

TRUNG TÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN QUỐC GIA

**TỔNG TẬP**  
**VĂN HỌC**  
**VIỆT NAM**

TRỌN BỘ 42 TẬP

**40**



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

**TỔNG TẬP VĂN HỌC VIỆT NAM**  
**TẬP 40**

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

1000

**HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP**  
**TỔNG TẬP VĂN HỌC VIỆT NAM**  
*Trọn bộ 42 tập*

**Chủ tịch**  
**ĐINH GIA KHÁNH**

**Phó chủ tịch**  
**NGUYỄN ĐỨC DIỆU - VŨ TÚ NAM**

**Ủy viên**  
**NGUYỄN TÀI CẦN - NGUYỄN VĂN HOÀN**

**Thư ký**  
**NGUYỄN CỪ**





TRUNG TÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN QUỐC GIA

# TỔNG TẬP VĂN HỌC VIỆT NAM

*Trọn bộ 42 tập  
Có chỉnh lý và bổ sung*

**TẬP 40**

**Chủ biên: ĐẶNG NGHIÊM VẠN**

**Sưu tầm, biên soạn:**

**CHU THÁI SƠN - LỤC VĂN PẢO**

越南文学史, 第42册, 第40册

主编: 邓严万

河南社会科学出版社, 2000



广西民族大学图书馆



98415674

**NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI  
HÀ NỘI - 2000**



**Trong việc xây dựng nền văn hoá Việt Nam, các dân tộc ít người anh em đã có nhiều thành tựu lớn. Trong khi chờ đợi có thể giới thiệu một cách hệ thống và toàn diện những thành tựu ấy, chúng tôi xin giới thiệu trong các tập 39, 40, 41 một số tác phẩm quen thuộc đã sưu tầm được trong kho tàng văn hoá các dân tộc ít người anh em.**

## **DÂN TỘC ÊĐÊ**

### **ĐAM KTEH MLAN**

*Nói như người Êđê: "Klei khal đăm Kteh Mlan" có nghĩa là "Bài ca chàng Trăng quầng". Đây là một truyền thuyết về tình yêu, thuộc loại hình ngâm kể trong văn chương truyền miệng ở cao nguyên Đak Lăk.*

*Khác hẳn với nhiều khan thường thấy là những anh hùng ca hiện lên những võ công kỳ vĩ của các tù trưởng giàu mạnh xưa; ở khan này là một thiên tình ca chan chứa mộng mơ huyền ảo. Chàng Kteh Mlan và nàng Ling Pang là đôi lứa kẻ trần -*

người trời đã xuôi dòng tình cảm, nhưng ngược lại chiều phong tục của xứ sở, nên mặc dù tình yêu của họ đã vượt lên trên cả hành tinh, mà rốt cuộc, họ vẫn phải mang tội tình vũ trụ: Đam Kteh Mlan phải lên ở Mặt Trăng, còn Hbia Ling Pang lên ở Mặt Trời, vì họ mắc tội loạn luân - cái tội kinh hoàng nhất trong xã hội truyền thống Tây Nguyên.

Có nhiều dấu hiệu cho thấy vùng Buôn Hồ cũ, nay là huyện Krông Buk và một phần huyện Ea Sup, nơi tụ cư của 2 nhóm Êđê Adham và Êđê Krung là địa bàn xuất xứ của khan Đam Kteh Mlan. Những nguồn tài liệu về khan này, đến nay chỉ duy nhất tìm thấy ở khu vực nói trên.

Được biết khan Đam Kteh Mlan được Y Yung, người Êđê Adham quê ở Buôn Hồ - một bút danh quen thuộc trong một số dịch giả trường ca Tây Nguyên phát hiện ở quê hương ông trong khoảng thời gian từ 1965 - 1967. Sau khi đã dày công ghi chép, chỉnh lý bằng chữ Êđê và bước đầu dịch ra Việt ngữ, ông cộng sự với người bạn tin cậy là Nguyễn Hữu Thấu để tiếp tục bổ sung và hoàn thiện phần biên dịch, đặc biệt trong thời gian sau ngày đất nước vừa thống nhất. Giữa năm 1983, Nhà xuất bản Văn hoá đã cho in dịch bản Đam Kteh Mlan với số lượng 3.100 cuốn, gồm 104 trang trên khổ giấy 13x19, kể cả phần chỉ dẫn và chú thích rất có giá trị. Tiếc thay khi áng cổ văn độc đáo này được phát hành rộng rãi thì Y Yung đã thành người thiên cổ trước đó không lâu.

Chính sự hợp tác trong nghiên cứu, sưu tầm, biên khảo và hiệu đính giữa hai ông Y Yung và Nguyễn Hữu Thấu với vốn hiểu biết sâu sắc cả hai nền văn hoá, hai ngôn ngữ Việt-Êđê mà bản khan này cùng dịch phẩm của nó như đã vượt lên bất cứ một khan nào của Tây Nguyên mà chúng ta có trong tay.

Dịch phẩm dưới đây, chúng tôi giới thiệu trong bộ sách này, đã được Nhà dân tộc học lão thành Nguyễn Hữu Thấu dày công khảo cứu thêm để bổ sung, sửa chữa rất công phu so với ấn phẩm năm 1983 của Nxb Văn hoá. Rất tiếc, chúng tôi phải hạn chế phần chú thích đầy đủ và không giới thiệu bằng chỉ dẫn về tên nhân vật, tên thần, các địa danh và thực vật có trong khan.

CHU THÁI SƠN

# CÂU CHUYỆN LÀ THẾ NÀY

## I

Rét đã về, suốt đã xong, nước mưa cũng đã rút cạn, kê lên hết trên lẫm, lúa cũng đã về đủ ở nhà. Từ nay dân làng chỉ mỗi việc đi hái lượm, trai tát cá, gái hái củi, lo bữa ăn, lo sửa chữa của nhà.

Mới tờ mờ sáng,

ĐAM GRUNG:

- Ô cứng! Ô Đam Par Kvây, con cứng của cha! Lại đây, cha có điều này muốn nhủ con hay.

ĐAM PAR KVÂY:

- Dạ thưa cha, có điều gì vậy?

ĐAM GRUNG:

- Con à, cha muốn dặn con, khi con đi chặt đọt mây, bấp chuối với người ta, nếu người ta đi Đầm Chuối, Thác Mây, đi khu rừng hò hẹn của Y Tang, Y Bút, nơi có bến tắm của Nhà Trời thì con đừng đi, con nhé! Bến nước này, dưới có cầu đồng, trên bắc máng vàng, chiều chiều chị em nàng Hbia Kjuh thường xuống tắm dưới đấy, con ạ.

Chả là lúc này Đam Par Kvây đã đến tuổi biết lo tát cá, ném câu, quăng chài, đi chặt đọt mây bấp chuối về nuôi cha mẹ.

Mười rẩy mới, năm rẩy cũ đã qua, Đam Par Kvây vẫn ghi lòng tạc dạ bấy nhiêu điều cha dặn.

Một năm khác, tháng khác lại đến, chàng lại đi kiếm rau Blê rau bải, nhưng lần này chàng bụng bảo dạ: "Sao hè? Sao cha ta lại không cho ta đi chặt đọt mây bấp chuối ở Đầm Chuối, Thác Mây, ở khu rừng hò hẹn của Y Tang, Y Bút, nơi có bến tắm của Nhà Trời hè? Ta cứ một mình đến thử xem sao?"

Một buổi sáng, cơn nước xong, Đam Par Kvây lấy cây ná nhỏ của chàng, một bầu nước, mang gùi ra đi. Chàng đến Đầm Chuối, Thác

Mây thì thấy cả một khu rừng Korchik, êrăng, hoa thơm ngào ngạt; đọt mây bấp chuôi đầy đầm đầy thung, chuôi chín rụng khắp nơi, mía đã tróc lá, sóc chồn ăn không hết.

Đọt mây bấp chuôi chặt xong rồi, Đam Par Kvây dẫn một đọt mía ngồi ăn thử. Ăn hết đọt mía, họng chàng keo lại, thấy cơn khát càng dữ. Chàng xuống đầm tìm nước uống, đầm không có nước. Chàng vào rừng, rừng cũng khô khốc. "Chết rồi! Thế là không có nước uống?" Chàng bèn trèo lên một cành cao nhìn thử thì thấy một bến nước hiện ra ở xa xa. Chạy đến bến nước uống nước xong, chàng vào núp trong một lùm cây, chờ xem thử ai là chủ cái bến nước này. Đường đi lối lại không thấy có, buôn làng cũng không. Thế mà cái bến nước lại có bảy máng vàng đẹp, sao mà đẹp vậy!

Trời đã xế chiều, Đam Par Kvây vẫn nán chờ thì thấy bảy nàng tiên xuống bến tắm.

DAM PAR KVÂY nói một mình:

- Ôi! Con cái nhà ai mà xinh mà đẹp đến thế! Người trông như đúc trong ống, như đồ bằng bạc, như được mẹ cha ẵm bằng khăn *sút* khăn *đrê* thêu hoa. Váy toàn viền tua đính hoa bằng bạc, toàn chêu hình ngôi sao; áo đều nhuộm màu *êmiê* đen. Bàn tay, bắp tay đều hồng hào. Tóc chải nước thơm. Trần gian này làm gì mà có được những người con gái đẹp như vậy! Chân đáng giá một voi. Tay đáng giá một nô lệ. Đôi vú tròn như những cái bầu<sup>1</sup> đàn brộ. Mặt trái soan, thân hình mềm mại như những con cá *niang* trong vực. Ngắm cái chân không biết no, ngó cái mình không biết chán. Váy áo này, của cái này, rõ ràng phải là của con cái Nhà Trời. Chị mang gùi mây, em mang gùi guột. Váy áo lấp lánh như ánh chớp ban đêm. Chân bước khoan thai như dây *kpọ mrai* đu đưa, tay đánh đàn xa nhẹ nhàng như dây *kpọ mtrun*. Thân hình mềm mại miệng mỉm cười duyên dáng. Khi cười phá lên, nghe như tiếng âu đồng kêu. Búi tóc thấp cài trâm đồng, búi tóc cao cài trâm đúc. Ngón tay nhuộm nước *soan*. Nhìn đằng sau không biết chán, ngắm, ngó đằng trước không biết no năm nay gặp rồi, sang năm vẫn muốn gặp lại.

---

1. Vó trái bầu khô thường được gắn với cần đàn để khuếch đại âm thanh - cấu trúc phổ biến của nhạc cụ Tây Nguyên (chú thích của soạn giả: CTS).

Tắm rồi, bảy chị em Hbia mặc váy áo ra về. Khi họ đã đi khỏi, Dam Par Kvăy còn xuống bến nước ngắm nghía. Đây rừng còn thoang thoảng hương nghệ và hương *ksoa*<sup>1</sup>.

**DAM PAR KVÂY:**

- Sao mà đẹp đến thế cái bến nước của người ta này! Cầu bằng đồng, máng bằng vàng. Những tù trưởng giàu có cũng không sao có được cái bến nước như vậy. Cái vùng Đầm Chuối, Thác Mây, khu rừng hồ hện của Y Tang, Y Bút và cái bến nước của Nhà Trời với những tảng đá phẳng lì, với rừng Kớchik êrăng hương thơm ngào ngạt này quả là hết sức đẹp!

Ngắm nghía bến nước xong, Dam Par Kvăy trở lại nơi chàng để đọt mây bắp chuối, đi một bước quay lại nhìn một lần, đi hai bước quay lại nhìn hai lần. Làng không thấy có, đường đi cũng không. Hương nghệ, hương *ksoa* vẫn cứ quyện lấy chàng. Đến chỗ để đọt mây bắp chuối, chàng bó cả lại, rồi lên đường về làng.

Cơm tối đã dọn Hbia Hơ Nhây, mẹ chàng, gọi chàng đến ăn.

**HBI A HƠ NHÂY:**

- Ở con trai cưng của mẹ, đến ăn cơm nào!

**DAM PAR KVÂY:**

- Con không muốn ăn, mẹ ạ!

Giữa lúc đó, cha chàng vừa lên đến nhà thì chợt thấy đóng đọt mây bắp chuối. Ông hỏi:

**DAM GRUNG:**

- Này con, con chặt bắp chuối đọt mây này ở rừng nào vậy?

DamPar Kvăy ấp úng nói không ra lời. Thế là cha chàng đã hiểu ngay vì sao chàng không ăn cơm: Chàng đã no chuối, no mía ăn ngày hôm đó rồi.

**DAM GRUNG:**

- Con không ăn cơm thì cả ngày hôm nay con đã ăn những gì? Đọt mây bắp chuối này con chặt ở Đầm Chuối phải không con? Cha không

---

1. Nghệ và củ *ksoa* được phụ nữ Êđê dùng để thoa lên người sau khi tắm như một thứ mỹ phẩm (CTS).



giận con đâu, chỉ mong con nói thật. Mai kia, khi đi chặt đọt mây bấp chuối lại ở khu rừng này, nếu lại gặp chị em Hbia Kjuh thì con phải xem chừng kẻo trúng thuốc mê của họ đó, con ạ. Đầm Chuối ấy là vườn chuối của Nhà Trời. Rừng chuối ấy lại có mèo đẻ non<sup>1</sup>, nếu con không cẩn thận sẽ bị chúng bắt đấy. Cha không cho con vào rừng ấy là vì vậy, chứ không vì chuyện gì khác đâu. Nếu gặp chị em Hbia Kjuh mà họ cho con hút thuốc, ăn trầu thì con đừng nhận, trong đó có thuốc mê đấy!

Nghe lời cha xong Đam Par Kvây đứng dậy đi ăn cơm. Nhưng sau bữa cơm, chàng vẫn cứ thấy bảy chị em Hbia Kjuh hiện ra trước mắt. Làm sao mà lấy được những con người này hè? Chàng ngồi một mình mơ ước.

Và sáng hôm sau, vừa ngủ dậy chàng liền hỏi cha:

**ĐAM PAR KVÂY:**

- Ô cha! Hôm qua cha nói ở Đầm Chuối thường có chị em Hbia Kjuh xuống tắm. Họ thế nào, đã có chồng chưa? Những người trần như chúng ta có lấy được họ không?

**DAM GRUNG:**

- Cả bảy chị em đều chưa chồng. Người trần chúng ta cũng lấy được họ. Nhưng điều đáng sợ là thuốc mê của họ, trúng phải thuốc của ai là phải lấy người ấy.

Ăn cơm xong, Đam Par Kvây lấy một cây nỏ, một cây chà ngọc, đem theo một cái gùi nhỏ, lại ra đi chặt đọt mây bấp chuối. Chàng đi cho đến Đầm Chuối, Thác Mây, khu rừng của trai gái hò hẹn, chặt đọt mây một vài đoạn, hái hoa chuối một vài bắp, hái rau bẻ, rau bẻ đem về lán chàng đã dựng. Trời đã xế chiều, chàng lại ra xem bến nước của Hbia Kjuh. Chàng núp trong một lùm cây gần bến nước. Chỉ lát sau, chàng đã thấy Hbia Kjuh cùng người em Hbia Êma đến tắm. Lần này chỉ có hai chị em Hbia Kjuh và Hbia Êma đến tắm còn những người chị em khác của họ thì không thấy.

Đến bến nước, hai chị em Hbia cởi váy áo để tắm. Bắp chân họ trơn như sống lá môn, đùi trắng như ngà voi, bụng dưới mỏng như lá

---

1. Ý nói: Cọp dữ.

lúa, ngón tay thon như lông nhím, ánh mắt lấp lánh như ngôi sao ban đêm. Ngắm từ chân đến đầu, trông thật không ra thật, đúng không ra đúng. Đam Par Kvây liền lấy một cục bùn chờ khi Hbia Êma lom khom đứng dậy, từ trong lùm cây chàng ném cục bùn rơi tòm xuống đầu bên nước.

HBIA ÊMA:

- Ô chị! Chị xem này. Bùn rơi đầy cả mình em. Cục bùn này phải là của một chàng trai giữa ban ngày từ đâu đó ném tới.

Hbia Êma ngồi thụp xuống, tắm lại. Còn Hbia Kjuh thì lom khom đứng lên, tay với váy định mặc vào. Giữa lúc đó Đam Par Kvây lại lấy một cục bùn khác nhằm trúng ngực Hbia Êma mà ném. Cục bùn rơi tung toé đầy ngực nàng. Hbia Kjuh chưa kịp thấy thì Hbia Êma đã nói:

HBIA ÊMA:

- Ô chị! Chị xem này cục bùn rơi đúng ngực em!

Hbia Kjuh đưa mắt nhìn.

HBIA KJUH:

- Em à, năm nay năm lành, xuân này xuân đẹp, ong đang vờn hoa, trai gái đang muốn ăn trầu hút thuốc. Bùn này à đó là bùn tình bùn ý, bùn để ong xây tổ. Bùn ấy mà rơi xuống đùi em thì em cứ thoa bằng nghệ, rơi vào vú thì em cứ bôi bằng *ksoa*, em ạ.

Tắm xong, Hbia Êma đang lom khom đứng lên thì một cục bùn nữa lại rơi trúng ngực.

HBIA ÊMA:

- Chị ơi! Chị xem bùn lại rơi trúng ngực em nữa đây này!

HBIA KJUH:

- Bùn lại rơi vào người em à? Bùn của trời cho đó, em ạ.

Thấy đã ngán, đứng lên không được mà tắm cũng không yên, Hbia Kjuh bèn chạy vụt lên bờ, lấy váy mặc vào, rồi rình xem bùn từ đâu ném tới.

HBIA KJUH:

- Ô em, em cứ tắm đi, cứ để chị lên bờ xem thử bùn từ đâu ném đến.

Tắm rồi, Hbia Êma vừa lom khom muốn đứng dậy thì một cục bùn lại rơi phạch vào đùi.

HBIA KJUH:

- Ô em, cục bùn đó từ lùm tranh kia ném tới. Thôi em đứng lên đi, chúng ta đi xem thử người ném bùn đó là ai.

Hai chị em đứng lên cùng đi xem, đi vòng quanh lùm tranh thì thấy anh chàng Đam Par Kvây đang ngồi co rúm trong đó.

HBIA KJUH:

- Ô người anh em, con của trần gian! Anh ngồi làm gì trong đó vậy? Cả những chỗ phải kiêng anh cũng không từ. Anh ném bùn vào vú, ném kỳ trúng anh mới chịu! Rồi anh lại ném bùn vào đùi, anh muốn gì vậy?

Đam Par Kvây bước ra khỏi lùm tranh và đến đứng ở đầu bến nước. Hbia Kjuh hỏi:

HBIA KJUH:

- Sao anh ném bùn chúng tôi? Nào chúng tôi có chuyện gì với anh? Nếu muốn hút thuốc, anh hãy xin thuốc. Nếu muốn ăn trầu, anh hãy xin trầu. Sao anh lại ném bùn vào người chúng tôi như vậy?

Đam Par Kvây tủm tỉm cười và nói:

ĐAM PAR KVÂY:

- Đâu phải tôi thèm thuốc mà xin thuốc. Đâu phải tôi thèm trầu mà xin trầu. Tôi ưng cái gì thì tôi ném bùn vào cái đó. Tôi thấy người nàng quả là đẹp, ngực nàng quả là xinh; chàng trai nào mà lại thấy chán, dù đã ngắm cả mười năm. Thấy người nàng đẹp, ngực nàng xinh, tôi sinh thêm khát bạc vàng trong hòm quý của nàng. Nếu nàng mời cơm, tôi sẽ ăn. Nếu nàng bưng cơm đến, tôi sẽ nhận, công việc nương rẫy sẽ cùng nhau làm.

HBIA KJUH:

- Có thật anh là con chà gạc quyết chặt bằng được, là cái rìu cố đeo bằng xong? Có thật anh một lòng một dạ mãi mãi như anh nói không? Nếu như vậy sao anh không đem vòng *vin* đến nhà, không đem vòng *kvang* đến chòi, trai gái không có những lời hẹn hò từ

trước? Nào thuốc trong âu, trầu cau trong đĩa, nào cườm vòng, anh đã đem gì đến nhà chúng tôi mà anh chân đã muốn bước, tay đã muốn cầm, mặt đã muốn nhìn mặt? Có trồng cọc rồi mới xích được voi, que có cắm trước mới giắt được lá làm dấu<sup>1</sup>; chuyện trai với gái, phải đến hỏi ông cậu, ông bác, phải cho các anh em tới lui đã. Đằng này, chưa gì anh đã muốn ngựa cột cương, trầu xỏ mũi, nôi bung nôi bầy đặt vào quang. Trai gái đã muốn chung chăn chung chiếu, như vậy sao được? Anh ném bùn vào vú là anh đã chém đứt cây, anh ném bùn vào đùi là anh đã đóng xong chốt đó<sup>2</sup>. Bầu bí còn non, anh đã muốn ăn sao được! Anh ném bùn lỗ ngực, thối đùi chúng tôi, anh phải đền. Chúng tôi như cây mọc giữa rừng, là gái có mẹ, như cây mọc giữa đầm, là gái có cha; có ông cậu, ông bác trong nhà. Cứ cây trong thung là anh muốn chặt, cứ cây dưới vực là anh muốn đốn vác về, trai gái ưng nhau là tự lấy nhau, của cưới chưa giao, sao được? Anh đập lên bến nước chúng tôi, anh dẫm lên cây cau làng chúng tôi, dẫm lên dân làng chúng tôi, của cải chúng tôi dành dụm được anh lật tung cho tan nát. Vú chúng tôi anh đã trở mất nhìn, một nghìn nô lệ anh phải trả, đùi chúng tôi anh cũng trở mất nhìn, anh phải trả chúng tôi năm voi! Đùi chúng tôi đẹp, vú chúng tôi xinh, anh đã làm dơ, bạc vàng của chúng tôi trong gùi kín, anh cũng đã làm hoen bẩn. Anh chà đập cả bến nước có cầu đồng máng vàng của chúng tôi. Thử hỏi nếu anh đi bắt cá, kiếm chim thì việc gì mà anh phải đến đây?

#### DAM PAR KVÂY:

- Tôi là cây chà gác quyết chặt bằng được, là cái rìu cố đeo bằng xong. Sao lại phải vòng *vin*, vòng *kvang* lên nhà? Sao các ông cậu ông bác lại phải được biết? Thuốc trong bát, trầu trên giàn, chuyện trai với gái sao lại phải cần đến vòng và cườm? Đã thương thì gác chân, đã yêu thì lới tay. Nôi bung nôi bầy đã ưng thì tôi cứ đem về nhà. Ưng cây nào thì tôi rào cây ấy, thích cây nào tôi vác cây ấy mang về. Chuyện giữa trai và gái là chuyện riêng của họ. Tôi đã ném bùn, nếu thối ngực nàng, tôi xin mang về nhà chạy chữa, tôi xin chịu bồi

---

1. Là dấu báo để làng có cũ, nhà có cũ; hoặc dùng để báo nơi có đặt cạm bẫy phòng người không biết trúng phải. Dấu đó là một cây que một đầu chẻ ra dất một nhánh lá, đầu kia cắm xuống đất.

2. Ý nói đã phạm vào chỗ phải kiêng, đã coi như vợ chồng.

thường. Nếu thối đùi nàng, tôi xin trả bằng voi. Nếu bát đĩa của nàng vỡ, thì xin cứ để lại đây tôi dùng. Cây trong thung tôi xin mời các cô về nhà tôi. Nếu các cô là con của Nhà Trời, tôi xin làm chòi làm lán trong rừng. Còn nếu các cô là con của người Êđê thì tôi sẽ để các cô ở trong buồng tôi. Mọi điều sai trái xin cứ để tôi gánh chịu. Nếu các cô không về với tôi, tôi sẽ lấy vợ tôi khiêng; nếu các cô không chịu đi, tôi sẽ lấy chân tôi cáng. Cây thang cóc<sup>1</sup> của các cô tôi sẽ chặt đi, thử hỏi các cô còn về trời bằng đường nào?

Đam Par Kvây lấy dao định chặt phất cây thang cóc, cắt đứt đường đi lên đi xuống tẩm của các nàng tiên. Hbia Kjuh vội vã ngăn lại:

**HBIA KJUH:**

- Khoan đã, ơ anh, xin anh đừng chặt cây thang của chúng tôi. Rồi đây chúng ta còn đi lại với nhau như trâu bò cùng chuồng, chúng ta còn làm thân với nhau, trai với gái sẽ chung một nhà. Phần tôi đã có chồng, chồng tôi là Ay Prong Mưng. Nếu anh ưng có người về với anh thì em Hbia Êma tôi đó, nó chưa chồng, anh hãy dẫn nó về. Có điều xin anh từ nay về sau, ngày ngày cứ để cho em nó được ra bến nước này tắm. Nhưng trước khi ra về, xin anh hãy cho biết tên anh là gì và tên mẹ, tên cha, tên làng anh là gì.

**DAM PAR KVÂY:**

- Mẹ tôi là Hbia Hơ Nhây, cha tôi là Đam Grung, làng tôi là buôn Đam Grung, còn tôi tên là Đam Par Kvây, ông Trời đã mất ba ngày để tìm cho tôi tên đó.

Hỏi xong tên họ Đam Par Kvây Hbia Kjuh bèn bảo Hbia Êma:

**HBIA KJUH:**

- O em, em hãy về với Đam Par Kvây, chồng em. Họ này mẹ cha ta bằng lòng cho em lấy đó. Lâu lâu nếu không thấy chị trở lại tắm bến nước này nữa, vì vậy làm chị em ta không được gặp nhau thì em

---

1. *Cái thang cóc (ênan adrok) này, theo tín ngưỡng dân gian Êđê bắc từ dưới đất lên nhà Trời. Trong lễ cầu mưa (Kăm hjan) trước đây, đồng bào vẫn làm một mô hình Nhà Trời với cây thang cóc bắc từ dưới đất lên. Trời làm hạn, cóc nghiêng răng hoặc leo thang lên trời đòi trời mưa.*

đem con cúi này ra cắm ngoài đường cái, gọi mẹ gọi cha báo cho biết để mẹ cha, các anh các chị thả xuống cho em những gì em cần:

(Lời gọi): *"Ơ cha Mtao Kla!  
Ơ mẹ Hbia Klu!"<sup>1</sup>  
Ơ ông bác Ay Đu!  
Ơ ông cậu Ay Ađiê  
Ơ anh Prong Mưng!  
Ơ Hbia Kjuh!...*

*"Các người là những đấng nặn nên đất, san thành trời, vạch ra sông suối, là những đấng làm ra mưa, sinh ra cây cối, sinh ra loài người..."*

Muốn kê thì em hỏi Ay Điê.

Muốn lúa thì em hỏi Mtao Kla. Muốn mưa thuận gió hoà thì em hỏi Hbia Klu. Muốn mua bán có lời thì em nhớ hỏi anh Prong Mưng, chồng chị. Muốn có thuốc men giữ sức khoẻ thì em hãy hỏi chị dâu, Hbia Kjuh. Nếu em muốn ngày càng xinh càng đẹp thì em hỏi Hbia Pẹ. Nếu em muốn sinh con trai hay con gái thì em báo cho Hbia Tlau. Nay đây, em hãy cầm lấy miếng vỏ mài nghề chị cho này, nó sẽ biến thành chim đỏ dao vàng, chim phụ nâu lên xuống đưa tin giữa đất và trời.

Dặn dò em xong, Hbia Kjuh leo thang cóc trở về trời. Nàng vừa về đến nhà, Prong Mưng đã hỏi:

PRONG MỤNG:

- Hbia Kjuh, sao hôm nay em tắm lâu vậy? Còn em Hbia Êma đâu rồi?

HBIA KJUH:

- Ồi chào, anh ơi! Nếu anh đánh em, em đành chịu chết; nếu anh giết, em đành chịu thịt nát xương tan; còn nếu anh lấy lời dạy bảo thì em xin lắng nghe. Hai chị em em đi tắm, đã gặp chàng Đam Par Kvây, chàng định bắt cả hai chị em em đem về làm vợ, song em nói em đã có chồng, nhờ vậy, chàng cho em về còn Hbia Êma thì đã ở lại theo chàng.

---

1. *Khảo dị: Theo nguyên lời Y Yung kể thì mở đầu lời hô thần này là "Ơ mẹ Tak La! Ơ cha Tak Lu!". Nhưng trong thần thoại Êđê đúng ra không có vị thần nào là "con Gián Tak La" hay "con Giời" (Tak Lu) mà chỉ có Mtao Kla (Vua Hời) và Hbia Klu (Nữ Chúa Trọc) là hai vị thần nông nghiệp chung của nhiều dân tộc như người Chăm, Êđê, Raglai, Giarai.*

PRONG MUNG:

- Để em Hbia Êma lấy anh bạn Dam Par Kvây là đúng đó. Chắc mẹ cha em cũng thuận thôi, vì Dam Par Kvây cũng là con cháu ông bà ta cả, hãy đi báo cho cha mẹ em biết.

Hbia Kjuh đi báo cho mẹ cha biết.

HBIA KJUH:

- Ô mẹ, ơ cha! Hôm nay con đi tắm cùng em con Hbia Êma. Chúng con đã gặp chàng Dam Par Kvây. Hiện nay, em Hbia Êma đã bị chàng đem về nhà chàng rồi.

MTAO KLA, HBIA KLU:

- Được, như thế được đó, con à! Em con lấy Dam Par Kvây là thuận. Dam Par Kvây cũng là con của bác, của cậu con, nhưng con nhớ dặn em con từ nay trở đi, nếu cần gì thì nó hãy đem cầm con cúi ngoài đường cái nhé!

HBIA KJUH:

- Vâng! Thưa mẹ, thưa cha, con đã cho em con miếng vỏ mài nghề của con. Nếu có chuyện gì gấp, em con sẽ cho miếng vỏ đó lên đây báo cho chúng ta biết.

Nghe xong lời chị dặn, Dam Par Kvây cùng Hbia Êma quay lại lán của chàng, gùi đọt mây bấp chuôi đem ngay về làng. Hai người về đến nhà, Hbia Hơ Nhây mừng tíu tít thấy con trai mình dẫn theo Hbia Êma về.

HBIA HƠ NHÂY:

- Ô con cưng của mẹ, ơ con trai của mẹ, thế chị Hbia Kjuh của các con có gửi theo cho các con cái gì không?

HBIA ÊMA:

- Có, mẹ à, một con cúi và một miếng vỏ mài nghề.

DAM GRUNG:

- Đúng là chị con thực sự thương con rồi đó. Nếu mẹ cha con, các ông bác ông cậu con không cho con lấy Dam Par Kvây, thì sao các ông các bà ấy lại cho con cúi và miếng vỏ mài nghề này. Các con hãy giữ gìn cẩn thận các vật đó nhé! Con cúi này, miếng vỏ mài nghề này mà mất

thì sau này không làm sao các con gặp lại được họ hàng, bà con phía ông bác, ông cậu của các con ở trên kia, và khi có thiếu thốn gì cũng chẳng làm sao xin cứu giúp được nữa.

Ngày ngày, từ bấy, Dam Par Kvây sáng lên trên rẫy, trưa ở bấy, sương mai vừa ráo đã có mặt ở đó đơn. Vợ chồng xứng đôi vừa lứa, vợ xinh gái, chồng đẹp trai, sống thuận hoà êm ấm. Hai vợ chồng làm chòi cao rẫy rộng, ngoài làm rẫy làm nương, lại mua mua bán bán, chiêng mua suốt ngày, voi mua suốt tháng. Thấy con ngày càng giàu có, chiêng la lên nhà ngày càng nhiều, Dam Grung bèn làm nhà cho con ra ở riêng. Từ đó trở đi, Dam Par Kvây trở thành một tù trưởng ngày càng giàu mạnh. Từ xứ Miên đến xứ Lào, ai ai cũng biết Dam Par Kvây lấy Hbia Êma, con gái Nhà Trời.

Nghỉ một ngày, ngơi một đêm, lại nghỉ thêm một chiều một sáng, thì Hbia Êma có mang, đầu vú thâm đen. Nàng mang cái thai đã bảy năm mà bụng vẫn không thấy chuyển. Dam Par Kvây liền đem con cúi ra cắm ngoài đường cái, xin cho vợ chồng được sinh nở, cũng để hỏi tên con sẽ gọi là gì:

DAM PAR KVÂY (khấn):

- Ô cha Mtao Kla! Ô mẹ Hbia Klu!... Vợ con có mang đã quá mười tháng, cả quá bảy năm, cúng heo không được, cúng gà không xong, cái thai cứ không chịu chuyển. Chim *kbuôl* thày bói<sup>1</sup> đầy cả rừng cây *hngăm*, chim *mngăm* thày bói đầy cả một rừng dây *tloa*, con đã mời đến để bói, vợ con cũng chẳng để được.

Tức thì râm ran có tiếng thần kêu, có tiếng chim ngói kêu.

HBLA KLU:

- Ô anh Mtao Kla, anh nghe thử tiếng thần kêu, tiếng chim ngói kêu. Người Êđê có việc gì đấy? Anh nghe thử con chim ngói đang kêu trên sào phơi chỉ xem nó nói gì?

Leng keng, các vòng sắt trong gùi nhỏ kêu lên. Lôông công, các vòng đồng trong bát đất cũng lên tiếng.

---

1. *Kbuôl* và *mngăm* là hai giống chim cu. *Kbuôl* thích ăn quả *mngăm* (dâu đất) nên đến mùa tự tập đông ở rừng này. *Mngăm* thích ăn quả *tloa* (gắm) nên đến mùa thường tập trung đông ở rừng *tloa*. Đối với người Êđê, đây là hai giống chim thày bói.



MTAO KLA:

- Có việc gì đấy? Nói rõ xem nào!

Hbia Êma đánh vào phía này, lắc phía kia.

HBIA ÊMA:

- Cha đấy phải không, cha? Con mang thai đã trăm tháng, có bụng đã bảy năm, cúng hết cả một chuồng gà, một chuồng trâu mà bụng vẫn không chuyển. Cha hãy nói với mẹ thả thuốc xuống cho con và cho con biết đặt tên cháu là gì, cha nhé!

MTAO KLA:

- Ở cứng, trưa nay khi trời đứng bóng, con hãy đem phơi bảy nong thóc trên sân sần, cứng nhé! Khi thấy quả dưa *dhu* chín rơi xuống, con hãy lấy ăn thì bụng con sẽ chuyển ngay. Còn con của con tên sẽ đặt là Đam Kteh Mlan, cứng nghe chứ!

Nói chuyện xong với cha mẹ, Hbia Êma trở vào nhà.

HBIA ÊMA:

- Ở anh Đam Par Kvây, anh hãy lấy nồi bung nấu nước, em sẽ sinh đúng lúc mặt trời đứng bóng hôm nay. Anh hãy đem bảy nong thóc ra phơi trên sân sần và trông chừng, hễ thấy quả dưa *dhu* chín từ trời rơi xuống thì anh đem cho em ăn. Đó thuốc mẹ gửi xuống cho chúng ta. Còn con thì chúng ta sẽ đặt tên cho nó là Đam Kteh Mlan.

Đam Par Kvây và mẹ chàng, bà Hbia Hơ Nhây liền đi đun nước, lấy thóc ra phơi đủ bảy nong, bà Hbia Hơ Nhây ngồi trông chừng. Vào đúng lúc đứng bóng, quả là có một quả dưa *dhu* chín từ trên trời rơi xuống. Hbia hơ nhây liền lấy đem vào cho con dâu bà ăn.

HBIA HƠ NHÂY:

- Ở cứng, quả dưa *dhu* chín từ trên trời mẹ con thả xuống cho con đã đến rồi đây này, con ăn đi, cứng.

Hbia Êma vừa ăn xong quả dưa thì chuyển bụng. Nàng lên ngồi trên bảy cái la<sup>1</sup>. Đứa bé ra đời được mẹ tắm rửa rồi bồng vào buồng. Sáng hôm sau, Đam Par Kvây đi hứng sương mai làm lễ đặt tên cho

---

1. Đàn bà Êđê để ngồi. Ngồi trên la để đẻ, vì cái la to, và có ý nói đây là nhà giàu.

con. Chàng lấy một cái dùi và một cái âu đồng để đựng sương móc làm lễ.

HBIA ÊMA:

- Ô con, đây, mẹ đặt tên con là Đam Kteh Mlan. Sương này con hãy hút no vào, dùi này con hãy cắn cho đứt, tim gan con sẽ vững như sắt, tổ tiên sẽ ban cho con sức mạnh và lòng dũng cảm. Khi con lớn, gan con sẽ ở cùng mặt trời, khi con khôn, tim con sẽ ở cùng mặt trăng, con sẽ thạo mua giởi bán. Lớn lên, con sẽ nóng như nắng, rát như lửa, nhanh như thuốc độc ngấm. Ở trong làng, con sẽ được mọi người kính, ở trong nhà con sẽ được mọi người trọng, chiêm ché sẽ lên nhà con nhiều hơn cha con. Con sẽ là chỗ dựa cho mỗi người trong làng, là nơi nương cho mỗi người trong nhà, là gió mát cho mọi người khi trời nóng nực. Đường con đi, tre phải rạp xuống; lối con lại, lỗ ô cũng phải dạt ra; bọn giàu có tù trưởng đều phải lẩn tránh. Đường con đi sẽ biến thành suối, lối con bước sẽ biến thành rừng và những nơi con dùng chân, ve *giut* không dám kêu, ve *tê* cũng phải im bật; đất sẽ nóng ran, voi *tê* giác không dám qua mặt. Danh con sẽ vang lên như thần linh, tiếng con sẽ lừng lên như trời nắng. Con đi đâu, *tê* giác không dám qua đường, cọp beo chẳng dám giẫm lên dấu chân con, không kẻ nào dám cầm dao cầm giáo cản đường con; bọn nhà giàu không dám vùng kiếm, bọn tù trưởng chẳng dám vùng khiên, trông trước trông sau không ai bì kịp con cả.

Tôi xin gờ lên ba ngón tay kêu Giàng Mya, xin gờ lên năm ngón tay kêu Ay Puich Dah, xin các ngài hãy ban cho con tôi sự giàu sang và lòng dũng cảm, không một ngọn *égiêr* nào theo kịp, không một ngọn *klông* nào sánh tày, tiếng nói tiếng cười không giống một ai, khắp mặt đất này không ai bằng con tôi được. Mong sao cây chỉ một gốc mà mọc thành rừng, mây chỉ một sợi mà mọc thành rú, buôn làng dựng lên mỗi ngày một thêm đông.

Hút no nước sương, Đam Kteh Mlan nhìn mẹ nhìn cha, cười một mình, cười chán rồi nhắm mắt ngủ.

\*

\* \*

Vào hồi đó, Hbia Kjuh cũng có mang. Vú nàng đã thâm đen, cái bụng vươn cao. Cái thai đã mười năm thêm mười tháng mà nàng vẫn chưa đẻ được. Hbia Kjuh đã cúng hết bò một chuồng, hết trâu một chuồng, chiêng la đã đem cúng hết cho thầy cúng, bà mụ mà cái thai vẫn ì ra không chịu nở. Chim *kbuol* thầy bói ở khắp các cây *hngăm*, chim *mgăm* thầy bói ở mọi lùm cây *tloq*, Hbia Kjuh đã tìm hỏi mà bụng nàng vẫn không chuyển, con nàng vẫn không chịu ra. Tất cả các bà mụ ở Buôn Giun đều được vời đến, tất cả các thầy bói ở Buôn Đhạ cũng đã được mời, đã bảy năm rồi mà cái thai vẫn cứ nằm im. Ông bác M"Ghim đã khẩn đủ thần, ông bác M"Gô đã đoán đủ điều, ông Y Đoai Buôn Tung cũng đã gọi hết thần này thần nọ. Ông Y Bung Buôn Hra thì đã rải cây<sup>1</sup> mà không thấy cây đuổi ra. Hbia Kjuh phải ngồi hết bảy ngày đêm, cái bụng mới chịu chuyển.

Vừa lọt lòng, con của Hbia Kjuh đã oe oe khóc, vùng vẫy chân tay. Sáng hôm sau, Ay Prong Mưng đi hứng sương móc làm lễ đặt tên và lễ thổi tai cho con.

#### AY PRONG MỤNG:

- Ô em Hbia Kjuh, lấy cho anh cái âu Miên có thần, cái thau Lào xưa những thứ tổ tiên ta trước kia vẫn dùng để hứng sương móc đặt tên cho con cháu.

Hbia Kjuh lấy ra một cái âu Miên to bằng cái tổ điều hâu, một cái thau Lào to bằng cái bưng<sup>2</sup> đựng cơm đưa cho Ay Prong Mưng đi hứng sương. Chàng đến sườn Chự I lam hứng cho đầy nhưng không đầy, lại leo chóp Chự Myô hứng cho tràn nhưng cũng không tràn, con cúi không đủ thắm, đáy âu không đủ ngập. Khi đã có sương móc rồi, Ay Prong Mưng trở về nhà làm lễ đặt tên cho con. Chàng cho lấy cái ché ghê, ché găn có tám tai, phải năm người theo sau để đỡ.

Các con cúi đã bày ra, cái dùi sắt cũng đã giắt trên đầu, hai ba cái tên cũng đã được chọn.

---

1. Sải cây: Một hình thức bói toán.

2. Bưng: Đáy quả bầu khô dùng làm đồ đựng.

HBIA KJUH:

- Ôi cưng, ơi gái xinh, gái đẹp của mẹ. Mẹ đặt cho con tên là Hbia Sun. Nếu con ưng, con hãy uống sương móc này cho no, cắn dùi này cho đứt.

Đứa trẻ vẫn cứ khóc.

HBIA KJUH:

- Ôi gái, ơi cưng! Mẹ đặt cho con tên là Hơ Lui vậy. Con bằng lòng chứ, con hãy uống cho hết sương mẹ bưng, hãy cắn cho đứt cái dùi mẹ giờ, được vậy con sẽ gan góc hơn cả bà cụ tổ của con xưa, nín đi nào, con!

Nín đã chẳng nín, con bé càng ré lên, tiếng khóc bay đến tận nhà Ay Adiê.

Lọc cọc, Ay Du chống gậy song, Ay Adiê chống gậy *êtiêng*, đeo theo đủ các thứ thuốc đến đặt tên cho con của Hbia Kjuh.

Ay Du, Ay Adiê đến nhà Hbia Kjuh rồi lấy con cúi, cái dùi ra đặt tên cho cháu.

AY ADIÊ:

- Từ đất dưới kia đến trên trời này, chúng ta là kẻ đã tạo ra. Đất do chúng ta nặn lên, trời do chúng ta san phẳng, ông trời do chúng ta làm ra. Ta muốn cháu ta đẹp gái xinh trai, gái đẹp như mặt trời, trai xinh như mặt trăng. Ta muốn đường cháu ta đi, sau lưng tê giác không dám qua, trước mặt cọp không dám vượt. Ta muốn cháu ta được tất cả họ hàng yêu mến.

Ta thổi vào tai trái mong cháu ta khéo tay khéo chân. Ta thổi vào tai phải mong cháu ta thông minh chóng nhớ, việc việc đều hiểu biết hơn ông bà xưa. Ta muốn cháu ta thật khéo tay khi vào canh củi, khi ra thêu thùa sớm hôm biết lo việc bông sợi, lại giỏi giang việc nương rẫy, có lúa thừa bắp dư, có chiêng nhiều ché lăm, chân không phải dính đất vẫn có nô lệ, tay không phải khó nhọc, chiêng ché vẫn cứ lên nhà, tôi tớ trai gái đầy ắp cả nhà.

Ở dưới đất, sức cháu ta hơn hẳn cọp; ở trên trời sức cháu ta hơn cả sức voi; khi cháu ta lên sao, lên trăng, sức cháu ta sẽ không ai lay chuyển nổi. Cháu ta đứng đâu, ở đó rừng sẽ tan; cháu ta đến đâu, ở đó

xóm làng sẽ nát. Cháu ta đứng chỗ nào, chỗ ấy đất sẽ nổ tung, rừng cây sẽ nghiêng đổ. Gặp quan, quan rơi kiếm; gặp vua, vua vỡ khiên. Ở dưới trần không một ngọn *êgiêr* nào sánh kịp; ở trên trời kia không một ngọn *tông lông* nào sánh bằng.

Với cây chỉ một gốc, ta sẽ biến thành rừng lớn, với mây chỉ một sợi, ta sẽ biến vật to, ta sẽ làm cho cháu ta buồn to, làng lớn như ông bà xưa. Đây, ơ cháu, ông đặt tên cháu là Hbia Ling Pang. Nếu cháu ưng, âu nước sương này cháu hãy uống cho no, dùi này cháu hãy cắn cho đứt, cháu hãy ăn cho hết gan trâu, gan bò một nong.

Hbia Ling Pang uống sương và cắn dùi, mắt hấp háy nhìn mẹ.

## II

Đã mười rẩy mới, năm rẩy cũ, Hbia Ling Pang mỗi ngày một lớn, nay đã biết gùi củi, công nước, làm việc rẩy nương, làm cơm canh mời khách. Nàng đã đẹp gái, thân lại cho cái giàu, cái sang. Khắp thế gian không một ai được như nàng cả. Chiều tối, nàng sáng như Sao Hôm, sáng sớm nàng trắng như Sao Mai, gái Miên, gái Lào không một ai đẹp như nàng cả. Người nàng ánh lên như mặt trời, các ngón tay nàng thon như lông nhím, mặt mày ngời sáng như ánh Sao Suên chiều hôm. Mười tháng chân tay nàng không chạm đất, mười năm nàng không ra khỏi nhà, cơm ăn đã có bốn năm tôi tớ đem đến, gan bò, gan trâu đã có người xào nấu bung đến, bữa ăn có bốn năm người đứng quạt hầu. Nàng muốn tắm thì đã có nô lệ khiêng nước lên nhà bằng nổi bầy. Nàng muốn ăn trâu ăn vò thì đã có người bung sẵn trong âu. Nếu nàng muốn đi đây đi đó thì liền có cả trăm cả nghìn tôi tớ đi theo phòng khi trái nắng trở trời. Về đến nhà là nàng phải bầy lần tắm tấp.

Năm mãi trong gian buồng cửa hai ba lớp, màn che hai ba tấm, ngày không biết có chiều, đêm không biết có sáng, mắt nàng không sao nhắm được, lòng nàng sao cứ vấn vương những chuyện trai với gái.

Người ta mùa này đi xúc tát, thả câu, quăng chài, đi rừng hái rau *blê* rau *băi*. Thấy người đi hái củi, nàng nghĩ đến đường đi hái củi. Thấy người đi công nước, nàng nghĩ đến đường đi công nước, nghĩ đến đường đi rẩy đi nương, nghĩ đến cả con đường trai với gái cùng nhau đi hái bắp chuối đọt mây.

Càng lớn lên Hbia Ling Pang càng thêm xinh, được thần linh càng cho thêm cái sang cái giàu, khắp mặt đất này không ai sánh kịp. Nàng đẹp không phải vì được mẹ bọc trong khăn *sút* khăn *đre* dệt hoa. Người nàng dong dỏng cao, mình mặc áo lụa, cổ đeo mã não, con gái trần gian không một ai sánh kịp.

Cơm tối xong, Hbia Ling Pang gọi mẹ:

HBLA LING PANG:

- Ô mẹ, hàng ngày con thấy các gì Hbia Năm, Hbia Pạ, Hbia Tlau đi tắm, bến ấy ở đâu hả mẹ? Mẹ có thể cho con cùng đi tắm với các dì được không?

HBIA KJUH:

- Bến tắm ấy xa, chỉ những người lớn mới đi được, còn non trẻ như con thì không đi được đâu cùng của mẹ ạ.

HBIA LING PANG:

- Mẹ ơi, con muốn tắm ở nước suối kia, chứ nước mà bọn nô lệ hứng đem về con tắm chán rồi. Con đã ngán thứ nước hứng trong nồi bầy, còn nước trong rừng thì con chưa được tắm bao giờ. Xin mẹ hãy cho con được đi tắm ở bến nước xa kia mẹ nhé!

HBIA KJUH:

- Ối chao, con cứng của mẹ! Con chưa đi được đâu. Chim *mlang* đã báo trời sẽ nắng to, cây cối sẽ gãy, dịch bệnh cả năm, phải kiêng cử, e rằng ong đi tìm sáp cũng không kiếm được. Khoan đã con cứng của mẹ! Hãy chờ năm lành xuân đẹp, năm dứa bấp có hoa con mới được đi. Lúc này mẹ không cho con đi đâu. Mẹ sợ con sẽ trượt chân ngã trên đường, tay con sẽ văng trong bụi. Mẹ lại sợ con trúng phải ngải *tăng tit tăng măng*. Gọi bà mụ không có, gọi thầy phù thủy không kịp, tai họa xảy ra mẹ chẳng sao chạy chữa được. Cha con thì không biết không hay, lấy ai thả thuốc men xuống cho con được. Có cúng bò cúng trâu, thần cũng không ăn cho.

HBIA LING PANG:

- Mẹ ơi, con không chịu đâu! Nếu mẹ không muốn cho con đi một mình thì mẹ cho người dẫn con đi vậy. Con có mắc bệnh phong đâu mà mẹ cứ cầm giữ một chỗ? Con có mắc bệnh cùi đâu mà mẹ cứ không cho đi? Khi phải cúng tế mạng bằng bò bằng trâu, xin cứ để con kêu cầu lấy. Nếu tay muốn rơi, để con giữ lấy. Nếu chân muốn văng để con giữ lại. Dù mẹ có ngăn con, con cũng cứ đi.

Bỏ váy cũ, nàng mặc váy mới, áo mới, áo này chưa thấy đẹp, nàng lấy áo khoác. Nàng mặc váy có tất cả tám hoa. Có bao nhiêu áo đính hoa bạc, nàng đều mang theo cả. Trăm người đi trước, nghìn người theo sau, Hbia Ling Pang đi giữa. Đi không đúng, nàng đi lại cho đúng; bước không đẹp nàng bước lại cho đẹp. Nàng đi mềm mại như cá lượn trong nước. Đến bến nước thì nàng thấy cả một rừng cây *klông kpanjang*, hoa nở rộ, bến nước rợp bóng mây, hương nghệ hương *ksosa* thơm ngào ngạt.

HBIA LING PANG:

- Cái bến nước này. Ôi sao mà đẹp vậy! Vì sao mẹ lại không cho ta xuống đây tắm nhỉ? Máng bằng đồng, cầu bằng bạc, con cái nhà giàu sang mà tắm ở đây thì thích biết là bao! Rõ ràng đây là bến nước của con cái Nhà Trời!

Tắm rồi, nàng trở về nhà hỏi mẹ:

HBIA LING PANG:

- Ô mẹ, sao mẹ lại không cho đi tắm? Mẹ sợ con thấy bến nước của mẹ à? Thế mẹ dành cái bến nước ấy cho ai vậy?

HBIA KJUH:

- Không phải mẹ không cho con đi tắm ở đấy đâu! Cái bến nước ấy có nhiều ngải. Dì Hbia Êma của con đã xuống dưới trần ở cũng là vì cái bến nước ấy đó, con ạ.

Ngày ngày, từ đó, Hbia Ling Pang cứ xuống tắm ở bến này và nàng tập hái bông, kéo chỉ, tập cầm chày giã gạo. Ban ngày, theo bạn đi rừng hái rau hái củi, duốc cá, chặt bắp chuối, đốt mây. Cứ ru rú trong buồn, trong nhà, nàng thấy chân tê dại, người uể oải. Bây giờ thì nàng thấy có đi rừng chơi, người mới khoẻ ra. Sáng nàng đi rẫy, trưa nàng đi làm việc này việc nọ. Với các bạn trai trong buôn, nàng cùng đi uống đi ăn.

Còn Dam Kteh Mlan thì cũng vậy, mỗi ngày mỗi lớn chàng đã biết giữ trâu, tắm ngựa, biết rọ chiêng la. Sáng đi rẫy, trưa vẫn còn công việc này nọ, chàng đã biết đi dự ăn uống, biết vui đùa cùng bạn gái bạn trai, biết đi mua đi bán, biết nói lý lẽ với bọn tù trưởng nhà giàu. Nay mùa suốt hái đã xong, thấy người ta chơi diều Dam Kteh Mlan hỏi cha:

ĐAM KTEH MLAN:

- Ô cha, xin cha cho con một cái ché, con muốn xuống biển đổi lấy gai của Dam Gi, Dam Giang về làm dây diều.

Cha chàng cho chàng một ché *tuk* gửi đi mua gai.

Chàng vừa đến nhà Dam Gi, Dam Giang thì hai người này hỏi:



ĐAM GI, ĐAM GIANG:

- Anh đi đâu đấy, anh bạn Đam Kteh Mlan?

ĐAM KTEH MLAN:

- Còn đi đâu nữa, các bạn! Tôi đến nhà các bạn, bán cho các bạn cái ché này. Khắp xứ trên cao, khắp miền dưới thấp, khắp đông tây, không một ai mua ngã giá cái ché này của tôi, các bạn ạ. Chỉ có các bạn mới mua đứt được. Tôi bán giá hai cuộn gai, mỗi cuộn to hai người ôm, tôi muốn loại gai để làm dây điều.

ĐAM GI, ĐAM GIANG:

- Vâng, để ngày mai bạn xem gai, anh bạn ạ. Sao lại nói chuyện mua bán! Bạn cứ xem cần bao nhiêu, bạn lấy bấy nhiêu mang về. Mai kia, chúng ta còn đi lại với nhau. Nếu bạn có thì chúng tôi lấy. Nếu chúng tôi có thì bạn lấy, anh bạn ạ.

Đam Gi, Đam Giang bảo vợ:

ĐAM GI, ĐAM GIANG:

- Ở các em Hơ Tung, Hơ Lung! Các em đi nấu cơm đãi bạn Đam Kteh Mlan nào! Các em nhớ lấy lúa *hđrô* còn tươi, lúa *bla* đã chín, ăn năm này năm sau chưa thấy đói. Các em hãy nấu với gạo *wiătt wăng* cơm cứng, với gạo *wiătt wăng* cơm dẻo, gạo của bà tổ Ađuôn Xun từ xưa. Các em hãy bắt con gà mái đang ấp, giết con gà mái đang đẻ, giã gạo cho trắng như hoa *êpang*, cho sáng như ánh mặt trời, nấu mời bạn lần này nhé.

Hơ Tung, Hơ Lung nấu cơm, chỉ nhớ một bãi nước bọt vừa khô, chỉ nhai một miếng trầu vừa dập, là cơm đã chín tới. Họ nhấc cơm trên bếp xuống, lấy ra một cái mâm có chân chạm, một cái khay có vành trổ, những thứ mà các nhà giàu chỉ để dùng dọn cơm cho khách. Chiều cói trái dưới, chiều trắng ngà trái trên, trên chiếu đặt vài ba mâm cơm. Cơm đã dọn, Đam Gi, Đam Giang mời Đam Kteh Mlan đến ăn.

ĐAM GI:

- Mời bạn đến xơi cơm! Cơm chúng tôi mùi nhạt, nước chúng tôi mùi hôi, gà chúng tôi gà điều tha, xin mời bạn ăn tạm!

Hơ Tung, Hơ Lung cùng với Đam Gi, Đam Giang ngồi ăn chung với Đam Kteh Mlan, vừa ăn vừa chuyện trò. Hết chuyện nường rầy đến chuyện mua bán, chuyện xúc tát duốc cá, thôi thì đủ thứ chuyện.

Cơm xong, Đam Gi sai tôi tớ đi lấy rượu.

ĐAM GI:

- Ô các con, đi lấy rượu nào?

BỌN TÔI TỐ:

- Ông ơi, lấy thứ rượu nào!

ĐAM GI:

- Lấy cái ché bang ing của Ama Hơ Nang, cái ché bang ang của Ama Hơ Bhi Hơ Nhị, rượu chôn dưới đất đến nay đã bảy năm.

Tôi tớ cuộc phẩm phạp. Bắt đầu nghe có tiếng ché lâu bầu:

BỌN TÔI TỐ:

- Ô các bà, ơ các bà! Xin các bà đừng có lâu bầu. Ai ngọt thì lĩnh đi, ai chua thì đứng lên! Chúng tôi lấy lên đây, không phải để làm chuyện xấu xa mà để đãi bạn bè bà con nhà người ta đó thôi.

Cuộc xong rồi, bọn tôi tớ bê các ché rượu lên mặt đất, ba người đi bê lá, năm người xỏ đòn khiêng, mười người theo sau đỡ.

Rượu đã cột rồi, bọn tôi tớ hỏi:

BON TÔI TỐ:

- Ô ông, chúng con lấy chiêng nào đây?

ĐAM GI:

- Hãy lấy bộ chiêng giang bau của Buôn Ama Đok, hãy lấy bộ công mua tận bên Lào có tiếng vang rền khắp mọi nơi trên mặt đất này.

Ché đã đổ đầy nước, cần đã cắm, Đam Gi gọi vợ:

ĐAM GI:

- Ô em Hơ Tung, em hãy đến cầm cần mời rượu bạn Đam Kteh Mlan nào!

Hơ Tung liền đi thay váy cũ, mặc váy mới. Áo này chưa ưng nàng mặc áo khác. Sửa soạn xong, nàng đến cầm cần mời khách.

HƠ TUNG:

- Ở bạn Đam Kteh Mlan, xin mời bạn đến uống thử rượu của chúng tôi! Rượu chúng tôi lờ lợ ngọt, dôn dốt chua, xin mời bạn uống tạm.

Đam Kteh Mlan đến uống, rồi mời:

ĐAM KTEH MLAN:

- Ở bạn Đam Gi, ở bạn Đam Giang, ở chị Hơ Lung sao lại chỉ có hai chị em chúng tôi mời nhau uống thôi, mời các bạn cùng uống chứ!

Thế là cả Đam Gi, Đam Giang, và Hơ Lung cùng ngồi vào uống. Uống từ chiều cho đến sáng, chiêng treo, trên xà vẫn không tháo xuống, ché này nhạt thay ché khác, ở cột ché không lúc nào không có ché. Họ vừa uống vừa chuyện trò.

Sáng ngủ dậy, ăn cơm xong, Đam Gi lấy gai cho Đam Kteh Mlan. Có gai rồi, Đam Kteh Mlan ra về.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ở các bạn! Các bạn ở lại nhé! Tôi xin về đây. Mai kia, nếu thiếu gai tôi lại đến nữa.

Đam Gi cũng dặn dò.

ĐAM GI:

- Ở anh bạn Đam Kteh Mlan, mai kia nếu thiếu gai thì bạn cứ cho người xuống lấy, bạn nhé! Nhưng nếu rồi, bạn xuống được thì vẫn vui hơn.

Sau những lời dặn dò, Đam Kteh Mlan lên đường trở về. Chàng đánh dây trong ba tháng được ba sọt lớn dây điều. Nay thì chàng đi đốn tre về làm khung điều.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ở mẹ, mẹ nấu cơm cho con ăn đi và mẹ gói theo cho con nữa để con đi chặt tre về làm khung điều.

Mẹ gói cơm cho rồi, Đam Kteh Mlan lấy khiên đao ra đi. Chàng leo cho đến ngọn núi Chự Tling, cho đến sườn núi Chự Keh rẽ vào nhà Y Ruôt, Y Đuê, rồi men theo bờ biển, gặp một bọn người đi buôn, chồng ngồi sông, vợ đi thuyền. Chàng chặt tre trong bảy

ngày đêm rồi trở về làng, bắt đầu làm khung điều. Điều làm xong, chàng liền đem thả.

Điều của Đam Kteh Mlan, chiều cao có tám dây dằng, chiều ngang có năm. Con điều bay lên gặp gió, bộ vàng kêu rộn ràng vang khắp các tầng mây trắng, mây đen. Nó lấp lánh chao sang bên phải, lại lấp lánh liệng sang bên trái, bộ vàng ngân lên những tiếng vi vi vu vu như tiếng chiếc la mẹ. Nghe tiếng điều, các cô gái trong làng không còn bụng dạ nào ngồi dệt nữa, những người Lào xuôi ngược mua bán dừng lại ngồi ở giữa đường, các lái buôn người Miên cũng ngồi nghỉ chân trong rừng để nghe tiếng văng của con điều! Các bà đi lấy nước quên hứng nước, các cô đi hái củi quên nhặt củi. Cả trăm nghìn người đều dừng tay dừng chân để lắng nghe văng con điều. Cá trong nước thì nhảy lên bờ để nghe, rắn trong hang cũng bò ra ngoài, kiến đen kiến đỏ không còn nghĩ đến cào cào bới bới, cây bông cây đay ngừng nở hoa, con gái con trai quên cả việc phải đi chặt đọt mây bấp chuối. Còn bò ngoài bãi, trâu bò trong rừng thì nhin ăn đến chết, ngựa voi thì ngơ ngác phục xuống, tai không phe phẩy, da không động đậy. Nai trong rừng, hươu trên đồi đều đứng ngẩn ngơ, thỏ không nghe tiếng, bụng nhè nhẹ phập phồng, cỏ không ăn, nước không uống. Sáo trong rừng đậu yên trên cành cây, bồ câu trên núi nằm im trong tổ, cánh không dám vỗ, chân không dám cựa. Khi trên núi càng chăm chú lắng nghe, miệng há hốc, vượn dưới vực thì ngồi rụt cổ, mỗi không tìm bắt, quả không tìm ăn, tai vểnh lên, chăm chú nghe không kém. Ve *giut* quên kêu, ve *tê* quên lột xác. Kiến mỗi cũng không màng gặm các gốc cây. Hàng trăm nghìn người nương rẫy bỏ không đi. Kẻ đang ăn cơm bỏ mâm cơm, người đang uống rượu để cần rượu bật khỏi tay; chiêng la đang đánh cũng dừng lại. Con điều bay liên trong bảy ngày đêm không dứt. Hễ muốn dứt là gió lại đẩy lên, lên cho đến các tầng mây trắng mây xanh.

Nghe tiếng điều, Hbia Ling Pang ở trong buồng ngồi không yên, đứng không ấm chỗ. Nàng thay váy áo ra sân sân đứng nghe. Tiếng văng đồng của con điều kêu vi vi, tiếng văng mây kêu vu vu, nghe gần càng thấy tuyệt là hay. Nàng trở vào nhà, ngồi tựa lưng trên ghế, đầu ngóng ra phía cửa, tiếp tục lắng nghe. Nàng nói một mình: "Sao mà vui đến thế cái văng điều của ai này! Làm thế nào thấy được chủ

của nó nhỉ? Con người này chắc là một tù trưởng nhà giàu, chiêng lắm la nhiều" (Rồi nàng khẩn): "Này đây, tôi xin gieo quẻ lá úp lá ngửa. Thiêng như ông cậu tôi xưa, như ông bác tôi cũ thì đúng trưa ngày mai, hãy cho chiếc diều rơi xuống ở đầu bến nước tôi tắm, để tôi được gặp người chủ của chiếc diều. Này đây, gió đang tây hãy ngớt đi, gió đang đông hãy dừng lại, con diều hãy rớt ngay xuống đất!".

Nói xong Hbia Ling Pang thổi ra một luồng ngải, gió ngừng liền, con diều chao đi chao lại, rớt xuống đất.

Ngày hôm sau, khi trời vừa đứng bóng, dân làng đã đi rẫy hết, mẹ cha nàng cũng đã đi làm, chỉ còn một mình nàng ở lại trong buồn, Hbia Ling Pang thay váy cũ, mặc váy mới, chưa ưng váy này, nàng lấy váy khác. Nàng mặc một váy toàn thêu hoa *hou*, mặc một áo đen thêu hoa *êmiê*, áo của ông cậu Ay Adiê cho nàng từ xưa. Đóng váy áo mới xong, nàng một mình ra đi xuống bến nước. Khi đến bến, nàng thấy chiếc diều rơi xuống nằm ở trên bờ, nàng liền lấy đem giấu kín trong một bụi cây *êlung* và phun ngải vào chiếc diều. Giấu diều xong, nàng xuống bến tắm một mình. Cùng lúc đó, Dam Kteh Mlan theo dây diều đến bến nước thì thấy đến đây dây diều mất hút. Chàng tìm ở phía Bắc không thấy, tìm ở phía Nam cũng không thấy. Tìm diều đã thấy ngán, chàng xuống bến uống nước thì vừa gặp lúc Hbia Ling Pang đang tắm một mình.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ô người chị em! Xin cho biết có thấy chiếc diều của tôi không? Diều tôi rớt từ ngày hôm qua, đến đây dây diều bị người ta cắt mất, diều thì đã lấy đi rồi. Nếu người chị em biết thì xin cho tôi hay, tôi sẽ xin trả công bằng chiêng bằng la, người chị em ạ.

Hbia Ling Pang im bặt không trả lời, vờ như không nghe thấy để Dam Kteh Mlan lại gần nàng hơn.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ô người chị em! Xin cho biết có thấy cái diều của tôi ở đây không? Nếu thấy, xin nói cho tôi, tôi sẽ đền công bằng một cái chiêng.

Hbia Ling Pang tủm tỉm cười, liếc mắt nhìn trộm Dam Kteh Mlan. Anh quả là một chàng trai xinh, thân cho cái sang, một chàng

traí đẹp, trời cho cái giàu. Nhìn anh phía sau không thấy chán, ngắm anh phía trước không thấy no, con người anh như mẹ đã đúc trong khuôn, như đã rót bằng bạc. Làm sao mà lấy được cái anh chàng con cái nhà ai mà đẹp như cái *ting tung* bạc này nhỉ? Ngắm chân anh thấy đứt ruột, nhìn tay anh thấy đứt hơi, trông mặt anh gần như cái nắp âu Miên dầy vừa khít miệng.

Nghĩ như vậy, Hbia Ling Pang càng im thít. Nàng muốn Đam Kteh Mlan đến gần chỗ nàng đang tắm.

DAM KTEH MLAN:

- Chao ơi! Còn biết làm gì nữa! Mười lần thua, năm lần hỏi mà chẳng thấy trả lời!

Thế rồi, chàng lấy một cục đất ném nhẹ xuống nước. Cục đất rơi xuống nước, chẳng đụng gì đến người của Hbia Ling Pang, nhưng nàng đã vờ ngã xuống nước. Đam Kteh Mlan hoảng hốt không biết nên làm thế nào. Chàng chạy trốn, đầu thoáng nghĩ: "Chết con gái Miên trong hồ, chết con gái Lào dưới sông, chết người Êđê êga là do con diều này. Diều tìm thì không thấy mà sẽ tốn cả trăm cái chiêng của mẹ ở nhà đây. Diều đã chẳng thấy, người lấy nó chưa biết ai mà sẽ mất toi của mẹ cả nghìn cái la. Làm chết con cái tù trưởng nhà giàu, của bồi thường lại càng là nặng".

Nghĩ như vậy, nên Đam Kteh Mlan quay trở lại xem người ta sống chết ra sao. Thấy Đam Kteh Mlan bỏ chạy, Hbia Ling Pang liền đứng nhồm lên và lên tiếng gọi:

HBIA LING PANG:

- Ở người anh em lại đây nào! Tôi giật mình ngã đấy thôi, người anh em ạ.

Nghe tiếng Hbia Ling Pang nói, Đam Kteh Mlan hết sợ, quay lại chỗ chàng đứng trước đây, vội lại lên tiếng hỏi như trước:

DAM KTEH MLAN:

- Ở người chị, người em! Có thấy con diều của tôi ở đây không? Tôi lần theo cái dây đứt thì thấy người ta đã lấy mất con diều rồi.

**HBIA LING PANG:**

- Phải đâu tôi là gái bị cùi mà anh không dám đặt chân xuống nước? Phải đâu tôi là gái đã có chồng mà anh không dám đặt chân lên cầu bến nước tôi tắm? Phải đâu tôi là con tê giác, con cạp mà anh không dám lại gần?

**ĐAM KTEH MLAN:**

- Dù nàng là gái chưa chồng, dù nàng là gái còn ở không, vòng chưa có ai trao cho một chiếc nào cả, nhưng nàng đang tắm, làm sao tôi đến gần được.

**HBIA LING PANG:**

- Thế ở làng anh, đến gần gái là kiêng, đến gần trai là cũ, mẹ và cha anh ngủ riêng nhà à? Nếu trai tựa vế, gái kê tau, nhưng gái không ưng, trai không thuận thì làm gì có chuyện phải xét xử? Trai mới gặp giữa rừng, gái mới gặp bên suối, trai gái chưa nói năng gì với nhau thì có chuyện gì mà sợ nào?

**ĐAM KTEH MLAN:**

- Nếu như vậy nàng hãy đứng lên mặc váy đã, tôi mới lại.

**HBIA LING PANG:**

- Tôi muốn anh đến cọ giùm tôi cái lưng, anh có cọ, tôi mới nói cho anh biết con diều ở đâu. Anh không đến cọ, tôi không nói cho đâu.

Đã đến lúc không còn làm gì hơn được nữa, từ chối đã đủ điều cũng không xong. Đam Kteh Mlan đành nhắm mắt lại, bước xuống nước và đến kỳ lưng cho Hbia Ling Pang. Chàng kỳ bả vai, kỳ xuống đến sườn, kỳ từ trên xuống dưới, nhưng kỳ qua loa, không đâu vào đâu.

**ĐAM KTEH MLAN:**

- Ối chao, nàng ơi! Nàng bảo tôi kỳ lưng, tôi đã kỳ xong rồi đó, thôi nhé!

Hbia Ling Pang ép nữa.

**HBIA LING PANG:**

- Anh phải kỳ từ lưng lên đến cổ, kỳ từ cổ xuống ngực, kỳ từ vú xuống bụng.

Nghe Hbia Ling Pang nói vậy, Đam Kteh Mlan giãy nảy lên, nhảy tót ngay lên bờ và nói:

**DAM KTEH MLAN:**

- Nào tôi có phải là chồng nàng đâu mà tôi kỳ từ cổ đến ngực, kỳ từ vú đến bụng nàng!

**HBIA LING PANG:**

- Ta là trai chưa vợ, gái chưa chồng, vòng chưa ai đem trao cho một cái nào cả, anh sợ gì vậy? Nào tôi đã có chồng mà sợ chồng ghen, chỉ sợ anh đã có vợ mới sợ vợ nghi. Chúng ta là chiêng chưa bị rọ, là trai gái chưa hứa hôn với ai ở nhà, thế thì anh sợ ai?

**DAM KTEH MLAN:**

- Hễ ưng muối là đông, ưng sắt là mua, trai gái hễ ưng nhau là lấy nhau, mặt mẹ chưa hề gặp, người cha chưa hề thấy, anh em ai cũng chẳng hay; nhưng lưỡi dao sao dè được chuôi dao, con trẻ sao bỏ qua được lời cha mẹ, lời ông bác ông cậu. Khi có việc lớn việc nhỏ, phải có đông đủ họ hàng xem xét. Gãy cành thì tựa vào thân cây, lá rụng thì rơi xuống gốc, khi có chuyện sai trái phải lên lên xuống xuống<sup>1</sup> thì có mẹ cha theo nghe. Tốt hơn cả lúc này là như thế này: Tuần trăng tối, trăng mọc được ba đêm, nàng sẽ trở lại đây, tôi cũng sẽ trở lại đây. Bây giờ thì chúng ta hãy trở về nhà hỏi mẹ cha, hỏi ông bác, ông cậu, hỏi người lớn người nhỏ. Xin nàng cho biết tên nàng là gì, làng của nàng là làng nào và cả tên cha mẹ của nàng nữa. Còn tôi là Đam Kteh Mlan, con của Đam Par Kvây, mẹ tôi là Hbia Êma, cha tôi là dòng dõi của Au Adiê, Ay Đu. Làng tôi là Buôn Đam Grung, Đam Grung chồng của Hbia Hơ Nhây.

Hbia Ling Pang giấu bặt tên mình, tên mẹ cha, giấu cả tên làng của nàng nữa.

**HBIA LING PANG:**

- Em tên là Hbia Xun, gốc nhà đàn bà con gái đều đẹp. Mẹ em tên là Hbia Pliô, cha em là Đam Chây Kơmlạ, làng em là Buôn Chây

---

1. Ở các buổi xét xử, gia đình họ hàng của mỗi bên nguyên, bị đều có quyền tham dự và nói ý kiến của mình, bênh vực người của mình. Các buổi xét xử luôn luôn ở nhà người đầu làng. Nhà sàn nên phải "Lên lên, xuống xuống".



Komla. Bến nước này không phải của làng em mà là bến của Hbia Kjuh. Đi chặt đọt mây bắp chuối qua đây, em đến tắm nhờ. Tuần trăng mọc tối, hết đủ ba đêm, nhất định anh sẽ trở lại đây, anh Dam Kteh Mlan nhé! Nếu anh không trở lại, anh sẽ phải nộp của thương mạng em. Anh đã ném trúng người em, máu rỏ ra đầy cả một nỗi bung, phun ra đầy cả một nỗi bầy, vía mất vía còn. Anh ném gãy đùi em, ném bị thương vú em, mà nào em có chuyện gì xích mích với anh, có sao anh ném em? Nếu em chết, anh nộp của đền mạng. Đàng này em chỉ bị thương, anh chỉ bị phạt, nhưng nộp phạt bằng nỗi bung nỗi bầy thì em để làm gì. Chuyện con trẻ sao lại để mẹ phải khó, cha phải nhọc. Chuyện trai với gái là chuyện chúng ta phải tự lo lấy. Em mà đau ở đùi thì anh sẽ lấy thuốc mà thoa, đau ở khoeo chân, anh sẽ lấy nghệ mà bôi. Còn nếu em thịt đau xương nhức thì anh xoa bóp cho em. Chuyện giữa bọn trẻ phải xong từ trong rừng ngoài suối. Chuyện trai với gái, sao lại muốn đem về nhà. Anh có lấy em, em mới đem trả anh con diều. Anh không lấy em, em không đem trả cho anh đâu. Bây giờ anh phải ăn nhựa<sup>1</sup> trong rừng, ăn thuốc trong bãi tranh với em, việc trai với gái phải cầm tay nhau em mới chịu. Nếu em về không, sau này anh trốn thì em biết làm thế nào?

**DAM KTEH MLAN:**

- Ô em Hbia Xun, xin em đừng bắt gái nhảy xuống hố gai, ép trai nhảy xuống hầm chông, bắt nhà giàu phải đội nỗi bung nỗi bầy. Rồi đây trẻ sẽ chết đuối dưới sông, già sẽ chết cháy trong lửa mà không có ai đem cơm canh đến cúng. Trẻ chết đuối dưới sông, già chết giữa đường giữa xá, tê giác và voi chết rơi trong vực thẳm thung sâu thì dù em có ép mấy đi nữa, anh cũng không nghe đâu. Nếu em bị trầy thương, anh bằng lòng trả một voi cái. Nếu đùi em bị thương, anh bằng lòng trả một voi đực. Còn nếu em chết thì chắc chắn mẹ anh sẽ nộp của đền mạng đầy đủ. Anh không ưng trai giữa rừng, gái giữa bụi, anh e rằng sẽ chết trên đường đi hái củi, ngã trên đường đi lấy nước, chết trên đường đi rẫy đi nương. Chết vì chuyện trai với gái làm sao mẹ cha ở nhà không chê trách. Trai ăn thuốc trong rừng, gái ăn

---

1. Nam nữ *Êđê* đều hút thuốc. Đồng bào hút thuốc và ăn cả nhựa thuốc trong ống diều. "Ăn nhựa ăn thuốc": Ý nói làm nghĩa vụ vợ chồng.

thuốc trong bụi giấu giếm mẹ cha, chuyện trai gái với nhau không ai biết, chuyện đó anh không ưng đâu. Chuyện đó e rằng là chuyện trăng tàn sao lụi, con cá không có hang để núp. Chuyện cá dưới sông tưởng không có ai xem, chuyện cá trong vực tưởng không ai xét, chuyện chiêng la tưởng không có người xét xử, chuyện xấu xa tưởng không có ai định đoạt sao? Cá dưới sông có đầu đàn của nó trong hang chăm nom, cá trong vực có đầu đàn của nó theo nghe, rào chắn hãm chắn, bấy đã có người canh gác. Anh phải đâu là con không cha, em phải đâu là gái không mẹ, là hoa vàng hoa đỏ không cây không gốc, là lợn gà không ổ không chuồng. Nếu em ưng trai trong rừng, em là gái không nhà không cửa; nếu em ưng trai trong rú, em là gái không chòi không rầy. Nếu em là con cái Nhà Trời thì chúng ta là cùng một họ. Chúng ta ưng nhau trên đường đi hái củi, cậu mười ông không biết; chúng ta ưng nhau trên đường đi lấy nước, bác mười ông không hay, người cả trăm cả nghìn chưa một ai biết cả. Vậy thì sao lại ăn thuốc trong rừng, ăn nhựa trong bụi được, chuyện trai với gái giữa núi giữa rừng làm sao mà xét xử được?

Đã đến đường cùng, không thể nói lý với Đam Kteh Mlan được nữa, Hbia Ling Pang đành chỉ cho chàng nơi nàng giấu con diều. Đam Kteh Mlan lấy diều ra về.

DAM KTEH MLAN:

- Ô em Hbia Xun, hết ba đêm trăng mọc tuần trăng tới, em sẽ trở lại đây thật nhé em!

HBLA LING PANG:

- Sao anh phải tốn công dặn dò nàng Hơ Bán phải đào gùng? Chuyện trai gái sao anh lại lo dặn dò đến thế? Đâu phải có trước là đơm, có trước phải là cá. Đâu phải có trước là trăng, có trước phải là con chép chứ.

Đam Kteh Mlan lấy diều đội lên đầu ra về. Chàng đi mỗi bước mỗi nghĩ đến Hbia Ling Pang. Chàng đã ngấm ngải trúng gùng<sup>1</sup> của nàng, người ướt đầm mồ hôi. Chàng về đến nhà, cơm kém ăn, cá thịt cũng chẳng thấy thèm. Vì ngấm ngải, tai chàng cứ văng vẳng nghe

---

1. Gùng, nghệ, củ nén, củ ếtiêng được người Êđê tin là có sức ma thuật nên dùng làm ngải, làm bùa yêu.

tiếng nói của Hbia Ling Pang. Cơm tối xong, chàng đem câu chuyện kể cho cha mẹ nghe.

DAM KTEH MLAN:

- Mẹ ơi, cha ơi, hôm nay con đi tìm điều, đi cho đến Đầm Chuối, Thác Mây, khu rừng hò hẹn của Y Tang Y Bút thì thấy điều bị người ta giấu mất. Con đã gặp ở đây nàng Hbia Xun, gốc nhà đàn bà con gái đều xinh, đều đẹp. Nàng đòi lấy con, mẹ cha có cho không ạ? Nếu mẹ cha cho thì tuần trăng tối, sau là ba đêm trăng mọc con sẽ đến rẫy của nàng. Nàng nói mẹ nàng tên là Hbia Pliô, tên cha nàng là Đam Chây Kơmlạ, có thật là như vậy không mẹ?

HBIA ÊMA:

- Đúng đấy, con trai cưng của mẹ à! Bà Hbia Pliô vốn là người quen thuộc của mẹ, còn Đam Chây Kơmlạ cũng thường đi lại với cha con. Nếu đúng là nàng thật ưng con thì phải cho anh em của nàng đến nhà ta, con ạ. Trai trong rừng, gái giữa đường dễ gặp nhau là lấy nhau, như vậy có khác gì với con tê giác, con voi không có chủ. Mẹ cha bằng lòng cho con lấy Hbia Xun đó!

Nghe cha mẹ nói bằng lòng cho chàng lấy Hbia Xun, Đam Kteh Mlan rất đổi vui mừng. Sáng chàng lại đi rẫy, trưa vẫn công này việc nọ, làm bầy làm hăm, để nuôi mẹ cha. Trăng đã mọc được ba đêm, Đam Kteh Mlan nói với mẹ nấu cơm cho ăn để chàng đi tới rẫy của Hbia Xun, luôn tiện để đi săn bắn kiếm thịt rừng.

Cơm nước xong, chàng bắt con voi đực đóng bành mây, bắt con voi cái, đóng bành *êtiêng*, đem thêm một con voi ngà choai để chở cá thịt. Voi đóng bành xong. Đam Kteh Mlan dặn mẹ:

DAM KTEH MLAN:

- Mẹ ơi, khi nào năm lành tháng tốt, con sẽ đưa Hbia Xun về nhà, mẹ nhé. Còn cá thịt, con sẽ chở về làng vào mùa nắng ráo, mẹ ạ.

Thế là chàng ra đi. Chàng đi đến Đầm Chuối, Thác Mây, nơi trai với gái đã cùng nhau hò hẹn. Đến nơi rồi, chàng cho tháo bành voi và làm lán trại. Ai làm lán trại cứ làm lán trại, ai đi đuổi thú cứ đi đuổi thú, ai chặt đọt mây bấp chuối cứ chặt đọt mây bấp chuối. Khi mặt trời vừa đứng bóng, Đam Kteh Mlan nói với tôi tớ.

DAM KTEH MLAN:

- Ở nghìn chim sẻ, ở vạn chim ngói, ở tất cả tôi tớ của ta! Nếu các người muốn ăn mía thì đi chặt mía, muốn ăn chuối thì đi chặt chuối. Còn ai muốn tắm thì đi tắm ở vực Tâng Hang Ay, ở thác Đrai Kny, chứ đừng đến tắm ở suối dưới gốc cây *klông* nhé! Nơi này người ta cấm đấy. Tối đến, các người cứ ăn cơm trước, còn ta đi đến rẫy của Hbia Xun đây.

Dặn dò xong, Dam Kteh Mlan đi đến bến nước của Hbia Kjuh. Đến đó chỉ chốc lát, chàng đã thấy Hbia Ling Pang đến. Nàng mặc váy dài quét đất, váy quấn lấy gót chân, vừa đi vừa làm duyên, bước đi uốn éo, mỗi bước giữ cho thật uốn éo, đi ở giữa mà trông cứ như một con công đực vậy.

Đến bến nước, thấy Dam Kteh Mlan đứng tựa ở gốc cây *klông*, Hbia Ling Pang liếc nhìn và tủm tỉm cười.

HBIA LING PANG:

- Ở anh Dam Kteh Mlan, lại đây, chúng ta tắm nào! Tắm xong chúng ta mới đùa mới nghịch. Sao, anh đã hỏi mẹ cha anh rồi chứ? Mẹ cha có bằng lòng cho chúng ta lấy nhau không? Còn em, em đã được mẹ cha bằng lòng, và mẹ cha cho anh được làm nhà ở riêng. Anh có đi làm nhà ở hồ Ênao Lăm Dang, hoặc làm nhà ở vực Tâng Xăn, dựng làng riêng ở đây thì mới trở nên một tù trưởng giàu có, ông có nước để làm tổ, gái trai đều có của có nhà.

Hbia Ling Pang bỏ váy, bỏ áo xuống tắm. Tắm thoả thích rồi, nàng bảo:

HBIA LING PANG:

- Ở anh, hiện giờ em đang bỏ mẹ em một mình ngoài rẫy, để cha em một mình trong chòi. Ngày mai, em mới trở lại đây ngủ với anh, bây giờ em phải về đã. Anh nhớ làm lán ở riêng nhé, anh! Đừng làm lán ở chung với tôi tớ, anh nhé!

Tắm rồi, Dam Kteh Mlan trở về lán và bảo tôi tớ làm cho mình một lán ở riêng. Còn Hbia Ling Pang về đến nhà, ngay chiều hôm đó đã hỏi mẹ cha:

**HBIA LING PANG:**

- Mẹ ơi, tên mẹ là Hbia Kjuh, thế thì mẹ có mấy chị em tất cả, và hiện nay họ ở đâu?

**- HBIA KJUH:**

- Mẹ có bảy chị em. Dì Hbia Êma của con sống ở Buôn Đam Grung, tên dượng của con là Đam Par Kvây, hai vợ chồng dì có một con trai tên là Đam Kteh Mlan.

**HBIA LING PANG:**

- Ngày mai con muốn xuống thăm dì, mẹ có cho con đi không, mẹ?

**HBIA KJUH:**

- Con đi với ai? Làm sao con biết đường? Mẹ sợ con lạc dọc đường mất.

**HBIA LING PANG:**

- Không cần đi với ai cả, lạc đường sao được. Nước có cạn hết mới hết cá. Dù mẹ không cho con đi, con cũng cứ đi, vì con chưa được gặp dì con bao giờ.

**HBIA KJUH:**

- Ở con gái cứng của mẹ, con hãy nhớ lời mẹ dạy, nghe lời cha rắn. Con là chuỗi một quả mẹ cha giữ gìn làm giống. Con đi một mình gặp con voi định dựa vào đâu, gặp con cọp biết nhờ ai? Nếu con thực muốn đi thăm dì con thì để mai kia cha con sẽ cho người đưa đi.

**HBIA LING PANG:**

- Người ta đi buôn voi cũng có cha đi theo dẫn đường à? Người ta đi buôn chiêng, cũng có mẹ đi cùng để nghe ngóng à? Mai sau con đi lấy chồng, mẹ cha cũng cùng đi chẳng! Đâu phải con là người không tài mà cha phải theo giữ. Đâu phải con là người không gan mà mẹ phải đi cùng để chăm nom! Con ngủ ban đêm, ai chăm? Con đi chơi ban ngày, ai theo để trông chừng? Nếu gái muốn tìm trai, ngày hay đêm vẫn gặp được. Sáng mai, con cứ đi, chẳng sợ gì lạc đường. Người ta nói còn nước thì còn cá, còn đường thì còn người, con sẽ vừa đi vừa hỏi. Tối đến, nếu không thấy con về, mẹ đừng theo tìm con, mẹ nhé. Con ngủ lại chơi với dì con đó, mẹ ạ.

Sớm dậy, Hbia Ling Pang nấu cơm canh, đốt một con gà và gói một chùm cơm để mang theo. Khi cha mẹ đã đi rẫy, nàng sắp xếp váy áo, trầu thuốc để mang đi. Trưa đến, khi mặt trời đứng bóng, nàng liền ra đi. Đến bến nước, nàng không tắm, mà đi tìm Đam Kteh Mlan trên bờ suối rồi đi thẳng vào lán của Đam Kteh Mlan. Cũng vào lúc mặt trời đứng bóng đó, Hbia Kjuh trở về làng và đi ra bến nước. Tìm không thấy Hbia Ling Pang, mẹ nàng đành nhìn con mình đã ra đi xuống thăm dì rồi.

Trước khi Đam Kteh Mlan lên đường đi săn bắt, hái dọt mây báp chuối, mẹ chàng đã cho chàng đem theo cuộc dây sắt biết kêu đựng trong một gùi nhỏ, và cái vòng đồng biết kêu đựng trong một bát đất. Mẹ chàng dặn khi cần có việc gì thì nói cho ông bà ở trên trời biết để giúp đỡ. Khi Hbia Ling Pang đến lán, nàng đã lục lọi các gùi lớn gùi nhỏ, phun ngải vào mọi thứ đồ đạc của Đam Kteh Mlan. Vì vậy, nàng đã thấy được sợi dây sắt trong gùi, cái vòng đồng trong bát đất.

**Hbia Ling Pang:**

- Cái này dùng để làm gì, anh Đam Kteh Mlan?

**Đam Kteh Mlan:**

- Sợi dây sắt trong gùi, cái vòng đồng trong bát đất dùng để nói chuyện với ông bà trên trời khi có việc cần.

**Hbia Ling Pang:**

- Nếu vậy, anh cho em nói chuyện với ông bà, anh nhé, để ông bà biết em mới đến chơi cùng anh.

Sợi dây sắt trong gùi kêu lên leng keng, cái vòng đồng trong bát đất kêu lên lờng cờng.

**Ông Bà (ở trên trời):**

- Cháu đấy à, có việc gì đấy?

**Hbia Ling Pang:**

- Cháu báo với ông bác ông cậu, nhờ ông bác ông cậu<sup>1</sup> chiều tối nay nói giùm với chị Hbia Kjuh, Hbia Ling Pang, con gái cưng của chị

---

1. Hbia Ling Pang mượn lời của Hbia Êma gọi Ay Adie và Ay Du là ông bác, ông cậu.

ấy đã đến làng của dì cháu rồi, và cháu sẽ ở lại dưới này chơi một tháng mới về. Bà con họ hàng trên đó đừng đi tìm nó nhé.

Tối đến, ông Ay Đu chống gậy mây, ông Ay Adie chống gậy mun đi đến nhà Hbia Kjuh.

AY ĐU, AY ADIE:

- Cháu Hbia Kjuh ơi, Hbia Ling Pang, con gái của cháu, đi thăm dì nó, đã đến nơi rồi. Hbia Êma, em cháu, giữ nó ở lại chơi dưới đó một tháng, và dặn rằng cha mẹ họ hàng trên này đừng có đi tìm. Ngày nào Hbia Ling Pang trở về, dì nó sẽ theo dẫn đường cho nó.

Tưởng Hbia Êma đã nhún nhủ như thế thật, Hbia Kjuh thấy yên tâm, hai vợ chồng vẫn sáng trên rẫy, trưa công này việc nọ, chăm lo việc làm bấy làm hăm.

Sau khi nói chuyện với các ông Ay Đu, Ay Adie, Hbia Ling Pang không giao lại cho Đam Kteh Mlan sợi dây sắt trong gùi, cái vòng đồng trong bát đất, Đam Kteh Mlan cần việc gì đều do nàng báo lên họ hàng bà con trên trời cả.

HBIA LING PANG:

- Ở anh Đam Kteh Mlan, anh hãy hút thuốc em để trong khay, anh hãy ăn trầu em để trong giỏ. Cơm nổi nhỏ là em nấu riêng cho anh. Hôm nọ, anh nói không dám ăn thuốc trong rừng, ăn nhựa trong bãi tranh, chuyện trai với gái anh không dám vì chưa có ba bốn người biết, ba bốn người nghe, thần núi thần sông chưa đem đến nhà anh vòng tay và dây cườm. Ở anh, anh hãy xem vú em trắng, mặt em trái soan, đó là những cái túi đựng vỏ, đựng trầu dùng cho người con trai cầm chơi đó. Hôm nọ tay anh chưa dám sờ mặt em, vì các thần chưa được biết; ngực em tay anh cũng chưa dám đụng đến, vì tổ tiên chưa cho phép, cơm canh anh không dám ăn vì chưa có người bưng đến. Nay thì trai với gái đã được sống đôi, tay kề tay chân gác chân, chung chăn chung chiếu, thịt trâu thịt bò ăn cùng một đĩa, cơm canh trai gái cùng ăn rồi đấy nhé!

ĐAM KTEH MLAN (nói một mình):

- Cái cô con gái nhà người ta này quả là đẹp thật! Mặt mày óng ánh như cầu vồng, khuôn mặt trái soan đẹp như quả trứng gà, đôi mắt long lanh như sao *Suênh* buổi tối vậy!

### III

Mười đêm ở trong rừng, mười ngày ở trong núi, Hbia Ling Pang ngồi không ở rồi trong mây phủ sương rơi nên thịt da nàng vàng vọt xanh xao như rêu đà bám. Người nàng uể oải vật vờ, bước đi loạng choạng, ghét bám đầy chân, bụng đã có làm cô gái mệt nhoài, chân tay bải hoải, đầu vú thâm đen. Còn bọn tôi tớ của Đam Kteh Mlan thì từ một tháng nay ở trong rừng, chiều chiều đi săn, sáng sáng đi bắt cá. Thịt nai khô đầy nhà, thịt hươu khô đầy giàn, thịt mang thịt hoẵng đầy lán, cá khô cũng gấp này gấp nọ, sọt này sọt kia. Các lán trại đều ngổn ngang thịt và cá. Vì vậy, họ rủ Đam Kteh Mlan về làng.

TÔI TỚ:

- Ở cháu Đam Kteh Mlan, nay thịt khô đã tầy bành voi, cá khô đã đầy nhà, hươu nai đã tiết nòi, lợn lòi đã hết giống. Đã lâu rồi, chúng ta sống trong rừng trong rú. Chuyện gái với trai nay bụng cũng đã tròn. Bây giờ thì hãy trở về làng đã. Mai kia hết thịt chúng ta lại đi săn, hết cá chúng ta lại đi câu, hết thịt rừng chúng ta sẽ trở lại đây đuổi bắt. Cháu đã ở lâu trong rừng, mẹ nhớ cha trông, dân làng mong đợi cháu rồi đó.

Đam Kteh Mlan suy nghĩ một lát rồi nói:

ĐAM KTEH MLAN:

- Vậy các người hãy đi đóng bành voi, đem thịt cá chất lên để chúng ta ra về. (nói với Hbia Ling Pang) Ở em Hbia Xun, em cũng về với anh nào! Mẹ em cho chúng ta làm nhà trong rẫy, làm lán trong tranh, lập làng riêng trong rừng để ở. Nhưng bây giờ sao lại tốn công lập làng riêng? Em hãy về ở với mẹ cha anh đã. Khi nào mẹ cha anh cho làm nhà riêng, khi đó chúng ta sẽ có dân làng làm giúp.

HBIA LING PANG:

- Không! Em không đi, anh Đam Kteh Mlan ơi. Về làng em, em cũng không về! Vì em chân đã có hai<sup>1</sup>, vú đã cương, cây *ktâng*, cây

---

1. "Chân đã có hai", ý nói đã có thai.



*kođodar* đã có ong đến đậu. Nếu anh về làng thì em ở lại đây một mình, em chết tại đây.

DAM KTEH MLAN:

- Ở em Hbia Xun! Chúng ta đâu phải trâu không chuồng, voi không cọc, đâu phải người không cửa không nhà. Sao lại có thể ở trong suối trong khe như thế này mãi! Bây giờ em đã muốn ở lại lán này thì anh sẽ cho tôi ở lại trông nom. Còn anh, anh phải về báo cáo với mẹ cha, nhờ mẹ cha đi bàn bạc với anh em, với ông bác, ông cậu, với mẹ cha em ở nhà.

HBIA LING PANG:

- Tôi có mẹ ư, đổ mà anh tìm ra để cho mẹ biết. Tôi mà có cha ư, đổ mà anh tìm ra để hỏi cha! Dù anh có xua người đi cả trăm cả nghìn chẳng nữa, cũng đổ họ và anh biết được đường đến làng tôi! Bây giờ để xem anh làm thế nào nào? Tên tôi không phải là Hbia Xun mà là Hbia Ling Pang, con của Thần Trời, mẹ tôi là Hbia Kjuh, cha tôi là Prong Mung, anh và tôi vốn từ một lòng một bụng mà ra, mẹ chúng ta sinh ra chúng ta vốn chung một vía<sup>1</sup>.

Nghe vậy, Dam Kteh Mlan ngồi thụp xuống, tay đỡ cằm, nghĩ đến cái chuyện Thần Trời mà lo. Bỏ con nhà người ta ở lại đây ư thì cô ấy bụng đã có, vú đã đen, con đã mang phía trước. Còn mình ở lại đây ư thì tre một rừng, le một gốc, lợn gà cùng một chuồng, cá cùng một suối, quả muỗm quả xoài cùng một gốc, biết tính làm sao?

Dam Kteh Mlan ngồi than than khóc khóc, hết ở gốc cây *konja* lại đến gốc cây *konung*, nước mắt nước mũi chảy không kịp khô. Chàng lấy dao định tự giết, nhưng chuyện chẳng thành. Chàng lấy dây định thắt cổ, nhưng chuyện cũng không xong. Mình chết, chuyện sau này của đến mạng mẹ mình phải lo, mình chết chuyện sau này của phạt đền cha mình phải chạy. Dam Kteh Mlan hết nằm ngửa ở gốc cây đa, lại đến nằm sấp ở gốc cây sung, vừa khóc vừa suy nghĩ lan man. Làm nhà ở trong rừng ư? Dựng lán ở trong rú ư? Cũng không được. Thế là Dam Kteh Mlan bỏ chạy về làng, vừa chạy vừa khóc. Về đến làng, chàng báo với mẹ cha.

---

1. Có nghĩa là chung một họ.

**DAM KTEH MLAN:**

- Ô mẹ, ơ cha! Con có chuyện long trời lở đất, chuyện làm chết người không biết bao nhiêu. Lỗi không phải tại con, lỗi tại người ta, không phải lỗi của thần mà lỗi của trời, không phải lỗi của con mà là lỗi của nàng đã trút cho con. Nàng nói tên là Hbia Xun, con tưởng là Hbia Xun thật, nên con lấy nàng. Đến bây giờ thì nàng đã có bụng, vú đã thâm quầng, con đã mang phía trước. Đến ngày trở về làng, con bảo về theo, nàng không đi. Con cho nàng trở về làng nàng, nàng cũng không về. Đến lúc này, nàng mới nói ra tên thật của mình là Hbia Ling Pang, con của Hbia Kjuh và Prong Mưng.

Nghe câu chuyện, mẹ cha chàng liền cho bắt ngựa tám con, voi bảy con xua theo lợn và trâu đi chạy chữa cái chuyện phải cữ kiêng này.

Trong lúc Đam Kteh Mlan chạy về làng, vắng mặt ở lán, Hbia Ling Pang lấy sợi dây sắt trong gùi, lấy vòng đồng trong bát đất đem đốt hết; nàng chặt luôn cả cái thang cóc. Từ lúc đó, Hbia Kjuh và Hbia Êma hết đường đi lại. Các con cúi bông và miếng vỏ mài nghề Hbia Ling Pang cũng đem đốt nốt. Khi mẹ cha Đam Kteh Mlan, Hbia Êma hỏi Hbia Ling Pang.

**HBLA ÊMA:**

- Ô con gái cứng, con gái quý của mẹ! Phải chăng các con không biết các con là *Agiun* một bụng, *Êban* một họ, là bầu bí cùng một cuống sinh ra sao? Ở Đam Kteh Mlan, con đi lấy cho mẹ sợi dây sắt trong gùi, cái vòng đồng trong bát đất, lấy cả các con cúi, miếng vỏ mài nghề, để mẹ đi nói chuyện với Hbia Kjuh, chị mẹ.

**DAM KTEH MLAN:**

- Em để đâu, ơ Hbia Ling Pang? Em đi lấy cho mẹ để mẹ đi hỏi mẹ chúng ta xem việc này nên dàn xếp thế nào?

**HBLA LING PANG:**

- Dây sắt dây siếc nào, vòng đồng vòng điếc nào mà còn! Đến cái thây cũng không còn nữa là! Con cúi bông, miếng vỏ mài nghề, các sợi dây sắt vòng đồng tôi đã đem đốt hết rồi, cả cái thang cóc tôi cũng đã chặt nốt, thử hỏi còn đường nào mà muốn chuyện với trò, còn đường

nào mà đòi đi với đứng? Tôi biết rõ, tôi với Đam Kteh Mlan là cây một gốc, lợn một chuồng, trâu bò cùng bãi. Nhưng tôi ưng Đam Kteh Mlan, tôi quyết lấy anh ấy bằng được, lấy được tôi mới chịu. Vì vậy tôi đã giấu tên tôi, giấu cả tên mẹ cha, tên buôn làng của tôi. Đến đây nếu mẹ cha chém, con xin chịu chết, nếu mẹ cha đánh con xin chịu đòn, nếu mẹ cha lấy lời dạy dỗ con xin nghe. Con và anh Đam Kteh Mlan nay gừng đã ngấm, nén đã thấm, như men rượu đã trộn rồi. Nếu mẹ thương thì cho con về ở trong buôn. Nếu mẹ xót thì cho con về ở ngoài chòi rẫy. Dù sống dù chết, con vẫn đi theo anh Đam Kteh Mlan. Nếu mẹ cha chém con chết, hồn con sẽ biến thành ruồi, con vẫn bám theo bước chân đi của anh Đam Kteh Mlan. Nếu mẹ cha bắt con trảm mình, con sẽ biến thành cá, con vẫn quẩn lấy chân anh Đam Kteh Mlan. Chồng này là chồng Thần cho, là chồng Trời thả xuống cho con.

Đường đi lên nhà Hbia Kjuh không còn thang nữa, vòng đồng, dây sắt Hbia Ling Pang đã phá sạch, các con cúi bông, cả miếng vỏ mài nghề, lửa cũng đã thiêu trụi. Hbia Êma không còn biết làm gì được hơn. Bà lột xột đi lại trong nhà, loạt xoạt đi lại ngoài sân, đi đường này không thoát, đi đường kia cũng không được việc gì.

**HBI A ÊMA:**

- Ô anh Đam Par Kvây, cái chuyện này chúng ta làm thế nào đây?

**ĐAM PAR KVÂY:**

- Chúng ta hãy nghe chúng nó kể xem ai đúng ai sai đã!

**ĐAM KTEH MLAN:**

- Con đi tìm điều, lần theo dây đến bến nước này thì thấy người ta đã cắt mất dây, giấu mất điều. Con lên tiếng hỏi hai ba lần, Hbia Ling Pang vẫn một mực không nói. Con liền lấy một cục đất ném về phía bến nước. Nàng giật mình hay không con không rõ, chỉ thấy nàng ngã lăn chiêng xuống cầu nước. Thấy thế, con bỏ chạy. Một lát sau, con trở lại xem sao thì thấy nàng lại đang tắm. Nàng gọi con lại gần, con không lại, vì nàng tắm truồng. Con hỏi nàng có thấy điều của con không; nếu muốn chiêng muốn la, con sẽ về nhà lấy. Nhưng Hbia Ling Pang đã nhai nghề phun vào một cục bùn và ném cục bùn

trúng người con. Con xuống bến rửa bùn, tức thì nàng túm lấy tay con và bắt con phải kỳ lưng cho nàng. Có kỳ, nàng mới trả lại điều cho. Con kỳ hết lưng, thì nàng lại bắt kỳ cổ, kỳ ngực, kỳ vú, kỳ cả bụng nữa. Nàng nói tên nàng là Hbia Xun, con có lấy nàng, nàng mới trả điều cho. Con nói con không lấy. Nhưng sau đó thấy trời đã xế chiều, sợ mẹ cha đi tìm, con đành nói bằng lòng lấy vậy. Nàng lại ép con phải nắm vòng cần nhẫn nàng, sợ sau này con sẽ trốn tránh. Nhưng nghĩ mình nghèo xác nghèo xơ, con đã dứt khoát từ chối không nắm vòng cần nhẫn của nàng, chờ về hỏi mẹ cha ở buôn đã. Chỉ khi mẹ cha cho lấy, con mới lấy. Thế rồi nàng với con hẹn nhau sẽ gặp lại khi trăng mọc đã được ba đêm. Trăng mọc được ba đêm, trước khi đi gặp lại nàng, con đã hỏi mẹ cha, được mẹ cha bằng lòng, nên con mới hứa hôn cùng nàng. Ngày con đi xúc tát câu cá, nàng đã không đến bến nước mà đến lán của con để nói chuyện thẳng với ông bà trên trời. Nàng báo cho ông bà biết nàng là Hbia Xun, vợ của Dam Kteh Mlan. Vì nàng nói bằng lòng sẽ đi theo con, nên con đã lấy nàng. Đến ngày con phải trở về làng, nàng không chịu về theo. Về quê nàng, nàng cũng không về. Nàng ép con phải làm nhà trong rừng. Khi con cho tôi tổ đánh bành voi ra về, nàng mới nói toạc ra tên thật của nàng là Hbia Ling Pang, con của Hbia Kjuh và Ay Prong Mưng. Nghe vậy con sợ đến phát khóc và chạy về báo cho cha mẹ hay.

**DAM KTEH MLAN:**

- Ở Hbia Ling Pang, con gái cưng của cha, bây giờ đến lượt con kể xem!

**HBIA LING PANG:**

- Kỳ trăng trước, con không biết ai là chủ chiếc điều. Cái văng điều nghe sao mà vui đến thế! Con chẳng thiết gì ăn với uống nữa! Con đã lấy ngải ra phun, bắt chiếc điều phải rút xuống bến nước. Sáng hôm sau, con đi tắm. Mong được gặp người chủ chiếc điều, nên con đã cắt đứt dây điều và đem điều giấu đi. Vào lúc mặt trời bắt đầu xế bóng thì anh Dam Kteh Mlan đi đến. Anh ấy gọi con hỏi ba bốn lần, nhưng con không thưa, con muốn anh ấy phải lại gần. Anh ấy thấy con tắm truồng, nên không lại mà ném một cục đất về phía bến nước, nơi con tắm. Con vờ ngã để anh ấy chạy đến kéo con lên, nhưng

anh ấy bỏ chạy. Lát sau, anh ấy trở lại chỗ cũ, con liền lấy thuốc mê phun về phía anh ấy. Con khiến anh ấy kỳ lưng cho con, có kỳ con mới trả điều cho. Con bắt anh ấy phải kỳ khắp người, nhưng anh ấy đã chối từ. Con không dám nói thật tên con là Hbia Ling Pang, sợ anh ấy biết sẽ chắc chắn không lấy con. Vì vậy con đã nói tên con là Hbia Xun. Anh ấy đã định ra về ngay, nhưng con không bằng lòng, muốn được thành vợ thành chồng đã, nhưng anh ấy một mực không chịu. Thế là chúng con hẹn nhau sẽ gặp lại ở bến nước này kỳ trăng mới, sau ba ngày trăng mọc và lúc đó sẽ thành vợ thành chồng, chồng trai tân lấy vợ gái tân. Trăng mọc được ba đêm, con trở lại bến nước, con hỏi anh ấy mẹ cha có bằng lòng cho lấy con không, rồi con hẹn sáng hôm sau con sẽ trở lại. Con bảo anh ấy đi voi đến đây để ở lại đi săn. Sau đó, con trở về làng hỏi mẹ con có bao nhiêu chị em. Mẹ con nói, dưới trần này có dì Hbia Êma, con liền xin được đi xuống thăm dì dưỡng ở dưới này. Mẹ con không cho, nhưng con không nghe. Khi đến dưới này con đã không đến bến nước, sợ mẹ con theo tìm và con đã rẽ ngay vào lán của anh Đam Kteh Mlan. Được biết có sợi dây sắt trong gùi biết kêu, vòng đồng trong bát đất biết nói, con đã lấy ra để nói chuyện với ông. Con nói với ông: tôi là Hbia Êma, nhờ ông cạy nói với chị Hbia Kjuh rằng con Hbia Ling Pang đã xuống tới dưới này rồi và xin cho nó ở lại chơi một tháng, trên ấy đừng đi tìm. Sau đó con đã chặt gậy thang cóc, đem đốt hết các dây sắt, vòng đồng, miếng vỏ mài nghề, con cúi bồng, chặn đường không cho mẹ cha con biết chuyện.

#### HBIA ÊMA:

- Mây quả là con chà gác cố chặt, con dao găm cố đâm quyết tâm gây chuyện xấu xa. Mây giấu em mây tên thật của mây, quả thật mây đã đào hố xấp để làm sa chân ngựa, để làm sụp chân voi; người ta đã nghèo khổ, mây còn cố tâm dìm xuống... Mai kia núi vỡ, lấy ai đắp lại, nước vơi, lấy ai ngăn dòng, nước mưa sẽ khô, cạn, đó là vì mây. Nếu sao mờ trắng lại, nếu mưa to gió lớn, sấm sét gầm đó là vì mây. Nếu nước không trong, đất không lành, ngựa trâu nuôi không sinh sôi đầy đàn, đó cũng là vì mây. Đường đi không trơn, mây đem nước mây đổ. Đường đi không trượt mây đem mỡ mây bôi. Chân người ta không trượt ngã, mây xô cho ngã xuống thung sâu vực thẳm. Mây muốn con

ta rắn cần cạp tha, mây muốn con ta phải xấu số chết thê chết thảm. Con tao đang khoẻ mạnh, mây lấy mủ đậu mùa mây bôi vào người. Mũi con tao đang thông, mắt con tao đang sáng, mây lấy mủ *edung*, mủ *mniêng* mây đổ vào. Chòi tao nhỏ, mây đem quả *épang* đến mây rải. Nhà tao hẹp mây đem các kê đến mây đập. Thấy tao giàu mây đem hêu diều, làm cho xấu mặt. Cây le đang nảy mầm, mây lấy dao mây cắt ngọn. Cây tre đang ra măng, mây lấy tay mây bẻ gãy. Con nhà tù trưởng giàu sang mây lấy quạt *mnuh* mây đập. Từ nay, nếu trong hồ cá không còn chịu ở, trong vực cá không còn chịu sống, đơm đó cá không còn chịu chui vào, tội đó mây phải chịu. Chết người trẻ, mây sẽ đền một voi cái, chết người già, mây sẽ trả một voi đực. Nếu chết chủ làng thì bao nhiêu bò ngoài bãi, bao nhiêu trâu trong rừng, nổi bung nổi bầy đây nhà mây mây phải đem nộp đến.

Nghe Hbia Êma hết lời mắng nhiếc, Dam Par Kvây liền can.

**DAM PAR KVÂY:**

- Thôi em ạ! Nếu có sỉ vả nó nữa cũng chẳng để làm gì. Con Hbia Ling Pang này, nếu cho nó về làng nó thì nó đi đường nào? Còn để nó lại trong rừng này thì e cạp sẽ tha, chôn sẽ kéo, e rồi lỗi cũng tại mình. Nếu đưa nó về làng ta, dân làng họ hàng sẽ không chịu. Lúc này tốt hơn cả là lấy lợn cúng rừng, lấy rượu cúng đất để thoát khỏi cái cũ cái kiêng, để sấm sét tha cho chúng nó. Em nghĩ xem, cứ để cho chúng lấy nhau, hay buộc chúng từ đây phải bỏ nhau? Nếu bắt chúng bỏ nhau, thử hỏi xem để Hbia Ling Pang ở đâu? Mà rồi chúng cũng không bỏ nhau đâu, sợ núi lại hai lần nữa vỡ, đất lại hai lần nữa nổ, cái rào chắn mang cung cũng lại hai lần nữa đổ. Em thử nghĩ xem có phải như vậy không. Còn anh, anh cho rằng chúng ta sẽ cho chúng nó ăn cơm trong máng như cho lợn cho chó ăn, đất chúng ta sẽ cúng, giáo chúng ta sẽ đâm, các nồi nấu ăn, chúng ta sẽ đập vỡ<sup>1</sup>. Nếu xóm làng bị tội lây, chúng ta sẽ chữa bằng bò, chúng ta sẽ cúng thần bằng trâu, chúng ta sẽ trồng những nhánh soan *kơmrui*, soan tang. Bây giờ hai chúng nó hỗn đã theo ma, chúng ta là mẹ là cha phải lo chặt cho

---

1. Lột truồng đôi trai gái loạn luân, bắt bò đến ăn trong máng lợn, đồng thời làm lễ cúng đất, cắm một vật nhọn bằng sắt (cây giáo, cái búa điều khiển voi, cái dùi) xuống đất, đập vỡ các nồi nấu ăn là những nghi thức trong lễ tạ tội loạn luân.

chúng cây tang, hồn chúng nó đã theo thân, chúng ta là mẹ là cha phải chặt cho chúng nó cây *kơmrui*. Nếu thân không tha, rượu chúng ta sẽ cúng năm ché, trâu tơ chúng ta sẽ cúng một con, gan trâu chúng ta sẽ rạch ra, thịt trâu chúng ta sẽ nướng lên để cúng. Nếu thân vẫn chưa thuận, bà mụ chúng ta sẽ gọi, thầy cúng chúng ta sẽ mời, chuyện xấu xa này trước sau chúng ta vẫn phải gánh vác. Chúng nó người đã đầy bùn, chân đã đầy ruồi, phải làm gì chúng không còn biết nữa. Chúng ta, có mắng trách chúng thì tội chúng cũng đã phạm. Chúng ta có đánh chúng thì điều phải cũ khiêng chúng cũng đã mắc. Còn nếu chúng ta giết chúng thì cái chuyện xấu xa đó, cũng chẳng vì vậy mà xoá được. Vậy chúng ta hãy đem rượu cột lên, nước dơ nước bẩn chúng ta hãy quét đi. Tê giác rơi xuống vực, chúng ta còn vực lên nữa là; cộp rơi xuống hang, chúng ta còn lôi lên nữa là; sao cái chuyện xấu xa đó chúng ta lại không lo cứu chữa? Em thử nghĩ xem, em mắng em trách Đam Kteh Mlan thì có đúng không. Còn nếu em mắng em trách Hbia Ling Pang thì nó cũng đã thấm rồi, nó còn biết nghĩ gì thêm nữa! Mẹ nó, nó không được thấy, cha nó, nó không được gặp, người cả trăm cả nghìn không còn ai muốn nhìn mặt nó nữa. Thế thì chúng ta hãy dựng nhà trong rừng, làm chòi trong rú cho chúng nó ở, cho chúng nó ăn như lợn như chó vậy.

HBLA ÊMA:

- Cho chúng lấy nhau, mặt mũi chúng ta là con gì nữa anh! Em với Hbia Kjuh là con cùng một bụng, từ cùng một khúc ruột tuột ra, mẹ chung tên, cha chung tên. Còn chúng nó thì nhau chôn chung một lỗ, chúng khác nào mãng le với mãng lồ ô cùng một bụi.

ĐAM PAR KVÂY:

- Nếu em không cho chúng lấy nhau, thử hỏi cái việc này xem xử thế nào? Nếu em cho Đam Kteh Mlan trở về làng, em sẽ cho Hbia Ling Pang đi đâu? Còn đâu cây thang cóc nữa để nó trở về trời, để em dẫn nó về trên ấy, vậy em đem giao nó cho ai? Em hãy nghĩ lại xem, em à, ngay chúng ta đây, từ nay trở đi, khi thiếu hạt thóc hạt kê, khi hạt thứ này thứ khác, chúng ta không còn nơi nào nương tựa! Mai kia chúng ta sẽ khổ đó. Thuận hơn là chúng ta hãy nuôi lấy chúng, mai sau còn có người để chăm sóc chúng ta. Khi chúng lành lặn, chúng ta

thương. Đến lúc chúng có chuyện không hay, chúng ta nỡ bỏ chúng sao? Em cứ hỏi Đam Kteh Mlan xem thử, liệu nó có bỏ Hbia Ling Pang ở một mình không? Hay chúng sẽ bỏ chúng ta, để đi vào ở nơi rừng sâu núi thẳm, như thế thì được việc gì? Em đừng làm như con hươu con nai chạy trốn, cứ cắm cổ chạy không quay đầu lại.

Đến đây, Hbia Êma không còn biết nghĩ thế nào hơn nữa đành thuận theo lời của Đam Par Kvây, chồng nàng.

**DAM PAR KVÂY:**

- Ở ngàn chim sẻ, ở vạn chim ngói, ở tất cả tôi tớ của ta, các người hãy đi lấy cho ta rượu bầy chế, bò lang bầy con, trâu đực trắng bầy con, lợn thiến trắng bầy con để ta làm lễ cúng tuổi đất.

Giết trâu bò heo gà xong, tôi tớ đi lấy bầy chế *tuk*, chôn đáy xuống đất. Rồi họ cắm một dùi xuống đất, trồng một cây cột, đem đến đặt ở đó các miếng vỏ cây *gơhuih* và cây *koxa*. Cơm ăn đem để trong máng như cho lợn ăn, từ đây chấm dứt chuyện nhục nhã.

**DAM PAR KVÂY:**

- Nay, với ba ngón tay tôi xin chào Ay Giang Mta, với năm ngón tay tôi xin chào Giàng Đất, tôi xin dâng các lễ vật này lên Ay Mơghị ở dưới đất, lên Ay Mơghăn ở trên trời. Các ngài là người nặn đất, san nên trời, làm ra sông suối. Các ngài là người cho mưa, người trồng nên cây, người sinh ra con người. Đam Kteh Mlan, con tôi, nay tai điếc mũi tịt, mắt mù, trai gái gặp nhau trong rừng trong suối, quên mất mẹ cha. Xưa kia là em, nay đã là chồng, xưa kia là chị nay trở thành là vợ. Xin các ngài từ nay bỏ qua cho cái chuyện loạn luân nhục nhã này, trước là loạn luân, nay đổi cho là thuận. Cơm để trong máng, bây giờ cho ăn như cho lợn ăn. Cơm để trong máng, bây giờ cho ăn như cho chó ăn, xin cho chuyện xấu hổ được từ nay chấm dứt, xin dâng lên các ngài bầy con trâu trắng, cầu cho nông nia không bị vênh cong, cái lưng ông bà không bị tê mỏi, cầu cho mưa thuận nắng hoà, con cháu sướng vui, chuỗi mía sinh sôi nảy nở, cây cối không bị vàng lụi. Xin các ngài hãy nuôi lấy chúng nó như nuôi em, tắm cho chúng nó như tắm cho con, các ngài hãy trông nom chúng nó cho được vui vẻ khoẻ mạnh như cây trong rừng có nhiều ong, như mây trong đầm có



1

nhiều bẹ, xin các ngài cho chúng nó được sinh con đẻ cái để có người sai bảo.

Cái âu đồng đựng nước tưới đất, cái vòng đồng và con cúi bông, cái dùi cắm xuống đất, đây, chúng tôi xin dâng lên ông bà. Cái giỏ xúc cá, con dao bổ củi, cái vòng đồng cúng đất, đây, chúng tôi xin dâng lên Tổ tiên. Cái váy đi xúc cá, cái áo đi làm rẫy, các xống áo mà trai gái đã cởi ra, đây, chúng tôi xin dâng lên các ngài. Cái cuốc để lóc vỏ mài nghệ, cái rìu để bổ củi chúng tôi xin dâng lên các ngài làm của phật đền. Con đường đi hái củi, khu rừng đi xúc cá, nơi trai với gái đi chơi, xin các ngài đừng theo giữ. Con tê giác trong rừng, con cọp ngoài bia làng, sấm sét, xin đừng cho lại gần chúng nó. Để từ đây, chuyện xấu xa chấm dứt, từ đây chúng được yên lành, từ đây chúng phải giao cái cuốc và cây chà gạc, chúng phải cởi áo cởi váy ở trường. Cơm trong máng chúng sẽ ăn để thành lợn, cơm trong máng chúng sẽ ăn để thành chó, xấu hổ chẳng kể, xưa kia là chị nay là vợ, xưa kia là em nay là chồng.

Cúng thần xong, Đam Kteh Mlan và Hbia Ling Pang bỏ đến rúc mồm vào máng lợn ăn cơm, chồng trần, vợ truồng. Cái giỏ xúc cá, con dao bổ củi, cái cuốc lóc vỏ mài nghệ, cái rìu đốn cây và váy áo, đem giao cho người chủ đất. Thế là từ bấy giờ trở đi, Đam Kteh Mlan và Hbia Ling Pang đã trở thành vợ chồng. Mẹ cha không cho về làng mà làm nhà cho ở nơi rừng xa, chia cho đủ đồ này vật khác, chia cả tôi tớ và nô lệ.

Ngựa chia, trâu chia; nô lệ dăm người, tôi trai tới gái cũng chia cho đi theo. Giống kê một túi, hai túi, giống lúa *hđrô* một sọt hai sọt, bông sợi đều chia. Gái giã gạo, gái bổ củi, đàn bà nấu cơm, người giúp việc ăn uống, đàn ông làm rẫy, các nồi bung, nồi bẫy đều tách ra. Khăn Lào, áo Miên túi trâu, túi thuốc cũng chia. Dây sắt một cuộn, dây đồng một khoanh, của cải đựng trong gùi *piêu*, vàng nén, bạc thoi được chia đều. Cũng chia cả dao chặt bắp chuối, rìu bổ củi, bát chén và đồ nhà bếp. Lại chia cả lỗ ô trong rừng, tre le trong rú, cả đất để dựng làng.

Mẹ cha cho dựng làng trong rừng Xim Xam, trong rừng Kram Ging, cho uống nước vực Tâng kting vực Tâng Ktia cho sống trên bãi Xar Bham bãi Xar Năm, trên đồi Lăm Dang, làm chòi ở núi Chự

Blang, làm nhà ở đồi Duôr Knia, làm rẫy ở rừng cây kơchik, cây êrăng. Thế là từ nay Đam Kteh Mlan và Hbia Ling Pang đi chung với tê giác một đường, sống chung với voi một rừng, là vợ chồng nhưng cùng chung một họ.

Khi đã được mẹ cha chia cho tời tở, ngựa voi, trâu bò, heo gà, chiêng ché, váy áo và các của cải khác. Đam Kteh Mlan cùng với Hbia Ling Pang ra đi, đi cho đến chân núi Chự Tling, cho đến sườn núi Chự Keh, nơi tách đất người Êđê với đất người Miên, thì ở lại đó làm nhà phát rẫy, dựng làng. Rừng được chàng đốn cọc, rắp cây rào lại. Làng của chàng là làng tội lỗi xấu xa, không ai được qua lại; trâu bò cũng không được lọt vào ăn cỏ ở bãi chăn nuôi. Từ nay, hai vợ chồng chàng sống còn chết bỏ, đau ốm mặc, sấm sét có đánh cũng mặc.

Mười năm làm rẫy, năm năm dựng làng, chàng chờ mưa để gieo, nhưng bảy năm liền trời nắng hạn không mưa. Đất khô nứt nẻ. Tranh tre lau lách chết hết, nước trong vực ngừng chảy, nước trong khe cạn khô, ruộng thú không còn nơi nương tựa. Thú dưới đầm không còn nước uống, chồn trong rừng họng khát khô rang; cóc nghiêng răng, răng mòn sạch. Thú trên núi chạy về rừng, thú trên đồi tìm đầm chạy đến. Nhưng núp trong rừng không yên, trốn dưới đầm cũng không ổn, trời nắng như thiêu như đốt, đất đai không còn đâu nứt nẻ. Người Êđê bàn đã đủ điều, người Mnông nghĩ đã đủ cách, đã kêu đến Ay Mogoji, Ay Mogoăn, đã kêu đến đủ các thần, cũng đã cầu đến tổ tiên, nhưng cái nạn hạn hán ghê gớm này, đàn bà vẫn không hiểu vì chuyện gì, đàn ông cũng không hiểu tại sao, chuyện đúng chuyện sai chưa rõ là chuyện nào. Người Bih bói sải cây đã không ra chuyện, người Êđê bói soi đèn cũng không hiểu được, nạn hạn hán này do thần nào nổi giận gây ra. Núi Chự Blang nổ tung, núi Chự Kti nứt toác; rừng cây, sông suối đều tan hoang hang thỏ hang chồn lửa đều thiêu trụi. Người Miên đi bán dao, người Lào đi bán voi, bán không xong mà đổi cũng không được miệng khát bụng đói, mồm nẻ cằm khô. Trâu bò nằm lăn ra dọc đường; voi, tê giác nằm lăn ra trong rừng. Đàn bà thì ngã sấp, đàn ông thì ngã ngựa, người nóng ran như bị ong đốt.

Đã hai ba tháng mà không thấy con về. Hbia Kjuh báo chồng đến bàn với mẹ cha nàng.

**HBIA KJUH:**

- Ô anh Ay Prong Mưng, đã hai ba tháng rồi mà không thấy Hbia Ling Pang, con gái của chúng ta về! Anh thử đến hỏi mẹ cha xem ở dưới ấy có chuyện gì chẳng? Anh thử hỏi em Hbia Êma xem vì sao hai ba tháng nay vắng tiếng nói tiếng cười của dì ấy? Phải chăng trong nhà dì ấy có chuyện ốm đau!

Prong Mưng đến nhà mẹ cha Hbia Kjuh.

**PRONG MỤNG:**

- Ô mẹ Hbia Klu, ở cha Mtao Kla, ở ông bác Ay Du, ở ông cậu Ay Adiê, vợ chồng tôi Đam Prong Mưng và Hbia Kjuh ở chăm mẹ cha, còn em Hbia Êma thì ở dưới trần giữ đất. Đến nay, ông Ay Mógohi, ông Ay Mógohán không xuống dưới đó, xin hỏi hai ông nổi giận việc gì? Tôi đến đây để hỏi mẹ cha, hỏi ông bác ông cậu, có việc gì mà Hbia Ling Pang, con gái chúng tôi xuống, thăm dì nó đã hai ba tháng nay vẫn chưa về. Hay là có chuyện ốm đau, xin hỏi mẹ cha phải chăng có biết?

**MTAO KLA, HBIA KLU:**

- Mẹ cha cũng chẳng biết. Con cúi bông dưới ấy đã có rồi, vỏ mài nghệ và dây sắt vòng đồng dưới ấy đã có rồi, thế mà vẫn không nghe thấy tiếng nói tiếng cười của dưới ấy. Con hãy cho người xuống xem thử, nghe thử xem sao!

**AY PRONG MỤNG:**

- Mẹ cha cũng không hiểu sao, em ạ. Mẹ cha bảo chúng ta cho người xuống xem thử, nghe thử xem sao.

**HBIA KJUH:**

- Vậy thì anh cho người đi ngay đi!

**PRONG MỤNG:**

- Ô em Mli Kma, chồng của Hbia Năm, em hãy đi tìm con chúng ta, nó xuống thăm Hbia Êma dì nó đã hai ba tháng rầy mà chưa thấy về.

Ăn cơm xong, Mli Kma ra đi đến ngoài cổng làng thì ngạc nhiên thấy cây thang cóc đã bị ai đó chặt mất rồi. Chàng quay về nhà và báo cho Prong Mưng.

MLI KMA:

- Không còn đường đi nữa rồi! Cây thang cóc người ta đã chặt mất rồi.

Prong Mưng bật ngựa người đứng lên, vùng chạy tới nhà bố mẹ vợ.

PRONG MUNG:

- Ô ông, ơ bà, không còn đường đi xuống đó nữa rồi! Cây thang cóc, người ta đã chặt mất rồi!

MTAO KLA:

- Kể nào mà to gan, đứng giữa nắng hè mà không có bóng thế nhỉ? Kể nào mà muốn sai cây rầm, mà dám đo cây quá giang nhà của thần linh, dám đập lên chiêng ché của thần linh thế nhỉ? Kể nào mà dám đo sức với trời, thì gan với đất, dám chặt cây thang cóc của ta thế nhỉ? Con hãy cho ngay người đi hàng trăm hàng nghìn, cho chim sáo và chim ngói đi theo tìm xem kẻ dám chặt cây thang cóc của ta là đứa nào vậy. Con hãy bảo Mli Kma lấy ngựa cụt đuôi, lấy voi cụt ngà đi xuống trần, hỏi xem dưới ấy có chuyện gì xảy ra.

Đam Mli Kma lấy ngựa cụt đuôi, lấy voi cụt ngà ra đi. Chàng tới vùng đất mọc lông, cây mềm, khu rừng của bà Xun Y Rít, của bướm bướm chuồn chuồn, khu rừng từ đó phân đất với trời, nước chảy đôi dòng giữa vòm trời và mặt đất. Đường đi vừa một tháng thì chàng đã tới Buôn Đam Grung. Đam Par Kvây liếc nhìn thì thấy ngựa cụt đuôi, thấy voi cụt ngà, Đam Mli Kma ngồi trong bành voi.

DAM PAR KVÂY:

- Ô em Hbia Êma, trông kìa, anh rể của em, chồng của Hbia Năm đang đến kia kìa. Anh ấy đi tìm con Hbia Ling Pang đó.

HBIA ÊMA: (nói Đam Mli Kma)

- Ối anh ơi! Các em anh chẳng còn biết làm thế nào với bọn trẻ này nữa? Con bé Hbia Ling Pang đã sinh mất nét hư thân, nó đánh lừa Đam Kteh Mlan thằng em nó để lấy cho bằng được. Bây giờ chúng nó đã đi dựng làng ở Xim Xam, Kram Ging, ở Tâng Ktinh Tâng Ktja, ở Xar Bha, Xar Năm rồi.

Hbia Êma kể lại cho Dam Mli Kma nghe câu chuyện xảy ra giữa hai đứa con, kể hết, kể từ đầu chí cuối lời Dam Kteh Mlan đã khai, lại kể từ đầu chí cuối lời Hbia Ling Pang đã khai về câu chuyện giữa nàng và Dam Kteh Mlan, cũng kể cả những gì hai vợ chồng bà đã nói đi bàn lại để giải quyết vụ loạn luân, và việc chia của cải đồ đạc. Kể hết rồi, Hbia Êma đi nấu cơm. Cơm ăn xong, bà cho đi lấy rượu, đổ đầy nước, rồi cả ba người cùng ngồi uống ở vách ngăn trong buồng của vợ chồng bà.

Sáng hôm sau ngủ dậy, Dam Mli Kma và Dam Par Kvây đi đến một làng tên gọi Buôn Pang Lăm. Đến nơi, sau khi tháo bành voi, Dam Mli Kma leo lên sân sà và đi thẳng vào nhà. Thấy dựng mình và cha của Dam Kteh Mlan ở nhà khách, Hbia Ling Pang đứng không được, ngồi không yên, người run lên lẩy bẩy muốn đến mà không dám đến, muốn đi mà không dám đi, miệng rên khừ khừ như người ốm nặng. Còn Dam Kteh Mlan thì đi ra nhà khách. Dem trâu thuốc đến mời và hỏi thăm những người ở trên trời.

**DAM MLI KMA:**

- Sao các con lại làm cái chuyện tội lỗi như thế này hả, con?

**DAM KTEH MLAN:**

- Ở bác ơi không phải cái cành cây to mà con ong to; không phải cái rừng to mà cây to, không phải to là con mà to là Hbia Ling Pang. Nàng là con chim hú tìm lửa con cua, là mảnh sao băng từ trời rơi xuống giết người. Nàng đã trui lưỡi dao lưỡi mác ở phía sống. Đường đi không trơn, nàng đem nước đổ cho trơn; đường đi không trượt, nàng đem mỡ bôi cho trượt. Có bệnh hoạn này là do nàng đã lừa dối con. Nàng đã nói tên nàng là Hbia Xun, mẹ nàng là Hbia Pliô, cha nàng là Dam Chây Kơmlạ, làng nàng là buôn Dam Chây Kơmlạ. Xin bác cứ hỏi nàng, bảo nàng kể lại nghe xem.

**DAM MLI KMA:**

- Ở con gái cưng Hbia Ling Pang, con hãy ra nhà khách dựng hỏi việc này.

Hbia Ling Pang mặc váy ngắn ngang khoeo chân, mặc áo không tay, đầu đội khăn, bước đi ủ rũ như người ốm mới dậy. Nàng đi ra nhà khách ngồi thụp xuống.

**HBLA LING PANG:**

- Ô dưỡng ơi, con nay hết ốm lại đau, phải nằm xông lửa, nằm ngồi không được, đi cũng không được. Con một lòng một dạ ưa cái vùng có nhiều ba ba, ưa khúc sông có nhiều cá, trước sau con vẫn thương anh Đam Kteh Mlan đẹp trai. Con đã biết đui con sẽ đầy bùn, thân con sẽ sưng nước, nhưng con quyết một lòng. Nếu con không kể thì dưỡng cũng đã biết cả rồi; nếu con không nhắc lại thì tất cả dưỡng cũng đã hay. Dù mọi người không cho con lấy anh Đam Kteh Mlan, con cũng không nghe. Hiện nay, ở dưới này, đất nứt nẻ, cỏ tranh cháy khô, lỗ ô tre nửa đều chết hết là do con. Nước trong rừng ngừng chảy, nước trong khe cạn khô, muông thú không còn chỗ ở, chết người Êđê ở trên cao, chết người Mnông ở dưới thấp, sông suối khan nước đều là do con. Đất sập đổ, núi vỡ toang, xóm làng tan tác cũng là do con. Bây giờ dưỡng nói giùm với mẹ cha, ông bà, với các ông bác ông cậu: chính tay con đã chặt cây thang cóc để cắt đường đi lại trên ấy với dưới này, cũng chính tay con đã đốt các dây sắt vòng đồng, đốt miếng vỏ mài nghề và con cúi bồng để cắt đường tin đi tức lại. Nhờ dưỡng xin ông bà cho chúng con một con ngựa cụt đuôi, một con voi cụt ngà để sau này chúng con muốn đi đâu thì đi, muốn ở đâu thì ở. Con không về làng trên ấy nữa đâu. Nếu mẹ cha có khiêng có gánh lên con cũng không về. Sống, con cùng sống với anh Đam Kteh Mlan. Chết, con cùng chết với anh Đam Kteh Mlan, dưỡng ạ. Dưỡng về nhé!

Nghe Hbia Ling Pang nói hết ngọn ngành, Đam Mli Kma cũng thấy không còn con đường nào thuận hơn nữa. Chàng đóng bánh voi, lên đường trở về. Đến chỗ có cây đa mọc đôi, cây sung gầy ngang ngăn đất với trời, Đam Mli Kma dặn ĐAM PAR KVÂY:

**ĐAM MLI KMA:**

- Anh bạn về nhé, ơ anh bạn rể! Mai kia chúng ta sẽ bàn xem nên cho chúng nó ở đâu. Để chúng nó ở dưới này là không được rồi.

Dặn dò xong, Đam Mli Kma lên đường ra đi.

Đam Mli Kma về đến làng.

**ĐAM MLI KMA:**

- Ô chị Hbia Kjuh, chị hãy đi mời đến đây các mẹ cha, các ông bác ông cậu, cả các trẻ thơ để cây ta rải, nước ta hởi. Hbia Ling Pang con

gái cưng của chúng ta đang hết ốm lại đau, phải nằm xông lửa, nằm ngồi không được, đi đứng cũng không được.

Hbia Kjuh đi gọi bà con chị em, gọi các ông bác ông cậu, gọi tất cả mọi người trong làng đến họp tại nhà ông bà. Ông Ay Ađiê cầm giáo, ông Ay Đu cầm đao, ông Ay Mtao Tloạ, ông Ay Kbọa Lăn, ông Ay Mơghị ở dưới đất, ông Ay Mơghăn ở trên trời, đều kéo nhau đến nhà Hbia Kjuh. Buổi họp có đủ mặt chị em, bà con họ hàng của Hbia Kjuh. Dưới trái chiếu trắng, trên trái chiếu đỏ dùng làm chỗ cho các nhà giàu sang ngồi nói chuyện. Các vòng đồng đã lấy ra khỏi gùi, bộ que tính đã rút ra khỏi ống, chuyện ít nhiều cùng nhau ngồi xét xử, chuyện xấu xa cùng nhau ngồi bàn bạc sửa chữa.

#### ĐAM MLI KMA:

- Ô ông cậu, ông bác, ơ cha mẹ! Ô ong Ay Mtao Tloạ, ông Ay Kbọa Lăn, ơ ông Ay Mơghị ở dưới đất, ông Ay Mơghăn ở trên trời đã đủ mặt ở đây. Hbia Kjuh xổ được một gái, Hbia Êma sinh được một trai đầu lòng. Như vậy hai trẻ nhỏ vốn từ một bụng mà ra, cùng chung một tên ông tên bà, Nhưng Hbia Ling Pang đã ưng Đam Kteh Mlan bằng được như đứa trẻ ưng cây nứa, như người già ưng con quay. Cháu, nó cũng không biết; em nó cũng không hay, vì mắt nó đã mờ. Hai đứa nay đã là vợ là chồng của nhau. Cuộn dây sắt, các vòng đồng biết rung, con cúi bông, miếng vỏ mài nghệ và cả cây thang cóc, Hbia Ling Pang đã đem đốt, đem phá hết sạch. Nó sợ dì nó, Hbia Êma, mách với chúng ta trên này. Hôm nọ, nói chuyện với ông cậu không phải là Hbia Êma đâu, Hbia Ling Pang nó đã không vào làng. Ngọn nguồn câu chuyện hai đứa trẻ là thế này: Con diều hôm ấy là diều của Đam Kteh Mlan. Nghe rằng diều kêu hay quá, Hbia Ling Pang đã lấy trộm ngải của mẹ nó đựng trong cái gùi nhỏ, đem ra phun, bắt con diều phải rơi xuống tại bến nước. Khi chúng ta đi rầy văng, Hbia Ling Pang đã trốn đi tẩm một mình. Đến bến nước, nó đem con diều giấu đi, rồi nó vừa tẩm vừa nhìn xem người chủ con diều là ai. Nó cũng phun ngải vào cả con diều. Thấy Đam Kteh Mlan đi tìm diều mà không dám lại gần nó vì nó đang tẩm truồng, nó một mực không đáp, mặc dù Đam Kteh Mlan hỏi đến ba bốn lần. Cùng đường không biết làm gì hơn nữa, Đam Kteh Mlan đã lấy một cục đất ném về phía trên bến nước. Hbia Ling Pang liền vờ ngã xuống nước để Đam Kteh Mlan

chạy đến vực lên. Nhưng Đam Kteh Mlan sợ đã bỏ chạy. Thế là nó lại tắm. Một lát sau, Đam Kteh Mlan quay trở lại chỗ cũ và lên tiếng hỏi. Nhưng Hbia Ling Pang vẫn không chịu trả con điều. Nó ép Đam Kteh Mlan phải đến kỳ lưng, kỳ cổ, kỳ ngực, kỳ vú, kỳ cả bụng cho nó, nó mới chịu trả. Đam Kteh Mlan đành kỳ vậy. Khi hỏi họ hàng, mẹ cha và buôn làng, nó đã nói dối tên nó là Hbia Xun, mẹ nó tên là Hbia Plô, cha nó là Đam Chây Kơmlạ. Còn Đam Kteh Mlan thì đã nói thật và kể hết họ hàng, ông bà, các ông cậu ông bác ở trên trời này. Đam Kteh Mlan cũng nói biết Hbia Kjuh có một con gái tên là Hbia Ling Pang. Nghe Đam Kteh Mlan nhắc đến đúng tên mình, Hbia Ling Pang càng ra sức giấu. Nó đòi lấy Đam Kteh Mlan, nhưng Đam Kteh Mlan không lấy vì chưa được gặp mẹ cha để hỏi. Hbia Ling Pang đã gói túi trâu thuốc mời Đam Kteh Mlan ăn, có ăn thì nó mới thả điều cho, Đam Kteh Mlan một mực không chịu tất cả những điều nó nài ép. Nhưng bị dồn vào thế cùng không còn con đường nào thoát, Đam Kteh Mlan đành bằng lòng ngoài miệng cho xong. Vòng, nhận được đưa ra, hẹn nhau trăng mọc hết ba đêm sẽ lại gặp nhau tại bến nước. Ngày đầu trở lại bến nước, Hbia Ling Pang đã hỏi ngay mẹ cha Đam Kteh Mlan có cho lấy nó không. Nghe Đam Kteh Mlan nói mẹ cha cho lấy, nó liền hẹn ngày hôm sau sẽ gặp lại nhau ở gốc cây *klông*, để đi ra rẫy của nó. Nó dẫn Đam Kteh Mlan cuội theo voi để rồi còn đi săn, đi hái dọt mây bấp chuối. Trở lại gốc cây *klông*, nó bảo Đam Kteh Mlan làm lán ở riêng. Khi trở về nhà, nó xin mẹ nó cho xuống thăm dì nó ở dưới trần. Khi đã xuống đến dưới ấy, nó đi thẳng đến lán, lấy dây sắt, vòng đồng ngâm trong mồm mà nói chuyện. Nó lấy tên Hbia Êma, báo cho các ông cậu ông bác biết nó đã tới làng dì nó và nó sẽ ở lại chơi với dì nó một tháng, dặn trên này đừng có theo tìm. Hiện nay Đam Par Kvây và em Hbia Êma chẳng còn biết làm gì nữa. Lên báo với chúng ta trên này thì không còn đường đi. Dây sắt, vòng đồng, con cúi bông, miếng vỏ mài nghề, tất cả đều bị Hbia Ling Pang đem đốt hết rồi. Vì vậy, hai vợ chồng tem theo phong tục ở dưới đất, đã làm lễ cúng đất với trâu trắng, bò lang, đã đem chia của cải, đồ đạc, lúa kê và dựng làng cho chúng ở gần núi Chự Tling Chự Keh, nối giáp ranh đất Êđê với đất người Miên, Hbia Ling Pang đã có bụng, nhưng đã sẩy mất rồi.



Hôm nọ, tôi và cha của Đam Kteh Mlan có đến buôn Pang Lăm. Ở dưới đó, hiện nay đã trọn bảy năm trời không mưa. Cây cỏ, lau lách khô hết. Muông thú, tê giác, voi và con người đang chết hết vì đói khát. Vì vậy hôm nay có Ay Mtao Tloa, Ay Kboạ Lăn, có Ay Mơghị ở dưới đất và Ay Mơghanh ở trên trời là những người làm ra mưa, xin các ông hãy cho mưa xuống để cứu lấy loài người. Hbia Ling Pang phạm tội loạn luân, chúng ta sẽ xét xử nó. Kẻ có tội không phải cả loài người.

Ông Ay Đu cầm que luân giám, ngón tay cứ gõ mãi xuống chiếu, miệng tính giá sự việc. Ông Ay Adiê tay cầm vòng, miệng bàn chuyện vừa nói vừa gật gù đầu.

#### AY ĐU:

- Chuyện này là chuyện lở đất, long trời, chuyện trả giá bằng nô lệ, bằng voi cũng chưa đủ; chuyện mất nòi, mất giống, chuyện mất mẹ, mất cha. Chuyện võ chiêng có thể đúc lại, chuyện võ la, có thể đi mua cái khác; nhưng đây là chuyện mất con trai con gái làm sao giữ được giống nòi. Chuyện này là chuyện trắng tàn sao lụi, chuyện nổ đất cạn sông, dưới suối không còn cá, rừng rú không còn sóc chồn, ong không nơi làm tổ. Ở cháu Hbia Kjuh, cháu hãy đi xem các ngải của cháu đựng trong cái bát còn không? Nếu còn thì chuyện này chúng ta sẽ xử khác, nặng hơn. Nếu các ngải đó mất thì chuyện này không phải là nặng lắm.

Hbia Kjuh xốc váy đến ngang khoeo chân, kéo tay áo đến ngang cùi chỏ, mặt tức không ra tức, giận không ra giận, đi lại sột sột ở ngoài nhà khách, soạt soạt ở nhà trong, đi dờ đi, đứng dờ đứng, nét mặt hậm hực, đầu cúi gằm, hai tay ôm đầu trông như điên như dại, nước mắt chảy đầm đìa cả mặt. Vào đến buồng, bà mở tủ xem thì thấy đã biến đâu mất tất cả các củ nén rễ to, củ gừng nhánh lớn, củ *etiêng* mất lớn. Đúng là Hbia Ling Pang đã lấy cắp tất cả những ngải làm mê trai gái đó đi rồi. Hbia Kjuh trở lại nhà khách, bà bảo:

#### HBIA KJUH:

- Ở ông cậu, ông bác, ở cha, ở mẹ! Cứ nén rễ to không còn thấy nữa; củ gừng nhánh lớn, củ *etiêng* mất to, tất cả những ngải làm mê trai gái đó, Hbia Ling Pang đã lấy đi rồi. Đúng là các ngải đã làm mê

chúng nó. Mai kia, các rễ ngải đó phải bỏ trôi theo dòng sông Adun, các gốc ngải đó phải đem vớt xuống hồ Enao Khê, còn thân ngải phải đem chôn ở núi chự Mtao Êman, có như thế, chuyện mua chuyện bán mới xong xuôi, chuyện trai với gái mới dứt được. Bây giờ thì các ông cứ xét đi, xem chúng ta sẽ làm gì chúng nó. Nhưng cũng ngay bây giờ, các ông nên cho mưa xuống dưới đó đỡ khổ cho loài người. Các ông đã thấy chứ! Những người Miên đi bán áo, những người Lào đi bán voi đã chết hết vì khát; cây cối không còn ra hoa, muông thú dưới đầm, cá sấu trong vực hòng đã khô vì thiếu nước; cóc nghiêng răng gọi mưa từ ba tháng nay nhưng vẫn không rơi một giọt. Nếu các ông không cho mưa đủ nước thì chắc chắn loài người sẽ giết hai đứa con chúng tôi mất. Chúng mọc ghè ở đầu gối, lên trái ở bắp đùi; lây sang mẹ mẹ chết, lây sang cha cha chết. Nếu chúng ta có chém chúng thì chúng cũng loạn luân. Nếu chúng ta định đào hố, dựng bia chôn chúng thì hố bia nào đã sẵn có. Quăng chúng xuống sông, cá không thêm ăn; ném chúng xuống vực; cá không thêm rửa, tội loạn luân dù nặng dù nhẹ cũng không phải vì vậy mà hết, mà sạch được đầu. Cột chúng giữa đường cho cọp bắt, trói chúng vào cây cho sét đánh thì cái chuyện làm đất nổ núi tan này vẫn chưa giải được. Còn ở dưới đó, mẹ cha chúng dùi sắt đem đóng, cột đã đem dựng, lễ vật đã đem dâng lên tổ tiên và các thần. Cũng đã làm chòi cho chúng ở bãi tranh, làm nhà cho chúng ở trong rừng, dâng cơm rượu lên tổ tiên, các thần. Vì hồn chúng đã ở với ma, nên mẹ cha chúng đã chặt cho chúng nhánh *tang*. Vì hồn chúng đã ở với thần, nên cha mẹ chúng đã chặt cho chúng nhánh *homrui*. Sợ thần không tha, mẹ cha chúng lại đã cúng rượu năm ché, trâu trắng một con với gan trâu rạch ra và thịt trâu đem nướng. Nhờ vậy, các thần xấu thần dữ đã dịu đi. Bây giờ, các ông hãy xét xem. Hbia Kjuh dứt lời thì Dam Mli Kma liền nói:

DAM MLI KMA:

- Tôi đã hỏi đủ điều, Hbia Ling Pang một mực trả lời: Dù sống dù chết, nó vẫn theo Dam Kteh Mlan. Nếu đem giết, sẽ chết cùng. Nếu cho sống, sẽ sống chung. Dù là loạn luân cũng mặc, nó vẫn cứ theo. Như mẹ nó vừa nói, chúng ta có chém chúng thì chúng cũng đã loạn luân. Chúng ta có đánh chúng, đem ném chúng xuống sông thì cũng

chẳng cá nào thêm ăn. Theo tôi nên để chúng ở tạm dưới ấy. Nếu mai sau cây *Ghuih* không ra hoa, cây sung không đâm chồi, cây thuốc lá không sinh sôi, lúc ấy chúng ta sẽ đuổi chúng ra đất khác, cho chúng ở phía bên kia các đảo ngoài khơi, hoặc ở với nhiều người Lào đi sống, với người Miên đi thuyền. Nếu vì còn để chúng ở trong làng cho nên vẫn còn phạm cử kiêng. Nếu vì còn để chúng ở bìa rừng cho nên đất vẫn còn nổ, có cúng tạ tội cũng không ích gì, thì lúc ấy chúng ta mới đuổi chúng đi. Nếu ông cậu nghe lọt tai, nếu ông bác ưng bụng thì xin mọi người nắm cái vòng này, cái nhẫn này, để tránh chuyện chồng rầy vợ la, chuyện bọn tù trưởng nhà giàu sinh sự.

Tất cả những gì Dam Mli Kma vừa nói, dân làng ai ai cũng ưng bụng và đều đến nắm cái vòng đồng, nắm cái nhẫn.

Còn Hbia Kjuh thì váy áo xộc xệch trông như con kết điều tha, như con vẹt điều quắp, đứng không yên, ngồi không yên. Không đi thăm con ư, bỏ nó hay sao? Còn nếu đi thăm thì rừng người ta đã khoanh, đất người ta đã cấm, buôn làng người ta đã chia rồi; suối nước, rừng củi, những nơi để kiếm thêm cho bữa ăn, người ta đã chặn lại rồi. Đi rầy thì không đành, nhưng ở nhà cũng không yên, tìm bà cứ đập thành thạch, lòng bà không ngớt nghĩ đến con. Nhớ con quá, Hbia Kjuh bàn với chồng:

**Hbia Kjuh:**

- Ô anh Prong Mung, Hbia Ling Pang có đen có xấu vẫn là con của chúng ta. Bây giờ nó có tội, chúng ta là cha là mẹ nỡ bỏ sao đành. Anh đi hỏi thử các ông cậu trong làng, các ông bác trong họ, hỏi tất cả bà con lớn bé xem chúng ta có đi thăm con được không, luôn tiện cũng để lấy ngải đem về kéo trúng người Miên, người Lào càng thêm to chuyện.

Prong Mung đứng lên đi đến nhà Ay Du, Ay Adiê. Tới nơi ông hỏi:

**Prong Mung:**

- Ô ông cậu có tuổi, ơ ông bác cao năm! Các ông là những người trong làng ngoài đường ai ai cũng phải đến hỏi. Hbia Kjuh bảo tôi đến hỏi xem chúng tôi có đi thăm Hbia Ling Pang được không, luôn tiện lấy ngải đem về kéo trúng người Miên người Lào càng thêm to chuyện.

AY ĐU:

- Được thôi, hai cháu cứ ngủ lại ở đây bảy đêm, luôn tiện xem xem dưới đó có mưa chưa. Nếu chưa thì hãy đến nói với Ay Mtao Tlọ, Ay Kbọ Lăn, Ay Mơghị ở dưới đất và Ay Mơghăn ở trên trời, bảo các ông ấy làm mưa ngay đi nhé!

\*

\* \*

Xét xử Hbia Ling Pang phạm tội loạn luân xong, về đến nhà, các ông Ay Mtao Tlọ, Ay Kbọ Lăn, Ay Mơghị ở dưới đất, Ay Mơghăn ở trên trời liền phun ngay nước qua các cửa lớn cửa nhỏ. Gió đằng Đông mây đen thối tới, gió đằng Tây mây đỏ đưa lên. Gió ở giữa cuốn đất bay vút lên cao, kéo theo lá *klông* lá *kpang* bay cuốn cuộn. Gió từ núi Chự Giang Mtian, mưa từ đỉnh Chự Hmụ cuốn theo sỏi đá ào ào. Mưa liền trong bảy ngày đêm, nước trong đầm dâng lên, nước trong vực tràn ra, chồn thỏ tung tăng chạy nhảy, cá trong hang trong vực bơi đi kiếm ăn, quấy lên khỏi mặt nước lấp la lấp lánh. Hươu nai rời đầm chạy lên bãi tranh. Chim chóc rời các bãi lau bay về rừng thẳm. Trên gốc cây, con chim ngói gáy cục cu, con cóc hỗn hển thỏ cũng nhảy lên ngồi trông như ông tù trưởng. Khỉ nhẩn nhó đi tìm quả. Vượn đu đi đu lại kiếm trái hái quả, hai tay nhanh nhẹn bắt cành cây, lông trông như giẻ rách, đuôi dài loà xoà, cổ gật gà gật gù, miệng hót líu lo. Cây trong rừng lá đã xanh trở lại. Cây trong rú chồi đã nhú lên, hoa nở trắng xoá; xoài muốm ra trái non, chồi lá xanh lấp lánh, hoa rực rỡ nở từng chùm. Anh lái buôn người Miên bán dao cười cứ cười, anh lái buôn người Lào bán đồng nói cứ nói, họ đi hết làng nọ đến làng kia, chân không biết mỏi. Người Bih gùi rìu đi rẫy, người Mnông vác chà ngạc đi rừng, người Êđê vác cuốc đi đào rễ tranh, người Xơ Đăng cầm ná đi rừng săn thỏ. Đất đã trở lại xanh tươi, sông suối đã có nước, rừng *Kochik êrăng* đã lại nở hoa thì trai gái cũng rủ nhau lại đi hái dọt mây bấp chuối. Trâu bò bỏ chuồng chạy vào rừng vào núi ăn cỏ, bụng con nào con ấy căng tròn. Voi bỏ rừng cao chạy xuống rừng le rừng lồ ô, ăn lá le, lá lồ ô kêu răng rắc.

Hai vợ chồng Đam Kteh Mlan lúc này, chồng ngồi trên ghế đầu, vợ đứng tựa cửa ngăn nhà trong với nhà ngoài, tay nắm cột, đầu ra

dáng suy nghĩ... Suy nghĩ chán rồi, Hbia Ling Pang rủ chồng ra ngoài sàh hiên.

**HBIA LING PANG:**

- Ở anh Đam Kteh Mlan, vợ chồng ta cùng một dòng họ, cha cùng một tên, mẹ cùng một tên. Chúng ta đã thương nhau đến đất phải nghiêng ngửa nổ tung thì dù còn phải chết bấy lần chúng ta cũng không bỏ nhau. Nếu chết trong rừng, xương chúng ta sẽ xếp thành một sãng. Nếu anh chết buổi sáng, em sẽ chế buổi chiều. Nếu chết trong khe, máu chúng ta sẽ đọng chung một vũng. Nếu chẳng may phải số chết dữ, chúng ta sẽ chôn chung một nắm mồ. Nếu anh chết buổi sáng, em sẽ chết buổi chiều. Nếu anh chết ban đêm, em sẽ chết mai sáng. Nếu anh chết dưới sông, em sẽ chết trong vực, chân cột chân, tay nắm tay, chúng ta cùng có nhau. Nếu đất nổ tung, chúng ta cùng rơi. Nếu bị sét đánh, chúng ta sẽ cùng nhau xương tan thịt nát, sống ngủ chung giường thì chết sẽ nằm chung một hố. Nếu bị cọp ăn xác, chúng ta sẽ nằm chung một đồng, chôn chung một huyết; nếu hoá thành bướm bướm chuồn chuồn, chúng ta sẽ cùng bay đi hút nhụy chung một chùm hoa. Chúng ta sẽ yêu nhau đến tóc bạc như gai, râu điểm hoa râm, chồng đi trước, vợ đi sau. Anh đừng bỏ em giữa rừng, đừng bỏ em giữa đường anh nhé, khi gặp biển có voi tê giác, khi có sấm gằm chớp giạt, anh sẽ ôm choàng lấy em cho chặt anh nhé. Khi đất động trời rung, em sẽ quấn chặt lấy anh. Khi xảy ra chuyện với bọn tù trưởng nhà giàu, nếu anh bị bắt làm nô lệ, em cũng theo anh, chịu chung số phận.

Hbia Ling Pang nói tha thiết, vừa nói vừa phun mĩ nại vào người Đam Kteh Mlan. Nghệ rậm rẽ, nàng phun đủ điều. Ngắm nại mạnh, Đam Kteh Mlan yêu vợ quá, không để vợ đứng ở dưới sàh mà bồng lên đặt trên đùi, khi đi rẫy thì cõng vợ theo trên lưng.

Kể từ đó vợ chồng cứ quấn quít lấy nhau, sáng trên rẫy, trưa ở bấy, đi đâu cùng đi, chơi đâu cùng chơi, rẫy nhỏ thì trả lúa *bla*, rẫy lớn thì trả lúa *hđrô*, nuôi bò đầy bãi, nuôi trâu đầy rừng, thóc lúa đầy bồ đầy cút ăn không sao hết. Làm nhà thì cây quá giang dài, làm rẫy thì bìa rẫy rộng, xoài muỗm trồng đầy rừng đầy thung.

## IV

Nghỉ một ngày, ngơi một đêm, ở không thêm một chiều một sáng, sau đó Dam Kteh Mlan đi tìm nơi dựng làng. Chàng đến chân núi Chự Tling leo sườn núi Chự Keh, nơi ngăn đất Êđê với đất người Miên. Rồi chàng lại đi nữa, đi mãi cho đến vực Tâng Kting thì thấy cả một rừng *kochik êrăng* mênh mông bát ngát, suối trong vắt, đất nở hoa. Chàng nghĩ bụng: Nơi đây thả ngựa, thả trâu thì biết bao là đẹp. Bỗng có tiếng quạ kêu: "Quạ... ạ! Quạ... ạ!", Dam Kteh Mlan liền cất tiếng nguyên:

**DAM KTEH MLAN:**

- Ô quạ! Ô cái con quạ chết tiệt kia! Mẹ mày chứ~ Có gì mà mày rướn cổ kêu lên quàng quạc như vậy? Chúng tao đây, cha không nuôi, mẹ không dưỡng, phải chăng trời muốn đánh, cọp muốn tha?

**QUẠ:**

- Ô anh, sao anh lại mắng cha chửi mẹ tôi như vậy, sao anh lại nguyên rủa bắt kẻ kẻ nghèo nhà giàu như vậy? Lẽ ra anh nói thế này mới phải: "Ô quạ, ơ chú quạ! Chú hãy đi tìm giùm tôi một nơi làm rẫy, một chốn dựng làng. Tôi sẽ cho chú cơm một nồi, trứng gà ba quả".

**DAM KTEH MLAN:**

- Ồ, ờ, phải rồi đấy! Tôi đã nói vậy. Xin chú đừng chấp nhé! Bây giờ thì tôi nói như thế này: "Cơm đây, trứng đây, xin mời chú!".

Quạ đồ xuống ăn cơm, ăn trứng, uống nước. Xong thì nói:

**QUẠ:**

- Ô anh, anh hãy nhìn theo cánh tôi bay! Ở đâu tôi lượn và vỗ cánh bảy lần thì ở đó anh sẽ dựng làng. Ở đâu tôi lượn bảy vòng, ở đó anh sẽ phát rẫy. Cạnh làng, tôi sẽ trồng cho anh một cây Tông lông bảy năm cây mọc, anh sẽ bắc thang mà trèo lên trời, sống cuộc đời hạnh phúc với Hơ Kung, Y Đu. Hơ Kung xinh gái ở với Mặt trời, Y Đu đẹp trai ở với mặt trăng. Nàng và chàng cũng phạm tội loạn luân như

anh chị nên đã bị cha mẹ đuổi đi. Rồi đây, anh chị cũng sẽ bị đuổi đi như vậy đó.

Nói dứt lời, quạ cất cánh bay lên, bay cho đến hồ Ê nao Lâm Dang thì lượn và vỗ cánh bảy lần, rồi lượn bảy vòng nữa. Thế là Đam Kteh Mlan đã có chỗ làm rẫy dựng làng.

**ĐAM KTEH MLAN:**

- Ô chú quạ, chú hãy giúp tôi dựng làng phát rẫy! Tôi sẽ biếu chú trứng gà bảy ổ, cơm bảy nồi.

Quạ lại đỗ xuống làm phép dựng làng phát rẫy cho Đam Kteh Mlan. Quạ làm phép: ở phía Bắc mọc lên một trăm ngôi nhà; ở phía Nam mọc lên một trăm ngôi nhà; ở phía Đông, phía Tây, mỗi phía cũng mọc lên một trăm ngôi nhà; còn ở giữa là ngôi nhà của Đam Kteh Mlan. Trâu bò, voi và ngựa, mỗi thứ cũng một trăm con. Còn chiêng, trống, bưng bảy thì đầy nhà, không còn chỗ chen chân, rẫy dăng khắp núi, cà ớt bạt ngàn. Rõ ràng Đam Kteh Mlan đã trở thành một tù trưởng giàu có.

Làng mới đã dựng xong, Đam Kteh Mlan quay về làng cũ để đón vợ, chàng gọi dân làng dọn dờ:

**ĐAM KTEH MLAN:**

- Ô nghìn chim sẻ, ơ vạn chim ngói, ơ tất cả tôi tớ của ta. Vợ chồng ta phạm tội loạn luân, trai gái cùng một họ, vì vậy ta phải đi ở nơi khác. Còn các người muốn ở lại đây thì ở, không muốn thì cứ trở về chốn cũ làng xưa. Bao nhiêu trống chiêng, voi ngựa, bao nhiêu trâu bò của cải của vợ chồng ta ở làng này ta đều cho các người cả. Cả nương rẫy lúa kê cũng vậy. Vợ chồng ta chỉ ra đi hai bàn tay không, sống được chết đành.

Dọn dờ tôi tớ xong, hai vợ chồng Đam Kteh Mlan ra đi. Dân làng cũng đánh trâu bò, trống lợn gà, chiêng ché quay về buôn cũ. Họ vừa về đến đầu làng, những người mẹ, người cha đã hỏi dồn:

**NHỮNG NGƯỜI MẸ, NGƯỜI CHA:**

- Các con trở về làng cũ, còn hai anh chị ấy đâu rồi?

#### DÂN LÀNG:

- Thừa mẹ, thừa cha, anh chị ấy đi đâu chẳng cho biết, lại chỉ ra đi tay không, giống má, lợn gà, trâu bò, không đem theo một thứ gì cả.

Nghe nói vậy, mẹ cha Đam Kteh Mlan tưởng rằng hai vợ chồng đứa con đã đi bỏ mình, nên không theo tìm nữa.

Giữa lúc đó, ở trên trời, Hbia Kjuh hết lột xột chạy ra nhà ngoài, lại loạt xoạt đi vào nhà trong, đứng không ra đứng, chạy không ra chạy, bụng cứ phập phồng như bụng cóc mùa hè.

#### HBIA KJUH:

- Ô anh Prong Mung, anh hãy cho bắt con ngựa cụt đuôi, con voi cụt ngà, đóng bánh để chúng ta đi xuống dưới đó. Trời đã đổ mưa to gió lớn kia kia! Nếu các con chúng ta có mệnh hệ nào thì chúng ta cũng tìm gặp cho được. Anh trông kia! Từ ngọn Chư Giang Mtian, gió đang ập tới, trên nguồn thì trời mưa như trút nước, các cây *Klông*, cây *kpan* bị quật đổ ngổn ngang. Thân loạn luân đang đuổi tìm các con chúng ta đó. Ở dưới trần, mẹ chúng chẳng còn đi hỏi, cha chúng chẳng còn đi tìm, e rằng vì không ai cơm cháo nên chúng đã bỏ mình ở một nơi nào đó, nếu chúng chết nơi vực thẳm khe sâu, lấy ai làm cho chúng tắm áo! Nếu chúng chết nơi đường vắng rừng hoang, lấy ai đắp diêm cho chúng nắm mồ. Dù có hư xấu, chúng vẫn là con của chúng ta. Nếu chúng có bị cọp tha ma bắt, chết ở rừng thẳm khe sâu, ta cũng đem về làng chôn cất. Nỡ đâu em để con em chết nơi rừng nơi rú! Anh hãy cho đóng voi ngay đi, chúng ta sẽ đến nhà Hbia Êma, rủ hai vợ chồng đi ấy cùng đi tìm nào anh!

#### PRONG MUNG (nói với tôi tớ):

- Ô các con, ơ các con! Hãy tháo giùm ta con voi đực cụt ngà, con voi cái vằn đuôi, những con voi mà mẹ Hbia Klu, cha Mtao Kla ta có từ xưa.

Tôi tớ đi bắt voi rồi đóng bánh. Cơm canh đã chín. Mọi người ăn thật no, bồi theo đủ thứ này, thứ nọ. Hbia Kjuh cũng đem theo cho con bảy tấm váy, bảy cánh áo. Mọi tư trang xưa cũ của Hbia Ling Pang, mẹ nàng cũng cho chở theo tất cả.



Họ đến cây đa mọc đôi, cây sung gãy ngang, nơi ngăn đất Êđê với cõi thần linh. Họ đi nữa, đi cho tới vực Tâng Hang Ay, cho tới thác Đrai Bơ, bỗng gặp một số lái buôn người Miên, người Lào. Hbia Kjuh liền cất tiếng hỏi:

**HBLA KJUH:**

- Ô các bạn, đường nào là đường đi đến Buôn Đam Grung, các bạn?

**LÁI BUÔN MIÊN, LÀO:**

- Dừng đi đường bên trái, đường này đi đến thác Đrai Bạ! Dừng đi đường bên phải, đường này đá trơn gãy xe. Bà hãy đi con đường có bọn trẻ thả diều, đường nào có trai ca gái hát, đường ấy là đường đi đến buôn Đam Grung đó. Xin bà để chúng tôi đi trước, ông bà theo sau. Chúng tôi cũng đi đến buôn Đam Grung đây, bà ạ. Thưa bà, thế bà đi buôn Đam Grung có việc gì vậy?

**HBLA KJUH:**

- Đi thăm chuyện chàng lành, đi xem xử chuyện loạn luân, đi nghe xử chuyện trai với gái.

**LÁI BUÔN MIÊN, LÀO:**

- Thưa bà, phải chăng đó là chuyện nàng Hbia Ling Pang với chàng Đam Kteh Mlan? Nếu bà đi thăm vợ chồng nàng, sao bà lại đi đường này? Trên đường đến đây, chúng tôi có ghé qua làng vợ chồng nàng đó. Làng sao mà to, người sao mà đông, còn trâu bò thì sao mà đầy cả khe suối! Chồng nàng quả là một tù trưởng lớn, giàu có, công chiêng đầy ấp cửa nhà. Bà đi ngay cho, thật là vừa gặp dịp! Mai kia, vợ chồng nàng sẽ làm lễ lớn, ăn đông, uống vui mừng làng mới đó.

**HBLA KJUH:**

- Nay, những tên lái trùm bao, lừa gạt! Con ta nghèo xác nghèo xơ, thế mà các người lại bảo là giàu có. Biết chúng còn sống hay đã chết; tôi tớ chúng đã cho về tất cả với mẹ cha rồi kia mà!

Nói đến đây thì Hbia Kjuh cũng vừa tới buôn Đam Grung. Thấy ngựa tám con, voi bảy con, cả trăm ngàn người trong buôn chạy ra sân sà sùn đứng nhìn. Hbia Êma cũng chạy theo, bà nhận ra con ngựa

cụt đuôi, con voi cụt ngà, con voi của mẹ Hbia Klu, của cha Mtao Kla có từ xưa.

HBIA ÊMA:

- Ô anh Dam Par Kvy! Kia chị đã đến kia kìa! Chúng ta xuống cột ngựa cột voi cho chị đi!

Hai vợ chồng Hbia Êma chạy ra cho đến ngoài cổng làng. Hbia Êma nhảy tót lên bành voi và nói:

HBIA ÊMA:

- Ôi chào, chị ơi! Không biết con cái chúng ta sống chết thế nào? Bao nhiêu trâu bò, lợn gà, bao nhiêu công chiêng, tôi tớ, em chia cho chúng hôm nọ, chúng đều cho đem cả về làng. Hai vợ chồng chúng ra đi tay không. Tôi tớ hỏi, chúng chẳng nói chúng đi đâu cả. Em chẳng còn biết đường nào mà tìm. May thay nay chị đến! Ngày mai chị em ta sẽ đi tìm chúng xem sao. Nếu chúng chết trong thung sâu vực thẳm, chúng ta sẽ mót nhặt lấy xương. Nếu chúng chết trong rừng tranh, dù chỉ còn một sợi tóc, chúng ta cũng đem về làm mộ trống bia cho chúng.

HBIA KJUJ:

- Hãy về nhà đã! Em cho tôi tớ đi gọi ngay người Miên bán đao, người Lào bán sắt. Họ nói từng gặp vợ chồng chúng nó. Không biết họ nói thật hay nói chơi! Mai sớm, ta sẽ lấy một lợn lang, một ché *túk*, cúng chim *mling mlang* chỉ tìm cho được chúng, chúng ta mới trở về. Chúng có làm chuyện xấu xa, chúng vẫn là con của chúng ta. Hbia Ling Pang đã lấy đem đi đủ cả bảy thứ thuốc mê. Chúng bị trúng thuốc, đừng trách chúng làm gì. Có trách thì trách mẹ cha sao lại sinh ra cái thứ thuốc làm mê trai gái ấy!

Về đến nhà, Hbia Êma cho tôi tớ đi gọi ngay những người lái buôn Lào, Miên. Bọn người này vừa đến, Ay Prong Mưng đã hỏi ngay:

Ay PRONG MUNG:

- Ô người Miên bán đao, người Lào buôn ngựa, ta chẳng phải một thằng nhãi. Nếu các người nói quanh nói co, không rõ, không ngay, ta sẽ chém đầu các người đó! Sao, các người có gặp Hbia Ling Pang và Dam Kteh Mlan thật không? Gặp ở đâu?

#### LÁI BUỒN NGƯỜI LÀO:

- Ô ông muôn lần đáng kính! Ô ông ngàn lần đáng trọng! Ông nghĩ chúng tôi nói dối ông à! Chúng tôi đã gặp thật đấy. Chàng Dam Kteh Mlan, chúng tôi đã biết từ hồi còn bé. Con đường ấy, chúng tôi vẫn ngược xuôi mua bán. Xưa kia, ở đấy chẳng có làng mạc gì. Nhưng bây giờ thì làng lớn, người đông. Họ từ đâu đến, làm sao chúng tôi biết được. Nhà Dam Kteh Mlan ở giữa làng. Rõ ràng đây là một nhà giàu có mới nổi lên.

#### LÁI BUỒN NGƯỜI MIÊN:

- Ô ông muôn lần đáng kính! Ô ông ngàn lần đáng trọng! Chúng tôi bằng lòng ngày mai dẫn ông đi. Nếu chúng tôi nói sai, không tìm ra buôn làng chàng Dam Kteh Mlan, ông cứ chém chết chúng tôi ngay tại chỗ.

Sớm dậy, Dam Par Kvây lấy lợn nái chưa thiến một con, rượu một ché *túk*, làm lễ cúng thần linh, cúng ông bà, cúng linh hồn các tù trưởng xưa cũ. Cúng xong, ông cho đóng bánh voi, rồi lên đường, trăm người đi trước, ngàn người bước theo sau, hai voi cạp ngà đi giữa. Họ đi cho đến rừng Xim Xam, rừng Kram Ging, vực Tâng Kting, vực Tâng Ktja, lại đi nữa cho đến bến Xar Bạ, Xar Năm, Lăm Dang, nơi gần nhà vợ chồng Y Ruốt Hơ Duê. họ gặp nào trẻ em đi lấy nước, nào người lớn đang bở củi, người đông cả trăm cả ngàn từ các nơi đến buôn Dam Kteh Mlan để sống tựa.

Khi đoàn ngựa voi đến làng, thấy ngựa cụt đuôi, thấy voi cụt ngà, voi của ông bà nàng xưa. Hbia Ling Pang chạy ngay ra sân sà và gọi chồng.

#### HBIA LING PANG:

- Ô anh Dam Kteh Mlan, anh chạy ra ngoài cổng làng xem ngựa voi của ai đó nào! Có phải các mẹ, các cha đi tìm chúng ta đó không?

Dam Kteh Mlan ra đến cổng làng thì thấy đúng là các mẹ các cha đã đến. Hbia Êma từ trên lưng voi nhảy tuột xuống, ôm lấy con hôn bảy lần bên phải, bảy lần bên trái. Hbia Kjuh cũng nhảy theo, rồi Dam Par Kvây và Prong Mưng cũng nhảy theo nốt. Khi các mẹ các

cha lên đến sân sàn, Hbia Ling Pang nói chẳng nói, cười chẳng cười, đi chẳng đi, bước chẳng bước. Nàng xốc váy, đứng nghe ngóng xem sao.

HBIA KJUH:

- Ô cưng, ơ con gái cưng của mẹ! Con sợ mẹ cha giận phải không? Sao mẹ cha lại giận con gái xinh của mẹ cha cơ chứ? Phải đâu lỗi tại con, mà là lỗi tại bà. Phải đâu lỗi hàng xóm, mà là lỗi từ trong nhà. Không phải lỗi ở con, mà lỗi ở bà Hbia Klu của con, bởi vì nghề rẽ to, gừng nhánh lớn, củ *êtiêng* mất to, tất cả các ngải *bang ra* đó chính là của bà con từ trước.

HBIA LING PANG:

- Ô mẹ, đâu có phải con sợ! Con mắc cỡ đó thôi, mẹ ạ. Đâu có phải con sợ! Con xấu hổ đó thôi. Lòng con đã quyết, sao con lại sợ?

Cầm tay mẹ, nàng dắt mẹ vào buồng, mẹ con chuyện trò, thăm hỏi. Sáng hôm sau ngủ dậy, Đam Kteh Mlan gọi tôi tới đi bắt trâu bò về làm lễ ăn mừng làng mới.

Bò bầy con cúng Thần Đất, trâu tám con cúng Thần Trời, cúng Ay Mtao Tloa, Ay Kboạ Lán, cúng Ay Mơghị ở dưới đất, cúng Ay Mơghăn ở trên trời, cầu cho nong không cong, nia không vênh, lưng ông bà không tê đau, cầu cho đất mát, nước trong, voi ngựa đầy đàn, cầu cho mưa đủ nước nhiều, chuối mía sinh sôi, ong nhiều tổ lớn. Lợn bầy con, cúng cho sức khỏe các cha các mẹ. Trâu bầy con, cúng cho hai vợ chồng, cầu cho nương rẫy lành yên, cửa nhà vui vẻ.

Bảy ngày ăn uống đã hết. Các mẹ các cha đã thấy rõ con mình giàu có, nhà to, cửa rộng, chiêm công muốn mua không khó, tôi tớ muốn mua cũng dễ dàng. Hbia Kjuh mới hỏi:

HBIA KJUH:

- Ô Đam Kteh Mlan, con trai thương của mẹ! Ở Hbia Ling Pang con gái cưng của mẹ! Buôn này ai tìm cho các con, và ai mua cho các con từng ấy của cải?

Đam Kteh Mlan không nói. Mẹ càng gặng hỏi, chàng càng giấu kín. Trong bảy ngày đêm ở lại thăm, ngày nào các mẹ các cha cũng hỏi, nhưng hai vợ chồng Đam Kteh Mlan một mực không cho hay. Gần đến lúc ra về, Hbia Kjuh đòi các con đem trả lại các ngải.

**HBLA KJUH:**

- Ô con gái cưng, con gái quý của mẹ! Con hãy giao lại các ngải đó để mẹ đem về trả lại cho bà của các con.

Hbia Ling Pang lấy bảy thứ ngải đem trả cho mẹ.

**HBLA KJUH:**

- Sắt cuộn không còn, đồng sãi cũng không, đường đi lối lại với mẹ cha, vì vậy, con cũng không còn nữa. Bây giờ, con hãy giữ lại ngựa cụt đuôi một con, voi cụt ngà một con, để lấy cái đi lên đi xuống với mẹ cha. Từ nay trở đi nếu có chuyện kiện tụng phải bồi thường cho bọn tù trưởng nhà giàu, phải phạt đền cho người lạ kẻ xa! Gặp ngày đói kém khó khăn, đến trái cà quả ớt cũng thiếu, con cũng cho người lên báo cho mẹ cha hay, nghe con!

Dặn dò xong, các cha các mẹ lên voi ra về.

**HBLA LING PANG:**

- Ô mẹ, ơ cha, mẹ cha cho ngựa cho voi, con chẳng thích. Ngựa voi con để làm gì? Mẹ hãy cho mẹ Hbia Êma để có cái đi lại với mẹ cha. Còn chúng con thì từ nay trở đi khi gặp túng thiếu, chúng con sẽ tìm đến mẹ Hbia Êma ở dưới này, gần hơn. Mẹ cha ở trên trời, đường xa quá, làm sao con đi được.

Mẹ cha về rồi, Đam Kteh Mlan nấu bảy nồi cơm, lấy bảy ổ trứng gà, bảy bầu rượu và bảy mâm thịt, mời quạ đến ăn.

**ĐAM KTEH MLAN:**

- Ô quạ trắng đằng Tây! Ô quạ đen đằng Đông! Các người hãy đến cúi đầu chào ta tại giường ta nằm! Các người hãy đến đây thăm vợ chồng ta!

Nghe Đam Kteh Mlan gọi, vua Quạ<sup>1</sup> xuống thăm ngay, mang theo cả cái túi đựng các ngải bùa của mình.

Vua quạ đổ xuống sân sần.

**VUA QUẠ:**

- Này anh Đam Kteh Mlan, cầm giùm tôi cái túi này. Tôi đi trồng cây *Tông lông* cho anh đã.

---

1. Là con quạ đã giúp cho Đam Kteh Mlan được nhân cách hoá.

Vua quạ đi ra cạnh làng trồng một trái *Tông lông*. Đam Kteh Mlan ở nhà mở túi của vua Quạ ra xem thì thấy trong đó có bảy thứ ngải, một cây gậy thần tự nó biết chỉ. Các ngải đó là ngải của sự dũng cảm anh hùng, ngải làm nắnng hèn mà cũng không rọi được bóng, ngải biết nhảy biết chạy, ngải tắm vào thì chồng sẽ xinh trai, vợ sẽ đẹp gái.

Trồng xong *Tông lông*, vua Quạ trở về nhà. Đam Kteh Mlan bưng cơm đến mời ăn. Ăn xong vua Quạ uống bảy bầu rượu, hơi men bốc lên say khướt, đầu không còn nhớ điều gì nữa. Thuốc hút trong túi đem ra mời mọi người. Trầu trong bọc cũng đem ra mời bọn tôi tớ, còn túi ngải thì để rơi vung vãi kỳ hết. Hbia Ling Pang nhặt hết đem cất trong cũi quý của nàng, nhưng chưa rõ đó là những ngải gì. Nàng tưởng chừng đó là ngải mẹ nàng để quên. Vẫn còn say khướt, chưa tỉnh rượu chút nào, vua Quạ đã chân nam đá chân chiêu, nhảy chẳng ra nhảy, chạy không ra chạy, lảo đảo bước ra đi, định trở về làng. Khố tuột đằng khố, rơi tuột giữa đường. Áo cởi đằng áo, rơi tuột trong vũng nước. Cái túi trầu thuốc cũng rơi nốt trong bờ. Khi vua Quạ về đến nhà, vợ con hỏi:

VỢ CON:

- Ông vua Quạ, thế khố áo, túi thuốc, túi trầu của ông đâu rồi?

Vua quạ im thin thít, không nói được một lời, hàm vẫn cứng vì say bí tỉ. Đến khi tỉnh rượu, ông mới thấy mình đã đen kịt do đã lăn ra nằm trong một đám tro tranh. (Từ đó trở đi quạ mới bắt đầu mọc lông đen). Vua Quạ chạy đi tìm khố áo, tìm cái túi đựng ngải. Ông chạy cho đến nhà Đam Kteh Mlan, nhưng sao còn thấy được. Ông trở về nhà, đầu óc choáng váng trong bảy ngày đêm. Vì quá tiếc đã mất cái túi ngải, nên đầu vua Quạ sưng lên. (Từ đó, đầu quạ mới to, và quạ mới sinh ra nghèo đói, gập cây nào ngủ cây ấy. Vì bụng đói tai ù, quên cả chính mình, nên vua Quạ trở thành một tên trộm cắp).

\*

\* \*

Bảy năm tuổi nước, năm năm vun gốc, cây *Tông lông* mỗi ngày một cao, mỗi năm mỗi lớn. Hơn bảy năm, nó to, gốc đi một năm không giáp vòng, cành lần theo một năm không giáp ngọn, lá một hơi chim phi bay mới hết chiều dài, còn chồi ngọn của nó thì đã đưng trời. Đã đến lúc Đam Kteh Mlan phải làm thang để leo lên trời. Bao nhiêu tre trong khe, chàng cho tìm kỳ hết đem về. Bao nhiêu le trong đầm, chàng cũng cho kéo về tất cả. Chàng trồng cột đóng then, cột dây này, cột dây kia và cho mời tất cả muông thú trong rừng đến làm giúp. Rùa lóp ngóp đi vát dây. Cóc bụng phệ ngồi chỉ huy công việc. Các con thú bốn chân lo việc kéo gỗ. Cúc cu kéo nhị là việc của chim cu. Ngồi lác lư xử kiện là việc của chèo bẻo. Chim gõ kiến lo mổ cây đóng cọc. Nhím, chuột chũi lo moi đất đào lỗ. Nhện lo dăng dây, kéo dây hết cành này sang cành khác, đá không rồi để đá, ỉa không rồi để ỉa. Còn các chú muỗi kiến thì lo việc cơm canh; đêm đến các chú ăn vụng hết cả một đàn thịt sấy khô trên bếp.

Thang làm trong ba tháng thì lên đến mặt trăng. Khi thang đã xong, Đam Kteh Mlan gọi sóc chồn đến bảo:

**ĐAM KTEH MLAN:**

- Ố chú sóc chồn lại đây ta bảo!

**SÓC CHỒN:**

- Thưa ông, có việc gì vậy?

**ĐAM KTEH MLAN:**

- Ta muốn nhờ chú leo thử cái thang này, leo cho đến mặt trăng. Chỗ nào thang chưa chắc, chú sửa giùm cho ta.

Sóc chồn leo lên xem thang, sửa chữa xong thì tụt xuống trở về dưới đất.

**SÓC CHỒN:**

- Thưa ông, thang chúng tôi sắp sửa xong, then chúng tôi đóng chắc, cọc chúng tôi đã cột chặt, các chảo da trâu da bò chúng tôi đều đã nối lại. Và chúng tôi đã đến sân sà của Mặt Trăng.

Đam Kteh Mlan cho đốt bò bảy con để cúng cho nhà, trâu bảy con để cúng cho làng, cúng cho tất cả bà con anh em. Trong bảy ngày

đêm, chàng ăn uống cùng với dân làng, họ hàng bà con. Chàng bảo Hbia Ling Pang lấy cho chàng các ngải của vua Quạ.

ĐAM KTEH MLAN:

- Ô em Hbia Ling Pang, em hãy lấy cho anh các ngải của vua Quạ, em đã nhặt cất đi.

Hbia Ling Pang lấy túi ngải đưa cho chàng. Đam Kteh Mlan một mình ra đi đến bến nước của Hbia Kjuh xưa kia. Đến bến, chàng lấy một con lợn lang chưa thiện và cất lời nguyện:

ĐAM KTEH MLAN:

- Chúng tôi mất mớ vì ăn gừng, tai ù vì trứng nghê, anh em mà ăn nằm với nhau chính là vì những ngải này, những thứ ngải làm chúng tôi bị say gừng cay nén, làm người mà không biết họ hàng của mình. Từ nay, hươu nai trong rú, trâu bò trong bãi, tê giác voi trong rừng là họ hàng của chúng tôi. Mặt mẹ nhận không ra, họ hàng cha không biết, bí bầu mà không biết đâu là cái cuống của mình, cứ gặp nhau trong rừng là thành vợ, cứ đụng nhau trong rú là thành chồng, đi trong rừng không còn cũ, đi thung không còn kiêng<sup>1</sup> ăn nằm với nhau không ai biết, cái cũ, từ nay mày hãy đi theo đất. Cái kiêng, từ nay mày hãy đi theo nước. Những gì là xấu xa đều dứt đi từ nay. Còn hiện nay, ở đâu có đất người ta cấm để dựng làng, ở đâu có đất người ta cấm để dựng nhà, thì ở đó Thần Trời đều phạt tội loạn luân. Vì vậy, đây, tôi ném lợn một con, tôi cúng rượu một ché, để đất nổ tung thành hồ ao!

Khấn thần xong, Đam Kteh Mlan giậm chân bảy lần, đất liền chao đi chao lại nổ tung, lửa bùng cháy. Khi lửa đã cháy lan ra mặt đất, Đam Kteh Mlan đem bảy cái máng nước ném vào lửa, rồi đổ nước lên làm thành một cái hồ, hồ Ênao Lăm Bui. Tại nơi dựng lán làm chỗ cho chàng với Hbia Ling Pang gặp nhau lần đầu tiên, chàng vật lá tre, lá lồ ô đem vút xuống hồ, biến lá thành cá, và chàng nguyện rằng:

ĐAM KTEH MLAN:

- Ai mà bắt cá hồ này ăn thì sẽ yêu nhau trong cùng một họ!

---

1. Đi rừng, đi thung, ý nói: Trai gái với nhau trong rừng, trong thung.



(Bởi vậy, từ bấy đến nay, không ai dám ăn cá hồ Ênao Lăm Bui này).

Trở về làng Đam Kteh Mlan gọi tôi tớ đến bảo:

ĐAM KTEH MLAN:

- Từ nay về sau, vợ chồng ta sẽ xa các người. Hễ thấy trăng quầng thì đừng trồng bất cứ một thứ cây gì nhé, vì trời sẽ làm hạn. Chỉ khi trăng tròn vành vạnh, các người mới trồng chuối, trồng kê, trồng bông, trồng bắp. Có làm như vậy cây cối mới có trái, có củ.

Dặn dò xong bọn tôi tớ, Đam Kteh Mlan và Hbia Ling Pang ra đi lên trên Mặt Trăng, Mặt Trời với Hơ Kung, Y Du. Khi lên đến đầu làng của Thân Trắng, Đam Kteh Mlan lấy dao chặt đứt cái thang, chém gãy cả cây *Tông lông*. Thế là từ đó hai vợ chồng Đam Kteh Mlan không còn gặp lại mẹ cha họ hàng dưới đất nữa.

Còn Hbia Kjuh đi thăm con cũng đã về tới làng. Bà đem tất cả các ngải vứt đi: ngải ném rơi xuống hồ Ênao Khê, ngải gừng rơi xuống núi Chự Mtao Eman, ngải *êtiêng* rơi trong núi Chự Dụ. Mãi cho đến ngày nay, các ngải đó vẫn còn nằm nguyên tại chỗ, không một ai dám lấy cả.

Ngày nay, mỗi khi trăng có quầng<sup>1</sup>, người Êđê và người Mnông vẫn nói là trời sẽ hạn, và họ không gieo trồng gì cả.

---

1. Tiếng Êđê gọi là *mlan kteh*.

## DÂN TỘC ÊĐÊ

# XING CHƠ NIẾP

*Khan Xing Chơ Niép - trường ca Êđê - do Kpá Y Meo và Hà Nam Tiến sưu tầm được ở vùng Krông Pa từ mùa thu 1980. Năm 1986, Nhà xuất bản Văn hoá in, phát hành tại Hà Nội.*

*Ở Xing Chơ Niép, thêm một lần, chúng ta lại gặp một khan quen thuộc về chủ đề, kết cấu truyện và về một số tên gọi nhân vật của trường ca Tây Nguyên, nhưng tình tiết khác và cách diễn đạt cũng khác.*

*Chủ đề của khan Xing Chơ Niép là ngợi ca tài năng và tinh thần dũng cảm của chàng thiếu niên Chiêm Tơ Mun, con trai của Xing Chơ Niép và Hbra Lơ Tang đã tổ chức đấu tranh chống áp bức, bắt công, chống lại thú tính của kẻ mạnh để rửa thù cho cha, cứu mẹ, giải phóng cho những nông dân làm rẫy bị cướp đoạt tài sản, bị bắt làm tôi tớ. Vì vậy, nên chăng thiên anh hùng ca này phải gọi là khan Chiêm Tơ Mun mới phản ánh được sát nội dung.*

*Mặt khác, tác phẩm dân gian này, cho ta thấy muôn hình muôn vẻ của đời sống xã hội truyền thống xưa, trên cao nguyên, đặc biệt là lối tư duy mộc mạc bắt nguồn từ những nhận biết ở thiên nhiên bao quanh, ở cả những sản phẩm của đời sống xã hội trên cao nguyên xưa.*

*Khan Xing Chơ Niép thực sự là một bức tranh toàn cảnh, sống động của những buôn làng ở rừng, làm nông nghiệp rẫy, theo chế độ gia đình mẫu hệ.*

CHU THÁI SƠN

## I

Ngày đó, bụng chân chàng Xing Chơ Niếp và ngực nàng Hbra Lơ Tang đã muốn uống nước chung một bầu, nằm chung một chiếu. Hai bên chiếc còng đã trao, dây chỉ thêu đã buộc<sup>1</sup>, thế rồi, qua sáu lần trăng mọc, ba mùa trăng đi, hai người đã cùng đi xúc cá dưới sông, bắt tổ kiến vàng ngoài bãi.

Bấy giờ, em gái của Hbra Lơ Tang tên là Hbe Blao đã đến tuổi có chồng, qua những ngày ăn năm uống tháng, khi lúa trên nương đã chín, bắp trên rẫy đã già, vào một buổi tối, anh rể Xing Chơ Niếp gọi em đến bên bếp lửa sàn hỏi nhỏ:

- Ô em Hbe Blao! Nếu anh đi hỏi chồng cho em<sup>2</sup>, em có vừa lòng, ưng bụng không?

- Ô anh, việc đó như người ta có gạo đầy nhà, như chim đủ lông, vừa cánh đấy!

Nhìn em má đỏ như trái bơ đông để xuôi, đầu cúi xuống như quả cây bơ lang chúc ngược. Xing Chơ Niếp nhắm thắm, tính kỹ về chuyện bắt chồng cho em sắp tới. Đợi cho đến lúc con gà rừng gáy đằng Tây, con gà nhà gáy đằng Đông, Xing Chơ Niếp mới đi báo cho khắp sang (nhà) toàn buôn biết tin là chàng sẽ thực hiện chuyện đó cho em vợ của mình.

**XING CHƠ NIẾP:**

- Ô dân làng, con cháu hết thấy trong buôn, hãy lại đây tôi bảo chút. Tôi đốt lửa rác, nhen lửa trấu, anh em dân làng phải nghe lời đi hỏi giùm Pơ Râng Mừng về làm chồng cho em tôi.

Nghe tiếng gọi, mọi người lũ lượt kéo đến.

**DÂN LÀNG:**

- Ô ông, ơ chú, ơ bác Xing Chơ Niếp! Sao chúng tôi lại không nghe lời? Chúng tôi đến ngay đây.

---

1. Những hình thức hứa hôn trong các dân tộc ở Tây Nguyên (Soạn giả CTS).

2. Theo chế độ gia đình mẫu hệ, nhà gái đi hỏi chồng cho con em.

### XING CHƠ NIẾP:

- Ô thế thì được. Này Xu Rơ Bá! Lửa đã cháy bập bùng. Hột lửa đỏ bay lên, tàn lửa đen bay xuống. Em hãy lấy ngựa khoẻ chân to, ngựa trắng dây bồm đi kêu Pơ Răng Mưng về đây cho ta mau!

Xu Rơ Bá nghe lời. Chàng lên ngựa có yên hoa, vọt ra phía cổng làng.

### XU RƠ BÁ:

- Ô người gác cổng! Hãy mở cửa cho tôi ra. Tôi có việc phải đi kêu Pơ Răng Mưng về cho chú, cho bác Xing Chơ Niếp rất gấp.

### NGƯỜI GÁC CỔNG:

- Ô anh, ơ chú, ơ bác, khoan đã! Tôi chưa dệt vải xong, chưa nấu cơm rượu được, chưa búi tóc, chưa mặc khố, mặc áo vào người, hãy chờ tôi một chút.

Sau đó, cổng bảy lần mở xuống, ba lần mở lên. Xu Rơ Bá vượt qua ba mươi bảy lớp rào<sup>1</sup>, đi về phía Nam. Khi ngựa đã nhảy qua mười cái suối, vượt qua tám cái khe, Xu Rơ Bá thấy bên trái có hoa polang màu trắng, hoa palui màu vàng, hoa rang màu xanh, hoa porangvít màu tím; bên phải có những bầy nhện đất giăng tơ. Sương sớm rơi đầy ngọn cỏ ướt khắp cành cây. Xu Rơ Bá thấy nước Krông Pa chảy xiết, nước Krông Soá chảy lờ đờ. Bên mé sông, có nhiều người đi ngả nghiêng trên cát. Bước đi một đoạn khác, Xu Rơ Bá lại nhìn thấy bên trái rụng đầy bột cây tonung, rơi nhiều trái cây kơđohô; bên phải cây tơ nóc chín vàng; bên trái cu hoản chín đỏ; đi một bước thấy sóc bay, sóc nhảy, đi hai bước thấy hơba trèo, hơba phóng vô rừng nhỏ, thấy xương hươu chất chồng, vào rừng to, thấy sọ voi chất đống.

Khi gần đến hàng rào của làng Pơ Răng Mưng, Xu Rơ Bá leo lên cây bơ lông dòm vào. Nhà Pơ Răng Mưng nằm chính giữa buôn, to hơn so với nhà ở phía Đông, lớn hơn so với nhà ở phía Tây.

Tụt xuống khỏi ngọn cây, Xu Rơ Bá đi thẳng vào cổng làng, rồi cất tiếng gọi:

### XU RƠ BÁ:

- Ô nhà, ơ bác, ơ chú Pơ Răng Mưng có nhà không?

---

1. Làng Êđê xưa được xây dựng theo lối phòng thủ kiên cố.

Pơ Răng Mưng nghe gọi, nhảy xuống vũng, nhìn qua cửa sổ.

PƠ RĂNG MỤNG:

- A, ai gọi tôi đó?

XU RƠ BÁ:

- Cháu đây, chú ạ!

PƠ RĂNG MỤNG:

- Ô anh, ơ cháu, có việc gì cần đến tôi?

Nói rồi Pơ Răng Mưng đi về phía cửa lớn.

PƠ RĂNG MỤNG:

- A, cháu Xu Rơ Bá hả, cháu đi đâu vậy?

XU RƠ BÁ:

- Cháu đi đến nhà chú có việc rất cần.

PƠ RĂNG MỤNG:

- Thế mời cháu lên nhà chơi, hút thuốc sâu, xát bằng dao nhỏ, hút thuốc một xát bằng dao lớn. Lên đây! Lên đây cháu!

Trải xong chiếu có hoa nhỏ, có viên lớn ngay bên cửa sổ, Pơ Răng Mưng đi lấy lửa để Xu Rơ Bá hút thuốc.

PƠ RĂNG MỤNG (gọi mẹ):

- Mẹ ơi mẹ! Mẹ hãy nấu cơm nếp thơm trộn với hạt vẹt xiêm, lấy cơm nếp dẻo pha với hạt gà tơ cho cháu mình ăn.

BÀ MẸ:

- A, đứa cháu nào đấy, giống cháu mình Xu Rơ Bá phải không? Nó có việc gì cần đó?

PƠ RĂNG MỤNG:

- Có việc gì con chưa biết.

Bà mẹ lấy củi rang chum nồi kơ bung, lấy củi mò đốt nồi kơ bay. Khi nồi kơ bung sôi, mẹ lấy gạo trắng đổ vào nồi. Gạo sôi búng như tép chạy, như tôm nhảy. Nước gạo nhiều quá, mẹ lấy chén múc đổ xuống sân nhà, đọng thành đĩa lớn, tụ thành ao to. Sôi cơm xong mẹ lấy vung đập lại. Khi nồi canh thịt heo khô đã

vừa, nồi canh nai héo đã chín, nồi cơm thơm đã được, mẹ bưng trút ra mâm. Hơi nóng bốc lên như đám mây mùa hạ, như đám khói mùa thu. Cơm trắng, cơm thơm, cơm biết bò, biết chạy, cơm ngon, cơm vừa chào mừng khách quý.

**PƠ RÂNG MỪNG:**

- À cháu Xu Rơ Bá, cháu hãy ăn cơm gạo xấu, ăn canh nấu bằng thịt điều tha, quạ mổ với chú nào.

Xu Rơ Bá nghe lời chàng bước vào ngồi xuống bên mâm cơm, tay phải bốc cơm bằng đầu con chồn, tay trái bốc canh bằng đầu con mèo đưa lên miệng. Thịt heo béo, thịt nai thơm. Cứ như thế Xu Rơ Bá ăn không biết mỏi, nhai không biết mệt. Xương nhỏ ném ra bên trái, xương lớn ném qua bên phải. Dưới sân, heo giành da kêu ục ục, chó giành xương kêu ăng ăng... ăn cơm đã no, ăn thịt đã chán, Xu Rơ Bá uống hai vầu nước to, cuốn ba điều thuốc lớn ngồi hút.

**PƠ RÂNG MỪNG:**

- Hỡi dân làng, hỡi gái nhanh, trai khỏe, hỡi người hư mũi, kẻ sút tai, người già chống gậy, trẻ con bò lê, hãy mặc áo vải thêu, quần khăn vải đan, đến dưới cầu thang nhà tôi, cho tôi bảo!

**DÂN LÀNG:**

- Ô ông, ơ chú Pơ Răng Mừng, chúng tôi đến ngay đây.

**PƠ RÂNG MỪNG:**

- Hãy lựa cho tôi hàng trăm người mạnh tay, hàng ngàn người khoẻ chân để đi vác rượu ché dú, ché dan, ché pha, ché tức... ra mau!

Sau khi nhắc rượu, có năm người đi lấy lá cho vào miệng ché, mười người đi lấy cần cắm vào bụng ché, bảy người khiêng nước từ suối về, mười người đi vác nồi đã tới. Men rượu bốc lên cay mắt, ngạt mũi, làm cho người trẻ ngã nghiêng, người già xiêu vẹo. Họ uống để chào mừng Xu Rơ Bá đến buôn.

Nước rượu đỏ như hoa cây bơ đông, nước rượu vàng quánh như hoa kosu, chưa uống đã mỏi chân, chưa nhấp đã mệt tay. Rượu chảy xuống đất, gà nín thở, heo quay cuồng, chó tức ngực, dê chóng mặt mảy.

XU RƠ BÁ (thưa với chủ làng):

- Ô dân làng! Xing Chơ Niếp bảo tôi đến nhà chú Pơ Răng Mừng, để xem cái bụng Pơ Răng Mừng có ưng lấy Hbe Blao làm vợ hay không? Buôn Đà Lây Gôi lúc này đang ngóng, đang trông tôi xong việc để về cho họ biết tin đấy!

Bấy giờ Pơ Răng Mừng mới biết lý do Xu Rơ Bá đến nhà mình. Cái bụng Pơ Răng Mừng như có kiến bò, cái đầu Pơ Răng Mừng như có lửa cháy. Hồi hộp vô cùng, chàng quay sang hỏi mẹ.

PƠ RĂNG MỪNG:

- Ô mẹ, mẹ cho con đi ở rể tại buôn Xing Chơ Niếp hay không?

BÀ MẸ:

- Ô con! Mẹ sợ buôn người ta xa lắc, xa lơ, rẫy người ta đất mòn, đất trắng, tay con mềm, chân con yếu, làm sao có mẹ đỡ đần?

PƠ RĂNG MỪNG:

- Mẹ không cho con đi con đến hỏi anh chị Chi Rơ Vú xem sao?

Nói rồi Pơ Răng Mừng vụt biến xuống cầu thang. Chàng một bước con gà nhảy; đi hai bước con heo chạy, người già nhìn tới, người trẻ ngó theo, cho đến khi chiếc kiềng trắng đã khuất, chiếc áo đỏ đã mờ...

Đến nhà Chi Rơ Vú, Pơ Răng Mừng bước lên tấm ván trước cửa kêu to.

PƠ RĂNG MỪNG:

- Ô anh Chi Rơ Vú! Con trâu đã nhú sừng, con bò đã tựu u, đã đến lúc người ta mời em đi ở rể, đến kỳ người ta đeo vòng vào cổ tay. Nay buôn Xing Chơ Niếp cho người đến dắt em đi chọn nhà, giục em đi nhìn mặt vợ, anh có chịu cho em đi không?

CHI RƠ VÚ:

- À, em Pơ Răng Mừng! Em nói thật cái bụng, sai cái ý anh rồi! Sao em đi ở rể quá xa vậy? Em có muốn con tê giác đi một đường, con tắc kè đi một nẻo không em?

PƠ RĂNG MỪNG:

- Ô anh Chi Rơ Vú - trái bầu già đặc ruột, cây pơ lang khô rế, sao anh hẹp hòi quá vậy? Anh không cho, em cũng đi!

CHI RƠ VÚ:

- Ừ, em muốn đi thì đi, có việc gì đừng trách anh nhé!

PƠ RÂNG MỪNG:

- Thôi em về!

Nói rồi Pơ Răng Mừng bước xuống cầu thang. Chàng đi một bước, đất mơiai tung bụi, đi hai bước cây bòng bay gió. Cứ thế, Pơ Răng Mừng đi thẳng đến cầu thang Chi Lơ Bá và nhảy lên tấm ván trước nhà<sup>1</sup>.

PƠ RÂNG MỪNG:

- Ở anh Chi Lơ Bá, em có việc cần thưa với anh, cần bàn với chị!

CHI LƠ BÁ:

- Em Pơ Răng Mừng đấy à? Em có việc gì cần đến anh thế?

PƠ RÂNG MỪNG:

- Chim trên tổ có út có đầu: cá dưới khe có to có nhỏ. Em muốn anh giúp đỡ em chuyện này: Anh đến buôn Xing Chơ Niếp hỏi vợ cho em nhé?

CHI LƠ BÁ:

- Ở em ở, em sinh sau cùng cha với anh, em để muộn một ruột với anh, em đã hỏi anh Chi Rơ Vú về chuyện này chưa đó?

PƠ RÂNG MỪNG:

- Ở anh Chi Lơ Bá, em đã nói với anh Chi Rơ Vú rồi, nhưng anh ấy không chịu đi với em. Thế, anh làm sao giúp em được ở rể tận buôn xa? Người ta thường nói "ở buôn khác thì giàu, gây với nhau thì khổ", vậy ý anh ra sao?

CHI LƠ BÁ:

- Ở em Pơ Răng Mừng, cây có gốc, lá có cành, anh đây có vậy. Tuy em, thôi em muốn đi thì đi.

Lúc đó, cổ Pơ Răng Mừng nghẹn lời, bụng Pơ Răng Mừng đầy lá đắng, ngó đằng tây thấy mặt trời như đĩa máu trâu nằm giữa hai khe

---

1. Cầu thang lên sàn nhà làm bằng tấm ván khắc bạc trên đó, đặt chéo phía đầu nhà.



núi. Ngó đằng đông, thấy bầy sáo đen, quạ mỏ trắng bay rợp núi rừng. Ưc quá, Pơ Răng Mưng giậm chân cho đất sụp, cho cây rung. Cái ná trong tay chàng bị bóp gãy, cái mũ gơ roa trên đầu chàng sắp rơi. Nhưng nén giận vào lòng, dồn bực bội vào ruột. Pơ Răng Mưng nở nụ cười, rồi bậm môi đi thẳng tới nhà Xing Hla.

#### PƠ RĂNG MƯNG:

- Ở anh Xing Hla, anh có nhà không đấy? Có hả? Ra đây em thưa chuyện này. Tại sao các anh lại không giúp em đi ở rể ở buôn người khác? Buôn người khác mạnh hơn buôn mình, sao các anh lại không nghĩ? Xing Chơ Niếp một mình biết đánh bảy buôn, sao các lại không suy nghĩ? Xing Chơ Niếp một mình biết thắng chín buôn, sao các anh lại không thích? Xing Chơ Niếp giàu nhất buôn đông, mạnh nhất làng tây; trong nhà nhiều nổi kơbung, kơbay, nhiều ché túc, ché pan, sao các anh lại không ưa?

#### XING HLA:

- Ở em Pơ Răng Mưng! Các anh không chịu theo cái bụng của em, sao anh lại dám chống ghe lên thác, phun nước lên Giăng? Anh không dám làm ngược ý mấy anh chúng ta đâu em ạ.

#### PƠ RĂNG MƯNG:

- Thôi, nếu anh nói vậy, em sẽ đi một mình. Một mình em đến đó, gặp lành em nhờ, gặp dữ em chịu. Kệ em. Sống chết, em không muốn biết. Vui buồn em không cần hay.

Nói rồi, Pơ Răng Mưng bước xuống cầu thang đi về nhà. Ruột chàng như có gió lửa, gan chàng như có ai cứa xé...<sup>1</sup>.

Khi mọi người ra về, ché rượu đã dẹp, cần rượu đã ngay, nồi đã rửa, tô đã lau, bếp đã tắt, gà heo ra vườn, cây ngừng gió và chiêm trống đã im lìm... Bấy giờ Xing Chơ Niếp mới gọi Xu Rơ Bá đến bên mình.

#### XING CHƠ NIẾP:

- Ở cháu Xu Rơ Bá! Cháu đi đến nhà Pơ Răng Mưng hỏi nó có chịu không đấy?

---

1. Có lẽ ở đây thiếu một đoạn. Pơ Răng Mưng về nhà mẹ, rồi phải thêm đoạn tự ý mình chàng nhận theo Xu Rơ Bá về làm rể ở nhà Xing Chơ Niếp. Như vậy ở đoạn sau mới thấy Xu Rơ Bá nói mọi việc tất cả và Pơ Răng Mưng đã ở nhà Xing Chơ Niếp.

XU RƠ BÀ:

- Dạ, tốt cả rồi chú ạ!

XING CHƠ NIẾP:

- Ô, cái bụng của chú đã ưng, cái ruột của chú đã xuôi, lòng chú đã quyết, ngực chú tràn đầy niềm vui rồi đó! Vậy cháu hãy về nhà ngủ đi, cảm ơn cháu.

Xing Chơ Niếp ngủ luôn một ngày một đêm, sáng hôm sau nữa, khi con chim pút gọi dậy nấu cơm, chim pơ ang gọi dậy nấu canh, gà rừng gáy phía đông gọi mặt trời thức, gà buồn gáy phía tây cho mặt trời dậy Xing Chơ Niếp mới thức giấc.

XING CHƠ NIẾP:

- Ô em Hbra Lơ Tang! Hbe Blao! Dậy rửa nồi, lấy gạo lấy củi nhỏ bằng bắp vế, lấy củi lớn bằng bắp đùi, đun bếp nấu cơm nhanh, để trời sáng mình ăn cơm, mình uống nước.

Nghe lời Xing Chơ Niếp, hai chị em Hbra Lơ Tang dậy nấu cơm. Chẳng mấy chốc, nồi canh đã chín, nồi cơm đã cạn, cơm nếp, cơm dẻo pha với hột vịt hột gà. Cơm trắng như ngà voi chẻ vụn, cơm dẻo như mù cây dăm người<sup>1</sup> động lại trong nồi. Hbra Lơ Tang trút cơm ra rá to bằng cái líp, Hbe Blao bung ra cửa sổ giữa nhà mời Dăm Di, Pơ Răng Mưng cùng ăn. Họ bốc cơm to bằng đầu con chồn, bốc canh<sup>2</sup> to bằng đầu con mèo cho vào miệng ăn. Canh thịt heo, thịt trâu, thịt bò, lùa vào bụng một lúc; canh thịt gà, thịt thỏ, thịt dê cho vào miệng một hơi.

XING CHƠ NIẾP: (với người anh em)

- Ôi mấy anh! Ta ăn cơm này, như người ta truyền lại: "ăn cơm cứng no lâu, ăn miếng to lâu đói". Ta húp canh này như người ta truyền đến: "quý nhất rau xanh, ăn canh nhiều máu". Anh em ta nhớ mãi hôm nay ta vừa ăn, vừa bàn việc cưới chồng cho em tôi. Chúng ta là anh em cùng nòi (với Hbe Blao), em hãy thay ên hoa, mặc áo mới

---

1. Cây mù trắng dẻo, chưa rõ cây gì.

2. Đồng bào có tục ăn bốc. Thức ăn (thịt, rau, củ, quả...) gọi chung là "canh". Canh cũng thường nấu sền sệt.

cho đẹp, lấy mũ gơ roa đội vào, rồi kêu heo về ăn cơm trắng, bã rượu vàng em nhé!

Nghe lời anh rê, Hbe Blao bước xuống cầu thang. Nàng đi gọi heo về. Con heo sống xa buôn ở xa nhà nhưng được mẹ chăm từ bé, cha nuôi từ nhỏ, nay lớn lên, nghe tiếng gọi của chú, chắc thế nào rồi nó cũng về.

HBE BLAO:

- Ô heo! Mày hãy về nhà ăn cơm của mình, uống nước của ta. Mày đi rừng cách núi hai ngày, cách đồi ba buổi, ăn nhiều măng le măng jut, hãy về đây ăn bắp nhà mình, uống nước buôn ta!

Nghe gọi, biết là tiếng của chủ nhà, heo liền chạy về. Nó băng qua đèo, qua suối, nhảy qua đồi qua khe. Cục đá nhỏ bay lên, cục đất to lăn xuống, đá tròn văng bên phải, đá nhọn văng bên trái, đồi cao nó cũng nhảy, núi thấp nó cũng qua. Con chim gọi nó không nghe, con gà kêu nó không để ý: cứ thế, băng một mạch về dưới sàn nhà. Đến nhà thấy cơm trong vưon, heo đói quá tấp ăn hùng hục.

HBE BLAO:

- Ô anh Đăm Di, anh hãy thay khố, thay áo mới có hoa, có tua xanh, đỏ, tím, vàng rồi ra bắt heo.

Nghe gọi, Đăm Di nhảy xuống đến chỗ heo ăn cơm. Con heo ngó thấy mặt Đăm Di rất dữ. Đăm Di nhìn thấy tai con heo to bằng tai voi, chân bằng chân hổ, bụng lớn như con tê giác sừng nhọn, lưng to như con hươu cổ dài. Đăm Di nhổ nước miếng vào tay, dậm chân cho vững. Tay nổi u to như mình con trăng, chân lún đất đến đầu gối, tay trái nắm chân phải con heo, tay phải nắm chân trái con heo. Con heo cố sức vùng vẫy đá chân sau, vào chân trước, kéo Đăm Di lăn theo.

HBE BLAO:

- Ô anh Đăm Di, sức anh như sừng nai mới lớn, lực anh như con bê mới lớn, anh làm sao chặn nổi nước lũ tràn qua, nước sông chảy về? Anh thả tay ra, nếu không con heo lôi anh vào bụi, kéo anh ra rừng bây giờ đây.

Heo cứ lúi Đăm Di vào bụi, rừng thưa, qua bảy pơ lít, làm tóc chàng rối bù, qua tám sải cây chết giả, làm vai anh chàng chảy máu. Chàng phải thả tay ra cho con heo chạy.

ĐĂM DI:

- Ở em Hbe Blao, em đi tìm cái lược, đi lấy cái lột để gỡ hột pơ lít, để nhổ gai chết giả cho anh mau!

Hbe Blao gỡ, chải một hồi lâu. Gỡ một lượt mười hai gai nhọn, gỡ hai lần tới năm gai sắc. Hbe Blao lại cất tiếng gọi.

HBE BLAO:

- Ở anh rể Xing Chơ Niếp, xuống bắt heo cho mau.

(Quay ra bìa rừng) Ố heo! Mày hãy về nhà ăn cơm, uống nước, mày đi rừng cánh núi ba ngày, cánh đồi ba buổi, ăn nhiều măng le, măng jut, hãy về đây ăn bắp nhà mình, uống nước buồn ta.

Lần này nghe tiếng gọi con heo vểnh tai nghe ngóng. Nó nghi chủ nó nói phỉnh, nhưng một lúc sau, nó lại chạy bổ về. Bỗng qua bảy sườn đồi, ba trái núi, cuối cùng nó chạy về dưới sàn nhà, húc đầu vào vờn. Trong lúc đó Xing Chơ Niếp đã thay áo hoa bảy lớp, thay khố mới bảy lần. Con heo ngó thấy mặt Xing Chơ Niếp đỏ như mặt trời rắng đỏ, người cao bằng cây tưng, khiếp sợ. Nhổ nước bọt vào tay, Xing Chơ Niếp giậm chân xuống đất, chân ngập đến đầu gối, lên gân tay bắp tay cuộn cuộn như dây hơi xoắn bảy lượt, tám lần. Tay phải bắt chân trái, tay trái xiết chặt chân phải con heo. Heo cố sức vùng vẫy, lúi tuột Xing Chơ Niếp ra rừng. Đầu chàng dính đầy trái pơ lít, lưng chàng mọc đầy gai xương rồng.

HBE BLAO:

- Ở anh Xing Chơ Niếp, mau buông chân heo ra, nếu không nó kéo anh qua bảy đồi, tám núi, kéo vào rừng jut, rừng le<sup>1</sup> thì nguy đó!

Nghe lời em, Xing Chơ Niếp thả tay con heo chạy.

XING CHƠ NIẾP:

- Ở em Hbe Blao, em lại kêu heo về đi, kéo nó chạy mất như vậy việc không thành đâu em ạ.

---

1. Jut, le: Tên các giống trúc, họ tre nứa ở Tây Nguyên (CTS).

**HBE BLAO:**

- Ở heo, mày ở đâu xa, hãy chạy về nhà ăn cơm nhà mình, uống nước nhà ta! Mày đi rông cách núi ba ngày, cách đồi ba buổi, ăn nhiều măng le, măng jut, mau về đây ăn bắp nhà mình, uống nước buồn ta!

Nghe gọi lần này, con heo "ít" lên mấy tiếng, vẫy đuôi, suy nghĩ một lúc rồi chạy về đến cổng làng. Trông thấy cơm chất đống, bã rượu đầy máng, nó lại chạy vào, tấp ăn phẩm phạm.

Lần này đến lượt Pơ Răng Mừng phải bắt heo.

**PƠ RĂNG MỪNG:**

- Ở heo này to quá, làm sao bắt được đây?

Nói rồi, chàng nhổ nước miếng vào tay, xoa lên chín lượt xoa xuống chín lần, giậm chân một cái, đất sụt, giậm chân hai cái, đất lở. Tay trái chàng chụp chân trái con heo, tay phải chàng nắm chặt chân phải con heo. Heo bị ghì chặt, không vùng dậy được. Nó đập năm cái, chân Pơ Răng Mừng sụt xuống đất một sải tay, tung mười lượt, chân Pơ Răng Mừng sụt xuống đất hai cân rạ. Heo mỗi chân trái, một chân phải nằm tại chỗ. Bọt mép sủi ra như cồn mây trên trời, miếng nó chảy ra như suối Lây Gia mùa lũ.

**PƠ RĂNG MỪNG:**

- Hỡi dân làng! Ai ở trong nhà phải núp cho kỹ, ai ở dưới sân hãy trốn mau, nếu không răng heo va vào tóc, móng heo văng vào tai đấy.

Pơ Răng Mừng vừa la to vừa đập heo bốp bốp xuống đất. Răng nanh heo bay vào cửa trước, vút ra cửa sau như chim bay, tên bắn. Heo chết, máu chảy thành hồ, nước đái đọng thành ao dưới gầm sàn. Pơ Răng Mừng kêu thảng đui mắt, kẻ què chân đến đốt da; kêu thảng sút đầu, vào đầu heo khét lẹt, lửa cắn vào miệng, vào bụng heo vàng khè.

**KÊ THUI HEO:**

- Ở bác, ơ chú! Cây hơ lau đã cháy, cây rang thui heo đã đen, đã nám rồi đó.

Xing Chơ Niếp và Đăm Di khiêng heo vào nhà đặt lên tấm ván chỗ cửa ra vào. Họ mổ bụng heo dâng lên Giàng, chuẩn bị hỏi chồng cho Hbe Blao.

**XING CHƠ NIẾP:**

- Ô em Hbe Blao: Em đi giữ rẫy đi, đừng để con két ăn hết lúa nhà ta, đừng để con chuột ăn hết bắp nhà mình!

Nghe lời anh dặn, Hbe Blao mang gùi bốn chân<sup>1</sup> bên trong có bỏ cơm và bầu nước, đầu đội mũ gơroa, tay cầm chiếc yêng<sup>2</sup> đang thêu dở dang, đang kết nửa chừng để vào rẫy tiếp tục làm. Hbe Blao nhảy xuống cầu thang, bước chân ra đến cổng làng.

**HBE BLAO:**

- Ô bạn, người gác cổng, hãy mở cổng cho tôi ra giữ con két, đuổi con chuột rừng phá nương hại rẫy!

**NGƯỜI GÁC CỔNG:**

- Ô bạn, hãy đợi tôi một chút. Tôi chưa kịp dệt khố; chưa kịp uống rượu cần bằng nồi kơbung, nồi kơbay, chưa búi xong đầu, chưa kịp uống nước được...

Sau đó, cổng ba lần mở xuống, bảy lần mở lên cho Hbe Blao đi. Vượt qua ba mươi bảy lớp rào, nàng đi ra sông Krông Pa, thấy cát trắng phau, ghé sông Krông Năng, thấy cây xanh rì. Cuối cùng nàng đã đi đến rẫy, vào thẳng trong hơdây, bỏ gùi xong, nàng nắm sợi dây hoi huyệtnh rung lên nghe tốc bơ lốc!

**HBE BLAO:**

- Hỡi con chim đen cánh nhỏ, ơ hời con chim vàng mỏ to, con sóc nâu bụng lép! Chúng mày đừng phá lúa của tao, đừng nhai bắp của tao. Nếu ăn hãy ăn hột lúa lép, nếu nhai, hãy nhai lá bắp già.

Nghe gọi, lũ chim và sóc nghe lời. Chúng bay lên trời, chui vào bụng đất, lẩn vào rừng, mất hút. Thấy vậy, Hbe Blao yên tâm thêu tiếp mũ gơroa.

---

1. Loại gùi có bốn chân dài, chỉ duy nhất có ở vùng Buôn Hồ, nay là huyện Krông Buk tỉnh Dak Lăk (CTS).

2. Yêng: Váy tấm, có chỗ dịch giả phiên là ên (CTS).

Trong khi đó, ông Giỗn với bác Hlắc Giang ở buôn Đơ Lây Gia cách đó chín ngọn đồi, mười con suối, nói những lời có thật như sau:

ÔNG GIỖN:

- Ở cháu Hlắc Giang, sao cháu nằm ngủ miết vậy? Mau dậy cầm hơrác đi săn con tê giác sừng nhọn, con voi ngà dài đi chứ! Nếu đi cháu sẽ gặp một cô gái ở giữ rẫy đấy!

Hlắc Giang đang mơ màng. Giấc ngủ cứ ôm chàng giữ chặt không thả chàng dậy. Nhưng vừa nghe ai nói bên tai, ngó xuống sàn đất.

HLẮC GIANG:

- Ở ai nói thế hở? Mẹ ơi, có phải mẹ vừa nói chuyện với con không đấy?

BÀ MẸ:

- Không, con đang ngủ, mẹ đâu có làm rầy giấc ngủ của con.

HLẮC GIANG:

- Thế thì ai nói? Ồ, chắc... hay là... ông Giỗn nói?

Chàng vụt đứng dậy, tay cầm hơrác, miệng giục mẹ nấu cơm, để chàng kịp lên đường đi săn. Bà mẹ nghe con nói, vội vàng đi lấy củi lotu chụm nổi kobung, lấy củi kola đốt nổi kobay, chuẩn bị cho Hlắc Giang ăn uống để lên đường săn bắn. Cơm xoay ba lần đã chín, canh sôi năm lần đã mềm, bà mẹ bưng ra cho con ăn...

BÀ MẸ:

- Ở con Hlắc Giang! Con ăn cho nhiều để cho khoẻ chân, mạnh tay để ra đi con nhé!

HLẮC GIANG:

- Dạ, mẹ ở nhà giữ chòi, giữ heo, gà, dê, vịt. Con đi săn, sẽ mang nhiều thịt về nuôi mẹ một ngày, chăm mẹ bảy tháng, dưỡng mẹ mười năm...

Ăn uống xong, Hlắc Giang bước xuống cầu thang chín nấc, mười bậc, cầm khiên và hơrác ra đi. Đến cổng làng, chàng dừng lại.

**HLẮC GIANG:**

- Ô bạn, người gác cổng hãy mở cửa cho tôi ra, tôi kiếm con voi, con chồn về nuôi mẹ già!

**NGƯỜI GÁC CỔNG:**

- Ô anh, ơ chú Hlắc Giang. Khoan, hãy đợi tôi một chút. Tôi chưa kịp dệt khố, chưa nấu rượu cần, chưa búi tóc xong...

Rồi cổng ba lần mở xuống, bảy lượt mở lên, để Hlắc Giang ra đi. Vô rừng nhỏ, chàng dẫm lên xương voi, qua rừng to, chàng đi trên xương cọp. Mắt nhìn thấy con nai già sắp chết, con hươu cái sắp chết trong các hốc cây, bên nhiều khe đá. Chàng leo đèo cao, qua đồi thấp, vượt qua Krông Pa mênh mông, lướt mé Krông Su chảy rộng. Chàng gặp nhiều cô gái ma lai Krông lá<sup>1</sup>, thấy nhiều gái goá Krông Lai, cuối cùng vô tới rừng của ông Giỗn. Tại đây, chàng gặp một con voi rừng có ngà cong sát đất đang bẻ lá cây pơniêng nhai ngấu nghiến. Hlắc Giang lướt mình như con chim, oằn người như con trăn, nhẹ nhàng lên cung dây horáo. Chân trái chàng để vào cây rang; chân phải dậm vào cây bơong. Chàng gỡ cây nonút sau lưng, hất cây loda trước mặt và nhắm bắn ngay vào con voi đang ăn lá cây. Nhưng không trúng. Con voi vụt chạy, bẻ gãy cây tung, quật ngã cây lotu, rồi nó biến vào rừng rậm đối thừa. Mũi tên luồn vào phía đông, vút tận phía tây. Chàng không hay mũi tên luồn về phía phải, đi phía trái. Hình như khi bắn, ông Giỗn bắt hai mắt chàng nhìn không rõ, hai tai chàng không thông, nên mũi tên đi một đường, hướng một nẻo, sau cùng rơi trúng chồi giữ lúa coi bắp của nàng Hbe Blao đẹp người xinh gái. Hbe Blao giật mình hoảng sợ, không biết con gì làm chồi rung, vật gì làm lắc cột. Nàng chợt thấy một mũi tên rơi xuống sân.

**HBE BLAO:**

- Ô Giàng! Mũi tên ai rơi đây, đẹp quá vậy? Nàng lượm mũi tên và nhanh chóng xỏ nó vào giữa mũi tên của mũ gơroa đang làm, xiên vào giữa đoá hoa đang cài trên líp.

---

1. Những cô gái ma lai bên bờ sông Lá(?). Ma lai: Những người bị nghi là có bùa ngải hại người, bị mọi người thành kiến, oán thù rất oan trái (CTS).



Hlắc Giang theo hướng tên bay đi tìm, con voi đã chạy, một giọt máu cũng không để lại, một dấu chân cũng không nhìn thấy. Mũi tên đi đường nào, tìm hoài không thấy, kiếm mãi không ra? Một lúc sau, chàng thấy mũi tên vạch một đường dài, rẽ một lối rộng bay về rầy thấp, chòi cao. Lăn theo đó, chàng đến bên chòi lúa và cất tiếng gọi.

**HLẮC GIANG:**

- Ô bà gì đứng trong chòi kia! Bà có thấy mũi tên của tôi bay về hướng đó không? Tên của tôi chắc chỉ bay vào đó rồi rớt thôi.

**HBE BLAO:**

- Ô cháu, ơ chú, ơ bác, ơ anh! Tôi không nhìn thấy! Tôi đâu phải là người đi giữ tên ông đâu mà hỏi?

**HLẮC GIANG:**

- Ô bà. Nếu bà không giữ tên của tôi, làm sao tên tôi bị mất xung quanh chòi này? Nếu thấy, bà đừng giấu nữa, hãy trả lại cho tôi. Tôi muốn đi về. Từ sáng đến giờ, chưa có cơm trong dạ, chưa có canh trong bụng, nhịn đói khổ quá.

**HBE BLAO:**

- Ô ông, nếu thấy tôi sẽ trả lại cho ông. Nhưng tôi không thấy. Sao lại trách tôi? Nếu ông đói bụng, tôi đi nấu cơm lấy nước suối cho, ông có chịu không? Mà... nếu ông chịu, tôi sẽ chỉ giùm cho đấy!

**HLẮC GIANG:**

- Ô bà nói cho tôi đi, rồi muốn gì tôi cũng chịu, ưng sao tôi cũng đành.

**HBE BLAO:**

- Ông nói thật chứ? Nếu ông nói phỉnh, phải mất năm trâu, nếu ông nói sai, phải đứt năm bò nhé?

**HLẮC GIANG:**

- Ờ, tôi muốn, tôi ưng.

**HBE BLAO:**

- Rửa đã bấm vào cây, dao đã kê vào gỗ, nếu ưng bụng, thoả lòng ông hãy lên chòi đi! Chúng ta quéo tay, nhìn mặt một chút, rồi tôi mới yên lòng, vững dạ.

Hlắc Giang bước lên chòi. Khố chàng bay phất phơ, áo chàng tung phất phơ. Bắp đùi chàng cuộn cuộn, bắp tay chàng u khúc, da đỏ au au, môi như da trời buổi sáng, mắt như sao hôm buổi tối.

HBE BLAO:

- Dây này. Tôi bắt đền ông đấy. Mũ gơroa đã toạc, hoa thêu viền của tôi đã lủng, ông phải cầm mũ này, ông phải tìm người sửa lại, người ấy là kẻ giữ chòi, cô gái đuổi chim két, chuột rầy... ông chịu chưa?

HLẮC GIANG: (lúng túng)

- Thưa bà, tôi hỏi thế này nhé! Tôi bảo mẹ tôi trả bà ché túc, ché pan, mua mười con bò đổng cho mười con trâu, để tôi lấy mũi tên về nhé. Bà có ưng không?

HBE BLAO:

- Tôi muốn làm chỉ những thứ ấy?

HLẮC GIANG:

- À, thế thì bà ưng gì? Tôi chịu rồi đấy. Thôi bà cứ trả cho tôi về kéo muộn.

HBE BLAO:

- Không thể được. Trả lại cho ông, mũ gơ roa rồi lủng, ai đan: hoa thêu tôi rách ai làm lại? À mà ông dối thật không? Tôi gọt đu đủ cho ông ăn nhé!

HLẮC GIANG:

- Ô, nếu bà cho tôi ăn trái ngọt, trái thơm để bà bắt đền tôi sau này, ai chịu? Không, tôi không dám ăn đâu!

HBE BLAO:

- Con nhện muốn có nhiều dây tơ, con khỉ dít chai muốn có nhiều rừng rậm. Ông cứ ăn đi! Mà ông có biết tên tôi không đấy?

HLẮC GIANG:

- Ô bà, tôi biết. Nhưng mà tôi không dám nói ra.

HBE BLAO:

Con ong tự hút nhụy, con cá lẻ đàn biết tha hồ bơi trong nước, việc gì mà ông sợ, không nói được? Tôi còn trẻ, tại sao ông kêu tôi bằng bà?

HLẮC GIANG:

- Thưa bà, mới gặp nhau đây, ai dám gọi khác đi? Tôi nói trùng tên bà, bà phải trả lại mũi tên cho tôi nhé?

HBE BLAO:

- Ồ không sao đâu. Nếu ông nói trùng tên tôi ông thật là tài.

HLẮC GIANG:

- Bà nói thiệt chứ?

HBE BLAO:

- Tôi không phải là con gà diều tha, quạ mổ, sao tôi lại nói không thật?

HLẮC GIANG:

- Tên bà tôi đã biết từ lâu. Có phải bà là em của Đăm Di và Hbra Lơ Tang không nào? Tên bà là Hbe Blao chứ gì?

HBE BLAO:

- Phải đó, sao ông biết hay vậy?

HLẮC GIANG:

- Thế, bà nói tên tôi coi có trùng không?

HBE BLAO:

- Tên ông là Hlắc Giang, có đúng không?

HLẮC GIANG:

- Ồ, sao bà biết?

HBE BLAO:

- Anh Hlắc Giang của em, ơ con nai mới lớn của em, có phải buồn anh là Đơ Lây Gia không? Giờ đây bụng em muốn có vòng bạc, cườm xanh, cườm đỏ để sang trao đổi với anh. Anh mau mau đi đánh thắng Pơ Răng Mừng đi, để cứu em. Nó muốn làm đám cưới với em đấy.

**HLẮC GIANG:**

- Thiệt hờ em? Anh đi đánh đây. Có con hổ nào lại sợ chồn, có con tê giác nào lại sợ nhím?

**HBE BLAO:**

- Thế là anh ưng em rồi đấy nhé!

Khi mặt trời lên cao, họ quéo tay một cái; mặt trời tròn bóng, họ buộc chỉ thêu hai lần và chia tay ra về. Hbe Blao trao mũi tên cho Hlắc Giang hẹn khi đánh Pơ Râng Mừng xong rồi, nàng sẽ theo chàng đi làm rẫy chung một hướng, nằm cùng một chiếu, uống nước cùng một bầu...

Hôm đó, bụng Hbe Blao như mùa hè gặp nước, ruột như có nhiều ong bay, hoa nở. Đi dọc Krông Sa nàng thấy nhiều người đang tắm, dọc Krông Soá, thấy trẻ con đang đùa. Đến đâu, ai ai cũng hỏi nàng đi giữ kén về phải không? Nàng vui vẻ gật đầu, môi đẹp như hoa lơ tang buổi chiều, như hoa ê đáp buổi sáng. Ngang qua ba mươi bảy lớp rào để về nhà, nàng đâm rung ba mươi chín cột, rồi đặt gùi cạnh bếp.

**XING CHƠ NIẾP:**

- Ô em Hbe Blao! Em đi giữ rẫy của ta, con sóc, con chuột, con kén, con kơ tía, có phá lúa nhà mình không em?

**HBE BLAO:**

- Ô anh Xing Chơ Niếp! Không đâu anh ạ. Chỉ buồn thôi, vắng vẻ quá. Rẫy nhà mình thật xa, không có ai đến đuổi chim như em đâu. Lúa nhà mình y hệt, bắp rẫy nhà mình nguyên trái, không có con gì phá đâu.

**XING CHƠ NIẾP:**

- Ô em, em giỏi quá, tuổi cha cho, sức mẹ bù thế là nên gạo, nên bắp rồi, (ra với dân làng):

- Ô dân làng yêu quý! Tất cả cháu con, chú bác, người già! Mau mau đến cửa nhà tôi! Bữa nay, ta sẽ đốt lửa rác, chụm lửa trấu. Tất cả hãy nằm xuống nước ngứa độc, ngủ xuống đất bùn đen và bỏ hết công việc để uống rượu ăn mừng lễ cưới em tôi.

#### DÂN LÃNG:

- Ô anh, ơ chú, ơ bác Xing Chơ Niếp! Chúng tôi nghe đây.

Mọi người mặc áo vải thô lệch ngực, xéo cổ; người đui mắt, kẻ sút mũi, bà già lợm khòm, ông già chống gậy... đến tập trung tại sân nhà Xing Chơ Niếp. Chàng phân mỗi người một việc. Hàng trăm người tản ra, hàng ngàn người lơ nhô như đàn kiến, bầy mối... Mỗi người một việc. Nơi thì tụ tập đi vác rượu, chỗ thì dồn lại đi bắt heo, cột bò, dắt trâu. Người già bập thuốc bằng đinh hót, trẻ con chơi con quay bằng gỗ mun. Làm tên ná tập bắn bằng lỗ ô lâu năm. Con trai đi bẻ lá, kiếm cần rượu, con gái đi nấu cơm, nấu xôi. Mười người đi mở miệng ché, tám người đi bưng đít ché cột vào cây gồng to bụi giữa nhà. Có chín cây gồng to by siết còn lòng, sáu cây cột chưa cột chặt vào dọc thực nên có nhóm xúm làm lại, có nhóm đi coi lại cho chu đáo. Hơi rượu nồng nặc bốc lên như đám mây mùa thu như khói bầy mùa hạ, làm cho hàng trăm người cay mũi, hàng ngàn người đỏ mắt.

#### XING CHƠ NIẾP:

- Ô anh Đăm Di, anh hãy lấy lòng heo, ruột bò, máu trâu, chân gà bày ra để cúng cho em mình cưới chồng Pơ Răng Mưng.

Giọng nói của Xing Chơ Niếp lúc đó như trộn lẫn vào cái dùi đồng la, như khuất dần vào tiếng chiêng rộn rã.

Cha đánh tơ nách, mẹ khua a na, bạn bè gõ mo dú, trai làng nhịp khuất hơ leng, người già làm cho xa po rông lên tiếng, thanh niên làm cho pơ lá, ơ lá âm vang. Các loại co ni, lo ít, ho linh ho leng rung lên rộn rã. Rừng núi rộn lên, khe sâu vọng lại, inh ỏi. Heo con ngẩng đầu, hươu nai vểnh tai. Buôn đông, làng tây nhức óc, ông Giốn nhói đầu.

Tại một buôn xa, lòng Hlắc Giang như lửa chọc, da Hlắc Giang như có tên đâm. Chiêng vang tới, trống vọng lui. Đất bay lộn nhào, đá tung lộn trọc. Bụi mù. Lá đổ, chim bay.

#### HLẮC GIANG: (bối rối)

- Ô mẹ! Con không ở nhà nữa. Ngày hôm nay, con phải cầm dao, vác khiên băng qua bảy rẫy bắp, tám đồi mì, mười đồi, bốn núi để đi gặp thẳng Pơ Răng Mưng, coi cái gan nó to, cái cật nó lớn bằng nào. Thôi, mẹ ở lại mạnh khoẻ, giữ kỹ cái nhà dài, cái cột chắc, chần heo,

gà, đuổi chuột sóc chồi lúa, chăn bò, giữ trâu mình cho kỹ. Con đi đây. Mau mau nấu cơm nếp đen nhơn hột, cơm gạo trắng tròn đầu, đốt gà mái ghẹ, thui gà mái để để con đi ăn đường.

Rồi Hlắc Giang ra khỏi cổng làng. Chàng xăm xăm vượt đồi, qua núi, cuổi voi đực có bành, voi cái có yên. Lục lạc kêu xúng xoảng, roi mây vút vèo vèo. Chàng vượt sông Krông Pa, qua sông Krông Soá, Krông Sa đi về phía sông Hinh. Ven sông, nhiều cô gái mặc áo thêu đính tua đỏ, tua vàng bên nách trái, nhiều cô gái bận áo màu xanh thẫm cài tua tím, tua xanh bên nách phải, cây to nung rung trái chín cây kơ dơ hô hạt già: dọc theo lối đi, trái lơ nốc lẩn lông lốc, trái ko pang chồng lên nhau. Rẽ về phía đồi cao, chàng lại thấy bông lơ mui trắng ngần, bông trang đỏ ối. Sương mùa rơi khắp ngọn cỏ cành cây, kiến đen, kiến cánh lữ lướt bò ngang đường. Bông bí bông bầy, hoa thuốc lá, hoa chuối đang nở rộ. Đàn bò đi chật đôi, đàn heo đi kín đất, đầu đỏ, con chim kơ thức hót vang trời, chim lao luân kêu nứt vỏ đao, toác vỏ gươm. Vài con chim pút, mấy con chim mơ lang bay qua kêu như giục chàng đi nhanh, thúc chàng đi gấp...

#### ÔNG GIỖN:

- Ở cháu Hlắc Giang; Cháu đi cứu vợ cháu Hbe Blao là đúng dịp đấy. Cháu đừng sợ nhé. Thế nào rồi cũng thắng. Cứ đi đi!

Lúc này, buôn Đăm Di chói loà dưới nắng, inh ỏi tiếng chiêng. Trong nhà Hbe Blao và Pơ Răng Mưng đang ngồi bên cửa sổ. Hbe Blao mặc áo mười tầng, quần váy tám lớp, đầu đội mũ gơ rao, nách dài nhiều tua xanh đỏ. Pơ Răng Mưng mặc khố ba mươi bảy lớp, bận hai mươi chín lượt áo Doan trông rất đẹp. Họ đang làm lễ cưới.

Hlắc Giang đi đến nơi, mặt trời đã đứng đầu. Chàng trèo lên ngọn cây lơ mui cao nhìn vào buôn. Chàng chặt cây làm ổ to như ổ gấu để trông cho dễ.

Chàng dùng hết sức, cố hết hơi hét lên một tiếng lớn. Tiếng hét vang chín tầng mây, mười ngọn núi, vang đến tai ông Giỗn, bay đến đầu Pơ Răng Mưng. Dân làng lão nháo, trẻ con khóc chí choé. Ba mươi bảy cột nhà rung, ba mươi tám kèo nhà chuyển âm âm như sắp nhào, muốn đổ.

**DÂN LÀNG:**

- Ô, dòng họ, bà con! Người nào hét bên ngoài lớn thế! Kẻ nào la ngoài kia to vậy? Chiêng buộc đã đứt, trống treo đã rơi rồi kia kìa!

**XING CHƠ NIẾP:**

- Hồi kẻ mạnh người đông, mình đừng có sợ! Ai kêu bên ngoài, mặc kệ nó. Ai muốn cuộc tan, đánh vỡ buôn này, hãy đến đây độ sức, thì gan.

Mọi người sợ quá, mạnh chân, khoẻ gối đổ xô nhau chạy dáo dác.

**HLẮC GIANG:**

- Ô thằng Pơ Răng Mừng diều tha, quạ quất! Mày hãy ra đây tao chém đầu mày mới thoả lòng, giết được mày mới yên dạ!

**PƠ RĂNG MỪNG:**

- Ô tiếng ai kêu ta đó?

**HLẮC GIANG:**

- Tao đây, mày hãy ra ngoài đi. Tao muốn uống máu mày, muốn xem lá gan mày bao lớn?

**PƠ RĂNG MỪNG:**

- Tao không cùng ruột, không cùng chung cái rẫy với mày, sao mày bắt tao sống một làng, ở một buôn với mày? Được, tao ra đây. Nhưng có gì phải thế? Kể từ khi cha sinh, mẹ đẻ đến giờ, tao mua bán, vay mượn cái gì chưa dứt hay sao nay mày đến đòi, đến réo?

**HLẮC GIANG:**

- Mày không có nợ với tao đâu. Nhưng tao muốn hút máu mày một lần, lột da mày một lượt mới yên dạ, hả lòng.

**PƠ RĂNG MỪNG:**

- Nếu tao không bắt Hbe Blao nữa, mày nhớ trả tao về buôn tao nhé. Nếu mày chịu tao trả ba con bò, bảy con trâu mày hãy để nàng làm vợ tao vậy.

**HLẮC GIANG:**

- Nhưng tao không cho mày trả. Cái bụng tao không muốn như vậy. Không muốn trâu bò, chỉ ưng đòi máu của mày thôi. Sống chết, thua được sẽ rõ sau. Như thế cái bụng tao mới vui được.

**PƠ RÂNG MỪNG:**

- Thế thì tốt!

**HBE BLAO:**

- Ô anh Pơ Răng Mừng yêu quý. Anh là người trai hùng mạnh, sao anh không dám đánh nó? Nếu anh sợ anh không xứng đáng với em đâu. Em không ưng ai hèn, không chịu ai nhát. Nếu không dám đánh lại, anh như cái giỏ đựng cá, như hòn đá ngoài đường bị người ta giẫm lên đập xuống đó thôi.

**PƠ RÂNG MỪNG:**

- Ô em Hbe Blao, anh không sợ đâu. Cái gan người ta to, cái mặt người ta lớn, anh cũng cố đánh thắng. Anh không bỏ được em. Pơ Răng Mừng đi lấy khiên, đao rồi ra đứng ở tấm ván trước nhà.

**HLẮC GIANG:**

- À, mày to gan lớn mặt đấy, hãy ra đây!

**PƠ RÂNG MỪNG:**

- Trời không có gió, mày cho có gió, nước không độc mày cho độc. Con tê giác không biết đi mày cho biết đi, tao không muốn đánh, mày bắt tao đánh. Vậy mày hãy nhảy lên trước đi.

**HLẮC GIANG:**

- Tao lên trước cũng được, không sợ mày đâu.

Nói rồi, Hlắc Giang phóng qua mấy đồi măng dút, măng le, vượt qua mười cái suối, tám con sông, cuối cùng rơi nhẹ nhàng xuống cạnh nhà sàn ông Giễn.

Pơ Răng Mừng nhảy theo, băng qua chín tầng mây trắng, mười tầng mây vàng, rồi cũng từ từ hạ xuống bên sân nhà ông Giễn.



Trời nổi gió to mây đen kéo đến. Sấm dậy ào ào mưa Pơ Răng Mừng nhỏ lùm cây kơ tung, b ứt rể bụi cây tre nghệt ném vào đầu Hlắc Giang, Hlắc Giang giật bật gốc cây vợ reng quơ vào mặt Pơ Răng Mừng. Đất sỏi bay mù trời, tối đất. Con pơ lum bò ra chực ăn máu, con dơ bò lên muốn cắn da. Phía góc trời bày can cò rô uống nước, hút lên cho ông Giổn; cuối đất lũ mo dơ reng tánh xấu trực ăn thịt. Sấm nổ, trời chớp, Pơ Răng Mừng đem hết sức mẹ cho, hết lòng cha dưỡng để đánh vào Hlắc Giang. Cổ họng nhỏ nước miếng không ra, miệng chàng nghẹn hơi tức thở, chân không biết nhảy, tay không biết cầm khiên dao. Cuối cùng chàng ngã sát vào đống măng jut, măng le. Hlắc Giang phóng tới bên Pơ Răng Mừng.

HLẮC GIANG:

- Cha mày truyền, mẹ mày dưỡng cho sức mày chỉ có vậy thôi hả?

PƠ RĂNG MỪNG:

- Mày hãy chém đầu tao đi. Nhanh lên. Tao không chịu coi lưỡi dao của mày, không ưng xem mặt mày.

Hlắc Giang tay trái nắm tóc Pơ Răng Mừng, tay phải cầm khiên đâm vào lưng chàng. Ba lớp mỡ trổng ra, bốn lớp thịt lồi ra. Hlắc Giang chặt cổ Pơ Răng Mừng liệng xuống suối, rồi về làng Đăm Di một mạch.

HLẮC GIANG:

- O em Hbe Blao! Anh đánh thắng rồi. Em có chịu về cùng anh không?

HBE BLAO:

- O, vậy hả! Anh chờ em một chút, em đi lấy gùi bốn chân lấy yêng thêu, áo mới nhé!

HLẮC GIANG:

- Mau lên em!

Hbe Blao vui mừng đi với Hlắc Giang. Nàng quên chào Hbra Lơ Tang.

Buôn làng vắng lặng, ai ở nhà nấy. Hiện trước nhà Xing Chơ Niếp còn nhiều lá ống rượu chưa vô ché. Rượu choá bốc lên cay nồng, khệ mũi, chua chua.

HBRA LƠ TANG: (ảo não)

- Ô em Hbe Blao, chị dặn em không lọt lời, anh khuyên tai em không lũng. Sao em tự ý bỏ chị theo chồng? Từ nhỏ đến giờ, chị em bên nhau, gà cùng một mẹ kết chung một bầy, giờ em đến nhà người, miệng chị không mở ra, môi chị khép kín, biết làm sao bây giờ? Cha mẹ đâu em không biết, chị làm gì em không hay. Ôi Giàng ơi là Giàng.

Hbra Lơ Tang ngồi khóc. Nàng nhớ lại lúc nhỏ hai chị em cùng lên nương hái ớt, xuống suối xúc cá, lên đồi hái hoa kơ nách, xuống suối bứt bông cài đầu. Nàng lo cho Hbe Blao chưa biết dệt vải, thêu hoa mà đã vội có chồng xa.

XING CHƠ NIẾP:

- Ô em Hbe Blao! Sao em bỏ anh rể ở nhà giữ chị một mình, bỏ anh Dăm Di của mình một nẻo?

ĐĂM DI:

- Từ dây cái hơma<sup>1</sup> văng dấu chân em, hơ dây<sup>2</sup> không có bàn tay em vịn. Làm sao bây giờ, em ơi là em ơi! Ô Hbe Blao hỡi! Từ nay ai đi đuối kết, đan mũ gơ roa. Em không ưng lấy chồng Pơ Răng Mừng, sao không muốn nói. Em đi đường nào để heo vào nhà, bò vào sân, chuột đồng leo lên gác?

---

1. Hma (Hơma): Rẫy (CTS).

2. Hdây (H'điê): Kho lúa trên chòi rẫy (CTS).

## II

Năm đó, mùa đỗ muốn lên mầm, gà rừng đang mùa ấp trứng, cũng là lúc Hbra Lơ Tang còng đeo đầy tay, ăn bã thuốc biết ngon, nhìn quả chua biết thêm. Nàng chứa bụng tròn, bụng xệ, mặc yếm rộng, áo dài. Ngực nàng to như nổi kobung úp ngược, vú tròn, đầu vú đen thui. Miệng nàng đỏ như oring khi gió ngừng thổi, tóc dài như lúc suối nước ngừng trôi. Một sợi tóc nàng bứt ra bỏ đầy tô moling, dài như giọt mưa mùa hạ, óng như ánh nắng mùa thu.

Thế rồi, sắp đến khi ba lần trăng lên, bốn đêm trăng mọc, nàng sinh ra một đứa con trai rất đẹp. Chú bé da bóng như lá rang, đẹp như lá tốc. Chỗ nào nó ngồi cũng có quầng sáng, toả ra như sau lưng nó có đèn hà linh đang thắp. Nơi nào nó nằm cũng có ánh sáng đi qua, tia chớp đi lại, làm cho năm ngọn cỏ chín vàng, mười ngọn rau béo đỏ. Người ta nói nó xinh đẹp như nước sông Krông Su, Krông Sỏi, Xing Chơ Niếp vui mừng cho nó một cái tên là Chiêm Tư Mun.

Ba đêm sau, Chiêm Tư Mun đã biết dòm lửa, ba ngày đã biết bò. Hbra Lơ Tang nấu rượu cần kể từ ché corép đến chéêpa để chuẩn bị đến ngày làm lễ thổi tai cho con trai. Ngày đó đã đến.

### XING CHƠ NIẾP:

- Hỡi dân làng! Hỡi người hư mũi, ghẻ mọc đầy mình hãy nghe tôi nói! Ngày mai là ngày làm lễ thổi tai cho con trai Chiêm Tư Mun của tôi. Bây giờ, nhà tôi đi đốt lửa rác, khơi lửa trấu, chuẩn bị nước độc, nước ngựa tại cầu thang nhà. Vậy mọi người có tới không?

### DÂN LÀNG:

- Ô chú Xing Chơ Niếp, ơ bác Đăm Di sao chúng tôi lại không tới. Chúng tôi đã mong từ lâu, đợi từ trước, nhưng nay mới hay, giờ mới biết.

Mọi người mặc áo vải thô, mặc khố, mặc váy đan nhiều màu. Ông già trẻ lại, người xấu hoá xinh. Những dải koti bay phất phới, những tơ mũ goroa bay loà xoà như đuôi chim công, chim phượng

trong rừng. Họ kéo đến nhà Xing Chơ Niếp như bày kiến, bày mối mang theo hàng trăm quả bí, hàng nghìn gùi gạo.

Đám Di lựa trong số người trẻ ra mười trai có sức vách như voi để đến bảy buôn lân cận mời già, mời trẻ. Bọn trai làng ra đi về mọi phía. Cuối cùng, khách làng Mơ Tao Rĩa, Mơ Do Răng được gọi, khách làng Mơ Tao Gay, Xing To Năng được kêu, khách làng Gơ Din Goan, Tơ Răng Á được mời và khách làng Kơ Đăm Chơ được biếu. Còn lại khách làng Hlắc Giang và khách làng Đăm Chút không được nhắc đến, do ông Giốn làm cho gia đình Xing Chơ Niếp sơ ý, bỏ quên.

Các cô gái trẻ khéo tay, đẹp người được mời đến nấu cơm, bắt canh để làm lễ thổi tai cho con trai của Xing Chơ Niếp.

Ba mươi bảy con gà thui, hai mươi ba con bò đã nấu, mười tám con trâu đã xào. Mỗi người một việc nhanh như heo rừng làm ổ, mau như chó đái cây cột trâu. Những người có sức khoẻ vác ché túc miệng to một sải, đội ché pan miệng bằng năm cán rìu. Họ còn cột ché đủ vành cuộn trong chòi. Hàng trăm người đi khiêng nước, hàng chục người lấy cần, bẻ lá. Hơi men bốc lên cho mọi người ngả nghiêng. Tiếng đồn vang đi tám chín núi đồi. Họ cười la nhốn nháo.

#### ĐÁM ĐÔNG:

- Ô trời, rượu gì mạnh quá. Chưa uống bụng đã có kiến bò, chưa thử ruột đã có lửa ăn; nhức lỗ tai, đình tận óc, quay mặt, chóng mày. Khi rượu được dồn lá lo mốt, cấm xong đình vào trong bụng ché và hàng trăm ché đã được cột vào găngtơpây, cũng là khách các buôn giàu làng mạnh tới. Kẻ hư mặt, người điếc tai, ông già què cẳng, bà già sút mũi, trẻ em người lớn đã lên chạt nhà Xing Chơ Niếp.

#### XING CHƠ NIẾP:

- Ô bạn bè, dòng họ, ông Doa làm sao có giấy phát hết, mà anh em bà con đến được nhanh vậy?

Dân các buôn:

- Ô chú, ơ bác Xing Chơ Niếp! Nếu chúng tôi đi nhanh, chúng tôi không có lỗ tai, chỉ muốn ăn nắm độc một mình mà không hay biết.

Bài chiêng thứ nhất bắt đầu rộn rã nổi lên. Chiêng luôn qua bụi đất, chui qua mây hồ đến trời. Tiếng kêu âm ào, giục giã... Nhà ngoài chạm vai, chạm lưng đàn ông; nhà trong chạm vú, chạm hông con gái, đàn bà. Cơm trắng bung ra, canh thịt bày sẵn. Mọi người lần lượt ngồi thành nhóm bốc ăn, hạt cơm bỏ như nhộng ong vàng, hạt cơm đi như ong chưa có cánh trong các đĩa trạm trổ. Tô thịt trộn màu, tô canh nấu với lá mì, lá ớt xanh um.

Ăn sắp xong, nghe tiếng gọi, họ vội ngẩng lên.

XING CHƠ NIẾP:

- Ô em Hbra Lơ Tang! Em mau thay áo mới, đeo thêm kiềng đẹp. Ắm con mình Chiêm Tư Mun lại đây cho ông thấy cứng thối tai.

Ông thấy lấy thuốc lo gia vò ba lần, nhai bảy lượt, thổi vào lỗ tai Chiêm Tư Mun. Đứa bé nhăn mặt rồi cười. Ông hát rằng:

"Thui heo gọi Giàng về  
Đốt gà gọi đất tới  
Bố người anh em xa!  
Bố lũ làng gần,  
Nay ta mong đợi  
Được đến ngày này  
Chớ để sót một ai  
Trong lễ thổi tai  
Ở đây vui rồi vui tiếp  
Chúc Xing Chơ Niếp  
Mừng Hbra Lơ Tang  
Bố buồn bố làng  
Bố người xa băng núi tới  
Lũ ta trông đợi  
Uống rượu thật nhiều  
Mừng Chiêm Tư Mun  
Mau mau lớn khôn  
Mau mau tài giỏi

Mau mau biết nói  
Biết nhìn lửa rừng  
Thạo cây, sánh mùa  
Cho mau giàu mạnh"

Vừa hát, vừa bưng bát rượu, cứ một lúc, ông thấy lại ngậm rượu phun vào cổ đứa bé. Cuối cùng, ông lại cho nó thấm mỗi một hớp.

Thối xong, trao lại cho Hbra Lơ Tang ẵm. Ông lại tiếp tục đọc mấy câu thần chú nữa là xong lễ. Hbra Lơ Tang đón con, ba lần nhấc lên, ba lần hạ xuống, rồi đem vào cạnh bếp, đeo cườm vào cổ, vào tay nó, đeo xong, thả nó xuống sạp. Chiêm Tư Mun bò đìn hư con gấu, ngó lại như con cọp.

HBE BLAO (B):

- Ô bạn Hbra Lơ Tang! Con bạn bò đến tôi, tôi ẵm. Không có gì cho con bạn đây.

ÔNG GIỎN: (Trên trời dòm xuống)

- Ô bạn Hbe Blao, cháu ẵm con của Hbra Lơ Tang, cũng chẳng vừa tay, chẳng tròn cái bụng đâu cháu. Chiêm Tư Mun đã có người buộc cẳng, có kẻ đang giữ gùi bỏ vào rồi đó.

Hbe Blao ẵm chơi một lúc. Lấy một chiếc nhẫn đeo vào tay Chiêm Tư Mun rồi thả nó xuống sạp. Chiêm Tư Mun bò đến cạnh Hve Rơ Sun.

HVE RƠ SUN:

- Ô bạn Hbra Lơ Tang! Con bạn đẹp lắm. Tôi muốn thương, muốn ẵm nhiều mất thôi.

Nói rồi, nàng lại mở cái vòng bạc đeo vào tay Chiêm Tư Mun. Bồng đã chán, ẵm đã mỏi, vì Chiêm Tư Mun to quá Hve Rơ Sun thả nó xuống. Chiêm Tư Mun bò đến cạnh Gung Hơ Lung.

GUNG HƠ LUNG:

- Ô cậu Chiêm Tư Mun! Cậu đến đây, tôi ẵm thử. Sao cậu đẹp như hoa ropolitan, xinh như hoa romi thế kia? Khuôn mặt như mặt trời mới thức, cổ tròn như cổ con công mới dậy.

Nói rồi Gung Hư Lung ẵm thốc Chiêm Tư Mun áp vào lòng tháo cườm đeo vào cổ nó. Chiêm Tư Mun bò đến Ghung Knăm.

**HBRA LƠ TANG:**

- Ô bạn, có gì thì đưa, không có thì thôi, chẳng ai trách bạn đâu.

**GHUNG KNĂM:**

- Ô bạn. Đó là chuyện giỡn giữa hai đứa mình. Nhưng vì tôi thương con bạn quá. Có gì, tôi cũng cho con bạn thôi. Đó, thấy chưa. Bò lại, bò lại tôi đấy nhé! Ôi Chiêm Tư Mun, sao cậu đẹp quá vậy? Cậu ăn trái ropan, ngậm trái moke hay sao, mà xinh quá thế?

Ghung Knăm ẵm Chiêm Tư Mun bồng lên đùi, ngửa lên tay, nhấc lên ba lượt, hạ xuống ba lần, hôn Chiêm Tư Mun bên phải, ép má mình vào má Chiêm Tư Mun bên trái. Nàng ao ước sau này lấy được Chiêm Tư Mun làm chồng, được cùng ở một nhà, đi rầy chung một hướng.

Chiêm Tư Mun bò đến Ve Rác Mơ Ngun.

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Ô bạn Hbra Lơ Tang! Tôi làm sao có cái gì cho con bạn bây giờ?

**HBRA LƠ TANG:**

- Ô Ve Rác Mơ Ngun. Nếu bạn có thì cho, không thì thôi, chẳng ai nói sao đâu, đừng lo.

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Ô bạn! Nói vậy, chỗ tôi có lắm chứ. Bạn Hbra Lơ Tang em này. Kiềng tôi đeo chặt cổ thon, vàng tôi đeo chặt ngực tròn. Tất cả là mười chiếc to, chín chiếc khoanh bé. Tôi chia cho con bạn một nửa.

Nói rồi Ve Rác Mơ Ngun ẵm ngửa Chiêm Tư Mun đặt lên đùi đeo kiềng vào cho nó. Chiêm Tư Mun đeo kiềng nặng quá muốn bò đi. Ve Rác Mơ Ngun cố sức giữ lại. Nàng hôn không biết mệt, nựng không biết chán.

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Ô Chiêm Tư Mun! Tôi chưa hôn cậu một lần, chưa chạm má cậu một lượt, sao cậu bỏ đi? Cậu là con của tôi sau này đấy nhá.

Hôn xong, thả xuống. Ve Rác Mơ Ngun cười nắc nẻ rung kiềng trên cổ, rùng tua hai bên hông.

Hbra Lơ Tang: (bế con vào lòng)

- Ô con Chiêm Tư Mun, sao con đeo vòng của người khác nhiều thứ vậy. Chiêm Tư Mun không biết nói, chẳng biết thưa. Nó nhìn như con nai, ngó như con chồn.



### III

Trong lúc mọi người uống rượu, vui đùa với Chiêm Tư Mun, ông Giỗn cho bốn con gà của Xing Chơ Niếp bay đến buôn Đăm Chút. Bốn con gà đậu vào hai cửa lớn, hai cửa sổ gáy rộ lên. Con gà trắng gáy bên trái, gà nâu gáy bên phải hai cửa sổ nhà Đăm Chút.

**ĐĂM CHÚT:**

- Ô cha mẹ ơi! Con gà ai đây? Sao gáy bốn cửa nhà tôi? (Đăm Chút lẩm bẩm). Đây không phải gà buôn mình. Buôn nào? À, có lẽ gà của Xing Chơ Niếp cho bay tới!

**ÔNG GIỖN:**

- Ô cháu Đăm Chút! Tại sao cháu lại bảo gà của Xing Chơ Niếp đi gáy cửa nhà cháu? Sao không lấy củi liệng cho nó chết, ném cho nó nghèo đi?

Đăm Chút đuổi gà, nhưng chúng không chạy, cứ gáy miết. Chúng gáy ba lần, bảy tiếng kéo dài. Vợ Đăm Chút là Hve Rơ Gôi dậm chân, chỉ tay, quát la ầm ĩ.

**HVE RƠ GÔI:** (chống mạnh hai tay)

- Ô anh Đăm Chút! Sao anh không đánh cho nó trúng, liệng cho nó chết để mình thui ăn?

**ĐĂM CHÚT:**

- Ô em Hve Rơ Gôi! Đốt ăn là cho nó khỏi bay về đến nhà Xing Chơ Niếp nữa, cho nó biết tay.

Nhưng làm sao bắt được, Hve Rơ Gôi! Liệng củi, nó không trúng, lấy ná bắn, cũng không xong. Làm thế nào hả? Ôi gà này có Giàng hả em?

Gà lại gáy bảy lần, kéo dài bảy tiếng, rồi nhảy xuống đất. Chúng bay về phía nhà Xing Chơ Niếp.

**ĐĂM CHÚT:**

- Ô em Đăm San, ơ em Đăn Chết! Các em hãy lên đây để anh tính tới việc này, bàn lui việc nọ một chút.

ĐẶM SAN, ĐẶM CHẾT:

- Sao các em lại không nghe lời anh. Chúng em lên để nghe kể này, mưu nọ đây!

ĐẶM CHÚT:

- Lúc này, Xìng Chơ Niếp đang uống rượu say sưa. Mình đến là dễ dàng đấy? Chúng nó là lũ chim chưa mọc cánh, là lũ dê non chưa sừng mà dám phá rẫy. Bụng anh lửa đốt, lòng anh ốt bói, không thể ngồi được nữa.

ĐẶM SAN, ĐẶM CHẾT:

- À anh. Như thế, ba anh em mình đi đánh được đấy. Chẳng có gì để nó biết ý định của mình đâu. Đánh xong, bắt dân làng nó về làm nô lệ, lôi vợ con nó về hốt cứt cho heo, bò nhà mình.

ĐẶM CHÚT:

- Thôi, hai em về chuẩn bị khiên đao, đừng đi đâu xa nhé. Vợ anh sẽ nấu cơm nếp, luộc hột vịt, hột gà cho chúng ta ăn rồi đi đến đó.

ĐẶM SAN, ĐẶM CHẾT:

- Ô anh Đăm Chút. Em nghe lời anh, không muốn đi đâu cả, chỉ đợi anh dẫn là lên đường thôi.

Nghe lời chồng, Hve Rơ Gôi lấy củi nhỏ nấu nồi kobay, lấy củi to đun nồi kobung, nấu cơm bằng gạo cũ, nấu canh bằng thịt con nghét, con cá trầu, luộc thịt con ta hạ dầm nuôi, xé da con mogăm trộn với ớt cho ba anh em Đăm Chút ăn.

ĐẶM CHÚT:

- Ô các em! Vợ anh đã nấu cơm xong, nấu canh luộc thịt đã chín, hãy lên nhà ăn cơm chung với anh! (với Đăm San) Ô em! Em hãy cùng chị em đi dọn cơm đi, đem dọn chỗ có chiếu hoa bên cửa sổ mau đi! (với Đăm Chết) Ta hãy cùng ăn cho mau rồi thay khố mới, áo hoa, cầm khiên đao lên đường.

Họ ăn nhồm nhoàm. Mỗi lần họ bốc cơm bằng đầu con chồn, bốc canh bằng đầu con mèo, nhai ngấu nghiến nuốt ừng ực. Xương chim, xương bò liệng xuống sàn nhà. Chó giành xương kêu ăng ẳng, heo giành da la éc éc. Bụi dưới đất sàn tung lên mù mịt<sup>1</sup>.

---

1. Ý nói: Họ ăn uống linh đình và ăn khoẻ như hùm beo.

HVE RƠ GÔI:

- Ô anh Đăm Chút và hai em! Ra đi, nhớ cuộc người cho tan, chặt người ta cho đứt, cho em, cho chị vui mừng nhé!

ĐĂM CHÚT:

- Em đừng lo. Bọn anh sẽ đánh thắng, diệt tan, bắt cho được thằng Xing Chơ Niếp mới yên lòng, vững dạ. Anh sẽ giết Đăm Di, sẽ bắt Hbra Lơ Tang về làm nô lệ cho ta. Nhà, chuôi, chuồng bò, chuồng heo sẽ thui sạch, nhà cửa, cây cối anh sẽ cuốc hết.

Đăm Chút mặc mười lớp khố đen, ba mươi tám lớp áo hơ la, quàng ba mươi lớp áo Doan rồi đứng giữa sân nhà.

ĐĂM CHÚT:

- Ô em Hve Rơ Gôi, em hãy giữ nhà ba mươi bảy cái cột, mái nhà như tiếng chiêng của mình; nếu nó quẹo đằng trước, ngã bên cạnh em đừng cho; xéo đằng sau, nghiêng ở giữa em đừng để. Gà, vịt, ngỗng, heo em đừng cho mất; trâu, bò, dê, chó em đừng cho hao. Bao nhiêu đồi cao, rẫy thấp, nhớ cho kỹ nghe em, đừng cho người lạ vào phá, kẻ tham ăn mùi nấm vào cướp. Anh đi, sẽ bắt về cho em con gà mái già, con heo cái bụng sệ.

Trong khi Đăm Chút đang nói, thì Đam San, Đăm Chết đã thay xong khố mới ba mươi bảy lớp, áo mới hai mươi ba lượt, dắt sẵn ba con voi choai ngà dài, ba con voi thiến ngà rộng. Họ cột bánh có tua cho voi choai, bánh có đan mây cho voi thiến. Lũ voi dậm chân, lục lạc kêu teng reng teng ri. Chúng quật đuôi, lục lạc kêu lỏn rỏn. Chúng sắp sửa bước đi.

Ba người lác cái đầu con voi để điều khiển nó. Tay trái họ cầm côn, tay phải họ cầm dây cương, chuẩn bị leo lên bánh, trèo lên lưng. Họ lên đường chói loé mặt trời, lòe tia chớp nắng, lia chia lên không những tua xanh, tua đỏ buộc vào to vác cứ hươ qua hươ lại, dơ lên, thả xuống trông rất khủng khiếp.

Ra khỏi cổng làng ba mươi bảy lớp rào, ba mươi tám lớp chắn, bảy voi lưng thững bước đi. Vào rừng Lây Gia, qua rừng nhỏ thấy xương tê giác, xương nai chất chồng, qua rừng to, vượt đầm lầy, thấy xương

cọp, xương hươu chất đống. Nhảy lên đồi cao, trèo lên đồi thấp, thấy heo đàn đang chạy: băng khe hẹp, vượt khe rộng, thấy chó đàn đang đứng. Chúng nhìn Dăm Chút mặt đỏ như lửa đốt, tai đỏ như mồng gà rồi bỏ chạy. Con rơméch không dám đứng lâu, bầy bôngsai không dám dừng cánh.

Họ vượt sông Krông Pa, sông A Dung Mê, đi về hướng sông Krông Soá, Krông SU, Krông Hinh và Krông Năng.

Dăm Chút đi theo hướng đông nam gặp con chim pút báo diêm lành, chim linh báo diêm tốt. Hắn nghĩ bụng: "Chuyến này sẽ bắt được bầy ngựa đực, năm mươi chuồng bò cái, trâu đàn của Xing Chơ Niếp".

Dăm San đi giữa nghe con chim pơlang kêu choét choét, con sóc gọi chang chang. Hắn nghĩ: "Ta rất lo, nhưng không sợ. Thắng được Xing Chơ Niếp, sẽ có nổi đồng ché đất, có nô lệ, bò heo". Dăm Chết đi sau cùng. Hắn nhìn thấy con pèya bơi dưới hồ, thuyền ghe tấp nập lướt trên sông, ngấm hoai không chán, trông miết không đã. Hắn nghĩ: "Cảnh ở đây đẹp quá, làm sao chiếm được".

Băng qua rừng rậm, dừng lại mé rừng thưa, thấy nhiều lối mòn, chằng chịt nẻo đi. Phân heo mới ỉa, cứt gà chưa khô. Dăm Chút biết đã gần đến làng Xing Chơ Niếp. Bỗng một điệu chiêng nữa lại rộ lên.

**DĂM SAN:**

- Ô anh, ơ em. Làng Xing Chơ Niếp đây rồi.

Chúng trèo lên một tảng đá to nhìn vào buôn, thấy heo gà, bò trâu đang đứng chập đôi, người già, trẻ con đang đi lại kín đất.

Buôn Xing Chơ Niếp nhận được tin báo có voi lạ, có người xa cầm khiên, đến chọc nách khiêu tai. Dân làng run, bò heo sợ. Chó vừa chạy vừa đá, bò vừa nhảy vừa ỉa.

**DÂN LÀNG:**

- Ô chú, ơ bác Xing Chơ Niếp. Chúng tôi đi về đây, không dám ở đâu.

**XING CHƠ NIẾP:**

- Hồi người già, trai nhanh gái khoẻ! Ai có ché túc, ché pan, ai có gùi bốn chân, chiêng quý phải mang về đi, đừng để ở nhà tôi nữa.

Nghe lời Xing Chơ Niếp, hàng trăm người đi trước, hàng ngàn người sau, lũ lượt ra khỏi làng. Họ kéo nhau đi như đàn kiến đàn mối, đem nhiều ché lớn, chiêng to ra về.

NGƯỜI GÁC CỔNG:

- Ô chú, ơ bác! Đi về cho khoẻ tay, mạnh chân nhé!

DÂN CHÚNG:

- Dạ, thôi chào người gác cổng. Chúc cô bác trong buôn ở lại cho mạnh, cố sức cuốc cho tan, đánh giặc cho giỏi nhé. Đừng sợ nó.

ANH EM ĐĂM CHÚT:

- Hồi dân làng bảy buôn! tại sao chúng bay đi về mang theo đồ đạc Xing Chơ Niếp nhiều quá vậy? Chúng mày mang bao nhiêu đó? Để lại cho tao. Chúng mày không được mang về đâu!

DÂN LÀNG:

- Ô chú, ơ bác Đăm Chút. Đồ đạc chiêng ché này là của chúng tôi đem đến uống mừng con Xing Chơ Niếp làm lễ thổi tai đấy. Chúng tôi phải mang về kéo vợ mong, cha đợi. Thôi chú bác Đăm Chút ở lại chúng tôi về đây.

ĐĂM CHÚT:

- Thế thì chúng mày cứ về cho khoẻ chân mạnh tay, đừng lò dò mà vợ mong, con đợi ở nhà nhé!

Dân chúng bảy buôn ba chân, bốn cẳng xua nhau chạy. Riêng Xing Chơ Niếp và buôn làng im lặng chuẩn bị chống giặc. Họ lấy ná lau chùi, lấy dao mài sắc, sẵn sàng nghe Xing Chơ Niếp ra lệnh.

ĐĂM CHÚT:

- Ô Xing Chơ Niếp mày hãy ra đây đánh nhau với tao.

Nhưng tiếng gào đó, bị ông Giồn chặn lại, không cho phát ra. Cổ Đăm Chút nghẹt, họng Đăm Chút đầy. Hắn muốn hét to nhưng kêu không ra tiếng. Nuốt giận vào bụng, nén căm vào ngực. Đăm Chút bậm môi, cắn răng rít lên há miệng la lối như con tắc kè kêu đêm gọi.

### **ĐĂM CHÚT:**

- Ở Đăm San, Đăm Chét! Anh là cây cớđa mọc trước, cây phun mọc đầu tiên sao kêu không ra tiếng, nói chẳng thành lời. Các em như đămngươi mọc non, như cây bôhòra mọc muộn, các em kêu thử đi, để nó có nghe không. Anh với sức cha cho, mẹ dưỡng, sao không có lời, chưa có tiếng.

### **ĐĂM SAN:**

- Ở Xing Chơ Niếp. Mày hãy ra đây, xem cái đầu mày cứng chừng nào, cổ mày dai bằng nào? Lưỡi dao tao muốn cắn, lưỡi gươm tao muốn ăn mày đấy.

Nhưng ông Giốn cứ hốt tiếng kêu của Đăm San dè vào cổ hán, chen lại. Xing Chơ Niếp không nghe gì cả. Lời của Đăm San như hổ gầm, voi rú, tiếng của Đăm San như sấm nổ, núi nhào, mà vẫn không dui được tại Xing Chơ Niếp.

Đăm Chút rùng mình, nheo mắt. Hán gọi Đăm San lại thì thào: "Có đi vô rừng bắt voi, phải bắt cho mỗi sức, có vô rẫy chặt cây tang, phải có đem về, muốn uống rượu phải có atinla, muốn đánh thắng, ta không nên bó tay chờ Giàng. Ở nhà, vợ đang mong đợi, sao ta đi về không? Đăm Chét, em kêu lên đi, ta mới đánh được".

### **ĐĂM CHÉT:**

- Ở Xing Chơ Niếp. Tao kêu mày đây: Hãy đem đầu ra cho tao chặt, đem ngực ra cho tao đâm.

Tiếng thét bằng tiếng con tê giác gào, bằng sức con cọp hét. Bất động. Cột nhà ba mươi bảy cái rặng. Xing Chơ Niếp nghe, vội bỏ cần rượu.

### **XING CHƠ NIẾP:**

- Ở lũ lông chân bằng đuôi voi, râu cằm dài đến rốn. Ở bọn đã bị malai ăn trụi nách, sạch đầu, bay muốn gì, vào đây! Nếu gà rừng chịu ở với công, chim giống chịu với quạ rừng, tao với chúng mày với cùng một Giàng, nằm chung một nóc. Chúng mày là lũ cớsốt trong rừng, lũ điều tha ngoài rẫy. Sao con cá không muốn bơi, mày cho biết bơi. Giàng không có gió, mày cho có gió. Lửa đã cháy, mày cho cháy thêm;

Giàng không có mưa, mây lấy cây dầm cho mưa, sao mây như con áchùng kêu ùng oàng, sao mây muốn đến phá nhà tao, cướp buôn tao? Mây có biết ai đây không? Tao là người già, hoá trẻ, sức yếu hoá thành mạnh đã từng đánh khắp buôn đông, làng tây rồi đó!

Nghe tiếng Xing Chơ Niếp nói, Dầm Chết lo sợ. Hấn trợn mắt hét lên.

**DẦM CHẾT:**

- Ô anh Dầm Chút, tay này em cầm dao, tay kia anh vác khiên, xem Xing Chơ Niếp thế nào mà nói ghê vậy? Anh có sợ nó không?

Lập tức Dầm Chút nhảy lên tận trời, vượt bảy đồi núi, vút đến chín tầng mây. Áo tốc bay theo gió dấy ua bay qua trái. Lưỡi dao trong tay hấn lướt qua sáng loáng, làm cây veriêng gãy đôi, làm quãng mây đứt khúc. Đồi núi tả tơi, cây tung tốc gốc, bụi cây trọc cành.

**DẦM CHÚT:**

- Ô Xing Chơ Niếp! Sao chẳng thấy mây lên? Con giun đào xuống đất, con dế sợ mưa? Mây sợ khiến to đào bến của tao à?

**XING CHƠ NIẾP:**

- Tao lên ngay. Mây đừng nóng ruột, phỏng bụng. Tao chưa đóng khố, chưa mặc áo ba mươi bảy lớp, chưa quấn thuốc xong. Hãy chờ, hãy đợi (với Hbra Lơ Tang). Ô em, em hãy giữ con nhé. Anh đi đánh giặc. Em giữ bò. Đừng cho chuột phá lúa, heo phá rẫy nghe em.

Hbra Lơ Tang khóc sưng mắt, ướt má. Tóc nàng rối như ổ chim, bết như cây hoi giún nài, áo nàng thụt hở vai, váy nàng như muốn rớt.

**HBRA LƠ TANG:**

- Ô anh Xing Chơ Niếp. Em buồn quá. Anh đừng để hoa êđấp lìa cành, hoa răngarinh lìa nhánh. Hãy xứng đáng là cái nhà cho em nấp, tán cây êpung cho em nấu; hãy xứng đáng là sấn, lúa cùng một mùa với em nghe anh. Đừng để đứt tay, sẹo chân, em nuôi con một mình khổ cực. Nhà mình có đồ đạc bấy nhiêu đó, không có cướp của ai, nhưng người ta muốn ăn hết máu của mình, em muốn anh đánh

lại. Em nghe lời anh dặn, làm theo ý anh bảo. Nhưng anh Xing Chơ Niếp ơi, tội em lắm. Em buồn thiu, một mình ngóng đằng đông không thấy anh, trông đằng tây vắng bóng anh. Vì buồn rầy, vì em, vì Chiêm Tư Mun bé bỏng, anh cứ yên tâm lên đường và đánh thắng bọn Đăm Chút nhé.

Xing Chơ Niếp đi. Chàng nhảy một lần, giậm một cái tấm ván nhà rung, ba mươi bảy cột nhà chao. Cây cối gãy tung núi lở đất nhào. Cá dưới sông chết giơ bụng trắng, gà trên rừng chết lộ cánh đen; con eo tâng gãy cẳng, con cơ xoa đứt đầu, lãmanhôn chui xuống hố, bầy lợn lòi chui xuống đầm. Tất cả rừng rơmui ngập xuống, đồi voi riêng oằn lên. Nước sông Krông Pa ngừng chảy, sông Krông Năng ngừng trôi.

Khiên chạm khiên, dao kể dao. Hai người lộn qua tung lại trên không. Khiên loé lên, chạm vào nhau lửa từng chùm, lấp loáng. Mưa, sấm nổ vang. Loảng xoảng tiếng khiên đao. Ầm ầm tiếng sét vang xa, tốc mái khắp chín buôn, trăm nhà.

#### ÔNG GIỖN:

- Ô cháu Xing Chơ Niếp và Đăm Chút đánh nhau hay đấy (với vợ). Ông bà Giỗn, dậy mau ra xem cháu mình độ sức, thử lực. Mình xem thử ai hơn kém?

#### BÀ GIỖN:

- Ông ơi! Ông nhìn, nếu khi nào Xing Chơ Niếp mạnh hơn thằng Đăm Chút, ông phải bắt sức mạnh của nó đem lên mình để cho thằng Đăm Chút thắng nhé! Rồi sau này thằng Chiêm Tư Mun lớn lên mình cho nó trả thù lại cha nó.

Đánh nhau hết bảy năm, bảy tháng, bảy ngày, bảy đêm ròng rã, cuối cùng sức Đăm Chút yếu dần, lực Xing Chơ Niếp càng mạnh thêm. Đánh hết sức cha cho, tận cùng lực mẹ dưỡng. Đăm Chút vẫn không thắng nổi Xing Chơ Niếp, hấn vác đao, vác khiên chạy khắp núi, chui khắp rừng.

#### ĐĂM CHÚT:

- Ô em Đăm San! Mau mai đi cứu anh. Anh không thắng được thằng Xing Chơ Niếp.



**ĐẨM SAN:**

- Ô anh Đằm Chút! Anh đánh thua rồi hả? Đằm San nhảy lên tận nơi, phi lên tới chỗ, lấy khiên ngăn đao Xing Chơ Niếp, và đánh nhau luôn với chàng. Nhưng sau một lúc, Đằm San hết tài, kiệt sức. Hắn nằm thở bên sườn đồi, cạnh khe suối. Lá đút rụng vào đầu, cành le rớt vào mặt. Đầu hắn gồi lên tảng đá, tay hắn đặt lên bụi cỏ. Hắn sắp chết, mắt lò mò, da lạnh buốt.

Đến lượt Đằm Chết nhảy lên, tung vào chỗ Xing Chơ Niếp như trâu hung, bò dữ.

**ÔNG GIỖN:**

- Ô cháu Đằm Chết hãy cầm thuốc đánh không đứt tay, chặt không gãy chân, cháu hãy lấy thuốc lành da liền xương của ông cho mới thắng được nó.

Sau khi cụng sà nhà ông Giỗn, chàm vào tay bà Giỗn. Đằm Chết hát người về phía Xing Chơ Niếp chạm vào nền trời, đao húc vào nhau nổ đất. Xing Chơ Niếp càng đánh càng mạnh, càng say.

**ÔNG GIỖN:**

- Ô cháu Xing Chơ Niếp tao cho mày uống bấy nhiều đó, đã hết ngày, ăn thịt sống đã thấy hết, giờ đây tao cho mày lên ở với tao (với đây tớ). Ô tên nô lệ Hkra, ơ thằng Hkrối<sup>1</sup> để bảo, bay hãy lại vác uôi kơbung, lấy nôi cớbay, đem vá ra đây, để tao xúc sức của Xing Chơ Niếp bỏ vào nôi to, đây vung lớn lại.

Bọn Hkra, Hkrối làm theo lời ông Giỗn.

Sức Xing Chơ Niếp không biết mệt, lực chàng đánh hoài không biết mỏi. Đằm Chết rã tay, rời chân. Hắn chạy vào gốc cây tung thấy lưới kiếm đi theo, chạy vào bụi hời thấy lưới dao chọc tới. Không có chỗ ẩn, không có nơi nấp. Cuối cùng, Đằm Chết nằm xuống. Đầu hắn gồi lên cây cớnung, tay hắn thả xuống hồ mớgia. Nhưng ông Giỗn kịp thời cứu chữa.

---

1. Ở nhà mổ, người ta thường để tượng hai vị bồi thần này (CTS).

**ÔNG GIỎN:**

- Ô tên Hkrối chậm chạp, ơ thằng Hkrối bất tài. Bay hãy bắt mọi sức thằng Xing Chơ Niếp nữa đi cho nó yếu tay mềm chân, để Đăm Chét giết nó chứ.

**HKRỐI - HKRA:**

- Chúng tôi mới lấy có ba nổi bảy đầu: giờ lấy nữa hả ông?

Bọn Hkrối - Hkra làm cho sức Xing Chơ Niếp yếu dần, trong khi đó đổ thêm sức cho Đăm Chét. Đăm Chét khoẻ tay, Xing Chơ Niếp ngã vật xuống sân romui, gần nhà, cạnh rẫy của chàng.

\*

\* \*

Đăm Di không nghe khiên đao nổ nữa. Chắc có lẽ em rể Xing Chơ Niếp của chàng đã đánh thua người ta rồi. Đúng vậy, Đăm Chét đã nắm tóc Xing Chơ Niếp, tay phải cầm đao, tay trái cầm kiếm đâm vào lưng Xing Chơ Niếp.

**ĐĂM CHÉT:**

- Thế là đã đến lúc mày bị tao lấy máu, moi gan!

**XING CHƠ NIẾP:**

- Nhanh lên. Mày hãy giết tao đi, thằng cọp tha điều cấp.

**ĐĂM CHÉT:**

- Ô bạn Xing Chơ Niếp! Mày dựng buôn làng tại đây rồi đó. Mai một bữa kia, nếu gặp bạn chung một dạ, cùng một lòng của tao đi qua, mày nhớ bảo tao mua trâu bò, heo gà để làm thịt nhé. Nếu trồng lúa, nhớ kêu anh em bạn bè của tao đến chia ăn với nghe. Hết ngày, qua tháng, anh em người ta đến xin vay bắp lúa! Mày đừng tiếc nhé. Thôi chào mày ở lại đây chết, để tao đi về.

**ÔNG GIỎN:**

- Ô bà ơi, ra mà xem cháu mình Đăm Chét đã đánh thắng rồi nè. Làm sao phải xúi nó đánh cho được thằng Đăm Di nữa hở bà? (với đầy tớ). Này Hkrối - Hkra, bay tăng sức nữa cho Đăm Chút đi!

**ĐẨM CHÚT:**

- Ở bạn Đằm Di. Em rể của bạn không muốn về. Nó đã dựng nhà bên kia rồi<sup>1</sup>. Mày hãy lại đánh với tao nữa đi. Sức mày có bằng sức con voi hay không, hử Đằm Di?

**ĐẨM DI:**

- Ở em Hbra Lơ Tang! Em ở nhà giữ lúa, giữ bắp trong chòi, giữ heo, giữ gà ngoài rẫy, đừng cho chúng nó phá, để anh đi trả thù cho Xing Chơ Niép. Sức của mấy thằng chó ấy bằng nào mà đến cổng làng mình đánh chết em rể tôi? Ở em Hbra Lơ Tang, nếu thối hột lúa, hư hột dưa gang, em đừng ngại: nếu rách áo vải, rơi áo lót em đừng lo, nếu gãy cổng làng, rủi anh chết em đừng buồn. Nếu anh sống, em sống, anh chết thì em mới chịu làm nô lệ cho nó!

Nói rồi Đằm Di mặc áo thay khố. Mặc áo đen mười tám lớp, áo Doan ba mươi ba lớp, áo dài mười chín lớp, có tua xanh, tua vàng bay phấp phới.

**HBRA LƠ TANG:**

- Ở anh Đằm Di. Anh là người mọc trước, sống để nuôi em. Nếu đi, anh có chết thì gọi em chết cùng, em không chịu làm nô lệ cho người ta đâu. Anh chết thì em mới chết được, anh đừng đi mặc kệ nó. Mình lo gieo mè tría lúa, tự tay làm mới có ăn, không cần gì đâu anh Đằm Di ạ.

**ĐẨM DI:**

- Anh không cần khiên lớn, ché to, anh chỉ cần trả thù. Thôi, em cứ ở nhà cõng cháu, anh đi đây.

**ÔNG GIỖN:**

- Ở cháu Đằm Di miệng còn hơi sữa. Đầu chưa ráo máu, cháu làm sao nhìn thấy cái khiên của Đằm Chết. Nghe ông Giỗn nói, Đằm Di càng ghen cổ, cháy gan, chàng đỏ mặt, xóc đao, cầm khiên. Hbra Lơ Tang nín chàng lại. Đằm Di vùng ra làm cho Hbra Lơ Tang ngã dúi xuống gác bếp. Nàng khóc nức nở, nước mắt nàng trào ra, nước mũi chảy.

---

1. Đằm Chút nói mỉa (vì người Êđê có tục làm nhà mồ cho người chết).

**ĐÀM DI:**

- Ô bạn Đăm Chút! Mày mạnh bằng nào, mày nhảy tao coi. Tại sao mày giết em rể tao? Nó có nợ mày không? Tao sẽ chém đầu mày ném xuống sông cho cá rửa, cho cua ăn.

**ĐÀM CHÚT:**

- Mắc nợ ngày xưa, tao kể làm gì. Anh em mày to gan, lớn mặt. Chúng mày ăn uống, làm lễ thổi tai cho con cho cháu mày và cho gà đến gáy nhà tao. Nếu muốn so mạnh độ khoẻ thì mày hãy nhảy lên trước đi tao xem?

Đăm Di tức giận nhảy lên khỏi chín tầng mây, mười tầng trời, vượt qua mây đen, mây trắng, lướt qua mây xanh mây đục, đến tận sân nhà ông Giổn.

Đăm Chút cũng tung người, nhảy theo quay tròn, hấn hươ kiếm làm ngã cây vorieang, múa khiên làm đứt cây tung, sáng loé như tia chớp.

Khiên chạm khiên, kiếm đập kiếm, trời rung đất lở. Nước Krông Pa ngừng trôi, dòng Krông Năng ngừng chảy. Bụi ra nghiêng qua, bờ cây ngã lại. Mưa. Cây cối búng gốc, đất đá tung toé. Sấm nổ đùng đoàng. Hai người búng qua, búng lại, loang loáng như cá trong khe như tôm trong đầm. Đăm Di đánh Đăm Chút bảy tháng bảy ngày. Cuối cùng, Đăm Chút chịu thua. Hấn chạy trốn khắp đồi cao, khe thấp, băng qua rừng dút, nhảy qua rừng le. Đăm Di càng đánh, sức càng mạnh, lực càng bền.

**ĐÀM DI:**

- Thấy chưa, Đăm Chút? Chúng bay sức tàn lực kiệt mà dám đánh với tao!

**ÔNG GIỔN:**

- Ô Hkrối - Hkra! Bay mau lấy và mức sức Đăm Di đổ vào cho anh em Đăm Chút. Tao không muốn Đăm Di thắng. Tao chỉ muốn xem cháu Chiêm Tư Mun tuổi còn nhỏ, sức còn non chưa biết bò, không biết chạy, sau này sẽ trả thù cho cha và cho bác nó mà thôi.

Bọn Hkrôi - Hkra liền xúc sức của Đăm Di đổ đầy hai nôi kbug, ba nôi kbay. Sức của Đăm Di yếu dần, yếu dần. Chàng vượt núi cao trèo đồi thấp, qua gò cao xuống bờ cạn, gặp một con chôn.

**ĐĂM DI:**

- Ô con chôn, tôi bị thua rồi. Mày hãy tránh đường ra để tôi đi. Tôi bị rách khố, bung áo rồi, làm sao bây giờ?

Đăm Di cố sức mẹ sinh, cha dưỡng gồng bò tới sân ramui, nơi Xing Chơ Niếp đang nằm chết. Chàng ngã chung vào đó. Hai người nằm song song. Đầu Xing Chơ Niếp đã rời quay về hướng tây, cổ Đăm Di quay về hướng đông. Chân họ ngược chiều, tay họ trái hướng.

**ĐĂM DI:**

- Ô bọn Đăm Chút, Đăm San, Đăm Chết, chúng mày hãy chặt đầu tao cho mau đi. Đừng cho nhìn thấy lưỡi dao của mày. Chặt, chặt đi! Càng mau, càng tốt!

Đăm Chút chặt đầu, Đăm San chém, Đăm Chết đâm, máu Đăm Di bắn lên phun thành vũng, thành ao. Chúng chúi dao, ra về.

## IV

Đến cổng làng Xing Chơ Niếp, ba anh em Đăm Chút bàn tính chuyện đốt nhà giết heo, bắt bò, gom nô lệ, cột Hbra Lơ Tang...

Lửa cháy tận bàn chân ông Giỗn, mào đổ điếc tai bà Giỗn. Cả buôn Xing Chơ Niếp lửa ăn bùng bùng.

**ĐĂM CHÚT:** (Đứng trước cầu thang nhà Xing Chơ Niếp):

- Ở em Hbra Lơ Tang! Em hãy đem Chiêm Tư Mun con em xuống đây cho anh thui, anh đốt, mau mau đem chiêng, ché theo anh về nhà. Chồng em đã chết, anh của em đã ở ngoài rẫy, không bao giờ sống lại (với hai em). Ở Đăm San, Đăm Chết! Hãy đốt nhà Xing Chơ Niếp cho mau, phá nhà Xing Chơ Niếp cho chóng. Đốt sau nhà, trước cửa, chân bên trái, bên phải cho lửa ăn mau. Nhưng chúng đốt hoài không cháy, châm mãi lửa không thành ngọn, vì ông Giỗn cho trời mưa to, gió lớn.

**ĐĂM CHÚT:**

- Ở Hbra Lơ Tang! Hãy ẵm con em xuống đi! Sao đốt nhà không cháy? Hay nhà này có Giàng hả?

**ĐĂM SAN - ĐĂM CHẾT:**

- Nhà người ta giàu, có Giàng thật đấy. Thôi mặc kệ không cần, mình chỉ cần đem Hbra Lơ Tang về là được. Ở em Hbra Lơ Tang xinh người, đẹp gái.

Con em đâu rồi, đem luôn xuống đây cho anh đập chết.

**HBRA LƠ TANG:**

- Ở anh Đăm San, Đăm Chết, tôi không cho anh đập đâu. Anh đánh thắng chồng tôi, để con tôi đem theo. Lớn lên, tôi bắt nó gọi anh bằng cha cũng được.

**ĐĂM CHÚT:**

- Không được đâu em. Nếu em đem theo Chiêm Tư Mun, khi nào lớn lên, nó sẽ trả thù anh mất. Anh đập chết như nhổ cây thuốc tươi bẻ ngọn, chặt cây thuốc khô bẻ nhánh, rồi mới yên tâm ra về.

**HBRA LƠ TANG:**

- Tôi không chịu đâu. Nếu đập chết con tôi, tôi không chịu về làm nô lệ cho anh đâu. Tôi thà chết theo chồng chứ không muốn giết con tôi đâu. Nếu anh muốn giết nó, hãy giết tôi luôn đi!

**ĐẦM CHÚT:** (Giơ tay muốn túm cổ Chiêm Tư Mun)

- Hãy mở con em ra khỏi tấm lót! Đập nó chết xong, ta về cho nhanh, kéo muộn rồi! Em nghỉ lâu thế?

**HBRA LƠ TANG:**

- Nếu anh muốn đập chết con của tôi, thà để tôi đánh nó chết trong tay tôi, vì tôi đẻ nó ra.

**ĐẦM CHÚT:**

- Thế em đập chết mau đi, ta về kéo trẻ, ta đi kéo muộn.

**ÔNG GIỖN:**

- Ô cháu Hbra Lơ Tang, cháu cứ giơ tay lên, không sao đâu mà lo.

**HBRA LƠ TANG:** Giơ con dao lên cao rồi hạ xuống, hôn đi, hôn lại vào má nó.

**HBRA LƠ TANG:**

- Ô anh Xing Chơ Niếp! Em đập con của ta tội lắm. Có sao anh cho em có con để nó bị đập chết thế này?

Nàng nuốt nước mắt, bậm môi đưa con dao lên cao. Cùng lúc đó, ông Giỗn thổi Chiêm Tư Mun bay vút tận chín tầng mây vàng, mười tầng mây trắng. Như con chim gơ rú, thằng bé bay tít tận chồi lúa của Hbra Lơ Tang rồi chui vào miệng ché lúc trong chồi, nằm im ở đó.

Bấy giờ, trên tay Hbra Lơ Tang chỉ còn lại tấm lót quấn thằng bé. Tưởng nó đã chết, Đầm Chút lúi tuột mẹ nó đi.

**ĐẦM CHÚT:**

- Hỡi dân làng tất cả đều khiêng đồ đạc, vác chiêng ché lên đường! Người mạnh dắt trâu bò đi trước, kẻ yếu lúi heo chó đi sau.

Hàng trăm người, hàng ngàn người kéo nhau về làng Đầm Chút đông như kiến, nhiều như bầy mối. Mỗi đoạn đường họ đi qua, nghe

con chim molanh gọi oán, con mocau gieo thù, mỗi lần họ đi tới, chim tỏ bay theo, chim dứt đuôi bay lại. Xa lác, tiếng con cuốc to tuổi nã nê, lời con tao hoa thăm thiết.

Sau đoàn người, Hbra Lơ Tang râu rĩ ngồi cùng bành voi với thằng Đăm Chút. Con voi trước đi lững thững chân nó đập ngập ngừng, móng nó buông nặng nhọc. Chân voi lớn bằng côi giã gạo, tai voi to bằng lá to pua lâu năm, nhiều thàng. Nó đi thật lâu, cử động thật chậm. Hbra Lơ Tang râu thiu ruột, buồn thúí gan. Tai nàng không nghe chim nút hót, không nghe chim le chim holang gọi. Lũ sóc đứng giữa đường lũ cạp nằm giữa lối, không cho voi anh em Đăm Chút đi.

**ĐĂM CHÚT:**

- Lũ kia hãy tránh ra! Tao vừa đi đánh giặc về, sức tao mạnh gan tao lớn, sao bay không lo, không sợ?

Nghe hét lũ sóc tạt về bên phải, lũ cạp nhảy về bên trái. Chúng vẩy đuôi, ỉa, giơ chân, đá. Sắp đến buồn mình, anh em Đăm Chút vượt lên trước.

**ĐĂM CHÚT:**

- Ở người goá bụa, kẻ gác cổng, hãy mở cửa cho tao vào.

**NGƯỜI GOÁ BỤA:**

- Ở chú, ở bác Đăm Chút, Đăm San, Đăm Chết! Tôi chưa kịp dệt khổ, nấu cơm, hãy chờ tôi một lát.

Cổng bảy lần mở, ba lần xuống, ba lần lên để họ vào.

**NGƯỜI GOÁ BỤA:**

- Ở chú, ở bác, vào đi. Chú mới đi về có đem được con gà mái không, dẫn được nhiều nô lệ không?

**ĐĂM CHÚT:**

- Người gác cổng goá bụa ơi, có rồi! Voi vào buồn đến tận thang nhà Đăm Chút, ba anh em nhảy xuống, tót vào trong nói cười hể hả.

Hve Rơ Gôi lại đỡ Hbra Lơ Tang xuống khỏi bành voi.



**HVE RƠ GÔI:**

- Ô Hbra Lơ Tang! Tại sao mày lên bành voi với chồng tao? Chồng tao chứ phải chồng mày đâu, sao mày nói chuyện riêng như vậy?

Vừa nói Hve Rơ Gôi vừa lấy cây roi quất vào đầu, quất vào lưng Hbra Lơ Tang. Mỗi lần nó hươ tay, nghe roạt roạt, hươ roi nghe vút vút. Áo rách, lưng rướm máu, Hbra Lơ Tang vùng dậy.

**HBRA LƠ TANG:**

- Hve Rơ Gôi. Sao mày đánh tao nhiều thế? Tao có ăn của mày đâu. Chồng mày, kệ mày. Tao cũng có chồng, nhưng chồng tao bị anh em mày giết. Một câu, tao cũng không thêm nói, một lời, tao cũng không hé răng với chồng mày. Con tao bị chết, làm sao tao ngồi vui với chồng mày được?

**HVE RƠ GÔI:**

- Sao mày cứng đầu thế hả?

Hắn đánh mãi cho đến khi Đăm Chút ra ngăn mới thôi.

Từ hôm đó, Hbra Lơ Tang đi hái rau heo, hốt cứt gà, đập cứt chó, vào giữ lúa trong rẫy, ra vác nước dưới suối cho nhà Đăm Chút.

## V

Từ mờ sáng, đã thấy Mơ Dú, Mơ Kra đến buôn Đờ Lây Gia. Chúng mang theo ché dú, ché giang khắc tám hoa nổi, ché túcpan kẻ mười hoa chim để đổi chác.

MƠ DÚ, MƠ KRA:

- Ở người gác cổng, mở cửa dùm cho tôi vào buôn.

NGƯỜI GÁC CỔNG:

- Thế hả? Tôi sẽ mở cửa để các anh vào cho mau, đổi cho dứt, có công, có của, có bò đem về cho vợ con, mau giàu, chóng mạnh nhất làng, buôn tây.

Hai người đi luôn đến thẳng nhà Hlác Giang.

MƠ DÚ, MƠ KRA:

- Ở, có nhà ở đây.

HLÁC GIANG:

- À, Mơ Dú, Mơ Kra đi đâu đó?

MƠ DÚ, MƠ KRA:

- Tôi gùi ché đi bán đây!

HLÁC GIANG:

- Thế thì mời mấy ông lên nhà.

Hlác Giang lấy chiếu hoa trải ra bên cửa sổ nhà cho Mơ Dú, Mơ Kra ngồi, chàng đi lấy lửa, lấy thuốc mời khách.

HLÁC GIANG:

- Ở em Hbe Blao, em lấy nồi kbung, nồi kbay vo gạo nấu cơm, thui gà điều tha, quạ mổ cho khách ăn.

Hbe Blao nghe lời chồng, lấy ống thoa, nồi lủ ra đun củi êpang, lấy củi kotu đun nồi kbay. Nàng thúc nồi cơm mau chín, nồi canh mau sôi. Khi nồi nước sôi như suối lủ, nàng lấy gạo cho vào. Gạo sôi

như túp búng, tôm bò. Canh ba lần sôi đã chín. Cơm ba lần xoay đã được. Nàng nếm thử thấy cơm dẻo, canh ngọt mới nhắc ra.

**HBE BLAO:**

- Ô anh Hlắc Giang mau đem đĩa nhỏ về vẽ hoa lotam, đĩa lớn chạm kimkobon ra đơm cơm, múc canh mời khách.

**HLẮC GIANG:**

- Ồ để đó cho anh.

Hlắc Giang làm theo lời vợ. Sắp cơm xong, chàng đem ra mời khách.

Mơ Dú, Mơ Kra chỉ đợi có thế. Bốc cơm to bằng đầu con chồn, bốc canh to bằng đầu con mèo. Hai anh em nhai xằm cạp, húp xùm xụp. Nuốt một miếng chúng lại nhìn trước, nuốt hai cục, chúng lại ngó sau. Cơm chúng ăn hết đĩa nọ đến đĩa kia, canh chúng ăn hết đĩa này đến đĩa khác. Bụng phồng lên như bồ đặng lúa. Muốn đứng phải ưỡn người chống tay, muốn dậy phải vịn sàn, duỗi chân. Hai đứa thì nhau hút hết điều thuốc này đến điều nọ. Khói bay mù mịt, sân nhà khói sương mù thảng bầy, như mây phủ thảng năm. Khói đen góc nhà, giàn bếp.

Quay lại Hlắc Giang, Mơ Dú, Mơ Kra bắt đầu kể:

**MƠ DÚ - MƠ KRA:**

- Ô chú Hlắc Giang! Chú đã nghe tin gì chưa? Xing Chơ Niếp và Đăm Di chết rồi! Bọn Đăm Chút đã đánh tận nhà, phá tận buôn. Bò, trâu, chúng đã lừa đi hết, heo gà chó vịt không ai giữ. Vợ Xing Chơ Niếp bọn Đăm Chút bắt đi làm nô lệ. Hiện nay, Hbra Lơ Tang đã hốt cứt gà, phân heo tại buôn Đăm Chút, cháu chú, Chiêm Tơ Mun, hiện nay còn sống hay đã chết, chú cũng chưa hay tin đó chứ?

**HLẮC GIANG:**

- Ô cháu Mơ Dú - Mơ Kra! Các cháu không nói phỉnh chú đấy hả? Thấy thì nói, không thì thôi, đừng giỡn chú buồn, mất công, đi tìm đi kiếm.

Nghe nói, Hbe Blao sững sờ. Nàng khóc, nước mắt chảy xuống ngực, lăn trên má.

HBE BLAO:

- Có thật vậy không cháu?

MƠ DÚ - MƠ KRA:

- Thật đấy bà ạ. Nếu nói phỉnh, cháu mất cái đầu, rớt cái cổ, bay cái tay, gãy cái chân.

HBE BLAO:

- Ở anh Hlắc Giang. Bỏ hết váy hoa, áo đẹp ở nhà, mau mau dẫn em đi tìm chị Hbra Lơ Tang, dẫn em đi kiếm cháu Chiêm Tư Mun nghe anh. Họ bỏ Mơ Dú, Mơ Kra ở nhà, lên đường. Nhưng Mơ Dú, Mơ Kra gọi lại.

MƠ DÚ - MƠ KRA:

- Ở chú Hlắc Giang, cháu mong chú lên đường cho khoẻ tay mạnh chân, thế nào rồi cũng tìm được đấy. Sao chú lại đi không, không mang gì cả, lấy gì để ăn đường?

Chợt nhớ ra, Hlắc Giang quay lại kéo khiên treo trên cây thúc, treo dao trên cây giông.

Hbe Blao mang gùi, đội mũ. Họ đến cổng làng.

HLẮC GIANG:

- Ở em, ở cháu ngồi gác cổng, mở giùm cho tôi. Mau lên! Chuyện gấp lắm.

NGƯỜI GÁC CỔNG:

- Chân cháu lửa đã cắn, tay cháu nước sôi đã đổ, cháu mở ngay đây.

Cổng ba lần xuống, bảy lần mở lên để hai vợ chồng Hlắc Giang ra đi. Họ vô rừng nhỏ giẫm lên xương nai, qua rừng to đạp lên xương hươu, vô rừng già thấy heo đực chết thúi, heo cái gãy răng, băng rừng thưa, thấy đầu xương cọp, xương voi, không có chỗ đặt chân. Trèo đèo, lội suối, nhảy qua mười con sông sâu, đi qua tám hồ nước đầy, tới cổng làng của những người goá bụa. Hlắc Giang và vợ thấy vắng tanh, vắng ngắt. Nhà ai nấy cửa đều đóng kín. Im lặng. Hlắc Giang trông vào núi thấy chim bay về, ngóng vào rừng nghe tiếng nai vọng tới. Buồn. Chàng dừng chân một lúc rồi dắt vợ tiếp tục đi.

HBE BLAO:

- Ô anh Xing Chơ Niếp, ơ anh Đăm Di, nợ đời xưa ta chưa có, nợ bây giờ ta không mang. Cha mẹ già không vay người khác, tại sao có người đến cướp buôn, giết chết anh? Ôi làm sao thấy lại anh bây giờ? Ô chị Hbra Lơ Tang! Trước kia, chị dặn là em đừng có lấy chồng ở buôn người khác. Bụng chị muốn gân, nhưng em lại muốn đi xa để chị khỏi nhắc rượu. Lâu lâu gặp lại mới quý, mới thương. Giờ đây em làm sao gặp lại chị nữa. Ô con Chiêm Tư Mun, giờ con ở đâu, mẹ kiếm chẳng ra, cha tìm chẳng thấy<sup>1</sup>.

Nghe vợ kêu la thảm thiết, Hlắc Giang dìu vợ tiếp tục lên đường.

Họ đang đi về phía buôn Xing Chơ Niếp. Nhà Xing Chơ Niếp vẫn còn, nhưng buôn vắng ngắt, cháy trụi ra tro. Chó hoang, gà heo nằm chết trong bụi cây bìa làng.

Hai người vào nhà. Hlắc Giang tốc ché vỡ kiếm không thấy, Hbe Blao giật gùi cũ tìm không ra.

HBE BLAO:

- Ô anh Hlắc Giang, ta kiếm hoài không ra con Chiêm Tư Mun, ta lục hoài không thấy con Chiêm Tư Mun. Bây giờ ra sân momui xem hai anh em nằm chết thế nào? Đăm Di và Xing Chơ Niếp nằm ở chỗ nhiều tranh hay nơi gốc romui cổ thụ.

Họ đi đến gốc cây romui, đôi lopian không có đến sân Giơ Hung Hồ Lung không thấy. Cuối cùng, họ đến gốc cây ropan ở phía sau sân romui, thấy Xing Chơ Niếp và Đăm Di đang nằm. Đầu Xing Chơ Niếp quay về phía đông, đầu Đăm Di quay về phía tây. Họ nằm ngược chiều hai chân chụm vào nhau.

Hlắc Giang ôm tay trái, Hbe Blao sờ tay phải. Họ khóc, nước mắt bệt vào hấu. Mắt họ sưng vều. Môi họ xám ngắt.

HBE BLAO:

- Ô anh Hlắc Giang. Ta khóc chừng nào, ta buồn chừng đó, bây giờ đi kiếm con mình Chiêm Tư Mun đi anh!

---

1. Theo truyền thống Tây Nguyên: Con của các chị em gái đều được các bà gọi chúng là con, không phân biệt con chị con em (CTS).

Họ bước xuống đồi thấp, lên đồi cao, leo khe hẹp, vạch romodan mà đi, rẽ gairo mà bước. Trái tung rụng, lá coan bay đầy. Chim dodong hót, him hođá kêu dài.

HLẮC GIANG:

- Ô em Hbe Blao đi đâu bây giờ?

HBE BLAO:

- Ta không về làng Xing Chơ Niếp nữa, mà đi thẳng ra rẫy chị Hbra Lơ Tang trồng lúa hola, lúa nếp hột dài, may ra sẽ có.

Chiều theo ý đó, Hlắc Giang lại dẫn vợ đi về phía rẫy thấp, nương cao.

Đi dọc theo sông Krông Pa một hồi, họ gặp con mocau đuôi dài, một lúc họ thấy con tahá lông xanh. Đi một đoạn, nhìn thấy rau tengbeng mọc đầy, đi hai đoạn trông thấy rau kangbe mọc rậm, rau diampхі mọc thưa, con cò cánh trắng...

Hai người đi mệt chân, mỏi gối, đến bên một thác nước dừng lại nghỉ. Họ bứt cỏ rấttây, cọng diampôn vào miệng nhai.

ÔNG GIỎN:

- Ô cháu Hbe Blao, cháu Hlắc Giang! Các cháu hãy mang gùi đi tiếp nữa. Đến hơđây Xing Chơ Niếp trút rượu cần, các cháu sẽ gặp Chiêm Tư Mun của các cháu đấy.

Một đàn pơlang bay qua chỗ họ ngồi. Con đi đầu đàn dừng lại.

CHIM PƠLANG:

- Ô bác, ơ chú Hlắc Giang hãy nhanh lên, đến đó, theo lời ông Giốn nói là gặp thôi. Đừng chần chừ nữa.

Họ tiếp tục lên đường. Vượt mấy con sông sâu, trèo qua ba đỉnh núi, nghe con chim phỉ gọi, chim tút, chim tê kêu, lũ tre đang hót rộ. Chẳng mấy chốc, hai người đã đến hơđây Xing Chơ Niếp.

Hbe Blao dựng cầu thang không nổi. Nàng gọi Hlắc Giang dựng gùi. Họ trèo lên.

HLẮC GIANG:

- Ô em Hbe Blao! Ché nào ta rút cơm rượu cần đây? Ché túc, ché tang, ché phan hay ché dú?

HBE BLAO:

- Ô anh ché nào cũng được. Tùy anh thôi.

Hbe Blao thò tay xuống bụng ché túc.

HBE BLAO:

- Ôi Giàng. Tôi bỏ cái tay vào bụng ché, thấy nó có con gì. Khiếp quá! Ô anh Hlác Giang! Nàng ré lên, làm Hlác Giang giật mình. Hai vợ chồng tranh nhau cho tay vào miệng ché.

HLÁC GIANG:

- Tại sao em lại giành? Hồi nấy, em sợ, giờ em lại giành anh?

Chàng rờ đi, rờ lại thấy đầu, mũi, miệng, biết là Chiêm Tư Mun trong đó, nên thò tay vào nách nhấc lên.

HBE BLAO:

- Ô con Chiêm Tư Mun của mẹ đây rồi. Mẹ tưởng con chết rồi. Còn con, bụng mẹ vui, lòng mẹ trẻ lại. Ô con đẹp quá. Bao giờ tôi có con thế này hả Giàng?

HLÁC GIANG:

- Ô em Hbe Blao, năm mùa rẫy chín vàng, tám mùa xuân hoa ờng rụng nhụy, chúng ta sẽ có con như thế này thôi. Như Hbra Lơ Tang, em ăn trái mọke; như Xing Chơ Niếp, anh sẽ ăn trái cớbang, chúng ta sẽ có con đẹp như thế này. Nhưng đây cũng là con của anh và em rồi. Giàng đã cho, đất đã tặng, em ước ao gì nữa?

Họ cột ché vào vách hơdây rồi ra về.

HLÁC GIANG:

- Ô em Hbe Blao, đi nhanh lên đi em. Ta đem con về giấu kỹ, mang con về cất kín, kẻ người ta biết, kẻ mọi người trông thấy.

HBE BLAO:

- Ô anh Hlác Giang! Em giấu kỹ trong váy như người ta đeo con cớtón, như người ta cột con íchung vào lưng. Không sao đâu?

Trên đường về, vợ chồng Hbe Blao gặp người đi hái rau chơmúc, hái quả tràngho đi ngược, gặp người bắt cá đi xuôi.

NGƯỜI HÁI RAU:

- Ô chị Hbe Blao, tại sao hôm nay chị đẹp vậy? Khắp người chị như có tia vàng, ánh bạc. Trước kia, chị như nấm cuối mùa, như hoa lớm cuối tháng, nhưng bây giờ chị rực rỡ quá.

HBE BLAO:

- Ô bạn, người hái rau, tôi không có khác gì đâu, tôi đẹp là do cha sinh, mẹ đẻ đấy.

NGƯỜI HÁI RAU:

- Việc đó em cũng một dạ, cùng lòng với chị thôi, Hbe Blao à. Chẳng dám nói thật đâu (cười giòn). Em đã biết từ trước rồi. Cha của em Chiêm Tư Mun bị chết, mẹ của nó bị bắt làm nô lệ bên buôn xa. Em nói thế, chị hiểu: Em nói như vậy chị nghe. Đừng giận em nhé! Em không nói tiếp ra đâu...

HBE BLAO:

- Đã biết như thế rồi, đừng nói cho ai biết, đừng bảo cho ai hay đấy. Giấu cho chị em nghe, hãy đi một đường, rẽ vào một nẻo với chị!

Đến cổng làng, không ai biết Hbe Blao giấu con trong váy, hai vợ chồng về thẳng nhà.

HLẮC GIANG:

- Ô em Hbe Blao! Anh nói thế này: Mình có một đứa con, nhưng em chưa có chữa trong bụng, đầu vú chưa thâm làm sao có sữa cho con Chiêm Tư Mun bú?

HBE BLAO:

- Ô anh Hlắc Giang. Anh lấy ché túc có tám rỗng chạm hai hoa nổi đi đổi lấy sữa Vang Tra đem về cho con. Sữa nửa nghết cũng được một nghết cũng xong.

HLẮC GIANG:

- Ô em Hbe Blao, em dặn anh như thế cũng được.

Ra đường, thấy Hlắc Giang vác ché túc, có người tưởng chàng đi ăn lễ bỏ mả ở nơi xa.

TIẾNG HỎI:

- Ô anh Hlắc Giang! Anh đi đâu đó?



HLẮC GIANG: (quay lại)

- À, em Vang Tra đó phải không? Anh đi đổi sữa về cho con anh uống. Mẹ nó không có sữa.

VANG TRA:

- Ô anh. Con anh không có sữa, anh đem tới nhà, em cho con anh bú chung với con em. Không cần đổi ché đâu. Con em tên là Xing Hmơ đấy. Con anh tên là gì?

HLẮC GIANG:

- Tên con anh là Chiêm Tư Mun. Em nói thế cũng được. Nhưng bú chung hai đứa lớn lên, giành nhau mẹ thì sao? Hay anh em mình đổi sữa và ché cho nhau có được không hở em?

Vang Tra tính tới nghĩ lui, suy qua nhẩm lại. Nàng chẳng nói sao cho Hlắc Giang vui lòng, ưng bụng. Nếu Đăm Giang, chồng nàng, ở nhà, Hlắc Giang sẽ nghe lời chồng nàng. Nàng trách Đăm Giang đi đâu lâu quá, chưa về làm sao bây giờ?

HLẮC GIANG:

- Ô em Vang Tra, hay ta lên nhà em đi. Hai anh em mình tự lo, tự liệu lấy việc này vậy.

VANG TRA:

- Anh Hlắc Giang! Anh nói vậy em chịu đấy.

Vang Tra kéo áo lên mười tám lần mặc. Hai vú nàng lộ ra như hai quả bầu già, như hai nôi khung úp ngược. Nàng vắt sữa chảy ra như suối mới mưa, như nước vo gạo.

VANG TRA:

- Ô anh Hlắc Giang! Sữa có rồi đấy. Còn ché tức anh cứ mang về, không cần đổi, chẳng cần trao đâu.

HLẮC GIANG:

- Ô em Vang Tra! Em nói như thế là đã trái cái ý, trật cái bụng anh rồi. Em cứ lấy một cái ché cho chồng em được vui lòng. Nếu em không nhận, sau này chồng em sẽ không bằng lòng thì sao?

VANG TRA:

- Ô anh Hlắc Giang! Thế thì em nhận vậy.

HLẮC GIANG:

- Ô em Vang Tra! Nếu chồng em về, em nói rõ việc này, đừng giấu nhé. Anh với Dăm Giang là tình anh em ruột, có chung một giàng, nghĩ chung một hướng đấy. Trước kia một cái đầu con gà chẻ làm hai, một cái đầu con chồn chặt làm đôi. Không ai bỏ ai đâu.

VANG TRA:

- Em nghe rõ rồi. Em sẽ nói lại việc này với chồng em; không quên đâu. Chào Vang Tra xong, Hlắc Giang ra về. Dân làng nhìn theo chàng. Họ khen Hlắc Giang đẹp, để con làm sao phải đi đổi ché túc cho người ta lấy sữa. Về nhà thuật lại việc đi đổi sữa cho vợ nghe, Hlắc Giang thấy vợ rất vui lòng. Hbe Blao nấu cơm nếp dẻo pha với hột vịt hột gà, khuấy lên như cháo. Nàng đổ sữa vào nồi úp nồi bùng lên. Hôn Chiêm Tơ Mun đã chán, ằm Chiêm Tơ Mun đã mỏi. Hbe Blao đặt con vào nồi, chỉ sữa và cơm nếp cho con. Nàng giấu, vì sợ người ta đến giết mất Chiêm Tơ Mun.

## VI

Trong lúc đó, ông Giổn giục Mơ Dú, Mơ Kra đến nhà Đăm Chút báo tin là hiện giờ Chiêm Tư Mun đã ở với vợ chồng Hbe Blao. Nhận được tin Đăm Chút, Đăm San, Đăm Chét lồng lên. Chúng rứt ruột, lộn gan. Yên tâm rằng trước đây chúng giết được Chiêm Tư Mun rồi. Ngờ đâu, nó vẫn còn sống.

### ĐĂM CHÚT:

- Ô em Hve Rơ Gôi! Anh đi lấy máu con thằn Xing Chơ Niếp thôi. Không ngờ nó sống, không biết nó còn. Em mau nấu cơm, làm canh cho anh, Đăm San, Đăm Chét ăn để lên đường. Giết được nó, mình mới yên tâm làm ăn. Nó sống, mình sẽ mất nô lệ, hết trâu, bò, gà, vịt.

### HVE RƠ GÔI:

- Ô anh Đăm Chút, em đi làm canh nấu cơm ngay đây.

Hve Rơ Gôi nấu gạo trắng, gạo mềm ăn mau no, nấu cơm cứng gạo vàng ăn lâu đói. Củi rang chum nổi khùng, lấy củi mođan chum nổi kbay. Cơm ba lần xoay đã chín, canh ba lần nếm đã vừa.

### HVE RƠ GÔI:

- Ô anh Đăm Chút! Mau lên, gọi em mình lên ăn chóng, để đi cắt đầu thằn chim tút, chim láy diều tha quạ mổ ngoài rừng.

Sau đó, cả ba anh em cùng ngồi ăn.

### ĐĂM CHÚT:

- Ô các em, bụng anh cạn quá, ruột anh lửa bò, không sao ăn được. Ta ăn nhanh lên để mau đi tới đó cho nhanh rồi về cho chóng.

Ăn xong, họ lấy voi cái cột bánh hoa, voi đực cột bánh mây, chuẩn bị lên đường.

Dọc đường, họ nói chuyện làm khiên, mài dao, bàn mưu cướp ché, bắt nô lệ. Bầy chim kơbon bay qua, lũ mơlang liệng lại hót lú lo. Cũng lúc này Mơ Dú, Mơ Kra đã nhanh chóng đến báo việc bọn Đăm Chút đến cho Hlắc Giang hay, cho Hbe Blao biết.

**HBE BLAO:**

- Ông Giổn: Che giùm con Chiêm Tư Mun cho tôi thật kỹ, giấu giùm tôi Chiêm Tư Mun thật khuất. Đừng cho bọn Đăm Chút hay, đừng cho Đăm San, Đăm Chét biết. (Với con)

- Ông Chiêm Tư Mun ơi, ở trong đó con đừng khóc, đừng la; có mẹ che, cha giấu, không sao đâu!

**ÔNG GIỔN:**

- Ôi cháu Hbe Blao! Tao không cho thằng Đăm Chút biết đâu. Nó đi đến nhà cháu, cũng về không thôi, nó không bắt được đâu.

**HBE BLAO:**

- Thế thì cháu cúng ông mười ché rượu pan lâu năm, ba ché rượu ngắn ngày.

**HLẮC GIANG:**

- Hỡi em Hbe Blao! Em mau thay yêng mới áo đẹp cho nhanh, thay mũ gờoa có thêu sóc bay, ngựa chạy, gorít để đợi họ đến cổng làng ta.

**HBE BLAO:**

- Ông anh Hlắc Giang! Anh đừng bỏ cũng chỗ nên ghét em. Em sẽ làm cho người ta không nghi em giấu con. Em làm sao kệ em, nhưng mình vẫn là hai vợ chồng mãi mãi như nước sông Pa chảy xuôi, như dốc Ka Trao dựng ngược. Em dặn anh bao nhiêu đó, anh có thoả lòng ưng bụng hay không?

**HLẮC GIANG:**

- Ông em Hbe Blao. Việc đó, không sao đâu, miễn là con của ta còn ở nhà là được.

Bọn Đăm Chút đến cổng làng! Hbe Blao bước chân đi ngả nghiêng, lúc lắc. Váy nàng vung qua bên phải tạt về bên trái. Chùm dây tua xanh đỏ hai bên hông phát phới. Nàng đi dẻo như múa, uyển chuyển như nhịp nhảy xon. Lưng nàng thon như bụng kiến, eo chày, má đỏ như hoa êring, ngực tròn như cặp nổi khay úp ngược, như nổi kbung úp xuôi.

**ĐĂM CHÚT:**

- Hỡi tên giữ cổng. Hãy mở nhanh cho lũ ta vào đòi máu.

**NGƯỜI GÁC CỔNG:**

- Ở chú Dăm Chút. Đường dài bằng ba cán rựa, cổng có loại cây mưng canh chình, chờ tôi một chút. Tôi kéo dây chỉ, tháo dây mây, mặc áo, đóng khóa rồi mới mở được.

**ĐĂM CHÚT:**

- Mây mở mau đi. Nếu chậm, tao sẽ thả lửa ăn hết làng này, đốt mây như đốt chó, thui mây như thui heo.

Qua ba mươi bảy lớp rào, bọn Dăm Chút, Dăm San, Dăm Chết sững lại. Trước mắt chúng là Hbe Blao có dây tua xanh đỏ xà tận đùi, bay tận gót. Nàng cười, vòng cổ vòng tay đều xúng xểng.

**ĐĂM CHÚT:**

- Ở em Hbe Blao. Anh đến nhà em có việc cần. Hãy đưa anh lên nhà. Anh nghe người nói xa, người đồn gần là em đang nuôi con trai của Hbra Lơ Tang trong gùi, trong ché phải không?

**HBE BLAO:**

- (Cười, sờ ngực) Anh! Em không thấy con của Xing Chơ Niếp đâu... Nếu em nuôi nó trong nhà thì em bị dây alâu thui tóc, mở ruột bỏ sỏi đá vào bụng.

**ĐĂM CHÚT:**

- Nhưng dù sao, anh vẫn vào nhà em xem một lượt, ngó một lần mới vững dạ, yên lòng.

**HBE BLAO:**

- Cứ vào thôi, anh cứ vào tìm!

Bọn Dăm Chút, Dăm San, Dăm Chết vào cầu thang nhà Hlắc Giang. Ba người tranh nhau nhảy lên tấm ván trước cửa. Mắt họ lác lác nhìn trước, ngó sau. Tai họ như giương ra, gập vào, nghe ngóng. Nhà ba mươi bảy cột kèo như rấn gọi hang, tìm lối. Mái tranh rung lên như gió thổi, mưa bay.

**HBE BLAO:**

- Ở anh Dăm Chút, em trái chiếu có hoa màu đỏ, có lá màu xanh. Mời các anh ngồi.

Ba người nhảy tót vào ngồi mặt mày lác lác.

HBE BLAO:

- Này anh Đăm Chút ơi, đây là chỗ em ngủ. Anh vào coi!

ĐĂM CHÚT: (đứng dậy)

- Đâu? Sao mà che tấm nữa, cái tấm liếp nóng vậy?

HBE BLAO: (nói nhỏ)

- Anh có thấy em cởi váy không? Bắp vế của em vàng như hoa vo reo, như lòng đỏ trứng gà, vén bắp đùi, da như hoa ê đắp. Anh muốn ngồi xuống với em không?

ĐĂM CHÚT: (lưỡng lự)

- À, ờ em Hbe Blao! Em đừng nói chuyện đó. Anh chỉ muốn tìm thằng Chiêm Tư Mun thôi.

HBE BLAO:

- Ồ anh. Anh cần Chiêm Tư Mun em không biết, anh đòi cái bụng, cái lưng nó, em không hay. Em không rõ nó ở đâu, em không hay nó ở nơi nào?

ĐĂM CHÚT: (quay ra)

- Ở Đăm San, Đăm Chết, ba anh em mình tìm thử xem sao? Nếu mình tìm không thấy, kiếm không ra, hãy vào rẫy của nó lục soát. Chắc nó giấu trong hơdây đó thôi!

ĐĂM SAN:

- Ở Hbe Blao! Mày bỏ nó ở đâu? Chỉ ra, chúng tao cho nhiều ché túc, ché pan, chia cho nô lệ, phân cho voi bầy.

ĐĂM CHẾT: (với hai anh)

- Con này nhiều mưu beo, chúc cáo lăm đấy! (với Hbe Blao) Ở em Hbe Blao, em đại như nai, em hiền như hươu. Em không thấy thật hay sao hả?

ĐĂM CHÚT:

- Ở em Hbe Blao, em giấu đầu mà kỹ vậy? Nhưng tìm không ra, kiếm không được, anh phải nằm lại nhà em năm đêm, năm ngày em

nhé! Ô em Hbe Blao, em mau dẫn các anh ra rẫy. Ở đây vạch hoài không thấy, lục mãi không ra, nóng ruột lắm!

**HBE BLAO:**

- Các anh cứ đi không sao cả!

Hbe Blao ngồi cùng bành con voi Đăm Chút. Họ đi ra rẫy vào nương.

Mùa này, rẫy lúa của vợ chồng Hlắc Giang mới phát, chúng lục hết hơ đây này đến xó khác: lật ché này, nôi nọ, vẫn không thấy Chiêm Tư Mun đâu cả.

Rà đi, soát lại đã kỹ, giở lên, đặt xuống đã mệt vẫn không thấy, chúng đành dẫn Hbe Blao về nhà nàng.

Hbe Blao nấu cơm trắng, gạo tròn, nấu canh thịt gà mái đẻ, gà mái ghẹ cho chúng ăn suốt năm ngày, năm đêm. Mỗi bữa cơm, chúng tranh nhau bốc ăn. Bốc một bốc bằng đầu con chồn, bốc hai bốc bằng đầu con cáo. Cứ thế chúng ăn suốt ngày: Bụng to bằng bụng con gấu. Nước dưới sông mức lên, chúng uống không đã, nước dưới suối gù về chúng uống không đủ. Mỗi chúng luôn luôn nhả khói y như người ta đốt lửa rác, nhen lửa trấu. Khói thuốc làm nâu mái nhà bên phải, làm đen mái nhà bên trái. Chúng uống hết chén rượu này đến chén rượu khác say mềm, mắt ngó thẳng không được, nhìn nghiêng không xong. Ba anh em Đăm Chút ngủ hết năm đêm, rệp bò lổn nhon, chảy rớt đầy sạp. Dưới sàn nhà heo chó, gà, vịt tranh nhau ăn no nê cơm chúng mửa, canh chúng ói.

Hbe Blao còn nài chúng ở lại, nhưng nản lòng chúng từ chối, lủi thủi ra về.

**ĐĂM CHÚT:**

- Ô em Hbe Blao! Em giỡn bấy nhiêu lời, đùa bấy nhiêu tiếng, nay đúng ngày anh về. Em không được giữ anh lại.

**HBE BLAO:**

- Ô anh Đăm Chút. Sao lại chề líp nhà em cũ, sàn nhà em rách? Các anh ở lại đi. Nếu em đói, thì anh nhịn ăn, em sống thì anh còn. Em có gì, anh ăn nấy, như người ta thường nói, có cơm mình nhai, có bắp mình nuốt, không có thì con cá lá rau qua ngày, cũng được chứ?

### **ĐẨM CHÚT:**

- Thôi em, giỡn hoài tốn công mất việc, để anh về với vợ anh. Ở nhà đang mong, ở buôn đang đợi. Thôi anh về nhé. Anh không có làm điều ác để lại cho em đâu nhé.

### **HBE BLAO:**

- Ô anh Đằm Chút. Thôi, anh lên đường cho khoẻ tay, mạnh chân. Dốc hết lòng, đem hết dạ ra làm cho chóng giàu mau mạnh. Chừng nào thiếu, em đến xin lúa, vay bắp anh đấy.

Buổi sáng, đằng đông ông mặt trời thả lửa, đằng tây còn đắp viên trắng, chim lái đã ra đồng ăn lúa, chim porotúc đã lên nường tìm mồi, con chim tó vào rừng ngủ và lũ mulâu dạo đàn tư nưng.

Lúc đó, voi của ba anh em Đằm Chút đã đi được mười tám cán rựa, vượt qua mười núi thấp, leo được tám đồi cao. Họ qua những đồi trống lotác, những khe chạt polui, đầy mocây. Đi một quãng họ nhìn thấy, dây tomun đang ra hoa, cây tơông đang kết trái, đi hai đoạn, họ nhìn thấy rigiam xanh um, lùm lolói tươi tốt.

### **ĐẨM SAN:**

- Ô anh Đằm Chút, ơ anh Đằm Chết. Ta dừng lại đây nghỉ chân. Miền này giàu đẹp quá, làm sao giành lấy về mình?

### **ĐẨM CHẾT:**

- Ô anh Đằm San! Đúng đấy, miền này đất mềm, có nhiều trùn ỉa, xốp đen, chắc trồng tomune nhiều trái, trồng lơvau nhiều hoa, ương bannát mau mọc, trỉa cobái mau lên lắm đấy!

Dừng chân một hồi, nghỉ đã ráo mồ hôi, anh em Đằm Chút lại tiếp tục đi. Chúng nhìn thấy bầu trời thấp dần mây đen kéo đến, nhiều hạt sương trắng đã rơi. Dòng sông Krông Soá xám mờ, sông Krông Pa đen kịt. Bên phải, đằng sau có nhiều tiếng kêu của con gì nghe rùng rợn, bên trái, đằng trước sấm nổ ầm ầm, ào ào. Đây đó, mây bay như nhiều bóng ma. Trên các nóc nhà mả, bầy chim ác thay nhau gào; trên nóc các con tói mổ cỏ, chim kên kên thi nhau hét.



## VII

Bọn Dăm Chút về rồi, nhưng đúng bảy ngày, bảy đêm sau, Hbe Blao mới dỡ nồi kbung ra. Nàng ngạc nhiên nhìn Chiêm Tư Mun không rời, ngấm hoai không chán, chú bé đã lớn như thổi. Nó ăn cơm nếp đã hết, uống sữa đã cạn mà không khóc.

**HBE BLAO:**

- Ô con Chiêm Tư Mun của mẹ. Tội nghiệp con tôi quá, ở trong nồi, con mau lớn, mau đẹp quá. Mẹ rất mừng, cha rất thương.

Chẳng bao lâu, Chiêm Tư Mun cao bằng cha, lớn bằng mẹ. Tai thính như nai, chân nhanh hơn sóc, Chiêm Tư Mun suốt ngày tung tăng xuống nhà, nhón nhàng ra rẫy. Nó biết bắt bướm, đuổi chim, hái trái tung rụng, vật quả vông chín.

**CHIÊM TƯ MUN:**

- Ô mẹ Hbe Blao! Con muốn mẹ kiếm cho con cái horáo nhỏ để con đi bắn chim, đuổi sóc. Sau này, con lớn lên, sẽ bắn chim tài, săn nai giỏi đấy mẹ ạ. Mẹ tìm cho con horáo đi!

**HBE BLAO:**

- Ô con Chiêm Tư Mun, không được đâu. Con chơi horáo lỗ trúng gà, trúng vịt của người trong buôn thì khổ, mẹ không đến rượ được đâu, nhà mình nghèo lắm.

**CHIÊM TƯ MUN:**

- Mẹ ơi, vậy cho đi khắp trong buôn mình với các bạn con nhé!

Hbe Blao tìm cách ngăn, kiếm cách cản, không cho con xuống nhà. Nàng lấy bầu nước, cầm vung dec hái *torang* cho con chơi. Nhưng mãi cũng mệt, nghịch hoai cũng chán. Chiêm Tư Mun lên mẹ xuống nhà, chơi với lũ trẻ trong buôn. Trông thấy trẻ nhỏ, trẻ lớn. Chiêm Tư Mun lại gần. Nhưng bọn trẻ vun đất thành ụ, Chiêm Tư Mun đến đá chân tạt tay cho ngã, cho nhào. Úc quá, chúng lấy đất ném vào mặt Chiêm Tư Mun, làm nó tối mắt, bít mũi. Nó rượt theo đến nhà, đuổi theo đến cửa, xô con người khác ngã, quật con người ta nhào.

**MỘT NGƯỜI CÙNG BUÔN:**

- Ô bạn Hbe Blao! Con bạn làm sao đánh con tôi tới mất hư mũi rồi nè.

Hbe Blao xé lòng đau ruột. Nàng nhấc rượu mời nhà cùng buôn lên uống để nguôi cục lửa, tắt hòn than trong bụng họ.

Cứ thế, Chiêm Tư Mun lớn lên. Rồi nó biết cầm horáo, thả colan. Hbe Blao dệt áo mới thêu cho nó mặc.

**HBE BLAO:**

- Con Chiêm Tư Mun của mẹ, ơ con voi nhỏ của cha! Con không lo gì khổ mới, áo hoa đâu. Mẹ đã dệt sẵn, thêu xong rồi đấy!

Nói rồi Hbe Blao nhấc gùi bốn chân ra để giữa nhà. Nàng lôi từ trong đó ra khổ đẹp, áo mới có tua xanh đỏ.

Chiêm Tư Mun chỉ lựa một cái áo có thêu hình con bò gặm cỏ, một khổ đan hình con ngựa ăn lá mặc vào.

**HBE BLAO:**

- Ô anh Hlắc Giang, anh làm cho con cái horáo để con tập bắn chim, ngăn chồn. Nay nó lớn còn gì!

Hlắc Giang lấy cây mò làm cung, lấy dây mây làm dây chằng. Chẳng mấy chốc, chiếc horáo đã xong.

**CHIÊM TƯ MUN:**

- Ô cha Hlắc Giang! Horáo này không vừa lòng, yên dạ con đâu. Nó yếu như cành diaphragm, mềm như nhánh tengheng, bắn làm sao được hả cha?

**HBE BLAO:**

- Ô anh Hlắc Giang, anh vụng như con gấu trèo tổ ong, như con heo phá chuồng. Horáo gì mà thế này?

**HLẮC GIANG:**

- Đây gút, đây taolengkiêng! Nếu làm đẹp, con mình Chiêm Tư Mun đi mất luôn thì sao?

**HBE BLAO:**

- Thôi anh Hlắc Giang. Đừng nói nhiều quá, để em đi tìm horáo về cho con ta. Em đi bắt cái chiêng hỏi mẹ sinh, cha đẻ đem đến nhà Cu Lý đổi cũng được.

Nhà Cu Lý nằm vạt bên mé đổi, cạnh khe sâu. Theo con đường mòn của chồn qua, thả lại, Hbe Blao vào đến nhà. Trời tối như bịt mắt, đêm đen như hang cộp.

**HBE BLAO:**

- Ở anh Cu Lý. Em đến nhà anh đổi cái horáo để con em bán chơi có được không?

**CU LÝ:**

- À, thế thì không lo đâu, em Hbe Blao. Horáo anh có nhiều, tên anh có dư, em đổi chiêng làm gì, cứ lấy không cũng được. Nếu đổi, từ nay giữa tôi và Hlắc Giang không vừa cái bụng, cùng cái ruột nữa. Hlắc Giang có, tôi lấy không lúc này; tôi có, Hlắc Giang lấy không lúc khác; vậy mới được.

**HBE BLAO:**

- Ở anh Cu Lý, anh không lấy chiêng em sẽ không bằng lòng đâu!

Cu Lý đồng ý đổi. Hbe Blao đem horáo và mười mũi tên ra về.

Mừng quá, nàng quên chào Cu Lý.

**CHIÊM TỎ MUN:**

- Ở mẹ! Mẹ đi đổi ở đâu về mà horáo đẹp thế?

**HBE BLAO:**

- Ở con, mẹ đổi bên nhà Cu Lý đấy. Con đem chỉ xe, lấy bông cuộn lại dây kéo thủ. Nếu chỉ không dính, horáo tốt, horáo đẹp.

**CHIÊM TỎ MUN:**

- Ở mẹ, ở cha, cái ná này con mới thích. Mẹ cha cho con đi bán thử chim quanh làng ta nhé.

**HBE BLAO:**

- Không được đâu con ơi. Đừng đi bán chim xung quanh buôn. Con muốn tập bán, mẹ cho con bán gà nhà mình.

- Ở mẹ Hbe Blao, con bán chim mới tốt, bán gà nhà mình không được, để mẹ nuôi chứ?

HBE BLAO:

- Con không muốn bán gà, thì bán vịt nhà mình.

CHIÊM TƠ MUN:

- Không được đâu mẹ ơi, vịt nhà mình để nó đẻ.

HBE BLAO:

- Vậy con vào chuồng bán heo nhà ta nhé?

CHIÊM TƠ MUN:

- Sao con lại bán heo nhà ta, để dành làm thịt cúng giàng chứ?

HBE BLAO:

- Thôi con bán bò vậy?

CHIÊM TƠ MUN:

- Sao lại bán từ con nhỏ đến con to thế? Thôi mẹ đừng nói nữa mẹ ơi!

HBE BLAO:

- Ở con Chiêm Tơ Mun! Không sao cả. Con bán hết, mẹ sẽ mua con khác.

CHIÊM TƠ MUN:

- Mẹ Hbe Blao ơi! Mẹ giữ con làm gì, để con đi tập bán thôi. Con chỉ đi xung quanh buôn làng không đi xa đâu.

Chiêm Tơ Mun nhảy xuống đất vọt về phía cổng làng.

Khi đến bìa rừng, Chiêm Tơ Mun gặp những con cút bay xập xoè, con cựa vờn lơ lửng, chim tít kêu, chim te hót. Chúng bay vào rừng, chao nghiêng qua núi. Chiêm Tơ Mun đuổi theo càng xa, rượt theo càng mệt. Chim cứ bay mãi lượn hoài.

Qua đèo thấp, vượt núi cao, ông Giốn cho bầy chim bay về phía elonao. Tại đó, Chiêm Tơ Mun thấy một con pít đang bơi, đang rửa, Chiêm Tơ Mun bỏ bầy chim rình con pít. Nhẹ như con lilo, khéo như con chicha, Chiêm Tơ Mun trườn sát bụi cây rang, giương horáo nhằm.

#### CHIÊM TƠ MUN:

- Giàng ơi! Tôi bắn con chim nào đây? Nó cứ chao qua, vờn lại trong elơnao mãi vậy?

Mất một con nhăm, một con mỡ, Chiêm Tơ Mun nhìn vào khe horáo. Pụt! Con pít chạm bụng, trúng lưng. Chiêm Tơ Mun bỏ ná tại chỗ, chạy về phía đó. Nó vừa đi, vừa nghĩ đến mẹ Hbe Blao đang mong, cha Hlắc Giang đang ngóng ở nhà. Nhưng ông Giốn cứ bảo nó băng rừng, khiến nó vượt dốc, đi hết đồi thấp, leo khỏi núi cao, qua sông Krông Soái, Krông Su, cuối cùng đến cạnh sông Krông Pa.

#### CHIÊM TƠ MUN:

- Ở Giàng! Đường đi ai xách nước mà mòn, đẹp quá vậy? Tôi phải đi theo đường đó xuống sông uống nước mới được, khát nghẹn cổ, cháy đôi môi rồi.

Bờ sông trải ra mênh mang, thẳng tắp. Nước sông trong như mắt chim keng, xanh như da trời tháng bảy. Mẻ nước giảm khi, giảm bông trở hoa, giảm hát nứt cành, rất đẹp. Chiêm Tơ Mun giậm chân lên bờ cát, xuống sông để uống nước. Nó khoát tay phải, tạt tay trái, rồi bụm nước, uống ừng ừng như khi bò cháy cổ, như lúc voi khô mõm. Lúc đó, từ trong buôn, cuối sau nhà, Ve Rác Mơ Ngun nhìn ra phía bến nước sông Pa, thấy Chiêm Tơ Mun đang đứng. Chàng đẹp như mặt trời buổi sáng, chói ngời vàng bạc như tia nắng loá đỏ, loá xanh buổi chiều.

#### VE RÁC MƠ NGUN:

- Ở mẹ, mẹ cho đi xuống sông xách nước bằng bầu già đầy tháng, bằng bầu khô đầy năm, mẹ nhé!

#### NGƯỜI MẸ:

- Ở con. Con cứ việc đi. Mẹ không ngăn, cha không cấm đâu mà hỏi.

Được mẹ vừa lòng, cha ưng bụng, Ve Rác Mơ Ngun đi đến chỗ để gùi, lấy ên mới, áo đẹp, bầu lớn bầu nhỏ cho vào gùi, rồi vội vàng xuống bến. Bước chân nàng như lá khô được gió, như công xoè cánh đuổi mồi. Bước chân nàng chạy nhẹ nhàng uyển chuyển như chim trĩ đuổi mồi, như lá kơdong vờn nước. Ve Rác Mơ Ngun mỉm cười, vì mắt

đã có niềm vui, môi có hoa đằm đé soi vào. Nàng sắp gặp một người mà có lẽ lâu nay nàng thường ấp ủ nhớ mong. Rồi đây, chiếc vòng sẽ trao, chiếc cườm sẽ tặng, nàng sẽ cùng người ấy cười một nụ, nghĩ chung một đường. Lòng nàng bồi hồi, tim đập như nhịp chiêng, như trống đánh mùa ăn năm, uống tháng.

Nhưng tới nơi, Ve Rác Mơ Ngun chỉ thấy bến sông vắng lặng, cây lá im lìm, nàng hỏi nước, nước làm thinh; hỏi trời, trời không nói. Người nàng thấy từ trong buồn đã đi đâu rồi? Ý nghĩ của nàng giống như trái bầu khô, trái tim nàng xốn xang giống như triền rẫy cũ lúc gió thổi qua.

Thật lúc đó, uống nước xong, Chiêm Tư Mun đã leo lên ngọn cây cạnh đó để nghỉ ngơi.

Buồn quá, nàng Ve Rác Mơ Ngun liếc qua bên trái, ngó về bên phải chẳng thấy ai cả. Cuối cùng, nàng xuống suối mở dây gùi ra và cầm hồ hơu xuống cát. Nấc dưới cùng, Ve Rác Mơ Ngun móc mũ gơroa cườm xanh, cườm đỏ.

Ve Rác Mơ Ngun từ từ đi xuống sông. Vai nàng nở, cổ nàng dài. Ngực nàng đang nhú như nụ hoa đang sắp lộ cánh, hông nàng đang căng như trái bầu non, môi nàng đỏ như mỏ chim én, má tròn hồng như mào gà sắp nở.

Nàng vẩy nước lên tung toé, trôi lên, ngập xuống. Vẩy theo nước chảy, Ve Rác Mơ Ngun thấy da con cộp vằn vèo, vẩy ngược lên, nàng thấy tê giác con đang chạy, vẩy mặt nước gần bờ cát, nàng lại thấy bụi tre ngã nghiêng, cây tray đứt đoạn. Tắm đã xong, nghịch đã chán, xách nước đã đầy, Ve Rác Mơ Ngun nhảy lên bờ sông. Đến gần dơm, nàng vẩy tóc cho tóc đùa, đưa tay cho lượn. Nàng vuốt ngực, chân nhún cho váy bay, nước ráo. Rồi lấy yêng áo mặc vào và đeo vòng cườm lên cổ. Sắp gùi đứng dậy, nàng chợt nhìn thấy một dấu chân nhỏ bé của ai in trên cát.

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Ô! Dấu chân ai đấy? Sao mà đẹp quá thế này? Ô! Giá trông thấy người thì chắc đẹp lắm.

Những ý nghĩ nảy bỏ lại, lướt qua trong đầu, nên nàng lại đặt gùi xuống, hôn lên dấu chân. Hôn xong, nàng áp chân mình lên đó, thấy vừa bằng nhau.

So một hồi, đo một lúc, thấy vừa khít, Ve Rác Mơ Ngun không biết làm sao đành về nhà. Đi về phía mặt trời ngó đi, ngó lại, nhìn trái, nhìn phải, dòm lên ngọn cây, nàng thấy Chiêm Tơ Mun đang ngồi vắt vẻo trông như con khỉ leo, như con chim đậu.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ôi anh Chiêm Tơ Mun! Em tưởng là không có anh ở đây chứ? Dấu chân anh, em đã hôn, bàn chân anh em đã ướm.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ô em, tại sao em biết dấu chân anh?

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ô anh, từ hồi mẹ em ăn trái mokia, cha em ăn quả kơpang để em tới giờ, em đã biết anh. Từ hồi anh còn nhỏ, cha làm lễ thổi tai, em có đi dự. Hồi đó, em đã biết tên anh. Kiếng em đeo trệt cổ, vòng em đeo nặng ngực tròn, tất cả là mười chiếc to, chín khoanh bé, em đã chia cho anh một nửa trong lễ thổi tai kia mà, sao em quên được?

CHIÊM TƠ MUN:

- Ô em. Vậy mà anh đâu có biết. Tên em là gì? Nói cho anh rõ, tỏ cho anh hay đi!

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ve Rác Mơ Ngun!

CHIÊM TƠ MUN:

- Thế hả em? Ô em Ve Rác Mơ Ngun, em tắm trong nước đẹp quá. Em đùa giỡn một mình trong nước sông Ban, anh ở trên ngọn cây dòm miết, anh liếc hoài. Ô, bắp chân em như thân cây chuối rừng bóc vỏ, bắp đùi em như đùi ếch lột da. Đôi núm vú em như hoa còpai nở buổi chiều, như ánh arin nhấp nhô trong buổi sáng. Ô em ơi, sao mẹ em sinh ra em đẹp thế vậy?

VE RÁC MƠ NGUN:

- Mẹ anh cũng xinh ra anh đẹp như em thôi. Thế hồi trước cha anh ăn quả gì, mẹ anh ngủi hoa gì, mà đẻ ra anh đẹp thế hở anh?

CHIÊM TƠ MUN:

- Anh cũng không biết! Chắc là do Giàng thôi.

Gió xào xạc trên những vòm cây, cành lá. Lũ ve rừng gọi nằng, sóc konáp gọi bầy. Họ ngồi bên nhau như đôi chim púttrao đang gù, như đôi tác vạp kể cánh. Bấy giờ như dòng suối chảy đầu nguồn. Ve Rác Mơ Ngun kể chuyện cho chàng nghe. Nàng nói rót vào tai Chiêm Tơ Mun những lời như cánh ong bay, những câu như tiếng suối chảy. Bên sông, con cá quên bơi, mé đồi con voi quên đóng tiếng. Hoa thôi nở, lá ngừng rụng.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Bao nhiêu cành cây đã trôi qua mặt sông, bao nhiêu cánh bướm đã ghé lại nơi này? Anh Chiêm Tơ Mun ơi, anh có biết gì về mẹ Hbra Lơ Tang không? Mẹ Hbra Lơ Tang chính là mẹ đẻ anh ra, còn mẹ Hbe Blao là em ruột của mẹ anh đấy. Cha anh chính là Xing Chơ Niếp và bác của anh là Đăm Di đã chết rồi, do tay Đăm Chút đăm, do Đăm San, Đăm Chết chém. Bây giờ Hbra Lơ Tang đang làm nô lệ cho chúng đấy.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ô em Ve Rác Mơ Ngun! Em nói gì đấy, có thật hay không? Nếu thật thì hai anh em mình phải đi ngay. Em dẫn anh về buôn làng của cha anh ngày trước, ngôi nhà cũ của mẹ anh ngày xưa, cho anh thấy cánh đồng ở đó như thế nào anh mới tin lời em.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ô anh, anh đi mau với em! Đến đó, anh sẽ gặp lại buôn làng, như chim bay về núi, như cá trở lại sông sâu. Ở đó, anh sẽ biết tất cả.

Họ đi.

Vượt núi, qua sông, nhìn thấy con đường thẳng như vệt sáng, cong như rắn đen bò. Bên trái là chỗ tiếp giáp giữa ngã ba sông Krông



Năng và sông Krông Pa, bên phải là đôi đất sông Krông Su trắng xoá. Cuối cùng, họ tách theo đường cong, men theo lối hẻm để đến làng Xing Chơ Niếp.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ô cha, ơ mẹ! Núi đồi buồn ta rộng quá, đất đai làng ta dài ghê. Con đã về rồi đây!

Về trù phú của buôn làng giàu mạnh khiến cho Chiêm Tơ Mun choáng người, vì xúc động. Ngó trên mặt đất, chàng thấy bí đỏ thành dải như cồn mây, rồi hoa bầu lặn mọc, rồi ọ rơm khô, rạ nắm...

Ve Rác Mơ Ngun dẫn Chiêm Tơ Mun lên nhà chàng. Nhà dài như tiếng chuông, ngang như tiếng trống. Cây cột trước ngã nghiêng, mái tranh sau cháy đỏ. Chiêm Tơ Mun sững sờ, lặng lẽ. Mắt chàng có tia nước, môi chàng có tia máu.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ô anh! Thôi, ta ở đây làm gì nữa. Đi đi anh ra chỗ cha và bác Đăm di nằm chết.

Ve Rác Mơ Ngun vỗ vào lưng Chiêm Tơ Mun như người ta gõ vào tảng đá, xô vào gốc cây. Theo Ve Rác Mơ Ngun, chân nặng như có đeo chì, tay rời như đuôi voi bị đứt. Chiêm Tơ Mun bước xuống cầu thang. Ra đến cổng làng, họ đi về phía bãi lơ mui, giẫm lên ruộng lầy, băng qua khe mứa hoang, lên đến bãi.

Trước mắt Chiêm Tơ Mun là hai xác chết nằm kề bên nhau. Cha Xing Chơ Niếp đầu quay về một hướng, bác Đăm Di chân hướng về một nẻo<sup>1</sup>. Mặt trời xuống núi. Chim muông về nguồn và cồn cây trôi mãi tận bên kia sườn đồi. Trên thân cha và bác của Chiêm Tơ Mun có lá cây tươi của Hlắc Giang vít kín, lá cây khô của Hbe Blao phủ dày.

Họ khóc.

Khi nước mắt đã cạn như trời tạnh mưa, khi dòng nước mắt đã đọng tròn thành giọt như sương rơi ngọn toác, họ từ biệt, ra về. Đôi tơmui gió thổi lá bay...

---

1. Những thi thể này không được chôn cất và làm nhà mồ.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Ô em Ve Rác Mơ Ngun! Ta thương chừng đó, ta khóc chừng này là được rồi. Cha chết mặc cha, bác chết mặc bác. Về! Sau này, anh sẽ đi đòi lại xương, lấy lại máu bọn Đăm Chút thôi.

Hôm đó Ve Rác Mơ Ngun và Chiêm Tơ Mun về nấu cơm ăn với nhau tại ngôi nhà của cha Xing Chơ Niếp.

Chỉ một cái nồi căng, mà cơm ăn không hết, nuốt mãi không vào. Cổ Chiêm Tơ Mun nghẹn đắng, bụng chàng như có ột xé, gai cào, tóc dựng mắt đỏ ngầu.

**ÔNG GIỐN:**

- Ô hai cháu! Hãy đi về mau! Các cháu đi tìm bấy nhiêu, đi chơi chừng đó đã đủ. Về nhanh lên mà cứu mẹ, trả thù cho cha cho bác...

Nghe lời ông Giốn, họ đi về. Đi đến ngã ba, họ dừng lại chia tay nhau.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Thôi em đi về đường đó nhé. Anh về hỏi lại, nếu cha mẹ anh giấu anh, anh sẽ đánh cho cha mẹ thật đấy.

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Ô anh Chiêm Tơ Mun! Anh đừng nói là do em nhé. Nếu anh sai với em, đôi ta sẽ như tay để ngược, như còng uốn xuôi đấy nghe anh. Nhưng mà đêm nay anh đừng thay đổi, nhớ đến với em, anh nhé! Đừng ngại. Vai em sẽ đỡ ngực em sẽ chờ.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Ô, anh không quên đâu. Anh đến với em thật đấy. Nhưng nếu anh đến nhà em lúc con gà chưa gáy, con rang giáo chưa kêu, em có còn đợi anh không?

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Thôi anh đi đi cho khoẻ tay, mạnh chân; đừng để con chim choai kêu rồi mới đến, em giận đấy.

## VIII

Ở nhà, mẹ Hbe Blao còn chờ, cha Hlắc Giang còn đợi Chiêm Tơ Mun.

HBE BLAO:

- *Ồ con Chiêm Tơ Mun yêu quý của mẹ. Sao con đi vắng lâu thế? Mẹ nhớ con quá. Mẹ chỉ có một mình con, con đi xa con kết bay về, con mông bay tới, mẹ càng nhớ, cha càng thương. Ồ con, con bỏ ná xuống cho mẹ hôn, cho mẹ ẵm con của mẹ chút xíu nào! (với chồng): Ồ anh Hlắc Giang, lại mà xem con mình nè! Con conay đã về, con cotang đã lại, (với con).*

- Sao con lại không nhớ tới mẹ hả con? Mẹ già như cái gùi hư, cha yếu như cái rựa sắp bỏ, sao con không gần, lại bỏ đi đâu? Con đi săn bắn ở rừng nào? Con lấy gì con ăn hả con?

CHIÊM TƠ MUN:

- Mẹ ơi, con có cha nào khác hay chỉ có một cha đây thôi?

HBE BLAO:

- Ồ con trai của mẹ! Sao con lại đoán non, nghĩ già như vậy? Con chỉ có một cha, chỉ sinh ra từ một mẹ thôi.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ồ mẹ, mẹ đừng giấu con. Nếu con có cha khác, mẹ hãy nói cho con đi. Con muốn hỏi là con có hai cha, hai mẹ hay không? Mẹ giấu con rồi! Nếu con đi hỏi cha Hlắc Giang, cha còn giấu con như mẹ con phải đánh cha bằng roi cây hoi cho lở lưng, rớm máu (quay ra sau). Ồ cha! Con có mẹ nào khác nữa không hở cha?

Nhưng Hlắc Giang cũng chỉ nói rằng Chiêm Tơ Mun chỉ có một cha mẹ. Hỏi không được, chàng lấy cây hoi xấp trăm lớp, bện trăm lần ra cột Hlắc Giang lại, treo lên xà ngang, néo lên xà dọc, đánh bên trái quất bên phải liên hồi.

HBE BLAO: (nói khẽ)

- Ồ anh Hlắc Giang một lời đừng để hé răng, một câu đừng để mở miệng nhé. Cố chịu đựng một chút lên nào!

Bắt đầu Chiêm Tư Mun đánh thật. Roi chàng quất vù vù, vút vút xung quanh mình cha. Da rớm máu. Ba lần đánh bốn lần hỏi. Không chịu nổi, Hlắc Giang đã nói thật, kể hết việc cũ.

CHIÊM TƯ MUN:

- Ô cha, vậy tên của cha con là gì?

HLẮC GIANG:

- Xing Chơ Niếp, con ơi!

CHIÊM TƯ MUN:

- Thế còn mẹ con?

HLẮC GIANG:

- Hbra Lơ Tang, con ạ!

CHIÊM TƯ MUN: (mở cởi trời)

- Ô cha Hlắc Giang, cha có đao, có khiên không, cha lấy ra đây cho con mượn để con tập múa, tập bay.

HLẮC GIANG:

- Ô con, cha chưa cho con tập đâu. Tuổi con còn nhỏ, sức con chưa lớn. Để qua mấy mùa bắp, mấy mùa lúa nữa, cha sẽ cho con tập, con nhé?

CHIÊM TƯ MUN:

- Ô cha, thôi cha con mình đi ngủ. Sớm mai dậy, cha tập cho con múa một hồi, tập bay một lúc vậy.

Chiêm Tư Mun tưởng được ngủ với cha, nhưng mẹ Hbe Blao không cho.

HBE BLAO:

- Con hãy ngủ với mẹ. Nằm chỗ cửa sổ Giàng bắt đấy con ạ<sup>1</sup>. Mùa này giàng Nước, giàng Gió đi đêm nhiều lắm đó.

CHIÊM TƯ MUN:

- Không sao đâu mẹ ạ. Con lớn rồi, con ngủ với cha thôi.

---

1. Ở nhà dài Êđê, phòng ngủ của phụ nữ đều không có cửa sổ. Nam giới ngủ ở gian (phòng khách) mới có cửa sổ (CTS).

HBE BLAO: (với Hlắc Giang)

- Làm sao con thích ngủ với anh? Chắc nó muốn chuyện trò thì phải.

HLẮC GIANG:

- Kệ nọ, ngủ với anh cho cha con càng thêm suy cùng một bụng, nghĩ cùng một ý, đi chung một đường chứ sao. Em hãy lấy tâm yêng đáp cho con<sup>1</sup>. Anh sẽ đọc bài cúng trước khi con ta ngủ.

HBE BLAO:

- Gối ba lớp, đắp bảy lần, con ngủ yên với cha Hlắc Giang, con nhé. Mong rằng khi ngủ, con không thấy Giàng nào đến với con.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ở mẹ, không sao đâu, mẹ cứ đi ngủ đi.

Đến chùng trời ngả về phía sau của đêm dài, con modăng báo thức cho Chiêm Tơ Mun dậy. Chàng ghé sát vào tai cha.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ở cha Hlắc Giang, mẹ ngủ chưa hả cha?

HLẮC GIANG:

- Cha cũng không biết nữa, chi vậy? Con kêu thử coi?

CHIÊM TƠ MUN:

- Mẹ ơi! Mẹ ngủ chưa hả mẹ? Mẹ ơi! Mẹ ơi! Mẹ!

Hbe Blao ngủ như chiêng đã úp, như ché cột vào lóp. Nàng không nghe con gọi, không hay con hét.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ở cha! Mẹ đã ngủ say rồi. Con dặn cha thế này. Đêm nay, con muốn đi nhà bạn bè của con là Ve Rác Mơ Ngun. Cha giấu giùm cho con đi cha nhé!

HLẮC GIANG:

- Ở con ơi. Cha giấu thế nào, con nói đi?

---

1. Nhiều dân tộc miền núi thường lấy váy (còn mới) của phụ nữ trong nhà làm chăn (CTS).

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Thế này, cha ạ! Nếu con về, cha hãy lấy rượu cần bỏ vào trái bầy, nói là con lạnh cóng, đắp yêng không đủ ấm. Sau đó, cha than như ông thầy cúng khẩn mưa: "Ơ em Hbe Blao yêu quý của anh ơi! Con của ta tối đây sốt rét, nóng trán lạnh đầu. Anh kêu hoài, em không dậy, gọi hoài em không thưa. Em ngủ ghê quá ngủ như chết vậy". Cha cứ nói phỉnh như vậy nhé!

**HLẮC GIANG:**

- Ừ, cha sẽ nói như vậy. Không lo đâu, con cứ đi đi, nhưng nhớ về cho mau. Cha chỉ cần con về cho kịp lúc chim bớa rúc rửa nôi, chim lái kêu trời sáng là được.

Chiêm Tơ Mun chào cha rồi bước về phía cổng làng.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Ở người gác cổng, bạn hãy mở cho ta đi thăm bầy được mỗi, chôn vào được rọ.

**NGƯỜI GÁC CỐNG:**

- Chúc Chiêm Tơ Mun thăm bầy, dò rọ được nhiều chim, lắm thú?

Chiêm Tơ Mun thoăn thoắt bước đi. Dao nhỏ chạm đùi, dao lớn chạm đất, lấp lánh như vảy cá, lập loà như đom đóm. Con cộp trong rừng né, con mang, con tohang trong núi tránh về một bên để cho chàng đi. Tiếng con chim họ đá vọng về, con dít dui vọng tới nghe cháy ruột mà chàng vẫn đi. Qua bao nhiêu suối sâu, đèo cao, cuối cùng chàng đã đến bên cầu thang nhà Ve Rác Mơ Ngun.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Bớ em Ve Rác Mơ Ngun. Em đã ngủ say hay còn thức?

Không nghe tiếng đáp lại, chàng vòng về phía cửa sổ.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Ơ em, em ngủ gì mà say quá thế. Dậy đi thôi! Anh đây mà! Ve Rác Mơ Ngun ơi!

**VE RÁC MƠ NGUN:** (trong tiếng ngái ngủ)

- Thằng nào đó?

CHIÊM TƠ MUN:

- Anh đây em ạ.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Anh là ai? Em nói trùng tên anh, anh phải lên với em nhé: có phải là anh Xinh Mơ Trắng không?

CHIÊM TƠ MUN:

- Không phải đâu.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Thế, tên anh là gì? Em nói đúng, anh phải vào nhà nhé! Nếu sai đừng lên - tên anh là Đăm Giang phải không?

CHIÊM TƠ MUN: - Không phải.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Hay là Gơ Din Doai?

CHIÊM TƠ MUN:

- Sao em có nhiều người quá thế. Như vậy, anh không ưng em nữa đâu. Em có hẹn với nhiều người thì anh đi về, không lên nhà em nữa.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ô anh. Đừng đi về, hãy cho em nói với anh một lần nữa, nếu sai, anh bỏ, nếu đúng, ta nằm chung một chiếu, nghỉ chung một giường nhé. Có phải anh là Chiêm Tơ Mun? Đúng đúng rồi nhé!

CHIÊM TƠ MUN:

- Thế sao từ nãy giờ em nói sai? Tuy đúng, giờ anh cũng vẫn đi về. Bọn dân làng em, anh sẽ đánh phá từng nóc nhà đấy. Anh không thiết em nữa đâu.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ô anh Chiêm Tơ Mun, anh đừng ghét một lần em nói sai, hai lần em đùa giỡn. Sao thế anh ơi. Anh tưởng em có nhiều người yêu hả? Không đâu! Em chỉ hỏi anh thiệt trùng. Chỉ có mình anh thôi - Như một mặt trăng, một mặt trời. Em chỉ mời anh lên nhà, kẻ khác,

em không mời đâu! Anh lên ngay với em đi. Rượu ché dứ, anh của em đã xách nước từ trưa, chúng mình uống, nghe anh.

Chiêm Tư Mun nhẹ nhàng bước lên nhà. Chàng giậm chân êm ái lên sàn nhà và đi đến chỗ ngủ của Ve Rác Mơ Ngun.

Sau khi mở dây buộc ché, Ve Rác Mơ Ngun cắm cần vào bụng ché.

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Ô anh, mời anh hút thuốc xắt như râu bắp, hơi mùi cứt con dản tótla, hút thuốc vô như lá khô, hơi mùi mủ con dản tótlu rồi ta uống rượu. Anh uống trước, em uống sau.

**CHIÊM TƯ MUN:**

- Em cứ uống trước để anh uống sau. Không sao đâu. Rượu có tahoi do cha em tìm, mẹ em vào ché, anh uống trước làm sao được?

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Anh là khách mời vào nhà nên anh phải uống trước.

Chiêm Tư Mun nghe lời, cắm cần vào miệng ché, chàng uống ừng ực như con voi rừng uống nước suối, như trâu khoẻ bảy ngày, tám đêm thiếu nước. Bụng ché bày la lơ mốt, dít ché khô ran. Ve Rác Mơ Ngun đổ tiếp nước vào ché.

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Ô anh Chiêm Tư Mun! Rượu này ngon hay chua hay lạt vì tahoi ít?

**CHIÊM TƯ MUN:**

- Chua anh chẳng biết, lạt anh chẳng hay. Em uống đi hãy biết! Bây giờ tới phiên anh đổ nước nhé.

Ve Rác Mơ Ngun nghe lời. Nàng cắm cần vít xuống cho vào miệng hút. Khi nghe Ve Rác Mơ Ngun nói "rượu cũng không chua, ngọt cũng không ngọt, lạt cũng không lạt" thì Chiêm Tư Mun biết nàng đã say.

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Ô anh Chiêm Tư Mun. Em buồn ngủ quá. Anh có ngủ chung một chỗ, nằm chung một chiếu với em không? Anh có thích đắp với



em một mền, gối cùng em một gối không hả anh? Nào em đang nóng lòng mong anh bỏ tay qua em, đắp thêm áo của anh cho em đây.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Chuyện đó không cần em dặn, không đợi em chỉ, anh đã nghĩ được một mình. Em đừng bày con nai tập ăn cỏ, em đừng dạy con hươu biết nghe. Chuyện đó trong đêm, anh cũng thấy đường, trong tối anh cũng thấy nẻo...

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Ô anh Chiêm Tơ Mun! Em cho anh vú phải em tròn, vú trái em cứng nhé. Anh muốn hôn lên má em thì tùy, muốn bám lấy vai em thì mặc, tay em không cản, chân em không ngăn. Em cũng không xô anh ngã, không giữ yêng, kéo ngực đau. Chiêm Tơ Mun bắt đầu cởi khố, rồi vén váy Ve Rác Mơ Ngun từ từ. Hơi thở dồn dập. Nhà sàn ba mươi sáu cột nhịp đều, sập nửa lâu năm kêu răng rắc. Mùi rượu bốc cay, mùi mồ hôi thơm lửa đốt rẫy. Nhấp nhô, bóng Chiêm Tơ Mun đang đào củ mì Ve Rác Mơ Ngun như con chồn bị ốm, như con nai bị đau...

Sau đó, Chiêm Tơ Mun đổ xuống như cây bị ngã. Họ ôm nhau rgủ như con trút ngoài rừng, như con trâu ngoài rẫy. Gần sáng họ mới dậy.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Ô em, anh phải về đây. Kia, con borobúc đã kêu, chim lái đã gọi, chim cho hooi đã truyền cảnh. Nó kêu "chào kiết chào kiết" rồi đó!

Nhưng bấp dùi họ vẫn dính liền nhau, chắc như người ta lấy thuốc ra từ trong cuộn lá, cứng như người ta mở mối lạt từ trong kèo nhà. Cuối cùng, Chiêm Tơ Mun vẫn ra về được, khố chàng ướt sũng như lợi suối, như đi trong mưa chiều.

Ve Rác Mơ Ngun tiếp tục ngủ cho đến khi nắng đã luôn qua kẽ líp, bò lên cánh tay nàng như những thân cây chặt khúc, bóc vỏ đang dựng vào nơi nàng nằm.

## IX

Đến nhà, Chiêm Tư Mun đặt đao lên tấm ván trước cửa chàng ngó hướng đông, thấy đóm lửa trai làng mới nhen, nhìn hướng nam, thấy các cô gái chuẩn bị giã gạo. Họ cúi trần, vú tròn như lưng cồi úp xuôi, như đầu chày dốc ngược, lấp loáng sau ánh lửa mờ. Chàng rón rén bước lên nhà.

**CHIÊM TƯ MUN:** (khẽ mở cửa lớn)

- Cha ơi, cha! Cha còn thức hay đã ngủ rồi, con đã về đây.

**HLẮC GIANG:**

- Ô con, cha ngủ rồi, nhưng mới thức dậy. Sao con đi lâu quá thế? Giống con chồn đi đêm, con sóc đi ngày.

**CHIÊM TƯ MUN:** (thì thào)

- Con dặn cha bấy nhiêu lời đó, cha nói y như vậy, nghe cha? Cha ôm con đi, để mẹ tưởng rằng cha con mình đang ngủ.

Họ ngủ, trời chưa sáng hẳn. Lúc sau, con borúc đã gọi, con chohoai đã thức, bầy chim lá đã hót riu ran trên móm đồi, sườn núi.

**HBE BLAO:**

- Ô anh Hlắc Giang! Con ta ngủ có sợ gì không! Ôi sao em nhớ nó quá. Con ta xa mẹ bao nhiêu ngày, rồi mẹ đêm nay, thương con lắm. (với con) Ô con Chiêm Tư Mun, con voi đục nhú ngà, con tê giác non của mẹ, con đã dậy chưa?

**HLẮC GIANG:**

- Em đừng kêu to như thế. Từ tối hôm qua đến gần sáng nay, nó không ngủ được chút nào đâu. Con ta nóng lưng, lạnh xương, anh bốc rượu ché một nắm, hai vốc bỏ vào bầu nước cúng Giàng cho con rồi đó. Thôi, cứ để cho con ngủ đi em!

**HBE BLAO:**

- Ô anh Hlắc Giang. Tại sao con ta như vậy mà anh không kêu em? (với con) Thế đấy, con Chiêm Tư Mun của mẹ! Mẹ dặn, con không nghe, đòi ngủ với cha bên cửa sổ. Mẹ đã nói trước rồi. Ngủ ở đó, giàng

Nước không cho, giăng Gió không chịu mà. May quá, cha không kịp cứu con chết mất thôi.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Ô mẹ, con ốm đau. Da thịt con mắc vào mạng nhện, thân thể con đao chọc tới nơi. Vậy mà vẫn ngủ như khúc gỗ trong rừng, như tảng đá ngoài rẫy. Cha lác không nghe, cha lay không cựa.

**HBE BLAO:**

- Ô con Chiêm Tơ Mun lại đây mẹ ẵm. Tội nghiệp con quá. Con bỏ qua cho mẹ đi. Như lá rụng rồi lá xanh, như nước đã cạn rồi lại đầy, mẹ sai với con, nhưng mẹ thương con nhiều. Ô mà sao đầu con thơm tóc con gái quá vậy?

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Ô mẹ, mẹ đừng giận con. Tóc con gái nào con có? Con bệnh, không đi đâu được. Ô mẹ, làm sao con thấy được cha mẹ khi bị Giăng bắt?

**HBE BLAO:**

- Ô con Chiêm Tơ Mun. Con đừng nghĩ đến chuyện đó. Để mẹ đi nấu cơm cho con ăn.

Hbe Blao lấy gạo trắng nấu cơm dẻo, gạo đỏ nấu cơm thơm. Khi nổi nước đã sôi, nàng lấy gạo đổ vào. Gạo chảy như thác đổ, như mối đùn? Gạo sôi như tép bung tôm bò. Chỉ một loáng sau, nổi canh đã vừa, nổi cơm đã chín. Chiêm Tơ Mun ăn cơm mẹ đổ ra cái tô có thêu hoa côôn rất đẹp. Chàng bốc ăn, mỗi lần bốc cơm bằng đầu con chồn, bốc canh bằng đầu con mèo cho vào miệng. Cơm trộn với hột vịt, hột gà, cơm cười cơm nhảy cho Chiêm Tơ Mun ăn mau lớn.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Ô cha, con ăn cơm đã no, ăn canh đã chán. Bây giờ cha cho con mượn khiên, đao để con tập múa xung quanh nhà.

**HLÁC GIANG:**

- Ô con, con lại không nghe lời cha khuyên, mẹ dặn rồi. Con đừng tập, rồi bỏ đi để cha buồn, mẹ khóc nữa đấy.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Không đâu cha ơi. Con tập gân đây thôi. Cha không cho, con không chịu. Cha cho, con mới chịu.

Chàng thay khố mới ba bảy lớp, áo mới ba mươi tám lần, đầu quấn mũ goroa có tua xanh đỏ. Lục lạc kêu leng keng. Khiên bảy người vác, tám người khiêng mà chỉ một mình Chiêm Tơ Mun vác lên nhẹ nhàng. Chàng gọi cha mẹ xuống nhà xem chàng múa tập, mỗi lần Chiêm Tơ Mun vung đao, đao loè như tia chớp, vòng khiên, khiên loé lên như ánh mặt trời. Vút qua như tiếng dơi bay, gào lên như tiếng diều thổi.

**ÔNG GIỎN:**

- Ô bà nó. Ra xem cháu mình Chiêm Tơ Mun luyện tập nè. Ô, nó muốn đi cứu mẹ, trả thù cho cha, cho bác nó đấy.

Chiêm Tơ Mun nhảy lên, tay trái cầm khiên, tay phải cầm đao, múa dẻo như bụi tre gió thổi, như cần rượu vút cong. Trời đất mịt mù. Gió Sấm. Hbe Blao nhìn lên trời thấy con nhảy tới sương mây. Nàng sợ Chiêm Tơ Mun bay mất. Tuổi chưa dài, người chưa tròn, một mình làm sao thắng giặc được? Nhưng Chiêm Tơ Mun từ từ hạ xuống tấm ván trước nhà mẹ, như con cò núi đáp cánh xuống ven sông, như bông holang rơi khi lảng gió.

- Ô mẹ! Con tập múa đã xong, tập xoay đã thạo. Giờ mẹ cho con đi trả thù cho cha, cứu mẹ con, mẹ nhé?

**HBE BLAO:** (khóc giàn giụa ra nước mắt)

- Ô con của mẹ! Núi lâu nay muốn lở, sông đã sập vực cao, con muốn ra đi cứu mẹ Hbra Lơ Tang, nay mẹ không giữ, cha không kéo, nhưng mẹ thương con quá.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Không sao đâu mẹ ơi. Con đi đánh bọn Đăm Chút, con sẽ lấy đầu phơi xác nó. Mẹ đừng lo, ở nhà nhớ giữ trâu bò, đừng cho chuột phá hơđây, chồn ăn thịt gà.

Chiêm Tơ Mun dậm chân nhảy qua mười khe suối, bay vượt chín tầng mây, nhẹ nhàng đáp xuống tấm ván nhà<sup>1</sup> Ve Rác Mơ Ngun.

---

1. Từ cầu thang lên sàn (là một tấm ván dày) (CTS).

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Ô em Ve Rác Mơ Ngun! Em cứ ở nhà nhé, để anh đi đánh giặc. Sau này về, anh sẽ vô rừng nhỏ bứt hoi, vô rừng to chặt cây tang, vào rừng già đốn cây gỗ lớn mang về cho em.

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Ô anh Chiêm Tơ Mun! Anh đừng vội, chờ em với nhé! Em đi theo anh thôi.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Em đừng đi theo, vương tay, anh đánh giặc sao được? Cứ ở nhà. Nếu sau này có ai đi cứu anh, em chỉ đường cho họ đến chỗ anh đánh giặc nhé!

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Dạ. Em sẽ chỉ.

Chiêm Tơ Mun nhảy đi. Chàng búng một cái vượt qua mây trắng, mây đen và hạ xuống đám rẫy của Đăm Chút. Chàng giấu khiên, đao tại đó và giật một cái roi, thông thả đi vào chỗ hơ đây.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Ô mẹ Đai! Trong hơ đây có ai không đấy?

**TIẾNG NGƯỜI:**

- Có ai. Ai hỏi đấy?

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Cháu, bà ơi. Cháu cầm hơáo đi săn chim chẳng may bị lạc đến vùng này. Cháu khát nước quá, bà có cho cháu xin ít ngụm? Ô, đám rẫy của ai đây mà lúa tốt vậy hơ bà?

**TIẾNG NGƯỜI:**

- Cháu ơi! Tôi không cho nước được. Tôi mắc cỡ quá, vì tôi không có áo mặc. Áo tôi, hàng trăm người đấm không lủng, hàng nghìn người xiên không qua, vá nhiều nơi, khâu nhiều chỗ. Tôi đang làm nô lệ cho người ta mà.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Ô bà! Bà có chuyện gì mà phải đi làm nô lệ cho người ta?

TIẾNG NGƯỜI: (nói qua vách nứa)

- À, đó là chuyện chồng tôi, Xing Chơ Niếp và anh tôi là Đăm Di, làm lễ thối tai cho con trai tôi, Chiêm Tơ Mun con tôi, mà không mời Đăm Chút, cho nên chúng đến giết chồng tôi, anh tôi, bắt tôi làm nô lệ. À mà cháu ở buôn nào vậy?

CHIÊM TƠ MUN:

- Tôi ở buôn Đơ Lây Gia.

TIẾNG NGƯỜI:

- Thế ở đó, cháu có biết ai là Hbe Blao không?

CHIÊM TƠ MUN:

- Có, cháu biết.

TIẾNG NGƯỜI:

- Ồ thế thì tốt quá. Đó là em ruột của tôi. Cháu có thấy đầu vú đã thâm hay đã sinh con rồi? Nếu có con, cháu nói giùm là hãy đi cứu tôi cho mau, mẹ nó đang ở đây<sup>1</sup>, cháu nhé?

CHIÊM TƠ MUN:

- Dạ... để cháu về nói lại.

Mất Chiêm Tơ Mun như có lửa bay, tai chàng như có gió thổi. Người đã cho chàng sức lực của con voi sáu ngà, con cọp ba cẳng, con tê giác đục sừng dài có mấu nhọn chính là người mẹ yêu chàng đây. Ngược lên đàng tây thấy núi Chai nứt toác, ngó về đàng đông thấy sông Pa chia dòng. Khổng dòn trong bụng, tích trong ngực được nữa, chàng muốn thừa với mẹ mọi điều, nói với mẹ nhiều lẽ. Nhưng nói làm sao đây? Nói sao mẹ yên lòng, vững dạ? Cuối cùng ruột như thân cây ro mũi gốc, bụng như quả lodohô bóc vỏ.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ở mẹ Hbra Lơ Tang của con. Con chính là con trai của mẹ đây. Con đến đây để cứu mẹ trở về.

---

1. Theo tập quán của người Êđê, con của các chị em đều gọi các chị em gái của mẹ mình là mẹ.

HBRA LỚ TANG:

- Ô con, có thật là con Chiêm Tư Mun của mẹ không nào?

CHIÊM TƯ MUN:

- Ô mẹ, mẹ xuống đây với con. Mẹ lành, mẹ rách, mẹ vẫn là mẹ của con!

Bà mẹ nhảy xuống cầu thang, ôm con khóc nức nở. Tóc bà chấm gót loa xoà, bạc trắng, tả tơi...

HBRA LỚ TANG:

- Ôi con trai yêu quý của mẹ đây rồi!

CHIÊM TƯ MUN:

- Ô mẹ, trước khi ra đi, mẹ Hbe Blao đã dặn con tất cả...

HBRA LỚ TANG:

- Ô con Chiêm Tư Mun. Con đi cứu mẹ tại đây thôi, đừng vào làng Đăm Chút. Con còn nhỏ, biết đánh được nó hay không? Cuộc đời mẹ, nay đã sắp tàn như cánh cây mục, như suối cạn nước. Ngày trước, mẹ tưởng chết theo con, theo cha Xing Chơ Niép của con. Không ngờ, bây giờ, con ta còn sống.

CHIÊM TƯ MUN:

- Ô mẹ, con không nghe lời mẹ được. Đánh được Đăm Chút, con mới xứng là con trai, mới hả dạ yên lòng.

Vừa nói, Chiêm Tư Mun vừa nắm giật một bụi cây làm roi phá lúa của Đăm Chút.

CHIÊM TƯ MUN:

- Ô con chim cúc cu, chim lé, ơ con sóc nâu, chuột đồng hãy xuống đây ăn lúa.

Bảy đồi núi, mười khe rẫy đã bị Chiêm Tư Mun phá sạch. Chàng khuyen mẹ cứ về làng. Chiêm Tư Mun ở lại sau, chàng lấy lửa cho ăn bảy hơdây nhà Đăm Chút.

Từ buồn mình. Đăm Chút nhìn thấy lửa hơdây, nhưng vẫn chưa tin, cứ tưởng là bọn Cu Lý, Y Lý đi săn và đốt rẫy để dọa chồn, đuổi

sóc. Đốt xong, Chiêm Tư Mun lưng thưng vào làng Dăm Chút. Gần đến cổng làng, chàng đem giầu khiên đao rồi vào nhà Dăm Chút. Cứ tưởng đây là khách phương xa đến, nên vợ chồng Dăm Chút nấu cơm trắng, thịt gà mái ghe, đốt gà mái ấp, nhắc ba ché rượu cho chàng uống. Ăn xong, Chiêm Tư Mun nhằm hướng nam giả bộ ra về. Đến chỗ giầu khiên đao, chàng mở bầu rượu đã mang ra uống. Uống đã no, đã chán, Chiêm Tư Mun liệng bầu văng đến nhà Dăm Chút. Bầu rượu vỡ tung toé làm sập mái, vẹo nhà Dăm Chút.

**ĐĂM CHÚT:**

- Trời ơi. Bầu nước ai đây? (ngủi mảnh bầu). À có lẽ là thằng uống rượu nhà mình rồi đây. (với vợ) Ơ em Hve Rơ Gôi! Sao lại thế này! Thằng lúc nãy có lẽ là con của Hbra Lơ Tang đến cứu mẹ nó rồi!

**HVE RƠ GÔI:**

- Ơ anh Dăm Chút! Đó, em nói là Chiêm Tư Mun, nhưng anh không nghe lời, cứ cho em là nói bậy. Trước kia anh nói: Thuốc tươi cắt được ngọn, thuốc già nhỏ được gốc. Giờ đây người ta nuôi giạn đã to, nuôi thù đã lớn, anh thấy chưa?

**ĐĂM CHÚT:**

- Mặc kệ nó, ba ơi không sao đâu. Nó là thứ mạ cao cứng cổ, con ma *nhôn* mềm đầu, sợ gì?

Chiêm Tư Mun giậm chân, rùng mình. Chàng hét vang tới bảy cánh rừng, rung đến tám vách núi. Tiếng hét qua khe sâu, bò qua lũng thấp, dội vào nhà Dăm Chút. Mái tranh ba tấm văng ra khỏi nhà, cột ba mươi bảy cái lung lay tận gốc.

**CHIÊM TƯ MUN:**

- Ơ Dăm Chút! Mày hãy ra đây, đao chạm đao, khiên chạm khiên với tao ngay. Tao muốn xem cái gan mày bao lớn, cái mặt mày bao to. Trước kia, mày lấy máu cha tao, giờ tao phải đòi, mày lấy đầu bác tao, giờ mày phải trả?

**ÔNG GIỖN:**

- Ơ cháu Chiêm Tư Mun ơi, hãy giết nó đi. Nếu yếu, ông sẽ cho cháu mạnh, nếu thua, ông sẽ cho cháu thắng. Ông có mười cái búa, tám cái rìu, ông sẽ cho cháu.



Phía anh em Đăm Chút cũng sẵn sàng. Chúng đều thay khố mới, áo rua, đầu đội mũ gờoa có kẻ ngựa cái, voi bày.

**ĐĂM CHÚT:**

- Ở em Hve Rơ Gôi. Em hãy giữ nhà ta nhé. Anh đi đánh thằng quỷ tha, ma bắt. Không biết sức con tê giác bằng nào, sức con voi hoang bằng nào mà nó dám động đến. Anh sẽ bẻ đầu nó như bẻ đầu chim te, vặn chân nó như vặn chân chim cú.

Đăm Chút nhảy lên chín tầng sương mây, mười khe suối, vượt qua bảy đồi, lướt qua chín núi.

Chiêm Tư Mun nhảy lên sau. Qua mấy tầng mây đen mây trắng chàng đáp xuống sàn nhà ông Giổn. Bụi đất tung lên trời, nước sông Krông Pa, Krông Soá toé ướt núi, tràn đồi. Chàng lắc dao, lùm ve reng dứt pực pực, múa chân, mây tan bay về một phía. Trời có sấm chớp, muốn mưa. Dân làng nhìn lên thấy Chiêm Tư Mun bật ngực trần, lấp loá qua chiếu nắng.

Lưỡi dao của chàng trắng loá tia chớp, khiến loá mặt trời.

Qua bảy ngày, bảy tháng, bảy năm đánh nhau, sức Đăm Chút đã tàn, lực hần đã cạn, chân nặng như đeo chì, cột đá. Chiêm Tư Mun dồn hần vào núi lotang, đẩy hần sang núi jut, cuối cùng hần ngã giúi, tay bấu lotang, tay cầm cành jut, nằm ngả nghiêng.

**ĐĂM CHÚT:**

- Ở làm sao đây? Tao đã hết sức mẹ cho, cha dưỡng rồi. Ở Chiêm Tư Mun, tại sao mày còn nhỏ mà mạnh quá? Hãy giết tao cho mau đi. Tao không muốn trông vào lưỡi dao mày nữa.

**CHIÊM TƯ MUN:**

- Mày khom xuống cho tao giết.

Nói rồi, chàng đâm vào lưng ba cái thấy xương, bốn cái thấy mỡ, Đăm Chút nằm nghiêng, tay gối, tay buông. Chiêm Tư Mun chặt đầu Đăm Chút. Máu phọt ra như cành corô đang uống nước, như modoreng đang hút máu người. Những sợi máu bắn vào khố Chiêm Tư Mun như dây đămbi bị người ta đốt đỏ.

Đầu của Đăm Chút bị bỏ xuống sông làm mồi cho cá. Xác hắn, bộ modoreng tranh nhau ăn hết. Rửa đao xong, Chiêm Tư Mun tiếp tục giậm chân hét lên những tiếng rợn người, rung rinh cả sân nhà ba mươi tám cột của ông Giỗn.

CHIÊM TƯ MUN:

- Ô Đăm San! Mày hãy ra ngoài đi, ta đánh nhau sớm trước lúc sương chưa lên trời. Ta chỉ đánh chơi một ngày, một buổi, một chút thôi. Anh này, Đăm Chút đã làm nhà tại núi Ho Lâng kia rồi. Trâu, bò, heo, vịt tại đó nhiều lắm. Mày hãy đến mà xin đem chia cho tao nhé.

ĐĂM SAN:

- Ô Chiêm Tư Mun! Gan mày lớn bằng nào, mặt mày to bằng nào mà dám gọi tao?

Hai người cùng nhảy lên trời. Mỗi lần Chiêm Tư Mun vẩy bên trái, Đăm San bay qua phải, Đăm San vọt bên phải, Chiêm Tư Mun vẫn đứng yên tại chỗ. Dao chạm nhau chan chát, toé lửa. Lửa bắn ra như tàn đuốc như gió thổi đổng tro tàn.

Sau năm ngày, năm tháng, năm năm, Đăm San hết sức mẹ cho, cha dưỡng. Hắn vượt qua mười đôi, tám suôi, chín khe. Chiêm Tư Mun rượt theo, đuổi bắt. Đến đôi ole, Đăm San kiệt sức tàn hơi. Hắn chết cứng đờ như cá horong gặp cạn, như con cọp đói mồi, không kịp nói chuyện với Chiêm Tư Mun.

Tới sân cây kơnia, Chiêm Tư Mun hét vang, gọi đến Đăm Chết.

CHIÊM TƯ MUN:

- Ô Đăm Chết! Mày hãy lên đây để tao cuốc cho tan đầu, chặt cho tan xác mày ra.

ĐĂM CHẾT:

- Cha mẹ tao sinh cho tao là con trai để đánh giặc, mày với tao đi một lần, sinh cùng một nhịp trống, sao tao lại không lên?

Đăm Chết vừa nhảy lên trời, Chiêm Tư Mun cũng nhảy theo ngay. Hắn muốn vượt cao hơn, nhưng Chiêm Tư Mun cũng bay theo không kém.

Hai bên xóc vào nhau. Núi nhão ra, rừng tùm lại. Mưa giông ập tới. Dòng sông ngập nước. Cây cối gãy đôi. Cuối cùng Đăm Chét kéo đao chạy. Hấn chạy trốn vượt qua đồi jut, giẫm lên rừng le, nhào qua đầm lầy, chui qua lũng hẹp. Nhưng Chiêm Tơ Mun nắm được bả vai hấn, giật tóc, giúi hấn xuống đất, đẩy hấn xuống nước.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Ố Đăm Chét! Mày mau đi mà làm nhà với Đăm Chút và Đăm San ngoài rừng nhé.

Không nghe thấy Đăm Chét trả lời, hấn đã chết từ lúc nào.

## X

Ngon đôi thoai thoải như mông voi, đít ngựa nằm vắt ngang lưng trời. Phía sau, nắng loá, phía trước thắm xanh. Sương mai đã tan dần trên ngọn cỏ, cành cây. Từ xa có thể nhìn thấy đoàn người dắt nhau đông như đàn kiến, nhiều như bầy mối. Kẻ mang gùi, đeo giỏ, dắt heo, lừa bò, người cầm ná, mang bầu, xách cây, ôm ché. Tất cả cười. Chàng Chiêm Tư Mun đi trước, dân làng tít tít theo sau. Dưới sông bầy cá đua bơi cùng chiều, trên trời chim taohao, chim charách bay cùng hướng.

Họ trở về làng đấy!

Nhưng đến giữa đường, đoàn người phía trước dừng lại, lũ làng phía sau ùn tới, có điều gì thế?

**DÂN LÀNG:**

- Ô chú, ơ bác Chiêm Tư Mun, người nào chặn đường ta kia, kẻ nào ngăn lối ta đó? Liệu có về được làng cũ không đấy.

**CHIÊM TƯ MUN:**

- Ô dân làng. Tất cả hãy dừng chân. Người già, kẻ què tay, sút chân phải lách sang một bên, trẻ con đứng thành hàng dọc, phụ nữ xếp thành hàng ngang, để tôi lên trước xem đứa nào to gan, lớn mật đến thế? (với đám đông trước mắt) Hỡi dân làng của ai đấy? Tại sao dám chặn đường, cản lối chúng tao?

**THỦ LÃNH TRƯỚC MẶT:**

- Mày vừa nói gì đó? Bớ con chim ghét kia? Ô, tao to gan lớn mật thế đấy. Tại sao mày lại dám đánh Đăm Chút, Đăm San, Đăm Chét, bạn của Blin Blô hùng mạnh này?

**CHIÊM TƯ MUN:**

- Ô bạn Blin Blô, mày muốn xẻo thịt róc xương với lũ tao phải không?

**BLIN BLÔ:**

- Ủ, mày sẽ được như thế!

Môi Chiêm Tư Mun sắp bật máu, cầm Chiêm Tư Mun muốn bật xương, chàng giậm chân bực tức.

Cuộc độ tài, độ sức bắt đầu. Blin Blô càng đánh càng mạnh, càng đánh càng giỏi. Chiêm Tư Mun càng đánh càng hăng, càng hay, càng lạ. Chàng vẩy lưỡi dao kề bên phải, đứt ngang thân voreng, vẩy về bên trái gặp cây lone. Khói bụi mịt mù. Hơi nóng bốc lên như cơn mưa đầu mùa. Như rẫy cháy cuối núi. Muối cánh bay lên, kiến đen bay xuống. Cóc nhái nhảy lẹp bẹp ếch ương kêu ọp ọp, náo động đất trời.

Theo dõi kỹ sức lực của chồng, từ dưới đất, vợ của Blin Blô là Ghung Hlung và Glung Knăm lấy mớngác phơi trên porá. Càng phơi mớngác càng nóng, do đó sức của Blin Blô càng mạnh. Hai bên đánh nhau suốt bảy ngày, bảy đêm, bảy tháng. Chiêm Tư Mun đói như!

ÔNG GIỎN:

- Ô bà, làm sao xúc được sức khoẻ của Blin Blô bây giờ? Khó quá. Càng chậm, cháu ta càng dễ bị thua đấy.

BÀ GIỎN:

- Nhanh lên ông, ô, nếu cháu ta chết thì uống lăm. Cháu ta còn trẻ người chưa kịp lớn. Hay ta làm thế này: Ta lấy cái cuộn khoanh lại, úp lên cháu mình Chiêm Tư Mun, để nó khỏi thấy. Sau đó, ông đem con chó đen nhà mình ra hoá phép thành Chiêm Tư Mun cho Blin Blô chém thoả tay hả dạ?

\*

\* \*

Một ngày kia, khi bắp trên đồi đã cứng hạt, lúa trên nương đã cong bông, là lúc Hbe Blao sắp đẻ. Thấy mặt trăng ba đêm, thấy mặt trời ba ngày, thấy nằng bụng đau như trời sắp chuyển, đất sắp cháy bùng.

HBE BLAO:

- Ô anh Hlác Giang! Ở đâu có mạ bơi<sup>1</sup> anh mau đến gọi, tới kêu mau. Con ta sắp rớt ra rồi đây! Ô đau quá, đau quá!

---

1. Mạ vườn, bà đã đẻ.

Hlắc Giang vượt rừng, băng dốc đi gọi, nhưng khi bà mạ bơi đến nhà Hbe Blao đã để xong. Bây giờ, bà mạ bơi chỉ lấy xa lo cát rốn cho đứa bé, hai lần, ba lượt thì dứt rốn.

**ÔNG GIỖN:**

- Ồ cháu Hbe Blao! Con của cháu đẹp lắm đấy. Hãy đặt tên cho nó là Chiêm Mơ Nga, cháu nhé!

Thế là Hlắc Giang đã có con trai. Chàng dắt rượu ra mời dân làng đến ăn uống. Qua ba ngày, ba đêm sau đó, Chiêm Mơ Nga đã biết nhóm lửa.

**HBE BLAO:**

- Ồ con Chiêm Mơ Nga của mẹ. Con lớn nhanh để kịp đi cứu anh Chiêm Tư Mun, con nhé. Anh con không biết chết sống thế nào ngoài đồi konia.

Nghe Hbe Blao mong ước, chỉ một ngày, một đêm, ông Giỗn đã cho Chiêm Mơ Nga cao bằng cha, lớn bằng mẹ. Vừa lớn lên Chiêm Mơ Nga đã đòi mặc áo thêu, khố vải đan. Nó biết đi, biết nói như trai hùng trai mạnh.

**CHIÊM MƠ NGA:**

- Ồ cha Hlắc Giang! Cho con đi cứu anh Chiêm Tư Mun, cha nhé! Anh con giờ ở nơi nào, đánh ở hướng nào, cha có biết không?

**HLẮC GIANG:**

- Ồ con Chiêm Mơ Nga! Con lấy nhanh khiên, đao đi đến nhà Ve Rác Mơ Ngun mà hỏi. Qua mười sông, tám suối, bảy đồi, dừng lại bên sông Krông Soá, ghé lại sông Krông Sa con sẽ gặp người ấy.

Chiêm Mơ Nga lấy khiên nặng bằng bảy người đỡ, chín người vác, lấy đao to bằng tám người đập, sáu người rên, ra múa thử. Trong khi đó, Hbe Blao nấu sẵn cơm trộn hột vịt, hột gà cho con ăn. Nàng còn gói cơm với một cái đùi gà trao cho con ăn đường.

Hai vợ chồng dẫn con ra cổng.

**HBE BLAO:**

- Ồ người gác cổng! Hãy mở cửa cho con tôi lên đường giết giặc, cứu dân làng ở bên đồi konia. Nghe cổng ba lần mở lên cho Chiêm Mơ Nga ra đi.

Theo lời cha bày, mẹ chỉ Chiêm Mơ Nga cứ thể vượt đèo băng dốc ra đi. Đến nơi chàng đặt khiên, đao xuống đất ngồi nghỉ một lúc:

CHIÊM MƠ NGÀ:

- Ô chị Ve Rác Mơ Ngun. Chị có nhà hay đi hái củi, bứt ớt?

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ô giàng ơi! Ai kêu tôi bằng chị đó he? Nàng nhìn thấy con của ai còn bé, mà có khuôn mặt lạ lùng quá, không giống người trong buôn?

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ô em, em là con nhà ai đi lạc đến nhà chị? Mẹ cha em ở đâu?

CHIÊM MƠ NGÀ:

- Ô chị Ve Rác Mơ Ngun, em ở buôn Đơ Lây Gia. Mẹ em là Hbe Blao, cha em là Hlắc Giang đấy.

Nghe nói vậy, Ve Rác Mơ Ngun hết sức vui mừng. Nàng xuống nhà đất Chiêm Mơ Nga lên nhà và ẩm luôn vào buồng ngủ.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ô em Chiêm Mơ Nga! Mẹ sinh ra em đẹp lắm. Em xem chị có đẹp không? Vì sao em đến đây, có việc gì thế?

CHIÊM MƠ NGÀ:

- Ô chị. Em đến đây là tìm cách cứu anh Chiêm Tơ Mun đánh giặc một mình, cuộc không tan, nhờ không hết chúng.

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ô em Chiêm Mơ Nga, em kể hay, nói giỏi y như người lớn.

CHIÊM MƠ NGÀ:

- Ô chị! Chị hôn em bao nhiêu đã đủ, ăn bấy nhiêu đã chán. Giờ, để em đi xem anh Chiêm Tơ Mun còn hay chết chị nhé?

VE RÁC MƠ NGUN:

- Ô em Chiêm Mơ Nga! Chờ nhé. Chị nấu cơm nếp pha với hạt vẹt trộn với hạt gà cho em ăn.

**CHIÊM MƠ NGÀ:**

- Ô, chị cứ nấu mau đi.

Ve Rác Mơ Ngun lấy củi to nhiều nhánh đun nồi kbung, lấy củi êrang lấm canh nấu nồi kbay, lấy cây modan nhiều gai nấu nồi canh, nàng giục nồi cơm mau sôi, nồi canh mau chín. Cơm xoay ba lần đã được, canh sôi ba lần đã vừa. Nàng trút cơm vào đĩa có hoa rất đẹp, trút canh ra tô rất xinh. Cơm biết chạy, biết bò. Cơm mời giục Chiêm Mơ Nga ăn nhanh nhai chóng.

Chiêm Mơ Nga bốc cơm canh thoăn thoắt, ăn đã no, trong khi Ve Rác Mơ Ngun vội vàng gói cơm dẻo trộn đùi gà, cơm trắng pha hột vịt cho Chiêm Mơ Nga ăn đi đường.

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Chị em mình đi cùng với nhau được không em?

**CHIÊM MƠ NGÀ:**

- Không được đâu chị ơi. Chị chỉ đường cho em đi. Khi nào đánh thắng, chị đón lũ em về tại cổng làng. Anh sẽ gặp chị đấy.



## XI

Theo lời hướng dẫn, cứ nhằm về phía nam, Chiêm Mơ Nga đi mãi. Ông Giổn cũng cho nó đi không biết lạc đường, sai lối. Cuối cùng, đến buôn Hve Rơ Sun, Chiêm Mơ Nga lên đến tấm ván nhà gọi vào:

CHIÊM MƠ NGÀ:

- Ở chị Hve Rơ Sun, chị có nhà hay vào rẫy bút cà, hái ớt?

HVE RƠ SUN:

- Ở em, em là ai đấy?

CHIÊM MƠ NGÀ:

- Em là Chiêm Mơ Nga chị ạ. Em đi cứu anh Chiêm Tư Mun của em. Chị Ve Rác Mơ Ngun bày, ông Giổn chỉ cho em đến nhà chị bảo đường đi, nẻo bước để em mau đến chỗ, chóng đến nơi.

HVE RƠ SUN:

- Ở em Chiêm Mơ Nga, em đừng vội đi. Em còn nhỏ, chưa biết bọn hung ác thế nào đâu? Chị nói thế này: thằng Blin Blô nó có sức khoẻ bỏ trong tareng đấy. Hai con vợ nó đang phơi ống ta reng trên pará. Rút ống ta reng hơ lửa mặt trời, em và Chiêm Tư Mun mới cuộc tan đánh vỡ nổi kẻ thù.

Bây giờ, chị nấu cơm cho em ăn rồi mới đi được, nhảy mới hăng. Mau lại đây cho chị hôn chút nào!

CHIÊM MƠ NGÀ:

- Ở chị muốn hôn thì hôn nhanh đi, chị muốn ẵm thì ẵm mau đi, để em cứu anh Chiêm Tư Mun.

Cơm ba lần xoay đã chín, canh ba lần thử đã vừa. Cơm nhảy, cơm bò, cơm mừng cho khách nhỏ. Chiêm Mơ Nga ăn ngon lành. Hve Rơ Sun lặng lẽ gói cơm với đuôi gà, lấy bầu nước sẵn cho Chiêm Mơ Nga đem theo ăn dọc đường. Nàng chúc nó đi mạnh tay khoẻ chân. Chiêm Mơ Nga chúc mừng nàng không gặp giàng Gió, giàng Nước và nhớ giữ trâu, bò, gà, vịt đừng cho cọp tha, chồn bắt...

Chiêm Mơ Nga đi về hướng nam. Đường thẳng như mũi tên, dài như dòng sông, không có ngã ba ngã bảy, không thấy lòng suối, vực khe.

ÔNG GIỖN:

- Ô cháu Chiêm Mơ Nga, cháu đi một đoạn nữa, qua chỗ nhiều cây to đổ ngang, cây nhỏ đổ dọc, sẽ gặp anh cháu đấy.

Ông Giỗn nói xong, Chiêm Mơ Nga vừa bước đi một đoạn thì gặp Chiêm Tư Mun nằm im như người chết. Nó lấy gói cơm và bầu nước ra đặt xuống đất.

CHIÊM MƠ NGA:

- Chiêm Tư Mun! Chiêm Tư Mun, anh còn sống hay đã làm nhà, nuôi trâu bò tại đây rồi hả?<sup>1</sup> Dậy, dậy đi anh?

Nấn thử chỗ gân, thấy gân còn nóng, sờ thử chỗ đùi thấy đùi còn ấm, Chiêm Mơ Nga vừa muốn đứng dậy, ông Giỗn cho nó mỗi tay, chân yếu. Chiêm Mơ Nga ngồi xuống, ông Giỗn lại lấy giấc ngủ quàng iên người nó, phả hơi cây cay vào mắt nó. Chiêm Mơ Nga thiếp đi, nửa tỉnh, nửa mê.

ÔNG GIỖN:

- Ô cháu! Nếu muốn cho anh sống dậy, cháu lấy bầu nước rửa cho Chiêm Tư Mun trước, rồi rửa chân, rửa mặt sau, nó sẽ sống dậy thôi.

Nghe có người nói Chiêm Mơ Nga thức dậy.

CHIÊM MƠ NGA:

- Ô giàng ơi! Ai kể chuyện với tôi đấy? Có đúng hay không?

Làm y như thế, Chiêm Mơ Nga thấy anh mở mắt ra, nhìn lên trời. Rửa đến tay, tay cựa, rửa đến chân, chân co, chân đạp.

CHIÊM TƯ MUN: (hai tay xô mạnh em)

- Mày là ai? Có phải lũ cướp muốn ăn gan nướng mật tạo không?

---

1. Ý nói: Hay đã thuộc về người thế giới bên kia.

**CHIÊM MƠ NGÀ:**

- Không phải đâu anh ạ. Em là em của anh đây: Mẹ là Hbe Blao cha em là Hlắc Giang mà. Còn anh, có phải mẹ anh là Hbra Lơ Tang, chị của mẹ em, và cha Xing Chơ Niếp, bác anh là Dăm Di không nào?

**CHIÊM TƠ MUN:**

- À, thế hở em?

**CHIÊM MƠ NGÀ:**

- Nếu không phải vậy, làm sao em đến đây được? Mẹ Hbe Blao giục em đi cứu anh, cha Hlắc Giang bảo em đi giúp anh.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Không, tao chưa tin. Phải đánh nhau, ai thua là đòi xương lấy máu về cho mẹ.

**CHIÊM MƠ NGÀ:**

- A, anh muốn thì đánh, nhưng em là sức còn trẻ, lực còn nhiều, anh là người mọc trước, sức mòn, lực cạn như cái cây đã già.

Họ xông vào đánh nhau. Núi nhào, rừng tan, đất nhào sông toé nước. Đàn cọp sữ cụt đuôi, bày voi ngà dài chạy trốn. Đánh nhau một ngày một tháng, Chiêm Tơ Mun kéo khiên, đao chạy trốn, Chiêm Mơ Ngà chạy đến nắm búi tóc của anh. Nhưng nó không giết lại ôm Chiêm Tơ Mun.

**CHIÊM MƠ NGÀ:**

- Anh Chiêm Tơ Mun anh đừng sợ chết. Anh là anh cùng một dạ, một thịt với em đó. Bây giờ, anh đi ăn cơm, uống nước cho thật no để tay cứng, chân khoẻ đi.

Chiêm Tơ Mun mở gói cơm đã thấy cơm trắng, mở gói canh đã thấy đùi gà vàng. Chàng ăn, một gói hai lần bốc đã hết, hai lần nhai đã xong. Chàng uống, một ngụm đã vơi, nuốt hai hơi đã cạn.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Em ơi, em nghỉ đi. Anh có sức lại rồi, để anh đi đánh tiếp.

Họ chia tay. Chiêm Mơ Mun mặt mày bôi lem luốc, khố rách, cào toạc, chống dờ ra đi về phía làng Blin Blô.

CHIÊM MƠ NGA:

- Ô em Ghung Hlung, ơ em Ghung Knăm. Tay anh đã mỏi, chân anh đã rời. Người ta mạnh, anh đã thua. Các em nhanh lấy ông mớngác đưa đây để anh tạm đi trốn sang buôn. Chi Rơ Vú một ngày một tháng, một năm cho thêm hơi, hồi sức.

GHUNG KNĂM:

- Ô chị, chắc người đây không phải là chồng ta đâu?

GHUNG HLUNG:

- Ô em! Chồng ta chứ ai, vì nó đi lâu ngày, lâu tháng, lâu năm nên da khác, mặt khác chứ sao?

GHUNG KNĂM:

- Thật thế không chị? Ô chị ơi, em sợ không phải chồng của ta quá. Sợ người ta cho phẩm nhúng vào nước, cho tên nhọn vào ống đây.

GHUNG HLUNG:

- Không phải thế đâu em. Chồng thật mà. Nó xa nhà lâu ngày bỏ dính hót lâu năm mới thế đấy em ạ!

CHIÊM MƠ NGA:

- Nhanh lên em. Lũ nó đến kiếm anh rồi kia. Chúng vạch rừng, rẽ lá đuổi theo anh. Nếu các em không đưa cho anh sức khoẻ thì Chi Rơ Vú không cứu kịp anh đâu.

Lửa đã ăn đến chân, nước sôi sắp đến bụng, thấy không đợi được nữa. Ghung Hlung và Ghung Knăm vội vạch lưng áo, gỡ yêng ra, lấy tareng đưa cho Chiêm Mơ Nga một ống, ống kia Ghung Hlung giấu ra sau lưng, vì đứng sát bên hông, Chiêm Mơ Nga nhanh tay, đá chân gạt một cái ống tareng rơi xuống đất. Chiêm Mơ Nga nhanh tay bốc lấy.

CHIÊM MƠ NGA:

- Ô em Ghung Hlung, ơ em Ghung Knăm! Anh lấy được rồi. Sức khoẻ của chồng em. Mai mốt đây nhà cửa, chuồng trâu, chuồng bò,

heo gà, vịt sẽ dọn đi theo anh hết đấy. Hai chị em sẽ dọn dẹp chuồng bò, cắt heo của anh đấy? Sức chồng của bọn mày, anh đã nhốt. Búi tóc của chồng lũ bay, anh đã cầm được rồi.

Hai mẹ đàn bà khóc nức nở. Chúng gọi Blin Blô thăm thiết, gọi giàng, gọi đất thăm thương. Nước mắt tanh chúng đã chảy thành hồ, vịt gà tránh xa, nước mũi hôi chúng bỏ chảy thành ao, trâu chó không dám lại gần. Đầu chúng lắc, vai chúng nhún. Cây cối ngã nghiêng, chuồng bò ngã ngựa, Chiêm Mơ Nga xóc dao, vung khiên để gió ngừng, mây tạnh. Chàng giậm chân một cái, chị em Ghung Hlung ngã về bên trái, giậm chân hai cái, chị em Ghung Knăm giạt về bên phải.

#### **CHIÊM MƠ NGA:**

- Hỡi dân làng! Kẻ già người trẻ, thanh niên nam nữ. Hỡi kẻ mất mùa, người què chân, sốt môi lõm trán! Hỡi người chống dơ ra, lê mông, kéo dít! Tất cả hãy lại đây tôi bảo, không ai được ở nhà, không người nào bỏ trốn, hãy lại mau!

#### **DÂN LÀNG:**

- Ô em, ơ chú, ơ bác! Sao chúng tôi lại bỏ trốn. Chúng tôi muốn đến ngay đây.

#### **CHIÊM MƠ NGA:**

- Nhưng mỗi người nhớ mang theo củ êrang, củ dút, vỏ trấu để chum lên cho tôi quăng tareng của Blin Blô vào đốt.

#### **DÂN LÀNG:**

- Ô em, ơ chú, ơ bác! Chúng tôi mong điều đó từ lâu, đợi từ trước. Đốt được, bụng chúng tôi hết lo, tay chúng tôi hết khổ, không đốt, cái chân không được nghỉ, cái vai không được ngồi với Blin Blô đâu.

Mỗi người vác một nhánh củi khô, một thân củi mục. Người lành vác cây to, kẻ hư mũi chui vác cây bé. Họ chất thành đống cao như đồi, biến thành đụn cao như núi. Chiêm Mơ Nga quăng hai ống tareng vào giữa. Chàng châm lửa đốt. Cây cháy rần rật như đàn ông cười lúc vui, củi cháy rào rào như đàn bà khóc khi buồn.

Ông Giổn vén màn mây đen bỏ vào khung núi. Mặt trời loá ra. Bên kia sườn đồi, cuộc đánh nhau giữa Chiêm Tư Mun và Blin Blô vẫn đang còn. Sấm nổ đằng tây, chớp xé đằng đông, cành mục, củi tươi cây khô héo tung đầy trời, bay kín đất. Chiêm Tư Mun lướt nhanh như chim phé, lượn đẹp như con diều. Blin Blô né vào gốc kơnia, Chiêm Tư Mun chặt gãy cây kơnia, tránh vào ngọn lờmui, Chiêm Tư Mun chặt gãy cây lờmui. Cuối cùng, Blin Blô cạn sức ở chân, đuối sức ở tay, đao gãy khúc như người ta làm vỡ ché, đập tô.

BLIN BLO:

- Ở Chiêm Tư Mun, sức của tao đây, mày lấy đi! Xương của tao đây, mày đòi đi. Tao tàn hơi, kiệt sức rồi, lưỡi đao nhắc không được, cái khiến tao lượn chẳng nổi. Mày giết nhanh lên.

Chiêm Tư Mun nắm tóc Blin Blô như người ta cầm vỏ rắn độc, nhắc tẩm da khô. Chàng cắt đầu Blin Blô đem thả xuống sông cho cá chero rửa, cho cá chere ăn.

Làm xong công việc đó, Chiêm Tư Mun quay trở lại chỗ dân làng đang đợi, nô lệ và Hve Rơ Gôi đang chờ. Chiêm Mơ Nga lúc đó cũng lùa dân làng của Blin Blô đi tới. Một trăm người đi trước, một ngàn người đi sau. Họ bước dập dìu đông hơn đàn kiến, nhiều hơn bày mối. Chiêm Tư Mun ngồi trên lưng voi cái, Chiêm Mơ Nga ngồi trên lưng voi đực.

Họ đi về làng Xing Chơ Niếp.

Nghe tin vui bay về, tin mừng lan đến, khi đoàn người kéo nhau qua buôn Đơ Lây Gia, dân làng ở đây nô nức chào, rộn ràng đón. Bụng rừng gió nổi, rốn núi xôn xao, chim chuyển, vượn múa để chào đón họ về.

Trong đoàn người, Hbe Blao, Ve Rác Mơ Ngun và Hve Rơ Sun cũng có mặt. Họ đến đây định bắt Chiêm Tư Mun về làm chồng cho mình.

HBE BLAO:

- Ở anh Chiêm Tư Mun! Hồi mẹ anh thổi tai, em đã tặng anh cái nhẫn, đeo cho anh cái còng, bây giờ cuộc được kẻ thù đập được bọn ác, em đến đón anh đây!

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Ô em Hbe Blao xinh đẹp! Tiếc quá, anh nghĩ chung một bụng với một cô gái goá ở buôn người ta rồi.

Như nước sông Pa che lỗ tai, như gà rừng hư mắt, Hbe Blao đau đớn ôm chân Chiêm Tơ Mun khóc nức nở. Nước mắt chảy xuống, dâng lên ướt cả ống chân, ngập cả đầu gối Chiêm Tơ Mun. Nàng không hay rằng sau nàng có cả Hve Rơ Sun đang đứng, Hve Rơ Sun sững sờ, thấy Chiêm Tơ Mun cúi xuống nâng Hbe Blao dậy, nàng ngoảnh mặt bỏ đi.

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Ô anh Chiêm Tơ Mun, đây là ai, em không biết, người nào, em không hay. Sao họ dám cướp anh, sao anh thương họ quá vậy? Từ hồi nhỏ, cha mẹ sinh ra chưa biết bỏ đi, đến ngày làm lễ thổi tai, em cho anh đeo cồng năm chiếc, vòng năm khâu, sao bây giờ bụng anh khác, lòng anh đổi?

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Ô em! Người ta vui mừng sao em lại nói thế?

Nhưng Ve Rác Mơ Ngun không nghe lời. Nàng cứ đánh Hbe Blao. Hbe Blao đứng dậy đánh trả. Hai người túm nhau cào, vịn nhau xé, cuối cùng yêng Hbe Blao đã tuột, vú Hbe Blao đã trống. Xấu hổ, nàng đành cúi xuống khóc.

Một lúc sau, Hve Rơ Sun đến đỡ Hbe Blao dậy. Nàng quần lại yêng, mặc lại áo rồi cùng Hbe Blao chìm vào đám dân làng.

**VE RÁC MƠ NGUN:**

- Ô anh Chiêm Tơ Mun! Anh hãy cho voi quỳ xuống để em lên.

**CHIÊM TƠ MUN:**

- Ô em Chiêm Mơ Nga, con cá sông đã lặn, con chim bay lẻ đàn, Hbe Blao và Hve Rơ Sun đã bỏ anh, đã xa em. Em muốn họ ở với dân làng ta kia không đó?

Chiêm Tơ Mun nói, Ve Rác Mơ Ngun buồn lòng, não ruột. Nàng ngồi lên bành voi đực chung với Chiêm Tơ Mun, nhưng mắt cứ nhìn

ra đám đông, tai cứ nghe trăm tiếng reo hò, ngàn tiếng náo động như ong sắp xây tổ đầu năm, bướm sắp đẻ đàn cuối tháng.

CHIÊM TƠ MUN:

- Ở tất cả dân làng! Mọi người hãy chen từ từ, lách chậm chậm, đừng vui quá xô té nhau, đừng mừng quá chen lẫn nhau sẽ đứt mũi, bể mặt đấy!

CHIÊM MƠ NGA:

- Ở dân làng! Nhà cũ ai nấy về. Người không có nhà, hãy chia nhau ở tạm, kẻ không có đất, ở chung một nóc. Tất cả nô lệ muốn theo ai thì theo, ưng về nhà thì về.

Sau mùa suốt lúa đầu tiên, buôn Chiêm Tơ Mun đã trở nên giàu có. Lúa mới chạt hơđây, trâu bò kín đất. Dưới hồ vịt bơi như đàn bướm rừng, cá lội tung tăng. Mọi người đều lên nương, vào rừng. Họ kéo nhau đi tìm cây dóng khung dệt, chuốt cán rìu, trai khoẻ đi chặt cây làm nhà, gái đẹp đi hái bông dệt áo mới thêu yêng.

Về phần Chiêm Tơ Mun, sau mấy mùa trắng lặn, trắng lên, sức khoẻ của mẹ chàng đã phục, làn da đã trơn trở lại như xưa. Một buổi trời đầy sao, nhiều gió, chàng gọi Chiêm Mơ Nga tới bàn việc làm lễ bỏ mả cho Đăm Di và Xing Chơ Niếp. Sau đó, bắt chồng cho Hbe Blao, ý định đó, Chiêm Mơ Nga cũng ưng thuận, Hbra Lơ Tang vừa lòng.

Sau đấy, họ đem rượu ra uống suốt mấy ngày liên tiếp bên đôi lơ mui, mả Xing Chơ Niếp và Đăm Di làm chung một chỗ<sup>1</sup>, xây chung một hướng. Cây nêu cao tận trời, khắc chạm tận gốc. Bốn phía mô đều đeo tượng gỗ lớn. Tượng ngồi, tượng đứng, trông rất linh thiêng. Trai gái ở buôn gần đất bờ, buôn xa đem rượu tới ăn lễ. Chiêng trống không ngừng, nhảy múa không ngớt. Âm vang, chấn động cả vách núi, lưng trời.

Lại một mùa lúa mới đã đến. Bắp đã vào hơđây, rượu đã nhồi ché. Nhân tiện trước khi ăn năm nghỉ tháng, Chiêm Tơ Mun và Chiêm Mơ Nga thực hiện luôn việc đánh Chiêm Mơ Rế để bắt chồng về cho Hbra Lơ Tang.

---

1. Tập quán chôn chung một huyết.



Từ đó, dân làng Chiêm Tơ Mun yên ổn làm ăn. Chẳng bao lâu, mọi người đã trở nên giàu có. Nghe đến Chiêm Tơ Mun dân làng đều yêu mến, kẻ ác đều khiếp sợ. Khắp buôn đông làng tây, đều thường lui tới uống rượu, đánh chiêng, nhảy múa suốt ngày đêm không ngớt. Người ta nói lại rằng, cũng ngay sau đó không lâu, Ve Rác Mơ Ngun và Chiêm Tơ Mun đã sinh được một cô con gái rất đẹp. Chuyện này chắc thế nào cũng bay đến tai, truyền đến bụng nàng Hbe Blao và nàng Hve Rơ Gôi giàu có. Bởi vì sau đó, thế nào Chiêm Tơ Mun cũng tìm cách báo tin cho họ. Nói về con trai của Xing Chơ Niếp, người già, lớp trẻ đều nhịn ăn, thú rừng đều nhịn uống, đang đi phải dừng lại, đang đứng phải khụy chân, yêng rớt, khố tuột, cũng không hay. Như người sống nhờ nương rẫy, cá cớong sống nhờ cỏ nước, với Chiêm Tơ Mun là nơi nương tựa ngàn đời của người Êđê giàu mạnh.

## DÂN TỘC ÊĐÊ - GIARAI

### XING NHÃ

*Khan Xing Nhã được khai thác vào khoảng những năm trước 1960, trong vùng người Êđê Mdhur ở Krông Hing, miền tây Phú Khánh. Lần đầu tiên trên tạp chí Văn nghệ số 33 ra tháng 2 năm 1960, một nhóm tác giả: Song Hing, Bơ Lêu và Ngọc Anh đã giới thiệu bản dịch ra tiếng Việt của khan này. Năm 1962, khi trích đoạn trong Hợp tuyển thơ văn Việt Nam - người dịch có tham khảo bản chính bằng tiếng dân tộc do Y Yung, Y Vung và Ma Kê (đều là người Êđê - C.T.S) sưu tầm. Đến năm 1963, hai dịch giả Y Diêng và Ngọc Anh lại giới thiệu trong tác phẩm Trường ca Tây Nguyên của Nhà xuất bản Văn học. Sau ngày thống nhất đất nước, Y Diêng có điều kiện trở về Đak Lăk tiếp tục sưu tầm những dị bản khác nhằm bổ sung, sửa chữa để hoàn thiện thêm một bước của văn bản khan Xing Nhã. Trên cơ sở đó, năm 1978, Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc đã cho in tác phẩm này cùng một tập với khan Đăm Di do một nhóm tác giả: Y Diêng, Y Ông, Kơ So Bơ Lêu, Y Yung, Y Đúp, Ngọc Anh biên soạn và dịch.*

*Khan Xing Nhã rất phổ biến ở cao nguyên Plây Ku, cao nguyên Đak Lăk và các địa bàn cư trú khác của người Giarai và Êđê. Ở khan này, có nhiều nhân vật và sự kiện giống ở khan Chi Lơ Kok mà sau này Ka Sô Liêng sưu tầm được ở huyện Tây Sơn tỉnh Phú Khánh cũ.*

*Trong nền văn học dân gian của các doanh nghiệp ở Trường Sơn - Tây Nguyên, khan Xing Nhã là thiên anh hùng*

*ca chống áp bức xã hội để mưu cầu hoà bình, công bằng và hạnh phúc; nêu cao tình cảm và trọng trách của người con đối với cha sinh - mẹ dưỡng; đặc biệt là trách nhiệm cao cả của người con trai - người tráng đinh đối với sự tồn vong của cả cộng đồng.*

CHU THÁI SƠN

## I

Sau khi cha mẹ chết, Hơ Bia Đá sống một mình, khổ cực, không ai chăm nom của cải, chiêng, ché, nồi bung, nồi bẫy, không ai nuôi lợn gà, phát bờ rẫy, chặt cây to, không ai đuổi chim linh, chim kotia giúp.

Một buổi tối, Hơ Bia Đá ngồi kéo sợi, người yêu của Hơ Bia Đá là chàng Gia Rơ Kốt rất hiểu bụng dạ của nàng, chàng lên nhà thổ lộ tình yêu. Hơ Bia Đá hiểu ý, đặt câu nói gần, xa.

HƠ BIA ĐÁ - Ô anh! Sao chuột rừng biết lên pơra<sup>1</sup>, cá sấu lên bờ, con nai lạc đến nhà em hôm nay?

GIA RƠ KỐT - Em đừng đuổi bằng lá Kơnam, đừng đánh với chổi, mai mốt chúng ta sẽ ăn chung một nồi, ngủ chung một chiếu. Em đã mất mẹ mất cha, là người gái ở không, không ai phát cho bờ rẫy, không ai chặt cây to; thương anh, đôi ta mặt chồng bằng mặt vợ như rẫy chiếu dài ngắn đều nhau.

HƠ BIA ĐÁ - Anh không yêu em đâu! Em là con gái mang gùi, kẻ già mang giỏ. Em không phải là người "chân ngoài rừng, tay trên rẫy". Thân em như cái piêu<sup>2</sup> gãy chân, dựng bên đường đi lấy củi không ai dựng, dựng bên nước không ai bưng; người ta cười khinh ché rượu nhà em nhạt, ngày đêm ai thêm uống?

GIA RƠ KỐT - Không đâu! Nhờ tiếng chim mơlang giúp, anh lại rẫy cao, nhờ tiếng chim mơlinh bảo, anh vào chòi thấp. Này đây cái còng. Anh trao em giữ. Mai mốt nếu bỏ em, anh sẽ thành người giữ lợn và đóng cửa chuồng gà cho em.

Từ đó, Gia Rơ Kốt và Hơ Bia Đá kết thành vợ chồng. Buổi sáng họ lo việc rẫy, buổi chiều họ lo việc nhà, chịu thương chịu khó làm nương rẫy để khỏi đói khỏi rét. Lúa đầy rẫy. Hành tỏi đầy vườn, cà ớt như cỏ rừng. Vườn chuối như cây rừng. Vườn mía như mây song.

Bầu bí không còn chỗ giấu chân. Hai vợ chồng trở nên giàu có. Tin truyền đi buôn phía đông, làng phía tây.

---

1. Giàn bếp.

2. Một loại gùi.

Ở một ngày, nghỉ một tháng, qua một mùa xuân, Hơ Bia Đá có mang, đầu vú sẫm đen, sắp đến ngày con bông con bế. Sau khi lọt bụng mẹ, đứa bé khóc miết bảy ngày, bảy đêm. Mẹ cha đặt tên con là Xing Nhã mới thôi khóc. Con lớn đúng bảy tháng, gia đình Gia Rơ Kết làm lễ "thối tai"<sup>1</sup> cho Xing Nhã; ăn bảy con trâu, bảy con bò, bảy con lợn, bảy con gà. Ngày mừng tuổi của con Gia Rơ Kết gần tới. Dân làng nhộn nhịp. Con trai đi chặt ống máng nước, con gái đi hái lá, lượm củi. Sớm chiều nghe tiếng giã gạo, giã bắp "ình ình ình". Họ sửa soạn đón bà con và khách từ làng phía tây đến, vùng phía đông tới. Gia Rơ Kết lên voi đến mời bạn là Gia Rơ Bú và bảy anh em của Gia Rơ Bú tới dự ăn uống.

GIA RƠ BÚ - Ở bạn, tối đây có việc gì vậy.

GIA RƠ KẾT - Tôi đến mời bạn uống rượu dự lễ "thối tai" con trai ta, Xing Nhã.

GIA RƠ BÚ - Tôi không có thì giờ, bị đói lắm, không đi được.

GIA RƠ KẾT - Bạn đi, tôi mới bằng lòng. Bạn đói, tôi đói; tôi no, bạn cũng no. Tôi sẽ cho bạn một hodiê<sup>2</sup> lúa, ăn cho đến mùa con sáo hót.

\*

\*   \*

Gia Rơ Kết nài nỉ mời bạn đến nhà mình dự lễ, Gia Rơ Bú từ chối nhất định không đi. Gia Rơ Kết trở về một mình. Lễ cúng "thối tai" Xing Nhã kéo dài bảy ngày, bảy đêm. Tiếng chiêng, tiếng trống kêu ròn rã. Tiếng kêu điếc tai, nhức óc, nghiêng nhà, xiêu cửa, vang dội khắp núi rừng, buồn rẫy.

Tiếng vọng bay qua bảy đồi tranh, lướt qua chín suối nước, vang đến làng Gia Rơ Bú.

GIA RƠ BÚ - Ai mà sung sướng đến thế hở? Gia Rơ Kết, mày coi chừng! Mày muốn đọ vai ta, muốn nhà dài bằng nhà tao, ché chiêng cũng bằng tao? Tao phải đi giết mày tại nhà, nhá tại rẫy, đánh chiếm

---

1. Lễ cầu hôn cho đứa trẻ cầu mong mạnh khỏe.

2. Loại gùi lớn.

cả làng mây lẫn vợ con mây mới được. Tao phải làm cho bụng của mây khỏi nặn đá ra nước, nặn ruột ra con.

Ơ Rong Mừng (Em thứ bảy của Gia Rơ Bú) - Anh ghét oan cho bạn Gia Rơ Kết rồi. Hôm nọ, đến mời nhà ta, khi về còn hứa cho một hơdiê<sup>1</sup> lúa, sao anh không đi? Gia Rơ Kết người bắn bụng no đấy.

Ngày định ăn uống đã đến. Gia Rơ Bú chỉ cho vợ là Hơ Bia Guê đi uống rượu. Khi Hơ Bia Guê tới, vợ Gia Rơ Kết vui mừng, nâng tự đi đào ché rượu, nấu cơm canh tiếp bạn.

HƠ BIA ĐÁ - Mời chị ăn cơm cho. Cơm của tôi có mùi mốc, mùi nhạt, nước canh nấu bằng thịt con gà diều tha, quạ cấp. Thật là thiếu thốn, mời chị ăn uống tạm cho!

HƠ BIA GUÊ - Đến nhà bạn có cơm ăn, còn ở nhà tôi, một quả bắp phải ăn đến bốn năm, một con ốc phải luộc đến bảy lửa. Đến nhà bạn có rượu uống, còn nhà tôi rộng thùng thình mà không có của.

Buổi sáng, lúc Hơ Bia Guê sắp lên voi đi về, vợ chồng Gia Rơ Kết biếu gia đình Gia Rơ Bú một hơdiê lúa, nhưng Hơ Bia Guê không nhận. Ý Hơ Bia Guê muốn một chiếc áo mới và những bảy hơdiê lúa kia.

HƠ BIA ĐÁ - Chị ơi! Lúa của vợ chồng tôi chỉ còn có bốn hơdiê thôi. Nếu đưa chị hết, lấy gì cho con trai Xing Nhã của ta ăn?

Hơ Bia Guê không bằng lòng, bước xuống cầu thang, giẫm chân hai cái trước hiên nhà, bước ba bước xuống cầu thang, ngó lại một lần, cứ đi ba bước lườm một cái, rồi đi về thẳng. Vợ Gia Rơ Kết chạy theo đưa một con gà luộc, một gói cơm trắng và một hũ rượu gửi về cho Gia Rơ Bú. Đến giữa đường, qua bến nước, Hơ Bia Guê ăn thịt gà chỉ để lại xương, rượu trong hũ uống gần hết, mức nước lã đổ vào, còn nửa phần cơm trộn cát, đem về đưa cho chồng.

HƠ BIA GUÊ - Rượu nồng, cơm trắng, thịt gà ngon do bạn quý của anh biếu đấy.

Gia Rơ Bú gỡ gói cơm thấy cát, mở gói thịt gà thấy xương, mở rượu bay mùi nước lã, xem lúa thấy có hột cát.

---

1. Chòi lúa (kho lúa trên chòi). Ở Trường ca Xing Chơ Niếp gọi là hơ dây (CTS).

HƠ BIA GUÊ - Thôi, mắc cỡ gì? Tôi cởi váy cho anh mặc, anh đổi cái khố cho lũ con gái nô lệ chết chồng<sup>1</sup>. Nếu anh không dám đi đánh Gia Rơ Kết tận nhà, không dám vây buôn bắt con trai, con gái của nó tận làng, anh chỉ như cái sọt đựng cá, cái nắm khô rúc dưới lá tranh lá lách; ở nhà mà giữ không nổi cái háng đàn bà, ra ngoài để rơi ná. Anh sẽ không khác gì con mang giật mình sợ, cút rơi xuống trúng nhượng chân.

PƠ RONG MỪNG - Ở anh Gia Rơ Bú! Đừng nghe lời của đàn bà là lời của con gà rừng, con cáo. Họ chỉ là trái phướckodang, trái kơpang, ruột đắng. Tai họ không biết nghe, miệng họ không biết nói. Họ là con diều kiếm chuyện giết đàn ông. Mồm của vợ anh dài, cái mỏ nhọn, gặp khách lạ thì méo sệch, chết người giàu sang vì cái miệng đó.

Gia Rơ Bú bị vợ "tát nhiều nước ớt, đổ nhiều nước mặn", hần suy đi nghĩ lại, ăn không ngon, ngủ không yên, ruột gan nóng như lửa đốt.

GIA RƠ BÚ - Hỡi chim nghếch, chim kotia, chim mơlinh, chim cúc cù! Hỡi dân chúng đồi thấp, hỡi nô lệ rừng cao, hãy mài mác ngoài làng, mài dao trong nhà, cầm khiên theo ta đánh giặc!

Gia Rơ Bú treo lưng con voi đực, nắm tai con voi cái, hàng trăm, hàng nghìn nô lệ chuyển động như đuôi con rắn theo sau. Khi qua cổng làng, bầy chim pơling kêu trong đám lách, chim mơlang kêu trên rẫy cũ, con mang đứng giữa đường kêu "hóc héc...".

GIA RƠ BÚ - Tôi xin gơ ba ngón tay cầu thần Mơgia, gơ năm ngón tay cầu ông Trời, xin đánh cho được Gia Rơ Kết của tan, nhà nát. Hỡi chim mơlinh, mày kêu cho đúng đắn. Hỡi chim mơlang, mày kêu cho rõ ràng. Con mang, con nai hãy mở đường tốt cho ta đi!

Nhưng chim vẫn đập cánh, và con mang vẫn đứng giậm chân.

PƠ RONG MỪNG - Ở anh Gia Rơ Bú! Anh là anh cả, còn em là em út. Anh nghĩ thử xem? Việc làm của chúng ta chỉ như cây bơlang ngã dập vạt tranh, nay mai cây bơlang mọc, cỏ tranh cũng lớn lên phủ lại. Thôi chúng ta hãy về đi, anh Gia Rơ Bú!

---

1. Ý không xưng tài trai.

GIA RƠ BÚ - Không, không, ta không sợ! Hồi bấy nó lệ, tất cả cứ đi tới!

Nhưng trên đường đi, Gia Rơ Bú đã gặp con tê giác cản chân, con voi mở ngà, con cọp dữ chắn đường, bày chim mòng bay phía trái kêu trước mặt, chim mòng bay phía phải gọi ngang hông, chim kotrao đậu giữa đường đập cánh<sup>1</sup>.

GIA RƠ BÚ - Mặc, ta không nghe theo lời chim mòng kêu xấu, ta cứ cho bấy nó lệ đi tới làng Gia Rơ Kết.

Đến nơi, Gia Rơ Bú cho voi phá rào nhà Gia Rơ Kết, rồi cất tiếng gọi:

GIA RƠ BÚ - Ở loài chó đực lông trắng lông đen, mày đừng trốn trong buồng ngủ! Ở con chó đực già, mày đừng núp dưới váy vợ! Hãy ra xem hàng rào của mày bị con tê giác, con voi phá nát hết đây.

Gia Rơ Kết vừa cười voi đi thăm rẫy về được một lát, đang ngủ say. Hơ Bia Đá ở trong nhà bước ra đầu giàn xem. Dịch đông như mối, dáo mác chọc lên trời, dựng ngược như ngọn lau ngọn lách. Hơ Bia Đá đánh thức chồng dậy và bế Xing Nhã đang nằm bên hông cha nó đưa cho em gái là Bang Ra cũng chạy trốn. Gia Rơ Kết từ từ đứng dậy, đầu chít khăn xếp, tay phải nắm dao, tay trái giơ khiên, bước ra đầu sào phía tây, lại vòng sang sào phía đông. Dịch đứng vây quanh, lơ nhố, lúc nhúc đông như kiến đất.

GIA RƠ BÚ - Ở Gia Rơ Kết, hãy xuống đây, mặt độ bằng mặt, tay độ bằng tay, thử xem gan của ai lớn hơn? Voi đực đem ra độ ngà, voi cái trắng độ lưng; người anh hùng ta độ khiên, so đao đi!

Gia Rơ Kết (nói lớn) - Vào đây ngay! Tại sao không có gió lại muốn thành bão, không có nước lại muốn thành lụt, xưa nay tôi với bạn có thù giận gì nhau đâu?

GIA RƠ BÚ - Mau xuống đây, sợ gì? Sao tao đi đào củ mài, tiếng chiêng của mày cũng chọc vào tai tao, tao đi đào củ ráy, tiếng chiêng nùm của mày cũng dội đến rẫy tao? Mày muốn khinh tao hơn con sên, con nhím sao?

GIA RƠ KẾT - Nay, bạn kể chi lời hung ác, nó khác nào một tiếng sấm nổ giữa trời giông, một tiếng diều hâu kêu rầy. Bạn muốn người ta xấu bằng con sên, bạn sẽ thành con vắt?

---

1. Ý gặp điềm xấu.



Gia Rơ Bú nổi giận, cho con voi của em trai hấn đi húc trước, Gia Rơ Bú thả dây giữ voi. Voi lướt tới, Gia Rơ Kết nhún mình nhẹ như bông, nhảy qua ba cái suối, bảy cái đèo. Con voi há mồm phun nước mép, Gia Rơ Kết quay lại, tay trái nắm ngà phải, tay phải nắm ngà trái, đẩy lùi ba bước, đẩy tới ba bước, giăng ngà ra. Con voi gầm như núi đổ, Gia Rơ Kết hất những ngà voi của anh em Gia Rơ Bú lăn lông lốc trên bãi cỏ. Gia Rơ Bú tức giận, lão đảo như cọp vồ trượt mỗi, gọi Pơ Rong Mừng cho con voi mạnh nhất ra ngà.

**GIA RƠ BÚ** - Ô em Pơ Rong Mừng! Sáu con voi được quý giữ nhà ta, gã Hơ Bia Đá bẻ hết ngà! Bây giờ em thả con voi quý nhất đã cúng hồn cho nó bằng quả trứng gà, đã đổi nó hàng chục nô lệ, ra đánh giúp ta đi!

Con voi của Pơ Rong Mừng vốn giết người không biết sợ rùng dôi ngà, nó hùng hục chạy tới, gió cuốn theo như bão. Gia Rơ Kết tránh sang bụi tre, voi dày nát bụi tre, tránh bụi lổ; khi tránh đến gốc cây kơnia thì Gia Rơ Kết bị nó đâm chết. Con voi của Pơ Rong Mừng lấy vòi cuốn xác Gia Rơ Kết đưa về cho chủ. Bốn chân nó chạy nhanh như cối đá lăn. Đằng trước chân nó, đất cày to bằng cái thúng, đằng sau bằng cái nông phơi lúa của bà Y Rít.

**GIA RƠ BÚ** - Ô anh em! Hãy dẫn trăm nô lệ vào nhà, dẫn nghìn tôi tớ vào buôn. Lũ bay hãy trói chặt Hơ Bia Đá đưa về làm người giữ lợn, đuổi gà cho tao. Để tranh khô không sống lại, rượu cạn không ngọt nữa, để con mang, con nai không dám chọc gấu đương uống mật, trẻ con không dám chọc cọp đương giỡn bóng<sup>1</sup>, lũ bay phải tìm giết cho được thằng bé con Xing Nhã! Và bảy nô lệ múa đao, múa khiên. Muôn ngàn lưỡi đao vung lên chói lọi như chớp, đuổi theo tiếng khóc của Xing Nhã. Chỉ còn non một hơi ngựa chạy là bảy nô lệ đuổi kịp Xing Nhã, thì ông Giốn liền thả một đám mây đen, một con chó đen, bảy nô lệ biết ý ông Giốn<sup>2</sup> không cho giết Xing Nhã, liền vung gươm chém đứt đuôi con chó, và trở lại đưa gươm cho chủ.

**NÔ LỆ** - Ô ông Gia Rơ Bú! Máu của thằng ma quỷ đã dính đầy gươm ông rồi!

---

1. Ý nói không còn người nổi dôi báo thù được nữa.

2. Ông trời. Ở trường ca Xing Chơ Niếp gọi là Giốn (Soạn giả CTS).

## II

Sau một mùa gặt hái. Trời không mưa. Mùa xuân đến. Xing Nhã đã lớn tuổi, đã biết thả diều, biết đánh quay. Sớm chiều, Xing Nhã mãi mê chơi với cái diều, cái quay. Từ đó, Xing Nhã kết bạn với hai trai cùng làng là Tơ Rông Yuê và Tơ Rông Á. Xing Nhã về nhà, nhờ cha nuôi là Xing Yuê đeo cho chiếc quay tốt nhất, rồi cùng rủ bạn vào trong rừng popang gần nhà ông Giồn, thử tài.

Chơi bảy ngày, bảy đêm, chiếc quay của Xing Nhã tung mạnh quá, vỡ tan tành. Xing Nhã về nhà nằm khóc.

BÀ GIỖN - Ô ông! Có phải tiếng khóc của Xing Nhã cháu ta không, nó khóc về chuyện gì đấy!

ÔNG GIỖN - Tôi đã gọi con chim cúc cu đến nghe rồi. Cháu Xing Nhã ta muốn được chiếc quay tốt. Tôi đã thả xuống cho nó chiếc quay sắt và một dây xích sắt rồi.

XING NHÃ (vui mừng) - Ô các bạn Tơ Rông Yuê, Tơ Rông Á, chúng ta lại đi thi quay đi!

TƠ RÔNG Á và TƠ RÔNG YUÊ - Không, không, chúng ta không muốn đánh quay nữa, sợ làm vỡ cái quay của bạn, chúng ta sẽ giận nhau như sấm với sét.

XING NHÃ - Không sao đâu, lần này vỡ thì thôi.

Nói xong cả ba lại đi đánh quay trong rừng kơpang, gần nhà ông Giồn.

TƠ RÔNG Á - Ai quay trước?

XING NHÃ - Cho tôi quay trước, hai bạn nhắm bắn quay của tôi nhé!

Xing Nhã ném quay cho Tơ Rông Á và Tơ Rông Yuê bắn. Tiếng quay của Xing Nhã xoáy mạnh, làm gãy đòn rồng nhà trên, làm bay đòn tay nhà dưới. Gà, lợn không dám ở trong chuồng, voi và tê giác không dám đứng tại gốc kơnon; trâu, bò chạy lung tung trên bãi cỏ; rắn, rắn không dám ở trong hang; cá sấu không dám trườn

dưới nước. Con quay Xing Nhã rú "vù vù" xoáy mạnh như gió bão, bật tới nhà Gia Rơ Bú. Tiếng vang dưới thấp như giông rền, rống lên cao như sét đánh, làm rung động cả cây cối, núi rừng. Nhà cửa Gia Rơ Bú, phía nam nghiêng, phía bắc gãy, đứt từng khúc nghe "púc pác".

Trên chòi rầy, Hơ Bia Đá nằm mơ thấy ông Giổn về. Bốn bề vang động ì ầm như có mưa to, gió lớn.

ÔNG GIỔN - Không phải bão lụt đâu. Đó là tiếng động của chiếc quay Xing Nhã, con của nai<sup>1</sup> chơi đấy.

HƠ BIA ĐÁ (thức dậy) - Bão lụt vậy, con của tôi còn sống hay chết. Hơ Bia Đá ngồi khóc con.

HƠ BIA ĐÁ - Ở Xing Nhã! Lúc con còn bé

Mẹ cõng con trong chần đôi,  
Lúc con mới lớn lên  
Mẹ cõng con bằng chần thêu,  
Khi trái tim và lá nách của con đã lớn,  
Con hãy đi tìm cứu mẹ.

XING NHÃ - Bạn Tư Rông Á ơi! Lần này bạn quay, tôi bán.

TƠ RÔNG Á - Được! Khi Tư Rông Á tung quay, Xing Nhã bán theo rất mạnh.

Chiếc quay của Xing Nhã bắn vút bay đến nhà thần Điêu Điê, bay qua nhà bà góa không chồng, con quay Xing Nhã bay đi, làm đứt vú của bà vú dài, khi chiếc quay luồn dưới sàn nhà của nàng Bơ Ra Tang bỗng đứng ra một chỗ.

Tiếng quay của Xing Nhã kêu như giông rú "ù, ù", như tiếng gió to thổi, tiếng quay bay lên trời, lượn trên không làm cho trâu bò gặm cỏ không yên, lợn gà bị chết, voi tê giác gằm vang như sấm động. Con trai đi lấy nước bị ngã tại suối nước, ông già đi hái củi ngã tại rầy, hàng trăm, hàng ngàn người chạy về làng hết. Đàn ông tụt khó khăn vào rừng, đàn bà tụt váy lội xuống nước. Vượt khỏi từ trên cành cây

---

1. Thuật ngữ chỉ con, cháu (gọi thân yêu).

rớt xuống đất kêu "ọc ọc". Quay của Xing Nhã làm đứt cả go chỉ trên khung cửa của nàng Bơ Ra Tang đang ngồi dệt.

BƠ RA TANG (hoảng hốt gọi dân làng) - Hỡi chim sẻ một ngàn, chim cú cu một trăm, hỡi dân làng xa làng gần, hãy lấy dây da bò ngoài rẫy, lấy dây da trâu ngoài rừng đem trói con quay của ai lại!

Nhưng tôi tổ lấy dây da bò cột, dây da trâu buộc, đến dây bằng sắt cũng đứt hết.

BƠ RA TANG (tức, chửi) - Cái quay của ai làm bể ché êba, vỡ ngăn ché tức được giữ gìn hàng đời của mẹ của cha; cái quay làm chết voi đực; voi cái, làm chết cả con gái, con trai giàu sang!

ÔNG GIỖN (báo cho Bơ Ra Tang biết) - Ơ cháu Bơ Ra Tang! Cháu lấy sợi tóc dài hơn suối nước, đen hơn rắn than của cháu trói con quay ấy, nó mới chịu đứng lại. Người chơi quay ấy mai một sẽ là chồng cháu.

Bơ Ra Tang ngoan ngoãn ngồi dậy, bứt sợi tóc, trói ngay con quay lại, rồi bỏ nó vào cái ché kơbăn. Nàng ghè vỡ một cái tai ché để buộc tội cho người chủ chiếc quay đó.

XING NHÃ - Ơ bạn Tư Rông Á, Tư Rông Yuê! Chúng ta đi tìm con quay của tôi bị lạc ở đâu mất rồi!

Ba anh em rủ nhau theo dấu con quay. Họ đi, đi mãi, đi theo mây cao lượn trên trời cao. Qua rừng mây, qua đồi tranh, chân bị gai đâm, tay bị gai xé, họ đến nhà bà Sun. Gặp con trai tắm ở bến nước, con gái đi lấy củi Xing Nhã hỏi:

XING NHÃ - Có thấy con quay của tôi bay tới đây không?

TRAI GÁI - Các anh hỏi, chúng tôi không biết. Muốn biết cứ đến nhà bà đang giã bột làm canh, hỏi phụ nữ đang giã gạo làm men, hỏi đàn ông đang xe dây, hỏi nàng Bơ Ra Tang đang dệt vải.

XING NHÃ (đến gặp người giã bột) - Các bà có thấy con quay của tôi không?

BÀ GIÃ BỘT - Hỏi bà già, chúng tôi không biết. Hãy tới hỏi con trẻ ở ngoài giàn, hỏi những cô gái đang giã gạo trước hiên, hỏi những con trai đang gài bẫy chim trên rẫy!

Xing Nhã tìm chỗ này, qua chỗ khác, hỏi đến nhà bà Bơ Ra Tang. Bơ Ra Tang nghe tiếng động dưới nhà, nhìn thấy một chàng trai rất đẹp, da màu nâu đồng tóc đen như rắn than, cặp mắt óng ánh như mắt ong xây, bước đi hùng mạnh chao đều như sóng nước, ít thấy ai đẹp bằng. Biết người này là chủ chiếc quay sắt, chờ lúc Xing Nhã bước vào dưới gầm sàn, Bơ Ra Tang vờ đổ nước hồ vãi lên đầu Xing Nhã, trêu chọc.

XING NHÃ (nói xẵng) - Đồ quý... đổ nước bắn lên đầu tôi!

BƠ RA TANG - Ai dám chửi cha mẹ tôi? Nơi đây là chỗ người ta đang dệt vải cho chồng. Ô anh em! Nếu các anh là người đi bán chiêng phải lên cầu thang, các anh là người đi bán voi, xin mời ngồi trên chiếu đỏ. Đằng này, vào dưới gầm nhà, lại còn chửi mẹ cha người ta sao được?

XING NHÃ - Đi bán chiêng, tôi không chạy đến chỗ này, đi bán voi, tôi không bước tới chỗ này. Tôi đi tìm quay bà có thấy không?

BƠ RA TANG - Mời anh lên nhà hút thuốc rồi hãy tìm.

Xing Nhã bước lên nhà. Bơ Ra Tang rót nước, lấy thuốc mời khách, dọn vào bếp nấu cơm canh. Nàng đốt một con gà mái ấp, nấu cơm bằng gạo trắng hơn hoa e-pang thơm. Nàng thổi cơm canh nhanh như một điệu thuốc cháy, nhanh đến nỗi bấy tôi tớ của nàng đuổi chưa bay hết bấy chim kết trên rẫy, cơm đã chín rồi. Nàng xới cơm trong đĩa hoa, mời khách ngồi ăn giữa nhà.

BƠ RA TANG - Mời anh ăn cơm! Cơm của tôi có mùi mốc, mùi nhạt, canh nấu với con gà diều tha, quạ cắp. Thật là thiếu thốn, mời anh ăn tạm vậy!

XING NHÃ - Bà tên là gì?

BƠ RA TANG - Tại sao anh gọi tôi là bà? Tôi nào dám gọi anh bằng cháu. Nếu tôi kém tuổi anh, anh phải gọi tôi là em, nếu tôi hơn tuổi anh tôi không cần anh kêu bằng chị. Tuổi tôi chưa đáng để anh gọi bằng cụ. Ai là con trai phải gọi con gái bằng em chứ!

XING NHÃ - Nếu bà còn trẻ, tôi mới gọi bằng em, bà có tuổi tôi phải gọi bằng cụ, người trong một buôn tôi mới kêu bằng chị.

BƠ RA TANG (nói lửng lơ) - Ô anh! Trâu bò đừng nên giẫm nát cỏ, thuốc lá đừng làm bể ống điếu. Ta nói chuyện bằng tai, bằng miệng với nhau. Anh tên gì? Từ buôn nào đến? Cha mẹ là ai đó?

XING NHÃ - Tôi tên là Xing Nhã buôn Gia Rơ Kết. Mẹ tôi tên Bang Ra, cha tên Xing Yuê. Ô chị, chị tên là gì?

BƠ RA TANG - Em là Bơ Ra Tang.

XING NHÃ (ăn cơm xong lại hỏi) - Bà ơi, con quay của tôi đâu?

BƠ RA TANG - Bà à? Ché êba được giữ gìn hàng đời của mẹ tôi bị bể rồi, ngăn ché túc gửi bán hàng thừa của cha tôi bị nứt rồi. Voi đực, voi cái, gái trai nô lệ của tôi bị chết vì con quay của anh, anh không biết sao?

Rồi Bơ Ra Tang lấy con quay trong ché kơbăn đưa cho Xing Nhã, nói:

BƠ RA TANG - Đây có phải con quay của anh không?

XING NHÃ (mừng rỡ) - Ô đúng rồi! Đúng con quay của tôi đây! Ché túc của chị bị vỡ, tôi đổi cho ché túc, vỡ ché pô tôi đến lại ché pô, chết voi đực, tôi đến cho voi đực bằng ngà, chết voi cái, tôi đến cho voi cái dọ bằng lưng.

BƠ RA TANG - Ché túc vỡ, tôi không cần thay. Ché kơbăn nứt, tôi không cần đổi. Nếu con quay giết chết tôi, anh không có của gì đến được mạng.

Xing Nhã nhìn Bơ Ra Tang, thấy bắp chân dưới của nàng như bẹ khoai môn, bắp vế trắng tựa ngà voi, bụng thon thon như bụng kiến vàng, ngực nàng nở như hình nổi lõ, đít trứng chim, ngón tay múp tựa lông nhím. Mắt nàng sáng hơn sao bắc đẩu, bước đi nhịp nhàng hơn voi đực mở ngà, hơn voi cái uốn vôi, khiến lòng Xing Nhã rạo rục yêu thương.

Chàng cất tiếng hỏi bóng gió.

XING NHÃ - Thấy thuốc lá để trong giỏ, tôi muốn mua, nhưng còn sợ cha mẹ chưa đặt giá.

BƠ RA TANG (Hiểu ý, đáp) - Không sao, chúng ta không phải người nhỏ nữa đâu mà phải chờ mẹ, không phải người trẻ nữa đâu mà phải chờ cha. Công việc này chúng ta nên tự định lấy.

XING NHÃ - Lấy em, anh còn nhỏ, chưa biết cắt cái ché, chưa biết buộc cái chiêng, chưa biết đan dây hèo giữ voi, chưa biết khớp cương ngựa. Anh chưa biết nhìn mặt khách, chưa biết giữ chiêng nùm trong ngăn, cắt chiêng bằng trong buồng, chưa biết để bát, chén của quý của em trong chạn trong tủ. Anh là người lười làm rầy, nhác công việc, chưa biết khơi đèn chai<sup>1</sup> cho cháy, chưa biết chia thịt cá cho khách và tôi tớ nhà em.

BƠ RA TANG - nếu còn non dại, em sẽ dịu dặt, nếu còn trẻ con, em sẽ dạy dỗ. Bây giờ anh chưa biết, mai sau anh sẽ giỏi công việc nhà.

XING NHÃ (suy nghĩ) - Anh bằng lòng lấy em, nhưng mẹ em không thấy mặt, cha không thấy người. Lỡ cành cây có gãy, nó cũng đập vào thân cây, lá cây có rơi, nó cũng bay vào gốc. Nay mai xảy ra công việc gì, dù nhỏ bằng con gà con lợn, mẹ cha anh cũng phải chịu. Thôi bây giờ em trả lại cái quay cho anh đi! Nếu thật chúng ta yêu nhau, mai mốt em sẽ đưa đến nhà anh một chiếc cồng đồng để gặp mặt cha mẹ anh.

BƠ RA TANG - Anh cứ về trước đi, mai mốt em sẽ cho người mai mối. Em trai của em đưa lại chiếc quay cho anh, nếu anh chịu lấy em.

XING NHÃ - Ô em! Chuỗi cườm đẹp của em, anh sẽ giữ đến già, chiếc cồng đồng của em, anh sẽ đeo đến mòn. Bỏ em, anh thành người giữ lợn và tôi tớ đóng cửa chuồng gà cho em.

BƠ RA TANG - Anh Xing Nhã! Chiêng la đã treo, đèn chai đã cháy, nếu anh bỏ em, chuồng lợn, bụi chanh, những tôi tớ, và nô lệ của anh sẽ về em.

Ô anh! Nếu anh bỏ em, chiêng nùm trong ngăn, chiêng bằng dựa cột, tất cả của cải trong nhà, gà, lợn, trâu, bò, những nô lệ trai gái của anh cũng về em tất cả!

Xing Nhã nhìn Bơ Ra Tang thấy nàng đẹp khác thường. Hai người ngồi sát nhau, chân gác chân, ngực sát ngực. Họ hút thuốc, ăn trầu, đùa nghịch như voi buộc tai gốc konông, như chiêng treo tại cây đôn êda<sup>2</sup>, như đôi cồng, chiếc nhẫn nong vào tay. Hai người nhìn nhau cười "ríc rác".

---

1. Đèn thấp bằng nhựa chai, dùng trong nghi lễ xã giao.

2. Cây quá giang nhà (CTS).

**RƠ RA TANG** (gọi tôi tớ) - Ô bọn trẻ, lấy ché rượu ra đây cho ta!

**TÔI TỚ** - Lấy rượu nào hả bà?

**BƠ RA TANG** - Đào ché rượu kê, ché rượu nếp tám người khiêng, năm người bệ dưới đất, lấy thứ rượu thơm chôn dưới đất, tám ngày uống không nhạt, bảy đêm uống không cạn, thứ rượu nào, con ong trên núi cao, trong rừng thấp phải ghen tức vì mùi nó ngọt và thơm hơn tất cả các thứ hoa đẹp nhất trong rừng.

**XING NHÃ** - Em trả lại con quay cho anh, anh về đây, kéo mẹ cha tìm. Mai kia anh lại đến.

**BƠ RA TANG** - Cơm chưa ăn, thuốc chưa hút, rượu chưa uống, mặt chưa bắt hơi nhau đã đòi về! Nếu thật là vợ chồng, quay của anh, em không trả.

Xing Nhã buộc phải ngồi lại uống rượu cùng Bơ Ra Tang. Đến chiều, Xing Nhã mới lấy được quay ra về. Bơ Ra Tang cho tôi tớ đưa Xing Nhã đi qua ba ngọn nước, bảy đầu đèo.

**BƠ RA TANG** - Ô anh Xing Nhã! Khi trăng tròn mọc đủ ba hôm, chúng ta cùng đi bắt cá! Nếu anh tới trước, đợi em ở gốc cây kơpê nghiêng, cây kơring cao, cây gòn của chàng Dăm Di nở hoa đỏ.

Xing Nhã đi khuất một ngọn đèo, Bơ Ra Tang còn đứng nhìn theo, đến tận cái bóng, đến mút đường đi, mới trở lại.



### III

Trăng tròn đủ ba đêm. Mặt trời lên khỏi núi. Hạt sương trốn nắng. Xing Nhã đến gốc gờn của chàng Đăm Di<sup>1</sup>, không thấy Bơ Ra Tang, Xing Nhã vào bụi nằm chờ.

BƠ RA TANG (vừa đến) - Ô con gà con trong buôn đi ra! Ô con gà nhỏ trong hang ra đây! Hoa êpang đã đến rồi.

Nhìn xung quanh không thấy ai, Bơ Ra Tang tức đỏ mặt, ném gói cơm, ném cả con gà, vừa đi vừa chửi.

BƠ RA TANG - Ô cái giống trái pútкодang nứt, trái kơpang chín, cái thằng lừa gạt con gái, làm chết phụ nữ giàu sang.

Cũng không thấy ai trả lời, Bơ Ra Tang liệng gùi, vùng vằng quay trở về. Xing Nhã núp trong bụi tranh, chạy ra.

XING NHÃ - Ô em Bơ Ra Tang! Anh ở đây! Tại sao em lại chửi cha chửi mẹ anh, tại sao em lại nói chuyện giàu nghèo với anh?

BƠ RA TANG (cười) - Anh thử xem hoa êpang, hoa êring có héo với nắng không? Cái bụng của em có thật lòng yêu anh không?

Hai người rủ nhau ra bến nước chuyện trò. Xing Nhã ngồi ở bờ sông Bơ Ra Tang xuống xúc cá. Nàng xúc phía tây, trúng cá roa, phía đông, trúng tôm tép. Dáng điệu của nàng uyển chuyển như bước đi con gái mới lớn lên. Đôi chân, bộ đùi của nàng đẹp hơn măng non. Nàng theo con nước xúc miết, xúc mãi, xúc loay hoay, loanh quanh, vẫn cứ trở lại bến nước cũ.

XING NHÃ - Ô em Bơ Ra Tang, khóm chuối mọc từ trước, gốc dừa, bụi mía lớn nhiều đêm ở đây, trước kia là làng của ai? Bến nước, cây cau, nền nhà dài, ở giữa hết như một buôn giàu có.

BƠ RA TANG - Ai mà biết được?

XING NHÃ - Em có nghe dân làng kể chuyện không? Nếu em không nói cho anh biết làng này xưa của ai, chiếc cồng đồng, xâu

---

1. Theo truyền thuyết Đăm Di trồng cây bông gòn, trở thành đại thụ và là nơi trai gái đến hò hẹn.

cườm, sẽ trở lại tay em, vì anh và em sẽ không đi chung một đường như gà rừng với con công.

BƠ RA TANG - Anh có bỏ em, em cũng không biết nói sao?

XING NHÃ - Nếu em không nói, anh sẽ đi theo đường cây đa ngã, cây vầu gầy! Anh về làng đây!

Không nghe Bơ Ra Tang nói gì, Xing Nhã tức tối bỏ đi. Anh không quay nhìn lại. Bụng của Bơ Ra Tang cồn cào như thác xoáy, đôi mắt đen láy của nàng sưng sốt, xoay chong chóng, nhìn cây một hoá thành hai. Nàng nghĩ mãi: "Nếu nói cho Xing Nhã biết, sợ tuổi còn non không đủ sức trả thù cho cha mẹ, nếu không nói, nàng sẽ mất người yêu". Nàng đành cất tiếng gọi lớn:

BƠ RA TANG - Ô anh! Hãy quay lại đây em sẽ nói về làng này.

Xing Nhã biết có chuyện xảy ra, chàng quay lại. Hai người đi song song cạnh nhau, rẽ xuống bờ sông.

BƠ RA TANG (đưa mắt dò ý người yêu) - Nơi đây là buôn cũ của Gia Rơ Kốt. Cha anh trước đây sáng lo làm rẫy, chiều lo bẫy chim, chỉ biết thương yêu vợ con. Gia Rơ Bú nó thêm ăn trái chua, tham ăn mì nấm, kéo đến đánh cha anh tại buôn, mẹ anh tại nhà, cướp phá của cải, chiêm chế nhà anh. Mẹ anh là Hơ Bia Đá bị nó bắt làm nô lệ, cha của anh bị nó chặt đầu vứt dưới đồng tranh. Xing Yuê và Bang Ra không phải là cha mẹ đẻ ra anh đâu!

Bơ Ra Tang thấy đôi mắt người yêu đỏ như chớp lửa. Xing Nhã vội vàng chạy đến đồng tranh mục, tìm xương sọ cha, kêu khóc thảm thiết.

XING NHÃ - Ô cha! Cha mua con voi đực bằng cây lúa trên dãy cha đổi chế túc, chiêm nóm, chiêm bằng với con lợn và trâu, bò dưới chuồng. Cha không đụng chạm của ai, việc lớn việc nhỏ không hề có, chỉ tại người ta thêm của cải gia đình ta như thêm trái chuối chín, cây mía ngọt thôi.

Xing Nhã chạy về nhà giậm chân khóc lóc.

BANG RA (hoảng hốt hỏi con) - Ô con, có việc gì thế?

XING NHÃ - Con khóc vì nhớ mẹ con làm nô lệ, nhớ cha con bị chém mất đầu. Thân con bây giờ giống như một trái chuối, con biết rồi, mẹ chỉ là dì ruột nuôi con thôi.

BANG RA - Cha mẹ của con ở đâu nữa? Ta là mẹ đẻ con đây!

XING NHÃ - Không đúng! Mẹ của con là Hơ Bia Đá đã bị Gia Rơ Bú bắt làm nô lệ rồi!

Sáng hôm sau, mẹ cha đi làm rẫy, nổi cảm hờn đã mọc rễ trong bụng Xing Nhã. Chàng lên giàn gác, thấy cái khiên của Xing Yuê, liền cầm tập thử. Chàng quay mạnh quá, chiếc khiên không chịu nổi, bắn ra từng mảnh. Buổi chiều, cha mẹ đi làm rẫy về, Xing Nhã ngồi hỏi chuyện cha.

XING NHÃ - Buổi chiều con lên giàn nhà ăn chuối, thấy chiếc khiên của ai bị một ăn sắp vỡ rồi.

Xing Yuê chưa kịp đáp, Xing Nhã hỏi dò luôn:

XING NHÃ - Ô cha, cha đẻ của con có khiên không? Bây giờ khiên để đâu?

XING YUÊ - Ủa! Con có cha nào khác đâu?

XING NHÃ - Trên giàn nhà có phải cái khiên của cha con không? Khiên của cha con nhỏ quá, nên mới bị thằng Gia Rơ Bú giết.

Đêm hôm ấy, Xing Nhã trần trọc mãi, ngồi không ngủ được, ngủ không nổi, đứng cũng không yên. Ngoài bờ suối, con chim pốpút điểm canh từng hồi dài, Xing Nhã ra ngoài hè, bước lên lại bước xuống cầu thang. Lòng thương mẹ nhớ cha đã giục Xing Nhã đến nhà Bơ Ra Tang giữa đêm khuya khoát. Nghe tiếng bước chân làm rung rinh sàn nhà, Bơ Ra Tang thức dậy, chạy ra nhìn mặt, hỏi:

BƠ RA TANG - Ô anh! Anh muốn hút thuốc, tại sao không tới từ lúc chiều, muốn ăn trâu, tại sao không đi từ lúc sớm? Nửa đêm rồi, anh tới hỏi em có việc gì? Nếu anh muốn ăn cơm kê trên gác bếp, ăn cơm nếp trong nồi, bây giờ trai gái nhà em đã lo xong từ tối.

XING NHÃ - Anh ăn cơm tối rồi. Anh muốn em hãy cho anh một thoi chỉ dài đem về sửa soạn chiếc khiên của anh.

Bơ Ra Tang vào trong buồng lấy cho Xing Nhã một thoi chỉ trắng.

Xing Nhã trở về nhà. Trời vừa sáng. Con chim pupút đã ngừng kêu. Gặp cha, Xing Nhã hỏi:

XING NHÃ - Ô cha! Cha hãy gọi cho con một trăm người khoẻ, một nghìn người mạnh, đi tìm cây to làm khiên cho con.

Cả đoàn người kéo đến ruộng lấy có chuối mọc, đến thác đang hoa nở, tới bờ sông lớn, gốc cây xoài ngã nghiêng. Họ kéo tới vùng bà Hơ Bút, bà Hơ Tang đang dệt vải, nhìn thấy mái nhà mẹ Đang, mẹ Dai<sup>1</sup>, thấy cây kopa cao, cây kolang lớn, ngọn rụng tới mặt trời. Xing Nhã đo gốc cây vừa bằng một thoi chỉ. Gốc cây kolong lớn đến nỗi phải đi vòng một năm mới giáp gốc, năm tháng mới mút cành, lá dài hơn một dặm cánh chim bay.

Xing Nhã cho dân làng đồn miết, đồn mãi, đồn từ mùa này sang mùa khác, mà cây không ngã, gốc không nghiêng. Xing Nhã gọi cha là Xing Yuê đồn thử. Cây vẫn đứng trơ trơ. Cuối cùng Xing Nhã mời bạn Tư Rông Á và Tư Rông Yuê đồn một bên, Xing Nhã đồn một bên. Những nhát rìu của Xing Nhã toé lửa, bắn những mảnh cây kolong tung bay tứ phía, bay tới nhà Gia Rơ Bú, trúng trai gái ở bến nước, trúng bà già đi hái củi, trúng nhà Gia Rơ Bú gãy xà ngang, tan xà dọc, bể ché túc trị giá bằng con voi, bể ché ba trị giá bằng con bò.

Những mảnh gỗ của Xing Nhã bay đi, làm con tê giác không dám ở trong bãi, con voi không dám ở trong rừng, trâu bò chạy lung tung trên bãi cỏ.

Những mảnh gỗ của Xing Nhã bắn lần thứ hai làm đứt cả canh chỉ của nàng Hơ Bia Bơ Lao đang dệt.

Mấy ngày sau, cây kolong mới đổ, Xing Nhã tiếp tục chặt cành. Một tháng, hai tháng, ba tháng, Xing Nhã mới làm xong chiếc khiên. Hàng trăm, hàng nghìn dân làng nhắc khiên không nổi. Xing Nhã bước tới, một tay nâng khiên, một tay giơ lên đầu, đội về buôn. Về tới nhà, ở một ngày, nghỉ một tháng, Xing Nhã tính chuyện đi đòi xương cho cha, trả thù cho mẹ.

---

1. Những bà già nhân nghĩa ở làng Trời.

\*

\*   \*

Buổi sáng, Xing Nhã ngồi nắn lại vành khiên cho cha, phía dưới khiên đồ đồng, phía trên đồ chì, vành khiên nạm bạc sáng chói. Khiên làm xong, Xing Nhã múa thử, chiếc khiên múa xoay phía dưới chết con cọp, xoay phía trên chết con voi, khiên xoay theo đường cái, đất bụi bay mịt mù, trời nổi giông to gió lớn.

BANG RA và XING YUÊ - Ta hãy lấy bảy chén rượu ngon, bảy con trâu đực trắng, cúng cho Giàng Trời, Giàng Đất, phù hộ con trai khoẻ mạnh. Ta hãy lấy con gà cúng Thần Nước, lấy con lợn cúng YRít<sup>1</sup>, phù hộ con trai ta lớn khôn, đừng đi chết bỏ xương nơi khác.

Cúng xong, mẹ cha Xing Nhã lấy dây, nhờ hai bạn Tư Rông Á và Tư Rông Yuê trói Xing Nhã lại.

BANG RA - Mẹ buộc, mẹ trói con, vì mẹ không cho con đi. Con còn non, mẹ sợ con bỏ cái đầu ở đất người, bỏ cái xương ở đất khác, gói cơm canh mẹ không mang theo được. Con chết trong làng, mẹ làm cho con cái hòm bằng bạc, chết trong nhà, mẹ sắm cái hòm bằng vàng. Mẹ không muốn con chết ở buôn giàu sang.

XING NHÃ - Ô mẹ! Mẹ buộc con bằng dây da bò, trói bằng sợi da trâu, đứt dây này, con đi mẹ nhé!

Xing Nhã cựa mình, các sợi dây đều đứt hết.

XING NHÃ - Dây đứt rồi, con đi đây!

BANG RA - Ô Giàng! Ô Giàng! Bắt trói giùm con thôi!

Dân làng chạy đến trói Xing Nhã bằng sợi dây mây bông.

Xing Nhã cựa mình, dây bông cũng đứt. Lần thứ tư. Bang Ra trói Xing Nhã bằng sợi dây sắt cũng đứt nốt. Bang Ra lấy dây xích của Xing Nhã dùng để đánh quay trói chặt lại. Xing Nhã cố vùng vẫy. Lát sau, hỏn của Xing Nhã bị Giàng trói bắt, Xing Nhã chết.

---

1. Y Rít con nuôi nữ thần Tun Sun, cai quản khoảng giữa trời và đất. Rít còn là nhân vật thường thấy ở trường ca Bana...

BANG RA (khóc) - Ô con trai yêu quý! Mẹ nói, con không đứng lại, cha gọi, con không chịu ở. Con đốt lửa đuốc chạy đi đêm. Tốt hơn, con chết trong làng, mẹ làm cho con cái hòm bằng bạc, con chết trong nhà, mẹ sắm cho cái hòm vàng. Chết nơi buôn giàu sang, mẹ không thui được trâu bò, không đem được rượu cơm. Ô chị Hơ Bia Đá! Chị để con trai, Giàng không cho, để con gái, Giàng không thương, một sức chị cưỡi bò trâu, một sức chị giần bụng hơ lửa, một sức chị ngủ gật ban đêm. Ô con cưng của mẹ giấu trong cái rọ, cất trên cái giàn, con mẹ chết tại cái miệng Bơ Ra Tang. Đồ quý! Đồ cộp cấn! Nó đã giết hại con trai ta. Con tôi chết nằm trong nhà như nhẵn bạc rơi trên chiếc chiếu hoa.

## IV

Buôn trong, buồn ngoài biết tin Xing Nhã chết, từ người Bi Kơ Rông, người M'ông vùng sâu vút rừng, gái goá búi tóc, từng đoàn, từng làng lùa bò đến cúng, dất trâu đến làm lễ táng và khóc Xing Nhã. Nhưng linh hồn Xing Nhã đã bay tới nhà ông Giồn. Gia Rơ Kết ở trên trời nghe tiếng con nói, xin ông Giồn cho được gặp con.

**GIA RƠ KẾT** - Ô ông! Ô Giàng! Giàng mở cửa cho tôi để tôi được gặp mặt con. Nó đến đây làm gì? Ông cho tôi về đòi lại Gia Rơ Bú bả vai, bàn tay, đầu, tóc của tôi.

**ÔNG GIỖN** - Cháu đừng lo, Xing Nhã lên đây uống thuốc đấy (quay sang Xing Nhã) - Ô Xing Nhã! Cháu có muốn uống thuốc không?

**XING NHÃ** - Thuốc gì hở Giàng?

**ÔNG GIỖN** - Thuốc mớ rơ dê, mớ rơ riêng hiến con chim đậu. Cháu uống xong thuốc này, dứt ba tháng, thêm ba chiều, người cháu sẽ chuyển nóng như điên, không ai dám đem cơm nước.

**XING NHÃ** - Cháu không thích đâu!

**ÔNG GIỖN** - Sao vậy? Thuốc này biết lượn, biết ném, thuốc có phép đưa cháu lên tận trời xanh, tận núi cao, không ai theo kịp, chẳng ai chém được. Cháu muốn không?

**XING NHÃ** - Ô! Thế thì cháu muốn nhiều lắm!

**ÔNG GIỖN** (sau khi cho Xing Nhã uống thuốc, bảo Xing Nhã) - Về đi! Cháu có nghe tiếng vợ cháu, nàng Bơ Ra Tang khóc đó không?

Con chim cú cu bay đến nhà bà Bơ Ra Tang, đậu trên sào phơi chỉ đen, chỉ trắng, phơi khăn dệt đủ màu. Chim cú cu báo tin cho Bơ Ra Tang nghe tin, buồn rầu. Nàng ngồi một mình, tay đỡ cằm, ngồi nhớ thương Xing Nhã. Nàng cời cườm nơi cổ, rút đôi hoa trên tai, mặc váy tới bắp chân, mặc áo ngắn quá khuỷ tay, tóc bù xu bối rối<sup>1</sup>. Nàng bắt con voi đục đóng bành mây, bắt con voi cái đóng bành êtiêng, khiến con voi nghiêng ngả chở rượu, dất trâu, đến làm lễ táng cho

---

1. Bơ Ra Tang thực hiện tục lệ để tang (Soạn giả CTS).

Xing Nhã. Vừa tới nhà Bang Ra, Bơ Ra Tang thối thuốc ngủ. Cả làng say thiếp hết. Nàng se sẽ đến chỗ Xing Nhã nằm, nhẹ nhàng trở bảy lớp chăn, lật ba lớp vải, sờ ngực Xing Nhã nghe còn nóng.

Bơ Ra Tang, ru nhè nhẹ - Ô anh! Em tưởng anh và em sẽ thương nhau đến khi đất sứt, đến lúc đất lở, bảy đời chín kiếp, anh và em cũng ở gần nhau. Chúng ta sẽ ăn cơm một lá, uống nước một bầu, đến khi tóc bạc hoa râu, tóc vẫn cút cọt, cũng không xa nhau. Sao anh sớm bỏ đường ta đi lấy củi, rẫy ta lên gieo vừng, bỏ nơi trai gái thường đi đánh nẻ, đi suốt cá, đi tìm măng nứa, măng le? Ô anh! Chỗ đôi ta ngồi chơi đã đầy những cỏ xanh, đã đầy những nứa gãy. Anh ơi, hãy dậy đi! Dậy đòi xương cho cha, trả thù cho mẹ! Nếu anh không về nữa, hãy bắt em đi theo để cho nước madôru<sup>1</sup>, nước mắt chúng ta cùng chảy, để cho nhà mồ của chúng ta cùng chịu ướt một hạt sương. Bơ Ra Tang ôm chặt Xing Nhã mà khóc. Xác Xing Nhã dần dần ấm lại. Nàng bàng hoàng sững sốt.

XING NHÃ (cựa mình, từ từ mở mắt) - Mẹ ơi! Con muốn uống nước.

BƠ RA TANG (lật đật lấy nước) - Nước anh đây. Thấy Xing Nhã hồi tỉnh, nàng càng khóc:

- Sao anh sớm bỏ đường anh đi lấy củi, rẫy ta lên reo vừng, bỏ nơi gái trai thường đi đánh nẻ, đi suốt cá, đi tìm măng nứa, măng le? Ô anh, chỗ đôi ta ngồi chơi đã đầy những cỏ xanh, đã đầy những cành nứa gãy!

XING NHÃ (nghe tiếng khóc, hỏi) - Ai khóc đấy. Em Bơ Ra Sun phải không?

BƠ RA TANG - Một người yêu anh đã có?

XING NHÃ - Ai khóc đấy? Em Bơ Ra Tang phải không?

BƠ RA TANG - Hai người yêu anh đã có!

XING NHÃ - Ai khóc đấy? Em Hơ Bia Bơ Lao phải không?

BƠ RA TANG - Ba người yêu anh đã có.

XING NHÃ - Em Bơ Ra Tang phải không?

---

1. Nước từ xác chết chảy ra.



BƠ RA TANG - Anh có nhiều người yêu quá!

XING NHÃ - Các chị ấy ở đâu rồi?

BƠ RA TANG - Họ yêu anh nên ngủ tuốt cả váy.

XING NHÃ (cảm động) - Em thương anh nhiều quá! Em thức giữ anh mấy đêm rồi?

BƠ RA TANG - Em đi lấy củi kotu đun lửa, củi êba nhiều cành, củi modong nhiều gai, cây ké nhiều khói, củi êrang lửa đồng thau, nấu cơm cho anh ăn nhé!

Ăn cơm chiều xong, Xing Nhã theo Bơ Ra Tang về nhà. Trong nhà, tiếng chiêng, tiếng trống bỏ hết tai người này sang tai người khác. Ra khỏi cổng phía đông. Xing Nhã hét to lên, báo cho dân làng thức dậy. Mẹ Xing Nhã cũng giật mình hoảng hốt.

BANG RA - Ai ác, ai vui sướng gì mà la to thế? Con trai nhẵn vàng, nhẵn bạc của ta đã chết thối lú, úa cỏ rồi!

Bang Ra chạy đến mở chín lớp vải, lật bảy lớp chân, không thấy Xing Nhã đâu cả, liền chạy ra hè phía đông, ngoảnh sang phía tây... Mặt trời còn đi chào hoa cỏ trên sông Adung Me<sup>1</sup> chưa lặn.

BANG RA - Ô tôi tớ, dậy đi! Dậy đi tìm con ma, con quỷ độc ác nào đã đem xác con trai ta đi thui ăn trong rừng sâu. Hãy nhìn kia, mặt trời còn say rượu trên núi đó!

Dân làng chạy ùa như một bầy ong, toả ra tứ phía. Núi nào, rừng nào, cũng chỉ thấy tiếng con chim rền mỗ. Họ lại chạy về giữa nhà nhìn trên nóc, thấy một lỗ tranh trống.

Bang Ra, ra ngoài hè, giẫm chân khóc - Ô Xing Nhã, con yêu quý của mẹ! Giàng núi đã bắt con ta! Giàng nước đã hại con ta! Bảy ma quỷ không thương con yêu trong tay mẹ nữa. Chị Hơ Bia Đá ơi! Chín phần máu của chị, bảy phần lửa của em, đã bị bảy ma quỷ cướp đi rồi!

Xing Nhã, còn ở ngoài buôn, hai bàn chân chàng giẫm giẫm xuống đất, đất kêu inh inh đều hơn tiếng chày giã gạo của hai mươi cô gái, khéo hơn bốn vó chân chum lại của một con nghé to đang nhảy.

---

1. Một nhánh sông Ba.

XING NHÃ - Ô mẹ! Cây gòn của chàng Đăm Di đã nở hoa đỏ, rặng popang của chàng Đăm Đú đã ra hoa trắng! Con còn sống đây! Nhưng nếu mẹ không cho con đi, chẳng khác nào mùa xuân không cho hoa đẹp nở trên núi, mùa hạ không cho nước suối chảy xuống sông. Mẹ đừng khóc nữa, cho con đi mẹ nhé!

BANG RA - Ô con trai yêu của mẹ! Ngày hôm nay đâu phải là ngày đi vãi giống? Nếu còn sống thật, con hãy trở về đây! Mẹ sẽ cúng cho con bằng một con trâu, cha sẽ cúng cho con bằng một con bò, để con đi đánh thắng người ta.

XING NHÃ - Thôi mẹ ạ! Con về, sợ mẹ trối giữ lại, không cho con đi nữa! Rồi Xing Nhã đi một mạch về nhà Bơ Ra Tang. Nàng đi trước, Xing Nhã đi sau. Hai người vừa đi, chân ấp chân, bóng ấp bóng. Mắt Xing Nhã nhìn theo búi tóc của Bơ Ra Tang đu đưa như trứng chim Kodong. Tiếng khiên của Xing Nhã kêu "rùng rào", làm cho hàng trăm nô lệ chạy xuống đất.

BƠ RA TANG - Ô nô lệ! Hãy lấy ché rượu nào ngon nhất cúng cho chồng ta đi đánh giặc.

NÔ LỆ - Lấy ché rượu nào hả bà?

BƠ RA TANG - Lấy ché túc mười lần ta thêm cơm, hai lần ta thay lá, lấy cái ché đen có bảy tai, miệng rộng bằng một cánh tay, ché rượu năm năm nằm trên nhà, mười tháng ngủ dưới đất, ché to tám người khiêng, năm người bê dưới đất, uống ngày đêm không nhạt, uống năm tháng không chua.

Bầy nô lệ, chân nối chân, khiêng ché rượu đến, cột chặt để giữa nhà. Bơ Ra Tang mời Xing Nhã cầm cần. Dưới sàn, trải hai chiếc chiếu trắng và hai chiếc chiếu đỏ.

BƠ RA TANG - Bầy nô lệ! Hãy sục rừng phía đông, lòng rừng phía tây, tìm cho một con trâu thật to!

- NÔ LỆ - Rừng cao nghi ngút, núi rậm rì rì, trâu ta ăn khắp đôi suối, giờ biết chọn con nào hỏ bà?

BƠ RA TANG - Hãy đi lừa con trâu đục sừng dài bằng một sải tay, đi bắt con trâu có cái lưng bằng để bát nước lã không đổ.

Ăn uống xong, vai vác khiên, tay cầm đao, Xing Nhã đi về phía mặt trời lặn.

BỎ RA TANG (chạy theo, dặn) - Ô anh! Anh vào rừng cọp, núi rấn, anh xuống ao cá sấu để mếp, nhớ coi phía trước đằng sau. Nhà Gia Rơ Bú có thuốc nổ xương, có thuốc nứt da, có cây mưng biết đánh, sợi dây mây biết trói người. Anh ơi! Anh hãy đứng cao gần bằng cổ cha, so bằng vai mẹ, mẹ không nhớ mặt con trai nữa đâu. Anh hãy đem cái váy này, ngày xưa chính tay mẹ dệt đây, đường thêu hoa mũi kim này là của mẹ.

## V

Xing Nhã gật đầu chào Bơ Ra Tang và đi mãi. Anh đi qua không biết bao nhiêu rừng sâu, vượt không nhớ bao nhiêu suối sâu. Anh đi mãi. Ngày đi, đêm ngủ lại... Anh đi tới một gốc cây đa nằm, gốc cây kơma đứng, là nơi của Y Kú, Y Lý<sup>1</sup> thường săn bắn. Xing Nhã bỗng gặp hai con thú dữ ăn thịt người, đầu to bằng bồ lúa, con mắt giữa trán, mắt tròn như trái hadung.

XING NHÃ - Ai đấy? Nếu chính con của Giàng nước, Giàng núi hãy tránh cho tôi đi, nếu là người hãy lại đây, còn nếu là vật ăn thịt người hãy chạy trốn ngay lên rừng sâu núi cao, trong rừng nào mà thần chưa đến, thánh chưa thăm!

THỨ DỮ (giọng ô ề...)- Chúng ta muốn ăn tim của mày to hay nhỏ, muốn uống thử máu của mày lạnh hay nóng.

Nghe tiếng động, mùi hôi thối bốc gần, Xing Nhã vùng dậy, chạy đến, tay phải nắm một con thú, tay trái nắm cổ một con thú khác, bóp "ọc ọc".

XING NHÃ - Tại sao mày muốn ăn tim ta? Nói mau đi, không ta sẽ chà bay như con sê, con vắt!

THỨ DỮ (thấy sức mạnh của Xing Nhã, run sợ van xin) - Xin ông đừng giết, chúng tôi sẽ chỉ đường cho ông đến nhà Gia Rơ Bú.

XING NHÃ (hét lớn): - Được, mau lên!

THỨ DỮ - Đường bên phải sẽ gặp bảy ma quỷ, mặt chúng đỏ như lửa rừng, răng to bằng vỏ con rùa núi, gặp người lạ hỏi ăn gan. Đi đường bên trái, ông sẽ gặp nàng Hơ Bia Bơ Lao giữ rẫy nhà Gia Rơ Bú.

Lũ yêu tinh đã chỉ xong đường, Xing Nhã giơ gươm chém thử, đầu chúng rơi lộp bộp như sung rụng. Chàng lại tiếp tục đi về phía tây. Trước mắt là cái chòi cao của Hơ Bia Bơ Lao ở giữ lúa.

---

1. Tên những thợ săn ở làng Trời.

XING NHÃ - Ô, cái rẫy ai to quá! Lúa chín vàng rực, ngô ngậm nửa bông, xanh xanh bụi nghệ, tím tím luống thuốc kơsoa, nhưng tại sao ông không thêm đậu, chim không thêm hót thế này?

HƠ BIA BƠ LAO (cất tiếng đuổi chim) - Ô chim ghieếc mây bay cao, ơ chim kơtrao mây bay thẳng, ơ chim kơtia lượn vòng, chim đừng ăn lúa, do công mẹ ta trồng buổi sáng, do công cha ta trả buổi chiều Bơơ!... Bơơ!.. ..

Nàng Hơ Bia Bơ Lao giật dây cột mỡ kêu "tắc tắc"... Bầy chim cánh nâu, cánh đỏ bay giập, lượn trên đầu nàng, hót riu rít. Xing Nhã mạnh dạn bước đến gần. Trên chòi, một cô gái trẻ, cổ đeo cườm, tay tròn chĩnh đang ngồi kéo sợi. Ngực nàng cúi xuống, làm cho cái lưng của nàng uốn cong dịu dàng như tàu lá mía.

XING NHÃ, cất tiếng hỏi. - Ô bà giữ chim, có nước không, cho tôi uống với!

HƠ BIA BƠ LAO - Chào anh! Nếu anh muốn hút thuốc, hãy leo lên chòi, muốn uống nước hãy bước lên thang, việc gì mà phải đứng xin dưới đất.

XING NHÃ - Tôi muốn uống thử nước ở suối này có được không?

HƠ BIA BƠ LAO (vừa nói vừa cười) - Được, nhưng nước suối ở đây hôi mùi lá cây, thối mùi rơm khô. Xin mời anh lên chòi, uống tạm nước trong bầu.

XING NHÃ (nhìn Hơ Bia Bơ Lao, lòng rạo rực yêu thương) - Từ khi mẹ tôi cho tôi chơi con quay, cha tôi cho lượm chiếc diều, tôi muốn đi tìm uống nước suối có mùi lá cây, có mùi rơm khô, nhưng bây giờ mới được uống.

HƠ BIA BƠ LAO (biết ý, nói bóng gió) - Ô con chuột dỏ qua đường! Đàn dê non lại thích uống nước suối làng ta!

XING NHÃ (hiểu ý nhưng nói lảng) - Chị ở buôn nào đó?

HƠ BIA BƠ LAO - Buôn Gia Rơ Bú.

XING NHÃ - Tên chị là gì?

HƠ BIA BƠ LAO - Hơ Bia Bơ Lao.

XING NHÃ (nhìn ra xa) - Chà, rẫy của nhà ai mà dài như tiếng khèn vang năm đồi chín núi, đứng xa còn nghe được?

HƠ BIA BƠ LAO - Rẫy của nhà bảy anh em Gia Rơ Bú đó.

XING NHÃ (cố nén tức giận, hỏi) - Chà sao người ta giàu vậy?

HƠ BIA BƠ LAO - Tháng Giêng, tháng Mười, bàn tay của tôi tớ và nô lệ nhà Gia Rơ Bú làm nên, sao không giàu được?

XING NHÃ (tặc lưỡi) - Tiếng ai đuổi chim trong rẫy kia?

HƠ BIA BƠ LAO - Tiếng Hơ Bia Đá.

XING NHÃ - Người đó như thế nào? Bạn gái hay nô lệ của Gia Rơ Bú?

HƠ BIA BƠ LAO - Nô lệ thôi.

XING NHÃ - Tại sao phải làm nô lệ? Tội nghiệp quá!

Hơ Bia Bơ Lao không biết người đang ngồi nói chuyện với nàng chính là Xing Nhã. Nàng ngồi kể cho Xing Nhã nghe chuyện của gia đình nàng. Giọng Hơ Bia Bơ Lao kể chuyện êm hơn tiếng kêu rè rè của xa kéo chỉ.

XING NHÃ - Còn thế nào nữa? Hơ Bia Đá có bị Hơ Bia Guê đánh đập không?

HƠ BIA BƠ LAO - Có, khổ nhiều lắm!

Thấy Xing Nhã bối rối, Hơ Bia Bơ Lao sinh nghi. Nàng hỏi:

HƠ BIA BƠ LAO - Anh là con trai ở tuổi nào đó?

XING NHÃ - Chị hỏi để làm gì? Tôi là bạn thân của chàng Xing Nhã, đến thăm mẹ ông ta.

Biết Xing Nhã đi đường dài bụng đói, nàng Hơ Bia Bơ Lao vội chạy đi thổi cơm. Búi tóc đen lánh của nàng đẹp hơn trứng chim kodơng rơi trên cái lưng cong lá mía, cái ngực cong nổi lõ trên cái bụng thon kiến vàng. Nàng đi đều, nhún nhảy mà thong thả. Cổ nàng sương mượt, đẹp hơn cái khâu đồng của cán dao. Tay trái nàng cầm củi kơđu, củi êrang, tay phải nàng xách chiếc nổi lõ, chỉ vừa hai người ăn. Nồi cơm của Hơ Bia Bơ Lao nấu, sôi như thác chảy, bốc hơi ngàn ngạt như sương mù tháng bảy.

Nàng xoay đi ba lần, xoay lại ba lần, cốm đã nằm trong đĩa hoa, đã ngồi trong bát, cốm trắng như hoa êpang, cốm cười, cốm mời khách trẻ.

HƠ BIA BƠ LAO - Mời anh xơi tạm cốm nhà tôi, gạo mực hôi, nước suối đục, thịt con gà điều tha.

Xing Nhã thấy Hơ Bia Bơ Lao đã có lòng giúp đỡ mẹ mình nhiều, con người lại tốt từ bên ngoài vào tận bụng, chàng bèn nhờ nàng đi gọi mẹ. Xing Nhã đã gọi Hơ Bia Bơ Lao bằng em.

HƠ BIA BƠ LAO - Ở Juk, Juk<sup>1</sup> đến chời tôi chời có khách lạ cần gặp! Mau lên. Ố! Một con chim gơlung đẹp lắm.

HƠ BIA ĐÁ - Tôi làm biếng quá, không có cái áo, không có váy nào mặc thì sao? Đi với chiếc áo cụt tay, chiếc váy ngắn nửa bắp đùi, một trăm lớp giẻ vá, ba người đâm không thủng, bảy người xâu không vào!

HƠ BIA BƠ LAO - Đến chơi đi, sẽ có váy đẹp cho Juk mặc.

Hơ Bia Đá thuận ý, theo chân nàng lên rẫy, Xing Nhã thấy mẹ ốm yếu, gầy còm, chàng muốn khóc.

HƠ BIA ĐÁ - Chào anh em! Anh em đến có việc gì!

XING NHÃ - Tôi là bạn của Xing Nhã. Ông ấy bảo tôi đến đây thăm bà.

HƠ BIA ĐÁ (nghe nói con mình đã khôn lớn, mừng quá, khóc) - Con ơi! Lúc con còn nhỏ, mẹ cõng con bằng chần đôi, cha nuôi con bằng rau rừng, nước suối. Mẹ trông cho con mau lớn để giúp cho cha một bó tranh, chẻ cho mẹ một sợi lạt. Nay cha con bị người ta giết tận làng, mẹ con bị người ta gian ác bắt tận cổng, lừa đi giữ lợn, giữ chim cho họ giàu sang.

XING NHÃ (nghe tiếng khóc của mẹ, không chịu được, đứng dậy) - Mẹ ơi! Con là Xing Nhã đây!

HƠ BIA ĐÁ (sùng sốt) - Giàng ơi! Không đúng đâu! Con trai nhẵn vàng, nhẵn bạc của ta bị bấy ma quỷ cướp rồi mà!

---

1. Tiếng xưng hô chỉ sự yêu quý người già.

XING NHÃ - Không đâu! Cái váy do chính tay mẹ dệt ở làng, đường kim, mũi chỉ của mẹ thêu tại rẫy, con cầm tới đây cho mẹ.

HƠ BIA ĐÁ (vội giật lấy váy, cúi xuống, ngấm nghĩa, khóc nức nở) - Giàng ơi! Đúng là con trai của mẹ rồi! Cứu mẹ với con ơi!

XING NHÃ - Chưa được đâu, mẹ ạ. Con còn trẻ, con muốn đến xem làng Gia Rơ Bú giàu có như thế nào đã.

Nói xong, Xing Nhã rút lưới gươm sáng óng ánh như chớp thàng bầy. Chàng chặt nhanh một bó gậy, đập nát cả đôi lúa mới chín nửa bông của nhà Gia Rơ Bú.

Hơ Bia Bơ Lao nhìn Xing Nhã. Nàng cười, đôi mắt của nàng vui như có một đôi chim cúc cu đang hót. Nghĩ gần xa, nàng hỏi:

HƠ BIA BƠ LAO - Ô chim! Chúng bay gọi ai đó?

XING NHÃ (hiếu ý) - Ô em Hơ Bia Bơ Lao! Làng này đã có một chuột bông lên phơi, có tê giác vào gặm chưa?

HƠ BIA BƠ LAO - Có ai đâu! Thân em đen như gốc cây nương bị xám, lửa đốt không cháy, thả dưới nước không trôi, nằm giữa đường không ai thêm bước. Tay em vụng, không biết thêu đàn bướm lượn trên hoa, thêu hình sao và mây trên trời.

Hai người ngồi ăn trầu hút thuốc, mặt nhìn mặt, tay cầm tay, chân trái của chàng kề bên vế trái như bông của Hơ Bia Bơ Lao.

XING NHÃ - Có một người con trai gãy chân, què tay, đui một mắt<sup>1</sup> đang ngồi bên em.

HƠ BIA BƠ LAO - Ô anh! Anh đã có vợ rồi phải không? Bơ Ra Tang là vợ của anh chứ?

XING NHÃ - Anh xa mẹ từ hồi còn nhỏ, mất cha từ lúc chưa biết chạy diều, con nhà nghèo đói, ai thêm lấy!

HƠ BIA BƠ LAO - Nay, Bơ Ra Tang không dẫn đường cho anh đi sao?

---

1. Cách nói khiêm nhường thường gặp.



**XING NHÃ** - Dẫn làm chi? Đã có Hơ Bia Bơ Lao trồng cây bắp, cây lúa, gốc chuối ở đây rồi?

**Xing Nhã** nghỉ một ngày, ngủ một đêm, thăm một sáng, trên chòi của nàng Hơ Bia Bơ Lao.

**HƠ BIA BƠ LAO** - Ồ anh **Xing Nhã**! Chúng ta như chiêng la đã treo, như ngọn đèn chai đã cháy.

Tôi hôm đó, Hơ Bia Bơ Lao ngồi bên người yêu. Nàng hát miết. Giọng hát của nàng ngọt như rẫy ngô đang ngậm sữa, như rẫy lúa đang trổ bông. Nàng hát từ đầu hôm, đến khi trời đã tan mây vẫn còn hát...

## VI

Ngày hôm sau nữa, cả ba người cùng xuống rẫy, về làng Gia Rơ Bú. Hơ Bia Đá đi trước, Hơ Bia Bơ Lao đi giữa, Xing Nhã đi sau cùng. Đến cổng, Xing Nhã dựng khiên và đao ở ngoài. Khiên nặng quá làm nghiêng cành cây thành rào của nhà bảy anh em Gia Rơ Bú. Hơ Bia Đá vừa bước lên cầu thang, Xing Nhã giựt dây gùi, thốc đổ tuôn xuống sàn, nghe rào rào như mưa tạ, Hơ Bia Guê thấy vậy, chạy tới, mặt giận dữ.

HƠ BIA GUÊ - Đồ làm biếng! Đồ quý tha cạp bắt, làm đổ lúa của bà!

Hơ Bia Guê đánh Hơ Bia Đá trên đầu, dưới chân, đánh trên lưng và lột chiếc váy mà Xing Nhã đem cho mẹ mặc.

XING NHÃ (đứng lại) - Đánh đi bà, đánh cho mạnh nữa đi! Thật là đồ nô lệ, quý tha quạ cạp thôi! Cứ đánh đi, đánh cho diều hâu trên trời bay lượn, cho cá sấu đỏ mép dưới nước vẫy đuôi. Cứ đánh mạnh nữa đi! Giàng Pô, Giàng Eo sẽ bắt mất linh hồn đứa nào dừng tay lại.

PƠ RONG MỪNG, em thứ bảy của Gia Rơ Bú, ngồi đan gùi bên cửa sổ, biết chàng trai kia là con trai của Gia Rơ Kết ngày xưa bị con voi của mình đâm chết; chàng tự tay chặt cái gùi đan dở vội vã gọi Hơ Bia Yuê.

PƠ RONG MỪNG - Ô chị Hơ Bia Yuê, đừng đánh Hơ Bia Đá nhiều quá! Năm ngoái khác, năm nay khác. Con chim cú cu đã đậu trên nóc nhà kia kìa! Ý Giàng muốn thay đổi, người ta sắp có chuyện lời thôi.

XING NHÃ - Tại sao bạn lại chặt bỏ cái gùi đã đan gần xong?

PƠ RONG MỪNG - Bỏ gì đâu, vì tôi đan không đúng hoa.

XING NHÃ - Nếu bạn đan sai hoa, ta dùng làm gùi cống nước, đan sai lặt, ta làm ổ cho gà đẻ, có sao lại vứt đi?

PƠ RONG MỪNG - Ô Xing Nhã! Mời bạn lên ngồi trên chiếu đá. Chúng ta sẽ nói chuyện sau, bạn ạ.

XING NHÃ - Tôi ngồi ở xó nhà dưới này cũng được. Chúng ta đã quen biết nhau từ lâu, có phải là khách đâu?

PƠ RONG MỪNG nghĩ không nên để Xing Nhã ngồi ở góc sàn, vội chạy đi gọi Gia Rơ Bú ra tiếp.

PƠ RONG MỪNG - Ô anh Gia Rơ Bú! Anh ra ngoài nhà tiếp khách, có con trai của Gia Rơ Kết tới chơi!

GIA RƠ BÚ - Nó đến đây làm gì, đồ ma quỷ, thân hình nhỏ bằng con chim linh chưa cứng cánh!

Gia Rơ Bú khiến sợi dây monáp biết trối người, ném cây mân biết đánh người, định giết Xing Nhã, nhưng cây mân và dây monáp lại đánh lại chủ nó.

GIA RƠ BÚ - Các em ơi! Ma quỷ sai khiến, cây mân lại đánh gãy chân ta rồi, đồ phản chủ!

Sáu anh em GIA RƠ BÚ - Anh gọi chúng tôi làm gì đó?

Gia Rơ Bú (quay sang Xing Nhã) - Mày còn nhỏ, đến đây để trả thêm cái xương cho cha mày phải không?

XING NHÃ - Không, tôi đến chơi thôi.

PƠ RONG MỪNG - Ô bạn Xing Nhã! Bạn đừng bắt lời người già cả.

XING NHÃ - Không, tôi không bắt lời họ đâu.

Gia Rơ Bú (nhỏ nước miếng, quay tìm vợ) - Ô Hơ Bia Yuê! Em đi nấu cơm cho con ma quỷ này ăn, lấy thuốc nổ xương trong cái giỏ, lấy thuốc rách da trong cái gùi, trộn vào cơm đãi khách quý.

Hơ Bia Yuê xối cơm xong, tay phải cầm đĩa cơm, tay trái cầm bát canh. Ông Giổn hiện về, hất bát cơm bát canh đổ vỡ hết. Pơ Rong Mừng xấu hổ, tức đỏ cả mặt. Chàng bước xuống cầu thang, đi gọi Hơ Bia Bơ Lao về nấu cơm cho Xing Nhã ăn. Nghe tiếng chân lên rầy, nàng Hơ Bia Bơ Lao mới tỉnh lại<sup>1</sup>.

HƠ BIA BƠ LAO - Có việc gì anh phải đến chơi với em lúc chim đã về tổ nghỉ trưa rồi?

---

1. Trên không có đoạn Hơ Bia Bơ Lao quay về rầy mà mê đi trong giấc ngủ.

**PƠ RONG MỪNG** - Em Hơ Bia Bơ Lao ôi! Chim cúc cu đã kêu trên mái nhà làng. Anh đến tìm em về nấu cơm cho Xing Nhã, khách từ làng khác tới thăm.

**HƠ BIA BƠ LAO** - Em không về đâu, anh sẽ giận em. Nếu về, em sẽ cùng ăn cơm, cùng uống rượu với khách lạ, em sẽ trả công<sup>1</sup> lại cho anh nay mai.

**PƠ RONG MỪNG** - Anh không giận em đâu? Làm sao cho đôi ta còn sống được bên nhau như chim với núi thấp, như gió với rừng già.

Hơ Bia Bơ Lao mang gạo và gà ấp trứng đi trước, Pơ Rong Mừng vác ché rượu theo sau. Hơ Bia Bơ Lao bước đi vào ngưỡng cửa, vừa lúc Xing Nhã nhìn ra ngoài, Hơ Bia Bơ Lao chào khách trẻ trước.

**XING NHÃ** - Chào chị Hơ Bia Bơ Lao, chị tới đây có việc gì thế?

**HƠ BIA BƠ LAO** - Chào anh Xing Nhã! Em đến đây không phải nợ ông bà ngày xưa, cũng không phải để nhìn mặt anh. Em đến đây để nấu cơm cho khách.

Hơ Bia Bơ Lao vào bếp lấy củi kotu nấu nồi đồng, lấy củi êrang đun nổi lửa, chiếc nồi nhỏ vừa hai người ăn. Nồi cơm của nàng sôi sùng sục như nước chảy, bốc hơi ngùn ngụt như sương mù. Nàng xoay đi ba lần, nàng xoay lại ba lần. Nàng lấy cái bát có cánh bướm, đĩa có hoa và chim lợn, dọn cơm. Cơm của nàng nấu trắng như hoa épang nở. Năm ngón tay của nàng in hình trên đĩa cơm. Cơm cười, cơm mời khách trẻ.

**HƠ BIA BƠ LAO** - Ở anh Xing Nhã! Anh đến đây lúc gà chưa gáy, trai gái còn sưởi lửa bếp. Bây giờ mặt trời đã treo trên ngọn cây phía tây rồi. Em mời anh ăn tạm cơm gạo mục, canh gà điều tha thiếu thả nấu bằng nước suối có mùi lá cây.

**XING NHÃ** - Anh không muốn ăn một mình, vì như thế tưởng cũng như con ong đục không được hút chung một nhụy hoa với ong cái.

Hơ Bia Bơ Lao cười, ngồi xuống bốc cơm ăn. Nàng bốc chỗ nào, Xing Nhã bốc chỗ ấy. Bát canh nào Hơ Bia Bơ Lao ăn, Xing Nhã mới ăn.

---

1. Ý từ hôn.

HỒ BIA BƠ LAO - Anh sợ thuốc nổ xương rách thịt phải không?

XING NHÃ - Anh chỉ lo con ong không hút chung một nhụy, chỉ lo hoa êpang không nở một cành thôi.

Gia Rơ Bú vào buồng, lấy chiêng cướp được của Xing Nhã ra đánh. Tiếng kêu rung mặt đất, vang khắp chín tầng mây, nó kêu như rống vào tận màng tai trong của Xing Nhã. Mặt Xing Nhã đỏ rực, như có lửa củi kotu đốt cháy trong tim gan bốc lên.

GIA RƠ BÚ (cười khiêu khích) - Mày đã nghe chưa, đồ ma quỷ! Cái xương của cha mày kêu đó!

PƠ RONG MỪNG - Ở Giàng! Ở Xing Nhã đừng bắt ý người già!

XING NHÃ - Ai bắt làm gì, kẻ già non hơi, lời đại, hay nói đi, nói lại đó. Hơi men vào, mặt chàng Xing Nhã càng đẹp, càng uống, càng đỏ da, khoẻ khoắn thật như người hiền làm ra hạt lúa, hạt kê. Bước đi của Xing Nhã làm cho sàn nhà Gia Rơ Bú rung rinh, bấy nô lệ hết chạy ra nhà ngoài, lại chạy vào nhà trong, nhón nháo hẳn lên.

GIA RƠ BÚ - Ở con nai nhỏ bé vừa bị hổ vồ trượt, mày dẫm phải con rắn độc nào mà khờ dại vậy? Tim gan của mày lớn là bao mà lại muốn làm run sợ bấy nô lệ của ta?

XING NHÃ - Ở Gia Rơ Bú! Trước kia cha ta và người là những người bạn thân thiết, vì người nghe tiếng chim nhông, nghe cái miệng đàn bà, nên tình thân tan vỡ; bởi vậy hôm nay ta tìm đến thăm. Ta muốn được coi con voi dữ, coi chiếc khiên gió của người. Người hãy đem ra múa với ta thử nào!

Gia Rơ Bú, lấy chiếc khiên và chiếc đao ra, nhưng hẳn vừa giờ lên định múa làm cơn gió xoáy thì bỗng chiếc khiên vỡ tung rơi xuống loảng xoảng.

GIA RƠ BÚ - Giàng ơi! Tại sao khiên đao của ta lại thế này?

XING NHÃ - Bởi vì người già rồi, khiên đao cũng già theo thời mà. Nào bây giờ tất cả anh em nhà người hãy ra ngoài xem chiếc khiên và gươm đao của ta dựng ngoài cổng đi!

Trên trời những đám mây đen ùn ùn kéo đến, sét rống ì ầm. Gia Rơ Bú nhìn thấy cổng làng đã bị nghiêng một phía, tức chết.

**GIA RƠ BÚ** - Thằng Xing Nhã ma quỷ bắt đã làm xiêu vẹo cổng làng của ta rồi.

**XING NHÃ** - Chung quanh làng này không có cây nào to nữa, ta dựng tạm vào đó. Bấy anh em nhà người xưa nay là những kẻ mạnh nhất vùng, hãy nhắc thử chiếc khiên gỗ của ta đi.

Gia Rơ Bú lom khom đi tới, tay trái thọc vào lỗ cầm. Gia Rơ Bú dùng hết sức tàn già nua cố đưa khiên lên, nhưng chiếc khiên không hề nhúc nhích, vẫn cứ im như người ngủ say. Rồi lần lượt các em của Gia Rơ Bú đến nhắc, chiếc khiên vẫn đứng nguyên chỗ cũ.

**GIA RƠ BÚ** - Pơ Rong Mừng! Bọn ta đã không có sức nhắc nổi chiếc khiên gỗ của thằng quỷ này. Bây giờ thì chỉ còn em thôi. Em hãy nhắc lên cho nó bay bổng, mới xứng đáng tiếng tăm của nhà ta.

Pơ Rong Mừng buồn bã, hai tay thống xuống bước tới. Pơ Rong Mừng cúi xuống đưa tay trái vào lỗ quai cố kéo lên, nhưng chỉ nhắc chiếc khiên rời khỏi mặt đất vừa lọt được cái lưng của con gà trống. Pơ Rong Mừng lại để khiên xuống dựa vào rào làng, chiếc rào lại rung rinh mạnh hơn.

**GIA RƠ BÚ** - Ô thằng ma quỷ, mày hãy nhắc chiếc khiên đi kéo ngã mất hàng rào làng ta, mày hãy múa cho ta coi thử!

**XING NHÃ** - Bây giờ các người hãy xem ta múa thử với chiếc khiên gỗ này. Nếu khi nào thấy khó ở, hãy gọi tôi về nghỉ.

Nói rồi, Xing Nhã bước tới chỗ chiếc khiên của mình. Chàng cầm chiếc khiên nhẹ như điều gặp gió. Chàng giơ khiên lên trời, nhún mình múa liến. Xing Nhã múa phía trước một mái tranh bay theo gió, múa phía sau một mái nứa bay theo bão. Nhà Gia Rơ Bú nghiêng đằng tây, ngã đằng đông. Trời mưa giông ập tới, gió từ núi mướn, bão từ núi hơ mú thổi đến xô nhà của làng Gia Rơ Bú. Nước từ các triền núi cuộn cuộn đổ xuống ngập tận sân, heo gà trôi lênh bênh. Gia Rơ Bú đi đến đâu, nước theo đến đó, khi Gia Rơ Bú bơi, bụng đụng phải cát, nhưng khi đứng dậy, nước dâng tới miệng. Gia Rơ Bú thấy đã khó ở rồi liền gọi Xing Nhã xuống. Nhưng càng gọi, Xing Nhã càng nhảy múa trên trời. Gia Rơ Bú đến nhờ nàng Hơ Bia Bơ Lao lên gọi chàng nghỉ.

**GIA RƠ BÚ** - Ơ em Hơ Bia Bơ Lao! Em hãy lên bảo Xing Nhã ngừng múa khiên đi. Nó ngừng nhảy múa, tôi sẽ trả lại mẹ nó và tất cả của cải của cha mẹ nó trước đây.

**HƠ BIA BƠ LAO** - Tôi không đi đâu, anh đừng phỉnh người đàn bà dại dột như tôi.

**GIA RƠ BÚ** - Nếu tôi lừa, em hãy lấy tất cả của cải trong nhà và đích thân tôi sẽ thành tên nô lệ của nhà em.

\*

\*   \*

Hơ Bia Bơ Lao mặc một chiếc váy dài phủ kín gót, mặc chiếc áo có đính tua. Nàng đi như bay lên các đỉnh núi cao để gọi Xing Nhã. Khi đến núi cao, Hơ Bia Bơ Lao nhanh tay nắm lấy đuôi khố của chàng.

**XING NHÃ** (vội quay lại) - Ai đấy?

**HƠ BIA BƠ LAO** - Em là Hơ Bia Bơ Lao đây!

**XING NHÃ** - Em tới đây làm gì?

**HƠ BIA BƠ LAO** - Gia Rơ Bú bảo anh ngừng múa. Gió khiên đao của anh đã làm vỡ ché tức một ngăn, ché kơban một dãy, làm gãy nhiều nhà, và bây giờ không còn nơi ẩn núp nữa. Họ chực trả lại mẹ anh và của cải của cha anh ngày trước rồi đây.

Xing Nhã hạ chiếc khiên, nghỉ múa đao. Trời ngừng gió. Tạnh mưa, chim muông bay đi ăn quả, lại kêu líu lo như trước.

**Gia Rơ Bú** (nói với Xing Nhã) - Ta sẽ trả lại người mẹ, của cải và dân làng của cha người cho người.

**XING NHÃ** - Bây giờ ông nói như vậy, nhưng nếu sau này rượu lạt lại ngọt, cọp ngủ có người đánh thức, nay lá úp lá lại lật thì sao?

**GIA RƠ BÚ** - Ta không nói hai lời đâu.

**XING NHÃ** - Nếu ông quay ngoắt, tôi sẽ đánh ông tận làng, giết ông tận nhà, của cải và nô lệ của ông thuộc hết về tôi?

## VII

Xing Nhã và nàng Hơ Bia Bơ Lao trở về chòi rẫy. Thấy con về, bà Hơ Bia Đá kể lại cuộc đời và gia đình mình cho con nghe.

HƠ BIA ĐÁ - Xing Nhã, con ơi! Cha của con là Gia Rơ Kốt, hàng ngày buổi sáng đi làm rẫy, trưa đi xúc cá, chiều đan gùi hoa cho mẹ. Dù ăn cơm no, uống rượu say, cha con không hề lớn tiếng cãi cọ với ai, làng đông, buôn tây. Khắp xứ sở này không ai tìm được cái mắt hổ của thân tre. Nhưng Gia Rơ Bú không làm đúng như lời ước hẹn khi kết bạn với gia đình ta. Nghe lời vợ lòng tham không đáy, đến đánh cha con tận nhà, giết cha con tận làng, lấy của cải, lừa dân làng theo nó và bắt mẹ làm nô lệ cho gia đình nó, đuổi chim bắt gà cho heo ăn. Mẹ sống ở đây, nhờ có nàng Hơ Bia Bơ Lao, mới được ăn cơm no, có nước uống, có váy mặc con ạ. Mẹ tưởng mẹ không bao giờ được thấy mặt con nữa. Vì ở đây ngày nào cũng bị bà Hơ Bia Guê đánh đập. Con ơi, hãy đón mẹ về thôi.

XING NHÃ - Mẹ ơi! Mẹ đã sinh ra con là con trai, phải ăn cơm ngoài rừng để cứu người làng, đền nợ cho cha xong, con mới về. Về trần trướng con không về đâu. Nếu họ sống, gia đình, làng buôn ta cũng không yên ổn đâu. Con đến đây để trả thù cho cha và cứu mẹ về. Con đi đây!

Chàng Xing Nhã rút chiếc dao đi ra ngoài bìa rẫy, chặt ba nhánh cây, rồi gọi mẹ và nàng Hơ Bia Bơ Lao đến.

XING NHÃ - Ô mẹ và em Hơ Bia Bơ Lao, hãy đến đây, ta đập lúa của họ cho bầy kiến bầy mối ăn đi. Trước kia cũng chỉ hạt thóc mà cha tôi chết, của cải và người làng thành nô lệ của nó.

Cái rẫy to ăn mất ba ngọn đồi, mới đến trưa, hạt lúa không còn dính ở bông nữa. Bầy kiến, chim gáy, con cú tha hồ cạp về nhà mình.

XING NHÃ - Ô em Hơ Bia Bơ Lao! Nếu em là chị em với bà Hơ Bia Guê, sáng mai em về gọi họ thăm rẫy đi. Em bảo rằng mẹ con anh đã về từ chiều hôm qua rồi. Cái rẫy không ai giữ nữa nghe.

Buổi sáng hôm sau, nàng Hơ Bia Bơ Lao về làng. Nắng lên vừa đến hiên nhà Gia Rơ Bú, nàng gặp Hơ Bia Guê.



HƠ BIA BƠ LAO - Ở chị Hơ Bia Guê!

HƠ BIA GUE - Việc gì mà em phải đến đây giữa buổi sáng sớm thế này.

HƠ BIA BƠ LAO - Chị ạ! Hai mẹ con Xing Nhã đã về từ tối hôm qua rồi. Rẫy của chị không ai giữ, đồ của chị không ai hái, chim muông và sóc chuột phá nhiều lắm. Chị đến rẫy ta hái đồ, tuốt lúa<sup>1</sup> chị ạ.

HƠ BIA GUÊ - Có thật không Juk.

HƠ BIA BƠ LAO - Trời bắt người nói láo!

Hơ Bia Guê cùng với ba em dâu đi thăm rẫy. Trong lúc đó Xing Nhã và mẹ ra bìa rẫy núp kín.

Hơ Bia Guê đi đến rẫy thấy lúa và các thứ trên rẫy đã bị Xing Nhã đập phá, Hơ Bia Guê liền chửi mắng:

Nàng Hơ Bia Bơ Lao cũng vào rẫy, không thấy hai mẹ con chàng, nàng liền gọi:

HƠ BIA BƠ LAO - Ở anh Xing Nhã! Trời đã về chiều, mây che khuất cả vòm trời rồi, anh hãy về đây đón em đi!

HƠ BIA GUÊ - Hơ Bia Bơ Lao ơi, mẹ con đồ ma quỷ vẫn còn ở trong rẫy đấy ư?

Nàng Hơ Bia Bơ Lao không nói lại, miệng vẫn luôn gọi chàng Xing Nhã.

Hơ Bia Guê và ba em, nghe nói Xing Nhã còn, run rẩy sợ hãi. Lúa chưa kịp tuốt, đậu chưa kịp hái đã vội vàng bỏ về. Về đến nhà, Hơ Bia Guê lại tru tréo với Gia Rơ Bú.

HƠ BIA GUÊ - Ở anh Gia Rơ Bú. Anh hãy ra ngoài rẫy mà trông, lúa, bắp, đậu, bầu bí của ta không còn đâu.

GIA RƠ BÚ - Tại sao vậy. Ma quỷ nào dám phá rẫy của ta?

HƠ BIA GUÊ - Mẹ con ma quỷ của Xing Nhã đã đập sạch cả lúa của ta rồi. Sang năm lấy gì mà ăn, mà uống ông ơi. Tại ông cả nên chị

---

1. Người Êđê tuốt lúa bằng tay.

em chúng tôi mới như thế này. Lần này, ông không đánh nó trong buôn, giết nó trong nhà, ông hãy lấy váy của tôi mà mặc!

GIA RƠ BÚ - Thằng ma quỷ đó dám làm như thế à. Anh em ta phải đi đánh nhau với nó mới được, lấy lại lúa ngô trên rẫy đã mất.

PO RONG MỪNG - Hồi anh Gia Rơ Bú, nếu anh là câu đa đầu làng, cây sung bến nước, chúng ta nên xử bằng miệng, không nên dùng khiên đao đầu anh ạ!

GIA RƠ BÚ - Bụng ta có ngọn lửa đốt rồi, ta không thể ngồi mãi thế này.

PO RONG MỪNG - Ở anh Gia Rơ Bú, anh đừng tin tiếng chim nhông, đừng tin cái miệng đàn bà, chúng ta sẽ không đánh được họ đâu!

GIA RƠ BÚ - Sợ gì thằng bé chưa khô sữa trên đầu. Còn nó, chúng ta ở yên sao được. Tao phải giết nó như đã từng giết cha nó ngày trước, thì cái bụng này mới yên được.

\*

\*   \*

Xing Nhã trở về làng Gia Rơ Bú. Thấy mặt Xing Nhã, Gia Rơ Bú chửi ầm lên, dù Pơ Rong Mừng có ngăn cản mấy cũng không được.

XING NHÃ (vừa bước vào thang nhà Gia Rơ Bú vừa gọi): - Ở Giăng Gia Rơ Bú, gió khiên, đường đao của tôi như thế đó. Bây giờ cần thử những gì nữa. Mẹ sinh ra con trai thì phải là con trai.

GIA RƠ BÚ (tức giận, khinh thường) - Hồi bấy gà trống cựa dài, mỏ sắc hãy ra đá cho thằng nhỏ này rụng răng mù mắt đi!

Ba gà trống cựa dài nhảy ra khỏi chuồng xấn tới đá Xing Nhã. Xing Nhã lừa đúng lúc khế cúi mình đưa tay nắm chặt hai chân gà và tay kia vịn cổ gậy rắc rồi vút lên hiên nhà.

XING NHÃ - Đây con gà trống của giăng, tôi đã ném lên hiên rồi. Lấy mà thui đi.

Gia Rơ Bú lại đưa đàn lợn đực hai chiếc nanh dài ôm lấy mõm ra, cũng bị Xing Nhã giết chết. Con bò con trâu ra húc Xing Nhã. Xing Nhã nắm sừng chúng vặn nghẹo trái, trâu bò ngã lăn ra chết luôn.

**XING NHÃ** - Ở giảng Gia Rơ Bú, đàn voi dữ của anh em ở đâu rồi đưa ra đây ta thử sức chứ!

Gia Rơ Bú đưa sáu con voi của sáu anh em ra trận đấu. Con con voi của Pơ Rong mừng, Gia Rơ Bú giành để đưa ra cuối cùng.

Lần lượt sáu con voi đều bị Xing Nhã bẻ ngà, đâm thủng tim chết ngã nghiêng. Gia Rơ Bú càng tức giận, liền thả con voi đực của chàng Pơ Rong Mừng ra thử sức với chàng. Con voi này khi ra trận không sợ rúng đôi ngà vàng. Con voi đực được chủ cho đi trận liền hùng hục chạy tới, gió cuốn theo như bão, đầu đội đầy cành lá, mở lệch đôi ngà xông thẳng tới Xing Nhã. Xing Nhã lùi lại ba bước rồi nhảy múa đánh nhau với con voi đực dữ nhất của anh em Gia Rơ Bú. Nhưng chàng Xing Nhã mệt quá, nhảy lên cây cỏ, con voi áp tới, chàng rơi vào đôi ngà của nó. Con voi đực liền đưa chàng về nhà cho chủ.

Trời hừng nắng, gió bão ngừng lại, bà Giồn ra hiên phơi lúa nhìn xuống dưới trần thấy con voi đực của Pơ Rong Mừng đang đội chàng Xing Nhã về nhà Gia Rơ Bú, bà Giồn vào nhà báo cho ông Giồn biết:

**BÀ GIỒN** - Ở ông Giồn, ông hãy nhìn xuống kia, cháu ta Xing Nhã đang bị con voi của Pơ Rong Mừng đội trên đôi ngà của nó mang đi khắp rừng thấp, đồi cao và sắp đến làng Gia Rơ Bú rồi!

Ông Giồn đang ngủ say, vùng dậy lấy thuốc thiêng liêng xuống tiếp sức cho cháu. Xing Nhã chuyển mình, hai tay nắm chắc hai ngà voi, đu mình xuống đất. Hai chân giẫm chặt vùi nó, con voi bỗng đứng im như cục đá. Chàng dằn mạnh đôi ngà của nó tuột khỏi miệng, con voi rống lên nghe rùng rợn núi đồi, ngã quỵ xuống. Chàng Xing Nhã giờ đôi ngà voi lên, chiếc ngà bên trái Xing Nhã ném cho nàng Hơ Bia Bơ Lao; chiếc ngà bên phải chàng vút lên hiên nhà Gia Rơ Bú cho Gia Rơ Bú<sup>1</sup>.

**GIA RƠ BÚ** (hoảng hốt liền gọi các em) - Ở các em Xing Pú, Xing Ba, Xing Ala, Pơ Rong Pha, Pơ Rong Mtin, Pơ Rong Mừng! Con voi quý nhất của ta đã bị thằng chó Xing Nhã bẻ gãy đôi ngà rồi.

---

1. Người Êđê quan niệm, bên trái là siêng năng, bên phải là lười biếng, ghét bỏ.

**PƠ RONG MỪNG** - Ở anh Gia Rơ Bú chúng ta hãy chạy đi thôi.

**GIA RƠ BÚ** - Chẳng việc gì phải sợ con dê non ấy được. Các em hãy cho khiên xoáy, luyện đường đao cho sắc, đánh diệt thằng bé con máu chưa khô trên đầu ấy.

Xing Ba múa khiên, cầm đao ra trận đánh nhau với chàng Xing Nhã. Nhưng chỉ mới chạy múa được ba đôi núi, Xing Ba đã bị Xing Nhã chém đứt nhượng chân và ngã quỵ. Đến lượt Xing A La, Pơ Rong Pha, Pơ Rong Mtin đều bị Xing Nhã chém tại trận. Bây giờ đến lượt Gia Rơ Bú ra trận đánh

Gia Rơ Bú ra trận đánh nhau với chàng Xing Nhã. Thấy Gia Rơ Bú, Xing Nhã hỏi:

**XING NHÃ** - Ở Gia Rơ Bú, bây giờ ai chạy trước?

**GIA RƠ BÚ** - Hồi con chim non mọc lông chưa kín cánh, mày hãy chạy trước đi, ta đuổi chém mày!

Xing Nhã quay khiên múa. Đất bụi bay mịt mù như mây trời tháng bảy. Xing Nhã nhảy qua trái núi, lượn qua con suối, băng qua đầu đèo, nhanh hơn bầy chim diều, chim ó.

Gia Rơ Bú nhìn theo, tối mày tối mặt, không đoán được đường đao của Xing Nhã chĩa về hướng nào.

**GIA RƠ BÚ** - Được, bây giờ tao không giết mày, tao sẽ tìm cách phá sạch làng mày! Té ra đứa nào cũng là đầu đen, máu đỏ<sup>1</sup> cả sao? Ta sẽ về cắt cổ mẹ mày ở nhà thôi!

**XING NHÃ**, ngừng múa - Ở Gia Rơ Bú! Ta đang đứng ở phía mặt trời mọc đây rồi. Bây giờ, người múa đao đi, ta đuổi theo.

Gia Rơ Bú múa lung tung, múa loanh quanh như con gà mắc nước, như sao lạc đường đi. Đường đao chỉ đâm vào giữa trống không.

Xing Nhã mới đi được một bước đã chém trúng ngay chân Gia Rơ Bú. Máu phọt lên trời, đỏ như chiếc dây mây lửa.

**XING NHÃ** - Ở Gia Rơ Bú, máu gì chảy ở chân đấy?

---

1. Ý nói cũng đều bất trị.

**GIA RƠ BÚ** - Máu con vắt ở núi Hơ mú cần tao.

Gia Rơ Bú múa tiếp. Xing Nhã chém luôn cánh tay phải chiếc đao rơi "rón rén".

**XING NHÃ** - Tại sao khiên đao người rơi mất rồi.

**GIA RƠ BÚ** - Không phải! Đó là tiếng kêu của chiếc lục lạc trẻ con chơi, tiếng vù của con diều dơi gió đấy.

Gia Rơ Bú cố sức múa nữa, nhưng lần này chưa kịp trở tay, chiếc khiên đã bị Xing Nhã đánh vỡ tung, rơi xuống đất.

Cuối cùng, đôi bên chỉ còn Pơ Rong Mưng và Xing Nhã đánh nhau. Ông Giỗn ở trên trời, vén từng lớp mây đen mây trắng nhìn theo không chớp mắt. Hai người đánh nhau bảy ngày, bảy đêm. Gió, bão, mây, mưa, sấm, chớp rền trời. Ông Giỗn đứng ở giữa. Khi thấy Xing Nhã mạnh, ông bớt sức Xing Nhã đi, khi thấy Pơ Rong Mưng có sức mạnh hơn, ông lại tăng sức cho Xing Nhã.

Trên trời, dưới đất, mây mưa mù mịt, gió bão âm âm, đổ cây, lở núi.

Hai bên đánh nhau từ trái kơla chín, đến mùa kê trở, vẫn không phân thắng bại. Cả hai đều kiệt sức, ngã trước chòi của Hơ Bia Bơ Lao.

**XING NHÃ** - Bạn Pơ Rong Mưng, chém tôi đi!

**PƠ RONG MUNG** - Bạn Xing Nhã, giết tôi đi!

Hơ Bia Bơ Lao ngồi dậy. Nàng mặc cái áo thêu hoa, đến chỗ Pơ Rong Mưng và Xing Nhã nằm giao đầu nhau. Nàng bước đi uyển chuyển như con nai vàng giẫm cỏ non. Đôi bàn tay Hơ Bia Bơ Lao đưa nhịp nhàng, khi thì tươi đẹp như hoa nở, lúc siêng năng tròn trịa như mười ngón tay của cô gái đẹp kéo sợi, quay xa. Nàng nghĩ đi, nghĩ lại trong bụng. Nếu bây giờ cắt cổ Xing Nhã, chàng còn trai tráng, để trả thù cho cha, để cứu mẹ già khỏi phải làm nô lệ. Nếu cắt cổ Pơ Rong Mưng, ta mất một người yêu từ lúc nhỏ.

Hơ Bia Bơ Lao đang bối rối, thì ông Giỗn hất tay đao của nàng, giết chết Pơ Rong Mưng.

**XING NHÃ** (Đứng dậy nói) - Tôi không lấy em nữa. Em là con gái dám giết đàn ông.

Nghe Xing Nhã nói vậy, Hơ Bia Bơ Lao sợ tái mặt tím tai. Người nàng lão đảo, bối rối như say rượu. Lỗ tai kêu ù ù. Đôi mắt nàng chỉ thấy rừng cây, núi đá lượn như xoáy đằng sau, đảo đằng trước.

Xing Nhã và Hơ Bia Bơ Lao trở về chòi, Xing Nhã cầm mũi dao xuống đất làm vật cho khiên tựa. Xing Nhã cúi đầu vào chòi, vừa nghe tiếng mẹ khóc.

HƠ BIA ĐÁ - Ô con trai của mẹ! Mẹ tưởng mưa bão và dòng sông không bao giờ hết lụt ngập. Cha con trước kia không hề đi đâu, chỉ suốt ngày với nương rẫy, dựng nhà cửa. Mẹ nghĩ bụng không còn ai đến rửa xương cha, cứu mẹ về. Con ơi, nàng Hơ Bia Bơ Lao người tốt bụng đó. Nhờ có nó mà con đánh được bảy anh em nhà Gia Rơ Bú. Con và nó hãy sống bên nhau như rừng cây kia không bao giờ phai màu.

XING NHÃ - Ô mẹ! Mẹ đừng khóc nữa. Mẹ đã hết đời nô lệ rồi. Mẹ, em Hơ Bia Bơ Lao, hãy về làng Gia Rơ Bú, lấy lại của cải và gọi dân làng ta bị tên Gia Rơ Bú bắt đi ngày trước về làng cũ thôi.

Xing Nhã đến nhắc khiên, dao rồi bước đi trước. Theo sau chàng là nàng Hơ Bia Bơ Lao, bà Hơ Bia Đá mang gùi đi sau cùng.

Xing Nhã và nàng Hơ Bia Bơ Lao, người đi trước người đi sau như đôi chim cu trên cành cây.

Về đến làng, Xing Nhã lên hiên nhà Gia Rơ Bú gọi dân làng:

XING NHÃ - Ô chim nghiến một ngàn, chim kotrao một sườn đồi, hồi tất cả dân làng đó đây. Các anh muốn về với chúng tôi hay ở lại đây?

DÂN LÀNG - Chúng tôi xin đi theo ông đấy.

Cả đoàn người đông nghịt kéo về.

Hơ Bia Đá ngồi một con voi, Xing Nhã và Hơ Bia Bơ Lao ngồi chung một bành trên con voi ngà vàng. Trâu, bò và nô lệ theo Xing Nhã về buôn Gia Rơ Kết, đàn đàn, lũ lũ...

Tin bán đi nhanh lắm. Từ buôn phía đông sang buôn phía tây, tin đồn Xing Nhã đã bị bảy anh em Gia Rơ Bú giết.

## VIII

Chàng Xing Nhã ra đi đòi xương cha, cứu mẹ đã qua bao mùa cây giới ra hoa, bông lúa chín vàng cho đến khi chàng Xing Mưu con trai Bang Ra và Xing Yuê, đã lớn bằng cha.

Ở một ngày, nghỉ một đêm, rồi đến một buổi sáng, chàng nhớ anh và bèn hỏi mẹ:

XING MUU - Mẹ ơi, anh Xing Nhã đi đòi xương cha, cứu mẹ đã lâu lắm mà chưa thấy về?

BANG RA - Con ơi, nay con đã lớn bằng cha rồi. Tay biết cầm khiên đao, cầm nỏ. Con trai, con hươu, con voi và tê giác con đã từng hạ, con hãy gọi trai làng ta đi cứu anh về đi.

XING MUU - Mẹ ơi, con muốn đi từ lâu, nhưng con không biết đường mẹ ạ. Trong làng ta, ai là cây mọc trước, biết đường đi xuống phía ấy. Mẹ nói cho con đi!

BANG RA - Nàng Bơ Ra Tang là người yêu của anh con biết đường đi xuống phía đó con ạ. Con đi mời chị Bơ Ra Tang dẫn đường đi.

Nàng Bơ Ra Tang nhận lời cùng đi với chàng. Xing Mưu về làng gọi dân làng và trai khỏe, cùng đi cứu mẹ đòi xương cho cha anh.

XING MUU (Khi Xing Nhã đi đánh Gia Rơ Bú, Bơ Ra Tang mới biết đi chập chững) - Ở mẹ Bang Ra, cha Xing Yuê, ngủ đêm con chiêm bao thấy chuyện không lành. Chắc là anh Xing Nhã của con bị bảy anh em Gia Rơ Bú giết chết mất rồi. Con phải đi đòi nợ cha, đi đòi xương của anh đây!

Nói chuyện với mẹ xong, Xing Mưu xuống đất gọi trai tráng và dân làng cùng đi đánh Gia Rơ Bú. Tất cả dân làng, ai ai cũng bằng lòng sắm nỏ, mài đao, buộc lại khiên đi đánh Gia Rơ Bú.

Đến một buổi sáng, đoàn người kéo đi đông như kiến, dài như sông, khiên, đao, dáo mác dơ lên tua tủa như bông lau lách. Một trăm người đi trước, một ngàn người đi sau. Bà Bang Ra và nàng Bơ Ra Tang cũng đi và cưỡi con voi cái mặc bành mây, chàng Xing Mưu đi giữa cưỡi con voi đực có đôi ngà rộng. Họ kéo đi vượt bảy núi, lội qua

ba sông sâu. Đoàn người vừa lên một cái đồi khum khum lưng rùa, số người đi trước đã nhìn thấy một đoàn người rất đông từ bên kia đồi liền nói với Xing Mư.

NÔ LỆ - Ông Xing Mư, trước mặt chúng ta có một đoàn người đang đi tới. Họ đông lắm, ông hãy nhìn kia kia.

Xing Mư nhìn thấy đoàn người vẫn đi tới. Đoàn người này là đoàn Xing Nhã vừa chiến thắng Gia Rơ Bú, đưa mẹ, của cải và người làng cũ của mình về làng. Xing Mư tưởng đoàn quân của Gia Rơ Bú kéo đến đánh làng Xing Yuê cha của chàng, chàng liền báo mẹ, chị Bơ Ra Tang và những người già né sang bên đường.

XING MƯ - Ô mẹ, ơ chị Bơ Ra Tang và những người già yếu hãy lánh sang bên đường, để tôi ra đánh nhau với họ. Tại sao họ to gan lớn mật dám đến đánh làng ta? Hồi người trăm, người ngàn, các anh hãy sẵn sàng giáo mác, khiên đao đi.

Chàng Xing Mư nhảy từ trên bành voi xuống đất, chàng liền cầm khiên múa đao xốc tới Xing Nhã cũng tưởng là địch, cũng xuống voi. Hai bên chưa kịp hỏi han, đã đánh nhau. Họ đánh nhau từ lúc mặt trời đứng bóng đến xế chiều, núi nhão rùng tan mà chưa phân thắng bại. Họ đánh nhau một hơi, rồi lại hai hơi thì ông Giỗn bắt mất hồn của Xing Nhã. Xing Nhã thả khiên, kéo lê đao xuống đất cố gắng bước vài bước rồi ngã khụy xuống. Chàng Xing Mư chạy tới giữa tiếng reo hò của dân làng. Chàng giơ lưỡi đao trần sáng loáng, định chém đôi thủ, bỗng nghe tiếng Xing Nhã kêu lên:

XING NHÃ - Ô em Bơ Ra Tang! Đường ta đi xúc cá đã mọc rêu xanh, đường ta đi hái củi, nơi đổ kiến vàng<sup>1</sup>, chỗ anh và em ngồi đã thành rẫy cũ làng xưa. Bây giờ anh lại bị chết ở đất người ta rồi! Ô em Xing Mư! Mẹ can anh không chịu, mẹ giữ anh không ở, anh cố đốt đuốc chạy đi đêm. Mai kia lớn lên, em hãy nhớ đi đòi nợ cha, đi đòi xương anh!

Nghe tiếng Xing Nhã kêu, gọi đúng tên mình. Xing Mư biết là anh liền gọi ngay:

XING MƯ - Có phải anh Xing Nhã không?

XING NHÃ - Có phải em Xing Mư không?

---

1. Lấy trứng kiến về ăn.



XING MUU - Em là Xing Muu đây. Chỉ chậm một sợi tóc nữa, đầu anh rơi mất rồi.

XING NHÃ - Anh thua em là phải. Anh già rồi.

XING MUU - Em đâu dám leo lên đầu anh!

XING NHÃ - Em đến đây làm gì?

XING MUU - Em đi đòi xương cho anh, nghe tin họ bảo anh đã bị bảy anh em Gia Rơ Bú giết rồi.

XING NHÃ - Anh đã đánh tan bảy anh em Gia Rơ Bú, nay đưa mẹ và người làng cũ của ta về.

XING MUU - Mẹ ta ở đâu rồi anh?

XING NHÃ - Mẹ đang ngồi trong bành voi kia kìa.

XING MUU (chạy tới mừng rỡ) - Ô mẹ Hơ Bia Đá! Con là Xing Muu, con của mẹ Bang Ra và cha Xing Yuê đây. Người ta bảo anh Xing Nhã bị Gia Rơ Bú giết nên con gọi dân làng đi đòi nợ! Ô mẹ, cô gái nào ngồi trong bành voi kia?

HƠ BIA ĐÁ - Nàng Hơ Bia Bơ Lao. Vợ của anh Xing Nhã con đấy.

XING MUU - Ô anh Xing Nhã! Anh có người vợ đẹp như tiên.

XING NHÃ - Mẹ Bang Ra và nàng Bơ Ra Tang có cùng đi với em không?

XING MUU - Có, mẹ và chị Bơ Ra Tang đang lánh bên suối kia! Ô chị Bơ Ra Tang hãy ra đây gặp anh Xing Nhã. Ô mẹ ra đây gặp người chị của mẹ đây.

Con voi cái đưa bà Bang Ra và nàng Bơ Ra Tang ra phía đường. Nàng Bơ Ra Tang bước xuống đất. Nàng mặc một váy hoa kơnam, váy hoa êmáo, váy thêu hình con hươu, thêu hình thần thánh đỏ rực. Mép trên tám vải thêu hình ông sao, mép dưới thêu hình ông trăng, hai bên gót chân nàng đeo lục lạc vàng. Bắp chân nàng tròn như cọng khoai môn, bắp vế trắng tựa ngà voi. Toàn thân nàng đẹp như con cá miăng bơi lội. Nàng mặc áo đen hoa hơngâm, áo màu hạt gấc. Cổ đeo cuôm vàng. Búi tóc gài trâm đồng, trâm bạc, bước đi của nàng mềm mại như chân voi dạo chơi.

**XING NHÃ** - Ô em Xing Mu! Em lấy nàng Bơ Ra Tang của anh đi!

**XING MU** - Em không lấy đâu, Bơ Ra Tang là vợ của anh rồi!

**XING NHÃ** - Sao em lại nói thế?

**XING MU** - Anh là cây mọc trước đã từng chịu nắng dầm mưa, anh khôn lớn rồi. Em không cần lại cái miệng của anh đâu. Nếu anh bằng lòng cho em lấy nàng Bơ Ra Tang thì em lấy.

Nàng Bơ Ra Tang đi tới.

**BƠ RA TANG** - Chào anh Xing Nhã! Em mong anh về, em sẽ được cái bát đẹp đựng đồ dệt vải, được cái chậu quý để thoi chỉ thêu. Sáng nay, con chim cúc cu đã hết tiếng kêu than bên rừng rồi!

**XING NHÃ** - Chào em Bơ Ra Tang giàu có của anh!

**BƠ RA TANG** - Ô anh Xing Nhã! Ai ngồi trong bành voi của chồng em kia?

**XING NHÃ** - Một người vợ của anh.

Bơ Ra Tang sừng sốt, bối rối như một con chim sã cánh. Nàng nhảy vọt lên bành voi, nắm lấy búi tóc Hơ Bia Bơ Lao. Hai người giằng xé nhau. Xing Mu phải nhảy lên bành voi cản lại. Tay trái của chàng nắm tay phải của Hơ Bia Bơ Lao, còn tay phải, giữ Bơ Ra Tang. Hai nàng xé nhau như tiếng khiên đương múa.

**XING MU** - Ô Hơ Bia Bơ Lao! Bơ Ra Tang! Hai người là chị em với nhau rồi sao không biết!

**HƠ BIA BƠ LAO** - Sao không biết? Ai dựng chòi, người đó được dựng mố, đuổi chim. Không có ta, Xing Nhã không đánh thắng được Gia Rơ Bú, không đợi được cho làng mày đâu!

**BƠ RA TANG** (tức giận) - Ô con diều đen kêu trên rẫy kia, hãy im đi! Sao lại để cho chồng ta có thể được cá, quên cơm, được chim, bỏ nà? Mày có biết không, dấu chân ta đón chồng ta đi theo đường con voi dài ngà ra suối, tiếng hát ta đã chỉ cho chồng ta biết người giết cha Xing Nhã hãy còn đây!

**HƠ BIA BƠ LAO** - Ô Giàng! Ta không phải là người cướp lúa của chim. Chòi của ta làm, ta có quyền đóng cửa khi mưa giông sấm sét.

**XING MU** - Những con ong đều đi hút nhụy về làm mật. Ô anh Xing Nhã, nói đi, anh phải bắt nàng nào?

XING NHÃ (Suy nghĩ lâu lắm) - Anh lấy nàng Hơ Bia Bơ Lao, vì nàng giúp anh đánh thắng Gia Rơ Bú, đã giúp anh đòi xương cha và cứu mẹ Hơ Bia Đá.

XING MUU - Ô mẹ! Mẹ muốn anh Xing Nhã lấy ai?

HƠ BIA ĐÁ - Nàng Hơ Bia Bơ Lao, vì nàng đã giúp con trai ta rút được mũi tên mà Gia Rơ Bú đã cắm sâu vào trong bụng mẹ.

XING NHÃ - Ý Giàng đã không muốn cho em và anh cùng đi một đường lên rừng bẻ măng, xuống suối xúc cá rồi. Anh muốn em lấy Xing Muu, người có gan đã đi cứu anh, về dựng chòi phát rẫy, sai khiến tôi tớ cho em.

BƠ RA TANG - Không được! Chồng của ta đã là một người trai rất đẹp, da màu nâu đồng, tóc đen như rắn than, cặp mắt long lanh như ong xây, bước đi hùng mạnh chao đều như sóng nước; tiếng người ấy nói chưa xa, đến cả người Bih, người Mnông ở đất trâu giẫm ruộng<sup>1</sup>, đến cả người Doan, người Ba Na sống khắp con nước này đều nghe tiếng.

XING MUU (quay hỏi nô lệ và dân làng) - Hỡi dân làng hãy nghĩ xem nàng nào đã giúp cho anh ta nhiều nhất? Hãy nói, tất cả hãy nói đi!

DÂN LÀNG (giơ cao dao mác, nhốn nháo như lau lách) - Bà Hơ Bia Bơ Lao! Bà Hơ Bia Bơ Lao! Vì bà ấy đã làm cho cây đa ở làng ta sống lại to lớn, to lớn hơn gốc đa nào nhiều cành xanh lá nhất mà ông bà ta đã kể đến tai lũ tôi.

Tâm sự một ngày. Bơ Ra Tang bằng lòng lấy Xing Muu; Xing Nhã lấy Hơ Bia Bơ Lao. Bốn người lên voi về buôn. Mãn một mùa, lúa lên tươi tốt. Trên rẫy, trong làng của Xing Nhã, ngô kê cũng lên xanh mượt. Trâu bò đi ăn trên đồi khum, trông lơ nhô, lúc nhúc như bầy kiến ong. Một buổi sáng, trời đẹp. Sương trổn nắng. Xing Nhã sai nô lệ vào rừng chặt cây kơnia, những cây gòn to nhất, để dựng nhà mồ cho cha là Gia Rơ Kót ở gần núi Bolô.

Tin ấy truyền đi buôn phía đông.

Tin ấy lan sang làng phía tây.

Từ người Bi Kơrông sống dọc bờ sông, người Mnông cắm lông chim trên đầu bên bờ suối, tất cả đều nô nức mang rượu thịt, chiêm trống đến mừng chàng Xing Nhã dựng nhà mồ cho cha.

---

1. Người Bih, Mnông ở ven hồ Lắc biết canh tác lúa nước bằng phương pháp trâu quần, giống nhóm Mơnam, Kadong của người Xơ Đăng xung quanh núi Ngọc Linh.

## DÂN TỘC ÊĐÊ

### CHI LƠ KOK

*Khan Chi Lơ Kok do Ka Sô Liêng - người Chăm, nguyên Phó giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin tỉnh Phú Khánh cũ khai thác được tại những làng Êđê trên quê hương ông; huyện Tây Sơn (Phú Khánh cũ).*

*Cuối năm 1987, lần đầu tiên khan này được Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc ấn hành 4.000 bản (trên khổ giấy 13 x 19, gồm 191 trang). Toàn văn có khoảng gần 5.000 câu thơ dịch theo lối tự do, không có vần luật và không in kèm nguyên bản.*

*Dịch bản của Chi Lơ Kok dài quá gấp đôi dịch bản của khan Xing Nhã (do Y Diêng và Ngọc Anh biên dịch). Mặc dầu vậy, nội dung của 2 khan này có nhiều chỗ gần trùng khớp với nhau.*

*Người sưu tầm và biên dịch cho biết: Đây là trường ca của dân tộc Êđê, rất phổ biến trong các buôn làng của họ. Già làng có người đến nay còn xác nhận một số địa danh đã diễn ra sự kiện trong trường ca. Trái lại, người sưu tầm và biên dịch khan Xing Nhã lại coi truyền thuyết này là của dân tộc Giarai đã ảnh hưởng đến vùng Êđê.*

*Tính chất anh hùng ca của khan Chi Lơ Kok mang nội dung chống áp bức, bất công, chống lại cái ác; ngợi ca tinh thần thượng võ, bảo vệ điều thiện, bênh vực sự công bằng xã hội; đề cao tình cảm và trách nhiệm của người con đối với cha mẹ; đề cao tình cảm và trách nhiệm của những người anh em trong gia đình, dòng tộc.*



## I. NHÃ CHI LƠ KOK

Nằm giữa buồn dài một trăm sải tay  
Bên phải hai mươi bốn cột, bên trái hai mươi bốn cột  
To bằng ba người ôm  
Phía ông mặt trời dậy có một trăm nhà  
Phía ông mặt trời ngủ có một trăm nhà  
Bên phải đường ông mặt trời đi có một trăm nhà  
Bên trái đường ông mặt trời đi có một trăm nhà  
Trước cửa chính có ba đôi tranh  
Tùng bày hươu nai ăn cỏ xanh buổi sáng  
Trước cửa sau có ba đôi rường  
Cây to ba người ôm không hết  
Người đứng dưới nhìn lên thấy vườn bằng con ruồi  
Rừng xanh như mặt sông tháng ba  
Đàn chim phí hót vang chim polang cãi nhau,  
Công xoè đuôi múa  
Cửa sổ trên khắc bằng ngà voi  
"Két Két" con Két đục đang học nói  
Cửa sổ dưới khắc sừng trâu rừng  
"Két Két" con két mái đứng rửa lông  
Xung quanh nhà  
Có mười con voi đục đập vôi bình bịch  
Mười con voi cái thở ào ào như gió rung cây.  
Đứng trên nhà nhìn ra rẫy  
Bụi chuối lùn to bằng bồ lúa  
Thả ruộng dài chấm đất trái mận như cổ tay  
Cô gái Êđê mười tám cái rẫy  
Bụi chuối mọc như bồ đưng kê  
Trái to hơn sừng trâu rừng  
Buồng to kéo cây cong như lưng người già  
Dãy núi Chư Prô mặc áo xanh  
Nằm ngang đường ông mặt trời đi ngủ

Cọ lưng vào khiên ông trời  
Sau buôn có dòng Krông Pa nước chảy như trần bò  
Nước sông đi dưới, nước suối đi trên<sup>1</sup>  
Thuyền lũ buôn đi câu cá  
Thuyền trẻ đi ngược, thuyền người già đi xuôi  
Thuyền đi như đàn vịt trên hồ  
Thuyền chạm nhau sần sật như gió rung cây khô  
Hai bên bờ sông  
Người tắm nuồm nước, người gùi nước kìn kìn  
Như kiến tha lúa, như chim tắm nước  
Khách xa đến thăm nhà Chi Lơ Kok  
Ba ngày coi ché túc không hết  
Bốn ngày đếm ché tang chưa xong  
Năm ngày đếm ché ba không xuể  
Sáu ngày đếm nổi kbung không rồi  
Ba ngày coi nhà Chi Lơ Kok không nản  
Bốn ngày xem buôn không chán  
Nhà Chi Lơ Kok giàu, buôn Chi Lơ Kok đẹp  
Con trai đi lên chạm vai trái, đi xuống đụng vai phải  
Con gái tiếp rượu chạm đầu vú  
Sáng một nghìn khách lên  
Trưa một nghìn khách ngồi ăn cơm  
Khung cửi dệt vải khắp gầm nhà  
Bò ực ọ rung đồng cỏ  
Trâu ghé ọ đan chéo trên bãi  
Bình bịch đàn voi đập buồng  
Lục đục đàn trâu cạ cổng  
Vịt đẩy hồ, ngỗng trắng bãi  
Trâu đặc sông.  
Bò đỏ đôi, voi như bụi mây  
Trai gái đi chẻ củi khắp bụi cây  
Con cu đất đứng "cúc cu" bên khung dệt vải

---

1. Nước suối mới đổ vào sông và có màu khác nên nhìn thấy rõ ở chỗ hợp lưu.

Gà như lá rụng tháng tám  
Heo như dưa hấu tháng năm.  
Ngọn giáo treo trên vách như rừng cây ele  
Lưỡi mác giắt trên cột như gai cây trim<sup>1</sup>  
Lưỡi dao sáng quắc như ánh nắng tháng sáu  
Con gái nhiều như hoa lópang<sup>2</sup> nở tháng mười  
Con trai nhiều như hoa khế<sup>3</sup> nở tháng ba  
Con gái đi đường sông như gió lùa tháng giêng  
Chim ghen tiếng hát gái buồn  
Gió ghen trai làng tiếng hú  
Râm rập tiếng chày giã gạo  
Ục ục tiếng cồng  
Tạc tạc tiếng chiêng  
Phùm phùm tiếng trống  
Đêm không cho rừng ngủ  
Ngày không để sông yên  
Giàng trời cho nhà Chi Lơ Kok giàu  
Giàng đất cho buôn Chi Lơ Kok mạnh  
Giàng Chữ Pro<sup>3</sup> cho buôn Chi Lơ Kok vui.

---

1. Gai cây hoàng đàn dài và sắc.

2. Ở Đak Lăk gọi là côpang, một loại hoa trắng.

3. Núi có ở Đak Lăk. Ở Krông Pa cũng có núi cùng tên.



## II

Lửa ông trời đốt buôn Chi Lơ Bú<sup>1</sup>  
Tranh khô, cỏ cháy, đất há miệng đòi nước  
Nước sợ lửa ông trời chạy trốn hết  
Cát cháy trong lòng suối  
Đá nứt ở lòng sông  
Người buôn Chi Lơ Bú  
Bụng đói cơm, cổ khát nước, miệng thêm thuốc hút  
Chi Lơ Bú bắt lũ buôn vào rừng đào củ mài  
Khoai mài không mọc  
Lên núi kiếm trái cây  
Cây đói nước không ra trái  
Chi Lơ Bú cho người đi khắp buôn  
Hỏi buôn nào còn lúa  
Buôn nào cũng hết lúa ăn  
Mơ Dú và Mơ Kra  
Sáng đi lừa trâu, chiều đi dắt bò  
Trưa đổi ché túc, tối bán ché tang  
Ngày ở buôn người Giarai  
Tối ngủ ở buôn người Mnông  
Lấy công người Giarai đem bán cho người Êđê  
Dắt trâu người Mnông mang đổi cho người Giarai.  
Mơ Dú và Mơ Kra đến buôn Chi Lơ Bú  
Gặp Hbia Lơ Gôi - Vợ đầu của Chi Lơ Bú  
Mơ Dú nói:  
- Ở giảng buôn ta<sup>2</sup>  
Lửa đốt trên trời, nước sôi lòng đất  
Cây khô cỏ cháy như đốt rẫy tháng ba  
Làm sao đây?

---

1. Tương truyền đất của Chi Lơ Bú ở vùng Hoà Quang thuộc thị xã Tuy Hoà ngày nay.

2. Giảng: Bạn thân, anh em kết nghĩa.

Lấy lúa đâu ta ăn, tìm nước đâu ta uống?  
Kiếm thuốc đâu ta hút? Ở giăng Hbia Lơ Gôi  
Giăng mây hại người, giăng trời giết đất  
Giăng núi ghét buồn ta đông  
Giăng sông ghét nhà ta giàu!

Hbia Lơ Gôi hỏi:

Ở giăng Mơ Dú, Mơ Kra<sup>1</sup>

Giăng biết buồn nào có lúa ăn, làng nào có sắn thừa?

Giăng bảo cho tôi hay, giăng bày cho tôi biết!

Mơ Kra nói:

Ở giăng Hbia Lơ Gôi

Tôi nghe người buôn Lây Gia nói

Có buồn Chi Lơ Kok

Sáng sương mù, trưa nắng ẩm, chiều mưa giông.

Cỏ tốt cây, dây xanh lá

Lúa đầy kho như cát Krông Pa

Bấp đầy bãi như rừng ale

Sắn chặt đôi như cây trên núi

Khoai đầy đất như dây trong rừng

Xương bò trắng đôi, xương trâu chất núi

Bã rượu nhiều hơn gò mối

Sáng đâm trâu, trưa thui bò

Chiều uống rượu ché túc, tối uống rượu ché tang

Trống giữ ông trăng, chiêng níu mặt trời

Ông trăng không muốn ngủ

Ông mặt trời không muốn đi

Ông trăng muốn coi buồn Chi Lơ Kok uống rượu

Mặt trời muốn nghe buồn Chi Lơ Kok đánh chiêng

Trống bắt đất rung, công bắt rừng say

Người buồn Chi Lơ Kok

Đêm nào cũng say ngày nào cũng vui

---

1. Hai nhân vật chuyên buôn bán, đổi chác.

Hbia Lơ Gôi nói:

- Ở giảng Mơ Dú, Mơ Kra

Mất tôi chưa thấy, tai mới được nghe

Ở giảng Mơ Dú, Mơ Kra có thật không?

Mơ Kra nói:

- Ở giảng Hbia Lơ Gôi

Tôi nói có giảng rừng thấy, có giảng núi nghe<sup>1</sup>

Tôi nói thật đó!

Buôn người Giarai thiếu lúa

Đến buôn Chi Lơ Kok

Người Mnông đổi thuốc hút

Cũng tới buôn Chi Lơ Kok

Hbia Lơ Gôi:

Ở giảng Mơ Dú, Mơ Kra

Nhà tôi đổi cơm, buôn tôi thêm thuốc hút

Chế túc há miệng đòi báp

Tôi không có rượu mời khách

Mất tôi không vui, bụng không muốn yên

Miệng cười không ra tiếng.

Hai giảng ngồi đây.

Tôi đi kêu anh Chi Lơ Bú

Mơ Dú, Mơ Kra cùng nói:

- Giảng đừng kêu Chi Lơ Bú làm chi!

Chúng tôi còn lên buôn người Mnông

Mua chế túc có chân

Xuống buôn người Êđê mua chế tang rộng miệng

Đi qua buôn người Chăm, Bana đổi chế pan cao cổ

Chúng tôi đi đây! Ở giảng Hbia Lơ Gôi

Giảng ở lại sáng khoẻ chân, chiều mạnh tay

---

1. Giảng (Yang): *Thần thánh nói chung (soạn giả CTS).*

Nói cho anh Chi Lơ Bú đi tìm buôn Chi Lơ Kok  
Kiếm gạo cho trẻ  
Đổi thuốc cho người già.

Hbia Lơ Gôi nói:

- Hai giảng đi đường sông gặp chim polang kêu lành  
Đi đường núi gặp chim polang kêu tốt.  
Đi đường gần không gặp rắn chạy ngang  
Đi đường xa con mang không tác phía sau  
Nai không bép đằng trước  
Hai giảng đổi ché ba được ché túc  
Mang ché bò được ché tang  
Hai giảng đi cho khoẻ chân về được mạnh tay.

### III

Mơ Dú và Mơ Kra đi rồi  
Hbia Lơ Gôi nhảy xuống đất nhẹ hơn cộp  
Xăm xăm băng rừng lau, chui qua rừng lách,  
đạp lên đôi tranh  
Đến gặp Chi Rơ Bú đang coi lũ buôn đào lỗ uống nước

Chi Lơ Bú:

- Ở em Hbia Lơ Gôi đến đây có chuyện chi  
Em nói cho anh hay, em bày cho anh biết?

Hbia Lơ Gôi:

- Ở anh Chi Lơ Bú nhà ta giàu đó  
Trâu nhiều như đá dưới sông, như bụi lau trên rừng  
Bò ăn cỏ đỏ đồi như cà chín  
Ché túc nhiều như ống tre, ché tang như ống nứa  
Nồi kbung<sup>1</sup> nổi kbay nhiều như vỏ ốc  
Cồng chiêng như vỏ rùa  
Trống Bih<sup>2</sup> nhiều như gỗ trong rừng  
Nhà mình ngày xưa  
Cột cổng một trăm tù khiêng  
Cột ngựa mặt một trăm đầy tớ khiêng  
Cột thẳng kéo bằng voi, cột to kéo bằng trâu,  
cột nhỏ kéo bằng bò  
Nay buôn ta thiếu gạo ăn, đói thuốc hút  
Ông trời ghét, giàng đất ghen!

Chi Lơ Bú:

- Em bắt anh đi đâu để tìm lúa cho trẻ

---

1. Kbung: Loại nổi đồng cỡ lớn, nổi kbay nhỏ hơn.

2. Trống Bih: Trống da cỡ lớn của người Bih vùng ven hồ Lắk mua về (CTS)

Kiểm thuốc hút cho người già  
Ở em Hbia Lơ Gôi?

Hbia Lơ Gôi:

- Em nghe tin gió đưa tới buôn trên, đem đến buôn dưới  
Gió mang vào làng giữa  
Gió kéo lên buôn ở núi cao  
Gió thả tin xuống buôn ở đồi thấp  
Gió đi trên ngực đất  
Báo cho các buôn sống trên lưng đất  
Có một buôn giàu  
Heo chán cơm, gà ón bắp  
Thuốc lá để đốt tổ ong...  
Xương trâu như núi đứng, xương bò như núi nằm  
Đầu buôn xương ống trâu, chân buôn xương đầu bò  
Bã rượu nhiều hơn gò mối  
Sáng đâm trâu, chiều thui bò  
Ngày uống rượu ché túc, tối uống rượu ché tang  
Đêm người già bắt lửa cười  
Con gái bắt ông trăng múa  
Con trai bắt núi kêu  
Cổng không cho rừng ngủ  
Chiêng không để núi nằm  
Trống không muốn sông yên  
Ục ục tiếng cổng  
Tặc tặc tiếng chiêng  
Phùm phùm hơi trống  
Làm rung núi, động rừng, long đất, bạt trời.

Chi Lơ Bú:

- Lỡ miệng ai nói Gió núi đưa xuống  
Gió sông đem lên  
Hay giảng anh em mang tới

Lời nào nói cho em hay  
Tiếng nào bày cho em biết?

Hbia Lơ Gôi:

- Chân Mơ Dú, Mơ Kra

Đạp lên đất buôn người Mnông

Đến buôn người Êđê

Đi qua buôn người Chăm

Sang buôn người Bana

Lũ tai lủ nó dựng đây tiếng hay của người Mnông

Bụng lủ nó cất lời đẹp của người Chăm

Mắt lủ nó:

Nhìn thấy voi ngà vàng của người Êđê

Được coi ché túc có chân của người Bana

Miệng Mơ Dú, Mơ Kra nói cho em hay, bày cho em biết

Có cái đất mới

Giun làm nhà cao hơn gò mối

Đất mềm như đạp lên bông vải

Tría lúa, lúa mọc cao hơn lau lách

Bông dài hơn bông kê, hạt to như hạt bắp

Trồng bắp, bắp lên như rừng cây ale

Trái to như bắp chuối

Khoai lang như dây rừng, củ như bí đỏ

Dòng họ giàu sang, buôn làng yên vui

Đây là buôn Chi Lơ Kok

Chi Lơ Bú:

- Miệng Mơ Dú, Mơ Kra nói có thật không?

Chân Mơ Dú, Mơ Kra làm gì mà đi nhiều thế?

Hbia Lơ Gôi:

- Lũ nó bán cho nhà ta

Ché túc có chân cao đến bụng

Ché tang có tai cao đến vai  
Bán cho ta chiêng đúc người Bih  
Cồng gõ của người Mnông  
Trống Bih của người Giarai  
Ché túc của Mơ Dú, Mơ Kra ủ rượu ngọt hơn mật ong  
Ủ rượu ché tang cay hơn gừng buồn Bun  
Chiêng la như voi hét  
Trống kêu như sấm rền  
Tiếng cồng như cộp gầm  
Đi đi anh Chi Lơ Bú  
Đi coi buồn Chi Lơ Kok!

Chi Lơ Bú:

- Ở em Hbia Lơ Gôi  
Em cho voi mang gùi tới  
Cho người mang gùi đến  
Để đổi lấy lúa nhà Chi Lơ Kok  
Đổi lấy thuốc nhà đầu buôn  
Đổi lấy sản nhà cuối làng  
Mang về cho buồn ta?

Hbia Lơ Gôi:

- Anh mang chiêng mẹ một cái, à rập một bộ  
Ché túc có chân một cái, ché tang tám tai hai cái  
Váy dệt hoa lobì ba cái, áo dệt hoa cải hai đôi  
Kiềng đeo cổ mười chiếc  
Anh cưới voi đực ngà năm gang ta  
Hai mươi đầy tớ đi trước  
Ba mươi đầy tớ đi sau  
Đi đâu có em ta Prông Mưng.

Chi Lơ Bú nói:

- Ở em Hbia Lơ Gôi



Trước khi anh đi phải thui bò cúng giàng đường xa  
Cho rắn không chạy qua mặt  
Đập heo cúng giàng sông  
Để giàng cá không làm nước to  
Bắt con gà cúng giàng núi  
Cắm chim pơlang kêu xấu

Hbia Lơ Gôi gọi to:

- Ở người nhà dưới chân buôn, ở những người ở đầu buôn  
Người khoẻ chân đầu buôn, người mạnh tay dưới buôn  
Đến đây nghe ta nói...  
Người nhà chân buôn rập rập chạy đến  
Người đầu buôn ùn ùn kéo tới  
Như bò chạy mưa, như trâu trốn nắng  
Như gà sợ diều, như heo sợ chó

Người trong buôn hỏi:

- Anh kêu chúng tôi có chuyện gì? Ở anh Chi Lơ Bú!

Chi Lơ Bú:

- Tôi kêu người anh em có việc này  
Những người có chân leo núi giỏi  
Đi nhanh như gió  
Có sức đi không biết mệt như nước  
Hãy lau dao lại cho sáng  
Chùi mác cho sạch  
Sửa khiên cho chắc  
Để đi theo ta đến buôn Chi Lơ Kok

Người trong buôn hỏi:

- Ta đi đánh buôn Chi Lơ Kok sao?

Chi Lơ Bú:

- Không! Không phải đi đánh

Ta đem ché túc có chân đổi lúa cho người trẻ

Ta mang ché tang đổi thuốc hút cho người già

Giàng trời đỏ lửa, giàng đất hút nước

Buôn ta đất khô cỏ cháy

Ốt, cà không mọc được

Lá buồn không mở mắt

Cây buồn không muốn đứng

Người trong buôn lại hỏi:

- Đi hết cả buôn à?

Chi Lơ Bú:

- Không đâu

Em ta Chi Hla coi nhà, Chi Lơ Ba giữ buôn

Đi theo ta: em Prông Mưng cùng ba mươi người

Môi nở hoa lobi

Nước miếng có mật ong

Đổ vào tai người buôn Chi Lơ Kok

Người ở đầu buôn, người ở chân buôn

Về nhà hỏi mẹ kiểm gạo tấm

Bảo chị tìm cám bắp

Nói vợ dành củ khoai

Sáng mai đi theo ta.

## IV

Người Prông Mưng cao mười gang, ngang sáu nắm  
Da đỏ như đồng, mắt như mắt chim ató  
Tay trái cầm khiên nhẹ như tàu lá  
Tay phải cầm đao nhẹ như lông gà  
Prông Mưng đi trước, con gió chạy theo sau  
Nói hay hơn con chim hót, ngọt hơn rượu cần  
Khi giận hơn sét đánh  
Đi từ chân buôn đến đầu buôn  
Người đi nhanh hút hết bốn điều thuốc  
Đi ngang buôn hút hết ba điều thuốc  
Prông Mưng đi  
Nhỏ nước miếng, nước miếng chưa xuống đất  
Chân đã tới đầu buôn  
Con trai nhiều như mối  
Con gái nhiều như ong  
Người đông như con mạt  
Đó là buôn Chi Lơ Bú  
Chi Lơ Bú ngồi như con gấu ngựa  
Da bóng như lõi cây mun  
Chân voi, tay bắp chuối  
Đầu heo, mắt cú  
Má bành như con kỳ đồng  
Răng sắc hơn nanh cọp  
Môi nhọn như mỏ vịt  
Nó nói như trời rền  
Nó cười như sét đánh  
Chi Lơ Bú đập heo cúng, để chim polang kêu tốt  
Cho mang không tác, rắn không chạy qua đường<sup>1</sup>

---

1. *Những biểu hiện của điểm xấu (CTS).*

Cầu ông trời giữ nắng  
Giàng mây ngăn mưa  
Giàng núi nhốt cộp  
Giàng rừng đuổi rắn  
Để buôn Chi Lơ Bú đi được mát chân, êm tay  
Ngày nắng nằm trên lá cho Chi Lơ Bú đi  
Đêm trăng trải trên cỏ để Chi Lơ Bú nằm  
Đi lên có buôn người Mnông đón  
Đi xuống có buôn người Giarai đưa  
Sức càng đi càng mạnh, chân càng đi càng khoẻ

Chi Lơ Bú kêu:

- Ô em Hbia Lơ Gôi! Ô em Chơ Bôi Hrah!  
Ở nhà coi đây tớ  
Ngày đuổi bò, tối nhốt heo  
Đến đêm ông trăng ngủ anh về  
Nay trăng dựng nửa cái nong  
Ông trăng đi theo anh lên núi xuống đồi  
Anh ngồi dưới gốc cây konia  
Ông trăng đứng nhìn anh

Hbia Lơ Gôi:

- Anh đi đường xa  
Chân giậm đá, đá tan  
Đạp gai, gai nát  
Đạp sông, sông khô  
Anh đi sáng mát chân  
Đi trưa mát đầu  
Chiều mát tay  
Anh đi lên núi cao, miệng em làm nước cho anh uống  
Trưa em gửi tay cho gió, quạt mát để anh đi

Chiều em gửi tay cho nước để rửa chân anh  
Ngày em gửi mặt cho ông trời đi theo anh giữ nắng.  
Đêm em gửi mặt cho ông trăng để coi anh ngủ  
Khuya em gửi ngực cho chăn để anh đắp  
Em ở nhà áo đẹp nằm trong gùi  
Nồi không khát nước, bát không đói cơm  
Tóc em không chải  
Khung dệt vải em không gấn  
Ngày em mong, đêm em đợi anh về  
Lúa đầy bành voi  
Bắp nặng vai người

## V

Chi Lơ Bú đứng giữa buôn giống như con gấu ngựa  
Nó khum hai bàn tay hú gọi người giữ cổng  
- Ở người giữ cổng! Mở cho ta đi!  
Tiếng hú bay vào núi, trăm núi hú theo  
Trẻ đang ngủ giật mình ré lên  
Bò hoảng sợ, trâu nháo nhác  
Đum dít ngừng đầu nhìn lên núi cao  
Chó sủa, heo la, gà bay táo tác  
Như lá vàng sợ gió!  
Ba lần Chi Lơ Bú gọi  
Mở cửa thứ nhất:  
Đoàn người cất chân đi  
Mở cửa thứ hai:  
Voi đi đầu đến cổng thứ nhất  
Mở cửa thứ ba:  
Người nhà trên, nhà dưới nhảy hết xuống đất  
Người trẻ đứng trước, người già đứng sau  
Nhìn theo đoàn Chi Lơ Bú.  
Frông Mung đi đầu  
Mặc áo có nhiều tua đỏ hai vai  
Kết trắng trước ngực dẹt đỏ sau lưng  
Loang loáng lục lặc cài áo  
Anh đóng khố groa<sup>1</sup>  
Hoa lobi đi dọc  
Hoa lombang dẹt ngang  
Cán dao khắc con cọp nằm đeo hông phải  
Cán gươm khắc con gấu ngồi đeo hông trái  
Cán mác chạm con khỉ, cầm tay phải  
Khiên chạm con điều hâu cầm tay trái.

---

1. Khố có tua dài, sang trọng.

Chi Lơ Bú cuối voi đục ngà dài năm gang tay đi giữa  
 Đi sau lưng Prông Mưng có mười lăm người  
 Đi sau Chi Lơ Bú có mười lăm người  
 Ngày leo núi Chư Chai, đêm qua núi Chư Ching  
 Đi nghiêng Chư Cúc<sup>1</sup>  
 Nghe ục ục tiếng chiêng người Êđê  
 Nhìn trước thấy phau phau cát trắng Krông Pa  
 Nghe ào ào thác nước Krông Hinh  
 Bờ phải xào xạc hàng tre  
 Bên trái rừng ale ngút ngàn  
 Trên nở trắng hoa lạpang  
 Dưới nở vàng hoa dămhơing  
 Đấy là sông Krông Pa  
 Chi Lơ Bú qua sông  
 Theo đường ông mặt trời đi ngủ  
 Lội qua tám suối  
 Mười lăm cái khe, mười đôi thấp  
 Báng ngang dãy núi Lây Gia<sup>2</sup>  
 Lội qua A Lơ Ngâu<sup>3</sup>  
 Leo lên hòn Chư Dú<sup>4</sup>  
 Đi xuống Chư Tát<sup>5</sup>  
 Chi Lơ Bú đi qua  
 Mười buôn người Êđê, tám buôn người Mnông  
 Buôn nào cũng thui bờ bắt rượu mời Chi Lơ Bú.  
 Ra đến Krông Soá  
 Thấy cỏ xanh đất mới  
 Không có núi cao  
 Cỏ cây chìm trong sương trắng đục mờ mờ  
 Nước sông chảy cuộn cuộn như khói lửa đốt cỏ tháng ba

---

1. Các núi ở phía tây nam huyện Tây Sơn cũ.

2. Dải núi lớn.

3. Tên sông, chưa rõ ở đâu.

4. Núi giáp ranh giữa Đak Lăk và huyện Tây Sơn cũ.

5. Núi thuộc tỉnh Đak Lăk.

Đàn cá kơdoa liếc bụng trắng nước  
Như ánh chớp tháng mười.  
Đàn cá mớdao tranh mỗi bùm bụp  
Chim kơtrâu gáy "cúc cu cúc cu..."  
"Tao vao, tao vao" chim taovao kêu đàn  
Hai bên bờ sông  
Chuối như rừng Chư Dú  
Mía như cây mào Lây Gia  
Dưa hấu nhiều hơn đá sỏi  
Người phát cỏ trắng đồng  
Người bẻ bắp đen bãi  
Trẻ đánh quay thả diều  
Ríu rít trên gỗ như đàn sáo  
Prông Mừng nói: các cháu ở buôn ai?  
Trẻ nói - chúng cháu ở buôn Chi Lơ Kơ;  
Prông Mừng lại hỏi - đường đến buôn gần chưa?  
Trẻ nói - cũng gần, cũng xa  
Người đi nhanh thì gần, người đi chậm thì xa  
Như chú đi thì hút hết tẩu thuốc  
Nếu cháu đi thì phải ba tẩu  
Prông Mừng cười hỏi: - có nhiều đường đi không?  
Trẻ nói: Ồ nhiều đường lắm!  
Chú đi theo đường lớn này thì đến ngay.



## VI

Buôn Chi Lơ Kok

Trồng tre quanh làng dày đặc như cấm chông  
Chuột đi không lọt, chim sâu bay không qua  
Ba mươi bảy lớp rào, ba tầng cổng mở lên, ba mươi tám  
cổng mở ngang

Khung Hlung:

Người đàn bà goá chồng giữ cổng buôn  
Có đôi mắt sắc hơn mắt chim cất  
Miệng tròn như ống tên  
Môi như hoa lobi  
Mắt như trái lơpang chín  
Tóc dài như đuôi ngựa  
Nói như đàn kơni

Prông Mưng kêu:

- Ở người giữ cổng buôn  
Mở cửa cho ta vào xem bến nước sân buôn của Chi Lơ Kok  
- Ở người giữ cổng buôn mở cửa cho ta vào!  
Ba lần Prông Mưng kêu Khung Hlung không nghe

Chi Lơ Bú cất tiếng kêu như cọp gầm:

- Ở người giữ cổng buôn mở cửa cho ta vào!

Khung Hlung hỏi:

- Khách từ đâu tới bảo ta mở cổng buôn?

Chi Lơ Bú:

- Ta là Chi Lơ Bú, đi bảy ngày đường đến đây  
Chị mở cổng hẹp thì ta chui  
Chị mở cổng rộng ta đi thẳng người.

Khung Hlung:

- Ở anh Chi Lơ Bú! Đến đây có chuyện chi?

Anh đi săn nhảm rừng

Đi bắt cá lộn sông

Sợ buồn tôi gài bẫy mắc con chim

Gài cạm dìm con chim chưa gỡ?

Hay voi buồn ta giẫm phải lúa

Trâu buồn ta ăn bắp buồn anh?

Hay buồn tôi

Nợ ché tức có chân

Nợ chiêng đúc người Lào

Nợ công gỗ người Bih

Mà anh đến đòi?

Chi Lơ Bú:

- Ở em Khung Hlung

Không phải anh đòi nợ hay đi kiện

Anh đi dò sông sâu có nhiều cá

Đi coi suối trong có nhiều cua đá

Đi thăm núi cao có nhiều cây to

Đi xem rừng có nhiều tre nhiều cây lồô

Đi ngắm đồi gianh có nhiều đầu hươu

Đi ngắm rừng lau có nhiều đàn nai

Đi thăm đất Chi Lơ Kok có nhiều chim đẹp.

Khung Hlung:

- Người nhà đầu buôn đi phát rừng lau bên bờ Krông Soá

Người nhà chân buôn đi bẻ bắp ở mơnaikrông<sup>1</sup>

Mời các anh lên nhà

Chòi em ghè cóc đẩy mình

Nhà không có con trai<sup>2</sup>

---

1. Mơnaikrông: Soi bãi dọc sông lớn.

2. Ý nói cả nhà đi vắng.

Đêm thấy ông sao nháy mắt trên trời  
Ngày thấy đàn kiến tha lúa bọ chét nháy gằm nhà<sup>1</sup>  
Các anh lên nhà em  
Có chỗ ngồi mời các anh hút thuốc  
Có chiếu trải mời các anh nói chuyện  
Ông trời đi mang nắng cho đất  
Ông trăng đi đem sáng cho người  
Vậy anh đến đây có việc chi? Ồ anh Chi Lơ Bú!

Chi Lơ Bú:

- Ồ em Khung Hlung

Cối lũng dít không giã được lúa

Người già không giấu được mặt

Người có mang giấu sao được bụng?

Anh mở cái lòng anh tháo cái bụng

Để cho em hay, bày cho em biết

Buôn anh đói thuốc hút thiếu cơm ăn, khát nước uống

Trời đốt lửa trên cao, gió rang mặt đất

Cỏ khô, môn héo, ớt cà không mọc được

Anh mang ché túc đổi gạo tấm

Đem ché tang đổi cám

Gùi chiêng mẹ đổi kê

Kiểm thuốc hút cho người già, đổi gạo tấm cho trẻ

Khung Hlung:

Sáng có người Mnông lừa bò đến đổi bắp

Trưa có người Êđê mang ché túc đổi thuốc hút

Chiều có người Doan mang muối đổi lúa nhà Chi Lơ Kok

Kho nhỏ dài tám sải tay, ngang bốn sải

Lúa năm xưa còn ba chồi

Lúa năm ngoái còn bốn kho

Em sẽ dẫn anh đến nhà anh Chi Lơ Kok

Giàu nhất buôn này.

---

1. Cách nói khiêm tốn: Nhà nghèo.

## VII

Chi Lơ Kok giỏi đẽo cây làm nhà  
Khoẻ cầm cuốc làm nương  
Sáng lo làm rẫy, chiều đuổi bò  
Trưa bầy sóc, tối gài thỏ  
Hbia Lơ Đá giỏi dệt vải  
Gạo luôn đầy chum  
Nước luôn đầy bầu  
Củi thường đầy gian  
Người nhà đầu buôn người nhà cuối buôn  
Đều thương đều mến vợ chồng Chi Lơ Kok  
Người đưa còng mát tay  
Vợ chồng làm giàu  
Như người khéo tay vót nan đan thành nia  
Giỏi cầm rìu đẽo cây kolong thành khiên  
Người con gái giỏi tay  
Làm cho bông thành khố cho cha, thành yêng cho mẹ  
Như người Doan đánh sắt thành rựa.  
Chi Lơ Bú thấy nhà Chi Lơ Kok bành voi đầy gấm  
Có Papan cây kơđăm<sup>1</sup> dài hai mươi sải, ngang bốn sải tay  
Đầu papan để một trống to chạm sà nhà  
Sập bện tre đập nhỏ  
Láng hơn trái chiếu lá kơchép  
Bước đi mát như thả chân xuống nước.  
Con trai đi lên chạm ngực  
Con gái đi xuống chạm đầu vú<sup>2</sup>  
Người lên trên thấy ché pan cột hàng ngoài  
Ché tang ngăn giữa, ché túc gian trong  
Trống đóng vòng bạc treo trên sà dưới

---

1. Papan: Tấm ván dài để ngồi đánh công chiêng và để bầu nước.

2. Ý nói nhà đông người, đi lại đụng chạm nhau.

Cồng chiêng như vỏ rùa, nổi kbung như đá sỏi  
Sà dọc bít vàng, sà ngang dát bạc  
Nhấp nháy như đom đóm  
Chi Lơ Bú và Prông Mưng bước đi chân dính sập  
nặng như cột hòn đá

Con đom đóm bay trong mắt  
Tay run như chân gà  
Răng đánh nhau cầm cạp nói không ra tiếng  
Thấy nhà Chi Lơ Kok giàu, thấy buồn Chi Lơ Kok đẹp

Hbia Lơ Đá:

- O anh Chi Lơ Kok

Ra tiếp khách lạ, người buôn xa

Chân anh đi phải như mèo

Nói nhẹ hơn bông vải, ngọt hơn mật ong

Trước khi ngồi anh phải nhìn trên, nhìn dưới

Coi đằng trước, ngó đằng sau

Luộc măng đổ nước cho đầy

Luộc môn đổ nước xâm xấp

Gặp người buôn xa nhà giàu

Người có bò đầy đồi, có trâu chạt sông

Ché túc như ống tre, ché tang như ống nứa

Cồng chiêng như vỏ rùa

Nổi kbung như đá sỏi

Anh nói cho Chi Lơ Bú mát gan để Prông Mưng dịu lòng

Như ta vót nan cho mỏng uốn cây cho mềm

Chi Lơ Kok:

- O em Hbia Lơ Đá

Lấy chiếu dệt con chim kết đậu

Trải cho anh Chi Lơ Bú

Lấy chiếu dệt con chim phí bay trải cho anh Prông Mưng

Lấy chiếu dệt hoa cải nở trải cho người đi theo

Hbia Lơ Đá đi nhẹ như con cá bơi  
Tay trái chiếu như công xòe đuôi  
Nó đi trước ánh nắng theo sau  
Liếc mắt nhìn lấp lánh ông sao  
Hé môi cười hoa mớ dung nở  
Trúng gà lột ghét da Hbia Lơ Đá  
Nó mặc enggroa ôm đùi ếch<sup>1</sup>  
Mặc engphih thất lưng ong<sup>2</sup>  
Bước chân trái nhấp nháy nắng cười  
Bước chân phải ngọn lửa nháy mắt  
Chi Lơ Kok đóng khố groa dệt hoa da trăn  
Mặc áo lá 18 cánh dơi  
Mặc áo Doan ba mươi tám lớp  
Nó đi nhẹ như cạp, chắc như bò đực.

Chi Lơ Kok hỏi:

- Ở anh Chi Lơ Bú  
Cơn gió nào dẫn cây kơnia tới.  
Con sông nào đưa cây ké đến  
Nơi đây mưa không có chỗ núp  
Ngủ không có lá quét bụi  
Lá bịt miệng ché chưa khô  
Heo chưa rụng rốn, gà chưa mọc lông  
Tội nghiệp cho anh  
Ở giảng Chi Lơ Bú

Chi Lơ Bú:

- Ở anh Chi Lơ Kok  
Nay riu cho tay tôi nghỉ  
Rừng cho chân tôi yên

---

1. Enggroa: Váy có tua, váy sang trọng

2. Engphih: Váy không có tua.

Lửa cháy trong bụng, kiến bò ở chân  
Tai muốn nghe tiếng chim lạ, mắt muốn coi đất mới  
Nên gió dẫn tôi đi, sông đưa tôi tới

Chi Lơ Kok:

- Ở anh Chi Lơ Bú

Mang mây đen đem sấm sét tới  
Hay mang ông trăng sáng để đuổi giàng tối  
Cho ông sao nở hoa trên đất ông trời

Chi Lơ Bú:

- Ở anh Chi Lơ Kok

Tôi nghe người buồn Mnông đồn, người Êđê nói:  
Buồn anh một sợ bắp, nhím sợ sắn  
Con kết sợ lúa, người sợ rượu cần  
Nhà tôi thiếu lúa ăn, đổi thuốc hút  
Nên tôi tới đây, ở anh Chi Lơ Kok  
Chân đạp lá khô, tay áp lên ngực, mắt nhúc gió đêm  
Buồn tôi tranh khô, môn héo, ớt cà không mọc được  
Nên tôi mang ché túc đổi tấm cho trẻ  
Dem ché tang đổi thuốc cho người già

Hbia Lơ Đá:

Bước chân trái mông ngả sang phải  
Đi chân phải mông ngả qua trái  
Núng nính, núng nính như u bò đực  
Bắp chân hất vẩy tung ra trước, kéo lại sau  
Xoè bên trái, toả bên phải  
Dịu dàng như gà giữ con,  
Như voi rộng ngà  
Tua vẩy bay về trước như bướm lượn tháng ba  
Uốn lại sau như bướm bay tháng sáu  
Tiếng nói chưa dứt, tiếng cười chạy theo

Hbia Lơ Đá:

- Ô anh Chi Lơ Bú

Voi quỳ chân cúi đầu vẫy tai mời anh ngồi lên cổ

Sáng gió chạy theo anh đi đường núi

Chiều gió đuổi theo anh đi đường sông

Cọp chạy bầy núi còn nghe tiếng hú của anh

Chim bay chín tầng mây còn nghe tiếng anh cười

Chân cha ta còn nhớ đường sông

Vai mẹ ta còn nhớ đường núi

Tay chị ta còn nhớ khung dệt

Người nhà chân buồn vẫn uống rượu chiều

Có phải không anh. Ô anh Chi Lơ Bú?

Chi Lơ Bú:

- Ô chị Hbia Lơ Đá

Đường sông cha ta vẫn đi

Đường núi mẹ ta còn qua

Chị ta vẫn ngồi dệt vải

Buôn ta cảnh nhớ con chim két

Đất nhớ người trời

Lòng sông nhớ suối

Chế thêm men rượu

Chi Lơ Kok:

- Ô em Hbia Lơ Đá, ơ em Bhang Tra

Lấy gạo hột to nấu cho anh Chi Lơ Bú

Lấy gạo hột nhỏ nấu cho anh Prông Mừng

Lấy gạo đồng nấu cho người đi theo

Bhang Tra lấy nồi lớn nấu cơm cho Chi Lơ Bú

Rửa nồi kêba nấu cho người cùng đi

Con gái đầu buôn đem củi chơang đun bếp nồi lớn



Con gái nhà chân buôn đem củi cây kơnia đun bếp nôi kơba  
Con gái giữa buôn đem củi cây pah đun bếp nôi kơbung  
Lấy củi kơtu găm nhà đun bếp nấu canh  
Lửa cháy rừng rực như đốt rẫy tháng ba  
Lửa phun nước miếng như tung hoa cải  
Lửa cười khanh khách như đùa với gió  
Bốc khói ngùn ngụt như sương mù tháng bảy  
Đổ gạo vào nồi ào ào như mưa rào tháng tư  
Cơm sôi cuộn cuộn như dòng nước lũ  
Chất nước cơm xuống găm nhà nước tụ thành ao  
Ba lần xối, bốn lần vắn cơm đã chín

Hbia Lơ Đá:

- Cơm đã chín rồi có ăn thì mời khách ăn  
Ơ anh Chi Lơ Kok?

Chi Lơ Kok:

- Bắt con gà nấu lên ổ, con gà nỏ đang ấp  
Thui cho Chi Lơ Bú  
Nấm khô nấu canh gạch cua  
Gan voi xào mỡ heo  
Ơ em Hbia Lơ Đá

Hbia Lơ Đá:

- Khách chậ nhà như tên chậ ống  
Khách đây buôn như tre đây bụi  
Người Mnông đi qua núi, núi lở lưng  
Người Êđê lội ngang sông, sông cạn dòng  
Người Doan đi hết đất ông mặt trời mọc  
Đến đất ông trời ngủ  
Họ nói nhỏ, cỏ nằm xuống  
Họ nói to, gió xô cây ngã

Tối thăm bến nước ta  
Như chim xuống tắm tháng năm  
Như ong uống nước tháng sáu  
Chân đạp thang nhà ta  
Có rượu ta bắt, có thuốc ta mời  
Có cổng ta đánh, có chiêng ta gõ  
Có trống nhỏ ta vỗ, có trống to ta nhịp  
Có riu cùn ta để xuống sập  
Cho người anh em  
Tay cầm cần, chân đạp riu  
Để giàng lành tới gần, giàng dữ đi xa

Chi Lơ Kok:

- Ở bác nhà trên, ở chú nhà dưới  
Ở anh nhà giữa, ở chị nhà bên  
Bữa nay ở nhà uống rượu tôi bắt cho khách xa tới  
Một nghìn con chim kotrau ngừng gáy  
Con chim ghéech ngừng bay

Chi Lơ Kok khum bàn tay quay đầu lên buồn hú gọi  
Người trăm, người nghìn ào ào kéo đến  
Như con chim Kotia xuống ăn lúa tháng mười  
Giống như chim xanh ăn trái sung tháng ba

Người trong buồn nói:

- Ở anh Chi Lơ Kok  
Cành tươi nhờ gốc, lá xanh nhờ cành  
Công việc nhờ người  
Kêu chúng tôi tới có chuyện chi ở anh Chi Lơ Kok?

Chi Lơ Kok:

- Ở những người anh em

Tôi kêu có việc này  
Buồn ta có khách xa đến thăm  
Tôi nhắc rượu sợ thiếu  
Ai có ché con, ai có chum nhỏ, ché to  
Mang đến cùng tôi mời khách uống

Nghe Chi Lơ Kok nói  
Người mang ché ba, người vác ché pah  
Người gùi ché túc, người khiêng ché tang  
Nướm nượp kéo tới nhà Chi Lơ Kok  
Như mối tha đất, như kiến tha mối, như ong mang hoa  
- Ở giảng Xing A Leng  
Lấy ché túc có chân  
Mua từ ngày răng cha ta còn trắng  
Tóc mẹ ta còn xanh  
Ngày cha mẹ ta uống chung một bầu nước  
Ngủ chung chiếu đắp chung chăn  
Bắt ché dú có tám đường hoa, cổ ché có tám tai,  
miệng ba gang tay  
Mười người vắn ngang, tám người dựng dọc  
Tay phải nắm miệng, tay trái bợ dít  
Dựng ché ngồi dậy cột vào cây tơngong  
- Ở ông ché túc, ở bà ché tang, ở anh ché dú, ở bà chị pah  
Dậy bắt rượu cho khách đường xa  
Ở những người con trai khỏe tay mạnh chân  
Bốn mươi người chân chắc như lõi cây kẹ  
đi xuống sông khiêng nước  
Ba mươi người tay chắc hơn cây chàrang leo cây chặt lá  
Làm nhanh đi người con trai buồn ta  
- Ở giảng Chi Mơ Gré mảy đánh chiêng mẹ  
Ở anh Chi Mơ Nga đánh giúp chơngang  
Ở vàng, ở bạc đánh cho mớđá hó

Tiếng chiêng nhỏ, chiêng to  
Cồng con, cồng mẹ hoà với nhau  
Ừ, ừ, ừ, ừ như mưa, như gió  
Lúc nghe nhẹ như nước chảy  
Lúc ghe êm như gió chiều  
Lúc âm âm như thác đổ, như sấm rền thảng thốt  
Như mưa sa thảng thốt  
Cả buồn run lên như người ngồi trên mây  
Tiếng chiêng bò xuống gầm nhà  
Thấm vào xà ngang  
Bò theo xà dọc  
Bay lên mái nhà  
Thổi vào đuôi tranh xào xào  
Đánh nhỏ, tiếng chuông bay cao núp vào mây  
Chạy theo gió, gió phải ngừng thổi  
Đánh to, tiếng chiêng luồn vào rừng sâu  
Bò lên núi cao làm vườn quên hủ  
Sóc quên chạy, chim quên hót, khỉ quên chuyền cành  
Đánh chậm tiếng chiêng bò trên đồng cỏ  
Con hươu quên ăn, con nai quên uống  
Ngẩng đầu nghe tiếng chiêng Chi Lơ Kok  
Đánh vừa tiếng chiêng nhẩy xuống sông  
Mặt nước uốn mình làm cá quên bơi  
Tặc tặc tiếng chiêng  
Phùm phùm tiếng trống  
Phùm phùm tiếng cồng  
Tiếng trống buồn to  
Tiếng chiêng nhà giàu  
Làm đất ghen, trời ghét  
Người có lửa trong gan, có ớt cay trong mắt.

Chi Lơ Kok:

- Ô em Hbia Lơ Đá

Rượu đã đổ nước, cơm nấu chín chưa?

Hbia Lơ Đá:

- Cơm em nấu chín rồi

Bhang Tra lấy khay hoa lợtam, lấy giấm hoa lớmui<sup>1</sup>

Đơm cơm cho Chi Lơ Bú

Đổ cơm ra đĩa, cơm bốc hơi như núi thở buổi sáng

Cơm trắng như lợtang nở, như hoa lợtét

Cô gái nhỏ, cô gái đen giời giang nấu cơm cho khách

Trắng hoa lợtang, nở hoa lớmui

Hột cơm biết bò biết đi

Như đàn mối tháng chín

Như kiến tha trứng tháng ba

Hbia Lơ Đá:

- Ở anh Chi Lơ Kok

Cơm em đã đơm vào đĩa, canh đã múc vào amó

Anh mời khách quý ăn cơm!

Chi Lơ Kok:

- Ở anh Chi Lơ Bú

Ánh nắng đã xuyên lá cây rừng

Nắng rớt xuống đất

Nắng trải chiếu trên mái nhà

Ông mặt trời đã đứng trên đầu ta

Đường lên núi ta đã cùng đi

Đường tơ, đường bầy

Ta đã đi hết

Đường lấy củi, lấy nước ta đã đi qua

Nói chuyện nhà, chuyện buồn hết lời

Nói chuyện trai gái hết câu

Ý nghĩ trong đầu đã cạn

Chắc anh Chi Lơ Bú và anh Prông Mưng

---

1. Hoa sen.

Có kiến bò trong bụng, mối xông trong lòng?  
Mời các anh đến ăn cơm gạo tấm, gạo đen nhà tôi...

Chi Lơ Kok đứng dậy  
Loà xoà tua khố phủ đầu gối đằng trước  
Đung đưa đuôi khố trùm khuỷu chân phía sau  
Xoà xoà lục lạc áo xẻ ngực  
Đầu bịt khăn nhiễu có tua  
Đội mũ có lông công cắm ngang  
Đeo dao bịt bạc dao đập bắp đùi  
Giắt kiếm bịt đồng kiếm nhịp bên hông  
Quai mũ thả xuống đi đu đưa như hoa dâm  
như lửa đèn đu đưa như hoa dâm  
như lửa đèn đu đưa như hoa dâm  
như lửa đèn đu đưa như hoa dâm  
Tua mũ chấm ngang lưng như đuôi chim trĩ  
Người con trai gan đang tươi, phổi đang nở  
Như nấm mối tháng chín như hoa lợt tháng mười.

Chi Lơ Kok nói tiếp:  
- Ở con trai con gái buôn ta  
Con trai bưng cơm con gái bê canh  
Mời anh Chi Lơ Bú  
Ở em Hbia Lơ Đá, em có canh gì cho khách ăn?

Hbia Lơ Đá nói:  
- Ở anh Chi Lơ Kok  
Chẳng có canh gì ngon  
Chỉ có cá lóc hơ lửa than, tôm nướng ống tre  
Rau dớn hấp, rau ngọn tonglong om  
Lưỡi con kỳ đà nấu, thịt đùi cọp luộc  
Gan bò nướng, chân voi hầm, thịt heo tái  
Thịt chồn nướng ống tre  
Canh chỉ thế thôi, ở anh Chi Lơ Kok

Hbia Lơ Đá lại nói:

- Anh Chi Lơ Bú, anh ăn cơm

Canh rau chim kơtrầu

Cơm ba hột, thịt ba miếng

Anh ăn cho no, ơ anh Chi Lơ Bú

Chi Lơ Bú:

- Ăn cơm mẹ dọn đến no

Cơm chị dọn đến thừa

Chúng tôi ăn thật đầy

Bụng bồ đàn thưa, bụng cót dít thùng

Bụng trâu bò ăn nhiều

Vừa ăn vừa đáp

Bụng người Êđê, người Mnông

Một quả chuối cũng no, một trái bắp đã đủ

Chúng tôi ăn thật đầy

Tay phải bốc cơm bằng đầu con chồn

Tay trái bốc thịt bằng đầu con mèo

Tay phải đút vào, tay trái nhét thêm

Thịt trâu nuốt chưa trôi, thịt bò thả vào

Như đổ sắn vào bồ, đổ gạo vào ché

Chi Lơ Bú thả đĩa cơm

Cầm lấy hai tai nổi kơbung

Nhấc lên kế miệng vào

Uống ừng ực, ừng ực một hơi

Bỏ nổi xuống nước còn lống bống

Prông Mung nhấc nổi kơbay

Uống một hơi thả xuống

Nổi kêu leng keng

Chi Lơ Bú ợ lần thứ nhất gan trâu, gan bò bay ra

Ợ lần thứ hai: thịt heo thịt gà tuôn theo

Ném xương heo sang trái, vứt da bò qua phải  
Heo tha xương, chó giành da  
Cắn nhau inh ỏi gầm nhà  
Hbia Lơ Đá:  
- Anh thôi sao, ơ anh Chi Lơ Bú?

Chi Lơ Bú:  
- Chị dọn cơm nở hoa lộpang  
Canh bay mùi thơm lá é đặc nhà chặt đất  
Làm giàng sông không ngủ được bắt nước đi miết  
Giàng núi không dám dậy, giàng trời đuổi mây đi  
Để xem cơm chị trắng, để ngủi canh chị thơm  
Tôi ăn chừng ấy thôi  
Người Êđê biết vót nan  
Đan apeo cho vợ, đan thúng cho con, đan nong cho mẹ

Người Doan biết xem giã(?)  
Người làm nươg làm rầy  
Chỉ biết đi đường thẳng  
Bụng tôi no rồi ơ chị Hbia Lơ Đá

Hbia Lơ Đá:  
- Ơ các cháu trai đầu buôn, các cháu gái cuối buôn  
Lấy nước nồi kơbung cho ông rửa chân  
Lấy nước nồi kơbay cho ông rửa tay  
Lấy nước thau bát cho ông rửa mặt  
Lấy khăn trắng cho ông lau môi  
Lấy khăn tím lau cổ  
Lấy khăn đỏ cho ông lau ngực  
Lấy khăn vàng cho ông lau tay  
Lấy khăn xanh cho ông chùi chân  
Mười người con gái đi giặt khăn



Mười người con trai cầm quạt  
Quạt mồ hôi cho Chi Lơ Bú

Xing Aleng:

- Đánh chiêng nhịp trống nữa đi ơ con trai buồn ta!

Đánh khoẻ lên

Cho giàng núi điếc tai

Giàng trời sập nhà

Cho con chim bay rã cánh

Làm cho giàng đất tức ngực!

Tiếng công tiếng chiêng lại nổi lên

Râm rập, râm rập như mưa, như gió

Hbia Lơ Đá:

- Ở giàng Xing Aleng

Nhà ở đầu làng

Ở cửa sông ra biển

Có thuyền đóng bằng cây bằng lăng

Dài hai mươi sải tay

Đi trên nước nhanh hơn gió

Có thuyền đóng bằng cây mốpah

Thuyền đi dưới bụng

Nhanh hơn đàn cá kodoa

Giàng lấy cần cầm thử coi rượu ché túc này

uống được không?

Xing Aleng lấy cần cây kotang có mười lăm mắt

cắm bụng ché túc

Cây ale mười lóng cắm bụng ché tang

Bảy lần thọc xuống bảy lần rút lên

Ba lần hút vào ba lần thổi ra

Hbia Lơ Đá hỏi:

- Ở giếng Xing Aleng, rượu ta uống được không giếng?

Xing Aleng:

- Không được ngon lắm

Chua trái giấy, già trái cơ côm

Rượu chưa giáp năm

Rượu ché túc chát đặc cổ

Rượu ché tang chua tê lưỡi

Rượu này thiếu men

Lá đập chưa kín

Khăn lá đập chung

Rượu ché túc có mùi côm thiu

Rượu ché tang có mùi da bò

Hbia Lơ Đá:

- Ở anh Chi Lơ Bú mời anh cầm cần

Rượu này nấu gạo tấm núi kơđăm

Trộn trấu rừng ale

Men em Khung Hlung<sup>1</sup>

Vú vừa nhú sừng dê chưa biết cầm tay trai

Ché này chua hơn ché dang ngọt hơn sữa bắp

Rượu người Hrôai<sup>2</sup>, người Bana

Chua đi, chua lại rồi chát

Anh uống tạm rượu chua, rượu chát của nhà tôi

Ở anh Chi Lơ Bú.

Tay Chi Lơ Bú cầm cần rượu kéo xuống uốn cần câu

Miệng ngậm cần như người già ngậm tẩu thuốc

---

1. Hai nhân vật cùng tên: Khung Hlung dẫn Xing Chi Ngã đi tắm còn trẻ. Khung Hlung gác cổng đã lớn tuổi.

2. Hrôai: Người Hroi láng giềng, một nhóm người Chăm (CTS).

Nó hút rượu má phồng lên hóp vào như bụng ếch thở  
Rượu chạy vào máu rần rật như kiến đi  
Rượu thấm vào thịt tê tê như mặt bò  
Như xát muối vào mắt, như đổ chì vào tai  
Hbia Lơ Đá bắt tám người con gái tay dệt vải giỏi  
Miệng nói êm hơn gió buổi sáng  
Hát hay hơn tiếng đàn kơni  
Tiếp rượu Chi Lơ Bú  
Tám cô gái cầm tám tờ đồng rót nước chuyển  
đổ xuống miệng ché

Chi Lơ Bú:

- Chị Hbia Lơ Đá

Rượu chị mặt ong tránh xa, gừng cay bỏ chạy  
Nó đứng ở lười, nó nằm ở cổ  
Tôi nuốt không trôi

Tám cô gái cười và nói:

- Ông Chi Lơ Bú

Rượu chúng cháu nước sông cười, nước suối chê  
Tay chúng cháu chưa biết gieo men, không đập được lá

Hbia Lơ Đá:

- Ông anh Chi Lơ Bú

Sao anh nói ác cho em  
Anh xếp câu cười, anh đặt lời ghét  
Rượu chua, rượu đắng anh nói rượu ngon, rượu ngọt

Chi Lơ Bú:

- Trái lợang đắng, trái chanh chua, còn chuối ngọt  
Ta không làm cho trái này thành trái kia được  
Như ta đổ nước vào bát



## VIII

Chi Lơ Kok bắt sáu mươi ché rượu  
Đãi người đi theo Chi Lơ Bú  
Làm họ say nằm gối lên nhau sắp lớp như củi đồng  
Chi Lơ Bú ngồi lim dim mắt  
Gật gù cái đầu ngó như cọp đói  
Nó nhìn trước liếc sau  
Không thấy Chi Lơ Kok  
Nó hỏi ngay:  
- Ở chị Hbia Lơ Đá  
Anh Chi Lơ Kok đi đâu  
Sao anh bỏ tôi ngồi một mình?  
Anh Chi Lơ Kok không thương tôi rồi!  
Hbia Lơ Đá: Chi Lơ Kok thua anh  
Nó say đi ngủ rồi anh đừng trách  
Chi Lơ Kok không bỏ anh đâu  
Tay phải cầm cần, tay trái đeo còng  
Chân đạp rìu, Xing Aleng nói  
- Từ nay anh và Chi Lơ Kok làm thành anh em  
Chi Lơ Bú không nói  
Nó gạt gù cái đầu như bụi tre đùa gió  
Chi Lơ Bú đã say  
Con gái buồn đổ rượu cho nó  
Tám nổi kbung dòng thẳng  
Rượu vào đầy bụng  
Nó lại òng ọc tuôn ra như dốc miệng bầu  
Chi Lơ Bú mưa, Chi Lơ Bú nôn  
Uớt ba chiếc chiếu lá kochép, bốn cái chân groa  
  
Hbia Lơ Đá kêu:  
- Ở em Bhang Tra

Lấy nước trong bầu cho anh súc miệng  
Lấy nước nồi Kơbay để anh rửa mặt  
Thay chiếu cho anh Chi Lơ Bú nằm  
Lấy chăn cho anh đắp

Hbia Lơ Đá nói với các em:

- Ở em Hbia Lơ Đang

Ở em Bhung Mết

Ở em Bơ Rác Mơ Ngun

Ở em Khung Hlung

Ở em Khung Ho Gia

Ở em Bo Ra Kơ Nam

Ở em Bhang Tra

Chi Lơ Bú đã đi ngủ, ta lại mời rượu Prông Mung

Như cây chuối đang lớn, như cây măng đang lên

Đừng để rượu thau đổ, đừng cho rượu tô tràn

Ta chúc Prông Mung

Ngựa cổ cho rượu nó trôi

Người đừng chợp say

Prông Mung kêu lên:

- Tôi không uống được nữa

Xương tôi thành môn lược

Mặt héo như lá chuối hơ lửa

Chân tôi rã, tay tôi rời

Chân bay lên trời, tay chống xuống đất

Tôi thấy nhà bay, mắt có nhiều đom đóm

Prông Mung đi ngủ luôn

Hbia Lơ Đá:

- Ở anh Chi Lơ Kok

Tháng chết gà, năm chết heo

Ông sao có đuôi  
Con bò chạy mưa, con trâu trốn nắng  
Sáng ta đi rẫy  
Sương trên cỏ rửa chân, sương trên lá giặt áo  
Chân đạp nước, nước giặt mình trải khói trên sông  
Vợ chồng ta chịu khó làm năm, làm tháng  
Nay mới có rượu tiếp khách sáng, khách chiều.

## IX

Gà nằm bụi gáy đi, gà ở rừng gáy lại  
Rừng yên, núi ngủ  
Bếp lửa nhắm mắt đắp chăn  
Gà mọtadôre gáy đầu buồn  
Ổng điếu đánh thức người già  
Chày kêu cối dậy  
Gà mọtadơang gáy  
Mào to như khiên, đỏ như máu  
Cựa như sừng trâu  
Gà mọtalogia xuống bơi sỏi, móc đất giun  
Bhang Tra xuống lật cối đựng chày  
Con gái trắng dậy giã gạo trước gà rừng gáy  
Con gái da ngăm ngăm dậy trước gà nhà  
Con gái đen gà bơi bếp tro bay đầy đầu  
Ổng mặt trời cười với cối  
Cô gái đen tay cầm chày  
Chân phải đá heo, chân trái đuổi gà  
Bụng người xấu giấu ai cho kín  
Cô gái ngủ trưa mặt sưng như bồ  
Gừng cay buồn Bun, hành thơm buồn Tư Góc  
Ở con gà mái sáng mai ta cho chân mày vào cánh  
Ở con heo đen trưa mai ta cho chân mày vào bụng

Hbia Lơ Đá:

- Ở anh Chi Lơ Kok

Con gà mặc áo trắng gáy bên cửa sổ

Gà mặc áo đỏ gáy ở cửa trong

Mà anh vẫn chưa dậy

Con bìm bịp kêu đầu buồn, ông trời mở mắt



Con chim Kơtrâu gáy chân buồn ông mặt trời đứng ngọn cây  
Sao anh vẫn chưa dậy, ơ anh Chi Lơ Kok!

Chi Lơ Bú ngồi dậy ưỡn mình như trăn phải lửa  
Nó há miệng ngáp dài như con sấu ăn cá  
Nó phun hơi rượu đặc nhà  
Nó đứng dậy đi ra cửa như cọp đi rình mồi  
Nó thả mắt xuống gầm nhà  
Quét mắt vào rừng phải liếc mắt sang rừng trái  
Thấy Bhạng Tra đang giã gạo; Nó cười híp mắt

Bhạng Tra hỏi:

- Sao anh không ngủ nữa?

Chi Lơ Bú:

- Tôi ngủ thế đủ rồi

Rượu nổi kơbung đánh tôi đau, rượu thau bắt vắn tôi say  
Tay cầm cần ché túc làm mất tôi quay  
Cầm cần ché tang rượu xoay tôi tối mặt,

Hbia Lơ Đá:

- Ơ con gái hiền, ơ con trai giỏi

Lấy nước nổi kơbung cho ông bay rửa mặt

Ơ anh Chi Lơ Bú

Ta uống rượu bầu cho mát, uống rượu lạt sạch miệng

Rượu này dành riêng cho anh

Chi Lơ Bú:

- Ơ chị Hbia Lơ Đá

Tôi sợ rượu lạt uống sáng,

Sợ rượu nồng uống trưa,

Sợ rượu ngọt uống chiều

Bụng tôi còn mềm, đầu tôi còn quay, tay tôi còn run  
Tôi không dám uống nữa  
Ơ chị Hbia Lơ Đá  
Tôi không che đậy được  
Cái bụng mình muốn  
Cái đầu mình nghĩ  
Con voi không chạy trốn được dưới gầm nhà  
Bò tốt không chạy chốn vào buôn được  
Đàn bà khó chịu không dẫu được ai  
Tôi muốn như thế này  
Đầu gà ta chống, đầu heo ta chẻ  
Vàng bạc ta kêu, gà chết còn đeo  
Tay cầm cần, chân đạp rìu...  
Để sau này uống rượu năm rượu tháng có nhau

Hbia Lơ Đá:

- Ơ em Bhang Tra  
Vào kêu anh Chi Lơ Kok dậy!

Bhang Tra:

- Em không dám đâu, em sợ lắm!

Hbia Lơ Đá:

Qua sông, hai anh em đi chung một thuyền  
Đi làm cỏ bắp, uống chung một bầu nước  
Sao em lại sợ?

Bhang Tra vào kêu:

- Ấy, ấy, ấy dậy!<sup>1</sup>

Giăng ấy Chi Lơ Bú đã dậy lâu rồi  
Ấy, ấy, ấy dậy!

---

1. Ấy: Anh rể.

Chi Lơ Bú muốn gặp ây  
Chi Lơ Kok giật mình bật dậy như con cọp nghe động  
Lấy nước nồi kơbung rửa mặt  
Đóng khố groa loà xoà  
Mặc áo xẻ ngực đeo hai lục lạc  
Đầu bịt khăn nhiễu  
Ra gặp Chi Lơ Bú

Chi Lơ Kok:

- Ở anh Chi Lơ Bú  
Giàng ngủ che mắt, giàng nằm bịt tai  
Giàng rượu làm tôi quên bỏ bỏ heo  
Chuồng heo không ngó, chuồng bò không coi  
Giàng rượu bắt tôi nằm  
Để anh phải chờ phải đợi  
Như gốc đợi cành, như rừng chờ chim, như cá chờ nước  
Như người giàu chờ kẻ khó  
Thật tội nghiệp cho anh

Chi Lơ Bú:

- Tôi không che, không đập, không giấu, không giếm  
Cái bụng tôi muốn, cái đầu tôi nghĩ  
Nay tôi tháo lòng mở bụng cho anh thấy  
Nói để anh hay, bày cho anh biết  
Tôi muốn đường dài ta cùng đi  
Lên núi cao cùng trèo, lội sông sâu cùng qua  
Săn bò tót, săn voi có anh có tôi  
Tôi muốn cắt máu ăn thề  
Để ta làm anh em

Chi Lơ Kok:

- Tôi cũng ưng bụng vừa lòng như lời anh nói

Tôi muốn ta đừng làm như cây giữa rừng chưa đến mùa  
đã thay lá

Như rắn lột da, như cua bỏ vỏ  
Tôi muốn làm hòn đá giữa đồi  
Nắng không đi, mưa không chạy  
Có ai có đường sông đẹp ta không nghe  
Bảo đường núi vui ta không ưng  
Để anh em ta cái đầu cùng nghĩ một đường  
Cái bụng cùng lo một hướng

Chi Lơ Kok kêu:

- Ở giảng Xing Aleng!  
Đi bắt cho ta  
Con trâu đục mình lang mất đồ  
Mũi dài tai to hơn tàu lá chuối  
Đập thui làm thịt cúng giàng núi  
Để ta làm anh em với Chi Lơ Bú

Xing Aleng kêu:

- Ở người anh em trong buồn  
Đi lừa trâu về cho anh Chi Lơ Kok  
Đàn trâu kéo về cuộn cuộn như dòng nước Krông Dun  
Năm mươi bảy con trâu đục mập như bó đao

Những người lừa trâu kêu:

- Ở ông Chi Lơ Kok trâu đã về!

Chi Lơ Kok:

Ở em Hbia Lơ Đá em cho bắt con nào?

Hbia Lơ Đá:

- Muốn bắt con nào tùy anh  
Hay bắt con trâu đục lang anh nhé

Chi Lơ Kok:

- Ô anh Xing Aleng

Thả dây bắt con trâu mình lang mắt đỏ mồm dài

Tai dựng đứng, sừng to

Như cột chòi ông trời

Chân như chân voi

Nó chạy nhanh hơn gió

Kơ Dam San và Kơ Dăm Drai kêu:

- Ô anh Chi Lơ Kok

Không có ai bắt nổi con trâu đó

Chỉ có anh mới bắt được nó

Chi Lơ Kok: - Chạy hết đi

Người già người trẻ trong buôn

Ơ những người họ xa, ơ những người họ gần

Những người ở chân buôn, những người ở đầu buôn

Chạy lên nhà hết đi

Con trâu này hung hơn cọp

Mạnh hơn con bò tót ở rừng laygua

Buôn bốn trăm nóc nhà ai chạy lên nhà ấy

Hai chân Chi Lơ Kok chắc như lối cây ké

Bắp đùi nổi thịt cuộn cuộn như thừng buộc voi

Hai cánh tay cứng như cây chàrang<sup>1</sup>

Bắp thịt nổi lên như bện mây

Đường gân nổi lên như rắn đen

Anh chạy như sóc, khoẻ hơn voi

Chi Lơ Kok nhảy xuống đất, cầm dây thắt vòng

Tung hai tay, ném vào cổ trâu

Con trâu giật mình nhảy chồm lên như ngựa

Kéo Chi Lơ Kok sang phải, lối Chi Lơ Kok qua trái

---

1. Loại gỗ mềm nhưng chắc, thường uốn để làm vành gùi, vành thúng.

Con trâu lông lộn bụi đất bốc lên mù mịt  
Làm tối mặt tối mũi người trong buồn  
Con trâu nhảy về trước, lùi lại sau rồi lao thẳng vào

Chi Lơ Kok

Chi Lơ Kok tránh qua phải nhanh như ném hòn sỏi  
Trâu xô tung cổng buôn lồi Chi Lơ Kok theo  
Chi Lơ Kok đập vào gò mồi, trâu kéo trốc luôn gò mồi  
Đập vào gốc cây, cây bật tung cả rễ  
Trâu phóng vào rừng nhanh như mũi tên  
Trâu xô cây rừng gãy rầm rầm như phát rẫy  
Trâu đập đá sỏi như đàn châu chấu  
Đá nhảy đập vào nhau lục cục cục  
Trâu kéo Chi Lơ Kok chạy qua bầy núi cao,  
băng qua bầy đồng hoang  
Rồi trâu đuổi sức sùi bọt mép trắng như bọt nước sông  
Nước miếng trâu nhỏ xuống thành suối chảy dọc đường  
Những người khoẻ chân mạnh tay chạy theo Chi Lơ Kok  
Chi Lơ Kok dắt trâu đi trước  
Những người chạy đi sau xôn xao  
Sợ Chi Lơ Kok chết, Bhang Tra khóc sừng mắt  
Bhang Tra cười thấy Chi Lơ Kok dắt trâu về

Xing Aleng kêu:

- Ở những người nhà xa, ở những người nhà gần  
Đi thui trâu làm thịt cho anh Chi Lơ Bú!  
Ơ Y Du ghẻ cóc, ơ Y Da ghẻ hòm<sup>1</sup>  
Anh đi cà nhấc, em đi khập khiễng  
Lên dốc Chú Chai mang gùi sút miệng  
Anh cầm dao nhỏ, em mang muối ớt  
Đi mổ trâu nhà giàu  
Người ta ăn thịt, tụi mày gặm xương  
Người giàu đánh giặc, tụi bay chạy trốn

---

1. Những công dân nghèo trong buồn.

Y Du và Y Da cùng nói:

- Ô anh Chi Lơ Bú

Trâu đã thui, rượu đổ nước

Người trong buôn đã thấy

Dây ta gút, cây ta trao, ngón tay ta ghé<sup>1</sup>, cái miệng ta thể

Giàng trời, giàng đất, giàng núi, giàng sông, giàng lửa,  
giàng nước

Từ nay ta không lật bụng thay lòng, không đổi lời,  
thay miệng

Điều ta nói hôm nay phải cất trong tim, phải để vào máu

Anh một cái chiêng, tôi một cái chiêng<sup>2</sup>

Ta cột cho chắc, ta thắt cho liền

Đừng để nó đứt dây rơi xuống đất

Làm sai tiếng, lạc điệu vì bể bụng, sút vánh

Con trai nổi kbay, con gái nổi kbung

Con cá chình ở vũng sâu

Người Êđê, người Giarai

Bụng tốt cầm cây trao nhau

Cao dao cắt ngón tay lấy máu ăn thể làm tin

Ta siêng đi lại thì gà chết cùng ăn, có rượu cùng uống

Bẻ thuốc để cây, bẻ hoa để cuống

Người giàu hay vắn lời, chấp câu

Rượu ta uống, thịt ta ăn.

Cùng nằm chung một bụng

Ai làm sai lời hứa

Phải đi bắt cho được voi rừng Chư Kơning đập,  
thui làm thịt

Mời người các buôn ăn để xử kiện

Người ác giữ cửa, người hiền giữ lời

Cây có bông ta tránh, cối thúng dít ta tránh<sup>3</sup>

---

1. *Nghéo tay để khẳng định niềm tin (CTS).*

2. *Để làm chứng.*

3. *Không dây đến chuyện người khác.*

Con trai thông tai, con gái hay miệng  
Ta đừng làm như gió lật lá như cá liếc bụng  
Ta đừng nghe lời đàn bà rộng miệng

Cồng chiêng lại nổi lên ục ục... ục ục  
Rung nhà rung cửa, lay núi, động rừng  
Rượu đổ xuống gầm nhà biến thành ao, chảy thành suối  
Rượu tràn ngập buồn  
Nhái kêu vũng cạn cạnh nhà  
Ếch kêu vũng sâu dưới gầm  
Lễ cúng làm anh em của Chi Lơ Kok và Chi Lơ Bú  
đến đây đã xong.

Chi Lơ Bú:

- Ở anh Chi Lơ Kok

Chúng tôi cùng anh ăn một nổi

Nghỉ một chiếu, đắp một chăn

Đã bấy ngày bấy đêm, nay chúng tôi về.

Ở nhà vợ đang mong, người trong buôn đang đợi

Chi Lơ Kok:

- Ở người anh em trong buôn

Bắt hai con voi đực chở lúa cho anh Chi Lơ Bú

Bắt hai con voi cái chở rượu, bốn con ngựa chở thịt

Đưa giăng Chi Lơ Bú về

- Ở giăng Chi Lơ Bú

Anh đừng cho vợ lên núi đào củ mài

Anh đừng để con vào rừng hái trái cây

Tôi cho anh một kho lúa đầy chiếu dài tám sải

Năm bồ đến tới cổ, ba bồ cuốn đến lưng

Anh ăn hết lúa này lại đến chở về ăn.



## X

Chi Lơ Bú về đến nhà  
Hbia Lơ Gôi vợ đầu, Chơ Bôi Hraih vợ sau  
Thấy cơm thấy thịt  
Tay phải bốc cơm, tay trái bốc thịt  
Ăn lấy ăn để như cạp dãi gặp bò chết  
Miệng ngậm cơm, tay cầm thịt  
Hỏi thăm: - Ở anh Chi Lơ Bú  
Bát chén vẽ hoa người ta dặn lời gửi miệng cho nhau  
Vợ chồng Chi Lơ Kok có dặn gì không?

Chi Lơ Bú:  
- Giảng ta dặn đến tháng ba  
Thấy trăng hoa mọc ba ngày cho em đến thăm

Hbia Lơ Gôi: Anh cho em mang gì theo

Chi Lơ Bú:  
- Em đi không thôi không phải mang gì đâu  
Anh Chi Lơ Kok bảo: Ăn hết lúa, hết bắp lại đến chợ

Hbia Lơ Gôi:  
- Không có gì đem, em không dám đi đâu  
Đi tay không em thấy cái mặt mình khô, cái chân  
mình nặng lắm

Chi Lơ Bú:  
- Cho em mang ché túc dụ con  
Cồng mẹ của người Mnông  
Chiêng con của người Giarai  
Mang ba cái ênggroa người Êđê

## XI

Chị em Hbia Lơ Gôi đi bảy ngày đường đến nơi  
Thấy buôn Chi Lơ Kok giàu, thấy nhà Chi Lơ Kok đẹp  
Đàn kiến vỡ tổ trong bụng Hbia Lơ Gôi  
Đàn kiến bò lên ngực nước miếng dâng lên cổ  
Đàn mối xông trong họng nước bọt trào ra miệng  
Nó nuốt ừng ực  
Giàng xấu đánh thức lòng tham  
Đôi mắt lác lác nhìn ngược, nhìn xuôi  
Chân nó bước lên nhà mắt để ngoài cổng  
Nó đứng trên sàn ngoài nhìn ra rẫy  
Thấy Chi Lơ Kok đang cuốc đất một mình  
Hbia Lơ Đá bế con nhỏ

Hbia Lơ Đá:

- Ở em Bhang Tra, Khung Lơ Gia, Khung Kơ Năm  
Lấy gạo trắng hoa lơpang thơm hoa lơpét  
Nấu cơm cho giăng ta  
Lấy thịt nai trên gác, thịt heo trong chum  
Bắt gà trắng đang lên ổ, gà đỏ đang ấp  
Thui cho giăng ta  
Bắt rượu ché túc có chân mời giăng Hbia Lơ Gôi  
Bắt rượu ché tang cho chị Chơ Bôi Hräf  
Bắt rượu ché ba đái người cùng đi  
Ở em Khung Lơ Gia đi kêu anh mày về  
Tiếp khách buôn xa nhà gần, họ chung

Hbia Lơ Gôi:

- Ở chị Hbia Lơ Đá, chúng ta là chị em  
Gọi chung cha mẹ, ở chung một nhà

Như bầu một dây, như mướp một cành  
Như gà một mẹ, như cá một đàn  
Có rau ta ăn, có nước ta uống  
Có thuốc ta hút, không có thì thôi  
Đừng thui gà, bắt rượu làm chi

Hbia Lơ Đá:

- Ở chị Hbia Lơ Gôi, không có thì thôi  
Có thì gà con ta thịt cùng ăn  
Rượu lạt ta cùng uống  
Thế mới là chị em

Chi Lơ Kok về liền hỏi:

- Ở giảng Hbia Lơ Gôi, ở giảng Chơ Bôi Hräf  
Giảng ta Chi Lơ Bú và em ta Prông Mưng còn khoẻ không?

Hbia Lơ Gôi:

- Anh Chi Lơ Bú và em Prông Mưng  
Đang đi săn bò tót trên đường Chư Dú  
Săn voi trên núi Chư Chai  
Anh Chi Lơ Bú cho chị em tôi  
Mang ché túc có chân, công mẹ người Mnông,  
chiêng con người Êđê  
Đi đổi lúa, đổi bắp

Hbia Lơ Đá:

- Ở chị Hbia Lơ Gôi  
Sao chị lại làm thế?  
Làm thế không tốt đâu!  
Nhà chị thiếu cái ăn cũng như tôi thiếu  
Chúng tôi có lúa, có bắp chị cứ chờ về ăn!  
Cái ché túc có chân, cái công mẹ, chiêng con chị mang về đi

**Chi Lơ Kok:**

- Ở những người anh em bắt voi đực chở lúa chở bắp  
Bắt voi cái chở giăng ta Hbia Lơ Gôi và Chơ Bôi Hräf

**Hbia Lơ Gôi:**

- Đừng làm thế ơ giăng Chi Lơ Kok

Chị em tôi tự gùi lấy thôi

Đừng bắt người nhà chở lúa, chở bắp cho chị em tôi!

Chi Lơ Kok nói cạ lời khô miệng

Hbia Lơ Gôi không nghe

Chi Lơ Kok không dám nài ép nữa

Phải để cho chị em Hbia Lơ Gôi tự gùi về.

## XII

Chị em Hbia Lơ Gôi đi đến đầu núi có dòng suối trong  
Có cây đa to toả bóng mát  
Có hòn đá tali phẳng lì  
Thác nước đổ xuống ào ào  
Tung bọt trắng xoá như bụi bông  
Họ ngồi nghỉ uống rượu, ăn cơm  
Thịt gà ăn hết nạc, để xương lại  
Rượu pha nước suối  
Lúa trộn đất, gạo trộn cát, cơm trộn tro  
Thịt nai, thịt bò khô đem ném xuống suối

Chợ Bôi Hräf thấy chị mình làm vậy liền ngăn lại  
- Ở chị Hbia Lơ Gôi  
Chị làm thế  
Sau này giàng Oi Kơ Die<sup>1</sup>  
Giàng Oi Kơ Đu không coi đâu  
Giàng Chư Chai sẽ bắt chị em mình  
Làm cạp cho người ta giết  
Làm nai, làm hươu cho người ta săn  
Làm chó cho người ta đánh  
Chị làm thế  
Giàng không thương đâu, ơ chị Hbia Lơ Gôi!

Hbia Lơ Gôi nói:  
- Mày không phải con gái Êđê. Mày như con thỏ rừng  
Chưa nghe tiếng người đã chạy bầy núi còn run!

Chợ Bôi Hräf nói:  
- Ở chị Hbia Lơ Gôi

---

1. Ông trời.

Bò tốt chạy tránh bụi tre  
Con voi đi tránh đá to  
Người Êđê khôn tránh làm việc ác.

Hbia Lơ Gôi:

- Mày có sợ để đó tao làm!  
Việc này mày không được nói với Chi Lơ Bú!  
Chồng tao đang nô như voi đang lớn  
Dám lội xuống sông cắt đuôi cá sấu  
Lên núi nhổ ngà voi, vào hang bẻ nanh cọp  
Sức Chi Lơ Kok như con muỗi đậu ở chân  
Chồng ta chỉ cần xì ngón tay thì ruồi muỗi chết ngay

Hbia Lơ Gôi về đến nhà bảo chồng:

- Ơ anh Chi Lơ Bú  
Giăng anh Chi Lơ Kok tốt bụng như chồng thương vợ,  
như cha quý con

Chi Lơ Bú nói:

- Ủi giăng ta Chi Lơ Kok  
Thương bạn hơn thương cha, thương mẹ  
Chi Lơ Kok là người anh em của nhà ta  
Muốn có ngà voi ta dẫn lũ buôn lên núi Chư Kơ Ning  
bắn được  
Muốn có gỗ tốt để làm nhà to lên núi Chư Chai kiếm được  
Trong người Êđê ta  
Tìm một người tốt bụng để làm anh em khó lắm

Hbia Lơ Gôi:

- Ơ anh Chi Lơ Bú  
Anh coi gùi lúa  
Anh mở gói cơm  
Anh mở đùm thịt  
Anh ngửi bầu rượu

Thì anh sẽ biết  
Giăng anh Chi Lơ Kok tốt hay xấu

Chi Lơ Bú thọc tay vào gùi  
Bốc một nắm lúa lên coi thấy toàn cát  
Bốc một nắm cơm ăn thử nhai phải đất xào xạo  
Mở xem gói thịt thấy toàn xương  
Lấy bầu rượu uống thử lạt phếch nước lạnh  
Chi Lơ Bú trợn mắt con cú đứng phất dậy  
Chục dao dắt trên cột nhà găm lên như cọc dũ!

- Chà! Thằng Chi Lơ Kok  
Dám làm ác với vợ ta, ta phải đi đánh nó!  
Chi Lơ Bú chạy ra nhà rình  
Khua hai bàn tay gọi anh em nó  
- Ơ em Chi Hla, ơ em Chi Lơ Bá  
Anh em ta phải đi đánh thằng Chi Lơ Kok!  
Nó làm ác vợ ta, nó dám khinh ta

Xìng Chi Hla và Chi Lơ Ba nói:  
- Anh bảo đi, chúng em đi!

Prông Mưng ngăn:  
- Ơ anh Chi Lơ Bú  
Anh đừng vội đốt lửa trong bụng  
Không nên xát ớt vào người  
Chặt cây phải coi gốc  
Bứt mây phải lột vỏ mới biết mây già hay non  
Muốn biết ớt cay phải để vào môi  
Muốn biết trái lợng đáng phải liếm vào lưỡi  
Muốn biết rượu ngon thì phải uống  
Muốn biết bụng người tốt hay xấu phải gặp người đó  
Ta đừng vội nghe lời đàn bà!

Chi Lơ Bú hét lên như heo chọc tiết:

- Còn gặp gì nữa!

Cơm, rượu, lúa, thịt... vợ ta mang về còn đó!

Thằng Chi Lơ Kok này

Ta phải đánh nó mới nguôi cái bụng

Một kẻ xấu trong buôn nói chêu vào:

- Chúng tôi nghe bà nói

Cái bụng đau hơn dao cắt ruột

Như mèo cào mặt, như miệng có ớt

Tim chúng tôi đang nhảy ùng ùng

Máu chúng tôi sôi lên sùng sục

Trong bụng lửa rác, lửa trấu đang cháy rừng rực

Có cơm thì nó cho ăn

Có gà thì nó cho thịt

Có rượu thì nó cho bắt

Không có thì thôi!

Tại sao nó trộn đất vào cơm

Trộn cát vào lúa

Thịt gà toàn xương?

Nó dám khinh bà chúng ta

Ta phải đi đánh nó

Phải đập nó như đập con nhái

Đâm hông nó như đâm con trâu

Chém cổ nó như chặt cây chuối!



### XIII

Năm tháng đi qua  
Ngày cúng thổi tai cho Xing Chi Ngã đã đến  
Chi Lơ Kok cho người đi mời mọi người đến uống  
rượu ăn cúng

Mời người Êđê, người Mnông đi bảy ngày đường  
Mời người Giarai, người Hđang đi ba ngày đường  
Mời cả người Bana, người Chăm đi xa mười ngày đường  
Đến uống rượu cúng thổi tai cho Xing Chi Ngã  
Chi Lơ Kok cười voi đi mời anh em Chi Lơ Bú  
Chi Lơ Bú tiếp Chi Lơ Kok  
Giết con gà chưa mọc lông  
Nấu cơm gạo tẩm  
Nhắc ché rượu lá đây chưa khô

Chi Lơ Kok:

- Ở giảng Chi Lơ Bú  
Ở giảng Hbia Lơ Gôi  
Ở giảng Chơ Bôi Hräf  
Tôi đến báo cho vợ chồng giảng  
Ông trăng mọc ba ngày tháng sau  
Mời cả nhà đến uống rượu  
Cúng thổi tai cho con ta Xing Chi Ngã

Chi Lơ Bú nói:

- Ủ đến ngày đó chúng tôi sẽ đi

Hbia Lơ Gôi nói ngay:

Tôi không dám đạp chân buồn to người đông  
Không dám bước lên cầu thang nhà người giàu  
Tôi không dám uống rượu nhà người gan dạ

Nhà người dám lên núi Chư Kơ Ninh bắt voi  
Nhà người dám bắt bò Chư Chai

Chi Lơ Kok:

- Ở giảng Hbia Lơ Gôi

Nhà tôi cũng như nhà giảng

Của tôi cũng như của giảng

Nhà tôi nghèo cũng như giảng nghèo

Bụng tôi đói là bụng giảng đói

Bụng giảng no thì bụng tôi cũng no

Giảng Chi Lơ Bú đã nói

Bắn được con chồn ta phải chia cho nhau

Có một trái bắp phải bẻ đôi

Có quả cà phải chia hai

Nay lễ cúng thối tai cho con ta

Vợ chồng giảng không đi

Thì vợ chồng tôi không vui cái bụng

Vợ chồng giảng không đi

Thì rượu nhà tôi không dám gần nước

Lúa tránh xa trâu bò

Người buôn tôi sẽ đi làm rẫy làm nương

Không ở nhà nữa

Cổng chiêng ngủ yên trong giỏ

Trống to ngậm miệng, trống nhỏ không cười

Tôi không biết nói sao cho giảng hiểu bụng tôi.

## XIV

Chi Lơ Kok về rồi

Chi Lơ Bú hét lên:

- Buôn ta phải đi đánh buôn thằng Chi Lơ Kok  
Người nghèo buôn nó ta bắt làm đầy tớ  
Người giàu ta chém cổ như phát cỏ gianh tháng ba  
Cột chòi ta đốt thành tro  
Cột nhà thành tôm nướng  
Ông táo thành lửa thau!

Hbia Lơ Gôi nói tiếp:

- Ở anh Chi Lơ Bú!  
Anh đào cho tróc, anh cuốc cho tan  
Nghe anh Chi Lơ Bú!

Chi Lơ Bú:

- Ở em Prông Mừng  
Báo cho người trong buôn bắt con voi đực  
To hơn cây Konia ở đầu nguồn  
Con voi đã rụng hết lông hông  
Đầu giống đầu cá trầu  
Đuôi dài như đuôi vượn  
Mắt đỏ như mắt chim ató  
Nó húc núi, núi lở  
Đạp sông, sông khô  
Đi nhanh hơn gió tháng năm  
Em cho nó ăn thuốc chơéc  
Để nó hung hăng như mối ăn gan, như lúc đói bụng  
Nó xông vào chỗ đông người khỏe, đâm người gan dạ  
Em lấy thuốc làm mây đen  
Phủ đặc núi cao, trùm kín đồi thấp  
Giàng Chư Dú khóc, giàng Chư Chai buồn

Thấy anh em Chi Lơ Bú chuẩn bị đi đánh buôn Chi Lơ Kok  
Giàng trời ngấn, giàng đất cản  
Chi Lơ Bú không nghe  
Quyết đi đánh cho được buôn Chi Lơ Kok

Chi Lơ Bú kêu:

- Ở buôn dưới, làng trên

Chúng ta đi đánh buôn người giàu

Đi đánh nhà người matao<sup>1</sup>

Ở con chim ghé bay kín trời, con chim cu bay kín đất

Ở người buôn trên làng dưới

Việc ăn ta dặn, việc uống ta nhắc

Bát ché lau hoa người nhà dặn lời

Ở người anh em trong buôn

Đốt lửa trấu, lửa rác

Cho sáng nhà, sáng buôn

Cho sáng đất, sáng trời

Để tôi nói cho lũ làng nghe:

Từ ngày hôm nay đàn bà con gái ngày đêm giã gạo

Còn bao nhiêu lúa đem ra giã hết

Làm gạo cho ta đi đánh buôn Chi Lơ Kok

Những người con trai, người già, người trẻ

Ngày đêm phải mài giáo mác

Cứ chuẩn bị sẵn đó

Đợi ta đi nghe thử, xem buôn Chi Lơ Kok

Có ăn lễ thổi tai cho Xing Chi Ngã không đã

Ở em Hbia Lơ Gôi, ở em Chơ Bôi Hräf

Anh vào rừng nhỏ bút mây phải có mây

Anh vào rừng to đi săn phải được hươu nai

Đi đánh kẻ ác phải biết được nó!

---

1. Từ trường giàu mạnh.

Hbia Lơ Gôi:

- Ở anh Chi Lơ Bú

Anh đi đánh giặc

Phải gội đầu bằng nước đựng trong thau

Uống rượu đựng trong nồi Kbung

Anh đi đường phải coi trước ngó sau

Đừng để sút trán, lở mặt

Đừng cho đứt tay, gãy chân

Phải tránh mũi tên bay

Tránh ngọn giáo đâm, mác phóng, dao chém

Nghe anh Chi Lơ Bú!

Nếu có chết để em chết trước

Anh làm nhà mồ, ăn bỏ mả cho em

Anh phải sống

Như trái đất phải có ánh nắng mặt trời

Anh sống

Để có người làm nhà giữ rẫy, chăn bò cho ta

Ở anh Chi Lơ Bú

Anh phải băm hết cành, đốt hết lá

Quét hết gai giữa rẫy

Anh phải giã xương Chi Lơ Kok thành tro, băm thịt nó

thành bụi

Đầu của nó anh thả xuống sông cho cá rửa mắt

Tay nó anh ném lên núi Chư Pró cho kiến đục

Chân nó anh ném lên núi Chư Ching cho đàn mối xông

Có công, có chiêng, có ché túc, ché tang

Anh mang về cho hết

Để nuôi mẹ già cha yếu của ta.

## XV

Nghe con bìm bịp kêu, con gái dậy rửa nồi  
Nghe con chim ató kêu, người già dậy vo gạo  
Con gà xuống chuồng, cơm đã gói xong  
Chim chèo bẻo kêu, cổng buôn vừa mở  
Chim mơtang kêu, đoàn người kéo đi  
Đoàn đi trước tua tua khiên da  
Đoàn đi sau nhấp nhô khiên cây kolong  
Nhìn lưỡi mác tua tua như trái đu rựa trong rẫy  
Lưỡi kơdu nhấp nháy như bông lau  
Rựa dài nhiều như trái cây kơdơho  
Đoàn người của Chi Lơ Bú kéo đi  
âm âm như gió xô cây  
Rừng rừng như ong chuyển tổ  
Đàn voi đi  
Đập cây kơtung, cây kơtung tan thành nghìn mảnh  
Đập cây mơpăh, cây mơpăh nát thành cám  
Đi qua rừng ale, dậm nát cả rừng ale  
Đi vào rừng lồ, nát cả rừng lồ  
Chi Lơ Bú cho đoàn người đi vào rừng đào củ mài  
Cử vài người đến buôn Chi Lơ Kok thăm dò.

## XVI

Hbia Lơ Đá nói:

- Ở anh Chi Lơ Kok

Bẻ măng để gốc, cắt môn để củ

Gặp người giàu có đón người gan dạ

Anh nói phải giữ lời

Anh ra mời anh Chi Lơ Bú vào uống rượu cúng

thối tai cho con ta

Chi Lơ Kok đóng khố groa, bịt khăn nhiễu

Uống hết một sừng trâu rượu máu bò

Đi ra cổng gặp Chi Lơ Bú

Chi Lơ Kok kêu to:

- Ở giảng Chi Lơ Bú

Mời giảng vào

Uống rượu cúng lễ thối tai cho con ta Xing Chi Ngã

Mời giảng vào ăn thịt đầu heo

Uống rượu đựng trong nồi kơbung

Ta cùng nhau uống rượu năm rượu tháng

Mời giảng vào! Ở giảng Chi Lơ Bú!

Chi Lơ Bú:

- Tôi không vào buôn

Tôi không thêm uống rượu

Không cần ăn thịt

Chi Lơ Kok kêu:

- Ở anh Chi Lơ Bú

Anh cần ăn lúa, tôi bắt voi chở lúa cho anh

Anh cần ăn bắp, cần sắn, tôi cho người gùi đến nhà anh

Chi Lơ Bú:

Bông nở đầy đất, sâu đẻ chạt trời  
Buôn tao đến vây, đến đánh buôn mây đây  
Buôn mây ta phá, nhà mây ta đốt  
Người giàu ta giết, người nghèo ta bắt làm đầy tớ

Chi Lơ Kok nói:

- Ở giảng Chi Lơ Bú

Tôi có nợ gì giảng nói cho tôi biết  
Cha tôi nợ ché túc hay mẹ tôi nợ ché tang?  
Cha tôi nợ một, tôi trả cho hai  
Mẹ tôi nợ một, tôi trả thành bốn  
Tôi muốn anh  
Mát cái gan, nguôi cái bụng vào uống rượu con la

Chi Lơ Bú:

- Tao không vào uống rượu ăn thịt buôn mây  
Người buôn tao  
Đang đào củ mài trên núi Chư Ching  
Đang hái trái cây trên núi Chư Chai  
Mây thù ghét gì mà cho vợ tao  
Cơm trộn cát, lúa trộn đất  
Rượu pha nước, thịt toàn xương  
Mây ghét chi vợ tao  
Mà chất dao trong bụng, đốt lửa trong lòng!

Chi Lơ Kok:

- Ở anh Chi Lơ Bú

Ta nói nước có nguồn, cây có gỗ  
Con người Êđê sống có cha, có mẹ  
Uống nước xem nguồn, ăn trái coi gốc  
Ta sống phải nhớ cha mẹ nuôi mình  
Mở dây tìm mối, câu chuyện phải có đầu



Nhà tôi không thù không ghét chi anh  
Vợ anh đến nhà  
Tôi thui gà, bắt rượu  
Khi vợ anh về  
Tôi cho người chở lúa, bắp cho anh  
Tôi gói cơm gạo trắng, gói thịt gà mái ấp  
Lấy rượu đầu ché túc có chân  
Ơ anh Chi Lơ Bú  
Tình bạn ta giữ, làm anh em đi lại, gọi nhau là anh em  
Anh đừng làm như ông trời  
Sáng mưa, trưa nắng, chiều sấm sét  
Ta phải như cây kơnia đầu buôn quanh năm toả bóng mát  
Nắng, mưa, gió, bão không lay chuyển...

Buôn người Êđê kéo đến  
Buôn người Mnông kéo tới  
Nườm nượp chạt nhà, chạt buôn  
Để dự uống rượu cúng thổ tai cho con Chi Lơ Kok  
Tiếng cồng tiếng chiêng rung núi chuyển rừng  
Tiếng trống nhà giàu đi xa  
Tiếng chiêng nhà giàu bay cao  
Rượu ngon nhà giàu chảy thành suối  
Nước sông nước suối ngọt rượu cần  
Mùi thơm thịt nướng luồn vào rừng sâu  
Xông vào mũi người buôn Chi Lơ Bú  
Người buôn Chi Lơ Bú cứ muốn vào uống rượu ăn thịt  
với buôn Chi Lơ Kok

Tim Chi Lơ Bú thức dậy nhẩy lung tung  
Ngọn lửa rác bưng cháy trong bụng Chi Lơ Bú  
Tay Chi Lơ Bú bóp gãy đôi cán mác  
Răng Chi Lơ Bú nghiến ken kết  
Tiếng chiêng, tiếng trống buôn Chi Lơ Kok thọc vào  
tai Chi Lơ Bú

Chi Lơ Bú càng tức liền hét lên:

- Chà! Thằng Chi Lơ Kok

Mày dám khinh vợ tao

Tao sẽ đánh mày, moi gan mày to bằng chùng nào

Tao sẽ đâm mày như đâm con trâu

Chém cổ mày như chém cây chuối

Chặt tay mày như chặt cành cây

Thịt mày ta băm thành cám

Xương mày ta giã thành tro

Đầu mày ta đập cho tan như đập đầu con bò

Chi Lơ Bú kêu:

- Ở người anh em trong buôn

Ta đổ bỏ khoai mài, khoai kờn

Ta đi đánh Chi Lơ Kok

Chi Lơ Bú gọi:

- Ở người anh em

Ta chất củi khô, ta cào củi rác

Dồn trâu dồn rơm

Đốt lên cho sáng nhà, sáng buôn

Cho sáng đất, sáng trời

Cho sáng núi, sáng rừng

Lũ buôn hãy nghe ta nói

Prông Mừng:

- Ở anh Chi Lơ Bú, ta nên uống rượu với Chi Lơ Kok

Ta phải đi gặp Chi Lơ Kok mới biết cái bụng nó tốt hay xấu!

Chi Lơ Bú:

- Ở em Prông Mừng

Sáng ngủ trưa, trưa ngủ sáng

Cái lỗ tai mày không nghe

Cái bụng mày không nhớ  
Cái đầu mày không biết nghĩ  
Mắt mày không biết coi!  
Chi Lơ Kok làm ác với vợ ta  
Nó giàu, nó khinh ta!

Hbia Lơ Gôi nói:

Em chưa biết cái lưỡi Chi Lơ Kok giống như lá chuối non  
Gió núi thổi xuống nó lật xuống  
Gió sông lùa lên nó cũng lật lên  
Nó theo cha theo mẹ, cái lưỡi Chi Lơ Kok  
Như sợi mây vót mỏng ta uốn sao nó theo thế  
Bụng Chi Lơ Kok không tốt  
To xác là voi nhỏ thân là kiến  
Voi không biến thành kiến được  
Kiến không thể biến thành voi  
Lửa thì nóng, nước thì lạnh  
Nước không làm thành lửa  
Lửa không làm thành nước  
Giáng sinh sao chịu vậy  
Nay lá chuối lại ganh với đĩa  
ống tre lại ghét ché túc  
Nồi đất giành lấy nồi đồng  
Làm thế không được  
Ồ em Prông Mừng gan dạ  
Hãy dậy rửa mặt để nhìn cho rõ  
Hãy xoi lỗ tai để nghe cho thông lời chị nói

Prông Mừng:

- Ồ chị Hbia Lơ Gôi  
Em nghe lời chị đây  
Lên núi Dê Gia nhiều vất  
Qua rừng ale nhiều rắn độc

Vào rừng Chư Dú có cộp dũ  
Đi vây đi đánh người gan dạ  
Cổ không sợ lưỡi dao  
Ngực không sợ lưỡi mác  
Lưng không sợ mũi tên tẩm thuốc độc  
Dao chém em không la  
Gươm đâm em không rên  
Em lao vào đánh cho tan  
Nhảy vào đầm cho nát  
Em không muốn để cho chiêm đúc lạc điệu,  
chiêm gõ sai tiếng

Hbia Lơ Gỏi:

- Ô em Prông Mừng  
Gan đang tươi, phổi đang nở, ngực đang rắn  
Tay đang cứng, chân đang khoẻ  
Tay nắm cán dao đang chắc, cầm cán mác đang vững  
Chân đi nhanh hơn gió  
Em ráng đi đánh giặc  
Chị ở nhà lo vợ cho em

Chi Lơ Bú kêu:

- Ô người anh em buồn ta!  
Người nhà ở đầu buôn gom thuốc chơéc làm mây tốt đất  
Người nhà ở cuối buôn góp thuốc chơai làm quạ đen  
cho ông mặt trời

Ơ những người anh em cháu chắt  
Người đui mắt, điếc tai  
Người già còng lưng tay chống gậy  
Hãy theo ta đi đánh buôn Chi Lơ Kok

Người trong buôn nói:

- Ô anh Chi Lơ Bú gan dạ  
Anh leo lên núi cao, anh xuống đồi thấp

Chúng tôi cũng đi theo anh  
 Chi Lơ Bú cho người đi ném còng  
 Mười buôn người Mnông, mười buôn người Êđê  
 Mười buôn người Bih, bảy buôn người Chăm  
 Người các buôn sợ anh em Chi Lơ Bú  
 Nuộm nượp kéo đến đen đất chật trời  
 Đông như người ta đi ăn đám bỏ mả  
 Họ mang theo khiên, đao, giáo, mác  
 Để nghe Chi Lơ Bú bàn chuyện đánh buôn Chi Lơ Kok  
 Có nhiều buôn bỏ về không chịu đi đánh  
 Chi Lơ Bú thui ba con bò, đâm bốn con trâu cúng  
 giàng núi, giàng sông  
 Chúng cắt máu ăn thề để buôn trên làng dưới  
 Cùng chung một bụng đi đánh buôn Chi Lơ Kok  
 Người nào làm sai lẽ ăn thề sẽ bị chặt đầu treo rẫy  
 Chi Lơ Bú đưa cây làm chứng cho người già trong buôn cầm  
 Trao còng cho người già đầu buôn đeo  
 Họ uống máu trâu ăn thề:  
 Chết cùng chết, sống cùng sống  
 Không bỏ nhau khi gặp đàn voi dữ, cọp bầy

Chi Lơ Bú nói:  
 Ở người buôn trên làng dưới  
 Lời tôi dặn phải cắt đầu vào khiên  
 Lời tôi nói phải bỏ vào mác vào đao  
 Người đang ăn dừng lại, đang uống bỏ bầu xuống  
 Đang đi cũng đứng im như cột nhà  
 Để nghe lời Chi Lơ Bú  
 Prông Mưng cầm tù và sừng trâu thổi  
 Tiếng tù và cất lên hu hu làm lạnh cả rừng núi  
 Nghe tiếng tù và  
 Người ăn chưa được nửa bụng bỏ đó chạy đi  
 Có người ăn cơm sống, ăn canh nửa amo.

## XVII

Một nghìn người ở đầu buôn  
Một nghìn người ở chân buôn  
Rầm rập kéo đến ùn ùn như mối tránh mưa  
Họ đứng chặt buôn, chặt rừng

Họ nói:

Ơ anh Chi Lơ Bú! Anh như gốc cây kơnia đầu buôn  
Chúng tôi là cành cây kơnia  
Gốc ngã, cành lá ngã theo  
Gốc đứng, cành lá che nắng che mưa  
Anh đi vào hang bắt cọp, chúng tôi cùng đi  
Anh đi đánh người gan dạ, đi đánh buôn người giàu  
Chúng tôi cùng đi  
Anh chết, chúng tôi cùng chết  
Tre chết còn măng  
Chết chuối mẹ còn chuối con  
Cha mẹ chết còn con, anh chết còn em  
Ta quyết đi đánh người đã làm xấu bà ta, khinh ông ta  
Phải đánh thằng Chi Lơ Kok  
Để giành tiếng đẹp buôn Chi Lơ Bú gan dạ.

## XVIII

Chi Lơ Bú kêu:

- Ô em Hbia Lơ Gôi

Cơm em đã gói, túi gạo đã đủ chưa?

Hbia Lơ Gôi:

- Ô anh Chi Lơ Bú

Cơm em đã gói, túi gạo đã đủ rồi

Anh dậy kêu buôn làng mà đi

Chi Lơ Bú:

- Ô em Prông Mưng, ơ em Xing Hla, ơ em Chi Lơ Bá

Các em dậy mà đi!

Prông Mưng đứng lên chụp lấy khiên treo trên cột

Xing Hla với tay phải nắm cán mác dựng ở vách

Đưa tay trái cầm khiên treo trên sà nhà

Chi Lơ Bá đứng lên chụp dao treo bên cột gần bếp

Với tay trái cầm lấy khiên treo bên cửa sổ phía dưới

Hbia Lơ Gôi:

- Ô em Prông Mưng, ơ em Xing Hla, ơ em Chi Lơ Bá

Các em thay khố mới, áo mới rồi đi với anh

Prông Mưng mặc áo dệt hoa cà ba mươi bảy lớp

Mặc áo dệt hoa cải ba mươi tám lớp

Mặc áo da cá sáu ba lớp

Đóng khố groa

Đung đưa tua khố phía trước phủ đầu gối

Loà xoà đuôi khố phía sau phủ khuỷu chân

Sống ta mặc áo đẹp, khố đẹp

Đi mãi mãi, vào nơi tắm tối  
 Đi đánh giặt có khố đẹp, áo đẹp ta mặc cho hết  
 Áo hoa cà đồ dao, áo hoa cải cầm mác, áo cá sấu đồ mũi tên  
 Chi Lơ Bá đóng khố dài ba sải tay  
 Mặc áo lá ba mươi bảy lớp  
 Mặc áo cánh dơi ba mươi lớp  
 Mặc áo Doan ba mươi tám lớp  
 Xing Hla cũng thế  
 Chi Lơ Bú mặc áo đen ba mươi bảy lớp  
 Mặc áo lá ba mươi tám lớp  
 Mặc áo Doan ba mươi sáu lớp  
 Đeo túi dệt hoa lơng đựng thuốc hút  
 Mang túi rộng miệng đựng cá thu  
 Cái túi da cá sấu đựng thịt khô  
 Cái túi nhỏ miệng đựng thuốc tăng sức đánh nhau  
 Cái túi đỏ đựng thuốc làm liền chất đứt  
 Cái túi màu đen đựng thuốc chắp lại tay gãy  
 Cái túi màu vàng đựng thuốc làm mê gái  
 Cái túi da trăn đựng chỉ kiên trì  
 Cái túi da cạp đựng chỉ thông minh, lòng dũng cảm  
 Cái túi giàng núi cho sức mạnh thần kỳ  
 Cái túi giàng sông cho lòng can đảm  
 Bao nhiêu túi đeo đầy người  
 - Ở con chim nhéc nhìn  
 Ở con chim cu bay đặc trời cao  
 Đàn chim kotía bay như lá rụng tháng tám  
 Ở người anh em buồn ta  
 Ở người anh em buồn dưới làng trên  
 Ta ăn thịt trâu đựng trong khiên  
 Uống rượu máu bò đựng trong ống tre  
 Uống rượu huyết trâu đựng bằng ống nứa, ống vầu  
 Uống rượu máu dê đựng trong ống tên  
 Vào hang bắt cạp



Leo núi bắt voi  
 Xuống sông bắt cá sấu  
 Chúng ta cùng đi!  
 Ra đi đừng để mẹ già kéo áo  
 Đừng để vợ trẻ núm khố  
 Đừng để con nhỏ khóc trên ngực  
 Ta đi một về trăm, ta đi trăm về nghìn  
 Ở con gái buồn ta  
 Người con gái da trắng dậy giã gạo nửa đêm  
 Người con gái da ngăm dậy giã gạo gần sáng  
 Người con gái đen  
 Mặt trời lên đầu núi xuống lật cối đựng chày  
 Cô nào giỏi cho lấy chồng gan dạ  
 Cô nào lười lấy chồng nhát gan  
 Nghe con chim bìm bịp kêu buồn trên nổi trống  
 Nghe con chim ató kêu buồn dưới rung chiêng  
 Con gà xuống chuồng, buồn trên liếc mác,  
 buồn dưới khua chiêng  
 Nghe chim chào bẻo kêu, người coi buồn mở cổng  
 Con chim polang kêu  
 Người ào ào kéo đi như nước lũ tháng mười  
 Người đi nhìn hút mắt  
 Đường cong uốn khúc người đi như rắn bò  
 Dòng người ngoằn ngoèo như dòng suối chảy  
 Tua tủa khiên da đi trước  
 Nháy nháy khiên cây kơlong đi sau  
 Lưỡi mác dựng lên như bông lau  
 Lưỡi kơlu nhọn như rừng chông  
 Gươm dài giống như trái cây kơđoho  
 Nhấp nhô những cái đầu đội nón vàng.  
 Như nắm mối mọc tháng mười  
 Dòng người cuốn cuộn kéo đi như thác đổ

Chơ Bôi Hraih nói:

- Ở em Prông Mưng

Khi đi khoẻ chân, mạnh tay

Khi về cũng mạnh chân, khoẻ tay

Em đi theo anh đánh buôn người

Thấy bụi cà người nghèo em chớ đập

Thấy bụi ớt người hiền em chớ bẻ

Gặp bắp già em ăn, thấy bắp non em để...

Đoàn Chi Lơ Bú

Đi lên núi Chư Chai leo qua Chư Ching

Đi dọc sườn núi Chư Kơ Dang nhiều lồ

Băng qua Chư Cúc có nhiều cây giang

Lội qua ba đồi tranh

Từng đàn hươu sao ăn cỏ

Có chồn biết bay, có chim mỏ đỏ

Đi qua hai cánh đồng có cỏ non xanh tươi như

màu nước chàm

Lội qua hai con sông có nhiều cá to tranh mỗi phẩm phập

Đứng bên sông này nhìn sang bên kia

Thấy miền đất đỏ rộng mênh mông

Nhìn hết tầm mắt xa xa thấy buồn nhấp nhô

ẩn trong sương mù

Chi Lơ Bú cười voi đực ngà dài năm gang tay

Nó đi trước đoàn rồi dừng lại bên bờ sông

Chi Lơ Bú cầm mác chỉ cho mọi người

Buôn Chi Lơ Kok nhấp nhô phía trước

Chi Lơ Bú:

- Ở lủ làng xem kìa

Buôn Chi Lơ Kok

Khói lửa thui trâu, thui bò đang bốc lên ngàn ngút

Như lửa đốt rẫy tháng ba

Cổng chiêng Chi Lơ Kok  
Chưa chịu cho núi rừng ngủ  
Rượu Chi Lơ Kok chưa cho buôn đi xa về  
Thịt trâu thịt bò chưa cho người trong buôn đi làm rẫy,  
cuối nương

Buôn Chi Lơ Kok giàu ăn thịt sáng thịt chiều  
Nhà Chi Lơ Kok:  
Chiêng chưa mở, chén rượu chưa vắn, cần rượu còn cấm  
Khách người Êđê một nghìn đang xuống  
Khách người Doan một nghìn đang lên  
Khách người Mnông một nghìn đang tới  
Khách người Chăm một nghìn đang sang  
Người đến ăn cúng lễ thổi tai cho con Chi Lơ Kok  
chặt buôn, chặt nhà

Ục ục tiếng trống  
Tặc tặc tiếng chiêng  
Ơ lủ buôn coi buôn Chi Lơ Kok  
Buộc cổ bằng đồng làm vòng tay  
Trong buộc dây mây ở rừng Lây Gia  
Ngoài nẹp gai ở rừng Chư Prô  
Ba mươi bảy lớp rào kềm dày như bụi gai  
Dưới chân buôn một nghìn nhà  
Ở đầu buôn một trăm nhà  
Buôn to làm cho rừng núi ghen  
Buôn giàu làm cho ông trời ghét.

Chi Lơ Bá đi trước đứng ở góc buôn  
Phân heo bay vào mũi, phân gà xông vào mồm  
Như khói thuốc.

## XIX

Con trai nướng thịt dưới đất  
Con gái nấu cơm trên nhà  
Ông già ngồi uống rượu bên bếp  
Có người đứng ở rình ngoài  
Quét mắt đi, đưa mắt lại như người quơ đuốc ban đêm  
Nhìn thấy người đông như đàn mối vỡ tổ  
Giáo mác giơ lên tua tủa như bông lau  
Rừng khiên lấp lánh như cánh đàn kên kên  
Buôn Chi Lơ Bú đang vây buôn Chi Lơ Kok

Có tiếng kêu: Ơ ây Chi Lơ Kok  
Người ở đâu đến đâu buôn ta đen như đàn quạ  
Người ở đâu đến chạt chân buôn ta như bầy kên kên  
xuống ăn thịt bò chết

Im đi cống chiêng  
Để ông ta ra coi  
Người ở buôn nào đến thế mà mang cả khiên đao dáo mác?  
Chi Lơ Kok đứng ở nhà rình  
Đưa tay lên che ánh nắng mặt trời  
Để nhìn cho rõ người từ đâu tới

Chi Lơ Kok quay lại kêu:  
Ơ anh Kơ Dăm San, ơ em Xing Chi Gioi, ơ em Kơ Dăm Dral!  
Buôn người xấu bụng đến vây đánh buôn ta  
Ơ người Mnông đi bảy ngày đường  
Ơ người Bik đi bảy ngày đường  
Ơ người Chăm Hơ đang đi mười ngày đường  
Ơ người Êđê đi ba ngày đường  
Hãy về đi  
Ơ những người anh em!

Có buồn người xấu bụng đến đánh buồn tôi  
Ơ người buồn ta!  
Hãy dẹp công chiêng! Hãy cất đi ché túc, ché tang  
Ai có nổi kơbung, nổi kơbay!  
Hãy mang vào rừng cất ngay!  
Có buồn người xấu bụng đến vây, đến cướp làng ta  
Ơ em Hbia Lơ Đá! Dậy nấu cơm để cho anh ăn  
Anh ra đánh người xấu bụng

Hbia Lơ Đá:

- Ơ anh Chi Lơ Kok

Cơm đã chín, canh đã có anh ăn đi ơ anh Chi Lơ Kok  
Em nấu cho anh cơm gạo hột to, canh gan bò, óc trâu  
Anh ăn đi, anh ăn no  
Để có sức mạnh khoẻ hơn voi đực Chứ Chai  
Nhảy nhẹ hơn cọp đực Chư Plâygia  
Chạy nhanh hơn gió tháng ba  
Ăn đi anh Chi Lơ Kok! Anh ăn đi

Chi Lơ Kok:

- Anh ăn no rồi, anh không ăn nữa!

Ơ em Hbia Lơ Đá

Em ở nhà em nuôi con ta  
Em cho con bú buổi sáng  
Em mớm cơm cho con buổi trưa  
Em cho con chơi buổi chiều  
Ban đêm em nhìn con ngủ là nhìn thấy anh.

Hbia Lơ Đá:

- Ơ các em

Lấy nước nổi kơbung cho anh Chi Lơ Kok rửa tay  
Lấy nước nổi kơbay cho anh rửa chân  
Lấy nước nổi ba cho anh rửa mặt

Lấy khăn bông cho anh lau tay  
Lấy khăn dài cho anh lau mặt  
Lấy khăn trắng cho anh lau cổ  
Lấy khăn đỏ cho anh lau ngực

Chi Lơ Kok đẹp như cây konia đầu buôn  
Hai tay xách hai hòn núi như cầm trứng gà  
Chi Lơ Kok khoẻ có sức mẹ cho  
Chi Lơ Kok mạnh có sức cha truyền  
Mặt Chi Lơ Kok đỏ như mào gà  
Mặt ngọn lửa tháng năm  
Sống mặc áo đẹp ra đi rồi lại trở về  
Chết mặc đồ đẹp để đi vào nơi tối tăm  
Ra đi đánh giặc  
Mặc áo đen ba mươi bảy lớp  
Mặc áo cánh dơi ba mươi lăm lớp  
Mặc áo Doan ba mươi lăm lớp  
May túi ba gạch đựng thuốc hút  
Đem túi to đựng cá thu  
Túi nhỏ đựng thịt khô  
Túi đỏ đựng thuốc gan dạ  
Túi đen đựng thuốc đi đêm  
Túi trắng đựng thuốc giàng nước làm liền chân lành tay  
Túi xanh đựng thuốc đi nhanh hơn gió tháng năm  
Túi vàng đựng thuốc nhảy nhẹ hơn cọp  
Búi tóc mẹ dắt cây trâm aleng  
Búi tóc chị dắt trâm xương  
Búi tóc anh tròn như trôn cối  
Búi tóc em dài như đầu chày.  
Tóc dài phủ trên trán như lông dê nhú sừng.  
Búi tóc to giống trứng công  
Búi tóc nhỏ giống trứng chim mơdong  
Tên bay cao anh tránh, tên bay thấp anh gạt

Đuôi tóc thả xuống vai lất phất bay như bờm ngựa  
Lược nhỏ để chải tóc, lược to dắt viền đầu  
Lược bịt bạc cài ngang, lược mặt trắng cài dọc  
Cái lược sừng cắm lên biển thành đêm tối  
Cái lược hoa bưởi đã nở ba đêm  
Con trai buôn Chư Kơ Ninh, con trai buôn Krông  
Không đẹp bằng Chi Lơ Kok  
Đi dọc lên sông Krông Pa  
Đi xuôi xuống sông Krông Pa  
Không có ai đẹp như Chi Lơ Kok.

## XX

Anh đứng dậy  
Tay trái cầm lấy khiên ở vách  
Tay phải chụp lấy dao trên cột  
Khiên làm bằng cây hơđang nặng bốn người khiêng  
Dao người Xiêng sắc hơn ngọn lửa thàng năm  
Tay trái cầm khiên như cầm lá chuối  
Tay phải cầm dao nhẹ như lông gà  
Người buồn to gan dạ từ nhỏ  
Tay chắc hơn cây charang  
Cha dành cho em  
Chân đứng như cây aleng  
Tay cầm cán dao đang chắc  
Cầm cán mác đang cứng  
Sức đánh giặc đang hăng  
Anh ung dung bước ra nhà rinh  
Nhà làm bằng cây kơđăm khác bằng ngà voi  
Ba hồi tù và thổi chuyên mới nghe thấy  
Thả búi tóc sổ ra chấm khuỷu chân  
Gió lùa tóc bay loà xoà như đuôi ngựa ô

Chi Lơ Kok cất tiếng lên ông trời:  
- Ở giàng trời cao  
Cho ta liếc dao mạnh hơn sét thàng bảy  
Cho ta đỡ khiên khoẻ hơn bão thàng mười  
Tôi lạy giàng Chư Prô  
Tôi vái giàng Chứ Lay Gia  
Cho tôi trí thông minh  
Ở giàng chim bay cao  
Hai cánh không biết mỏi  
Ở giàng gió bay xa



Chân không biết mệt  
Giúp ta đánh thắng anh em Chi Lơ Bú!  
Ở giàng nước đang ăn đất  
Ở giàng núi đang ăn mây  
Hai giàng dạy cho ta giữ gìn thân thể  
Ở giàng anh em đang ngồi ăn bên giàn cột sắt  
Giúp ta chấn khiến Chi Lơ Bú, đỡ dao Prông Mưng  
Ở giàng trời! Ở giàng đất! Ở giàng anh em!  
Đến đây coi anh em Chi Lơ Bú  
Chúng nó khinh tôi  
Coi tôi như heo nằm gặm nhà, như gà nằm chồi cao  
Nó thấy tôi có ché túc  
Có nhiều chiêng đúc, chiêng gõ  
Có nhiều công nùm công bằng  
Có nhiều voi đực ngà vàng  
Nó muốn giết tôi để lấy của cải  
Bắt vợ tôi làm nô lệ  
Nó lừa buôn người tôi về  
Người khỏe nó bắt làm bò kéo gỗ cột nhà  
Người già bắt lên nường đuổi chim  
Đàn bà lên rừng chặt củi  
Trẻ em đi theo chấn đàn bò

Chi Lơ Bú:  
- Ở con chó đực lông trắng  
Ở con chó đực lông đen  
Mày đừng trốn trong buồng ngủ!  
Ở con chó đực già  
Mày đừng núp dưới váy đàn bà  
Hãy ra xem hàng rào của mày  
Bị con tê giác, con voi  
Phá nát hết đây!  
Voi đực đen đọ ngà

Voi cái trắng độ lưng  
Người gan dạ ta độ khiên, so dao  
Mày hãy ra đây  
Ơ thằng Chi Lơ Kok!

Chi Lơ Kok:  
Ở giảng Chi Lơ Bú  
Tại sao không có gió lại muốn thành bão  
Không có mưa lại muốn có nước?  
Không có nước lại muốn thành lụt?  
Trâu bò đừng nên giậm nát cỏ  
Thuốc lá đừng làm bể ống điếu  
Ta nói chuyện bằng tai bằng miệng với nhau đi  
Ở giảng Chi Lơ Bú

Chi Lơ Bú:  
Mày ra đây  
Để ta nói chuyện với nhau bằng khiên, bằng dao

Chi Lơ Kok lao đi như mũi tên bay  
Tay trái anh gươm khiên đỡ  
Tay phải anh ném dao đâm  
Anh nhảy vào đánh anh em Chi Lơ Bú  
Nhảy lần thứ nhất chân đạp lên mây đen  
Nhảy lần thứ hai: đầu đụng gằm nhà ông trời  
Chi Lơ Kok đá Chi Lơ Bú rớt xuống đất khô  
Hai người dẫn nhau vào thung lũng có nhiều cây lợpang  
Đánh nhau làm nát cây lợpang  
Đuổi nhau chạy lên đồi gianh  
Đạp gãy hết cây lomui

Chi Lơ Kok kêu:  
Ở giảng lại đây ta đánh nhau chỗ này

Để coi gan to chừng nào  
Coi sức khoẻ mi đến đâu  
Khoẻ hơn bò tốt Lay Gia hay mạnh hơn voi người Lào?  
Ơ thằng Chi Lơ Bú phản bạn!

Hai người đem hết sức cha truyền, mẹ cho  
Kéo nhau lên mây đen  
Hai người quần nhau trên đó  
Hai khiên chạm nhau âm âm như giông bão  
Dao chạm nhau sáng trời như đạn lửa  
Làm cho ông trời ăn không ngon, ngủ không yên  
Ông trời đưa tay ấn hai người rớt xuống suối sâu  
Chi Lơ Kok đứng bên bụi lau

Chi Lơ Bú kêu các em nó:

- Ơ em Prông Mưng có đôi chân chạy nhanh hơn gió  
Ơ em Xinh Hla đi khoẻ hơn voi  
Ơ em Chi Lơ Bá nhảy nhẹ hơn cọp  
Các em đang ở đâu? Trên đỉnh núi cao, hay bên bờ sông sâu?

Chi Lơ Kok nói:

- Ơ giảng ta Chi Lơ Bú  
Tao đang đứng chờ mây đây  
Mây coi tao đây  
Người to gan dám đánh mây đây  
Họ lại xông vào chém nhau  
Dao chạm chan chát  
Khiên đụng nhau thùm thụp  
Chân trái đạp cây kotung, gậy cây kotung  
Chân phải đá cây aleng, đổ cây aleng  
Dao phạt ngang tua tua cành cây rụng như  
mưa rào tháng ba  
Chém dọc cây konia, bẻ nhựa rựa ché tra

Họ đuổi nhau đến chân trời có mây mù ôm lưng núi  
 Họ quần nhau đến cuối đất  
 Trông ngó như con diều đuổi chim kơtao  
 Như con công đá nhau, như chèo bẻo đánh quạ,  
như tao vào đuổi cường  
 Chân họ đạp núi, núi lở như thác chảy  
 Mồ hôi tuôn ra như mưa rào tháng ba  
 Chi Lơ Kok đưa khiên đỡ  
 Khiên rung như trời gầm, như mưa trút, như thác đổ  
 Giáo chém nhau như sét giông  
 Lao phóng loang loáng như đám lửa trên trời  
 Bụi bốc lên như sương mù  
 Kiếm phát ngang, dao chém dọc, đan chéo nhau như ném lửa  
 Cây ngã âm ầm, lá bay lả tả  
 Núi lở như núi lũ  
 Núi đổ xuống buồn người Êđê  
 Đá rớt vào buồn người Mnông  
 Làm sập nhà chết người  
 Trâu chạy vào rừng gặp cây ngã  
 Bò chạy lên núi bị núi đổ  
 Hươu núp vào rừng lách  
 Nai chui vào rừng lau  
 Chim không có chỗ đậu  
 Con chồn không có chỗ chui  
 Con sóc không còn cành nhảy  
 Con bò tót, con tê giác  
 Đi tìm hẻm núi tránh  
 Con cọp, con gấu chui vào hang đá  
 Các loài thú tránh đâu cũng không khỏi  
 Cá chết trắng sông, long đầu bể mặt  
 Vì trời rền, đất rung  
 Người Êđê không có chỗ tránh  
 Người Mnông không còn đường chạy  
 Khiên liếc đi ào ào như gió, khiên liếc lại âm ầm như bão

Dao ném vào mây sáng như đám lửa  
Lao phóng như sét đánh  
Khiên đồng chạm nhau bật lửa đốt cháy rừng ale

Chi Lơ Kok:

- Ở giảng Chi Lơ Bú  
Đất thung lũng có nhiều cây mốpăh  
Đồi gianh có nhiều cây lờmui  
Đây nơi ta chơi, ta giỡn  
Mày đừng cào mặt, đừng giành cán dao  
Đừng chụp cán mác, đừng giật cán rựa  
Mày đừng đá vào xương ống chân  
Đừng đánh vào xương cánh tay  
Mày đừng đâm vào xương hông  
Mày đừng đâm vào ngực

Chi Lơ Bú nói:

- Ta đánh nhau hết gạo về lấy  
Lúa chín ta về tuốt  
Nhớ nhà, nhớ buôn về thăm  
Hết ngày, đến đêm  
Hết đêm, đến ngày  
Chúng ta còn sống, ta còn đánh nhau  
Họ lại đuổi nhau  
Chui vào khói lửa nấu cơm của giảng núi Lay Gia  
Bay qua mây trắng, đi vào mây đen  
Từ đám mây đen lao xuống ngọn cây lờmui  
Chi Lơ Bú phóng lao  
Chi Lơ Kok nhanh tay đưa dao gạt  
Mũi lao Chi Lơ Bú bay đi bầy núi  
Tóc Chi Lơ Kok xoắn cuộn bay theo gió  
Như khói lửa đốt tranh khô  
Như tấm vải mỏng cột trên lưng điều tháng năm  
Chi Lơ Bú chạy lên đồi cây ale

Chi Lơ Kok rượt theo  
Chi Lơ Bú chạy xuống vực sâu  
Chi Lơ Kok bám theo sát chân  
Chi Lơ Bú lên núi cao  
Chi Lơ Kok leo theo  
Nước mắt rơi xuống như mưa rào tháng tư  
Nước mũi chảy như suối  
Bọt mép sùi như bọt nước  
Mồ hôi rớt xuống như đá tháng năm  
Chi Lơ Bú đuối sức, kêu lên:  
- Ô em Chi Lơ Bá! Ô em Xing Hla! Ô em Prông Mưng!  
Nước trong bụng chảy ra hết, nó đang rang cháy miệng anh  
Hai bàn chân anh gai đâm thành xơ mướp  
Hai bàn tay lột hết da như chân gà trứng nước sôi  
Anh đã đem hết sức mẹ cho, đưa hết sức cha giữ  
Ô các em phải khoẻ cái chân, phải chắc cái tay,  
nhẹ con mắt

Đến cứu anh ngay!  
Dao Chi Lơ Kok đã nằm trên lưng anh  
Chân nó đang đạp trên gót anh  
Chân anh dính đất không muốn đi  
Tay trái anh chệch khiên  
Tay phải anh chệch đao  
Xương ống chân, ống tay  
Da mềm như môn lược

Chi Lơ Bá hét lên  
Làm rung đất lay trời  
Run run, núi giật  
Cọp hoảng sợ gầm theo  
Vượn rớt xuống suối, khỉ rơi trên đá  
Tay trái cầm khiên giờ lên  
Tay phải cầm đao chém ngọn cỏ  
Chi Lơ Bá nhảy một cái lên đến ngọn cây kơđăm

Nhảy hai cái lên đến mây đen  
Chi Lơ Bá nhảy qua mười núi cao  
Vượt qua tám núi thấp

Nó gào lên gọi Chi Lơ Kok  
- Ở thằng Chi Lơ Kok  
Tao sẽ bắt đầu mày xuống tắm nước sông Krông Adun  
Bắt tay mày làm bạn với cành cây khô  
Bắt thân mày đi ở với giàng không có đầu,  
không có lỗ miệng ăn cơm  
Tao cho hai chân mày đi ở với đàn mối

Chi Lơ Kok cất tiếng:  
- Ở thằng Chi Lơ Bá đỏ mắt như con thỏ rừng  
Mày có gan to hơn gan voi thì hãy lại đây!  
Tao cho mày uống rượu đỏ  
Mày có mật đắng hơn mật gấu thì cứ đến đây!  
Tao cho mày đi uống nước Krông Ana  
Mày có hai tay cứng hơn cây chàrang  
Tao cho lửa ăn  
Hai chân mày chạy nhanh hơn gió  
Tao cho đàn mối ăn  
Mày có sức mạnh hơn Chi Lơ Bú! Cứ lại đây  
Để ta đùa, ta giỡn!  
Mày hãy xem anh mày đang nằm dưới suối kia  
Tao cho anh mày sống, tao không muốn giết nó

Chi Lơ Kok đuổi Chi Lơ Bá  
Từ lúc chim ató kêu ông mặt trời dậy  
Chim taovao giục ông mặt trời đi nhanh  
Đến lúc ông mặt trời đứng trên đầu  
Chi Lơ Bá núp vào cây kơnia  
Chi Lơ Kok nhảy đến

Thả dao chặt đứt cây kơnia  
Chi Lơ Bá chặt cây vô đồ  
Chi Lơ Kok chêm một cái bay cả cây vô đồ  
Nó thở phì phò như trâu sắp chết  
Hai chân nó rã rời không muốn dính vào ngựa  
Hai tay chết cứng như cành cây khô  
Chi Lơ Ba kêu trời xuống cứu, ông trời không nghe  
Chi Lơ Bá chặt cây lơmui làm lá chắn  
Chi Lơ Kok thổi một cái cây bay xa bảy núi tám đời  
Nó lại chặt cây kơnia làm lá chắn  
Chi Lơ Kok đập một cái cây lăn xuống sông  
Nước dâng lên ngập rừng nơi quân Chi Lơ Bá đang ở  
Chi Lơ Bá chạy đi đâu  
Chi Lơ Kok đuổi theo đó  
Tóc Chi Lơ Bá xoắn tung ra  
Bay loà xoà theo gió như đuôi ngựa đen  
Chi Lơ Bá chạy vào rừng nữa  
Chi Lơ Kok tha lửa cháy nửa nổ bùng bùng  
Khói xông Chi Lơ Bá muốn chết ngạt

Prông Mừng lên tiếng:  
- Ông Chi Lơ Bá nhanh lên  
Hãy chạy mau hơn gió

Chi Lơ Kok đuổi Chi Lơ Bá  
Ba lần ông mặt trời đi ngủ  
Ba lần ông mặt trời dậy  
Ba lần ông mặt trời mặc áo đen  
Nước bọt Chi Lơ Bá tuôn ra thành suối  
Hai bên mép sủi lên như bong nước sông tháng bảy  
Hai bàn chân lột hết da  
Cái khiên của nó tan từng mảnh bay lá tả trên cao  
Như người ta vò lá khô thả cho gió cuốn



Chi Lơ Bá gọi: Ô em Prông Mưng  
Chân chạy nhanh hơn gió, khoẻ hơn sức voi  
Mau mau đến cứu anh!  
Cái mác Chi Lơ Kok muốn ăn lưng anh  
Cái chân của nó muốn đạp đầu anh  
Ô em Prông Mưng  
Mau mau đến cứu anh!

Chi Lơ Kok lại đánh nhau với Prông Mưng  
Dao chạm nhau loang loáng như ném lửa trên trời  
Khiên Chi Lơ Kok quạt gió  
Gió xô cây nghiêng như người già say rượu  
Prông Mưng phóng cán dao vào hòn đá, đá há miệng kêu!  
Chi Lơ Kok vung đất lên trời, trời thả nước xuống âm âm  
Mưa đá rơi hạt to bằng con gà  
Hạt mưa cắn vào da đau như ong đốt  
Chi Lơ Kok đuổi theo Prông Mưng  
Prông Mưng nhảy lên đỉnh núi  
Núi đổ xuống ào ào như lũ cuốn  
Chân dậm lên hòn đá  
Đá giật mình lao xuống suối  
Trời tối sầm như hàng bịt lấp cửa  
Hai người không nhìn thấy nhau  
Chỉ nghe kiếm chạm nhau chan chát  
Mặt kiếm lượn đi lượn lại như ném lửa trong đêm tối  
Prông Mưng đánh nhau với Chi Lơ Kok bấy ngày  
bấy đêm liền  
Nó không còn sức mẹ cho, không còn hơi cha dưỡng  
Chân nó không muốn đi, tay nó không muốn nhấc  
Prông Mưng kêu người tới cứu  
Hàng ngàn người buôn Chi Lơ Bú ào ào chạy đến la ó âm ỉ  
Đến vỡ tung cả núi rừng  
Người buôn Chi Lơ Kok cũng ào ào xông lên

Nhưng Chi Lơ Kok giờ tay ngăn lại  
Không cho buồn mình đánh nhau

Prông Mưng kêu:

- Ô anh Chi Lơ Bú

Anh em ta sắp thua Chi Lơ Kok rồi!

Chi Lơ Bú:

- Ô em Xing Hla

Lấy thuốc chirec cho voi ăn để nó hung hăng

Lấy thuốc làm mây, làm mưa

Để che mắt Chi Lơ Kok không thấy đường đi

Lấy thuốc làm cho Chi Lơ Kok rơi chân, rớt tay

Làm cho bụng nó mềm như môn lược

Xing Hla lấy thuốc chơéc cho con voi to nhất đàn ăn

Con voi này đầu giống như cá trầu

Đuôi giống như đuôi con vượn

Mắt đỏ như mắt con cú

Ngà rộng như cành cây ké

Mình to như núi Chứ Dú

Mỗi bước voi đi

Người đi chân hút hết một điếu thuốc

Ba lần cho voi ăn thuốc

Ba lần voi gặm hết rung núi chuyển rừng

Bốn lần cho thuốc vào miệng voi

Voi bắt đầu đập vôi bình bịch

Thân nó đung đưa, chân dậm đất thùm thụp

Voi hung hăng lồng lộn

Mắt đỏ ngầu đảo đi đảo lại

Đầu gật gù gật gù

Vòi quơ qua, quơ lại như tay người sắp chết đang

tìm chỗ nắm

Rồi đập lên mình nó đồm độp

Nó nhảy lông lên như hòn núi khổng lồ  
 Bị người khổng lồ đẩy đổ ập về phía trước  
 Voi xông lên đuổi Chi Lơ Kok  
 Voi lao nhanh như mũi tên  
 Chi Lơ Kok chạy lên dốc đứng như bậc thang,  
con voi leo theo đến đỉnh
 Chi Lơ Kok lao xuống sườn núi, con voi lao theo  
 Chi Lơ Kok băng qua đồi tranh, con voi đuổi theo sát chân  
 Chi Lơ Kok chạy qua đồng hoang, con voi cũng bám theo  
 Lội qua sông rộng, con voi cũng lội theo  
 Leo lên núi cao, Chi Lơ Kok chạy nhanh hơn voi  
 Băng qua đồng lầy, Chi Lơ Kok cũng nhanh hơn voi  
 Voi đuổi Chi Lơ Kok qua bầy núi cao, bầy đồi thấp  
 Băng qua bầy rừng cây ale  
 Bầy đồi hoang, bầy bãi gianh dài  
 Lội qua tám con sông to  
 Con voi vẫn còn đuổi  
 Voi đã mệt  
 Nước bọt trào ra hai bên mép  
 Như bọt nước sông chảy thág mười  
 Bốn chân voi bước nặng như cột hòn đá  
 Nó ném chân về phía trước cà rụp, cà rụp  
 Vòi của nó thở phì phò  
 Tai cứng lại như hai cái khiên rách  
 Mắt lơ lơ như mắt con heo chết toi  
 Con voi đã mệt lắm rồi  
 Chi Lơ Kok chạy bỏ xa con voi  
 Quân Chi Lơ Bú hò reo  
 Thúc voi đuổi cho kịp Chi Lơ Kok  
 Voi càng đuổi càng mệt  
 Chi Lơ Kok càng chạy càng khoẻ  
 Ông trời nhìn xuống  
 Thấy Chi Lơ Kok chạy rất nhanh

Bỏ con voi chạy sau rất xa

Ông trời liền kêu:

- O bà Mơ Kơ Diê, bà cho người xuống trần

Bắt hồn Chi Lơ Kok lên đây ở với ta

Để Xing Chi Ngã lớn lên trả thù cho cha nó.

Bà Mơ Kơ Diê sai người xuống trần bắt hồn Chi Lơ Kok

Bà Mơ Kơ Diê sai Chi Lơ Mía xuống trần bắt hồn Chi Lơ Kok

Chi Lơ Mía đuổi theo Chi Lơ Kok

Từ đất nước người Êđê đến đất nước người Mnông

Từ đất nước người Mnông đến đất nước người Giarai

Từ đất nước người Giarai đến đất nước người Bana

Đuổi gấp đến đất nước người Doan

Chi Lơ Mía mới bắt được hồn Chi Lơ Kok

Chi Lơ Mía:

- Ta là Chi Lơ Mía con nhà trời

Xuống đây bắt hồn mày để mày thôi đánh nhau!

Chi Lơ Kok:

- O anh Chi Lơ Mía! Anh bắt tôi làm chi?

Tôi cuộc đất chưa hết, cào cỏ chưa xong

Chặt cây chưa ngã, tát nước chưa khô

Tôi đánh chưa được

Để tôi giết hết anh em Chi Lơ Bú rồi anh hãy bắt tôi!

Chi Lơ Mía: O anh Chi Lơ Kok

Giàng trời không cho anh đánh nhau nữa

Ông trời bắt anh lên trên đó.

Vợ chồng giàng trời có người con gái là Hbia Răng Kơ Nhí

Nấu cơm cho anh ăn, dệt khố cho anh mặc,

cắt thuốc cho anh hút

Hbia Răng Kơ Nhí

Xách nước đã đầy bầu  
Gùi củi đã đầy gian  
Giờ đang giã gạo  
Đang chờ anh tới  
Anh đừng lác đầu, anh chớ xua tay  
Ồ anh Chi Lơ Kok!  
Anh hãy theo tôi!  
Mắt Chi Lơ Kok thấy:  
Hoa xanh bay ngang, hoa đỏ bay dọc  
Hoa trắng bay lên, hoa tím rớt xuống  
Mắt nó tối đen không nhìn thấy gì  
Chỉ thấy trên trời cao chín tầng mây  
Có một người ăn máu trâu trong thúng  
Uống máu bò trong thau

Chi Lơ Kok:

- Tôi muốn đào cho tước, cuốc cho tan  
Giết hết anh em Chi Lơ Bú  
Ông thả tôi ra!

Ông trời:

- Ông bắt mây lên đây ở với vợ chồng ta  
Sáng cho mây uống rượu nước đỏ  
Chiều uống rượu nước đen  
Trưa ăn gan bò, tối ăn gan trâu  
Mây ở đây với ta  
Lên núi có ta dẫn đường  
Xuống sông có bà mây chỉ lối  
Đi củi có Hbia Răng Kơ Nhí  
Mây ở đây  
Ta cho mây đi coi con voi sáu ngà  
Con gà chín cựa, con ngựa tám sừng  
Rừng có cọp mười mắt, có gấu bảy đầu, có trâu tám chân

Ta cho mày xem  
Đuôi chim mười tám sải tay  
Ơ cháu Chi Lơ Kok!

Chi Lơ Kok:

- Ông phải thả tôi ra  
Con tôi đang chờ, vợ tôi đang mong, buôn làng đang đợi  
Anh em Chi Lơ Bú đang vây đang đánh phá buôn tôi  
Nó bắt vợ tôi làm đây tớ  
Bắt con tôi làm con ếch để nó bán chơi  
Anh em Chi Lơ Bú giết con tôi  
Con tôi như cây một hoa, như chuối một trái,  
như mía một lóng  
Ông thả tôi ra, ơ ông Oi Kơ Diê

Xô ông trời ngã dúi vào chuồng heo  
Chi Lơ Kok lao ra cửa  
Trời sai người bắt lại nhốt vào cũi đá  
Ba lần đập chuồng đã bể làm bốn mảnh  
Chi Lơ Kok nhảy ra  
Ông Trời bắt nhốt vào chuồng  
Mười lớp rào cây ké, mười lớp rào cây kate  
Mười lớp rào cây vỏ đỏ, mười lớp rào cây sắt  
Hai lần Chi Lơ Kok đá  
Bể tan mười lớp rào cây ké  
Ba lần đá bể nát rào cây kate  
Bốn lần xô đổ tung mười lớp rào cây vỏ đỏ  
Năm lần đẩy làm nghiêng rào sắt  
Bảy lần đập hàng rào sắt thành nước  
Chi Lơ Kok nhảy ra  
Lại rơi xuống trần  
Đánh nhau với anh em Chi Lơ Bú  
Nhốt vào chuồng gì, Chi Lơ Kok cũng đập đổ hết

Ông Trời sai kẻ giăng Chi Lơ Kok nhốt vào chuồng  
xây bằng bông vải

Người nhà Trời ném Chi Lơ Kok vào, nó liền  
thành lá chuối hơ lửa

Chân tay mềm như môn lược

Mắt nó nhắm lại

Thân nó như ngọn bí bị cắt gốc

Nó thiếp dần, thiếp dần như lá lìa cành

Chân nó nhấc không lên, nặng như đeo hòn đá

Khiên rời tay trái, đao bỏ tay phải

Nó đem hết sức cha cho, đưa cả sức mẹ dưỡng

Chạy qua bầy núi cao, băng qua bầy đồng hoang

lội qua bầy sông sâu

Sức Chi Lơ Kok yếu dần - nó không chạy được nữa

Voi giơ ngà lao tới đâm phập vào ngực Chi Lơ Kok

Chi Lơ Kok nằm quần quai

Hai tay chới với như cánh chim trúng mũi tên

Cổ đập cánh tay, máu nhuộm ngà voi đỏ lôm

Máu chảy xuống vòi voi đầm đìa

Voi đội xác Chi Lơ Kok

Qua bầy núi cao, bầy đồi tranh, bầy rừng lồ

Voi thả xác xuống

Rồi nó chạy về buôn nơi Chi Lơ Bú đang chờ

Chi Lơ Bú thấy voi đi tới

Hai ngà dính đầy máu, nó vui reo hò

Chi Lơ Bú:

- Chi Lơ Kok chết rồi!

Ơ người buôn dưới làng trên

Thằng Chi Lơ Kok đã chết!

Nó nhảy cong cong như thằng điên

Nó leo lên cây cao

Khum hai bàn tay làm loa kêu:

- Ở người buôn ta  
Kéo xuống vầy buồm no  
Đốt nhà thàng Chi Lự Kok  
Cồng chiêng, ché túc, ché tang  
Nồi kơbung, nồi kơbay  
Ta mang về hết  
Trâu bò, dê ta lừa đi  
Voi, ngựa ta bắt chở bắp lúa về  
Heo, gà ta giết thịt ăn  
Rượu nó ta uống  
Người buôn nó ta bắt làm đầy tớ  
Ta cho lũ buôn, thui gà thui heo  
Uống rượu đánh cồng, chiêng bảy ngày bảy đêm  
Ta cho lũ buôn  
Ăn cơm cho no  
Ăn thịt cho chán  
Uống rượu cho say  
Rồi ta bắt luôn nó  
Khiêng heo, khiêng gà gùi lúa, gùi bắp cho ta  
Bắt Hbia Lơ Đá về giặt ên, giặt áo cho vợ ta.



## XXI

Hbia Lơ Đá: Ồ em Bhang Tra  
Nhanh tay bế con ta Xing Chi Ngã

Tay trái quơ lấy chần dẹt hoa đằm hờng đắp lên vai  
Tay phải chụp lấy chần roa đắp lên lưng  
Vớ lấy khăn kết đôi trùm lên bé Xing Chi Ngã  
Bhang Tra chạy  
Một lần nhảy, đến mặt rừng  
Hai lần nhảy, qua hai mặt rừng  
Bảy lần nhảy, qua ba đồi gianh  
Bốn lần nhảy, qua hai núi cao  
Prông Mưng đuổi sát chân Bhang Tra

Chi Lơ Bú chạy sau: Ồ em Prông Mưng  
Mày phải chạy nhanh hơn mũi tên  
Giết cho được thằng Xing Chi Ngã  
Chạy nhanh lên em Prông Mưng!  
Đừng thua con gái buôn Chi Lơ Kok!

Còn một sải tay thì Prông Mưng bắt được Bhang Tra  
Nó ném dao ra chém  
Ông trời thấy thế liền đổ tro xuống  
Thả luôn con chó đen  
Prông Mưng quay lại  
Thấy con chó đen chạy qua  
Nó thả dao cho Chi Lơ Bú xem  
Máu con chó đen  
Nói là máu của Xing Chi Ngã.

Chi Lơ Bú:

- Ta cuộc cỏ gianh phải nhổ cho hết

Đào bụi tre phải nạy hết gốc

Đánh nhau phải diệt cho hết dòng máu gan dạ

Em ta đã giết được thằng Xing Chi Ngã

Từ nay ta không còn sợ người dạy trả thù cho nó nữa

Hbia Lơ Đá khóc:

- Ô anh Chi Lơ Kok

Anh chết em làm đầy tớ cho thằng Chi Lơ Bú

Con sông nhớ trâu, đôi gianh nhớ bò

Con đường ta đi rầy, cỏ gianh đứng dậy mong anh về

Anh bỏ bến nước ta tắm tháng ba

Bỏ rầy ta tría lúa tháng tư

Bỏ núi anh chặt cây làm nhà

Kho lúa ta thành tro, nhà ta thành bụi

Ông táo thành lửa than

Từ nay em làm con chó cho vợ Chi Lơ Bú đánh

Làm heo ăn cơm thừa nhà nó

Chi Lơ Bú:

- Ô giảng Chi Lơ Kok

Mày chết rồi, của mày ta lấy

Vợ mày ta bắt làm đầy tớ

Nhà mày ta đốt

Lửa gianh đốt nhà, lửa đuốc đốt buôn

Buôn Chi Lơ Kok cháy ba ngày ba đêm

## XXII

Dầu voi mất cú, bụng heo xê, cổ heo thiên,  
Miệng con ếch, môi ngựa đen, người cơ như gấu  
- đó là Hbia Lơ Gôi

Nó đứng chống nạnh như con bư nhìn treo ở rẫy  
Con người buồn nó  
Đẩy sắp đẩy ngựa Hbia Lơ Đá  
Nó cười như cọt nhe nanh.

Hbia Lơ Gôi:

- Mày có biết ta là vợ Chi Lơ Bú không?  
Chồng ta dám xuống sông bắt đuôi cá sấu  
Lên núi nhổ ngà voi, vào hang bẻ nanh cọt,  
Chồng ta gan dạ từ nhỏ, năm tháng đốt lửa trong bụng!

Hbia Lơ Đá:

- Lưỡi mày là con rắn ba đầu  
Miệng mày là con sâu ăn hoa bí  
Con giò ăn thịt người  
Mày là con diều hâu thích ăn thịt con gà  
Là con quạ đen thích ăn thịt người  
Là con kên kên thích ăn thịt bò chết  
Mày thấy tao có nhiều ché túc, ché tang, nhiều công,  
nhiều chiêng  
Mày giục chồng đến đánh buôn tao, giết chồng tao,  
cướp hết của tao

Giàng trời sẽ cho sét đánh mày  
Giàng đất sẽ cuốn mày theo dòng thác lũ tháng mười  
Mày sẽ chết vì con cọt bầu, gấu cào!  
Mày đánh tao chết

Hồn tao sẽ bắt mây làm con chó ăn cứt con tao!  
Giàng Chữ Dú sẽ thiêu mây trong lửa đốt rẫy!  
Hbia Lơ Gôi đánh Hbia Lơ Đá  
Đánh trên vai rách áo  
Đánh ngang lưng máu nhuộm đỏ người  
Sáng bắt ra rẫy đuổi chim kotia  
Trưa lên núi đuổi khỉ  
Chiều ngủ cổ mang gông, chân đeo cùm.

## XXIII

Mẹ nó Bhang Tra, cha Xinh Chi Gioi  
Đang cầm tay Xing Chi Ngã tập đi  
Bế trên lưng không muốn cho xuống  
Bồng trên tay không muốn thả ra

Xinh Chi Gioi ru:

- Đừng khóc con, đừng khóc  
Con coi nhà cho gà đầy găm, heo chắt buồn  
Đê đầy núi, bò khắp đồi, trâu chắt bãi...  
Ơ con, con ngủ hết đêm, chơi cho hết ngày  
Lớn mau mà đi đòi xương đầu  
Đòi xương ống chân, xương cánh tay  
Đòi cái răng, sợi tóc cha mày  
Lớn mau mà đi cứu mẹ mày  
Đang làm đây tớ Chi Lơ Bú

Mỗi ngày Xing Chi Ngã cao được nửa gang tay  
Ba ngày lớn được một nắm tay  
Nó lớn nhanh như đổ lúa vào bồ  
Măng đã thành tre  
Hạt giống thành cây  
Mưa không chuyển, gió không lay  
Nó cao bằng cha, lớn gần bằng mẹ  
Lên núi không sợ cọt  
Vào rừng không sợ gấu  
Xuống sông không sợ cá sấu  
Mắt đen hơn rần than  
Mặt đỏ như hoa vông  
Miệng tròn như ống tên

Môi đỏ như trái tơngeng  
Mũi giống miệng con rắn mây  
Ngón chân, ngón tay như cá bống Krông Ana  
Nó đẹp như đúc bằng khuôn, như đổ bằng ống  
Như dát bằng bạc, như trải bằng vàng  
Xing Chi Ngã đẹp  
Bồi mẹ nó ăn trái kơnia, cha nó ăn trái hơđăng  
Giàng trời cho nó đẹp, giàng đất cho nó khoẻ  
Giàng gió tập cho nó đi nhanh, giàng lửa  
luyện cho nó gan dạ.

Xinh Chi Gioi: Ô em Bhang Tra  
Em đừng nói nặng lời to tiếng với con ta  
Con ta Giàng Trời nuôi từ ngày mất nó chưa mở  
Miệng chưa ăn cơm được  
Em coi con ta  
Chân đeo còng, tay đeo chuỗi, cổ đeo kiềng  
Chim nghiếc ăn khôn, chim kơtrao ăn nhiều  
Người đang lớn ăn gì cũng ngon  
Người con gái giỏi đi gùi nước  
Đến sông, ông mặt trời còn đắp chắn

Xing Chi Ngã hỏi mẹ:  
- Ô mẹ, con muốn có cái ná để đi bắn ếch sông Krông

Bhang Tra:  
- Ô anh Xinh Chi Gioi anh đang ngủ đâu  
Sáng anh ngủ quên đi, trưa ngủ quên dậy  
Anh không lo không nghĩ đến con ta!  
Con gái đòi khùng dẹt, đòi thoi  
Con trai đòi chơi tên ná tập săn, tập bắn  
Để nó lanh mắt, nhanh tay, Xinh Chi Gioi  
lấy thừng làm ná nhỏ  
Mặt trời đứng trên đầu, ná làm xong

Xinh Chi Gioi:

- Ô em Bhang Tra, mang cái ná này cho con!

Bhang Tra:

- Ô con, lại đây lấy cái ná!

Xing Chi Ngã chạy đến

Nó cầm lấy ná, nó liền ném đi

Xing Chi Ngã:

- Ná này nhỏ lắm không bắn được ếch đâu!

Con muốn cái ná làm bằng cây salaleng!

Xinh Chi Gioi mang ché tang đi đổi với ông già

làm ná giỏi nhất người Êđê

Bhang Tra:

- Ô con Xing Chi Ngã

Con đi bắn ếch cho cha

Bắn con hơva cho mẹ

Bắn chim cho chị, bắn sóc cho em

Xing Chi Ngã:

- Ô giăng Trong Á, ơ giăng Trong Oi!

Ta đi bắn chim buổi sáng

Bắn ếch buổi trưa

Đuổi sóc buổi chiều

Trong Á và Trong Oi cùng nói: - Đi giăng!

Ba anh em đi ngược dòng sông vào rừng sâu có

nhiều hang đá

Hai bên bờ sông cỏ mọc um tùm cây cối thả cành lá xum xuê

Mặt nước phẳng lặng xanh như màu chàm

Ba anh em đi nhẹ nhàng không làm lay cành, động lá

Để ếch không hay, không biết

Trong Á:

- Ở giảng Xing Chi Ngã, lên mau bắn con ếch  
Lên mau bắn ngay đi  
Bắn ngay giảng, bắn đi!  
Con ếch nằm úp dưới lá mục to bằng đĩa đựng cơm  
Cái lưng mọc râu đen đen  
Hai chân sau xếp gọn  
Hai chân trước đỡ ngực  
Mắt lồi lim dim ngủ  
Xing Chi Ngã đưa ná lên ngắm  
Nó nheo mắt phải lấy cò  
Dây cung gạt tên lao đi  
Nhanh như tên đuổi đêm tối  
Mũi tên cắm phập vào lưng ếch  
Nó oằn mình giữa bụng trắng như bông  
Bốn chân giơ lên trời như cành cây khô  
Run run dấy dựa rồi chết ngay đơ  
Xing Chi Ngã đi hai bước  
Thấy con ếch đang nằm nó liền lên dây ná  
Đặt tên vào rãnh, giơ ná lên ngắm, kéo lấy  
Phụt, mũi tên phóng nhanh cắm phập vào lưng ếch  
Nó oằn mình đầu ngẩng lên, đuổi bốn chân chết ngay  
Xing Chi Ngã bắn một hơi lặn nước, được ba mươi bảy con

Xing Chi Ngã:

- Ở giảng, ta bắn thế thôi, ta về nhà ăn cơm  
Trong Á và Trong Oi khiêng ếch đi trước, Xing Chi Ngã  
cầm ná đi sau

Hbia Lơ Ting:

- Ở mẹ Bhang Tra, ở cha Xinh Chi Gioi  
Em con bắn được nhiều ếch!



Xing Chi Ngã bước đi, bàn chân đạp lên bóng cái đầu của nó  
Ông trời khoác áo vàng cho núi, mặc áo xanh cho rừng  
Một luồng gió lẻ loi đi ngang qua đánh thức bụi đất  
bay lên mịt mù

Chân nó mỏi tay nó run,  
Bụng nó ngứa ngứa như có đàn kiến đang bò,  
có giun đang cắn  
Hbia Lơ Ting nấu cơm cho Xing Chi Ngã

Hbia Lơ Ting:

- Ô em Xing Chi Ngã, ơ anh Trong Á, ơ anh Trong Oi!  
Lại đây ăn cơm nồi kơba, ăn canh thịt ếch nồi kơbay!

Xing Chi Ngã:

- Ô mẹ Bhang Tra! Con muốn đánh con quay!

Mẹ nó bảo cha nó Xinh Chi Gioi

Làm hai con quay bằng lõi cây ké

Xinh Chi Gioi làm hai ngày xong hai con quay

Xing Chi Ngã cầm con quay chạy đi kêu hai bạn nó:

- Ô giăng Trong Á, ơ giăng Trong Oi!

Ra bờ sông đánh quay!

Trong Á và Trong Oi:

- Ta đi đánh chỗ nào đây giăng?

Xing Chi Ngã:

- Ta ra bãi Krông, nơi trâu ăn sáng, bò ăn chiều

Ba anh em dẫn nhau đi.

Xing Chi Ngã hỏi:

- Đánh thế nào đây giăng? Giăng đánh trước cho tôi coi!

Trong Á cuốn dây vào chân con quay đưa cho Xing Chi Ngã  
Xing Chi Ngã cầm con quay chưa biết đánh thế nào  
Trong Á và Trong Oi giục: Đánh đi, giăng đánh đi!

Xing Chi Ngã cho chân trái đi trước, chân phải  
về sau làm trụ  
Tay trái duỗi thẳng, tay phải giơ lên đưa về sau  
Tung mạnh tay về trước, giật tay lại, dây còn dính trong tay  
Con quay cắm xuống đất, quay tít như gió xoáy  
Nó gầm, nó hét âm âm như thác đổ  
Ào ào như gió xô cây, ùng ục như sấm rền  
Nghe như voi hét, như cộp gầm, như chó kêu  
Mặt nước cau mày  
Cây cỏ run bần bật như người mắc mưa  
Xing Chi Ngã:  
- Đánh con quay giăng đi, đánh đi giăng!

Trong Á, Trong Oi không dám đánh

Xing Chi Ngã lại thúc: Đánh đi giăng, đánh đi!

Trong Á tung con quay của mình  
Chạy theo con quay của Xing Chi Ngã  
Con quay Trong Á xô con quay Xing Chi Ngã  
Con quay Xing Chi Ngã không chết

Xing Chi Ngã lại thúc: Đánh đi giăng Trong Oi!

Trong Oi tung con quay của mình  
Con quay Trong Oi đá vào con quay Xing Chi Ngã  
Con quay Xing Chi Ngã cũng không chết  
Cứ quay tít như gió lốc tháng năm

Xing Chi Ngã ném con quay thứ hai  
Hai con quay va nhau  
Âm âm như trời gấm, ùng ục như sấm sôi,  
chan chát như sét đánh  
Hai con quay Xing Chi Ngã vỡ tan như người ta bằm  
Xing Chi Ngã chạy về nhà giận đối với cha mẹ nó  
Chân đạp dậm sập nhà  
Cha mẹ nó chạy đến cuống cuống  
Cởi áo người, lấy khăn lau mồ hôi, chùi nước mắt, nước mũi  
Con nhà giàu sống khóc đòi đồ chơi, chết dất trâu bò đi theo  
Xing Chi Ngã khóc lẫn, khóc lộn, khóc đòi con quay  
Nước mắt trào ra như nổi đầy nước bắc lên bếp lửa  
Cha đỡ không được, mẹ nựng không xong  
Nó nằm lăn trên sập nhà  
Cha lấy chăn đôi trải xuống mền Groa đắp lên  
Nó vẫn khóc

Xinh Chi Gioi kêu:

- Ô Giàng Ấy Kơ Điê, Ấy Du!

Ông ghét chi vợ chồng tôi?

Một người con Êđê như chim lạc đàn, như chuôi một trái

Như cây một cành, dây lơpang một bông, như mía một dống

Bhang Tra:

- Ô anh Xinh Chi Gioi!

Lấy đĩa đựng gạo, lấy bát đựng nước

Đổ nước lạnh, vãi gạo tẩm sỏi cây xem

Sợ nó trúng Giàng núi, Giàng sông?

Hay phải thuốc người Êđê, người Mnông?

Xinh Chi Gioi:

- Không phải Giàng làm, không phải trúng thuốc ai đâu

Nó khóc đòi con quay đó!

Ô em Bhang Tra lấy chiếu trải cho con ta  
Bhang Tra lấy chiếu hoa trải ở cửa sổ  
Đặt Xing Chi Ngã nằm  
Nó khóc chán ngủ thiếp luôn  
Xinh Chi Gioi đốt điều thuốc chưa cháy

Xing Chi Ngã chiêm bao thấy Oi Kơ Diê đến hỏi nó:

- Cháu khóc đòi gì?

Xing Chi Ngã nói:

- Cháu muốn có con quay chác hơn lõi cây kè

Dây bền hơn dây mây rừng Lay Gia

Oi Kơ Diê nói:

- Vậy ông cho mày con quay sắt, dây xích bạc

Xing Chi Ngã giật mình ngồi dậy

Nhìn trước ngó sau, nó liếc sang phải, nó quay sang trái

Chẳng có ai ngồi gần mình

Nó nhìn ra cửa thấy mẹ đang đi vào

Nó liền hỏi ngay:

- Ô mẹ, có ai hỏi con không?

Có ai, mới nói với con

Có phải mẹ nói không?

Bhang Tra:

- Mẹ vừa mới đến đây, mẹ chẳng thấy ai lại gần con

Xing Chi Ngã:

- Ai vừa nói với con?

Chị Hbia Lơ Ting có nói với em không?

Hbia Lơ Ting:

- Chị cũng mới đến đây, chị có nói gì đâu!

Nó hỏi cha, cha không biết, hỏi mẹ, mẹ nó không hay  
VẬY ai vừa nói gần đây?  
Ông Trời mang xuống con quay sắt, dây xích bạc  
Để bên đường đi xuống sông  
Ông Trời đổ thuốc nóng Xing Chi Ngã ngứa ngáy  
Nóng ran trong người như có một nghìn con  
kiến cắn trên ngực  
Hàng trăm con kiến bò lên lưng, hàng chục con  
kiến cắn ở cổ  
Con kiến đi trên chân, đàn kiến chạy ở tay  
Xing Chi Ngã ngồi không yên, nằm không được  
đứng không xong

Xing Chi Ngã kêu:

- Ô em Khung Hlung! Dẫn anh đi xuống sông  
Cho Giàng nước đuổi cái nóng  
Cho dòng sông đuổi đàn kiến  
Để anh yên cái bụng  
Cho gan anh mát, cho lòng anh vui

Khung Hlung:

- Ô anh Xing Chi Ngã! Anh muốn đi tắm em dẫn anh đi

Khung Hlung mang nước trái bolum ba bầu  
Nước gạo ba ống tre từng  
Nước thơm ba ống lồ ô để gội đầu  
Lấy ên dih năm lớp, ên groa tám lớp  
Ên mặc ôm lấy mỡm  
Mặc áo gém kotem hai bên nách lấp lánh đàn bướm bay  
Hai bên vai đầy tua xanh đỏ dài chấm đất như đuôi chim trĩ  
Khung Hlung bước đi loang koang kêu lục lạc con voi  
Leng keng kêu teeng teeng con trâu

Xống áo kêu sột soạt như gió đuổi lá khô  
Khung Hlung sấm súa ên áo đầy một bành  
vòi đề đi tắm với Xing Chi Ngã  
Nó gùi apeo nhỏ dít rộng miệng  
Chân bước đi giữa nhà như gió đưa lá tháng ba  
Đi vào trong như xoangprang<sup>1</sup>  
Từ trong đi ra như singbung<sup>2</sup>  
Đứng ở cửa như con sông mở dù  
Khung Hlung đẹp như con gái Krông Ana  
Nó nói nhẹ như lá trôi trên nước  
Miệng cười như mặt trời ngủ dậy  
Nó đẹp như cô gái nhỏ, như con gái đen nhà giàu  
Bước đi gió lật bắp chân như ánh nắng tháng giêng  
Gió lật bắp đùi như nắng rọi tháng ba  
Đầu vú nhọn căng như măng ale đội đất

Khung Hlung kêu:

- Ô anh Xing Chi Ngã:

Em đưa anh đi tắm sông Krông Ana

Xing Chi Ngã đi trước, Khung Hlung đi sau  
Hai người bước đi đầu lắc la lắc lư  
Như đầu con chim xanh đậu trên cành cây tơmâu  
Giống như hai cô dâu cơ nhí, như con chim phí dục  
Khung Hlung vừa đi vừa ngắm Xing Chi Ngã  
Hai người dẫn nhau đến bờ sông  
Cỏ cây đa to như hòn núi Chứ Chai  
Cỏ hòn đá tali như con voi Chứ Ching  
Hòn đá ngồi như con cóc

Khung Hlung nói:

- Ô anh Xing Chi Ngã

---

1, 2. *Những điệu múa dân gian Tây Nguyên (CTS).*

Anh coi cây đa cũng có tay  
Nó cũng biết ôm cây kơông như con trăn quấn con nai  
Nó thả chân xuống nước như chân người Êđê ta  
Anh coi dưới sông cũng có cây đa to có hòn đá ngồi

Dòng nước trôi lơ dờ như con trăn ăn no đi tìm chỗ ngủ  
Nước xanh như chàm, riu rít bày chim ăn trái đa  
Khung Hlung ngồi trên hòn đá  
Lấy bầu đựng nước bolum  
Lấy ống tre đựng nước gạo  
Nó thả tóc lò xo dài chấm gót  
Nó đứng lên hòn đá soi mặt xuống lòng sông  
Như trắng nằm dưới nước  
- O anh Xing Chi Ngã xuống tắm đi anh  
Xing Chi Ngã nhảy xuống sông  
Hai tay gạt nước bơi ngang nhẹ như con ếch  
Hụp đầu xuống nhanh như cá kơdoa  
Nó nằm trên nước như khúc cây  
Nó dang tay đập nước như cánh chim bay  
Chân đập nước bùm bụp tung bọt lên trắng như bông  
Nó bơi ngang nhẹ như cá hơdoa  
Bơi ngược nhanh hơn cá dơdoa  
Đi xuôi nhanh như bẹ chuối xuống thác  
Khung Hlung coi Xing Chi Ngã bơi quên cả gọi đầu

Xing Chi Ngã nhảy lên bờ kêu Khung Hlung:  
- O em Khung Hlung  
Anh lên trước chải tóc  
Em tắm một mình  
Muốn vục nước cứ vục  
Muốn bơi em cứ bơi  
Anh lên ngồi chờ em ở gốc cây bolum sau dốc

Khung Hlung kêu:

- Ô anh Xing Chi Ngã! Anh về bỏ em một mình:  
Cái bụng em không ưng! Em giận anh đó!

Xing Chi Ngã:

- Anh chờ em tắm  
Anh không về bỏ em, ơ em Khung Hlung

Miệng nó nói, chân nó chạy đi  
Nó nhảy qua hai cây lờmui  
Bước qua ba cây cà đắng  
Nó đưa mắt sang phải, đảo mắt qua trái  
Mắt nó sáng lên  
Thấy con quay sắt, dây xích bạc  
Đen như lõi cây ké, nằm bên gốc bolum  
Nó đứng lặng mắt nhìn muốn đốt cháy con quay  
Đầu nó nặng như một hòn đá  
Nó cúi mặt nhìn con quay  
Người nó bồng tỉnh như lúa ăn củi giữa đêm  
Nó nhớ lại lời ông nói đêm qua  
Nó chụp lấy con quay  
Cái mặt nó vui như mặt nước buổi chiều  
Nó chạy xuống sông kêu Khung Hlung  
- Ô em Khung Hlung! Anh có con quay sắt, dây xích bạc

Khung Hlung:

- Ô anh Xing Chi Ngã, muốn làm chi con quay sắt  
Lại đây tắm với em, ơ anh Xing Chi Ngã  
Anh xuống đây coi hai con cá kơdoa đang đuổi nhau  
Anh đến đây xem hai con chim phí  
Ăn một trái cây đa, nó cùng đứng một cành, cùng bắt chí  
cho nhau.



Xing Chi Ngã chạy qua bãi trâu ăn đập gậy ba bụi cà đắng

Nhảy qua cành cây kơnia

Leo lên bốn gốc cây to mầu

Đến đầu buôn kêu cha nó:

- Ở cha Xinh Chi Gioi

Con có con quay sắt, dây xích bạc!

Con quay này làm con đau

Ngày ăn không ngon, đêm ngủ không yên

- Ở mẹ Bhang Tra

Con có con quay sắt, dây xích bạc!

Con quay này làm cho con

Đêm khóc đứng, ngày khóc ngồi

- Ở chị Hbia Lơ Ting

Em có con quay sắt, dây xích bạc

Con quay này làm cho em

Sáng lạnh chân, chiều nóng đầu

Hbia Lơ Ting hỏi:

- Em bắt được con quay ở đâu, ơ em Xing Chi Ngã?

Xing Chi Ngã:

- Em bắt được ở Mơ Nai

Có chim taovao kêu sáng

Con chim kơtia kêu chiều

Bắt được ở cổng nhà người giàu, ở cổng buôn người mtao

Bhang Tra:

- Con quay này

Làm con ta ăn không ngon, ngủ không được

Ở không yên, chơi không vui

Nó làm cho con ta khổ!

Ơ Giàng Oi Kơ Đu! Ơ Giàng Oi Kơ Đĩa!

Coi giúp con ta

Con ta như chuối một trái, như mía một cây

Xing Chi Ngã kêu:

- Ở giảng Trong Ấ, ở giảng Trong Oi như măng đang lớn  
Ta ra Mơ Nai Krông Ana, ta đánh con quay!

Ba anh em dẫn nhau xuống Mơ Nai Krông Ana  
Xing Chi Ngã quấn dây xích bạc vào chân con quay sắt  
Nó bấm chặt môi giậm chân xuống đất  
Bắt tay phải về sau, vung tay trái ra trước  
Tung con quay khỏi tay, con quay chạy tít  
Nó kêu vu vu  
Như gió thág năm, như bão thág mười  
Nó gào, nó thét như cọp như voi  
Cây cỏ run như gà mắc mưa  
Gió cuốn bụi tối trời tối đất  
Con quay chạy đến đâu cây cỏ dạt ra  
Nó chạy qua đồi, nó len qua núi  
Chạy mãi đến buôn Hbra Lơ Tang  
Hbra Lơ Tang đang ngồi dệt vải  
Thấy gió cuốn bụi mịt mù, ông trời tối đen như đêm  
Hbra Lơ Tang ngừng tay nhìn ra ngoài  
Thấy con quay chạy vào gầm nhà  
Nó đang quay tít như gió xoáy thág tư  
Hbra Lơ Tang lấy Prứ đánh vào con quay  
Nó cũng quay tít kêu hu hu hơn gió thổi thág sáu  
Hbra Lơ Tang lấy chày đe con quay hất văng xa  
Nó bung cối đe lên, cối bật ra ngoài  
Hbra Lơ Tang luống cuống  
Nó bứt sợi tóc ném vào con quay  
Con quay dừng ngay như cục đá giữa đường  
Hbra Lơ Tang mang con quay lên nhà bỏ vào ché tức bé miệng  
Rồi lại ngồi dệt vải  
Xing Chi Ngã đuổi theo con quay  
Nó leo lên núi cao hỏi người đang chặt cây  
Ở các bác có thấy con quay tôi chạy sang đây không?

Những người chặt cây nói:

- Ở anh, chúng tôi thấy con quay ai vừa chạy qua  
Đôi gianh đang ngồi, đôi cây đang đứng ở đàng kia.

Xing Chi Ngã lại chạy xuống đôi thấp

Hỏi người chăn bò:

- Ở anh chăn bò đôi gianh  
Anh có thấy con quay tôi chạy qua đây không?

Người chăn bò nói:

- Ở anh, tôi thấy con quay ai vừa chạy trên cánh đồng  
trước mặt

Xing Chi Ngã lại chạy đi

Gặp người lừa trâu anh liền hỏi ngay:

- Ở anh, anh có thấy con quay tôi chạy đến đây không?

Người lừa trâu lại chỉ:

- Ở anh đuổi theo con quay  
Tôi thấy con quay ai chạy vào buôn Hbra Lơ Tang

Xing Chi Ngã chạy đến đầu làng

Hỏi người đang ngồi vót nan:

- Ở ông, ông có thấy con quay tôi chạy lại đây không?

Người vót nan nói:

- Ở anh, anh muốn biết con quay  
Đến hỏi người dệt vải, bà ấy chỉ cho

Xing Chi Ngã chạy lại bà đang ngồi dệt vải

- Ở bà, bà có thấy con quay cháu chạy sang đây không?

- Ở anh, anh đến hỏi người nhà giữa buôn

Nhà dài trăm bước chân

Có thang bốn người lên, năm người đi xuống  
Đó nhà giữ con quay

Theo lời chỉ, Xing Chi Ngã chạy đến nhà Hbra Lơ Tang  
Cất tiếng hỏi ngay:  
- Ở bà, có thấy con quay chạy sang đây không?

Hbra Lơ Tang:

- Ở ông, đường xuống sông tôi chưa biết  
Đường lên núi tôi chưa qua  
Tôi chưa biết ăn thuốc lá nướng  
Môi chưa bôi nhựa thuốc trong ống điếu  
Răng mẹ tôi còn trắng, tóc cha tôi còn đen  
Sao ông gọi tôi bằng bà?  
Xuống sông gùi nước phải có chị dẫn  
Ra rẫy hái rau phải có mẹ đưa  
Lên núi chặt củi phải có cha dắt  
Tôi nói chưa thông, cười chưa thành tiếng  
Như con khướu tập hát, như con chim lơtrao tập bay  
Tôi còn non như măng chưa kịp được gió  
Tôi còn dại như con nghé chạy chưa biết tránh hố  
Sao ông kêu tôi bằng bà?  
Làm môi tôi khô, mặt tôi héo, bụng tôi nặng đó

Xing Chi Ngã:

- Ở người trên nhà:  
Tôi chưa thấy mặt, chưa bắt được tay  
Làm sao tôi biết già hay trẻ mà kêu cho đúng!  
Tôi kêu như người Êđê ta thường kêu  
Tôi như con ngựa mới tập chạy, như chim non mới tập chuyển  
Muốn đánh con quay nhờ cha làm  
Muốn có cái ná phải nhờ mẹ mua  
Muốn chơi thả diều phải nhờ bác may

Tôi chưa chặt được cây to  
Chưa kéo được dây mây rừng Lay Gia  
Chưa bắn được voi rừng Chứ Kơ Ning  
Chưa săn được con tê giác rừng Chứ Chai  
Sao người ở trên nhà gọi tôi bằng ông?

Hbra Lơ Tang:

- Ở người đứng dưới đến đây có việc chi?  
Nếu muốn mua voi thì lên rừng lau hỏi bác ta đang ở đó  
Muốn mua bò thì đến trảng gianh  
Đi chân một ngày đường hỏi cha ta đang ở đó  
Muốn mua bắp mời đến Mơ Nai Ca Ápa hỏi  
chị ta đang làm cỏ sắn  
Muốn mua lúa đến rẫy Krông Pa hỏi mẹ đang làm cỏ bắp  
Nếu muốn mua ché túc thì đứng ở chân thang chờ cha ta về  
Nếu muốn hút thuốc lên ngồi bếp ngoài  
Nếu muốn ăn cơm mời vào bếp trong  
Muốn nói chuyện mời ngồi lên chiếu...

Xing Chi Ngã:

- Ta không phải mua trâu, chẳng phải đi mua bò  
Ta không cần ché túc, cũng chẳng thèm ché tang  
Nhà ta không thiếu lúa, nhà ta thừa bắp ăn,  
chẳng thiếu thuốc hút.  
Ta đến đây tìm con quay. Người có thấy thì chỉ cho ta!

Hbra Lơ Tang:

- Nếu tìm con quay thì cứ lên đây

Xing Chi Ngã leo lên nhà thấy Hbra Lơ Tang  
đang ngồi dệt vải

Đa sáng hơn mặt trăng tháng ba  
Mặt như hoa lơpang nở tháng mười

Môi đỏ như hoa lợt nở thắm giềng  
Miệng tròn như búp hoa lơme  
Răng đen như hạt dưa hấu  
Tiếng nói nhẹ như chim hót, ngọt như mật ong thắm sáu  
Hbra Lơ Tang thấy Xing Chi Ngã trẻ như cây bắp non  
tắm gió thắm ba  
Như con bò đực đang độ lớn  
Hbra Lơ Tang thả mặt xuống sàn nhà, Xing Chi Ngã thả theo  
Hbra Lơ Tang ném mắt lên sàn nhà, Xing Chi Ngã ném theo

Xing Chi Ngã:

- Ở người đang ngồi dệt vải, có thấy con quay của ta  
chạy sang đây?

Hbra Lơ Tang:

- Ở đây không thấy con quay  
Chỉ có cái cối đang ngồi đây, cái chày đứng đó  
Ơ anh con trai  
Ở buôn đầu nguồn sông A Pa  
Hay ở cửa sông Krông Ayun?  
Từ buôn gần hay từ làng xa?  
Gió nào đưa anh tới đây?  
Con nước nào dẫn anh đến?  
Cơn mưa nào thả anh xuống?  
Anh đến đây tìm con quay?  
Con quay anh chạy ngang đánh bể miệng ché túc cha em  
Con quay anh rút xuống làm bể bụng ché tang mẹ em  
Con quay anh bay dọc làm đứt chỉ em đang dệt

Xing Chi Ngã:

- Ở người đang ngồi dệt vải  
Tôi ở gần buôn, nhà ở gần nhà, cũng nói tiếng Êđê  
Uống chung dòng nước Krông Apa

Tôi chẳng phải người xa, không phải người lạ  
Chị có cất con quay cho tôi xin lại  
Bạn tôi Trong Á đang chờ, bạn tôi Trong Oi đang đợi  
Con quay tôi làm bể ché túc, cha tôi trả cho chị ché túc  
Con quay tôi làm bể ché tang, mẹ tôi trả cho chị ché tang  
Con quay tôi làm đứt chỉ, tôi trả cho chị chỉ khác

Hbra Lơ Tang:

- Ở người con trai muốn lấy lại con quay  
Tôi đây tên là Hbra Lơ Tang  
Có mẹ đang đi làm cỏ bắp, cha đi thả bò  
Mình tôi ở nhà  
Tháng ba ngồi dệt chăn cho mẹ  
Tháng năm ngồi dệt khố cho cha  
Tháng mười dệt áo cho chị  
Còn anh, anh ở buôn nào, tên gì  
Cha anh tên chi, mẹ anh họ gì  
Nói cho tôi rõ!

Xing Chi Ngã:

- Ở em Hbra Lơ Tang  
Tên anh Xing Chi Ngã  
Mẹ là Bhang Tra, cha Xinh Chi Gioi  
Ở buôn Chi Lơ Kok

Hbra Lơ Tang:

- Ở anh Xing Chi Ngã  
Nay em đã biết tên cha, em đã rõ họ mẹ  
Mời anh ở lại đây  
Ăn gạo tằm, thịt gà điều thà  
Uống rượu chua nhà người nghèo  
Hút thuốc có mùi đu đủ.

Xing Chi Ngã:

- Ô em Hbra Lơ Tang

Cho tôi xin lại con quay!

Giăng ta Trong Á đang chờ chân buồn

Bạn ta Trong Oi đang đợi đầu làng

Hãy để lúc khác

Tôi ăn cơm em nấu, uống rượu em bỏ men, hút thuốc

tay em vắn

Hbra Lơ Tang:

- Ô anh Xing Chi Ngã!

Anh chê cơm em thiêu, chê thịt gà điều tha, chê rượu em lạt!

Vậy anh đi đi! Ô anh Xing Chi Ngã

Xing Chi Ngã:

- Ô em Hbra Lơ Tang!

Anh không chê cơm em nấu, không chê rượu em bỏ men,

anh không chê thuốc em mời

Anh cần đi ngay bởi hai giăng anh đang chờ

Anh sẽ đến ăn cơm chung đĩa, uống rượu cùng bát,

ngồi chung một chiếu

Hbra Lơ Tang:

- Ô Xing Chi Ngã!

Đừng làm con gió đi, nghe tiếng kêu mà nhìn không thấy

Anh đừng làm con chim đậu xuống đó rồi lại bay đi

Miệng nói ra lời rồi lại mang theo

Xing Chi Ngã:

- Ô em Hbra Lơ Tang!

Con chim bay đi, chim lại nhớ cành

Chim xanh ăn trái cây đa

Người Êđê ta ăn bắp giữ lúa, uống rượu giữ chén



Muốn uống nước ngon phải giữ lấy bầu  
Muốn thành bạn lâu phải siêng đi lại  
Con trai khôn không lừa con gái  
Anh đây nói thật  
Anh không làm con gió thoảng qua để cho  
cây lá đứng run một mình

Ơ em Hbra Lơ Tang!  
Em là hoa lợpang, anh là hoa ong vàng  
Tay em cầm con quay, anh nhớ tay em ngày ngày  
Nay anh phải đi ngay, cổng buôn đang đợi, cửa làng đang chờ  
Anh phải đi ngay không ngồi lâu được!  
Cho anh xin lại con quay, ơ em Hbra Lơ Tang!

Trong Á và Trong Oi kêu:  
- Ơ giăng Xing Chi Ngã  
Con bướm bỏ bầu, con ong bỏ bạn  
Thấy hoa lợpang đang nở thấy hoa lờmụi đang tươi  
Bướm ong bay theo hoa quên bạn đánh quay!

Xing Chi Ngã:  
- Ơ giăng Trong Á chạy nhanh hơn gió  
Ơ anh Trong Oi có sức khoẻ hơn voi  
Hai giăng hãy chờ tôi xuống ngay đây

Từ ngày gặp Hbra Lơ Tang  
Xing Chi Ngã bỏ chơi con quay  
Tay trái thích cầm khiên, tay phải muốn cầm dao  
Cha đi thả voi ở chân núi rừng lau  
Mẹ lên rẫy bẻ bắp ở nhà một mình  
Nó leo lên gác bếp thấy khiên cha  
Trèo qua cột thấy đao chú  
Tay phải cầm đao, tay trái cầm khiên mang ra bãi trâu  
Tay trái múa khiên, tay phải liếc đao

Trời tối, trời lại sáng  
Bụng Hbra Lơ Tang nóng như lửa đốt  
Mắt nó có ớt cay xè xè  
Chân nó có sâu cắn rần rật  
Tay không muốn cầm thoi  
Nó bỏ khung dệt cho con nhện dệt thay  
Hbra Lơ Tang đi tìm Xing Chi Ngã  
Đi đường sông không thấy bóng  
Vào đường rừng không thấy lá gầy  
Đi qua bãi gianh không thấy cỏ nằm  
Lên núi cao không thấy dấu chân  
Đi vào bẫy chỉ thấy chim bay  
Chạy vào chòi thấy bếp lửa còn ngủ  
Nó đi thẳng về buôn thấy Xing Chi Ngã đang ngồi sửa khiên

Hbra Lơ Tang:

- Ô anh Xing Chi Ngã!  
Cha em đang chờ, mẹ em đang đợi  
Em mời anh đến nhà em

Xing Chi Ngã:

- Ô em Hbra Lơ Tang!  
Cha mời anh đến có chuyện chi?  
Mẹ mong anh tới có việc gì?

Hbra Lơ Tang:

- Cha sẽ nói cho anh hay.  
Mẹ sẽ bày cho anh biết

Hbra Lơ Tang kéo Xing Chi Ngã đi

Xing Chi Ngã:

- Ô Hbra Lơ Tang thấy thuốc lá để trong gùi  
Anh cũng muốn mua  
Nhưng còn sợ cha chưa coi, mẹ chưa đặt giá

Hbra Lơ Tang:

- Ô anh Xing Chi Ngã

Anh đã lớn bằng cha, em đã cao bằng mẹ

Không phải ta còn yếu chân mà anh phải đợi cha dắt

Ta không còn mềm tay mà phải chờ mẹ đút cơm

Ta nay đã lớn khôn

Như măng đã thành tre, như hột đã thành cây

Ta nên tự định lấy

Xing Chi Ngã:

- Lấy em, anh còn nhỏ

Tay chưa biết cắt ché

Chưa biết buộc cái chiêng

Chưa bện được dây giữ voi

Anh chưa biết nhìn mặt khách

Chưa biết giữ cái chiêng nùm trong ngăn,

cắt chiêng trong buồng

Chưa biết để bát quý trong chạn, sắp chén đẹp trong gùi

Anh người lười làm rẫy, người nhác coi trâu giữ bò

Chưa biết khơi đèn chai

Chưa biết chia thịt cho khách

Hbra Lơ Tang:

- Ô anh Xing Chi Ngã

Nếu anh còn dại có cha em dìu dắt

Nếu anh còn trẻ người có mẹ em chỉ bảo

Nếu anh chưa thạo công việc có em giúp cho

Xing Chi Ngã:

- Ô em Hbra Lơ Tang!

Nay anh chịu về nhà em

Nhưng mẹ anh chưa thấy mặt, cha anh chưa thấy người

Lỡ cành có gãy nó cũng đập vào thân cây

Lá cây có rớt nó cũng bay về gốc

Xảy ra việc gì dù có nhỏ bằng con kiến, con mọt

Cha, mẹ anh cũng phải chịu

Nếu em ưng anh thật, mai mốt em cho người  
Mang một chiếc còng đồng đến gặp cha mẹ anh

Hbra Lơ Tang:

- Ô anh Xing Chi Ngã!

Nay mai em cho người mang một chiếc còng đồng  
đến gặp cha mẹ anh

Nay em buộc cho anh chuỗi cườm này vào tay phải  
Đeo cho anh chiếc còng đồng này vào tay trái

Xing Chi Ngã:

- Ô em Hbra Lơ Tang!

Chuỗi cườm em trao anh sẽ giữ đến cầm mọc râu,  
đầu tóc bạc  
Chiếc còng đồng này anh sẽ đeo đến mòn như sợi chỉ vàng  
em dệt khổ cho cha

Nếu anh bỏ em

Anh sẽ thành người nuôi heo, đóng cửa chuồng gà cho em

Hbra Lơ Tang:

- Ô anh Xing Chi Ngã!

Chiêng ta đã treo, đèn chai đã cháy

Nếu anh bỏ em

Đàn bò, bày trâu, ché túc, ché tang nhà anh sẽ về em hết!

Ơ con trai con gái buồn ta

Đào ché rượu ké chôn dưới đất năm tháng

Lấy rượu ché túc chôn dưới đất ba năm

Lấy rượu ché tang làm người vắn ngang, bấy người bệ dít

Tám ngày uống không lạt, bấy đêm uống không khô

Lấy rượu mật ong ruồi phải ghét

Mật ong thể phải ghen

Làm cho loài hoa phải tức mùi thơm rượu ta

Hai người ngồi uống rượu

Tay nắm tay, chân gác chân, đầu chụm đầu

Xing Chi Ngã say:

- Ô em Hbra Lơ Tang

Anh hôn miệng em thơm mùi sữa mẹ

Hôn lên má thơm mùi lúa non.

Hbra Lơ Tang ngó trước nhìn sau không thấy bóng ai

Nó tức đỏ mặt, nó ném gói cơm, ném luôn cả con gà luộc!

- Ô cái giếng trái kútкодang, trái lợang chín

Cái thằng cha lừa gạt đàn bà, làm chết con gái nhà giàu!

Không thấy ai trả lời, Hbra Lơ Tang liệng gùi, vung vàng  
quay trở về

Xing Chi Ngã núp trong bụi tranh liền chạy ra

- Ô em Hbra Lơ Tang

Tại sao em chửi cha mẹ anh

Tại sao lại nói chuyện giàu nghèo với anh?

Anh thử xem hoa polang, hoa đămhơing có héo với nắng  
không, cái bụng em có thương anh thật không?

Hai người dẫn nhau xuống bờ sông

Xing Chi Ngã ngồi trên bờ

Hbra Lơ Tang xuống xúc cá

Nó xúc lên trứng cá kơdoa

Xúc xuống trứng tôm tép

Xúc bờ bên phải trứng cá bống

Xúc bờ bên trái trứng cá hơdao

Đôi chân thon như cây măng

Trắng hơn bẹ chuối lội dưới nước bì bọp

Hbra Lơ Tang xúc ngang rồi xúc dọc

Nó xúc ngược rồi lại xúc xuôi

Xúc đi xúc lại quay về chỗ Xing Chi Ngã

Xing Chi Ngã:

- Ô em Hbra Lơ Tang

Cột nhà bị cháy xém kia của ai? Bến nước có cây đa  
to này của buôn nào?  
Dấu cột vỏ gốc cây gòn kia vẫn còn, hàng tre  
quanh buôn vẫn xanh tốt  
Buôn này ngày xưa chắc giàu lắm, em có biết  
buôn của ai không?

Hbra Lơ Tang:

- Ô anh Xing Chi Ngã

Em như măng mới mọc làm sao biết được gió to  
Như con gà con mới nở làm sao hiểu được tiếng  
con diều kêu?

Xing Chi Ngã:

- Em có nghe được người già trong buôn kể chuyện không?  
Nếu em không nói cho anh biết buôn này xưa của ai thì  
chiếc công đồng này sẽ trở lại tay em  
Anh và em sẽ không đi chung một đường, uống chung  
một bầu nước  
Đắp chung một chăn, nằm chung một chiếu

Hbra Lơ Tang:

- Ô anh Xing Chi Ngã!

Anh có bỏ em thì em cũng không biết nói sao!

Xing Chi Ngã:

- Nếu em không nói thì anh sẽ theo đường cây đa ngã đi qua  
đường tre gầy anh đi về buôn đây

Không nghe Hbra Lơ Tang nói gì. Xing Chi Ngã

tức tối bỏ đi không quay lại

Bụng Hbra Lơ Tang cồn cào như kiến cắn, mối bò,

Đôi mắt đen hột nhãn, có hàng trăm con đom đóm bay,  
nó nhìn thấy cây quay, núi chạy

Hbra Lơ Tang lo:

Nếu không nói ra

Xing Chi Ngã sẽ bỏ đi, mình mất một người

Nếu nói ra sợ Xing Chi Ngã còn non chưa đủ sức trả thù cha,  
chưa đủ tài đi cứu mẹ.

Hbra Lơ Tang kêu:

- Ô anh, anh quay lại đây!

Em nói về làng này cho anh nghe, anh biết...

Xing Chi Ngã liền quay lại

Hai người cùng đi bên nhau trở lại bờ sông

Hbra Lơ Tang:

- Ô anh Xing Chi Ngã

Nơi đây buôn cũ của Chi Lơ Kok

Sáng lo làm rẫy, chiều lo bẫy chim

Chỉ biết yêu vợ, quý con, thương mến buôn làng

Chi Lơ Bú thêm ăn trái chua, thích ăn nắm mồi

Nó kén người buôn nó đến đánh Chi Lơ Kok tại nhà,  
giết Chi Lơ Kok tại buôn

Vợ Chi Lơ Kok là Hbia Lơ Đá bị Chi Lơ Bú bắt làm đầy tớ

Anh em Chi Lơ Bú chặt đầu Chi Lơ Kok ném vào  
đống tranh khô

Vợ chồng Chi Lơ Kok có một người con trai

Được dì nó là Bhang Tra và Xinh Chi Gioi nuôi

Nghe Hbra Lơ Tang kể, đôi mắt Xing Chi Ngã đỏ như lửa

Nó chạy đến đống tranh mục tìm xương sọ cha nó

Nó ôm sọ cha vào lòng than khóc thảm thiết.

Xing Chi Ngã:

- Ô cha, cha mua con voi đực bằng bông lúa trên rẫy

Cha đổi ché túc, ché tang bằng con heo mẹ nuôi  
Cha đổi chiêng nùm, chiêng bằng do đàn trâu cha đất,  
đàn bò chú chắn  
Cha không cướp trâu của người Mnông, giành bò của  
người Giarai  
Cha không đụng chạm của ai vật gì dù lớn hay nhỏ  
Chỉ tại người ta thêm của cải nhà mình như  
thêm chuối chín, như thêm mía ngọt!

Xing Chi Ngã bỏ Hbra Lơ Tang một mình.  
Nó chạy thẳng về nhà giậm chân kêu khóc.

Bhang Tra:

- Ở con có chuyện gì mà con khóc vậy? Tại sao lớn rồi  
lại khóc?

Xing Chi Ngã:

- Ở mẹ Bhang Tra

Con khóc vì nhớ cha bị chém mất đầu, thương mẹ  
bị bắt làm nô lệ

Con như trái chuối rời buồng, như gà mất mẹ

Con biết rồi, mẹ là dì ruột của con thôi!

Bhang Tra:

- Cha mẹ của con đâu nữa, ta là mẹ của con đây!

Xing Chi Ngã:

- Không đúng đâu!

Mẹ con là Hbia Lơ Đá bị Chi Lơ Bú bắt làm nô lệ

Cha con là Chi Lơ Kok bị anh em Chi Lơ Bú chặt đầu

Nay con biết rồi

Con mất hơi ấm ngực cha, con thiếu sữa mẹ từ nhỏ



Sáng hôm sau  
Xinh Chi Gioi lên núi chặt cây, Bhang Tra ra rẫy đuổi chim  
Xing Chi Ngã ở nhà một mình  
Nỗi thương cha nhớ mẹ  
Lòng căm giận Chi Lơ Bú  
Đốt lửa cây kotu trong bụng  
Nó lên giàn bếp thấy cái khiên liền cầm tập thử  
Nó quay mạnh quá chiếc khiên không chịu nổi bắn ra  
từng mảnh  
Chiều cha mẹ nuôi đi rẫy về Xing Chi Ngã ngồi hỏi chuyện

Xing Chi Ngã:

- Buổi trưa con lên giàn bếp lấy chuối ăn thấy chiếc khiên  
của ai bị một ăn sắp vỡ  
Con lấy xuống múa thử nó đã bể tan tành.  
Chưa ai hỏi lời, Xing Chi Ngã nói luôn:  
- Ô cha, cha đẻ của con có khiên không? Hiện nay khiên  
đế đâu?

Xinh Chi Gioi:

- Ủa! Con có còn cha nào khác nữa?

Xing Chi Ngã:

- Có phải khiên cha con trên giàn bếp?  
Khiên nhỏ quá nên cha con mới bị thằng Chi Lơ Bú giết

Đêm hôm ấy

Xing Chi Ngã trần trọc mãi

Gió không cho rùng ngủ

Con giun, con dế không cho đất yên

Bếp lửa cứ cười với Xing Chi Ngã

Làm cho nó ngồi không xong, ngủ không được,  
đứng không yên

Ngoài suối con chim Pupút điểm canh từng hồi dài

Xing Chi Ngã đi ra nhà sau rình

Chân nó bước xuống rồi lại đi lên cầu thang  
Lòng thương cha, nhớ mẹ giục Xing Chi Ngã đến nhà  
Hbra Lơ Tang

Giữa đêm khuya khoát  
Nghe tiếng bước chân rung rinh sàn nhà, Hbra Lơ Tang  
thức dậy chạy ra xem

Hbra Lơ Tang:  
- Ô anh! Anh muốn hút thuốc em xất, tại sao không đến  
từ sớm?

Muốn ăn thuốc tươi tại sao không đến từ chiều  
Giờ nửa đêm rồi anh đến hỏi em có việc gì  
Anh có muốn ăn cơm tẻ để trên giá bếp, ăn cơm nếp để  
trong nồi?

Xing Chi Ngã:  
- Ô em Hbra Lơ Tang  
Cơm anh ăn rồi  
Anh đến xin em một thoi chỉ dài đem về sửa lại  
chiếc khiên  
Hbra Lơ Tang vào buồng lấy cho Xing Chi Ngã  
một thoi chỉ trắng  
Xing Chi Ngã trở về nhà, trời lại vừa sáng, con chim  
Pupút ngừng kêu

Xing Chi Ngã:  
- Ô cha, cha gọi cho con  
Một trăm người khoẻ, một nghìn người mạnh, một chục  
người giỏi  
Đi theo con lên núi Lây Gia hạ cây to làm khiên

Xing Chi Gioi kêu người trong buôn:  
- Ô người nhà đầu buôn ngày mai mài rìu  
Người nhà cuối buôn mài rựa  
Con gái già gạo, người già may túi  
Để đựng gạo cho người buôn ta đi lên núi Lay Gia  
Nó chuẩn bị gạo, thịt đi hạ cây làm khiên cho Xing Chi Ngã

Xinh Chi Gioi bắt hai mươi bảy ché rượu, thui bốn con heo  
 nanh dài hai gang tay  
 Cúng Giàng núi, Giàng sông để Giàng cho hạ cây kơlong  
 cao nhất rừng Lay Gia!

**Có nhiều người già cảm:**

- Ở anh Xinh Chi Gioi

## Giàng không cho chặt cây kolong trên núi Lay Gia đâu?

**Ta ha cây đó Giàng bắt cả buôn chết hết đấy**

**Xinh Chi Gioi:**

- Con ta muốn phải theo bụng nó

**Ta bắt con trâu trắng cúng Giàng trời**

## Bắt con trâu đen cúng Giàng đất

## Bắt con gà trắng cúng Giàng nước

## Bắt con gà đen cúng Giàng núi

## Bắt con gà đỏ cúng Giàng cây kơlong

**Khi nào ta làm xong khiên, ta sẽ cúng luôn một thể**

**Gà rừng chưa đánh thức núi, gà nhà chưa kêu**

ông mặt trời đây, rừng còn đắp chắn ngủ

Người già đã lay ông tảo dây nói chuyện với lửa bếp nhà trên

## Đánh thức bếp nhà dưới

## Núi cao gọi núi thấp dậy

Voi đực chở gao, voi cái chở rượu thịt

Người cầm ná đi trước, người khiêng nổi đi sau người vác rìu  
đi giữa

Họ kéo đi ào ào như thác đổ, cuộn cuộn như nước lũ

**Đoàn người lội qua bốn con sông to, mười con suối nhỏ**

Trèo lên năm núi cao, băng qua bảy rừng đút, rừng ale

Đoàn người lũ lượt kéo tới ruộng rẫy có chuối rừng mọc

**Đến thác Dang hoa nở, tới bờ sông lớn gốc xoài ngả nghiêng**

Họ kéo tới đất Hơ Pút bà Hơ Tang dệt vải

Nhìn thấy mái nhà mẹ Đang, mẹ Dai

Thấy cây kơpá cao, cây kơlong lớn ngọn đưng tới Giàng  
mắt

Gốc cây to đến nỗi phải đi vòng một năm mới giáp gốc,  
 hai năm mới mút ngọn  
 Lá dài hơn một dặm cánh chim bay  
 Xing Chi Ngã cho người trong buôn chặt mãi chặt miết  
 Chặt từ suốt mùa lúa đến mùa làm cỏ, từ mùa làm cỏ  
 đến mùa cuốc đất cây cũng không ngả!  
 Xing Chi Ngã kêu Xinh Chi Gioi tới chặt thử, cây vẫn đứng  
 trơ trơ  
 Xing Chi Ngã phải mời bạn nó Trong Á và Trong Oi chặt  
 một bên  
 Những nhát rìu toé lửa của Xing Chi Ngã bắn những mảnh  
 cây kơlong bay đi bốn phía  
 Mảnh cây bay tới buôn Chi Lơ Bú  
 Trúng con trai đang chặt cây trên núi  
 Trúng con gái đang tắm dưới sông  
 Trúng người già đang đi trên đường  
 Trúng nhà Chi Lơ Bú làm gãy xà ngang tan xà dọc  
 Bể ché túc đổ bằng voi  
 Bể ché tang đổ mười con trâu  
 Con tê giác không dám ở trong rừng lau  
 Bò tót không dám ở trong rừng lách  
 Đàn voi không dám ăn trong rừng lồ ô  
 Trâu bò nháo nhác chạy trên bãi cỏ  
 Mảnh cây kơlong của Xing Chi Ngã  
 Tung lên trời làm rớt chim đang bay, rơi xuống sông  
 làm chết cá  
 Văng lên núi cao chết gấu đang ăn mật ong  
 Bắn vào bãi gianh làm chết nai đang ăn cỏ  
 Nửa tháng sau cây mới đổ. Cây ngã làm sập ba núi cao,  
 khô bốn sông sâu  
 Ba tháng sau mới làm xong khiên  
 Hàng trăm người nhấc không lên  
 Hàng nghìn người khiêng không nổi  
 Xing Chi Ngã bước tới:  
 Một tay nâng khiên, một tay giơ lên đỡ, đội khiên về nhà

Về tới buôn  
Ở một ngày, nghỉ một tháng  
Nó mang khiên ra múa thử  
Tay trái cầm khiên, tay phải cầm đao  
Nó xoay khiên về phía mặt trời mọc sét đánh chết còp  
Xoay qua phía mặt trời lặn sấm chớp chết voi  
Nó gơ khiên lên trời, trời đổ mưa âm âm  
Xoay khiên theo đường đi, đất bụi bốc lên mù mịt đến nỗi  
bão to gió lớn  
Xing Chi Ngã dừng tay đem cất khiên rồi chạy lên nhà,  
hỏi cha nó - Xinh Chi Gioi

Xing Chi Ngã:

- Ông cha, con muốn đi thăm bác Kơ Dăm San và  
chú Kơ Dăm Đrôl

Xinh Chi Gioi: Con lại hỏi mẹ

Xing Chi Ngã chạy tới hỏi Bhang Tra:

- Ông mẹ, mẹ cho con đi thăm bác Kơ Dăm San và  
Chú Kơ Dăm Đrôl? Mẹ cho con đi nghe!

Bhang Tra:

- Đi làm gì con! Bác Kơ Dăm San vừa mới tới nhà ta

Xing Chi Ngã hỏi cha, cha bảo hỏi mẹ. Hỏi mẹ,  
mẹ không cho đi. Nó liền bỏ đi một mình

Xing Chi Ngã hỏi chuyện cha nó bị anh em Chi Lơ Bú giết  
- Kơ Dăm San không nói

Hỏi chuyện mẹ nó bị anh em Chi Lơ Bú bắt làm đầy tớ  
- Kơ Dăm San cũng không kể

Xing Chi Ngã:

- Ông bác, con đến thăm bác  
Giờ con đi đánh anh em Chi Lơ Bú đòi lại xương cha,  
cứu mẹ con

Kơ Dăm San: - Ơ con Xing Chi Ngã  
Con như con chim non chưa ra khỏi tổ  
Như con cua lột vỏ chưa dám ra khỏi hang  
Tay con còn mềm, chân con còn yếu  
Tay cầm khiên chưa chắc, cầm mác chưa cứng  
Dùng tên ná chưa thạo làm sao con đánh được anh em  
Chi Lơ Bú

Xing Chi Ngã:  
Chân con đi mười ngày đường chưa thấy mỏi  
Tay con cầm rìu hạ cây to không thấy mệt  
Vai con vác khiên chưa thấy đau  
Con nay đã lớn bằng cha, đã cao bằng mẹ  
Kơ Dăm San thui một con trâu đực sừng dài hai sải tay,  
bắt bảy ché rượu cúng Giàng trời  
Cầu Giàng cho Xing Chi Ngã sức mạnh để đánh được  
anh em Chi Lơ Bú:  
Ở nhà vợ chồng Bhang Tra chuẩn bị dây và  
báo cho người làng biết sẽ bắt trời Xing Chi Ngã  
Xing Chi Ngã đi thăm bác về, nó không hay không biết

Xing Chi Gioi:  
- Ơ em Bhang Tra:  
Ta lấy bảy ché rượu, bảy con trâu đực trắng cúng Giàng trời  
Bắt năm con bò, năm ché rượu cúng Giàng đất  
Giúp cho con trai ta khoẻ chân, mạnh tay  
Ta lấy bảy con gà cúng Giàng nước  
Ta bắt tám con heo cúng Giàng Y Rít  
Cứu giúp con trai ta lớn người, khôn cái đầu đừng cho nó đi  
bỏ xương ở đất khác!  
Cúng xong, mẹ cha Xing Chi Ngã lấy dây nhò  
Trong Á và Trong Oi trời Xing Chi Ngã

Bhang Tra:  
- Ơ con Xing Chi Ngã

Mẹ trói con, vì mẹ không muốn cho con đi  
Thân con còn non, trí con còn dại  
Mẹ sợ con bỏ đầu nơi đất người  
Bỏ xương ống chân, xương ống tay ở đất khác  
Gói cơm, bát canh mẹ không đem theo được  
Con chết trong buồn - mẹ làm cho con cái hòm bịt bạc  
Con chết trong nhà - mẹ làm cho con cái hòm bịt vàng  
Mẹ không muốn con chết ở buồn giàu sang!

Xing Chi Ngã:

- Ở mẹ, mẹ trói con bằng dây da bò, mẹ trói con bằng dây  
da trâu, đứt dây này mẹ cho con đi nghe mẹ!

Xing Chi Ngã cựa mình, dây da bò đứt hết  
Nó uốn lưng, dây da trâu đứt cả

Xing Chi Ngã hỏi mẹ có:

- Ở mẹ, sợi dây đã đứt hết rồi, mẹ cho con đi nghe mẹ  
Con đi đây.

- Ở người ở đầu buồn, ở người ở chân buồn, bắt trói  
giùm con ta

Người trong buồn rậm rạp chạy tới bắt trói Xing Chi Ngã  
bằng dây mây song to hơn cả cổ tay người già

Xing Chi Ngã:

- Ở mẹ, đứt dây mây song này, mẹ cho con đi nghe mẹ!  
Xing Chi Ngã co chân, duỗi tay cựa mình, dây đứt luôn  
Lại trói bằng dây sắt, đứt luôn cả dây sắt  
Bhang Tra phải trói bằng dây xích bạc Xing Chi Ngã  
đánh quay

Xing Chi Ngã cố vùng vẫy, nó càng cựa, dây càng xiết chặt  
Một lát sau

Xing Chi Ngã thiếp dần, thiếp dần rồi chết luôn  
Ông Trời bắt Xing Chi Ngã mang lên trời

Bhang Tra khóc:

- Ở con trai yêu quý, mẹ nói con không nghe,  
mẹ kêu con không đứng, cha bảo con không nhớ  
Con đốt lửa đuốc chạy đi đêm, con muốn bỏ mẹ, bỏ cha  
Nay con muốn chết trong buồn, mẹ cho con cái hòm  
bằng cây mốpah

Con chết ở buồn giàu sang  
Mẹ không thui được bò, không đâm được trâu, không mang  
được rượu, không đem được cơm cho con

Ở chị Hbia Lơ Đá!

Giàng không cho chị đẻ con gái, nay con chị chết theo  
cha nó  
Tại cái lưỡi có sâu, vì nước miếng rắn độc của Hbra Lơ Tang  
Ở Hbra Lơ Tang!

Mây đi lên núi sẽ bị gấu quào  
Mây đi đường rừng sẽ gặp cọp bấu  
Mây làm hại con ta  
Con đẻ ra không được thấy cha  
Nay con chết không được gặp mẹ

Buôn trong, buồn ngoài, buồn gần, buồn xa  
Nghe tin Xing Chi Ngã chết  
Từ buồn người Bì Krông<sup>1</sup> đến người Mnông, từ buồn người  
Giarai, tới buồn người Êđê

Họ lừa bò dắt trâu nướm nượp kéo đến cúng ma  
Hồn Xing Chi Ngã bay tới trời ngồi nói chuyện với bà Trời  
Chi Lơ Kok nghe tiếng con nói liền xin ông Trời gặp con  
Chi Lơ Kok hỏi ông trời: Ở ông trời, ông bắt con ta làm gì?  
Ông để cho con ta bắt anh em Chi Lơ Bú trả lại bả vai,  
đầu tóc của ta

Ông trời:

- Ở cháu Chi Lơ Kok cháu đừng có lo

---

1. Bì Krông: Chưa rõ là tộc người nào (CTS).



Xing Chi Ngã lên trên này để uống thuốc đấy  
Ơ cháu Xing Chi Ngã, mà có muốn uống thuốc không?

Xing Chi Ngã hỏi ông Trời: - Thuốc gì đó ông?

Ông Trời:

- Thuốc chơéc, thuốc chơięng

Uống thuốc này dứt ba tháng thêm ba đêm người cháu  
sẽ chuyển thành nóng như diên

Xing Chi Ngã:

- Thuốc đó cháu không uống đâu, cháu sợ lắm!

Ông Trời:

- Ơ cháu Xing Chi Ngã

Thuốc này biết lượn, biết bay

Thuốc có phép đưa cháu lên chín tầng mây xanh  
mười tầng núi cao

Không có ai đuổi kịp, cũng chẳng ai đánh được,  
cháu có muốn không?

Xing Chi Ngã:

- Nếu thế thì cháu muốn lắm đó!

Ông Trời cho Xing Chi Ngã uống thuốc rồi ông trời bảo:

- Ơ cháu Xing Chi Ngã:

Nay ông cho cháu về trần

Cháu có nghe vợ cháu đang khóc đó không?

Con chim cú cu bay tới nhà Hbra Lơ Tang nó đậu trên sà  
phơi chỉ đen, nó đứng ở cành cây đầu nhà

Chim gáy cú cu, cú cu

Báo tin cho Hbra Lơ Tang biết:

Xing Chi Ngã đã nằm trong chín lớp chăn,  
ngủ trong mười lớp vải

Mũi không còn thở, mắt nó đã nhắm, miệng nó bỏ nước,  
bỏ cơm

Hbra Lơ Tang nghe tin chim báo, nó buồn rữ rượi  
Nó ngồi một mình, tay chống cằm, nước trong ngực rỉ ra  
đôi mắt

Nhớ thương Xing Chi Ngã  
Hbra Lơ Tang tháo cườm ở tay, cởi kiềng ở cổ, bỏ vòng ở chân  
Rút đôi hoa trên tai  
Mặc váy đến đầu gối, mặc áo ngắn đến khuỷu tay tóc  
buông xoã bù xù

Hbra Lơ Tang bắt voi đục đóng bành mây chở rượu ché túc  
Bắt voi cái đóng bành ôriêng chở rượu ché tang  
Nó cho người: dắt trâu đi trước, lúa' bỏ theo sau  
Đến làm lễ tang Xing Chi Ngã

Đi tới nhà Bhang Tra  
Hbra Lơ Tang thối thuốc ngủ, cả buôn ngủ say như chết  
Hbra Lơ Tang đến nơi đặt xác Xing Chi Ngã  
Hai tay Hbra Lơ Tang nhẹ nhàng  
Lật chín lớp chăn, lật mười hai lớp vải  
Hbra Lơ Tang sờ lên ngực Xing Chi Ngã  
Thấy ngực còn nóng như lửa than trong tro  
Hbra Lơ Tang ru nhẹ nhẹ: ơ anh! Em tưởng anh và em sẽ  
thương nhau đến đất sụt, núi lở

Bảy đời, chín kiếp đời ta cùng ở gần nhau  
Chúng ta ăn cơm một lá, uống nước một bầu  
Đến khi tóc vàng cứt cộp  
Đến khi răng buồn bỏ miệng ra đi  
Ta cũng không xa nhau  
Sao anh sớm bỏ đường ta đi chặt củi.  
Sớm bỏ rẫy ta đi gieo vừng  
Bỏ sông ta đi xúc cá

Bỏ núi ta đi tìm măng nứa  
Bỏ rừng ta đi kiếm măng ale!  
Ơ anh, chỗ ta ngồi chơi hút thuốc nay đã mọc đầy cỏ tranh

Đường ta đi xuống sông nay đã đầy cành nứa gãy  
Con chim trên rừng không muốn hót  
Hoa lơpang trên rẫy không muốn nở  
Ông mặt trời buồn không muốn mở mắt  
Anh ơi, anh dậy đi. Dậy đi đòi xương cha.

Dậy đi cứu mẹ già!

Hãy dậy đi anh! Ơ anh Xing Chi Ngã!  
Nếu anh không về nữa, anh bắt em đi luôn  
Để nước mắt đôi ta cùng chảy  
Để nước thối đôi ta cùng hoà  
Để nhà mồ của ta cùng tắm hột sương...

Hbra Lơ Tang ôm chặt Xing Chi Ngã mà khóc than  
Nước mắt Hbra Lơ Tang nhỏ giọt xuống ngực anh  
Xác Xing Chi Ngã dần dần ấm lại, anh nhúc nhích cái chân  
Nhấc tay lên, tựa mình, mắt từ từ mở  
Rồi kêu lên: - Mẹ ơi, con muốn uống nước!  
Hbra Lơ Tang bàng hoàng sững sốt liền chạy đi lấy nước

Hbra Lơ Tang:

Nước đây, anh uống đi, ơ anh Xing Chi Ngã!  
Sao anh sớm bỏ đường ta đi lấy củi  
Bỏ rẫy ta đi gieo mè  
Bỏ sông ta đi duốc cá  
Bỏ núi ta đi tìm măng nứa, bỏ rừng ta đi tìm măng ale!  
Ơ anh, chỗ ta ngồi hút thuốc nay đã đầy cỏ gianh  
Đường ta đi xuống sông đã đầy cành nứa gãy!  
Xing Chi Ngã nghe tiếng khóc liền hỏi:

- Ai khóc đấy? Em Bơ Ra Sun phải không?

Hbra Lơ Tang: - Một người yêu anh đã có!

Xing Chi Ngã lại hỏi:

- Ai khóc đó? Em Hbra Lơ Ting phải không?

Hbra Lơ Tang: - Hai người yêu anh đã có!

Xing Chi Ngã:

- Ai khóc đó! Em Hbia Blao phải không?

Hbra Lơ Tang: Ba người yêu anh đã có!

Xing Chi Ngã: - Các em ấy đâu rồi?

Hbra Lơ Tang:

- Các em ấy đã ngủ cả rồi!

Xing Chi Ngã:

- Em thương anh nhiều quá.

Em thức ngồi giữ mấy đêm rồi

Hbra Lơ Tang:

- Anh nằm đây mấy đêm thì em ngồi đây chừng ấy đêm

Ở anh Xing Chi Ngã. Em đi lấy củi kơtu được lửa

Củi êba nhiều cành, củi mơnông nhiều gai

Củi cây ké nhiều khối, củi chà rang lửa đồng thau

Em đốt cho anh sưởi. Nấu cơm cho anh ăn

Ở anh Xing Chi Ngã

Dậy ăn cơm em nấu nồi lố

Ăn thịt em nướng ống tre

Ăn rau tonglong um lá chuối!

Anh ăn cho tỉnh người, cho lại sức

Để tay trái cầm khiên cây kolong nhẹ như tàu lá

Tay phải nắm đao nhẹ lông gà

Ra đi trả thù cho cha, cứu mẹ ta  
Ở người em thương!

Xing Chi Ngã ăn cơm xong, đứng dậy người như cọp ngủ dậy  
Nó bước qua ba người đang ngủ, mười người đang nằm  
Đến cột treo đao  
Tay trái cầm khiên, tay phải cầm đao  
Nó đi theo Hbra Lơ Tang về nhà  
Trong nhà Bhang Tra  
Tiếng chiêng tiếng trống bỏ qua hết tai người này sang tai  
người khác

Ra khỏi cổng buôn  
Xing Chi Ngã hét lên, tiếng giội vào rừng, muốn bể rừng  
phía trước  
Tiếng hét đập vào núi, muốn sập núi phía sau  
Người trong buôn giật mình thức dậy, Bhang Tra hoảng hốt  
Ngồi dậy dụi mắt nhìn trước ngó sau

Bhang Tra:

- Ai vui, ai sướng gì mà hét to thế?  
Con trai ta như ché túc đã bể, như ché tang đã nát  
Làm sao làm được nữa!  
Con trai ta đã chết  
Thối lúa, úa cỏ, làm sao mà sống lại nữa!

Bhang Tra chạy lại mở chín lớp chắn, lật mười lớp vải  
Bhang Tra mắt tròn xoe như hạt sương nằm trên lá  
Mặt tái xanh như tàu lá chuối, tay run run chân gà sợ người  
Bà lùi lại vài bước rồi chạy ra cửa  
Ngoảnh sang phía mặt trời lặn, liếc về phía mặt trời mọc  
Thấy mặt trời đang đánh thức dậy hoa cỏ trên bờ Không Ayun

Bhang Tra:

- Ô trài gái buôn ta dậy đi!

Dậy đi tìm con ma, con quỷ độc ác nào đã mang đi mất xác  
con trai ta!

Tụi quỷ ác đã mang con ta vào rừng sâu để thui ăn rồi

Lũ làng hãy nhìn kia, ông Mặt Trời đã đốt lửa  
sưởi ấm cỏ cây!

Nghe tiếng Bhang Tra kêu

Người trong buôn ùa chạy đi như kiến mắc mưa,  
như ong vỡ tổ

Một trăm người chạy lên núi phía mặt trời mọc

Một nghìn người chạy phía ông mặt trời đi ngủ

Một đoàn người chạy vào rừng sau buôn

Người chân buôn đi theo đường ra rẫy

Chạy tìm phía nào cũng không thấy

Họ lại chạy về nhà nhìn lên nóc thấy một lỗ gianh trống

Bhang Tra:

- Con yêu con quý của mẹ!

Giàng Núi đã bắt con đi, Giàng Nước làm hại con

Bây ma quỷ không muốn con yên trong tay mẹ nữa

- Ô chị Hơ Bia Lơ Đá!

Chín phần máu của chị, bảy phần sữa của em

Bị bảy ma quỷ cướp mất rồi!

Xing Chi Ngã còn đứng ngoài buôn, hai chân giậm xuống đất

Đất kêu ục ục đều hơn tiếng chày giã gạo của hai mươi cô gái

Nghe thỉnh thỉnh như bò chạy mưa!

Xing Chi Ngã:

- Ô mẹ, cây gòn kơdamdi đã nở hoa đỏ

Cây lợpang đã nở hoa trắng

Con còn sống đây!

Nếu mẹ không cho con đi thì chẳng khác nào

Mùa xuân lại không cho hoa nở trên núi  
Mùa đông lại cấm nước suối chảy xuống sông  
Mẹ đừng khóc nữa, mẹ không bắt được con đâu  
Con đi đây!

Bhang Tra:

- Ô con trai yêu quý của mẹ!  
Hôm nay đâu phải ngày vãi giống con đòi ra đi!  
Nếu con còn sống thật con hãy trở về đây  
Cha sẽ đâm trâu, mẹ sẽ thui bò cúng cho con  
Sẽ dành cho con sức mạnh đi đánh thằng anh em Chi Lơ Bú

Xing Chi Ngã:

- Không, con không về đâu! Con sợ mẹ lại trói con không  
cho con đi!

Hbra Lơ Tang dẫn Xing Chi Ngã đi về buôn nó

Về tới nhà, Hbra Lơ Tang kêu người nhà:

- Ô người con trai, con gái buôn ta!  
Lấy ché rượu nào ngon nhất  
Cúng cho chồng ta đi đánh thắng Chi Lơ Bú!

Người trong buôn: - Lấy ché nào đây bà?

Hbra Lơ Tang:

- Lấy rượu ché túc mười lần ta bỏ thêm cơm,  
bảy lần ta thay lá  
Lấy ché pan có bảy cái tai miệng rộng bằng một cánh tay  
Ché rượu năm năm nằm trên nhà, ba năm ngủ dưới đất  
Ché ta tám người khiêng, năm người bệ dít  
Uống mười ngày không lạt, uống năm tháng không chua  
Đoàn người chân nối chân, tay chuyển tay khiêng ché rượu  
buộc chặt vào cây dựng giữa nhà  
Hbra Lơ Tang trải ba chiếu trắng, hai chiếu đỏ  
cho Xing Chi Ngã ngồi

Hbra Lơ Tang:

- Ở những người trong buôn!

Mẹ ta đã cho một con trâu, cha ta đã cho hai con bò

Lũ làng hãy xục rừng phía mặt trời mọc tìm bắt cho ta

một con trâu đực

Xục đồi phía mặt trời lặn tìm bắt cho ta hai con bò

to nhất đàn

Người trong buôn:

- Ở bà! Rừng sâu hun hút, núi rậm mịt mù

Trâu đi ăn khắp bãi cùng sông

Bò ăn khắp đồi cùng suối

Bây giờ biết bắt con nào?

Hbra Lơ Tang:

- Hãy đi lừa con trâu đực sừng dài một sải tay, bắt con bò

có u to như đầu voi cái!

Người trong buôn:

- Ở bà, bò đã thui, trâu đang xả thịt

Hbra Lơ Tang nói với Xing Chi Ngã:

- Anh đi vào rừng cộp, núi rấn

Xuống sông cá sấu đỏ mấp

Anh nhớ coi đằng trước, ngó lại phía sau

Nhà Chi Lơ Bú

Có thuốc làm nổ xương, có thuốc làm nứt da,

Có gậy biết tự đánh, có sợi dây biết trói người

Anh đã đứng bằng cha, nay cao hơn mẹ, mẹ không nhớ

con trai của mẹ nữa đâu?

Anh đem theo cái váy này chính tay mẹ dệt.

Thấy váy, mẹ sẽ nhận ra anh

Hai người chia tay.

Xing Chi Ngã đi thẳng về phía mặt trời mọc

Nó đi qua rừng có nhiều cây to

Măng ale, măng nứa đâm lên tua tủa như chông



Có suối sâu, nước chảy từ kẽ đá tali rào rào tung bọt nước  
trắng như bụi bông.

Mây song bò lên ngọn cây tùng cao vút  
Đàn vượn hú buổi sáng, chim hót buổi trưa,  
khí đùa buổi chiều.

Xing Chi Ngã leo lên không biết bao nhiêu núi cao  
Vượt qua không nhớ bao nhiêu đồng lầy  
Không đếm được bao nhiêu con sông anh đã lội qua  
Anh đi đi mãi  
Ngày đi, đêm ngủ lại  
Gặp buồn người Mnông, anh không ghé  
Thấy buồn người Giarai, anh không vào  
Một hôm anh gặp một cây to gốc đi ba ngày không giáp vòng  
Những tàu lá ôm hết cả lưng núi  
Nơi nghỉ chân của anh em Y Loá đi săn về  
Anh em Y Loá là người malai làm bạn với bầy ác quỷ  
Xing Chi Ngã đi đường xa mệt  
Nằm nghỉ chân dưới gốc cây thiêu thiêu ngủ  
Có một bầy quỷ dữ tìm ăn thịt người chúng hú  
gọi nhau rung núi

Bầy quỷ kéo tới vây Xing Chi Ngã  
Đầu con nào con nấy to bằng bồ đựng lúa  
Con mắt nằm giữa trán tròn như miệng ché  
Thấy chập chồn trong cơn mê ngủ

Xing Chi Ngã hỏi:

- Ai đấy, nếu con của Giàng nước thì tránh cho ta ngủ  
Nếu con của giàng núi thì chạy đi chỗ khác  
Nếu là người thì ở lại đây  
Nếu ác quỷ thì bay lên núi cao, trốn vào rừng sâu  
để cho ta ngủ

Ác quỷ:

- Chúng ta muốn ăn tim mày coi nó cứng hay mềm!  
Chúng ta muốn uống máu mày xem thử nó lạnh hay nóng?  
Nghe cây lá cựa mình xào xạc, mùi hôi thối bốc lên

Xing Chi Ngã vùng dậy:

Quơ tay phải chụp được tay một con ác quỷ  
Vung tay trái chụp được cổ một con quỷ khác  
Bây ác quỷ còn lại sợ quá chạy đi hết

Xing Chi Ngã:

- Tại sao tụi mày muốn ăn thịt ta? Nói đi, nói mau đi!  
Nếu tụi bay không nói thì ta sẽ chà bay như chà con sên  
con vắt

Ác quỷ:

- Xin ông đừng giết!  
Chúng tôi sẽ chỉ đường cho ông đến nhà Chi Lơ Bú

Xing Chi Ngã: - Được nói mau lên!

Ác quỷ:

- Ông đi đường tay phải sẽ gặp bày ma quỷ mặt đỏ như lửa  
Chúng ăn cây kơturăng to như vỏ rùa núi  
Gặp người lạ chúng hỏi ăn thịt  
Đi đường bên trái ông sẽ gặp Hbia Blao giữ rẫy nhà  
Chi Lơ Bú

Bây yêu tinh chỉ đường xong, Xing Chi Ngã giờ đao  
chém đầu chúng rơi lổp bốp như súng rụng  
Xing Chi Ngã lại tiếp tục đi về phía mặt trời mọc  
Trước mắt có cái chòi cao của Hbia Blao giữ lúa  
Xing Chi Ngã nhìn rẫy, trong bụng nghĩ:

Ơ cái rẫy của ai to vậy?

Vàng rực, lúa chín, xanh xanh bụi nghệ, tím tím  
luống thuốc kơxoá

Nhưng tại sao ông không thêm đậu, chim không thêm hót?

Hbia Blao:

- Ơ chim ghiếc mày bay cao  
Ơ chim kơtrâu bay thẳng  
Ơ chim kơtia lượn vòng!

Chim đừng ăn lúa  
Do sức mẹ ta trồng buổi sáng  
Cha ta làm cỏ buổi chiều  
"Bơ hơ hơ", "bơ hơ hơ"!  
Hbia Blao giật dây cột mỡ kêu tăng tắc, tăng tắc!  
Bầy chim cánh nâu cánh đỏ giật mình bay lên  
Chúng lượn trên đầu Hbia Blao kêu riu rít  
Xing Chi Ngã bước vào rẫy  
Trên chòi một cô gái trẻ đang ngồi kéo sợi  
Cổ đeo kiềng, tay đeo còng, tiếng xa kêu xè xè  
Ngực cổ cúi xuống, lưng uốn cong dịu dàng  
theo tiếng xa quay

Xing Chi Ngã:

- Ô chị giữ chim! Có nước không cho ta uống với!

Hbia Blao:

- Ô anh buồn xa đất lạ

Nếu anh muốn hút thuốc thì bước lên thang

Nếu anh muốn uống nước thì leo lên chòi

Việc gì anh phải đứng dưới đất ngược mắt nhìn lên

Xing Chi Ngã:

- Ta muốn uống thứ nước ở suối này xem có được không?

Hbia Blao:

- Được, nhưng nước suối ở đây hôi mùi cây lá, mùi rơm khô

Mời anh lên chòi uống tạm nước trong bầu

Xing Chi Ngã:

- Ô chị, từ ngày mẹ tôi cho tôi đánh quay, cha tôi

cho chơi thả diều

Tôi muốn đi tìm uống nước suối hôi mùi lá cây, mùi rơm khô

mà nay mới tìm được

Hbia Blao:

- Ô con chuột đỏ qua đường, con dê non lại thích uống nước  
suối buồn ta?

Xing Chi Ngã trò chuyện cùng Hbia Blao:

- Chị ở buôn nào đó?
- Buôn Chi Lơ Bú - Tên chị là gì?
- Hbia Blao
- Còn rẫy của ai mà dài hơn núi Lây Gia?
- Rẫy của anh em Chi Lơ Bú đó!
- Chà, sao người ta giàu vậy!
- Tháng hai nô lệ phát rẫy

Tháng tư đầy tớ trĩa lúa

Tháng năm người buôn xa làm cỏ

Tháng mười người trong buôn suốt lúa

Làm sao không giàu được!

Nghe "bơ hơ hơ, bơ hơ hơ"! Tiếng đuổi chim vang dậy

Xing Chi Ngã hỏi:

- Tiếng ai đuổi chim ở rẫy kia?
- Tiếng Hbia Lơ Đá đó!
- Người đó là nô lệ hay bạn gái của Chi Lơ Bú?
- Nô lệ thôi!
- Tại sao phải làm nô lệ?

Tội nghiệp quá!

Hbia Blao không biết người đang ngồi với mình chính là

Xing Chi Ngã

Hbia Blao liền kể cho anh nghe chuyện của gia đình

Chi Lơ Kok

Giọng kể của Hbia Blao êm hơn tiếng kêu rè rè của con quay

kéo chỉ

Xing Chi Ngã nghe hết câu chuyện liền hỏi:

- Rồi thế nào nữa chị kể hết đi!

Hbia Lơ Đá có bị Hbia Lơ Gôi đánh không?

- Có, khổ nhiều lắm!

Ơ anh con trai ở tuổi nào, anh hãy nói cho tôi biết!

- Chị biết để làm gì!

Tôi là bạn Xing Chi Ngã, đến thăm mẹ anh ta

Biết người đi đường xa bụng hay đói, Hbia Blao đi nấu cơm  
Xing Chi Ngã nhìn theo không chớp mắt  
Tóc Hbia Blao mượt như lông con chim nhông  
Búi tóc như đầu chày thả xuống lưng, như trái mít non  
trên cây

Ngực nở như nổi lơ  
Lưng thon như con kiến vàng  
Cổ óng mượt đẹp hơn khâu đồng cán dao  
Tay trái Hbia Blao cầm củi katu, tay phải nắm củi chàrang  
bẻ cho vào bếp  
Cô rửa chiếc nồi lơ vừa đủ hai người ăn bắc liền lên bếp  
Nồi cơm sôi như thác chảy  
Hơi bốc ngùn ngụt như sương mù tháng bảy  
Cô vẩy nồi xuống, ba lần xoay, hai lần xới cơm đã chín  
Cô bới cơm vào đĩa  
Hạt cơm bỏ như kiến, cơm đi như mối  
Đĩa cơm cười, cơm mời khách trẻ!

Hbia Blao:

- Mời anh ăn cơm giữ rẫy  
Gạo mọc hôi mùi mốc, nước suối đục hôi lá thối  
Thịt gà điều tha, anh ăn tạm cho đỡ đói  
Thấy Hbia Blao có lòng giúp đỡ mẹ mình lại tốt bụng  
đẹp người,  
Anh bèn nhờ cô đi gọi mẹ mình sang chơi. Anh kêu  
Hbia Blao bằng em

Hbia Blao đến chòi Hbia Lơ Đá:

- Ở juk, juk đến chòi tôi chơi  
Có khách lạ cần gặp, mau đi juk, mau đi!  
Ở có một con chim gơlung đẹp lắm!

Hbia Lơ Đá:

-Khách từ đâu tới mà lại muốn gặp tôi? Tôi không đi đâu!

Áo tôi rách như tổ ong, váy ngắn đến đầu gối  
Một trăm lớp giẻ vá, ba người đâm không thủng,  
bốn người xâu không vào  
Làm sao tôi dám đi!

Hbia Blao:

- Mẹ cứ đến chơi, rồi mẹ sẽ có váy đẹp

Hbia Lơ Đá thuận ý theo chân lên rẫy Hbia Blao  
Xing Chi Ngã thấy mẹ ốm yếu anh muốn bật tiếng khóc

Hbia Lơ Đá:

- Ở con trai khoẻ mạnh đi săn núi nào lại lạc vào đây?  
Đi dò; chế túc chế tang ở đây lại ghé nơi này?

Xing Ch. Ngã:

= Tôi là bạn của Xing Chi Ngã, anh ấy bảo tôi  
đến đây thăm bà

Hbia Lơ Đá nghe nhắc tới con liền khóc

- Ở con, lúc con còn nhỏ, mẹ bó bằng chân đôi

Cha nuôi con bằng rau rừng nước suối

Mẹ mong con mau lớn

Để giúp cha một bó gianh, chẻ cho mẹ sợi lạt

Nhưng rồi cha con, người ta giết tận buôn

Mẹ bị người ta đánh tại nhà

Họ bắt đi chăn bò, giữ chim cho dòng họ giàu sang

Xing Chi Ngã thương mẹ quá không dấu được nữa

phải kêu lên:

- Mẹ ơi! Con là Xing Chi Ngã!

Con của mẹ đây!

Hbia Lơ Đá:

- Giàng ơi! Không đúng đâu!

Con trai ta như cồng đồng nhẵn bạc đã bị ma quỷ cướp  
ăn mất rồi

Xing Chi Ngã:

- Không, con chưa chết đâu!

Cái váy chính tay mẹ dệt đây, con cầm tới cho mẹ!

Hbia Lơ Đá:

- Giàng ơi! Đúng con trai của ta rồi, con phải đi cứu mẹ về  
với con!

Xing Chi Ngã:

- Chưa được đâu! Con còn non trẻ

Con phải vào xem buôn Chi Lơ Bú giàu có thế nào

Vào coi anh em nó gan dạ ra sao

Con phải biết đâu là sức mạnh của anh em Chi Lơ Bú!

Nói xong, Xing Chi Ngã rút gươm

Óng ánh như tia chớp thág bầy

Nó chặt một bó cây

Đập nát một đôi lúa vừa chín nửa bông của nhà Chi Lơ Bú

Hbia Blao ném mắt nhìn Xing Chi Ngã miệng cười

như hoa lơbi nở

Cô nhìn lên cành thấy hai con chim cúc cu đang gáy

Hbia Blao:

- Ô chim! Chúng mày đang kêu ai đấy?

Xing Chi Ngã:

- Ô em Hbia Blao

Chòi này đã có chuột bông lên phơi, có con tê giác

vào gằm chưa?

Hbia Blao:

- Phơi không có bắp, chuột nào thềm lên!

Gằm chòi thấp, con tê giác không thềm vào!

Thân em như con rấn than, khô như lá cây ké  
Thả xuống sông không trôi, đốt lửa không cháy  
Bỏ giữa đường không ai thêm bước qua  
Tay em không biết dệt vải  
Gạo không đầy chum  
Nước không đầy bầu  
Gầm nhà không có củi

Xing Chi Ngã:

- Có một người con trai  
Dui mắt, điếc tai, què tay, gãy chân, đang ngồi bên em

Hbia Blao:

- Ô anh, anh đã có vợ rồi phải không?

Xing Chi Ngã: - Anh đã có vợ rồi, vợ anh là Hbra Lơ Tang

Hbia Blao: - Sao Hbra Lơ Tang không dẫn đường cho anh?

Xing Chi Ngã: - Dẫn làm chi nữa!

Đã có Hbia Blao trả lúa, dệt khố cho anh ở đây rồi

Xing Chi Ngã nghỉ một ngày, ngủ lại một đêm

Thăm một sáng ở chòi Hbia Blao.

Hbia Blao:

- Ô anh Xing Chi Ngã, chúng ta như cột đã ngã xà  
Như hoa đã ôm tranh, như đèn chai đã cháy.

Tối hôm đó

Ngồi bên Xing Chi Ngã, Hbia Blao hát mãi không thôi

Giọng hát của cô ngọt như bắp ngậm sữa,

như lúa đang phơi màu

Cô hát từ đầu hôm đến khi trời mây tan vẫn còn hát.



## XXIV

Ngày hôm sau cả ba người cùng xuống rẫy về làng

Chi Lơ Bú

Hbia Lơ Đá đi trước, Hbia Blao đi giữa, Xing Chi Ngã đi sau  
Xing Chi Ngã dựng khiên đao ở ngoài cổng buôn của

Chi Lơ Bú.

Hbia Lơ Đá vừa lên một nửa cầu thang,

Xing Chi Ngã giật đứt quai gùi, lúa đổ xuống rào rào

như mưa

Hbia Lơ Gôi thấy vậy chạy tới mặt hầm hầm giận dữ

Hbia Lơ Gôi:

- Đồ làm biếng!

Loài quý tha cạp bắt, làm đổ hết lúa của bà!

Hbia Lơ Gôi đánh Hbia Lơ Đá

Nó đánh trên đầu, nó đập dưới chân, nó đâm vào hông

Nó tụt cả váy Hbia Lơ Đá đang mặc

Xing Chi Ngã:

- Đánh đi bà! Đánh cho mạnh nữa đi!

Chật là đồ nô lệ! Đồ quý tha quạ cạp!

Cứ đánh nữa đi bà!

Đánh cho con quạ bay lượn, cho con cá sấu dưới nước

vẫy đuôi

Cứ đánh nữa đi!

Giàng núi, Giàng sông sẽ bắt người nào dừng tay lại!

Prông Mừng, em thứ bảy của Chi Lơ Bú đang ngồi đan gùi  
bên cửa sổ

Biết người con trai kia là con của Chi Lơ Kok ngày xưa

bị voi mình đâm chết

Prông Mung tự tay chặt bỏ gùi đang đan dở

Vội vã gọi Hbia Lơ Gôi:

- Đừng đánh Hbia Lơ Đá nữa! Năm ngoái khác,  
năm nay khác!

Con chim cú cu đã đậu trên nóc nhà kia kìa,  
Bụng Giàng muốn thay đổi, người ta sắp mang gió đến

Xing Chi Ngã:

- Tại sao bạn lại chặt bỏ cái gùi đan gần xong?

Prông Mung:

- Phải chặt bỏ thôi, vì tôi đan sai hoa

Xing Chi Ngã:

- Nếu bạn đan sai hoa ta dùng làm gùi cống nước  
Nếu đan sai lạt, ta làm ổ gà đẻ  
Cớ sao bạn lại bỏ đi!

Prông Mung:

- Ô anh Xing Chi Ngã! Mời anh lên ngồi trên chiếu,  
chúng ta sẽ nói chuyện sau

Xing Chi Ngã:

- Tôi ngồi dưới này cũng được, chúng ta đã biết nhau từ lâu,  
tôi có phải khách đâu.

Prông Mung nghĩ:

Không nên để Xing Chi Ngã ngồi góc nhà sàn, nó chạy vào  
gọi Chi Lơ Bú ra tiếp

Prông Mung:

- Ô anh Chi Lơ Bú, mời anh ra nhà ngoài tiếp khác,  
có con trai Chi Lơ Kok đến chơi

Chi Lơ Bú:

Nó đến đây có việc gì!

Đồ ma quỷ!

Thân mình không bằng con chim linh chưa cứng cẳng,

nó đến đây làm gì?

Chi Lơ Bú ném sợi dây và cây gậy biết tự đánh và trói người

Cho nó ra đánh và trói Xing Chi Ngã

Nhưng sợi dây và gậy lại quay về đánh và trói chủ nó

Chi Lơ Bú:

- Ô các em!

Ma quỷ sai khiến cây gậy lại đánh gãy chân anh đúng là

đồ phản chủ!

Chi Lơ Bú hỏi Xing Chi Ngã

- Mày còn nhỏ, đến đây làm gì?

Để trả thêm cái xương, cho cha mày phải không?

Xing Chi Ngã:

- Không, tôi không trả thêm nợ cho ai cả, tôi đến đây

chơi thôi!

Prông Mưng:

- Ô bạn Xing Chi Ngã, bạn đừng bắt bẻ lời người già cả!

Xing Chi Ngã:

- Không tôi không bắt lời họ đâu!

Chi Lơ Bú:

- Ô em Hbia Lơ Gôi

Em dậy đi nấu cơm cho thằng ma, thằng quỷ này ăn

Hbia Lơ Gôi: lấy thuốc nổ xương trong giỏ trộn vào cơm mời

Xing Chi Ngã ăn!

Lấy thuốc làm rách da trong gùi trộn vào canh

mời khách quý!

Hbia Lơ Gôi: tay phải cầm đĩa cơm, tay trái cầm bát canh  
Mang ra mời Xing Chi Ngã.

Ông trời hiện ra, hất bát canh sang phải, hất đĩa cơm  
sang trái  
Cơm canh đổ lênh láng trên sàn nhà, Prông Mừng thấy thế  
xấu hổ

Nó tức đỏ cả mặt, nó bước xuống cầu thang  
Đi kêu Hbia Blao về nấu cơm cho Xing Chi Ngã  
Nghe tiếng chân đi, Hbia Blao giật mình

Hbia Blao:

- Có việc gì anh phải đến đây lúc chim cu đang ngủ

Prông Mừng:

- Ô em Hbia Blao:

Chim cúc cu đã kêu trên mái nhà buôn ta  
Anh đến đây tìm em về nấu cơm cho Xing Chi Ngã  
Khách từ buôn xa tới thăm, khách người lạ tới chơi!

Hbia Blao:

- Em không về đâu!

Em sợ anh giận, nếu em cùng ăn cơm, cùng uống nước  
với khách lạ

Anh đừng bắt em trả lại công đồng cho anh

Prông Mừng:

- Ô em Hbia Blao, anh không giận em đâu!

Làm sao cho đôi ta cùng sống được bên nhau

Như chim với cành, như gió với rừng

Hbia Blao mang gùi đi trước, Prông Mừng cầm ná đi sau  
Hbia Blao bước lên đến cửa đứng lúc Xing Chi Ngã nhìn ra  
Hbia Blao chào Xing Chi Ngã

Xing Chi Ngã:

- Ô chị Hbia Blao! Chị về đây có việc chi?

Hbia Blao:

- Ô anh Xing Chi Ngã!

Em về đây, không phải vì sợ ông bà ngày xưa

Cũng không phải để nhìn mặt anh

Em về để nấu cơm cho khách từ xa tới

Hbia Blao vào bếp nấu cơm cho Xing Chi Ngã

Hbia Blao:

- Anh đến đây trai gái còn tuổi bếp lửa, bây giờ mặt trời đã  
lên đến ngọn cây, mời anh ăn cơm!

Xing Chi Ngã:

- Ô em Hbia Blao

Con ong đục muốn hút chung với con cái một nhụy hoa

Nếu con ong cái không hút chung một nhụy hoa với ong đục

Thì còn con đục sẽ bay đi mãi, bay tới khi ~~hà~~ rã cánh chết

~~khô~~ xác ngoài đồng

Hbia Blao cười

Ngồi ăn cơm cùng Xing Chi Ngã

Hbia Blao bốc cơm chỗ nào, Xing Chi Ngã bốc ăn ở đấy

Hbia Blao ăn bát canh nào, Xing Chi Ngã ăn bát đó

Hbia Blao hỏi:

- Anh sợ thuốc ăn nổ xương, thuốc làm rách thịt phải không?

Xing Chi Ngã:

- Ô em Hbia Blao, anh không sợ chết đâu

Anh chỉ sợ

Con ong không được hút chung nhụy hoa

Đôi chim phí không được đậu chung một cành  
Ta không được đi chung một đường

Chi Lơ Bú vào buồng mang chiêng cướp của nhà Chi Lơ Kok  
năm xưa ra đánh

Tiếng chiêng kêu rung mặt trời, bay mặt đất  
Tiếng chiêng chọc vào tai, đâm vào mắt  
Ngắm vào máu, bò vào xương ống chân, leo vào xương ống tay,  
chạy vào xương sống.

Tiếng chiêng xông vào tim  
Đốt lửa cây kơtu. Trong bụng Xing Chi Ngã  
Tim nó đập thành thạch  
Mắt nó giần giật cay như xát ớt, mắt nó đỏ như ngọn lửa  
đốt rẫy.

Chi Lơ Bú:

- Ở thằng nhãi con, mày nghe chưa đồ ma quỷ, cái xương của  
cha mày kêu đó

Prông Mưng:

- Ở giàng Chú Dú hãy nhìn xuống buôn ta  
Buôn đang bị Giàng lửa đốt từ dưới đất lên, ném từ trên  
trời xuống

Xing Chi Ngã:

- Ở ông Chi Lơ Bú! Trước kia cha ta là bạn của ông  
Ông nghe theo tiếng chim không tập nói  
Nghe miệng đàn bà xúi giục làm cho tình bạn tan vỡ  
Nay ta đến thăm nhà ông  
Ta muốn coi con voi dữ  
Coi khiên có gió, coi gậy biết tự đánh, dây biết tự trói người  
Ông mang khiên ra đây, cùng múa với ta, xem thử ai hơn!  
Chi Lơ Bú lấy khiên cây kơlong, lấy đao người Doan

Nó vừa giờ lên đỉnh múa, khiến bông bẽ tan như lá chuối  
bị gió

Chi Lơ Bú:

- Giàng ơi, cái khiên của ta. Sao lại thế này?

Xing Chi Ngã:

- Người già rồi khiên đao cũng già theo

Tất cả anh em nhà ông ra lấy khiên ta dựa bên rào,

đao ta dựa ở cổng

Xing Chi Ngã vừa nói xong, trên trời những đám mây đen

ùn ùn kéo đến

Sét đánh chan chát sấm rống ì ầm

Chi Lơ Bú nhìn thấy cổng buôn nghiêng về một bên

Như cây chuối bị buôn ta kéo xuống

Chi Lơ Bú:

- Ô thằng Xing Chi Ngã quý tha ma bắt, mày làm đổ

cổng buôn ta!

Xing Chi Ngã:

Đầu buôn chân làng không có cây to, nên ta dựng tạm khiên

vào đó!

Bảy anh em nhà ông xưa nay là những kẻ mạnh nhất

Hãy đến nhắc thử cái khiên của ta

Chi Lơ Bú lom khom đi tới, tay trái thọc vào lỗ cấm

Nó dùng hết sức tàn của người già cố đưa khiên lên

Chiếc khiên không nhúc nhích, khiên vẫn nằm yên

như ngủ say

Lần lượt các em của Chi Lơ Bú đến nhắc thử

Cái khiên vẫn không nhúc nhích

Anh em Chi Lơ Bú nhìn nhau lo sợ

Chi Lơ Bú:

- Ô em Prông Mừng, bọn ta không có sức

Để nhắc nổi cái khiên của thằng ma quỷ này  
Giờ chỉ còn em thôi em hãy nhắc lên cho nó bay bổng  
Để cho muông thú biết sức mạnh của ta!

Prông Mừng buồn bã  
Hai tay buông thõng, chân nặng nề bước tới  
Nó cúi xuống đưa bàn tay trái thọc vào quay khiên  
Nó đem hết sức tàn cố nhắc  
Chiếc khiên chỉ rời khỏi mặt đất, vừa lọt một con chuột  
chạy qua  
Prông Mừng lại để khiên xuống dựa vào cổng buôn,  
cổng rung rinh mạnh hơn!

Chi Lơ Bú:  
- Ô thằng ma quỷ  
Mày hãy nhắc khiên ra khỏi rào tao, mày hãy múa cho ta coi!

Xing Chi Ngã:  
- Ô Chi Lơ Bú tàn ác  
Các ông xem ta múa thử chiếc khiên này.  
Khi nào thấy khó thở, các ông kêu ta thôi nhé.

Xing Chi Ngã bước tới chỗ dựng khiên, cầm khiên nhắc lên  
nhẹ như cầm tàu lá chuối  
Xing Chi Ngã giơ khiên lên trời nhún mình múa liên  
Nó múa phía trước, một mái nhà bay theo gió  
Múa lại phía sau, một mái nhà nữa bay theo bão  
Nhà Chi Lơ Bú nghiêng về mặt trời mọc, ngã sang  
mặt trời lặn

Trời mưa giông ập tới, gió từ núi Chư Mơ Dăm  
Bão từ núi Chư Mơ Mú thổi tới ào ào.  
Xô nhà, xô cửa buôn Chi Lơ Bú  
Nước từ các triền núi cuộn cuộn đổ xuống ngập đến sân nhà



Heo gà trôi bồng bênh trên mặt nước  
Chi Lơ Bú chạy đi đâu, nước theo đến đó  
Chi Lơ Bú bơi, bụng đụng phải đất  
Nó đứng dậy đi, nước dâng lên tới miệng  
Chi Lơ Bú thấy khó thở liền gọi Xing Chi Ngã thôi  
Nó càng kêu Xing Chi Ngã càng múa mạnh hơn  
Xing Chi Ngã càng bay lên cao trên chín tầng mây  
Chi Lơ Bú phải nhờ Hbia Blao gọi Xing Chi Ngã dừng tay

Chi Lơ Bú:

- Ô em Hbia Blao

Em lên kêu Xing Chi Ngã ngừng múa khiên để cho ta nghỉ

Ta sẽ trả lại mẹ cho nó và tất cả người buồn nó

Hbia Blao:

- Tôi không đi đâu!

Anh đừng lừa phỉnh tôi - người con gái đại dột!

Chi Lơ Bú:

- Nếu tôi lừa phỉnh em, em sẽ lấy hết của cải trong nhà này,  
ta sẽ thành nô lệ của em

Hbia Blao mặc váy phủ kín gót chân

Mặc áo có nhiều tua xanh đỏ

Hbia Blao đi như bay, hai chân không bén đất

Lướt qua hết đỉnh núi này, đến dãy núi kia để kêu

Xing Chi Ngã

Lên đến đầu núi cao nhất, Hbia Blao nhanh tay nắm lấy

đuôi khố Xing Chi Ngã.

Xing Chi Ngã:

- Ai đấy, ai dám chạy theo ta lên núi cao

Lại dám nắm đuôi khố ta?

Hbia Blao:

- Em là Hbia Blao đây

Xing Chi Ngã:

- Em tới đây làm gì, ơ em Hbia Blao?

Hbia Blao:

- Chi Lơ Bú bảo anh ngừng múa khiên

Gió khiên mưa đao của anh làm bể chén một ngăn,

ché tang một dãy

Làm gãy nhiều nhà người nghèo không có chỗ núp

Chi Lơ Bú bảo anh ngừng múa, nó trả lại của cải cho anh

và tất cả người buôn anh

Xing Chi Ngã hạ khiên dựng đao, trời ngừng gió, mây tan,

mưa dứt

Chim chóc bay đi kiếm ăn, người dựng lại nhà cửa

Xing Chi Ngã đến gặp Chi Lơ Bú

Chi Lơ Bú:

- Ta trả lại cho mày, người mẹ và tất cả của cải cha mày

mà ta đã lấy trước đây

Xing Chi Ngã:

- Bây giờ ông nói vậy, sau này rượu lạt rượu lại ngọt

Cọp ngủ cọp lại thức, lá úp lá lại lật sau này thì sao?

Chi Lơ Bú:

- Ta không nói sai lời đâu!

Xing Chi Ngã:

- Nếu ông sai lời, ta sẽ đánh ông tại buôn, giết ông tại nhà

Của cải ông ta lấy, nô lệ ông ta dẫn đi

Xing Chi Ngã đưa Hbia Blao về chòi rẫy,

Hbia Lơ Đá kể lại cuộc đời mình

Hbia Lơ Đá:

- Ở con Xing Chi Ngã

Cha của con

Sáng đi làm rẫy, trưa đi tát cá, chiều đan gùi cho mẹ

Ăn cơm no rồi hút thuốc, uống rượu say lo đi nằm

Có người chửi gió, có kẻ rửa mây

Cha con cũng ngồi im

Từ buồn phía ông mặt trời mọc đến buồn mặt trời đi ngủ

Không có ai ghét cha con

Chi Lơ Bú không làm đúng lời ước hẹn khi kết bạn

Nó nghe theo lời vợ xúi đến đánh cha con tại nhà

giết cha con tại buôn

Nó lấy hết của cải, lừa buôn làng làm đầy tớ

Mẹ sống ở đây nhờ Hbia Blao

Mà được ăn no, có nước uống, có thuốc hút, có váy mặc

Mẹ tưởng chết rồi

Con hãy cứu mẹ về ngay thôi!

Xing Chi Ngã:

- Ở mẹ, mẹ sinh con là con trai phải ăn cơm ngoài rừng

Để cứu người trong buôn, phải đòi lại sợi tóc, ống xương

cho cha con

Con đến đây để trả thù cho cha, để cứu mẹ và cứu buôn làng

Xing Chi Ngã đi ra bìa rẫy chặt ba cành cây

Anh gọi mẹ và Hbia Blao:

- Ở mẹ, ơ em Hbia Blao!

Đến đây ta đập nát lúa nhà Chi Lơ Bú để cho

đàn mối khiêng, bày kiến tha

Trước kia cũng do hạt lúa mà cha chết

Vì đàn trâu, bầy bò mà buôn làng ta bị anh em

Chi Lơ Bú bắt làm đầy tớ

Ba người đập phá đến lúc mặt trời đứng trên đồi,

hạt lúa không còn dính ở bông nữa

Con chim cú tha bông, con chim cu lượm hạt

Xing Chi Ngã:

- Ở em Hbia Blao

Sáng mai em về gọi nhà Chi Lơ Bú ra thăm rẫy  
Em bảo rằng mẹ con anh đã về từ chiều hôm qua  
Cái rẫy không có ai giữ nữa.

Sáng hôm sau, Hbia Blao về buồn

Nặng lên đến hiên nhà cô gặp Hbia Lơ Gôi

Hbia Lơ Gôi hỏi:

- Việc gì em phải về đây sớm thế?

Hbia Blao:

- Ở chị Hbia Lơ Gôi

Hai mẹ con Xing Chi Ngã đã về từ tối qua rồi  
Rẫy chị không có ai giữ, đàn chuột đang phá đổ,  
chim kotía xuống ăn lúa  
Chị lên rẫy mà hái đỗ, bảo người ta đi tuốt lúa

Hbia Lơ Gôi cùng ba em dâu đi thăm rẫy

Mẹ con Xing Chi Ngã ra bìa rẫy núp

Thấy lúa bị Xing Chi Ngã đập nát, Hbia Lơ Gôi chửi rủa

Hbia Blao cùng ra rẫy, nhìn trước ngó sau, không thấy  
mẹ con Xing Chi Ngã

Hbia Blao:

- Ở anh Xing Chi Ngã

Mặt trời đã nghiêng về núi, mây che khuất vòm trời,  
anh hãy về đón em

Hbia Lơ Gôi:

- Hbia Blao ơi, mẹ con thằng ma quỷ ấy vẫn còn trong rẫy  
đấy ư?

Hbia Blao không nói, miệng nó luôn gọi Xing Chi Ngã

Còn ở đây, tay nó run như người mắc mưu

Hbia Lơ Gôi thấy Xing Chi Ngã  
Lúa chưa kịp tuốt, đậu không hái kịp, vội vàng bỏ về.

Về đến đầu buôn, Hbia Lơ Gôi liền kêu Chi Lơ Bú:  
- O anh Chi Lơ Bú, anh ra rẫy mà coi,  
Lúa ta không còn nữa, đậu đứt dây, bầu bí trốc gốc!

Chi Lơ Bú:  
- Tại sao vậy? Ma quỷ nào dám phá rẫy ta.

Hbia Lơ Gôi:  
- Mẹ con Xing Chi Ngã đập phá hết lúa.  
Sang năm lấy gì mà ăn?  
Tại ông làm đó, nhà của ta sắp tan! Ông không dám  
đánh nó trong buôn, giết nó trong nhà  
thì ông lấy váy tôi mà mặc!

Chi Lơ Bú:  
- Thằng ma quỷ đó dám làm như thế  
Ta phải đi đánh nhau với nó  
Phải lấy lại lúa ta bị mất!  
Prông Mưng:  
- O anh Chi Lơ Bú  
Nếu anh là cây kơnia đầu buôn, cây sung ở bến nước  
Ta nên xử bằng miệng, không nên dùng khiên đao  
nói chuyện với nhau

Chi Lơ Bú:  
- Bụng ta đã đốt lửa, ta phải đánh nó, phải giết  
mẹ con thằng quỷ tại rẫy!

Prông Mưng:  
- O anh Chi Lơ Bú  
Anh đừng nghe tiếng chim nhông, anh chớ tin lời đàn bà!

Miệng đàn bà là con sâu, con ròi đục vết đau,  
ta đừng nghe lời đàn bà  
Ta đánh không nổi người ta đâu!

Chi Lơ Bú:

- Sợ gì thằng nhỏ  
Chưa hết mùi sữa ở môi  
Chưa khô máu trên đầu  
Còn nó ta không yên được đâu!  
Ta phải giết nó như giết cha nó ngày xưa,  
cái bụng ta mới yên!

## XXV

Thấy mặt Xing Chi Ngã. Chi Lơ Bú chửi âm lên  
Prông Mung cố ngăn nhưng không được.

Xing Chi Ngã!

- Ông Chi Lơ Bú

Gió khiên đường đao của ta như thế nào, bây giờ  
cần thứ gì nữa?

Chi Lơ Bú:

- Ở đây gà trống cựa dài hơn sừng trâu rừng,

mỏ sắc hơn mỏ con vẹt

Hãy ra đá cho thằng nhỏ này rụng răng, mù mắt

Ba con gà trống cựa dài nhảy ra khỏi chuồng xô tới đá

Xing Chi Ngã

Xing Chi Ngã lừa đúng lúc, anh cúi mình quơ tay nắm chặt

hai chân gà

Tay trái vặn cổ gãy rắc rồi ném lên nhà.

Xing Chi Ngã:

- Ở đây con gà trống của ông, tôi đã ném nó lên nhà,

ông cho người thui đi!

Chi Lơ Bú lại đưa đàn heo, nanh dài ôm lấy mõm

Ba con heo hung hăng chạy tới lao vào cắn Xing Chi Ngã

Xing Chi Ngã tuốt gươm ra chém ngang chém dọc ba cái

Ba con heo đực chết ngay không kịp giãy giụa

Xing Chi Ngã:

- Ông Chi Lơ Bú

Đàn voi dữ của anh em ông đâu rồi? Đem ra đây ta thử sức!

Chi Lơ Bú đưa sáu con đực của sáu anh em nó ra  
 đánh với Xing Chi Ngã  
 Còn con voi của Prông Mừng để lại sau cùng  
 Lần lượt sáu con voi bị Xing Chi Ngã bẻ gãy ngà,  
 đâm trúng tim chết nằm la liệt  
 Chi Lơ Bú thả con voi Prông Mừng ra đánh  
 Con voi đầu đội đầy cành lá  
 Đôi ngà nhọn nghênh ngang hùng hổ xông thẳng tới  
 Gió bụi cuộn lên mịt mù như dông bão  
 Xing Chi Ngã lùi lại ba bước, nhảy lên đánh nhau  
 với con voi dữ  
 Xing Chi Ngã nhảy lên cây nhỏ  
 Con voi ép lên, anh rút xuống lọt vào đôi ngà con voi  
 Voi đội Xing Chi Ngã qua ba núi cao, bốn đồi thấp  
 Đội qua hai con sông to  
 Gần đến buôn làng  
 Anh em Chi Lơ Bú nhìn thấy, ào ào hò reo chạy ra đón  
 con voi  
 Bỗng trời hừng nắng, gió bão ngừng lại  
 Bà Kơ Điê ra phơi lúa nhìn xuống trần  
 Thấy con voi đội Xing Chi Ngã đi gần tới buôn  
 Bà Kơ Điê vào báo cho ông Kơ Điê  
 - Ông Kơ Điê hãy nhìn xuống kia!  
 Cháu ta Xing Chi Ngã bị con voi Prông Mừng  
 đội trên đôi ngà  
 Nó đang mang đi khắp rừng thấp đồi cao, sắp đến buôn  
 Chi Lơ Bú rồi!  
 Ông trời đang ngủ say giật mình vùng dậy  
 Lấy thuốc thiêng xuống tiếp sức cho Xing Chi Ngã  
 Xing Chi Ngã chuyển mình  
 Hai tay nắm chặt hai ngà voi đu mình nhảy xuống đất  
 Chân giậm chặt vùi con voi xuống đất



Con voi đang **chạy** như gió bỗng dừng đứng im  
như một tảng đá

Voi rống lên nghe thật rùng rợn

Xing Chi Ngã:

- Voi hai ngà mày đã đâm chết cha ta, nay ta cho mày biết  
con của Chi Lơ Kok!

Tay Xing Chi Ngã giăng mạnh đôi ngà tuốt ra  
khỏi miệng voi

Con voi run run rồi đổ ập xuống như cây to bị đào tróc gốc

Xing Chi Ngã cầm hai ngà voi

Chiếc ngà bên trái ném cho nô lệ

Chiếc ngà bên phải ném cho Chi Lơ Bú!

Chi Lơ Bú:

- Ô các em Chi Lơ Bú, Chi Lơ Bá, Xing Hla, Prông Pha,  
Prông Mtihi, ơ em Prông Mừng.

Con voi quý nhất của anh em ta đã bị thằng chó con  
Xing Chi Ngã bẻ gãy đôi ngà

Prông Mừng:

- Ô anh Chi Lơ Bú, chúng ta chạy đi thôi!

Chi Lơ Bú:

- Việc gì phải sợ con dê non ấy!

Các em hãy cho khiên xoay, luyện đường dao cho nhanh  
Để giết thằng nhỏ, miệng chưa ráo sữa, đầu chưa khô máu!

Chi Lơ Bá múa khiên, gươm dao ra đánh với Xing Chi Ngã

Chi Lơ Bá mới chạy được ba đôi đã bị

Xing Chi Ngã chém đứt nhượng chân

Đến lượt Xing Hla, Prông Pha, Prông Mtihi đều bị

Xing Chi Ngã chém chết tại chỗ

Đến lượt Chi Lơ Bú.

Xing Chi Ngã:

- Ông Chi Lơ Bú! Giờ ai chạy trước?

Chi Lơ Bú:

- Ở con chim non mọc chưa kín cánh.

Mây chạy trước đi, ta đuổi chém mây!

Xing Chi Ngã quay khiến múa

Đất bụi mù mịt như sương tháng bảy

Xing Chi Ngã nhảy lên núi cao, vòng xuống đồi thấp,

lội qua suối sâu, băng qua rừng rậm

Chạy ngược lên trảng giang, phóng lên đỉnh đèo

Xing Chi Ngã chạy nhanh hơn con gió tháng mười

Chi Lơ Bú đuổi sức đứng nhìn theo

Tối mặt, tối mây không đoán được đường đao Xing Chi Ngã

chĩa về phía nào!

Chi Lơ Bú không đuổi được Xing Chi Ngã

Nó bật ra một ý nghĩ:

Được, bây giờ tao không giết được mây, tao sẽ tìm cách

phá sạch làng mây

Mây tưởng đứa nào cũng là đầu đen, máu đỏ cả sao!

Ta sẽ về cắt cổ mẹ mày ở nhà!

Xing Chi Ngã:

- Ông Chi Lơ Bú!

Ta đang đứng ở phía mặt trời dậy đây

Bây giờ thì ông múa đi, ta đuổi theo!

Chi Lơ Bú lung tung múa loanh quanh như gà mắc tóc,

như bò dính dây, đường đao chỉ đâm vào

giữa trống không

Xing Chi Ngã mới đi một bước đã chém trúng ngay chân

Chi Lơ Bú máu phọt lên trời đỏ như đám mây lửa

Xing Chi Ngã:

- Ông Chi Lơ Bú! Máu gì chảy ở chân đây?

Chi Lơ Bú:

- Máu con vắt ở núi Hơ Mú cắn tao!

Chi Lơ Bú múa tiếp

Xing Chi Ngã chém luôn cánh tay phải, đao nó rớt xuống

Xing Chi Ngã:

- Tại sao ông để đao rơi khỏi tay phải?

Khiên rớt khỏi tay trái?

Chi Lơ Bú:

- Không phải tiếng khiên, đao rơi

Đó là tiếng kêu chiếc lục lạc trẻ con dạo chơi.

Tiếng vù của con diều đổi gió đấy.

Chi Lơ Bú cố sức múa nữa nhưng lần này chưa kịp trở tay

Chiếc khiên đã bị Xing Chi Ngã đánh vỡ tung từng mảnh

rơi xuống đất lả tả như lá bị gió suốt

Cuối cùng đôi bên chỉ còn Prông Mừng và Xing Chi Ngã

đánh nhau

Ồi Kơ Diê ở trên vén mây nhìn xuống

Thấy hai người đánh nhau đã bảy ngày bảy đêm

Gió xô cây rừng ngã nghiêng ngã ngửa như người già

say rượu

Bão cuốn đất tung bụi mịt mù, mây đen kéo ùn ùn,

mưa trút xuống như xối nước

Sấm chớp loang loáng, sét đánh chan chát, Trời sôi sùng sục

Ông Trời đứng giữa

Khi thấy Xing Chi Ngã mạnh, ông Trời bớt sức

Xing Chi Ngã đi

Khi thấy Prông Mưng có sức hơn, ông lại tăng sức  
cho Xing Chi Ngã

Trên trời, dưới đất mây mù mịt  
Gió bão âm âm đổ cây, lở núi  
Sông suối dâng nước ngập đồi ngập núi  
Hai người đánh nhau  
Từ khi trái polang chín đến màu kê trở  
vẫn không phân thắng bại  
Cả hai đều kiệt sức ngã trước chòi Hbia Blao

Xing Chi Ngã:

- Bạn chém ta đi, bạn Prông Mưng!

Prông Mưng:

- Bạn Xing Chi Ngã giết tôi đi!

Tôi khát nước lắm rồi

Ơ bạn Xing Chi Ngã

Ta chết vì Hbia Lơ Gôi vợ của anh ta gây ra

Nếu bạn còn sống, bạn hãy giết Hbia Lơ Gôi cho ta!

Hbia Blao ngồi đây

Mặc áo dệt hoa cải

Mặc váy có con chim kotía đậu, con bướm bay

Cô chạy tới chỗ Prông Mưng và Xing Chi Ngã

Nằm giao đầu lại với nhau

Hbia Blao bước đi uyển chuyển, nhẹ nhàng như

con nai giẫm cỏ non

Hai bàn tay đưa nhịp nhàng, bàn tay đẹp như

búp hoa siêng năng như nước chảy

Giỏi dệt vải như con dòng dọc làm tổ

Bụng cô cồn cào, đầu nóng ran

Chân muốn chạy chạy thật nhanh

Hai tay lại thêm sức mạnh

Ngon lửa yêu thương sưởi ấm  
 Cô vừa đi vừa nghĩ:  
 Nếu cắt cổ Xing Chi Ngã thì nó còn trẻ quá  
 Xing Chi Ngã đến đây trả thù cha, cứu mẹ,  
 công việc chưa thành  
 Nếu cắt cổ Prông Mưng thì mất đi người yêu từ nhỏ  
 Hbia Blao bối rối  
 Ông trời liền hất tay đao Hbia Blao giết chết Prông Mưng

Xing Chi Ngã:  
- Tôi không dám lấy em nữa  
Em là con gái dám giết đàn ông  
Nghe Xing Chi Ngã nói vậy  
Hbia Blao tái mặt tím tai  
Hbia Blao lão đảo như say rượu  
Nó bối rối không biết nói sao  
Hai tai kêu ù ù như gió thổi  
Mất chỉ thấy cây đổ, núi chạy, nước xoáy  
Rừng đảo đằng trước, đất lộn phía sau  
Mất thấy đom đóm bay kín trời đặc đất  
Xing Chi Ngã nắm tay Hbia Blao kéo vào chòi  
Xing Chi Ngã cắm mũi dao xuống đất làm cọc cho khiên dựa  
Xing Chi Ngã cúi đầu, chui vào chòi nghe văng vẳng  
tiếng mẹ khóc

Hbia Lơ Đá:  
- O con trai của mẹ  
Mẹ tưởng mưa bão không bao giờ dứt, lũ lụt  
không bao giờ ngơi  
O con Xing Chi Ngã, Hbia Blao người tốt bụng đó  
Nhớ nó mà con đánh được bảy anh em Chi Lơ Bú  
Con với nó nếu sống bên nhau  
Như cỏ cây với đất, không bao giờ rời nhau

Xing Chi Ngã:

- Ô mẹ, mẹ đừng khóc nữa, mẹ đã hết làm đây tớ rồi

Mẹ và em Hbia Blao đi gọi người buôn ta bị Chi Lơ Bú

bắt làm nô lệ đi về buôn cũ đi thôi

Xing Chi Ngã đến nhắc khiên rút dao rồi bước đi trước

Hbia Blao đi sau, Hbia Lơ Đá đi sau cùng

Về đến buôn, Xing Chi Ngã dừng lại nghe Hbia Lơ Gôi khóc

Người nghèo trong buôn ào ào kéo tới vây quanh

Xing Chi Ngã

Họ hò reo vui mừng Xing Chi Ngã đã giết được anh em

Chi Lơ Bú xấu bụng

Xing Chi Ngã:

- Ô chim nghiến nhìn, chim kotrau đậu đây sườn đồi

Ơ những người chân buôn, ơ những người đầu buôn

Lũ làng muốn đi theo chúng tôi hay muốn ở lại đây

Ai muốn theo ta thì đi, ai muốn ở lại đây làm ăn

thì tùy lũ làng chọn, ta không bắt buộc.

Người trong buôn:

- Chúng tôi đi theo ông đây.

Người kéo dất tới đông nghịt xúm quanh Xing Chi Ngã

Xing Chi Ngã:

- Ở những người trong buôn

Các người cứ ở lại đây làm ăn

Ta với các người là anh em

Sau này uống rượu năm, rượu tháng

Các người đến mời ta tới

Đất nào cũng nuôi sống muôn loài cây to, chim chóc

và con người

Không có đất xấu bụng, chỉ có người bụng xấu thôi

Người trong buôn:

- Cái bụng Hbia Lơ Gôi không tốt, ông phải giết nó đi

Xing Chi Ngã:

- Ta không cần giết nó!

Để Giàng Trời, Giàng Đất dạy cho nó biết yêu thương

Sáng lạnh, trưa nắng, chiều mưa

Dạy cho nó biết nói thật

Nay ta cho Hbia Lơ Gôi cùng lũ làng ăn bỏ mả

cho anh em Chi Lơ Bú

Hbia Lơ Đá ngồi một con voi

Xing Chi Ngã và Hbia Blao ngồi chung một bành

trên bụng con voi ngà vàng

Người già lừa trâu đi trước, người trẻ đuổi bò theo sau

Những người khoẻ chân đi sau cùng khiêng công chiêng,

ché túc, ché tang

Tin bay theo gió rơi xuống buôn người Mnông

Tin chạy theo mây rớt xuống buôn người Êđê

Tin đồn anh em Chi Lơ Bú đã giết Xing Chi Ngã

Xing Chi Ngã ra đi đòi xương cha, cứu mẹ

Đã qua bao mùa cây cối ra hoa kết trái

Đã bao lần lúa chín trên cây

Đến khi Xing Chi Mun - Con trai của Bhang Tra

và Xing Chi Gioi đã lớn bằng cha, đã cao bằng mẹ

Sông xuôi đưa ngày tháng đi, gió mưa đưa năm tới

Có một hôm Xing Chi Mun bỗng nhớ tới anh, nó liền hỏi mẹ:

- Ô mẹ! Anh Xing Chi Ngã

Đi đòi xương cha, đi cứu mẹ đã lâu lắm mà chưa thấy về?

Bhang Tra:

- Ô con Xing Chi Mun - Nay con đã lớn bằng cha

Tay trái biết cầm khiên, tay phải biết cầm dao

Giỏi cầm tên, luyện võ

Con đã bắt được con hươu nằm trong rừng lách

Đã bắn được con nai ở rừng lau

Đã hạ được con tê giác ở rừng Lay Gia  
Con đi gọi trai làng cùng con đi cứu anh về!

Xing Chi Mun:

- Ở mẹ, con muốn đi từ lâu nhưng lại không biết đường  
Trong làng này ai là cây mọc trước biết đường đi  
xuống phía ấy

Mẹ nói cho con hay, mẹ bày cho con biết?

Bhang Tra:

- Hbra Lơ Tang, người yêu của anh con biết đường đi  
xuống phía đó

Con mời chị Hbra Lơ Tang dẫn đường cho con đi  
Xing Chi Mun đến gặp Hbra Lơ Tang.

Xing Chi Mun:

- Ở chị Hbra Lơ Tang  
Chị là vợ chưa cưới của anh Xing Chi Ngã  
Tôi là em của Xing Chi Ngã  
Anh Xing Chi Ngã đi trả thù cha, cứu mẹ. Đến nay  
đã lâu vẫn chưa thấy về  
Em muốn chị dẫn đường, để em đi cứu anh Xing Chi Ngã.

Hbra Lơ Tang nhận lời dẫn đường cho Xing Chi Mun  
Xing Chi Mun gọi con trai khỏe trong buôn đi theo mình  
Tất cả người trong buôn bằng lòng sắm nỏ, vót tên,  
mài dao, sửa khiên  
Sẵn sàng đi đánh anh em Chi Lơ Bú

\*

\* \*

Một buổi sáng, đoàn người kéo đi đông như kiến tha mồi,  
dài như con sông chảy  
Tua tủa khiên cây kơlong như cánh chim kênkên  
Khiên cây mớph nhấp nháy như bướm bay thảng sau



Giương gươm lên như rừng chông  
 Lưỡi mác như lau lách  
 Lưỡi đao nhiều như trái cây kodo  
 Một trăm người đi trước, một ngàn người đi sau  
 Bhang Tra và Hbra Lơ Tang cười con voi cái đi giữa  
 Xing Chi Gioi cười con voi đực đi sau voi Bhang Tra  
 Xing Chi Mun cười voi đực rộng ngà đi trước  
 Đoàn người Xing Chi Mun vượt qua bảy dãy núi cao,  
 lội qua ba con sông sâu  
 Họ vừa leo lên đồi khum khum lưng rùa  
 Người đi trước nhìn thấy người rất đông đang đi tới  
 như đàn ong chuyển tổ  
 Người đi đầu liền báo cho Xing Chi Mun: Ông  
 Xing Chi Mun  
 Trước mặt ta có một đoàn người đang đi tới  
 Họ đông lắm, ông hãy nhìn kìa!  
 Xing Chi Mun nhìn thấy đoàn người đông như kiến dời tổ  
  
 Xing Chi Mun:  
 - Ông mẹ, ông chị Hbra Lơ Tang, ông người già làng ta,  
 ông lũ làng hãy lánh sang chân núi bên phải  
  
 Để ta đánh với họ  
 Tại sao họ dám kéo đến buôn ta!  
 Ở những người trăm, ở những người nghìn  
 Phải nắm chắc khiên đao, giáo mác sẵn sàng  
 xông tới giúp sức cho ta.  
 Xing Chi Mun nhảy từ bành voi xuống đất nhẹ như  
 ném gói bông vải  
  
 Anh gươm đao, múa khiên xốc tới  
 Xing Chi Ngã tướng địch liền nhảy xuống bành voi  
 Tay trái lượn khiên, tay phải múa đao  
 Xong vào đoàn người Xing Chi Mun  
 Họ đánh nhau từ lúc mặt trời đứng trên đầu

Dến khi mặt trời nằm trên ngọn núi  
Núi nhào, rừng tan mà vẫn chưa phân thắng bại  
Họ đánh nhau thêm ba hơi lặn nước thì  
                ông Mặt Trời bắt mất hồn Xing Chi Ngã  
Tay Xing Chi Ngã thả khiên kéo lê đao xuống đất,  
                chân cố bước đi đầu gối cứ quỵ xuống.  
Xing Chi Mun chạy tới  
Giữa tiếng gieo hò của buôn làng  
Tay Xing Chi Mun giơ đao trần sáng quắc  
Như ánh nắng đâm lá rừng rớt xuống đất  
Anh định chém Xing Chi Ngã  
Bỗng nghe Xing Chi Ngã kêu:  
- Ô em Hbra Lơ Tang!  
Đường ta đi xúc cá nay đã mọc râu xanh  
Đường ta đi chặt củi lau lách mọc kín lối  
Nơi ta đốt kiến vàng gianh đã phủ dấu xưa  
Chỗ ta ngồi hút thuốc, cỏ xanh xoá hết vết chân  
Nay anh chết ở núi lạ đất của người ta  
Ô em Xing Chi Mun!  
Mẹ cản anh không được  
Mẹ nói anh không nghe  
Mẹ giữ anh không ở  
Mẹ khuyên anh không chịu  
Anh đốt đuốc đi đêm  
Quyết đi trả thù cha, cứu mẹ  
Anh đã trả được thù cha, cứu được mẹ  
Nay anh chết cũng vui cái bụng  
Mai kia lớn lên  
Em nhớ đi đòi nợ cho cha  
Hỏi xương cho anh  
Ô em Xing Chi Mun!

Nghe tiếng Xing Chi Ngã kêu, gọi đúng tên mình

Xing Chi Mun biết là anh, liền hỏi ngay:

- Anh có phải là Xing Chi Ngã không?

- Em có phải là Xing Chi Mun không?

- Em là Xing Chi Mun đây!

Chạm một sợi tóc nữa thì đầu anh rơi mất rồi!

- Anh thua em là phải, anh đã già rồi!

- Anh nói vậy, chớ em đâu dám leo lên đầu anh

- Em đến đây làm gì?

- Em đi đòi xương cho anh

Nghe tin họ nói anh đã bị anh em Chi Lơ Bú giết

- Anh đã giết hết bảy anh em Chi Lơ Bú

Giết cả đàn voi dữ của anh em nó

Nay anh đưa mẹ cùng người buôn ta trở về làng cũ

- Mẹ ta đâu? Sao không dẫn mẹ về buôn?

- Mẹ đang ngồi trong bành voi kia kìa!

Xing Chi Mun:

- Ở mẹ Hbia Lơ Đá, con là Xing Chi Mun

Con của Bhang Tra, cha Xing Chi Gioi đây!

Buôn dưới làng trên bảo anh con bị anh em

Chi Lơ Bú giết chết

Nên con gọi người buôn làng đi đòi nợ

Ở mẹ, cô gái nào ngồi trong bành voi kia?

Hbia Lơ Đá:

- Hbia Blao, vợ của anh con đó!

Xing Chi Mun:

- Ở anh Xing Chi Ngã

Anh đã vớ vợ đẹp như Giàng mặt trắng, sao anh

còn lấy vợ nữa?

Xing Chi Ngã:

- Mẹ ta Bhang Tra, cha ta Xing Chi Gioi,  
còn mạnh khỏe không?  
Mẹ có bảo em đến thăm Hbra Lơ Tang không?

Xing Chi Mun:

- Có mẹ và chị Hbra Lơ Tang đang lánh bên kia suối  
Ở chị Hbra Lơ Tang, ra đây gặp anh Xing Chi Ngã!  
Ở mẹ, ra gặp chị của mẹ đây!

Voi cái đưa Hbra Lơ Tang và Bhang Tra ra đường  
Hbra Lơ Tang khóc bước xuống đất  
Nàng mặc váy dệt hoa kơ nam, mặc áo dệt hoa kơting

Xing Chi Ngã:

- Ở em Xing Chi Mun  
Trước đây anh nhận chuỗi cườm do tay Hbra Lơ Tang buộc  
Nhận chiếc còng đồng tay Hbra Lơ Tang đeo  
Nay anh muốn trao lại cho em chuỗi cườm và  
chiếc còng đồng này.  
Em thay anh giúp Hbra Lơ Tang giữ đàn trâu, bầy bò,  
xem ché túc, ché tang, tiếp khách sáng khách chiều.

Xing Chi Mun:

- Ở anh Xing Chi Ngã  
Chiếc còng đồng và chuỗi cườm chị Hbra Lơ Tang  
trao cho anh, em không dám nhận đâu!

Xing Chi Ngã:

- Ở em Xing Chi Mun  
Anh đi trả thù cha, cứu mẹ  
Nên làm cho còng đồng tuột khỏi tay trái

Sợi chuỗi cườm bị đứt nay anh nhờ em nối lại  
Cho chuỗi cườm được bền, còn đồng được vừa tay  
Em giúp, giữ ong không ra khỏi tổ, đừng cho cọt  
ra khỏi hang

Chớ để cho buồn trên làng dưới biết  
Anh bỏ Hbra Lơ Tang, lấy Hbia Blao  
Anh muốn việc này  
Êm như mèo nằm trong bông vải, kín như lá đậy miệng ché  
Nên anh lấy kèo thay cột, để em thay anh  
Xing Chi Mun:

- Ô anh Xing Chi Ngã  
Anh là cây mọc trước, đã từng chịu nắng trưa mưa chiều  
Anh là cây ké đứng cao hơn cây rơông  
Anh khôn hơn rồi, em không cãi lại miệng anh đâu  
Nếu anh bắt kèo thay cột thì em phải bằng lòng  
Nhưng Hbra Lơ tang có chịu cho không?

Hbra Lơ Tang:  
- Ô anh Xing Chi Ngã  
Em mong anh về  
Sẽ có bát đẹp đựng hồ dẹt vải  
Được cái chậu quý để thoi chỉ thêu  
Sáng nay con chim cúc cu hét kêu khản tiếng bên bìa  
rẫy nhà ta

Xing Chi Ngã:  
- Ô em Hbra Lơ Tang giàu sang của anh!  
Trời vừa hừng sáng, mây lại che khuất mặt trời  
Người đứng gần người nhưng với tay không đến  
Anh để lỡ hẹn cùng em!

Hbra Lơ Tang:  
- Ô anh Xing Chi Ngã

Ai ngồi trên bành voi của chồng em  
Làm sáng cả lưng voi như trăng rằm trải trên mặt  
sông thế kia?

Xing Chi Ngã:

- Hbia Blao vợ của anh đó!

Hbra Lơ Tang giật mình sững sốt liền nhảy lên bành voi  
Nắm lấy búi tóc Hbia Blao, hai người giằng xé nhau  
Xing Chi Mun nhảy lên

Tay trái nắm tay phải Hbra Lơ Tang, tay phải giữ  
tay trái Hbia Blao

Hai người nê nhau như hai khiên đang múa

Xing Chi Mun:

- Ô chị Hbia Blao! Ô Hbra Lơ Tang!

Hai người là chị em với nhau rồi

Sao lại không biết?

Hbia Blao:

- Sao lại không biết!

Ai dựng chòi thì người đó được ngồi giật ná đuổi chim

Không có ta thì Xing Chi Ngã đánh sao được anh em

Chi Lơ Bú?

Đòi làm sao được xương cho làng này?

Hbra Lơ Tang:

- Ô con diều hâu kêu trên rẫy kia hãy im đi!

Sao lại để cho chồng ta

Được cá quên hom, được chim bẻ ná

Mày có biết không?

Dấu chân mà ta đến chồng ta, đi theo đường voi dài

ngà ra suối vẫn còn đó

Tiếng hát mà ta chỉ đường cho chồng ta biết người giết cha  
hãy còn đây!

Hbia Blao:

- Ở giảng ta không phải là người cướp lúa của chim  
Chòi của ta làm  
Ta có quyền đóng cửa để tránh mưa giông, sấm sét  
Ta có biết đâu  
Cây đã có người khác, rừng đã có người coi!

Xing Chi Mun:

- Con ong đều đi hút nhụy mang về làm mật  
Con chim có đôi, con kiến có lúa  
Con người có bạn cùng ngồi sưởi bếp  
Anh ưng người nào, anh nói đi, ơ anh Xing Chi Ngã?

Xing Chi Ngã:

- Anh lấy Hbia Blao đã giúp anh đánh được anh em Chi Lơ Bú  
Đòi được xương cha, cứu được mẹ

Xing Chi Mun:

- Ở mẹ, mẹ muốn anh Xing Chi Ngã lấy ai?

Hbia Lơ Đá:

- Mẹ cho Xing Chi Ngã lấy Hbia Blao  
Vì nó đã giúp con trai ta rút được mũi tên anh em  
Chi Lơ Bú bắn vào ngực mẹ!

Xing Chi Ngã:

- Ở em Hbra Lơ Tang  
Giàng không muốn đôi ta đi cùng một đường  
Cùng lên rừng bẻ măng, xuống sông bắt cá

Anh muốn cho em lấy Xing Chi Mun  
Người có gan đi cứu anh, sẽ là người phát rẫy dựng chòi,  
sai tôi tố nhà em.

Hbra Lơ Tang:

- Ô anh Xing Chi Ngã  
Sao anh lại lấy nồi kơbung thay cho ché túc  
Lấy con gà làm con công?  
Làm như thế buôn làng có chịu không?  
Vì anh là chồng em  
Từ buôn người Mnông đến buôn người Bih  
Từ buôn người Giarai đến buôn người Bana đều biết!

Xing Chi Mun:

- Ô những người buôn ta nghĩ coi  
Người nào đã giúp anh ta nhiều nhất?  
Lũ làng hãy nói cho ta nghe  
Tất cả lũ làng hãy nói đi!

Người làng:

- Bà Hbia Blao! Bà Hbia Blao!  
Bà ấy đã làm cho buôn ta sống lại  
To lớn hơn những gốc đa nào nhiều cành xanh lá nhất,  
mà ông bà ta đã kể đến tai lũ tôi

Nói chuyện một ngày, khuyên bảo một đêm  
Hbra Lơ Tang bằng lòng lấy Xing Chi Mun  
Xing Chi Ngã lấy Hbia Blao  
Bốn người lên voi cùng lũ làng về buôn  
Gió đưa mùa bắp đi, mây đem mùa lúa đến  
Kê, lúa lên xanh mượt, bí chập đất, sắn chập đồi



Trâu bò đi ăn trên đồi khum lưng rùa  
Lô nhô lúc nhúc như kiến, như mối

\*

\* \*

Một buổi sáng đẹp giờ  
Sương trồn nắng  
Con chim ra suối ẩm  
Sóc thi chuyển cảnh  
Xing Chi Ngã kêu buôn làng dưới trên  
Vào rừng chặt cây kơdăm, cây mốpìh  
Hạ những gòn to nhất  
Để làm nhà mồ cho Chi Lơ Kok, ở gần núi Bơ Lô  
Tin ấy truyền đi buôn phía đông, lan sang phía làng tây  
Từ người Bikrông sống dọc bờ sông  
Người Mnông cắm lông chim trên đầu  
Quen ở bờ suối  
Tất cả đều nô nức  
Mang rượu, dất bò, vác chiêng, khiêng trống đến  
ăn bỏ mả Chi Lơ Kok

## DÂN TỘC ÊĐÊ

### ĐĂM DI ĐI SĂN

*Giữa năm 1977, Y Đúp hoàn thành việc sưu tầm và phiên dịch khan Đăm Di đi săn. Trên cơ sở đó, Y Đúp cùng Nông Phúc Tước biên soạn lại. Hơn 2 năm sau, tại Hà Nội, nhà xuất bản Văn hoá cho ấn hành tập sách mang tên Đăm Di đi săn (Kdăm Yi hui mnăh).*

*Điều đáng lưu ý là, tuy nội dung hoàn toàn khác nhau, nhưng tên của các nhân vật ở khan Đăm Di đi săn có nhiều trường hợp trùng khớp với tên các nhân vật trong khan Đăm Di. Hiện tượng này thường thấy trong hầu hết trường ca - truyện cổ Tây Nguyên. Sở dĩ có tình trạng ấy không phải là vì các nhân vật điển hình, dù chính diện hay phản diện trong nền văn học cổ nơi đây có những công thức, khuôn mẫu ấy mà do tập quán đặt tên cho con của chế độ mẫu hệ ở Tây Nguyên phản ánh vào, nó tái hiện trong cuộc sống tại buôn làng. Họ đặt tên cho con bằng cách gọi lại một cái tên nào đấy của tổ tiên dòng mẹ sau khi được chính đứa trẻ sơ sinh thoả thuận thông qua một lễ thức phong tục.*

*Đăm Di đi săn là khan được lưu truyền rộng khắp cả 2 cao nguyên Đak Lăc, Plây Ku và các địa bàn có sự phân bố dân cư của 2 dân tộc Êđê, Giarai.*

*Đăm Di đi săn là thiên anh hùng ca bất tận nêu cao lòng dũng cảm và bốn phận của người đàn ông trong gia đình, trong dòng họ, trong cộng đồng; ca ngợi truyền thống thượng võ của*



## I

Đăm Di có năm anh em, bốn trai một gái, được mẹ sinh cha dưỡng lớn như thổi. Chẳng mấy chốc đã đến tuổi mẹ cha được nhờ vả. Năm anh em đều xinh trai, đẹp gái. Họ mơn mớn như quả đỗ xai đúng mùa, như con dê non mới nhú sừng ba đốt tay. Bốn anh em trai bận khố thêu hoa, mặc áo Kotram. Hai dải đuôi khố thông tận khoeo chân, đầu gối, có đính những sợi dây tua rực rỡ luôn đung đưa vờn gió theo bước đi, bước nhảy. Hai vai áo có khâu lấp lánh những khuy chỉ đúc, cùng những sợi dây tua xanh, tua đỏ, trắng lướt thướt. Hai nách áo có đính những quả lục lạc bằng đồng. Họ đều đeo dao nhỏ chạm đồi, thất gươm dài chạm đất. Quai nón thất bằng những sợi dây màu đỏ rực, đung đưa qua lại. Đầu họ chít khăn nhiễu xanh như lông con chim gáy, hai đuôi khăn thả dài sau gáy, mỗi lần quay đầu bên này, bên kia trông như đuôi con chim choai. Mắt họ tinh nhanh như mắt vẹt bay nghiêng, mắt chim kokiêng bay vòng, liếc sắc như gươm, nhìn sắc như dao, đúng là mắt của trai hùng trai mạnh.

Mẹ đẻ ra anh em Đăm Di, như người xưa truyền lại, khi sức ở chân bà còn nhiều, sức ở tay bà còn dư, thì đúng là một người xương sắt, gân đồng, gan to, mặt lớn; con tê giác mắt đỏ không dám tới gần, con hổ ác không dám rình đến; cả bầy lợn lòi, lũ nai hung dữ mới chỉ nghe hơi đã phải trốn xa.

Còn những người con của bà, miệng họ nói bén như lưỡi câu gắp cá, mắt rực đỏ như lửa. Họ đã từng thi ngựa, đấu trâu và chiếm biết bao của cải, nô lệ của những tù trưởng mạnh giàu, hung ác, tiếng tăm lừng lẫy khắp buôn đông làng tây. Trên đầu họ chít khăn nhiễu dài đến một sải rưỡi. Nhìn họ oai vệ như những tù trưởng có tài, miệng nói giỏi, kể hay, những chuyện cũ chuyện xưa.

Người ta thường nói về năm anh em họ Đăm Di là con trai đầu lòng, như cây đa mọc trước, cây sung mọc đầu, đã biết được nhiều truyện của tổ tiên, ông bà. Rồi đến chàng Xing Mun, nàng Bra Lơ Tang, chàng Xing Mơ Nga và Hơ Lát Dang là em trai út. Mới sinh ra

họ cũng như nhiều đứa trẻ khác, như cái nường mới đốt lửa, thầy bói mới học nghề.

Ngày qua ngày, năm qua năm, ba anh trai lớn đã đến tuổi múa khiên tài, cầm dao giỏi. Họ đã đánh được giặc, giữ làng, biết chiếm nô lệ làng Mơ Kia, rẫy Mơ Tu; biết chiếm nồi kơbung, nồi kơba của các tù trưởng khác. Của cải trong nhà, vật biết đi, họ có đủ, vật biết bò, họ có dư, của để dành họ chẳng thiếu.

Riêng Hơ Lát Dang là còn nhỏ, còn non, suốt ngày chỉ say sưa thả diều, đánh quay, vì mẹ chưa cho đi làm việc, các anh chỉ bắt ở nhà. Chàng đi chơi có bữa quên cả ăn, thả diều có ngày quên cả uống. Diều chàng lớn bằng tấm gianh, quay chàng to bằng cối giã.

Ba anh em lớn theo Đăm Di đi lo việc phát nường, làm rẫy gieo ngô, trồng lúa, trồng dưa để nuôi mẹ già, cha yếu. Lúa họ gùi về đây nhà, ngô họ cõng về đây chòi.

Còn Bra Lơ Tang, là một cô gái nhan sắc tuyệt vời, khắp buôn đông tây, không ai sánh kịp. Da nàng phơn phớt vàng như bông hoa aring, phơn phớt hồng như bông hoa kơno. Nàng đứng chỗ nào cây cỏ ứa héo chỗ đó vì kém tươi. Nàng đi đến đâu cả ngựa cũng chạy lại chào, trâu chạy đến đón. Nàng đẹp như người ta thường khen. Khắp buôn Krông đến làng Pa, suốt buôn đông chí buôn tây, không một ai có thể đẹp như nàng, tươi bằng nàng. Nồi kơbung làng Pa, nồi kơba buôn Hơ Ruê, nồi kơbiê làng đông buôn tây cũng không đẹp và quý bằng. Đầu nàng trông đẹp tựa chim đông, môi đỏ như mỏ chim phí, cổ cao ba nấc bảy ngón, má lúc nào cũng như mào gà mái sắp đẻ. Tóc nàng mượt đen như rần than, cuộn cuộn như nước chảy, thả dài chấm gót, cuộn lại cao bằng một cán dao. Muốn tóc đen nàng gội bằng nước quả thầu dầu, muốn tóc thơm nàng gội đầu bằng nước quả gạo.

Bắp chân nàng như thân cây chuôi rừng bóc, bắp đùi nàng trắng như đùi ếch lột da. Lúc ở nhà nàng mặc váy hoa thêu. Ngày hội nàng mặc váy hoa thêu, hoa dệt, bằng chỉ đen, chỉ màu. Cạp váy có đính những sợi dây tua xanh đỏ, phía sau gắn những quả lục lạc. Nàng mặc áo kơtra đính lấp lánh những khuy chỉ dọc khung vai. Sợi tua áo với sợi tua váy đan cuốn nhau rục rờ, đung đưa trong gió cùng với

tiếng lục lạc xúng xính sau mông mỗi bước nàng đi, nàng chạy. Tóc mượt nàng búi thon như quả trứng chim kơdong; tóc dài nàng búi như quả trứng công. Tóc nàng búi thon đẹp như eo cốt, lưng chày. Búi tóc nhỏ nàng cài trâm đồng, búi tóc to nàng cài trâm bạc. Quay bên này đầu trâm chạm rui, quay bên nọ đuôi trâm chạm mái. Eo lưng nàng nhỏ như lưng kiến vàng. Ngực nàng nở vồng như thân nổi đồng úp ngược, như mông yên ngựa để xuôi. Nàng đi, nàng bước lúc duyên dáng nhẹ nhàng, lúc uyển chuyển như voi múa vôi, như cá kơdoa vờn mặt nước. Ngực đang nhú nàng buộc yếm lụa. Ngực đang nở nàng thắt yếm hoa. Ngực đang căng nàng mặc yếm đỏ. Đôi mắt nàng long lanh tựa giọt sương trên lá cây ngọn cỏ trong nắng sớm mùa thu. Hàm răng nàng đều đặn, trắng như hạt na non. Dân làng thường trầm trồ:

Mẹ nàng ăn trái mokia  
Cha nàng ăn quả kơbang  
Sinh ra nàng mới đẹp  
Đẻ ra nàng mới xinh.

Nàng xinh đẹp như cái chum vàng khay bạc, như mặt trăng đêm rằm. Trông xa đã đẹp, nhìn gần càng xinh. Khi nàng mỉm cười mặt rạng rỡ như bông hoa đămdê nở bên suối. Khi nàng dẹt vải trông mơn mớn như lá chuối non trong rừng mới nhú. Nàng Bra Lơ Tang còn có giọng hát hay, giọng ca tốt. Nàng hát nghe êm như dòng suối chảy đầu nguồn. Trên đường đi hái củi, nàng hát chim rừng quên hót. Ngồi nghỉ bên bờ suối, nàng ca cá lội quên bơi. Nàng hát giữa bãi rẫy, nương đồi, lúa, ngô, ớt, cà, kết hoa sai quả. Nàng hát trong buôn, trâu quên ăn cỏ non, bò quên uống nước suối.

Ngày ngày nàng cùng các anh lên rẫy đi nương gieo lúa, trồng ngô. Tối về nàng xay thóc, giã gạo, nấu rượu, thổi cơm tiếp khách Doan, khách Brú. Lúc rồi nàng đánh bông, kéo sợi, khâu áo, dệt khố cho các anh, các em giúp mẹ.

\*

\* \*

Cùng buôn có nhà chàng Dăm Gơoăn. Mẹ Dăm Gơoăn sinh được một trai, một gái. Dăm Gơoăn là anh cả, Hơ Bia Rơ Sun là em gái út. Anh em Dăm Gơoăn cũng xinh trai, đẹp gái như mấy anh em Dăm Di. Như người ta thường nói: Dăm Gơoăn là chàng trai siêng năng việc rẫy, cần cù việc nương. Sáng sớm, chàng lên rẫy, chiều về đi đánh bẫy, đặt cạm. Sương sớm chưa tan, mặt trời chưa dậy đã đi xem đó, ngó đơm, bắt cá nuôi mẹ cha yếu.

Hơ Bia Rơ Sun đẹp không kém Bra Lơ Tang. Nàng cũng giỏi dệt vải, quay tơ, khéo thêu thùa, may vá. Ban ngày nàng theo anh lên rẫy cuốc cỏ, trồng ngô, trỉa lúa. Tối lại về xay thóc, giã gạo, nấu cơm cho khách gần chạ nhà, khách xa chạ cửa.

Nàng Hơ Bia Rơ Sun với chàng Dăm Di chiếc vòng đã trao, chiếc cườm đã tặng, như người ta thường nói, hai người đã ua cái lưng, ưng cái bụng; đầu đã cùng nghĩ một việc, miệng đã cùng cười một nụ. Chiếc còng họ đã thề, dây đeo họ đã buộc; ngón tay dưới tay trên họ đã kết, đã hứa Dăm Di đã như con gà trống bị Hơ Bia Rơ Sun buộc sợi chỉ đen vào chân; cũng từ đó Dăm Di và Dăm Gơoăn coi như anh em một nhà.

\*

\*   \*

Lại một mùa rẫy mới. Kê đã lên kho, thóc đã vào chòi; ngô đỗ đã vào gùi vào bịch. Hoa bắp lại nở đỏ khắp đồi. Trước khi ăn lúa mới trong bồ trong bịch, anh em Dăm Di bàn nhau đi săn tê giác sừng nhọn, voi ngà cong về nuôi mẹ già, cha yếu cùng bà con buôn sang.

Vào một buổi chiều, khi mặt trời đã khuất sau đỉnh núi phía tây, ăn uống xong, Dăm Di ra ngoài đầu sà nhà gọi dân làng.

**DĂM DI:** - Hồi tất cả bà con buôn sang, nay ta đã lớn bằng này, người nhà gần hãy truyền đến người nhà xa, người nhà trên hãy gọi người nhà dưới, mau đến đây chúng ta cùng châm lửa rác, đốt lửa trấu. Bụng ta có nhiều điều muốn nói, muốn làm.

Nghe Dăm Di gọi, chưa rõ việc gì, một trai làng đến hỏi lại.

MỘT TRAI LÀNG: - O, ông Đăm Di! Có chuyện này, việc nọ gì mà gọi chúng tôi đến?

ĐĂM DI: - Các anh cứ đến đây rồi ta cho biết!

DÂN LÀNG: O ông Đăm Di chúng tôi xin đến ngay đây!

Tất cả dân làng từ các cụ già, bà cả đến trẻ con, từ trai lớn, gái bé, đến những đàn ông goá vợ, đàn bà ế chồng đều không thiếu mặt. Họ kéo đến trước sân nhà Đăm Di, kẻ đứng người ngồi chờ đợi. Nhìn lướt qua trên, đầu họ đen như bắp ngô trên bãi nương; nhìn thoáng qua dưới, tóc họ đen như râu bắp nơi bãi rẫy. Họ đến không vắng mặt một trai, chẳng thiếu một gái.

ĐĂM DI: - Hồi tất cả anh em, bà con buôn làng giàu mạnh của ta! Các anh có muốn đi săn voi trong rừng, săn hươu, săn nai trên núi, về nuôi mẹ già, cha yếu cùng vợ con các người không?

Đăm Di chưa dứt lời, mọi người nhao nhao, gập gật.

Người này: - Chúng tôi đi đây, ơ ông Đăm Di!

NGƯỜI NỌ: - O bác Đăm Di, đi chứ!

NGƯỜI KIA: - Sao lại không đi ơ chú Đăm Di! Bụng chúng tôi đã muốn đi từ lâu, từ trước, nhưng chưa có ai dẫn đường thôi! Nay chúng tôi không đi sao được?

ĐĂM DI: - O tất cả dân làng, bây giờ ai về nhà nấy đổ gạo đầy túi, muối, ớt, đầy gùi. Sáng mai, tất cả cùng ta lên đường đi săn. Còn các bà, các chị ở nhà lo giã gạo, dệt vải thôi!

DÂN LÀNG: - O ông, ơ bác Đăm Di! Nói như thế trúng bụng chúng tôi đấy! Chúng tôi về nhà sắm sửa ngay đây!

Mọi người tản mác ai về nhà nấy.

Nghe nói sáng mai anh Đăm Di đi săn, Hơ Lát Dang cũng háo hức muốn được đi cùng.

HƠ LÁT DANG: - O anh Đăm Di! Sáng mai các anh đi săn đấy à?

ĐĂM DI: - Ủ! Sáng mai các anh đi săn. Sao hả em?

HƠ LÁT DANG: - Anh cho em đi với nhé! Các anh người lớn cầm ná đi trước, em còn nhỏ xin cầm ống tên theo sau.



Thấy Hơ Lát Dang háo hức muốn đi, Đăm Di nhìn em âu yếm, kéo em vào lòng.

ĐĂM DI: - Ô con kotrao non, em trai út yêu quý của anh! Em đừng đi, tuổi em còn ít, mặt em còn non, mũi em còn trẻ; trong rừng lắm gai kơlung, gai kơđa, nhiều núi cao, vực thẳm, sợ trượt chân anh không kịp trông, em trượt tay anh không kịp thấy. Em đừng đi, ơ Hơ Lát Dang! Nhờ lỗ miệng nói sai thần Núi bắt vạ không kịp chữa, e lỗ mồm cười nghịch, thần Sông bắt tội không kịp sửa. Ngộ đi lạc, mẹ tìm, đòi không thấy. Em đừng đi nhé! Nếu em đã lớn, đã to, anh chẳng ngăn làm gì, anh sẽ cho đi ngay đó!

Nghe anh nói vậy, Hơ Lát Dang đưa tay gỡ đầu, gỡ tai, thở lên, thở xuống, mặt phụng phịu.

HƠ LÁT DANG: - Ô, anh Đăm Di! Các anh đi hết, chỉ có một mình em ở nhà với mẹ, với cha, buồn lắm.

ĐĂM DI: - Không buồn đâu em ạ! Em ở nhà có mẹ, có cha, có chị Bra Lơ Tang, và còn có cả chị dâu Hơ Bia Rơ Sun nữa đó!

Nghe anh Đăm Di nói dối, Hơ Lát Dang không lo buồn nữa. Chàng ngoan ngoãn nghe lời, đứng dậy đi vào buồng mẹ, lấy chăn đi ngủ.

Tối hôm ấy, như dân làng thường nói:

"Mặt trời cười voi đã đi xa  
Mặt trăng cười ngựa lại đến  
Rọi xuống làng sáng cả bốn nước".

Trong làng, trước sân nhà ầm ĩ tiếng trẻ con chơi đẩy chày, qua xà, qua đu. Chàng Đăm Di cũng ngồi không yên, nằm không ổn, vì trong nhà, ngoài làng, ồn ào tiếng cười nói của các cô gái làng đến bắt bông, quay sa, kéo sợi. Nhà chàng, tối nào cũng đông người, trai chưa vợ, gái chưa chồng đến đây làm việc và ngủ. Lửa chai<sup>1</sup> họ đốt sáng rực cả nhà. Người này vót nan, người kia đan gùi. Bên này, con trai thổi sáo, giục con gái bắt bông, kéo sợi cho nhanh. Bên kia, con gái cất giọng ca thúc con trai vót nan, đan lát được chóng.

---

1. Lửa: thắp sáng bằng nhựa cây chai.

Mãi nửa đêm Đăm Di mới chợp được mắt. Ngủ chưa no một giấc đã nghe tiếng gà gáy canh đầu. Gà rừng gáy sáng, gà làng gáy lại. Nhà Đăm Di có con gà trống mào trùn mỏ, cựa chạm đất, đuôi dài cong chạm sàn, vút lên chạm nóc. Mẹ mua nó bằng một cái nồi kơba. Cha mua nó bằng một cái nồi kơbung cùng con dao nhỏ mới được, với một cái vòng đúc mới xong.

Nghe tiếng gà gáy rộn canh hai, trai làng thức dậy, thổi sáo gọi con gái xay thóc, giã gạo.

"Dậy đi em, giã gạo cho kịp

Trời sắp sáng, anh vội lên nương".

Nghe tiếng sáo gọi, gái làng đánh thức nhau dậy, người xay thóc, kẻ giã gạo. Trên nhà, tiếng sáo các chàng trai nghe êm ả như giọng mẹ ru con. Dưới nhà, tiếng chày các cô gái giã gạo nghe phình phịch, cụp cụp rộn rã; tiếng xay thóc âm ỉ, trấu chảy rào rào.

Người ta thường nói: "Gái da trắng giã gạo giữa đêm, gái da đen giã buổi sớm, gái lưỡi biếng dậy muộn giã buổi trưa, uể oải, chậm chạp mặc cho gà đá cối, lợn húc chày". Những lúc đó, cô gái lưỡi thường nổi bực hét gà, mắng lợn, rồi chửi lấy cả chủ chúng. Họ chửi thế này:

**CÔ GÁI LƯỖI:** - Sơ sới! Ở con gà tít làng ta! Ở con gà lya làng Dun, cái thầy của chúng mày to dài rộng dọc ngang thước rươi! Ở con lợn mỡ chua, con heo mỡ chát, mỡ ôi, mỡ khét! Ma bắt ốm chủ mày đi để giết mày làm thịt cúng! Sao chúng mày cứ đến đây đá cối, húc chày của ta hả! Sơ sới!

Nàng Bra Lơ Tang và nàng Hơ Bia Rơ Sun đã dậy từ lúc gà làng chưa gáy canh đầu, gà rừng chưa gáy canh một để nấu cơm cho các anh ăn đi rừng sớm. Nàng Bra Lơ Tang xách nồi lử nồi lang, nồi kơbung ống thoa, nồi kơba ống bách đổ gạo nấu cơm. Nàng bắc nồi lên kiềng sắt ba chân. Nàng lấy củi cây kotu đun nồi kang lấy củi cây sang đun nồi lử, giục cho nồi cơm chóng sôi, mau chín. Nồi cơm nàng sôi nghe như dòng thác đổ. Gạo nàng đổ xuống nồi nghe như trận mưa rào. Nước bột cơm nàng gạt hơi bốc ngùn ngụt như sương mù tháng bảy. Nàng nấu canh bột có rắc rau thơm; nàng xào mướp, nướng cá khô, thịt nai, thịt hươu ướp; kho tôm, rán cá, làm rau làm

bữa. Nàng thổi cơm, nấu canh rất nhanh, rất khéo. Nồi cơm ba lần vẫn đã chín, nồi canh ba lần đun đã xong. Nàng lấy đĩa nhỏ có vẽ hoa lotam, lấy đĩa to có vẽ chim kobon xới cơm. Cơm của nàng trắng như hoa lợt, tôm tép đỏ như hoa epét. Hạt cơm nở tựa như con ong non biết bò. Dọn mâm lên rồi nàng mới gọi các anh và em đến ăn.

BRA LÔ TANG: - Ô anh Đăm Di, anh Xing Mun, em Xing Mơ Nga đến ăn cơm đi. Cơm đã nấu xong, canh đã nấu được rồi đó!

ĐĂM DI: - Thế hả! Chúng ta đi ăn cơm đi, các em!

Ba anh em Đăm Di ngồi ăn cơm. Cơm mỗi lần họ bốc to bằng đầu con cừu, thịt mỗi lần họ nắm to bằng đầu con mèo. Họ ăn nhanh như chim chào mào, chim sẻ. Ăn thịt lợn, ba lần gấp, họ đã no; ăn thịt trâu, thịt bò ba lần bốc, họ đã chán.

BRA LÔ TANG: - Sao các anh ăn cơm ít thế! Cơm trong nồi, hãy còn nhiều, thịt trong chảo, hãy còn lắm. Em nấu riêng cho các anh ăn đó!

XING MUN: - Cơm các anh ăn đã no; thịt trâu, thịt bò các anh ăn đã chán rồi, em ạ!

ĐĂM DI: - Ô em gái, là cái bồ đựng thóc mới mở cho rộng để chứa cho nhiều, là cái gùi đựng rau mới đan cho to. Chỉ có bụng hươu, bụng nai mới tham ăn, tục uống, vừa ăn xong đã lại muốn ăn nữa. Bụng các anh chỉ là bụng người thường, một quả chuối cũng đủ no, một đoạn mía cũng tạm đủ. Nếu thiếu, một quả dưa có thể ăn ba tháng, một quả dưa có thể ăn ba năm.

Anh em Đăm Di vừa ăn cơm xong, chàng Đăm Goroan cũng vừa sang tới chân cầu thang nhà Đăm Di.

ĐĂM GOROAN: - Ô dượng Đăm Di, đã cơm nước xong chưa đấy? Chúng ta chuẩn bị lên đường đi thôi, sớm chừng nào hay chừng ấy.

ĐĂM DI: - Vâng, xong rồi! Ô các em, chúng ta chuẩn bị đi cho sớm.

Anh em Đăm Di chọn lấy những con voi có đuôi dài như đuôi con đực, có ngà rộng, ngà khỏe, ngà cong; biết gầm rú, kêu to. Họ chọn con đầu đàn có ngà cong, ngà dài chạm đất. Con voi đực, họ bắc bành hoa, con voi cái, bắc bành mây, con voi khỏe, bắc bành có mái. Bành voi bắc xong, Anh em Đăm Di chạy vào nhà rút cái ná cao đầu gác trên xà dọc, với ống tên trên cột xà ngang, xách cái khiên treo trên vách,

---

cầm con dao trên xà giữa. Vừa lúc chim bơobuk kêu dậy bắc nồi, chim ató đánh thức dậy vo gạo, chim choái gọi dậy gói cơm, chim choai báo mở cổng, chim mơlang hót mở cửa, đoàn người Đăm Di bắt đầu rầm rập lên đường. Trăm người đi trước, nghìn người theo sau, mấy anh em Đăm Di đi giữa, rùng rùng như ong chuyển tổ, như kiến chuyển đàn. Họ đi một quãng, hai quãng, qua chỗ đường vòng, đường quanh co, ngoảnh đầu lại nhìn, người đông như đàn kiến, đàn mối. Gió mát đầy như bóng lau, ngọn lách; ná san sát như cành cây rừng rậm, ống tên tua tủa như giàn mướp đang mùa sai quả. Râu cầm đèn như râu ngô trên nương, tóc đầu đen như râu bắp ngoài bãi rẫy. Đoàn đi trước thất gươm dài sáng loáng, tua tủa, lủng lẳng như quả lợpaak, đoàn đi sau họ đeo gươm ngắn sáng lấp lánh, lúc lắc như quả lợbai. Anh em Đăm Di đi mãi, đến khi rẽ vào bên tay trái mé đường nhìn xuống thấy menh mông bãi ngô dọc dòng sông Krông Soá; rẽ ngược sang bên tay phải nhìn thấy xa xa bát ngát bãi kê dọc dòng sông Krông Su. Dọc theo bờ Krông Su, Krông Soá, mỗi khi gió quạt, mỗi lần gió thổi, bụi tre mướt vẫy mình ken kết; cây tre nghêk uốn mình ngả bóng cong cong dưới sông. Tiếng con gái hái rau xanh trên hai bên bờ nghe ríu rít như đàn chim sẻ. Giọng ca của họ cất lên mới êm ả làm sao:

"Hái rau phí anh hời  
Dọc dòng Krông Đông  
Em hái bông ngọt, anh à  
Dọc dòng Krông Pa  
Em hái rau lasa  
Dọc dòng Krông Buk  
Hái rau dớn, rau ngót  
Dọc sông Krông Hing  
Hời chàng trai cười voi lên núi  
Hãy đợi em, dẫn em đi chặt nỏn lợpong...

Trên các dòng sông, thuyền căng gió ràn rạt chạy ngược, rộn ràng bè nứa, gỗ chạy xuôi. Sông khúc khuỷu càng làm uyển chuyển tay con gái dân chài; sông nhiều ghềnh càng làm duyên tay con gái dân buôn

quen sông nước. Đoạn này kể buông câu, khúc nọ người đánh lưới, tấp nập, rộn ràng.

ĐẨM DI, hát:

Ơ em, miền này đẹp quá!  
Con chim tao bay dọc  
Con cò trắng bay ngang...

XING MUN, hát:

Em ơi! Miền đất này sao đẹp vậy!  
Mênh mông bãi cát sông Ba  
Bát ngát bãi phù xa Krông Ana  
Đất mài dao, rèn mác!

XING MƠ NGA, hát:

Ơ em, con đường này đẹp, rộng  
Họ thường cống nổi kơbung qua  
Đường họ hay dất nô lệ lại  
Con đường nhức nhối vết đau  
Mỗi lần nhìn cầm sao nổi nước mắt!

Anh em Đắm Di lại tiếp tục đi nữa. Họ lội thêm tám con suối, mười cái khe, đã nghe được tiếng chim takvao kêu vang nơi làng trời. Họ leo núi Chai, vòng núi Chiêng, leo nghiêng đường núi Jút. Bên trái thưa thớt, bên phải lác đác những ngọn măng cây alê; rộn rã tiếng ve sầu, tiếng vaiyuh, và chim púttrao. Tiếng chúng kêu, chúng hót thoảng theo làn gió vang ngân tận trời cao, mây xanh.

ĐẨM GƠƠOẢN, hát:

Ồi, đẹp sao miền đất tổ tiên  
Chằng chịt lỗ hang chim kơdong  
Lỗ chỗ những ổ con Jia  
Sóc mồm đỏ the the kêu mừng  
Sóc kơnáp gọi liên hồi tốc tốc.

Đoàn người đi săn của Đắm Di lại đi qua một khu rừng nữa, đất đen màu mỡ đầy những đồng mùn phân giun.

**ĐẨM DI, hát:**

Đất này trồng lúa lên xanh tốt  
Rừng này gieo kê sẽ to bông  
Nơi này lập buôn sang chóng giàu

Họ lại tiếp tục đi sâu nữa vào trong rừng già, thấy ngổn ngang xương voi, xương tê giác; chất đống xương hươu gãy dọc, xương nai gãy ngang.

**XING MUN, hát:**

Ồ các anh!  
Vào rừng non, rải rác xương hươu,  
Vào rừng già, ngăn ngắt xương nai,  
Vào rừng sâu, xương tê giác gãy ngang,  
Xương con voi gãy dọc,  
Xương thú chất chập núi, đầy rừng!

Vào sâu nữa trong rừng, chàng Xing Mơ Nga trông chỗ nọ, ngó chỗ kia, thấy chằng chịt dây leo, san sát cây nhiều đốt, nhiều cành, thấy xao xá đàn khỉ chạy, lũ vượn nhảy.

**XING MƠ NGA, hát:**

Ồ anh Đằm Di!  
Rừng này sao đẹp quá  
Bên trái, dây cuốn dây leo  
Bên phải cây nhiều cành, nhiều dóng  
Trên ngọn khỉ, vượn đùa vui!

Họ đã đi qua biết bao nhiêu cảnh đẹp, cảnh lạ nơi rừng dày, rừng thưa, có bóng mát cây mơ dao, quả chín rộ; đâu đâu cũng rộn rã tiếng chim hót vào mùa mới. Các trai làng vui quá, người này hát, người kia ca tiếp tiếp không thôi.

**TRAI LÀNG, hát:**

- Đẹp sao, ơ Giàng<sup>1</sup> mảnh đất này

---

1. Thần, trời.

Thưa thốt bãi cây modư  
Ruồi rươi bóng cây modao  
Kôm sai quả chín rục  
Thơm nức mùi quả hơđá  
Rộn rã tiếng chim bangbôi  
Hát mừng mùa hoa quả mới  
Sai đầy núi, chật rừng...

Họ đi mãi, đi mãi vào tận giữa bụng rừng, rốn núi; hết đèo xa lại trèo núi cao, qua suối sâu, qua vực thẳm. Rồi đến một vùng đất bằng phẳng. Giữa bãi cỏ, một cây đa to toả bóng xum xuê rợp một vùng, ngọn cây không ngớt chim trang tróc lượn dọc bay ngang. Dưới gốc đa, có một tảng đá rộng phẳng lì. Bên cạnh đó dòng sông trong vắt, thác đổ ầm ầm. Bọt nước cuốn lên to bằng cái bồ đựng thóc, con nước vồng lên bằng cái chòi đựng kê.

**DẶM DI:** - Ô các em, ơ trai làng! Chỗ này mới đẹp làm sao! Đất này mới hợp với nơi ăn, chốn ở của ta. Vừa có nơi dựng nhà đẹp, lại có bến nước ăn tốt. Có con sông to, muốn ăn cá nướng ta đi bắt, muốn ăn cá om, ta đi tung chài, vây lưới. Bãi rộng, rừng nhiều, muốn thả voi đàn để cưỡi, thức ăn đã sẵn nhiều cây chuối, cỏ non.

**XING MUN, XING MƠ NGA và TRAI LÀNG:** - Ô anh Dặm Di, ơ ông Dặm Di! Đúng đấy. Chỗ này quả là đẹp hết lời, hay hết nói. Chỗ này mới đúng là đất dựng chòi, bãi dựng nhà của chúng ta.

**DẶM DI:** - Bây giờ chúng ta vào rừng kia dẫn cây, chặt lá, bứt dây về làm nhà, dựng chòi đi!

**TRAI LÀNG:** - Ô chú, ơ bác, ơ ông Dặm Di! Chúng tôi đi ngay đây!

Tất cả trai làng ùa vào rừng, người này chặt cây, người nọ chặt lá, người kia bứt dây. Chặt cây mỗi người chưa được một cây, dứt dây mỗi người chưa được một sợi, chặt lá mỗi người chưa được một tàu, mấy cái nhà ngang nhà dọc, nhà dài, nhà rộng, nhà to đã dựng xong.

Dặm Di, thấy anh em trai làng làm nhà nhanh quá, khen: - Hồi anh em trai làng, sao các anh làm được nhanh quá! Ta nhỏ nước bọt chưa kịp rơi chạm đất, mà mấy cái nhà đã xong, đã được.

TRAI LÀNG: - Ông Dăm Di! Chúng tôi muốn làm nhanh hơn nữa, sớm chừng nào hay chừng đó, để chúng ta sớm có nhà ở.

ĐĂM DI: - Đúng đấy các anh ạ, càng làm được nhanh, chúng ta càng sớm có nhà để ở thôi!

Nhà làm xong, có được nơi ăn chốn ở rồi, họ nghỉ ba ngày ba đêm. Sang ngày thứ tư, trời vừa rạng sáng, sau khi cơm nước, hút thuốc xong. Dăm Di chia trai làng ra làm ba tốp. Một tốp nhiều hơn cả theo chàng đi săn. Một tốp ở nhà trông coi đồ đạc. Tốp còn lại đi chăn voi. Hôm đó, Dăm Di cùng trai làng săn được ba con tê giác có sừng non, bốn con voi ngà cong béo ngon. Trời gần tối, họ mới khệ nệ gùi thịt tê giác, thịt voi về tới nhà. Những người ở nhà giữ đồ, thấy tốp người đi săn về từ bìa rừng ai cũng gùi một gùi nặng, hò reo vui mừng, chạy ủa ra đón; kẻ vỗ đùi, người múa chân; kẻ hỏi người han tít tít, âm ỉ cả một khu rừng.

TRAI LÀNG: - Ô chú, ơ bác, ơ ông Dăm Di! Sáng ngày, lúc ra đi gặp của may hay sao mà săn được nhiều thế? Thật xứng là trai buôn hùng, làng mạnh!

Dăm Di, cười nói: - Giàng cho mẹ ta sinh ta làm con trai, đã ra đi đánh nhau là phải chiến thắng kẻ ác, lấy được của cải đem về cho dân làng; đã đi săn, phải hạ được con hươu, con nai... Chứ không bao giờ chịu về tay không. Có phải thế không, hỏi tất cả anh em?

TRAI LÀNG, vừa cười hả hê, vừa nói: - Ô chú, ơ bác, ơ ông Dăm Di! Nói thế đúng đấy! Đã sinh ra con trai, phải chiến thắng kẻ thù, giữ yên cho dân làng. Có thịt đó, ai nướng cứ cùng nướng, ai phơi cứ cùng phơi, ai ăn cứ cùng ăn. Hết cái này, ta tìm cái khác.

Họ ăn thịt tái, tiết canh, thịt luộc, thịt nướng thoả thích đến no, đến chán. Thịt còn lại họ nướng, họ phơi ba ngày, ba đêm cho chín, cho khô, mới xếp lên gác bếp để dành.

Hôm sau, Dăm Di lại tiếp tục dẫn trai làng vào rừng đi săn nữa.



## II

Cách buôn Đăm Di chừng độ mấy ngày đường, có buôn của anh em Y Hú, Y Jú. Mẹ đẻ, cha sinh ra hai anh em Y Hú, Y Jú chỉ nghĩ đến việc đi buôn, đi bán làm giàu. Năm nào cũng vậy, hai anh em hần đi buôn khắp làng đông, buôn tây, hết nơi gần, đến nơi xa. Hai anh em hần có tài buôn gian, bán lận. Mồm miệng họ dẻo quanh mua thấp, bán cao. Một ché tuk mặc cả với chủ hàng chỉ mười con trâu, nhưng khi đem rao bán, hần tăng lên hai mươi con trâu. Mười con trâu lãi, hần dắt về chuồng nhà mình. Đã thế, người mua hàng còn phải trả công lao của hần từ ba đến bốn con trâu. Chúng lãi hơn cả người có ché bán. Dù loại hàng gì, to hay nhỏ, anh em hần đều có thể ăn bớt, thu lãi. Chẳng mấy chốc, chúng có của dư, của thừa. Chúng chỉ được có thế, còn ngoài ra thì dốt đủ thứ. Như người ta thường nói: Suốt đời hần, cái cán cuốc không biết chừng bao ngắn, bao dài, vì không bao giờ sờ đến. Cái rìu không biết tròn hay vuông, vì không bao giờ mó tới. Chúng chẳng biết làm qua một việc gì. Chặt cây, phát nương, cuốc rẫy, chúng đều chẳng biết. Muốn có chòi to, nhà dài, rẫy rộng, chúng phải đi thuê. Nhưng chúng lại rất keo kiệt. Thuê dựng một cái nhà to, Y Hú chỉ trả công một con bê gầy. Người làm nhà trong lúc bụng đói, cổ khát, hần chỉ nấu cho cơm gạo tấm, gạo mực, nướng một con gà con chưa mọc lông, nấu lẫn hai, ba ngọn rau khoai lang, đổ vào những nước là nước, để mặc cho những người làm nhẩn nhó húp lấy húp để, hần chẳng thấy xấu, thấy ngượng. Còn rượu, hần chỉ lấy cho họ một ché kriệp vừa mặn, vừa chua như nước đáí khỉ. Ai đã làm cho hần một lần, lần sau không muốn làm nữa. Y Jú thuê người làm rẫy, một ngày chỉ trả công có năm lá thuốc khô. Vào những năm trời nhiều nắng, ít mưa, mất mùa, ai thiếu thóc xin vay, hần đòi lãi một thành hai. Hần làm giàu bằng cách thế.

Mẹ đẻ cha sinh ra Y Hú, Y Jú xấu từ tên gọi đến mặt mũi, dáng đi. Anh em hần đều giống nhau ở cái bụng. Bụng chúng to bằng cái bồ đựng gio, xệ bằng cái bịch rách đựng trấu, bước đi khệnh khạng, ỳ à ỳ ạch. Thật là: "Cái bụng đi trước, cái ngực đi sau, cái răng to bè như vỏ

quả kơơk". Hai anh em hần đều cổ cong, đầu nhọn như rần Krôê<sup>1</sup>. Khi chúng cười trông mới gớm ghiếc. Miệng như miệng thần điên, mồm vêu như mồm ma quỷ. Tóc chúng dày như đầu con gấu, đầy trứng chấy, trứng rận. Ba gáo nước đầu quả gạo pha nước gội chưa xong, bảy gáo nước quả thầu dầu gội cũng chưa đủ ướt. Khố thêu hoa chúng mặc trông dướm dó như người ta buộc đùm thuốc lá; mặc áo hoa, bụng bị hở lòi rốn to phình như bụng con nòng nọc ngày nắng, bụng con cóc ngày mưa. Đầu chúng đã nhỏ và nhọn mà lại chít thêm một chiếc khăn xanh, trông càng nhọn thêm. Hai anh em chúng đều là những kẻ xấu bụng, miệng lưỡi mang nọc độc như rắn hổ, đúng như người ta nói: "Cái miệng ba lỗ, cái lưỡi ba lớp". Khắp làng đông, buôn tây ai cũng ngại cái miệng của chúng, bởi hay đặt chuyện, nói không thành có. Chúng cũng xấu xa như hai anh em Ca Rơ Bú vậy. Nếu anh em Ca Rơ Bú chỉ chuyên thích trâu đọ sức, ngựa chạy đua với người khác để cướp của cải, thì anh em Y Hú, Y Jú là kẻ chuyên bắt chẹt người cho vay một thành hai, thành ba để làm giàu.

Đã từ lâu, từ trước, anh em Y Hú, Y Jú bụng không ưng, cổ không muốn; mắt không muốn nhìn, tai không muốn nghe về anh em Đăm Di vì chum ché nhà họ không được nhiều bằng; thóc, ngô trong chòi nhà hần cũng chẳng nhiều hơn nhà Đăm Di, bụng cú cáo của anh em Y Jú đã muốn ngựa thi tài, trâu đọ sức, voi đọ voi với anh em Đăm Di, nhưng lượng sức địch không nổi, nên chưa dám, mới chỉ nghĩ loanh quanh, tính lẩn quẩn. Hết nhiều đêm tay vắt trán, mắt nhắm mà bụng không ngủ, trở bên này, lăn bên kia, rồi một hôm hần bật dậy dậy đầu gật gật, hần nghĩ đến Ca Rơ Bú, hần muốn nhờ Ca Rơ Bú.

ANH EM Y HÚ nói với nhau: - Ừ phải, có lẽ chỉ có anh em Ca Rơ Bú mới có thể cuộc tan, đánh võ, đúc gang, rèn sắt với bọn Đăm Di được. Ta phải đến thử nói điều bụng mình nghĩ xem có trúng bụng họ không?

Một hôm, nghe tin anh em Đăm Di đã đi săn vắng, buôn làng không còn ai trông giữ, Y Hú, Y Jú liền mò đến. Chúng cười mỗi đứa một con ngựa đực, vượt đồi thấp, trèo đèo cao, lội suối sâu đi nhằm hướng làng Đăm Di. Đến một trảng cỏ rộng bát ngát, chúng nhìn thấy

---

1. Ma ác, mắt to, lòi, trắng dã.

những nóc nhà lấm chấm như bãi nấm kơơ rơm mọc trên đồi cỏ thấp bằng phẳng. Chúng dong ngựa lại gần nhìn càng rõ, làng Jut một bãi, làng Kơơng một ngàn, có đến ba trăm bảy mươi nóc nhà chẵn. Nhà Đăm Di dựng chính giữa làng, phía sau chiếm ba đồi tranh, phía trước choán ba đồi rừng. Lúa, ngô, khoai, sắn.... đổ đầy chỗ này một đồng, chất cao chỗ kia một bãi trước cổng, quanh nhà. Xung quanh làng có hàng rào bằng cây bơlang buộc dây đồng; hàng rào cây bơlang níu dây sắt. Những cột treo đèn chai, dựng đèn mỡ thẳng tắp, quanh làng, khói đèn nghi ngút che tối cả một góc trời u xạm. Trong làng, vịt bơi đầy ao, ngỗng lội kín hồ. Ngoài bãi, trâu ăn cỏ đen như đá xếp, bò gặm cỏ đỏ như nường cà, rầy ớt chín rộ. Dê ăn lá lúc nhúc khắp bụi cây ké. Gặm sắn nhà, gà đầy sân, lợn đầy chuồng. Khắp buôn đông, làng tây đâu đâu cũng nghe danh làng Đăm Di giàu mạnh. Nếu có đem độ với làng Đăm Ju nhiều kê, làng Đăm Ôi lấm thóc thì họ may ra chỉ bằng một nửa. Người ta nói: "Anh em Đăm Di giàu có, thóc chặt cửa, ngô chặt chòi, vì họ là những người chăm chỉ việc đồng, cần cù việc rầy, siêng năng việc nường, nên kê chẳng bao giờ vơi trong kho, thóc không bao giờ cạn trong chòi, thuốc hút từ năm này sang năm khác không bao giờ hết". Mùa nào cũng vậy, nhà chàng khách Brú lên xuống đầy thang, khách Doan lên xuống đầy nhà, việc đổi trao, buôn bán chum ché, ngà voi, sừng tê giác không ngày nào ngơi, không tháng nào vắng. Mới chỉ nghe tên, những kẻ tự cho mình lâu nay chưa biết sợ ai, đánh nhau chưa biết thua ai, cũng phải sợ run người, khiếp run thân, chứ đừng nói gì đến chuyện cầm dao, mang khiên đến trâu độ sức, voi độ vôi với anh em Đăm Di. Nay anh em Y Hú dám lọt vào trong làng dễ như con chuột chui vào hang, kẻ cũng to gan lớn mật.

Nhà Đăm Di có chiếc cầu thang to bằng cái chiếu bốn người nằm, rộng bằng tám phen mười người ngủ, đủ cho ba người lên bốn người xuống một lúc mà không va, không chạm. Đầu cầu thang có chạm nổi hình một đôi vú to, nhẵn bóng để người lên nắm, người xuống vịn. Thang nhà chàng Đăm Di lúc nào cũng nướm nượp người lên, người xuống. Con gái đi lên, ngực chạm ngực, đàn bà đi xuống, vú chạm vú, ông già chạm đầu gối, bà già chạm khuỷu chân. Sân nhà Đăm Di phía dưới lát ván dài, phía trên trái tre bóng, phía cuối sân có dựng một

chiếc trống to đựng xà ngang, chạm xà dọc. Vách dưới vắt cuộn dây thừng treo Chiêng, vách trên cài cuộn dây quàng khiêng ché, dây chảo thừng treo Chiêng, vách trên cài cuộn dây quàng khiêng ché, dây chảo buộc ngựa, buộc trâu. Đầu hè nhà chất đầy những bành voi, cái để ngược, cái để xuôi. Dưới gác bếp, kẻ ra vú chạm vú, người vào vai chạm vai, mãi mê việc thổi cơm nấu rượu. Dọc theo chân vách trên, vách dưới buộc đỏ rực những ché túc kê lá, ché ba kê gỗ. Nồi kơbung úp ngược như ốc dưới suối, nồi kơbê úp xuôi như sên trong rừng. Những bộ chiêng, bộ xếp đầy ngăn, chặt giá. Phía dưới nhà, treo thành những dây dài xương hàm hươu; cằm nai, lợn lòi... chặt đầu vách, trĩu đầu dây.

Thấy có khách đến nhà, Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun ở trong buồng ba ngăn, vách ken dọc ba lớp, ngó ra xem.

BRA LƠ TANG hỏi HƠ BIA RƠ SUN: Ô chị! Khách từ đâu đến đó?

Hơ Bia Rơ Sun rón rén đến ngăn thứ ba để ngó cho kỹ mặt khách lạ mới đến, nhìn đi nhìn lại, nhìn lại nhìn đi sao không quen con mắt? Sao chẳng giống những khách đã từng đến nhà ta năm ngoái, năm kia? Khách lạ từ đâu mới đến lần đầu?

HƠ BIA RƠ SUN, nhíu mày một lúc lâu mới nói với Bra Lơ Tang:

- Ô em Bra Lơ Tang! Chắc khách từ làng Krông đến buôn chiêng, khách từ làng Pa đến bán ché đó!

Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun niềm nở ra tiếp. Chị mang gói thuốc hút, em xách bầu nước nóng từ trong buồng ba ngăn, vách ba gạch bước ra, nhẹ nhàng như hai con cá kơdoa trong hang lượn tới!

BRA LƠ TANG: - Ô người khác! Các anh đi đâu mà lạc đến đây? Đường phải qua nhiều đèo, lội nhiều suối các anh đến, bãi trâu bò các anh đạp tới đây! Tháng một bận các anh xuống coi quả hơbir, năm một lần các anh đi xem quả mơnang, nay các anh đến được buôn sang chúng tôi!

Y HÚ: - Vì đã mấy năm trời chưa đến làm khách nhà bạn Dăm Di nên hôm nay chúng tôi đến chơi thôi!

Y JÚ: - Nghe tin đồn lại, nghe tiếng vang đến rằng bạn Dăm Di có tài săn tê giác sừng nhọn, voi ngà cong, khắp buôn đông, làng tây

không ai bằng, đã hạ được nhiều hươu bấy, nai đàn, có nhiều ngà đẹp sừng quý. Nên hôm nay chúng tôi đến mua, đến đổi vài bộ, vài chiếc đó thôi!

HƠ BIA RƠ SUN: Ô, các anh đến sớm từ hôm kia, hôm kia thì gặp. Nay anh Đăm Di cùng các anh em trai tôi đều đi săn vắng. Có đấy! Nhiều lắm, nhưng phải chờ các anh tôi về mới biết. Chúng tôi là con gái biết sao được ngà nào cong sừng nào nhọn bao nhiêu?

Bụng cú cáo Y Hú như ngày một đầy, một to làm cho mồm nó rung rung giật giật. Nó muốn tán tỉnh. Nó tự nói tên mình với hai chị em Bra Lơ Tang.

Y HÚ: - Ô hai em, anh tên là Y Hú, trước kia là bạn Đăm Di, đã thân nhau từ lúc tuổi còn chơi quay nơi làng đông, thả diều nơi buồn tây.

Y JÚ, tiếp lời Y Hú chưa kịp dứt tiếng: - Ô hai chị! Còn tôi tên là Y Jú, đã quen biết bạn Đăm Di từ lâu, từ trước. Quen nhau từ tuổi đánh quay, thân nhau từ tuổi chơi diều.

Lời nói dối từ mồm cú cáo Y Hú, Y Jú, đã lọt lỗ tai vào bụng Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun.

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Ô, thế à? Thế mà chúng em không biết!

Y HÚ: - Tại chúng tôi chưa đến nhà bạn Đăm Di lần nào, nên các em chưa biết đó thôi!

HƠ BIA RƠ SUN, mở gói thuốc hút ra mời: - Ô, các anh uống nước! Nước chúng em tanh mùi bùn, hôi mùi rêu, mời các anh uống tạm.

Y Hú, Y Jú tự tay bốc ngay lấy thuốc hút, cầm ngay lấy nước uống, không chờ để chủ phải mời thêm câu nào nữa.

Y HÚ, Y JÚ: - Ô các em! Hút thuốc mẹ hôi mùi phân gián, hút thuốc cha khét mùi phân chuột, hút thuốc con gái mới thơm mùi hoa cải, uống nước thiếu nữ mới thấy ngọt, thấy ngon làm sao!

Nghe anh em Y Hú nói những lời thô lỗ, Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun xấu hổ đến nhỏ cả khuôn mặt lại.

BRA LƠ TANG: - Các anh ngồi chơi hút thuốc, chúng tôi đi làm cơm, kéo các anh đói!

Y HÚ: - Ủ, các em cứ đi đi!

Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun đi vào bếp nấu cơm. Bra Lơ Tang xách nồi lửa, nồi lang, nồi kơbung, ống thoa, nồi kơba, ống bách đổ gạo nấu cơm. Nàng lấy củi kơtu đun nồi kang, lấy củi cây rang đun nồi lửa, giục nồi cơm mau sôi, mau chín. Khi nồi nước sôi như dòng thác đổ, ngang trút gạo vào như trận mưa rào. Nước bọt cơm nàng gặt hơi bốc ngùn ngụt như sương mù tháng bảy. Đàn lợn ỉn ỉn tranh nhau chạy ăn nước bọt cơm nàng vừa gặt ra. Chúng hút chùn chụt, choàn choạp đến no lãn, no kênh vẫn chưa hết. Còn Hơ Bia Rơ Sun đi bắt gà mái ghẹ, giết gà mái ấp, bóp con gà con làm canh cho khách, Bra Lơ Tang nấu cơm rất nhanh. Nồi cơm ba lần xoay đã chín, nồi canh ba lượt sôi đã xong, nàng bắc xuống sàn, đặt xuống đất. Bra Lơ Tang đơm cơm, Hơ Bia Rơ Sun xúc thịt, múc canh. Xối cơm, nàng Bra Lơ Tang dùng đĩa nhỏ vẽ hoa lotam, lấy đĩa to vẽ chim kơbon. Cơm nàng trắng như bông hoa lạpang, nở như những con nhộng, con ong non. Thức ăn Hơ Bia Rơ Sun nấu là những con tôm, con tép đỏ như bông hoa lạpết. Sắp mâm xong, Bra Lơ Tang gọi Hơ Lát Dang đến bưng cơm ra mời khách.

BRA LƠ TANG: - Ô con đực ong sai yêu quý của chị! Em bưng cơm mời khách đi.

HƠ LÁT DANG, vừa chạy vừa thưa: - Vâng, em đi ngay đây chị ạ!

Hơ Lát Dang lấy chiếu trôn trải phía dưới, lấy chiếu hoa trải phía trên, rồi mới bưng mâm lên đặt, xách nước lên mời.

BRA LƠ TANG: - Ô, Hơ Lát Dang! Em ngồi ăn cơm với khách luôn đi!

HƠ LÁT DANG: - Vâng, chị ạ (Rồi chàng ra mời khách). Mời hai anh lại ăn cơm!

Không phải đợi mời lần nữa, hai anh em Y Hú đến ngồi ăn ngay.

Y HÚ, Y JÚ: - Mời hai chị ra ăn cơm cùng chúng tôi.

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Vâng mời các anh! Chúng tôi đã ăn rồi. Hai anh em Y Hú ăn cầm, ăn cúi. Cơm mỗi lần chúng

bốc to bằng đầu chó, thịt mỗi miếng chúng xé to bằng đầu con cáo. Một bốc cơm bỏ miệng, mắt họ nhìn không chớp về phía nàng Bra Lơ Tang; một miếng thịt bỏ mồm, mắt họ nhìn không rời phía nàng Hơ Bia Rơ Sun.

Y HÚ, Y JÚ: - Ôi hai em mới xinh đẹp làm sao? Khấp từ làng Krông đến hết làng Pa, khắp mọi buôn làng vùng này không ai có thể sánh kịp. Có lẽ mẹ họ ăn quả morkia, cha họ ăn quả kolang nên sinh ra con mới như trăng ngày rằm, sao ngày nắng.

Họ vừa ăn, vừa lẩm bầm thế. Thấy hai người khách ngồi ăn cơm, mà mắt cứ trân trân nhìn về phía chị em mình, sợ chúng bị cơm nghẹn cổ, thịt mắc họng, vì không nhai kỹ, nên Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun chốc chốc lại nhắc họ.

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Các anh ăn cơm đừng làm khách! Cơm trong nồi hãy còn nhiều, rau trong chảo hãy còn lắm. Ăn cho no nhé.

Y HÚ, Y JÚ, tranh nhau đáp: - Ô các em! Mặc chúng tôi, chúng tôi đang ăn tự nhiên đây! Chúng tôi không làm khách đâu! Ô, ... có phải là nhà người khách lạ đâu, nhà bạn thân thôi! Nhà bạn thân cũng như nhà chúng tôi.

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Ừ, thế, các anh nói nghe trúng bụng chúng tôi đấy!

Y HÚ, Y JÚ từ lúc được nhìn rõ mặt hai nàng, bụng nó nghe như có kiến bò, như con cáo lúc đói nhìn thấy con thịt. Hắn muốn biết tên của hai cô gái. Hắn muốn làm thân. Hắn muốn được hai cô gái cười nói nhiều với mình.

Y HÚ, hỏi trơ tráo: - Ô các em! Như người ta thường nói: "Uống nước muốn biết bến, ăn quả muốn biết cây". Ăn thịt người cho, ăn cơm người nấu mà chúng tôi chưa biết tên? Vậy chứ hai chị tên là gì?

BRA LƠ TANG, chỉ Hơ Bia Rơ Sun nói: - Đây là chị dâu của tôi, Hơ Bia Rơ Sun. Y Hú quay mắt nhìn Hơ Bia Rơ Sun, rồi chỉ tay về phía Bra Lơ Tang, hỏi:

- Còn chị tên là gì?

HƠ BIA RƠ SUN: - Đây là Bra Lơ Tang, em gái anh Đăm Di, chồng sắp cưới của tôi!

Y HÚ: - Ủ, thế à?

Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun thấy khách vẫn ngồi ăn chăm chú, nên quay vào bếp bưng thêm cơm, múc thêm rau cho khách.

Khi đã biết được tên nàng Bra Lơ Tang và nàng Hơ Bia Rơ Sun, bụng Y Hú, Y Jú như có ngọn lửa bếp bập bùng đêm thánng chạp. Chúng ăn lại càng ngon, càng nhiều. Cơm chúng ăn hết đĩa này thêm đĩa khác, thức ăn hết bát nọ tiếp bát kia. Chúng ăn như người ta thường nói: "Ăn không biết ngượng mặt, uống không biết xấu mũi, không biết mắc nghẹn cổ". Hai anh em Y Hú ăn đến hết cơm trong nồi, chỉ còn vài miếng cháy cũng không thôi, thức ăn hết sạch trong chảo chỉ còn một cuống rau cải đắng cùng tí nước cần cũng húp nốt. Cơm ăn xong, chúng khác lấy nước uống. Nước trong bầu, chúng cứ thế cầm cả bầu dốc ngược tu một hơi, nước trôi xuống họng kêu òng ọc òng ọc như đổ nước vào chum, vào vại. Chỉ một loáng anh tu sạch một bầu, em tu cạn một hũ. Chúng ăn uống đến mức anh ợ no cơm, em ợ no thịt. Ngồi phải lấy hai tay chống về đằng sau làm giá đỡ. Cơm, thịt trong bụng cứ anh ách muốn trào ra họng, vì không đủ chỗ chứa. Khi chưa ăn bụng chúng đã to như cái sọt đựng tro, ăn xong bụng chúng phồng như cái bồ đựng trấu, muốn đứng dậy, chúng phải lặc bên này, vắn bên kia, chống hai tay xuống sàn, mới nâng người lên được. Anh thở hổn hển, em thở phì phò. Anh bước lạch bạch, em bước lịch lịch, vừa đi vừa bê cái bụng to bằng sọt đựng tro, bằng bồ đựng trấu sắp bục, sắp rách. Chúng ngồi trên giường hút thuốc trông bụng như bụng con lợn nái sắp đẻ. Thuốc hút chúng rít lấy rít để cháy phập phồng, phập phà, khói thuốc phả ra như người ta đốt rơm, đốt rạ, che tối cả nóc nhà. Ngồi chưa kịp ấm chỗ, thuốc anh hút đã hết một gói, em hết một bánh.

Lúc đó, Hơ Lát Dang mới gọi hai chị ra dọn mâm.

HƠ LÁT DANG: - Ô chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun! Cơm chúng em đã ăn xong, thịt trong mâm đã ăn hết, hai chị em dọn mâm cho em với!



**BRA LỜ TANG, HƠ BIA RƠ SUN:** - Ủ, em cứ để đấy, các chị ra dọn ngay đó!

Bra Lờ Tang, Hơ Bia Rơ Sun dọn mâm xuống bếp, rửa bát, đĩa cất đi.

Uống nước xong, Hơ Lát Dang vào buồng cha mẹ.

**HƠ LÁT DANG:** - Ô mẹ yêu! Ô cha quý! Người ta thường nói: "Khách đến nhà thì nấu cơm, giết gà, nhưng phải có rượu ủ ba tháng, chôn bảy năm uống mới vui lòng khách, đẹp lòng chủ. Bây giờ nhà ta đang có khách ngồi nhà ngoài, biết làm sao?

**CHA, MẸ HƠ LÁT DANG:** - Ô con trai nhỏ, con trai út của mẹ, của cha! Xem ché rượu nào già, chum rượu nào ngon, con cứ lấy mời khách, cần gì phải hỏi mẹ già, cha yếu! Cần cơm cho khách, cần rượu cho Doan, con cứ việc lấy, việc làm. Nhà ta xưa nay vẫn thế. Khách đến một ngày, phải làm cho khách muốn ở thêm hai ngày, khách đi phải làm cho khách không quên đường tới thang sàn nhà ta, phải như thế con ạ!

**HƠ LÁT DANG,** ra ngoài đầu sàn nhà gọi dân làng: - Ô các chú già, các bác nhiều tuổi! Hỡi tất cả dân làng giàu mạnh của ta! Nhà tôi hôm nay có khách, ai ở nhà còn mạnh chân hãy đến giúp tôi khiêng rượu, ai khoẻ tay hãy giúp tôi đánh chiêng.

**DÂN LÀNG:** - Ô cháu, ơ chú, ơ ông Hơ Lát Dang! Chúng tôi đến ngay đó! Chỉ chốc lát, dân làng già trẻ đã kéo đến chật nhà trong, đầy sân ngoài nhà chàng Hơ Lát Dang, mỗi người một việc, ba người đi bẻ lá lót chum rượu, bốn người đi khiêng nước, gùi nước, người thì đi khiêng chum rượu; kẻ đi lấy cột, người treo chiêng. Họ lấy rượu ché túc kê lá, ché ba kê gỗ, lấy rượu ba tháng thêm men một lần, bảy ngày thay lá một lượt, mùi rượu bốc lên ngửi thơm thơm, ngọt ngọt. Khi ché rượu đã buộc xong bên cột, chiêng đã treo xong trên xà dọc, cổng treo trên xà ngang, họ đánh thử. Bách già nhiều tuổi đệm mướm, chú đánh kơnah, trai làng đánh theo nhịp âm vang, chiêng mung, chiêng mai kêu ngân nga như tiếng đàn tiếng trống, vang xa như tiếng sấm dậy, vang to như tiếng sấm rền. Tiếng chiêng kêu vang lọt dưới gầm sàn, chui xuống đất. Tiếng chiêng ngân vút lên trời, thấu

tận trời xanh. Tiếng chiêng ngân vang làm cho vui được quên đập tai, voi cái quên ra bãi ăn cỏ, ra suối uống nước. Tiếng chiêng kêu rung cột xà dọc, tiếng công kêu rung xà ngang. Tiếng chiêng chạy vút dài theo suối, ngân vang bay theo ngọn khe, chui sâu trong rừng già, trải lướt lên nương rẫy, làm cho bấy khí quên ăn lá, lũ vườn quên hái quả, lũ sóc rơi tuột chân, lũ chim lặn ngừng hót. Tiếng công vừa ngừng, tiếng chiêng chưa dứt, người này đã lấy lá đập rượu, người nọ múc nước đổ vào, người kia lấy cần cắm vào chum. Cần cắm xong, Hơ Lát Dang đến mức thử, thấy rượu đã được, đã ưng, theo lệ làng từ trước, từ xưa truyền lại, Hơ Lát Dang cầm cần mời khách uống trước.

HƠ LÁT DANG: - Ô khách Y Hú, mời anh uống chơi rượu non nhà tôi. Như người xưa truyền lại, người già truyền về: "Hôm nay các anh đến lạc nhà, tối nhắm cửa, chim mơlang kêu bên trái nên được uống rượu non mới ủ năm hôm mới ngâm được năm buổi, mới lấy cần người phát nương, cuộc rẫy uống chiều qua", xin mời các anh uống tạm!

Y Hú đứng dậy cầm cần rượu từ trên bàn thờ.

Y HÚ: - Ô, Hơ Lát Dang! Rượu già, rượu non cũng đều là rượu nhà mình em ạ. Ta không phải đi vay, đi mượn của nhà khác là được.

HƠ LÁT DANG: - Vâng, anh nói như thế đúng đấy!

Y Hú, bắt đầu uống rượu, Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun đổ nước. Còn cụ già cùng trai làng đánh chiêng, đánh công âm vang. Y Hú uống hết bảy bát đồng nước mà Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun đổ vào, hần đã say ngã ngựa, ngã sấp ngay cạnh bàn thờ, nơi buộc chum rượu. Y Jú vừa uống cạn bảy sừng nước của các trai trẻ đổ tiếp, hần bước đi lảo đảo, loạng choạng, chân nọ đá chân kia, mất lờ đờ, mặt tái mét. Tiếp đó, đến lượt cha mẹ Hơ Lát Dang đến uống, rồi chị Hơ Bia Rơ Sun, chị Bra Lơ Tang, Hơ Lát Dang. Sau đó, mời lần lượt đến dân làng uống. Ngày hôm đó, họ uống mãi cho đến tối, đến khuya. Nửa đêm tiếng công mới ngừng, tiếng chiêng mới nghỉ, chum rượu mới dứt, mới thôi.

Sáng hôm sau, cơm nước xong, Y Hú, Y Jú chào mọi người nhà Hơ Lát Dang ra về.

Y HÚ, Y JÚ: - Ô chị Bra Lơ Tang, ơ chị Hơ Bia Rơ Sun, ơ chị em Hơ Lát Dang! Hồi bà con buôn làng, nhà gần, nhà xa, như người ta nói: "Cơm chúng tôi đã được ăn no, rượu chúng tôi đã say! Giờ chúng tôi xin về. Các chị, các chú, các bác... ở lại mạnh chân, khoẻ tay nhé!

Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun gói hai nắm cơm cùng hai cái đùi gà cho khách để ăn đường.

BRA LƠ TANG: - Ô ông Y Hú, ơ ngài Y Jú! nhà chúng tôi nghèo, gạo chẳng đủ căng một bọc điều gà con mới nở, chúng tôi chẳng có gì cho, các anh cầm lấy hai nắm cơm nhỏ này để ăn dọc đường đi đói bụng.

HƠ LÁT DANG: - Ô anh Y Hú, ơ anh Y Jú. Các anh về cho được mạnh chân, khoẻ tay. Đường chúng tôi rậm rạp, lối chúng tôi rậm rì, các anh đi nhớ xem kỹ đường trên, nhìn rõ lối dưới kéo lặc, kéo vấp.

Y HÚ, Y JÚ: - Ô em Hơ Lát Dang, mặc chúng tôi, đừng lo, lối đến nhà chúng tôi còn khó đi hơn.

Nói rồi, chúng nhảy lên lưng ngựa phóng đi thẳng.

Thấy anh em Đăm Di đã đi sẵn vắng, trai khoẻ trai mạnh trong làng cũng chẳng còn ai, trên đường về chúng mừng lắm. Hai anh em hần nhìn nhau đầu gật gật, mắt cười cười, cùng đi thẳng đến nhà anh em Ca Rơ Bú.

Ca Rơ Bú xối lỏi xách bầu nước, mang gói thuốc ra tiếp Y Hú, Y Jú.

CA RƠ BÚ: - Ô bạn Y Hú! Ô bạn Y Jú có chuyện này việc nọ gì đó! Sao lâu lắm giờ mới được gặp mặt.

Y HÚ, Y JÚ: - Ô bạn Ca Rơ Bú! Bụng chúng tôi có việc này muốn bàn, có việc nọ muốn trao. Các anh muốn đến chiếm làng Đăm Di không? Dễ lắm. Làng Đăm Di bây giờ chỉ còn toàn đàn bà vú sế, ông già lụ khụ, bà già lọm khọm. Còn bạn Đăm Di cùng các trai làng khoẻ mạnh đã đi sẵn vắng. Trong nhà chỉ còn mỗi thằng bé Hơ Lát Dang, "máu còn chưa khô trên đầu", chỉ cần dùng ngón út búng nhẹ hần cũng đủ chết tươi. Cửa cái nhà nó đầy nhà trên, chất nhà dưới. Các anh tha hồ lấy được nhiều của cải, chiêng nùm, chiêng bằng, chum ché... cùng tất cả tôi tớ, dân làng Đăm Di về làm nô lệ. Đánh làng

Đằm Di còn dễ hơn người ta lừa con trâu, con bò vào chuồng. Các anh sẽ giàu có, sẽ hùng mạnh nhất gầm trời này. Ở bạn Ca Rơ Bú, nhà Đằm Di còn có hai người con gái đẹp ôi là đẹp, xinh ôi là xinh. Như người ta thường nói: "Nếu đem so với các cô gái làng Krông, sánh vai thiếu nữ làng Pa, cùng khắp cả xứ sở này cũng không có ai theo kịp". Hai nàng tên là Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun. Bra Lơ Tang là em gái ruột, Hơ Bia Rơ Sun là vợ chưa cưới của Đằm Di.

Y Hú nói chưa dứt lời, Ca Rơ Bú đã vội hỏi cắt ngang như cọp vồ mồi, để chậm sợ trượt mất, miệng hấn rung rung, trán hấn giật giật. Mắt hấn sáng, mồm hấn cười ềnh ệc, ềnh ệc.

CA RƠ BÚ: - Ơ hơ... hơ! Thế hả, hời các bạn.

Y HÚ, Y JÚ: - Ồ, thật đấy, chúng tôi đã thấy rồi mà!

CA RƠ BÚ: - Ồ, ơ bạn Y Hú, chúng tôi sẽ đi đánh ngay đấy. Sợ gì thần núi, ma làng cơ chứ! Giàng cho mẹ sinh ta là con trai, thấy con tê giác ta phải thử sức, gặp con hổ ta quyết chém đầu, gặp người giàu ta phải đánh cướp; gặp con gái đẹp phải chiếm lấy cho bằng được. Như vậy mới xứng là Ca Rơ Bú hùng mạnh.

Y HÚ, Y JÚ: - Ừ, đúng thế, ơ bạn Ca Rơ Bú, phải thế!

Ca Rơ Bú thấy trong bụng nôn nao, miệng muốn cười, chân muốn nhấc, tay muốn động. Hấn đang vui. Hấn tự tay đi bưng cơm nấu, gà nướng mời anh em Y Hú ăn, như khách quý lâu ngày mới gặp, người thân lâu ngày đi xa mới về.

Sau khi được chén bữa cơm no, rượu say, anh em Y Hú vội vã nhảy lên ngựa về nhà.

### III

Ca Rơ Bú, hình dáng bên ngoài, có nhiều chỗ giống Y Jú, Y Hú. Cái bụng cũng phưỡn to như cái bồ rách đựng tro, nặng ỳ ạch. Nhìn hấn, đúng như người ta nói: "Cái bụng đi trước, cái ngực đi sau. Mỗi chiếc răng to bằng quả kơnoc. Còn chiếc cổ y như cổ con lợn thiến dành làm tết, mắt lồi như ngựa trắng. Hấn bận khố hoa thêu dùm như người ta túm gói thuốc, mặc áo kơtram y như người ta bịt da trâu vào thân trống. Bụng hấn, nhờ ai vô ý mà chạm phải tưởng sẽ phát ra tiếng kêu bong bong, bực bực, như trống bực, trống rách vậy.

Ca Rơ Bú xấu như người ta thường nói: "Hấn xấu cả người lẫn cả tên gọi. Xấu đến nỗi nếu có giao hấn cho thần, thần cũng không thèm lấy, có thả xuống sông, sông cũng không thèm trôi, đưa cho malai<sup>1</sup>, malai cũng không buồn ăn thịt". Mồm hấn nói không ai muốn nghe, miệng hấn cười không ai muốn ngó. Hấn ở đâu không ai muốn gần.

Vợ của hấn, Hơ Bia Rơ Gôi cũng thế. Bụng của mẹ như bụng nòng nọc. Khi bận váy hoa thêu nó vồng lên cao hơn mặt, làm cho cái lưng đã ngắn càng oằn xuống như bị gãy, hai tảng mông xệ xuống như cái trống vỡ làng Pa, trống trận buồn tây. Mẹ mặc áo kơtram, ngực lồi như ngực bọ ngựa. Khi mẹ nói, miệng ngoác ra đến tận mang tai, trông y như miệng con dơi. Mẹ bước đi lạch bạch như con vịt; mông lúc bên này, lắc bên kia như đuôi con ngan. Đúng như người ta chê trách: "Mẹ là đàn bà béo ị, một người đàn bà lùn, rất hợp với người chồng, xứng đôi với người vợ. Không thể ai chê ai". Còn tính tình cũng không kém gì nhau, chồng dữ như cọp, vợ ác như sói.

CA RƠ MỪNG: - O anh Ca Rơ Bú! Không nên đến gây chuyện này việc nọ với họ. Làng họ to, của cải họ nhiều, anh em họ hùng mạnh, gan to, chí lớn, chúng ta đánh sao nổi? Anh có nghe người ta thường nói: "Nợ đời ông chẳng mắc, oán đời bà chẳng có. Người làng họ với người làng ta chẳng có chuyện xích mích, việc oán thù". Ta tự ý cầm khiên đi đánh, mang dao đi giết mẹ, cha, chị em, dân làng họ, e không

---

1. Malai: Theo mê tín, người có thuật làm hại, làm chết người khác.

tránh khỏi việc chẳng lành, chuyện chẳng hay. Điều đó đâu có trúng ý Giàng! Lúc đó mắt bảy coi voi họ sẽ đến đòi nợ, mười ống máu họ sẽ đến trả thù. Chúng ta đến bù sao được? Lúc đó biết làm sao?

Nghe Ca Rơ Mừng nói vậy, Ca Rơ Bú liền đỏ mặt, đỏ mũi, hăm hăm quát như điên.

CA RƠ BÚ: - Ô Ca Rơ Mừng! Sao việc gì mà cũng nghĩ khác bụng tao nghĩa là làm sao? Hay mà là thằng như người ta nói: Lúc nào cũng ngủ muộn, dậy trưa, nhện giăng đầy mắt, đầy mặt, chỉ biết ở nhà ngồi ôm váy vợ, ngồi giữ háng đàn bà, vào rừng thì nhát gan, đánh nhau thì run tay! Giàng đã sinh ta là con trai, việc gì phải sợ, phải run. Chết hôm nay, khỏi chết hôm mai!

Thấy Ca Rơ Bú đỏ mặt, mắt trắng, mắt đen, gân cổ gân mặt nổi lên, mồ hôi kê vã ra, biết hấn đang tức giận, bọn em hấn đều im thin thít.

CA RƠ MỪNG: - Ô anh Ca Rơ Bú! Anh bắt chúng tôi đi thì chúng tôi đi thôi. Chúng tôi đâu phải là hạng người lười, người nhát.

Rồi ai về nhà nấy, chuẩn bị. Họ giục vợ, thúc con thổi cơm, nấu canh cho nhanh, còn họ bận mài dao, sửa khiên mai theo Ca Rơ Bú lên đường sớm.

Ca Rơ Bú, chạy vào buồng gọi vợ: Ô em Hơ Bia Rơ Gôi, sáng mai em dậy thật sớm thổi cơm, nấu canh cho anh ăn. Anh muốn đi trâu đọ sức, voi đọ voi, chiếm nô lệ làng Mokia, rầy Mơ tu, chiếm nổi kơbung làng Pa, nổi kơbu làng Krông; chiếm vật biết đi, của biết bò đem về cho em làm giàu, làm mạnh.

Hơ Bia Rơ Gôi nghe nói sắp được nhiều của cải, sướng tí mắt, cười rung cả tảng bụng nòng nọc.

Hơ Bia Rơ Gôi: - Ô anh Ca Rơ Bú, chồng thương, chồng quý. Anh cứ yên tâm, sáng mai em sẽ dậy, nấu cơm cho anh sớm hơn cả con gà trống thức dậy gáy sáng lần đầu!

Sáng hôm sau, tiếng con gà rừng vừa gáy te te lần đầu, tiếng con gà nhà vừa gáy lần nhất Hơ Bia Rơ Gôi đã dậy nấu xong cơm, canh. Mụ đánh thức Ca Rơ Bú dậy ăn cơm. Cơm nước xong, Ca Rơ Bú liền

gọi bọn em bắc bành voi đi ngay. Năm con voi to khỏe, dẫn trai làng trăm người đi trước, nghìn người rước sau. Đi giữa đường họ gặp con sóc kêu trước mặt, con chim mòng kêu trên đầu, nhưng Ca Rơ Bú giả tảng không nghe tiếng, vẫn cứ thúc quân đi. Tiếng hoẵng giác bên trái, tiếng nai kêu bên phải, Ca Rơ Bú cũng không quay trở lại. Rồi bỗng có một cây gỗ to tự dưng đổ ầm chắn ngang đường giữa lối.

CA RƠ MUNG: - Ôi thôi, ơ anh Ca Rơ Bú! Đừng đi nữa. Quay trở về thôi! Anh không thấy từ lúc ra đi toàn gặp điềm dữ đó sao? Ớy Giàng không muốn cho ta đi đâu?

CA RƠ BÚ: - Sợ cái quái gì! Cứ đi!

Trên con đường đi, họ còn gặp nhiều tiếng sóc kêu bên trái, tiếng hoẵng giác bên phải, nhiều cây to đổ ngang đường, nhưng Ca Rơ Bú vẫn mặc, luôn mồm hò hét. Hết leo đồi thấp, lại vòng núi cao, xuyên rừng rậm, rừng già. Đến một trảng đất bằng, bọn Ca Rơ Bú nhìn thấy làng Jút một bãi, làng Kơrông một lán, ba trăm bảy mươi nóc nhà chắn. Ca Rơ Bú xăm xăm đi đến bên hàng rào, với mắt nhìn vào cổng. Hàng rào phía dưới buộc những dây đồng, hàng rào phía trên buộc những dây thép. Hàng rào bên ngoài buộc những dây song, phía trong buộc dây mây. Cột treo đèn chai, đèn ống thẳng tắp một hàng, cao vút tận trời. Chiều dọc rào bằng cây bơlong, chiều dài rào bằng cây polang. Hàng rào dây bảy lượt, bảy lớp, ném quả cà cũng không lọt, ném hòn đá cũng không qua. Bọn Ca Rơ Bú kẻ đứng người ngồi trước cổng một mỗi, rồi rạc.

CA RƠ MUNG: - Ớ anh Ca Rơ Bú! Làm thế nào vào đánh được họ, cổng vững, rào dày thế này?

CA RƠ BÚ: - À, chúng ta sẽ cầu thủ ông Ê Du ở phía mặt trời, gọi thủ ông A Điê ở phía mặt trăng phù hộ để nhảy qua được, bay qua khỏi hàng rào bảy lớp, bảy lượt kia.

CA RƠ MUNG: - Ớ anh Ca Rơ Bú! Anh như cây đa mọc trước, cây sung mọc đầu, biết được nhiều chuyện, học được nhiều việc từ đời ông bà, cha mẹ truyền lại. Còn chúng em, như trẻ nhỏ mới đẻ, mới sinh, miệng còn hơi sữa; lúng túng như thầy bói mới học nghề, thầy mo mới học việc; như cái nường vừa mới đốt, cái rẫy vừa mới cào, chưa biết gì,

đã bao giờ được anh đánh làng đông, cướp buôn tây đâu. Chúng em chỉ đi sau, làm theo anh thôi!

CA RƠ BÚ, miệng lầm rầm cầu khẩn ông Ê Đu, ông A Diê: - Ông Ê Đu, ngài A Diê! Bảy ngón tay xin đến thưa Thần cá Sấu, năm ngón tay đến trình ông A Diê, con dế đến gọi, chim gáy dẫn đường, chim bìm bịp đến mời, chim bảngbú đến báo. Nếu chồng ngủ, vợ đánh thức, vợ chưa biết, chồng nói lại. Chúng tôi cầu xin được thánh thần phù hộ. Nếu thần cho chúng tôi cuộc tan, đánh vỡ, rền búa, đúc rìu được với làng Đăm Di, nhờ thánh thần phù hộ cho chúng tôi nhảy qua hàng rào, vượt qua hàng lũy bảy lớp, bảy lượt, rơi trúng bãi cỏ mọc đầy xoan, bãi tranh mọc đầy cây lờmui. Nếu chúng tôi cuộc không được tan, đánh không được vỡ làng Đăm Di, sẽ bị rơi xuống ao, xuống hồ!

Cầu khẩn xong, Ca Rơ Bú cắm móng chân, cong móng tay nhảy một nhảy bay tận trời cao, vút tận mây xanh, đỉnh gió. Thần A Diê không ưng bụng, tát cho một cái, Ca Rơ Bú rơi tùm xuống ao sâu, hố rộng, ướm từ đầu đến chân như chuột trôi sông, gà trôi nước.

Ca Rơ Bú, Ca Rơ La, Ca Rơ Mơđơrong, Ca Rơ Mừng lần lượt nhảy theo, cũng bị thần A Diê cho rơi xuống hồ.

CA RƠ MỪNG: - Ối, ơ anh Ca Rơ Bú! Đúng là ông Ê Đu không cho, ngài A Diê không ưng cho ta đánh làng Đăm Di đó!

CA RƠ BÚ, tức giận thét: - Ơ em Ca Rơ Ba, Ca Rơ La! hãy dắt lại đây năm con voi đực to khỏe nhất để phá thử cổng này xem nó có tan hay không?

CA RƠ BA, CA RƠ LA: - Ơ anh Ca Rơ Bú, có ngay thôi! Chúng em đi lấy về ngay đây!

Ca Rơ Ba, Ca Rơ La dẫn đến năm con voi đực to khỏe. Chúng lấy đà cùng đẩy một lượt. Chiếc cổng làng đổ rầm. Ca Rơ Bú nhe hai hàm răng cười ếch ếch, múa chân, múa tay, rung cả lông chân, lông bụng.

CA RƠ BA: - Hà... hà...! Ô, voi của ta khỏe quá! Phải thế chứ!

Bọn Ca Rơ Bú ào ạt, chen lấn, xô đẩy, hò hét tiến vào làng Đăm Di. Ca Rơ Bú cho một vài người đứng ở ngoài canh cổng còn lại đi sâu



yào vây kín quanh làng. Đứng từ ngoài Ca Rơ Bú gọi Hơ Lát Dang ra đánh nhau với hắn.

CA RƠ BÚ: - Ô, Hơ Lát Dang! Thằng ranh con máu chưa khô đầu miệng còn hôi sữa kia! Nếu quả tim mày to bằng nổi kơbơng, là gan mày to bằng nổi kơbung; quả mật mày to bằng nổi kơba, hãy ra đây ngựa thử tài, trâu đọ sức, voi chạy đua xem ai thắng, ai thua!

Nghe có tiếng gọi léo nhéo ngoài cổng, Hơ Lát Dang chạy ra đầu sào ngoài nhìn với ra. Chàng thấy một đoàn người lơ nhố, đen như râu ngô trên nương, râu như râu bắp ngoài bãi, kẻ đứng kẻ ngồi chật ngoài bãi cỏ, đầy ngoài cổng làng. Chàng quay vào trong nhà gọi chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun ra xem:

HƠ LÁT DANG: - Ô chị Bra Lơ Tang, ơ chị Hơ Bia Rơ Sun! Các chị ra xem kìa, không biết có chuyện này, việc nọ gì mà giặc phía đông đến đứng chật ngoài cổng, cướp phía tây đến vây chật quanh làng rồi đó!

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Ối! Thế hả, ơ em Hơ Lát Dang? Biết làm sao? Hơ Bia Rơ Sun chạy ra ngoài sào ngó thử, thấy bọn cướp rùng rùng đông như đàn mối, bày kiến. Chúng đi lại nhón nháo như đàn trâu bày ngựa ngày động rừng. Khiên dáo chúng tua tua như bông lau, ngọn lách. Riêng Ca Rơ Bú the the gọi từ ngoài xa vọng chói vào tai nghe điếc cả tai.

Bra Lơ Tang, hoảng hốt gọi: - Ô anh Dăm Di, anh Xing Mun, em Xing Mơ Nga! Các anh đi vắng hết, bây giờ giặc buôn đông đến cướp nhà, cướp làng tây đến phá làng, biết lấy ai giữ buôn, giữ sang? Mẹ ơi, biết làm thế nào? Cha à, con biết làm sao? Ở nhà chỉ mỗi em Hơ Lát Dang tuổi còn nhỏ, còn non, tay còn yếu, chân chưa mạnh, khiên không có, dáo cũng không. Ối, họ sẽ bắt ta như bắt gà trong lồng, giết ta như giết lợn trong cối thôi!

Hơ Lát Dang chạy tìm khắp nhà, lục khắp xó, từ kho trên đến chòi dưới không thấy một chiếc khiên cũ, không có một con dao cùn. Chàng sức nhớ đến con dao nhỏ chị Bra Lơ Tang thường ngày vẫn dùng cắt sợi chỉ, sợi gai, bèn hỏi mượn.

HƠ LÁT DANG: - Ô chị Bra Lơ Tang! Lấy cho mượn con dao nhỏ của chị với! Mau lên chị ơi!

BRA LƠ TANG: - Ô em Hơ Lát Dang! Em lấy con dao đó để làm gì mới được chứ? Em không thấy giặc đã đứng chặt cổng, cướp đã vây kín làng à?

HƠ LÁT DANG: - Ô chị Bra Lơ Tang! Sao lại không! Lấy dao để em ra đánh nhau với bọn chúng!

BRA LƠ TANG: - Ô con chim chào mào non, con bồ câu nui! Ô con chim phỉ, chim đồng yêu quý của chị! Em thương chị, em đừng đùa. Không được đâu em ạ, em đừng nên đi. Tuổi em còn thơ, mặt em còn trẻ, mũi em còn non, đánh làm sao được với bọn ác ngoài kia. Chúng đông lắm. Em nghe chị, hãy đi trốn vào trong rừng thì hơn. Phải đi tìm anh Đăm Di về trả thù thôi!

HƠ LÁT DANG: - Ô chị, sao lại trốn kẻ ác! Mà có trốn cũng chỉ được mình em. Còn mẹ, còn cha, còn chị, chị Hơ Bia Rơ Sun, còn dân làng thì sao? Không được đâu!

BRA LƠ TANG: - Ô em Hơ Lát Dang! Em đi ngay đi! Nếu họ có bắt được mẹ, cha, chị, chị Hơ Bia Rơ Sun cùng dân làng cũng chẳng sao, miễn là em không bị bắt thôi! Em sẽ tìm anh Đăm Di về cứu cho tan, đánh cho vỡ bọn ác này.

HƠ LÁT DANG: - Ô chị Bra Lơ Tang, em không muốn như con chuột chạy trốn con cú, con gà chạy trốn con cáo đâu! Em phải trâu độ sức, voi độ voi, ngựa chạy đua với họ thôi! Em sẽ dậy búa, rèn dao với họ đến "gãy cán dao, tan xương tay" mới thôi chị ạ! Chị hãy đưa ngay con dao cho em!

Bra Lơ Tang vừa đưa con dao nhỏ cho Hơ Lát Dang vừa lo ngại.

BRA LƠ TANG: - Ô em Hơ Lát Dang! Con dao bé thế này chém làm sao được? Đâm làm sao nổi?

HƠ LÁT DANG: - Ô chị, được mà! Đánh nhau được, thua là ở cái bụng, ở ý Giàng, chứ không phải ở cái khiên, con dao. Có khiên tốt, gươm sắc mà nhút nhát, và trái ý Giàng cũng thua thôi!

BRA LƠ TANG: - Ô em Hơ Lát Dang! Nhưng họ có khiên to, có gươm sắc, có nhiều người, em chỉ có một mình, chị lo...

Chàng Hơ Lát Dang cầm lấy con dao giơ lên xem. Rồi chàng lấy một đoạn cây nối thêm cán cho dài hơn. Lấy một tàu lá cọ khô trên vách dùng que cạp tròn lại làm khiên.

Hơ Bia Rơ Sun thấy em cả chỉ, gan bên, sắp sửa ra đánh nhau, liền đi lục gùi chom một bộ khố, áo đẹp nhất đưa cho Hơ Lát Dang mặc.

HƠ BIA RƠ SUN: - Ô em Hơ Lát Dang! Đi đánh nhau với kẻ ác cướp làng, em hãy bỏ đồ cũ ra, thay đồ mới vào, em ạ!

HƠ LÁT DANG: - Ô chị Hơ Bia Rơ Sun! Vâng! Chị cẩn thận quá!

Hơ Lát Dang đi thay khố, áo mới. Chàng bận khố thêu hoa đỏ, mặc áo thêu hoa hồng đính những khuy chỉ lấp lánh. Hai bên nách có treo hai quả nhạc. Hai khung vai đính những sợi tua rực rỡ. Chàng mặc áo trắng ba mươi lăm lượt phía trong, mặc áo hoa thêu ba mươi tám lượt ở giữa, mặc áo kiểu Doan ba mươi bảy lượt phía ngoài. Túi áo nhỏ chàng để thuốc hút, túi áo lớn chàng đựng thuốc uống. Thuốc hút, thuốc uống chàng có đủ thứ, đủ loại: thuốc nhanh chân, dẻo tay; thuốc mạnh xương, khoẻ chân; thuốc nhảy tận trời cao, mây xanh; thuốc dư sức, mạnh lời, thuốc dứt chân lại nổi, dứt tay lại liền; thuốc không thể bị chết đâm, chết chém, v.v... Loại nào cũng có, cũng đủ.

Hơ Lát Dang đầu chít khăn nhiễu mỏng, lúc qua lác lại bên này, bên nọ, miệng nói bèn như lưỡi câu, mắt rực như lửa, không lúc nào chớp, chẳng lúc nào dừng. Chàng đúng là một trai hùng, trai mạnh hiếm có. Chàng mạnh chân từ nhỏ, khoẻ tay từ bé. Mắt chàng tinh nhanh như mắt vẹt bay nghiêng, mắt chim kơkeng bay vòng. Mẹ đẻ ra chàng xương sắt, cha sinh ra chàng gân đồng, gan to, mặt lớn. Thấy chàng tê giác sừng nhọn không dám tới gần, hổ dữ phải lảng xa, lợn lòi nang cong, nai sừng nhiều ngạnh không dám lộ mặt. Chàng đang môn môn như quả đỗ đúng mùa, đang đẹp như con dê non sừng mới nhú.

Chàng mặc khố hoa thêu, áo hoa dệt mới may, mới cắt, nhìn càng đẹp, trông càng oai.

HƠ LÁT DANG: - Ô chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun! Các chị xem em bận bằng này khố, mặc bằng này áo đã đủ, đã được chưa? Còn em nếu cho chết mang theo bằng này áo khố cũng đã nhiều, còn sống trở về có bằng này áo khố cũng đã đủ rồi đấy!

BRA LƠ TANG, nhìn em, nước mắt giàn giụa: - Ô, con đực ong sai yêu quý của chị, đừng nói thế. Em nói thế chị buồn, bụng chị không vui, lòng chị ruột đứt từng khúc, héo từng đoạn. Em muốn lấy bao

nhiều, cứ lấy, em muốn mặc bao nhiêu cứ mặc. Rồi chị sẽ còn dệt, còn may cho em nhiều nữa, em ạ!

HƠ LÁT DANG: - Ô, em phải ra đánh nhau với lũ ác ngoài kia thôi! Ở lại nhé, ơ các chị, ơ mẹ, ơ cha, cùng tất cả dân làng giàu mạnh của ta. Làm trai tôi phải đánh kẻ ác giữ buôn, giữ nhà. Nếu còn sống, ta còn được trở về ăn cơm, uống rượu nhà ta, nếu phải bỏ xương nơi bãi trầu, bỏ xác nơi bãi bò vì buôn làng, ta cũng hả dạ, cam lòng!

Nghe Hơ Lát Dang nói vậy, tất cả mọi người trong nhà, trong làng đều khóc theo chàng. Họ lo cho chàng, họ cầu khẩn cho chàng được tai qua nạn khỏi trở về. Họ mong cho chàng giết được kẻ ác, giữ được làng.

BRA LƠ TANG: - Ô con đực ong sai, con trai ong đang non yếu quý của chị! Đánh nhau với kẻ ác, em hãy nhớ giữ thân mình cho tốt, kéo chị lo, chị buồn em nhé!

HƠ LÁT DANG: - Ô chị, đừng lo, đừng sợ. Em đi đánh bọn chúng đây!

Nói xong, Hơ Lát Dang cầm khiên lá cọ, cầm dao nối chuôi đi ra đầu sào ngoài, nhảy lên ngọn cột sào. Chàng dùng hết sức mẹ đẻ cha sinh nhảy vút bay lên tận trời cao, mây xanh, sau đó nhẹ nhàng hạ xuống giữa một bãi cỏ mọc đầy cây xoan, một bãi đồi tranh mọc đầy cây lơmuì, làm cho mặt đất rung rinh, gồng núi phía đông, nghiêng núi phía tây; sông nước chảy thành thác, hồ nước cuộn thành sóng ào ào. Tiếng Ca Rơ Bú vẫn ậm ọe gọi ngoài cổng làng.

CA RƠ BÚ: - Ô con nhái ranh, máu còn chưa khô trên đầu, sữa còn hoi trên mép, sợ chết hay sao mà chậm thế! Hãy mau ra đây ngựa thử sức, trâu đọ tài, voi chạy đua với tao một phen xem. Tao ngồi đợi đã mỏi bàn chân, tao đứng chờ đã mỏi cán gươm, oằn cái khiên rồi. Hay mày muốn bỏ mặc cho rận trâu cắn, chấy bò đốt chết bọn tao ngoài này hả? Hỡi con nhái con, nếu chậm ra ta sẽ san phẳng làng mày, nếu muộn ra tao sẽ đánh tan làng mày, đốt trụi buôn mày!

HƠ LÁT DANG: Nhảy vút lên một tảng đá cao thét to: - Ô, con hổ, con sói nào cứ ậm ọe mãi ngoài cổng làng ta đó? Muốn đọ khiên, thử gươm, đúc dao, rèn mác với tao hãy vào đây!

Ca Rơ Bú thấy Hơ Lát Dang đứng trên tảng đá to thách thức, hấn giận lắm. Môi hấn rung, trán hấn giật giật, mắt hấn nửa đỏ nửa đen lắc lắc. Hấn định xông đến, nhưng hấn tự ghì được và gọi Ca Rơ Modorong ra đánh trước.

CA RƠ BÚ: - Á, a! Thành nhãi ranh kia dám khinh thường ta? Mi không biết ta là Ca Rơ Bú oai hùng nhất buôn đông, làng tây sao? Ở em Ca Rơ Modorong, hãy ra vặn cổ hấn xuống dưới tảng đá kia cho ta! Nó đang trên tảng đá kia kìa.

Nghe lời Ca Rơ Bú, Ca Rơ Modorong, liền xách khiên, cầm dao chạy lạch bạch về phía Hơ Lát Dang.

Trên bãi cỏ đầu làng, Hơ Lát Dang và Ca Rơ Modorong xông vào đánh nhau ác liệt. Tiếng khiên múa làm nổi gió ào ào, tiếng dao vung chém nghe vun vút. Dao chạm dao, khiên chạm chan chát như ngựa đá, trâu húc, voi quăn. Đất tung lên to bằng cái bồ, đá văng xa to bằng cái gùi, bụi bay mù mịt. Mặt đất bị lún bằng cái bịch, bị lở bằng cái hồ, cái ao. Ca Rơ Modorong ngồi múa khiên, đĩa khiên vù vù như vòng xoáy; hấn múa đứng, đĩa khiên vèo vèo như guồng xoáy. Hơ Lát Dang nhẹ nhàng đỡ bên này, nhanh nhẹn né bên kia. Chàng càng múa càng dẻo tay, nhanh chân. Khiên lá cọ chàng quay tít che kín người, dao cán dài chàng múa che kín đất. Chàng dẫm chân trái làm gồng núi phía đông, dẫm chân phải làm nghiêng núi phía tây, đá lở núi tan làm mặt đất chao qua chao lại ầm ầm. Đá văng, gió cuốn làm gãy cành cây tung, bật hết rễ cây brêng, bầy hổ ác cũng run sợ, đàn voi dữ cũng khiếp vía chạy xa chín núi mười khe ẩn náu.

Chàng nhảy nhanh, nhẹ hơn con phỉ bay, cao hơn con diều lượn. Ca Rơ Modorong đánh Hơ Lát Dang qua một đôi tranh, Hơ Lát Dang liền đánh bật lại hấn ba đôi tranh rưỡi. Ca Rơ Modorong núp tránh vào gốc cây kơnung. Hơ Lát Dang phạt tan gốc cây. Ca Rơ Modorong núp tránh vào gốc cây kơnung. Hơ Lát Dang phạt tan gốc cây. Ca Rơ Modorong nấp trốn bụi cây lau, Hơ Lát Dang đánh nát bụi lau, không còn một sợi. Hai người đánh nhau quăn qua quăn lại làm mặt đất nát vụn như người ta đánh bông, nát mịn như người ta sàng cám. Hai người đánh nhau từ lúc mặt trời mới dậy trên ngọn cây phía đông đến khi mặt trời đứng bóng trên đỉnh núi, đỉnh cây. Cuối cùng, Ca Rơ

Modorong hết sức ở chân, đuối sức ở tay. Mũi hán không đủ thở phải thở ca bằng tai. Hán lão đảo, loạn choạng.

CA RƠ MODORONG: - Ôi thôi, ơ ông Hơ Lát Dang! Cánh tay tôi đã mỏi, đầu gối tôi đã run, sức mẹ đẻ đã hết, lực cha sinh chẳng còn. Số tôi sống chỉ đến thế! Khiên ta nhắc đã chẳng lên, dao ta giờ đã chẳng nổi, khiên đã lết thành ao, dao đã lê thành suối. Cái miệng, cái hồn ta đã bị thần núi bắt đi rồi. Tao thua, mày thắng, mày hãy giết tao cho nhanh đi! Ơ Hơ Lát Dang.

HƠ LÁT DANG: - Ơ, Ca Rơ Modorong, sức của mày chỉ có được chừng ấy thôi à? Thế mà cũng dám mang khiên vác dao đến đánh làng ta không biết ngượng.

Ca Rơ Modorong, nói lấp bắp, pheù phào: - Ôi, sức tao chỉ có thế! Mày giết nhanh đi!

Hơ Lát Dang nhổ một bãi nước bọt khinh bỉ, rồi nhảy một nhảy đến giạt con dao trên tay Ca Rơ Modorong, Hơ Lát Dang nhặt lấy thêm chiếc khiên của hán, rồi lại nhảy lên tảng đá nọ.

Bọn Ca Rơ Bú người đông như kiến đổ, vùng vãi, thấy Ca Rơ Modorong đi đánh nhau từ sáng chưa về, liền ào ạt tiến vào. Hơ Lát Dang ngó trước, ngó sau thấy quân cướp tràn đến ngày một đông, lượng thấy một mình khó đánh lại nổi, chàng liền nhảy vút biến vào rừng sâu, rồi trèo lên một cây cao nhất giữa bụng rừng nhìn về làng xem bọn ác làm những trò gì.

Ca Rơ Bú đoán đã việc chẳng lành, hán giậm chân, vung tay, bực tức.

CA RƠ BÚ: - Ơ em Ca Rơ Ba! Ông mặt trời đã đứng trên đỉnh đầu, sao Ca Rơ Modorong chưa về? Ta muốn được tận mắt thấy, tận tay sờ!

CA RƠ BA: - Ủ, đúng đấy anh ạ! Chắc con trâu non đã bị gãy sừng, con chim nhỏ đã bị gãy cánh, em Ca Rơ Modorong đã bị chết, bị đâm.

Đến chỗ đánh nhau chúng thấy xác Ca Rơ Modorong còn thâm mất đầu, phơi trên bãi cỏ. Ca Rơ Bú bĩu môi, nhổ nước bọt, mỉa mai:

CA RƠ BÚ: - Ra thế, mày thua cả thằng ranh con cơ à?

CA RƠ MỪNG: - Ồ, anh Ca Rơ Bú! Đừng coi thường, Hơ Lát Dang nó còn nhỏ, còn non, nhưng biết đâu nó khoẻ chân, mạnh tay, có nhiều tài cao, sức lạ.

CA RƠ BÚ: - Hồi tôi tớ! Chúng bay không thấy gì sao? Hãy đi khiêng lấy xác Ca Rơ Mờdorong cho lên bành voi!

TÔI TỐ: - Ồ ông Ca Rơ Bú! Chúng tôi đi khiêng ngay đó!

Nói xong, bọn tôi tớ liền xúm vào, hò nhau khiêng xác Ca Rơ Mờdorong cho lên bành voi.

CA RƠ BÚ: - Ồ em Ca Rơ Ba, Ca Rơ La, Ca Rơ Mừng! Hồi tất cả tôi tớ, nô lệ của ta! Hãy theo ta xông vào vây chòi, thiêu nhà phá làng, đập trống cái buồn nghèo, bắn thủ này để trả thù, rửa hận cho Ca Rơ Mờdorong, em ta, đã bị thằng nhãi ranh Hơ Lát Dang giết chết.

TÔI TỐ: - Ồ, ông Ca Rơ Bú! Ông bảo đi, chúng tôi đi thôi!

Bọn Ca Rơ Bú kẻ trước, người sau ồ ạt tiến vào vây làng, vây nhà Đăm Di lớp trước, lớp sau.

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Ồ mẹ! Ồ cha! Kẻ cướp buôn đông đã đến vây kín nhà, kẻ ác làng tây đã đến vây chặt làng, bọn chúng đã đến đứng chặn đường, kín lối. Biết làm thế nào Giàng ơi!

CHA, MẸ ĐĂM DI, thở lên cố lấy sức, thở xuống cố lấy hơi nói:

- Ồ con gái yêu, gái quý! Hồn than đỏ đã rơi xuống bàn chân, cục than hồng đã bỏng đến tay, còn biết làm sao? Thôi mặc họ muốn bắt thì bắt, họ muốn đánh thì đánh, họ muốn giết thì giết, sợ gì! Chết hôm nay khỏi chết ngày mai. Bụng cha chỉ buồn, lòng mẹ chỉ đau một điều bởi các con mới sinh, mới lớn. Như người ta thường nói "Rượu đen, rượu đỏ chưa được uống đủ, uống no; máu trâu, tiết bò chưa được uống hết, uống chán"...

Mẹ, cha nàng chưa kịp dứt lời, bọn Ca Rơ Bú đã ập đến. Ca Rơ Bú, Ca Rơ Ba xông vào cửa trước. Ca Rơ La, Ca Rơ Mừng vòng ập cửa sau. Chúng bắt Bra Lơ Tang như bắt một con gà trong lồng, chúng trói Hơ Bia Rơ Sun như trói con lợn trong cũi, rồi ném cả hai nàng lên bành voi con đực ngà cong, con voi khoẻ ngà dài. Chúng bắt, trói cả cha, mẹ Đăm Di và cha, mẹ Đăm Gờoăn ném lên bành voi cái. Sau

đó, chúng hò hét bọn tôi tớ nô lệ vợ vét vật biết đi, của biết bỏ, chiêng công, chum ché, ngà voi, sừng tê giác, vòng bạc trong gùi, vòng đồng trong hòm, kê trong kho, thóc trong chòi, ngô đỗ... trong bồ, trong bịch, lợn trong cũi, gà trên ổ, trâu trong chuồng, bò ngoài bãi, dê ngoài sân... Chúng vợ không còn để một thứ, vét không còn sót một vật; chúng lục không còn chừa một xó, ngó không còn thiếu một xính. Sau khi đã tìm đi, lục lại ba lần, bảy lượt không thấy còn một thứ gì nữa, chúng mới châm lửa đốt nhà, nổi đuốc thiêu kho. Ca Rơ Bú vừa hát trêu tức:

"Ơ ông bạn Đăm Di  
Đốt nương gieo hạt dền  
Khách đến xin đừng tiếc  
Đốt rẫy gieo hạt cải  
Khách đến xin nên cho!

Đốt xong nhà, Ca Rơ Bú bắt tất cả dân làng Đăm Di, từ ông già râu bạc, bà già còng lưng, đến phụ nữ có mang, trẻ con chập chững mỗi người phải mang một thứ, gùi một vật đem về cho hấn. Người gùi lông gà, kẻ mang con chó, dắt con dê, người dắt con bò, con trâu... Ai đi không chúng đánh, ai gùi nhẹ chúng đập.

Ngọn lửa cháy làng Đăm Di gió lửa vào bốc bùng rung cả mặt đất, khói mù mịt tối cả bầu trời.

Trên đường đi về làng Ca Rơ Bú, dân làng Đăm Di kẻ kêu, người khóc thảm thiết. Nàng Bra Lơ Tang và nàng Hơ Bia Rơ Sun, khóc đến khản họng, ră hơi.

BRA LƠ TANG: - Ơ anh Đăm Di! Bọn cướp bắt em, kẻ ác trói em. Chúng bắt em phải cầm váy, cầm áo đi xa, đi tận đầu khe đỉnh núi. Các anh ở đâu hãy mau về cứu chúng em khỏi miệng hổ ác, khỏi nanh sói dữ. Các anh hãy mau trở về trả thù cho làng ta, cho nhà ta. Các anh hãy về nhặt cho đủ xương vai, xương tay, xương đầu, mái tóc chúng em cùng mẹ, cha và dân làng!

HƠ BIA RƠ SUN: - Ơ anh Đăm Di, anh Đăm Gơrơoăn! Bến nước ăn nhà ta đã bị lũ cuốn trôi, lợn trong chuồng bị hổ dữ đến bắt. Các



anh đang săn rừng nào, hãy mau mau trở về cứu chúng em! Ôi anh Đăm Di, từ nay chúng ta phải cơm khác nôi, nước khác bầu, ngồi sưởi khác bếp, lên nhà khác cầu thang, khác buồng ngủ, khác lối lên nương về làng; áo khăn khác nơi, người khác chốn. Anh hãy mau về rèn thép thành búa, rèn sắt thành rìu cuốc cho tan, đánh cho vỡ, bọn cú cáo Ca Rơ Bú.

BỐ ĐĂM GƠƠOẢN: - Ô con trai yêu quý của cha! Bấy lâu nay, mùa mưa ta vẫn ngồi yên, mùa nắng ta vẫn ngồi ổn, không có động rừng, chẳng hề động buồn. Con vẹt một cái bấp cũng không phá con khi một trái ngô cũng không bẻ. Nợ đời ông chẳng có, thù đời bà cũng không, dân làng ta cũng chẳng có nợ cơm, nợ rượu dân làng họ. Thế mà bọn Ca Rơ Bú lại đến đập hoa rơêng bắt ta mang ghẻ, lở, chọc dùi nhọn làm ta đau, khi ta không có mụn nhọt. Ta đang sớm việc nương, chiều việc rẫy, thế mà chúng đến đánh, đến phá. Thế nghĩa là làm sao? Ôi Đăm Gơơoản, hãy mau mau trở về trả thù này, giết hết kẻ ác.

BỐ ĐĂM DI: - Ô Đăm Di, Xing Mun, Xing Mơ Nga, các con trai yêu của cha! Ai ngờ hôm nay trời không đổ mưa mà lũ bồng dưng cuốn về ngập nhà ta, không gió, sấm mà bão ập tới làng ta! Bọn Ca Rơ Bú bồng dưng cầm dao, cầm lửa đến cướp nhà, đốt làng ta! Ôi các con hãy mau ma trở về đánh lũ ác giữ làng. Hãy cho các con tôi được sớm trả thù Giàng ơi.

MẸ ĐĂM GƠƠOẢN: - Ô Đăm Gơơoản, con trai của mẹ! Ai ngờ về già, chân yếu, lưng còng, tay run, mẹ lại phải thành người hầu nuôi lợn, kẻ hạ chân gà cho nhà kẻ ác Ca Rơ Bú? Con hãy mau mau về cứu mẹ, để mẹ được chết già thấy mặt con, đừng để mẹ chết khổ, chết nhục.

MẸ ĐĂM DI: - Ô các con trai yêu của mẹ! Thân mẹ đã già, sức mẹ đã yếu. Ai ngờ lũ ác Ca Rơ Bú lại còn bắt mẹ làm tôi tớ, nô lệ. Buổi sớm phải đi giữ khỉ nương ngô, buổi trưa họ sẽ sai đi đuổi vượn nương bắp. Chúng sẽ bắt mẹ phải ăn cơm cháy đùm trong lá; chúng sẽ bắt mẹ phải uống nước thiu, nước thối đựng trong ống. Ôi các con, hãy mau mau về cứu mẹ, cứu cha, cứu dân làng!

**DÂN LÀNG ĐĂM DI: -** Ô ông Đăm Di! Kẻ ác đã bắt chúng tôi phải đổi chủ; kẻ dữ đã bắt chúng tôi phải xa bến nước ăn. Bọn Ca Rơ Bú đến bắt chúng tôi làm nô lệ. Chúng tôi sẽ trở thành kẻ hót phân lợn, dọn phân gà cho bọn ác Ca Rơ Bú. Chúng sẽ đánh đập như con trâu, chửi mắng như con bò! Chúng tôi chỉ muốn được về buôn cũ, làng xưa, có bến nước quen, có người chủ tốt. Ơi ông, hãy mau mau trở về cứu cho tan, đánh cho vỡ bọn Ca Rơ Bú!

## IV

Hơ Lát Dang ở trên ngọn một núi cao giữa bụng rừng nhìn về buôn, thấy mẹ bị trói, cha bị bắt đưa lên bành voi cái. Chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun bị trói ném lên bành voi đực. Còn tất cả của cải từ vật to đến thứ nhỏ, kẻ gùi người khiêng, chúng vét đi hết. Nào ché tức, chét tang, chiêng nùm, chiêng bằng, nồi kobung, nồi kơba đến sừng tê giác nhọn, ngà voi cong, da gấu, nanh hổ... chúng không để lại một chiếc. Nhìn cảnh đó lòng chàng quặn đau như dùi đâm, dao cắt. Cục tức, cơn giận cứ lẩn lên, lẩn xuống, phình chặt lồng ngực. Chàng cố nuốt xuống, nó lại trôi lên. Người chàng nóng giần giật như máu sắp sôi, sắp trào. Chàng luôn miệng chửi mắng, nguyên rửa bọn Ca Rơ Bú cho hả giận.

**HƠ LÁT DANG:** - Ở bọn Ca Rơ Bú! Chúng bay hãy nhớ lấy thù này! Cái đầu chúng bay phải rơi xuống gốc cây lơ mui, tai chúng mày sẽ phải rụng xuống bãi cà độc, máu chúng mày sẽ phải trộn lẫn bụi đất, trấu thóc trôi thành suối! Chưa giết được mày, tao chưa hả lòng, chưa chém được mày tao chưa hả dạ!

Thấy bọn Ca Rơ Bú đã đi xa, Hơ Lát Dang liền tụt xuống, vạch đường đi tìm anh Đăm Di và các bạn trai làng. Chàng cứ lần theo lối có vết chân của các anh mà đi. Chàng đi nhiều ngày, nhiều đêm không nghỉ. Chàng đã vượt qua mười cái suối, lội tám cái khe, trèo chín quả núi. Chàng đã đi qua những khu rừng có chim tắcvao, hót lộng trời, chim kokêng kêu lỏ núi. Bụng đói, chàng ăn quả rừng, cổ khát chàng uống nước khe. Một hôm, đang đi, mệt quá, chàng bèn nhảy lên một tảng đá to, phẳng cạnh đường, bỏ khiên, dao nằm nghỉ, đầu gối lên một mô đá. Rồi chàng ngủ thiếp đi. Tiếng chàng ngáy nghe xa như con tê giác gầm, tiếng chàng thở nghe gần như con voi rú. Tiếng chàng ngáy vang vang luôn khắp núi cao, rừng sâu. Một con hổ dữ nghe tiếng lạ, tưởng có mối liên đánh hơi mon men tìm đến... Thấy chàng đang ngủ say, nó liền nhảy tới định vồ. Chàng ngủ không nhắm kín mắt. Trong cơn thiêm thiếp, chập chờn, thấy động, Hơ Lát Dang liền mở bừng mắt, giơ tay tóm luôn hai chân con vật quay mạnh mấy vòng.

HƠ LÁT DANG: - À, à...! Mày định ăn gan, uống máu, nuốt tươi tao hả?

Bị mất đà bất ngờ, con thú hung ác bất lực chỉ còn biết gằm rú. Tiếng nó gằm vang cả khu rừng, rung cả cành cây to, cây nhỏ, làm cho chim chóc, hươu nai, khỉ vượn run sợ, không dám kêu, không dám nhảy. Hơ Lát Dang nhè một mồi đá to cạnh đó phang mạnh một nhát. Sọ con hổ vỡ toang, máu chảy lênh láng.

HƠ LÁT DANG, nhìn xác con hổ, cười mỉa mai: - O con hổ ác, mày đã biết Hơ Lát Dang này chưa? Đáng đời mày! Mày không biết mẹ đẻ ra ta là người xương sắt, gân đồng, gan to, mật lớn, cứng chân, khoẻ tay từ nhỏ, từ bé ư? Mày định bắt ta làm thịt hả? Sao mày liều lĩnh vậy?

Rồi chàng lấy dao lột lấy tấm da hổ, đốt lửa phơi khô. Sau đó dùng mũi dao khoét thẳng vào ngực lấy bộ tim, gan nướng ăn. Khi ăn đã no đã chán, sức ở chân đã lại, sức ở tay đã nhiều. Hơ Lát Dang khoác tấm da hổ lên người rồi tiếp tục lên đường đi tìm anh Đăm Di cùng các anh trai của chàng.

Đến một cửa rừng nọ, bỗng nghe tiếng người đang nói chuyện râm ran. Chàng nhìn qua một trảng cỏ rộng thấy mấy chiếc nhà to dựng dưới cây đa xum xuê. Biết các anh đang nghỉ ở nhà, chàng liền nhẹ nhàng lên đến gần, rồi vụt nhảy qua nhảy lại nhoang nhoáng trước cửa, đầu sà, như con hổ đang vờn mồi. Đăm Di giật mình nhìn ra tưởng hổ thật, liền gọi Đăm Gơrơoăn lấy ná ra bắn.

Đăm Di: - O Đăm Gơrơoăn, có con thịt trước cửa, hãy kéo nỏ lấp tên bắn đi! Nghe gọi Đăm Gơrơoăn, liền bật dậy với lấy nỏ trên xà dọc, rút ống tên nơi xà ngang.

ĐĂM GƠRƠOĂN: - O Đăm Di, con thịt ở đâu? Nỏ đã lên cung, lấp tên rồi đó!!

Thấy Đăm Gơrơoăn gương nỏ lên, Hơ Lát Dang liền trút tấm da hổ vứt xuống đất, cất tiếng gọi to.

HƠ LÁT DANG: - O anh Đăm Di, o các anh, cho em ăn thịt tê giác vừa săn, ăn thịt voi vừa bắt với! Bụng em đã lép đến lưng rồi đây này!

Thấy Hơ Lát Dang tìm đến, lại còn đùa dọa, suýt nữa bị Đăm Gơrôăn bắn. Đăm Di tức giận mắng Hơ Lát Dang.

Đăm Di: - Ồ Hơ Lát Dang! Em làm trò gì đó? Muốn đến khác đến, sao lại đi hoá người khác. Suýt nữa em bị mũi tên oan, Đăm Gơrôăn, đã lên cung, lấp tên nổ rồi đó!

HƠ LÁT DANG: - Ồ anh Đăm Di! Em muốn thử tý xem gan các anh to bằng nào, mặt các anh lớn chừng bao thôi!

Thấy Hơ Lát Dang trút xuống tấm da hổ, Xing Mun kinh ngạc.

XING MUN: - Ồ Hơ Lát Dang, em làm thế nào có được tấm da hổ to tướng kia? Em không lấy của người khác chứ? Cho tai các anh được nghe chuyện, bụng các anh được biết, được rõ đi!

Hơ Lát Dang liền kể lại chuyện mình giết hổ trên đường tìm tới đây ra sao, cho các anh nghe.

XING MUN: - Ồ em Hơ Lát Dang, em gan to, mặt lớn thật đấy. Tuổi em còn ít, mặt em còn non, em đã dám giết cả một con hổ to thế kia!

ĐĂM DI: - Ồ em Hơ Lát Dang! Con sóc nhỏ rồi tổ về đây tìm các anh có chuyện này, việc nọ gì đó?

HƠ LÁT DANG: - Ồ anh Đăm Di! Cho em hút thuốc, uống nước lấy sức, lấy hơi đã, rồi em sẽ kể việc chẳng lành, nói chuyện dữ ở nhà cho các anh nghe. Chuyện là chuyện rần đến phá ổ gà, hổ đến phá cũi lợn.

ĐĂM GƠRÔĂN: - Ồ Xing Mơ Nga! Em hãy đi lấy những miếng gan nướng, những xâu thịt chín, những ống tiết canh còn tươi, những gùi thịt rời, thịt ngon trong bếp, đưa cho Hơ Lát Dang ăn. Chắc nó đói rồi đó.

Xing Mơ Nga liền đi vào bếp đem thức ăn lên, cho Hơ Lát Dang ăn.

Hơ Lát Dang vừa ăn, vừa nói.

HƠ LÁT DANG: - Ối dào, làng ta à? Các anh đi săn được ít ngày, bỗng ông thần Ê Du làm cho to đẹp và vui nhộn hẳn, anh Đăm Di ạ. Chị Bra Lơ Tang và chị Hơ Bia Rơ Sun mặt mũi cũng đẹp hơn nhiều.

Mẹ ta, cha ta cũng vậy, da nhăn nheo lại tươi đỏ như còn trẻ, những chiếc răng đã rụng mọc lại hết, mái tóc bạc cũng xanh ra. Tất cả dân làng cũng vậy, hôm nào họ cũng mở hội vui...

Hơ Lát Dang vừa nói đến đó, nghe giọng lạ, Đăm Di như người đang ngủ bị gọi dậy. Mắt chàng đỏ như lửa, tim gõ trống trong lồng ngực. Chàng đoán chắc ở nhà đã xảy chuyện này, việc nọ chẳng lành. Bụng chàng như có kiến lửa đốt.

ĐĂM DI: - Ô em Hơ Lát Dang! Thần nào che mắt miệng em nói điều thẳng mà phải nói điều cong? Ở nhà làm sao? Em nói ngay đi!

HƠ LÁT DANG, vẫn vừa ăn vừa nói chùng chằng: - Làm sao à? Có làm sao đâu! Các anh về mà xem khác rõ! Ở nhà còn khối người nấu cơm, nướng thịt cho các ăn ăn! Cả người dẹt khối các anh vạ, khâu áo các anh mặc nữa!

ĐĂM DI: - Ô Hơ Lát Dang! Sao miệng em cứ cong queo mãi thế? Có chuyện này việc nọ em cứ nói thẳng ngay đi!

Hơ Lát Dang đã ăn cơm, uống nước, hút thuốc xong. Chàng mới bắt đầu kể từ gốc đến ngọn chuyện đã xảy ra ở nhà trong những ngày các anh chàng đi săn vắng.

HƠ LÁT DANG: - Ô anh Đăm Di, ơ các anh! Sau khi các anh đi săn vắng được ít ngày, một hôm có khách lạ mặt từ buôn đông tới, từ làng tây lại tìm đến làng ta. Họ tự nói tên là Y Hú, Y Jú. Họ bảo ngày còn nhỏ có chơi bạn thân với anh Đăm Di, lâu ngày không gặp, lâu tháng chưa thấy, nên nay mới đến thăm chơi. Chúng em thịt gà mái ấp, nướng gà mái để làm cơm mời khách. Họ ăn cơm no uống rượu sau rồi lên ngựa ra về. Cách đó vài ba hôm nữa, bỗng dưng bọn Ca Rơ Bú ồ ạt đến vây làng phát chòi, đốt nhà. Bọn Ca Rơ Bú dẫn người vạ, kéo người nghìn, dao gươm như bông lau, ngọn lách; đĩa khiên sáng chói như mặt trời tháng năm; lưỡi dao sáng loáng như chớp loè tháng bảy. Chúng cho năm voi đục phá hàng rào, bảy con voi dữ phá cổng chắc, kéo vào như ong bị gấu xé tổ, như con nước lũ bị gãy bờ. Ở nhà chỉ còn một mình em là con trai, như cây mới mọc, chim mới nở, dao chẳng có, khiên cũng không. Mãi em mới lên trốn thoát được, vạch rừng tìm đến các anh đây báo tin.



làng ngay! Ở làng đang có chuyện này việc nọ. Rắn đã đến cắn gà trong ổ, cọp đã đến bắt lợn trong chuồng.

TRAI LÀNG: - Ô bác, ơ ông! Ôi, thế hả? Chúng tôi buộc xong ngay đây! Trai làng người giữ voi, kẻ đóng bánh, người xếp thịt, chỉ một nhóang đã xong. Theo Đăm Di họ đi, nửa bước nửa chạy, trở về làng. Trèo núi cao họ không kịp thở, vượt suối sâu họ không kịp nghỉ.

Vừa về tới đầu làng quen, bến nước cũ, với mắt nhìn vào làng họ thấy cảnh tàn phá trơ trụi, tiêu điều... Không một con gà, con lợn. Cột nhà đứng chổng chơ, xà nhà cháy nằm ngổn ngang. Nhìn vào làng như một đám nương già vừa đốt chưa dọn. Người kêu khóc gọi mẹ, gọi con; người rưng rức gọi cha, gọi vợ, người ngùi ngùi đứng lặng; người giận dữ nhiecie máng kẻ ác, kẻ cướp. Chẳng ai bảo ai, họ im lặng dỡ bánh voi, rồi đi vào rừng đốn cây, chặt lá về dựng lán, dựng lều ở tạm. Chưa được nửa buổi, chưa hết nửa ngày họ đã cùng nhau dựng xong hàng chục lán to, lều nhỏ làm nơi ăn, nơi nằm. Rồi họ nghỉ bảy ngày lấy sức, bảy đêm lấy hơi, và bàn việc nhà, việc cửa, việc cứu cha mẹ, vợ con; việc đánh kẻ ác, diệt kẻ dữ. Đăm Di xếp công, đặt việc cho mỗi người. Đăm Gơơan cùng một số trai làng đi vay thóc mượn ngô ở buôn bên cạnh, làng Pa, làng Krông, Xing Mơ Nga cùng tập trai làng khác đem gà voi vừa săn được, sừng tê giác vừa săn về đi bán cho lông Kun, ông Khai ở dưới làng xa. Xing Mun cùng trai làng còn lại dựng làng, làm nhà, Hơ Lát Dang còn nhỏ, còn non nên Đăm Di chưa giao việc gì, muốn để chàng tự chọn việc.

ĐĂM DI: - Ô em Hơ Lát Dang! Có công này, việc nọ gì em làm được?

HƠ LÁT DANG: - Anh Đăm Di ạ, em làm được cái gì! Để em thử đến nhà Ca Rơ Bú lấy ngô xem có được không. Nó vừa lấy hết của nhà ta, ta phải sang lấy lại về ăn thôi. Với lại, để xem mẹ cha ta, chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun cùng dân làng ra làm sao?

ĐĂM DI: - Ô em Hơ Lát Dang! Bụng em nghĩ trúng bụng anh đấy! Nhưng anh lo không biết con chim non đã đủ khôn, hay lại làm mối cho chồn cáo?

HƠ LÁT DANG: - Thế ư, anh Đăm Di? Nhưng dao không chặt biết sắc, cùn làm sao?



**ĐẨM DI:** - Ô em Hơ Lát Dang! Em đi mắt phải tinh, chân phải nhanh, bụng phải nhớ. Phải cẩn thận như khi đi rình voi dữ, đi săn hổ ác! Bọn Ca Rơ Bú biết được, chúng sẽ bắt em như bắt con chim trong tổ, con gà trong lồng. Lúc đó anh biết sống làm sao? Anh chết vì buồn thôi, em ạ!

**HƠ LÁT DANG:** - Ô anh Đằm Di, đừng lo cho em. Chúng sẽ không làm gì được em đâu! Thế rồi ai vào việc nấy. Đằm Di là người gốc, người đầu phải ở nhà coi đồ, giữ làng, bảo người nấu cơm, nhắc người nướng thịt, nấu rau cho cả nhà, cả buôn đến bữa về ăn, hết buổi về uống.

Xing Mun vai vác rìu đi trước, dẫn trai làng rầm rập theo sau đi vào rừng đốn cây, chặt lá. Vào đến rừng mỗi người một việc, người đốn cột kẻ chặt cây, đẽo gỗ; người cắt tranh, cắt lá, kẻ giặt mây, chẻ song... họ làm việc mê mải, quên cả mệt nhọc. Tiếng chặt cây vang rừng, tiếng đẽo gỗ âm núi. Chưa hết một tuần trăng, hàng chục cái nhà dài đã dựng xong, hàng trăm cái nhà nhọn đã dựng được. Họ đã có nhà đẹp nhà chắc. Nhà Đằm Di dài bằng một tiếng chiêng. Làng Đằm Di rộng hơn một tiếng công. To hơn làng cũ, rộng hơn làng xưa.

**ĐẨM DI:** - Ô em Xing Mun! Tay em thật khéo, miệng em thật tài. Chưa hết một tuần trăng, em đã làm xong việc đáng lẽ phải làm cả một mùa trăng đấy!

**XING MUN:** - Ô anh Đằm Di! Nếu mười bụng đều giống một bụng, mười cổ nghĩ như một cổ, trăm nhà trong một buổi, nghìn nhà trong một ngày cũng làm xong, làm được.

**ĐẨM DI:** - Ô Xing Mun! Em nói đúng đấy. Dù việc to, việc nặng nhưng mười cái bụng cùng nghĩ, mười đôi tay cùng làm thì việc chóng nên, chóng được.

Đằm Gơdoăn đi mấy ngày, mấy đêm mới trở về. Thóc họ vay được mỗi người một đấu nặng. Xing Mơ Nga cũng đổi về được nhiều rượu ngọt, mắm ngon, thịt lợn, thịt dê, thóc, ngô, kê, đỗ, chàng còn đổi được cả chiêng nùm, chiêng bằng, công to, công nhỏ, ché túc, ché ba, bát vẽ hoa êpang, đĩa vẽ chim kơbon; và cả trâu đàn, bò lủ, lợn, gà, vịt, ngỗng...

Thấy của ăn đã nhiều, của để đã có, vật biết đi, biết bò đã đủ. Đăm Di lại bàn với Đăm Gơơăn bảo mọi người lên rừng phát nương, làm rẫy, gieo lúa, trồng ngô...

Việc nương đã xong, việc rẫy đã ổn, họ đâm trâu, mổ bò, thịt lợn, giết dê cúng Giàng và tổ tiên phù hộ cho họ đánh thắng bọn Ca Rơ Bú, Ca Rơ Ba. Cúng cho lúa nhiều bông, ngô nhiều bắp, trâu to, bò béo, lợn đầy chuồng, dê đầy đàn..., cúng cho làng Đăm Di giàu có, hùng mạnh hơn xưa...

## V

Hơ Lát Dang sắp sửa để đến nhà Ca Rơ Bú, như lời bàn của anh Dăm Di. Chàng bỏ khố mới thêu hoa, vận khố cũ đã bạc; thay áo hoa kơtram, mặc áo vá, áo rách, tháo khăn chít nhiễu xanh. Rồi chàng lấy sáp ong hơ mềm đắp kín khắp người, suốt từ đầu đến chân, lại lấy bông dán lên trên sáp lỗ chỗ, lởm chởm, trông y như người bị mọc mụn cóc, mụn cơm. Chàng lấy gậy chống, giả vờ đi khắp khiêng, như người bị đau xương gối, cứng xương khớp. Chàng đi thử, ai nhìn cũng bật cười. Các anh chàng hỏi sao lại làm như vậy, chàng nói là đóng giả con trai Y Kú, Y Lí. Mọi người đều gật gật, miệng cười cười nhìn theo chàng. Hơ Lát Dang lưng đeo gùi, tay chống gậy nhằm làng Ca Rơ Bú mà đi.

Đến gần làng Ca Rơ Bú, Hơ Lát Dang chống gậy tìm đến nhà Ca Rơ Bú.

HƠ LÁT DANG: - Ô cha, Ca Rơ Bú! Cầu thang nhà có kiêng khách lạ? Cha ở nhà có được mạnh chân, khoẻ tay? Con là con trai Y Kú, Y Lí, đến thăm cha đó!

Ca Rơ Bú đang nằm trong nhà, nghe tiếng gọi liền nhồm dậy nhìn qua liếp phen thấy khách lạ là một người không già, không trẻ, còn nhỏ, còn non, hần lại nằm xuống, nói ậm ừ vọng ra.

CA RƠ BÚ: - Thế hả? Vào đi! Tao đang bận nằm nghỉ.

HƠ LÁT DANG: - Vâng! Đã đến thì vào thôi!

Ca Rơ Bú nhồm đầu nhìn qua loa người khách nhỏ, mắt hần còn đang bận nhắm, bận ngủ nên không nhìn ra đâu là con chim non, đâu là con chim già, đâu là thật, đâu là giả.

CA RƠ BÚ: - Ô con trai quý của bạn ta, có chuyện này, việc nọ gì mà tìm đến đây? Hãy nói rõ đi!

HƠ LÁT DANG: - Ôi cha Ca Rơ Bú! Cha con ở nhà đã hết gạo xuống nồi, mẹ con ở nhà đã chẳng biết lấy gì bắc lên bếp. Thóc trong chòi đã hết, ngô trong nhà chẳng còn. Cha con bảo con đến đây cạy

cha, nhờ bạn cho vay thóc ăn tạm, cho mượn ngô ăn đỡ, đợi mùa lúa sắp tới, chờ mùa ngô sắp đến. Khi nào ngô già, lúa chín, gặt hết về chòi, thu hết về nhà, con lại đem trả.

CA RƠ BÚ: - Ô con trai đáng thương của bạn ta, muốn bao nhiêu thóc con cứ lấy, cần bao nhiêu ngô con cứ gùi. Cho Y Kú, Y Lí ta đâu có tiếc. Thóc tao chặt chòi, ngô tao chặt nhà, tao lại vừa đánh thắng Đăm Di kẻ mạnh, của tao lại thêm nhiều, thóc tao lại thêm lắm. Khi nào cần, tao sẽ đến lấy, khi nào hết, sẽ đến đòi.

HƠ LÁT DANG: - Ô cha, đúng vậy!

Lúc đó Ca Rơ Mừng cũng vừa về nhà. Hấn nhìn Hơ Lát Dang chăm chấp từ đầu đến chân. Mắt hấn chớp đi chớp lại. Bụng hấn nghi nghi.

CA RƠ MỪNG: - Ô anh Ca Rơ Bú! Cái miệng người khách nhỏ không biết nói điều thật. Con trai của bạn Y Kú, Y Lí sao lại thế này? Không biết con của ai đó thôi. Con Y Rú, Y Lí, em biết mà!

Nghe Ca Rơ Mừng nói vậy Hơ Lát Dang hơi chột dạ, chàng cố giữ không cho ngực thở lên thở xuống, làm vẻ mặt bình thường, ngồi yên nghe hai anh em Ca Rơ Bú tranh cãi nhau.

CA RƠ BÚ: - Có mà mày mắt mù mới nhìn con vượn ra con khỉ. Nó không là con trai của Y Kú, Y Lí còn con của ai? Mày không thấy nó bị mọc mụn cóc, lên mụn cơm đầy người, đầy mình đó sao?

Biết không cãi lại được với anh, Ca Rơ Mừng vùng vằng đứng dậy bỏ đi. Hơ Lát Dang thở phào nhẹ nhõm. Chàng một mắt nhìn Ca Rơ Bú, một mắt đưa nhìn khắp mọi xó nhà, gốc cột xem hấn nhốt mẹ, buộc cha, trói chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun ở góc nào, cột nào. Thằng Ca Rơ Bú trói Bra Lơ Tang và chị Hơ Bia Rơ Sun ngay cạnh nơi chúng đi tiểu tiện. Cổ, chúng buộc dây sắt. Thân, chúng trói dây mây. Mặt người nào cũng hốc hác, gầy còm, xanh xao, trông ủ rũ như tàu lá bị phơi nắng, tàu chuối bị hơi lửa. Còn mẹ Đăm Gơơăn bị chúng bắt ngồi ngoài sàn phơi thóc coi gà, đuổi chim, vấy rách tả tơi, áo thùng lỗ chỗ. Chàng lại thấy nơi bìa rẫy bên kia, cha chàng bận một mảnh khố nổi, mặc chiếc áo rách xoạc vai, tay trái ôm ngực, tay phải vác rựa vào dao, chạy đi chạy lại, chạy lên chạy xuống đuổi khỉ, đuổi vượn. Còn dân làng của chàng, kẻ đang hót phân lợn, người xúc

phân gà, dọn phân trâu, phân bò cho bọn Ca Rơ Bú. Mỗi lần mắt chàng nhìn thấy một người, ngực chàng lại tức tức, cổ chàng lại nghẹn nghẹn, mắt cay cay. Mỗi lần cục tức trỗi lên cổ chàng lại nuốt vào bụng như người ta chôn hòn đá, dìm quả bưởi xuống nước.

Ca Rơ Bú gọi người lấy cơm cho Hơ Lát Dang ăn. Lại sai người lấy thóc một gùi, lấy ngô một đụ cho chàng.

Ăn cơm đã no, ăn thịt đã chán, Hơ Lát Dang chào hẳn ra về.

HƠ LÁT DANG: - Ô cha Ca Rơ Bú ở lại nhé! Con phải về thôi, cha đang mong ở nhà, mẹ đang đợi ở cửa!

CA RƠ BÚ: - Ủ, thế hả! Về đi! Nếu ăn hết thóc vẫn chưa đủ, ăn hết ngô vẫn còn thiếu, cứ đến lấy nữa nhé!

HƠ LÁT DANG: - Ô cha, Vâng, thế đó!

Nhìn thấy Hơ Lát Dang công một gùi nặng về, đụ một gùi nặng lại, Đăm Di mừng rỡ chạy lại đón.

ĐĂM DI: - Ô em trai út, con bím non! Em lấy được thóc, đụ được ngô của Ca Rơ Bú về theo nữa cơ à? Giỏi thật đấy!

HƠ LÁT DANG: - Ô anh Đăm Di! Làm con trai phải thế chứ!

XING MƠ NGA: - Ô Hơ Lát Dang! Em còn nhỏ, còn non mà đã khoẻ chân, mạnh tay, bụng biết nghĩ điều khôn, miệng biết nói điều phải, lại đi lừa được kẻ gian ác Ca Rơ Bú nữa, giỏi quá!

ĐĂM DI: - Em Hơ Lát Dang! Đến nhà Ca Rơ Bú em thấy mẹ, cha ra sao? Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun thế nào? Dân làng mọi người có được khoẻ chân mạnh tay? Hay bị bọn Ca Rơ Bú trói như trói khỉ, buộc như buộc lợn hả?

HƠ LÁT DANG, (tay lau nước mắt kể lể): - Ô anh Đăm Di, ơ các anh! Bọn ác Ca Rơ Bú hành hạ mẹ, cha ta như kẻ nô lệ. Chúng bắt mẹ ta và mẹ anh Đăm Gơoăn, suốt ngày đuổi gà, suốt buổi đuổi chim giữ thóc. Cha ta chúng bắt lên nường đuổi vượn. Còn chị Bra Lơ Tang và chị Hơ Bia Rơ Sun, cổ chúng buộc dây sắt ba vòng, chân chúng trói dây mây bảy lượt, mặt như tàu lá úa, da như tấm lá khô... Nói đến đó, chàng bật khóc nức nở, không kể tiếp được nữa.

**ĐẶM DI:** - Ô bạn Đăm Gơđoăn, ơ Xing Mun, Xing Mơ Nga, ơ tất cả trai làng của ta! Con rắn hổ đã vào cắn gà nhà ta tận ổ, con cọp ác đã đến bắt lợn nhà tận chuồng. Ta ngồi yên sao được! Ta phải đánh rắn hổ, bắt cọp ác thôi! Ngay hôm nay, tôi muốn đi hỏi tội Ca Rơ Bú xem gan nó to bằng nào, mật nó lớn bằng mấy? Bạn và các em nghĩ sao? Có cùng một bụng với ta không?

**MỌI NGƯỜI:** - Ô đúng thôi! Ta nên đi ngay cho nhanh, cho sớm. Chắc mẹ ta đang ngóng, cha ta đang chờ!

**HƠ LÁT DANG:** - Ô các anh! Tôi hỏi. Đánh kẻ ác Ca Rơ Bú, các anh đã có nhiều gạo, nhiều thịt, nhiều rượu để thêm sức ở tay, bù sức ở chân khi đánh nhau chưa? Nương đã to, rẫy đã rộng bằng nào? Chiêng nùm, chiêng bằng, ché túc, ché ba đã có được là bao? Các anh đã trở thành người giàu, người mạnh, kẻ hùng bằng Ca Rơ Bú? Lại nữa, lợn dưới chuồng, gà trên ổ, dê ngoài sân, trâu ngoài bãi, bò ngoài đồi, các anh đã có được bao nhiêu để buôn ta thành buôn mạnh, làng ta thành làng giàu, giặc phía đông nghe phải sợ, cướp phía tây nghe phải run, chưa đánh chúng đã thua, chưa tới chúng đã chạy!

**ĐẶM GƠĐOĂN:** - Ô Hơ Lát Dang, điều em lo, em nghĩ to hơn bụng em rồi. Vật biết đi biết bò, của trong chòi trong nhà ta, tuy chưa nhiều như núi, như cây, nhưng cũng đã tạm đủ rồi đó!

**HƠ LÁT DANG:** - Thế đấy! Nhưng em thấy chưa đủ đâu, cần phải nhiều nữa chúng ta mới mạnh, mới thắng được ác Ca Rơ Bú. Ta phải phát nương, làm rẫy gieo lúa, trồng ngô. Ta phải nuôi thêm nhiều trâu, chăm thêm nhiều lợn, nhiều bò, nhiều dê. Khi đó đánh nhau mấy ngày ta cũng không lo, đánh nhau mấy tuần trăng ta cũng chẳng sợ.

**XING MƠ NGA:** - Em Hơ Lát Dang! Cứ đợi như em nói, đến bao giờ mẹ cha ta mới hết khổ, các chị ta mới hết nhục, hết đau?

**HƠ LÁT DANG:** - Nhưng ơ anh Xing Mơ Nga, khổ còn hơn là đi đánh mà không thắng được Ca Rơ Bú! Khi đó cha cũng chẳng còn, mẹ cũng không được sống.

**ĐẶM DI:** - Ô bạn Đăm Gơđoăn, em Xing Mun, Xing Mơ Nga! Ô trai làng tất cả! Miệng em Hơ Lát Dang biết nói ra điều trúng, bụng em ta biết nghĩ điều xa. Bụng ta cũng nghĩ thế! Ngày mai chúng ta sẽ

đi phát nương, làm rẫy, gieo lúa, trồng ngô cho thật nhiều. Có nhiều của ăn của để chúng ta mới chắc đánh thắng được bọn Ca Rơ Bú, mới cứu được mẹ được cha, được Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun và dân làng.

MỌI NGƯỜI: - Ô anh Đăm Di! Bụng người gốc nghĩ, chẳng bao giờ sai, miệng anh nói, chúng em nghe theo thôi.

Sáng hôm sau, con gà rừng vừa gáy te te canh đầu, con gà nhà vừa gáy ộc ộc canh một, anh em Đăm Di cõm nước đã xong, dao đã mài. Trời còn nửa tối, nửa sáng, chim đơrao chưa gọi mở cửa rừng, chim choai chưa gọi mở núi, anh em Đăm Di đã người vác rựa, kẻ mang rìu theo Xing Mun vào rừng.

Xing Mun đi trước dẫn trai làng vào sâu giữa bụng rừng, vào xa giữa rốn núi, nơi có đất đen, nhiều phân giun, đất mùn nhiều phân để, chàng mới bảo trai làng dừng lại.

XING MUN: - Ô anh Đăm Di! Từ đời ông truyền lại, theo đời cha truyền về, đất thế này là nơi đất tốt, phát nương làm rẫy. Lại có nguồn nước uống, bến nước ăn, nên hãy làm nơi dựng chòi, dựng lán, làm nơi ăn, nơi ngủ. Ô anh Đăm Gơoản, đất chỗ này, trồng lúa sẽ tốt bông, trồng ngô sẽ to bắp nhiều quả. Bụng các anh nghĩ sao? Có ưng con mắt?

ĐĂM DI: - Ô em Xing Mun, đúng đấy! Đất này gieo kê chóng xanh cây, trồng lúa bông sẽ như đuôi sóc, đuôi gà trống, trồng ngô cây sẽ to bắp như hoa chuối. Bụng em thật khéo chọn, mắt em quả khéo nhìn.

XING MUN: - Ô tất cả các anh em, hãy dựng gùi một chỗ, xếp gùi một nơi, rừng này, cây nhỏ ta phát làm rẫy, cây lớn ta ngã làm nương!

MỌI NGƯỜI: - Ô ông Xing Mun! Chúng tôi làm ngay đây!

Tất cả trai làng, người dao, người rựa, người rìu, theo Xing Mun, dàn hàng ngang kéo từ chân rừng này tới bìa rừng kia; dàn hàng dọc từ quả núi này sang quả núi nọ. Người phát cây con rào rào, kẻ chặt cây to rầm rầm. Cây đổ ràn rạt như núi lở, như sấm dậy.

Cái nương năm ngày phát đã xong, bảy ngày phát đã rộng. Đứng ở bìa bên này với mắt nhìn sang bìa bên kia nương gần lút tầm mắt.

Người bên này thấy người bên kia chỉ bằng đứa trẻ. Người bên nọ hứ người bên kia chỉ nghe như tiếng gió lửa. Nếu đem so với nương nhà Ca Rơ Bú, nương nó kém xa mười lần, hẹp hơn mười lượt.

HƠ LÁT DANG: - Ô anh Đăm Di, nương ta lớn bằng này, rẫy ta rộng bằng vậy, đủ thóc, thừa ngô cho ta đánh thắng Ca Rơ Bú rồi đó!

ĐĂM DI: - Phải đó, Hơ Lát Dang ạ!

Phát xong nương, anh em Đăm Di lại cùng trai làng phát thêm rẫy, cuốc thêm ruộng. Họ phát nương cao, gieo lúa nếp, đốt rẫy thấp, gieo lúa hơla, cuốc ruộng bằng, cấy lúa trắng, lúa đỏ.

Từ ngày đi săn trở về làng, lập lại buôn mới, anh em Đăm Di cùng tất cả trai làng đều ở chung, làm chung, vì cha mẹ, vợ con đã bị Ca Rơ Bú bắt đi hết. Ở chung để có câu chuyện làm vui, vợ nổi nhớ, có bếp lửa to làm bạn, quên nỗi buồn. Ngày đi làm, miệng họ cùng nói một chuyện giết Ca Rơ Bú. Tối về, ngồi quanh ngọn lửa bếp, đầu họ cùng nghĩ cách đánh Ca Rơ Bú.

Chờ bảy ngày cho lúa mọc xanh, mười ngày cho ngô mọc mầm, kê mọc mọng, họ lấy que bỏ ống đếm từng ngày. Mất lúc nào cũng nhìn lên nương, mất lúc nào cũng hướng ra rẫy. Chốc chốc, họ lại nhìn xem mặt trời và đỉnh ngọn núi phía tây còn cách mấy con sào, mấy sải. Họ mong cho chúng chóng liền nhau. Ăn hết thóc đi mượn, hết ngô đi vay, Hơ Lát Dang lại mang gùi đến nhà Ca Rơ Bú. Ba lần đầu, năm lần giữa, nó không nói gì, lấy bao nhiêu nó cũng cho, vay bao nhiêu nó cũng ừ. Hơ Lát Dang đến lần thứ bảy, nó ngó ngó, nghi nghi.

CA RƠ BÚ: - Ô con trai bạn ta, sao chỉ thấy con đến, mà không thấy bạn ta đến? Con hãy về bảo cha con đến chơi, ta có việc muốn nhờ, muốn bàn.

HƠ LÁT DANG: - Có việc gì vậy, ơ cha Ca Rơ Bú?

CA RƠ BÚ: - A, chuyện này, việc nọ ít thôi. Cái cột nêu ở mộ em ta, Ca Rơ Mớđrong chưa có, chưa dựng được. Ta muốn nhờ bạn Y Kú, Y Lí dựng giúp ngay.

Nghe Ca Rơ Bú nói vậy, Hơ Lát Dang lúng túng chưa biết lấy lời nào nói lại. Bụng chàng đang có nhiều ý nghĩ đi qua, đi lại.



HƠ LÁT DANG: - Ở cha Ca Rơ Bú, việc đó con làm cũng được, cha con ở nhà đói cơm, thiếu gạo, nên sức ở tay đã chạy hết, sức ở chân cũng chẳng còn, đâu có làm được nữa.

CA RƠ BÚ (ra vẻ ái ngại nói): - Ở con đáng thương, nếu vậy con làm giúp ta cũng được. Nhưng con trâu nghe biết có kéo nổi cây, nổi bừa?

Hơ Lát Dang liền vác rìu, đeo dao đi vào rừng. Đến bụng rừng, chàng ngấm đi, ngấm lại, hết cây này sang cây nọ. Chọn được một cây thẳng thật thẳng, cao thật cao chàng mới chặt, mới đẽo. Chàng chặt mấy chặt đã đổ, đẽo mấy đẽo đã xong, chưa hết một buổi, chưa quá một ngày, cây nêu đã thẳng, cột nêu đã được.

Đẽo xong chàng liền vác rìu trở về, vác dao trở lại, báo cho Ca Rơ Bú ra xem, ra nhận.

HƠ LÁT DANG: - Ở Ca Rơ Bú! Cột nêu con đã làm xong, cây nêu con đã đẽo được. Cha cho xem rồi cho người đi khiêng về đi! Cây con chặt ở trong núi sau nhà, con đẽo ở bụng rừng, cạnh nương đó.

CA RƠ BÚ: Ở con trai quý bạn ta, làm thế nào được nhanh, được chóng thế?

HƠ LÁT DANG: - Có gì đâu mà bảo nhanh, bảo chóng. Việc có bằng móng tay thôi mà! Con vừa làm, vừa chơi đấy chứ!

CA RƠ BÚ: - Thế hả? Con hãy dẫn ta đi xem qua, để chiều gọi cả Ca Rơ La, Ca Rơ Mừng dẫn tôi tớ đi khiêng về.

Hơ Lát Dang dẫn Ca Rơ Bú đi xem cột nêu. Nhìn cây cột vừa thẳng, vừa đẹp, lưỡi rìu đẽo không thấp không cao, lưỡi dao chặt không nham không nhở, Ca Rơ Bú luôn mồm khen Hơ Lát Dang khéo tay, khéo chân. Về nhà, Ca Rơ Bú giục vợ lấy gạo mới nấu cơm, lấy gạo thơm nấu xôi, bắt con gà mái đẻ làm canh, bắt con gà mái ghe làm thịt, bưng chum rượu đã ngâm bảy năm, bê ché rượu đã chôn mười tháng cho chàng uống. Khi chàng đã cơm no, rượu đủ, Ca Rơ Bú lại gọi người nhà lấy cho Hơ Lát Dang một gùi dây thóc, một địu đầy gạo đem về.

Trở về tới nhà, Hơ Lát Dang kể lại chuyện với anh Đăm Di và các anh chàng.

HƠ LÁT DANG: - Ô anh Đăm Di, lần này em phải đi nhiều ngày, nhiều buổi hơn các lần trước, bởi em phải làm thay Y Kú, Y Lí cái cột nêu nhà mả Ca Rơ Modơrong. Chắc hẳn thấy ta đến xin thóc nhiều lần, vay ngô nhiều lượt, nên nó muốn lấy công của ta bù vào đó.

ĐĂM DI: - Ủ, em cứ làm cho hẳn, để bụng hẳn khỏi nghi, lòng hẳn khỏi xót.

XING MƠ NGA: - Ô em Hơ Lát Dang! Em có biết hôm nào Ca Rơ Bú dựng nhà mả Ca Rơ Modơrong không?

HƠ LÁT DANG: - Biết chứ! Hẳn bảo là hai, ba mùa trăng lên, trăng hết nữa, anh Xing Mơ Nga ạ!

ĐĂM DI: - Thế à! Được rồi, đến ngày đó, ta sẽ cho mấy anh em nhà nó xuống ở chung nhà mả Ca Rơ Modơrong luôn thể, để khỏi phải làm nhiều lần, nhiều lượt, phải thế không, ơ em Hơ Lát Dang?

HƠ LÁT DANG: - Đúng thế đấy, anh Đăm Di ạ. Chờ lúc chúng rượu say tận mang tai, cơm thịt no nê xệ bụng, ta sẽ bắt chợt đến đánh vào. Khi đó, bắt bọn nó dễ hơn bắt gà trong lồng, bắt lợn trong cũi.

Lại hết mấy lần trăng lặn, trăng mọc nữa. Lúa trên nương đã chín, ngô ngoài rẫy đã già. Anh em Đăm Di gọi trai làng cùng đi gặt lúa, bẻ ngô. Họ lên nương từ lúc ông mặt trời còn đang say ngủ, ra rẫy từ khi con chim choai chưa lên tiếng gọi mở cửa rừng. Họ làm việc cơm quên ăn, nước quên uống. Mỗi người mỗi việc làm liến liến. Người gặt, người cõng lúa về nhà, tốp bẻ ngô, gùi ngô về chòi, kẻ hái đỗ, hái kê về phơi kín sàn, đầy sân. Mới năm lần mặt trời mọc, mặt trời lặn, lúa trên nương đã gặt hết, bảy lần mặt trời đứng đỉnh đầu, ngô ngoài rẫy đã bẻ xong. Ngoài ruộng, ngoài bãi cũng chẳng còn một thứ. Như người ta thường nói: "Nhà họ kê đã lên kho, lúa đã lên chòi, bắp, đỗ đã về đầy nhà, chạt cửa. Cửa ăn họ đã thừa, cửa để họ đã nhiều, thức uống họ đã đủ. Nhà đã chạt kê, chòi đã đầy thóc, sàn đã ngăn ngắt đỗ, ngô. Làng họ đã trở nên giàu, mạnh hơn cũ, hơn xưa.

Anh em Đăm Di nghỉ một ngày một đêm. Hôm sau, người nào, người nấy lấy dao ra mài cho thật sắc, lấy gươm miết cho thật bén, sợi tóc đặt xuống bị đứt đôi, con ruồi đậu lên bị chẻ nửa. Họ mài hết mấy ngày mấy đêm. Dao đã mài xong, dáo đã mài được, họ lại lấy khiên ra chữa cho thật tốt, mài cho thật sáng, đợi ngày lên đường, đi đánh kẻ ác Ca Rơ Bú, cứu mẹ, cứu cha, cứu vợ, cứu con.

Tất cả trai làng, người nào việc nấy, họ sửa soạn tất bật, lặng lẽ. Họ ngóng từng ngày, đếm từng buổi, mong chóng đến ngày ông Đăm Di gọi họ lên đường.

## VI

Từ ngày bị bọn Ca Rơ Bú bắt, hai chị em Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun khổ cực không lời nào kể được. Tay bị xích năm lần, chân bị trói bảy lượt, xoay bên này không được, nhích bên nọ chẳng xong. Người gầy khô như que củi, mặt úa vàng như tàu lá. Sáng ba lần, chúng đánh, chiều ba lần, chúng tra. Áo rách nát như chó xé, váy rách như bị lợn cào. Trước đây hai người xinh đẹp là thế, con gái khắp làng Krông, buôn Pa không ai sánh kịp, đẹp bằng. Họ mơn mớn như búp cây mới nhú, như hoa mới nở. Nhưng bây giờ, nom mặt họ nhàn như mặt khỉ, nhìn mũi họ chun như mũi vượn. Tóc bù xù như tổ quạ, tóc bù xoả như ổ lợn. Búi tóc tuột không buồn quấn, rồi không buồn chải.

Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun ăn cơm nghe chát, uống nước nghe đắng. Bụng họ ngày đêm như con chỉ bị rối, ống tơ bị quẩn, lo cho các anh ở nhà không ai thổi cơm, nấu canh cho ăn, các em ở buôn không ai dệt khổ, may áo cho mặc.

Ca Rơ Bú hết ngày này sang đêm khác ép Bra Lơ Tang, bắt Hơ Bia Rơ Sun làm vợ. Nhưng mỗi lần hấn đến gạ, Bra Lơ Tang lại quay mặt đi không nhìn, Hơ Bia Rơ Sun lắc đầu không chịu. Hấn đứng bên này, hai nàng quay mặt bên kia; hấn đứng bên kia, hai nàng quay mặt bên nọ. Ép không được, Ca Rơ Bú đánh hai nàng bằng gậy? Gạ không xuôi, Ca Rơ Bú trói hai nàng bằng dây, hai nàng vẫn quay mặt lắc đầu. Mỗi miệng, Ca Rơ Bú khác phải thôi, mỗi tay, hấn khác phải chịu.

Nhưng bụng Ca Rơ Bú hết nghĩ ra điều này, hấn lại mưu kế khác. Một hôm, hấn cho người nấu gạo trắng, nướng gà thiến, thịt lợn béo, mở chum rượu ngọt, giả vờ cười cười nói nói làm vui mời hai nàng ăn.

Ca Rơ Bú - Ô em Bra Lơ Tang ơi, em Hơ Bia Rơ Sun! Bấy lâu các em nhịn đói đã nhiều bữa, nhịn khát đã nhiều ngày. Bụng anh thương hai em phải khổ, lòng anh đau khi hai em phải cực. Nay anh cho nấu cơm trắng thơm, nướng gà thiến béo, thịt lợn to, kiêng rượu ngọt đến, ta cùng ăn cho vui cái bụng, cùng uống cho thích cái lòng. Em ăn đi! Em uống đi! Đừng giận nữa.

Bra Lơ Tang quay mặt đi không thèm nghe. Hơ Bia Rơ Sun quay lưng lại không thèm ngó.

BRA LƠ TANG (nhổ nước bọt vào Ca Rơ Bú, mắng): - Thúi! Ổ thành lùn bụng xệ ăn thịt lợn chết toi! Gái không ưng, tự mang thuốc đến mê, bị gái chê không biết xấu, biết ngượng. Cút mày đi cho khuất con mắt, đỡ nhảm lỗ tai! Đừng giả bộ nói ngào, giả điệu cười ngọt với chúng ta.

HƠ BIA RƠ SUN, mắng tiếp: - Thúi! Cơm mày, thịt mày, rượu mày, mày cứ ăn, cứ nốc, cứ nuốt, chúng tao không thèm! Ăn của chúng mày thêm bẩn mồm, uống của chúng mày cho bẩn bụng.

BRA LƠ TANG: - Chúng tao với mày không thân thiết, mà cũng chẳng họ hàng, đừng có vờ ngon ngọt. Mày đã bắt chúng tao làm nô lệ hốt phân lợn, dọn phân gà. Sao lưỡi mày không biết nói điều thật! Bụng mày không biết nghĩ điều tốt?

Ca Rơ Bú như bị nước ớt bắn vào mặt, nước muối đổ vào mồm, vào mũi. Hấn giận đập cả gan, tức điên cả ruột.

CA RƠ BÚ: À, chúng mày láo! Không ăn thì thôi, lại còn chửi tao hả! Đồ tai lợn, mắt chó.

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Chính mày mới là đồ tai lợn, mắt chó, nên mới đi đốt nhà, cướp thóc, vét ngô chúng tao.

Ca Rơ Bú càng giận, càng điên, chân giẫm lạch bạch.

CA RƠ BÚ: - Ố Ca Rơ Mừng! Mau mau mang dây sắt bảy sải, dây mây bảy sợi lại đây trói hai đứa điệu tha, quạ mỗ này lại cho tao!

CA RƠ MỪNG: - Ố anh Ca Rơ Bú, em đến ngay đó.

Ca Rơ Mừng nhảy ba bước lên nhà, nhảy năm bước lên sàn lấy dây sắt trói chân, lấy dây mây buộc tay Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun vào cạnh chỗ chúng đi tiểu, đi đâu một bước chúng giữ, ra ngoài một tí chúng vây. Chân bị trói nhiều ngày, sưng tấy, tay bị buộc nhiều buổi sưng đau. Hai người hết lời chửi rủa bọn Ca Rơ Bú.

BRA LƠ TANG: - Ố anh Đăm Di! Dây sắt kẻ ác Ca Rơ Bú cắn sưng chân em bằng chân voi, mây của nó thít đứt gân cổ tay em mất! Anh hãy mau mau đến cứu em về, ơi anh Đăm Di!

HƠ BIA RƠ SUN: - Ô anh Đăm Gơrơoăn! Ôi anh Đăm Di! Kẻ ác Ca Rơ Bú bắt em ăn cơm trong lá, uống nước trong ống như con chó, con lợn nhà nó. Các anh mau đến cứu em với!

BRA LƠ TANG: - Ô anh Đăm Di! Thằng ác Ca Rơ Bú đánh trời, làm áo em bị rách hơn chó xé, váy nát như lợn cắn rồi. Anh mau đến cứu em, anh ơi!

HƠ BIA RƠ SUN: - Ô anh Đăm Gơrơoăn, em đang bị Ca Rơ Bú đi đánh, về đá hơn con ngựa, con trâu. Sao chưa thấy anh đến cứu em?

BRA LƠ TANG: - Ôi anh Đăm Di! Sao mãi chẳng thấy bóng anh đến đánh thằng Ca Rơ Bú? Em nhớ cối giã gạo, chày giã thóc nhà mình nơi xưa, nhớ khung cửi dệt vải của em và làng ta quá! Em muốn được về lại lối lên, lối xuống bến nước quen ăn; lối đi, lối về mảnh nương, bãi rẫy quen bước. Anh đến cứu em mau đi!

HƠ BIA RƠ SUN: - Ô anh Đăm Di! Vắng anh lâu bụng em thương, em nhớ, em buồn. Hai ta chiếc vòng đã trao, hạt cườm đã tặng, áo khố ta sấm cho nhau. Xa anh, em nhớ lời hẹn ước dưới bóng cây, lời anh thủ thỉ bên bến nước. Em nhớ tiếng sáo anh thổi lúc êm ả, thẩn thức giữa đêm khuya, tiếng kèn anh thổi rộn rã lúc rạng sáng. Em nhớ anh! Trông anh từng ngày, mong anh từng buổi...

Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun càng nhớ bến nước ăn làng cũ, nương rẫy buồn xưa, càng nhớ các anh em ruột thịt bao nhiêu, thì càng căm ghét bọn Ca Rơ Bú bấy nhiêu. Thấy chúng đi qua, hai nàng quay mặt sang phía khác, khi chúng nói, chúng cười, hai nàng lấy ngón tay nút lỗ tai không nghe.

Ca Rơ Bú lại đem nhẫn vàng, vòng bạc đến nhử, đến dụ Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun. Từ xa, mắt hấn đã nhắm tít, mồm ngoác ra, nói không hết lời, cười không hết tiếng.

CA RƠ BÚ: - Ô em Bra Lơ Tang, ơi nàng Hơ Bia Rơ Sun! Có chiếc nhẫn vàng này, cùng chiếc vòng bạc nữa, các em cầm lấy mà dùng cho đẹp, mà đeo cho xinh, cho xứng là vợ tù trưởng Ca Rơ Bú hùng mạnh nhất buôn đông, làng tây.

Bra Lơ Tang giật lấy nhẫn vàng, Hơ Bia Rơ Sun giằng lấy vòng bạc ném xuống dưới sàn, tung ra ngoài cửa, không thèm ngo ngoảnh nhìn.

**HƠ BIA RƠ SUN, BRA LƠ TANG:** - Thôi, Ca Rơ Bú, này nhần vàng, vòng bạc thử bụng ta này! Cút mầy đi!

Trần Ca Rơ Bú giạt giạt, mũi Ca Rơ Bú rung rung, răng nghiêng ken két, mắt đỏ đồng độc. Hấn giận. Hấn lại gọi Ca Rơ Ba, Ca Rơ La, Ca Rơ Mừng đến đánh Bra Lơ Tang, đến trối Hơ Bia Rơ Sun.

**CA RƠ BÚ:** - Pư Ca Rơ Ba, Ca Rơ La, Ca Rơ Mừng! Hãy đến đánh cái đứa diều tha, trối cái con quạ mỗ này cho ta! Sao bụng nó cứng, mồm nó ác làm vậy!

**CA RƠ BA, CA RƠ LA, CA RƠ MỪNG:** - Ở anh Ca Rơ Bú, chúng em đến ngay đó!

Bọn Ca Rơ Ba, Ca Rơ La, Ca Rơ Mừng nhả ba bước lên thang, nhảy bảy bước lên sàn nhà hấn nghiêng phía đông, vớng phía tây tường sắp đổ. Ca Rơ Ba túm búi tóc nàng Bra Lơ Tang, đánh đến toác cây roi gãy sát tận tay, Ca Rơ La túm lấy tay Hơ Bia Rơ Sun, phang gãy ba đoạn tre vụn sát gốc.

Ca Rơ Bú đứng chống tay nhìn, ngoác cả mồm cười hặc hặc, làm tảng bụng xệ rung lên, rung xuống.

**CA RƠ BÚ:** - Đó Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun chúng mầy đã biết oai tao chưa? Chúng mầy ác hay chúng tao ác?

Chúng thay nhau đánh Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun đến ngất không kịp khóc ra tiếng kêu thành lời. Một lúc lâu, hai nàng mới tỉnh lại.

**BRA LƠ TANG, (khóc):** - Ở anh Đăm Di, kẻ ác Ca Rơ Bú đánh em nát thịt, nứt da, suốt từ chân lên đầu rồi! Anh ở đâu về cứu em mau đi!

**HƠ BIA RƠ SUN, (khóc):** Ồi anh Đăm Gơoăn, từ ngày đẻ ra đến lớn bằng này, mẹ chưa hề đánh một roi, cha chưa hề tát một lần. Thế mà bây giờ, bọn quý Ca Rơ Bú đánh em không tiếc tay, đá em không tiếc chân, mắng em không tiếc mồm. Hãy đến cứu em mau anh hời.

Dụ dỗ hai nàng không nghe, nói lời thấp hai nàng không xong, bảo lời cao hai nàng không được, Ca Rơ Bú lại tìm đến bọn em hấn.

CA RƠ BÚ: - Ở Ca Rơ Mưng, miệng em biết nhiều đường nói hay, lưỡi em biết nhiều câu nói ngọt, em hãy đến nói lời thấp, dụ lời cao Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun nhận làm vợ với anh đi!

CA RƠ MUNG: Ở anh Ca Rơ Bú! Được thôi! Em đi nói ngay đó.

CA RƠ BÚ: - Ở Ca Rơ Mưng! Nếu lời khéo em nói, lời giỏi em dỗ, được chúng ưa cái lưng, ưng cái bụng, rồi em muốn gì có nấy.

CA RƠ MUNG: - Ở chị Bra Lơ Tang! Ở chị Hơ Bia Rơ Sun! Các chị có muốn ưa cái lưng, ưng cái bụng, cùng một bụng nghĩ, cùng cười một điệu, cùng nói một lời với anh Ca Rơ Bú tôi không? Anh tôi giàu nhất buôn đông, mạnh nhất làng tây. Anh tôi tài làm giàu, giỏi buôn, khéo đổi. Chiêng một bộ, chỉ một ngày đổi xong, công một đàn, chỉ một buổi đổi được. Khi nào anh tôi chân hết sức, tay hết mạnh, ngực hết thở, tất cả chồi lớn trong rẫy, nhà dài trong buôn, kho to bịch nhỏ trong làng, cùng tất chiêng, công, chum, ché, nồi lớn, nồi nhỏ, ngà voi, sừng tê giác... trong nhà này sẽ là của các chị hết. Được các chị ưng vậy, ngay hôm nay chiếc cần ta sẽ cắm, ché rượu sẽ đổ đầy nước, lợn sẽ mổ, trâu sẽ đâm, sẽ gọi ông Ê Đu ở phía mặt trời, kêu ông A Điê ở phía mặt trăng làm chứng.

Bra Lơ Tang lắc đầu ừ ừ, Hơ Bia Rơ Sun lắc mặt nguẩy nguẩy không ưng, không chịu.

BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN: - Thui thúi! Bớ Ca Rơ Mưng! Dù bị chặt đứt cổ, bị đánh tím lưng, chúng ta cũng không thể cùng với hần làm vợ, làm chồng được. Hần ác hơn sói, dữ hơn gấu. Hần đã có vợ già, con lớn. Con một đã sắp có cháu, con hai đã giỏi làm rẫy, con ba đã biết đi nương, con bốn, con năm, con sáu, con bảy đều đã lớn, đã to. Răng hần đã long, đã rụng. Đầu hần đã bạc, đã trắng. Còn chúng ta "con gái đang tuổi chưa biết dệt vải, quay tơ, chưa biết nấu cơm cho khách, rót rượu cho Doan". Sao chúng ta lại lấy người đáng gọi ông, kẻ đáng tuổi cha. Nếu buộc phải lấy hần, chúng ta sẽ cần lưỡi chết.

Nghe Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun nói vậy, Ca Rơ Mưng thở lên ộc ộc, thở xuống ực ực. Nó vội lui về nhà gặp Ca Rơ Bú.



**CA RƠ MỪNG:** - Ô anh Ca Rơ Bú! Thôi, em đã lựa hết cách, nói hết lời, đến mòn cả mồm, mỏi cả miệng, chúng vẫn không nghe. Em nói ngọt, chúng bảo cần lưỡi, em nói ép, chúng dọa treo cổ. Chúng bảo thà chết không chịu lấy anh làm chồng.

Nghe Ca Rơ Mừng nói lại, mắt Ca Rơ Bú đỏ ngầu, trán giật giật, hấn nổi giận.

**CA RƠ BÚ:** - Hừ! Mồm chúng nói thế hả? Đã thế tao sẽ treo chúng lên cột nêu nhà mả Ca Rơ Mơđơng. Xem chúng còn dám nói xấu, chửi mắng ta nữa không?

Ca Rơ Mừng - Ô anh Ca Rơ Bú, chính mồm họ nói thế đấy! Bụng em không nghĩ nói câu nào thêm, miệng em không nói lời nào thiếu đâu!

**CA RƠ BÚ** (mồm thét, chân giẫm): - Bớ nô lệ của ta! Tất cả hãy đến đây cho mau, cho đủ. Ta có việc cần làm!

Bọn tôi tớ bỗng dừng nghe Ca Rơ Bú gọi như gọi chữa cháy, người này nhìn người nọ, người nọ hỏi người kia, ngơ ngác.

**MỘT NÔ LỆ:** - Ô ông Ca Rơ Bú! Có chuyện này, việc nọ gì mà gọi chúng tôi như có cướp vào làng, hươu vào buôn vậy!

**CA RƠ BÚ:** - Nghe tao gọi một tiếng, chúng mày phải đến, nghe ta kêu một lời, chúng mày phải đủ. Có chuyện tao mới gọi, sao còn hỏi đi, hỏi lại hả?

**TÔI TỐ:** - Ô ông Ca Rơ Bú, chúng tôi xin đến ngay đấy!

Tôi tớ trong làng lục tục kéo nhau đến, từ các cụ già còng lưng chống gậy, cho đến trẻ nhỏ chưa biết đi, chẳng ai dám vắng mặt.

**CA RƠ BÚ:** - Hồi tất cả! Ta có chuyện này, việc nọ cần làm. Ngày mai các người phải đi dựng cho xong nhà mả của em ta, Ca Rơ Mơđơng. Tao sẽ treo Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun lên trên ngọn cột nêu. Chúng mày tai nghe rõ, bụng nhớ kỹ chưa?

Nghe lời Ca Rơ Bú nói thối như phân, miệng độc như nọc rắn, ai nấy đều căm tức. Cổ họng người nào cũng dồn lên dồn xuống, nén cục giận vào bụng.

TÔI TỐ: - Ô ông Ca Rơ Bú! Ông bảo đi, mai chúng tôi sẽ đi thôi!

Sáng hôm sau, tất cả tôi tớ từ trẻ nhỏ đủ sức vác được rìu, đến ông già còn hơi cầm được rựa, người vác rìu kẻ mang dao đi làm nhà mả Ca Rơ Modrong. Ca Rơ Bú hai tay chống nạnh đứng thúc. Ai nấy đều làm hết sức, dùng hết hơi, thuốc không kịp nghỉ hút, nước không được nghỉ uống, vì sợ hấn đánh, hấn mắng. Người chặt cây, đẽo cột, kẻ đục lỗ, đục kèo: người cuốc đất, đào cột, kẻ xúc đất đắp mộ, kẻ đánh tranh, đan phen, người dựng cột dựng kèo, kẻ lên xà, buộc đòn, rậm rạp tụi bụi luôn tay luôn chân. Mặt trời vừa đứng giữa đỉnh đầu, làm xong nhà mả, dựng xong nhà mồ.

TÔI TỐ: - Ô ông Ca Rơ Bú! Cái nhà mả chúng tôi đã dựng xong cột nêu chúng tôi đã dựng được rồi đó!

CA RƠ BÚ: - Thế hả? Được, rồi ta xem!

TÔI TỐ: - Ô ông Ca Rơ Bú! Từ sáng chúng tôi chưa một hột cơm vào bụng, một giọt nước vào miệng. Bụng đã đói, miệng đã khát. ông cho chúng tôi về nhà ăn cơm, uống nước, hút thuốc.

CA RƠ BÚ: - Thế hả! Về thì về đi kéo chết đói, chết khát! Chiều nay, khi mặt trời xuống dưới xà dọc, lặn thấp dưới xà ngang, các người hãy đến dựng cho ta cột nêu, nghe không?

TÔI TỐ: - Ô ông Ca Rơ Bú! Cơm nước xong chúng tôi sẽ đến ngay đó!

Tôi tớ tản mác, ai về nhà nấy ăn cơm.

NGhe Ca Rơ Bú nói sắp treo hai chị em mình lên ngọn cột nêu nhà mả, Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun vẫn không nao núng. Họ nói với nhau những lời an ủi cho ấm bụng, vững lòng.

BRA LƠ TANG: - Ô chị Hơ Bia Rơ Sun! Nếu bọn kẻ ác Ca Rơ Bú có bắt chúng ta treo lên ngọn cột nêu thật, chị đừng sợ, đừng van xin nhé!

HƠ BIA RƠ SUN: - Ô em Bra Lơ Tang! Chị không sợ đâu! Chết hôm nay, khỏi chết ngày mai thôi!

Mặt trời đã xuống dưới xà dọc, lặn dưới xà ngang, ánh nắng trùm khắp đồi thấp, núi cao. Tôi tớ trong làng y lời Ca Rơ Bú kéo như đàn

kiến, bấy mỗi lúc tục ra nhà mả Ca Rơ Mớơơơ để dựng cột nêu. Từ ông già còng lưng, bà già còng vai chống gậy, đến bọn trẻ con liệt tay, què chân chẳng ai dám ở nhà. Bọn em của Ca Rơ Bú dứ dứ, thằng kéo, kẻ đẩy Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun ra sà mả theo lệnh anh chúng.

**CA RƠ BÚ:** - Ở Ca Rơ Ba, Ca Rơ La, Ca Rơ Mưng! Các em phải bắt bằng được hai đứa quạ tha, điều mỗ kia đem ra treo lên cột nêu nhà mả. Để đứa nào chạy thoát, chúng mày sẽ bị treo thay, nghe không?

**Ca Rơ B, Ca Rơ La, CA RƠ MỤNG:** - Ở anh Ca Rơ Bú! Anh không phải lo đâu! Mặc bọn em với hai con vượn cái kia xem chúng dứ bằng nào!

Ca Rơ Ba, Ca Rơ La, Ca Rơ Mưng dứ cầm dây đồng, thằng mang dây sắt, nhẩy xổ vào trói Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun.

**CA RƠ BÚ:** - A ha! Nào xem chúng mày giỏi bằng nào! Ra ngoài kia mà ôm ngọn cột nêu cho sướng!

**Bra Lơ Tang, HƠ BIA RƠ SUN:** - Đi thì đi, chúng tao sợ gì đâu!

Bọn Ca Rơ Ba, Ca Rơ La, Ca Rơ Mưng dứ Bra Lơ Tang, kéo Hơ Bia Rơ Sun như người ta dắt con bò cái, kéo con trâu gầy. Ra đến ngoài nhà mả, bọn chúng lấy dây đồng năm vòng, dây sắt bảy lượt buộc tay, trói chân, quấn người hai nàng vào ngọn cây nêu thật chắc, thật chặt, rồi hò nhau dựng lên.

Hơ Bia Rơ Sun và Bra Lơ Tang khóc mẹ, kêu cha thảm thiết. Tiếng khóc, mẹ nghe được, mẹ cũng phải khóc theo. Tiếng kêu, cha nghe lọt, cũng phải rơi nước mắt. Cả dân làng bị bọn Ca Rơ Bú dồn bắt về làm nô lệ cũng căm, giận hò hét như gió gào thác đổ. Họ nguyện rửa bọn ác hết lời, chửi mắng bọn Ca Rơ Bú hết tiếng. Cả tôi tớ làng hấn nhìn cảnh đó cũng chửi mắng không tiếc lời, nguyện rửa không hết tiếng.

**DÂN LÀNG và TÔI TỚ:** - Bớ Ca Rơ Bú! Mày ác hơn con quỷ! Dữ hơn con cọp! Bụng mày không biết làm con người nữa rồi sao?

Bọn Ca Rơ Bú bị mắng chửi điếc cả tai, tối cả mắt. Lúc đầu còn trơ trơ, vênh váo. Sau đó chúng lúng túng, lo sợ.

**CA RƠ BÚ:** - Hỡi tôi tớ, tất cả! Chúng mày muốn chết hết hả? Sao lại dám nguyên rửa, chửi mắng ta hết lời, hết tiếng thế? Mồm chúng mày có im, miệng chúng mày có ngớt đi ngay không? Đứa nào còn chửi nữa, tao sẽ chém, thằng nào còn mắng nữa, tao sẽ băm chết, vứt xác xuống hố mả kia, chôn chung một hố, lấp chung một mả, nghe chưa?

**BRA LƠ TANG, HƠ BIA RƠ SUN,** (vẫn không ngớt kêu, không hết khóc):" - Ồ anh Đăm Di, ời anh Đăm Gơrơoăn! Chúng em chết mất thôi! Các anh đến cứu chúng em mau mau đi, các anh ời!

Hai nàng khóc cần cật như trẻ con bị đánh, khóc hu hu như người ta khóc ma. Hai nàng lại gọi anh em Đăm Di, Đăm Gơrơoăn, nhưng vẫn biệt tăm, vắng bóng. Họ đan như ngọn măng tre bị gãy ngang, mang nứa bị gãy dọc; như hai cây lúa bị cỏ mọc lút, bẫy lộp, mười tầng. Hai nàng khóc nước mũi chảy đầy một cống, nước mắt rơi tràn một chiêng.

Lúc đó, Hơ Lát Dang cũng vừa tới buôn Ca Rơ Bú. Chàng bỗng thấy Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun đang bị treo lên ngọn cây nêu nơi nhà mả mới dựng. Nhìn cảnh đó, trán chàng giật giật, mắt chàng rục rục. Chàng dẫm chân phía đông, giậm chân phía tây, răng nghiêng kèn kẹt.

**HƠ LÁT DANG:** - Bớ Ca Rơ Bú, này con rắn độc, con hổ ác! Sao chúng mày làm ác với hai chị tao thế hả? Rồi mày sẽ biết tay chúng tao!

Hơ Lát Dang cơn giận đang phóng lên mắt, cơn tức đang nén đầy ngực. Bỗng có một con lợn thiến to từ trong làng Ca Rơ Bú đi ra, thân nó bằng con trâu cái, mình nó dài bằng gấp gianh, đôi răng, nanh nhọn hoắt, cong vút lên quặp lấy nơi sống mũi, vừa đi vừa khịt khịt, mắt đỏ đòng đòng. Hơ Lát Dang nhảy vút đến, tóm lấy chân sau. Con lợn bị nhấc bổng lên kêu hộc hộc. Nhắm hòn đá to cạnh đấy, Hơ Lát Dang phang mạnh một nhát, con lợn vỡ đầu, phọt óc, không kịp kêu một tiếng. Thuận tay, Hơ Lát Dang lại lẳng mạnh một cái văng con lợn từ đôi gianh bên này sang đôi cây cao bên kia. Hơ Lát Dang nhảy theo, vác con lợn chạy về làng mình.

Nghe tiếng lợn kêu la rồi im bật, bọn Ca Rơ Bú ngơ ngác, hoảng hốt. Chúng đoán Hơ Lát Dang đã đến, lâu nay chúng nghe Hơ Lát Dang là một người xương sắt, gân đồng, có sức khoẻ hơn con voi, nhanh hơn con tê giác. Anh em CA RƠ BÚ: - Ha... ó! Một Hơ Lát Dang, hai Hơ Lát Dang đến ăn cắp lợn của ta? Bớ tôi tớ! Rắn đã vào nhà, hổ đã vào làng, hãy mau mau đi đuổi đánh cho ta!

NÔ LỆ: - Ô ông Ca Rơ Bú! Ông bảo đuổi, chúng tôi sẽ đi đuổi ngay đấy! Bọn nô lệ, tôi tớ xách dao, gậy rậm rạp đuổi theo người đã lấy cắp lợn. Qua hai đồi tranh thấp, ba khoảng rừng rộng nhưng chẳng thấy bóng ai. Hơ Lát Dang đã chạy về tới làng. Bọn tôi tớ, nô lệ đuổi hết sáng một ngày, tới một đêm không kịp, không gặp đành lui thủi, uể oải trở về.

Con lợn thiến to Ca Rơ Bú định để dành ăn nhà mà Ca Rơ Mớđơng, bị Hơ Lát Dang bắt mất, hấn bực bội, tiếc ngơ, tiếc ngẩn. Gặp ai hấn cũng chửi, thấy ai hấn cũng mắng. Hấn chửi hết lời, mắng hết tiếng cho bớt giận, cho bỏ tức.

CA RƠ BÚ: - Ô con cạp cái cắn mày, ơ con ma, con quỷ Hơ Lát Dang! Sao mày to gan lớn mật dám đến ăn cắp lợn của ta giữa ban ngày, bắt lợn của ta ngay giữa làng hả? Mày bắt của tao, tao sẽ bắt trời cả cha, lắn mẹ mày ném xuống hố ma! Tao sẽ thiêu như thiêu con lợn, tao sẽ đốt như đốt con gà!

Rồi Ca Rơ Bú gọi bọn em hấn đến bắt trời cả cha mẹ chàng và cha mẹ Đăm Gớoăn ném xuống hố.

MẸ, CHA ĐĂM DI, (kêu khóc): - Ô Đăm Di, ơ các con trai của mẹ, của cha! Các con ở đâu hãy về cứu cha mẹ và Bra Lơ Tang với! Bọn ác đã trời mẹ, cha ném xuống hố ma, treo Bra Lơ Tang lên ngọn cột nêu! Ồi các con ơi!

MẸ, CHA ĐĂM GỚOĂN: - Ô Đăm Gớoăn! Con trai yêu của mẹ, con trai quý của cha! Ở đâu con hãy đến cứu mẹ, cứu cha, cứu em Hơ Bia Rơ Sun, con ơi!

Bọn Ca Rơ Bú giả điếc không nghe lời kêu của cha mẹ Đăm Di, giả vờ không nghe lời gọi của mẹ cha Đăm Gớoăn. Chúng mặc những người này kêu khóc thảm thiết.

Gần tối. Ca Rơ Bú mới gọi bọn tôi tớ, nô lệ đến báo ngày mai ăn nhà mả.

CA RƠ BÚ: - Ở nô lệ của ta một buôn, tôi tớ của ta một làng! Ngày mai ta làm lễ ăn nhà mả Ca Rơ Mớđơrong, các người phải đến đủ làm cho ta, không được ai thiếu mặt!

NÔ LỆ: - Ở ông Ca Rơ Bú! Ông bảo chúng tôi phải nghe thôi. Ngày mai, chúng tôi sẽ đi đó!

Sáng sớm hôm sau, khi con chim kolang vừa gọi mở cổng, tất cả tôi tớ nô lệ trong làng đã giết gà, giết lợn, bê rượu đi ăn nhà mả.

Ca Rơ Bú từ hôm trước đã cho mời hết lượt những người giàu làng đông, kẻ sang làng tây đến ăn lễ. Hắn mời từ làng Dăm San, Dăm Chét đến làng Dăm Dri, Dăm Drang, từ làng Y Hú, Y Dú đến làng Y Kú, Y Lí...

Những làng được Ca Rơ Bú mời, người khiêng rượu ché túc, ché ba, nhà dất bò, dất trâu, kẻ khiêng lợn thiến đẩy vai, lợn đực xệ bụng... Khách làng đông đến đông hơn đàn kiến chạy mưa. Khách buôn tây tới nhiều hơn đàn mối chạy lụt. Đầu lổ nhố như râu ngô trên nương, như râu bắp trên bãi rẫy. Họ ngồi chật vòng trong, kín vòng ngoài quanh nhà mả.

Hơ Lát Dang, vác con lợn chạy về tới làng, liền ném ngay ngoài sân. Chàng nhảy vội lên nhà, trèo vội lên thang báo tin cáo đang bắt gà, hổ đang bắt lợn, Ca Rơ Bú đang treo hai chị lên ngọn cột nêu cho anh Dăm Di, cùng các anh của chàng biết.

HƠ LÁT DANG: - Ở anh Dăm Di, anh Dăm Gớđoăn, anh Xing Mun, anh Xing Mơ Nga! Ôi có việc lửa đang cháy nhà, hổ đang bắt lợn trong buôn, có việc gấp việc dữ. Mất em đã được thấy, được nhìn chị Bra Lơ Tang và chị Hơ Bia Rơ Sun bị bọn Ca Rơ Bú treo lên ngọn cột nêu nhà mả Ca Rơ Mớđơrong rồi. Cả mẹ, cả cha nữa, sẽ bị bọn chúng trói tay, buộc chân ném xuống hố ma. Hai chị đang khản cổ gọi ta mau đến cứu; mẹ, cha đang mỏi mắt trông đợi ta đến đánh kẻ ác. Ngày mai, chúng nó sẽ ăn nhà mả. Khách buôn xa đã đến chật làng, khách làng gần đã đến chật buôn. Chúng ta phải đi đánh chúng nó ngay thôi. Nếu chậm sẽ có chuyện này, việc nọ không hay, không

lành cho mẹ, cho cha, cho chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bĩa Rơ Sun và dân làng đó.

ĐẶM DI: (giật mình, mắt trắng mắt đen, vội hỏi lại): - Thế hả? Ở em Hơ Lát Dang!

HƠ LÁT DANG: - Thế đó! Mắt em đã thấy mà!

ĐẶM GƠRỐA: - Ồ, ơ Đăm Di! Biết làm sao bây giờ?

ĐẶM DI: - Việc to, việc nặng phải nhiều bụng cùng nghĩ, cùng làm! Ta phải gọi tất cả trai làng đến cùng bàn việc đi đánh Ca Rơ Bú! Bụng bạn Đăm Gơrốa nghĩ sao?

ĐẶM GƠRỐA: - Ơ Đăm Di, đừng thế đó! Ta phải làm ngay thôi!

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Xing Mun, anh bảo trai làng đi thui ngay con lợn em vừa vác của Ca Rơ Bú về, để dân làng ăn cho thêm mạnh sức tay, chân đi đánh kẻ ác Ca Rơ Bú.

XING MUN: - Ơ em Hơ Lát Dang! Anh sẽ bảo họ đi làm ngay đó!

Xing Mun liền gọi mấy trai làng đi theo mình thui lợn. Con lợn to quá, tám người kiêng không lên, bảy người kéo không nổi. Mọi người đều hết lời khen Hơ Lát Dang là người tài, người khỏe, một mình vác được nó từ làng Ca Rơ Bú xuyên rừng, trèo núi, về tới nhà.

Mặt trời vừa khuất sau rặng núi phía tây, mọi nhà đã cơm nước xong. Đăm Di gọi trai làng về tụ tập ở sàl nhà mình để bàn việc lớn, việc gấp.

ĐẶM DI: - Hồi tất cả trai làng! Ta có việc gấp cần bàn, cần làm. Hãy về ngồi đủ nơi sàl nhà ta, nghe ta nói điều bụng ta đang nghĩ, đang muốn. Mai ta muốn đi hỏi tội kẻ ác Ca Rơ Bú, cứu mẹ, cứu cha cùng vợ con, anh em các người!

TRAI LÀNG: - Ơ ông Đăm Di! Chúng tôi đến nay đó!

Thuốc hút chưa hết một điếu, chưa tàn một tẩu, mọi người đã đến đông, đến đủ. Xing Mun đi thắp thêm đèn mỡ, đèn chai cho lửa sáng trưng nhà trên, nhà dưới.

ĐẶM DI: - Hồi tất cả trai làng tốt bụng của ta! Tối nay ta thấp đèn mỡ, đốt lửa chai để bàn cho trúng, cho suốt việc đi đánh bọn ác Ca Rơ Bú. Ta muốn đi ngay sáng mai. Chúng đã treo Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun lên ngọn nêu nhà mả rồi! Nếu chậm mẹ, cha, chị em, vợ con chúng ta sẽ bị bọn chúng giết hết thôi. Bụng các anh nghĩ làm sao?

ĐẶM DI miệng nói chưa hết lời, dứt tiếng, trai làng người này, người nọ đã âm âm như sấm dậy, giờ đáo mác như bông lau ngọn lách, muốn được đi đánh kẻ ác Ca Rơ Bú ngay.

TRAI LÀNG: - Ô ông ĐẶM DI! Đi ngay chứ! Chuyện đó chúng tôi đã muốn từ lâu, từ trước. Dao chúng tôi đã mài, mác chúng tôi đã sắc, khiến chúng tôi đã sắp, đã sửa. Chỉ còn chờ người gọi đi, chờ ông dẫn đường đó thôi. Thù Ca Rơ Bú đã đầy một bụng, giận Ca Rơ Bú đầy một ngực. Chúng tôi chỉ muốn đi hỏi nợ nó ngay tức khắc!

ĐẶM DI: - Hồi trai làng, vậy sáng mai ta sẽ ăn thịt, uống rượu ở đây thật sớm để lên đường! Thôi các anh về nghỉ cho được khoẻ chân, mạnh tay, mai cầm khiên cho chắc, vung dao cho khoẻ, cước cho tan, đánh cho vỡ bụng cạp ác Ca Rơ Bú.

ĐẶM DI vừa dứt lời, trai làng người này một câu, người kia một tiếng.

NGƯỜI NỌ: - Ô chú ĐẶM DI, chuyện đó đừng lo, chúng tôi đã có nhiều sức.

NGƯỜI KIA: - Ô ông ĐẶM DI, chuyện đó đừng ngại, chúng tôi đã dư nhiều lực. Tay chúng tôi sẽ làm theo lời ông, chân chúng tôi chẳng đi ngược chân ông. Phải cước được vỡ, đánh được tan bọn Ca Rơ Bú hung ác hơn con hổ, con cạp kia bụng chúng tôi mới hả, mới nguôi.

ĐẶM DI: - Hồi trai làng, hãy về nhà nghỉ đi! Mai đến đây thật sớm ăn cơm uống rượu rồi lên đường cho khoẻ chân, mạnh tay.

TRAI LÀNG: - Ô bác, Ô ông ĐẶM DI! Chúng tôi về đây!

Khi trai làng đã về hết, ĐẶM DI lại tiếp tục bàn bạc với các em.

ĐẶM DI: - Ô bạn ĐẶM GỜƠỎÁN, em XING MUN, XING MƠ NGA, HƠ LÁT DANG! Việc nhỏ, việc lớn ta hãy bàn cho kỹ. Muốn đánh chổng



được tan, cuộc được vỡ, giết được nhanh bọn Ca Rơ Bú ta phải làm thế nào? Bụng bạn và các em nghĩ sao?

HƠ LÁT DANG: - Các anh như cây kơnia mọc trước, cây đa mọc đầu, các anh nói bụng các anh trước đi! Em là út xin được nói sau.

ĐẼM GƠOẢN: - Ở bạn Đăm Di! Sớm mai, khi chim bớrbúc kêu, ta bắc nồi, dựng khiêng, chim ató gọi, ta vo gạo nấu cơm, chim diều hót, ta gói cơm; chim chào mào giục, ta mở cổng, chim mơlang báo thức người đi làm ta lên đường!

ĐẼM DI: - Đó là ý bạn Đăm Gơoản. Còn bụng các em tính làm sao?

XING MUN: - Ở anh Đăm Di! Bụng em nghĩ là sớm mai ta cơm nước thật sớm rồi đi ngay. Đến gần làng Ca Rơ Bú, ta sẽ chia người nào vây quanh làng, người nào nấp chờ ở bến nước ăn. Đến trưa, khi bọn Ca Rơ Bú đi làm lễ nhà mả về, kẻ mệt, thảng say, lúc đó ta ập vào đánh. Dẫu chúng có mười tay cũng không kịp trở, mười chân cũng không kịp chạy. Ta sẽ bắt chúng như bắt gà trong lồng, bắt lợn trong cũi!

XING MƠ NGA: - Bụng em nghĩ rằng, chờ đến chiều ngày mai, khi bọn Ca Rơ Bú đang ăn nhà mả, chúng ta sẽ ập vào đánh. Đúng lúc chúng đang mải tranh thịt, mê rượu, không còn nhớ, còn nghĩ gì đến việc khiên đao, lúc đó chúng chỉ còn cách nằm im cho ta bắt, nằm gục cho ta trói. Bụng chúng hết giỏi, tay chúng hết mạnh!

Đăm Di quay mặt nhìn về phía Hơ Lát Dang hỏi.

ĐẼM DI: - Ở em Hơ Lát Dang! Bụng em nghĩ làm sao, miệng em chưa thấy nói?

HƠ LÁT DANG: - Ở anh Đăm Di, ở các anh! Bụng em cũng như bụng các anh thôi. Đánh sáng sớm, đánh buổi trưa, hay buổi chiều đều được cả. Nhưng em nghĩ đánh buổi chiều tốt hơn. Đánh buổi chiều, ta sẽ chóng cuộc được tan, đánh được vỡ bọn Ca Rơ Bú, ta mới chắc chắn cứu được mẹ, được cha, được chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun. Đánh sớm quá, bụng chúng chưa no thịt, đầu chúng chưa say rượu, chân chúng còn nhanh, mắt chúng còn tỉnh, chúng sẽ giết mất mẹ, cha ta, cùng chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun. Bọn chúng tuy

tham ăn như cọp, tục uống như lợn, nhưng ác như sói. Chân chúng còn nhanh, mắt chúng còn tinh, tay chúng còn sức, chúng sẽ chống lại ta như lợn độc bị dồn, chó sói bị đuổi đã cùng đường chạy. Theo em, ta nên làm một cái ổ ở trên ngọn cây tung nơi đầu làng chúng, như cái ổ con gấu, để lên đó nhìn vào làng chúng được rõ, nhìn vào lễ nhà mà được kỹ, xem được nơi chúng tụ tập ăn uống, cùng đường đi lối lại bọn chúng quen chân. Và xem chúng hành hạ mẹ cha, bà con buôn làng ta làm sao để biết mà có cách cứu được ngay. Vào đánh, ta sẽ cứu chị Bra Lơ Tang, chị Hơ Bia Rơ Sun trước, rồi đập đổ cột nêu, cho dè chết bọn chúng. Bọn sống sót còn lại bỏ chạy, ta đuổi theo bắt, giết như con nhái, con ngoé vậy.

**ĐẨM DI:** - Em Hơ Lát Dang nói trúng đấy! Bụng anh cũng nghĩ thế đó! Ở bạn Đăm Gơđoăn, ở các em, mai ta cứ làm như thế thôi. Bây giờ ta đi nghỉ để khoẻ chân, mạnh tay!

Đêm hôm ấy, Đăm Di mắt không muốn nhắm, đầu không muốn ngủ. Chàng "thở lên đứt ngọn dây dưa, thở xuống đứt ngọn dây mưkao". Chàng vừa ngồi xuống chưa yên chỗ, đã lại muốn đứng lên, vừa ngả lưng chưa ấm chỗ, đã bật ngồi dậy. Bụng chàng đang thương em gái Bra Lơ Tang, lòng chàng đang nhớ Hơ Bia Rơ Sun bấy lâu nay bị bọn ác Ca Rơ Bú bắt trời, đánh đập. Chàng nghĩ thương mẹ, thương cha, thương dân làng. Tai chàng hết nghiêng bên này, nghe bên nọ xem đã có tiếng gà rừng gọi sáng, tiếng gà làng gọi dậy, tiếng chim bơơ búk gọi nấu cơm, nghiêng bên kia nghe xem đã có tiếng ató, tiếng mơlang gọi mở cổng, kêu mở cửa để lên đường đi đánh kẻ ác Ca Rơ Bú.

## VII

Con gà rừng te te gáy canh đầu, rồi trong chuồng, con gà trống vỗ cánh bồm bộp, lấy hơi ộc ộc gáy canh một. Chim bớ bớ búa búa làng cũng giật mình, cất tiếng kêu đánh thức mọi người dậy nhóm lửa, bắc nồi. Chim ató gọi vo gạo nấu cơm. Khi chim mớ lang vừa gọi mở cửa rừng, chim đ'rao vừa kêu mở cửa làng, mọi thức ăn, thức uống, thịt lợn thui, thịt gà nướng, thịt trâu, thịt bò xào... rượu trắng ché túc, rượu đỏ ché tang... đã được bày thành mâm, thành đồng. Tất cả trai làng người nào chậm chân, dậy muộn cũng đã đến đủ nơi sàn nhà Đăm Di.

**ĐĂM DI:** - Hỡi anh em! Chúng ta hãy đón hoa đến, rước hoa cải, chúc nhau uống rượu trước khi lên đường. Các anh em hãy uống rượu ngọt cho say, rượu mạnh cho đủ. Hãy xé thịt, chấm mắm ngọt, muối mặn, ăn cơm thơm, gạo rẫy, cơm dẻo, gạo nương. Ăn thịt lợn mỡ, thịt gà béo, thịt trâu ngon, thịt bò ngọt cho no, cho chán, rồi chúng ta đi đánh bọn Ca Rơ Bú, xem chân tay nó mạnh bằng nào. Hôm nay, chúng ta ra đi phải giết bằng được bọn Ca Rơ Bú. Phải cứu được mẹ, được cha, được chị, được em, được vợ, được con thân yêu của chúng ta. Bụng các anh em nghĩ làm sao?

**MỌI NGƯỜI:** - Ô bác, ơi ông Đăm Di? Đúng thế thôi! Phải thế đó!

Mọi người vào ăn cơm, ăn thịt. Khi cơm đã no, thịt đã chán, họ bắt đầu mời nhau uống rượu. Anh em Đăm Di cầm bát rượu lần lượt đi chúc tất cả mọi người.

Anh em **ĐĂM DI:** - Hỡi trai hùng làng mạnh của ta! Hãy uống cùng nhau một ngụm rượu trước lúc cất chân lên đường. Chúc các anh em đi được khoẻ chân, về mạnh tay. Chúc cho chúng ta sớm giết được bọn Ca Rơ Bú, chóng được gặp mặt, dắt tay vợ con, mẹ cha, chị em của chúng ta.

Mọi người cũng lần lượt cầm bát rượu đến chúc lại anh em Đăm Di.

MỘT TRAI LÀNG: - Ô ông Dăm Di! Chúc ông cùng bác Dăm Gơoăn mạnh chân, khoẻ tay, đi đánh cho tan, cuốc cho vỡ bọn Ca Rơ Bú hung ác!

TRAI LÀNG KHÁC: - Ô ông Xing Mạ, Xing Mơ Nga! Chúng tôi xin cầu cho các ông ra đi được khoẻ sức, mạnh lời giết cho hết bọn cọp ác Ca Rơ Bú!

TRAI LÀNG NỮA: - Ô ông Hơ Lát Dang! Chúng tôi chúc ông đi khoẻ chân, về mạnh tay múa khiên được giỏi, cầm dao được chắc, vung gươm được nhanh được mạnh, chặt đứt bắp đùi, chém rời bắp chân bọn cọp sói Ca Rơ Bú!

Họ ăn rất nhanh, uống rất chóng. Nhỏ bãi nước bọt chưa kịp chạm đất, cơm họ ăn đã no, thịt đã chán, rượu đã say, nước đã đủ.

Uống rượu say, mặt họ đỏ như lửa. Ăn cơm, ăn thịt no, người họ khoẻ như voi, nhanh như sóc.

ĐĂM DI (dặn mọi người trước lúc lên đường): - Hỡi tất cả trai làng! Đi đánh bọn kẻ ác Ca Rơ Bú, chúng ta phải đi một đường, chạy một lối. Lời ta nói phải giống cùng một miệng. Bụng ta cùng thương nhau như người một nhà, một cửa. Nếu có chuyện này, chuyện nọ, ta phải cùng giúp nhau như trâu cùng đàn, voi cùng bầy. Ta phải đi cùng đi, về cùng về, sống cùng sống, chết cùng chết. Đừng như đánh rần giữa khúc rồi vút gậy!

TRAI LÀNG: - Ô bác, ơ ông Dăm Di! Cành một cây, lá một gốc, người một lòng, cũng như người một nhà thôi!

Dăm Di dẫn trai làng rầm rập lên đường, khi con diều vừa kêu gói cơm, chim sáo vừa hót mở cổng, chim mơlang vừa gọi mở cửa làng. Đoàn người đi đông như kiến, như mối, trăm người đi trước, nghìn người đi sau, rào rào như ong chuyển tổ, rầm rầm như nước tràn bờ. Vượt đường cong, ngoặt đường queo, nhìn họ mới đông, mới nhiều làm sao! Mũi dáo dày như bông lau, mũi dao nhiều như ngọn lách. Cánh ná dày như cành cây rừng già, ống tên như dàn mướp đang sai. Râu cằm nhìn ngang đen nhánh như râu ngô trên nương, tóc đầu nhìn dọc mượt như râu bắp nơi bãi rẫy. Đĩa khiên lấp lánh như ánh mặt trời, lưỡi dao sáng loáng như tia chớp.

Trên đường đi, dân chim mótang reo bên trái, mừng họ đi trúng ngày tốt, bầy sóc kêu bên phải, mừng họ đi đúng ngày lành, báo tin họ sẽ được chuyện tốt, gặp việc may. Anh em Đăm Di càng tin phần thắng, chân bước càng nhanh. Họ đã đợi nhiều lần trăng tròn, trăng khuyết, nay trăng lại bắt đầu làm một vệt cong như sừng trâu cái. Họ mừng được gặp dịp tốt, dịp may sắp được "ăn nợ máu" bọn Ca Rơ Bú. Ai nấy cứ nhắm lòng kẻ ác đi xăm xăm.

Đăm Di còn cho đem theo cả voi đàn, voi khoẻ. Hùng hực voi đục ngà cong, ngà nhọn đi trước; voi cái đuôi dài, uyển chuyển đi giữa. Mấy con voi đục, đuôi như đuôi con độc, biết gặm biết rú, ngà rộng ngà dài chạm đất rùng rùng đi sau. Hơ Lát Dang tay cầm tù và, cưỡi con ngựa đục biết đi bay, về nhảy dẫn trước. Đăm Di cưỡi con ngựa đen to, khoẻ theo sau. Đăm Gơoăn cưỡi con ngựa hồng đi giữa. Còn Xing Mun, Xing Mơ Nga mỗi người cưỡi một con ngựa trắng đi sau. Họ băng băng trèo núi thấp, vòng núi cao, vượt đồi tranh. Họ đi nhanh như gió, mạnh như nước.

Chẳng mấy chốc họ đã nhìn thấy làng Ca Rơ Bú. Nóc nhà lúp xúp trắng như bãi nấm đất mọc trên đồi mùa nóng. Anh em Đăm Di dừng lại dỗi mắt nhìn về phía nhà mả, thấy trên ngọn cây nêu, Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun bị bọn Ca Rơ Bú treo từ chiều hôm trước, đang khóc than, kêu cứu. Giọng hai nàng nghe đã khản, đã rời như tiếng chim hơdá hót mùa tháng năm. Họ cùng đi tới một cây tung to năm người ôm không xuể, bảy người ôm chưa kín, ngọn cao tít trời xanh, nhìn lút tầm mắt. Đăm Di bảo mọi người dừng lại, buộc ngựa cột voi vào gốc cây, rồi chia người, xếp việc sửa soạn để chiều đánh Ca Rơ Bú.

HƠ LÁT DANG: - Ô anh Đăm Di! Ta sẽ trèo lên ngọn cây tung này, làm một cái ổ như ổ con gấu. Từ ngọn cây này, ta sẽ nhìn được rõ ngọn cột nêu nhà mả Ca Rơ Mớdrong. Đứng trên ngọn cây này, ta sẽ ngó thấy được hết bọn Ca Rơ Bú đang làm gì ở nhà nó và nhà mả. Và, cũng ở trên ngọn cây tung này, ta sẽ nhìn menh mông con sông không bờ xa tít tận nơi mặt trời dậy mỗi buổi sớm mai. Ta sẽ thấy bát ngát bãi cát sông Ba, xanh rì bãi ngô dọc dòng sông Hinh. Ta sẽ nhìn được khắp buôn đông, làng tây đó!

ĐẰM DI, ĐẰM GỜỎẢN, XING MUN, XING MƠ NGA: - Ồ em Hơ Lát Dang, đúng thế đó hả?

HƠ LÁT DANG: - Vâng, thế đó, các anh ạ! Hồi trai làng tất cả! Chúng tôi muốn làm một cái ổ gấu thật chắc trên ngọn cây tung này, để con mắt ta nhìn được xa, thấy được rõ, biết được kỹ bọn Ca Rơ Bú đang làm gì ở trong làng, ngoài nhà mả. Ta biết được lúc nào nên vào đánh, lúc nào chưa nên. Có thế, ta mới cầm chắc cái thắng. Các anh hãy đi chặt cây, bứt lá, kéo dây chắc, giặt mây bền về đây cho ta đan ổ!

TRAI LÀNG: - Ồ Hơ Lát Dang! Chúng tôi đi ngay đó. Miệng ông nói phải, bụng ông nghĩ trúng, ông muốn gì cứ gọi, cứ sai, chúng tôi xin làm ngay thôi!

Tất cả trai làng mỗi người một việc, người dẫn cây, kẻ chặt lá; người bứt dây, giặt mây. Chỉ một lúc sau, họ đã kéo về hàng đồng, vác về hàng bãi chất đầy quanh gốc cây tung. Anh em Đăm Di mỗi người mỗi việc bắt tay làm ổ gấu. Hơ Lát Dang treo lên trước, rồi lần lượt Đăm Di, Đăm GờỎản, Xing Mun, và cuối cùng là Xing Mơ Nga. Họ làm nhanh như người quen đan lưới, họ làm nhẹn như người quen vót tên. Chỉ chớp mắt, họ đã đan xong ổ chắc; chưa tàn một tẩu thuốc hút, họ đã làm xong một ổ đẹp, đủ cho năm người ngồi, thừa cho năm người đứng. Từ ngoài xa nhìn vào, cái ổ của anh em Đăm Di làm, giống hệt như ổ gấu.

Ổ đã làm xong, anh em Đăm Di kẻ đứng, người ngồi, với mắt nhìn mọi phía.

ĐẰM GỜỎẢN: - Ồ bạn Đăm Di, ơ em Xing Mun, Xing Mơ Nga, Hơ Lát Dang! Hãy xem kia! Bằng phẳng chỗ này là bãi cát sông Ba. Mênh mông chỗ nọ là bãi cát sông Hinh. Bát ngát xa kia là mặt sông không bờ. Sừng sừng phía mặt trời đi ngủ là dãy núi rừng già. Chót vót phía mặt trời dậy là đỉnh núi Bà Chúa<sup>1</sup>. Còn kia, là những bãi ngô xanh ngắt dọc dòng Krông Su, Krông Soá. Và kia, san sát những nóc nhà tranh của buôn Đăm Đơri, Đăm Đơrang...

---

1. Núi Yang Xing, phía đông tỉnh Đắk Lắk.

Anh em Đăm Di cùng để mắt nhìn theo tay Đăm Gơơăn chỉ, đầu gật gật, mắt không biết chớp.

ANH EM ĐĂM DI: - Ở bạn Đăm Gơơăn, đẹp quá!

Rồi họ cùng dừng mắt nhìn vào làng Ca Rơ Bú xem chúng đang làm những gì. Họ thấy bọn Ca Rơ Bú đang mải mê tranh nhau xé thịt, bóc cơm, uống rượu, bỏ mặc dao trong nhà, khiên trong sàn. Chúng găm gờ tranh nhau như chó, như cọp.

Ca Rơ Bú một tay cầm bát rượu, một tay cầm miếng thịt, vừa nhồm nhoàm ăn uống, vừa dứ mời, chọc tức Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun.

CA RƠ BÚ: - Ở em Bra Lơ Tang, ở em Hơ Bia Rơ Sun! Xuống đây uống rượu, ăn thịt với anh nào! Ở con chim bìm bịp non của anh, sao các em cứ ở mãi trên ngọn cột nêu đó? Không mời chân, rời tay ư?

BRA LƠ TANG VÀ HƠ BIA RƠ SUN (giận dữ, chửi): - Ở Ca Rơ Bú! Đồ con lơ hung, con kơsốk<sup>2</sup>, trời làm cho vỡ cái bụng, tung cái ruột mảy đi! Mày định chọc tức bụng chúng tao hả? Đồ chó sói!

Ca Rơ Bú giả bộ làm điếc không nghe thấy gì, mặc cho Bra Lơ Tang và Hơ Bia Rơ Sun chửi bới. Hắn vẫn toét mồm ra cười, đổ cả bát rượu trên tay, rơi miếng thịt xuống đất.

CA RƠ BÚ: - Hớ... Hớ! Ai mượn chúng mày ở trên đó! không xuống uống rượu, ăn thịt thì thôi, sao lại chửi người ta thế hả?

BRA LƠ TANG VÀ HƠ BIA RƠ SUN, (vẫn chửi, khinh bỉ bọn Ca Rơ Bú): - Ở Ca Rơ Bú! Sao mày đẹp mặt thế kia! Mắt híp lại mọng húp như mắt lợn luộc, cái bụng xệ xuống bằng cái sọt rách đựng tro. Hàm răng đẹp, cái chìa ra như mái hiên nhà, cái cong oằn như răng quỷ vậy?

Ca Rơ Bú giả điếc, đầu cúi cúi. Một lúc sau, hắn ngẩng phắt đầu, đứng dậy. Hắn trút tất cả những cơm canh, xương lớn xương bé, rượu chua rượu ôi trên mâm, trên lá vào thùng nước rác rửa bát, rồi khệ nệ bưng ra đổ xuống hố giam mẹ, cha Đăm Di và Đăm Gơơăn. Mồm hắn méo lên méo xuống cười nhảu nhử.

---

1. Tên các loại ma hình thù kỳ dị, gồm ghiếc.

CA RƠ BÚ: - Hứ! Chúng mày ăn đi, uống đi này! Ơ lũ ma, lũ quỷ!  
Ngày mai, chúng mày sẽ được đi theo em Ca Rơ Mơơơng thôi đó!

Mẹ, cha Đăm Di và Đăm Gơơơn bị ướn nhóp nhúa từ đầu đến chân. Các ông, các bà nghiêng chặt răng kèn kẹt, mắt đỏ rùng rục. Họ cúi đầu, ngồi im.

Bọn Ca Rơ Bú cùng tôi tớ, nô lệ làng hấn đang mải mê ăn tranh, uống cướp. Chợt chúng thấy một cái ổ to tướng trên ngọn cây tung. Đứa nô truyền đứa kia tin lạ. Chúng cùng để mắt nhìn về phía cây tung.

TÔI TỐ, NÔ LỆ: - Ối! Cái ổ gì to tướng trên ngọn cây tung kia kia! Sao mọi năm trước chẳng thấy!

Bọn chúng đoán mưa, đoán gió, đoán cao, đoán thấp. Kẻ này bảo đó là ổ con gấu làm, nó muốn đẻ con. Kẻ kia đoán là ổ con chồn chúa, nó muốn sinh cái... Đoán chán, chúng lại tiếp tục đồ rượu, uống rượu.

Ở nhà mả, bọn Ca Rơ Bú cùng tôi tớ, nô lệ rượu đã bắt đầu ngấm, bắt đầu say. Tiếng cãi nhau nổi lên chí choé, tiếng cười đã âm ỉ như nổi điên. Hơ Lát Dang biết dịp tốt, dịp may đã tới.

HƠ LÁT DANG: - Ơ anh Đăm Di, ơ các anh! Dịp may đã có, dịp tốt đã tới. Bọn Ca Rơ Bú cùng tôi tớ, nô lệ của chúng cơm đã căng đầy bụng, thịt đã no lồi rốn, rượu đã mềm say. Ta đánh được rồi đó! Anh thử nhảy trước vào đám đông giết bọn chúng xem!

ĐĂM DI: - Ơ em Hơ Lát Dang, phải đấy! Anh nhảy thử nhé!

ĐĂM DI giơ bảy ngón ta cầu Thần sấm, giơ năm ngón tay khẩn ông A Điê: - Ơ Dàng, ơ A Điê, con đế đến gọi, chim gáy đến mời, chim bang bú đến thưa, chim bìm bịp đến đón. Chồng ngủ, vợ đánh thức, vợ ngủ, chồng đến lay. Nhờ A Điê phù hộ cho chúng tôi cuộc được tan, đánh được vỡ bọn ác Ca Rơ Bú đã đến cướp làng, phá nhà chúng tôi. Nếu được ưng bụng thần, trúng bụng A Điê, hãy ban phép cho chúng tôi nhảy được tới trời cao, mây xanh rơi về mặt đất, nhảy được trúng làng, trúng đám Ca Rơ Bú!

Khẩn xong, Đăm Di lấy đá giẫm mạnh chân ba lần, nắm chặt tay ba lượt rồi nhảy vút lên trời cao bảy nấc, trời xanh chín tầng, tới tận nguồn gió, nguồn mưa. Ông A Điê ở trên nhìn thấy liền giơ tay ấn



mạnh cho Đăm Di rơi xuống ao, xuống hồ. Đăm Di bực tức vội chạy trở lại gốc cây tung.

**HƠ LÁT DANG:** - Ô anh Đăm Di, làm sao đó?

**ĐĂM DI:** - Ô em Hơ Lát Dang, ôi thôi! Anh đã dùng hết sức mẹ đẻ, cha sinh rồi đó! Để anh nghỉ một lát rồi nhảy lại thôi! Đâu ta có chịu.

Lần lượt Đăm Gờoăn, Xing Mun, Xing Mơ Nga nhảy. Nhưng chẳng ai hơn được Đăm Di. Người bị rơi xuống ao, người thì rơi xuống hồ, người xuống đầm cỏ... Hơ Lát Dang thấy chỉ còn mình chưa nhảy, lấy làm sốt ruột, lo lắng.

**HƠ LÁT DANG:** - Ô các anh, đến lượt em, để em nhảy thử xem ra làm sao?

Hơ Lát Dang chấp tay cầu ông A Đu ở phía mặt trời, giơ tay khẩn ông A Diê ở phía mặt trăng. Khẩn xong, chàng lấy đà nhảy mạnh cây tung lắc lư, ngã nghiêng ngọn rạp tới đất, cành rạp tới cỏ, như bị thân gió ập tới. Chàng nhảy vút lên tận nguồn gió trên trời cao, nguồn mưa nơi mây xanh, rồi nhẹ nhàng hạ xuống mặt đất. Chàng hạ mình xuống ngọn cột nêu, bẻ gãy luôn một đoạn ném vào đám ăn nhà mả. Chàng dứt dây trời, bứt dây chàng, tay phải bế chị Bra Lơ Tang, tay trái bế chị Hơ Bia Rơ Sun nhảy xuống đất. Chàng lấy đà đập mạnh cột nêu, cột nêu đổ rầm, như long trời, lở núi. Cột nêu phang trúng đầu Y Hú, Y Jú, người hấn nát bét như bã phân trâu ngày mưa. Rồi chàng bế hai chị nhảy một nhảy về tới gốc cây tung giao cho anh Đăm Di, anh Đăm Gờoăn phục thuốc, trông nom. Sau đó, chàng xách khiên, cầm dao gọi các anh Xing Mun, Xing Mơ Nga, cùng đi đánh chém bọn Ca Rơ Bú.

Thấy có người bất thần đến cứu mất Bra Lơ Tang, Hơ Bia Rơ Sun, đập đổ cả cột nêu, đá chết Y Hú, Y Jú cùng một số tôi tớ, nô lệ, Ca Rơ Bú giật mình hoảng hốt, chạy ra, chạy vào, mặt đen như gà cắt tiết, chân run, tay run như ma bắt, mất sức, mất lực. Mãi sau hấn mới lú lười gọi được bọn em.

**CA RƠ BÚ:** - Ừ... rú, hơ... hời! Ô Ca Rơ La, Ca Rơ Ba, Ca Rơ Mừng hãy mau chân, mau tay chạy về nhà lấy khiên dao ra đây đánh

nhau với bọn ma, lũ quỷ nào đây. Động làng, động buôn rồi đó! Chắc là bọn Đăm Di đến đánh ta đằng trước, rập ta đằng sau rồi. Mau mau lên!

CA RƠ BA, CA RƠ LA, CA RƠ MỪNG: - Ồ anh Ca Rơ Bú! Chúng em về ngay đó! Bọn chúng tất tưởi, lập cập chạy về như vịt chạy diều, gà chạy ó, Ca Rơ Mừng chạy trước, tiếp đến là Ca Rơ La, Ca Rơ Ba. Ca Rơ Bú ôm cái bụng xệ căng đầy rượu, chặt đầy thịt lạch bạch chạy sau. Còn bọn tôi tớ, nô lệ nhốn nháo chạy về làng, về nhà.

Hơ Lát Dang tay khiên tay dao, nhảy một nhảy đã đuổi kịp Ca Rơ Bú. Chẳng để hấn kịp van xin, chàng vung dao liệng một nhát, cái bụng Ca Rơ Bú đứt đôi. Bao nhiêu cơm canh, rượu, thịt vọt tung toé đầy mặt đất, bắn vung lên cả những bụi cây, ngọn cỏ ven lối đi. Nó chết không kịp ú ớ, mồm há hốc. Hơ Lát Dang cắt luôn đầu hấn ném xuống hố phân cạnh đấy, rồi nhổ theo một bãi nước bọt. Xong chàng lại đuổi tiếp bọn còn lại. Chỉ loáng mắt sau, chàng đã đuổi kịp Ca Rơ Ba. Hơ Lát Dang lại vung dao lia mạnh. Cũng như anh nó, Ca Rơ Ba không kịp kêu một tiếng, xin một lời, cổ đã đứt đôi. Đầu Ca Rơ Ba lăn xuống suối, thân nó lăn xuống hố trâm dằm. Nó chết không kịp kêu cha, khóc mẹ. Hơ Lát Dang lại đuổi tiếp Ca Rơ La. Vừa mới lêu bêu bằng nhổ bãi nước bọt rơi chạm đất, chàng đã đuổi kịp sát lưng nó. Hơ Lát Dang lại vung dao phạt luôn một phạt đứt ngang hai đùi Ca Rơ La. Nửa thân trên của nó văng xuống hố phân trâu. Ca Rơ La chết cũng không kịp há miệng gọi mẹ, kêu cha.

Hơ Lát Dang đuổi tiếp Ca Rơ Mừng. Chàng vừa đuổi đến chân cầu thang nhà hấn, Ca Rơ Mừng cũng vừa lấy được khiên đao chạy ra đến ngoài sân nhà định đánh lại. Hơ Lát Dang liền nhảy một nhảy lên sân nhà nó, làm cái sân lắc nghiêng bên này, lắc ngả bên nọ, muốn đổ. Chàng vung dao xả mạnh đứt luôn hai cánh tay Ca Rơ Mừng. Khiên đao của nó rơi xuống đất. Ca Rơ Mừng giãy giụa như con gà bị cắt tiết, như con chuột bị chặt hết chân.

HƠ LÁT DANG: - Sao Ca Rơ Mừng? Mày đã biết chưa? Còn ác nữa hay thôi? Dậy mà hành hạ mẹ cha, chị em, dân làng chúng tao nữa đi! Chúng mày không có mắt, không có tai hay sao, mà không biết chúng ta là con của người mẹ xương sắt, gân đồng, hổ ác còn phải

tránh xa, voi dữ không dám tới gần? Dậy mà đánh nhay với tao cả chiều hôm nay chứ! Đồ chó! Tao sẽ giết chúng mày. Chưa giết được chúng mày, tao chưa hả dạ. Chưa được "ăn nợ máu" chúng mày, tao chưa hả lòng.

Ca Rơ Mừng vừa kêu mẹ, khóc cha được vài ba tiếng đã há mồm chết.

Giết xong bọn anh em Ca Rơ Bú, Hơ Lát Dang quay trở lại tìm các anh. Đến nhà, chàng gặp anh Xing Mun và anh Xing Mơ Nga đang cứu mẹ, cứu cha dưới hố ma. Cởi dây trói cha mẹ mình và cha mẹ Đăm Gơoăn xong, Xing Mun và Xing Mơ Nga đi xách nước, bưng nước đến rửa mặt, chùi mũi, rửa chân, rửa tay cho cha mẹ hết bẩn, hết lem.

ANH EM XING MUN: - Ô mẹ, ơ cha yêu quý! Hết sợ nữa rồi! Bọn ác Ca Rơ Bú, chúng con đã giết hết. Chúng ta trở về buôn cũ, nhà xưa của ta thôi! Mẹ cha Đăm Di và mẹ cha Đăm Gơoăn vẫn ngơ ngác như người đang ngủ bị dựng dậy. Nghe tiếng các con nói cứ tưởng tai mình nghe sai, nhìn thấy các con cứ tưởng mắt mình già yếu nhìn lẫn. Mãi một lúc lâu mới hết ngỡ ngàng, chân run rẩy, tay lập cập cố nhồm đứng dậy, xoa đầu xoa vai các con khóc nức nở.

MẸ CHA ĐĂM DI: - Ô con đực ong sai, con trai ong đang yêu quý của mẹ, của cha! Được gặp lại các con, mẹ cha ngăn làm sao nổi nước mắt! Ô các con! Mẹ tưởng sẽ chẳng bao giờ được gặp lại, cha tưởng chẳng bao giờ được nhìn thấy các con nữa, thần đói đã bắt mất, ma khát đã bắt đi chúng con rồi!

XING MUN: - Ô mẹ, ơ cha! Chúng con đói sao được, khát sao nổi, chúng con đã lớn chân, mạnh tay. Chúng con bụng chỉ lo cho mẹ, cho cha, cho em Bra Lơ Tang và chị Hơ Bì Rơ Sun, sợ bọn Ca Rơ Bú giết chết mất thôi.

HƠ LÁT DANG: - Bọn ma ác, quý dữ Ca Rơ Bú đã đốt làng, phá buôn ta. Chúng con dựng lại to hơn trước. Thóc ngô bọn Ca Rơ Bú cướp đi hết, chúng con lại làm ra nhiều hơn xưa. Lợn, gà đầy sân, trâu, bò đầy chuồng, bọn Ca Rơ Bú bắt đi không còn một con, nay chúng con đã nuôi được nhiều hơn cũ. Ché túc, ché ba, chiêng nùm,

chiêng bằng bị bọn Ca Rơ Bú cướp không còn một chiếc, chúng con đã mua được nhiều, được đủ.

MẸ CHA ĐÀM DI: - Thế ư các con? Bụng các con biết lo, tay các con biết làm, như thế tốt lắm! Mẹ cha sẽ được nhờ vả điều đó!

Thấy anh em Xing Mun ập đến, bọn vợ của anh em Ca Rơ Bú run sợ. Mụ Hơ Bia Rơ Gôi, vợ Ca Rơ Bú, sợ hơn cả. Thân mụ run bần bật như ếch sợ rắn. Mụ hốt hoảng như gà gặp diều, đứng chỗ này không yên, nấp chỗ nọ không kín. Đang luống cuống, mụ vớ được chiếc gùi rách, bèn chụp luôn lên đầu, ngồi dúm dỏ ở trong. Chẳng dè trong gùi đựng cơm thừa canh thiêu. Thế là người mụ lấm bê bết, nhớp nhúa những cơm thiêu, canh thối. Còn Bội Giang, vợ Ca Rơ Ba, chui vào nồi kơbung, nằm co quắp như con cuốn chiếu. Mụ Bang Hơ nách, vợ Ca Rơ La chui vào giỏ nhốt lợn. Mụ Hơ Bia Kôê vợ Ca Rơ Mưng chui vào trong thùng đựng cơm nhà mả. Mụ Hơ Bia Pế, vợ Ca Rơ Mớđơng chui vào nấp dưới gầm sàn nhà mả. Anh em Xing Mun nhìn bên nọ, ngó bên kia, trông thấy ai. Hai người tìm loanh quanh một lúc, thấy có chiếc gùi rách úp cạnh đó, Xing Mun tiện tay lật xem thử. Thấy Hơ Bia Rơ Gôi đang ngồi thu lu, dúm dỏ, đầu tóc bê bết những cơm thừa, thịt thiêu. Xing Mớ Nga lại nhấc thử cái vung nồi kơbung lên, thấy Bội Giang đang nằm co dúm ở trong. Nồi Kơbung đựng rượu thừa, rượu cặn. Người Bội Giang ướt bê bết từ đầu đến chân. Hơ Lát Dang quay mắt nhìn ngang, thấy có một cái giỏ nhốt lợn, Bang Hơ nách đang nằm sấp mặt trong đó, Hơ Lát Dang nhấc một đầu giỏ lên, Bang Hơ nách rơi tuột ra miệng giỏ đánh oạch như con lợn nái. Xing Mớ Nga ngó qua gầm sàn nhà mả, thấy Hơ Bia Pế đang ngồi úp mặt trên mộ, không nhúc nhích, chàng liền túm lôi ra. Lại thấy có một chiếc thùng đựng cơm nhà mả, Hơ Lát Dang đưa chân đá mạnh miếng ván vỡ tung, những đĩa cơm, bát thịt văng toé ra ngoài. Chàng thấy Hơ Bia Kôê đang nằm thu lu trong đó. Hơ Lát Dang lôi tay mụ ra ngoài. Chàng đưa mắt nhìn lướt qua bọn chúng, rồi bắt ngồi vào một chỗ.

HƠ LÁT DANG: - Sao hôm nay chúng mày bày ra cảnh buồn cười quá thế! Chúng mày sợ cái gì mà đưa rúc chỗ này, đưa chui chỗ kia vậy?

BỌN HƠ BIA RƠ GỒI, vừa nói vừa run lập cập: - Ô ông Hơ Lát Dang! Các ông đừng giết chúng tôi, cho chúng tôi được sống. Chúng tôi sẽ nấu cơm, nướng thịt, hái rau cho các ông ăn...

HƠ LÁT DANG: - Giết hay không phải chờ anh Đăm Di của ta đến mới hay! Đồ cú cáo đừng lảm lời!

Đăm Di và Đăm Gớoآن đang chữa chạy Hơ Bia Rơ Sun và Bra Lơ Tang. Khi hai nàng tỉnh lại, Đăm Di bế Hơ Bia Rơ Sun lên nằm trên bành voi cái, Đăm Gớoآن bế Bra Lơ Tang lên nằm trên bành voi to.

ĐĂM GỚOآن: - Ô, em gái xinh đẹp! Ô con chim bìm bịp non đáng thương! Sao bụng em gan làm vậy? Bọn Ca Rơ Bú đánh đến tím máu, đập đến nát thịt, nứt da, lại còn nói lời ngon, lời ngọt, mua chuộc đủ thứ mà miệng không ừ, đầu không gật, bụng vẫn không ưng. Bọn anh phục các em nhiều đấy.

ĐĂM DI: - Ô người xinh đẹp của anh! Ô con chim bìm bịp bụng anh thương, lòng anh nhớ! Em thật một bụng, một lòng với anh đó. Mặc cho bọn Ca Rơ Bú bắt trói lên ngọn cột nêu, thân vẫn không run, bụng vẫn không sợ. Em đừng trách anh. Mọi việc đều tại anh, vì anh quá say đi săn trong rừng, đi bắn trong núi, nên mới để bọn cú cáo Ca Rơ Bú đến bắt đi.

Hơ Bia Rơ Sun âu yếm đưa mắt nhìn Đăm Di. Nàng cười rạng rỡ như bông hoa aring nở bên suối. Khi nhận ra Đăm Di, nàng thấy chàng vẫn đẹp, vẫn khỏe như xưa.

HƠ BIA RƠ SUN: - Ôi anh Đăm Di! Nếu bụng em như quả cây, em đã bỏ ra để anh xem rõ. Miệng em chỉ biết nói điều thật bụng em nghĩ thôi. Em thể dù quả konia có rụng, quả muồm có già, mái tóc có bạc trên đầu, răng có long, có rụng, em vẫn một bụng thương anh. Ruột gan em dù có đi xa đến đâu vẫn nghĩ tới anh. Không phải tại các anh bỏ chúng em trong làng mà đi săn, nên mới bị kẻ ác bắt, kẻ cướp trói. Bọn quý ác Ca Rơ Bú là những kẻ tham muối, dúi cơm, khát rượu, không có chuyện này, việc nọ, chúng khác dùng dao đến chặt bầm người ta không có ghê, tự dưng chúng lấy hoa mơnniêng đến đập. Người ta không mắc nhọt, chúng khác lấy dùi đến đâm, đến cắm. Mất

chúng chỉ thích nhìn người khác đau khổ. Bọn chúng chỉ rình chờ đến vầy, nhà đến thiêu, trống đến phá; thấy nhà khác giàu sang, chúng đến giết. Sừng tê giác chúng cướp, ngà voi chúng giật... Thà em bị bọn chúng chém đứt cổ, đánh nát lưng, còn hơn phải ung bụng lấy thằng Ca Rơ Bú.

Nghe Hơ Bia Rơ Sun nói vậy, mắt Đăm Di chớp chớp, sống mũi cay cay. Bụng chàng vui sướng.

**ĐĂM DI:** - Ôi em Hơ Bia Rơ Sun, con chim bìm bịp non của anh! Lời em nói sao mà ngọt, mà vui, làm anh không cầm nổi nước mắt. Bụng anh nghĩ, như người già thường nói: "Uống rượu phải cho cạn ché, đánh công đến khi bị giật lấy dùi, lấy vợ đến khi trời chia đôi mới lìa, mới chịu". Từ ngày vắng mặt em, trong lòng anh ăn cơm không vào, uống nước không trôi, người anh như ma bắt mất hồn, quý cướp mất vía. Ngủ đêm anh chiêm bao không tốt, ban ngày lời không muốn thốt, miệng chẳng muốn cười. Bụng anh lúc nào cũng nghĩ đến em, đến Bra Lơ Tang, đến mẹ, đến cha, cùng dân làng bị bọn Ca Rơ Bú ngày đánh, đêm trói.

Đăm Di và Đăm Gơoăn khi đã bế được Hơ Bia Rơ Sun và Bra Lơ Tang lên bành voi, bèn giục tất cả trai làng phi ngựa, cưỡi voi từ nhà mả kéo vào làng Ca Rơ Bú.

Còn Xing Mun, Xing Mơ Nga, Hơ Lát Dang đang thu nhặt tất cả chiêng, công, chum, ché, ngà voi, sừng tê giác, nổi kơ bung nổi kơ ba... của nhà Ca Rơ Bú mà nó đã cướp lấy trước đây của họ và các buôn làng giàu có khác, đem chất vào một đống.

Thấy Đăm Di cùng các trai làng đến, Hơ Lát Dang kéo bọn Hơ Bia Rơ Gôi giao cho chàng.

**HƠ LÁT DANG:** - Ô anh Đăm Di! Vợ của bọn Ca Rơ Bú đó! Anh là người gốc muốn làm gì chúng thì làm.

Nghe Hơ Lát Dang nói vậy, bọn Hơ Bia Rơ Gôi lại càng run sợ hơn ech gập rần, đầu cúi gằm, mắt lấm lét.

**ĐĂM DI:** - Đồ bọ xít! Chúng mày hãy ngẩng đầu nhìn thẳng vào mặt ta đây thử xem!

Nghe tiếng chàng Dăm Di thét, bọn Hơ Bia Rơ Gôi giật bắn người run lập cập tưởng như không còn đứng vững nữa. Ai nấy im thin thít. Mãi sau Bội Giang mới dám lí nhí lên lời.

BỘI GIANG: - Ô... ơ... ông Dăm Di... ơ... đừng đừng... giết chị em chúng tôi...! Còn Hơ Bia Rơ Gôi run lập cập như lên cơn sốt, chẳng dám hé miệng một tiếng, há mồm một lời.

ĐĂM DI: - Cái mắt chúng mày đã thấy chưa? Lũ chồng chúng mày đến bắt bớ, cướp phá, làm khổ, làm nhục cha mẹ, anh em, dân làng chúng tao, chúng mày có ác được mãi không? Làm ác nữa đi!

BỘI GIANG (chấp hai tay lạy van): - Ô ông Dăm Di! Van lạy các ông, chúng tôi là đàn bà, con gái, chuyện dữ chẳng biết, chuyện ác chẳng hay... Xin các ông tha tội đừng giết chị em chúng tôi. Chúng tôi xin đến giữ gà, chăn lợn, lấy cơm, đường thịt, hái rau cho nhà các ông.

ĐĂM DI: - Muốn sống, ta sẽ cho được sống! Từ nay tay chúng mày phải biết phát nương, làm rẫy lấy cái ăn, cái mặc như mọi người khác. Thôi, ta cho chúng mày được trở về với mẹ, với cha... Đi mau lên cho mắt tao đỡ tức, bụng tao đỡ bức.

Nghe Dăm Di nói thế, bọn Hơ Bia Rơ Gôi mới hết lo, hết sợ, chân chúng bớt run, đầu chúng bớt gục.

BỌN HƠ BIA RƠ GÔI, (tranh nhau nói): - Ô ông Dăm Di lòng dài như sông, bụng rộng như núi! Chúng tôi đội ơn ông đã cho chị em chúng tôi sống làm người! Nay chúng tôi xin trở về với mẹ, với cha. Nghe lời các ông, chúng tôi từ nay sẽ tự tay mình phát nương, đốt rẫy làm lấy cái ăn, cái mặc như mọi người dân làng đó!

Bọn Hơ Bia Rơ Gôi cúi thủi ra về.

Dăm Di đến chọn lấy tất cả những đồ đạc, của cải của mình đã bị bọn Ca Rơ Bú đến cướp về đây, để đem về. Còn lại những thứ mà bọn Ca Rơ Bú chiếm đoạt của dân làng, hoặc của các buôn giàu khác, chàng đem chia hết cho mọi người.

ĐĂM DI: - Ô dân làng của ta! Hỡi tất cả! Hãy đến đây mà chọn, mà nhận lại những thứ trước kia đã bị bọn Ca Rơ Bú cướp lấy. Còn những thứ khác không ai nhận là của mình, ta sẽ chia đều cho mỗi nhà.

**MỌI NGƯỜI:** - Ô chú, ơ bác, ơ ông Đăm Di! Chúng tôi đến nhận, đến lấy ngay đó!

Dân làng lần lượt đến nhận lại của cải của mình. Họ không ngớt lời cảm ơn, nói câu tốt, lời hay cho anh em Đăm Di.

**NGƯỜI NÀY:** Ô các ông, nhờ các ông, chúng tôi mới lấy lại được những thứ quý đã bị bọn Ca Rơ Bú chiếm cướp từ trước.

**NGƯỜI NỌ:** Ô ông Đăm Di! Các ông thật đúng là cây đa mọc trước, cây sung mọc đầu, câu cá che được bóng cây con!

**NGƯỜI KIA:** Ô ông Đăm Di! Các ông thật xứng là người hùng, thật đáng là người giỏi. Như người ta thường nói: "Cái miệng nói sắc nhọn như chiếc lưỡi câu, mặt đỏ rực như lửa..."

Anh em Đăm Di cùng tất cả dân làng đều rất mừng vui khi được gặp lại mẹ cha, vợ con. Lâu tháng chưa gặp, nhiều ngày chưa thấy, nay mới được tay bắt mặt mừng, người này khóc, người nọ kể lể, người kia reo cười, ồn ào như ngày hội, nhộn nhịp như ngày tết. Phía vợ con, cha mẹ trai làng chỉ kể những chuyện đau ruột, những việc đau lòng bị bọn Ca Rơ Bú đã bắt trói, đánh đập ra làm sao. Còn phía các trai làng lại kể chuyện đi săn, chuyện khi vắng mặt vợ con, không ai thổi cơm, nấu canh, nướng thịt, dệt khố, khâu áo, họ phải sống bơ vơ, tạm ngày này qua tháng khác như thế nào! Chuyện lớn, chuyện bé có đủ.

Chia hết của cải, đồ đạc cho mọi người xong, Đăm Di dẫn tất cả dân làng mình trở về làng cũ, bến nước quen ăn, con đường quen lối.

Sau khi mọi người, ai đã về nhà nấy, buôn làng trở lại đông đúc, êm ấm như xưa, chàng Đăm Di và nàng Hơ Bia Rơ Sun mời tất cả dân làng đến ăn lễ cưới. Cuộc ăn uống vui vẻ kéo mấy ngày, mấy đêm liền.

Họ uống rượu đen, rượu đỏ, ăn thịt trâu, thịt bò. Họ mở hội thi gõ chiêng, đánh trống cho buôn làng, rừng núi âm vang tiếng chiêng, tiếng trống như xưa. Như người ta thường nói: "Tiếng chiêng kêu không bao giờ dứt, tiếng trống vang không bao giờ ngừng, tiếng công rung không bao giờ thôi. Người hát không tính ngày, người ca không



tính đêm. Rượu uống không bao giờ cạn, cơm ăn không bao giờ hết, thịt nướng không bao giờ thiếu".

Tin anh em Đăm Di cuộc được tan, đánh được vỡ bọn ác Ca Rơ Bú làm mọi người buôn gần, buôn xa, từ cụ già chống gậy cho đến các em bé, người giàu sang khắp buôn đông, làng tây đều không ngớt miệng ngợi ca họ là người hùng, không ngớt lời khen họ là người giỏi, người mạnh. Nói về anh em Đăm Di, họ chỉ biết nói toàn lời tốt. Kẻ xấu nghe tiếng Đăm Di đều phải sợ, kẻ ác nghe tiếng Hơ Lát Dang đều phải run. Người làng này buôn khác, ai có việc khó, việc nặng, cũng muốn nhờ chàng Xing Mun, Xing Mơ Nga.

Từ đó không còn kẻ nào dám đem ngựa chạy thi, đem trâu đọ sức, mang voi chạy đua thi tài với anh em Đăm Di nữa. Mẹ đẻ, cha sinh ra anh em Đăm Di một gái, bốn trai đều mạnh chân, khoẻ tay, trai hùng, gái đẹp, xứng đáng cho dân làng "hang có chỗ trú, núi có chỗ dựa", không còn lo xảy ra chuyện này, việc nọ nữa...

## DÂN TỘC ÊĐÊ

# CHÀNG MƠ HIÊNG

*Cuối năm 1994, Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc cho phát hành ấn phẩm mang tựa đề "Chàng Mơ Hiêng". Đây là một khan Êđê mới được Bùi Khắc Trường và Y Thi sưu tầm, biên dịch. Tập sách chỉ có ngoài 60 trang trên khổ giấy 13x19, không in kèm nguyên bản, dịch theo lối văn xuôi, không chia thành chương, đoạn.*

*Được biết đây còn là một trong số những sản phẩm của quá trình hợp tác nghiên cứu dài hạn giữa hai cơ quan: Sở Văn hoá - Thông tin tỉnh Đắk Lắk và Viện Văn hoá Dân gian thuộc Trung tâm KHXH và NVQG. Những thành quả trong chương trình này có sự đóng góp của nhiều cán bộ ở hai cơ quan nói trên<sup>1</sup>. Khal Adam M'hiêng (Bài ca chàng Mơ Hiêng) thuộc loại anh hùng ca như hàng chục khan của Tây Nguyên đã được giới thiệu và lưu hành rộng rãi.*

*Ở khan này, ngoài nhân vật chính: chàng Mơ Hiêng, chúng ta gặp lại một số tên nhân vật quen thuộc như các tù trưởng: Mtao Grú, Mtao Ác, Mtao Mxây trong các khan Đam Săn; và đặc biệt là sự có mặt của tên nhân vật, người đẹp Hbia Ling Bang trong tình ca Đăm Kteh Mlan.*

*Ở khan Mơ Hiêng có một số tình tiết đáng lưu ý, ít gặp trong các khan khác của Tây Nguyên.*

CHU THÁI SƠN

---

1. Ý kiến của lãnh đạo Viện Văn hoá Dân gian (Soạn giả).

Chàng Mơ Hiêng sinh ra như một cây khô đã rụng lá trên đồi cao. Từ lúc lọt lòng đến khi lớn lên chàng chỉ biết có mẹ. Năm tháng trôi qua, mùa gặt hái đã xong, lúa đã nằm yên trong nhà.

Nhà giàu trong buôn có lắm trâu, nhiều bò, voi hàng đàn nhí nhúc như bầy kiến. Nhà nghèo có heo, có gà. Riêng nhà chàng Mơ Hiêng con gà cũng không có. Sáng sáng mẹ chàng lên nương hái rau, bẻ măng tìm nấm, còn chàng đi vào rừng đào củ về ăn thay gạo, thay cơm.

Đến tuổi lớn, chàng Mơ Hiêng thích chơi gọt dẻo con chim, con khỉ bằng cây xà gạc.

Một hôm, Mơ Hiêng xin mẹ vào rừng chặt cây kơtưng để dẻo con voi. Chàng mài cây rìu thật lâu, hết ngày này sang ngày khác, đến khi cây rìu sắc. Chàng một mình mang rìu đi vào rừng O, rừng Ông<sup>1</sup>, chàng xuống sông sâu, vào rừng gần thấy đây xương nai. Đi vào rừng xa thấy chất đây xương con cọp, con mang. Chàng vào rừng thưa mới thấy trái cây chín, mới thấy chim hót vang trời đất. Chàng đi mãi, đi mãi qua buôn cũ, làng xưa của ông bà. Nơi trước đây mẹ chàng khâu áo, dệt vải; nơi cha dưỡng mẹ sinh. Chàng đi qua năm suối, bảy sông, vào tận rừng của bầy chim kơtúc, tsovao. Đến đây, chàng mới nhìn thấy trên đỉnh núi cao xa kia cây kơtưng<sup>2</sup> đứng sừng sững, tán lá xum xuê che mát cả một vùng rộng lớn. Nơi con chim đại bàng thường đậu.

Chàng đi, mang theo cây rìu của người chú, người bác xưa để lại. Chàng chặt cây kơtưng dẻo hình con voi.

---

1. Rừng sâu núi thẳm.

2. Cây gỗ quý

Tay chàng dẻo thật khéo. Nhất thứ nhất ra hình đầu voi. Nhất thứ hai, cái chân voi đã thành. Sau đó, đến cái tai, cặp ngà cuối cùng là cái vòi. Ai trông thấy cũng thích.

Khi đã dẻo xong, chàng đem nó ra đặt giữa đường lớn, nơi có nhiều người Mnông miệng rộng, người Bih tai xệ<sup>1</sup> thường ngày qua lại. Chàng đặt voi xong liền đi vào nấp trong bụi cây gần đấy, ngồi chưa ấm chỗ thì có người từ đằng xa đi tới. Thấy voi đẹp, họ dừng chân ngó bên nọ, ngấm bên kia. Họ đi quanh con voi gỗ chàng vừa dẻo xong và nói:

KHÁCH: - Chà con voi ai dẻo mà khéo đến thế; cái vòi nó cong như sắp mở ngà. Không biết ai dẻo voi này, nếu là voi thật thì đẹp lắm. Ngó đi ngó tới, hết nhìn đằng trước lại nhìn phía sau và sau cùng họ nói:

KHÁCH: - Con voi đẹp đấy, nhưng cái ngà chưa được cong, cái đầu ngà chưa được nhọn.

Chàng Mơ Hiêng nấp trong bụi cây nghe tới nghe đủ và chờ người ta đi khuất liền bước ra sửa lại ngà cho đẹp cho xinh. Sửa xong chàng lại tiếp tục vào nấp chỗ cũ. Một lát sau, có tốp người khác đi tới, khi tới gần con voi liền dừng lại đứng nhìn. Họ hết ngó đầu voi, lại ngấm chân voi rồi nói:

KHÁCH: - Trời, con voi đẹp quá, lưng nó có khoang, ngó đằng trước, nhìn phía sau mà không thấy chán. Chắc nhà giàu sang mới tạc được voi này, buôn xa làng gần khó ai mà làm được. Chỉ có cái chân chưa đẹp chưa xinh.

Chờ cho họ đi xa, Mơ Hiêng bước ra sửa lại chân voi. Sửa xong chàng vừa nấp vào bụi cây đã có người mới đến. Trong bọn có người mặc áo đẹp con nhà giàu sang, lại có người mang khố thêu tua xanh, tua đỏ, lục lặc mang đầy người, mỗi bước đi lục lặc kêu "rềng rềng".

Họ thấy voi đẹp voi xinh dừng chân đứng ngấm. Họ hết nhìn lưng voi lại sờ đầu voi trầm trồ khen ngợi:

---

1. Người Bih có tục khâu tai, đeo các vòng bằng gỗ hoặc ngà nặng, do vậy dải tai xệ xuống.

**KHÁCH:** - Trời, voi ai tạc mà khéo vậy, cái lưng có khoang, cái tai như muốn vẫy, tiếc chỉ có cái móng thì chưa được giống nhiều.

Chờ tốp người đi xa, Mơ Hiêng bước ra sửa lại móng voi. Chàng đeo bên trái, sửa bên phải một hồi lâu thì móng voi đã đẹp. Xong xuôi, chàng đi vào nấp trong bụi cây như cũ. Chàng ngồi chưa héo ngọn cỏ, con chim nghiến chưa mổ xong hạt thóc thì từ xa có đoàn người đi tới. Họ dừng lại ngắm voi. Hết nấn vùi lại vỗ móng voi trầm trồ thán phục.

**KHÁCH:** - Con voi ai đeo mà đẹp quá như đúc từ khuôn, như tạc từ mẫu, riêng cái đuôi còn chưa thật xinh.

Mơ Hiêng ngồi trong bụi cây nghe rõ nghe đủ và chờ cho họ đi khỏi liền bước ra sửa lại cái đuôi. Xong xuôi chàng lại vào nấp trong bụi cây gần đấy. Một lát sau tốp người khác nữa đi đến, họ ngắm nghía con voi. Nhìn trước ngó sau, sờ chân voi, sờ bụng voi thấy chỗ nào cũng xinh, cũng đẹp, họ nói:

**KHÁCH:** - Chà, voi nhà ai mà đẹp vậy, đôi ngà thì rộng lưng lại có khoang, chân như muốn bước, cái đuôi như muốn cựa quậy. Thật đẹp, không có voi nào đẹp bằng, khiến cho nhà giàu sang làng trên buôn dưới phải thềm, phải ước. Ngắm nghía hồi lâu rồi tiếp tục đi về phía trước. Chờ họ đi xa, Mơ Hiêng bước ra khỏi bụi cây và đi tới chỗ voi đứng; chàng hái hai ba lá đa làm phép cho voi cử động. Chàng đặt một lá sấp, đặt một lá ngựa và khấn các thần linh:

**MƠ HIÊNG:** - Này đây, hỡi thần trên trời, hỡi thần dưới đất, tôi xin gieo quẻ lá úp lá ngựa, thiêng như ông cậu tôi xưa như bác tôi cũ. Nếu tôi là người giàu sang như ông chủ, ông bác tôi xưa thì con voi này sẽ biết đi, biết chạy, biết vào rừng, biết lên nương lên rẫy. Mơ Hiêng vừa dứt lời thì con voi bỗng cựa mình, kêu lên ặc ặc và phóng mình như mũi tên qua bảy ngọn đồi, vượt qua bảy con sông, nó lao tới đâu, cây rừng đổ nghiêng ngã, kêu răng rắc tới đấy. Tiếng cây đổ, lá rơi vang khắp núi khắp rừng, làm cho trâu bò gặm cỏ không yên, voi, tê giác gầm la như sấm động. Nó chạy một hồi lâu rồi quay về chỗ cũ và quỳ xuống cho chàng Mơ Hiêng bước lên bành.

Chàng Mơ Hiêng cười voi về buôn của cha, bến nước cũ của mẹ; nơi mẹ dệt áo, dệt khố cho chàng.

Tối nhà, Mơ Hiêng thui một con gà bằng trái me<sup>1</sup>, cột ché rượu bằng cái cối giã ớt. Chàng khẩn thần Đất, khẩn ông Đùng, bà Dai, khẩn tổ tiên cho điều may điều lành. Khẩn xong, Mơ Hiêng đặt tên voi là Edaidohong Rẹ, Edaidohong Riêng và chàng nói:

MƠ HIÊNG: - O voi yêu, o voi quý của ta, cái đồng của mày tao rèn bằng sắt, cái xích của mày tao rèn bằng vàng, buồng chuối, cây mía tao cho mày ăn. Mày nhớ, hàng ngày cùng ta lên nương, lên rẫy, vào rừng O, rừng Ông tìm con mang, đi bắt con nai cho mẹ tao ở nhà.

Ở một ngày, nghỉ một đêm, tròn ngày đầy tháng, Mơ Hiêng cười voi rủ dân làng vào rừng đi săn thú.

Khi con chim *túibui* gọi bắc nổi, con chim *tó* kêu vo gạo, chim *hót* bảo gói cơm, con chim *chuê* giục mở cổng và bầy chim *molang* hót đánh thức dân làng dậy<sup>2</sup>. Chàng Mơ Hiêng gọi dân làng ra đi.

MƠ HIÊNG: - O buôn làng trên, hỡi dân làng dưới, hỡi người già, người trẻ, ơi bà đang giã gạo, hỡi ông đang ngủ say, hãy dậy, đi cùng tôi vào rừng tìm con mang, đi bắt con cá, con chim cho cha, cho mẹ ta ở nhà nấu cơm, nấu canh, dệt áo, dệt khố cho mình.

Dân làng nghe chàng gọi, họ rủ nhau cùng chàng vào rừng đi săn. Họ theo đường *cong queo*, giáo mác nhiều như lau như lách, cung nỏ như nhánh cây, ống tên như trái mướp trên giàn. Người đi đông như bầy mối bầy kiến, một trăm người đi trước, hàng ngàn người theo sau. Người trước, kẻ sau rộn ràng như ong vỡ tổ, khắp vực thẳm khe sâu họ đều tới.

Họ lên núi cao, theo lối rừng thấp, nghiêng bên đông là rừng trúc vật vờ, nghiêng phía tây là rừng tre a lê, rừng lồ ô đầy tiếng ve sầu kêu gọi mùa quả chín. Tiếng chim búc, chim *kotiso* kêu trên ngọn cây lạnh lạnh, bên này bãi, bên kia hang đá, làm động cả rừng to không người qua lại, con sóc giật mình nhảy tót lên cây trúc, cây lồ ô.

---

1. Cách nói nhún nhường.

2. Các con chim kêu vào buổi sáng sớm theo thứ tự con trước con sau cho đến khi mặt trời mọc.

\* Thấm thoát đã hai mùa trăng, thịt tươi đã nhiều thịt khô đã lắm, gạc nai, da thú chất đầy bành voi, chàng Mơ Hiêng cùng dân làng đi về buôn xưa bến nước cũ của mình.

Sau một ngày, nghỉ một đêm, ở không đầy một chiều một sáng, chàng Mơ Hiêng nói với mẹ.

MƠ HIÊNG: - Ô mẹ, nay con đã lớn bằng cha, biết đi nương đi rẫy, con đã muốn có người nấu cơm, dệt áo, thêu khố. Mẹ có nghe ở làng đông làng tây nào có con gái ở không<sup>1</sup>? Làm thế nào cho ché túc cùng một mùa, ché ba cùng một thời? Mẹ đẻ con mong cho con thì mẹ nàng cũng mong cho nàng.

MẸ MƠ HIÊNG: - Ô con yêu, ơ con quý nay con đã lớn, đã biết đi nương đi rẫy, con hãy đến làng phía đông, buôn phía tây, đến làng trên buôn dưới tìm người gái xinh gái đẹp về nấu cơm, dệt áo, thêu khố cho con.

Nghe mẹ nói điều hay điều phải, nhưng Mơ Hiêng không biết tìm đâu được người ưng cái bụng. Chàng nhớ đến nàng Hơ Bia Lăng Bang con của Mơ Tao là gái đẹp gái xinh làng trên buôn dưới đều hay. Nàng đẹp cả khi mang chiếc gùi đong đưa như gió thổi, như cây bắp mới kết trái, miệng nàng cười duyên dáng, răng nàng nhỏ như hạt dưa hấu, đen như kiến dammông<sup>2</sup>. Thân hình nàng thon thả, mềm mại như cá dưới suối, như chim trên trời. Mặt nàng như trái xoan. Bàn tay, bắp chân nàng trắng như ngà voi, trơn như sống lá môn. Tay nàng thon như lông nhím, bụng nàng mỏng như lá lúa. Chân bước khoan thai như dây rừng đu đưa khi có gió thổi. Ngắm từ chân đến đầu, trông thật không ra thật, đúng không ra đúng. Hình như mẹ nàng đúc trong ống, đổ bằng bạc, như được mẹ cha ẵm bằng khăn sút<sup>3</sup>, khăn đrê<sup>4</sup> thêu bằng hoa. Nàng mặc váy bằng vải gih<sup>5</sup> dài đến tận mắt cá, váy nàng viền tua, đính hoá bằng bạc, theo hình ngôi sao. Nàng bước đi uyển chuyển, tay đung đưa như dây rừng, tay trái đung

---

1. Ý nói gái chưa chồng.

2. Loại kiến càng màu đen.

3. Khăn sút: Khăn bằng lông.

4. Khăn đrê: Khăn thêu hoa.

5. Thử vải quý.

cửa sổ phải rách, tay phải đung cửa ngoài phải tan, vấp phải lan can phải đổ đến người Bih tai xể người Mnông miệng rộng cũng phải ngó theo. Búi tóc nàng tròn không ra tròn, vuông không ra vuông, giống như cái chiêng mông (một loại chiêng nhỏ trong giàn chiêng), chiêng núp xoay tròn, con voi cũng phải nhìn khi nàng đi, người họ Adun, họ Eban cũng phải ngó theo. Ánh mắt nàng lấp lánh như ngôi sao ban đêm.

Chàng Mơ Hiêng mong ước lấy được nàng về làm vợ. Nếu khó như đi lấy sừng tê giác, như cặp ngà voi chàng cũng đi nhờ cho bằng được.

Tiếng nàng Hơ Bia Ling Bang đẹp gái bay đến làng gần bay đến buồn xa. Thần núi thần sông cũng nghe đến tiếng như con chim *gorú*<sup>1</sup> đánh thấy hơi mùi thú chết.

Hôm sau, ông mặt trời vừa lên, chàng Mơ Hiêng đã thay khố đẹp, mặc khố nhiều hoa thêu có treo tua xanh đỏ. Chàng bước đi, sợi tua bay theo người. Chàng mặc áo đen, ngực thêu chỉ đỏ, đầu buộc khăn nhiều màu óng ánh như cánh chim *điêu*<sup>2</sup>. Mặc xong áo khố, chàng ra đi. Chàng đến làng của nàng Hơ Bia Ling Bang. Đến chân sàn nhà nàng Hơ Bia Ling Bang chàng gọi người mang nước uống.

Nghe có tiếng người gọi, nàng Hơ Bia Ling Bang ngó qua cửa thấy một chàng trai rất đẹp, da màu nâu đồng, tóc đen, như kiến *đammông*, cặp mắt óng ánh như mắt ong xây. Chàng ngồi trên bành voi trông uy nghi hùng mạnh, người Bih hay người Mnông cũng không đẹp bằng. Biết chàng là người gọi xin nước, nàng sai đầy tớ gái mang bầu nước ra cho Mơ Hiêng. Tớ gái mang nước ra, chàng không cầm. Nàng lại sai tớ trai mang nước ra nhưng chàng cũng không ngó. Thấy vậy, nàng Hơ Bia Ling Bang nghĩ bụng:

HƠ BIA: - Thế thì tự thân ta phải mang ra cho chàng.

Khi nàng Hơ Bia Ling Bang đem bầu nước tới, còn cách xa một gang tay, chàng Mơ Hiêng vẫn làm ngơ không chịu ngó đến. Nàng đến gần đầu voi hai tay nâng bầu nước đưa cho Mơ Hiêng. Nhân lúc

---

1. Chim *gorú*: Chim đại bàng ưa ăn thịt ôi.

2. Một loại chim lông óng ánh màu xanh.



nàng Hơ Bia Ling Bang cúi xuống, chàng Mơ Hiêng liền bế nàng lên bành voi chạy. Trên đường, nàng Hơ Bia Ling Bang lấy bã trầu ném xuống đất cho hoá thành con chim cu.

CHIM CU bay đi kêu rằng: - (Duê) Cúc cu cú, cúc cu cãm, mẹ đang lo việc nường, cha đang lo tĩa bắp, trồng dưa. Nàng Hơ Bia Ling Bang đã bị chàng Mơ Hiêng đến cướp đem về trong cái nhà có bóng mát, có chiêng nùm, chiêng bằng, có ché túc, ché tang (ý nói cất giấu chỗ kín không ai có thể tìm thấy).

NGƯỜI MẸ: - Ô chim, ai chủ tâm đến cướp con gái của ta, nàng Hơ Bia Ling Bang. Ai dám đến nhổ sừng tê giác, ngà voi của ta, vì con gái ta như của quý nhà giàu sang.

Nghe bà nói vậy, tôi tớ trong nhà trả lời rằng:

TÔI TỐ: - Ố ông, ơ bà! Sao ông không biết, sao bà không hay, chàng Mơ Hiêng là người khoẻ mạnh, nóng như ánh mặt trời mùa khô không bao giờ mát dịu, người làng trên buôn dưới đều hay, chính chàng đã bắt nàng Hơ Bia Ling Bang.

Nghe tôi tớ nói thế, vợ chồng Mơ Tao Kơmola (thần Mặt Trăng) nổi giận đùng đùng; làm sấm, làm chớp đuổi theo chàng Mơ Hiêng.

Họ đuổi bên trái, rồi lại đuổi bên phải, ông đuổi phía trước, bà chặn phía sau, nhưng không đụng đến người chàng Mơ Hiêng. Mẹ nàng Hơ Bia Ling Bang vừa đuổi vừa kêu.

BÀ MẸ HƠ BIA LING BANG: - Ô cháu Mơ Hiêng, cháu đừng bắt con ta bế nước (gùi) bồ củi như con cái nhà giàu sang khác, đừng bắt nó sáng cho heo ăn, tối đuổi gà, đừng bắt nó làm tôi tớ chẵn trâu, coi ngựa, đi hốt phân. Nếu có mang gùi thì đỡ đôi vai, khi mang nước phải đỡ cái lưng.

CHÀNG MƠ HIÊNG NÓI: - Ố bác, không phải thế đâu bác ạ! Vì cháu chưa có người nấu cơm, nấu canh, dệt khố, dệt áo nên cháu đưa nàng Hơ Bia Ling Bang về dệt cái khố, cái áo như đứa có đôi, như chim có bạn.

Nghe chàng Mơ Hiêng nói vậy, mẹ Hơ Bia Ling Bang yên lòng trở về luôn làng mình. Chàng Mơ Hiêng và nàng Hơ Bia Ling Bang ngồi trên bành voi để về làng của Mơ Hiêng.

Về đến nhà, chàng Mơ Hiêng thịt con heo, cúng thần trên trời, cúng thần dưới đất, cúng báo tổ tiên để cầu được điều lành điều tốt, thành vợ thành chồng. Chàng cúng thần, uống rượu, đánh chiêng đánh trống bấy ngày trôi qua, bấy đêm vừa hết. Khắp làng xa, buôn gần đều nghe tiếng chàng Mơ Hiêng lấy được nàng Hơ Bia Ling Bang đẹp gái về làm vợ. Khách từ làng phía tây, buôn phía đông ùn ùn kéo đến đông như bày kiến bấy mỗi, nhiều như lá rừng, đến nổi sàn nhà võng xuống như cầu võng lên trời. Tiếng chiêng, tiếng trống vang xa như tiếng chim *kotúc* gọi đàn. Dây treo chiêng đỏ chói như cánh hoa bơ lang. Cái thời ông bác, ông chú của nó cũng không sánh bằng. Thần Núi cũng biết đến, thần Sông cũng hỏi tới, người *Kur*, người Lào cũng hay tiếng. Người *Kur* muốn tự mình được mang đến con trâu, người Lào mang đến con voi mừng cho chàng Mơ Hiêng.

Tiếng chàng Mơ Hiêng giàu sang, hiển lành, làng trên buôn dưới đều hay. "Cái chiêng nó đang mua, cái ché nó đang có, tổ gái, tổ trai đầy nhà. Nếu làng trong buôn ngoài có điều gì sai điều gì trái nó cũng cỏi được". Lông chân chàng Mơ Hiêng đang mọc như cây măng gặp mưa, râu chàng đang lên như lúa vừa bén. Còn thân thể chàng đứng là người giàu, người sang ít ai sánh kịp. Chàng khoẻ mạnh từ khi mới lọt lòng mẹ. Mất chàng lạnh lẽo như con muỗi đậu trên sân sần. Thần cũng nói nó giàu, người ở trần gian cũng nói nó mạnh. Lông bắp vế đang mọc, lông chân cũng đã dài, râu cằm trên đã đầy, râu cằm dưới đã kín như cười như nói với mọi người.

Ở một ngày, nghỉ một đêm, tròn ngày đầy tháng, chàng cùng dân làng vào rừng đi săn. Chàng đi tìm con chim con cá, đem về cho nàng Hơ Bia Ling Bang là người nấu cơm, dệt khố cho chàng. Mười ngày đã qua, mười đêm đã đủ hết ngày tròn tháng Mơ Tao Gorú nghe tin nàng Hơ Bia Ling Bang gái đẹp gái xinh nó muốn, nó thêm như thêm sừng tê giác, như thêm đôi ngà voi. Mơ Tao muốn đến cướp nàng về làm vợ. Nàng Hơ Bia Ling Bang là người đẹp gái. Da nàng trắng như lá chuối đang non, như cây bắp đang kết trái. Bắp chân dưới tròn như bẹ khoai môn, bắp vế trắng như ngà voi, bụng nàng thon thon như bụng kiến vàng, ngực nàng nở như hình nổi bung, nổi ba. Mắt nàng sáng hơn sao buổi sớm, bước đi nhịp nhàng như voi đực mở ngà, hơn voi cái

uốn vôi. Ngay người Bih<sup>1</sup>, người Mnông cũng không bì kịp. Nàng mặc váy viền tua đính hoa bằng bạc, bước chân đi uyển chuyển, mềm mại như cá bơi dưới nước. Búi tóc nàng không vuông cũng không tròn như núp chiêng mông, chiêng *modúc*<sup>2</sup> đang xoay tròn. Tay nàng dung đưa, đụng cửa sổ thì cửa sổ mở toang, đụng vào cửa ngõ thì cửa ngõ tan, vấp phải lan can thì lan can vỡ.

Nàng bước đi, lá rừng cũng phải né, nước suối cũng phải dừng chảy, dịu dàng như làn gió mùa xuân. Cả người Bih và người Mnông không ai sánh được. Vì thế, Mơ Tao Gơrứ đêm ngủ không kín mắt, ngày thở không thông mũi, nước miếng chảy ra đầy năm tô hoa, nước mắt trào ra đầy bảy âu đồng.

Tối chưa qua, ngày chưa tỏ Mơ Tao Gơrứ buộc đôi chân phải đi đến buôn làng của nàng Hơ Bia Ling Bang. Khi đến cầu thang nhà nàng, Mơ Tao Gơrứ gọi người mang nước.

MƠ TAO GƠRỨ: - Ô, người trẻ phơi lúa, ơ người già phơi bông, hãy mang bầu nước cho ta uống.

Hơ Bia Ling Bang nghe tiếng người gần, người xa gọi, liền cho tớ gái đem bầu nước, nhưng Mơ Tao Gơrứ không thêm ngó. Nàng sai tớ trai mang nước, Mơ Tao không thêm nhìn. Cuối cùng Hơ Bia Ling Bang tự mình đem nước cho Mơ Tao Gơrứ. Nàng đứng cách xa đầu voi của Mơ Tao một gang tay, nhưng Mơ Tao vẫn không lấy. Nàng tiến sát bên đầu voi, hay tay nâng bầu nước đưa cho Mơ Tao, chờ có vậy, Mơ Tao lập tức kéo nàng lên bành voi và chạy về làng mình, nàng lấy búi tóc ném xuống, hoá thành con chim cu. Chim bay đi tới rừng xanh, núi cao nơi chàng Mơ Hiêng đang đi săn và kêu rằng:

CHIM CU hót: - Cú cu cút, cú cu cầm. Ở chàng Mơ Hiêng, sừng tê giác người ta đã nhổ, ngà voi người ta đã lấy, đã đủ ngày tròn tháng sao chàng chưa về. Nàng Hơ Bia Ling Bang đã bị Mơ Tao Gơrứ đến cướp đi rồi.

---

1. Bih: *Một tộc người ở ven hồ Lắk, là nhóm trung gian giữa hai dân tộc Êđê và Mnông* (soạn giả CTS.).

2. Tên một cái chiêng có núp.

Chàng Mơ Hiêng nghe chim cu hót liền nói với dân làng, tôi tớ đi về buôn làng vì nhà đang có chuyện lành chuyện dữ.

Chim cu lại hót tiếp:

CHIM CU: - Ở ông Mơ Hiêng, khi mất con gà, ông hãy đi tìm lông, mất con chó phải đi tìm bộ xương, khi người ta đã bắt bà Hơ Bia Ling Bang ông hãy về nhanh đi tìm bà cho được.

Nghe chim cu hót như vậy, lòng chàng ở không yên, chàng giục dân làng chuẩn bị về, chàng Mơ Hiêng đi gọi con voi.

MƠ HIÊNG: - Ở Edai Đơhong Rẹ, ở Edai Đơhong Riêng đồng của mây bằng sắt, cái xích của mây bằng vàng, bấy lâu nay tao cho mây ăn cây mía, tao cho mây nhai cây chuối, hãy nghe tao nói đây, hãy nghe tao bảo này, nàng Hơ Bia Ling Bang như sừng tê giác, như đôi ngà voi người ta đã nhổ đi rồi, bụng tao nóng như lửa, ở không yên.

Nghe tiếng chàng Mơ Hiêng gọi, con voi đang ăn lá trong rừng liền chạy về và quỳ xuống để Mơ Hiêng trèo lên bành. Chàng Mơ Hiêng đi trước, dân làng lũ lượt theo sau đông như bầy mối bầy kiến đi về buôn cũ. Người có thịt thì mang thịt người có da thì gùi theo; còn ai có gạc nai, gạc hươu thì chất lên mình ngựa. Tới làng, đứng như chim cu báo, nàng Hơ Bia Ling Bang đã bị người giàu sang cướp đem đi rồi. Thấy thế Mơ Hiêng liền hỏi mẹ:

CHÀNG MƠ HIÊNG: - Ở mẹ, sừng tê giác đẹp, đôi ngà voi quý của nhà giàu sang đứa nào dám đến lấy mang đi.

MẸ MƠ HIÊNG trả lời: - Ở con yêu, con quý của mẹ, còn ai nữa, làng trên buôn dưới cũng nghe đến, Mơ Tao Gơrú hung dữ (ác), nóng như trời mùa khô không mát dịu, nếu có chết đang lúc ngủ trước mũi dao; mũi mác cũng không biết sợ. Mơ Hiêng thấy mẹ nói vậy, thấy người như có lửa, mặt đỏ như than trong bếp; liền nói:

CHÀNG MƠ HIÊNG: - Ở Edai Đơhong Rẹ, ở Edai Đơhong Riêng, đồng mây bằng sắt, xích mây bằng vàng, cây mía tao cho mây ăn, cây chuối tao cho mây nhai từ bấy lâu nay. Hãy nghe tao nói đây: Người vợ của tao, nàng Hơ Bia Ling Bang xinh đẹp như sừng tê giác, như đôi ngà quý người ta đã đến nhổ mang đi rồi, hãy cùng đi với tao đòi lại.

Khi nghe chàng Mơ Hiêng gọi, con voi đang ăn trong rừng liền kêu lên ặc ặc và chạy về trước sân sà xuống cho Mơ Hiêng trèo lên bành. Từ trên bành voi chàng Mơ Hiêng nói với dân làng:

MƠ HIÊNG nói: - Ở dân làng trên, ở buôn làng dưới, phía đông cũng như phía tây, hãy nghe ta nói đây:

Khi mất con gà phải đi tìm cho được cái lông; khi mất con chó phải đi tìm bộ xương, khi mất nàng Hơ Bia Ling Bang trong nhà, tôi phải đi tìm, đi hỏi cho ra. Phải đi theo đường có cút ngựa, có dấu chân voi. Hồi tôi tớ hãy lấy rượu, thui bò để làm lễ để cầu sự giúp đỡ của thần linh. Hãy đưa ra cúng ché tức<sup>1</sup> và con trâu khoang mà thần linh đã cho ta từ xưa. Hãy nổi trống lên, chiếc trống mà tiếng kêu thấu tới trời, báo cho dân làng ở phía đông cũng như phía tây, hãy theo ta đi đánh kẻ thù.

Sau đó, chàng Mơ Hiêng cùng dân làng kéo đi đông như một bầy nai, như tổ kiến từ dưới đất bò lên. Đi một đoạn, Mơ Hiêng gặp một người liền hỏi:

CHÀNG MƠ HIÊNG: - Ở người nhỏ, ở người già có biết đường đi đến làng của Mơ Tao Gơrú không?

NGƯỜI QUA ĐƯỜNG trả lời: - Ở ông, ông hãy đi theo con đường rìa phía bên trái hết một cái xà gạc, rìa phía bên phải hết một ngọn lao, dấu chân con ngựa, con voi dày như lỗ con quay của bầy trẻ con. Đường đi phía trên, dưới lùm cây kơnung<sup>2</sup>, đường đi phía dưới có gốc cây kơnia. Đường đi dưới chân đồi có hố sâu, đó là đường tới buôn làng của Mơ Tao Gơrú.

Chàng Mơ Hiêng đi tới rìa làng của Mơ Tao Gơrú, hàng rào trồng hai lớp tre, một lớp tre *alê* và một lớp tre *mơ*. Hai đầu hồi cổng kiên cố. Trên đường đi Mơ Hiêng mang theo hai con gà trống một trắng, một đỏ. Tới làng Mơ Tao Gơrú, thì đêm đã khuya, Mơ Hiêng cùng dân làng dừng lại. Khi trời sắp sáng, Mơ Hiêng nói với con gà đến gần nhà Mơ Tao Gơrú gáy:

---

1. "1" Một loại ché quý.

2. "1" Là loại cây rừng lá có vị chát, hoa màu đỏ, rễ cây dùng để ruốc cá (đánh cá).

MƠ HIỀNG: - Ở gà trắng hãy gáy sân sân trên, ở con gà đỏ hãy gáy sân sân dưới, báo cho nàng Hơ Bia Ling Bang dậy giã gạo, nấu cơm dệt áo cho chàng Mơ Hiềng, vì nàng Hơ Bia Ling Bang như sừng tê giác, như đôi ngà voi, đã bị Mơ Tao Gơrú đến cướp mang đi.

Nghe tiếng gà gáy nhắc đến chàng Mơ Hiềng, nàng Hơ Bia Ling Bang cười một mình, Mơ Tao Gơrú thấy nàng cười, liền hỏi:

MƠ TAO GƠRÚ: - Có chuyện gì đấy mà em phải cười.

Nàng HƠ BIA LING BANG: - Tôi cười không thôi, tôi cười cho mùa nắng, tôi cười với bà trâu, tôi cười có chuyện nọ chuyện kia làm gì mà ông phải hỏi.

Ông mặt trời đã sáng, soi rõ hàng rào làng Mơ Tao Gơrú, chàng Mơ Hiềng liền gọi:

- Ở trẻ thơ, hãy mở cổng cho ta vào, hỏi người già hãy phá rào cho ta tới.

Sau đó Mơ Hiềng nói với con voi:

MƠ HIỀNG: - Ở Edai Đơhong Rẹ, ở Edai Đơhong Riêng, chuyện xa xưa mình đâu có sai trái với người ta mà tại sao Mơ Tao Gơrú lại đến cướp nàng Hơ Bia Ling Bang của ta?

Mơ Tao Gơrú nghe tiếng người nói ngoài cổng liền sai tôi tớ:

MƠ TAO GƠRÚ: - Ở các con, bay có nghe con gà mái nào cục tác không? Hay là đứa trẻ con nào khóc? Mau mau đi mài rìu, mài giáo, mau ra chém đứa nào ngoài kia, nếu là bọn gian thì đóng cổng thật chặt.

Chàng Mơ Hiềng thấy thế liền sai con voi xông lên phá sà, một mình đi vào làng Mơ Tao Gơrú.

MƠ HIỀNG: - Ở bác, ở bác, tôi với ông có chuyện nọ, chuyện kia từ xa xưa không?

MƠ TAO GƠRÚ trả lời: - Không có chuyện nọ, chuyện kia từ xưa đâu cháu ạ.

MƠ HIỀNG: - Chuyện xa xưa thì không có mà tại sao sừng tê giác, đôi ngà voi của tôi ông đến cướp đi vậy? Nàng Hơ Bia Ling Bang

là người dệt khố, dệt áo, nấu cơm cho tôi đang ở trong nhà có bóng mát, như ta đã cắt bộ chiêng, cái ché trong buồng, sao ông lại đến lấy đi? Ông đã làm điều sai điều trái, bây giờ ông phải lau lại cái khiên cho sạch, phải mài cái dao cho sắc. Hôm nay, ngày đã tốt, tháng đã lành, chúng ta cùng thử sức xem ai dài, ai ngắn hơn ai.

Mơ Tao Gơrú nghe Mơ Hiêng nói liền bảo:

MƠ TAO GƠRÚ: - Thôi, về đi cháu ạ! Tao đã thấy mày đi từ đằng xa, mày như trái bầu đang non chưa rụng rốn, mày còn như đứa trẻ mới lọt lòng, cái miệng còn bú, cái răng còn chưa mọc đủ.

MƠ HIÊNG: - Ô bác, ơ bác! Tôi đã thấy, con thỏ với con chồn nó đang đo lông ai dài ai ngắn. Con chim cu với con vẹt đang đo cái mỏ xem ai cứng ai mềm, chim *bơhi* và chim *đông*<sup>1</sup> đang so sánh xem ai khoẻ, ai yếu.

CHÀNG MƠ HIÊNG: - Ô bác! Hãy xuống đây, chúng ta cùng đo sức chúng ta cùng đấu xem sức cha sinh mẹ dưỡng.

MƠ TAO GƠRÚ: - Tao không xuống, mày hãy giết con lợn cái của tao ở dưới gầm sàn, nếu mày muốn thì giết luôn con chó cái ngoài sân đó.

Nghe Mơ Tao Gơrú nói điều như có gai, có chông trong miệng, chàng Mơ Hiêng liền gọi.

MƠ HIÊNG: - Hỡi đàn chim *Nghiếc*<sup>2</sup> một nghìn, hỡi đàn chim ngói một vạn. Ở bọn tôi tớ, hãy mang lửa tới, ta thui cái ổ con sóc mẹ thì đàn sóc con của nó cũng phải nhảy xuống.

Nghe Mơ Hiêng nói vậy, Mơ Tao Gơrú sợ quá liền nói.

MƠ TAO GƠRÚ: - Thôi thôi cháu ạ, tao xuống ngay đây.

Khi Mơ Tao Gơrú nhảy xuống sàn, chàng Mơ Hiêng lại hỏi:

MƠ HIÊNG: - Chuyện xa xưa mình có gì không bác?

MƠ TAO GƠRÚ: - Không, không, chuyện xưa, chuyện cũ không có gì đâu cháu ạ!

---

1. Những loại chim có cánh khoẻ.

2. Loài chim sẻ.

MƠ HIỀNG nói: - Cây le không có lỗ, vì ông muốn dùi, cây mơ ông ngắt ngọn, chuyện xa xưa ông bà không có, nhưng sao sừng tê giác, đôi ngà voi của tôi ông lại nhổ đi. Bây giờ chúng ta hãy cùng độ sức.

MƠ HIỀNG hỏi tiếp: - Ông cầm loại khiên gì?

MƠ TAO GORÚ đáp: - Khiên của tao, con mối đã đục lỗ, cái đao của tao con mọt đã ăn. Khi giương bên đông, lúc khua bên tây, tiếng khiên đao kêu lọc xọc như quả bầu khô.

MƠ TAO GORÚ hỏi: - Ở cháu, cháu cầm loại khiên gì đấy?

CHÀNG MƠ HIỀNG: - Khiên của tôi giống mỏ con đại bàng mỏ mắt tên nhà giàu chém bấp đùi người anh em không ai dám kiện. Vì thế, khiên của tôi khi khua hướng tây làm đổ nhà dài, khua phía dưới làm gãy cột phơi cho làm sợi bông đay bay lên như có gió bão.

MƠ HIỀNG lại nói: - Ở bác dài râu, ở người già năm hãy nhảy lên đi, hãy chạy cho thật nhanh nhé kéo đạp phải cút trâu, phân ngựa của nhà giàu<sup>1</sup>!

Mơ Tao Gorú bắt đầu chạy, chạy không kịp quay đầu chạy như người ta ném cái cối giã ớt như ném cái que đuổi gà, khiến cho thần ong mật ở trên trời chạy cũng không bằng. Mơ Tao Gorú chạy suốt bảy ngày bảy đêm qua sông nọ núi kia, chạy đến khi lão đảo như có rượu trong đầu, khiên không muốn cầm, đao không thêm mố. Chạy hồi lâu Mơ Tao Gorú dừng lại nói:

MƠ TAO GORÚ: - Ở cháu Mơ Hiềng, người tao đã mệt, sức tao đã kiệt, chân tao không muốn chạy nữa rồi!

Mơ Tao Gorú nói vậy, nhưng vẫn tiếp tục chạy như ngựa phi để tránh mũi đao, lưỡi kiếm của chàng Mơ Hiềng đang liên tiếp bổ xuống đầu Mơ Tao.

Mơ Tao Gorú chạy vòng quanh đồi và dẫm nát ba đám cỏ tranh. Bảy lần cây mắc nhon của Mơ Tao phóng nhanh như tia chớp nhưng chỉ làm gãy cột giàn bầu giàn bí, làm cho trâu bò, lợn gà sợ chạy như gặp phải gió bão, làm cho bông phơi trên sàn ở trước sân nhà bay tung lên như có cơn lốc đi qua.

---

1. Nói mỉa.



Nàng Hơ Bia Ling Bang lúc ấy đang ngồi ở cạnh cửa sổ nhà dài, liên tục cho Mơ Tao Gơrú gói cơm, bầu nước, nhưng nàng ném bao nhiêu đều bị chàng Mơ Hiêng nhanh tay cướp trước. Mơ Hiêng ăn không hết, uống không cạn nước, còn thừa chàng ném theo Mơ Tao Gơrú. Cứ thế, Mơ Tao Gơrú và Mơ Hiêng đuổi nhau hết núi nọ đến đồi kia không dừng, không nghỉ. Chạy hồi lâu, sức Mơ Tao Gơrú đã yếu, chàng Mơ Hiêng liền khua ngọn lao phóng nhanh như mũi tên bắn trúng ngay vào chân Mơ Tao Gơrú. Thấy có máu, Mơ Hiêng hỏi Mơ Tao.

**MƠ HIÊNG:** - Ông Mơ Tao, máu gì dưới chân ông đấy?

**MƠ TAO GƠRÚ:** - Không có gì đâu cháu ạ, đó là màu đỏ viền chân của vợ tao dệt ở nhà đấy.

Tuy trả lời chàng như vậy, nhưng chân Mơ Tao Gơrú đã đi khắp khiễng như gà què chân, như chim gãy cánh.

Mơ Hiêng tức mình lại vùng khiên chém tiếp vào cổ Mơ Tao, máu ở cổ chảy nhiều, Mơ Tao nói với Hơ Bia Ling Bang:

**MƠ TAO:** - Ở Hơ Bia Ling Bang, hãy lấy cái chăn hoa nhiều sọc đắp lên cho ta, lấy cái chăn dệt bằng dây rừng phủ lên hôn ta.

Mơ Tao quay lại nói với **MƠ HIÊNG:**

**MƠ TAO:** - O, Mơ Hiêng, tao tưởng tao thắng mày như con hổ thắng con nai, nhưng mày đã chém tao rồi.

Nói vừa dứt lời Mơ Tao chết.

Thấy Mơ Tao chết, chàng Mơ Hiêng gọi dân làng:

**MƠ HIÊNG:** - O, các em ở trong nhà, ơ các anh, các chú ở trong buôn, hồi tất cả làng trên buôn dưới hãy lấy cái đục nhỏ răng Mơ Tao, hãy lấy cái dùi xuyên thủng lỗ tai nó. Vì mẹ nó nói, nó không nghe, cha dạy, nó không theo lời. Lời người ta bảo nó không chịu nghe, nên nó phải chết, nợ này phải trả.

**MƠ HIÊNG** nói tiếp:

- Ở dân làng, tù trưởng của các người đã chết, các bạn có theo về buôn xưa, làng cũ với ta không?

## DÂN LÀNG:

- Ở ông Mơ Hiêng, sao chúng tôi lại không đi, Mơ Tao của chúng tôi đã chết, thịt đã rửa ra rồi, chúng tôi đi theo ông là phải.

Nói rồi, dân làng, nghìn người đi trước, vạn người theo sau, nhìn sang phía đông, ngó sang hướng tây người đi đông như dòng suối chảy. Chàng Mơ Hiêng cười voi đi giữa. Họ về tới làng, chàng Mơ Hiêng sai tôi tổ thui con heo, cột ché rượu cúng thần sông, thần núi, cúng tổ tiên ông bà. Cúng cầu điều lành, điều tốt cho dân làng, cho Mơ Hiêng và nàng Hơ Bia Ling Bang. Tiếng chiêng trống rộn ràng vang khắp rừng xa buôn gần. Thần núi cũng phải lắng nghe thần sông cũng phải ngó lại.

Tiếng đồn chàng Mơ Hiêng hùng mạnh bay đi khắp buôn gần, làng xa, con diều hâu cũng nghe tiếng. Buôn phía đông, làng phía tây kéo đến ăn đến uống mừng chàng Mơ Hiêng. Thịt trâu bò treo đầy nhà, ché túc ché tang cột la liệt, cần rượu đựng dừa như bãi lau rừng sậy. Tiếng chiêng tiếng trống bay tới làng đông, buôn tây, buôn trên làng dưới. Chàng Mơ Hiêng đánh chiêng mức, chiêng mai<sup>1</sup>, đánh nhẹ nhẹ tiếng bay như ngọn gió đi khắp núi khắp rừng. Đánh ở dưới thì đổ sàn nhà, đánh ở trên thì bẻ xà dọc xà ngang. Đến nổi, con thỏ, con vượn ở ngoài rừng quên cả nắm cành cây. Thần ma thần quỷ quên làm hại con người. Con chuột con sóc quên cả đào hang, con rắn đen, rắn xanh bỏ ra khỏi lỗ, con thỏ, con nai quên ăn cỏ non, mãi mê nghe tiếng chiêng, tiếng trống. Chúng nghe bảy ngày đã qua, bảy đêm đã tận mà vẫn không chán. Thấy vậy, thỏ mới hỏi nai, hỏi sóc.

THỎ: - Ở các bạn, các bạn nghe tiếng chiêng có vui không?

NAI, SÓC trả lời: - Ở bạn, sao mà không vui, chiêng của ông Mơ Hiêng từ chiêng ana đến chiêng modu<sup>2</sup> nó đều biết đối đáp với nhau. Đó là chiêng của Kréc Krang<sup>3</sup>, chiêng của ông Gổn gửi cho ông Mơ Hiêng là người giàu sang, hùng mạnh. Ông Mơ Hiêng, lông chân

---

1. Tên những cái chiêng trong một dàn.

2. Hai cái chiêng chính trong dàn chiêng.

3. Chiêng thần cho.

đang nhú, lông bắp vế đang nở, râu đang mọc như cười như nói với mọi người (ý nói người rất khoẻ, rất hùng dũng).

Ở một ngày, nghỉ một đêm, đây ngày tròn tháng, Mơ Hiêng cùng dân làng vào rừng đi săn. Họ đi khắp núi phía đông, khắp rừng phía tây, qua đồi nọ thác kia, săn được nhiều thú rừng, nhiều cá, thịt khô đầy gùi, gác hươu, sừng tê giác, ngà voi chất đầy bành voi, cá nhiều như lá cây kơnia xâu thành chuỗi dài đem về cho nàng Hơ Bia Ling Bang, người nấu cơm, nấu canh, dệt áo, dệt khố cho Mơ Hiêng.

Gần đó, có Mơ Tao Ác, người giàu có nổi tiếng một vùng. Vợ đã nhiều, tổ gái cũng lắm nhưng Mơ Tao vẫn chưa vừa cái bụng. Một hôm Mơ Tao mới hỏi bọn tổ trai, hỏi bọn tổ gái.

#### MƠ TAO ÁC<sup>1</sup>:

- Ở bọn người ăn, ơi lũ người ở có biết từ vùng Êđê phía trên, vùng người Mnông rộng miệng phía dưới, ở khắp buôn gần làng xa, trần gian này có ai đẹp nhất, có ai búi tóc phía dưới tròn bằng núp chiêng, búi tóc ở trên giống như cái bát hoa, đẹp như cây bắp mới kết trái.

Nghe Mơ Tao Ác hỏi, bọn tôi tổ trả lời:

TÔI TỔ: - Ông, còn ai đẹp bằng vợ của chàng Mơ Hiêng là nàng Hơ Bia Ling Bang. Nàng đẹp nhất vùng, làng phía đông buôn phía tây, không ai sánh bằng.

#### MƠ TAO ÁC:

- Ở dân làng một trăm, ở tôi tổ một nghìn, hãy theo ta để chặt bắp chuối ở trong khe sâu, đi hái rau rừng bên bờ suối. Chúng ta hãy đi săn con thú ở rừng sâu, núi cao.

Mơ Tao Ác cùng dân làng và tôi tổ đi hết đêm này qua ngày khác, vượt qua nhiều đồi cao thác sâu để đến làng của chàng Mơ Hiêng. Lúc đó, Mơ Hiêng đang cùng dân làng vào rừng đi săn. Khi cùng tôi tổ đến làng nàng Hơ Bia Ling Bang, Mơ Tao Ác cất tiếng hỏi:

---

1. Vua qư.

**MƠ TAO ÁC:**

- Ở người già, hỏi người trẻ khắp làng, khắp nhà hãy nói cho ta biết nhà của cháu Mơ Hiêng.

**DÂN LÀNG:** - Ở ông, nhà ông Mơ Hiêng ở giữa đồi cao, có cầu thang to, kẻ lên người xuống không chạm nhau, hiên phía trước có treo nhiều tua đỏ tua vàng, có tổ gái, tổ trai đi lại nhộn nhịp, đó là nhà của Mơ Hiêng. Nghe dân làng nói, Mơ Tao Ác cười voi đến tận cầu thang nhà Mơ Hiêng và gọi:

**MƠ TAO:** - Ở người trẻ trong nhà, ở người già đang phơi lúa, hãy đem cho ta bầu nước uống.

Nghe tiếng người gọi, nàng Hơ Bia Ling Bang sai tổ trai đem nước ra, nhưng Mơ Tao không thèm ngó đến. Nàng lại sai tổ gái đem nước tới, nhưng Mơ Tao cũng không quay lại. Thấy thế, nàng Hơ Bia Ling Bang nghĩ bụng: thế thì ta tự mình mang nước ra cho chàng vậy. Nghĩ xong, nàng Hơ Bia Ling Bang đi vào buồng thay váy mới, nàng mặc váy này không ưa, nàng lại thay váy khác. Sau đó nàng mang bầu nước đến chỗ Mơ Tao đang đứng. Nàng đứng còn cách một gang tay, nhưng Mơ Tao vẫn chưa quay lại. Thấy thế, nàng đi tới gần đầu voi của Mơ Tao, chờ nàng đi tới, Mơ Tao liền nắm tay Hơ Bia Ling Bang kéo lên bành voi như người ta kéo cây mía đang non ở trong bụi và chạy về làng của Mơ Tao. Ngồi trên bành voi, nàng Hơ Bia Ling Bang lấy búi tóc ném xuống đất hoá thành con chim cu. Nàng dặn chim đi báo tin cho chàng Mơ Hiêng. Chim cu bay đi và gáy lên rằng:

**CHIM CU:** - Cúc cu cúc, cúc cu cầm, sao anh Mơ Hiêng mãi đi săn con chim, đi bắt con cá, đem về cho nàng Hơ Bia Ling Bang là người nấu cơm, nấu canh, dệt khố, dệt áo ở nhà. Ở chàng Mơ Hiêng hãy nghe đây: nàng Hơ Bia Ling Bang như cái sừng tê giác người ta đã nhổ đi, đôi ngà voi người ta đã lấy. Hãy về đi chàng Mơ Hiêng ơi.

Nghe tiếng chim kêu, chàng Mơ Hiêng nói với người già, người trẻ mang xa gạc, cái ná đi về buôn xua làng cũ. Khi dân làng kẻ gánh thịt khô, người gùi sừng tê giác, sừng nai, Mơ Hiêng gọi con voi của mình.

MƠ HIÊNG: - Ở Đái Đhong Rẹ, ở Đái Đhong Riêng, cái đồng mảy bằng sắt, cái xích tao làm bằng vàng, cây má cây chuối cho mảy ăn, nước tao cho mảy uống, mảy còn nhớ bến nước làng xưa không?

Con voi nghe tiếng chủ gọi, nó đang ăn ngoài rừng liền chạy về kêu lên ặc ặc, và quỳ xuống. Mơ Hiêng trèo lên bành voi cùng dân làng về buôn. Chàng đi giữa, trăm người đi trước, nghìn người đi sau. Họ về đến làng, chàng Mơ Hiêng liền hỏi mẹ.

MƠ HIÊNG: - Ở cha, ở mẹ, ai là người hùng mạnh nhất ở buôn trên làng dưới, như ánh mặt trời mùa khô không bao giờ tắt dịu, dám to gan cướp mất sừng tê giác của ta, lấy ngà voi của người giàu sang, vào buồng cướp vợ ta là nàng Hơ Bia Ling Bang người đẹp người xinh.

MẸ MƠ HIÊNG:

- Ở con yêu, ở con quý sao con không biết à, từ vùng Êđê phía trên đến vùng người Mnông miệng rộng phía dưới, họ đều nói có Mơ Tao Ác là người mạnh nhất vùng, như ánh nắng mùa hè không bao giờ tắt dịu, không biết sợ mũi dao lưỡi kiếm của người khác.

Nghe mẹ nói vậy, chàng Mơ Hiêng nói với mẹ.

MƠ HIÊNG: - Ở mẹ, hãy nấu cơm tẻ bọc trong lá chuối, nấu cơm nếp trong ống lồô, lấy củ khoai, lấy trái chuối trên nương có màu vàng như nghệ để con đi đến buôn làng người. Vì mất con gà, con phải đi tìm cho được cái lông, mất con chó phải đi tìm cho ra bộ xương, mất nàng Hơ Bia Ling Bang con phải đi tìm bằng được.

Ăn cơm uống nước xong, chàng Mơ Hiêng đánh chiêng trống gọi dân làng.

MƠ HIÊNG: - Ở dân làng, người già, người trẻ, các bạn hãy ngừng uống rượu, hãy nghỉ lên nương, đi cùng tôi đến làng xa buôn lạ, tìm kẻ lấy sừng tê giác, đòi ngà quý của ta.

Sau đó, chàng đi gọi con voi đang ăn cỏ trong rừng.

MƠ HIÊNG: - Ở Đái Đhong Rẹ, ở Đái Đhong Riêng, cái đồng của tao làm bằng sắt, cái xích tao làm bằng vàng, cây chuối, cây mía tao cho mảy ăn bấy lâu nay, hãy về cùng với ta nơi làng xưa buôn cũ.

Con voi nghe tiếng chủ gọi bèn chạy về bên chân cầu thang quỳ xuống cho chàng Mơ Hiêng trèo lên bành. Đoàn người bắt đầu đi. Trăm người đi trước, ngàn người theo sau, còn chàng Mơ Hiêng thì đi ở giữa. Đi đến gần buôn của Mơ Tao Ác. Mơ Hiêng bảo con gà đến gáy ở nhà Mơ Tao Ác. Con gà bay đi, gà trống trắng đứng gáy trên sà trên, gà trống đỏ gáy gầm sà dưới.

GÀ GÁY: - Tok tơơ ơ, ơ nàng Hơ Bia Ling Bang, hãy về nấu cơm nấu canh, dệt áo, dệt khố cho chàng Mơ Hiêng.

Con gà gáy xong, nàng Hơ Bia Ling Bang tỉnh giấc cười khẽ một mình. Thấy nàng cười, Mơ Tao Ác liền hỏi:

MƠ TAO: - Ở Hơ Bia Ling Bang, có chuyện lạ, chuyện vui sao cười một mình vậy.

HƠ BIA LING BANG đáp: - Ô, ông Mơ Tao, tôi cười với miếng trâu, với ông mặt trời, với mùa hè cho vui thôi, đâu có chuyện nọ chuyện kia mà ông phải hỏi.

Lúc đó, trời bắt đầu rạng sáng. Đứng ngoài hàng rào chàng Mơ Hiêng lên tiếng:

MƠ HIÊNG gọi Mơ Tao Ác: - Mau mau mở cửa kéo ông trời làm nóng mặt ta. Nghe tiếng người gọi mở cổng, Mơ Tao Ác sai tôi tổ đóng chặt cổng, buộc lại hàng rào.

MƠ TAO ÁC:

- Ở những người chăn trâu, hỡi những người chăn bò, hãy đóng chặt cổng làng ta, hãy rào cho kỹ, vì có chuyện nọ chuyện kia, nên thần xấu đến hại buôn làng, bến nước của ông bà ta.

Nghe tiếng Mơ Tao Ác nói với lũ tôi tớ vậy, chàng Mơ Hiêng liền bảo con voi húc hàng rào làng Mơ Tao.

MƠ HIÊNG: - Ô voi yêu, ơ voi quý hãy lấy sức mày húc đổ hàng rào, đổ cổng làng nó cho ta, vì xưa nay ông bà ta không có mắc nợ người làng trên buôn dưới.

Chàng Mơ Hiêng vừa dứt lời, con voi lao vào húc đổ cổng đổ rào làng Mơ Tao Ác. Hàng rào đổ xuống như cây môn trúng nước sôi. Rào

đổ, cổng tan, Mơ Hiêng một mình đi thẳng đến nhà Mơ Tao Ác và cất tiếng gọi.

MƠ HIÊNG: - Ô Mơ Tao Ác, tôi có chuyện này chuyện nọ với ông từ xưa không? Chuyện mới chuyện cũ có không? Nếu không thì sao từng tề giặc, đôi ngà voi của ta ông đến lấy. Người vợ ta, nàng Hơ Bia Ling Bang ông đến cướp. Cái thân cây le ông muốn đục, cái thân cây mơ ông muốn dùi, ông bẻ cái ngọn của nó rồi.

MƠ HIÊNG nói tiếp: - Ô Mơ Tao, hãy xuống đây, cái tay ta cùng độ, xem ai dài ai ngắn hơn ai.

Mơ Tao Ác nghe vậy liền đáp:

MƠ TAO: - Ô cháu Mơ Hiêng. Mày muốn chém ta thì hãy chém con heo cái dưới sàn. Mày muốn giết ta thì hãy đâm con chó cái ở dưới đất.

Mơ Tao Ác nói xong, chàng Mơ Hiêng tức lắm, mặt đỏ như than lửa trong bếp. Chàng vung dao chém đứt cái cột hiên nhà khách trước nhà Mơ Tao.

MƠ HIÊNG: - Ô lão râu dài, ơ người cao năm hãy xuống đây độ sức, xem ai tài giỏi, xem ai yếu ai mềm.

MƠ TAO ÁC: - Ô cháu Mơ Hiêng, ta không xuống đâu, ta còn bận sờ vú vợ ta trên này.

Nghe Mơ Tao nói vậy, Mơ Hiêng bùng bùng nổi giận sai dân làng hàng trăm, tới tổ hàng ngàn lấy cỏ gianh đốt nhà Mơ Tao Ác.

MƠ HIÊNG: - Ô dân làng người trẻ, người già, hãy lấy bó tranh khô đốt ổ con chuột mẹ thì chuột con phải chạy ra.

Thấy tới tổ của Mơ Hiêng chuẩn bị đốt nhà, Mơ Tao sợ quá vội nói:

Mơ Tao: Ô cháu Mơ Hiêng, đừng đốt nhà, tao sẽ xuống sàn ngay đây.

Chờ khi Mơ Tao Ác xuống đến chân cầu thang, chàng Mơ Hiêng liền nói:

MƠ HIÊNG: - Ô Mơ Tao, chuyện cũ, chuyện xưa, chuyện thời ông bà ta để lại có không?

**MƠ TAO ÁC:** - Cháu à, chuyện xa chuyện xưa giữa ta không hề có.

**MƠ HIỀNG** nói: - Nếu chuyện ông bà, chuyện xưa và nay không có thì ông hãy lau cái khiên cho sạch, mài cái dao cho sắc, ta rung cho nhau nghe, ta múa cho nhau xem.

Lời qua tiếng lại, cuối cùng Mơ Tao Ác nói:

**MƠ TAO:** - Thôi cháu à, cháu như cái cây còn non, như trẻ mới sinh, mùi sữa chưa khô trên miệng, như cây mía bẹ lá chưa rụng, cháu hãy đi về nơi cha dưỡng mẹ sinh.

Nghe Mơ Tao nói vậy, chàng Mơ Hiềng nói:

**MƠ HIỀNG:** - Ở bác già, chúng ta hãy độ sức, vì tôi đã đến từ bên kia, tôi thấy con thỏ với con chồn đang so lông xem ai dài ai ngắn. Con chim ngói với chim vẹt đang thi mổ xem ai cứng ai mềm. Còn chim böhí và chim đông đang đo cánh xem ai to ai nhỏ. Ở Mơ Tao chúng ta hãy nhảy cao nhảy thấp.

Sau đó, Mơ Tao múa khiên trước, ông múa như người ta ném cái cối giã ớt, như người ta quăng cái chày giã gạo, tiếng khiên chỉ nghe lóc xóc như quả bầu khô. Đến nổi, thần ong mật ở trên trời nhìn thấy cũng phải buồn cười. Mơ Tao Ác nhảy một hồi lâu, chàng Mơ Hiềng mới hỏi.

**MƠ HIỀNG:** - Ở bác, bác cầm cái khiên gì đấy?

**MƠ TAO ÁC:** - Cái khiên ta một đã ăn, cái dao mới đã đục cán, khua phía tây làm đổ nhà cũ, khua phía đông làm gãy cột mướp, giàn bí, bông sợi bay đi như gió thổi

Mơ Hiềng múa khiên xuống đất nghe như tiếng rít của gió, múa trên đầu cái đao quay tròn loang loáng ánh thép. Hai người đuổi nhau, dậm nát ba đôi cỏ gianh. Được một hồi lâu Mơ Tao mệt quá liền bảo Mơ Hiềng.

**MƠ TAO:** - Ở Mơ Hiềng, sức ta đã mệt, tay ta đã rã rời, ta không múa được nữa rồi.

Mơ Hiềng tiếp tục múa. Tiếng khiên quay vù vù làm lật nhà phía tây, làm bay nhà phía đông, đến nổi trâu bò, heo gà phải bỏ chuồng chạy trốn. Mơ Tao đuổi chém Mơ Hiềng như chém cá trên nước, như



chém cá sấu dưới vực sâu, chém phía tay phải cũng không trúng, lại chém phía tay trái cũng không xong. Mơ Tao Ác mệt quá. Đến lượt chàng Mơ Hiêng chém: cây đao của chàng phóng nhanh như ánh chớp cắm vào đùi Mơ Tao.

Thấy máu chảy, Mơ Hiêng hỏi:

MƠ HIÊNG: - Ông bác, máu gì đó ở chân?

MƠ TAO ÁC: - Không có gì đâu cháu à, đó là màu đỏ tẩm váy, tẩm chân của vợ ta ở nhà.

Chàng Mơ Hiêng lại múa tiếp, chàng nhảy cao chạy tới như múa lướt. Hết chém bên trái, chàng lại chém bên phải và cuối cùng chém vào cổ Mơ Tao Ác.

MƠ HIÊNG gọi:

- Ông người già, người trẻ, Mơ Tao đã chết rồi, các người hãy lấy chân hoa đắp lên thân nó, hãy lấy vải dệt bằng dây rừng phủ lên hồn người đã chết, lấy cái đục, đục cái răng, lấy cái dùi, dùi thủng cái tai nó. Vì mẹ nói mà nó không nghe, cha nó đã dạy mà nó không nhớ. Nó cấm bùa ngải thì phải chết theo thân của nó.

Chàng Mơ Hiêng lại gọi khắp mọi nhà.

MƠ HIÊNG: - Hồi ông già, bà trẻ, hồi làng trên buôn dưới, tù trưởng của các bạn đã chết, các người có đi theo với ta không?

DÂN LÀNG:

- Ông Mơ Hiêng, Mơ Tao của chúng tôi đã chết thì chúng tôi đi theo ông thôi.

Tiếp đó họ theo lũ lượt, nghìn người đi trước, vạn người theo sau. Mơ Hiêng và nàng Hơ Bia Ling Bang đi giữa. Họ đi về làng của cha, bến nước của mẹ. Nàng lại nấu cơm dệt khố cho chàng Mơ Hiêng, như xưa.

Nghỉ một ngày, ngủ một đêm, ở không quá một chiều một sáng, chàng Mơ Hiêng cột chén rượu, thui con heo cúng thần trên trời, cúng thần dưới đất, cúng ông bà tổ tiên cầu phúc cho Mơ Hiêng, cho nàng Hơ Bia Ling Bang và dân làng. Chàng đánh chiêng mức chiêng mai.

Đánh nhẹ nhẹ làm gãy sàn nhà, đánh phía trên võ xà dọc xà ngang. Tiếng chiêng vang xa, làm con khỉ, con vượn quên nắm cành cây, thần ma ác quỷ làm hại con người. Con chồn con sóc lắng nghe quên cả đào hang. Tiếng chiêng vang lên làm cho rắn xanh rắn đen cũng chui ra khỏi lỗ, con hươu con nai quên cả ăn cỏ non mãi nghe tiếng chiêng, trống của nhà Mơ Hiêng đang cúng thần trên trời, cúng thần dưới đất, cúng ông bà tổ tiên. Bảy ngày đã qua, bảy đêm đã hết, tiếng chiêng bay xa con chim bay không tới, vang đến tận làng của người Kur<sup>1</sup>, họ dắt đến con trâu ăn mừng. Tiếng chiêng bay đến tận đất người Lào, họ dắt đến con bò chúc phúc, bay đến làng người Êđê bơ lớ, con trâu dắt đi trước, ché rượu khiêng theo sau. Họ đến mừng uống rượu với chàng Mơ Hiêng.

Ở một ngày, nghỉ một đêm, đây ngày tròn tháng, chàng Mơ Hiêng lại cùng dân làng vào rừng đi săn. Họ đi bắn con nai, đi tìm con chim ở rừng rậm núi cao, đi bắt con cá ở sông sâu, đem về cho nàng Hơ Bia Ling Bang, là người nấu cơm, dệt áo dệt khố cho chàng.

Tiếng nàng Hơ Bia Ling Bang là người gái đẹp, gái xinh, bay đi xa, khắp làng phía đông, buôn làng phía tây, ai ai cũng biết đến.

Mơ Tao Moxây là người tù trưởng giàu mạnh nổi tiếng một vùng, vợ đã nhiều mà tờ gái cũng đã lắm, nhưng nghe nàng Hơ Bia Ling Bang gái đẹp, gái xinh, Mơ Tao muốn cướp về làm vợ nên hỏi tôi tớ.

MƠ TAO MOXÂY: - Ở người làm, ở người ở của ta, khắp làng xa làng gần có ai đẹp nhất trần gian không? Vợ người giàu lẫn vợ người nghèo, từ vùng người Êđê phía trên đến người Mnông rộng miệng phía dưới, khắp buôn trên làng dưới, có ai người đẹp nhất. Ai mặc váy như lá cây có gió đang thổi, ai đẹp như bắp đang kết trái ra hoa.

BỌN TÔI TỚ: - Ở ông, còn ai đẹp bằng nàng Hơ Bia Ling Bang con gái của nhà trời, cổ chân tròn như bắp chuối, lúc gió thổi váy hở thì bắp đùi trắng như ngà voi. Chồng nàng là chàng Mơ Hiêng; nổi tiếng giàu sang, lông chân dày như đắp lên một lớp, lông mày sắc như lưỡi dao. Chàng hùng mạnh lại giàu sang; khắp vùng người Bitai xê, người Mnông rộng miệng cũng phải ngó phải mong.

---

1. Người Khơme.

Nghe tôi tớ nói vậy, Mơ Tao Mơxây đi gọi dân làng và tôi tớ.

MƠ TAO MƠXÂY: - Ơ con chim nghiếc một nghìn, ơ con chim ngói cả bảy, ơ bọn tôi tớ hãy theo ta đi bắt con thú trong rừng xa, đi bắt con tê giác, cái sừng nó to, đi bắt con voi cái ngà nó đẹp<sup>1</sup>.

Dân làng và tôi tớ đi theo Mơ Tao đông như kiến, như mối. Một nghìn người đi trước, một vạn người đi sau. Họ đi kín cả một vùng. Khi đến gần làng của chàng Mơ Hiêng, Mơ Tao Mơxây hỏi:

MƠ TAO MƠXÂY: - Ơ trẻ nhỏ sà dưới, ơ người già đang phơi lúa sà trên; hãy nói cho ta biết hãy nói cho ta hay làng của cháu Mơ Hiêng.

Dân làng chỉ đường cho Mơ Tao đến nhà của Mơ Hiêng. Mơ Tao Mơxây cùng đầy tớ đến nhà của Mơ Hiêng, đến chân cầu thang Mơ Tao lên tiếng.

MƠ TAO: - Hồi người trẻ đang chơi, ơ người già đang đi lên cầu thang, ơ sà phía trên lẫn sà phía dưới hãy đem cho ta bầu nước.

Nàng Hơ Bia Ling Bang ở trong nhà nghe tiếng gọi, liền sai tớ trai, tớ gái đem nước ra cho khách, nhưng Mơ Tao không buồn ngó đến. Thấy vậy, nàng Hơ Bia Ling Bang nghĩ bụng: Sai trẻ mang nước Mơ Tao không uống, bảo người già mang bầu nước Mơ Tao cũng không uống, thế thì ta phải tự mang ra mới được. Nghĩ vậy, nàng vào buồng mặc váy đẹp váy thêu hoa và mang bầu nước ra cho Mơ Tao. Chờ cho nàng tới gần, Mơ Tao nhanh tay bế nàng lên bành voi chạy. Hơ Bia Ling Bang liền lấy bã trầu ném xuống đất hoá thành con chim cu và dặn chim bay đi báo tin cho chàng Mơ Hiêng. Chim bay tới nơi Mơ Hiêng đang săn thú rừng và cất tiếng gáy.

CHIM CU: - Cúc cu cút, cúc cu cãm, sao anh Mơ Hiêng mãi mê săn thú, bắn con nai, con mang ở trong rừng sâu, bắt con cá ở dưới vực thẳm đem về cho nàng Hơ Bia Ling Bang là người nấu cơm dẹt áo dẹt khố cho chàng. Nàng Hơ Bia Ling Bang đã bị Mơ Tao Mơxây đến cướp đi, cái sừng tê giác đã mất, đôi ngà voi nhà giàu đã bị người ta lấy mất rồi.

---

1. Ý nói người đẹp.

Mơ Hiêng đang đi săn nghe chim báo tin lành tin dữ, chàng báo dân làng người già người trẻ chuẩn bị về buôn.

Mơ Hiêng gọi voi.

MƠ HIÊNG: - Ở Edai Đơhong Rẹ, ở Edai Đơhong Riêng, cái đồng tao làm bằng sắt, cái xích tao làm bằng vàng. Cây chuối, cây mía cho mày ăn, mày còn nhớ buôn xưa, bến nước cũ của ta không?

Nghe tiếng chàng gọi, voi chạy tới kêu lên ặc ặc và quỳ xuống cho Mơ Hiêng trèo lên bành. Dân làng kéo nhau về, người đeo gùi thịt khô, kẻ man trên lưng sừng nai, sừng hươu lũ lượt đi về làng. Trăm người đi trước, ngàn người đi sau. Họ về bến nước làng mình. Tối nhà hỏi mẹ.

MƠ HIÊNG: - Ở mẹ, ai là người hung bạo như ánh mặt trời mùa hạn không bao giờ tắt dịu. Cái sừng tê giác nó lấy, đôi ngà voi nhà giàu sang nó cướp.

Mẹ MƠ HIÊNG: - Ở con yêu, ở con quý! Con không biết sao? Khắp làng trên buôn dưới, ngay cả con diều hâu, con chim gorú nó cũng hay Mơ Tao Mơ xây là người hung ác. Nếu nó chết trong lúc ngủ cũng không hề sợ mũi dao, lưỡi kiếm. Chính Mơ Tao, sừng tê giác nó đến lấy, đôi ngà voi nó đến cướp, vợ nhà giàu, nhà nghèo nó cũng không tha.

Nghe mẹ nói thế, Mơ Hiêng liền bảo.

MƠ HIÊNG: - Ở mẹ, hãy nấu cơm gạo tẻ, gói bằng lá chuối, hãy nấu cơm nấu trong ống lồô. Lấy củ khoai ngon nhất, cây mía nhiều nước ngọt cho con, đi đến làng xa, đi tới buôn lạ tìm con gà đã mất từ trong lồng, con chó mất từ trong nhà. Mất nàng Hơ Bia Ling Bang như vắng tiếng đình buốt, đình pi<sup>1</sup>. Chờ mẹ chuẩn bị xong, Mơ Hiêng gọi trai tráng buôn trên làng dưới, những chàng trai bắp vế đều đặn, lông chân đã dài, những người già đã độ sức với men rượu ba năm<sup>2</sup>. Chàng gọi cả người chú, người bác cùng đi với mình. Xong đâu đấy, Mơ Hiêng đi gọi con voi.

---

1. Những loại sáo, kèn.

2. Người từng trải chinh chiến.

MƠ HIÊNG: - Ở Edai Đơhong Rẹ, ở Edai Đơhong Riêng: cái đồng tao làm bằng sắt, cái xích tao làm bằng vàng. Cây chuối, cây mía tao cho mày ăn, đường xưa bến cũ mày còn nhớ không?

Nghe chủ gọi, con voi chạy ngay về quỳ xuống, chàng nhanh như con chồn, con sóc nhảy lên bành voi. Hàng ngàn người đi trước, vạn người theo sau, dáo dác nhiều như bông lau bông lách. Chàng Mơ Hiêng cười voi đi giữa. Chàng cười con voi đực, cái đuôi chạm mặt đất, đôi ngà của nó vững như cây tông lông. Họ đi đông như đàn chim nghiêng, như chim kơnia, như bầy chim xanh ăn trái ngoài rừng. Dân làng đi theo chàng đến làng của Mơ Tao Mơxây để cứu nàng Hơ Bia Ling Bang về với buôn xưa làng cũ.

Đường họ đi, phía tay phải không vướng cán xà gạc, đường bên trái không chạm cây mác. Dấu chân con ngựa, con voi dầy như chân con rết. Họ đi hết rừng nọ, núi kia, qua bãi thả trâu, qua nương qua rẫy của Mơ Tao Mơxây: Tới đầu buôn, chàng Mơ Hiêng lên tiếng.

MƠ HIÊNG: - Ở người trẻ trong buôn, ở người già trong nhà hãy ra mở cổng cho ta vào.

Ở trong nhà Mơ Tao nghe tiếng gọi, liền sai tôi tớ đóng cổng.

MƠ TAO: - Ở tôi tớ trong nhà, hãy ra đóng chặt cổng: buộc lại hàng rào cho thật kỹ, kéo thần ác đến hại buôn làng bến nước của ta.

Tôi tớ của Mơ Tao buộc hàng rào, đóng chặt cổng. Chàng Mơ Hiêng tức lắm, mặt đỏ như mặt trời đã lên khỏi đầu núi. Chàng bảo con voi húc đổ hàng rào. Hàng rào và cổng làng đổ tung, chẳng khác gì như cây khoai môn gặp nước sôi. Mơ Hiêng hỏi Mơ Tao.

MƠ HIÊNG: - Ở Mơ Tao Mơxây từ ông bà tôi xưa có mắc nợ con voi, con bò thì ông hãy nói tôi nghe.

Mơ Tao Mơxây:

- Ở cháu Mơ Hiêng, chuyện xưa, chuyện nay đâu có.

Mơ Tao nói xong, Mơ Hiêng liền nói:

- Nếu xưa nay không có chuyện này chuyện nọ, thì bác hãy xuống sàn, ta đọ cái tay, ta thử cái khiên.

**MƠ TAO MƠXÂY:**

- Ô cháu, nếu muốn chém lúc tao đang xuống cầu thang thì hãy chém con heo cái dưới sàn. Nếu muốn chém tao đang lúc nhảy thì hãy chém con chó cái đang nằm dưới sàn. Vì mây như trái bầu chưa rụng lông, cây mía chưa tróc bẹ, mây như đứa trẻ mới lọt lòng, miệng còn chưa khô hơi sữa.

**MƠ HIỀNG:**

- Ô bác, bác cứ xuống đi vì tôi đã thấy từ bên kia con thỏ với con chồn đang độ lông ai dài ai ngắn, con chim ngói với con vẹt đang đo mỏ xem ai cứng ai mềm, con chim bới với chim jông so sánh xem ai to ai nhỏ. Nhưng Mơ Tao Mơxây vẫn không thêm xuống, vẫn cứ ăn trầu, hút thuốc cùng với nàng Hơ Bia Ling Bang ở trong buồng.

Thấy vậy chàng Mơ Hiềng sai tôi tớ đi lấy bó gianh đốt nhà Mơ Tao.

**MƠ HIỀNG:** - Ô tớ trai một trăm, tớ gái một ngàn đi bó gianh bằng ba người ôm, phải năm người vác đem về đốt cái ổ chuột mẹ thì lũ chuột con cũng phải chạy ra.

Thấy chàng Mơ Hiềng sai tôi tớ đi lấy gianh Mơ Tao sợ quá vội nói.

**MƠ TAO:** - Ô cháu Mơ Hiềng, thôi cháu à, tao sẽ xuống ngay đây.

Chờ Mơ Tao xuống, Mơ Hiềng mới nói:

**MƠ HIỀNG:** - Ô bác, cái lưng đã còng, cái tóc đã trắng, hãy lau cái khiên cho sạch, cái đao mài cho sắc để ta thử múa xem ai hay ai dở.

Chàng Mơ Hiềng lại hỏi tiếp Mơ Tao:

**MƠ HIỀNG:** - Ô ông, ông cầm cái khiên nào đấy?

**MƠ TAO MƠXÂY:**

- Cái khiên của tôi như đôi mắt con cú, cái đao đen như con cá trê. Khua phái dưới đổ nhà dài, khua phía trên đổ chuồng trâu chuồng bò.

Mơ Tao Mơxây hỏi chàng Mơ Hiềng.

**MƠ TAO:** - Ô cháu, mây cầm cái khiên gì?

### CHÀNG MƠ HIÊNG:

- Khiên của tôi như đôi mắt con cú, cái đao đen như da cá trê.

Sau đó, hai người bắt đầu chạy, Mơ Tao nhảy trước, bảy hòn núi đi qua, bảy dòng sông đã vượt. Họ chạy nhanh như gió, mạnh như bão, cây rừng cũng phải đổ, tảng đá cũng phải bay. Núi đổ xuống thành vực sâu, sông suối như ngừng chảy, đến nỗi bụi bay lên như mây che cả ánh mặt trời.

Chàng Mơ Hiêng chém Mơ Tao như chém cá trên mặt nước, như chém con cá sấu ở vực sâu. Chàng chém đi năm lần chém về bảy lượt nhưng vẫn không trúng được Mơ Tao.

Cái đao của chàng va phải con ngựa, vấp phải con voi nhà Mơ Tao đang chạy làm chúng rụng đầu. Chàng chém đứt cột nhà lớn, gãy cột nhà nhỏ của Mơ Hiêng, cái nhà kêu rắc rắc rồi đổ ụp xuống, tiếng vang như sấm như sét. Chàng đã mệt, sức cha sinh mẹ dưỡng đã kiệt. Chàng tiếp tục chạy, tiếp tục nhảy qua bảy núi, bảy thác nhưng vẫn không chém được Mơ Tao.

Sau đó đến lượt Mơ Tao chém. Họ lại đuổi nhau làm cho thú rừng phải sợ tìm nơi để trốn, cá sấu phải chui vào hang. Mơ Hiêng tránh bên nọ, né bên kia, nhưng cuối cùng chàng bị Mơ Tao chém vào ngón chân cái.

MƠ TAO: - Máu gì đó, ơ cháu Mơ Hiêng.

Mơ Hiêng thông thả nói:

MƠ HIÊNG: - Không có gì đâu bác ạ, đó là màu đỏ tím chân của mẹ ở nhà.

MƠ TAO MƠ XÂY: - Ở dân làng một ngàn, ơ tôi tớ một trăm, hỏi người già, người trẻ, hãy lấy cái xà gạc, đục răng nó, hãy lấy cái dao, dùi thủng lỗ tai ra.

Nghe Mơ Tao Mơ xây nói thế, nàng Hơ Bia Ling Bang bèn nói.

HƠ BIA LING BANG: - Ơ Mơ Tao hãy nghe tôi nói đây, hãy nghe tôi bảo này, nếu ông làm như thế, tôi lấy cái dao đâm vào thân tôi, tôi lấy cái dây buộc vào cổ mình.

Lúc đó chàng Mơ Hiêng đang nằm thoi thóp thở, nàng Hơ Bia Ling Bang thương quá, con mắt muốn khóc và nàng nghĩ: không biết ông trời có để cho chàng sống không, con người giàu sang như đúc trong ống, như nặn bằng khuôn.

Nghe nàng nói, Mơ Tao không dám đục răng, rùi lỗ tai chàng Mơ Hiêng nữa. Bọn tôi tở nhà Mơ Tao đem xác chàng vào trong nhà lúa.

Sau khi chàng Mơ Hiêng chết, con voi nhớ chủ không chịu ăn cỏ, nó đứng đợi chàng ở trong rừng sâu. Nó nhớ thương người chủ, nước mắt chảy thành vũng như hồ như đầm. Voi đi mãi, đi mãi vào rừng xa, nơi không còn nghe tiếng chiêng, tiếng trống của làng trên, buồn dưới. Sau khi Mơ Hiêng chết, dân làng trở về bến nước xưa của mình

Ngày đã qua, năm đã hết, qua mùa rẫy này đến mùa rẫy khác em gái Mơ Hiêng là nàng Hơ Bia Mar, thương nhớ anh, khóc suốt bảy ngày, bảy đêm. Tiếng nàng khóc bay đến tận nhà trời làm động lòng ông Gõn<sup>1</sup>.

Một hôm, nàng Hơ Bia Mar đem thóc ra phơi, được một lát thì trời đổ mưa. Nàng nhanh chân mang lúa vào nhà, nhưng các giọt mưa đã dính vào người nàng. Sau đó nàng Hơ Bia Mar thấy mình mang thai. Đến ngày đến tháng bụng nàng đã to đầu vú đã đen. Nhưng nàng, người trai chưa có gần, thuốc nàng chưa cùng hút. Hơ Bia Mar lo sợ nằm khóc.

Thấy con khóc, mẹ nàng liền hỏi.

MẸ: - Ô con gái yêu, ơ con gái quý của mẹ. Có chuyện nọ chuyện kia sao mà con phải khóc, hay con đau cái chân, con ốm cái bụng.

Mẹ hỏi nàng nhiều lần nhiều bận, mãi sau nàng mới chịu nói.

HƠ BIA MAR: - Ô mẹ, con có đau ốm gì đâu? Vì con đâu có ăn trầu, hút thuốc với các trai buồn dưới làng trên, nhưng bụng con đã có, vú con đã đen, con chỉ có một mình.

Nàng gọi mẹ:

HƠ BIA MAR: - Ô mẹ nếu thế thì bụng con sẽ nặn ra như trái chưa chín, ruột con sẽ cắt làm đôi, đứa bé này con không muốn nhìn muốn thấy.

---

1. Ông Trời.



Nghe con gái nói vậy bà mẹ liền bảo:

BÀ MẸ: - Thôi con ạ, xưa kia có người nói rằng: đất tốt sẽ mọc lúa, rừng thường thì mọc kê, giống nòi này thường giàu sang, hùng mạnh từ thời ông bà. Bụng của con đừng có nặn sớm, khúc ruột đừng có chia làm đôi. Sau này con đẻ con, tuy không có cha nhưng hãy nuôi lấy nó.

Nghe mẹ nói, mẹ khuyên, nhưng nàng Hơ Bia Mar vẫn không thôi khóc. Tiếng khóc của nàng buồn xa làng gần đều hay.

BÀ MẸ: - Ở người nhỏ làng trên, người già làng dưới, ở người chú, người bác hãy đến gọi bà đỡ để thấy con chim kơbua<sup>1</sup>, hãy chọn cho nó một gùi trái hơngăm<sup>2</sup>. Hãy đi gọi bà chim mớgămghi, hãy cho nó một nồi ba trái cây đa. Đi gọi thầy đỡ để con khi có đuôi, hãy cho nó một gùi lúa, vì chúng là thầy rất giỏi, khi có người đau ốm nó làm cho người ta khoẻ mạnh. Thầy bói đi đến giữa nhà và hỏi:

THẦY BÓI: - Ở bà, ở cô có chuyện vui, chuyện buồn gì mà đến gọi chúng tôi.

MẸ HƠ BIA MAR:

- Trời ơi, con gái tôi có cái thai đã bảy năm mà bụng vẫn không chuyển, cúng heo không được, cúng gà không xong. Cái thai vẫn không chịu chuyển.

THẦY BÓI: Ở bà, ở cô, muốn cho đẻ được con, ông bà phải lấy bảy cái chiêng bằng loại xưa loại cũ, phải cúng một con trâu đực mà ông bác của nó đã mua từ lâu, mua từ trước.

Như lời thầy bói dặn, như lời thầy bói nói, bà mẹ nàng Hơ Bia Mar lấy bảy cái chiêng. Nàng Hơ Bia Mar ngồi trên bảy chiêng bằng<sup>3</sup>. Lúc đầu nàng đẻ ra thanh sắt, sau đó nàng sinh ra một đứa bé trai. Đứa bé từ lúc lọt lòng, nó khóc suốt bảy ngày, bảy đêm. Mẹ nàng đi hứng sương mai<sup>4</sup> để làm lễ đặt tên cho cháu. Mẹ đệm tên là Dam

---

1. Kơbua và mớgăm là hai giống chim cu, với người Êđê cũng là hai giống chim thầy bói.

2. Trái dâu đất.

3. Chiêng bằng: Là chiêng không nóm, ý nói nhà giàu.

4. Sương mai: Theo tín ngưỡng Êđê, linh hồn người chết biến thành giọt sương. Khi đứa trẻ ra đời, họ lấy giọt sương đặt gần môi đứa bé và lần lượt gọi tên người quá cố.

Bơu, nó không chịu nín, đặt tên là Dam san nó cũng không chịu yên. Mẹ đặt tên đẹp, tên hay nó cũng không chịu vẫn khóc hoài, khóc mãi. Lúc sau, thầy bói đặt tên cho nó là Bơa Dam thì nó thôi khóc nằm ngủ yên bên mẹ. Được ba ngày, mẹ cậu đi ra bến nước, Bơa Dam ở nhà với bà ngoại. Chờ cậu ngủ say, bà cậu đi sang nhà bên dự lễ cúng thần. Khi bà đi khỏi nhà, cậu ngồi dậy lấy khiên lấy đao của bác cậu xưa và bắt đầu múa. Khi cậu múa cây khiên tiếng quay vù vù như có gió có bão làm cho nhà dài phải nghiêng, bông sợi phơi trên sân bay đi khắp ngả.

Lúc đó mẹ cậu đang ngoài bến nước, thấy bão nổi gió lên, vội vàng chạy về nhà. Mẹ về tới nhà thì cậu liên cật khiên đao vào nơi cũ và tiếp tục lên nằm ngủ. Thấy mẹ về cậu liên khóc, mẹ cậu vỗ về và nói những lời quý lời yêu.

MẸ BƠA DAM: - Ô con yêu, ô con quý của mẹ, thôi con đừng khóc nữa. Mẹ thương con như trái chuối một quả, như quả bắp trên cây mẹ không bao giờ ăn, ô con thương, ô con quý.

Ở một ngày nghỉ một đêm, không quá một sáng, mẹ cậu lại vào rừng lấy củi, hái rau, cậu ở nhà với bà ngoại, chơi hồi lâu, con mất muốn ngủ, bà ngoại để cậu nằm trong giường ấm, giường êm và bà đi ra bến nước. Chờ bà đi khỏi chàng Bơa Dam lấy áo, khố của bác cậu xưa mặc vào. Chàng đi xuống sân lấy con ngựa hồng tía của người bác để lại đến làng phía đông, có nhà Mơ Tao đang cúng thần. Mơ Tao thấy chàng cưỡi ngựa đến liền cật tiếng hỏi.

MƠ TAO: - Ô cháu, cháu đi đâu đó?

CHÀNG BƠA DAM: - Ô bác, cháu đi đến nhà ông bác của tôi.

Mơ Tao mời chàng lên nhà uống rượu. Người ta uống một ống thì chàng uống hai, người già uống hai ống thì chàng uống ba bốn ống liền. Cứ thế, người ta uống ba bốn thì chàng uống sáu bảy ống. Dân làng chịu thua chàng. Uống rượu xong, chàng trở lại nhà, cột ngựa, xếp quần áo vào chỗ cũ và lên giường nằm ngủ như trước. Bà ngoại về nghe thấy có mùi rượu nhưng không rõ ngọn ngành.

Qua một ngày, tròn một tháng, một hôm bà ngồi bắt chấy cho chàng. Bà bắt đằng trước chàng quay đằng sau, bà lại bắt đằng sau

chàng quay phía trước. Cứ vậy, bà chàng không sao bắt chấy được. Bà ngoại bực mình liền nói:

**BÀ BỜA DAM:** - Sao mà cháu ta bướng bỉnh như bác nó năm xưa. Nghe bà nói chàng liền hỏi:

**BỜA DAM:** - Ở bà, sao xưa nay bà nói cháu không có ông chú, ông bác, thế bà vừa nói ông bác nào vậy. Bà không nói chàng gặng hỏi cuối cùng bà thuật lại chuyện bác chàng xưa là người hùng người dũng. khắp làng trên buôn dưới đều biết tiếng.

Chàng Bờa Dam ngày một khôn lớn, khoẻ mạnh như một chàng trai con nhà giàu sang. Chàng theo trẻ ra bãi chăn trâu, chăn bò. Chàng vật nhau hết đứa nhỏ lại đến đứa lớn và lần nào chàng cũng thắng cuộc. Chàng vật nhau với người trẻ lại vật nhau với người già và họ phải thua chàng.

Nghỉ một ngày, ở một đêm, không quá một sáng, một chiều, hôm sau chàng lại theo người chăn trâu vào rừng, ra bãi thả trâu bò. Chàng đi với một ông già râu đã dài tóc đã bạc. Chàng hỏi ông về chuyện xưa chuyện cũ của buôn làng, rồi đến chuyện ông chú bác xưa. Ông già nghe chàng hỏi nửa như muốn nói nửa muốn không, vì chàng như cây măng mới mọc, như con chim mới rời khỏi tổ. Cuối cùng thấy chàng nằn nỉ, ông không nỡ dấu, bèn kể hết đầu đuôi câu chuyện về bác Mơ Hiêng. Bác chàng có vợ là nàng Hơ Bia Ling Bang đẹp gái đẹp người đã bị Mơ Tao Mơ xây cướp đi như nhổ sừng tê giác quý, cướp đôi gà voi đẹp, là người vợ của nhà giàu sang. Bác Mơ Hiêng đã bị Mơ Tao giết rồi.

Ông già kể hết về chuyện ngày xưa, về bác Mơ Hiêng của chàng thì ông trời cũng vừa đi ngủ và họ đi về buôn làng.

Ở một ngày, nghỉ một đêm, hôm sau chàng lấy thanh sắt rèn cái liềm thì nó thành cái rìu, rèn cây rìu thì lại thành cây búa. Chàng rèn đi rèn lại năm lần bảy lượt, cuối cùng thành một cây đao vừa to vừa sắc. Chàng rèn xong khi trời vừa tối, đêm cũng vừa khuya. Chàng lên giường đi ngủ, chàng mơ thấy đường lên trời. Sáng hôm sau, khi con gà vừa gáy sáng, ông mặt trời vừa mọc, chàng Bờa Dam đi tìm đường lên nhà trời. Chàng đi mãi, hết đồi nọ, thác kia, nhưng vẫn không

thấy đường lên trời. Chàng khóc chàng gọi vang động khắp rừng khắp núi, khiến cho ông trời cũng phải động lòng thả thang xuống cho chàng lên. Chàng Bơra Dam lên tận nhà ông bà Gổn:

BƠRA DAM: - Ô ông, ơ bà, cháu có ông chú, ông bác từ xưa không?

ÔNG GỔN: - Ô cháu Bơra Dam, ông bác của cháu là chàng Mơ Hiêng, người giàu sang, người xưa người nay đều biết, đều nhớ.

Nghे ông Gổn nói thế chàng Bơra Dam nói tiếp.

BƠRA DAM: - Ô ông, nghe người làng trên, nghe người buôn dưới nói, bác của cháu đã chết lâu rồi.

ÔNG GỔN: - Ô cháu, nếu muốn đi tìm ông bác, cháu phải giỏi múa khiên, cầm cây đao cho chắc.

Nghе ông Gổn nói vậy chàng Bơra Dam nhảy lên sung sướng. Chàng chém năm lần, bảy lượt như gió thổi vù vù. Ông Gổn lại bảo chàng chặt cây bằng sắt trước cửa nhà Trời, chàng liến vung gươm múa đao chém cây đứt làm ba khúc. Thấy chàng Bơra Dam múa đẹp lại hùng dũng, ông Gổn rất ưng cái bụng và dặn chàng.

ÔNG GỔN: - Ô cháu ta, nếu cháu muốn trả thù cho bác Mơ Hiêng, muốn đi tìm lông con gà, bộ xương con chó thì cháu không chỉ dùng khiên dùng đao. Vì Mơ Tao Mơxây là tù trưởng hùng mạnh. Cháu hãy lấy cái chày mẹ thường giã gạo, cha thường đâm ngô đập lên đầu lên ngón chân của Mơ Tao, áo sắt sẽ bung ra, cháu mới chém được Mơ Tao Mơxây.

Ông Gổn đưa cho Bơra Dam thuốc bùa, thuốc ngải để cứu người đã chết. Ở một ngày, nghỉ một đêm đầy ngày tròn tháng chàng nói với mẹ.

BƠRA DAM: - Ô mẹ, hãy nấu cơm gạo tẻ bọc trong lá chuối, nấu cơm nếp trong ống mớ, thui con gà đang gáy để con đi theo dấu chân con ngựa, dấu vết con voi. Đường của bác Mơ Hiêng ngày xưa đã đi mà không trở lại.

Chàng Bơra Dam đi đường phía tây không vướng cán xà gạc, đường phía đông không chạm cán dao. Chàng đi theo dấu chân ngựa, dấu chân voi mà bác chàng đã đi từ năm nào thừa trước. Đi qua rừng sâu vực thẳm nơi ít người qua lại, chàng cất tiếng gọi voi.

BƠRA DAM: - Ở Edai Đơhong Rẹ, ở Edai Đơhong Riêng, cái đồng của mày bằng sắt, cái xích của mày bằng vàng. Cây mía ông bác tao cho mày ăn từ lâu. Chàng gọi hoài gọi mãi mà vẫn chưa thấy voi quay lại. Nó ở trong rừng sâu núi cao, nơi không có người tới, người qua. Con voi nhớ chủ không chịu ăn, chịu uống, nước mắt đã chảy thành vũng. Chàng gọi hồi lâu, voi bỗng hiện ra và kêu lên ặc ặc. Nó đi về phía chàng Bơra Dam đang đứng. Chàng Bơra Dam nói.

- Ở Edai Đơhong Rẹ, ở Edai Đơhong Riêng, cái đồng bằng sắt, cái xích bằng vàng, ông bác tao cho mày ăn cây mía, cây chuối từ xưa, bác tao không có mắc nợ với nhà giàu sang, nhưng Mơ Tao Mơ xây sừng tê giác nó đến cướp, ngà voi nó đến lấy, vợ người giàu sang nó lừa đi rồi.

Nghe chàng Bơra Dam nói, con voi nước mắt rưng rưng ứa lệ nhớ đến người chủ của mình là chàng Mơ Hiêng người giàu sang và hùng mạnh.

BƠRA DAM nói tiếp:

- Con gà đã mất, phải đi tìm cho được cái lông, con chó mất phải đi tìm bộ xương, mất người trong buôn phải đi hỏi đi kiếm cho được. Ông bác của tôi là Mơ Hiêng đã bị người ta giết hại. Có người nói: Mơ Tao Mơ xây là người hùng, người mạnh, nóng như trời mùa hè không bao giờ mát dịu.

Chàng quay lại nói với voi.

BƠRA DAM: - Ở voi yêu, voi quý tôi là Bơra Dam, cháu của bác Mơ Hiêng đã bị Mơ Tao giết hại.

Nghe chàng Bơra Dam nói đến đó, con voi lập tức quỳ xuống và Bơra Dam trèo lên lưng nó. Voi đưa chàng đến buôn làng của Mơ Tao Mơ xây. Nhà dài bằng cánh chim bay. Hiên trước dài bằng tiếng hí của con ngựa đang chạy. Vải phơi đầy sàn đủ màu sắc xanh đỏ. Tới cổng làng Mơ Tao, chàng cất tiếng gọi.

**BỜA DAM:** - Ở người già, người trẻ hãy mở cổng cho ta vào.

Chàng gọi hồi lâu, vẫn không có ai ra mở cổng. Ông mặt trời đã xuống đầu núi, trời tối dần, chàng Bờa Dam cùng con voi ngủ trong rừng. Khi trời dần rạng sáng, chàng Bờa Dam bảo con gà trống đến gáy. Gà trống trắng gáy phía sân trên, gà trống đỏ gáy ở sân dưới.

**GÀ GÁY:** - Tok ta rơ kớ, chàng Bờa Dam cháu của ông Mơ Hiêng, đã từ lâu mất con gà phải đi tìm lông, mất con chó phải đi tìm bộ xương. Vắng người trong nhà phải đi tìm bằng được.

**GÀ GÁY tiếp:** - Tok tơ rơ kớ, con gà trống trắng gáy sân trên, con gà trống đỏ gáy sân dưới, hồi nàng Hơ Bia Ling Bang hãy dậy nấu cơm cho chàng Bờa Dam là cháu của ông Mơ Hiêng. Chàng đi tìm con gà đã mất, đi tìm con chó đã chết, tìm sừng tê giác, đôi ngà voi quý bị Mơ Tao Mơxây cướp đi từ trước. Bác Mơ Hiêng bị Mơ Tao giết như con trâu, con bò nhà người. Bác Mơ Hiêng không có mắc nợ từ ông bà xưa. Thân cây le nó muốn đục cho thùng, thân cây nứa nó muốn chẻ làm đôi, nợ này phải trả.

Con gà vừa dứt tiếng gáy, nàng Hơ Bia Ling Bang tỉnh dậy, mỉm cười một mình. Mơ Tao Mơxây thấy nàng cười liền hỏi:

**MƠ TAO MƠXÂY:** - Ở nàng Hơ Bia Ling Bang, có chuyện vui chuyện buồn sao mà cười.

**HƠ BIA LING BANG:** - Ở ông Mơ Tao có chuyện vui, chuyện buồn gì đâu. Tôi muốn cười với tiếng trâu lá thuốc, cười với mùa đông mùa hè. Đâu có chuyện nợ chuyện kia mà ông phải hỏi.

Đêm đã qua ngày đã rạng, chàng Bờa Dam lại cất tiếng gọi:

**BỜA DAM:** - Ở chim nghiêng chim ri đã một đàn, ở chim ngói hàng bày, ở bọn tôi tớ trong nhà hãy mở cổng cho ta vào.

Nghe tiếng người gọi cổng, Mơ Tao sai tôi tớ đóng chặt cổng làng lại, buộc chặt hàng rào, vì chắc có thần ác đến hại dân làng, bến nước.

Thấy tôi tớ nhà Mơ Tao không chịu mở cổng, chàng Bờa Dam nói với con voi:

**BỜA DAM:** - Ở Edai Đơhong Rẹ, ở Edai Đơhong Riêng, hãy húc hàng rào cho đổ, húc cổng cho tan.

Chàng vừa dứt lời, con voi liền xông lên húc đổ hàng rào, như cây khoai môn gặp phải nước sôi. Chàng Bơra Dam đi thẳng tới nhà Mơ Tao Mơ xây. Còn voi thì đứng ngoài hàng rào. Thấy chàng đến, Mơ Tao hỏi.

MƠ TAO: - Ô cháu, có chuyện gì mà cháu cần đến nhà ta.

BƠRA DAM: - Ô bác, không có chuyện lành chuyện dữ đâu, tôi muốn đến để làm con cháu trong nhà. Sáng đi lấy nước, chiều cho heo ăn, ở chăn trâu, chăn ngựa cho bác. Khi uống rượu tôi đi lấy nước, khi heo đói tôi cho heo ăn, vậy thôi bác ạ.

Mơ Tao Mơ xây mời Bơra Dam lên nhà. Ở một ngày, nghỉ một đêm đầy tháng tròn năm, chàng Bơra Dam làm đúng như điều đó. Lòng chàng vẫn nhớ mối thù phải trả cho bác để cứu nàng Hơ Bia Ling Bang.

Khi mùa lúa đã chín, từng đàn chim nghiêng bay về, Mơ Tao lại tổ chức cúng thần linh cúng ông bà, cầu mong sức khỏe cho nàng Hơ Bia Ling Bang và Mơ Tao. Rượu đã cạn, trâu bò đã thui, tiếng chiêng trống nổi lên rộn rã suốt tối suốt sáng. Dân làng kéo đến nhà Mơ Tao uống rượu, thịt ăn bảy ngày đã qua, bảy đêm đã hết, Mơ Tao cho đánh chiêng mức, cho đánh chiêng mai. Đánh lên nhẹ nhẹ làm gãy xà ngang, xà dọc. Tiếng chiêng leo lên nhà, tiếng chiêng lan xuống đất, đến con khỉ, con vượn cũng quên ăn trái cây, con sóc con chồn quên đào hang làm ổ. Thần ác, thần dữ quên làm hại con người. Con thỏ, con nai quên ăn cỏ non, con rắn xanh rắn đen bỏ ra khỏi lỗ.

Người già mời chàng ngồi, người trẻ mời chàng uống, nhưng Bơra Dam đều làm ngơ. Họ nói họ nài chàng vẫn không chịu. Sau cùng, Mơ Tao mời chàng uống với nàng Hơ Bia Ling Bang, thì chàng mới ưng mới thích. Khi uống rượu, chàng vẫn hút thuốc, ăn trâu, thỉnh thoảng lại véo đùi, chạm vú nàng Hơ Bia Ling Bang, Mơ Tao thấy thế không nói điều nặng lời nhẹ. Chàng Bơra Dam lại càng làm già, một tay cầm cần rượu, tay kia bóp vú nàng, có lúc chàng tựa hẳn người lên người nàng Hơ Bia Ling Bang. Mơ Tao thấy thế tức lắm, nhưng vẫn không nói điều phải điều trái. Chàng Bơra Dam tiếp tục uống rượu, thỉnh thoảng lại véo đùi bóp vú nàng. Mơ Tao Mơ xây không chịu được nữa liền nói.

MƠ TAO: - Thôi, thôi đi cháu, mây như trái bầu chưa rụng lông, như cây nứa đang non, như đứa trẻ mới lọt lòng mẹ, miệng còn chưa khô mùi sữa. Mây làm sao bằng bác mây ngày xưa, là người hùng, người mạnh, nóng như mặt trời mùa khô không bao giờ mát dịu, tao cũng đã giết rồi.

Nghe Mơ Tao nói, chàng Bơra Dam liền trả lời.

BƠRA DAM: - Được rồi, ông bác tôi ngày xưa như thế đấy, còn tôi, tôi đã thấy con thỏ, con chồn đang săn lông, con chim cu, con vẹt đang đo mỏ, còn chim bới, chim jông đang đo cánh xem ai dài ai ngắn.

Mặt trời đã sáng, chàng Bơra Dam liền nhảy xuống dưới sàn, chàng chạy vào rừng lấy khiên đao và gọi Mơ Tao xuống độ sức.

BƠRA DAM: - Ở Mơ Tao, hãy xuống đây ta độ sức xem ai khoẻ, ai yếu hơn ai.

MƠ TAO MƠXÂY: - Ở cháu, tao xuống làm gì, nếu mây muốn chém tao, mây hãy chém con heo cái của tao ở dưới sàn, chém con chó cái đang nằm ở cạnh cầu thang.

BƠRA DAM: - Ở lũ trẻ, ở bọn tôi tớ, hãy lấy bó gianh khô đốt ổ con chuột mẹ thì đàn chuột con cũng phải chạy ra ngoài.

Nghe Bơra Dam nói vậy, lại thấy bọn tôi tớ chạy tới chạy lui tìm gianh chuẩn bị đốt nhà, Mơ Tao sợ quá.

MƠ TAO: - Thôi cháu à, ta sẽ xuống ngay đây.

BƠRA DAM lại hỏi: - Ông với tôi có nợ chiêng, nợ ché, nợ trâu nợ bò, chuyện xưa, chuyện nay có điều gì chưa rõ, chuyện nường rầy, chuyện ông bà ta xưa có mắc nợ chi.

Mơ Tao Mơxây chưa kịp trả lời, chàng Bơra Dam lại hỏi tiếp:

BƠRA DAM: - Nếu chuyện xưa chuyện nay ông bà xưa không có nợ chiêng, nợ ché, sao cái sừng tê giác ông cướp, đôi ngà voi ông lấy. Ông đến lừa người vợ trong nhà, nường Hơ Bia Ling Bang là người dệt áo, dệt khố, nấu cơm cho bác tôi. Cây dao ông đã ăn máu, đã chặt bác tôi như giết con trâu, con ngựa nhà người. Bây giờ cái khiên ông phải lau cho sạch, cây dáo cây đao ông mài cho sắc, ta hãy độ sức ở bãi cỏ trâu bò đang ăn.



BỜA DAM: - Ông, ai nhảy ai múa trước.

MƠ TAO MOXÂY: - Ông cháu, mày hãy chạy trước đi. Chàng Bờa Dam lại hỏi:

BỜA DAM: - Ông cầm cái khiên gì?

MƠ TAO MOXÂY: - Khiên của tao, con mọt đã đục lỗ, cái đao đã mục, khía phía tây kêu lộc xộc như quả bầu khô, khía phía đông kêu lóc xóc như quả mướp già.

MƠ TAO MOXÂY hỏi: - Ông cháu, mày cầm cái khiên gì? Cái đao gì?

CHÀNG BỜA DAM:

- Khiên của tôi như đôi mắt con cú, cái đao của tôi đen như da cá trên, múa phía tây làm đổ nhà dài, khía phía đông làm gãy cột phơi chỉ, khi đụng bấp về nhà giàu thì không ai chống lại được.

Bờa Dam chạy trước, bước một bước qua bảy quả đồi, vượt bảy con sông con suối. Tiếng khiên khía rung động đến cả trời như có sấm có sét, ông thần ông mật cũng phải nhìn xuống. Mơ Tao chém Bờa Dam như chém con cá ở trên mặt nước, như chém cá sấu ở dưới hang sâu. Mơ Tao chém bên phải, chàng né bên trái, chém phía dưới chàng nhảy lên trên. Họ đuổi nhau hết đôi gianh này sang đôi gianh nọ. Mơ Tao vẫn không làm sao chém trúng được Bờa Dam. Chàng Bờa Dam càng chạy càng khoẻ đôi mắt sáng như ánh sao trên trời. Mơ Tao thấy thế, liền kêu lên.

MƠ TAO: - Trời ơi, ta mệt rồi, sức mẹ đẻ cha sinh đã cạn.

BỜA DAM nói:

- Ông Mơ Tao, ông hãy nhảy nhanh lên, nhảy sao cho đẹp nhé.

Mơ Tao nhảy như người ta ném cái cối giã ớt, như người ta quăng cái chày giã gạo. Dẫm phải cứt trâu, cứt bò nhà giàu, nhà nghèo cũng biết đến mùi<sup>1</sup>. Khía khiên về phía tây làm đổ nhà cũ, nhảy về phía đông làm gãy cột phơi chỉ, sợi bông như có gió thổi bay khắp làng trên buôn dưới. Họ đuổi nhau hồi lâu, chàng Bờa Dam nhớ lời ông Gõn. Chàng liền

---

1. Ý coi thường.

lấy chày giã gạo đập lên đầu và ngón chân cái thì áo sắt của Mơ Tao Moxây vỡ tung rơi xuống đất. Thấy áo sắt rơi mất, Mơ Tao gọi vợ:

MƠ TAO: - Ô nàng Hơ Bia Ling Bang hãy ném cho ta gói cơm tẻ, cơm nếp, hãy đưa cho ta bầu nước ta đã đói, đã khát rồi.

Nàng Hơ Bia Ling Bang nghe Mơ Tao gọi liền đi ra sân trước ném cơm, bầu nước cho Mơ Tao. Nàng ném bao nhiêu chàng Bơra Dam đều bắt được cả. Chàng ăn không hết, uống không cạn, chàng ném xuống đất làm vỡ tan bầu nước. Mơ Tao chạy mãi, cái khiên tay không muốn khua, cây đao tay không muốn chém và bị chàng Bơra Dam chém ngay dưới bắp chân. Thấy máu chảy, chàng Bơra Dam liền hỏi.

BƠRA DAM: - Ô bác, máu gì đỏ ở chân đấy.

MƠ TAO MOXÂY: - Không có gì đâu cháu à, đó là máu đỏ váy chân của vợ ta dệt ở nhà.

Bơra Dam lại chém tiếp vào vai và hỏi Mơ Tao

BƠRA DAM: - Máu gì đỏ hở, Mơ Tao.

MƠ TAO lại nói:

- Máu đỏ tua áo của vợ ta ở nhà.

Thấy thế, chàng Bơra Dam lại múa khiên vung dao chém đứt cổ Mơ Tao Moxây, Mơ Tao Moxây chết, nàng Hơ Bia Ling Bang bèn nói với dân làng!

HƠ BIA LING BANG: - Ở buôn phía trên, ở làng phía dưới, ở những người già người trẻ, xưa kia Mơ Tao đã chém Mơ Hiêng như giết con trâu, con bò ở ngoài bãi, giờ đây nó đã chết rồi. Ở dân làng hãy lấy cái đục cạy hàm răng của nó. Hãy lấy cái dùi, dùi thủng lỗ tai. Mẹ nó đã dạy mà nó không chịu nghe, cha nó đã bảo mà nó không chịu nhớ, giờ đây nó đã chết, thù đã trả, dân làng có đi theo ta không?

DÂN LÀNG:

- Ô bà Hơ Bia Ling Bang, tù trưởng chúng tôi đã chết như cây đa mục, chúng tôi đi theo bà thôi.

Sau đó chàng Bơra Dam gọi dân làng đi đến nhà lúa, nơi để xác Mơ Hiêng. Bơra Dam lấy lá đa đặt một úp, một ngựa, lấy lá cây sung đặt một trái, một phải và khấn thần trời thần đất.

BỜA DAM khẩn: - Này đây, tôi xin gieo quẻ lá úp lá ngựa. Thiêng như ông cậu tôi xưa, như bác tôi cũ. Nếu có liêng thiêng thì bác Mơ Hiêng sẽ sống lại như xưa như cũ. Chàng vừa dứt lời thì Mơ Hiêng tựa mình, thấy vậy Bờa Dam liền hỏi.

BỜA DAM: - Ở bác Mơ Hiêng, bác dậy được chưa?

MƠ HIÊNG:

- Ở cháu, chưa dậy được đâu cháu ạ.

Chàng Bờa Dam tiếp tục lấy lá đa, một sấp một ngựa, hai lá sung một phải một trái, sau đó chàng khẩn:

BỜA DAM: - Ở giàng trên trời, ở thần dưới đất, nếu tôi có thần linh phù hộ thì bác tôi sẽ đứng dậy được.

Chàng vừa khẩn xong, thì Mơ Hiêng đứng dậy, nhưng chưa thể đi lại được. Sau đó chàng cứ hỏi và khẩn nhiều lần như vậy, đến lần thứ bảy thì Mơ Hiêng đã khoẻ mạnh như xưa. Mơ Hiêng cất tiếng gọi:

MƠ HIÊNG: - Ở dân làng trên, ở người buôn dưới, tù trưởng của các người đã chết, thù ta đã trả, bây giờ dân làng có theo ta về buôn xưa làng cũ không?

DÂN LÀNG đáp:

- Ở ông Mơ Hiêng, ở cậu Bờa Dam, tù trưởng của chúng tôi như cây đã mục, cây đa đầu bến nước không còn, chúng tôi đi theo ông thôi.

Mơ Hiêng và nàng Hơ Bia Ling Bang cưỡi voi cùng dân làng về bến nước buôn xưa của mình. Ngàn người đi trước, vạn người đi sau, còn Mơ Hiêng và Hơ Bia Ling Bang đi ở giữa. Chàng Bờa Dam một mình đi sau, cưỡi con voi đực, có nghìn người đi trước, vạn người theo sau chặt đường chặt lối họ đi về buôn xưa bến nước cũ.

Ra khỏi buôn của Mơ Tao, Bờa Dam cất tiếng gọi con voi.

BỜA DAM: - Ở Edai Đơhong Rẹ, ở Edai Đơhong Riêng, cái đồng bằng sắt, cái xích bằng vàng, cây mía, cây chuối tao cho mày ăn, hãy đi về với dân làng xưa buôn cũ.

Voi nghe tiếng chàng gọi, liền từ rừng chạy về. Thấy Mơ Hiêng sống lại, nó mừng vấy tai kêu lên ặc ặc và quỳ xuống cho chàng Bơra Dam trèo lên bành. Tất cả đi về làng của chàng Mơ Hiêng. Tối nhà chàng Mơ Hiêng sai tôi tớ lấy rượu, giết bò, thui trâu mở hội cúng thần trời, thần đất, cúng ông bà tổ tiên, cúng cầu phúc cho Mơ Hiêng, Hơ Bia Ling Bang và chàng Bơra Dam.

Tiếng chiêng trống ngày đêm vang khắp núi rừng. Tiếng tằm chàng Mơ Hiêng hùng mạnh, được thần núi thần trời giúp đỡ, giàu sang không ai sánh bằng. Bay đến vùng đất người Kur, họ dắt theo con trâu, đến tai người Lào họ dắt theo con bò. Còn người Êđê, Bôlô Pan, con trâu dắt đi trước, ché rượu gùi theo sau đến mừng, uống rượu với bác cháu chàng Mơ Hiêng. Họ đánh chiêng múc chiêng mai. Đánh phía dưới làm gãy xà ngang xà dọc, đánh nhẹ tiếng chiêng luồn qua khe vách, chui qua sàn nhà bay đến làng phía đông, buôn phía tây, đến nổi con khỉ, con vượn, con sóc nghe tiếng chiêng quên bám cành cây. Tiếng vang xa khiến cho thần ác thần dữ quên làm hại người, con rắn đen, rắn xanh chui ra khỏi hang, con hươu, con nai quên cả gặm cỏ. Tiếng chiêng của nhà bác cháu chàng Bơra Dam ngày đêm cúng thần trời, thần đất, cúng tổ tiên ông bà.

Bảy con bò ăn trong một ngày, bảy con trâu ăn trong một buổi. Tin chàng Bơra Dam hùng mạnh, giàu sang buôn phía đông, làng phía tây người người đều tỏ đều hay.

Ở một ngày, nghỉ một đêm, tròn ngày đầy tháng, chàng Bơra Dam lại cùng dân làng lên rừng phát nương, phát rẫy, nuôi gà, heo. Ngày này qua tháng khác họ lo đến dọn bến nước đẹp của tổ tiên ông bà để lại. Người người khắp làng gần buôn xa ai cũng mến cũng yêu bác cháu Mơ Hiêng vừa hùng mạnh lại giàu sang không ai sánh bằng.

Hai bác cháu Mơ Hiêng, người chủ bến nước, họ như cây đa ở đầu nguồn, như cây gạo ở đầu buôn. Họ như cây Tông lông<sup>1</sup> ở giữa rừng giữa núi, gió bão không làm chuyển lay. Họ là người già,

---

1. Cây huyền thoại - khổng lồ.

người trẻ, người làm chủ buôn làng bên nước của ông bà, tổ tiên  
xưa để lại.

Làng của bác cháu Mơ Hiêng suốt ngày vang tiếng chiêng,  
tiếng trống ăn mừng, chúc phúc người già, người trẻ mãi mãi  
trong yên vui.

## DÂN TỘC THÁI

### TIỀN DẶN NGƯỜI YÊU

*Là một truyện thơ nổi tiếng của tộc người Thái được Điều Chính Ngẫu khảo đính và bản dịch được Nxb Hội nhà văn in vào cuối năm 1957, năm 1958 được Sở Văn hoá khu tự trị Thái - Mèo (cũ) xuất bản, do Điều Chính Ngẫu, Hà Hem và Cẩm Biều khảo đính. Năm 1960, Hà Hem, Lò Văn Cây, Mạc Phi khảo đính lại, bổ sung, dài hơn bản đầu 212 câu, đáng tin cậy hơn, được in tại Sơn La. Nguyên bản tiếng Thái của truyện được huyện Thuận Châu in năm 1962. Năm 1961, tại Hà Nội cũng đã cho xuất bản tập bằng tiếng Việt do Mạc Phi dịch, chú thích, giới thiệu và Nxb Văn học tái bản vào năm 1973, được dịch giả soát lại, sửa chữa. Nhà xuất bản Văn hoá Dân tộc lại in bằng song ngữ vào năm 1977, một bản dịch do Mạc Phi tu chỉnh, có giới thiệu, chú thích. Ở Mỹ, một nguyên bản cũng được in vào năm 1986 do Trung tâm nghiên cứu tại Iowa phát hành.*

*Tổng tập này chọn bản Tiền dặn người yêu do Điều Chính Ngẫu dịch và chú thích vì tác giả là người đầu tiên sưu tầm (Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội 1957) bản dịch sát nghĩa nhất, tuy không đầy đủ bằng các bản sau. Điều Chính Ngẫu là người đã quá cố.*

*Xống chụ sơn sao có thể ví như truyện Kiều của tộc người Thái, được ra mắt quốc dân sau ngày miền Bắc được giải phóng, chiếm ngay được nhiều cảm tình của đồng bào cả nước. Đó là một truyện tình trắc trở của đôi trai gái, cuối cùng sum họp như bao truyện tình khác của các tộc người. Nhưng nhờ dựa vào nhiều diễn tích đầy tính nhân dân, lại nói lên được những tâm*

*tình sâu sắc nhất của đồng bào trong hoàn cảnh vui buồn khác nhau, với những diễn đạt bằng lời thơ bóng bẩy, đẹp đẽ, nên Tiến dặn người yêu có sức lôi cuốn người dân Thái như người Việt với tác phẩm của Nguyễn Du.*

*Tuy không có tên tác giả, tuy có những dị bản khác nhau của những địa phương, Xống chụ sơn sao phải được coi là một trong những truyện thơ hay nhất của kho tàng văn học Việt Nam.*

ĐẶNG NGHIÊM VẠN

Ta sẽ kể từ trước về sau,  
Kể từ đầu chí cuối,  
Thuật chuyện cũ ngày xưa.

\*

\* \*

Trời ơi ả! Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá gì<sup>1</sup>  
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá chuối,  
Con nhỏ nằm lòng mẹ hai tháng nay rồi!  
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá gai,  
Con nhỏ nằm lòng mẹ ba tháng!  
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá diếc,  
Con nhỏ nằm lòng mẹ bốn tháng.  
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá trắm,

---

1. Phụ nữ khi có mang thèm muốn của chua. Cá gỏi cũng là một thứ ăn chua người ta ao ước. Cho nên đoạn này dùng chữ ăn gỏi là thế chứ phụ nữ có mang không hay ăn gỏi.

Con nhỏ nằm lòng mẹ năm tháng.  
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá bống,  
Con nhỏ nằm lòng mẹ sáu tháng.  
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá chầy,  
Con nhỏ nằm trong lòng mẹ bảy tháng.  
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá rô,  
Con nhỏ nằm trong lòng mẹ tám tháng.  
Mẹ yêu muốn ăn gỏi cá "sinh",  
Con nhỏ nằm trong lòng mẹ chín tháng.  
Chín tháng đây rồi đây!  
Mười tháng đủ rồi đây!  
Tới khi ống nước rơi róc rách,  
Ống nước đổ rì rào,  
Chú thím mừng cháu nhỏ.  
"Rơi sắp hay rơi ngựa?  
Rơi ngựa nên thân gái đầu lòng."  
Quay mặt vào bên cửa buồng trong,  
Cất rốn xong, tắm sạch, chần trùn.  
Ngón chân nhỏ xịu bằng lá me,  
Bàn chân xinh bằng ba ngón trỏ.  
Ấm vào lòng nhỏ giọt sữa thơm,  
Rồi mới cho bé bú.  
Đặt ngựa những lo mù.  
Ba tháng mới biết ngồi trong ổ,  
Sáu tháng mới biết ngồi vững.  
Khi ấy đôi ta còn khóc thét trong chăn,  
Khóc oa oa bên vống.  
Hồi ba biết chơi cá trong mâm,  
Biết bắt cá trong chậu,  
Đuôi cá đập tay trái, ta rủ nhau cười,  
Đuôi cá đập tay phải, ta đua nhau khóc.  
Khi đôi ta còn nhỏ, ta còn vịn lưng mẹ chần gà,



Bá cổ mẹ chần heo,  
Bá cổ ông, cổ bà vùi quấy.  
Theo mẹ đi hái rau,  
Cùng mẹ yêu chần tằm.  
Khi đôi ta còn bé thơ ngây,  
Đi một mình nhớ mẹ,  
Thút thít cạnh chuồng trâu,  
Bế đưa bỏ làm em,  
Lấy dây leo về chằng cột nhà dệt vải,<sup>1</sup>  
Vải đứt còn kêu mẹ xuống xem.  
Từ ngày áo đen bọc cát mịn,  
Áo trắng phủ cát nghịch chơi.  
Ngày đôi ta nghịch đào đất thó,  
Chơi cưỡi ngựa bông lau,  
Thường nằm bên lòng mẹ,  
Bố mẹ sai từ bếp ra cửa đã quên,  
Sai ra sàn trượt ngã.  
Khi người ta xách chum quả đi qua,  
Xách giỏ cá đi lại,  
Bố mẹ em mới nói:  
"Con tôi nhón bởi giỏ rau xanh,  
Nhón bởi măng nhiều ngọn,  
Con người nhón bởi ngàn đù trâu,  
Nhón bởi vạn đù voi,  
Người nhón bởi ngàn đầu cá,  
Nhón bởi vạn đù gà".  
Mười năm em mới nhón thành gái,  
Anh mới nhón thành trai.  
Mười ba, em biết bắt cá bóng.  
Mười bốn, em biết nhuộm răng đen,

---

1. Trẻ em bắt chước các bà dệt vải cho nên lấy dây leo về chằng cột nhà chơi.

Em biết lấy vạt áo che vú,  
 Biết góp tóc làm độn,  
 Len sàn cao nhóm lửa.  
 Anh tuổi mười ba biết cắt sáo,  
 Mười bốn, anh biết cắt đàn môi,  
 Làm đàn môi được hai mươi bốn,  
 Cắt sáo được hai mươi chiếc.  
 Anh lấy áo trùm đầu xuống sàn,  
 Áo vắt vai xuống thang,  
 Vung tay đi từ nhà đến *khuống*<sup>1</sup>  
 Đôi ta gặp nhau ở sân hoa,  
 Quen nhau bên bếp lửa,  
 Lời qua rồi tiếng lại,  
 Càng nhiều đêm càng nồng.  
 Như khóm cải với tàu dong mượt,<sup>2</sup>  
 Bố mẹ nuôi ta nhớn một lứa,  
 Ta yêu nhau cùng chơi "*khuống*" tận gà gáy,  
 Mang mộng về nhà lúc trăng xế đầu non.  
 Thấy mịt mù sương phủ bốn bề,  
 Sương sa lấp mái, đông thành tuyết,  
 Mỗi tình càng vương vấn.  
 Yêu nhau như nắm xôi nhuyễn chặt,  
 Trái tim này nở sẽ làm đôi,<sup>3</sup>  
 Chặt cây sợ ngã không đúng hướng,  
 Dẫn gỗ sợ ngã không xuôi chiều,  
 Đan sọt sợ không đứng mắt,  
 Yêu nhau nhưng sợ *Then*<sup>4</sup> không gả,

1. *Khuống*: Là chỗ tập trung thanh niên nam nữ đến chơi, nam thì vừa đàn vừa sáo, nữ thì vừa hát vừa kéo sợi.

2. Vì dụ trai gái đã đến tuổi cũng như cây cải và tàu dong đã thành cây, thành lá mượt tốt.

3. Đôi trai gái đã quá yêu nhau, tựa như nắm xôi nhuyễn chặt, tách từng hạt xôi ra sao được.

4. Vua trên trời.

Then gả nhưng sợ giời không ưng,  
 Then ưng lại lo sợ không hợp,  
 Sợ rằng gả không ngả, bố mẹ cứ bắt phải ngả,  
 Người không yêu nhưng bố mẹ ép phải lấy.  
 Thương thay chim thô lốc<sup>1</sup> ngực nâu nâu,  
 Chim gõ kiến con, ngực vằn vằn,  
 Gà lôi con ngực vằn loang lổ,  
 Đi đằng sau mong đợi không đợi,  
 Đi đằng trước ngóng chờ chẳng chờ.  
 Càng mong càng xa vút tấm hơi,  
 Ước gì mình có cánh bay tung.  
 Như con rồng bay lượn,  
 Bay vượt ngàn tới chốn đàn văn<sup>2</sup>,  
 Thoạt thấy nhau đã muốn khóc.  
 Giá được em sẽ làm nên nhà,  
 Ở nhà hoang người ta sẽ nói<sup>3</sup>  
 Quay về nhà cũ thì người ta chê,  
 Người sẽ cười sẽ nói ngoài sân.  
 Mẹ rằng: "Áo thuở nhỏ đưa mẹ đi bói.  
 Quẻ bói này hai bốn và năm<sup>4</sup>  
 Nhưng đã yêu thì ta sẽ quyết chí,  
 Đã mến thì ta sẽ quyết tâm."  
 Ý quẻ này không tốt.  
 Anh mới đi kiếm lửa ngoài đồng.  
 Đi kiếm cá ngoài sông,  
 Chài ba thước anh mới thả xuống ao,  
 Lưới muôn mắt anh giăng xuống nước,

1. Chim thô lốc: Là một thứ chim xanh, về mùa hạ nó kêu suốt ngày.

2. Đàn văn: Chỗ đàn sáo ca hát của thanh niên nam nữ Thái.

3. Ý nói lấy chồng sợ không hợp, chồng chết hay chồng bỏ người ta sẽ chê cười.

4. Tục lệ ngày xưa khi lấy vợ lấy chồng phải lấy áo đi bói, nếu được quẻ bói tốt mới lấy.

Đứng mũi thuyền anh quăng chài tơ,  
 Ngồi lái thuyền anh giăng lưới mỏng.  
 Số may được cá chép, cá chiên.  
 Được cá lăng, anh vũ nhiều đàn,  
 Cá to đem về thái làm chua,<sup>1</sup>  
 Cá nhỏ đem sấy khô ướp muối.  
 Gà vịt cũng đã thành đàn,  
 Cá sấy khô đã đủ,  
 Anh mới đi Tạ Bú lấy đĩa,  
 Đi Tạ Hà lấy tơ,  
 Đi Mường Sại lấy cau,  
 Được cau non cả buồng xanh tốt,  
 Trầu muôn lá gói lại,  
 Thay lời thương đi dạm người yêu.  
 Anh đi tìm mối lái,  
 Kẻ khéo nói lời hay không mời,  
 Người khéo bàn đôi ta mới lấy được nhau.  
 Anh đi lấy lạt dăng về đan lồng gà.  
 Lấy lạt mai về đan giỏ cá,  
 Lấy lạt mai về gói trầu không,  
 Ngày lành và tháng tốt,  
 Năm qua và tháng lại,  
 Gói trầu nhỏ anh mới đi gửi,  
 Gói cau con đem đến dạm em.  
 Dây trầu không ràng mối tình duyên.  
 Gói cau lên đăng *quần*<sup>2</sup> từng bùng,  
 Lời hay lên đăng *sàn* nhận nhip.  
 Búi tóc mượt anh cỡi giữa nhà,

---

1. Phong tục cưới xin của dân tộc Thái thì phải có ống thịt chua hay cá chua và cá khô. Nhà dân 12 ống 12 sọt. Tục phò 120 ống, nhà quan 300 ống 300 sọt cá khô.

2. Quần: Là đầu nhà bên bàn thờ tiếp khách nam giới; Sàn: Là đầu nhà bếp nước tiếp khách nữ giới.

Búi tóc dài buông xuống nhà trong.  
Lễ thầy em bốn lễ,  
Vái thầy em mấy hồi,  
Xin làm gà gô ngực lốm đốm,<sup>1</sup>  
Xin làm rể yêu ở hiên ngoài.  
Thầy em ở giường trên không gả,  
Mẹ em ở giường dưới không ưng,  
Bố mẹ em nói: "Mặt với mũi thế kia,  
Không đáng đội nón giấy ven sông,<sup>2</sup>  
Không đáng đan chài ở hiên ngoài nhà tao,  
Quay về với họ hàng,  
Quay về nhà mẹ đẻ mà đi!"  
Tay trái cầm gói cau quay lại,  
Tay phải cầm gói cá hổ thay.  
Anh mới quay về nhà với mẹ,  
Cúi mặt nước mắt tràn,  
Ngẩng lên hàng lệ rơi,  
Nước mắt tràn ướt gối,  
Thấm cả tà áo bay,  
Ứa đầy hai khoé mắt,  
Nước mắt chảy đằng sau đủ rửa rau muôn giỏ,  
Một dòng chảy đằng trước đủ rửa rau muôn vườn.  
Giờ thì người ta kiếm gạo ngoài đồng,  
Đi kiếm cá bên sông,  
Người ta đi kiếm cá được cá chết,  
Cá to đem về thái làm chua,  
Cá bé thời sấy khô ướp muối,  
Người ta đi Tạ Hẹ lấy tơ,  
Đi Tạ Sại lấy cau vàng úa,  
Vì rằng cau Mường Sại đã rụng khỏi buồng,

---

1. Câu xin làm gà gô đây là khời mào cho câu dưới xin làm rể yêu.

2. Ý nói người hèn không xứng với kẻ sang.

Trầu Muồng Chai vàng rơi khỏi cuống,  
Người ta được cau già và ủng,  
Gừng già gói lá nghệ,  
Người ta mới cắt lá chuối gói gừng,  
Cắt lá dong gói xôi,  
Lá *bơ tậu*<sup>1</sup> gói thuốc Lào khô,  
Ngày lành và tháng tốt,  
Năm qua và tháng lại.  
Gói cau nhỏ người ta đi dặm,  
Dây trầu không ràng buộc tình em,  
Gói cau lên đăng quần tấp nập,  
Lời hay lên đăng sàn nhộn nhịp,  
Trầu sừng dài vào buộc trong gấm,  
Mối lái vào nói khéo tận trong,  
Lời qua tiếng lại đã vừa lòng,  
Mối lái chạy ngược xuôi,  
Búi tóc dài người ta lén cởi,  
Búi tóc mượt lên cởi giữa nhà,  
Tiếng rằng người ta vừa đẹp vừa tóc dài chấm đất,  
Khi bỏ khăn ra đầu trọc lóc,  
Người muốn búi tóc ngắn không được,  
Búi tóc dài không xong,<sup>2</sup>

Lễ bố em bốn lễ,  
Vái bố em lia lịa,  
Xin làm gà gô ngực lốm đốm,  
Xin làm rể yêu nằm nhà trong.  
Bố em ở giường trên đã gả,  
Mẹ em ở giường dưới đã ưng.

---

1. Lá *bơ lậu* người ta chỉ dùng trong đám ma, không dùng trong đám cưới.

2. Ngày xưa ai không có búi tóc cho là xấu, trái lại anh rể này không có búi tóc vẫn cứ được.

Mới nên lời chắc tựa tấm chiếu,<sup>1</sup>  
Nối liền như đôi chiếu,  
Chắc chắn như dao sắc cắt tàu dong.  
Bố em gả khi em đi nương về  
Em đi ruộng chưa đến,  
Chốc lát mặt trời sẽ lặn,  
Mặt trời thấp rồi đấy,  
Mặt trời lấp mặt phai,  
Mặt trời qua trước sân nhà tình nhân,  
Mặt trời lặn, mặt trời không rủ,  
Mặt trời đi, mặt trời không đợi,  
Mặt trời khuất tầng mây mù tối.  
Em yêu mới tuốt dao sắc lấy củi,  
Lấy củi lấy gỗ dâu,  
Chặt củi được đủ rồi sắp gánh,  
Lấy củi lấy hai gánh, gấy ba gánh,  
Một gánh để cho mẹ thổi xôi,  
Một gánh để mẹ yêu nấu rượu,  
Một gánh để sành hoa nhóm lửa,  
Nhóm lửa để người yêu hơ áo,  
Đóm này để người yêu hút thuốc.  
Em nói: "Về nhà đi vía về theo đi.  
Đi giã gạo hai cối thêm cơm,  
Đi giã gạo ba cối thêm bữa,  
Đi nằm đệm viền đen,  
Đi nằm đệm viền đỏ,  
Đi ngủ gần mẹ yêu,  
Cả hồn người yêu cùng về  
Hồn tình chớ nghỉ ở gốc lau,  
Đừng nấp sau gốc sậy",

---

1. Lời lẽ đôi bên êm đẹp phẳng lý như tấm chiếu vậy.

Em yêu hú vía về,  
Vai mang giỏ, vai vác củi khô,  
Mang bầu và xách bí,  
Vào làng đã thấy nhiều tin lạ,  
Em mới đặt củi ở sân ngoài,  
Bỏ giỏ ở gầm trong,  
Dận chân lên thang to gỗ lát,  
Cởi dao để gian giữa,  
Vắt *piêu*<sup>1</sup> ở gian ngoài,  
Em mới bước ra cửa tìm đòn,  
Ra sàn tìm ống nước,  
Cúi mặt hướng về bến,  
Thẳng về bến nước trong,  
Em múc nước bến giữa,  
Chải đầu bến *Bó Luồn*<sup>2</sup>  
Đi tắm ở Chiềng La,  
Đi ăn cá Mường Luồn, Mườn Lằm, Mường Sại<sup>3</sup>  
Xuống bến tìm đá kỳ không có,  
Tìm đá cọ không ra,  
Về nhà tìm người hay nói tốt không được.  
Ống nước vừa múc nửa,  
Ống tre mới được lửng<sup>4</sup>  
Cánh tay thon luồn đòn quấy gánh  
Chân trái em bước lại,  
Chân phải em bước về.  
Em rảo bước về nhà,  
Đặt gánh ở sàn giữa,  
Để đòn ở bên giầm xà ngang.

---

1. *Khăn thêu phụ nữ Thái hay đội.*

2. *Một mỏ nước trong mát ở ngay bến Thuận Châu.*

3. *Ba nơi lắm cá có tiếng ở Thuận Châu.*

4. *Nghe được tin lạ cô thất vọng, cô cảm thấy buồn và nghĩ rằng đời mình cũng sẽ dở dang như ống nước mới múc được lửng nước.*



Em thấy: "bụng đói rồi lòng dạ run run,  
 Ăn cơm có phần canh không đầy,  
 Sẻ cơm có sẻ canh chờ hay không?"  
 Mẹ yêu nói: "Canh gà để bên giàn,  
 Canh cá để bên đây"  
 Em thấy gói lá gập ở đây gói cá,  
 Gói lá dong gói gà,  
 Gói buộc chéo cánh xẻ là gói trâu không,  
 Gói lá vuông gói xôi trắng dẻo,  
 Lá *bơ tậu* gói thuốc Lào khô.<sup>1</sup>  
 Em nói: "Đây là người làng Chíp đem lại,  
 Người *Cang lái* đem bán đồ à mẹ ơi!"<sup>2</sup>  
 Mẹ rằng: "Khách Mường Lay không lại,  
 Khách Mường So, Mường Là không đến.  
 Đây là gói trâu nhỏ người ta đem gửi,  
 Gói cau con người ta đến dạm,  
 Dây trâu không ràng nối con tôi.  
 Con út mẹ hỡi! Có chồng đừng làm nũng mẹ đẻ,  
 Có đôi chớ làm nũng mẹ yêu.  
 Con đừng nghe lời vịt,  
 Nghe lời vịt sẽ mất trứng,  
 Nghe lời gà sẽ mất vườn,  
 Nghe lời dèm pha mất anh em.  
 Người ta không khuyên bảo nên cửa nên nhà.  
 Rau cải mọc giữa chuôm,  
 Châu chấu chết ôm ghì bông lúa,  
 Bố đã già yếu sức,  
 Mẹ nay không khoẻ rồi,  
 Đợi ăn giò rau xanh,  
 Đợi ăn giò cá vũ rế yêu".

1. Lá *bơ tậu* người ta chỉ dùng trong đám ma, không dùng trong đám cưới.

2. Dân tộc Mảng dùng kim và lấy mực tầu trở vào cầm; Cang lái nghĩa là cầm rổ.

Em hết đường lo nghĩ.  
Em phải tạm mượn dao người ta chặt cành.

Mượn dao người đốn củi,  
Mượn dao người cày bừa,  
Lúc đây bịch mới đuổi nó về,  
Lúc đây kho mới đuổi nó ra,  
Nếu không về sợi chỉ rồi không cho dính,  
Vải khổ tám em cũng không chia,  
Chỉ còn vuông khăn từ nhà mẹ.  
Em mới lật đật chạy ra sân,  
Mâm cơm đặt không ăn đành dọn,  
Nghĩ đến tình ruột đứt quặn đau.  
Như uốn nắn cây tròn,<sup>1</sup>  
Như ôm thân cây to không xuể,  
Em lật đật chạy ra cửa,  
Lên tiếng trách ông chú,  
Giúp tôi với bà bác nhà trên,  
Ông chú và bà thím nhà dưới,  
Chú bác nhà trên nói:  
"Chúng tôi đã được ăn,  
Gói trầu nhỏ người ta đến gửi,  
Gói cau con người ta đến dạm,  
Dây trầu không người ta ràng cuốn.  
Hãy nhờ người chị cả trong nhà."  
Giúp tôi với chị cả nhà trong,  
Chị cả cũng không giúp,  
Chị đã ăn gói trầu không người ta đến gửi,  
Gói cau con người ta đến dạm,  
Dây trầu không người ta ràng cuốn mất rồi.

---

1. Dân tộc Thái dùng sáp ong làm nến, uốn nắn sáp ong rất khó, ai khéo chân khéo tay mới uốn được tròn.

Tiếng chim kêu cúc cu trên cành,  
 - "Đừng khóc nữa em ơi!  
 Kiếp tre non bên trong có giấy,  
 Tre già dùng làm ống nước trong;  
 Gái nhớn phải làm dâu nhà khác,  
 Bố mẹ gả chớ từ chối,  
 Kiếp gà cồ chớ có chọn cành,  
 Chọn cành sẽ bị cành trôn,  
 Kiếp gái chớ chọn chồng,  
 Chọn chồng sẽ phải lấy chồng hèn.  
 Chọn dao bị dao mẻ,  
 Bị nhân tình mĩa mai,  
 Nghe cha mẹ tha hồ sung sướng,  
 Không nghe thời phải cào cỏ nương,  
 Nghe người yêu chỉ thêm rắc rối!  
 Bố mẹ bảo phải nghe,  
 Bố mẹ ghét chỉ hại,  
 Nước máng chảy từ từ,  
 Nước đường có đổ cũng đừng lo<sup>1</sup>  
 Hết đường rồi cô em nên nghĩ  
 Hết đường đoán như con chèo chuộc.  
 Nỗi lòng tựa bão táp mưa sa,  
 Cơ hồ nước ngập núi khó dò,  
 Nước ngập bờ ngập bến khó bơi",  
 "Hang lớn là hang rộng,  
 Vườn rộng có quế chi  
 Phép lớn mẹ đẻ không để em yên,  
 Bực lòng, song cô em chớ phiền,  
 Bố mẹ gả em tất nên nhà,  
 Làm không nên, ai nói cứ nói,

---

1. Chị dâu khuyên em chồng nên bình tĩnh như nước máng chảy, chớ nên nóng ruột rồi tự suy nghĩ tất nên việc. Dù ống đường đổ cũng không nên buồn rầu.

Số không nên, ai cười cứ cười  
Hàm răng xít, người cười cứ cười,  
Hàm răng đen, người nói cứ nói,  
Chê đằng sau, coi như dạy bảo,  
Nói đằng trước, như dìu dắt ta.  
Dìu dắt ta đấy!  
Dạy khôn ta,  
Cuộc đời đã dạy ta!...  
Lời chắc tựa tấm chiến,  
Nối liền như đôi chiếu,  
Chắc chắn như dao sắc cắt lá.  
Cắt lá lột sọt mạ,  
Lậy van bố em không hề chuyển,  
Thế là:  
- Đã thành vợ người ta thật rồi,  
- Đã thành dâu người ta rồi đấy,  
Đừng nghe lời con chim xanh,  
Nghe chim xanh mất làm,  
Nghe lời tình mất ăn.  
Thấy bức lòng đừng khóc,  
Bố mẹ gả sẽ nên nhà,  
Sáo đời ai đã giắt mái gianh,  
Khèn Lào giắt mái cỏ,  
Nón nhỏ treo phen giữa,  
Kèn loa treo phen nhà cạnh cửa,  
Chồng em phát vườn rau,  
Đeo dao phát vườn *đươi*<sup>1</sup>  
Đã thành rể trong nhà nuôi bố,  
Em nghĩ sao không ra,  
Lo sao lo không được.

---

1. Một thứ cây có hạt xanh đỏ tím vàng giống hạt cườm, đồng bào Xá hay dùng thay hạt cườm.

Như nậy đá, đá sập phải tay,  
Đề tay đề ngón út.  
Máu không chảy mà xót tận tim,  
Máu không rơi mà xót đau cõi lòng.  
Buồn trong lòng nào có ai hay,  
Tình thương đành trùm chần thắm khóc.  
Thương thay! Ngón tay thon lá hành,  
Đôi mày cong như lá trầu cuốn,  
Anh yêu em còn nặng lời thề.  
Chắc từng hạt như gà con nhặt thóc,  
Khu khu một tấm lòng thương nhớ,  
Khắc nào xôi bỏng gói lá tươi,  
Càng gói kỹ càng thêm nóng bỏng.  
Những mong lấy được em về làm nhà  
Nhưng mà mong ở đó người khác tranh đem,  
Mong ở lơ người ta tranh thả  
Một chài hai núp khó lòng quăng<sup>1</sup>  
Rồi đem quăng cá lượn không tròn  
Một người xẻ đôi lòng khó nghĩ,  
Một người nghĩ không thành,  
Một người lo không xuể  
Vừa nghĩ được một với, lại mất một sải,  
Muốn cùng em ăn chung bịch lúa.  
Muốn ăn dưa tay em vun giống,  
Hoá ra em đã ngã về tay kẻ khác.  
Người yêu dấu của ta!  
Như cây quả mọc đỉnh non cao,  
Mất thấy mà tay với không được.  
Ước gì tay ngắn như tay vượn,<sup>2</sup>

---

1. Một gái hai chồng khó ở trọn, ví dụ một cái chài mà có hai chòm thì quăng làm sao tròn được.

2. Người yêu bị kẻ khác chiếm mất, cũng ví như hoa quả mọc ở trên đỉnh núi cao chỉ có tay vượn hái được.

Tay dài như tay cóc,  
 Ước gì phép lớn như phép rồng,  
 Phép mầu như phép thầy Tôn<sup>1</sup>  
 Ta sẽ hoá phép lấy cây ở rừng về giống ở bản,  
 Hoá phép lấy người yêu về làm nhà,  
 Cái khác ta không muốn,  
 Việc khác ta không mong,  
 Ước gì có cánh như cánh quạ  
 Mất sáng như mất diều hâu,  
 Có cánh như cò cộ cánh vàng,  
 Bay thẳng lên trời xem tướng tinh em.  
 Tình gần hay tình xa  
 Xa bằng cùi tay sẽ rút gần thành một nắm tay,  
 Xa bằng nắm tay sẽ rút gần thành một đốt tay,  
 Xa bằng đốt tay sẽ rút gần thành chung một nhà,  
 Lòng anh nghĩ sao nghĩ không cùng,  
 Lo sao lo không được,  
 Của anh cau cả buồng xanh tốt,  
 Trầu trăm lá gói lại,  
 Lên nhà rồi thấy em đẩy xuống;  
 Còn người ta cau già và ủng  
 Gừng già gói lá nghệ,  
 Lên nhà rồi thấy em mừng đón.  
 Bố em và mẹ em mới nói:  
 "Quả me tròn chĩa lẫn cành trong  
 Me dài thời chín trên cành trĩu.  
 Con cứng thời giá bằng voi".<sup>2</sup>  
 Giá bằng voi anh đành ngồi ngó,  
 Giá bằng trầu may ra có đủ,

---

1. Ý nói có tài có phép lạ như Tôn Ngộ Không.

2. Quả me tròn nó thành chùm to, quả ở giữa trắng và trong cùng ví như con gái, con một thì quý nhất, cho nên bố mẹ hay kén rể sang.

Gom góp của ngày xưa cũng còn,  
Số đua số không cùng,  
Kiếp đua kiếp không được  
Cây đua cây gãy đôi thành hai đoạn,  
Đây không phải cây rừng mà tranh.  
Không có tiền khó tranh người được,  
Song đôi ta yêu nhau, bỏ đi sao được!  
Khí ốm đau, em năng hỏi tới,  
Anh nghèo anh sẽ cầm sào cây trúc  
Anh khó anh sẽ đeo túi đi buôn,  
Đi buôn lấy sắt Lào,  
Đi buôn lấy sắt làm mai,  
Vào chợ mua sắt Tông Puôn<sup>1</sup>  
Chọn sắt được sắt bên sắc,  
Chọn mai được mai nước Lào  
Anh sẽ đi buôn tận chân trời  
Đi buôn tận cõi mây,  
Đi tận ruộng vịt giời đội nón  
Nơi trời ngó xuống sàn  
Trời ở cửa xuống thang,<sup>2</sup>  
Có khi số vốn đủ ngàn trâu,  
Số ta may được lãi.  
Anh mới đi tìm ngày, được ngày "tân",  
Gặp con gà cọc tác, không hay,  
Anh quay về tìm ngày, được ngày "nhâm",  
Đầu gối vấp bờ giậu, không hay,  
Anh quay về tìm ngày được ngày "quý"  
Gấu quần vướng khóm riềng, không hay,  
Anh quay về tìm ngày, được ngày "giáp",  
Đeo gươm mà khoác túi,

---

1. Một nơi có nhiều mỏ sắt ở bên Lào.

2. Ý nói đi xa lắm.

Anh từ nhà đi buôn,  
Đi gặp cây hương biết cúng,  
Bìm bịp biết giã gạo chảy tay,  
Con thù thì kêu rừng sâu ai oán,  
Chóp bóp kêu rống ra bên đường.<sup>1</sup>  
Số vốn anh mua được ngàn con ngựa,  
Tậu được vạn con trâu,  
Anh mới đánh trâu về rằm rập,  
Cưỡi ngựa về ung dung,  
Núi tiếp núi chập trùng,  
Suối tiếp suối gập ghềnh đá nhọn,  
Kể mất loét vì lệ tuôn rơi,  
Nhớ em đi mãi mà lâu tới.  
Bạn đường toàn hổ báo sói lang,  
Chóp bóp kêu đêm khuya rống rả,  
Sốt ruột như làm ruộng lỗ mùa,  
Như mai gieo mạ ngày kia đã cấy,  
Nỗi mong canh cánh bên lòng,  
Vào rừng sâu, anh vẫn hú gọi hồn về.  
Hoá ra em còn ngồi tựa cửa đang mong,  
Ngồi tựa cối đang chờ,  
Mong đợi người yêu về chóng.  
Ngỡ rằng gừng vườn đã hoá nghệ,  
Gái làng bản đã đi nhà chồng,  
Nhưng mà, trái tim kia còn đợi,  
Tơ lòng còn vương vấn,  
Người tuy xa nhưng lòng còn đợi,  
Giàn trâu đã leo quá giậu thưa,  
Giống khoai đã mọc cao vút ngọn,  
Lời thề xưa còn đó không phai,

---

1. Trên đường đi toàn gặp hiểm trở, nhưng anh quyết đi buôn để lấy tiền chuộc lại người yêu.



Anh mới dẫn trâu vào buộc trong gắm,  
Dẫn ngựa buộc trong hiên,  
Yêu em anh sẽ dẫn hết mọi điều,  
Yêu em sẽ gửi hết lời thương,  
Hãy bền gan chờ đợi,  
Tạm một mình vài tháng chờ mong.  
Qua đường thấy nồn sẹ, sa nhân đừng ngắt<sup>1</sup>,  
Thấy măng tre, măng nứa đừng chặt,  
Gặp giai làng chớ có nói bông,  
Vắng người yêu chớ ngủ nhà người khác,  
Xa người yêu chớ nằm đôi,  
Nay anh sẽ đi buôn tận Mỏ Tơ,<sup>2</sup>  
Bán trâu tận Mường So, Mường Là,  
Con bò giá bốn nén bạc,<sup>3</sup>  
Con trâu bốn nén hơn,  
Con ngựa ô hai mươi nén chẵn,  
Bạc hai mươi sẽ đem về chuộc lấy người tình,  
Vải năm cuộn đem đổi lấy người yêu,  
Em lấy ai lòng hãy cứ đợi chờ.  
Mùa hoa bưởi, em ngắt hoa bưởi ngồi mong,  
Mùa hoa vông, ngắt hoa vông ngồi đợi,  
Mùa hoa mạ ngắt hoa mạ ngồi chờ,<sup>4</sup>  
Hoa sắp héo đem đắp sương mai, hoa sẽ tươi lại,  
Hoa sắp phai đem ngâm rượu quế,  
Hoa sắp tàn đem gói khăn hồng,  
Khăn hồng để hai mươi năm không phai,  
Mười chín đời vẫn tươi,

---

1. Anh dặn người yêu không nên làm hại những búp măng non đang lên cũng như phải giữ mình cho trong sạch.

2. Dịch "bó lái" theo lời truyền lại là nơi nhiều tơ ở Trung Quốc.

3. Hồi bấy giờ có tiêu bạc lạng, bạc nén chứ chưa biết tiêu tiền.

4. Một thứ hoa vàng ở trong rừng thường thường nở về tháng hai tháng ba, cây to, lá to và dài.

Đôi ta yêu nhau biết gửi gì làm kỷ vật,  
Gửi vải sợ nó thối,  
Gửi đàn môi sợ gãy,  
Gửi bạc lạng sợ không xứng,  
Gửi bạc nén khốn nỗi nhà nghèo,  
Gửi đồ gỗ sợ mục,  
Ta yêu nhau xin gửi đàn đồng tặc nhau,  
Có nhớ hãy nhớ đàn đồng,  
Gặp nhau sẽ đem ra nhận mặt,  
Vật này em cất kỹ chớ quên,  
Con khóc thời đem ra dỗ.  
Khi chết treo cổ ngựa về trời<sup>1</sup>.  
Bay vút lên trời thành con bướm vàng,  
Ta yêu nhau không lấy được nhau mùa nực,  
Đợi lấy nhau mùa rét,  
Không lấy nhau khi còn tuổi trẻ,  
Đợi lấy nhau lúc goá,  
Dù cho goá hai lần, goá ba lần,  
Goá cổ cao lên ngấn<sup>2</sup>,  
Tuy goá nhưng vẫn coi xinh hơn gái,  
Vẫn thấy má hồng hơn xưa,  
Vẫn thấy đảm đang hơn hồi niên thiếu.  
Lời thề để bên lòng chớ quên,  
Têm trầu để bên giỏ chớ úa,  
Thương nhau, thư từ qua mừng, bản chớ lạc.  
Chín đời người đất khách chớ quên,  
Em yêu nói: "Anh đi nhé trên đường vui khoẻ,

---

1. Phong tục Thái khi chết, người ta làm con ngựa bằng gỗ có cánh để cho người chết cưỡi lên trời. Nếu người chết đó có kỷ vật gì từ lúc còn niên thiếu, thì người ta treo cả vào cổ ngựa gỗ đó.

2. Đàn bà goá vì buồn bã nên gầy còm, cho nên cổ cao lên có ngấn, nhưng anh vẫn cho là đẹp.

Vượt ngàn sâu chớ có buồn thương,  
Đi buôn đừng đi xa anh nhé!  
Đi xa sợ trúng lá độc<sup>1</sup>  
Đi buôn chớ ở lâu ngày,

Nhớ khi lúa đến tuổi thầy em già cốm  
Em đến tuổi mẹ gả chồng!"  
Vừa đi vừa ngoái cổ lại nhìn,  
Chân bước đi nhưng lòng vẫn nhớ,  
Anh đuổi bò vượt ngọn Khau Vai,  
Đuổi trâu qua ngọn Khau Cạ.  
Giục ngựa băng qua núi Khau Dương<sup>2</sup>  
Tại sao con trâu ta không dậy ăn cỏ,  
Con ngựa ta không năng bảo ăn lá.  
Anh mới ngắt lá xanh về ngồi.  
Bẻ cây giữa đèo ta bói,  
Đặt quẻ bói hai bốn và năm,  
Tuởng rằng ma quỷ đòi ăn trâu,  
Ông bà nhà theo ăn lợn cúng.  
Hoá ra hồn người yêu theo vết chân ngựa,  
Vía người yêu bám vết chân trâu,  
Quả cau thường bố làm năm miếng,  
Quả cau quý bố làm hai mươi.  
Ném đi đằng sau, hồn em yêu về ăn,  
Ném đi đằng trước, vía em thương về ăn,  
Trái tim non bên nhà mong đợi,  
Người thân yêu phương xa về ăn.  
Cúng rồi, con trâu mới dậy ăn cỏ,  
Con ngựa hồng mới dậy ăn lá lộc,

---

1. Ngày xưa thù hằn lẫn nhau người ta thường kiếm lá cây thuốc độc cho ăn, ai ăn phải thì có khi bị chết ngay hoặc hai ba năm mới chết.

2. Tên ba quả núi ở Tây Bắc.

Anh mới đánh trâu đi đồn đập,  
Cuối ngựa ruổi mau mau,  
Núi tiếp núi chập trùng.  
Suối tiếp suối lởm chởm đá sắc,  
Nước mắt đã ăn mòn hai mí  
Càng đi càng khuất xa  
Xa em, xa mắt hút  
Đường quanh co ngoằn ngoèo lắm khúc,  
Đường núi men bên vực thẳm.  
Thấy cá lội dưới hùm như sao,  
Con quấy đuôi vươn mình đang lượn,  
Đàn cá lượn cuối thác như rồng,  
Ngán thay! Áo bấy lượt nay rách sây da  
Nhưng ta buồn trâu lỗ vốn,  
Buôn lỗ, chồng em tất mĩa mai.  
Tiền mười nên chưa bù sức ngựa,  
Vải năm cuộn chưa đủ sức trâu.  
Anh ra đi ròng rã bao ngày,  
Bây giờ măng đắng đã mọc thành cây cao,  
Màn cưới đã căng sắp đến ngày thày em gả chồng,  
Dao sắc em sắp chặt nhựa cây nhuộm vải,  
Ngón tay trở em sắp tủa bông  
Xé lông vịt làm chăn  
Cán bông gạo nhồi đệm,  
Đệm đã thành đệm cưới,  
Chăn đã thành chăn đôi,  
Đồ lễ đưa dâu đã đủ.  
Thấy em cầm gói cau đi tìm ngày  
Gói trâu tìm tháng tốt,  
Tìm ngày được ngày "nhâm",  
Phải ngày "tam lương sát"<sup>1</sup>.

---

1. Ngày xấu

"Tam lương sát" nhưng thầy em bảo lắm của nhiều con.  
 "Tam lương sát" có nhiều trâu khỏe  
 Thấy em mới dịch đệm lại gần,  
 Dịch chắn lại gần<sup>1</sup>  
 Em biết làm sao?  
 Chối không được người đồ như chết,  
 Bằng như đâm đầu ăn lá ngón,<sup>2</sup>  
 Chồng em nói: "Trời phó cho thành bạn,  
 Trời gả cho thành đôi,  
 Ta lấy nhau cái đệm bằng lá gianh cũng mặc.  
 Tắm chắn bằng lá liễu cũng cam,  
 Lấy được nhau ta đắp ngang mình,  
 Chồng kéo đi, vợ kéo lại  
 Con nhỏ nằm hai bên chết rét cũng cam",  
 Em biết làm sao?  
 Em biết lo sao?  
 Khóc ư, sợ người cười,  
 Cười ư, sợ người chê,  
 Chồng em lại nói: "Quyết chắn nước làm đập,  
 Quyết đắp vực ăn cá,  
 Quyết làm ruộng nuôi thầy!"  
 Bây giờ năm hết năm sẽ lại,  
 Tháng hết tháng sẽ tới,  
 Sắp được sáu mùa lúa bên ruộng,  
 Sáu mùa cá bên sông  
 Chồng em lại nói: "Ăn cốm không thay bữa,  
 Ăn cốm không thay cơm  
 Con rể không nuôi bố mẹ đến già",  
 Chồng em đi tìm lúa bên đồng,

---

1. Tục lệ người Thái, khi mới ở rể phải một thời gian dài thử thách rồi mới được dịch chắn đệm gần nhau làm lễ chung chắn.

2. Một thứ lá độc ăn chết ngay, phụ nữ bất hạnh Hmông hay tự tử bằng thứ lá này.

Đi kiếm cá bên sông,  
Được cá chiên mới đem về mổ,  
Được cá vũ đem ướp.  
Ngày lành và tháng tốt,  
Năm nay là năm đưa vịt cái về phủ,  
Năm đưa gái đến thì, về nhà chồng,  
Đưa dâu đưa tháng giêng,<sup>1</sup>  
Tháng giêng tháng kiêng kỵ,  
Hạt mưa rơi tầm tã,  
Con vẹt phá nường kê,  
Khỉ rừng ăn nường bắp.  
Đơm đó thời rái cá cào hom,  
Không đi con không đến  
Không đến, con không lên nhà.  
Không phải tháng đưa vịt về phủ,  
Không phải tháng đưa gái về nhà chồng!  
Đưa dâu đưa tháng hai,  
Tháng hai lại kiêng nhiều,  
Sợ số giờ không hợp  
Lò đúc ở trên giờ không để sống lâu<sup>2</sup>.  
Sợ phải đeo giỏ quay về nhà bố mẹ,  
Đeo giỏ trở về với họ hàng nhà cũ,  
Không đi quyết không đến.  
Không đến, con không lên nhà.  
Không phải tháng đưa vịt về phủ,  
Không phải tháng đưa gái đến thì về nhà chồng!  
Đưa dâu đưa tháng ba,  
Tháng ba ruộng cấy, mương đang cào  
Vườn chàm em đang cắt,

---

1. Tháng giêng người Thái là tháng 7 âm lịch, chênh nhau 6 tháng.

2. Người ta quan niệm ở trên trời có lò đúc, đúc ra người. Người nào khuôn bằng thì sống lâu, khuôn nghiêng thì chết sớm.

Không đi quyết không đến  
Không đến, con không lên nhà  
Không phải tháng đưa vịt về phủ,  
Không phải tháng đưa gái đến thì về nhà chồng!  
Đưa dâu đưa tháng tư,  
Đóng khung củi bốn bề sai lệch,  
Đan sọt hồng mất cáo,  
Chuyện tình chỉ sợ trái lời thề!  
Đưa dâu đưa tháng năm,  
Mặt chiêm đồng im tiếng,  
Bàn thờ Táo So, Là mọc nấm<sup>1</sup>  
Cô dâu đi chơi bản không quay trở lại,  
Không đi quyết không đến  
Không phải tháng đưa vịt về phủ,  
Không phải tháng đưa gái về nhà chồng!  
Đưa dâu đưa tháng sáu,  
Nước vào ruộng tràn bờ,  
Nước tràn bờ âm âm như thác đổ,  
Thác réo mạnh vì thêm nhiều suối,  
Quanh năm không rảnh việc.  
Đưa dâu đưa tháng bảy,  
Vịt con em mới đẻ,  
Gà con vừa xuống ổ,  
Còn có diều có quạ bay liệng,  
Bay liệng cấp cả vịt em đi,  
Không đi quyết không đi,  
Không đi và không lên,  
Không phải tháng đưa vịt về phủ,  
Không phải tháng đưa gái về nhà chồng!  
Đưa dâu đưa tháng tám,

---

1. Mùa mưa lấy lợi không ai làm gì hoặc đi đâu xa, ngay đến cả bàn thờ tào Mương So, Mương Là là hai chúa đất Thái hùng mạnh, cũng còn mọc nấm.

Oi ả và nóng bức,  
Thân gái qua đất người biếng bước,  
Hùm beo rống bên rừng nghe lạ  
Chóp bóp kêu rống rả buồn thương,  
Không đi quyết không đi  
Không phải tháng đưa vịt về phủ,  
Không phải tháng đưa gái đến thì về nhà chồng!  
Đưa dâu đưa tháng chín,  
Nồng nực lại mây mù,  
Mây mù toả trên đầu biếng bước,  
Bỏ con mọn kêu khóc sao đang,  
Không đi quyết không đi.  
Đưa dâu đưa tháng mười,  
Tháng mười nước lũ đỏ chảy xiết,  
Thác nổi thác âm âm  
Ghềnh nổi ghềnh cuộn cuộn.  
Chảy xuống tận đáy cát,  
Để người yêu sớm goá sao đang.  
Đưa dâu tháng mười một  
Nấm bùi mọc gỗ rút,  
Nấm dài mọc gỗ vòng,  
Cô chồng chê chọn miếng ăn,  
Bố chồng sẽ keo kiệt  
Không đi quyết không đi,  
Không phải tháng đưa vịt về phủ,  
Không phải tháng đưa gái về nhà chồng!  
Đưa dâu đưa tháng chạp,  
Cải mọc toả đuôi voi.  
Bố chồng bỏ chài đan dở lại mừng con,  
Mẹ chồng dặt dờ chạy ra mừng cháu<sup>1</sup>

---

1. Ông già bà cả khi đã bắt tay vào đan chài hoặc dặt cùi, thì dù con cháu ngã trước mặt cũng chỉ gọi người khác đỡ, chứ không chịu bỏ dở, nay lại bỏ chài bỏ khung cùi ra mừng cháu, tỏ lòng rất quý con cái. Vì vậy hết lẽ để từ chối.



Em yêu không biết chối sao.  
Không phải thảng đưa vịt cái về phủ.  
Chồng em gánh rượu về tới bến,  
Quẩy trâu cau lên nhà,  
Tiền Mỏ Lay đem lại,  
Tiền Mỏ So, Mỏ Là đem đến.  
Đủ mười nén bạc Lào,  
Hai mươi nén bạc buôn,  
Nuôi thầy mẹ bạc lạng một trăm.  
Mới thành bữa tiệc lớn cưới nàng,  
Vải năm cuộn đem cưới lấy em.  
Song anh đi buôn trâu tận Mỏ Tơ,  
Buôn ngựa tận Mường So, Mường Là.  
Con bò bán được hơn một nén.  
Con trâu được nén rưỡi,  
Con ngựa hồng được hai mươi bốn nén bạc.  
Bạc mười nén sẽ đem chuộc lấy người yêu.  
Bạc năm trăm sẽ đúc làm thang,  
Dây bạc làm dây đàn ngân tiếng du dương.  
Anh mừng quay trở lại,  
Những bóng cây anh đã từng ngủ,  
Những bãi sỏi anh nghỉ ăn cơm,  
Khi gió thổi cơm canh toàn cát.  
Thấy đôi nai nối đuôi nhau ăn cỏ đôi trọc.  
Nai ăn cỏ gianh mọc xanh non,  
Súng tốt anh lăm lăm cầm tay,  
Nỏ tên độc giương lên sắp bắn,  
Nai cũng sợ ngã, sợ chết,  
- "Xin đừng đã, chàng trai,  
Xin van đã, hỡi chàng tài giỏi!  
Gái đang xuân còn đợi,  
Gái đương thì đang mong!"

Anh mới hạ súng đã lên cò không bóp,  
 Nỏ giương rồi không bật,  
 Anh mới vòng quay về,  
 Rẽ lối vạch cây về,  
 Lại thấy đôi phượng hoàng ăn quả ngon cây.  
 Con ở cành dưới cúi ăn quả cành trên,  
 Con ở cành trên ngẩng đầu ăn cành dưới<sup>1</sup>.  
 Súng tốt anh lăm lăm cầm tay,  
 Nỏ tên độc giương lên sắp bắn.  
 Chim cũng sợ ngã, sợ chết.  
 - "Xin đừng đã, chàng trai,  
 Xin van đã, hỡi chàng tài giỏi!  
 Gái đang xuân còn đợi,  
 Gái đương thì đang mong!"  
 - Anh lại vòng quay về,  
 Rẽ lối vạch cây về.  
 Núi tiếp núi chập trùng,  
 Suối tiếp suối đá nhọn như dao,  
 Non tiếp non dựng đứng,  
 Vượt trăm ngàn rặng núi thấp cao.  
 Nai không lách anh lách,  
 Dím không chui anh chui,  
 Ron không vượt anh vượt,  
 Chui rừng về  
 Rẽ cỏ về phẳng phẳng,  
 Đầu dính đầy hoa cỏ,  
 Trên đỉnh núi ma trôi,  
 Cuối sông nghe quý hú,  
 Quý cái ngắt quả tranh lại ném<sup>2</sup>.

---

1. Tỏ ý tả một điểm rất dở vì đó là một sự vô lý đến cùng cực.

2. Khi anh đi buồn về đã có tiền, giữa đường có nhiều người muốn trêu ghẹo, nhưng anh vẫn giữ lòng chung thủy.

Anh cũng chẳng nhìn, chẳng trông,  
Chẳng ghé cũng chẳng nghỉ.  
Lại vòng quay về.  
Rẽ lối vạch cây về.  
Mới đến trước cửa sổ nhà quan.  
Đến bên sàn người cũ,  
Nghe tiếng nói ở trong nhà xôn xao,  
Tiếng cười nhà em yêu ròn rã.  
Anh tưởng rằng chim rừng reo ăn quả,  
Chim vàng anh mừng đoá hồng liên.  
Trắng trong như hoa mai mới nở  
Búi tóc ngược ngỗ người đầu xa...?  
Mẹ anh nói: "Khách Mừng Lay không lại,  
Khách Mừng So, Mừng Là không đến,  
Tháng năm người làm cối  
Tháng sáu người làm *lông*<sup>1</sup>.  
Người ta gả người ngọc về nhà chồng".  
Khi anh đi, rau cải mới mọc mầm,  
Chiếc *piêu* đen còn phơi sào giữa,  
Lúc anh về áo con nhỏ phơi đầy ngoài sân.  
Rì rào lá trầu rơi khỏi cuống,  
Tre kém tươi phải chăng sâu khoét?  
Bạn cũ đều nên đôi nên lứa,  
Còn ta thời lẻ loi đơn độc,  
Thư từ qua bản mừng đã nát.  
Giống chuối đã thành cây,  
Giống mây đã thành ngọn.  
Người yêu trong bản đã về nhà chồng!  
Nghĩ sao nghĩ không ra,  
Lo sao lo không được.

---

1. Là cái máng dài to để đựng lúa.

Người ngọc của anh đã về nhà chồng,  
Nhà trong còn uống rượu linh đình,  
Nhà ngoài thời sắp gánh gồng ngang.  
Đang chờ người yêu lên chào chú thím.  
"Chào bà bác nhà trên,  
Chú thím ở nhà dưới,  
Cùng chị dâu trong nhà,  
Năng đi lại thăm em với nhé!  
Chào bố mẹ ở lại con đi,  
Chớ ốm đau nhiều!  
Khi nóng lạnh nhắn gửi con hay,  
Xin từ giã vườn gùnh nhỏ nhà bác,  
Vườn gùnh nhỏ nhà cô,  
Xin từ giã bạn trai, gái trong bản,  
*Hạn khuống* nhỏ bốn bề đàn mau<sup>1</sup>.  
Đan mau như đan cót,  
Trai cùng gái tấp nập đông vui.  
Ta nay gái có chồng,  
Không còn được xuống chơi,  
Nay còn lớp thiếu nữ,  
Lớp trẻ nhỏ đang lên,  
Vừa sắm sửa lên *khuống* chiếu qua,  
"Mưa không rơi đừng cho *hạn khuống* tiêu điều,  
Giời không u ám đừng để *hạn khuống* quạnh hiu!"  
Hàng ngày trai trẻ gảy đàn môi đến góp vui  
Từ giữ đầu sà đẹo đuôi cá,  
Cột kéo xoè đuôi nhạn,  
Chân gianh xén bằng rui,  
Từ giã cái rui cái mè bền chắc,  
Tấm gianh nhỏ lợp nhà bố mẹ,

---

1. Hạn khuống: Nơi tập trung ca hát của thanh niên nam nữ Thái.

Xin chào quân với quan hai hàng ăn uống,  
Bầu nước nho nhỏ nhà mẹ uống mát,  
Guồng tơ đang quay lụa,  
Trâu bò ngựa ăn bãi cỏ xanh;  
Đàn vịt con năng đẻ,  
Đàn gà nhỏ năng gáy ta ơi!  
Từ nay ta không được nắm gạo xuống rác  
Ta không được vốc gạo xuống nuôi,  
Chiếc chày ta vẫn khua<sup>1</sup>,  
Chiếc cối ta vẫn giã,  
Con lợn đen dưới gầm;  
Con lợn xám bên sân,  
Ta sẽ không được xách *dậu*<sup>2</sup> thóc xuống giã  
Không được xách *dậu* cám xuống nuôi  
Cả khóm mùi nhỏ thơm,  
Khóm cải mới thành cây,  
Vừa lên lá đã ngắt tĩa rồi!  
Từ giã giàn nhỏ chỗ để lá,  
Chiếc chậu đồng ngâm gạo,  
Núm lạt tết con nhện,  
Xó bếp nơi khói phủ.  
Hòn dầu rau khói tuôn,  
Hũ nhỏ đựng hạt rau.  
Cửa ta nơi ra vào,  
Cửa rộng chỗ đương qua,  
Cầu thang năng lên xuống,  
Gầm sàn chỗ quen chui,  
Từ nay ta không được mặc áo mới qua lại!  
Chào anh cả, anh hai yêu quý  
Các anh bán em xuống dưới như bán muối,

---

1. Chỗ thường giã gạo.

2. Sọt nhỏ dùng đựng gạo.

Bán lên trên như thể bán ngựa,  
Bán em như khách bán hàng rong!  
Anh nói: "Không phải bán xuống dưới như bán muối,  
Bán lên trên như bán ngựa.  
Gả xuống làm kho muối,  
Gả lên làm nhà buôn,  
Gả làm dâu nhà người sang tốt!"  
Nhà trong đang ăn uống linh đình,  
Nhà ngoài sắp gồng gánh ra đi,  
Em liền đội khăn *piêu* khoác áo...  
Anh quyết tiễn người yêu lên nhà mới,  
Anh quyết dặn người yêu về nhà chồng.  
Yêu em anh phải đưa đến tận làng,  
Yêu em anh phải đưa đến tận bản.  
Nhưng hang lớn có con rồng,  
Vườn rộng có quế chi,  
Phép của bố mẹ không dung thứ đôi ta.  
Anh sắp đi, mẹ anh can hai ba lần  
Vừa can vừa bá cổ anh lại.  
"Chớ đi con chớ đi,  
Đừng đi nữa con ơi!  
Gươm sắc người ta sẽ kẻ thù,  
Gươm bén người ta sẽ kẻ cớ:  
Người ta sẽ bỏ thuốc mê vào canh cá,  
Thuốc độc vào giỏ cơm.  
Đừng đi nữa con ơi!"  
Anh nói: "Không sợ, quyết không sợ,  
Đầu nổi cổ lo chi mà ngại,  
Gươm người ta gươm nhỏ xoàng.  
Chặt tàu chuối cũng mẻ,  
Phạt phân trâu cũng quần,

Gương con gương nhỏ gương thép Kinh<sup>1</sup>  
 Lưỡi sáng loè từ chuôi đến mũi,  
 Con sẽ đi chặt cổ người giành vợ,  
 Không được người yêu sẽ làm giặc giữa phủ,  
 Không được người tình sẽ làm loạn giữa ruộng.  
 Bố mẹ can đường tình không được.  
 Ngăn đường tình không nghe.  
 Chồng em có chém đứt đôi cũng mặc,  
 Chết vì người yêu không hề oán,  
 Mất bạc nén coi như mất một phân đồng  
 Mất vải năm cuộn coi như một sợi chỉ thừa,  
 Thế thốt đêm nao đâu phai nhạt,  
 Dù tảng đá giữa gò cũng chém phăng.  
 Dù sao nữa cũng mặc,  
 Chết cùng em, cũng hã.  
 Dù máu gà hoà máu quạ,  
 Dù máu ta hoà máu người yêu...  
 Dù chuôi dao gãy làm đôi thành củi,  
 Dù than đổ chín khúc giữa nhà.  
 Dù bố mẹ đang ăn dở đứng nhìn,  
 Chết ban ngày coi như sưởi nắng,  
 Chết bãi cỏ cũng như ngủ ngày mẹ ơi!  
 Nhưng không nói dối, mẹ yêu không thả;  
 Không lừa, mẹ cứ giữ lấy tay.  
 - "Con không đi quyết không đi,  
 Không đi nữa mẹ ơi!  
 Hãy lấy cháo con ăn đỡ đói,  
 Lấy cơm canh con ăn cho khoẻ,  
 Con ăn thừa cơm cô vẫn thích,  
 Con ăn thừa cá em bỏ dở vẫn ngon<sup>2</sup>.

---

1. Thép của người Kinh đúc có tiếng là sắc hơn các thứ thép khác.

2. Ý nói người yêu đi lấy chồng nhưng vẫn yêu.

Dù cơm cứng nguội lưng giỏ bữa trưa  
 Con sẽ đi bán sóc ăn quả hồng quân  
 Đi bán chuột ngọn cây sấu..."  
 Thực ra để tiễn đưa em yêu về nhà chồng!  
 Lúc ấy chồng em quẩy gánh đến ruộng bên,  
 Quẩy gánh trên đồng cỏ,  
 Em yêu cất bước đi.  
 Tới rừng ớt hãy ngắt lá ớt ngồi chờ,  
 Tới rừng cà ngắt lá cà ngồi đợi,  
 Tới đám lá ngón hãy ngoái lại chờ anh<sup>1</sup>.  
 Khi anh tới em sẽ ngắt lá xanh cho anh ngồi  
 Được tiễn dặn em anh mới quay về,  
 Không quay về sợ chồng em bỏ thuốc độc,  
 Chồng em bỏ thuốc mê.  
 Trâu ăn cỏ ao sen,  
 Bò ăn rồi hươu nai vào phá,  
 Người thương yêu mơn mớn má hồng,  
 Thân liễu yếu, anh xin ngồi tựa,  
 Kế bên nhau ấp ủ đượm hương,  
 Để khi chết thêm dầu cho cháy<sup>2</sup>  
 Để tiễn dặn em lên nhà chồng!  
 Hãy đưa con nhỏ anh bỗng,  
 Đưa con anh ẵm,  
 ẵm con người yêu giữa đường đừng ngại,  
 ẵm con em, em chớ buồn rầu,  
 Con nhỏ giống cha không đấy,  
 Con nhỏ giống chú hay không?  
 Tráng trong giống họ hàng bên mẹ hay không?  
 Má đây dặn giống người tình cũ ấy không?

---

1. Ngồi trên lá ớt, lá cà gai, lá ngón là những lá độc. Ý nói đau đớn mong chờ người yêu không thấy.

2. Tục lệ Thái chết thì thiêu. Muốn vậy cần có hơi hương của người thân yêu.



Đưa ngón tay để anh đeo vòng,  
Đưa cánh tay để anh đeo vàng bạc nén.  
Trên đôi kia tre bương vàng lá,  
Trong bương sâu hoá bướm  
Bướm cánh vàng bay lượn,  
Yêu em anh sẽ tiến đến tận nhà.  
Nhưng chim thích liệng bay cao,  
Còn én liệng bay thấp rủ anh về, anh sẽ về.  
Xin từ giả rừng to thương lại,  
Rừng rộng thường tới lui.  
Sóng đập mảng, mảng vỡ,  
Sóng xô bè, bè chìm,  
Bè trôi vào vực sâu khó gỡ.  
Đôi ta yêu nhau chưa hết ngày,  
Thương nhau chưa đầy khoảnh khắc,  
Không phải của mình ai dám giữ luôn tay.  
Chỉ có nước với cá,  
Chỉ có ruộng lúa là gắn bó bên nhau.  
Tiến đến đây anh xin quay trở về!"  
Em yêu nói: "Chỉ có vôi vàng,  
Sao *Khun Lú*<sup>1</sup> trên trời còn đợi,  
Hoa cỏ trên trời còn hé nhụy trông.  
Thương em nghĩ đoạn đường tưởng nhớ,  
Chớ bỏ em đơn lẻ giữa rừng.  
Chớ bỏ tình giữa trận bão mưa.  
Nước lũ đỏ cuốn gỗ trôi xuôi,  
Đôi ta nay hợp, lát nữa chia ly.  
Yêu nhau mong gặp gió mát mùa hạ,  
Đợi cơn nước dâng cá về mương.

---

1. *Khun Lú và Nàng Ủa* là đôi nhân tình yêu nhau không lấy được nhau, về sau cùng tự tử, chết lên trời hoá thành hai ngôi sao.

Chim *táng ló*<sup>1</sup> tháng ba cao hót,  
 Đôi ta yêu nhau đưa nhau đến tận nhà.  
 Sánh vai nhau ngập ngừng từng bước,  
 Ta men theo rừng dầy lá vàng,  
 Đi đến gốc *khương cảm*<sup>2</sup> đầu ngõ,  
 Cành cây sổ nẩy lộc khai hoa,  
 Đôi uyên ương ngấp nghé cửa hang,  
 Hoa hé mở hương bay thơm ngát,  
 Tình yêu ta giữ kín đáy hòm,  
 Tơ duyên sẽ có ngày nối lại,  
 Ta yêu nhau ở bản chớ phai,  
 Ta thương nhau ở ruộng chớ nhạt,  
 Tới núi cao bán chiếu,  
 Nơi họp chợ bán mây,  
 Vòng đi và quanh đi,  
 Ngắm hướng nhằm phương đi,  
 Đèo tiếp đèo khúc khuỷu,  
 Bãi tiếp bãi phẳng phiu,  
 Đi đến gốc muôm nhỏ lưng đèo trâu cọ mình,  
 Con cọ, con vượn sừng quấn quanh.  
 Đã yêu em đưa em đến tận bản,  
 Đưa người yêu quý đến tận nhà,  
 Tiếng đồn xuôi về dưới bằng thuyền,  
 Đồn lên ngược bằng voi,  
 Đồn đến anh như ngọn núi cao.  
 "Nhà chồng em nóc vẽ hoa sen,  
 Cột kèo đeo đuôi nhạn,  
 Chân gianh xén bằng rui, bàn thờ to đặt giữa,  
 Mười voi buộc cũng đủ,

---

1. Chim *táng ló*: Là một thứ chim xanh thường thường về tháng ba tháng tư hay hót, tiếng chim buồn bã nào nùng.

2. *Khương cảm*: Dây tơ hồng

Sáu chục voi đến thả cũng vừa,  
Bạc nén lấy chỗ nào cũng được,  
Mọi cây cột như đúc,  
Núm lạt vót trơn trơn,  
Cột to dùng voi kéo,  
Giát nặng sức voi khiêng,  
Nhà rộng đủ quân voi,  
Sân rộng đủ tung còn  
Hoá ra nhà ba cột gỗ *mít*<sup>1</sup>  
Bốn cột to bằng sậy,  
Dựng ngả nghiêng bên vũng trâu đầm  
Sơ sài bên bãi cỏ,  
Dựng tám gian chỉ đủ vợ chồng,  
Chim chích đậu cũng rung,  
Chim ri đậu cũng đổ.  
Con gà cúi uống nước dưới gấm cũng rung,  
Chó vào còn hờ đuôi,  
Cắm giáo còn thừa cán",  
Cho em yêu tôi ở sao được,  
Cho em quý tôi ở sao yên,  
Lên đàng thang sợ đổ,  
Lên đàng sàn sợ gãy,  
Anh lên đàng cửa sổ bước tới nhà trong,  
Em yêu lên thang sậy,  
Ngồi xồm lạy bố chồng bên trên,  
Chồng em dọn cơm để em ăn,  
Ngỡ rằng đĩa nào cũng đĩa cả,  
Nhìn kỹ lại thì thật ngán thay!  
Hai đĩa rau củ đáng,  
Không ăn thì đói bụng,

---

1. Một thứ gỗ giòn xốp, hay mọc. Ý chê bai nhà chồng.

Ăn vào mắc cổ họng không trôi,  
Vừa ăn vừa ngứa cổ rát lưỡi,  
Gai gai như nai trúng tên độc,  
Bây giờ anh sẽ dạn em yêu hết lời,  
Dạn em yêu hết nhẽ,  
"Bạc thang cuối cùng nhà chồng chớ giã<sup>1</sup>".  
Ghế mẹ chồng chớ dựa,  
Đừng chạm người anh chồng,  
Chiếu bố chồng đừng ngủ,  
Gối anh chồng đừng vịn<sup>2</sup>  
Giã gạo chớ máng lợn,  
Chăn lợn đừng đuổi gà,  
Con khóc đừng rửa con,  
Con chết không lấy đầu ra được,  
Khóc mòn con mắt không sống lại,  
Con khóc thời khế dỡ,  
Ôm cổ vỗ con,  
Gỗ cây cho con nín.  
Đi nương chớ bắt chấy,  
Về nhà đừng ngấm bóng trong nồi,  
Trái tim nhỏ nên quên tình cũ.  
Đi nương đừng nói xấu cô,  
Ra ruộng đừng nói xấu chị,  
Vào làng chớ nói xấu anh bên chồng,  
Leo dốc cao chớ kêu bố chồng,  
Gian bố chồng đừng ngủ,  
Gối ông bác bên chồng đừng vịn,  
Không phải nhân tình đừng có liếc mắt trông,  
Có khi lỗi với người không có vật lễ,  
Lỗi với người không gì cần đến,

---

1. Phụ nữ ngồi bạc thang trên cùng người ta cho là bất lịch sự.  
2. Theo phong tục, em dâu không được vịn gối anh chồng.

Khách Muồng So, Muồng Là cũng lại;  
Chỉ còn con gà mái nhà mẹ cho,  
Em mới cầm nắm gạo xuống rắc,  
Bốn nắm gạo xuống vãi.  
Gà vỗ cánh lữ lượt chạy lại,  
Đến nhặt gạo rung mào trong sân,  
Tay nỡn nà em chộp bắt,  
Con gà kêu cộc ta, cộc tác,  
Nước mắt ra giàn giụa,  
Con gà kêu cộc tác, cộc ta;  
Bất giác hàng lệ rơi.  
Em lấy que đập đầu gà nhỏ,  
Em gõ đầu gà chết,  
Mới đem về đúng nước hơi cháo,  
Đúng nước đúng nổi xanh  
Vật lông ngoài cửa thẹn giai nhà quan  
Vật lông ngoài sân thẹn người buôn bán,  
Em rón rén lại vật cạnh cửa  
Ngón út vật lông đầu,  
Ngón giữa vật lông cánh,  
Lông vũ bay khắp vườn,  
Lông hồng bay khắp bản,  
Em mới ném vào giỏ cây mai.  
Treo đầu đòn ra bến,  
Mổ xong đem về làm canh,  
Một lát canh gà đã chín nục,  
Canh cá đã chín rừ.  
Bống đầu vịt phá tràn ruộng dưới,  
Nhà đông người không ai xua,  
Ai là dâu phải đi đuổi,  
Em liền đi đuổi vịt ruộng dưới hàng đàn;  
Đuổi vịt tận ruộng trên vát vả,

Hết tràn này lại sang tràn nọ,  
Hết bờ này lại vượt bờ kia,  
Kể sao xiết muôn bờ cao thấp,  
Về nhà đi ba chục vịt cáo tha,  
Đi xa cáo sẽ vô chúng mày,  
"Vịt bà bác hay vịt bà thím?  
Vịt bà bác sao không đến giúp đuổi?  
Vịt bà thím sao không đến giùm xua?  
Mặt trời đứng bóng em chưa được ăn cơm,  
Mặt trời quá trưa em chưa ăn sáng,  
Em đuổi vịt qua ruộng về bản,  
Dồn vào chuồng bốn góc,  
Bàn tay nhỏ đóng cửa cài then,  
Em rón bước lên nhà.  
Khi em đi, mâm cơm người chưa dọn,  
Canh cá còn đầy nổi,  
Khi về người đã ăn xong,  
Chồng em thương phân canh để đợi  
Để cơm để cả canh,  
Để canh để lèo tèo trôn cháo,  
Canh tôm còn độc cái đuôi xoè,  
Canh cá còn đầu đuôi và xương xẩu,  
Canh gà chỉ còn cánh và chân,  
Đầu cánh còn dính hạt xương,<sup>1</sup>  
Chân gà luôn luôn bôi rác,<sup>1</sup>  
Chấm không nên, chan cũng không nên,  
Chấm thì vương tiếng nhà quan,  
Chan rằng nhà có khách,  
Không bằng khi ở nhà với mẹ,

---

1. Chỉ còn một tý đầu cánh chỗ dính xương và móng chân chỗ bôi rác. Ý nói là để phần những cái thừa thãi.

Khi ở nhà cơm chấm ớt cũng đủ,  
Chấm muối ăn cũng no.  
Con rô, con riếc còn chê tanh,  
Lúc chưa lấy được em, người ta cứ năn nỉ,  
Đến khi được thì dủ nằng dàu xuống sàn ăn cám,  
Rồi xui con giai xuống đánh.  
Chồng em lòng rộng nên không đánh,  
Lòng tốt nên không đánh.  
Chồng em không đánh, bố mẹ già ốm không dậy ăn,  
Gậy ngán chồng em mới đập,  
Gậy dài lao xuống đánh,  
Gậy vung đánh tới tấp đầu, lưng.  
Em ngã kê cối nơi lợn ngủ,  
Kê máng chỗ lợn ăn.  
Thân em yêu nơi bụi bặm bám đầy,  
Em yêu ngất đi anh ngỡ vì vui quên dậy.  
"Dậy đi em yêu, dậy phui áo đầy bọ,  
Dậy phui bụi bám khắp mình em,  
Tóc rối đưa anh chải,  
Đầu bù lại anh búi cho em,  
Tre già chặt giống gốc,  
Tre "hốc" chặt giống giữa,<sup>1</sup>  
Đem về nấu thuốc để em uống,  
Tơ rối đưa về gỡ,  
Tơ vò đem trở lại guồng,  
Đem trở lại guồng quay chỉ,  
Quay về với người tình cũ ngày xưa,  
Chết ba năm cũng còn hình bóng,  
Biến ra nước, anh vốc nước ăn,  
Hoá ra đất, cuốc lên giống trầu,

---

1. Một thứ trẻ rừng đầy đốt.

Hoá ra củ ấu ở cùng ao,  
Hoá ra môi cùng mức chung nổi,  
Chết ra ma, hồn chung nhà ở,  
Gốc dưa nhỏ bãi cát ta ơi!  
Gốc quả nhỏ bãi cồn,  
Nước ngập gốc chớ lụi,  
Nước ngập rễ chớ nổi,  
Đôi ta yêu nhau cho hết đời Lú - Ủa<sup>1</sup>  
Tình nghĩa này ai nỡ bỏ nhau,  
Như bán trâu ngoài chợ  
Như đổ muện bông lúa vào bịch,  
Ta yêu nhau gắn bó trăm chiều,  
Vững như đá, như dây bạc đúc,  
Yêu nhau cho hết đời người,  
Cho tàn hết gốc *mạy hanh*<sup>2</sup> tròn cứng  
Lòng dạ ta không đổi,  
Kẻ khác xui dại ta chớ nghe.  
Yêu em đưa em đến tận nhà,  
Yêu tình đưa tình tận nhà chồng,  
Anh sẽ dặn em cho hết nhời,  
Dặn người tình hết nhẽ,  
"Ngày tháng sinh, em chớ vào rừng"<sup>3</sup>  
Ngày giỗ chớ ra sông.  
Em nhặt củ ngoài sân về đốt,  
Ngắt ngọn chàm đồ xôi,  
Bát nước chua chộn với gừng già,  
Giống dưa lên cột nhà rậm rạp  
Giống khoai ở giữa nhà xum xuê,

---

1. *Khun Lú và Nàng ủa là đôi nhân tình yêu nhau không lấy được nhau, về sau cùng tự tử, chết lên trời hoá thành hai ngôi sao.*

2. *Cây hèo một thứ cây rất cứng.*

3. *Ý nói dặn người yêu tìm cách kiêu kỳ để tấn công, làm những việc trái ngược để chồng ghét bỏ.*



Rửa ốc rửa từng con,  
Rửa bát lắc cả rổ,  
Rửa muôi gõ miệng nồi,  
Cứ nhớ kỹ lời ta,  
Làm cho chồng em chê,  
Cho chồng em giận ghét,  
Chồng em ghét, chồng em mới bỏ,  
Chồng em bỏ, đôi ta mới lấy được nhau.  
Trời không mưa không lo chim rừng chết rét,  
Không lo đời em sẽ nhỡ nhàng,  
Không lo đời em sẽ quạnh hiu,  
Em sẽ được trẻ xinh như cũ.  
Không chết chớ quên tình cũ,  
Không chết chớ quên tình xưa,  
Chín quên mười quên, chớ quên khóm *puông pi*<sup>1</sup> hoa đỏ,  
Chớ quên khóm rừng già đồi nương,  
Chớ quên nhân tình cũ,  
Ngăn nước chớ quên đập,  
Đắp nước chớ quên mương với phai,  
Gà cỏ gáy rừng sắt,  
Cuộc gọi hè nương bông,  
Búi tóc ngược chớ quên tình cũ<sup>2</sup>  
Lúc xuống cội chớ quên cây,  
Cơm ở miệng chớ quên nuốt,  
Cọc màn tre mọc lá,  
Cây hương hoá ngựa lang,  
Giống khoai thành rừng củ mon,  
Giống đậu thành rừng rau rút.  
Gieo hạt kê thành ra bãi cát,  
Trâu chết thành đồng mối,

---

1. *Puông pi*: Một thứ cây lá to hoa đỏ dùng làm thuốc.

2. *Phụ nữ Thái đen búi tóc ngược là có chồng.*

Chào mào biết nhổ mạ cấy ruộng,  
Gạc nai biến thành sừng tê giác,  
Nhái bén biết leo lên đỉnh núi,  
Quạ đen biết đeo túi dẫn cây,  
Gà rừng biết đeo khuyên,  
Con cua biết đơm đó,  
Cá kho biết ru con ngủ ngày.  
Chim bói cá biết cất vó nuôi con,  
Nhái trong nỗi dùng chân đun củi,  
Rau trong chỗ biết kêu,  
Cột nhà khô mọc lá,  
Hoa chuối đỏ lên buồng,  
Quả núc nác dựng ngược,  
Ống nước kho nẩy lá,  
Nhện chăng ở sừng trâu,  
Cây tóc tiên nở cành mới quên,  
Khóm lá xả khai hoa mới quên,  
Ống nứa mới xuôi về cùng vui mới quên,  
Tóc trên đầu quên búi mới quên,  
Sông Mã cạn chỉ còn bằng đĩa mới quên,  
Sông Đà cạn chảy to bằng đầu đĩa mới quên.  
Cá bống biết đớp sao,  
Cá vẩy biết đớp mây,  
Chim sẻ giới ăn mía hết nửa vườn mới quên.  
Bấy giờ con yểng rủ anh quay về, anh sẽ về  
Con sáo rủ anh lại, anh sẽ lại.  
Ở lại nhé, khóm mía đen anh hồi!  
Cây mía bầu anh ơi!  
Con voi nhỏ đôi ngà trắng trong anh hồi.  
Một con sống bên đàn chó buồn,  
Bầy đời chồng chó có quên nhau,  
Lớn mau nhé cây mơ,

Cao lên khóm chuối nhỏ,  
Chỗ để ba chục voi phá gốc,  
Chỗ để sáu chục voi ăn lá,  
Cứ nẩy cành xanh lá,  
Cứ bén rễ ăn sâu.  
Cứ làm ăn ngàn năm bền vững,  
Chỗ lẩn vào bảy tầng đất thó,  
Đôi ta không có lỗi trước vườn gừng lá mỏng,  
Không có lỗi trước vườn giếng lá dầy.  
Anh thể chết cùng cá sinh đứt đuôi,  
Thể chết cùng cá chằm đuôi cong,  
Thể chết cùng người thân yêu thân mến.  
Dường như chặn sông Thao, sông Đà đang chảy,  
Cá lạc đàn xuôi ngược nhác nhao,  
Anh sẽ từ biệt em trở về quê cũ.  
Em nói: "Anh đi nhé trên đường vui khoẻ,  
Vượt ngàn sâu chỗ có ngại chi,  
Rất khó nghĩ vì nhà em khó,  
Nhà khó chẳng có vật chi,  
Nhẽ ra có gói gà đưa tặng,  
Thể mà chỉ gói xôi xuống tạm nhần lời thương"  
Anh mới rời nhà em về bản,  
Rời bản em về tới đường to,  
Còn nghe như tiếng hét em gọi,  
Hình như tiếng em yêu đang oán trách chồng.  
Anh từ đó về tới chân đồi,  
Quá tầm tai không nghe tiếng em gọi,  
Gấu áo màu cánh cam  
Bay lướt qua cánh đồng quên mệt.  
Lúc sắp mệt thì ngắt lá cây ngồi nghỉ.  
Ngắt đến đâu, chỉ thấy vết tay in dấu,  
Không thư từ biết bao giờ gặp lại,

Chỉ thấy con dao chuối đỏ,  
Cắt lá dong mép đỏ cuống đen.  
Quả chuối ngự biến thành gà con,  
Giống khoai lang hoá ra dây bầu,  
Yêu em đưa em tận nhà chồng,  
Tháng chín ngọn bầu gì ăn đắng,  
Giúp tôi với trai thanh gái lịch,  
Tình yêu nay lỡ dở.  
Gió thổi lên ngọn sông Đà nổi muôn ngàn lớp sóng,  
Nhấn gửi bác lái buôn vô sự,  
Tàu chuối ngả xuôi theo chiều núi,  
Đi đắp nước hai dòng, ba dòng về bản,  
Yêu một người chỉ thương một người.  
Khóm rau mùi giữa vườn lá nhỏ,  
Khóm cải nhỏ đâm chồi,  
Vừa mới mọc đã ngắt về xôi,  
Cây gạo nở nhiều hoa,  
Ta yêu nhau như nén bạc Lào,  
Ta mến nhau tựa thoi bạc đúc.  
Vùng tiếp vùng bát ngát,  
Chốn tiếp chốn rừng xanh thăm thẳm,  
Yêu nhau tới ngàn năm không nhạt.  
Nếu nhạt ta lấy nhựa sung hoà nhựa dương,<sup>1</sup>  
Khoé mắt nhìn đầu non cuối thác,  
Chim nhỏ chim cánh đẹp vẫy rộng,  
Nó bay đi uống nước bên đập,  
Còn yêu em gửi lời thăm hỏi.  
Ta yêu nhau khuấy mặt chớ tủi,  
Bí nào chả có dọc,  
Bí ử sơn son vàng,

---

1. Hai thứ nhựa dính hoà với nhau như một.

Cành tơ hồng cắm giữa mường nở hoa,  
Nở hoa trắng như ngà,  
Voi ngà vàng, ngà bạc vào chuộc,  
Cánh hoa bay qua dòng sông Mã.  
Rời người yêu đi ngủ giữa đường,  
Rời người yêu đi ngủ lều lá,  
Đi ngủ bên đồng rạ phơi sương.  
Anh rảo bước về tới quê nhà,  
Nhớ em, miếng cơm bằng đầu mũi tên gượng sống,  
Miếng cơm bằng đầu đũa cắm hơi.  
Đêm nằm hình như ma đẩy,  
Ma không đẩy anh ngủ một chiều.  
Nhớ em ngồi cạnh cửa giả điên,  
Ngồi đầu sàn giả ốm,  
Giả ốm phờ phạc tựa gà dù.  
Giả điên làm mẹ già kinh hãi  
Giả đau bụng làm mẹ lo âu.  
Biết bao giờ đôi ta thấy mặt!  
Hay chỉ thấy mây bay và nước chảy,  
Thấy sương buông khói toả mịt mù.  
Ước gì xẻ đôi người, nửa hoá nên em.  
Năm qua năm sắp hết,  
Tháng đã khuyết tuần trăng,  
Trải ba mùa lúa ruộng,  
Bốn vụ mùa cá sông,  
Bố mẹ chồng nói: "Gái gì mà hái rau không đủ đĩa,  
Nấu canh không đầy bát,  
Làm gỏi thái không vuông,  
Lời nói như sét đánh,  
Kéo sợi không vừa vải khổ năm,  
Không đáng bụng mâm cỗ nhà ông,  
Không đáng đôi giày bạc, đôi giày vàng,

Bảo mãi mãi cũng không nên nhà".  
Nhưng bạc mười lăm người ta chưa giả,  
Bạc mười sáu nén vẫn chưa cho,<sup>1</sup>  
Vài năm trăm chưa đủ giá người.  
Chồng em nói: "Nước nguồn chảy chân rừng,  
Người không nên giả về chủ cũ,  
Giả về họ hàng bên cha.  
Em nghĩ sao nghĩ không được,  
Lo sao lo không cùng,  
Ngoảnh đi nước mắt tràn,  
Quay ra hàng lệ rơi,  
Nước mắt tràn ướt gối,  
Nước mắt chảy hai dòng, chảy ba dòng,  
Dòng đằng sau đủ rửa rau muôn giỏ,  
Dòng đằng trước đủ rửa rau muôn vườn.  
Lúc muốn lấy em hứa sẽ đắp phai cho em tắm.  
Đến khi lấy về lại sắp gánh đuổi em đi.  
Em mới nói: "Lỗi bố chồng xin lễ,  
Lỗi mẹ chồng xin van,  
Nhưng mà cổ gà người ta không trông,  
Cổ lợn người ta mới hơi liếc;  
Giá có cổ voi người ta hẵn ngồi vào,  
Nhưng phận hèn biết lấy đâu mà có,  
Phận khó thì biết lấy đâu ra,  
Bố mẹ người ta bảo con giai xuống đánh,  
Người chồng lấy gậy to về đánh,  
Lấy gậy dài về đập,  
Đánh em lúc ban chiều,

---

1. Theo phong tục cưới xin, ngoài công ở rể và tiền sính lễ, còn phải nộp cho nhà vợ một món tiền là ca hua để trả công cha mẹ sinh dưỡng. Món tiền này có khi đến đời con cháu mới trả được. Dựa vào lệ nhà chồng thứ nhất chưa trả được tiền ca hua nên người con gái có thể trở lại nhà bố mẹ mình. Trường hợp lấy đời chồng thứ hai (đoạn dưới) vì họ đã trả cả tiền ca hua rồi nên họ có toàn quyền đem vợ đi bán.

Đánh em lúc gần tối,  
Đập em như đập bồ  
Như là *Tạo mường* lớn đánh chuông.  
Em không về, bố chồng vút bỏ dao xuống sàn,  
Quăng con dao xuống thang,  
Lấy chân đập guồng tơ em gãy,  
Em mới quay về với họ hàng,  
Quay về với bố mẹ.  
Em mới nói: "Lúc đi có họ hàng đưa đón,  
Khi về như người lạc lõng,  
Giời nực mong có gió không gió,  
Mong gặp tình nhân cũ đi qua không qua,  
Ngán nước đã quên mất đó.  
Đi xa quên mất áo rồi chẳng,  
Được gần gụi kẻ khác quên ta.  
Em mới nói: "Đã quá mùa hoa sung  
Đã quá thời nên quên tình cũ"  
Bố mẹ em mới nói:  
"Ai gánh đồ đi lại đàng kia?  
Chỉ thấy chiếc piêu đen chùm kín,  
Trông xa tưởng áo đen  
Trông gần ra áo tím,  
Nhìn kỹ thời con gái yêu của ta.  
Làm sao thế làm sao?  
Voi vào rừng không quên nơi ăn cỏ,  
Voi vào núi không quên búa nhọn,  
Con yêu ta không quên mẹ đẻ".  
Em nói: "Khó nghĩ lắm mẹ ơi!  
Làm được người mới quý,  
Có sức người mới dùng,  
Mất công không cho người ta mà phải mặc rách.  
Con ăn cơm như thể ăn cát,

Ăn cơm như thể ăn lá ngón.  
Không ăn thời đói bụng,  
Ăn vào mắc cổ họng không trôi,  
Làm không được đành để người ta chê,  
Làm không nên mặc người ta nói,  
Mặc người ta cười chê ngoài sân,  
Tiếng về xuôi bằng thuyền,  
Tiếng lên ngược bằng voi,  
Chẳng goá bụa mà hoá dở dang,  
Bị đoạ đầy nên con quay về với mẹ.  
Người ta biết người ta mới lấy gỏi gà đến thăm.  
Người ta cầm gỏi cá đến hỏi.  
Thấy em nói: "Sông không rộng sẽ nói mất chài,  
Rượu không đáng sẽ bớt sang chum,  
Người dở dang giá tiền cũng rẻ.  
Người ta gánh rượu gà về hỏi,  
Gánh lợn về cưới lấy em.  
Qua cánh đồng cỏ như bướm bướm đưa tình,  
Một chốc mặt trời lên ngang núi,  
Người ta nhận cau để vào giỏ,  
Cưới em về nhà chồng.  
Gồng gánh đi nhện nhện,  
Chài đầu mược lên nhà chồng mới,  
Nhưng mà lòng em vẫn còn nhớ,  
Lời thề ước ngày xưa,  
Người tuy xa nhưng hồn còn vương vấn,  
Em yêu giã gạo còn quăng chầy,  
Phơi lúa còn giạn cót,  
Chồng làm quan còn vắng tục trước mặt khách,  
Ra ngoài chê bà chị,  
Ra hiên chê ông bác,



Ở nhà chê mẹ chồng,  
Ra bến làm ống nước trôi,  
Về nhà lấy chân du củi, đổ nổi<sup>1</sup>  
Đổ xôi làm mâm cỗ,  
Khách vào để hủ vú,  
Vú dài cuốn cột tre mấy vòng,  
Cuốn nia sàng bẩy lượt.  
Đêm ngủ còn chê đêm.  
Thức tỉnh em chê chồng.  
Chải đầu ngược tóc rối,  
Ngồi ghế để chống ngược.  
Bố mẹ người ta nói:  
"Kẻ mặt vàng ăn tốn nhiều cơm.  
Người dở dang tan hoang nhà cửa,  
Nhưng bạc mười lăm, người ta đã đủ,  
Bạc mười sáu, người ta đã cho.  
Người ta mới đưa em ra chợ trên đôi muối  
Đưa em ra chợ dưới đôi gạo,  
Nhưng mà đôi gạo, chẳng ai nhìn,  
Đôi muối, chẳng ai trông.  
Nhìn lên trời xanh thăm thẳm,  
Bán em nghìn lần không được,  
Bán chín chợ không xong,  
Mới đem đôi lá dong.  
Em lại quay về với người tình nhân cũ,  
Anh yêu mới đưa em về nhà,  
Lấy được em lại để em gần cối chõ thường giã,  
Để gần cối gỗ lim thường đâm.  
Anh yêu mới đưa dao cả vỏ  
Đưa cả lồng đựng dao,

---

1. Phong tục Thái lấy chân du củi là tối kỵ.

Đưa bình giao cả rượu,  
Đưa lúa giao cả tơ,  
Đưa vải giao cả sợi,  
Đưa nước giao cả ống,  
Đưa cối giao cả sàng lẫn nia,  
Cám lợn để em yêu khác giã.  
Em nghĩ buồn rười rượi,  
Em yêu tủi bên lòng,  
Em tưởng được làm vợ yêu ngồi bên,  
Nên vợ yêu ngồi cạnh,  
Hoá ra đem để dưới giàn chỗ nước chảy,  
Dưới trận nơi khói phủ  
Đuôi tóc em dính đầy tro bụi  
Còn anh yêu sánh đôi cùng vợ  
Giã gạo em còn than cùng cối gỗ thông,  
Than cùng chày gỗ *mư*<sup>1</sup>  
Tủi cho em bấy lâu chờ đợi.  
Nhưng đôi ta yêu nhau còn gửi vật làm tin,  
Anh yêu gửi đàn môi làm tặng vật.  
Em liền lấy đàn môi bằng đồng ra gảy,  
Tang tình người yêu cũ còn thương không nhỉ?  
Anh yêu mới nói: "Người hèn sao lại gảy đàn môi gỗ,  
Người khó sao lại gảy đàn môi bằng đồng,  
Tình tang như tiếng đàn người yêu cũ,  
Trông dáng tình nhân cũ thương thương.  
Mới thăm dò những ngày còn niên thiếu,  
Biết đích người yêu mới yên trí làm nhà,  
Mới thoả chí làm ăn,  
Không khát khe với người yêu bằng sợi tóc.  
Anh thường thương nỉ non

---

1. Gỗ *mư*: Một thứ gỗ cứng người ta thường đem về làm chày.

Ta yêu nhau như đôi uyên ương ngó nhìn hang rộng,  
Hoa cỏ rụng cuối thác lá xanh  
Gái nhón giăng màn che chòm kín.  
Được sum họp em yêu chớ trái lời thề,  
Đôi ta yêu nhau ngàn năm không phai nhạt,  
Lúc chưa được toàn dùng rìu bổ lấy,  
Anh không ngại em yêu chậm chạp,  
Không trách em yêu làm biếng,  
Làm dưa anh không chê nhạt,  
Làm rượu anh không chê đắng.  
Tại rau lá dấy chậm chua,  
Rượu chính to lâu đắng.  
Đôi ta gặp nhau ấy giờ phù hợ,  
Được gặp em anh toại lòng mong ước,  
Còn về phần vợ cũ của anh,  
Đã có công làm nên nhà cửa,  
Chia đôi những đồ đạc trong nhà,  
Cả trâu ngựa cùng với yên cương,  
Những đồ đạc như là tơ lụa,  
Cái gì cũng chia đôi xẻ nửa.  
Em yêu mới nói: "Têm trâu đừng têm chặt,  
Têm chặt sợ cuống trâu non yếu,  
Vôi loãng vôi sẽ chảy.  
Đôi ta yêu nhau chớ yêu nóng,  
Yêu nóng không được lâu.  
Muốn yêu nhau lâu dài,  
Đợi xem con rúi và con tê tê đào lỗ,  
Đào sâu chín mười sải cũng còn lệch.  
Chớ để người ta chê.  
Người vợ cũ anh nói: "Đừng vứt em như vứt chỉ,  
Bỏ em như bỏ tàu lá dong,

Để em xin giã gạo đỡ chầy,  
Xin phơi lúa đổi tay,  
Có hòn đầu rau em xin làm hòn cạnh,  
Có vợ yêu em xin làm vợ lẽ,  
Xin làm vợ lẽ đỡ đầu roi,  
Xin làm vợ lẽ che ngọn kiếm,  
Làm hầu gánh *bung*<sup>1</sup> dậu,  
Làm hầu bên *bung* rệu.  
Xin múc nước để vợ yêu của anh rửa chân,  
Đói cơm được ăn cơm độn củ cũng được,  
Được làm dâu ngủ cạnh hiên ngoài cũng được,  
Được làm vợ lẽ người chồng cũ cũng cam".  
Chồng yêu em mới nói: "Nhà rác rưởi bởi vỏ măng sặt,  
Trối lại vì vợ lẽ".  
Nói thế nào chồng cũng chẳng nghe,  
Vợ cũ đành ngỏ lời từ biệt.  
"Ở lại nhé chồng yêu em hỡi,  
Cả đứa con yêu quý của ta,  
Em sẽ quay về với họ ngoại,  
Cả mặt gối hoa mai,  
Gối thêu hoa cỏ bọ,  
Én sũa xoá đuôi cá<sup>2</sup>  
Chiếc *piêu* toả đuôi voi,  
Tới đồng trên không quay đầu lại".  
Anh thương vợ đi đưa vợ tận bên đường,  
Đi đưa người vợ cũ bỏ đi,  
Anh nói: "Đi nhé chiếc áo đường chỉ thưa ta hỡi!  
Hàng ngày em cất kỹ chớ để ướt mưa sương.  
Em quay về với ông bà đẻ.

---

1. *bung*: Sọt nhỏ.

2. *Én sũa*: Miếng thêu hình con én người ta đính ở hai bên nách áo dài của phụ nữ.

Trời mưa ở núi trám.  
*Chớp nhoáng tận đôi dòng,*  
Trời phó cho đôi ta lại sum họp,  
Gắn bó như bướm bướm đưa tình,  
Đôi ta lấy nhau tơ không đỏ cũng nhuộm cho đỏ,  
Sức không nhiều cũng cố làm ăn,  
Lời thể xưa nay được như ý.

## DÂN TỘC THÁI

### CHÀNG LÚ - NÀNG ỦA

*Một mối tình thương tâm, éo le làm xúc động người đọc, được một tác giả khuyết danh Thái dựa vào câu chuyện cùng nội dung của người Khơ mú làm thành truyện thơ. Câu chuyện duyên trời, duyên đất trái ngược, thiếu đạo lý, làm chia lìa đôi lứa, không toại nguyện dưới trần vì bố mẹ ép duyên, rủ nhau chết về miền trời, mong sum họp lại. Hai người thành hai ngôi sao. Nhưng có đoạn, nào ngờ Then lại tranh vợ lấy làm tỳ thiếp, nạt chồng, làm oan hồn si tình lẫn khuất không tan. Truyện người Khơ mú kết thúc biến hai người thành hai ngôi sao: sao Hòm - sao Mai, sao này tỏ, sao kia lại mờ. Vĩnh viễn, chàng Lú và nàng Ủa chịu cảnh chia ly.*

*Người đọc nhận được lời khuyên của tác giả chân tình "Ép dẫu, ép mãi, ai nữ ép duyên", để cho con trẻ phải chịu khổ đau.*

*Truyện thơ là một bản án gay gắt với chế độ bất công thừa ừa, một lời tố cáo, bênh vực chế độ tự do trong hôn nhân.*

*Một thiên truyện Kiều thứ hai của người Thái, kết thúc không có đoạn tái hồi Kim Trọng, chấm dứt ở cái chết của nàng Kiều trên sông Tiền Đường.*

*Truyện được Sở văn hoá Khu tự trị Tây Bắc (cũ) công bố nguyên bản vào năm 1962, được nhiều nhà bình luận văn học nước ngoài đề cập đến qua các văn bản tìm kiếm được ở Lào, nhưng chỉ để tìm ra xuất xứ.*

*Tổng tập này chọn bản của Mạc Phi dịch, khảo dị, chú thích do Nxb Văn học in năm 1964.*

ĐẶNG NGHIỆM VẠN

- Nay một mình ở quanh,  
Viết chữ kể chuyện xưa,  
Chuyện đời tổ tiên thuở trước,  
Từ buổi Hoàng Thiên kia đặt bày non nước mừng trời,  
5 Có vị chủ trời Then Chăng Tểbala<sup>1</sup>  
Số may sinh con gái kể má,  
Ngài đặt tên con là ngọc nữ nàng Piên,  
Quý hoá như rồng bay liệng  
Nàng lớn lên mười bốn đến thời,  
10 Như hoa đào nở rộ đẹp tươi.  
Rằng chọn kén người tình lịch sự, song  
chẳng ai sánh nổi với nàng.  
Trong, tinh thông mọi đường khôn ngoan,  
Ngoài, mưu giỏi nghề hay không hề chịu kém.  
Then muốn cùng nàng thành chồng thành vợ hoà đôi,  
15 Nhưng trong luật đời xưa phạm phép trời;  
Ngài mới gọi nàng ngài phán:  
- "Này, nàng Piên, con của cha ơi,  
Cha sai con xuống dương gian theo chúng làm người.  
Mùa lúa theo thời đến khoảng hăm ba,  
20 Đủ ngày trao con đừng sai hẹn nghe không!"  
Ngài phán xong, ngọc nữ bèn đáp:  
- "Muôn đội ơn cha kính nuôi con,  
Nay sai con xuống mừng Cang<sup>2</sup> chốn nọ,  
Làm người dương gian lấy tiếng, xin đi".

\* \* \*

- 25 Mới tiếp đến ông phía lớn Chiềng Ly,  
Phúc phận cao đầy trị vì mừng bản.

---

1. Tểbala: *Trời cao*.

2. Cõi đời.

Người cống kẻ châu riêng cõi,  
Ngồi bình an vững đến tận già.  
Ông may mắn sinh hai quý nữ,  
30 Đẹp ngỡ hoa sen đua nở,  
Bèn đặt tên nàng chị: Cẩm Sôm,  
Còn nàng em,  
Cha mới gọi nàng Ngân Liếng,  
Hai quý nữ sánh vàng muôn vạn,  
35 Mặt tựa hoa vẽ đẹp nồn nà.  
Được cha yêu dấu thiết tha,  
Khôn lớn dậy thì mười bốn,  
Phìa mới chữa nhà rộng lầu xinh cho ở.  
Hai chị em ra sống nơi lầu xinh,  
40 Nàng Cẩm Sôm, nàng chị,  
Rủ nàng em thăm hoa đẹp ngoài vườn;  
Cùng dạo bước trong vườn hương ngát,  
Yêu hoa thơm áo ủ hương.

\* \* \*

Chợt đã xuân qua hè nóng lại,  
45 Muôn loài ve gọi bạn kêu ran,  
Ruộng bậc thang tầng tầng hút mắt,  
Muôn loài hoa sầu héo ngả vàng,  
Đóa tiếp đóa rung buông khỏi cuống.  
Trời thét, sấm gầm, mưa gào, lũ đổ.  
50 Hai nàng lúc đó,  
Rời nhà đi tắm mát ngoài sông.  
Cởi áo trên cồn cát nọ,  
Thân ngọc ngà đùa sóng vẫy vùng,  
Hai chị em nô giỡn thoả lòng.  
55 Từ đó, trời ngắm hai nàng xét thăm,  
Thấy mặt đẹp như tiên rọi sáng,



Mình thon như vót, hai chồi hoa.  
Hoàng Thiên liền bày cách cho con ngài:  
- "Người vào trong da thịt họ mà nên con họ,  
60 Khi xuống trần rồi chớ quên hẹn về"  
Đoạn Then ban truyền ngọc nữ:  
- "Đến hăm ba hoá về chớ nghĩ!"  
Thưa gửi xong, từ giã cung trời bay xuống.  
Xuống đến bên sông,  
65 Nàng biến thành trái sung chín đỏ,  
Hương nơi nơi lại tụ thơm lòng.  
Cả khúc sông ngào ngạt hương thơm.  
Khi ấy, hai nàng bức bối,  
Nắng hè nồng ủ dầm mồ hôi,  
70 Bèn rủ nhau đi tắm mát thanh thơi.  
Nàng chị nàng em bước xuống,  
Người người trông hoa mắt sáng ngời.  
Bến sông cồn cát đây rồi,  
Hương đâu bỗng thấy khắp trời bay lan?  
75 Cẩm Sôm ngóng nhìn chờ đợi,  
Rồi nàng quay mặt hỏi em:  
- "Em có thấy hương thơm bay đến?"  
Nàng em đáp:  
- "Vâng, hương hoa đâu thơm ngát lạ lùng!"  
80 Chị cùng em kiếm tìm ngơ ngác,  
Rồi, cởi áo mỏng đặt lên cồn cát,  
Thân ngọc ngà đùa sóng vẫy vùng,  
Hai chị em nô giỡn thoả lòng.  
Phút giây, một trái sung con chín đỏ,  
85 Trôi tới bên hương toả thơm lòng.  
Hai nàng vươn tay đón lấy,  
Chị hỏi em: - "Ta dám bóc không?"  
Ngân Liếng, nàng em thưa chị:

- "Trái lạ hương thơm,  
 90 Hay ta hãy mang trình phía lớn cha già, chị nhỉ?"  
 Em thưa xong, chị cười mủm mỉm:  
 - "Việc chẳng ra gì, cha sẽ cười cho chẳng bố"  
 Đoạn, nàng em giục chị bóc ăn,  
 Cầm Sôm bữa làm hai phần,  
 95 Chia một nửa cho em Ngân Liếng,  
 Ngân Liếng ăn xong,  
 Nàng Cầm Sôm mới hỏi:  
 - "Này, ăn xong em thấy thế nào?"  
 Ngân Liếng trả lời:  
 100 - "Ô, thấy ngọt thơm từ cổ xuống lòng, chị ạ!  
 Nàng chị nghe em yên dạ,  
 Nuốt xuống cổ vào lòng cảm thấy khắp người khoan khoái.  
 Chị mới cùng em trở lại,  
 Trở lại nhà tôn kính mẹ yêu.

\* \* \*

105 Thấm thoát đã đầy ba tháng  
 Hai chị em thấy lạ trong người,  
 U uất bồi hồi khó chịu không yên.  
 Nàng em bèn hỏi chị Cầm Sôm:  
 - "Chị có thấy trong người khang khác?"  
 110 Nàng chị đáp:  
 - "Em ơi, chị thấy luôn luôn mệt mỏi buồn phiền"  
 Rồi chị cùng em than thở:  
 - "Ôi, mệnh ta đây gặp điều ngang ngửa,  
 Chồng yêu ta chưa có, bạn tình không!"  
 115 Hai chị em ôm cổ khóc ròng,  
 Trình thưa đến mẹ hiền tôn kính"  
 - "Sao người chúng con thấy khác, mẹ ơi,

- Thực chưa biết gì tự thuở ra đời mẹ dạy".  
Thấy hai nàng sầu não,  
120 Ướm hỏi con mẹ những tin nghe:  
- "Các người thích nghịch nơi vực lớn sông xa,  
Hay đã bị thuồng luồng chọc ghẹo?"  
Bấy giờ nàng Cẩm Sôm bèn kể:  
- "Từ buổi chị em con ra tắm mát ngoài sông,  
125 Rửa nhau bơi lội vầy vùng,  
Bỗng thấy một trái sung con chín đỏ,  
Trôi liên bên, hương lạ thơm lùng.  
Con vội cùng em vớt lấy,  
Hương trái thơm ngon thấm vào tận ruột,  
130 Ngân Liếng em con bèn giục bóc ăn,  
Hai chúng con lỡ dại bóc ăn, trình mẹ!"  
Bấy giờ bậc mẹ hiền đáng kính đáng tôn,  
Bà mới lựa lời khuyên giải ôn tồn:  
- "Ấy đáng cao xanh ngài ngấm kỹ,  
135 Ngài mới cho con trời kết bạn cùng con, con ạ!"  
Thương hại hai nàng,  
Ngày ngày sầu muộn héo vàng,  
Người chạt mừng vui hội thông dong.  
Nàng Ngân Liếng rầu rầu hỏi chị:  
140 - "Đến bây giờ ta ước ăn gì?"  
Cẩm Sôm đáp:  
- "Ta ước trái cây múi nước nhấm cú!"<sup>1</sup>  
Ngân Liếng nói:  
- "Hai ta bị ma trêu thần ghẹo,  
145 Nay đã có mang ba tháng,  
Nhục nhã thân ta, xấu hổ cùng người!"  
Cả hai nàng khổ não không nguôi,

---

1. Một thứ quả chua trong rừng.

- Than thở đến lá dâu tươi cũng vàng.  
 Bấy giờ mẹ gọi hai nàng mẹ hỏi:
- 150 - "Các con ơi, đã biết vui khuây buồn?"  
 Ruộng gôi ruộng xanh rờn mặt ruộng,  
 Hết tầm nhìn lại ngoái mắt trông,  
 Chỉ thấy mờ mịt sương sa phủ trắng đồng.  
 Hai đoá sen vàng lẫn khóc:
- 155 - "Cơ khổ ruộng này, chân tay mỏi nhức,  
 Trong lòng nay bốn tháng tròn thai!"  
 Thương hại hai nàng hồng thắm mòn phai.  
 Rồi thắm thoát tháng qua thêm tháng,  
 Đến mùa hoa hương toả đầy ruộng,
- 160 Hai nàng vẫn âu sầu buồn thảm  
 Cả hai cùng nói:  
 - "Từ chịu phép trời biến hoá nên thai,  
 Nếu mai sau thành gái thành trai,  
 Không gả ra ngoài, ta cho chúng nhập chung một mệnh
165. Còn nếu cả hai thành gái,  
 Ta sẽ gả cùng một tạo,  
 Cho các con ta liễn bóng không rời,  
 Đã nói lên lời, ta sẽ cùng dặn lại các con"

\* \* \*

- Lúc đó, ông chủ ruộng cha của hai nàng,  
 170 Mới bàn lời bảo vợ:  
 - "Cứ ngắm xem ai xứng đôi vừa lứa  
 Thì bàn gả con cho đẹp vợ đẹp chồng"  
 Lúc đó, mẹ của hai nàng  
 Thưa lại với chồng vốn là tạo coi một cõi:
- 175 - "Có khun Bái kia là người tốt khéo ở khéo ăn,  
 Không giàu chẳng khó, cửa nhà vừa phải,

Vậy ta đem Ngân Liếng gả cho hán nhé!"  
- "Thế còn nàng chị Cẩm Sôm,  
Cũng phải xếp vào đâu cho hợp lẽ?"  
180 - "Có khum Păng kia mặt đẹp làm quan,  
Vậy ta đem Cẩm Sôm gả cho hán nhé!"  
Bàn đã hết lời, chủ phìa không thay đổi nữa.  
Khum Bái, tạo người tốt quỳ lạy,  
Khum Păng, tạo coi một hạt quỳ lạy,  
185 Cả hai cùng giập đầu dâng lễ chủ phìa,  
Chuyện đến tai, hai nàng xấu hổ  
Bởi đã có mang bảy tháng.  
Thương hại hai nàng,  
Lê đến cùng chồng mặt cấm, buồn tủi!"

\* \* \*

190 Thấm thoát mở sang năm mới,  
Tự buổi kia đã tám tháng rồi,  
Hai nàng thêm vàng vố xanh gầy,  
Tối chiều thở than kể mẹ,  
Mẹ nghĩ thương thay con gái nhỏ quý yêu,  
195 Rồi chín tháng đợi mong đã đến,  
Thím cô xào xạc mừng lo,  
Bà mợ đón chờ tất cả.  
Hai đoá sen vàng vật vãi,  
Đúng lúc xế chiều, chín trời nắng tỏ phân minh.  
200 Ngân Liếng kia trở dạ sinh nàng,  
Mặt ngọc chuốt, đáng công nuôi dưỡng,  
Kể mẹ yêu con quý thần ban,  
Một vẻ hình hai muôn vàng trong sáng,  
Mặt hồng tươi như vừa đúc khuôn;  
205 Bảy giờ thím cô reo mừng hớn hở,  
Ngân Liếng trở thành mẹ kính,

Liền đặt tên con là Ngọc nữ Ủa Piên.  
Cấm Sôm thì sinh chàng quý tử,  
210 Đẹp ngõ con Trời cho mượn đặt bên;  
Được cả nhà nô nức ngợi khen,  
Nàng mới đặt tên là Khun Lú,  
Chàng Lú đẹp nồn nà như vẽ,  
Mình thon tựa vót, mặt trắng hồng,  
215 Ngắm tưởng mùa ban mới nở.

\* \* \*

Cùng sánh bạn, cùng dưỡng nuôi,  
Cùng tôn quý như người trời,  
Ngân Liếng, nàng em hỏi chị:  
- "Dạo này, cậu tạo nhỏ có khoẻ khoẻ vui chơi,  
220 Cậu có để cho mớm bón,  
Có chịu bú, chịu ăn xôi thơm, cá, trứng?"  
Cấm Sôm đáp lời em:  
- "Dạo này cậu Lú tạo vẫn khoẻ vui, em ạ.  
Vẫn cho mớm bón, vẫn bú, vẫn chơi,  
225 Xôi nếp thơm Lú vẫn rất thích,  
Ngày ngày Lú vẫn đùa cười.  
Còn nàng Ủa xinh thương quý của chúng ta  
Có chịu bú, chịu ăn xôi thơm, cá, trứng?"  
Ngân Liếng bèn thưa cùng chị:  
230 - "Dạo này nàng Ủa quý yêu ngọc nữ,  
Hai bữa sáng chiều chỉ ăn trứng thôi,  
Gương mặt sáng hồng đỏ thắm đào tươi!"  
Hai nàng trở nên hai mẹ,  
Cùng yêu thương chăm bẵm hai con,  
235 Hết sáng lại chiều, chuyện trò lui tới.

\* \* \*

- Thấm thoát qua lăm năm nhiều tết,  
 Đôi lứa đẹp xinh đã lớn.  
 Nàng Ủa nhỏ cùng anh Khun Lú,  
 Hai anh em như đôi ngọc đôi vàng.
- 240 Nũng nịu vui đùa như một cặp uyên ương,  
 Kề vai sát mặt yêu thương.  
 Bấy giờ ông tạo đầu mừng dựng xây bờ cõi,  
 Chia cho con chúc trọng quyền cao,  
 Xếp Khun Páng ở quê sữa lữ ngăn hào,
- 245 Còn nàng thứ đã cùng Bái Hương<sup>1</sup> kết ngãi,  
 Phía cũng xếp cho ở mừng yên hưởng.  
 Bấy giờ hai chị em cùng nhau than khóc:  
 - "Thương thay chị cùng em cách mặt xa hình,  
 Phải lìa nhau đi mỗi trấn mỗi phương.
- 250 Dẫu chỉ ngày đường cũng là cách trở.  
 Ôi, ước chi ta gần mãi bên nhau!  
 Ngắm từ thuở vui đùa thơ dại,  
 Hai ta chưa từng biết một dây tơ nhện khổ đau.  
 Đáng thương cho Khun Lú con trai ta,
- 255 Với một bên là nàng Ủa xinh ngọc nữ trắng hồng.  
 Chúng bỏ cơm, héo hắt khóc ròng:  
 - "Sao phải xa em một mình đơn chiếc,  
 Ta yêu nhau nhường ấy, biết sau này  
 lấy được nhau không?...<sup>2</sup>
- Ủa khóc cùng chàng Lú:
- 260 - "Bằng phải xa nhau muôn dặm nghìn ngày,  
 Mỗi kẻ mỗi nơi, chín phương trời đất.  
 Đôi ta yêu nhau, xin chớ quên tình nặng nghĩa đây!"  
 Nàng nói xong lệ tuôn lã chã,  
 Ròng ròng rơi ướt đầm áo xiêm,

---

1. Tức Khun Bái.

2. Có thể thất lạc ít câu chưa tìm được.

- 265 Như bị chông đâm, nằm trên gai nhọn  
 Ủa thuý chung dặn tiếp,  
 Lú đứng ngồi nhủ lại em yêu:  
 - "Ôi, trái tim anh hồi, đôi ta đang êm ái sánh đôi!"  
 Rồi Tạo cùng nàng thở than tiếc nhớ:
- 270 - "Càng xa nhau càng bền chắc một lòng em ạ,  
 Em yêu anh, chớ để rơi quên, dù chút xiu, em ơi,  
 Tình đôi ta dẫu bằng dây tơ nhện cũng đừng sai, em nhé!"  
 Lú cầm tay em khóc nói.  
 - "Dù ruổi mừng xa hơn hai mươi ngày dặm dài,  
 275 Đôi ta không thành bạn thì, em ơi, ta tự chết cả hai.  
 Em yêu quý ơi, Ủa thương anh hồi!  
 Tưởng đâu nên vợ nên chồng, ai dè đang dở,  
 Ước sao đẹp lứa đẹp đôi, nào hay cách biệt!"  
 Tạo nói xong, nàng ngỏ lời thương dặn tiếp:
- 280 - "Chào anh ở lại, hồi Lú yêu, người tốt phúc, chồng em,  
 Đôi ta kết bạn so duyên, phải xa nhau nên xem bằng phải chết,  
 Hãy gọi hồn nàng nằm cạnh, mùa tươi xanh  
 hoa thắm hương nồng.  
 Nếu vẫn thương em, mong anh luôn đi lại thăm nom".  
 Rồi đôi lứa nghẹn ngào buồn tủi.
- 285 Bởi Ủa cùng chàng sẽ phải lìa đôi.  
 Chàng dặn theo nàng không ngớt:  
 - "Em đi cho mạnh khoẻ, hồi người thương đứt ruột,  
 hồi vợ quý yêu lạc nẻo anh ơi!  
 Ủa vượt rừng cây theo mẹ đừng buồn,  
 Bữa sáng bữa chiều, em đừng quên gọi vọng tên anh.
- 290 Đừng vui cùng trai quan mừng khác, phụ tình!  
 Lời hẹn thương tự thuở xưa kia còn nhỏ,  
 Thực dạ yêu anh, xin đừng sai lỡ.  
 Mùa ban rộ, vông tươi chi chít,  
 Dưới gầm trời, muôn vật sống đua kêu,



- 295 Chớ lấy cảnh chồng mình đeo thêm bới rồi,  
Đội anh em ơi, đội anh tới kết lứa vui đôi,  
Chúng ta yêu nhau mà không còn giáp mặt,  
Thiệt ta thay vì mẹ quý chẳng thương.  
Ngắm lại lúc hai bên mẹ hiền trao hẹn,  
300 Quyết rằng cho đôi trẻ lấy nhau,  
Mà nay thành chia biệt đón đau!"  
Lú khóc cùng em, cùng với dạn, cùng bước xa.  
- "Đôi ta biệt nhau, đằng đẳng bao nhiêu ngày buồn bã!"  
Ủa nhờ tạo, quay nhìn mỗi bước,  
305 Thương thay mờ mịt dần khuất bóng quê nhà.

\* \* \*

- Từ đó, Khun Lú về cùng mẹ quý,  
Vật vã khóc than.  
Tập giữ quyền cao, ngồi coi vườn bên tạo  
Ngày lại ngày đắm đắm trông nàng,  
310 Rồi tới mùa hè gió nồng hiu thối,  
Nước tràn đồng thảm ruộng rung rinh.  
Chàng Lú bồn chồn nhớ bạn,  
Giữ khăng khăng một tấm chung tình.  
- "Sao gặp nhau đây, hỡi em yêu dấu?"  
315 Lú gọi người yêu, đầm đầm nước mắt rơi nhanh.  
Trong vườn, bạn trai gái rong chơi lũ lượt,  
Lú mới chuyện trò với bớt buồn đau:  
- "Thiệt cho ta, lòng không nguôi nhớ bạn đường xa":  
Lúc ấy, đám trai dân bèn bàn cùng Lú:  
320 - "Nếu Ủa thực thủy chung cùng cậu,  
Thì hãy lo tìm vật thương của hiem thăm nàng".

\* \* \*

Lại kể về nàng Ủa xinh ngọc nữ,  
 Cùng chàng một dạ nhớ thương,  
 Ngày lại ngày hiu hắt khóc than:  
 325 - "Thiệt phận ta lứa đôi cách trở,  
 Ôi, ước sao được chuyện trò đối mặt đêm ngày.  
 Anh nơi xa có vàng vố xanh gầy?  
 Còn Ủa nơi đây héo hon, Lú hời!  
 Em thương anh biết bao giờ thấy mặt,  
 330 E bác mẹ ngăn anh không được qua thăm.  
 Lú ơi, em chỉ có một anh, sao nay cách biệt?"  
 Nàng ngược nhìn trời, ngôi sao lóng lánh,  
 Ngắm nhìn sao tưởng thấy mặt chàng.  
 Trời nổi âm u, sương mù chụp đất,  
 335 - Nàng vẫn một lòng thương bạn, thủy chung.  
 Ngơ ngẩn đứng ngồi không khuây buồn nhớ.

\* \* \*

Lại kể tiếp sang chàng Lú.  
 Chàng cũng không nguôi nhớ Ủa.  
 Khổ đau sâu nảo trong lòng,  
 340 Thương lo thay nàng Ủa tha phương.  
 Chàng mới xuống chơi gà chọi,  
 Thấy đông vui náo nhiệt đầy đồng,  
 Nô nức gái trai vung còn bướm liệng,  
 Áo mặc như nhau đỏ vàng chen sắc,  
 345 Ngắm nhìn những muốn xiêu lòng.  
 Đám trai rong chơi nhộn nhịp,  
 Đám gái dậy thì xúm xít,  
 Má đỏ hồng, vú dựng gai vông.  
 Ruộng liền ruộng vời trông bát ngát,  
 350 Cạn nước đều quay, guồng tiếp guồng.

Khun Lú đến bên ngồi lặng,  
 Bỗng nghe đâu cọn nói tiếng người,  
 Nói về chàng rành rọt từng lời,  
 Rằng Ủa quý yêu rất nhớ thương chàng Lú,  
 355 Chàng nơi xa còn thương nhớ Ủa không?  
 Nghe chuyện lạ kỳ, cọn nói tiếng người,  
 Khun Lú càng khóc than buồn héo,  
 Tưởng nhớ người thương vùi vọi.  
 Chàng trở về nhà,  
 360 Rầu rĩ mới thưa cùng mẹ:  
 - "Bởi nhớ bạn tình bỏ uống, bỏ ăn,  
 Con xin mẹ vượt rừng cây đến gặp,  
 Bãng dặm xa đường lạ thăm nàng".  
 Chàng thưa xong, mẹ đáp:  
 365 - "Lú quý yêu ơi, mẹ chẳng can ngăn!"  
 Rồi bà nàng thu xếp vật thương của hiếm:  
 - "Chúc con đi thăm dì và Ủa mọi sự tốt lành,  
 Thăm hỏi một người bình an vô sự,  
 Không ốm đau buồn bực, ở tốt ăn yên!"  
 370 Khun Lú nghe thấy lòng sáng sủa,  
 Bèn cùng đám hầu trai vượt rừng.  
 Kiếm nào măng ngon quả ngọt.  
 Nào cam, na trĩu trĩt trên cành,  
 Khi người chú giục chàng cất bước,  
 375 Mẹ mới nhắm con lên đường:  
 - "Con nhớ đem lời ta thăm hỏi dì và em con nhé,  
 Chớ ốm đau sầu não, ở ăn trắm sự đẹp lành!"  
 Rồi thương cháu, thương em bà bỗng khóc oà nức nở.  
 Lú vượt rừng cây đường dài chặng chặng,  
 380 Chú cháu ngậm buồn, trời mù sương buông.  
 Chàng Lú bèn kể chuyện yêu đương,  
 Trao tâm tình với chú để khuây khoả đường trường.

Thoát đã qua đôi lau rậm tới đồng quang,  
 Gái đẹp nhao nhao liệng còn thu áo,  
 385 Như đám bướm đua đàn giữa nương tranh vừa đốt để hoang.  
 Đang tuổi dậy thì,  
 Người người tươi tắn nở nang,  
 Họ ngừng chơi tùm lại ngó chàng.  
 Và người chú bồng bồi hồi cười mỉm.  
 390 Lú bèn bảo: "Đừng bối rối, chú ơi,  
 Nếu chú ngăn ngơ dừng lại,  
 Họ sẽ bắt ta cùng họ kết đôi".  
 Phút giây, lời bay đến tận nàng rành rọt,  
 Rằng Lú vượt rừng cây thăm bạn, nàng ơi!  
 395 Nàng Ủa nghe lời sáng lòng tươi,  
 Mới bước lên nhà gặp Lú.  
 Thấy nhau, tay xoắn chặt tay:  
 - "Này, Bụt<sup>1</sup> đúc đôi ta liền mệnh!"  
 Rồi quán quít bên nhau, bá cổ ôm vai:  
 400 - "Ta gặp nhau đây khác nào chết đi sống lại!"  
 Ông tạo Bái Hương cha nàng,  
 Vươn tay vỗ về Khún Lú.  
 Bà nàng Ngân, dì chàng,  
 Chạy tới cầm tay cháu yêu.  
 405 - "Dì chẳng ngờ đâu gặp Lú,  
 Thương hại cháu ta lặn lội vượt rừng cây đến thăm!"  
 Rồi bà ban lời han hỏi:  
 - "Chị ta có khoẻ mạnh và ngày ngày có nhớ ta chăng?"  
 Lú đáp lại lời dì:  
 410 - "Ồn dì ban hỏi, mẹ đẻ cháu vẫn ở tốt ăn yên,  
 Còn cha cháu vẫn bình an, trình mẹ!  
 Mẹ đẻ cháu vẫn nhớ lời xưa khóc ròng nhớ mẹ,  
 Nước mắt chứa chan chẳng lúc nào khô.

---

1. Nguyên văn trong thơ.

Mẹ dặn chú đi trị vì trong hạt tấn tới ngày ngày,  
415 Và xin nhờ miếng ăn vật biểu thay người!"  
Bà nàng Bái cảm ơn chàng Lú,  
Thương quý cháu yêu được gặp bất ngờ,  
Lại ơn chị thương em gửi cho quà cáp.  
Nào nguyên cảnh trầu trít cam, na.  
420 Nào chùm quả ngọt, nào măng đắng ngon quý hoá!  
Bà nàng Bái trong lòng hồ hởi,  
Yêu quý hai con trọn vẹn mười phần.  
Liền buông tâm mặc cho hai trẻ  
Khun Lú mới ngủ cùng buồn nàng Ủa,  
425 Cặp bạn tình êm ái nằm đôi.  
Chuyện trước sau nàng mới bồi hồi:  
- "Em ở đây lòng chung không san sẻ,  
Ngày lại ngày chỉ nhớ thương anh,  
Đêm ngày, lòng chẳng hề tươi khóc héo.  
430 Những định vượt rừng thăm bạn,  
Lại e đường lạ vía không mạnh.  
Đêm ngủ mơ anh nằm cạnh,  
Quanh mặt nhìn xem không thấy hình,  
435 Chẳng hoá hồn mình lừa vía mình!"  
Nàng nói xong, chàng Lú bèn cười,  
Chấn gối cũng lừng thơm hơi người.  
Chàng Lú cùng nàng kể lễ:  
- "Anh ở xa em ngày dài cách trở,  
440 Sớm tối sống khổ ở buồn,  
Không bữa cơm nào không gọi vía người thương,  
Đêm đến ngắm sao tưởng mặt,  
Ngôi lại ngôi lấp lánh sao bay,  
Sao bay hết đường trời vụt biến.  
445 Sao vút biến trên đường trời cũng giống như đôi ta mà thôi.  
Chàng và nàng thăm thì kể lễ,

Thương thay Lú - Ủa, đôi bạn tình không dứt ngậm ngùi.  
 Thấm thoát đêm trôi,  
 Gà trống sửa mào gáy sáng.  
 450 Chim khắc khoải kêu đêm bồi hồi,  
 Tiếng gọi xa nay đã hoà đôi,  
 Như Lú - Ủa hoà đôi,  
 Ước được bên nhau mãi mãi,  
 Chàng gặp nàng nặng nghĩa vợ chồng,  
 455 Mãi mãi mong sao một gối kê chung,  
 Ngoài sân rộng, trai gái sánh đôi sưởi lửa.  
 Chợt khiến tâm tình xúc động;  
 Người chú ngẩn ngơ nhìn theo gái đẹp từng đàn,  
 Lên chỗ Ủa chơi rúc rích cười ran.  
 460 Bấy giờ các cô gái nói:  
 - "Em vừa cùng trai hầu chàng Lú đoán rằng:  
 Người chắc gặp điều bất rồi,  
 Buồn rười rượi chẳng nói năng.  
 Bởi quá nhớ vợ yêu hiu hắt,  
 465 Hay quá thương đàn trẻ ngóng trông,  
 Đang nhìn hàng lệ thấm tuôn ròng?"  
 Ủa cũng cùng người tủm tỉm.  
 Người chú ngập ngừng thưa lại:  
 - "Đội ơn cô cậu, ơn nhờ họ mạc thân yêu.  
 470 Chẳng tiếc lời đoán hỏi người nghèo.  
 Song tôi chưa hề có vợ.  
 Kẻ xấu hèn quen phận cô đơn,  
 Chẳng dám cùng người cười cợt bờm xờm.  
 Nghèo khổ như tôi nào ai thương đến!  
 475 Xin cô đừng cười giễu, mong ơn!"  
 Người chú quay sang đám gái,  
 Ngỏ ý tìm người ý hợp tâm đầu.  
 Có cô gái trẻ tươi gửi khăn trao áo,

Rồi lời lại lời qua han hỏi thăm nhau.  
480 Tàn canh mọi người chia biệt,  
Người chú xăm xăm thẳng đến nhà nàng.  
Khi đó, chàng Lú và nàng Ủa  
Ban lời hỏi chú:  
- "Nào đã có ai yêu kẻ khó ta chăng?"  
485 Người chú bèn nộp lạy xin thưa:  
- "Ơn nhờ phúc lành hai chủ,  
Người không chê tôi hèn khó, cởi mở ngọt ngào".

\* \* \*

Chóng chầy ngày tháng vụt qua,  
Chàng cùng Ủa sống chung đôi êm ái,  
490 Quên mẹ thương mòn mỏi quê nhà.  
- "Chàng Lú quý yêu có khoẻ mạnh chăng,  
Mà biến biệt chẳng về với mẹ?"  
Bà Nàng khóc mong Khun Lú,  
Bà mới sai hầu tớ sang thăm.  
495 Hai gã trai lập tức lên đường,  
Xăm xăm rời nhà cất bước.  
Rồi chẳng bao lâu, lúc mặt trời lặn khuất,  
Hai gã trai mê mải ngắm coi,  
Mường bản đông vui, dập dìu thiếu nữ.  
500 Hai gã cất lời lựa hỏi"  
- "Chẳng hay chàng Lú có được bình an vô sự,  
Ăn ở cùng nàng, khoẻ mạnh tươi vui?"  
Các cô bèn đáp lại dịu dàng:  
- "Dám thưa khách lạ hai chàng,  
505 Người vẫn cùng nàng ngồi cao vui sướng!"  
Đáp xong, các cô cùng cúi mặt liếc ngang.  
Lát sau, hai gã trai đến nhà đến cửa,

Gặp tạo gặp nàng,  
 Giáp đầu trình thưa hai chủ.  
 510 Ủa và chàng ngồi cạnh song song,  
 Bấy giờ liền cất tiếng hỏi rằng:  
 - "Hai gã đến đây có việc gì thế vậy?"  
 Hai gã khoanh tay trình lại:  
 - "Bởi bà nhớ cậu nên mới sai tôi chạy sang,  
 515 Bởi cậu vắng nhà quá lâu, bà đợi.  
 Bà mới sai tôi lên đường tìm đến,  
 Mời cậu trở lại bản lại nhà,  
 Dặn cậu chớ lẩn nữa xa bà lâu quá"  
 Bấy giờ đôi bạn quý yêu oà khóc  
 520 Sa nước mắt ròng ròng,  
 Quấn quít bên nhau, rầu rĩ buồn thương.  
 - "Ta gặp nhau đâu xem bằng giấc mộng,  
 Duyên tình sâu nặng bấy, chia biệt sao đành!"  
 Thương thay, Ủa cùng tạo trào luôn nước mắt,  
 525 Nàng vật mình lẫn lộn nhớ chàng.  
 Bấy giờ, Ủa gửi tạo một tấm áo nẹp đôi,  
 Rằng: - "Anh thương em xin ủ áo thay người anh hỡi!"  
 Thương Ủa xinh tươi khóc than khản tiếng,  
 Lú mới dặn dò an ủi:  
 530 - "Ở lại em ơi, xin đừng nóng lạnh ốm đau,  
 Anh vượt dặm xa về nhà, thôi đành ta lại biệt nhau.  
 Thực bụng yêu anh, em hãy rầu lòng ở đợi,  
 Đừng quá buồn thất cổ, một giấc ngàn thu ngủ mãi!"  
 Nói xong, cùng với dặn, cùng với xa.  
 535 Chàng mới đến thưa cùng ẹm dì,  
 Và cha chú là ông tạo Bái Hương:  
 - "Xin cho phép tôi trở về làng bản quê hương!"  
 Bấy giờ, ông tạo dặn chàng: - "Chúc con đi đường khoẻ mạnh,  
 Khun Lú chàng trai yêu quý,



540 Thăm hỏi hộ ta ông tạo bà nàng, cha mẹ của con!".  
 Rồi tíu tít dặn dò nào bà, cô, mợ, thím.  
 Lúc ấy, Ủa tiễn đưa chàng ra đến giữa đường,  
 Cùng đám cô nàng má đỏ,  
 Người chú ân cần dặn họ:  
 545 - "Ở lại vui yên, hồi gái tơ cùng vợ quý nhà người, em hồi!"  
 Đám gái bèn đáp ngay lời chú:  
 - "Xin chúc đi đường lành tốt, hồi anh chàng đủ đôi luống  
 tuổi kia ơi!  
 Hãy lấy lời em đây thăm hỏi đứa con mất toét ba vành,  
 Cùng chị vợ anh mất nhèm nhữnng dữ,  
 550 Cả đứa con thơ tay liệt chân què nhà anh,  
 Lòi mắt lòi tai, nói chẳng biết nghe ấy nhé!  
 Chớ dùng dùng đi trước mà lạc đường,  
 Đất đá nó mút chân, anh chẳng lại nhà được nhanh đâu đấy!"  
 Lúc ấy Ủa và chàng bắt giắc mỉm cười,  
 555 Còn người chú thì râu rầu lòng riêng nhớ gái,  
 Lát sau, Ủa và chàng cùng nhau than thở:  
 - "Ở lại em ơi, chúc cho em trăm sự đẹp tươi,  
 Đừng mòn mỏi vàng xanh, em hãy yên tâm chờ đợi!"  
 Nàng ngỏ lời thương dặn chàng nhỏ nhỏ:  
 560 - "Chúc anh lên đường mạnh khỏe, ôi Lú quý chồng  
 yêu em hồi!  
 Hãy thăm hỏi thay em mẹ bác cha hiền,  
 Thôi anh đi, chồng quý yêu bạn tình chung lạc nẻo em ơi!  
 Còn thương em, xin mau mau qua thăm em nhé!  
 Đám gái theo hầu dìu nàng trở lại,  
 565 Thương hại thay, Ủa và chàng cùng khóc dặn, cùng nín nhau.  
 Nàng quay về nhà đến cửa,  
 Những khóc hoài nhớ Tạo, hút tầm nhìn mờ mịt thấy đâu.  
 Lại kể sang chàng Lú đi đường.  
 Quá nhớ thương nàng những muốn lùi quay trở lại.

570 Người chú phải dùi lời can Lú:  
- "Chỉ e ông Tạo bà Nàng nhieéc mắng trách chê!"  
Rồi, chẳng bao lâu lúc mặt trời chiều lặn khuất,  
Chàng Lú quý yêu nhằm thẳng nơi dinh trấn bước về.  
Bấy giờ Cẩm Sôm, thấy con mình chàng Lú.  
575 Bèn đón con ủ ấp vào lòng,  
Và hỏi thăm rằng: - "Này, em con và dì con đó  
Có được yên vui mạnh khoẻ như dạo nọ hay chăng?"  
Chàng Lú mới thưa cùng mẹ:  
- "Ôn trên hỏi đến, mẹ dì và tạo cha vẫn khoẻ,  
580 Cả em Ủa thương yêu cũng được mạnh lành;  
Gia đình bên ấy dặn con về chúc mẹ để tốt ăn yên!"  
Bà nàng nức nở khóc oà thương cháu nhớ em:  
- "Ôi, chị em ta biết đến bao giờ gặp mặt?"

\* \* \*

Chóng chầy nhiều tháng hết năm,  
585 Khổ thay nàng Ủa xinh ngọc nữ,  
Ngày lại ngày, chẳng dứt nhớ chàng,  
Chỉ ngược trông trời ngắm sao tưởng mặt.  
Bấy giờ, nàng Bái cùng con yêu là nàng Ủa,  
Quá nhớ thương ông tạo anh và bà nàng chị Cẩm Sôm,  
590 - "Bởi lẽ đôi bên lâu ngày xa cách,  
Tôi sẽ vượt rừng cây dậm thẳng sang thăm!"  
Bái Hương quý vợ không can ngăn,  
Lại thu xếp giúp của biếu vật thương,  
Rồi chú, rồi cô, rồi hầu trai gái rong ruổi lên đường.  
595 Dòng người đội nắng chói chang đến khoảng ruộng  
thang bạc bạc,  
Dậm dài vất vả bỗng vì vu ngọn gió trong mừng,  
Rồi trong màn trắng mù sương, chợt thấy cảnh lạ người xa  
nhòa lẫn,

600      Bọn hầu xinh đón bà nàng mừng chúc lạy trình,  
Đám tơ gái reo chào nàng Ủa, câu hỏi thưa nghĩa tình  
thấm đượm.

605 Bây giờ chị em ta sum họp, em hãy nghỉ ngơi vui sướng.  
Cả cháu yêu ta kia nữa, cô Ủa đẹp xinh!"  
Bấy giờ, Ủa và chàng ngồi bên nhau sát cánh,  
Cặp bạn tình kẻ má ôm vai:

Nếu như mẹ bác ngăn chia, thì đã chẳng hoài công bày sấp"  
Lúc đó bà nàng Bái ở thăm chị lâu ngày,

- "Em xin phép trở về thăm nom nhà cửa, chị ơi!  
Quân tào anh, chàng Páng Nguyên<sup>1</sup> em hời,

625 - "Em nhớ mang lời ta thăm hỏi chồng em, ông Bái;  
- "Em của chị ơi, chúc em lên đường lành tốt,  
Vượt rừng cây không ốm yếu vàng xanh";

630

- "Và tất cả không ai bị cảm mạo phong sương!;  
 - "Hồi ngọc quý yêu kiều, nàng em yêu dấu  
 Còn về Ủa nhỏ đẹp xinh,  
 630 Em hãy để cháu ở bên này với chị",  
 Nàng Bái chẳng trái lời chị kính,  
 Liền ngỏ lời dặn Ủa: - "Con ơi,  
 Con ở lại nhà mẹ bác nghỉ ngơi!"  
 Nàng Bái dặn con đã đoạn.  
 635 Liền rời con nhấc bước lên đường.  
 Ve rừng kêu vách núi oang oang,  
 Nàng vượt đồi tranh chói nắng thẳng xuống ruộng bằng.  
 Yên lành tới hạt riêng quê cũ.  
 Nàng bước vào ruộng chồng yêu kính vấn an.  
 640 Bấy giờ, chàng mới ban lời thăm hỏi chị cùng anh:  
 - "Anh chị ở bên ấy chăn dân vấn được bằng an đấy chứ?"  
 Nàng Bái bèn đáp lại lời chồng:  
 - "Anh chị bên nấy ăn ở đẹp lành,  
 Vấn được an bằng vui yên mọi sự.  
 645 Còn dặn quan nhà chó có ốm đau mệt mỏi".  
 Nàng kể lại chồng nghe sau trước rõ ràng:  
 - "Chị quá yêu thương nàng Ủa,  
 Mới giữ lại bên mình cho con nó vui chơi cùng Lú".  
 Nàng nói xong, ông tạo cha nàng Ủa buồn bã thương con.

\* \* \*

650 Thấm thoát đã năm năm nhiều tết,  
 May mắn sinh thêm con gái nhỏ kê bên,  
 Nàng Bái một lòng quý yêu con gái.  
 Chẳng bao lâu lời đồn tới bác nơi xa,  
 Nàng Páng Nguyên mong thấy mặt cháu gái ngọc ngà,  
 655 Mới kiếm tìm hoa thơm quả ngọt,

Vượt đường quen dặm lạ sang thăm.  
 Bấy giờ, mẹ bác của Ủa xinh đường dài đằng đẵng,  
 Kịp tới mừng riêng em ruột,  
 Vào thẳng chỗ nàng nơi buồng rộng lầu cao.  
 660 Khi đó, ông tạo Bái Hương ra chào:  
 - "Mừng chị đã tới nhà êm đẹp, hỡi chị Cẩm Sôn tôn kính".  
 Bà nàng chị đáp lời, ban câu khen ngợi,  
 Một khi trở về nhà mẹ, nàng Ủa đẹp tươi  
 Liền vội vã ôm em, sát má thơm hơi.  
 665 Lại tiếp bà nàng nay là mẹ bác,  
 Bà cũng vội vàng ẵm cháu, vỗ nựng reo cười.  
 Một tấm hình hài rạng rỡ hồng tươi,  
 Mẹ mới đặt tên là nàng Piên ngọc nữ.  
 Bởi lẽ then cho sánh cùng nàng Ủa.  
 670 Hai nàng ngọc ngăm đường tiên giáng,  
 Nàng Bái quý yêu con nhỏ chẳng khác Ủa Piên.  
 Bấy giờ, bà nàng bác ở thăm cháu nhỏ đã lâu,  
 Chắc Páng Nguyên đang mong nhớ buồn rầu,  
 Bà nàng bác mới nhủ cùng nàng Ủa:  
 675 - "Con có về theo mẹ bác hay không?"  
 Nàng Ủa mới nói với ông tạo cha Bái Hương  
 Và bà nàng Ngân mẹ quý:  
 - "Cha chẳng bán khoán cưỡng lòng Ủa nhỏ,  
 Một đàng là chàng Lú của ta,  
 680 Còn một đàng là Ủa xinh yêu dấu,  
 Thôi muốn ở đâu ta cũng mặc lòng đôi trẻ"  
 Lúc đó, đã dọn dò xong, bà nàng chị bèn trở gót quay về,  
 Dấu dãi đường dài,  
 Nàng Ủa xinh tươi rảo bước theo cùng bác mẹ.  
 685 Lại nói về ông tạo cha chàng Lú,  
 Nhớ mong nàng Ủa cùng vợ quý yêu thương:  
 - "Chẳng hay em Ngân Liếng của ta có mạnh khoẻ không?  
 632

Tiếng cười rằng mới sinh được nàng gái yêu kiều,  
Mẹ con có vuông tròn đẹp tốt hay chẳng, chẳng biết!"  
690 Bấy giờ nàng Ủa cùng bà mẹ bác,  
Mới song song cất tiếng thưa lên,  
Từ đó, chàng Lú và nàng Ủa ái êm,  
Đêm ngày cùng sánh đôi chẳng còn cách trở.

\* \* \*

Trời đất bừng tươi bước vào năm mới,  
695 Lao xao gió thổi cành bách thân từng,  
Muôn vật gấm trời đều rạng rỡ reo mừng.  
Ý liếng<sup>1</sup> hoà đôi ra rả,  
Hoa đẹp muôn loài rộ nở bay hương,  
Rồi cánh hoa thơm khắp ruộng rung trái.  
700 Từ đó, Lú và Ủa sống chung đôi sung sướng.  
Thấy dập dìu gái đẹp tươi cười,  
Đám trai theo sương hát vui chơi,  
Chàng Lú mê say bên các đám lửa hồng hạn khuống<sup>2</sup>  
Nghe nỉ non gái nhũ bà tình cặp từng đôi.  
705 Nay nói đến ông tạo Bái Hương cha nàng,  
Ngồi cao trị vì ruộng bản thái an,  
Phúc đầy sinh được lắm cô nàng,  
Trong số ấy có nàng Ủa Piên ngọc nữ.  
Tiếng đẹp đồn vang khắp chốn  
710 Rằng cô Ủa kia mới thực nỡ nà,  
Không liếc cô không thể đi qua,  
Có Khun Chai, tạo coi hạt Muồng Làng,  
Nghe được tiếng đồn, gan ruột nôn nao,  
Liền sai người chạy đến xem sao:

---

1. Ve rừng.

2. Sân để trai gái vui chơi, nhảy múa.

715 - "Dẫu thế nào ta cũng cưới Ủa kia làm vợ!"

Lúc đó, tạo bèn thu xếp,

Cho người đến tận nơi nàng Ủa, con gái rượu

của ông Bái Hương.

Mới sai hai chàng tài giỏi tới thăm,

Cùng thẳng bước vượt đất ruộng sang bên đất lạ.

720 Thấy suốt ruộng người vui sướng lượn chơi,

Hai chàng tỏ bồng băng khuâng thêm ước,

Mắt liếc ngược xuôi dạ rối bời,

Bấy giờ, đám trai ruộng ra đón hai chàng:

- "Dám hỏi các vị đây người ở đâu ta đến thế?"

725 Hai chàng bèn lễ phép đáp lời:

- "Chúng tôi tới đây nguyên vì việc chủ khun Chai".

Họ mới xếp nhà cho hai chàng ở trọ,

Hai chàng liền bước lên nhà đặt gươm xếp túi.

Bận lòng cụ chủ,

730 Vò rượu to cùng hũ nước bầy mời.

Lúc đó hai người lạy tạ:

- "Thương quý chúng tôi cho uống rượu, ơn người!"

Bởi bầy rượu đãi hai trai mừng phúc,

Nên cụ chủ nhà đáp lại:

735 - "Chẳng mấy khi các vị qua chơi,

Hiếm nổi ruộng bản yếu neo nhà khó,

Chẳng có chi xứng đáng thết người!"

Khi dốc chén hầu với cuộc rượu,

Hai chàng trai trang trọng tỏ lời,

740 Kể hết đầu đuôi với cụ:

- "Tiếng đồn đất ruộng ta sinh Ủa,

Thực rõ ràng da phấn mặt hoa,

Ai thấy nàng mắt gấn, tim sa.

Tiếng đến khun Chai tôi, tạo hạt.

745 Người mới ngày đêm tơ tưởng,

Sai bọn tôi giong ruối tới đây,  
 Xin được làm mừng nhỏ treo cây,  
 Mong được tựa nương, không đoạ đây ghét bỏ, ơn nhờ!"  
 Cụ chủ nhà lắng nghe rành rõ,  
 750 Bình minh lên nắng hừng rạng tỏ,  
 Bấy giờ cụ mới đến trình thưa,  
 Kể lại tình đầu không giấu giếm:  
 - "Có khun Chai, tạo Mừng Lăng hạt lớn,  
 Nghe tiếng đồn nàng Ủa vang xa,  
 755 Người mới đem lòng tưởng đến chúng ta,  
 Xin cưới cô nhà làm vợ,  
 Người đã khiến sai hai kẻ hầu tới đó,  
 Họ có nhờ tôi dạm hỏi, trình người".  
 Bấy giờ Bái Hương, tạo quyền cao hỏi rõ:  
 760: - "Nay hai gã hầu trai chúng nghỉ nhà nào,  
 Mau dẫn tới gặp ta trình lại!"  
 Cụ già dắt hai khách mới,  
 Sụp trước Bái Hương lạy chào.  
 Tạo mới bảo hai gã nọ:  
 765 - "Chủ nhân các người và tất cả có khoẻ mạnh chăng?"  
 Chủ nói xong, hai gã bèn đáp:  
 - "Chủ tôi khoẻ mạnh cùng dân mừng tất cả yên vui,  
 Chỉ hiểm nỗi nhớ thương cô Ủa và phía lớn cha già  
 cụ lớn khôn nguôi,  
 Mới sai tôi đi thay mới, trình người!  
 770 Nay xếp quà mừng có vòng vàng nhẫn ngọc,  
 Vàng nén rười xin dâng dạm cưới!"  
 Quả thật, quà mừng toàn ngọc chuốt vàng mười.  
 Còn lễ ra mắt kê bao nhiêu nộp đủ.  
 Một điều xin tha thiết cưới nàng.  
 775 Họ mới lạy thưa hết lễ,  
 Nghe xuôi tai mà dạ cũng thâm ưa,



Bái Hương bấy giờ ưng lòng thuận gả.  
Hai gã trai kia bèn lạy tạ:  
- "Tôi xin quay về báo lại chủ nhân!"  
780 Đoạn chúng lên đường,  
Ngược bước trở về bản cũ,  
Hối hả băng ngàn,  
Chẳng bao lâu trót lọt tới nơi,  
Chúng mới bước vào lạy thưa trình chủ,  
785 Tỏ bày cận kề đầu đuôi:  
- "Phìa không hắt hủi chúng ta, lại ngỏ lời hẹn trao bên chắc"  
Bấy giờ khun Chai nghe lòng thật sướng vui:  
- "Trời đã cho ta lột xác sống hai đời rồi đó!"  
Rồi khun cho hầu gái tổ trai sang luân phiên hầu hạ.

\* \* \*

790 Lại nói về ông tạo cha Bái Hương,  
Kể lại cho vợ nghe mọi lẽ tỏ tường.  
Tạo kể xong, bà nàng sáng tôn bèn đáp:  
- "Then trên kia đã sinh thành đôi trẻ,  
Anh và em như vợ với chồng,  
795 Ta đã đồng lòng cho đôi lứa sống chung.  
Rằng Lú nọ và Ủa Piên ta đó,  
Nay phụ tình ư? Thiệt Lú khổ nàng,  
Sợ nát tim con trẻ vì mối ép duyên ngăn,  
E cả hai đều vứt bỏ sạch công nuôi dưỡng".  
800 Bà nàng thưa hết lẽ cùng chồng.  
Bấy giờ Bái Hương bèn đáp lại vợ thương:  
- "Dẫu trời đúc chung khuôn, rèn ra cùng lúc,  
Lời hẹn trao từ thơ đại, mặc dù,  
Song trời đã đặt cho trần gian ta theo luật đời xưa.  
805 Dẫu trên kia đã gán mệnh chung khuôn cũng mặc.  
Anh và em chung thủy một lòng cũng mặc.

Ví bằng ta cho chúng kết đôi,  
 Vạ sẽ vào thân, đắc tội cùng trời,  
 Thì chỉ bằng ta giảm mối vào nơi họ đang cầu luy!"  
 810 Bấy giờ tạo bàn bạc cùng vợ thương đủ lý,  
 Bà nàng Bái vâng thuận theo chồng không trái ý.  
 Bà nàng mới sai tớ gái đi ngay:  
 - "Các người hãy mau mau đón cháu về đây!"  
 Rồi kể hết tình đầu, một hai nhủ dặn:  
 815 - "Cấm các người không được hé răng ton hót,  
 Sợ khổ thân nàng vật vã khóc than,  
 Các người phải đồ dành cho ngon ngọt,  
 Rằng chỉ bởi tháng năm xa cách nên mẹ quá  
 nhớ thương nàng!"  
 Lúc đó, cô và dì ra đi hai kẻ,  
 820 Sang với Ủa Piên ngọc nữ  
 Vượt rừng cây gian khó đường trường,  
 Rồi đã tới nơi, mấy chốc!  
 Bấy giờ, Ủa và tạo chạy ra mừng đón,  
 Nàng vội ban lời thăm hỏi mẹ thương:  
 825 - "Mẹ có khoẻ không, có luôn mong nhớ Ủa không?"  
 Dì và cô, hai kẻ bèn đáp:  
 - "Mẹ vẫn khoẻ, ngày ngày nhớ Ủa khóc than,  
 Nên mới sai chúng tôi chạy tới đón nàng!"  
 Ủa nghe họ nói, lòng những ngùi thương tưởng nhớ!  
 830 Xa trông cảnh trời mù sương ảm đạm,  
 Ngày khuất mây giá lạnh mịt mù,  
 Vẳng nghe các cặp gái trai cùng thể thốt nỉ non,  
 Bấy giờ Ủa và tạo vào chốn buồn hương,  
 Thương hại thay khun Lú cùng nàng quá đổi lo buồn.  
 835 Tạo cất tiếng dặn nàng: - "Xa nhau sao nổi?  
 Em trở lại quê xin chớ quên anh;  
 Còn riêng anh xin vẹn tấm chung tình"

- Quyến luyến chung chăn liền mặt,  
Má kề má, tay thon mềm thay gối,  
840 Thoắt tới lúc gà xao xác gáy.  
Ủa bỗng giật mình choàng dậy,  
Đầm đầm nước mắt tuôn mưa.  
Tạo phất quay sang hỏi bạn:  
- "Can có vì đâu nàng khóc thảm?"  
845 Bấy giờ nàng sùi sụt gửi thưa:  
- "Một giấc mơ qua nghìn điều khôn khó,  
Em mơ thấy ào ào lũ đổ,  
Em mơ rằng đá đổ ngăn đôi.  
Em mơ từng bách gãy ngang chừng đứt đoạn.  
850 Áo đang mặc sát mình mọc cánh, em mơ,  
Mơ phải lấy chồng phương khác phụ anh, em mơ!  
Nàng kể giấc mơ với Lú,  
Cả hai cùng thao thức lo buồn:  
- "Mộng triệu đâu mà xấu hại lạ nhường!"  
855 Phút giây ngày dựng dần lên tỏ rạng,  
Nắng lung linh chiếu sáng mặt rừng.  
Nàng gọi dì, cô lựa hỏi đồ dành:  
- "Ủa ở bên này cùng bác mẹ,  
Nhưng cha Pâng Nguyên ra vào nặng nhẹ,  
860 Lú kêu rêu và mẹ bác trách chê,  
Thật chỉ muốn thoát về quê cho rảnh thôi!  
Nay mẹ thương tình đón gọi,  
Tiếng đồn bay nghe thoáng gió lành,  
Phải chăng đã có tạo mệnh nào đến hỏi?"  
865 Lúc đó, cô dì liền nông nổi nói:  
- "Ấy chính cái người tên gọi khun Chai phương họ,  
Ông tạo cha tôn kính bên nhà,  
Đã nhận lời cho, chắc chắn chẳng ngoa,  
Mẹ mới khiến lũ tôi sang đón nàng là vậy!"

- 870 Bấy giờ Ừa bưng hiếu, vật mình chết ngất,  
Rồi từng cơn khóc ngất hoài thân:  
- "Cha vút con đi, tội tình chi lắm bấy,  
Quyết không sao phụ Lú bỏ chàng!"  
Lú cũng vật mình bên vợ khóc than:
- 875 - "Tưởng nhớ lại chuyện xưa hai mẹ,  
Một quyết nên lời tự thủa đang thời con gái,  
Rằng sẽ đặt đôi ta thành bạn lứa chung nhà,  
Mà nay nữ vút sạch lời trao hẹn khi xưa,  
Buộc ép đôi ta đấng đường dây ngón!"
- 880 Thương thay! Ừa và Tào khóc than lẫn lộn,  
Quá đau buồn bữa bữa không ăn,  
- "Gặp gỡ nhau đây mà phải xem bằng giấc mộng,  
Xin Trời cao soi xét giúp cùng!"  
Bấy giờ Ừa bèn nói với dì, cô:
- 885 - "Cháu đau đầu nhóc mỗi, cô ơi!  
Em vượt rừng cây ốm ít thành nhiều,  
Nhờ dì cô đem lời cháu trở về thưa lại;  
Ôi, chẳng thể dời xa Khun Lú chồng yêu!  
Dì và cô hai kẻ dặn chào.
- 890 Rồi rảo bước quay về quê cũ.  
Bấy giờ người cô tiến lên,  
Kể lẽ đầu đuôi mọi lẽ,  
Trình thưa cùng bà nàng mẹ ngồi trên:  
- "Thưa bà, cô nhà nát ruột nát tim,
- 895 Minh ngọc gãy xanh xấu héo  
Không biết kẻ nào mách lẻo,  
Mà thấy hai người than thở hờn căm"  
Vừa nghe nói, bà nàng mẹ liền rảo bước xăm xăm,  
Sang tìm nàng Ừa.

900 Bấy giờ, bà nàng chị mới đón chào bà nàng em Bái Hương:  
- "Nhớ ngày tháng chín năm nào, hai chúng ta bàn  
câu hẹn thương,  
Mà sao bây giờ lại vút nghĩa bỏ lời thề ấy?"  
Bà nàng Bái khóc như mưa tuôn,  
Mới cố nói cùng Cẩm Sôm bà nàng chị:  
905 - "Do bởi Bái Hương chuộng kẻ xa mường khác họ,  
Vả nếu cho đôi lứa lấy nhau,  
Thì lại sợ đáng bề trên chê không đáng tạo.  
Tôi đã nói cạm lời nhưng ông Bái tôi chẳng chuyển, chị ơi!"  
Hai người đối đáp xong xuôi, mẹ mới mang con rời bước.  
910 Thương thay Lú sụt sùi khóc lóc,  
Vật vã lẫn mình uất ức,  
Vung tay ghen ngào không thốt được.  
- "Ta ước nên vợ nên chồng mẹ yêu ban gả,  
nay hoá thành không,  
Những ngỡ so duyên ghép phận Then thương,  
đâu ngờ lại cách ngăn lạc nẻo.  
915 Nàng hỡi nàng ơi, biết làm sao gặp gỡ nhau cùng!"  
Tay Lú ghì em ngồi cạnh,  
Nàng sụt sùi ngỏ dạn lời thương:  
- "Ngắm lại thuở đôi ta vui đùa chơi nghịch,  
Cay đắng lòng nhau cách bản xa mường!"  
920 Nàng nhủ tạo với mọi lẽ:  
- "Xin chớ quên lời căn dặn tủi buồn!  
Đêm hãy ngắm sao tưởng nhớ,  
Còn thương em xin hãy tới thăm luôn,  
Không bỏ nghĩa phụ lời, anh nhĩ!"  
925 Đôi ta yêu nhau như nhận chẳng cửa sổ.  
Liền sát nhau như tay ở cùng vòng!"  
Lúc đó, bà nàng em chào chị rồi đem nàng đi thẳng.  
Chàng chạy theo nàng rầu rĩ,  
Tiễn em yêu ra tới giữa đồng.

- 930 Vẳng tiếng chim rừng gọi bạn ngân nga.  
 Bấy giờ Ừ và Tào chết đi sống lại,  
 Đây mắt trông sương cuộn mịt mờ.  
 Tào và nàng cầm tay cùng khóc:  
 - "Ở lại chàng ơi, Khun Lú chồng yêu em hỡi,  
 935 Em phải xa chàng cũng như em đã chết mà thôi,  
 Nào hay còn gắng nổi chẳng theo mẹ về nhà?"  
 Lúc đó, chàng Lú theo nàng dặn với:  
 - "Em, đi cho mạnh khoẻ, hỡi người yêu vợ lạc anh ơi!"  
 Tào khóc sục sùi bên vợ:  
 940 - "Biết làm sao kể mặt chung đôi?  
 Vợ nhạt anh ơi, người đẹp buồn thương anh hỡi!  
 Đừng quá khổ đau chết cùng dây ngón,  
 Hãy nhờ trời nhận chứng đôi ta,  
 Ừ đừng chế uổng, rồi ta vẫn còn gặp gỡ!"  
 945 Nói xong, đôi bạn liền biệt nhau,  
 Tào khóc than trở gót,  
 Gắng gỏi chuyện trò cùng trai bạn gái tơ:  
 - Ta yêu nàng nghìn thương muôn nhớ, quên khổ đau  
 liệu có bao giờ!

\* \* \*

- Nay lại nói sang nàng Ừ,  
 950 Đường về quê vắng vẻ quạnh buồn,  
 Vội vội trông nào thấy người thương.  
 Trời âm thầm vây toả màn sương,  
 Nàng bước trong rừng, mong ngóng người yêu chẳng thấy!  
 Nàng mới buồn mình vật ngã,  
 955 Lăn lộn nằm trên đồng rơm.  
 Bấy giờ bà nàng Bái Hương mẹ kính,  
 Vội chạy tới ôm nàng:

- Oi con ơi, đừng chết đi bỏ mẹ!  
 Ủa dậy đi, rũ rác bẩn rơm vàng.

960 Tóc con rối lại đây mẹ búi,  
 Ủa dậy đi nào con gái mẹ thương!"  
 Nhưng, nàng vẫn nằm queo thiêm thiếp.  
 Mẹ nhón nhác kiểm đầu người giúp nổi,  
 Chẳng có ai hốt hải chạy hầu.

965 Bỗng thấy chim én liệng bay đen đặc trên đầu,  
 Bà nàng mới cùng chim mếu máo:  
 - "Én nhỏ mình thon cánh đen, chim hỡi!  
 Chim hãy bay mau tìm Khun Lú giúp bà,  
 Rằng có Ủa quý yêu đã vật mình ngã chết.

970 Liều thân vì cùng Tào lìa xa!"  
 Bấy giờ én nhỏ vội bay  
 Tìm ngay đến Lú tỏ bày,  
 Kể hết ngọn ngành: - "Nàng đẹp nhớ anh,  
 Mới ngã lộn rồi nằm lăn thiêm thiếp,

975 Bà mẹ khóc than thảm thiết, nhưng nàng vẫn chết đi,  
 hồ không trở lại!"

Khun Lú đi ngay hốt hải,  
 Vừa tới nơi liền vật ngã nằm bên.  
 Rồi Lú ngọt ngào lay gọi hồn em:  
 "Dậy em ơi, dậy đi, Ủa đẹp vợ yêu anh hỡi!  
 980 Sống lại em, sống lại đi người thương anh ơi!  
 Sao em nữ hoài đời nằm trên rơm rác?  
 Tóc em rối để Lú anh đây búi hộ,  
 Bạn tình ơi, người đẹp buồn thương vợ quý anh ơi"  
 Yêu nàng, Lú ẵm nàng lên.

985 Ủa mới giật mình choàng tỉnh,  
 Nàng quàng tay ôm Lú sụt sùi:  
 - "Không thể dần lòng sống nổi, anh ơi!  
 Thà chết ra ma cho rảnh tội!"  
 Bà mẹ van nàng, bà nói:

- 990        - "Con mẹ hãy thương mẹ với,  
               Sợ cha con bắt tội, trăm quyết cả hai!"  
               Bấy giờ, Lú cũng vỗ về nàng Ủa:  
               - "Ủa gắng lên mà trở lại nhà,  
               Theo mẹ thôi đừng sầu khổ,
- 995        Còn thương nhau xin chớ quá buồn đau!  
               Mặc gã Khun Chai tán hươu trăm chuyến.  
               Mặc hán ta lượn nhón chân rào,  
               Ta yêu nhau chẳng phụ nhau nào!"  
               Tạo dặn nàng xong, hai người chia biệt.
- 1000       - "Xin chớ buồn lo vì kẻ nợ,  
               Ta nhờ Trời nhận chứng cho ta!"  
               Lúc đó, đôi bên cùng nhủ dặn, cùng rời xa,  
               Thương thay Ủa và chàng khóc than nhìn ngó.  
               Nàng trở về nhà ông Bái Hương tạo cha,
- 1005       Mới thử ngấm coi đám người mừng lạ.  
               Một bọn gái trai ồn ào,  
               Thấy cô chủ về, chạy đón mừng chào.  
               Hai tay kéo vạt áo lên che mặt,  
               Nàng mới đầm đầm trào tuôn nước mắt:
- 1010       - "Cũng một đời người, sao mà hành riêng một kiếp ta?"  
               Nàng sống vật vờ ngày lại ngày qua,  
               Than khóc đến bỏ ăn bỏ uống.  
               Từ đó, nàng luôn quở mắng bọn hầu tớ gái.  
               Mở miệng ra là thét lác kêu la.
- 1015       Mẹ mới van nàng nên hồi tâm nghĩ lại:  
               - "Dẫu sao cũng đừng gắt gỏng,  
               Con nín nhịn mới nên người, Ủa ơi!"  
               Song càng nói nàng càng buồn khổ,  
               Gào đến tận trời nơi Bầu, Ló<sup>1</sup> rên người:

---

1. Mẹ bầu, tức Bà mẹ giúp Then Lò đúc người.



- 1020 - "Thì chớ có bán tôi cho gã khun Chai chết tiệt!"  
 Lúc đó, bố vội mắng con - "Hể nói láo chặt đầu!"  
 Nàng đau lòng nước mắt trào rơi,  
 Mới gạn thủ lời thương trình mẹ:  
 - "Người đầy mừng mà cay đắng một con!"
- 1025 Vừa dứt câu đã ngập tràn nước mắt:  
 - "Ôi, tui nhục thân con, bạn lúa chê cười,  
 Chỉ bởi chần thối bố mùi kinh tởm như lông cây nhương,  
 Hơi hương hôi tanh lão tạo Mường Làng đã đến!"  
 Lúc đó, mẹ vội mắng con: - "Chớ lặp mãi một giọng!"
- 1030 Nàng Ủa đẹp xinh ngậm buồn,  
 Lăn lóc thương chàng chẳng còn thiết sống!

\* \* \*

- Nay lại nói về chàng Lú,  
 Thương hại thay chỉ những khóc cùng than,  
 Bữa bữa bỏ ăn vì một dạ nhớ nàng.
- 1035 Nghĩ tới kẻ đồng thời sinh tim đập thành thành.  
 Giấc ngủ đêm đêm quên mình khóc bạn,  
 Nước mắt giàn trên mặt chảy loang,  
 Chàng liền đeo buồn tủi cất bước thăm nàng,  
 Tiếng ve quyện cây rừng đất núi.
- 1040 Đi chẳng bao lâu đã tới Bái Hương.  
 Ông tạo Bái Hương đón chào cháy quý,  
 Rồi nàng Ngân Liếng, mẹ dì,  
 Cũng nắm tay chàng: "Lòng riêng ta yêu cháu,  
 Song không thể còn mặc sức thả buông,
- 1045 Hãy nói năng ăn ở cho nghiêm, cháu nhé!  
 Bấy giờ Khun Lú lòng đầy uất hận,  
 Nàng Ủa đẹp xinh cũng trách phận thương chàng:  
 - "Song song hai lòng đau khổ, biết bao giờ được sánh cùng nhau?  
 Song song một cặp khóc thương, cũng đủ bằng chết treo thất cố!"

- 1050 Chàng Lú mới ngỏ lời cùng Ủa:  
 - "Nay anh đành ngoặt bước rời em quay về ruộng cũ,  
 Còn thương nhau, thôi! Mượn bút thăm nhau!"  
 Tạo nói với nàng lòng những âu sầu héo hắt  
 Bấy giờ, chàng mới xuống theo bạn lúa,
- 1055 Cả đám trai kêu khổ thương chàng.  
 Bạn gái trong ruộng thanh xuân vừa độ,  
 Rủ Ủa lên hạn hưởng chơi chung"  
 - "Chớ quá buồn thương, nàng hãy giữ cho lòng tươi sáng!"  
 Bấy giờ, Ủa mới lên sà theo bạn,
- 1060 Cả đám cười đùa nhộn nhịp rủ nàng khuấy khoả.  
 Lại nói đám trai theo Lú,  
 Họ nát lòng cùng tạo khóc than.  
 Còn kể về nàng;  
 Thì những âu sầu nức nở,
- 1065 Se thắt ruột gan vì nhớ vì thương.  
 Bấy giờ, Lú mới chạy sang chỗ Ủa,  
 Vừa thoáng trông nhau lệ rỏ ròng:  
 - "Nay gặp anh đây tưởng chừng sống lại,  
 Dây lòng, biết lo sao nên vợ thành chồng?"
- 1070 Đám gái dậy thì ai cũng động lòng thương hại,  
 Mới ào ào nước mắt trào tuôn:  
 - "Bởi đâu khổ não nhường này lứa đôi cách trở?"  
 Thương thay, chàng lại cùng nàng than thở,  
 Kể kể cuối đầu những là việc trước duyên sau,
- 1075 Cả hai cùng vật vã buồn đau,  
 - "Cha hành tội rẽ duyên đôi lứa!  
 Kể từ thuở ta đang thơ dại nô giỡn cùng nhau,  
 Cùng giận hờn nũng nịu liên bóng liên hình,  
 Cùng quyến luyến như tơ nhện giăng;
- 1080 Không chút lo buồn rằng mai sau duyên ép tình ngăn.  
 Ta ước sướng vui nên vợ nên chồng hoá ra dang dở,

- Chẳng thà chết quách cho rồi đời khốn khổ!"  
 Phút giây đã tới trước giờ gà gáy,  
 Gái xuống sàn tóc phủ sương, than.  
 1085 Đôi bạn ôm nhau quay về buồn bã.  
 Cùng sóng đôi bước rón chân run,  
 Giữa đêm quạnh, canh khuya im vắng,  
 Tạo sóng nằng vào chốn buồn hương màn rủ.  
 Đôi bạn thương ấp ủ chung chăn,  
 1090 Tì má ghếch vai hai thân như một.  
 Rồi ở trong chăn êm ấm nổi lời,  
 Nàng không ngoảnh mặt rời chàng quyện giữa hơi người.  
 Thoát tới lúc đêm lui ngày dựng,  
 Gái dậy nệm chày suốt mừng vang động,  
 1095 Chốn chốn tiếng lan rộng âm âm,  
 Nhà nhà người trở giấc làm ăn.  
 Bấy giờ, bà nàng vốn là mẹ kính,  
 Mới vào chốn rèm che gọi nàng Ủa dậy,  
 Bà nàng Bái bèn giật ngay chăn:  
 1100 - "Dậy đi con, dậy con! Sao nàng Ủa dậy trưa làm vậy?"  
 Bà nàng Bái đánh thức con dịu dàng.  
 Lúc đó, Ủa choàng tỉnh thấy trời đã sáng,  
 Liên vội vàng đáp lời mẹ rằng:  
 - "Ủa bỗng chóng mặt nhức đầu, thưa mẹ!"  
 1105 - Bấy giờ, bà nàng Bái hỏi dồn:  
 - "Ủa ốm mỗi sao Ủa không rên,  
 Sao đau ngực không kêu,  
 Sao đau bụng không vật vã khắp nhà, hỏi Ủa?"  
 Lúc đó, nàng liền biến báo:  
 1110 - "Tôi xấu dạ nghe trong mình chẳng an,  
 Nửa đêm rên sợ phá giấc xóm làng,  
 Tàng sáng kêu e hồn vía buồn lo, thưa mẹ!"  
 Bà nàng Bái thương con ngậm ngùi:  
 - "Áo thuở nhỏ đưa đây mẹ hỏi,

- 1115 - Xem giống ma nào hành hạ con tôi;  
Còn nay, mẹ hãy xin tung màn lụa lật chăn dòm nàng Úa  
dậy trưa trước đã!"
- Bà nàng Bái vươn tay hất ngược chăn lên,  
Bèn thấy ngay chàng Lú nằm bên,  
Bà mới quát vào giữa mặt:
- 1120 - "Sao mày dám táo gan vào nằm theo Úa?"  
Chàng Lú lặng thình buồn so buồn rữ.  
Lại ông tạo Bái Hương cha nàng,  
Máng Lú rít răng thét lớn,  
Tuốt gươm ướm cổ chàng: - "Tao chặt ngay đầu mày làm sao?"
- 1125 Mày thật to gan dám cướp nàng ngay cạnh buồng tao!  
Mày chẳng biết xấu nhường nào, cả nhà tao sẽ  
xiêu tan tàn lụi!"
- Thương thay chàng Lú khóc ròng kinh hãi,  
Lạy phục tội trình người;  
Mỗi lời thưa lên lại ngập ngừng run rẩy.
- 1130 Lú thưa: - "Xin cha đừng giết tôi!"  
Khun Lú kêu xin sì sụp,  
Nhìn sang bên thấy Úa khóc rầu,  
Cả hai cùng trộm liếc âu sầu,  
Bấy giờ, tạo mới trở về,
- 1135 Lú tới thưa trình mẹ dì xin trở lại quê,  
Nàng Úa đẹp xinh đón dặn,  
Lừa đôi cạn lời than khóc:  
- "Đây lòng cay đắng, đeo mãi chi một kiếp sống thừa!  
Hễ cha gả về đất khách bao giờ
- 1140 Úa sẽ trốn sang quê chết quán cùng chàng, chàng hỡi!  
Năm tháng trôi không thể chần chừ,  
Vì chung lòng ta không nguôi quên bao giờ!"  
Đôi bạn dặn nhau hết lời liễn buông nhau rời xa,  
Cùng yêu thương nhìn ngóng, cùng không còn thấy mặt.

- 1145 Ừa khóc nhớ chàng lại một mình một bóng trở về.  
Lại nói về chàng tạo trai Khun Lú,  
Đã vượt rừng cây tối què,  
Chàng trở về nhà rồi ngồi ngơ ngẩn.  
Bấy giờ mẹ mắng:
- 1150 - "Mày xiêu lòng với nàng Ừa làm chi?  
Nếu người ta thương mà giữ vẹn lời thề,  
Thì đã giúp cho đôi trẻ chung đôi liền mệnh.  
Nhưng thiệt thay, người đã bỏ mọi điều trao hẹn!  
Bái Hương chuộng kẻ khác dòng,
- 1155 Thì nàng Ừa cứ việc lấy chồng phương lạ.  
Còn mày, suốt đời ở vậy, lẽ nào?"  
Ông tạo đáng tôn cha kính Lú yêu,  
Chỉ có một cậu con trai nên rất quý chiều,  
Công dưỡng nuôi lành tốt lớn khôn,
- 1160 Ông mới lo tìm cưới con dâu mừng khác.  
Có nàng Mành nao nức tiếng đồn,  
Rằng cô con một của tạo Khun Hặc,  
Quả thực nồn nà yếu điệu,  
Mặt lóng lánh rõ ra là gái xinh giòn.
- 1165 Bà nàng mẹ kính của chàng,  
Mối dĩ Lú rằng:  
- "Mẹ sắp đồ cưới hỏi lấy về cho con, con nhé!  
Mà cũng còn lo bên tạo mừng người, người ta  
kén chọn chê mình".
- Bấy giờ, Khun Lú tạo trai thương mẹ,  
1170 Chẳng nói ra, chỉ để giận trong lòng;  
"Dù có thế nào cũng hãy đợi con cái đã!"  
Nghĩ thế, Lú nhớ thương vợ thương nàng.  
Thương với nhớ với buồn đau dồn nén,  
Ngày lại ngày qua lại chơi rong.

- 1175 "Chẳng biết Ủa yêu có được mạnh lành,  
Bên ấy giờ này, Ủa có riêng lòng tưởng nhớ anh không?"

\* \* \*

- Thấm thoát trôi nhiều tháng hết năm,  
Ủa nhớ thương mong được gặp chồng,  
Tắc dạ giày vò, mình nàng nghĩ lo chẳng xong,  
1180 Chẳng phút nguôi khuây, đêm ngày u uất.  
Lo làm sao thấy mặt chàng đây.  
Nàng mới ghép hoa vào giấy,  
Mang lời em sang đây dặn chàng:  
- "Rằng chàng ơi, còn chút nhớ thương nàng?"  
1185 Nàng mộng thấy chồng yêu, mộng hảo,  
Ủa mơ gặp người thương, mơ suông".  
Nàng cúi mặt, từng hàng lệ rỏ,  
Thư gửi chàng chép rõ từng câu.  
Mợ, cô liền ruổi bước mau,  
1190 Dem thư tới nhà Khun Lú.  
Bấy giờ, chàng đón vào nhà, mừng rỡ,  
Chúc em cô yên ổn tới đây.  
Lại hỏi lúc này nàng Ủa có còn tơ tưởng?  
Tạo mới xem thư nàng Ủa  
1195 Bấy giờ, chàng vật ngã khóc lăn,  
Nước mắt trào như cơn lũ dâng:  
- "Biết tính sao để nàng sum họp?  
Cha mẹ anh đã bắt lấy nàng Mạnh!  
Dù rục rở hồng tươi, dầu má đỏ đào môi thắm,  
1200 Anh cũng chẳng thêm nhìn, chẳng cho nằm cạnh,  
Dù nàng Mạnh đeo nhẫn vàng đầy ngón, vòng ngọc đầy tay,  
Cũng không bằng Ủa Piên em nhỏ đeo vòng mây đất.  
Anh đã yêu nàng một dạ khăng khăng,  
Dù có nàng áo rách phơi da anh cũng đẹp lòng.

- 1205 Then kéo mệnh cho đôi ta kẻ mặt,  
Dù hộp trầu nằng Mành quả cau xanh bổ ba,  
Cũng chẳng bằng một miếng trầu khô thuở nhỏ.  
Cảm ơn nằng nhớ lời trao hẹn,  
Anh những muốn nhiều lần thăm bạn, vượt rừng cây dặm xa,  
1210 Nhưng sợ cha nằng bắt tội chết uống chết hoai.  
Nếu thương anh, nằng hãy sang thăm, nằng hỏi!  
Một phút gặp nằng, anh cũng xem bằng phỉ nguyện,  
nằng ơi!  
Quấn quít bên nhau, đôi ta thất cố về trời,  
Dùng dằng làm chi, cho phải nổi oan khiên ép uống!"  
1215 Bấy giờ, chàng trao tạo thảo phong thư đáp lại,  
Dặn vạ yêu đủ lẽ đủ lời.  
Rồi mợ và cô lên đường giong ruổi,  
Vượt rừng cây về vườn cũ cả hai.  
Họ mới đem lời chàng thưa lại.  
1220 Bấy giờ, Ủa xinh nhỏ thương chàng quá đổi,  
Đọc thư thăm tựa gió mát thổi sang,  
Chùng tưởng đang trong thuở nợ Ủa sống cùng chàng.  
Nàng những ngổn ngang buồn lo trăm mối.  
Phút giây, mặt trời chiều lấp núi,  
1225 Phút ngày tàn mờ mịt sau mây.  
Người đẹp thương chồng, chàng Lú.  
Nàng mới trái đẽm, xếp gối trong chốn màn vây:  
- "Về ngủ nhà đi, hơi vía buồn chàng Lú!  
Em héo ruột mong chàng ngậm đắng ngậm cay!"  
1230 Bởi đã thư trao lời hẹn,  
Nàng phải thăm lo, tìm chúc nghĩ mưu.  
Tay vươn ném gối hoa xuống đất,  
Ủa mau chân thoăn thoát ra sà,  
Bấy giờ, bà nằng mẹ cất ngay tiếng hỏi:

- 1235 - "Ủa xinh nhỏ đi đâu mà vội vã?  
 Cô gái yêu đáp trả lời bà nàng:  
 - "Gối đẹp đỏ vàng rơi xuống cột trầu,  
 Gối hoa quý báu lọt xuống sổ trước gấm sần!"  
 Bà nàng mẹ mắng con, giục phải mau chân xuống nhặt.
- 1240 Cô gái yêu thấy trong lòng tươi sáng,  
 Chạy xuống chốn cột trầu gấm sần,  
 Rồi lại thấy nghẹn ngào trăm nỗi ngổn ngang.  
 - "Thôi, Ủa vượt rừng cây theo núi theo rừng.  
 Dầu dãi thay, nàng đi gặp bạn!"
- 1245 Nàng vừa bước đi, vừa chạy vội, Một thân thui thủi  
 buồn lo xót xa.  
 Nàng vượt rừng rậm rừng già ra tới đồng ruộng,  
 Đàng đàng bấy chầy rồi tới!  
 Bấy giờ, chàng bố, chàng ông, nắm tay nàng Ủa:
- 1250 - "Mời em lên, mừng em đã đến, ôi người ngọc nhà trời,  
 Then thiêng đức khuôn, em ơi!"  
 Đôi bạn tình da ép chặt da, ôm nhau quấn quýt:  
 - "Bởi Bái Hương kia ép buộc khiến hai ta cách trở xa xôi!"  
 Họ đau đớn kêu gào đến tận chốn cao xanh khuôn đúc:  
 - "Bởi tự ông tạo Bái Hương cha tôi,
- 1255 Vứt hết nghĩa tình, lời thương bỏ trôi,  
 Cường bức hai tôi rời nhau, đôi đường ly biệt!"  
 Cả hai than khóc rã rời.  
 Quấn chặt lấy nhau vật mình lẫn lộn,  
 Thương hại thay, chàng và nàng nảo nề đau đớn!
- 1260 Lại kể rõ về nàng Bái Hương, bà nàng mẹ,  
 Đã lâu chẳng thấy con về,  
 Bà mới gọi "ơi con!" rồi kiếm tìm hốt hoảng;  
 Liền hỏi bà cùng mợ, hỏi cô cùng già:  
 - "Bay có thấy cô Ủa nhà đi đâu không hả?"



- 1265 Bấy giờ đáp: - "Không được thấy, thưa bà!"  
Bà nàng chạy xem tận chốn buồng hương quạnh vắng,  
Rồi hốt hoảng nhào ra.  
Theo đường tới quăng đồng không mông quạnh,  
Hút tầm nhìn thấp thoáng mường xa,  
1270 Bà nàng vội đưa chân rảo bước.  
Bấy giờ, Ừa và tạo ngó ra đường chợt thấy  
Bà nàng Bái mẹ nàng.  
- "Ôi, đúng mẹ ta đang tới đây,  
Tay vung vẩy như rộng liệng bay!"

\* \* \*

- 1275 Một lát, mẹ đã tới nhà Khun Lú,  
Nhìn thấy hai người ôm riết nhau,  
Mẹ mới rít lên chẳng nể,  
Nắm lấy tay nàng giật ra.  
Ừa giẫy giụa ghì ôm lấy Lú.  
1280 Thương thay đôi bạn tình đau đớn nát lòng!  
Mẹ vịn tay nàng lồi xuống,  
Lú khẳng khẳng giữ chặt không buông.  
Bấy giờ, Ừa đau chết ngất,  
Nàng van hai người thả buông:  
1285 - "Mẹ chẳng buông, Lú buông!  
Lú chẳng buông, ngực em rách mất!"  
Nàng gào khóc hết hơi:  
- "Cổ tay em như sắp đứt rời!"  
Anh buông đi, em lìa mẹ xin về chết trước!"  
1290 Bấy giờ, chàng tạo Lú xót thương vợ yêu,  
Buông tay thả Ừa.  
Cả hai khóc trời lẫn lộn,  
Nàng quờ tay bám khuôn cửa nứa.  
Bấy giờ bậc trưởng lão đứng dậy mắng nàng,

- 1295 Cô di trong nhà vây quanh nhieếc móc.  
 Cả bàn tay phải tuốt theo nửa sắc,  
 Nàng chết nửa người buông ngã cuống cuống.  
 Máu chảy lan tràn, máu rỏ,  
 Chuyện đời xưa lưu tiếng truyền vang:  
 1300 Rằng một giọt rơi cửa trước thành hoa mào gà thắm đỏ,  
 Một giọt rơi ra ruộng thành chua me đất cuống hồng,  
 Một giọt rơi xuống nước thành đàn đỏ đuôi cá bống.

\* \* \*

- Nàng giông ruổi đường xa cùng mẹ,  
 Thoắt đã tới nơi bản cũ quê hương.  
 1305 Thương thay, nàng héo hắt đau buồn!  
 Ngắm coi muôn vật thấy đều đẹp lứa,  
 Mà duyên nàng trời lại tách riêng lệch mệnh.  
 Nàng chết lên trời biến thành ngôi sao:  
 "Bối hai ta càng sống càng thêm đau đớn;  
 1310 Ôi, bắt buộc lìa nhau oan trái nhường nào!  
 Ngắm thương chàng tạo đẹp tươi chồng lạc,  
 Một thân cô quạnh, người yêu xa vời!  
 Nàng chết bỏ bạn tình, chồng quý chàng ơi!"  
 Buổi ấy, nàng thu nhật nhẩn vòng, xiêm áo.  
 1315 Khăn đào che vai quàng cổ,  
 Diện cho đẹp để trai then mừng trời phải thấy nể vì.  
 Ống nuốt hình hài, cổ thon ba ngón,  
 Thăng áo xiêm, nàng lựa ống bùa,  
 Trâm cài tóc, trâm vàng như vẽ,  
 1320 Một áng hoa khô muôn tia sáng loà.  
 Nàng bèn gấp vào rừng thốn thức,  
 Ừ lướt đi qua. Nàng khóc dạn từng gốc hoa thơm thoảng:  
 - "Hoa ở lại, chớ toả hương lòng, hoa ơi!  
 Ừ chào hoa, Ừ khuất vào trời, biến thành ngôi sao.

- 1325 Chàng tạo trai, chồng hời, em chào,  
Chàng chết theo em nhé, khi tin vừa tới,  
Đừng chần chừ lâu, e lắm quên mặt nhau,  
Ta lên trời tâu với Then cao, chàng nhỉ,  
Then sinh thành chẳng gây oan trái đâu.
- 1330 Chàng ơi, xin chớ chần chừ xa em quá lâu!"  
Cay đắng lòng, nàng khóc lệ trào mưa rơi;  
- "Nơi rừng xanh cây uốn, em liễu chết trước,  
Thân treo lên cành tùng bách về trời.  
Thương cho Khun Lú chồng yêu, chàng hay biết đâu!"
- 1335 Chàng âu sâu lặn chơi theo bạn,  
Vật vờ đi về, thương nàng buồn đau,  
Chàng lửng thững giữa đồng quang đãng,  
Văng vẳng nghe gà chọi gáy mau,  
Thoảng tiếng hát cười trai bạn đùa nhau,
- 1340 Dạ Lú ngón ngang trăm mối,  
Chàng khóc nỗi đời đầy những oán sầu!

\* \* \*

Lại kể tiếp nàng Ủa đẹp xinh vào rừng,  
Tới chốn cây già rừng quạnh đưng đưa cành bách,  
ngon từng.

**Cao vượt giữa trời, hút mắt.**

- 1345 Nàng bước tới nơi khóc than rã rời,  
Ngước mắt trông lên thân từng thẳng tắp,  
Ủa sụp gối ngồi, niệm chú phù hơi,  
Rồi nàng van cây tùng: - "Nghiêng xuống ngã xuống!"  
Bỗng thấy cây chuyển rùng rùng, ngọn tùng ngã nghiêng,  
1350 Nàng bèn vươn tay đón bắt, nắm cành treo lên.  
Lúc ấy cây tùng đứng dậy, ngọn lại vươn hừng hực chọc trời,  
Và than ôi, nàng đã bỏ quên ống phép.

- Nàng lên cao, đoạn phóng mắt nhìn,  
 Trông thấy Lú trên đồng lũng thừng.
- 1355 Nàng gọi Lú chồng yêu, khóc chàng vắng vắng!  
 Ủa mới phù phép nhai trầu,  
 Nàng đẹp xinh thối bã bay mau:  
 - "Rằng Lú vẫn cùng tôi thuy chung một dạ,  
 Bay tới trước chàng mượn gió thổi nâng!"
- 1360 Nàng khấn xong, miếng trầu bay thẳng.  
 Vùn vụt sa xuống trước mặt chàng.  
 Lú đón lấy nhai thấy hơi miệng nàng,  
 Hương say lòng thơm ngọn gió.  
 Bấy giờ, Lú nghĩ tới nàng nức nở,
- 1365 Cát lời gọi bạn gái quây quần:  
 - "Anh nhai miếng bã trầu này thấy hơi miệng nàng,  
 Nay mời em hãy nhai trầu xem thử,  
 Anh ngửi bã trầu có giống hơi không?"  
 Đám gái bèn nhai trầu suốt lượt,
- 1370 Chàng Lú đắm chiêu hít gió tìm hương,  
 Rồi Khun Lú tạo trai mới nói:  
 - "Kể tất cả đám bã trầu các em vừa nhai,  
 Bảo giống hơi miệng nàng chẳng có một ai".  
 Lúc đó, đám trai bạn mới cùng chàng than thở.

\* \* \*

- 1375 Nay lại kể sang nàng Ủa,  
 Nàng nấu mình trên đỉnh rừng bách lớn tùng xanh,  
 Vắng vắng khóc buồn thương Lú.  
 Những muốn vượt sang đường cũ,  
 Nhưng tùng cao thẳng vút đứng nghiêm.
- 1380 Thiệt cho nàng gọi kêu rất cổ  
 Ai oán gào giữa trời lặng im.

- Tội nghiệp sao, Ủa khóc thương chàng chết lẻ:  
 - "Em chạy lên trời trước anh, anh nhé!  
 Lối đến tai, anh có đoái hoài!"
- 1385 Nàng than thân xong, khăn đào che vai,  
 Trên đỉnh rừng tươi xanh từng bách, nàng khóc cùng  
 cây cối muôn loài:  
 - "Chỉ chết một lần, xin đừng để xấu,  
 Xin đừng cho lưỡi thè, mặt sưng, mắt trợn,  
 Ấu cũng bởi mệnh dữ gây ra bỏ Lú lia người!"
- 1390 Tôi đi trước xa chàng, chàng hỏi!  
 Tôi bỏ thân treo cành tùng lên trời".  
 Nàng nói xong lẳng mình treo cổ,  
 Lủng lẳng trên cây vẹn nguyên một áng hoa khôi.  
 Nguyên cũng bởi trời đã hạn hăm ba chết yếu!
- 1395 Ấy đáng xanh cao gieo hoạ  
 Hẹn cho mệnh đoán chết non, tiếng truyền cõi người.  
 Cường ép khổ đau muôn vạn, chớ hề khuấy người,  
 Tựa góc hoa thơm đẹp rộ đàn rơi giữa đời.

\* \* \*

- Bấy giờ, bà nàng Bái gọi vang nàng Ủa,  
 1400 Hoảng hốt lo lành ít dữ nhiều.  
 Bà gọi con, nơi nơi đều lạnh vắng quạnh hiu,  
 Vừa tìm Ủa, bà vừa lảm nhảm:  
 - "Cô yêu ơi, ở đâu nghe mẹ gọi tìm thưa!"  
 Bà nàng tìm con, bà khóc kêu rất cố:  
 1405 - "Con đau lòng, con thất cố lên trời thật ư?"  
 Lăn theo vết đường, bà vào nơi rừng quạnh non sâu,  
 Ngày ngày tìm chẳng thấy con mình đâu,  
 Bà mẹ thốn thức gọi con khản tiếng,  
 Thoát bỗng, hàng bấy quạ đen kêu vẳng trên đầu,

- 1410 Chúng chao đi chao lại trên cao, kêu thành tiếng người.  
 Rằng: "Chẳng biết vị nào thắt cổ chết treo kia nhỉ?"  
 Bấy giờ, bà nàng gặng hỏi bấy quạ:  
 - "Bay có thấy mặt người thương quý chết không?"  
 Chúng đáp bà nàng chủ không giấu giếm:
- 1415 - "Bà ơi, chúng tôi thấy một nàng chết treo cành tùng!"  
 Bà nàng lại hỏi: - "Vậy bay đưa đường cho ta nhé!"  
 Lúc đó, đàn quạ bay theo vết đường của nàng,  
 Chao liệng xạc xào trên nơi kia bách lớn, tùng xanh.  
 Bà nàng Bái ngược trông thấy bóng nàng Ủa:
- 1420 - "Con mẹ ơi, Ủa oan trái điều chi,  
 Mà cay đắng lòng thắt cổ chết đi?  
 Con mẹ ơi, Ủa nhỏ quý yêu mẹ hỡi!"  
 Bà nàng khản hơi lẫn khóc,  
 Rỏ lệ khóc con, lệ như lũ đổ ngập tràn.
- 1425 - "Mong có con gái rước đến công, nay ra chẳng có!"  
 Bà nàng ngóng nhìn nàng Ủa tít trên ngọn tùng,  
 Mệt rã rời, muốn chết cho xong,  
 - "Khổ thay, con yêu ở cao thế ấy, biết làm sao lấy được?"  
 Bà nàng khóc than kiệt sức, ngồi đứng không yên.
- 1430 - "Ấy, Khun Lú tạo trai mà đến không chừng,  
 Ta bảo chàng, chàng sẽ trèo lên lấy xuống,  
 Bởi họ yêu thương nhau từ thuở còn thơ,  
 Hẹn ước đính ninh lúc sống,  
 Sóng đôi nhau từ nhỏ dại đến giờ.
- 1435 Nay nàng đã hoại thân chết uống,  
 Thì ta báo tin cho chàng là anh trai con ta biết chứ!  
 Phải đi báo tạo sang mau giúp ta,  
 Nhưng biết tìm ai vượt giùm đường xa?  
 Bà nàng mệt ngồi nghỉ lấy sức,
- 1440 Bỗng thấy ống bùa nàng Ủa treo bên.  
 Bấy giờ, bà vội vươn tay nhắc lấy,

- Rồi bà nàng Bái niệm bùa lâm râm,  
Tay vỗ nhẹ thân từng, bà xin:  
- "Tùng đẹp ơi, hãy hạ nàng xuống đất giúp tôi!"
- 1445 Thoát bỗng gió ào thổi lay cây động lá,  
Tùng rung rinh nghiêng ngã rũ cành,  
Rồi uốn ngọn xanh cúi xuống,  
Bà nàng đỡ con, khúc ruột khúc lòng,  
Đoạn bà bảo cây tùng dựng thẳng.
- 1450 Lúc đó, tùng dựng thẳng vút cao như cũ.  
Còn bà nàng khóc con sụt sùi"  
- "Dẫu chết đi rồi, hồn vẫn tìm đôi,  
Con chết vào trời, hồn còn nhớ Lú,  
Bởi vậy thân yếu mềm đẹp nồn hồng tươi,
- 1455 Nhẫn vẫn đeo tay như đang mơ ngủ"  
Bà nàng khóc cồn cào gan ruột:  
- "Ôi con ôi, con gái quý mẹ ơi!  
Ta hồi chẳng mặc buông con trẻ,  
Hồi ép con gả bán cho người.
- 1460 Chuyện ép duyên ngờ đâu đến nỗi!"  
Con mẹ ôi, Ủa nhỏ quý yêu mẹ hồi!"  
Bấy giờ mới truyền đưa nàng về nhà,  
Ông tạo truyền các nơi sửa lễ làm ma!

\* \* \*

- Nay lại kể sang chàng Lú trai tạo,  
1465 Lú đau lòng nhớ Ủa không nguôi.  
Bỗng nghe trên đầu quạ đen kêu tiếng lạ,  
Tiếng của miệng người liệng bay giữa trời.  
Phút giây lời bay đến Lú,  
Rằng: - "Ủa xinh thất cổ chết rồi!"
- 1470 Ủa chết thật ư, lẽ đâu có thế?  
Mình khắc giữ mình giã giụa thân treo!

- "Ôi, nàng chết thật chẳng, Ủa quý vợ yêu?"  
 Lú đứng ngồi khóc than, đeo nhẫn, mặc áo,  
 Khăn đào quần cổ che vai,
- 1475 Chốn rừng cây, chàng tìm đường thẳng tới.  
 - "Anh chết về trời theo nàng, nàng hỡi!  
 Không dùng dằng nổi cõi đời đắng cay!"  
 Trong rừng thăm thẳm vươn cao vút,  
 Chàng mỏi mắt không nhìn trông thấy Ủa.
- 1480 Ròng rọc nước mắt như mưa,  
 Vết chân xem đã có người đưa xác nàng,  
 Lú tới ven bờ quạnh vắng.  
 Men lối sông nhiều thác lăm ghềnh;  
 Thấy đoàn bà mụ phơ phơ tóc trắng,
- 1485 Các cụ già đầu bạc trắng bến sông.  
 Bây giờ, chàng tạo Lú buông lời thăm hỏi:  
 - "Hỡi các cụ già đáng tuổi mẹ tôi,  
 Nghe đâu có nàng nào mới chết,  
 Già biết ư, người chết con ai?"
- 1490 Người già đầu bạc ồm ồm đáp lại:  
 - "Già biết đâu mà hỏi lăm, con ơi!"  
 Chàng Tạo ghen ngào nước mắt;  
 Nước mắt trào lai láng, đi ở phân vân;  
 Khun Lú đành nhắc gót đưa chân.
- 1495 Phút giây, quăng đến đầu mương chàng tới.  
 Nghe khắp nơi náo động vang ầm.  
 - "Sao nện cổng khua chiêng cùng lúc,  
 Trống vui an hay động bản trống buồn?"  
 Tạo dừng chân hỏi kẻ qua đường,
- 1500 Đáp rằng: - "Cô nàng gái, Ủa xinh đã chết!"  
 Trời hỡi, thương thay, Lú vật mình khóc than thảm thiết!

\* \* \*



- Bấy giờ, Khun Lú về nhà.  
 Thừa trình cận kề cùng ông tạo cha,  
 Bao nỗi mình buồn khổ xót xa:
- 1505 - "Trình cha, tôi cùng em Ủa,  
 Trót thương nhau từ thuở đại thơ,  
 Đôi lứa trao duyên từ lúc còn đeo trong dậu.  
 Đã yêu nhau từ mẹ mới mang thai.  
 Nhưng cả gia đình cưỡng ép.
- 1510 Bất buộc nàng phải lấy khung Chai.  
 Một chết mà thôi, cay đắng đầy lòng,  
 Vì thế, Ủa đã treo lên ngọn tùng thất cổ.  
 Nay tôi xin lấy trâu tiễn vong cho nàng,  
 Đưa hồn quý về trời không lạc xa người thương!"
- 1515 Lú trình thưa vừa khóc:  
 - "Lậy phép tạo cha, xin người đừng can ngăn làm chi!"  
 Bây giờ Păng Nguyên thét mắng:  
 - "Có giết mười voi đem tế cũng bằng thừa,  
 Mà không thể còn trông thấy Ủa!"
- 1520 Ông tạo cha mắng Lú không dè lời.  
 Bây giờ, Khun Lú càng thêm đau đớn:  
 "Lời cha nghe, tôi muốn chết cho rồi.  
 Nỗi buồn đau canh cánh không nguôi,  
 Cha không mắng tôi cũng đã mong được chết.
- 1525 Lời ngang trái như đá nện vào người  
 Lời ông tạo chủ cha tôi như đá trên núi đá,  
 Treo giữa đầu hành hạ lẻ loi,  
 Lót xót lòng như rạch dao xát muối!"  
 Rồi Lú ngọt ngào thưa lại:
- 1530 - "Tan biến vào trời hồn không đơn sai,  
 Dầu chết đi hồn buồn vẫn có đôi!"  
 Chàng Lú thốt toàn điều gở,  
 Tay vươn dài cướp một trâu non,  
 Nhưng cha giữ chàng giật lại.

- 1535    Lú đau lòng nước mắt chảy như tuôn,  
           Chàng mới liệu bề dất ngược đuôi trâu,  
           Nhằm thẳng nẻo xa dẫn tới.  
           Lú khóc thương em, ruột đứt đôi đoạn,  
           Người thiên hạ buồn thay cho chàng,
- 1540    Cụ già đầu bạc dồn trâu vào sà,     
           Sợ chàng Lú tạo lừa trâu vào rừng đi mất.  
           Lúc ấy, Lú mới chọn trai hầu sao cho hợp ý:  
           - "Nay giọng ai tốt như ve rừng hoà vang,  
           Thì xin mời anh em đi khóc tiễn nàng.
- 1545    Tiếng khóc than như *y liếng* hãy tới,  
           Thốt thành lời như *mánh ngoang*<sup>1</sup> hãy đi.  
           Hãy theo Khun than vãn kể lễ,  
           Khóc hồn nàng, người đẹp thương vợ quý.  
           Tiếng ai gầm ghè như gấu tranh mật ong đừng đi.
- 1550    Tiếng giạt giọng như lợn học đừng đi,  
           Tiếng ai gầm gừ như hổ vờn mối đừng đi,  
           Tiếng choang choang như sấm sét xé tai đừng đi,  
           Giọng ai tốt bằng giọng anh hãy tới!"  
           Tạo chọn lựa trâu hầu gánh gồng lễ vật,
- 1555    Kể riêng người than đếm được tám chàng,  
           Lũ lượt kéo ngang đồng lớn;  
           Phút giây đã tới đầu muông rộng quang,  
           Lú trai tạo đi rớt lại sau cùng.  
           Dẫn đồ tế lễ cùng với trâu non,
- 1560    Đám trai hầu thông dong rào bước.

\* \* \*

Lại kể đám bà già già gạo,  
 Ngóng trông ra thấy các chàng trai;

---

1. *Ve sầu*.<sup>1</sup>

- Rằng - "Lú dất trâu non dẫn lễ,  
Đến tiễn vong đưa hồn nàng Ủa!"
- 1565 Họ mới xôn xao trăm miệng nghìn lời:  
- "Nó dối trá khiến nàng Ủa nhà ta phải chết,  
Nay ta phải cùng nhau giết nó chẳng tha!  
Ai cũng giơ sẵn chày ngấm thật trúng đầu nó nhé!"  
Bấy giờ, bọn trai hầu lũ lượt đi qua,
- 1570 Đám các mụ đón chào: - "Tạo Khun đã đến!"  
Bọn trai bèn trả lời các mụ:  
- "Chàng tạo Lú còn đi sau, bà ạ!"  
Bấy giờ, đám bà mụ vui mừng,  
Ngồi giơ chày chực sẵn ngóng trông.
- 1575 Lát sau, chàng Khun Lú xinh đẹp đi tới,  
Mặt mũi hồng hào tươi tỉnh,  
Thân hình óng chuốt như tiên,  
Cổ tròn thon trắng muốt,  
Hàm răng đen nhưng nhúc hạt huyền,
- 1580 Quạt cầm tay phe phẩy đẹp đẽ vô cùng,  
Lúc đó, đám lão bà các mụ  
Chạy ùa ra mừng đón tạo Khun  
Ai cũng bồi hồi xúc động,  
- "Trách chi nàng Ủa ta không thất cổ vì chàng!"
- 1585 Cả đám xiêu lòng tùm tùm,  
Rồi bỗng ôm chày ngã lộn,  
Cũng bởi nhìn chàng quá đổi si mê.  
- "Ước quả héo khô ngấm nước tươi lại,  
Ta chịu chết để cùng chàng gá ngãi,
- 1590 Ước thành bạn tình với Lú sóng đôi!"  
Bấy giờ, tạo Lú bèn trách mắng họ:  
- "Bà thốt những lời khiến tôi phát ghét, bà ơi!  
Tôi thấy đầu tóc bà xù lên như hổ vằn về già,  
Còm cõi xấu xa người hôi như quạ,

- 1595      Duôi mắt nhãn y hết cánh dơi,  
              Răng rụng mòn, cầm giô như hoẵng,  
              Dữ mắt đầy nhoeo má hóp,  
              Lại xấu đủ điều như quả gai khô,  
              Nói làm gì cho tôi kinh khiếp, bà ơi!"
- 1600      Lú nói xong bước vụt qua đường,  
              Chân đi nhanh tới nhà người thương;  
              Rồi cùng nhau khóc than ai oán:  
              - "Anh than trước để các em theo anh,  
              Bây giờ cả bọn đồng thanh!"
- 1605      Chàng Lú tạo kêu "ời" một tiếng,  
              Cả đám trai hầu hào giọng vang rầm,  
              Kêu "ngoanh ngoanh" như tiếng ve rừng,  
              Tiếng họ khóc bốc lên trời cao thẳm,  
              Than khổ hộ chàng, trăm giọng cùng rung .
- 1610      Bây giờ, bà nàng Bái nhào ôm lấy Lú:  
              - "Này, nàng ơi, Ừa xinh tươi con gái quý mẹ ơi!  
              Chàng Lú đây là anh trai con,  
              Xưa, Then trên trời đã đúc chung khuôn;  
              Ta hối rằng ta đại dột,
- 1615      Gả bán con, ép buộc duyên con.  
              Tình ngang trái đâu ngờ đến nỗi,  
              Con mẹ ơi, Ừa nhỏ khúc lòng mẹ hồi!"  
              Lúc đó, bà nàng cùng Khun Lú khóc ròng.  
              Bồng đầu, đám lão bà đầu bạc kéo tới,
- 1620      Nghiêng ghé nhìn chàng Lú đẹp trai.  
              Chầu trước mặt chàng, mắt dán lên người,  
              *Sân ăng*<sup>1</sup> lớn gầy sà ngang sập xuống,  
              Đám lão bà xấu hại hết kiếp tong đời.  
              Họ chết thành chim *thua lạng*<sup>2</sup> kêu gào vang động,

---

1. Sân ở ngoài nhà.

2. Chim liếu diếu.

- 1625 Ngày ngày âm ỉ rừng xanh núi đỏ,  
Tiếng vẫn "nua nua" tiếc nhớ.  
Đám trai hầu than khóc không nguôi:  
- "Sao trời kia bắt tách mệnh rời đôi?"  
- "Đôi ta xuống cùng một lối,
- 1630 Quấn theo nhau từ mẹ mới hoài thai,  
Đôi lứa hẹn thương từ trong ụ trên nôi,  
Bảo trời giúp ta nên chồng nên vợ, trời sao chẳng giúp?  
Bảo mẹ cha nuôi dưỡng thương ta,  
Sao gả em cho người đất lạ,
- 1635 Không cho đôi trẻ chung nhà,  
Sao ép buộc em yêu đến chết?  
Nhớ lấy, em ơi, nhớ lấy!  
Mẹ chẳng một em nhờ cậy,  
Sống nổi ư? Thà chết cho rồi!
- 1640 Em lên trời, ngóng anh em đợi,  
Em yêu ơi, vợ quý anh ơi!  
Đừng nghe lời ma xui quên bạn,  
Đừng vui vầy theo trai tạo mệnh trời,  
Đôi ta đã nguyện thề chung thủy.
- 1645 Anh khóc đưa em lên trời chờ nhau.  
Nhớ thương anh, em đợi tết năm sau,  
Anh tiếc luyến chi đâu, cõi đời sâu thẳm!"  
Chàng Lú khóc héo tim vàng người:  
- "Em yêu ơi, bạn tình chung anh hỡi!
- 1650 Trộm nghĩ từ nhỏ đại ấu thơ,  
Đôi ta hai lòng như một,  
Sao bỗng lìa nhau chết uống bơ vơ?  
Nghĩ đến điều này, anh lại cùng đường tắc lối,  
Tưởng đâu như một giấc ngủ mơ!
- 1655 Đau đớn nhĩ, chỉ gặp được em yêu khi chết!  
Em thiêng quý, Ừ yêu anh ạ!

- Anh phải theo em lên trời,  
Không thể nuốt trôi cay đắng,  
Không thể cho thiên hạ người cười".  
1660 Khấn nàng xong, quay gót,  
Khun Lú trở lại bản lại nhà.  
Chàng trở về nhà lệ đổ như lũ sa,  
Phờ phạc đi về phiên muộn,  
Nhìn trời cao mây trắng xếp tầng.  
1665 Nỗi chàng buồn thương dằng dặc không cùng!

\* \* \*

- Vụt chốc đã sang năm mới,  
Lú thương nàng Ửa xanh xao,  
- "Bạn tình tôi đã quên hay còn nhớ,  
Vứt hết lời thương cất bỏ tình rồi,  
1670 Hay vẫn yêu tôi như lời ước hẹn?  
Nhà rộng lầu cao, người tôi yêu nay ở nơi nào?  
Chàng tạo nhớ nàng dằng dặc,  
Dạ bâng khuâng chẳng chút an lòng.  
Không ngớt buồn đau vàng vố,  
1675 Nhìn ngấm muôn phương trời tỏ sáng từng bừng  
Đến buổi đang trưa nắng chiếu đầy vườn vàng rượi,  
Mẹ yêu mới bảo Lú rằng:  
- "Sao con cứ âm thầm buồn bã,  
Không tắm rửa đi cho sạch hơi ma?  
1680 Sao không giữ mùi tình ấp ủ?  
Thôi chớ buồn thương sầu não, con à!"  
Bấy giờ, chàng tạo Lú vâng lời mẹ dạy,  
Chàng mới gượng buồn đi lại,  
Với tay cầm chiếc chậu vàng bồ kết  
1685 Thẳng ra bến nước gội đầu  
Lú quá buồn phiền chợt thấy bóng nàng đứng cạnh,

- Rồi ngồi xuống bên chàng vốc nước gội theo  
 Chàng vội rời ra chỗ khác,  
 Lên bến trên vực lớn trong veo,  
 1690 Nàng Ủa lại cùng chàng cất bước,  
 Lại ngồi xuống bên, dáng ngọc yêu kiều.  
 Chàng Lú bạo gan cứ tắm bỗng không thấy nữa,  
 Chàng bèn kéo chậu bỏ kết vốc nước gội đầu:  
 Tựa mới đúc khuôn, da sạch trắng phau,  
 1695 Mặt mũi tươi đào xinh đẹp.  
 Lát sau, chàng trở về nhà,  
 Chải sáp xong, cầm gương ngắm coi,  
 Lại thấy nàng kẻ má cùng soi,  
 Có hình ảnh người thương đứng cạnh,  
 1700 Chàng quay nhìn nhưng chẳng thấy ai.  
 Rồi rửa chân tay, nức nở than dài:  
 - "Con ma nào đến ám hết như vợ quý?"  
 Chàng nhớ thương nàng mồ hôi chảy vã:  
 - "Nàng Mạnh hỡi, hãy dọn cơm chiều mau mau,  
 1705 Ta đói cồn cào gan ruột, hoa mắt nhức đầu!"  
 Bấy giờ, nàng Mạnh quanh quẩn bên chân hầu hạ,  
 Chàng mới lừa nàng, lo tìm cách chết.  
 Bèn giả vờ hốt hoảng gọi nàng:  
 - "Ồ, trứng ấp rơi tung dưới sàn,  
 1710 Nhỡ chó đến ăn, hoài của!"  
 Nàng ngỡ thật, quay mặt dòm kỹ;  
 Lú một dạ khăng khăng nhớ Ủa,  
 Không chịu nổi liền quyết định liều thân  
 Bỏ mình lên trời xanh theo nàng.  
 1715 Lưỡi dao kề cổ cửa ngang,  
 Máu đỏ phụt ra đầm áo,  
 Chàng giãy giụa chết theo vợ yêu.  
 Nói về bà nàng tôn kính mẹ Lú,  
 Đang ở dưới sàn kéo sợi luồn go;

- 1720 Bà nàng thấy máu Lú chảy loang trên đất,  
 Vội ngừng làm chi, đổ cả nồi nước phang của mẹ!"  
 Mẹ lẩm bẩm mắng, đợi con đáp, chẳng đáp,  
 Thì ra con trai bà đã tự tử lên trời,
- 1725 Lộn kiếp thay đời, chết theo nàng rồi.  
 Bấy giờ, bà nàng Páng khóc than rên rầm:  
 - "Mẹ sống mong có chốn tựa nương,  
 Cả nhà ta chỉ trông cậy một con,  
 Rạng rỡ yên lòng, nhờ con tất cả,
- 1730 Thân làm trai sao chết vì nhục nhã!"  
 Nhìn máu tụ đông đỏ như nước phang,  
 Thương thay nàng Mành đâu đón khóc chàng!

\* \* \*

- Bấy giờ, nàng xinh đẹp nói với chồng yêu Khun Lú:  
 - "Chàng hãy quay về bắt cha làm ma,  
 1735 Cho được thanh thoi hết mùi uestạp,  
 Rồi sẽ cùng lên sống đôi một nhà!"  
 Lúc đó, chàng tạo Lú đắm chiêu suy nghĩ,  
 Liền gây điều xấu hại cho cha,  
 Bất phải ngày ngày buồn lo thảng thốt.
- 1740 Cha bói gà thấy bảo: - "Chàng trai tạo bực giận,  
 Vì nó chết mà ta bỏ tục tiền đưa,  
 Nên nó báo thù làm ta khổ sở.  
 Thôi hãy tế dâng cho đủ lễ,  
 Mọi thứ biện ra đừng tiếc gì,
- 1745 Cốt bỏ xấu giữ lành để được an vui trị vì!"  
 Bấy giờ, cha đáng tôn với mẹ đáng kính,  
 Biện đủ mọi vật theo đúng lễ nghi,  
 Cất đám lại cho con trai là Lú,  
 Thịt một trâu non vừa tuổi,



- 1750 Mẹ mới hờ khóc, than van:  
 - "Ta ngỡ tưởng bà nàng Bái gả con cho, ngờ chẳng gả!  
 Đôi trẻ đau lòng theo nhau chết oan.  
 Con yêu ơi, Lú Khun, trai quý mẹ ơi!  
 Mẹ kính của con khăn giộng hết hơi,
- 1755 Thôi con lên trời theo nàng xinh đẹp, con nhé!  
 Đừng lạc nhau, đến nơi hẹn gặp, con nghe  
 Mẹ biện ra đây đủ kỷ vật xưa người ngọc tặng con  
 Nay con chết, mẹ xin nộp trình trước mặt.  
 Con lên trời, thôi hãy vui chơi sân rộng con ơi!"
- 1760 Bà nàng khẩn cầu Khún Lú,  
 Mọi vật thương của quý đồ dùng,  
 Ô che, ngựa cảnh, bò, trâu nộp đủ,  
 Cốt vừa lòng tạo Lú cho hồn đi ung dung.  
 Lúc đó, mâm cỗ trâu dâng lên nộp Lú,
- 1765 Ủa ngồi đợi song tạo chưa mời.  
 Khốn khổ thay, Lú quên gọi,  
 Bởi chàng cách xa Ủa quý lâu ngày,  
 Sáu nảo nhớ nàng bỏ uống bỏ ăn,  
 Nay đói quá mới quên rủ vợ.
- 1770 Nàng nghĩ giận Khun Lú chồng nàng,  
 Ăn miếng gan gà Ủa cũng mời chàng,  
 Lú ăn cỗ trâu, Lú không gọi Ủa,  
 Chẳng kéo tay nàng ngồi cạnh cùng ăn!  
 Bấy giờ, nàng mới dặn chàng Khun Lú:
- 1775 - "Thôi, em xin lên trời thành sao trước anh!"  
 Chàng Lú lo âu, sững sốt,  
 Vội cất lời ngăn, giữ vợ yêu:  
 - "Dẫu có sao xin hãy rộng lòng bỏ quá,  
 Mong em yêu chớ lấy làm điều.
- 1780 Em ơi, em quay lại cùng anh ăn bữa sáng:  
 Chàng Lú dịu dàng ngăn giữ, nàng Ủa không nghe.

- Liền bỏ Lú lại, vút lên trên trời.  
 Chàng Lú vật mình than thở,  
 Rồi cũng chạy theo người đẹp.  
 1785 - "Sao chẳng đợi anh, vội vàng chi lắm bấy, Ủa ơi!  
 Cổ trâu to em hãy quay về cùng hưởng!  
 Còn nhớ xưa kia hai miệng một lời,  
 Dắt díu lên trời, quán quýt hôn đôi".  
 Tạo nói với nàng, nàng không ngoảnh lại.  
 1790 Khun Lú đành theo sau vút lên.  
 Cả hai khuất biến vào tầng không mù mịt,  
 Hồn thành trăng sao lấp lánh.  
 Đôi bạn tình sóng vai liền cánh,  
 Ngôi sáng nhiều là ngôi Khun Lú,  
 1795 Ngôi hơi mờ xa, sao Ủa, nàng em.  
 Cặp mắt liếc nhìn, song mỗi người ở một gian riêng.  
 Lú chẳng gặp em, tường trời ngăn cách, hỡi ơi!  
 Lóng lánh trong đêm giữa chòm sao Nhài quạt xa vời.

\* \* \*

- Hồn chết đi thành tạo và nàng tạc hình đất đá,  
 1800 Ở Phalan<sup>1</sup> ngày đêm.  
 Hồn Ủa tươi cười lên gặp tổ tiên,  
 Nàng mới bước vào nhà Then cao ngất,  
 Có chàng tạo Lú theo kèm.  
 Oan nghiệt thay, Ủa gặp phải Chăng Tểla, tạo Then!  
 1805 Y vẫn đem lòng yêu Ủa.  
 Ngọn quý trên trời vươn tay ôm nàng,  
 Quán quýt kẻ đui ấp má,  
 Ngày lại ngày ân ái không buông.  
 Thiệt cho chàng Lú toi công,

---

1. Tên núi.

- 1810      Chàng gặp bạn tình ở sông ngơ ngẩn,  
 Một chết theo nàng, ai oán sao một khối tình chung!  
 Chàng tạo Lú khóc than rên rỉ,  
 Đấng Then trên gọi đến mà rằng:  
 - "Lú ở dưới trần lên theo nàng đẹp làm chi?"
- 1815      Lú bèn đáp lại:  
 - "Tôi cùng nàng Ửa như chung thịt da,  
 Thương yêu nhau từ bé,  
 Hẹn nên tình từ khi còn đỏ,  
 Cùng lớn khôn đến tuổi hăm ba;
- 1820      Nhưng cha tính Khun Chai cưỡng gả,  
 Nàng lẻ bạn, lòng đau,  
 Mới vin cành thất cổ,  
 Rủ Lú tôi cùng chết theo nhau,  
 Để tôi và nàng vẹn tròn duyên trước tình sau,
- 1825      Bởi thế, chúng tôi lên Tỏa bát ngát, thưa Người!"  
 Lú thưa xong, ngọn quý  
 Then Chăng tỏ vẻ buồn rầu.  
 Rồi đấng Then chủ trời lại hỏi:  
 - "Thế tại sao nàng lại theo tạo lên buông nhà trời?"
- Then hỏi vậy, nàng bèn thưa lại:
- 1830      Quả thật tôi và tạo đã chung chấn gối,  
 Nhưng Then ghép mệnh cho, tôi cầm không chặt,  
 Một vía rời chàng nên nổi chia phối;  
 Cả nhà nhao nhao gán ép;  
 Bất buộc tôi phải lấy Khun Chai.
- 1835      Tôi đau lòng liễu thân chịu chết,  
 Chàng xót thương cùng chết nhập đôi.  
 Ông tạo Páng Nguyên thương trẻ.  
 Quý con trai mới làm lễ tế,  
 Bàn tiệc trâu tú ụ bầy mời.
- 1840      Chàng quá vội vàng quên vợ,  
 Nghĩ tủi lòng tôi,

- Tôi mới lìa chàng chạy lên đây trước!"  
 Nàng đẹp giập đầu thừa lên,  
 Bấy giờ, Then cao quý ngậm ngùi thương Lú,  
 1845 Người bèn cất tiếng phán truyền:  
 - "Muốn trả nàng cho tạo song ta đây đã ngủ với nàng rồi.  
 Bằng muốn nộp nàng vào cung cho vui vẻ,  
 Ta để Lú đêm ngày được thưởng hoa trước cửa sổ nhà trời.  
 Lú ngắm xem ai bằng Úa đẹp tươi  
 1850 Thì mặc ý cho tha hồ ngủ!"  
 Then trên đã ban lời truyền ra.  
 Lú đành tạ ơn quỳ lạy,  
 Chàng mới xuống gần cung tiên xem hoa,  
 Bao gái then cười cợt lại qua  
 1855 Nhưng Lú chỉ thần thờ thương nàng.  
 - "Dù có trăm cô lịch sự lòng ta không màng!"  
 Lúc ấy, nàng Úa xinh đẹp  
 Cũng xuống lầu điểm hoa âm thầm.  
 Chỉ thấy rực rỡ nơi nơi mắt trắng tươi hồng,  
 1860 Chàng Lú đứng chầu cạnh sân dỗi trông nàng Úa,  
 Đôi lứa thấy nhau liếc nhìn không rời.  
 Lẻ nhỏ đắm người  
 Lú mới cất lời cay đắng:  
 - "Làm bạn theo anh cho đời hết buồn, nàng ơi!"  
 1865 Lú nói xong, nàng hấp tấp đáp:  
 - "Anh chớ liều lên đến thăm em, Lú ơi!"  
 Nói xong, nàng khuất bóng,  
 Còn chàng chạy vòng cửa sau,  
 Đợi nàng đi qua kéo nữa không còn thấy mặt.  
 1870 Bụng Lú ước thăm Úa đến,  
 Ngỏ chút lời thương tình tự cùng nhau.  
 Chàng vẫy ngón tay khẽ gọi,  
 Bỗng lúc ấy, nàng run run nói:  
 - "Anh chớ quen đường khuya khoắt đêm hôm,

- 1875      Ngộ nhờ Then trên nhìn thấy,  
             Uống phí thân anh, cảnh ngộ càng buồn.  
             Người thốt một lời là cả hai ta đây tội!  
             Then quyết gây thành mệnh khổ,  
             Vừa nên vợ nên chồng thoát trên trời bọt đã chia đôi,
- 1880      Bát em lìa anh, ai oán đời đời!"  
             Chàng Lú nghe rồi chết ngất,  
             Tỉnh dậy vật mình khóc than ới ới.  
             Chua xót bao nhiêu đêm đêm vui đùa gái trời.  
             Thích cảnh chen vai nghìn áng,
- 1885      Má đỏ bừng bừng, gai vông vú dựng.  
             Da nõn to cầm vuốt, môi tươi,  
             Đêm lại đến đêm, quẩn quít hoa cười.  
             Mất Lú nhác trông từng mặt,  
             Gái vườn trời cũng vui nghịch tết ha.
- 1890      Hương thơm bay sức nức thân ngà.  
             Chàng Lú mê man ngồi đứng.  
             Muôn ánh hoa kề má sát da,  
             Gái đoan chính trên vòm Tểla,  
             Cùng ép Lú đùa chơi rạo rực.
- 1895      Lúc đó, Ủa rồi then Chẳng,  
             Da dẻ trắng hồng đẹp nõn,  
             Nàng đi xuống ngắt bó hoa về dâng,  
             Bao nàng đi theo kết bó giúp cùng.  
             Đau đớn bao nhiêu Lú trông gót Ủa.
- 1900      Đôi lứa gặp nhau nhìn nhau dăm dăm.  
             Nước mắt chan hoà trên mặt,  
             Chàng ở sân trời đoan thảng đoan năm;  
             Chẳng gặp người yêu, tường biên cách ngăn,  
             Một khối tình chung hoài đời than khóc,
- 1905      Chàng lẫn quất trong mây, vạn kiếp không an!

\* \* \*

Nay viết dòng này cho đời say hãy nhớ,  
Vạch lên giấy này cho hậu thế đừng quên:  
Dẫu có gái đầy nhà cũng mặc,  
Phải ưng bụng trẻ rồi hãy se duyên;  
1910 Sao cho thuận lòng ưa mắt,  
Rồi hãy lấy thành dâu, con; cưỡng bức không nên,  
Bằng không, chúng sẽ chết buồn như Lú - Ủa,  
Oan khiên, ơi hỡi, người ơi, bạn ơi!

**PHỤ LỤC:** Để độc giả thấy rõ từ một truyện cổ của người Khơmú, tác giả Thái đã nâng lên thành truyện thơ. Vì vậy không thể nào lại vẫn như xưa quan niệm: truyện thơ khuyết danh ở các dân tộc ít người xem như một thể loại văn học dân gian. Chúng tôi giới thiệu thêm truyện kể sau đây của người Khơmú để độc giả có thêm một ví dụ.

*Truyện này cũng phổ biến trong các tộc người thuộc nhóm ngôn ngữ Môn-Khơme ở Lào.*

## CHÀNG LÚ VÀ NÀNG ỦA

(Theo *Hợp tuyển văn thơ Việt Nam* (tập VI)

Nxb Văn hoá, 1962)

Hồi ấy, vua Then trên trời sinh được một nàng công chúa rất đẹp. Công chúa lớn lên, Then đâm ra phải lòng chính con gái mình. Một hôm, Then định ép công chúa cùng Then làm điều xấu xa, nhưng công chúa không chịu. Giận lắm, Then bèn nghĩ kế hành hạ công chúa, đẩy công chúa xuống trần, bắt mãi mãi phải chịu đau đớn.

Hồi ấy, dưới trần gian, ở Mường Sại thuộc Thuận Châu bây giờ, có hai vợ chồng người đứng đầu mường hiểm hoi, ước mãi mới đẻ sinh đôi được hai cô con gái, cô chị tên là Cẩm Sôm, cô em tên là Ngân Liếng. Hai chị em xinh đẹp, quấn quýt bên nhau, khi lớn lên được cha mẹ làm nhà riêng cho ở trên bờ sông Đà. Lúc ấy cha mẹ hai cô đã già, chỉ mong sao kén được cho hai cô mỗi cô một người chồng thật hiền, thật giỏi.

Công chúa, con vua Then, bị đẩy xuống trần biến thành một quả sung chín thơm ngào ngạt. Một hôm, hai chị em Cẩm Sôm và Ngân Liếng xuống sông Đà tắm, bỗng ngửi thấy hương thơm sực nức rồi thấy một quả sung chín đỏ lừng lừng trôi đến. Hai cô thích quá vớt lên rồi bửa đôi ra, chia nhau cùng ăn. Ăn xong, hai cô nghe trong người đổi khác. Dần dần thành ra có mang. Cha mẹ hai cô biết rõ chuyện, một mặt lo sợ các con bị ma quỷ ám hại, một mặt đi kén rể ngay. Kén được hai chàng trai, một chàng bắt cá sông giỏi, một chàng săn thú rừng giỏi, tên là khun Páng và khun Bái. Khun Páng lấy Cẩm Sôm, cô chị; Khun Bái lấy Ngân Liếng, cô em. Hai cô tuy lấy chồng nhưng vẫn quấn quít thương yêu nhau như khi còn con gái. Đến khi sinh nở, hai cô cùng hẹn nhau, hễ một bên đẻ con trai, một bên đẻ con gái, thì sẽ cho chúng nó thành vợ chồng với nhau.

Cẩm Sôm đẻ được con trai, đó là chàng Lú.

Ngân Liếng đẻ được con gái, đó là nàng Ủa.

Lú thì khoẻ mạnh, Ủa thì xinh đẹp, mềm mại... Hai đứa trẻ quấn quít với nhau chẳng khác gì Cẩm Sôm và Ngân Liếng hồi nhỏ. Khi ăn, khi chơi, khi vào rừng hái rau, dẫn củi, chàng Lú và nàng Ủa sẵn sóc nhau, nhường nhịn lẫn nhau. Lớn lên, Lú và Ủa yêu nhau. Ông ngoại của Lú và Ủa già lắm rồi, mới gọi hai chàng rể đến để chia đất cho. Bố mẹ chàng Lú được phần ruộng gốc. Bố mẹ nàng Ủa được phần ruộng ngọn. Khi chia tay nhau để đi theo bố mẹ. Lú và Ủa đau đớn lắm, thể với nhau sống chết không rời nhau, không quên nhau. Tuy thế, môi tình của Lú và Ủa cũng chưa gặp trở ngại gì, họ vẫn được tự do đi lại thăm nhau.

Khi ấy, bên cạnh ruộng nàng Ủa, có một ruộng lớn khác. Người cầm đầu ruộng ấy tên là Khun Chai. Khun Chai nghe tiếng đồn nàng Ủa đẹp lắm, không ai đẹp bằng, thì nảy ra ước muốn lấy Ủa làm vợ.

Khun Chai cho người hầu đeo gươm sang ruộng nàng Ủa cầu hôn.

Ngân Liếng, mẹ nàng Ủa, thương con, thương cháu, vẫn nhớ lời hẹn với chị Cẩm Sôm là hễ một bên đẻ con trai, một bên đẻ con gái, thì lớn lên sẽ cho chúng nó được thành vợ thành chồng. Nhưng bố



nàng Ủa thì lo sợ. Vì Khun Chai là người cầm đầu một mường nhiều người, nhiều quân lính, lại già có, sinh lễ mang sang cho toàn là châu báu, ngọc ngà. Không nhận lời Khun Chai thì phải đánh nhau, mà với Khun Chai thì sẽ bị thua mất. Thế là ông bố và mẹ nàng Ủa đều phải nhận lời gả nàng Ủa cho Khun Chai vậy.

Nàng Ủa biết tin, bèn khóc to lên rồi ngã vật xuống, chết ngất. Bố mẹ lay gọi thế nào cũng không tỉnh lại. Lúc ấy, có một đàn quạ vàng bay qua. Sức nhớ tới chàng Lú, mẹ nàng Ủa bèn ngửa mặt lên nhờ đàn quạ bay đi gọi chàng Lú tới ngay cứu Ủa.

Đàn quạ bay đến báo, Lú cảm ơn đàn quạ, rồi chạy ngay ra đồng tìm ngựa. Được ngựa, không cần yên cương, Lú cứ thế phóng thẳng sang mường nàng Ủa, vượt qua rừng cây, đèo cao, khe sâu. Giữa đường, ngựa đứt hơi chết. Lú cứ thế chạy bộ. Đến một khoảng rừng già. Lú gặp một toán đi săn. Chẳng hỏi nửa câu, Lú nhắc người đi săn bỏ xuống đất rồi nhảy lên ngựa người đó đang cưỡi, tiếp tục phóng đi.

Tới nơi, Lú quỳ xuống hà hơi cho Ủa và cất tiếng gọi. Ai gọi Ủa cũng không tỉnh, nhưng Lú gọi một tiếng là Ủa tỉnh ngay. Ủa hãy còn yếu, Lú được ở lại săn sóc Ủa, hai người nhân cơ hội, ngày ngày cùng rong chơi ca hát, tình nghĩa thấm thiết còn hơn vợ chồng.

Theo phong tục, con gái lớn được cha mẹ cất nhà cho ở riêng. Một hôm, Ngân Liếng sang thăm con gái vào lúc vừa sáng rõ. Dè dặt bắt gặp chàng Lú và nàng Ủa ngủ muộn chưa dậy. Nghe tiếng mẹ gọi, Ủa nói dối: - "Vì hôm qua trót ăn gạo nương trộn lẫn gạo ruộng nên mọc thêm chân". Ngân Liếng lật chăn lên, gọi chồng đến, chửi mắng chàng Lú và đuổi Lú đi, cấm không cho sang nữa.

Từ đó, nàng Ủa bị ố giam ở trong nhà. Khun Chai cũng cho kẻ hầu gái sang canh gác thêm và gấp rút sửa soạn lễ cưới. Bọn hầu gái nhà Khun Chai tỉnh ranh, ngày đêm hầu hạ nàng Ủa chu đáo đến nỗi Ủa không lúc nào lánh được mặt chúng. Ngày cưới càng gần. Ủa càng gầy vò héo hơn. Nàng nghĩ chỉ có tự tử mới thoát được tay Khun Chai. Một đêm khuya, Ủa vờ ngủ say, làm rơi gối xuống sàn. Nàng rón rén xuống nhặt gối và trốn biệt vào rừng già. Trời sắp sáng, Ủa càng bối rối. Nàng vồ vào một cây tùng cao vút than thở:

- Cây tùng! Cây tùng! Cây tùng thương tôi thì ngã xuống cho tôi tự tử tít trên ngọn cây, khi nào chàng Lú đến cây tùng hãy thả tôi xuống. Cây tùng nghe lời Ủa, từ từ ngã xuống đón nàng lên. Trước khi thất cổ tự tử. Ủa còn cầu xin sau khi chết hãy giữ nguyên vẻ mặt lúc sống để chàng Lú trông thấy khỏi kinh hãi.

Cây tùng lại dựng lên thẳng. Nàng Ủa tự tử giữa mùa đàn nhận bay về. Đàn nhận nhìn thấy Ủa chết, bay vội đến báo tin cho Lú. Lú như điên dại, nhờ chim dẫn đường tìm đến khu rừng già nọ.

Bấy giờ, bố mẹ nàng Ủa cũng cuống quýt tìm con. Cả một khu rừng già, chỉ có một cây tùng cao này thôi. Biết nàng Ủa tự tử trên đó, nhưng cây cao, chẳng ai trèo lên được. Mọi người chỉ biết đứng dưới nhìn lên.

Chàng Lú đến, hai tay vỗ vào thân cây, xin trả xác Ủa cho Lú. Cây tùng từ từ ngã xuống. Ủa chết, mặt vẫn hồng hào tươi đẹp như lúc sống, hơn nữa, lại có hương thơm ngan ngát cả một vùng.

Người mừng nàng Ủa cho là tại Lú, mà Ủa chết, nên tức giận giờ chày, giờ gậy, nhặt đá ném vào mặt Lú. Lú không biết đau, chỉ biết khổ vì Ủa chết. Chàng ôm xác Ủa than vãn, oán trách rất thảm thiết, ai nghe cũng động lòng. Mọi người hạ gậy gộc vũ khí xuống để im cho Lú than khóc. Theo truyền thuyết, thì hiện nay, mộ nàng Ủa còn di tích trên cánh đồng Nait (Mường Sại). Dân địa phương gọi là Long náng Ủa (Gò nàng Ủa).

Chàng Lú thương nhớ Ủa, không ăn, không ngủ, không ca hát chơi bời. Cha mẹ chàng Lú bèn cưới vợ cho Lú, cô gái tên là nàng Mạnh.

Lú phải lấy nàng Mạnh càng không thể quên được nàng Ủa. Lú đi tắm thấy Ủa dưới nước. Lú chải đầu thấy Ủa trong gương. Không sống xa Ủa nổi. Lú cầm dao nhọn đâm cổ chết. Máu tuôn ra chảy dài theo cột sàn. Mẹ Lú ngồi dưới gầm sàn nhà giã gạo, tưởng con đánh đổ nổi nước nhuộm, gọi lên hỏi tại sao lại vô ý thế? Máu Lú chảy lan xuống đất, thấm đến đâu hoa mào gà đỏ thắm mọc lên đến đấy. Bấy giờ, người ta còn gọi hoa mào gà là hoa Khun Lú.

Hồn chàng Lú bay lên gặp hồn nàng Ủa đang đợi ngoài cổng trời. Hai người dặt nhau gặp vua Then để kêu oan với Then. Nhìn thấy,

chàng Lú và nàng Ửa, Then nhớ lại chuyện công chúa trước, bèn giấu nỗi bức tức, giả vờ hỏi:

- Chúng bay là vợ chồng hay là anh em?

Chàng Lú sợ hãi, nói dối là vợ chồng, không phải là anh em. Then lúc đó mới nổi giận thét mắng rồi sai thần tướng bắt hai người biến thành hai ngôi sao đứng ở hai bờ sông Ngân Hà, chỉ cho nhìn nhau, không cho gặp nhau.

Bây giờ, đêm trăng sao sáng tỏ, ngẩng lên vẫn thấy sao chàng Lú mọc ở đầu, sao nàng Ửa mọc ở cuối, dải sông Ngân Hà vắt vặc ở giữa. Hai ngôi sao ấy chẳng bao giờ được cùng sáng một lúc. Sao Lú tỏ thì sao Ửa mờ, vĩnh viễn chàng Lú, nàng Ửa phải chịu hành hạ đau đớn.

## DÂN TỘC THÁI

### Ú THÊM

*Phóng tác theo hai truyện Ú Thêm phổ biến ở Lào, Campuchia, xuất xứ từ Ấn Độ và truyện Người lấy tiên - một truyện phổ biến ở Đông Dương, trong kho tàng truyện thơ Thái lấy tên là Tạo Thi Thốn. Tác giả lắp ghép hai truyện với một nội dung khá logic, lược bỏ những ảnh hưởng của các tôn giáo Ấn Độ, biến hoá câu chuyện theo cách suy nghĩ của người Thái, thích hợp với xã hội và môi trường sinh sống của bản thân. Trường ca Ú Thêm được nâng lên thành một truyện thơ mang tính bác học, với lời văn và diễn cảm đậm đà bản sắc tộc người, được cư dân Thái vùng Thanh Hoá đón nhận và coi như của mình.*

ĐẶNG NGHIỆM VẠN

Chuyện rằng, ở đất Chăm Pa<sup>1</sup>

Thủa ấy, pha nha<sup>2</sup> biết thương dân quý tạo<sup>3</sup>

Biết mở rộng đất nước, bản mường.

Để dân vui đường qua lại.

Biết đón ánh mặt trời sáng rọi,

---

1. Chăm Pa: *Nước Lào*.

2. Pha Nha: *Tên gọi người quý tộc hoặc chỉ người cầm đầu một nước, một mường*.

3. Tạo: *Một chức dịch trong mường*.

Suối hát, hoa cười như gọi tình yêu.  
Vó ngựa êm êm gõ nhịp lưng đèo,  
Đưa các quan về châu đủ mặt.  
Kìa lấp lánh cung vàng, điện ngọc,  
Kho bạc vàng xếp chặt những chum đồng.  
Kho vải, kho chăn đây ấp dẫy nhà trong,  
Voi ngựa đàn đàn nhớn nhợ rợp bãi.  
Tiếng hát yêu thương mọi nẻo rừng vọng lại,  
Là lời của con gái mừng trên,  
Là lời của con trai nơi đầu rừng ven suối.  
Lời tự tình của trái tim kêu gọi,  
Của ngàn ngàn đôi trai gái yêu nhau.  
Như trăm hoa rực rỡ muôn màu,  
Đem tấm vải hoa phủ lên rừng núi mừng ta ngàn sắc.  
Như áo vải đính chùm khuy bạc,  
Như áo chàm đính chiếc khuy vàng,  
Người đẹp hơn cả,  
Vợ pha nha là sáu bà nàng,  
Như sáu bông hoa rừng đẹp nhất.  
Pha nha là người có quyền cao hơn hết,  
Mà mọi việc nhỏ to, thần dân vẫn được chung bàn.  
Chuyện binh đao giữ gìn biên cương,  
Chuyện tính toán xây dựng bản mường.  
Trên dưới xa gần đều chung một ý.  
Ơi, mường Chăm Pa yêu quý!  
Như mắt như tay,  
Như dạ thịt của mình,  
Như trăm con suối thành sông,  
Như ngàn vạn cây trên rừng xanh biếc.  
Bây giờ xin kể chuyện mường xa mặt nhấc<sup>1</sup>,

---

1. Nhấc: Quý.

Ở Mường Cùm Phum<sup>1</sup>

Giặc Nghin có tên tiếng Đốm Đen.  
Mường này mọi người đều có cánh,  
Dang rộng suốt ngày đêm,  
Bay lượn vùng vẫy lưng trời,  
Mắt đỏ ngầu soi khắp mọi nơi,  
Đã hai mươi năm làm loạn rừng loạn núi.  
Giặc lấy thịt người thay cơm khi đói,  
Lấy máu người uống thay nước sông.  
Lúc này, pha nha nhạc vui vẻ trong lòng,  
Vì con gái càng lớn lại càng xinh đẹp,  
Tên làng là Khăm Ca.  
Lại xin kể chuyện pha nha Trời,  
Họ ở Mường Xi In<sup>2</sup>  
Pha nha cũng có người con gái,  
Mắt long lanh như đôi ngọc sáng,  
Nụ cười tươi nở như hoa,  
Mái tóc đen như suối chảy mượt mà,  
Làn da như trứng gà mới bóc,  
Cổ ba ngón, đeo đôi đào tiên sáng rực,  
Ngón tay như mười búp măng non,  
Môi đỏ như son,  
Chân đi như công múa,  
Pha nha đặt tên nàng là Khăm Ín.  
Khăm Ín là niềm vui của mường trên bản dưới,  
Ngày tháng trôi đi,  
Đông qua xuân tới,  
Gian nhà thân yêu sao thấy chật chội vô cùng.  
Nàng muốn hoà mình vào rừng núi mệnh mông,  
Để cùng suối reo chim hót.

---

1. Cùm Phum: Tên mường quý, mường này ở trên trời.

2. Xi In: Mường này ở lưng lơ giữa không trung.

Dấu pha nha,  
Nàng và hai người hầu rời gót,  
Nàng đi trong vắng vẻ trưa hè,  
Nhờ cây rừng làm bóng chỗ che.  
Nàng đi trong niềm khao khát ước mong,  
Soi mình trong mặt nước xanh trong,  
Được tan mình vào dòng suối mát,  
Được hết mình yêu thương,  
Hỡi núi thẳm rừng sâu!  
Hỡi trời cao có biết?  
Dòng suối xanh đang ôm hòn ngọc Khăm Ín.  
Núi bỗng cao thêm,  
Trời xanh trong trở lạ,  
Để lá rừng non tươi mãi mãi,  
Và ngọt ngào thay tiếng gió, tiếng chim!  
Có ngờ đâu,  
Bọn Phong Ca<sup>1</sup> từ lâu nhòm ngó,  
Trong dòng suối xanh, sao lại có trắng rằm,  
Và hương ngọt ngào sức nức lượn quanh?  
Bọn giặc quý xé mây lao tới,  
Cả không trung âm âm gió thổi,  
Trời đất tối sầm,  
Mặt suối sóng xô,  
Núi rừng chao đảo.  
Bọn Phong Ca làm giông làm bão,  
Đã bắt nàng đem vào rừng sâu.  
Vua Xi In<sup>2</sup> như bị xét đánh ngang tai,  
Thương con phận gái mảnh mai,  
Nghe lòng đứt từng khúc ruột.

---

1. Phong Ca: Bọn quý mặt người.

2. Vua Xi In: Vua và pha nha, người Thái quan niệm như nhau, nên lúc gọi vua, khi gọi pha nha.

Con gái đã vào tay quý dữ,  
Biết cứu làm sao?  
Chỉ có nước mắt thương đau,  
Ngày đêm lặn trên gò má.  
Còn Khăm Ín,  
Từ ngày về mừng lạ.  
Kêu trời, trời chẳng thấy,  
Gọi đất, đất không thưa,  
Khản cổ gọi vua cha,  
Không một lời đáp lại.  
Rồi một hôm,  
Nàng được gọi vào đứng trước pha nha.  
Nàng đã quyết một lòng nhận chết,  
Nhưng khốn thay pha nha không giết.  
Vì nàng sáng hơn ngọc, đẹp hơn hoa,  
Muốn để lại nuôi làm con gái.  
Pha nha đặt tên nàng là Ca Đê,  
Và trở thành em gái Khăm Ca.  
Nàng Ca Đê,  
Nghe lòng lấm nổi xót xa,  
Nhưng chối từ cũng không thể được.  
Khoé mắt dầm dề ngấn nước,  
Âm thầm nên chịu một mình.  
Thấy đất nước Chăm Pa tươi đẹp,  
Pha nha quý đã nuôi hận từ lâu.  
Đất nước này,  
Như quả núi trước mặt,  
Như cái gai trên đường,  
Nó muốn diệt đi, mà chưa làm được.  
Bây giờ, nàng Khăm Ca đã nên gái đẹp,  
Cha sai xuống tìm cách làm vợ vua Chăm Pa.  
Phải có mưu kế sâu xa,



Làm cho đất nước này điều đứng.  
 Cái nghĩa làm con chỉ xứng,  
 Khi về thăm vua cha,  
 Mang một gói hột mắt của người đẹp nhất nước Chăm Pa,  
 Thứ ấy được gọi là hạp xúm xó<sup>1</sup>.  
 Ba ngày lưng trời tung cánh,  
 Vượt muôn dặm núi rừng,  
 Nàng Khăm Ca đã đến mừng Chăm Pa giàu có.  
 Đặt chân đến núi sông hùng vĩ,  
 Lộ nguyên hình là con quỷ Cùm Phum,  
 Nên vội vàng xuống tắm suối nàng tiên,  
 Nhờ nước này, hoá thành người gái đẹp.  
 Để dấu sự xấu xa độc ác,  
 Nàng tập nói điều nhân nghĩa yêu thương,  
 Với người hái dâu trên nương,  
 Với người cấy lúa dưới ruộng,  
 Với người vác nước về uống,  
 Với người nướng lợn, nướng gà...  
 Nên kẻ gần người xa,  
 Ai cũng thành thân quen,  
 Ai cũng mong cũng ước,  
 Lấy được nàng làm vợ vua cha,  
 Sẽ đẹp nước đẹp nhà.  
 Nên họ hỏi:  
 - "Nàng đẹp ơi, nàng từ đâu tới?"  
 Khăm Ca mở lời thương rằng:  
 - "Tôi ở tận mừng xa,  
 Nhà có ba chị em đều là gái.  
 Hai chị đã lấy chồng nơi bản xa, mừng ngái,

---

1. Hạp xúm xó: Gói hột mắt người - Nàng Khăm Ca phải dùng mưu mẹo, móc cho được các hột mắt của các bà vợ vua Chăm Pa đem về cho cha, có thứ này vua sẽ cướp được nước Chăm Pa.

Quyền thế giàu sang sung sướng một đời.  
Còn tôi như hạt mưa rơi,  
Vào nơi đất cằn, đá núi.  
Lấy phải chồng hèn, nghèo đói,  
Mái nhà không đủ che,  
Ngô ăn không đủ bữa,  
Tôi tủi thân, xót đời, nên phải dứt ra đi.  
Vượt bao nắng sớm, sương khuya,  
Đến mừng đây, xin làm nơi nương tựa."  
Thấy cảnh của nàng mà thương,  
Nghe lời ngọt ngào nên mến.  
Nhìn người đẹp, người ngoan, khiến mọi người quyến luyến,  
Mời nàng ở lại cho đẹp nước non này.  
Họ trở về tâu vua mừng được hay,  
Pha nha cho gọi nàng vào tức khắc.  
Cả mừng người kẻ sau người trước,  
Vui đón nàng như đón người thân.  
Phải làm cho vừa lòng dân,  
Làm cho vua tin là người tốt.  
Nàng tằm miếng trầu cánh phượng.  
Bỏ trái cau lòng đào,  
Mắt cười, tay trao,  
Miệng nói lời thương lời nhớ.  
Ai ai cũng mừng rỡ,  
Rằng mừng Cầm Pa đón được người hiền.  
Nàng cúi đầu,  
Xin mượn dòng suối nàng tiên,  
Để được tắm cho thân ngọc ngà trong trắng.  
Để tỏ lòng kính trọng,  
Khi vào gặp pha nha.  
Tắm xong,  
Nàng từ suối rừng bước ra,

Khắp ruộng toả hương thơm nức.  
Đền ơn dân với lòng tha thiết,  
Vua đích thân ra sân lớn đón nàng.  
Nhìn thấy nàng, nghe vui,  
Tưởng nàng con công múa,  
Tưởng hoa rừng rực rỡ, như rượu xuân say,  
Suối tóc mượt mà hay áng mây bay?  
Ánh mắt hay đôi ngọc sáng?  
Sớm nay đất trời thêm rạng, -  
Xốn xang chim hót hoa cười.  
Ghế vàng pha nha đón nàng ngồi,  
Và mở lời thương lời nhớ:  
- "Đôi ta được gặp nhau,  
Hắn là vua ruộng Trời đã định,  
Nên có lời bàn tính,  
Để cùng chung cửa chung nhà,  
Sống bên nhau cho đến lúc tuổi già..."  
Nổi băng khuâng trong lòng Khăm Ca,  
Nàng nửa sợ, nửa mừng,  
Chân bước ngập ngừng, Chắp đôi tay vái lạy:  
- "Ơn pha nha,  
Vì nặng lòng thương nên không e ngại,  
Em, người tận đất ruộng xa,  
Được cùng vua chung cửa chung nhà,  
Như kẻ yếu hèn,  
Được nương bóng con voi lớn..."  
pha nha cười rộng lượng,  
Khiến vui chín bản mười ruộng.  
Nàng đã thật lòng yêu thương,  
Nhưng mới được ba mùa trăng,  
Bỗng nhớ lời cha căn dặn.  
Đã dùng phép làm cho bản gần ruộng xa,

Mọi người đều khó ăn khó ở,  
Riêng nàng Xum Phu<sup>1</sup> là vợ cả,  
Bỗng nhiên đôi mắt bị mù.  
Rồi đến năm người vợ bé nhà vua,  
Sau giấc ngủ đêm qua mắt đều bị khoét.  
Cuộc đời họ như màn đêm đã khép,  
Chỉ biết khóc than, chỉ biết kêu trời.  
Riêng nàng Khăm Ca vẫn vui vẻ tươi cười,  
Được vua Chăm Pa thế làm chị cả.  
Bỏ các bà nàng cũ,  
Lòng pha nha chẳng nở,  
Nhưng để trong cung lại cũng bán khoán.  
E rằng các nước lân bang,  
Xem thường mừng Chăm Pa giàu đẹp.  
Vua mời các quan đến hỏi:  
"Các nàng đã bị mù,  
Duyên cớ vì sao ta chưa rõ,  
Giờ tính cách nào, các quan cùng bàn giúp đỡ?"  
"Các quan thưa:  
Đem giết đi thì quá xót xa,  
Nghĩ thương cho các nàng xấu số.  
Muốn không để buồn cho mừng cho tiên tổ,  
Mà pha nha cũng không bị chê cười,  
Ta phải tìm nơi,  
Đưa các nàng đi lánh tạm..."  
Thế là vua ra lệnh,  
Đem gạo, thịt, trâu cau chất nặng,  
Và sáu bà nàng lên lưng một con voi,  
Lính dẫn đi, vượt truông rậm sông dài,  
Đến một khu rừng âm u quanh vắng.

---

1. Xum Phu: Tên người vợ cả vua Chăm Pa là người sinh ra Ú Thầm.

Lộp lộp núi cao vách đứng,  
Tìm nơi đá dựng mái che,  
Dùng dây rừng chằng lối xuống khe,  
Để các nàng biết đường lấy nước.  
Rồi buộc dây rừng dẫn lối xuôi, lối ngược,  
Lại căng dây này chỉ lối về hang.  
Dấu thương các bà nàng,  
Người lính đưa đường cũng không thể nào ở lại,  
Đỡ dần cháo cơm mãi mãi,  
Cho nên đành phải chia tay,  
Sáu người mù cam ở lại chốn này.  
Xin kể chuyện,  
Những người mù ở lại.  
Quanh năm nghe vượn hót hổ gầm,  
Nước sông xô và thác đổ âm âm,  
Khi trời lạnh, biết mùa đông đã đến  
Lúc oi nồng, biết có ánh nắng soi.  
Cơm gạo mang theo nay đã hết rồi,  
Phải lần theo dây vào rừng xa vắng,  
Tìm lá nào không hôi không đắng,  
Đào củ nào không ngứa, không cay,  
Để thay cơm qua tháng qua ngày,  
Làm bạn cùng hươu, nai, khỉ, vượn.  
Ôi nước mắt, mọi người đã cạn,  
Chảy theo lời trách phạt, than thân!  
Ông trời ơi, sao chẳng xuống gần?  
Nhìn đến chốn này rừng sâu, đá hẻm,  
Mà xem cảnh đời thê thảm,  
Chúng tôi đã chết rồi,  
Sao chẳng được chôn?  
Xin hãy đưa chúng tôi về trời cho thanh thản linh hồn!  
Nghe tiếng kêu than,

Pha nha trời động lòng thương các bà nàng, vợ vua,  
Sai chúa đất sớm trưa,  
Chăm sóc cho các nàng mạnh khoẻ.  
Ngày tháng cứ trôi đi lặng lẽ,  
Niềm vui bỗng đến chốn này.  
Chị cả nghe trong người có sự đổi thay,  
Giọt máu của vua Chăm Pa đã nên cây nên lá.  
Cả sáu bà nàng đều mừng vui,  
Nước mắt tuôn rơi lả tả.  
Bèn chấp tay ngẩng mặt xin trời,  
Đã cho sinh nên con người,  
Xin được là trai, chớ cho nên gái.  
Con gái như hoa tươi trên núi,  
Thấy đẹp, người hái, người chơi.  
Nhưng khi đã hết nhụy hương sắc rồi,  
Người ta quăng đi không thương tiếc.  
Hoa trôi theo dòng nước biếc,  
Lênh đênh biết bến bờ nào,  
Chỉ để chịu lấy nỗi đau,  
Thân gái làm gì cho khổ,  
Ngày đi qua,  
Tháng lại đi qua,  
Giữa hang sâu vọng tiếng oa oa,  
Tiếng khóc của đứa trai,  
Làm chuyển rừng rung núi.  
Niềm vui đã thành lời nói,  
Niềm vui đã hoá nên lời ca,  
Từ trái tim những người mẹ mù loà,  
Họ quên cả núi cao rừng thẳm.  
Đi kiếm lá non để nuôi con bữa sáng,  
Đi tìm quả ngọt để nuôi con bữa chiều.  
Nhưng rồi màn đêm trùm xuống,

Mùa đông lại đã kéo về,  
 Gió rừng, đá lạnh tái tê,  
 Đêm khuya cắt da, cắt thịt.  
 Lòng mẹ thương con khôn xiết!  
 Tìm cỏ làm đệm ấm lưng,  
 Kiếm vỏ cây dệt chăn che thân, che mặt.  
 Nhưng các mẹ như cá bắt lên khỏi nước,  
 Như thuyền con gặp gió lớn sóng to,  
 Như con tép sức yếu mất mồi,  
 Giữa dòng nước bị lá ngon<sup>1</sup> quấy đục,  
 Tình cảnh này các mẹ làm sao sống được,  
 Nói gì đến việc nuôi con. Mẹ con năm tháng mỗi mòn,  
 Khản cổ kêu trời, trời ơi có thấu:  
 - "Trẻ thơ còn như hòn máu,  
 Trời ơi, có tội tình chi?  
 Mà con tôi khốn khổ trăm bề,  
 Xin trời động lòng cứu giúp..."  
 Tiếng than động đất,  
 Lời kêu đã thấu trời.  
 Then<sup>2</sup> sai người đến tận nơi,  
 Chăm sóc nâng niu trẻ nhỏ.  
 Nụ cười trẻ thơ rạng rỡ,  
 Ánh mắt trẻ nhỏ long lanh.  
 Ngày tháng trôi đi vừa tròn ba năm,  
 Đã thành chàng trai,  
 Lớn lên như thổi.  
 Miệng nói nhiều điều khôn trước tuổi,  
 Đầu đã biết suy rộng nghĩ xa.  
 Thương các mẹ gian nan,

---

1. Lá ngon: Là một thứ lá chất sầy, nếu đem giã nhỏ trộn với tro ném xuống sông cá sẽ bị thuốc sầy, đó là cách đánh bắt cá của người miền núi.

2. Then: Ông Trời.

Nghe quặn đau trong dạ.  
Chàng mở lời hỏi mẹ:  
- "Tại sao con không có bố,  
Tại sao các mẹ phải mù loà khốn khổ.  
Còn bản mường ta ở nơi nào,  
Mà phải ở rừng thẳm núi cao?"  
Nghe lời khôn mẹ vui trong bụng,  
Lặng tiếng khôn lòng mẹ quặn đau.  
- "Con ơi!  
Hòn ngọc hòn vàng của mẹ ơi!  
Nhà ta đâu phải khổ nghèo,  
Bố con không hèn mọn,  
Mà là người cầm quyền lớn,  
Nhất nước Chăm Pa.  
Được ba năm,  
Bố mẹ yên vui sum họp một nhà,  
Thì nàng Khăm Ca,  
Con chim đẹp từ đâu sà đến,  
Nó thả tiếng hót vui,  
Đưa lời nói ngọt,  
Làm đức vua mê mệt yêu thương.  
Nó chẳng sợ tơ vương,  
Để ngày càng quẩn quít.  
Ý nghĩ nó đã quanh co quỷ quyệt,  
Lại có vằn trong bụng<sup>1</sup>.  
Đức vua nào đâu có biết,  
Tưởng rằng nó thương yêu tha thiết,  
Nên nhận lời cho nó làm vợ bé đức vua.  
Từ đó.

---

1. Tục ngữ Thái có câu:

Con hổ vằn ngoài da,

Con người ác có vằn trong bụng.



Mẹ ăn miếng thịt nghe chua,  
Ăn miếng cơm rau nghe đắng.  
Trải ba mùa trăng sáng,  
Lòng mẹ bao nỗi vui đầy.  
Hôm ấy,  
Chập chờn trong giấc ngủ không say,  
Khi tỉnh dậy,  
Mất các mẹ đều không còn nữa.  
Cũng từ đấy, vua đem lòng ghét bỏ,  
Để lại nuôi thì vua nghe xấu hổ,  
Mà giết đi lại cũng thấy thương,  
Cho nên vua mới tìm đường,  
Đem bỏ các mẹ vào nơi này, rừng sâu núi thẳm.  
Mẹ ra đi,  
Mang theo giọt máu cha đỏ thắm,  
Ở nơi này, đã thành quả, thành hoa.  
Dầu quạnh hiu, gió lạnh, mưa sa,  
Mẹ vẫn ôm trong tay nụ cười, tiếng khóc.  
Mất mẹ hướng theo phương mặt trời mọc,  
Lấy tình thương trải mọi nẻo đường rừng,  
Cho hạt kia nảy mầm,  
Trên một miền đất lạ.  
Mẹ nuôi con như cây nuôi lá,  
Con ơi, hãy mãi mãi tươi xanh!"  
Nghe mẹ kể sự tình,  
Nước mắt tuôn lả tả.  
Nhưng chí chàng rắn như đá,  
Trong đầu như có lửa đang sôi.  
Chàng cất lời:  
- "Đi lối nào, đến mừng Chăm Pa hỏ mẹ?"  
Bà mẹ nói:  
- "Đường ấy xa xôi, lắm núi, nhiều khe,

Thú dữ đầy rừng, mưa giăng gió giạt.  
 Con bé nhỏ, đi làm sao được,  
 Ngựa chạy ba ngày mới đến Nà Khoang<sup>1</sup>.  
 - "Mẹ ơi, xin mẹ đừng ngăn,  
 Dù núi rừng mênh mông, con không thể lạc.  
 Hoặc vượt sông xanh, phải trèo núi bạc,  
 Bao gian nan con cũng xem thường".  
 Nghe lời nói mà thương,  
 Mẹ ôm con vào lòng nức nở:  
 - "Mẹ cho đi tìm bố,  
 Nhưng con phải trở về,  
 Phải nhớ đừng để mẹ bơ vơ,  
 Oi, hòn ngọc hòn vàng của mẹ"  
 - "Mẹ ơi!  
 Con mong mẹ mạnh khỏe,  
 Yên lòng chờ tin con"  
 Vượt trăm núi chon von,  
 Băng qua ngàn sông suối.  
 Chàng đi được hai ngày đã tới,  
 Nơi này là đất Nà Khoang.  
 Ở đây voi ngựa từng đàn,  
 Và rất nhiều đường đi lối lại.  
 Bên này,  
 Thấy trẻ con đem trâu đất ra chơi<sup>2</sup>  
 Chỗ kia,  
 Thấy nhiều người chơi cù, rồi lại chơi ky<sup>3</sup>.  
 Người kéo chặt lối đi,  
 Tiếng reo hò vang vách núi.

---

1. Nà Khoang: Nơi người lạ nghỉ chân để hỏi thăm đường trước khi vào mừng Chăm Pa, đây cũng là bãi thả trâu bò.

2. Trâu nặn bằng đất đem ra chơi, một trò chơi của trẻ con Thái.

3. Chơi cù: Đánh cù quay. Chơi ky: Giống chơi đánh khăng ở miền xuôi.

Chàng băng băng đi tới,  
Họ vây quanh cản đường:  
- "Mày người của phường nào,  
Có một mình sao dám đến đây.  
Hãy trả lời ngay!"  
Chàng nghe không bực tức,  
Mà trên môi lại nở nụ cười,  
Định đặc trả lời:  
- "Tôi là người ở dưới trời, trên đất!"  
Cả bọn đến tím mặt,  
Vì lời láo xược của kẻ không quen.  
Tất cả đều phẫn nộ xông lên,  
Tay gậy, tay dao, kêu la hò hét.  
Định dõ trò chém giết,  
Nhưng chàng vẫn ung dung.  
Nói đôi lời nhỏ nhẹ:  
- "Làm điều xấu thì vô cùng dễ,  
Chém giết nhau cũng chẳng khó gì.  
Nếu cái đầu biết nghĩ suy,  
Sao không thương nhau dù là người xa lạ.  
Các bạn còn có mẹ có cha,  
Có áo mặc cơm ăn, được chăn trâu; cười ngựa.  
Tôi thì lá ăn không đủ bữa,  
Bơ vơ sống có một mình.  
Nếu các bạn không thương tình,  
Thì cùng tôi chơi cù thử sức,  
Chơi ky thử tài.  
Nếu thua, tôi xin tự nộp mình ngay,  
Các bạn muốn bắ m vằm tùy ý"  
Bọn người kia lại hỏi:  
- "Nhưng nếu mày được?"

- "Thì tất cả những ốp<sup>1</sup> cơm, gói thịt,  
Các bạn phải nộp cho tôi".  
Thế là họ lao vào,  
Chơi cù với nhau hai hiệp.  
Cả hai lần bọn trẻ đều thua,  
Nhưng họ vẫn say máu ganh đua,  
Cùng chơi ky với chàng ba bạn.  
Vì cái đầu nóng cơn tức giận,  
Nên con mắt lơ dờ,  
Mọi cánh tay đều dơ,  
Nhưng không ai bắt trúng.  
Một trăm năm mươi ốp cơm xếp thành đống,  
Một trăm năm mươi gói thịt xếp một bên.  
Không một ai dám quên,  
Phải nộp cho đầy đủ.  
Còn chàng trai hôn hờ,  
Mỗi tay xách gọn một nửa,  
Hương hương Cốc Hoa lao như tên bay.  
Ngựa phi nước đại phải ba ngày,  
Lần này chàng chỉ đi trong một buổi.  
Biết con về chỉ nghe qua tiếng nói,  
Mẹ ôm con vào lòng, lắng chuyện đường xa:  
- "Con chưa gặp được vua Chăm Pa,  
Nhưng đã tìm được cơm mang về cho mẹ.  
Mẹ ăn đi cho ấm dạ,  
Mẹ ăn đi cho con vui lòng!"  
Cầm miếng cơm ăn,  
Nước mắt vui chảy tràn qua má,  
Mưa lũ rừng sâu gặp được mái đá,  
Đang đói lòng sẵn gặp được mái đá,

---

1. Ốp: Dụng cụ đựng cơm đan bằng giang hoặc bằng mây rất đẹp.

Đang đói lòng sẵn được hoẵng to.  
Ở bên mẹ mười ngày,  
Mười ngày đã trôi qua.  
Chàng xin mẹ ra đi lần nữa,  
Lòng mẹ tràn đầy lo âu, thương nhớ,  
Cầm tay con bịn rịn dặn dò:  
- "Con đi đường xa,  
Phải lường mưa lớn gió to,  
Phải lường nơi dòng sâu, nước xoáy.  
Hòn vàng của mẹ ơi!  
Khúc ruột của mẹ ơi!  
Con phải trở về với mẹ,  
Phải trở về cùng mẹ!"  
Lần thứ hai chàng đến nước Chăm Pa,  
Thấy người đi như bướm tháng ba,  
Áo quần lấm màu nhiều sắc,  
Người kéo từng đoàn dăng dặc,  
Leng keng chuông đồng của ngựa,  
Vang vang chuông vàng của voi.  
Lại gặp bọn trẻ chăn trâu đang vui chơi,  
Chúng hò la như ve kêu chiều tối.  
Chàng lại ngỡ lời chào và lời thăm hỏi,  
Nhưng bọn trẻ lại thách chọi cù  
Lại quyết được thua.  
Vì trong lòng chưa nguôi cơn tức.  
Nhưng tìm đâu cho ra sức,  
Kiếm đâu cho ra tài.  
Chúng vẫn bị thua hoài,  
Lại phải nộp cơm nộp thịt.  
Mất thịt, mất cơm cũng tiếc,  
Nhưng mang tiếng thua thì xấu hổ hơn nhiều.  
Họ bàn nhau rằng:

- "Nó chỉ có một mình,  
Ta giết nó đi cho hả giận!"  
Thế là mọi người lao vào trận,  
Tay gậy, tay dao vây chặn chung quanh.  
Mắt rục long lanh,  
Trong đầu bốc lửa.  
Rừng gậy, rừng dao giơ lên tua tủa,  
Như mùa măng nứa, măng vầu.  
Họ cúi trần đóng khố uốn ngực vung dao,  
Nhưng chàng đã chẳng nao,  
Lại mở giọng cười sảng khoái.  
Và lớn tiếng nói rằng:  
- "Hãy lượng sức mình người hời, người ơi!  
Đã dám chơi xin đừng có trách!"  
Bọn trẻ Chăm Pa nghe tức,  
Rùng rùng khí thế xông ra.  
Nào ngờ,  
Chàng như voi lớn mới mọc ngà,  
Đánh bọn trẻ Chăm Pa lăn lóc.  
Tiếng kêu trời, tiếng la, tiếng khóc,  
Như trận mưa rào,  
Như ngàn con thác réo sôi.  
Thằng chúi đầu xuống đất như muốn chui.  
Kẻ bị tung lên cao,  
Rớt xuống nằm la liệt.  
Đứa rơi vào rừng,  
Cứ thẳng rừng sâu chạy miết.  
Thằng bị bẹp đầu,  
Đứa bị treo lủng lẳng ngọn cây.  
Kẻ kêu la gãy cẳng, gãy tay,  
Thằng lúng túng trong bùn sâu ngập lội.  
Đứa rúc trong vũng trâu đầm hôi thối,

Kẻ nằm ngửa mặt lên trời ôi ôi kêu la.  
Sức chàng trai,  
Vẫn mạnh như hổ, hùng dũng như voi,  
Bọn trẻ Chăm Pa van lạy cáo lui,  
Dâng nộp cho chàng cơm thịt,  
Chàng lại vai mang tay xách,  
Vượt bao sông núi cách ngăn,  
Trên đường về,  
Nghe suối hát, chim ca, gió reo nhẹ nhẹ.  
Ngọt như lời ru ngày nào của mẹ,  
Động vào vách đá rừng cây.  
Để làm tiếng hát hôm nay,  
Cho mẹ dang tay đón con trai quý,  
Chuyện truyền đến triều đình,  
Đức vua cho là chuyện lạ.  
Mới sai người đi khắp ngả,  
Tìm gặp chàng trai.  
Nếu đúng là người tài,  
Sẽ thành niềm vui cho muôn, cho nước.  
Ai có công tìm được,  
Nhà vua sẽ thưởng công to.  
Hôm ấy,  
Mặt trời vừa nhìn đỉnh núi,  
Chàng trai cũng đến Nà Khoang.  
Núi rừng đã hết mây giăng,  
Sao hôm nay ở đây buồn tẻ quá?  
Chàng như người xa lạ,  
Không nghe chuông của ngựa của voi.  
Lũ trẻ kia cũng chẳng đùa chơi,  
Chúng chỉ ngồi ủ ê chờ đợi,  
Khi mở lời ra nói,  
Toàn là lời ngọt tiếng thơm.

Rằng: - "Chàng là người tài giỏi,  
Không ai sánh nổi được đâu.  
Nhưng bây giờ chàng phải vào hầu,  
Đức vua Chăm Pa truyền thế!"  
Nghe lời chào vui vẻ, lời nói ngọt tai,  
Chàng vội đi ngay,  
Đến sân lớn vua mừng sáng quắc.  
Thấy nhiều người thất kiếm dát bạc,  
Thấy lắm người cầm kiếm dát vàng,  
Khắp đất trời rực rỡ hào quang.  
Lại có người như tượng đá,  
Tay cầm ngọn giáo sáng long lanh,  
Và mã tấu dựng lớp lớp như thành,  
Ngọn ngọn chia lên trời như tonđó<sup>1</sup>  
Lại dòng người ngồi từ đầu ngõ,  
Tay lăm lăm súng kíp, xali<sup>2</sup>.  
Tiếng nhạc voi nhạc ngựa vọng về,  
Người qua lại như bầy chim Yểng.  
Họ nói nhiều thứ tiếng,  
Nhưng đều về châu vua.  
Như trăm ngàn con suối đổ về sông,  
Lúc này, nhà vua trên sập giữa sân rồng,  
Gọi chàng trai đến gần, nói lời âu yếm:  
- "Này người trai nhỏ,  
Ta cần biết rõ,  
Quê người ở nơi nào,  
Sao một mình lưu lạc đến đây,  
Hãy thật lòng nói rõ ta hay?"  
Chàng trai tâu rằng:

---

1. Tonđó: Dụng cụ dùng đâm cá, có hình giống như một thứ vũ khí.

2. Xali: Cũng là súng gần như súng kíp, bắn rất chính xác, người Mông rất hay dùng.



- "Tôi là người dưới trời, trên đất!"  
 Lời nói không lọt tai,  
 Mà đức vua vẫn ân cần:  
 - "Ta cần nghe nói thật,  
 Chàng trai kia nên biết nể lời.  
 Chớ bóng gió xa xôi,  
 Đừng bặc chì nặng nhẹ!"  
 - "Không, không, tôi không xa xôi nặng nhẹ,  
 Đúng tôi là người trên đất, dưới trời,  
 Nhà tôi bằng đá dựng, vua ơi,  
 Mái lại cũng lợp toàn là đá.  
 Chắn đệm làm bằng cỏ cây cành lá,  
 Bạ bèo là khí với sơn dương.  
 Suốt năm tháng mù sương,  
 Ông mặt trời rất ít khi nhìn đến.  
 Đó là chốn rừng sâu, núi hẻm,  
 Tên gọi là hang Cốc Hoa<sup>1</sup>.  
 Có mẹ tôi xấu số mù loà,  
 Sinh ra tôi trong hang đá,  
 Các mẹ đào củ, tìm rau, chọn lá,  
 Suốt ba năm vất vả cơ hàn.  
 Năm mẹ dì sức kiệt, lực mòn,  
 Điều đã chết trong hang sâu đá lạnh.  
 Mẹ con tôi lẻ loi vắng quạnh,  
 Chẳng có rầy nường, nhà cửa, người thân.  
 Dù vất vả gian nan,  
 Tôi cũng phải tìm ra,  
 Ai đã đưa các mẹ tôi vào nơi khốn khổ.  
 Mất các mẹ tôi sao không còn nữa.  
 Và cha tôi giờ ở nơi nào?

---

1. Hang Cốc Hoa: Là loại hang gốc, từ đây sinh ra nhiều hang khác nữa.

Ông ta ngồi trên cao,  
 Hay đang ngồi dưới thấp<sup>1</sup>?"  
 Nghe được lời nói thật,  
 Đức vua tưởng đứt ruột mềm gan.  
 Lệ chảy khôn ngăn,  
 Mở tiếng gọi:  
 - "Con, con của cha ơi!  
 Đứa con độc nhất của cha,  
 Đã bao lâu sống bơ vơ không cửa không nhà,  
 Cha đây không phải là người xấu,  
 Có lòng dân nước này hiểu thấu,  
 Chẳng bao giờ cha hãm hại mẹ con!"  
 Chàng vừa quay ra,  
 Đã thấy tất cả các quan,  
 Đều mở tóc giờ đầu<sup>2</sup> vái lạy:  
 - "Chàng trai ơi!  
 Chàng trai hãy vững tin như vậy,  
 Chính chàng là con trai đức vua.  
 Ngày ấy,  
 Bà nàng được vua yêu mến có thừa,  
 Đã chiều chuộng nâng hoa, nâng trứng,  
 Nhưng chưa sinh được con trai như đức vua mong muốn.  
 Nhân một đêm mát gió, đẹp trăng,  
 Vì nể tình, vua đã để các bà nàng,  
 Ở lại chơi trăng mới ra nông nổi.  
 Chẳng biết tai họa từ đâu gieo tới,  
 Tự nhiên các bà nàng đều bị mù loà.  
 Để các bà ở lại trong triều.

---

1. Ngồi trên cao hay dưới thấp: Ý nói người có quyền thế hay là kẻ thường dân.

2. Mở tóc giờ đầu: Để tỏ lòng tôn kính, giải bày lòng thành thực. Nếu chấp nhận lỗi lầm trước người khác, thì phải bỏ khăn xoà tóc cúi đầu van lạy, đây là phong tục của người Thái.

Sẽ không vui cho khách gần xa,  
Lại mang tiếng là đức vua hèn kém.  
Vì danh dự của nước Chăm Pa,  
Phải đưa các bà đi xa,  
Lòng đức vua như dao chém,  
Tìm đức vua như có kim châm.  
Đã sai chúng tôi hôm sớm chăm nom,  
Không được để cho các bà phải khổ.  
Nhưng ở hang Cốc Hoa,  
Rừng thì lắm lợn lòi nhiều hổ,  
Đường cheo leo lắm dốc nhiều khe,  
Mưa bão không có mái che,  
Trời nắng không còn nước uống.  
Nên chúng tôi đã làm lừa dối đức vua,  
Không đưa người nào đến.  
Thật mất tình mất nghĩa với các bà nàng,  
Nay trời còn có lòng thương,  
Đưa chàng về gặp vua, gặp nước.  
Tội chúng tôi thật là đáng tội,  
Xin chàng cứ trừng trị cho nghiêm.  
Đây là lời của trái tim,  
Xin chàng đừng nói điều đáng,  
Chớ nói điều cay".  
Nghe lời thấy ngọn lửa trong lòng dịu hẳn,  
Chàng cất lời thương:  
- "Tôi về mừng cũ sao yên,  
Khi mẹ tôi còn trong hang đá.  
Tôi xin vua và thần dân trăm họ,  
Đón mẹ tôi về chung sống nơi đây..."  
Riêng đức vua,  
Nghe mắt cay cay,  
Nghe lòng xót xót.

Nghẹn ngào:

- "Hơn ba mùa quả tốt hoa tươi,  
Nhưng cha lại gieo điều cay đắng.  
Các mẹ con một thời phải đợi mưa gọi nắng,  
Nghĩa tình xưa, cha đã trót có lỗi lầm.  
Ngọn lửa đời đang thiêu đốt trong tâm,  
Xin tạ tội cùng những người đã khuất.  
Cha sẽ đem hoa tươi trồng lên mặt đất,  
Nơi các di con đã yên nghỉ ngàn năm.  
Còn mẹ con,  
Cha xin được đón về chung gối chung chăn,  
Chung chiếc sập vàng,  
Như ngày còn son trẻ".  
Một phút đầy nặng nề, lặng lẽ,  
Chàng ôm choàng lấy đức vua,  
Niềm vui lớn,  
Chảy theo dòng nước mắt.  
Hôm nay,  
Trời quang mây nhẹ bay về núi,  
Vua truyền đi đón vợ thương.  
Lệnh cho tất cả mọi đường,  
Phải chọn voi mới mọc ngà,  
Chọn nhiều ngựa ức nở,  
Chọn con gái, con trai đẹp người, sức trẻ,  
Đi đón bà nàng.  
Đặt lên lưng voi yên bành vàng  
Mắc vào lưng ngựa yên bạc.  
Râm ran nhã nhạc,  
Chiêng trống vang trời.  
Con gái như những đoá hoa tươi,  
Áo quần lụa là trăm màu sắc.  
Con trai thân hình rắn chắc,

Giáo gươm súng ống chỉnh tề.  
Họ đã lên lưng ngựa ngồi chờ,  
Họ đã lên lưng voi ngồi đợi.  
Chàng trai bước vội,  
Lên chiếc võng vàng.  
Hạ lệnh lên đường,  
Cho binh mừng đi trước.  
Có nhiều người nổi bước,  
Người ngựa kéo dài qua núi qua sông.  
Mọi người mở hội trong lòng.  
Rừng rực rỡ như hoa gạo đỏ.  
Lệnh truyền loa mở,  
Tiến vào hang đá Cốc Hoa.  
Dù ghềnh thác, dù đường xa,  
Nhưng có niềm vui mà quên mệt nhọc.  
Chàng dừng binh nơi đầu dốc,  
Bước vào lạy mẹ, báo tin vui.  
Các quan đi theo, cũng thưa bẩm nhiều lời,  
Đón mời vua bà trở về quê cũ:  
- "Chuyện xưa đức vua đã rõ,  
Lỗi lầm xin được đền bù.  
Xin bà nguôi lòng nổi lại tình xưa".  
Vua bà có lời thưa:  
- "Tôi ơn vua còn thương đến người khốn khổ,  
Trời đã sinh người có số,  
Ở nơi rừng sâu tôi cũng nên người,  
Chỉ bạn cùng khổ vượn cũng vui,  
Biết mình không sánh đôi cùng vua được.  
Có về lại,  
Chỉ thêm xấu cho dân, cho nước,  
Vì nhớ câu: "Giàu hai con mắt" mà đau.  
Đã không còn thương nhau,

Thà cứ phụ nhau lại còn sung sướng.  
Nếu tôi về,  
Mất ai không vui, chân ai bị vướng.  
Thì cho tôi yên một bề,  
Nhờ các người về tâu với đức vua..."  
Nhưng người hầu quý xuống xin thưa:  
- "Lạy bà nàng,  
Có thương dân, xin về dựng miếu,  
Cho mọi người không còn đau yếu.  
Vua bà về đem bàn tay mát dịu,  
Để cây ngô, cây lúa thêm xanh,  
Cho bản miếu như mặt suối long lanh..."  
Chàng trai quý xuống nói:  
- "Mẹ ơi, nếu mẹ cố tình từ chối,  
Phụ lòng dân, uống công dân chờ đợi,  
Thì mẹ con ta có tội với dân!"  
Nghe lời con,  
Mẹ đã thấy yên lòng,  
Nên ung bụng lên kiệu vàng mới đóng,  
Kiệu có mái dát vàng toả rộng,  
Che khắp được cả lưng voi,  
Thấy mẹ nở nụ cười,  
Chàng nhảy lên lưng con ngựa trắng.  
Giật cương đi thẳng,  
Đến trước mộ các mẹ dì.  
Cất tiếng gọi hồn các mẹ cùng đi,  
Theo con về miếu xưa đất cũ.  
Đừng ở đây mà khổ,  
Chớ ở đây mà buồn,  
Mà lạc vào rừng sâu nắng đổ mưa tuôn.  
Trời bỗng sáng lên,  
Và một bầy phượng hoàng lượn qua tầng mây trắng,

Bay lượn tung tăng như chào như đón.  
 Chàng tin đây là hồn vía các dì,  
 Nên mới lệnh cả đoàn, và mời hồn các mẹ cùng đi.  
 Tiếng nhạc ngựa đầu kia vọng lại,  
 Nghe vui như ngày xuân vào hội.  
 Tiếng cồng chiêng vang vọng rừng xa,  
 Pié nhạt khoan<sup>1</sup>  
 Rộn rã tiếng kèn la,<sup>2</sup>  
 Như nâng bước bảy voi lớn ngà đi trước.  
 Giục đàn ngựa khoẻ nhanh chân nối bước,  
 Và lũ lượt theo sau.  
 Quân lính, dân mừng theo nhau,  
 Dài như dòng sông nước chảy,  
 Dài như rừng xanh, xanh mãi,  
 Mặt mọi người rạng nở như hoa.  
 Trời mưa to, nước không thấm vào da,  
 Không ướt được gấm vóc lụa là,  
 Vì có ô vang che mưa che gió.  
 Nghe tiếng vượn kêu đôi, nơi mỏm đá,  
 Thì đoàn người cũng về đến Chấm Pa.  
 Nhà vua sai trái chiếu hoa,  
 Để đón bà nàng và con trai quý.  
 Mừng trong mừng ngoài, người già người trẻ,  
 Mừng trên mừng dưới quần áo đẹp áo lành.  
 Dem dâng trăm tấm lụa xanh,  
 Dem dâng ngàn tấm vóc đẹp.  
 Rồi xali, ngọn thép,  
 Cây nỏ, ống tên,  
 Xếp chập nhà trên,  
 Chất đầy nhà dưới.

- 
1. Pié: Nhạc cụ làm bằng ống hóp, nhưng có lưỡi gà bằng đồng.  
 2. Kèn la: Kèn làm bằng tổ sấu (tổ sấu kèn).

Người các muông như ong về núi,  
Lệnh vua truyền cho múa hát vui chơi.  
Vua dìu vua bà đến sập cùng ngồi,  
Cầm tay con trai âu yếm:  
- "Từ rừng sâu núi hiểm,  
Mẹ con đã về cùng ta.  
Thương nỗi đường xa,  
Ơn quê chôn rau cắt rốn.  
Người đã về đến nơi đến chốn,  
Nhưng kẻ còn nằm lại rừng sâu.  
Ta vui mừng,  
Nhưng ta cũng có cả nỗi đau..."  
Đối với các mẹ dì,  
Vua truyền, phải gọi hồn làm vía,  
Thật cho trọn nghĩa vẹn tình.  
Đức vua ngồi gọi vía, chia cần<sup>1</sup>.  
Gọi đến nơi xa nơi gần.  
Cần này,  
Gọi về nơi sinh ra con trai đẹp,  
Gió lạnh mưa xa từ hang đá hẹp,  
Con đã lớn khôn và đã nên người.  
Cần này,  
Xin mời về trời,  
Để trả ơn có công nuôi nấng.  
Cần này,  
Mời về đèo cao dốc vắng,  
Trả ơn các mẹ dì đã về bên ma.  
Cần này,  
Mời về nội ngoại gần xa,

---

1. Chia cần: Vua làm lễ gọi vía cho năm bà vợ bị chết nơi hang Cốc Hoa; chia cần là chia cần rượu, để mời các vía ở mọi nơi về cùng uống rượu với vua, để vua tạ ơn mọi người.



Để mừng cho vợ chồng, cha con gặp mặt,  
Để được ngồi lâu nơi ghế vàng đất ngọc,  
Vía đừng lạc trong rừng,  
Chớ mang nặng lo âu.  
Cần này,  
Cần hãy mau mau,  
Mời về khắp thân dân trăm họ,  
Mừng cho nước Chăm Pa rạng rỡ,  
Hãy bỏ đi những lo phiền chuyện cũ,  
Vía ơi, hãy quây quần bên ta.  
Lúc này,  
Các quan mừng, quan bản gần xa,  
Dem bạc vàng, trâu to, voi lớn,  
Dem tơ lụa đủ màu nhiều tấm,  
Dâng lên pha nha.  
Con gái, con trai nhộn nhịp sớm trưa,  
Họ vào ra như con rồng lượn,  
Vác nước, đồ cơm, nướng gà, nướng lợn.  
Làm mâm đãi khách đường xa.  
Mười ngày mừng vía đã qua,  
Then đã cho thuốc hồi sinh và ngọc quý.  
Trước khi bà nàng về nơi ăn chốn nghỉ,  
Vua cha mới đặt tên chàng là Ú Thêm.  
Vua bà được lời vua, cũng vui thêm,  
Mắt chưa sáng, nhưng lòng đã sáng.  
Bà dặn con:  
- "Ú Thêm con ơi!  
Phải đem sức dựng mừng, đem tài dựng bản,  
Lo cho dân no ấm yên lành,  
Con mắt nhìn phải thấu tận trời xanh,  
Con sức trẻ phải nghiêng sông, bạt núi..."  
Trong lòng vui quá, Ú Thêm không nói,

Chỉ cúi đầu vâng lệnh mẹ cha.  
Ngày lại đi, tháng lại qua,  
Hè đã tới, đêm về trắng sáng tỏ.  
Bát ngát cánh rừng hoa ngàn đua nở,  
Đêm ngày rục rở đất Chăm Pa.  
Chỉ riêng nàng Khăm Ca,  
Bấy lâu nay trần trở, lo lắng.  
Ăn thịt, ăn cơm nghe đắng,  
Trầu ngọt, thuốc thơm nghe chua.  
Sợ Ú Thêm - con vợ lớn của vua,  
Sẽ chém giết,  
Nếu biết nàng làm nên điều ác.  
Nên một lời nàng cũng ngọt lạt:  
- "Ú Thêm ơi!  
Trời thương đức vua cho gặp được con trai,  
Mẹ vui mừng như chính con của mẹ.  
Dù không được có công sinh đẻ,  
Nhưng lòng yêu con mẹ có khác gì.  
Nên mẹ muốn con đi,  
Đến mừng Cùm Phum thăm ông bà ngoại.  
Từ được đức vua thương yêu,  
Mẹ chưa một lần trở lại.  
Nỗi nhớ mẹ cha chất núi ngập sông,  
Nhưng ra đi mẹ chẳng đành lòng,  
Biết lấy ai chăm sóc đức vua sớm tối..."  
Ú Thêm vội thưa:  
- "Dạ, dù gian nan con không từ chối,  
Xin ra đi để mẹ yên lòng.  
Ông bà khỏi phải ngóng trông,  
Con lại được biết mừng bên ngoại.  
Hai mừng nối đường đi lại,  
Con sẽ được ông bà yêu thương.

Bao năm lạnh lẽo cô đơn,  
 Như con suối nhỏ xa nguồn cách sông..."

Nàng Khăm Ca rất vui mừng,  
 Bèn viết thư thay lời nhắn cho cha biết:  
 - "Người này không phải ruột thịt,  
 Mà là con vợ lớn đức vua.  
 Nếu sống thì nguy to,  
 Con không thể làm theo lời cha dặn!"

Thư được gói dùm cẩn thận,  
 Kèm theo gói hạp xúm xó trao tận tay con.  
 Giữa sân vua, nàng cất tiếng nỉ non,  
 Rằng:  
 - "Thư con phải giữ chớ có để rơi,  
 Còn gói này mẹ buộc chặt vào lưng ngựa.  
 Trên đường đi, con không được mở;  
 Vì làm thế, ông bà ngoại sẽ không thương.  
 Con đi, mẹ bịn rịn vấn vương.  
 Nghe thương lắm, gió sương còn phải vượt.  
 Mẹ như đứt từng khúc ruột,  
 Gửi theo muôn dặm đường xa..."

Chàng quay vào từ biệt mẹ cha,  
 Đức vua dặn dò mọi điều và bảo:  
 - "Đèo sâu, núi cao, nắng sương vất vả,  
 Cha cho lính theo giúp sớm hôm..."

Ú Thêm cúi lạy chịu ơn và thưa rằng:  
 - "Lính đi sao nổi,  
 Đường xa muôn trùng với vợ,  
 Khi qua cổng trời, lúc vượt tầng mây.  
 Cha cứ yên lòng,  
 Con sẽ làm xong, đi đến nơi về đến chốn".  
 Chàng khoác áo dát bạc, nắng reo lấp lánh.  
 Cầm giáo dát vàng lung linh ánh sáng.

Cùng vua cha đi giữa muôn người,  
Yên cương ngựa bay đã sắp sẵn rồi.  
Chàng cúi chào dân muôn,  
Chào non nước Chăm Pa.  
Chàng lên lưng ngựa giữa muôn tiếng reo ca,  
Ngựa hí vang, vút lên tầng mây trắng.  
Như mũi tên rạch trời bay thẳng,  
Kìa núi non trăm bản, ngàn ruộng,  
Bát ngát ruộng đồng,  
Tít tắp rẫy nương,  
Như những bông hoa nhiều màu lấm sắc.  
Có mái nhà lớp tranh.  
Qua ruộng Xi In vùng trời sáng long lanh,  
Thúc ngựa bay nhanh đến gần cửa ải.  
Ngựa vươn cánh sải,  
Đã tới cổng trời.  
Thầy Kéo Bằng Nong mở lời:<sup>1</sup>  
- "Người và ngựa nào đi tới,  
Hãy dừng lại vào đây thầy hỏi!"  
Ú Thêm liền buông cương, buộc ngựa bước vào tâu:  
- "Tôi là người ruộng lớn Chăm Pa,  
Con chồng nàng Khăm Ca người đẹp,  
Về ruộng Cùm Phum cửa trời không hẹp,  
Nhưng đã ba năm, nàng chưa được về thăm.  
Tôi đi thay để mẹ nhỏ yên tâm,  
Và cũng có dịp đến ơn ông bà ngoại..."  
Thầy Kéo Bằng Nong cười thành tiếng,  
Nhưng lòng lại nghe như thương hại,

---

1. Kéo Bằng Nong: Ông thấy người ngọc tượng trưng cho sự sáng suốt và nhân nghĩa, như một vị tiên tri. Ông chuyên coi giữ cái hồ lớn, nơi nối liền con đường lên trời và xuống đất. Hồ này là nơi tắm mát, vui chơi của người ruộng dương gian và ruộng Trời.

Cho chàng trai trẻ thơ ngây.  
Thầy âu yếm cầm tay:  
- "Hỡi Ú Thêm lòng sáng dạ trong!  
Cháu là hòn vàng nên dân bản chờ mong,  
Cháu là niềm tin nên mọi người thán phục.  
Nhưng cháu làm sao hiểu được,  
Nỗi đau buồn của đất nước Chăm Pa.  
Dân trong ruộng vẫn ốm đau,  
Đôi mắt mẹ vẫn mù loà,  
Tất cả đều do nàng Khăm Ca hãm hại,  
Nàng phải làm theo lời cha,  
Nên khó khăn không ngần ngại,  
Nguy hiểm chẳng sờn lòng, khôn khéo có dư.  
Tiếng ngọt ngào làm mềm lòng đức vua,  
Nụ cười hoa tươi để che mắt thần dân thiên hạ.  
Vào làm vợ vua, cốt để dễ làm mưa gió,  
Trùm lên trời đất Chăm Pa.  
Nhưng khi cháu tìm gặp lại được vua cha,  
Nàng sợ mưu toan kia bại lộ.  
Sai cháu vượt trời mây đến đó,  
Không phải để được ông bà ngoại yêu thương.  
Không phải để cho hai đất nước liên đường,  
Mà để giết cháu đi cho tiện.  
Để hết người gây cho nàng nguy hiểm,  
Mà nàng vẫn được dân tin,  
Và vua cha cháu vẫn mến..."

Ú Thêm bàng hoàng:  
- "Thầy có cách gì không,  
Giúp con đến được tận nguồn sông, gốc núi?"  
Con hãy nghe lời ta nói:  
- "Gói hạp xúm xỏ này phải để lại đây,  
Còn bức thư này,

Đây là lời xấu, lòng đen,  
Thầy sẽ đốt đi, viết thay thư khác.  
Và nếu cháu có lửa trong đầu, trong mắt,  
Cũng phải ở lại đây với thầy.  
Học con chữ, học lễ phải điều hay,  
Để hiểu lòng người mà liệu điều cư xử".  
Ứng bụng ở lại theo thầy,  
Ú Thêm say sưa học chữ.  
Mười mười ngày đêm mà lòng sáng dạ trong,  
Chàng lạy thầy, •  
Xin được lên ngựa ruổi rong.  
Nhưng thầy Kéo Bằng Nong vẫn không yên dạ,  
Nên phải dặn thêm khi vào mừng lạ:  
- "Khi đến bầu trời mừng ông bà ngoại,  
Cháu không được vội vàng dừng lại.  
Cứ thả thư này xuống,  
Họ sẽ không hại con đâu.  
Ở giữa mừng lớn có một ao sâu,  
Gọi là Út Khi Kha<sup>1</sup> mừng quý.  
Họ cắm cây cột đồng ở giữa,  
Và chung quanh rào thật kỹ.  
Đó là nơi đựng hồn lũ quỷ Cùm Phum,  
Trong đó có hai cây đào tiên,  
Hoa lá biết nói tiếng người, biết chào mời khách đến.  
Đụng vào cây này vô cùng nguy hiểm,  
Họ bay về sẽ ăn thịt cháu ngay.  
Nếu muốn làm được việc hay,  
Cháu phải tìm gặp nàng Khâm Ấn mới rõ.  
Nàng là con vua mừng Xi In còn rất trẻ,

---

1. Út Khi Kha: Một cái ao mà nước là máu người, chung quanh ao có nhiều loại cây, cây nào cũng biết nói tiếng người. Đặc biệt có hai cột đồng lớn, tương truyền đó là núm ruột của người mừng quý.

Bị quỷ Cùm Phum vây bắt đem về.  
Sắc đẹp của nàng làm chúng say mê,  
Nên không ăn thịt.  
Chúng giữ lại làm người thân thiết,  
Và đặt tên là nàng nhỏ Ca Đề.  
Cùng Khâm Ca sớm hôm vui vẻ đi về,  
Nàng phải làm em Khâm Ca từ đó.  
Còn điều này cháu phải nhớ,  
Dù gặp hiểm nguy hay phải chết thành ma,  
Phải lấy cho được nước ao Út Khi Kha,  
Đựng vào ống đem về đây cho ta làm thuốc.  
Thuốc này là thuốc cứu dân cứu nước,  
Nếu không được cháu chớ có trở về..."  
Ú Thêm cúi đầu, xin hứa,  
Vội vàng nhảy lên lưng ngựa,  
Giữa không trung xé mây lướt gió,  
Chàng bay qua bao núi dựng sông dài.  
Ngựa như tên bay,  
Đã tới bầu trời mừng ông bà ngoại.  
Chàng ghìm cương,  
Ngựa lừng lơ vòng đi quay lại.  
Ngục quỷ Cùm Phum sung sướng hò la,  
Rằng:  
- "Bỗng từ đâu đem đến cho ta,  
Thịt người và thịt ngựa".  
Họ xông xáo như ong vỡ tổ,  
Sấn sào dao sắc trong tay.  
Tiếng cười sắc súa,  
Vang động cả trời đất mừng này,  
Đợi chờ ăn thịt.  
Từ trên không,  
Ú Thêm thả lá thư gió guồng quay tít,

Rơi xuống giữa sân mừng Cùm Phum.  
Lá thư này mang theo lời thương,  
Rằng: - "Người bay đến đây là cháu mừng,  
Con trai nàng Khăm Ca,  
Từ mừng Chăm Pa về thăm bên ngoại".  
Tất cả đều dừng tay lại,  
Tiếng cười sặc sụa thành lời yêu thương.  
Đón chàng trai về với bản với mừng,  
Pha nha ôm cháu vào lòng âu yếm.  
Những điều thiêng pha nha không giữ kín,  
Rằng: - "Cột đồng kia là hòn vĩa của mừng cao.  
Những cây xanh trồng phía bể ao,  
Là khúc ruột của mừng ngoại đó.  
Cháu chỉ được nhìn, được ngó,  
Chớ có hái lá chặt cành.  
Lời ông dặn phải cất kỹ trong lòng,  
Nếu lộ ra là cả mừng đều chết.  
Đây có Ca Đê vốn là người hầu mẹ cháu,  
Nhưng ông bà rất chiều chuộng yêu thương.  
Ban ngày hai cháu trông bản trông mừng,  
Và phải làm đúng lời ông dặn!"  
Lúc này người già trở về nhà,  
Trai gái rủ nhau chơi hoa bên suối.  
Khi nghe tiếng sương rơi động vào vách núi,  
Dơi bay chập choạng, con yểng còn ngủ say.  
Trời sáng dần, sương bay lên núi,  
Trong mừng nghe ồn ào tiếng nói.  
Và âm âm tiếng vỗ cánh bay lên,  
Vào rừng sâu tìm người, săn hổ, bắt chim,  
Lấy thịt thay cơm, lấy máu làm nước uống.  
Pha nha ngọt ngào dặn dò hai cháu:  
- "Ông bà ngoại đi vắng nhiều ngày,



Các cháu ở đây chăm nhà chăm cửa.  
Chớ ra ao, chớ nghịch cột đồng ở giữa,  
Đừng ra vườn hoa, không được chặt cành cây!"  
Dặn đủ mọi điều phải điều hay,  
Ông bà mới bay đi tìm thịt,  
Họ vút lên cao, bay đi xa tít,  
Cả mừng quý lạnh im,  
Khác nào mừng ma người chết.  
Chỉ đôi trai gái nhỏ nhìn nhau tha thiết,  
Ú Thêm mở lời xót lời thương.  
Về mẹ cha ly tán,  
Kẻ chết người còn.  
Về Chăm Pa muôn dặm đường trường,  
Về nỗi giận kẻ ác, trong lòng từng nung nấu.  
Nếu lời thương, nỗi đau này hiểu thấu,  
Thì hẹn cùng nhau nên cửa nên nhà.  
Nàng Ca Đê cũng kể đời mình,  
Đã gian nan từng trải xót xa,  
Những ngày bị giam trong lồng mừng quý dữ:  
- "Nay có chàng ra tay tháo gỡ,  
Cuộc đời em nguyện trao hết cho chàng.  
Đáp ơn nghĩa xứng với tám lòng vàng,  
Em như sợi chỉ mong manh làm sao bền vững  
Nếu chẳng như lòng mong ước,  
Em nguyện làm đũa gái hầu,  
Được ở nhà ngoài vác nước, hái rau,  
Được nhìn thấy chàng ngon canh, ngọt cá.  
Em sung sướng có một phần đền trả,  
Em được sống lại rồi,  
Cha mẹ em sẽ mát dạ mát lòng,  
Đất mừng quê, mẹ khỏi mòn mỏi chờ trông.  
Ơn chàng ngàn năm, em chẳng dám quên,

Xin được làm kiếp con ngựa đi vòng quanh bản,  
Xin được làm hoa rừng để nở quanh năm..."  
Nghe được tiếng lòng,  
Ú Thêm chẳng bán khoán,  
Vui nói lời thương, mừng trao điều nhớ:  
- "Dù trời mây cách trở,  
Ta quyết đem nàng về mừng ta chung sống.  
Nếu Chăm Pa thiếu hoa tươi, gió lộng.  
Thiếu suối hát chim ca, Non nước Chăm Pa,  
Chẳng đẹp lòng nàng,  
Thì ta đưa nàng về mừng xưa đất cũ..."  
Lời chàng nói,  
Nàng bỗng thấy hồn tươi dạ mát,  
Nhu người cho nước, lúc trưa hè bị khát,  
Nhu tìm thấy hòn ngọc quý bị mất đã lâu,  
Nhu con cá mắc cạn gặp được sông sâu:  
- "Em có xấu xin chàng đừng chê,  
Có vụng về xin chàng đừng trách,  
Làm em thêm khổ, thêm đau,  
Xin được chàng sánh bước cùng nhau,  
Xin một đời được chung nhà, chung cửa..."  
Ú Thêm không còn bỏ ngỡ,  
Rủ nàng cùng ra vườn quả, bờ ao,  
Để xem cây biết nó thế nào?  
Họ đến nơi cây hoa tím đỏ,  
Thấy có nhiều bông chưa nở đã tàn.  
Gặp cây có vụn bông hoa bạc, hoa vàng,  
Lại có nhiều bông trắng muốt.  
Nhu những hạt sương trong suốt,  
Bông trên cùng lại lấp lánh màu đen.  
Bông rực hồng lại toả sắc ở phía bên,  
Nhìn cây nhìn hoa chàng ngỡ ngác.

Nàng khẽ khàng vội thưa:  
- "Nơi ấy có trăm hoa đua nở,  
Một vùng trời toả hương thơm dịu dàng.  
Bay sáng đất trời là những lá vàng,  
Lại có bông trắng phau như hoa mướp đắng,  
Chim yểng liệng tìm quả ngọt làm cơm,  
Và còn có thứ hoa lạ hơn,  
Là hoa bằng đồng cánh trắng,  
Hoa bằng bạc cánh xoè,  
Đẹp như cánh hoa chàm pa,  
Nở cả bốn mùa rực rỡ.  
Con gái hái về làm vòng cổ,  
Con trai hái về làm quà tặng người yêu.  
Hai người dìu nhau vào khuất nẻo xa,  
Gặp ao rộng hàng ngàn trăm vạn sải.  
Chung quanh có nhiều hoa lấm trái.  
Thân cây cao ngàn thước,  
Cánh xoè che mát một vùng,  
Cây lá này thật đến lạ lùng.  
Nó biết chào mời ngon ngọt,  
Biết nói lời thương, biết ca, biết hát.  
Chàng thấy sợ trong lòng,  
Có một mình giữa xa lạ mệnh mông,  
Chàng hướng về thầy Kéo Bằng Nong:  
- "Lời thầy dạy bây giờ mới thấy,  
Con nguyện suốt đời nhớ lấy,  
Con nguyện ngàn đời không quên!"  
Bây giờ nàng Khăm Ín,<sup>1</sup>  
Mới mở lời nói rằng:  
- "Cây này là cây đào chăn(?).

---

1. Khăm Ín: Là cô gái bị mường quý bắt và chúng đặt lại tên cho nàng là Ca Đê.

Có quả quanh năm không khi nào hết..."  
Họ lại đi nhau xuống ao mức nước,  
Nước ngọt lừ và trong xanh.  
Họ riu rít như chim chuyển cành,  
Bỗng nhận ra ao Út Khi Kha trước mặt.  
Cây chung quanh làm hàng rào lớp lớp,  
Lại có cả cây con thay thế cây già.  
Và trên mặt đất,  
Chỉ chít chông cắm tua tua từ xa.  
Đây là ruộng ma,  
Nơi ẩn nấp của vạn ngàn con quỷ.  
Không trung nơi này có nhiều dây quẩn quýt,  
Mỗi sợi là hồn của một con ma  
Sợi vàng, sợi đỏ, sợi nhỏ, sợi to,  
Từ trời cao thả xuống tua tua.  
Sợi vòng cổ ruộng ma được treo ở giữa,  
Những sợi kia xúm xít chung quanh.  
Sợi to nhất vừa đỏ lại vừa xanh,  
Đó là sợi nối từ trái tim ruộng quỷ.  
Chàng hỏi:  
- "Ta muốn chặt dây này có dễ?"  
- "Không, không! Chàng ơi,  
Xin chàng đừng đụng tới!  
Nếu có chặt đứt vạn ngàn sợi,  
Thì ruộng quỷ này cũng chẳng chết đâu.  
Phải chém đổ được cột đồng, cột thau,  
Trông ở giữa ao kia mới được.  
Cột đồng này đã trồng từ vạn năm về trước,  
Chàng làm sao chặt đổ được, chàng ơi!"  
Nàng vừa dứt lời,  
Chàng đã rút gươm chém tới.  
Bỗng cột đồng toả hào quang sáng chói,

Luôi gươm sút mẻ quần queo.  
Nàng quyết lao theo,  
Giữ tay chàng, đừng chém vào cây cấm.  
Thì từ cột đồn vang lên như sấm,  
Cả vùng trời nhúc óc chói tai.  
Bọn quý mọi nơi đã trở về đây,  
Tiếng la vang trời, cánh che tối đất.  
Pha nha mừng quý há mồm trợn mắt:  
- "Bọn nhỏ này, mày muốn chết cả sào,  
Tao đã dặn rồi, sao còn dám làm sai!"  
Hai người trẻ tỏ ra ân hận,  
Cúi đầu bái lạy pha nha:  
- "Xin ông bà rộng lòng thương,  
Tha cho cháu một lần trót đại.  
Nếu không cháu xin được trở lại,  
Về Chăm Pa cùng mẹ cùng cha..."  
Nghe lời trẻ nói thiết tha,  
Cơn giận đã nguôi, chàng được ông tha tội chết:  
- "Còn nhiều điều cháu cần phải biết,  
Nên ông bà bắt phải ở gần bên.  
Để đêm ngày nói lời dạy lời khuyên,  
Rằng không được vào chơi ao cấm,  
Ở nơi này không được chặt quả, hái hoa..."

Hôm ấy, ông bà lại đi vắng xa,  
Cùng cả mừng vào rừng sâu tìm thịt.  
Ở đây lại quạnh hiu vắng vẻ,  
Ú Thêm lại tính đường diệt quý,  
Để được trở về với mẹ với cha,  
Và đem Khăm Ấn về cùng non nước Chăm Pa.  
Hiếu lòng chàng, nàng nói:  
- "Chặt đổ cây cột đồng ấy,

Phải có lưỡi kiếm thiêng dát vàng,  
 Của pha nha Cùm Phum mới được".  
 - "Vậy nàng có biết kiếm ấy ở đâu?"  
 - "Kiếm treo ở phía sau,  
 Bàn thờ ma thờ vía mừng này"  
 Ú Thêm vội đứng lên ngay,  
 Nhưng nàng cầm tay giữ lại.  
 - "Cây cột đồng đỏ, mừng quý này sẽ chết,  
 Chàng về Chăm Pa, em ở nơi nào?  
 Nếu phải cách xa nhau,  
 Chàng ơi, em sống làm sao nổi?"  
 - "Lời nặng lời đau sao nàng vội nói,  
 Cầm kiếm châm vào trái tim ta.  
 Một lời đã hẹn, một bước không xa,  
 Phải trọn đường chung nhà, chung cửa.  
 Nếu em chẳng tin ta,  
 Hãy cắt đôi dòng máu đỏ,  
 Hoà chung uống để ăn thề,  
 Ai sai lời, đất sẽ ăn mất xác,  
 Trời sẽ nuốt mất thân".  
 Hỡi mừng phương trời xa, trời gần!  
 Hỡi chín cõi sông sâu đất rộng!  
 Hãy chứng kiến cho lòng đôi trẻ.  
 Họ cùng cắt ngón tay,  
 Nhìn giọt máu tươi và nói:  
 - "Máu chó rơi xuống hồ sâu, sông rộng,  
 Đừng rơi vào đồng lửa cháy to.  
 Nếu rơi xuống suối xin làm con cá pần đỏ đuôi<sup>1</sup>  
 Rơi xuống vườn xin làm ngọn rau thơm đỏ cuống,<sup>2</sup>  
 Rơi trước cửa máng xin làm bông hồng nhung<sup>3</sup>"

---

1. Loại cá nhỏ tung tăng từng đôi ở suối, đây cũng là loại cá ngon nhất.

2. Rau thơm đỏ cuống: Thứ rau thơm mà người Thái quý nhất.

3. Hồng nhung: Loại hoa trống ở cửa máng nước người ta cho là đẹp nhất.

Họ vái trời và quay vào nhà lớn,  
Chàng rút ngọn gươm vàng của pha nha từng nghiêm cấm,  
Và dìu nàng cùng ngồi lên lưng con ngựa trắng,  
Giật dây cương, ngựa vút lên trời cao.  
Rồi dần dần hạ xuống mặt ao,  
Chàng múc đầu ống nước ao Út Khi Kha,  
Buộc chặt vào lưng ngựa,  
Và vung kiếm chém cột đồng ở giữa,  
Cột gãy làm đôi chìm ngấm dưới sâu.  
Chàng thúc ngựa lướt thật mau,  
Chặt tất cả các dây hồn quỷ.  
Cột đồng gãy tiếng kêu như núi đổ,  
Dây hồn đứt trời đen đặc trong trận cuồng phong.  
Thế là mừng Cùm Phum, chàng đã diệt xong,  
Kéo dây cương cho ngựa lên tầng mây xanh mây đỏ.  
Để nhìn lại mừng Cùm Phum cho thật rõ,  
và cùng Khăm Ín hoan hỉ mừng vui.  
Nhưng khi quay lại, ôi thôi!  
Nàng không còn sau lưng chàng nữa.  
Trái tim như chết đi một nửa,  
Con ngựa ngừng bay, mây cũng ngừng trôi.  
Nhưng giọt máu thể càng đỏ càng tươi,  
Như lời gọi nàng quay trở lại.  
Một ngựa, một mình, gió mưa đâu ngại,  
Xông pha lặn lội tìm nàng.  
Nhưng mừng Cùm Phum chỉ còn là biển máu ngập tràn,  
Không một cánh hoa vàng,  
Không một cánh đen bầy quỷ.  
Giữa mênh mông màu máu đỏ,  
Nước mắt chàng đổ như mưa,  
Ngửa mặt gọi tên nàng,  
Bỗng trời tạnh mây quang,

Giữa bao la nổi lên một ngôi sao sáng.  
Như ánh mắt tình yêu lấp lánh,  
Của thuở nào chàng gặp Khăm Ín.  
Nghe rộn rã con tim.  
Giục chàng buộc chặt ống nước ao Út Khi Kha,  
Và kéo căng cương ngựa.  
Lướt mây trời xuyên qua mưa gió,  
Cửa ải thấy Thiên<sup>1</sup>,  
Đã đến nơi rồi,  
Chàng quỳ gối tâu bày mọi lễ,  
Rằng:  
- "Vâng lời thầy con đến mừng Cùm Phum.  
Đúng là xứ mừng ma, đất quý.  
Họ lấy người làm mối, thi nhau xấu xí,  
Ở đây thấy lòng mình lạnh lẽo, đắng cay.  
Nhưng thầy ơi, cũng còn may,  
Con đã gặp nàng Khăm Ín,  
Và trở thành người bạn tình yêu quý.  
Nàng chung tay giết tan phường ma quỷ,  
Dùng gươm thiêng chặt đứt cột đồng.  
Từ nơi này vang tiếng rú âm âm,  
Cả tiếng thét, tiếng kêu và máu tuôn như lũ.  
Ngồi phía sau lưng, nàng đã rút lại rồi.  
Mặc gió mưa sấm chớp đầy trời.  
Con vẫn giục ngựa lao xuống Út Khi Kha tìm kiếm.  
Nhưng chẳng gặp nàng, lòng con đau đớn,  
Thầy ơi, có thương con thầy hãy gọi nàng về".  
Tai thầy vẫn lắng nghe,  
Nhưng mắt lại hướng về phía Chăm Pa đắm đắm.  
Thầy nói rằng:

---

1. Thầy Thiên: Cũng là tên của thầy Kéo Bằng Nong.



- "Đó là bụt thử lòng hai cháu,  
 Bất phải chờ nhau đến lần trăng thứ ba mươi sáu,  
 Nếu trọn tình mới được sống bên nhau,  
 Nên chớ nản lòng vì năm tháng dài lâu.  
 Muốn được gần nhau mãi mãi,  
 Bây giờ cháu phải,  
 Trở về quê mẹ cha sinh.  
 Để đến đáp lại nghĩa tình,  
 Cháu phải làm theo lời ta dặn.  
 Lấy cái xanh to bạc trắng,  
 Dem đặt ngay trước móng nhà,  
 Đổ đầy xanh nước ao Út Khi Kha,  
 Và ngâm hạp xim xó vào trong ấy.  
 Cháu mời mẹ cháu đến đây,  
 Dùng nước này rửa mặt gội đầu..."  
 Ngựa lại vút lên trời cao,  
 Đưa chàng về mừng Chăm Pa thương nhớ.  
 Thấy rừng núi tươi xanh, muôn sắc hoa rực rỡ,  
 Trong tiếng quen thân, tiếng hát quê nhà.  
 Chàng bước vào quỳ gối lạy vua cha,  
 Mở lời thưa mọi nỗi:  
 - "Mường quý Cùm Phum ác gian tội lỗi,  
 Con đã diệt xong.  
 Nhờ thầy Thiên mở rộng tấm lòng,  
 Chỉ bảo con đường đi nước bước.  
 Nhờ thế, hôm nay mới được,  
 Gặp lại cha thương nhớ vô vàn".  
 Pha nha vội vàng bước đến gần,  
 Ôm thắm thiết người con trai tài năng yêu quý.  
 Kể lại chuyện ở nhà:  
 - "Nàng Khăm Ca tự nhiên lăn đùng ra chết.  
 Và hiện nguyên hình là con quỷ mặt người.

Loài ác gian con giết được rồi,  
Đã dẫn cha khỏi vòng u tối".  
Lòng Ú Thêm nghe vui,  
Nhưng nước mắt làm nghẹn ngào lời nói:  
- "Xin cha đến thăm mẹ mù loà,  
Một đời chịu đau đớn xót xa!"  
Và làm theo lời thầy Thiên đã dặn,  
Chàng mời mẹ gội đầu rửa mặt,  
Mắt mẹ vụt sáng ra.  
Đã thấy lại rồi đất nước Chăm Pa,  
Và người mẹ lại đẹp hơn con gái.  
Sung sướng bàng hoàng mẹ băng băng lao tới,  
Ôm chặt lấy con trai, rưng rưng chẳng nói nên lời:  
- "Khi ở hang sâu, mẹ sinh ra một con người,  
Đau khổ thế, mà nay sung sướng thế!  
Con ơi, hãy thương lấy cha con nhé!  
Đem sức trai xây dựng miền nước Chăm Pa!"  
Chàng vâng lời mẹ, lời cha,  
Mà vẫn nghĩ về Khăm Ín và thương nàng xé ruột  
Chàng làm sao hiểu được,  
Từ miền Cù Phum nàng biến thành sao,  
Và đã về quê cha miền Trời,  
Chui vào bụng mẹ,  
Tái sinh ra một người con gái,  
Đặt tên là nàng Pho No Hoa<sup>1</sup>  
Lúc này,  
Vua cha, người đứng đầu miền lớn Chăm Pa,  
Lòng thương con thôi thúc đêm ngày,  
Nên đã đi tìm khắp bản dưới miền trên,  
Gặp được nàng Xo Nôm, một bông hoa rực rỡ.

---

1. Pho No Hoa: Chính là nàng Khăm Ín, khi về miền trời đã tái sinh và đổi tên.

Xứng với Ú Thêm nên chồng nên vợ,  
 Đáng làm con dâu đất nước Chăm Pa.  
 Ú Thêm phải nghe lời mẹ cha,  
 Cùng nàng Xô Nôm nuôi dân giữ nước.  
 Nhưng lời xưa thề ước,  
 Không lúc nào người thương nhớ Khăm Ỉn.  
 Bây giờ kể chuyện nàng Phơ No Hoa,  
 Ở miền trời non nước bao la,  
 Nhưng mặt trời chói chang lăm lăm!  
 Chỉ có miền Chăm Pa mới có hồ nước tắm,  
 Nàng cùng các chị thường hạ cánh xuống nơi đây.  
 Giữa hồ nước trong xanh thoả thích vui vầy.  
 Té nước như mưa rào,  
 Nói cười như chim hót.  
 Lúc này, Nai Phan là người thợ săn đi tới,  
 Nghe vui vui nên chàng dừng bước.  
 Thấy một bầy tiên, da như trứng bóc,  
 Mặt mày như sắc hoa tươi.  
 Dẫu ngàn hoa đều chím chim nụ cười,  
 Chàng vẫn nhận ra đoá hoa đẹp nhất,  
 Đó là nàng Phơ No Hoa in trong bóng nước,  
 Như toà thiên nhiên, trong sáng ngọc ngà.  
 Nước Chăm Pa sẽ rục rở,  
 Nếu Xi Thuần lấy được nàng Phơ No Hoa<sup>1</sup>.  
 Nai Phan vượt đường xa,  
 Đến vua Nước<sup>2</sup> xin một lời dạy bảo,  
 Vua Nước vốn sẵn lòng thơm thảo,  
 Bèn xe cho một sợi tơ vàng,

---

1. Xi Thuần: Tức là Ú Thêm. Sở dĩ có sự đổi tên như thế vì Ú Thêm sau khi lập được nhiều chiến công, vua cha tặng danh hiệu là tướng tài nên được gọi là Xi Thuần (chữ Thái Xi Thuần có nghĩa là tướng tài).

2. Vua Nước: Long vương.

Dặn dò đủ điều và trao tận tay chàng,  
Để đi đón nàng tiên đẹp.  
Đến bờ hồ, Nai Phan tìm cây to đứng nép,  
Thấy tiên bay xuống như hoa gạo tháng ba.  
Mặt nước sao sao con sóng vỗ bờ,  
Do các tấm thân ngọc ngà vùng vẫy.  
Nai Phan cầm sợi tơ đứng đấy.  
Mà lẫn lộn trong lòng lo sợ, mừng vui.  
Chàng giơ tay lên cao và chưa kịp mở lời.  
Tơ đã toả ra như mạng nhện.  
Nàng Pho No Hoa bị lưới tơ vây kín,  
Các tiên chị hốt hoảng vội về trời.  
Nàng vật vã khóc than nước mắt tuôn rơi,  
Nước mắt ấy chảy thành dòng suối.  
Nai Phan ngọt ngào lên tiếng nói:  
- "Nàng là hoa, hoa vẫn nguyên sắc đẹp,  
Duyên phận của nàng ta không hề ép,  
Mà chỉ mời về chốn giàu sang,  
Đó là nơi rục rỡ ngai vàng,  
Để tạo lớn Xi Thuần thoả lòng mong ước.  
Nàng định đến gần thêm vài bước,  
Thì một luồng gió hôi hôi tràn đến bủa vây,  
Và mùi khét từ Nai Phan toả khắp vùng này,  
Nai Phan đã bế nàng băng dốc cao vực thẳm.  
Không nhớ mấy lần trăng sáng,  
Chẳng biết bao phen rạng ngày.  
Đến một ruộng đầy hoa nở bướm bay,  
Là đất của Xi Thuần tạo trẻ.  
Nai Phan vội giải bày mọi lẽ,  
Xi Thuần đòi gặp được Pho No Hoa.  
Vừa trông thấy ở phía rừng xa,  
Chàng đã nhận ra, người cũ.

Biết lòng trời không nỡ,  
Nên đem cho ta ngọc quý thuốc tiên.  
Ơn Nai Phan, chàng đã ban quyền,  
Cho làm tướng và ngồi ở phủ.  
Còn của cải bạc vàng đủ thứ,  
Cho Nai Phan thả sức tiêu dùng.  
Riêng Xi Thuần,  
Có phúc lớn mới được tiên xưa trở về ân ái.  
Như bị chết ba năm, nay sống lại,  
Ơn trời cho sống mãi mãi dài lâu.  
Như hoa tươi khoe sắc cùng nhau,  
Ơn thầy Thiên một lòng trước sau dạy bảo.  
Mặc hiểm nguy, lòng không chao đảo,  
Mới nên lúa, nên đôi ở đất Cùm Phum.  
Hoạn nạn qua rồi, trời cho được ở chung,  
Để đất nước Chăm Pa thêm rực rỡ.  
Dem mừng vui đến cho trăm họ,  
Vì được người biết yêu nước thương dân.  
Nên tin đời này yên vui đến ngàn năm,  
Nhưng trong mừng lại có kẻ vẫn lòng ác ý.  
Dem giặc Phăng Đô tràn vào đất quý,  
Cướp của giết người gây dạ xót lòng đau.  
Mường Chăm Pa.  
Sáng loé gươm đằng trước, rực rực lửa đằng sau,  
Đất nước rơi vào tay Phăng Đô quá nửa.  
Binh mường ta đầu rơi máu đổ,  
Ra đi mười, giờ còn lại có ba.  
Họ quay về tâu lạy pha nha,  
Xin cho Xi Thuần cầm quân đánh giặc.  
Chỉ có chàng mới đủ sức,  
Và đủ tài diệt giặc Phăng Đô.  
Vua đòi chàng vào mà lòng lại âu lo,

Vì Xi Thuần là đứa con độc nhất.  
Giữa binh lửa giáo gươm của giặc,  
Nhờ Xi Thuần không về.  
Nhưng chàng đã được nghe,  
Nên nhất quyết xin ra đi đuổi giặc.  
Vua cha trở nên trầm mặc,  
Và khuyên con gìn giữ mình vàng.  
Đứt ruột thương Pho No Hoa, chàng tạm biệt nàng:  
- "Vợ trong trắng của ta, nàng tiên hỡi!  
Có thương nhau hãy nén lòng chờ đợi,  
Tan giặc Phăng Đô ta sẽ trở về.  
Nếu không may lá xanh rụng đầu khe,  
Thì lá ấy cũng trôi về cội".  
Là sét đánh ngang tai, hay lời chàng nói,  
Mà Pho No Hoa nước mắt lưng tròng.  
Trong đôn đau quặn tắc lòng,  
Lấy vòng hoa quý trời cho chia thành hai nửa.  
Cài vào ngực áo chàng, nàng nói trong nức nở:  
- "Một nửa trái tim em trao lại cho chàng,  
Hễ khi nào cành hoa này bị héo tàn,  
Là ở nhà em gặp điều nguy hiểm.  
Trên nẻo đường chinh chiến,  
Em mong chàng mọi sự bình yên."  
Lòng Xi Thuần chống chất ưu phiền,  
Nhưng chàng vẫn lên đường theo nghĩa cả.  
Binh muôn kéo đi trăm đường nghìn ngã,  
Rừng xốn xao nhạc ngựa nhạc voi.  
Bước quân đi rung chuyển núi đồi,  
Gặp quân Phăng Đô đã dàn thế trận.  
Chúng như kiến đầy núi cao rừng rậm,  
Như cát ở sông, như đá trong rừng.  
Thấy quân ta chúng nổ súng âm âm,

Và tên thuốc bay rào rào vào đội ngũ.  
Xi Thuần làm mưa dầm nước lũ,  
Vây quân giặc bằng nước ngập tràn.  
Giặc Phăng Đô quyết không bị chết chìm,  
Họ đổ trấu xuống sông hoá nên thuyền lớn.  
Thuyền giặc lao đi mọi chốn,  
Cốt tìm đường thoát thân.  
Nhưng Xi Thuần phun lửa đốt rừng,  
Lại dùng lửa để vây thuyền quân giặc.  
Đầu lính Phăng Đô bị chặt,  
Nhiều hơn vả rụng, sung rơi.  
Quân Phăng Đô thua chạy tới bờ,  
Xi Thuần đem quân đuổi tiếp.  
Lấy nước cuốn trôi đi xác chết,  
Cho mừng ta sạch bóng quân thù.  
Giờ kể chuyện mừng Chăm Pa đất cũ,  
Trong giấc mơ vua cha gặp điểm gở,  
Rằng nước này sẽ có chuyện không lành.  
Bèn mời thầy hỏi cho rõ rành,  
Và biết đường ngăn ngừa cái xấu.  
Cơn tức giận của nàng Xô Nôm bao ngày nung nấu,  
Khi có Pho No Hoa về làm dâu lẽ đất này.  
Nàng là vợ cả mà cam chịu đắng cay,  
Giờ được dịp phải ra tay diệt nó.  
Nàng tự vượt đồi kia núi nọ,  
Dem theo ba vò bạc trắng râu bày,  
Để mượn lời thầy nói ác cho Pho No Hoa  
Thầy vượt mấy chặng đường xa,  
Mới đến đã xin vào nhận lệnh.  
Mới nghe qua lời vua hỏi,  
Thầy đã khóc lóc thảm thương.  
Ma quái ở đâu tôi cũng biết đường,

Quý sứ hại người ra sao, tôi đều biết lối.  
Riêng việc này thật là khó nói,  
Sợ đức vua phật lòng.  
- "Không, không, ta cần sự thật,  
Ta vốn tin lời thầy..."  
- "Thế thì đức vua nghe đây,  
Pho No Hoa,  
Nước có loạn là bởi tại con này,  
Nó có cánh từ trên trời bay xuống,  
Gieo vào ruộng ta oan khiên đau đớn.  
Giờ đức vua phải từ bỏ tình thương,  
Thì Chăm Pa mới yên bản yên ruộng,  
Nếu còn nó thì đất này còn loạn..."  
Với Pho No Hoa, dẫu vua cha không giận,  
Nhưng lời thầy cũng vẫn phải nghe.  
Tuy còn lương lự rụt rè,  
Nhưng vẫn lệnh tìm hòm bằng gỗ tốt.  
Tìm hoa ngàn sắc,  
Tìm vải trăm mẫu,  
Và mọi thứ của ngon vật lạ.  
Đến cái khăn, tấm phá,  
Tự tay nàng vừa mới thêu xong.  
Thương tiếc nàng phải giữ kín trong lòng,  
Để hạ lệnh giết ngàn trâu,  
Làm ma đưa nàng về trời thanh thân.  
Lúc ấy, có người hầu can đảm,  
Báo tin dữ để nàng hay.  
Một lời ngậm đắng,  
Một lời nuốt cay,  
Sao nàng phải chết lúc xa ruộng cha đất mẹ?  
Giữa không gian cô đơn lạnh lẽ,  
Nàng cất tiếng kêu:



- "Xi Thuần hồi có thấu không,  
 Vua cha đã quyết còn mong nổi gì?"  
 Nàng đốt hương nhìn làn khói vẩn vơ,  
 Ngửa mặt lên trời kêu cha cứu giúp,  
 Và nàng nhất quyết,  
 Gạt nước mắt, rồi vào tâu với đức vua:

- "Là con gái vua trời,  
 Con chết về muôn trời sẽ quên đi nỗi khổ,  
 Chỉ thương Ú Thêm cháy ruột gan vì nhớ,  
 Nẫu lòng vì thương,  
 Sao cha lại nỡ hại con trai quý của mình?"  
 Nghe lời tâu, đức vua cũng thương tình:

- "Nhưng con cần hiểu thấu,  
 Một lời hứa với thần dân là đọit máu,  
 Để giữ lòng tin, ta không thể làm sai.  
 Giờ cha cho đôi cánh để con bay,  
 Về muôn trời cùng cha cùng mẹ."  
 Được làm con chim sẻ,  
 Bay lượn giữa trời xanh.  
 Nhưng nỗi nhớ người tình,  
 Như sợi dây buộc đôi cánh lại.  
 Vỗ cánh trong nhà tập bay, bay mãi,  
 Đứt sợi tơ lòng, cánh mới vút được lên.  
 Nhìn thấy lầu vua trời, mà nhói trong tim.  
 Nàng liệng cánh xuống.  
 Chào đức vua Chăm Pa,  
 Chào Nai Phan đã nối sợi tình ta,  
 Chào vua bà, người mẹ chồng nhân hậu.  
 Tình chúng con chỉ mẹ là hiểu thấu,  
 Mẹ ở bình yên, mẹ sống ngàn đời.  
 Chào những người con gái xinh tươi,  
 Hãy đem tình yêu đến an ủi tạo.

Chào cả thần dân thương người tấn tảo,  
Chào Chằm Pa lắm bản, nhiều ruộng.  
Và chao cánh lượn về phía biên cương:  
- "Xi Thuần ơi, chàng có biết sự tình này không hỡi?  
Khi trở về chàng đừng chờ đợi,  
Váng Pho No Hoa cũng chờ đi tìm."  
Rồi nàng bay lên cửa ải thầy Thiên,  
Thưa rằng:  
- "Con là Pho No Hoa, con gái vua trời,  
Vì yêu miền hạ giới xuống chơi,  
Và đã ở làm vợ Xi Thuần từ đó.  
Nhưng phép vua trời con rất sợ,  
Nên phải trở về nơi cát rốn chôn rau.  
Xin vua cha tha cho lắm lỗ lã đầu,  
Đành xa nhau, tình yêu gửi vào chiếc nhẫn.  
Con nhờ thầy cẩn thận giữ gìn,  
Và trao cho Xi Thuần thay lòng thương nhớ của con."  
Đường đến ruộng trời đồi núi chon von,  
Có đàn muỗi to bắt người ăn thịt.  
Rồi thì mưa gắm gió rít,  
Rồi thì nắng gắt lửa nung.  
Và có hai ngọn núi đầu cúi lưng cong,  
Làm thành dòng sông sâu nước xiết.  
Sóng xô ào ào người lội qua sẽ chết,  
Vì nước sông này còn sắc hơn dao.  
Mà thuyền bè thì chẳng có đâu,  
Ai muốn qua đây thời phải có cánh.  
Nàng vượt lên, bay vào rừng sâu lấp lánh,  
Và đã đến cửa nhà trời.  
Từ vườn tiên, quả đẹp hoa tươi.  
Cha mẹ và các chị mừng vui ra đón.

Sai giết trăm con trâu lớn,  
Mở ngàn vò rượu ngon,  
Để vua mừng trời làm vía cho con.  
Trong tiệc này,  
Đức vua là người thể rượu.<sup>1</sup>  
- "Cần này xin mời các quan,  
Để đến ơn đưa nàng đến nhà, đến cửa.  
Cần này mời mừng trời cao, trời giữa,  
Đã có công dạy bảo mọi điều.  
Cần này mời mẹ chồng đã giữ trọn thương yêu,  
Với con gái ta nhiều năm tháng.  
Cần này mời đến chín phương mười hướng,  
Xin chớ xa nhau, hoa cùng trở một cây<sup>2</sup>.  
Cần này xin trao vua nước tận tay,  
Để ơn sợi to làm dây tình quấn quít.  
Cần này mời thấy Thiên tử phương trời xa tít,  
Đền ơn giữ nhẵn vàng cho đẹp dạ Xi Thuần.  
Cần này là tình thân,  
Mời đến vua Chăm Pa đẹp lòng cao tuổi,  
Nếu Xi Thuần tìm Pho No Hoa,  
Thì giúp cho chàng rong ruổi.  
Cần này mời đến Xi Thuần,  
Mang nỗi buồn nghìn trùng cách trở."  
Lại kể đến tào Xi Thuần,  
Đang đuổi giặc bỗng nghe đất trời lạnh lẽo,  
Thấy cảnh hoa mọi bông đều héo.  
Lệnh dừng binh chàng trở về nhà,  
Tìm nàng Pho No Hoa,  
Nàng ở đâu chẳng thấy?

---

1. Thể rượu: *Điều khiển cuộc rượu cần.*

2. Hoa trở một cây: *Ý nói các tào mừng trời dù ở chín phương mười hướng cũng đều là người thân thích.*

Lòng chàng như có lửa cháy,  
Một người ở đáy vôi tâu:  
- "Nàng đã trở về trời,  
Chỉ dặn lại một lời,  
Chàng đừng tìm nàng, bởi đường đi trăm ngàn khổ cực.  
Lúc nắng ngàn toả chói rực,  
Khi chiều sấm sét mưa giông.  
Đường đi qua biển cả mênh mông,  
Phải có cánh mới bay qua được."  
Nghe chuyện, mắt Xi Thuần đầy nước,  
Chảy ra như suối như sông.  
Chàng vào lạy xin vua cha mở rộng lòng,  
Và lạy mẹ thương tình con trẻ.  
Rồi nói cùng nàng Xô Nôm mọi lễ,  
Để chàng đi tìm Pho No Hoa:  
- "Cha ở lại bình an,  
Ngàn năm đừng đau ốm,  
Mẹ ở lại bình an,  
Chăm sóc cha hôm sớm,  
Con theo nàng về ở mừng trời!"  
Lúc này nàng Xô Nôm,  
Vật vã khóc than, nước mắt đầy vơi,  
Xót cho mình một đời goá bụa.  
Từ bốn phía các mừng lớn nhỏ,  
Cùng kéo về xin chàng ở lại:  
- "Chàng đi, vua cha lấy ai trông cậy,  
Lúc ốm đau, khi đất nước hiểm nghèo."  
Nhưng đường về trời, chàng quyết đi theo.  
Ở đây vắng chàng như vắng mặt trời mọc.  
Thương Chăm Pa, thương chàng khó nhọc,  
Các tạo cùng bà nàng đau đớn khóc than.  
Xi Thuần nghe trong dạ xốn xang,

Day dứt đôi dằng, tai vang sấm sét.  
 Chàng quỳ xuống van trời cứu xét,  
 Sao để nàng lạc lõng phía trời riêng.  
 Chàng nghe nhói trong tim,  
 Bèn cầm nỏ thần Chang<sup>1</sup> lớn tiếng.  
 Đòi Nai Phan người biết phương biết hướng,  
 Cùng các tướng tài sửa soạn lên đường.  
 Lòng Nai Phan nghe thương,  
 Nhưng sức không thể nào vượt nổi.  
 Nên phải mở lời tâu lời nói:  
 - "Rằng biết tìm đâu cho gặp được nàng,  
 Chưa có ai đến được miền lớn Khâm Bang<sup>2</sup>"  
 Xi Thuần nói:  
 - "Hãy đưa ta tới cửa ải thầy Thiên,  
 Nơi có ao rộng đón các nàng tiên.  
 Tạo ở đó chờ nàng,  
 Còn cho Nai Phan quay về miền cũ!"  
 Mặt Nai Phan ủ rũ,  
 Trong lòng lo sợ phân vân.  
 Nai Phan quay về dặn dò vợ con:  
 - "Phải đợi chờ nhiều mùa nường rẫy,  
 Dù có mưa rầm nắng cháy,  
 Cũng chờ cho hết sáu năm.  
 Các con ở lại bình an,  
 Chờ đợi cha đừng nôn nóng.  
 " Lúc này, trời vừa hừng nắng,  
 Tướng tài cùng với binh miền,  
 Hướng rừng sâu rậm rạp lên đường,  
 Có Xi Thuần, Nai Phan đi trước.

---

1. Nỏ thần Chang: *Chang tức là then Chang trên trời (tức nỏ thần).*

2. Miền Khâm Bang: *Cũng là miền Xi In, miền của nàng Khâm In.*

Để đến khi dừng bước,  
Để trèo đá thăm, núi cao,  
Để đi cho mau,  
Xi Thuần hoá phép rút ngắn đường đất lại.  
Đường xa hai trăm dặm dài,  
Bỗng xích gần lại mãi,  
Và đã ở trong tầm mắt kia rồi.  
Nơi đây có tiếng chim ríu rít reo vui,  
Cứ từng đôi, từng đôi lắng tiếng thương tiếng nhớ.  
Giữa trăm sắc hoa rực rỡ,  
Có khác gì cảnh tiên.  
Mà Xi Thuần ngỡ quên,  
Chỉ canh cánh con đường tìm bạn.  
Lòng chàng nỗi nhớ như suối xanh không cạn,  
Nên cho các tướng và binh mừng,  
Được phép tìm đường,  
Trở về quê cũ,  
Còn Nai Phan đi cùng chàng đoạn nữa.  
Khi vượt qua cánh rừng sương ướt mùa đông,  
Trông thấy ao nước rộng mênh mông,  
Đây là cửa Trời thầy thiên giữ ải.  
Xi Thuần bảo Nai Phan dừng lại,  
Và bước vào hỏi thầy Thiên:  
- "Thưa thầy, Pho No Hoa còn ở đây chờ đợi,  
Hay đã bay về mừng xa?"  
Bởi thương tình, thầy thiên mới nói ra:  
- "Nàng có đến thăm ta trước khi về đất mẹ.  
Nàng có nuốt vào trong nhiều giọt lệ,  
Và nhờ ta trao nhẩn quý cho chàng.  
Nhìn nhẩn này sẽ thấy được mặt nàng,  
Còn mừng Trời đường xa đất hiểm.  
Từ xưa chưa có ai được đến,

Nếu cứ đi thì chẳng có trở về.  
Hỡi Xi Thuần, hãy lắng tai nghe!  
Từ đây đến chân núi bạc,  
Có nhiều cây lớn, núi to, bãi cát,  
Ngọn lửa bập bùng, vách đá cheo leo.  
Sẽ gặp mừng quý chúng chặn suối, ngăn đèo,  
Để bắt người hút máu.  
Lạ gặp rừng mây, đi hai chục ngày không thấu,  
Mới đến hang to của bầy sâu róm lông dài.  
Chúng rình đón người,  
Bắt đem về ăn thịt.  
Rồi phải vượt một chặng đường xa tít,  
Gặp bầy đom đóm to lớn hơn gà.  
Ban đêm, sáng như thấp nến đèn ma,  
Phải qua hai ngọn núi.  
Cả hai đều lưng còng đầu cúi,  
Chọi nhau như chọi gà.  
Lại vượt thêm bảy chặng rừng xa,  
Có lửa đầy đường, tắt rồi lại cháy.  
Gặp hồ rộng mênh mông, bờ bên kia không thấy,  
Mà nước trong hồ lại sắc hơn dao.  
Ở đây hồ rộng nước sâu,  
Lại không có thuyền chở người qua lại".  
Nhưng nổi nhớ Pho No Hoa khắc khoải,  
Xi Thuần như tên bắn đang bay.  
Chỉ biết vút xuyên thủng trời mây,  
Để đến được quê nàng dù phải chết.  
- "Nai Phan ơi, công của người ta biết,  
Xi Thuần này sẽ ghi nhớ ngàn năm!  
Ta cho người về quê cũ làm ăn,  
Nói lời ta chúc thần dân mạnh khỏe,  
Nếu còn thương Xi Thuần, hãy nhớ gọi hồn gọi vía,

Mấy xa xôi ta vẫn về theo,  
Vào giấc ngủ thần dân, vào ánh nắng xế chiều".  
Nai Phan muốn nói nhiều, mà không nói được,  
Mất giàn giụa nước,  
Tay cầm chặt tay,  
Chân quay về mường cũ.  
Xi Thuần nhìn theo ủ rũ,  
Một mình đi về phía rừng xa,  
Khi nghe tiếng suối ngân nga,  
Là lúc chạm vào núi bạc<sup>1</sup>.  
Chàng dừng lại nghỉ chân một lát,  
Thì đàn con ma dày đặc bủa vây.  
Giữa trời cao, trăng sáng, tươi lá, xanh cây,  
Bỗng âm âm mưa đá.  
Xi Thuần nhân ra điều lạ,  
Liền cầm chắc nỏ thần Chang.  
Bắn tên đi băng băng,  
Lao vào bầy quỷ dữ.  
Như Thiên lôi làm sấm vang chớp lửa,  
Bầy con ma tan tác trăm đường.  
Ma chết rơi xác xuống đất mường,  
Thành muỗi, ruồi, măn măt,  
Thành loài hút máu có vôi, thành đĩa, thành vát.  
Mặt trời lên, chàng lại một mình cất bước,  
Lại bị chấn lồi bởi rừng mây.  
Cây dài, gai sắc chẳng dày,  
Chàng lại dùng nỏ thần mở lối.  
Một phát tên, rừng mây bốc khói,  
Trước mắt hiện lên một con đường,  
Chàng lại đi chẳng quản gió sương.

---

1. Núi bạc: *Núi cao chạm mây trời*.



Tháng ba đã tới,  
Lại gặp ngọn núi cao chấn lối,  
Chàng tạm dừng lại nơi này.  
Mùi trầm hương ngào ngạt đầu đây,  
Như lời ru đưa chàng vào giấc ngủ.  
Nhưng nửa đêm có tiếng oang oang như chó sủa,  
Một đàn sâu xô đến đòi ăn thịt xé da.  
Chàng rút gươm đuổi chúng đi xa,  
Thì một bầy đom đóm bay ra,  
Làm một góc rừng toả sáng.  
Cũng vừa lúc trời gieo ánh nắng,  
Đom đóm vào rừng, chàng lại ra đi.  
Bỗng lửa bốc cao rừng rực cháy đôi si,  
Chàng bắn mũi tên vào, lửa tắt.  
Đường lại quang, chim rừng lại hót,  
Nghe xốn xang báo hiệu hè về.  
Nhưng chạm hai ngọn núi đứng giữa đường kia,  
Đang chọi nhau như trâu húc.  
Từ tay chàng, tên nổ thẩn bay vút,  
Hai ngọn núi phải tách làm đôi,  
Và bay thẳng lên trời,  
Để mở lối cho người qua lại.  
Chàng lại vượt bao núi đồi, nương bãi,  
Gặp cây hoa, nơi Pho No Hoa trước đã dừng chân.  
Nhiều bông nở lớp lớp tầng tầng,  
Khi gió thoảng qua, hoa biết cười, biết hát.  
Đứng đó nhìn hoa đắm say ngây ngất,  
Cầm một bông nghe đỡ nhớ thương nàng.  
Thấy ngàn cánh hoa e ấp nhẹ nhàng,  
Theo gió mơn man trên da tay da mặt.  
Dấu đường xa, đói cơm khát nước,  
Những bông hoa này đã làm ấm lòng chàng ta.

Trong mùi hương thoảng bay xa,  
 Thấy một quả rừng to như trái núi.  
 Xi Thuần một bên, quả tươi roi rói,  
 Chim thú một bên mà chẳng thấy nhau.  
 Bỗng nàng Phấn Phiêu,  
 Rưng rức rằng đen khăn thêu trăm sắc đội đầu,  
 Đến cùng chàng nói cười thân thiết:  
 - "Em tên Phấn Phiêu chàng có biết?  
 Trăm việc đời em đều thạo đều thông.  
 Vợ chàng xưa có đẹp thế này không?  
 Hay ta cùng dựng cửa nhà và chung chăn gối?"  
 Xi Thuần cười: - "Xin nàng chớ nói,  
 Những lời ngọt ngào để thử lòng ta,  
 Chớ làm tủi lòng nàng Pho No Hoa".  
 Vừa dứt lời,  
 Chàng băng băng vượt qua mường quý.  
 Còn nàng Phấn Phiêu,  
 Chân vẫn bước theo, miệng luôn thủ thỉ,  
 Lại còn định lo cơm nước cho chàng.  
 Khi sáng mặt trời,  
 Lúc dưới ánh trăng,  
 Chàng vẫn bước một mình trên đường quanh vắng.  
 Chẳng biết đã bao ngày bao tháng,  
 Mới gặp được một mường người,  
 Lại toàn mặc váy, tóc dài.  
 Chàng hỏi:  
 - "Các người mắc tội gì mà cả mường là gái?"  
 Họ nói:  
 - "Chúng tôi ăn ở không thật bụng cùng chồng,  
 Vì ham chơi trai, thích tìm chủ mới.  
 Nên đất mường này Trời khoanh kín lại,  
 Để chúng tôi không gặp được con trai".

Chàng lại đi một đoạn đường dài,  
Gặp mường này toàn con gái hai đầu.  
Chàng hỏi:  
- "Các người mắc tội gì mà lại có hai đầu quái lạ?"  
Họ nói:  
- "Vì trước lúc sinh ra và sau khi đẻ,  
Chưa hết ngày kiêng đã vội chơi bời.  
Người già khuyên chẳng chịu nghe lời,  
Sớm tối đi về vẫn cho con bú.  
Nên Trời làm khổ,  
Mỗi đứa phải mang hai đầu".  
Trắng đã đi qua, nắng đã thay màu,  
Nghe gió lạnh trong thân, rét ngọt trong lòng.  
Qua chặng đường dài vượt suối vượt sông,  
Gặp một mường thật là hiếm có.  
Ai cũng đội trên đầu chiếc kiềng cháy đỏ,  
Chàng hỏi: - "Vì sao phải chịu tội này?"  
Họ giải bày:  
- "Chỉ vì tội ăn cơm không để phần chồng".  
Cả mường nước mắt ròng ròng,  
Mở lời cầu xin Xi Thuần cứu giúp:  
- "Chúng tôi chẳng có lòng nào khác,  
Vì quá đói nên ăn hết cả phần chồng".  
Nghe lời nói khổ,  
Chàng cũng động lòng.  
Chàng khuyên từ nay:  
- "Đừng để người quá no kẻ bụng rỗng không,  
Của tuy ít cũng phải chia đều từng miếng.  
  
Lời này phải ghi lòng, giữ kín,  
Tay phải làm và đầu phải biết nghe.  
Ta sẽ cầu Trời tha cho quê cũ được trở về,

Với chồng con cho đủ hồn, đủ vía,  
Phải lo cho con tốt, chồng vui.  
Nếu không,  
Chúng mày phải tắm nước mỡ sôi,  
Chớ trách ta là không dạy bảo!"  
Chân chàng đi đã quen đã thạo,  
Gặp một mường toàn người trố mắt nhìn trời,  
Họ đều có lưỡi dài hai mươi sải.  
Chàng hỏi: - "Các người mắc tội gì, sao không cãi?"  
Họ nói:  
- "Ngày ấy đại đột, chúng tôi chưa biết nghĩ suy,  
Nhổ nước bọt vào mặt chồng tưởng xấu gì,  
Lại dè mặt chồng xì nước mũi.  
Trời thương không nhốt vào trong cũi,  
Nhưng lại phải ở một mường riêng".  
Xi Thuần nghe xong áy náy trong tim.  
Nhận sẽ xin Trời tha cho họ về nơi ở trước.  
Thấy chiếc cầu không chân mà có người đứng vác,  
Cho thiên hạ đập lên vai mình.  
Chàng hỏi: - "Các người chịu tội tình gì?"  
Họ nói: - "Tôi trót đại đã chặt cầu thiên hạ,  
Nên trời bắt:  
Phải vác cầu như cây, như đá.  
Xin chàng mở lòng thương,  
Kêu trời cho chúng tôi được trở về mường cũ".  
Chàng bảo:  
- "Lòng ngay thẳng các người không giữ,  
Phải vác cầu cho đủ chín năm,  
Thì lòng mới biết thương thân".  
Lại có người mường eo chân nhỏ như gai sặc,  
Ngón tay to như quả chuối voi.  
Chàng hỏi: - "Vì sao?"

Họ nói:

- "Tôi làm tang kiêng chưa đủ ngày,  
Lòng đã nghe vui nên trống chiêng ca hát,  
Trời bất thế này cho đời sau sáng mắt".

Chàng nói lời chân thật:

- "Múa hát vui chơi,  
Là việc của con gái, con trai.

Thờ cúng kiêng khem,  
Là việc của con, của cháu.

Ta sẽ tâu trời để vua Trời hiểu thấu,  
Sẽ cho các người trở về quê".

Rồi lại còn trông thấy ruộng bên kia,  
Ai cũng đi ngược đầu xuống đất.

Người nào cũng rờn rờn nước mắt,  
Đó là tội chê vợ, bỏ con,

Chàng bảo muốn hết tội phải thương con, quý vợ.

Xi Thuần đứng trên đỉnh núi chon von,

Gạt nước mắt, gọi người vợ chung hồn, chung vía,

- "Mối tình này, nàng ơi còn nhớ?

Và có thương ta bỏ ngõ một phương trời?

Xa nhau đã mấy xuân rồi,

Lại cách bức bể rộng, sông dài, nước sắc".

Chàng rút kiếm chém vào trong nước,

Lưỡi kiếm bị đứt làm đôi,

Còn tay thì bị rã rời,

Bờ chẳng thấy, chỉ chân mây cuối trời tiếp giáp.

Chỉ tìm nàng làm sao được gặp?

Nghe quận chín khúc ruột đau.

Chàng kéo dây nỏ thật mau,

Nhằm bắn tên vào bể rộng.

Bổng vua Nước trong lòng nghe nóng,

Truyền cho người vượt biển lên thăm.

- "Hỡi Xi Thuần!  
Chàng ở đâu đến đây?  
Và có điều gì cần hỏi?"  
- "Tôi đã vượt muôn dặm đường xa,  
Đi tìm vợ, nàng Pho No Hoa,  
Đã lâu ngày, về thăm cha quê cũ.  
Xa nàng, tôi nóng lòng thương nhớ,  
Nên lặn lội đến chốn này.  
Để nhờ vua Nước ra tay,  
Cứu giúp tình duyên dang dở".  
Thương Xi Thuần,  
Người hầu lặn sâu xuống bể,  
Trở về tâu vua Nước.  
Vua thương tình,  
Để lứa đôi được vẹn tròn mơ ước.  
Cho rồng nổi lên nằm nối đuôi nhau,  
Làm thành một cây cầu,  
Để đưa chàng vượt bể.  
Trên cầu có nơi nằm nghỉ,  
Có chiếu trải dọc trải ngang,  
Có gối có màn,  
Tiễn đưa chàng đến bờ bến mới.  
Bể rộng sông dài mây phủ dày làm cho trời tối,  
Nghe chèo bẻo kêu đã thấy ánh trời lên.  
Chàng đi hết chín ngày mười đêm,  
Vừa bước lên bờ thì rồng biến mất.  
Chàng bước vào khu rừng lớn nhất,  
Chỉ toàn gió lộng mưa sa.  
Lạnh buốt xương phải nép gốc cây già,  
Khi trời tạnh, tai nghe tiếng vượn,  
Và một bầy phượng hoàng bay lượn,  
Những con công nhảy múa ở cạnh cây.

Cứ từng đôi, từng đôi làm ấm cả rừng này,  
Bỗng thấy nhớ nàng cay cay khoé mắt.  
Trong lòng như có dao ai cắt,  
Vì núi cao chất ngất cả bầu trời.  
Muốn vượt qua để tìm đến tận nơi,  
Nhưng không được vì chàng đâu có cánh.  
Phải chịu đứng đây cho qua mùa giá lạnh<  
Cho hết những đêm trắng.  
Ở miền xa, nàng có thấu tình chăng?  
Có còn nhớ tình xưa nghĩa cũ?  
Nhiều tiếng ve ngân rên rĩ,  
Chim đặc trời rung cả ngàn cây.  
Phượng hoàng vẫn nhảy múa mê say,  
Chứng đậu ngay trên cành cây cao để ngủ.  
Gốc cây ấy là nơi Xi Thuần đang trú,  
Chim vô tình trò chuyện cùng nhau:  
- "Ngày mai ta biết đi đâu?  
Để tìm quả tìm mồi ăn cho no, uống cho khỏi khát".  
Có một con nói như tiếng hát:  
- "Ngày mai ta tới tận miền xa,  
Nơi có nàng đẹp Pho No Hoa,  
Ở miền dương gian về thăm cha mẹ.  
Vì thương con,  
Vua giết trâu, giết voi làm vía,  
Lòng và chân họ bỏ ở bến sông.  
Đến đó nhất định sẽ no lòng,  
Sẽ tha hồ ăn uống".  
Nghe chim nói chàng vô cùng sung sướng,  
Chim này cánh sải lấp một khoảng trời,  
Đuôi gồng được ba trái núi,  
Lưng cõng chực voi ngà.  
Chàng bèn biến thành con bọ vàng cánh mỏng bay xa,

Chờ phượng hoàng ngủ, lén chui vào trong cánh.  
Phải nằm im mặc trời ấm lạnh,  
Một lúc sau trời đã sáng lên.  
Cả đàn phượng bay ào ào như gió, vun vút như tên,  
Chỉ có một phượng hoàng bay nặng nề, ì ạch.  
Bay cùng đàn tuy không kịp,  
Nhưng cũng đã đến được nước nhà nàng.  
Phượng hoàng sà xuống tìm ăn,  
Chân chàng cũng nhẹ nhàng bước nhanh xuống đất.  
Phượng hoàng bực tức,  
Trách mình đã mắc mưu người.  
Nên đi chậm mà đôi cánh mỏi ròi,  
Lại uống phí một con mồi ngon nhất.  
Chàng một mình ngẩn ngơ bên bờ sông nước.  
Ngắm vọn người đi dọc đi ngang,  
Mà vẫn chẳng thấy nàng,  
Trước mắt chỉ là chân trời màu tím.  
Có cô gái vác ống bạc dịu dàng đi xuống bến,  
Chàng làm quen hỏi chuyện lân la.  
Cô gái nói:  
- "Cháu là út nhỏ nàng Pho No Hoa,  
Đi vác nước về cho nàng tắm.  
Vì ở ruộng dương gian bẩn lắm,  
Nàng về hôi hám cũng về theo.  
Chàng nghe lòng mình có tiếng vui reo,  
Vội nói:  
- "Nước trong ống này chắc là mát lắm,  
Nàng mở lòng thương cho tôi được uống,  
Cho đỡ đói cơm và đỡ khát lúc này".  
Nàng ống bạc, nàng ý tứ trao tay:  
- "Nước sông này là của ngàn con thác,



Chàng cứ uống đi cho hết khát,  
Nào có ai dám cản ngăn đâu!"  
Xi Thuần nâng ống nước vờ uống một hồi lâu,  
Cầm nhẫn vàng của nàng gửi chàng ngày trước,  
Nhanh tay bỏ vào ống nước,  
Nếu trời còn thương nàng sẽ nhận ra thôi,  
Và lòng chàng thư thái, thảnh thơi.

Buồng tắm riêng đã mở cửa chờ nàng,  
Ống nước bạc xông hương ngào ngạt,  
Một lần dội lên người nước mát,  
Nàng tưởng như tắm ở quê chàng.  
Bỗng từ trong nước một chiếc nhẫn vàng,  
Đã xâu vào ngón tay giữa.  
Nàng giơ tay ngấm nhìn cho rõ,  
Nước mắt trào ra, thương nhớ trào dâng:  
- "Xi Thuần ơi, hỡi Xi Thuần!  
Chàng ở đâu mà của tin trả lại?"  
Người hầu gái ngạc nhiên và thua vội:  
- "Có một chàng trai đứng ở bến sông,  
Mặt mũi khôi ngô, thân hình ngà ngọc,  
Chắc từ trên tiên xuống trần giữa đường ngồi nghỉ mệt..."  
Người hầu gái nói chưa hết,  
Pho No Hoa, đã biết đích thực là chàng.  
Nên vội vàng tự mình ra bến nước,  
Nhìn thấy Xi Thuần, bỗng nàng chững bước,  
Chàng cũng nhận ra người vợ thương yêu,  
Tay cầm tay mà không nói nổi một điều,  
Chỉ có đôi ánh mắt và đôi dòng nước mắt.  
Hoà vào nhau và thiết tha quyện chặt:  
- "Nàng ơi, đôi ta cách đất cách trời!  
Nhưng lòng người lại không thể xa rời,

Nên đôi ta phải chung nhà chung cửa.  
Nàng xin vua cha nhận cho ta làm rể,  
Để Xi Thuần này được ở lại đây!"

- "Nhưng chàng ơi, còn bao nỗi đắng cay!  
Của mẹ cha dưới mường ai người chia sẻ.  
Và còn Xo Nôm nữa,  
Để nàng goá bụa sao đành.  
Chàng mà xin ở lại đây,  
Thiếp sợ vua cha chẳng thuận tình,  
Vì Trời đã định, đã chia miền biên ải".

Nói thế,  
Nhưng nàng vẫn xăm xăm đi tới,  
Quỳ trước vua cha nói hết mọi điều:

- "Rằng con đã sai lời cha quý mẹ yêu,  
Đã say đắm với tình người dương gian trong sáng,  
Đã ở lại làm dâu đất Chăm Pa mường lớn,  
Nay về Trời, Xi Thuần cũng quyết đi theo.  
Xin vua cha cho con được trọn vẹn tình yêu,  
Và cho chàng ở lại đây làm rể".

Vua Trời bần khoản suy nghĩ,  
Nên chưa nói được thành lời.  
Người dương gian mà yêu mến mường Trời,  
Dám vượt hiểm nguy qua nơi biên ải,  
Thì người này phải khôn ngoan tài giỏi.  
Vua Trời cho gọi Xi Thuần,  
Được lệnh đòi, chàng chẳng phân vân,  
Một mạch đến sân rồng quỳ lạy.  
Chàng tâu xin vua trời đủ mọi đường,  
Chàng trình bày trước sân rồng mọi nhẽ.  
Vua trời phán: - "Con rể ta,  
Phải là người tài cao sức cả,

Chàng thấy không, kia là phiến đá,<sup>1</sup>  
 Nơi thiên đình ngồi bàn việc nước, việc dân.  
 Chàng hãy dùng sức tự nâng,  
 Giơ lên cao cho mọi người trông thấy".  
 Xi Thuần cúi đầu vái lạy,  
 Rút gươm thần gìn giữ lâu nay.  
 Khoét vào tảng đá một lỗ tròn xoáy,  
 Giơ phiến đá lên thật cao mà chỉ dùng ngón út.  
 Mọi người đều thán phục,  
 Nhưng vua cha chưa tha,  
 Còn phán rằng:  
 - "Trước mặt kia núi xanh dựng cao thành dãy,  
 Chàng quét bằng đi để nên rầy nên nường.  
 Thế mới tỏ tài cao sức lớn.  
 Chàng cúi đầu, ơn vua phán lời thân thiết,  
 Truyền cho người chăn ngựa chăn voi,  
 Trâu bò dồn về chuồng trại hẵn hoi,  
 Những ai sợ phải ngồi trong nhà kín!  
 Nếu run thì mắt đừng nhìn đến.  
 Chàng giơ nỏ thần Chang,  
 Tên bay đi như sấm rền vang,  
 Cả dãy núi xanh đã bằng thành ruộng.  
 Mọi người hò reo sung sướng.  
 Nhưng vua trời nào đã chịu tha,  
 Trận mưa đá Vua Trời mới làm ra,  
 Thành lũy ngập núi rừng, nước dâng ngấu đổ.  
 Biển nên con rồng khổng lồ sắc màu rực rỡ,  
 Có tiếng gầm như sét đánh ỳnh tai.  
 Nếu không trừ được phép này,

---

1. Di bản đã công bố trong cuốn "Văn hoá truyền thống Thương Xuân" thì Xi Thuần phải nâng cả trái núi, nhưng ở đây chúng tôi giữ nguyên chi tiết này của bản mường Ca Da.

Ắt chàng Xi Thuần sẽ không được sống.  
Lòng chàng đã có phần nao núng,  
Bèn hoá nên núi đá uốn vòng quanh.  
Khoanh một vùng nước biếc non xanh,  
Rồi tung lửa rực trời đốt ngàn trái núi.  
Đá đỏ xuống nước thành vôi toả khói,  
Nước réo sôi, rồng lớn cũng phải lui.  
Vua trời lại thử luôn,  
Biến thành cây dừa cao hai mươi sải.  
Dừa đang có lắm buồng nhiều trái,  
Chàng phải thổi cho cây trong để lá trái mặt đường,  
Thì hai con mới được yêu thương,  
Đến đây chàng biết,  
Sức mình không thể làm nên.  
Nhưng Pho No Hoa đã vội đứng lên,  
Thổi cho dừa cong lá tràn mặt đất.  
Vua trời quả là người ác thật,  
Lại bắt chàng làm việc khó hơn.  
Nhà rộng, buồng nhiều mà cửa đã cài then,  
Khi gà gáy nửa đêm,  
Phải tìm đúng buồng Pho No Hoa mà đến.  
Thì sẽ được nghĩa tình trọn vẹn,  
Nếu không Trời chẳng tha đâu.  
Giờ thì chàng thực sự buồn rầu,  
Còn vua Trời bỏ về nhà riêng nằm nghỉ.  
Một mình đứng khóc rên rỉ.  
Thì may thay, canh ba, đom đóm bay đến tận nơi.  
Nó nói lên tiếng người:  
- "Sao chàng lại đứng đây mà khóc?"  
Chàng vội lau nước mắt,  
Và nói hết mọi lời.  
Đom đóm xin hút nước mắt lấy hơi,

Để dẫn chàng đến nơi nàng ở.  
Giữa đêm khuya có ai mở cửa,  
Nàng đốt nến lên, tay vội cầm tay.  
Tủi tủi mừng mừng, nhìn nhau đến ngất ngây,  
Lần này, vua không đổi thay được nữa.  
Thế là vợ chồng được chung nhà chung cửa,  
Nhưng chắc vua Trời chưa để cho yên.  
Ba năm trời chung sống, Đã sinh được hai trai,  
Tình vợ chồng thiết tha đầm ấm.  
Vua Trời vẫn nghĩ suy nhiều lắm,  
Để chàng ở lâu làm rẻ trong nhà,  
Người dương gian phép mầu sẽ bằng ta,  
Thì mừng Trời không yên ổn được.  
Nên vua phải bày mưu tính chước,  
Giết bò trâu, mời các tướng, các quan.  
Ai có cách giết được người dương gian,  
Vua sẽ tặng phần thưởng quý.  
Nàng Pho No Hoa biết ý,  
Liền quỳ xuống tâu cha:  
- "Tội gì cũng xin được tha,  
Chẳng thương chàng, cha hãy thương con gái.  
Chồng chết đi, con xót xa tê tái;  
Mình yếu, thân gầy chẳng sống được đâu,  
Làm việc này, cha có thấy lòng đau?"  
Vua Trời lắc đầu nghiêm sắc mặt:  
- "Giết nó đi, đó là phép nước,  
Lệnh đã ban rồi, không thể đổi thay!"  
Nàng rũ rượi đôi tay,  
Gục dưới chân vua, không ngồi lên được.  
Mất vua không nhìn, chân vua vẫn bước,  
Mặc cho con gái khóc than.  
Căm giận vua cha gian ác bạo tàn,

Người ác thì phải đền tội ác, Nàng ôm lấy Xi Thuần mà khóc,  
Thương cha nhưng không có cách nào hơn:  
- "Xi Thuần ơi, phải dùng đến lưỡi gươm!  
Lấy từ miệng Cùm Phum năm ấy".  
Thanh gươm quý, chàng vội vàng cầm lấy,  
Không cho vua kịp trở tay,  
Chờ cho hết ánh ngày,  
Chàng vào giết vua ngay trên đệm ngủ,  
Và đứng ra cai quản muôn Trời.  
Tin này bay đến mọi nơi,  
Chàng gọi tạo mười phương về bàn việc lớn.  
Việc làm mưa làm nắng,  
Để dương gian cấy lúa trồng ngô.  
Làm sấm lớn sét to,  
Để dương gian biết mùa nường mùa rầy,  
Biết mùa lá, mùa hoa.  
Vua Nước nhận làm gió, làm mưa,  
Còn Vua Trời phải làm sấm sét.  
Thấy chàng buồn lo, nàng đã biết,  
Sấm sét, Xi Thuần chưa có phép làm nên.  
Nàng âu yếm mở lời khuyên:  
- "Chàng ơi, chàng đừng lo ngại!"  
Nàng xin tất cả họ hàng bên ngoại,  
Để được làm sấm sét thay chồng.  
Nhưng người em trai vốn có vắn trong bụng,  
Nên đứng ra ngọt ngào cất tiếng:  
- "Chị là gái làm việc này không tiện,  
Để em xin giúp một tay".  
Xi Thuần dạ thật lòng ngay,  
Đứng lên chưa kịp nói lời ơn, lời đẹp.  
Thì sấm sét đã vang trời dậy đất,  
Xi Thuần đem lòng khâm phục.

Đi theo em vợ đến gần,  
Bỗng âm âm gió giạt mây vẩn,  
Sét nổ trúng đầu, không thể nào sống được.  
Trên trời mây đen, dưới trời đầy nước,  
Còn Pho No Hoa nước mắt tuôn trào  
Nàng vật vã kêu gào,  
Đứa em trai đòi giết luôn hai cháu.  
Thương hai giọt máu,  
Giận em tím ruột bầm gan:  
Chấp tay van lạy tất cả họ hàng,  
Xin tha cho hai cháu về quê nội.  
Nàng rút ruột, dạn dò con cái:  
- "Ú Liêng ơi, con đầu lòng của mẹ!  
Hãy dắt Ú Lương về đến đất Chăm Pa.  
Con phải chào cô gần, cậu xa,  
Và kể chuyện này với ông Kéo Bằng Nong thầy lớn.  
Mẹ vô cùng đau đớn!  
Chắc người Chăm Pa đang mong.  
Các con cứ yên lòng.  
Về với ông bà đừng buồn, đừng sợ.  
Phải nhớ lúc mùa xuân hoa nở,  
Tháng giêng làm một mâm cơm.  
Đón hồn mẹ xuống thăm con,  
Mẹ được chào con dâu, được mừng cháu nội.  
Và phải làm mâm cơm tối.  
Để mẹ đón tiếp họ hàng".  
Các con nức nở, nước mắt chảy tràn,  
Và nghẹn ngào tiếng khóc:  
- "Mẹ nuôi các con khó nhọc,  
Công ơn như biển như trời.  
Xin ghi nhớ đời đời,  
Tháng giêng mẹ về, các con ra chờ đón.

Mời mẹ xem bản to, ruộng lớn,  
Do các con chung sức dựng xây.  
Từ ruộng Trời gieo xuống đất này,  
Các con phải thành cây cao bóng cả.  
Để ruộng Chăm Pa vững hơn núi đá,  
Đẹp núi rừng, đẹp cả lòng dân".  
Thấy mẹ con dùng dằng tiến đưa chân,  
Vua em cũng thấy thương hai cháu.  
Tuy là ngoại cũng có cùng dòng máu,  
Ban cho đôi ngựa có cánh bay cao.  
Nhằm cửa đi mà đi,  
Đưa hai cháu về chốn thầy Thiên, rồi quay trở lại.  
Xót mẹ thương cha, nhớ ruộng bên ngoại,  
Ròng ròng nước mắt như mưa.  
Quy lạy thầy Thiên và mở lời thưa:  
- "Rừng thương nhớ ruộng Chăm Pa nhiều lắm!"  
Lòng thầy Thiên nghe đấng,  
Mắt thầy Thiên bỗng nhoà.  
Thầy biến thành người trẻ thứ ba,  
Cùng hai chàng bay về quê nội.  
Họ vượt tầng mây vời vợi,  
Đặt chân xuống đất Chăm Pa.  
Ông nội từ ngai vàng rục rờ bước ra,  
Đưa hai cháu về nơi thiêng, nơi quý.  
Ta vẫn ơn Vua Trời vô kể,  
Vẫn còn để cho dòng dõi họ này.  
Nên ông cháu mới được cầm tay,  
Làm vui lòng dân mọi nơi, mọi chốn.  
Truyền mở ngay chum rượu lớn,  
Làm vía cho cháu ngọc, cháu ngà.  
Đặt đủ mâm cơm mời hồn vía gần xa,  
Hãy về đây cho vui đẹp.



- "Hồn hai cháu.  
Ở Chăm Pa giữ khuôn, giữ phép.  
Chớ lạc vào rừng lửa cháu,  
Chớ lạc vào núi đèo cao,  
Chớ lừng lơ ở cửa ải trời cao,  
Hai cháu phải như lòng ông mong ước"  
Ông nhẹ nhàng bước lên ba bước,  
Lời trang nghiêm như nói lời thề.  
Hai cháu hãy lắng nghe:  
- "Hãy thay ông xây muôn dặm nước,  
Để Chăm Pa ngọt ngào tiếng hát,  
Để Chăm Pa đẹp giàu".  
Được tin này,  
Cả mọi muôn tấp nập.  
Kéo về sân vua để được chúc mừng.  
Nước Chăm Pa rộn rịp từng bừng,  
Rợp bóng cờ hoa,  
Đón người nuôi dân, giữ nước.

## DÂN TỘC HMÔNG

# TIẾNG HÁT PHONG TỤC

*Trong các loại thơ ca phong tục, Tiếng hát phong tục này lưu ý chọn của tộc người Hmông, một tộc người trong đó quan hệ phụ quyền đã biểu hiện sâu đậm trong đời sống xã hội. Doãn Thanh, một cán bộ giáo dục am hiểu đời sống tộc người Hmông đã giới thiệu qua cuốn Dân ca Mèo (Nxb Văn học 1967) và Dân ca Hmông (Nxb Văn học 1984). Tổng tập chọn bốn thể loại: Tiếng hát cưới xin, Tiếng hát làm dâu, Tiếng hát mồ côi, và Tiếng hát đưa ma của cuốn xuất bản năm 1984.*

*Tiếng hát cưới xin nhằm giới thiệu những phong tục của đồng bào. Tiếng hát làm dâu và Tiếng hát mồ côi muốn độc giả suy ngẫm những câu thơ thấm sâu vào lòng người, nói lên những bất công xã hội mà người phụ nữ và trẻ mồ côi Hmông phải gánh chịu. Tiếng hát cúng ma là những tiếng kêu than thấm lặng não ruột của một xã hội phải lên án, làm phần nộ người đọc, và cũng mong một sự giúp đỡ để người Hmông bớt gặp nhiều khó khăn trong công cuộc xây dựng đời sống mới nơi rẻo cao.*

*Bài chọn lọc do Doãn Thanh dịch, ngoài ra có hai bài: Tiếng hát mồ côi của Lê Trung Vũ sưu tầm ở Mèo Vạc và Tiếng hát làm dâu (Tây Bắc) do Mạc Phi và Bùi Lạc sưu tầm, trích dịch.*

ĐẶNG NGHIỆM VẠN

## TIẾNG HÁT CUỐI XIN

1. Trận mưa sấm tiếp trận mưa gió, nước không kịp chảy  
Chảy đầm đìa ra khe  
Hôm nay, nhà có đám cưới, ta cất lời hát lành, hát vui  
Không làm cho bà con hai họ nổi tức  
Trận mưa sấm tiếp trận mưa gió, nước không lối chảy  
Chảy chan hoà ra ngòi  
Hôm nay, nhà có đám rước, ta cất lời hát vui hát lành  
Không làm cho bà con, các cụ nổi giận

Này hồi anh em họ mạc!  
Có một khóm lau mọc ngay bên núi  
Đây không phải là chỗ cho trâu bò độ sừng  
Chúng ta đến đám cưới hát lành, hát vui  
Không phải nơi ta lấy cân đo cân  
Này hồi anh em bè bạn  
Có một khóm lau mọc ngay bên đèo  
Đây không phải là nơi cho trâu bò cộ sừng  
Chúng ta đến đám rước hát vui, hát lành  
Không phải chỗ ta tranh cãi lộn ẩu.

2. Mỗi mai ta ở tận mãi chín ngày đường xa xôi  
Ông bà nhà trai lẹm khộm chống gậy đến mời  
Mỗi mai ta ở tít mãi chín ngày đường xa lắc  
Ông bà nhà trai lẹm khộm chống gậy đến đón  
Ông bà nói:  
- Này ông mối ông mai!  
Gái lớn, gai võ nổi đám ruộng to  
Trai lớn, phải dựng đường chồng vợ

Trai lớn, trai phá nổi thửa ruộng lớn  
Gái lớn, phải tìm đường lúa đôi.  
Mỗi mai ta không đi không đành  
Chẳng đi chẳng nỡ  
Đi thì đến nhà trai chẳng thấy gì  
Thấy nước rỉ rả trong hốc đá sù sì  
Chảy róc rách vào trong cái thùng  
Ông bà trút vào hũ vào chai  
Mời mỗi mai ta uống  
Rồi đem chuyện tìm dâu hỏi vợ  
Nhờ mỗi mai ta đi  
Đi thì đến nhà trai chẳng thấy gì  
Thấy có chú gà gô  
Đứng co ro bên gò  
Ông tóm cổ mổ thịt  
Mời mỗi mai ta ăn  
Rồi đem chuyện hỏi vợ tìm dâu  
Nhờ mỗi mai ta giúp

Mỗi mai ta không đi không đành  
Chẳng đi chẳng nỡ  
Đi thì đến nhà trai chẳng thấy gì  
Thấy cô dù thím ô  
Treo lưng lơ khếp như nếp áo  
Ông bà mới giao cho mỗi mai ta cầm  
Cầm đi che dọc đường  
Đến nhà ông bà chẳng thấy gì  
Thấy cô dù thím ô  
Treo lơ lưng cụp như nếp váy  
Ông bà mới đưa mỗi mai ta mang  
Mang đi che dọc lối.

Thế là ông có việc ông trong nhà  
 Bà có việc bà trong bếp  
 Ông thu thu xếp xếp  
 Bà dọn dọn dẹp dẹp  
 Chờ mỗi mai ta về gặp tốt gặp may...  
 Mỗi mai ta không đi không đành  
 Chẳng đi chẳng ở  
 Đi thì đi tới tận vùng bằng vùng thấp  
 Đến nơi, vào nhà gái  
 Chỉ thấy cửa đóng then cài ba lần khoá đồng  
 Người biết mở, người lấy chìa khoá mở  
 Mỗi mai ta không biết mở  
 Mỗi mai ta lấy tay kéo  
 Đến nơi, vào nhà gái  
 Chỉ thấy cửa đóng then cài ba lần khoá sắt  
 Người biết mở, người lấy chìa khoá mở  
 Mỗi mai ta không biết mở  
 Mỗi mai ta thò tay lôi  
 Mỗi mai ta vào nhà  
 Cạnh cửa có cột vân mây vân hoa  
 Mỗi mai ta treo dù mắc bao  
 Góc cửa có cột vân mây vân hoa  
 Mỗi mai ta treo ô mắc túi  
 Nhà gái hỏi"  
 - "Này, hai ông người lạ!  
 Mọi năm rừng già nhà ta vắng tiếng chim hót  
 Sao năm nay rừng già nhà ta chim về lủ lo  
 Mọi năm rừng già nhà ta vắng tiếng chim ca  
 Sao năm nay rừng già nhà ta chim về riu rít?"  
 Mỗi mai rằng:  
 - "Mỗi mai ta không đi không đành  
 Chẳng đi chẳng ở

Đi thì đi tận vùng bằng vùng thấp  
Dọc đường chẳng thấy gì  
Chỉ thấy chín dây leo bò lan trên chín ngã đường  
Có một dây bò tận lên đỉnh cây sơn  
Mỗi mai ta mới cất công về đây  
Còn dừng chân đứng đợi ngoài cửa  
Chỉ thấy chín dây leo bò toả trên chín nẻo lối  
Có một dây leo tít lên ngọn cây ớt  
Mỗi mai ta mới dầy công về đây  
Xin được vào ngồi trong nhà làm khách  
Dọc đường chẳng thấy gì  
Thấy chín dây leo bò lan trên chín đường đi  
Có một dây leo vút lên đỉnh cây dù  
Mỗi mai ta bỏ công về đây  
Xin nhà chủ thu xếp ổ bông cho chúng tôi nghỉ  
Thấy chín dây leo bò lan khắp chín lối lại  
Có một dây bò tận lên ngọn cây thông  
Mỗi mai ta gắng công về đây  
Xin chủ nhà thu xếp ổ bông cho chúng tôi ngủ!"

...

Đêm đã qua, ngày đã rạng  
Con gà sống chuồng dồn gáy sáng  
Mỗi mai ta cất công về đây  
Xin chủ nhà cho nước rửa mặt  
Thế là:  
Củ ở trong rừng  
Ông đi ra tay lôi  
Nước ở dưới khe  
Bà đi dang tay xách  
Bà đổ nước ào ào vào xanh đồng  
Chất củ đun đun đun đun  
Nước sôi réo sùng sục

Bà múc ra mời khách  
Rửa mặt, rửa cho sạch  
Rửa tai, tai càng rõ  
Rửa mắt, mắt càng tỏ  
Mỗi mai ta ngược mắt ngó  
Mỗi mai ta lắng tai nghe  
Mỗi mai ta mở miệng nói  
Câu chuyện hay thật hay  
Câu chuyện vui thật vui  
Vui như đi trên con đường phẳng  
Củi ở trong núi  
Ông đi dang tay kéo  
Nước ở dưới khe  
Bà đi ra tay xách  
Bà dốc nước ào ào vào chảo sắt  
Chất củi đun bập bùng  
Nước sôi réo sinh sịch  
Bà múc nước ra mời khách  
Rửa mặt, rửa cho sạch  
Rửa mắt, mắt càng tỏ  
Rửa tai, tai càng rõ  
Mỗi mai ta ngược mắt trông  
Mỗi mai ta lắng tai nghe  
Mỗi mai ta mở miệng nói  
Câu chuyện hay thật hay  
Câu chuyện vui thật vui  
Vui như đi trên con đường bằng.  
Mỗi mai ta không đi không đành

Chẳng đi chẳng nỡ  
Đi thì đi tận vùng bằng vùng thấp  
Chẳng nghe thấy gì

Thấy tiếng chim lấu đưa kêu thánh thót  
Từ nương cỏ tế vang tận đỉnh đồi  
Mỗi mai ta lòng xốn xang vội vã trở lại  
Nói cho ông bà nhà trai biết  
Để ông bà cùng mỗi mai ta sửa sang lễ hỏi  
Vụ rầy, vụ nương hãy tạm để đấy  
Thấy tiếng chim lấu đưa kêu vang vang  
Từ nương cỏ tế sang tận đỉnh núi  
Mỗi mai ta bồi hồi vội vàng trở về  
Bảo cho ông bà nhà trai hay  
Để ông bà cùng mỗi mai ta sửa soạn lễ cưới  
Vụ rầy vụ nương hãy tạm gác lại.

- Hỡi này, mối chính mối phụ nhà gái!  
Lễ vật ở trong rừng  
Tiền bạc ở trong núi  
Mau mau cơm nắm cơm gói  
Để mỗi mai nhà trai ta còn đi lấy đem về  
Này này mối phụ mối chính nhà gái  
Tiền bạc ở trong núi  
Lễ vật ở trong rừng  
Gấp gấp cơm nắm cơm gói  
Để mỗi mai nhà trai ta còn đi lấy đem tới

- Này ông mối ông mai bên nhà trai  
Bảo này:  
Bò trâu của ông bà bên này nhiều thật nhiều  
Mỗi mai bên nhà gái ta mà thả ra  
E ăn hết cả ông bà bên ấy hàng chục thửa nương  
Này ông mối ông mai bên nhà trai  
Trâu bò của ông bà bên này lắm thật lắm



Mối mai bên nhà gái ta mà thả ra  
Sợ ăn hết của ông bà bên ấy hàng chục thửa rẫy.

- Hồi này mối chính mối phụ nhà gái  
Mối chính mối phụ bên ấy hãy quay vào  
Hỏi hộ xem ông bà nhà gái ngỏ lời ra sao?  
Ông bà rằng:

- "Hồi mối chính mối phụ!  
Các ông hãy trăm lần nghìn lần rộng lòng giúp tôi  
Ra hỏi lại mối mai nhà trai  
Rằng lễ cưới có hay chưa có  
Rằng bạc tiền đủ hay chưa đủ?"  
Mối mai ta gửi lời lại rằng:

"Ông bà bên này sắm váy sửa áo, sắm cho đủ  
Mối mai ta quay về sẽ báo  
Ông bà bên kia sắm rượu thịt, sắm cho đầy.  
Xin ông bà hẹn cho ngày đón dâu  
Xin ông bà hẹn cho ngày lễ cưới"  
Ông bà nhà gái rằng:

- "Hẹn không hẹn lâu, hẹn trong ba ngày hai đêm  
Các ông về báo cho ông bà nhà trai  
Kịp mang rượu mang thịt về nộp  
Nộp phải nộp cho đủ  
Đủ ăn ba ngày thịt  
Đủ uống ba ngày rượu  
Thịt vừa ăn vừa vớt  
Rượu vừa uống vừa đổ  
Nộp phải nộp cho đủ  
Đủ ăn ba ngày thịt  
Đủ uống ba ngày rượu  
Thịt vừa ăn vừa hất  
Rượu vừa uống vừa vẩy!"

Hồi ông mối chính mối phụ nhà gái  
Lắng tai nghe đôi lời nhủ đây  
Đến giờ dì cu kêu, dì cu kêu gọi ngày  
Đến giờ gà sống gáy, gà sống gáy gọi sáng  
Sáng về, sáng chiều tỏ hiên nhà  
Được ngày lành  
Đúng kỳ hẹn, mối mai ta sẽ về  
Xin đưa cô dâu lên đường  
Đến giờ dì cu kêu, dì cu kêu gọi sáng  
Đến giờ gà sống gáy, gà sống gáy gọi ngày  
Ngày về, ngày sáng chưng sàn gác  
Được ngày tốt  
Đúng kỳ hẹn, mối mai ta sẽ đến  
Xin đón dâu về nhà.

Mối mai ta xin tạ ơn mối chính mối phụ nhà gái  
Tạ ơn mẹ ơn cha nhà gái.  
Tạ ơn họ xuân chú bác cô dì  
Mối mai ta đưa đàn cháu con trở về  
Xin ông bà đừng làm chim cẩu, chim di  
Ngẩn ngơ kêu bên sườn đồi xanh  
Nhìn thì nhìn, nước mắt đừng chạy quanh  
Mối mai ta dẫn đàn cháu con trở lại  
Xin ông bà chớ làm chim di chim cẩu  
Ngơ ngác hót bên sườn đồi đỏ  
Ngó thì ngó, nước mắt chớ có rỏ

3. Mùa sấm mới, xuân về  
Đàn ông cày bừa gieo mạ  
Bảy ngày đêm mạ mọc xanh rờn  
Như những ngón tay thành hàng thẳng tắp  
Mùa sấm mới, xuân đến

Đàn ông cày bừa quải mạ  
Bảy ngày đêm mạ mọc xanh ngất  
Như những ngón chân, thành hàng thẳng băng.  
Mùa sấm mới, xuân về  
Bà làm được vụ nương thu đầy bồ  
Bà đi sấm lễ hỏi  
Ông làm được vụ rẫy thu đầy bịch  
Ông đi sấm lễ cưới.

Mối mai tôi đang ở nhà  
Ông bà nhà trai cho ngay người miệng thánh  
tiếng rỗng đến gọi

Gọi mối mai vài lời  
Mối mai đã về ngay  
Gọi mối mai đôi câu  
Mối mai đã về kịp  
Bà nhà trai tỏ ra đon đả  
Bắt ngay con gà mái vàng  
Ông nhà trai tỏ ra sốt sắng  
Bắt ngay con gà mái hoa  
Dem mổ thết mối mai tôi bữa cơm sáng.

Nào chẵn hoa chẵn sọc  
Nào ô tía dù xanh  
Đưa tận tay mối mai tôi cầm  
Mối mai tôi trào dào lên dốc  
Mối mai tôi vượt núi băng đồi  
Đi dọc đường bàn định  
Ta đến ông bà bên gái  
Ngủ một đêm, mai sớm  
Ta về thuốc mời ông bà bên gái hút liên ba điếu dưới bếp

Ông bà bên gái cố làm lơ không trả lời  
 Ta lại mời ông bà bên gái hút luôn ba điếu trên nhà  
 Ông bà bên gái cố tảng lờ không tiếp chuyện  
 Ta dồn cho ông bà bên gái mấy lời ở bếp lò  
 Bà bên gái mất làm lơ, phải trả lời  
 Ông bà bên gái mất tảng lờ, phải tiếp chuyện  
 Ông bên gái rằng:  
 - "Cái lệ cưới xin, dặt vải phải có khung thoi  
 Cái lý dựng vợ gả chồng ông mỗi biết hay không biết  
 Cái lệ cưới xin quay tơ phải có guồng xa  
 Cái lý dựng vợ gả chồng, ông mỗi hiểu hay không hiểu?"  
 Mỗi mai tôi rằng:  
 - "Cái lệ cưới xin, dặt vải phải có khung có thoi  
 Cái lý dựng vợ gả chồng, mỗi mai tôi đã biết  
 Cái lệ cưới xin, quay tơ phải có guồng có xa  
 Cái lý dựng vợ gả chồng, mỗi mai tôi đã hiểu".  
 Ông mỗi nhà trai mới đi dạo khắp thôn khắp xóm  
 Mời được ông già bà lão biết tục biết lệ  
 Mời được ông già bà cả biết lý biết lẽ  
 Ông già bà lão về nâng bát  
 Ông già bà cả về nâng chén  
 Bốn ông mỗi ngồi bốn bên  
 Bốn ông mai ngồi bốn góc  
 Mỗi nhà trai rằng:  
 - "Người Hán hỏi vợ  
 Người Hán biết chữ, xem sách  
 Người Hmông hỏi vợ  
 Người Hmông không biết chữ xem xương gà  
 Tính xương gà, xem duyên tốt hay không tốt  
 Đoán xương gà, xem duyên hợp hay không hợp.  
 Vậy mỗi mai tôi muốn ông bà bên gái  
 Ăn thịt gà, tính xương gà

Hẹn ngày cưới tháng Rong ngày giữa  
 Ăn thịt gà, xem cánh gà  
 Hẹn ngày đón trung tuần tháng Rắn.  
 Ông bà bên gái đưa qua thách que tính trao tay chúng tôi  
 Mỗi mai tôi quay bước trở về  
 Ông bà đưa que thách tính trao tay chúng tôi  
 Mỗi mai tôi lại chân trở lại  
 Mỗi mai tôi đem que thách que tính ra coi  
 Cuối que vạch khía rõ ràng  
 Đầu que cắt khắc rõ rệt  
 Cuối que lợn thịt vài con giết  
 Đầu que tiền cheo vài chục nộp  
 Mỗi mai tôi trở về nhà Ông bà bên trai  
 Bà bên trai đón mỗi mai tôi vào nhà trong  
 Ông mở lời tươi tắn  
 Bà cất tiếng trong trẻo:  
 - "Mình đi hỏi dâu tận vùng dưới, may hay không may  
 Mình đi hỏi dâu vượt đèo leo dốc, tốt hay không tốt  
 Mỗi mai tôi rằng:  
 - Tôi đi hỏi dâu tận vùng dưới, may thật là may  
 Tôi đi hỏi dâu vượt đèo leo dốc, tốt thật là tốt  
 Bà bên trai nở mặt nở mày vui sướng  
 Vội vàng đi mổ gà  
 Ông bên trai nở mặt nở mày hân hoan  
 Vội vàng đi đóng rượu".  
 Mỗi rằng:  
 - "Tôi đi hỏi dâu tận ông bà bên gái  
 Ăn thịt gà, tính xương gà  
 Tôi đã hẹn ngày giữa tháng Rong thì cưới  
 Ăn thịt gà, xem cánh gà  
 Tôi đã hẹn trung tuần tháng Rắn sẽ đón".  
 Bà rằng:

- "Ừ, là dâu tôi, tôi liệu bề lo toan",  
Ông rằng:  
- "Được là con tôi, tôi tính đường thu xếp".  
Bà mới sắp lợn  
Ông mới sắp bạc  
Sắp một năm ròng rã  
Con to lừa phăng xuống núi  
Con nhỏ mổ ngay cưới hỏi  
Con to xua phăng xuống chợ  
Con nhỏ mổ liền cưới xin.

Cô mang giấy hoa đen  
Cô ra đi làm vợ  
Cô xỏ giấy hoa trắng  
Cô đi về nhà chồng  
Cô đi chín năm, sinh chín con gái  
Đi mười năm, sinh mười con trai  
Cô có chín con gái  
Theo cô mang chín cái kim thêu chín manh áo  
Chồng cô có mười con trai  
Theo bố vác mười cái rìu lên rừng chặt cây  
Cô có chín con gái  
Theo cô mang chín cái kim thêu chín tấm váy  
Chồng cô có mười con trai  
Theo bố vác mười cái rìu, lên rừng đẵn gỗ  
Chồng cô đốn cây phát nương  
Cô mang cơm đưa nước  
Chồng cô chặt cây đổ kênh  
Cô giạt mình bỏ chạy  
Chạy như bay, gió lùa vào váy căng phồng  
Đến tháng Ba, tháng Tư chồng cô ra đồng vắng  
Cô ở nhà đem lửa đi đốt nương.

Cô đốt từ hai đầu lại  
Thế là cháy sạch  
Cô đốt từ hai đầu về  
Thế là cháy ráo  
Cô mới trở lại nhà  
Lấy hạt giống hạt má  
Đùm rúm rím vào vạt áo  
Chồng cô lấy hạt má hạt giống  
Vặn rúm rò vào cặp quần  
Dem ra nương reo hai đầu gieo lại  
Mầm nảy như măng mai  
Rồi lại gieo hai đầu gieo về  
Mầm trở như măng sắt  
Đến tháng Sáu, tháng Bảy  
Cô cầm dao, chồng cô vác cuốc  
Dọn cỏ nương sạch lì  
Để ngô lúa bốn bề  
Sẽ trĩu bông mấy hạt  
Nằm ngả đê ven đồi  
Nằm nghiêng đê ven núi  
Chồng cô chẳng để chim ăn một bông  
Cô chẳng để chuột ăn một bắp  
Đến tháng Tám trở về tháng Chín  
Khi lúa ruộng của người Să chín vàng  
Cô mới đi thăm nương thăm rẫy  
Lúa đã chín vàng óng  
Vừa độ gặt của lưỡi liềm sắc bén  
Chồng cô bèn đi thăm rẫy thăm nương  
Lúa đã chín vàng rực  
Vừa cữ của lưỡi hái sắc ngọt  
Cô nói cô giỏi  
Cô địu được ba bông

Chồng cô bảo chồng cô tài  
Chồng cô đeo được ba nhành  
Cô rằng, cô không có chỗ nghỉ  
Cô nghỉ bên rìa núi  
Chồng cô rằng, chồng cô không có nơi nghỉ  
Chồng cô nghỉ bên ven đồi  
Dem về để trong nhà  
Lúa đầy nhà chật ních  
Mang về để trên sàn  
Lúa đầy áp khắp sàn.  
Mâm thịt bày la liệt còn chưa ai ăn  
Mỗi mai tôi đứng dậy xin mời  
Câu chuyện muốn nói, không còn bài  
Trẻ con chờ mãi đói bụng  
Bàn rượu bày la liệt còn chưa người uống  
Mỗi mai tôi đứng dậy xin mời  
Câu chuyện muốn nói, không còn chuyện  
Người trẻ chờ lâu đói bụng  
Người già chờ mãi khô mồm

4.

Này ông bà!  
Ông muốn sắm lễ hỏi  
Giống pa còn chưa về  
Bà muốn sắm lễ cưới  
Hạt ngô còn chưa tới  
Hỏi rằng:  
Người nào mang được giống pa về  
Vị nào đem được hạt ngô tới  
Ai là người đục cối thành thớt trên thớt dưới  
Thớt trên mới lốm thành rãnh  
Thớt trên gối ngô no căng bụng  
Ai là người đục cối thành thớt dưới thớt trên  
Thớt dưới mới lốm thành đường



Thốt dưới nuốt ngô no phưỡn bụng  
Xin thưa:  
Bà Sã mang được giống pa về  
Bà Hán đem được hạt ngô tới  
Ông người Sã tài thật tài  
Tay búa tay đục ông hì hục  
Đục đá thành thốt trên  
Thốt trên mới lổm thành rãnh  
Thốt trên ngổn ngô no căng bụng  
Ông người Hán khéo thật khéo  
Tay đục, tay búa, ông chí chất  
Đục đá thành thốt dưới  
Thốt dưới lổi thành đường  
Thốt dưới mới nuốt ngô no phưỡn bụng  
Thốt dưới nhai ngô một thôi  
Ngô nát thành bột  
Thốt trên nghiền ngô một hồi  
Ngô nát thành cám  
Bà đem bột pa là men cái  
Ông đem bột ngô làm men con  
Đúng ba ngày hai đêm  
Men cái men con dậy mùi  
Đúng tám ngày rỗng rã  
Hơi men thơm khắp nhà  
Là lúc bà đem cất rượu  
Ồi chà "Rượu ngon thơm  
Ngon thơm như mật ong khoái  
Hôm nay đem rượu ngon ra  
Cúng tổ tiên làm lễ tơ hồng  
Bà đi nấu rượu  
Ông đi bắc chảo  
Ồi chà! Rượu thơm ngọt

Thơm ngọt như mật ong mật  
Hôm nay đem rượu ngon ra  
Cúng tổ tiên làm lễ vợ chồng.  
Tổ tiên ăn xong, ngồi lù lù trên chuồng gà  
Cô dâu chú rể đến  
Cô dâu chú rể tới  
Tổ tiên nhòm dậy nhìn  
Tổ tiên ăn đoạn, ngồi chồm chồm trên chuồng lợn  
Chú rể cô dâu tới  
Chú rể cô dâu đến  
Tổ tiên nhòm dậy ngó.  
Này hồi bà con họ xuân  
Ai là người đào ruộng  
Ai là người khơi mương  
Chú rể là người khơi mương  
Khơi con mương nước chảy vào ruộng  
Ruộng cô dâu đào, bằng thật bằng  
Mương chú rể khơi, sâu thật sâu  
Tháng Ba xuân về  
Chú rể bừa ruộng nước vàng óng ánh  
Dem giống lúa về gieo  
Qua vài ba phiên chợ  
Mạ mọc xanh um  
Tháng Tư tháng Năm  
Chú rể nhổ mạ cấy  
Tháng Chín, tháng Mười  
Chú rể vác máng ra ruộng  
Vơ lúa đập một hồi  
Thóc rụng tả tơi  
Chú rể vác máng ra đồng  
Ôm lúa đập một chập  
Thóc rơi tơi tấp

Cô dâu hỏi:

- Này mình!

Mình lấy gì giã lúa

Lúa thành gạo trắng bong

Để sáng mai ông mai ông mối

Xới bát cơm đầy cúng tổ tiên

Mình lấy gì đâm lúa

Lúa thành gạo trắng muốt

Để sáng mai ông mai ông mối

Xúc thìa cơm đầy cúng tổ tiên

Tổ tiên ăn xong, tổ tiên ngồi chễm chệ trên tàu dây leo

Cô dâu chú rể đến thì đến

Cô dâu chú rể đi thì đi

Đi thì tổ tiên đưa cô dâu chú rể một thôi đến tận cửa

Tổ tiên ăn đoạn, tổ tiên ngồi chễm chệ trên tàu lá dương

Chú rể cô dâu đến thì đến

Chú rể cô dâu đi thì đi

Đi thì tổ tiên tiễn chú rể cô dâu một mạch đến tận nhà.

5. Ba năm không thấy một lần

Bốn năm không gặp một đêm

Mặt trời sinh thứ gì

Mặt trời sinh sương sa

Sương sa chùm bông hoa tươi

Năm nay con trai ông bà nhà

Sánh duyên cùng con trai ông bà hàng xóm

Mặt trời sinh thứ gì

Mặt trời sinh sương phủ

Sương phủ phủ đoá hoa thắm

Năm nay con gái ông bà hàng xóm

Kết duyên cùng con trai ông bà nhà.

Vui gì bằng mời nhau nâng chén  
Hôm nay ông bà nhà  
Có đám cỗ đám rượu  
Ta mời nhau cạn chén  
Mừng cho chú rể cô dâu, đôi lứa kết duyên vợ chồng  
Mừng gì hơn mời nhau nâng cốc  
Hôm nay ông bà nhà  
Có đám rượu đám cỗ  
Ta mời nhau cạn cốc  
Chúc cho cô dâu chú rể, đôi lứa kết thành duyên chồng vợ  
Chú rể đẹp thật đẹp  
Chú rể chân đi giày rơm xăm xăm băng dốc  
Cô dâu xinh thật xinh  
Cô dâu áo váy xúng xính đung đỉnh theo gót  
Chú rể chân xỏ giày cỏ hăm hở vượt đèo  
Cô dâu váy áo đung đưa thuốt tha theo sau  
Chú rể cô dâu lứa duyên tốt thật tốt  
Cô dâu chú rể duyên lứa đẹp thật đẹp  
Chú rể tài nghề sẵn bản  
Cô dâu thạo nghề nương rẫy  
Gái giỏi trai tài  
Chú rể cô dâu lứa đôi thật là đẹp đôi!

6. Vườn có hoa, ong mới về đậu  
Nhà có đám cưới, người mới về hát  
Rừng có hoa, chim mới về kêu  
Nhà có đám rượu, khách mới về mừng.  
Mình ơi khóm mai mọc giữa núi  
Khóm nứa mọc giữa rừng  
Rể có bò lan ra tận đường cái

Đôi ta về dự đám cưới  
Muốn cất lời cùng nhau hát vui  
Ta muốn hát  
Sợ ông chủ bày cỗ nhà đám lòng không rộng cho ta hát  
Khóm nứa mọc giữa rừng  
Khóm mai mọc giữa núi  
Rể nó lan rộng tít tận thung lũng  
Đôi ta về dự đám rượu  
Muốn cùng nhau cất lời hát chơi  
E ông chủ nhà đám lòng chẳng rộng cho ta hát chơi  
Mình ơi, tán dù che cán dù  
Cho rợp tận tàu lau, lá gianh.  
Vì nhà có đám rượu đám cưới  
Ông chủ bày cỗ nhà đám mới véo điệu thuốc mời ta làm thân  
Tán dù che cán dù  
Che râm đến tít bãi phẳng  
Vì nhà có đám cưới đám rượu  
Ông chủ bày cỗ nhà đám mới véo điệu thuốc mời ta hát vui  
Mình ơi, tán dù che cán dù  
Che mát tận mặt đất  
Đôi ta hát vui cùng nhau  
Chắc tốn của nhà đám hàng mấy hũ rượu  
Tán dù che cán dù  
Che mát dịu tới tay ta cầm  
Đôi ta hát vui với nhau  
Chắc tốn của nhà đám hàng mấy mâm thịt!

Điệu thuốc có giá của điệu thuốc  
Điệu thuốc ở tận cửa hàng

Hút xong, ta thông dong đi đến mua thêm  
Điều thuốc có giá của điều thuốc  
Điều thuốc ở tận dưới chợ  
Hút xong, ta thùng thẳng xuống chợ mua nữa.

- Bài hát không hết, có bài sắp hết  
Như dòng suối sâu, như bãi đất phẳng  
Những bài hát mừng đêm nay xin mình hát thêm  
Bài hát không cạn, có bài sắp cạn  
Như bãi đất phẳng, như con suối sâu  
Những bài hát chúc đêm nay xin mình hát nữa!
7. Người ta kết nghĩa vợ chồng người ta làm cưới  
Người ta kết đôi vợ chồng người ta làm cheo  
Người ta đánh cạm ở bờ suối  
Đánh bẫy ở trong rừng  
Rồi người ta đi thăm cạm  
Cạm được chú chuột nhất  
Rồi người ta đi thăm bẫy  
Bẫy được chú chuột chù  
Dem về nộp hai ông mối  
Hai ông mối đeo ngang vừa đầy sườn  
Hai ông mối đeo dọc vừa khít lưng  
Dem một thôi đi đến bãi bằng  
Trẻ thấy, trẻ khen ngợi  
Già thấy, già nói rằng:  
- "Bọn này đi nộp cheo"  
Đeo một mạch đến bãi núi  
Trẻ thấy, trẻ khen ngợi  
Già thấy, già bảo nhau:  
- "Bọn này đi nộp cưới".

Hai ông mỗi đeo lợn đi một thoi tới bên nhà gái  
 Nộp đủ lễ cho ông mỗi cả và ông mỗi hai  
 Ông mỗi cả ông mỗi hai bên nhà gái rằng:  
 - Các ông đeo ngang chẳng đầy sườn  
 Các ông đeo dọc chẳng khít lưng  
 Lợn gì mà nhỏ vậy  
 Lợn gì mà bé thế  
 Cha mẹ cô dâu chẳng nhận đâu"  
 Hai ông mỗi nhà trai nói đi cạn sức  
 Hai ông mỗi nhà trai nói lạc hết lời  
 Mới ở lại một ngày hai đêm  
 Cha mẹ cô dâu đem thịt ăn hết  
 Cha mẹ cô dâu lấy rượu uống tận  
 Mới đưa con gái cho về nhà chồng  
 Tối nơi, mâm đã bày, cỗ đã dọn  
 Người ta vừa ăn vừa cười vui  
 Bà con có người khen:  
 - "Đám này biết đưa dâu  
 Nhà tôi không biết đưa dâu  
 Đưa phải đưa mau nước mắt như mưa đầm đìa".  
 Tối nơi, cỗ đã dọn mâm đã bày  
 Người ta vừa ăn vừa đùa vui  
 Bà con có người khen:  
 - "Đám này biết đón dâu  
 Nhà tôi không biết đón dâu  
 Đón phải đưa lắm nước mắt như mưa tầm tã!"

8. Chín ngày mẹ cha sắp lễ cưới  
 Tám ngày sửa lễ cheo  
 Nuôi vật, vật chẳng lớn

Mẹ đi đặt bẫy tận dưới khe  
Cha đi đặt cạm, tít đỉnh núi  
Chim chẳng mắc bẫy  
Chuột chẳng vướng cạm  
Thế là mẹ mở cửa chuồng gà  
Tóm cổ ngay một chú  
Lông vàng mềm rõ ràng lông gà  
Mình bằng con chào mào  
Thế là cha mở cửa chuồng lợn  
Tóm cẳng liền một con  
Lông đen cứng rõ ràng lông lợn  
Thân vừa bằng con chuột!

Mẹ cha gọi ông sừ quán  
Nắm cổ lợn đâm một nhát  
Lợn nằm lăn như cái bọc  
Nắm gáy lợn chọc một mũi  
Lợn nằm lăn như cái bao.

Đoàn phù rể buộc chân lợn  
Lèo đèo khiêng đem đến nhà gái  
Đoàn phù rể buộc cẳng lợn  
Lèo đèo khiêng sang nhà cô dâu  
Bữa cơm trưa  
Xưa nay chẳng ai khấn chẳng ai vái  
Đoàn phù rể khấn khấn vái vái  
Khấn lâm râm, vẩy trước vẩy sau  
Ăn uống say lá nằm lăn queo bên núi  
Thịt ăn hết sạch  
Rượu uống hết nhẵn



Còn thừa một tí tẹo  
Đoàn phù rể đem đi nộp cưới  
Đoàn phù rể buộc chân lợn  
Lễ dọ khiêng đem đến nhà gái  
Đoàn phù rể buộc cẳng lợn  
Lễ dọ khiêng sang nhà cô dâu  
Bữa cơm trưa  
Xưa nay chẳng ai khấn chẳng ai vái  
Đoàn phù rể khấn khấn vái vái  
Khấn rì rầm hất sau hất trước  
Ăn uống say khướt nằm lăn kềnh bên đôi  
Thịt ăn hết nhẵn  
Rượu uống hết sạch  
Còn thừa một tí tẹo  
Đoàn phù rể đem đi nộp cheo.

Ông quán sử nhận lễ phải liệu mà cất  
Ông quán sử nhận lễ phải liệu mà giữ  
Kẻo nữa chú trộm nó ma quái lắm  
Nó nấp sau cột  
Nó ăn một đùi  
Sáng ngày đến bữa  
Hai bên họ hàng tha hồ mà rửa  
Ông mối ông mai chỉ tổ bề mặt  
Ông quán sử nhận lễ phải liệu mà giữ  
Ông quán sử nhận lễ phải liệu mà cất  
Kẻo nữa chú trộm nó quý quyết lắm  
Nó nấp sau cửa  
Nó ăn một nửa  
Sáng ngày đến bữa

Hai bên họ hàng tha hồ mà nguyên  
Ông mối ông mai chỉ tổ xấu mặt  
Ông quán sử nhận lễ phải liệu mà cất  
Ông quán sử nhận lễ phải liệu mà giữ  
Sáng mai đem thịt đặt lên nong.

Bầm chan chát trên thớt  
Đổ nó vào trong chảo  
Nước sôi sùng sục lấy gì vớt trước  
Lấy chị chầu với trước  
Chị chầu tên là gì  
Chị chầu tên là gỗ dẻ  
Nói cho mẹ cha biết  
Đây là cúng tổ tiên  
Cúng ông bà ông vải  
Chứng giám cho hai vợ chồng  
Nước sôi sùng sục lấy gì vớt ra  
Lấy chị mừng vớt ra  
Chị mừng tên là gì  
Chị mừng tên là cây tre  
Nói cho mẹ cha hay  
Đây là cúng tổ tiên  
Cúng ông tam tứ đại  
Chứng giám là đôi chồng vợ.

9. Đêm nay nhân có đám cưới, đám rượu  
Đôi ta mới được nơi hát  
Đêm nay nhân có đám rượu đám cưới  
Đôi ta mới được chỗ chơi.

Nhà đám đặt mâm bàn giữa nhà  
Trên mâm bày la liệt đĩa bát  
Nhà đám đặt mâm bàn giữa gian  
Trên mâm bày la liệt cốc chén.

Đêm nay, đôi ta mời rượu  
Ta mời nhau ba chén rượu đầy  
Ta thoả lòng vui với nhau  
Vui như câu mừng của nhà đám  
Đêm nay, đôi ta mời rượu  
Ta mời nhau chén rượu nồng  
Ta ngỏ lòng vui với nhau  
Vui như câu chúc của nhà đám.

Đêm nay đèn hoa nhà đám sáng từng bừng không tắt  
Mới gà gáy, người sừ quán cùng người quán sử  
Đã gọi anh giúp việc dậy đun nước rửa mặt  
Đêm nay, đèn hoa nhà đám sáng suốt sáng không lui  
Mới gà gáy, người sừ quán cùng người quán sử  
Đã thúc anh giúp việc dậy làm cơm  
Anh giúp việc chần chờ trở dậy, không biết làm  
Làm bữa cơm chẳng nên  
Người sừ quán và quán sử đã kéo mâm ra bày  
Anh giúp việc chần chờ trở dậy, không biết làm  
Làm bữa cơm chẳng thành  
Người sừ quán và quán sử đã lôi bàn ra đặt.

Người ta uống rượu ăn thịt rơi đồ bữa bãi  
Cô dâu buồn không ăn  
Mồm cô dâu chẳng nói  
Nước mắt cô tuôn rơi  
Thấm ướt ba cánh áo nhiễu  
Người ta uống rượu, ăn thịt đồ vãi tứ tung  
Cô dâu buồn không ăn  
Miệng cô dâu chẳng rằng

Nước mắt cô tuôn ròng

Đắm ướt ba cánh áo vải

Mẹ cô rằng:

- Này con, con theo khách ăn rồi đi cùng khách!

Cô rằng:

- Mẹ ơi, mặc khách ăn, con chẳng ăn

Mặc khách đi, con chẳng đi!

Mẹ cô rằng:

- "Này con, bà người Hán cũng phải làm dâu

Bà người Să cũng phải làm vợ

Con nói con không đi

Bố con gọi anh con về đeo túi đưa con đi

Bố con gọi bạn con về đeo cùm đưa con đi

Thà rằng con cứ đứng lên

Cất bước đi trước anh con cho xong

Cất bước đi trước bạn con cho rảnh!"

Cô dâu theo khách đi

Đến nơi nghỉ, cơm trưa

Miệng chẳng muốn ăn, lòng riêng buồn bã

Bèn vốc ba vốc cơm tung về giữa đường

Chim xứ, chim giàng tông nhặt ăn no bụng

Chim xứ, chim giàng tông giúp cô báo tin trở lại

Rằng cô đã đến nhà chồng

Cô dâu theo khách đi

Đến nơi nghỉ, cơm trưa

Mồm chẳng muốn ăn, lòng riêng sầu thảm

Bèn vốc ba vốc cơm tung về giữa lối

Chim xứ, chim giàng tông nhặt ăn đầy điều

Chim xứ, chim giàng tông giúp cô báo tin về nhà

Cho mẹ cha biết cô đã đến nơi.

10. Hôm qua, ta tới là lúc trời ngả chiều  
Ta ăn của mẹ cha bé Mỹ hết ba yến gạo  
Sáng nay ta đỡ được bé Mỹ theo ta cùng đi  
Để lại cho mẹ cha bé Mỹ nhà rác ngổ bần  
Mẹ cha bé Mỹ như xé buống gan  
Đến ngày Trâu ngày Hổ  
Thấy mặt trời ló lên đằng chân trời  
Bố Mỹ quơ đôi giấy xỏ chân  
Vớ chiếc gậy cầm tay  
Chống đi tiễn bé Mỹ đến tận hồ nước biếc  
Hôm qua, ta tới là lúc trời xẩm tối  
Ta uống của mẹ cha bé Mỹ hết ba hũ rượu  
Sáng nay ta đỡ được bé Mỹ theo ta cùng đi  
Để lại cho mẹ cha bé Mỹ ngổ bần nhà rác  
Mẹ cha bé Mỹ như xé buống tim  
Đến ngày Trâu ngày Hổ  
Thấy mặt trời ló lên trên ngọn núi  
Bố Mỹ quơ đôi giấy xỏ chân  
Vớ chiếc gậy cầm tay  
Chống đi đưa bé Mỹ tới tận hồ nước trong.

Bé Mỹ đi làm vợ còn dại thơ  
Ngủ, mẹ còn phải cho gối đầu tay  
Ăn, mẹ còn phải ăn một miếng, mớm một miếng  
Bé Mỹ lúc đi làm dâu còn nhỏ dại  
Đi, bố còn phải cõng trên lưng  
Ăn, bố còn phải ăn một miếng, bón một miếng.  
Mẹ bé Mỹ cõng Mỹ đến một quãng đường  
Thấy hoa trên cành nở rộ  
Mẹ còn hái đưa bé Mỹ cầm chơi

Thấy quả trên cây chín đỏ  
Mẹ còn ngắt đưa bé Mỹ cầm ăn  
Mẹ Mỹ công Mỹ đến một quãng lối  
Thấy hoa trên cành nở đầy  
Mẹ phải hái đưa Mỹ cài tóc  
Thấy quả trên cây chín mọng  
Mẹ phải ngắt đưa Mỹ cầm mút.

### HÁT NGHĨ LỄ

11. Mặt trời lên, ánh sáng chiếu thẳng vào bãi phẳng  
Bốn người chúng tôi tới đây  
Nay đã tới giờ thu đồ sinh lễ  
Mặt trời lên, ánh sáng chiếu thẳng vào sân bằng  
Bốn người chúng tôi tới đây  
Giờ đã tới giờ thu lấy tiền cheo.

Bố mẹ bên nhà trai mang tiền đến bên sườn núi  
Lấy được cô gái hai tay biết cắt vải  
Bố mẹ bên nhà trai mang tiền đến bên hẻm núi  
Lấy được cô gái hai tay biết cắt nhiều.

Năm ngoài, con gái chưa đi lấy chồng  
Sáng sớm mang thùng đi gánh nước, thùng có rêu xanh  
Năm nay, con gái đi lấy chồng  
Bố mẹ ở nhà sẽ mất cái chảo nước rửa chân  
Năm ngoài, con gái chưa đi lấy chồng  
Sáng sớm mang thùng đi gánh nước, thùng có rêu xanh  
Năm nay, con gái đi lấy chồng  
Bố mẹ ở nhà sẽ mất cái chảo nước rửa tay.

Năm ngoái, con gái chưa đi lấy chồng  
Sáng sớm mang thùng đi gánh nước, thùng có rêu biếc.  
Năm nay, con gái đi lấy chồng  
Không có người gánh nước  
Để cái thùng của bố mẹ hủ như kẽ ngón tay  
Năm ngoái, con gái chưa đi lấy chồng  
Sáng sớm mang thùng đi gánh nước, thùng có rêu biếc  
Năm nay con gái đi lấy chồng  
Không có người gánh nước  
Để cái thùng của bố mẹ hủ như kẽ ngón chân...

12. Tay nâng chén rượu chào mời  
Chào mời người tay đưa qua đưa lại  
Chào mời người tay nâng lên chén rượu  
Người uống rượu cười  
Người không chào mời  
Ta uống rượu cười  
Ta chào ta mời quanh có cái bàn có bốn chân dọc  
Bàn cổ cười có bốn ông mỗi đứng bốn bên  
Ta chào ta mời quanh cái bàn có bốn giống ngang  
Bàn cổ cười có bốn ông mỗi ngồi bốn góc  
Người ăn cười người biết mời chào  
Mời quanh đi mời lại  
Mời được thìa đầy cơm đầy thịt  
Ta không biết mời chào  
Cầm thìa mời mà tay run lật bát  
Người ăn cười người biết mời chào  
Mời quanh đi mời lại  
Mời được thìa đầy thịt đầy cơm  
Ta không biết mời chào  
Cầm thìa mời tay run lấy bẫy.

Tay nâng chén rượu chào mời  
Tại sao thuở xưa giống men chẳng có  
Giống rượu cũng không  
Bà mới nói rằng:  
- "Ông ơi, ông!  
Sao ông không đi chợ mua vài ba đồng  
Sao ông không đi chợ mua vài ba lạng?  
Ông bèn đi chợ  
Mua được ba đồng men  
Ông bèn đi phố  
Mua được ba lạng men  
Cầm về đưa lại cho bà  
Bà bỏ ngay vào hũ  
Rấm liền mười hai ngày  
Bà mới đem nếm thử  
Thấy vị ngọt tựa mật ong  
Làm được rượu xong rồi  
Bà mới mang cho bốn ông mỗi mời ma  
Thế rồi nong to quay nong nhỏ  
Quay hạt thóc đưa đi đưa qua  
Thế rồi người ta về người ta đón đi  
Ta đi ta phải đưa  
Đưa chị em ta đến hồ nước xanh  
Đưa chị em ta vui sống gia đình  
Đưa chị em ta đến hồ nước biếc  
Cho chị em ta thanh nhà yên vui.

13. Nói cho mình, hai khách bầy cổ  
Mình lấy gì đặt trong khay chè  
Khay chè nở cánh hoa  
Đem khay chè đi đón bà con họ xuân tận đầu đường



Nói cho mình, bà con họ xuân  
Nói cho mình, hai khách bày cỗ  
Mình lấy gì đặt trong khay chè  
Khay chè nở đài hoa  
Dem khay chè đi đón bà con họ xuân tận đầu lối?

- Nói cho mình, bà con họ xuân  
Ta lấy cô chén, cậu bát đặt trong khay chè  
Khay chè nở cánh hoa  
Dem khay chè đi đón bà con họ xuân tận đầu đường  
Ta lấy cậu bát, cô chén đặt trong khay chè  
Khay chè nở đài hoa  
Dem khay chè đi đón bà con họ xuân tận đầu lối.

- Nói cho mình, hai khách bày cỗ  
Mình rằng khay chè nở cánh hoa  
Dem khay chè đi đón bà con họ xuân tận đầu đường  
Mình rằng khay chè nở đài hoa  
Dem khay chè đi đón bà con họ xuân tận đầu lối  
Khay chè ở đâu về?

Nói cho mình, bà con họ xuân  
Bố lên tận rừng xanh  
Trông thấy cây sến vàng  
Ngã đem về phát ngọn  
Ngã đem về chặt gốc  
Lấy khúc giữa làm khay  
Đặt chè đón họ xuân.

- Nói cho mình, hai khách bày cỗ  
Mình lấy chi về luyện nước chè

Nước chè mới tức thì về tới  
Mình lấy chỉ về luyện nước chè  
Nước chè mới tức khắc về ngay?

- Nói cho mình, bà con họ xuân  
Mình rằng mình lấy nước lấy củi về đun  
Nước chè mới tức thì về tới  
Mình rằng mình lấy củi lấy nước về nấu  
Nước chè mới tức khắc về ngay  
Vậy thì chè mẹ chè bố ở đâu tới  
Chè bố chè mẹ ở đâu về?

- Nói cho mình, bà con họ xuân  
Chè này ta không hay  
Chè gì ta không rõ  
Chè này sinh ở đâu nhà  
Chè này ta không biết  
Chè gì ta không thấy  
Chè này sinh ở đâu ngõ  
Bố đang chân đạp cành chè  
Mẹ vươn tay hái búp chè  
Mẹ đem chè về nhà  
Mẹ xào đảo trong chảo  
Mẹ vò góp trên mẹt  
Đặt lên trên gác bếp  
Hơ, sấy, phơi giòn khô  
Bố đem chè cho vào siêu đồng  
Chè reo reo sôi phụt phụt hơi  
Đoạn chuyên chè vào chén  
Chén chè xứng khay chè

Rồi mới bảo bà con họ xuân  
Mình vui lòng theo ta cùng uống  
Đoạn theo ta vào nghỉ trong nhà.

- Chè này ta không hay  
Chè gia ta không biết  
Chè này sinh ở đâu nhà  
Chè này ta không thấy  
Chè gì ta không rõ  
Chè này sinh ở đâu ngõ  
Mẹ dang chân đạp càn chè  
Bố vươn tay hái chè  
Bố đem chè về nhà  
Bố đảo xào trong chảo  
Bố bóp vò trên nong  
Đặt lên trên giàn bếp  
Hơ, sấy, phơi khô giòn  
Bố đem chè cho vào siêu sắt  
Chè reo reo, sôi phụt phụt khói  
Đoạn chuyên chè vào chén  
Chén chè xứng khay chè  
Rồi mới bảo bà con họ xuân  
Mình vui bụng theo ta cùng uống  
Đoạn theo ta vào ngồi trong nhà

14.   Bố mẹ tôi bên kia như đứng giữa nương của người Hán  
        Ăn gạo qua bột cơm  
        Đốt lửa qua được gỗ  
        Làm đời người sung sướng như người  
        Bố mẹ tôi bên kia như đứng giữa ruộng của người Să  
        Ăn gạo qua bột cơm

Đốt lửa qua được gỗ  
Làm đời người sung sướng như ai.

Bố mẹ lấy bước chân đi vừa bước  
Cho kết lứa đôi làm cưới làm cheo  
Giống như tổ tiên lối cũ  
Bố mẹ lấy vết chân đi vừa vết  
Cho kết lứa đôi làm cheo làm cưới  
Giống như tổ tiên lễ xưa

Bố mẹ tôi bên này lấy bước chân đi không vừa bước  
Cho kết lứa đôi chẳng cưới chẳng cheo  
Không giống như tổ tiên lối cũ  
Bố mẹ tôi bên này lấy vết chân đi không vừa vết  
Cho kết lứa đôi chẳng cheo chẳng cưới  
Không giống như tổ tiên lễ xưa.  
Người ta kê mâm bày ra giữa nhà  
Dưới mâm bàn rải vải  
Trên mâm bàn ông mỗi mời hai tuần rượu chua  
Dưới mâm bàn lót giấy  
Trên mâm bàn ông mỗi mời hai tuần rượu mặn  
Uống một vài chén rượu  
Rượu này rượu đón dâu  
Uống một vài chén rượu  
Rượu này dâu tới ngõ  
Uống một đôi chén rượu  
Rượu này rượu đón khách  
Uống một vài chén rượu  
Rượu này dâu vào nhà.

## TIẾNG HÁT LÀM DÂU

1. Ra tháng Thỏ, khi mùa sấm mới  
Khắp nơi nơi ve rộn ràng, chim vui hát ca  
Riêng vàng anh cất tiếng buồn nỉ non  
Năm nay em đi làm dâu  
Thân khác gì thân trâu mặng đeo ách

Ra tháng Thỏ, khi mùa sấm mới  
Khắp chốn chốn ve rộn ràng, chim vui hát ca  
Riêng cứ cứ cất tiếng buồn nỉ non  
Năm nay em đi làm vợ  
Thân khác gì thân trâu mặng buộc cọc.

Năm nay em đi làm dâu  
Em làm chín thời mười giờ  
Chẳng có lúc nào nghỉ .  
Trâu mặng cày, dây khiếu không biết ải  
Em đi làm dâu không có mùa nghỉ, chỉ có mùa làm.

Chỉ có chết, thân hoá làm con ve lột xác  
Chỉ có chết, thân mới như trâu mặng thoát ách  
Chỉ có chết, mình biến làm con ve lột xác  
Chỉ có chết, thân mới như trâu mặng tuột sọ.

Cái suốt kêu "két két" vì không hợp giường  
E rằng chồng em sẽ không hợp em chung sống một cửa  
Cái suốt kêu "kẹt kẹt" vì không vừa dây  
Sợ rằng chồng em sẽ không hợp em chung sống một nhà.

2. Em đang ở nhà, em không hề biết  
Nhà trai vác dù, vác ô lù lù đến  
Em đang ở nhà, em không hề rõ  
Nhà trai vác dù, vác ô lừng lững vào  
Họ chẳng biết chỗ để ô, mắc ngay một cột gác  
Thế là năm nay em phải đi làm dâu  
Họ không biết chỗ để dù, treo ngay vào cột nhà  
Thế là năm nay em đành đi làm vợ.

Họ nhà trai xin hẹn trong ba ngày

Giết ba gà sống đen

Mẹ em bảo em:

- "Con ơi, mai mẹ làm bữa cơm sớm

Con ăn xong, con theo khách cùng đi"

Em rằng:

- "Mẹ ơi, ăn, con không ăn; đi, con chẳng đi!"

Mẹ em rằng:

- "Con không đi, cha vác dao sả thịt

Cha mẹ đã uống rượu của người

Con không đi, cha cầm roi đánh đuổi"

Em nói:

- "Con rằng con không đi, mẹ cha bắt con đi

Mẹ cha cầm roi đồng quát con vun vút

Đuổi con như phân rã gia đình

Con mà đi thì cha mẹ lại buồn

Mẹ cha cầm roi đồng đánh con vun vút

Đuổi con như chia sẻ cửa nhà

Con mà đi thì mẹ cha lại thảm

Con có đi chẳng, chẳng được đầy năm

Con sẽ mượn sợi dây treo theo cành cây

Sợi dây sẽ cùng con ngàn năm than thở  
Con có đi chăng, chẳng được tròn tháng  
Con sẽ vớ sợi dây buộc theo cành cây  
Sợi dây sẽ cùng con ngàn năm oán than!

Con chết đi như một giấc say là hết  
Thịt con nát nhưng máu con không nát  
Máu thấm đầy nếp váy  
Để xem ai sinh con gái có đau lòng  
Thịt con nát nhưng máu con không tan  
Máu tẩm đầy nếp vật  
Để coi ai đẻ con gái có nát gan?

3. Cha mẹ em nuôi em chưa được bao ngày  
Em làm thân con gái còn chưa được thoả  
Người ta đã cho mỗi mai về dạm hỏi  
Mẹ cha em nuôi em chưa được mấy bữa  
Em làm thân con gái còn chưa đến thì  
Người ta đã cho mỗi mai về xin cưới

Thế là cha em dỗ dành em suốt ba ngày em vẫn không thuận  
Bèn đi gọi anh em họ hàng về nói  
Mẹ khuyên nhủ em suốt ba ngày em vẫn chẳng ưng  
Mới đi gọi bà con anh em về bàn  
Anh em về đến nhà  
Bàn đi bàn về, bàn gả nó đi làm dâu  
Họ hàng về đến cửa  
Nói đi nói lại, nói cho nó đi lấy chồng  
Vậy là anh em gần xa  
Ăn thịt gà tính xương gà

Hẹn người ta đón em ngày bảy tháng Hổ  
Thế là bà con họ mạc  
Ăn thịt gà, tính xương sọ  
Hẹn người ta cưới em tháng Trâu ngày tám.

Em ở nhà còn chưa kịp sắm váy sắm áo  
Họ đã khiêng rượu khiêng thịt đến đón  
Em ở nhà còn chưa kịp sắm vật sắm khăn  
Họ đã khiêng thịt khiêng rượu về rước  
Họ khiêng rượu đến nhà chưa biết chỗ đặt  
Đặt ngay cạnh cột gác  
Rồi xì xào với nhau  
Rằng năm nay năm tốt  
Đón được đứa dâu giỏi  
Họ khiêng thịt đến nhà chưa biết chỗ treo  
Treo ngay vào cột bếp  
Rồi lao nhao với nhau  
Rằng năm nay năm lành  
Cưới được đứa vợ khá.  
Thế là bà con họ hàng ăn ba ngày ba đêm, vừa ăn vừa hát  
Em chẳng ăn nổi, chỉ âm thầm trong bụng  
Ăn ở với người rồi sẽ ra sao  
Bà con khách khứa uống ba ngày đêm, vừa uống vừa đổ  
Em không ăn nổi, chỉ âm thầm trong dạ  
Ăn ở với người rồi ra thế nào?

Trời sắp sáng, khách khứa rời mâm đứng dậy lên đường  
Chỉ còn mình em không đứng dậy  
Mẹ em rằng:

- "Con ơi, dậy! Dậy rửa mặt rồi đi theo khách



Mẹ sắp cơm cho con ăn để con về nhà người".

Em rằng:

- "Con không ăn, con không đi

Ai ăn thịt uống rượu của người ta thì đi với người ta".

Mẹ em lại rằng:

- "Con ơi, bà Hán cùng phải đi làm dâu

Bà Nùng cũng phải đi lấy chồng

Đâu phải chỉ mình con!"

Em nói:

- "Bà Hán đi làm dâu

Đi làm dâu qua chín mươi tám ngách núi

Bà biết đi làm dâu chứ đâu có làm dâu như con

Bà Nùng đi lấy chồng

Đi lấy chồng cách chín mươi tám khu rừng

Bà biết đi lấy chồng chứ đâu có lấy chồng như con!

Mẹ em bảo:

- "Thôi con ơi, ăn cơm đi

Ăn xong, mẹ cho anh cả nó đeo cơm trưa đưa con lên đường".

Em buồn bã đành ăn vài miếng rồi đi theo khách.

Đi đến chỗ nghỉ ăn trưa, người ta ăn vui vẻ

Em không ăn, xúc vài thìa hắt vẹ đường khấn ma núi

Hoạ mi nhặt ăn, hoạ mi đưa em đi làm dâu

Đi đến nơi nghỉ ăn trưa, người ta ăn ngon lành

Em chẳng ăn, xúc vài thìa hắt ven đường khấn ma rừng

Chim khướu nhặt ăn, chim khướu đưa em về nhà chồng

Em đi theo khách đến tận bãi bằng có con sông dài

mười hai khúc

Sông sâu nước lớn cùng phải qua

Đến nhà chồng nào biết bố mẹ chồng thương

hay không thương

Em đi theo khách đến tận vùng thấp có con sông rộng  
mười hai khoảnh

Sông to nước cả em cũng phải vượt  
Đến nhà chồng, chẳng biết bố mẹ chồng ghét  
hay không ghét?

Anh cả đưa em tới tận nhà chồng

Anh rằng:

- "Này cô!

Mai sớm cô làm cơm cho tôi ăn xong là tôi quay về

Mai sớm cô làm cơm cho tôi ăn xong là tôi trở lại".

Em nói:

- "Anh cả ơi!

Anh trở về nhà, mình em ở lại

Em ở lại, em chẳng biết nhận họ nhận hàng

Em ở lại, em chẳng biết em là dâu con nhà ai".

Người anh cả vừa bước ra khỏi cửa giữa

Em cũng quay góc trở vào nhà trong

Mồm nghẹn lời, không nói nổi, nước mắt tuôn như thác

Người anh cả vừa bước ra khỏi cửa bên

Em cũng quay chân trở vào trong bếp

Miệng nghẹn lời không nói nổi, nước mắt em trào như mưa.

4. Mẹ em sinh em không ra người  
Có lão người đen đến giở trò môi lái  
Cái lão người đen buộc duyên em lại  
Mẹ cha em chẳng biết nghĩ sao  
Lại vờ ra ngoài nhổ hành  
Cho gọi bà con hàng xóm đến  
Em tưởng hàng xóm đến bàn cho em thoát  
Hàng xóm lại bàn em sống đời đám cưới

Em ngỡ hàng xóm đến bàn cho em tránh  
Hàng xóm lại bàn em sống đời lứa đôi...

Cái lão người đen ở trong một ngày, ngủ một đêm  
Cái lão người đen giờ đến nó mới đến, giờ đi nó mới đi  
Lão trở về sửa soạn đồ lễ cưới

Mẹ cha em mua váy sẫm áo

Cái lão người đen lại đến ngủ qua một đêm

Tờ mờ sáng đường còn chưa rõ

Lão đã dậy để ra đi

Mẹ em gọi em bảo:

- "Này con, vì mẹ trót nhận đồ lễ cưới nhà người

Con phải dậy ăn cơm rồi đi theo khách!"

Em rằng:

- "Trời ơi! Mẹ nuôi con lúc tóc mới như lông chim câu

Mà đã vội mang thân con gả bán cho người

Con đảm đương sao đây công việc nhà họ

Mẹ nuôi con lúc tóc mới như lông con vịt

Mẹ đã gấp đem thân con gả bán cho họ

Con lo liệu sao nổi công việc nhà người!

Mẹ ơi! Mẹ bắt con đi, con phải đi

Mẹ sợ con ở nhà tốn gạo tốn cơm

Mẹ buộc con đi, con đi, lòng mẹ lại khổ

Mẹ ơi, mẹ bắt con đi, con phải đi.

Mẹ sợ con ở nhà hao tiền hao bạc

Mẹ ép con đi, con đi, lòng mẹ lại đau!"

Em về nhà chồng, địu được thùng nước sạch

Mẹ chồng nói là em địu thùng nước đục

Em về nhà chồng, nấu bữa cơm thật chín

Không nếm thì sợ sống  
Nếm, mẹ chồng quát:  
- "Con này nếm những ba thìa to!"  
Em về nhà chồng, nấu bữa cơm thật dẻo  
Không nếm thì sợ sượng  
Nếm, mẹ chồng hét:  
- "Con này nếm những ba muôi lớn!"

Em suy đi nát gan  
Em nghĩ lại kiệt sức  
Suy đi ba lần thấy không tiếc  
Nghĩ lại ba lần thấy không ưa  
Bèn nói với mẹ chồng:  
- "Bà ơi, con trai bà với tôi ăn cùng rá ngủ chung gối  
Bà xem tôi như con hươu hoa đen  
Bà bảo tôi không yêu thương con trai bà  
Chẳng ưa tôi, bà hãy gọi họ nhà tôi tới mà bàn  
Bàn cho buông thật tay, bỏ thật chân  
Tôi sẽ theo anh em họ hàng nhà tôi cất bước đi ngay.  
Không ưa tôi, bà hãy kêu họ nhà tôi tới mà nói  
Nói cho bỏ thật chân, buông thật tay  
Tôi sẽ theo anh em họ mạc nhà tôi rời chân đi liền  
Tôi vung chân vung tay đi khắp mọi đường  
Lúc ấy tay tôi vỗ chân nháy  
Vui mừng như người đi làm ăn".

5. Thuở sớm trước đây khi em còn ẵm ngửa  
Ngón tay thon mềm như hạt đậu non  
Bố mẹ chết sớm khi em còn bé  
Không để lại chút gì

Chỉ để lại cho em cuộn lanh cuộn sợi  
Em không có chỗ cất  
Em đem giấu vào nơi chân vách  
Khi lớn khôn thành người em lấy ra xem  
Chuột đã cắn nát lỏi đi làm mười hai cái ổ  
Thuở sớm trước khi em còn bế ngửa  
Ngón tay thon mềm như hạt đậu non  
Bố mẹ chết sớm khi em còn nhỏ  
Chẳng để lại chút chi  
Chỉ để được cho em cuộn sợi cuộn lanh  
Em chẳng có nơi cất  
Em đem giấu trong ba đơn mạ  
Khi khôn lớn thành người em lấy ra coi  
Chuột đã cắn nát lỏi đi làm mười hai cái ổ.

Thân em như hoa trên châu nỏ không nổi  
Cha chú vì tham đồ sính lễ của họ Giàng  
Gả phăng giao bữa em qua rừng gai đến ở đất người  
Em đi đã đầy năm, không bà con anh em thăm hỏi  
Càng nghĩ càng nát gan  
Càng suy càng kiệt sức  
Em khóc lẫn đường, em than lẫn sá  
Chẳng gặp một ai, chỉ gặp một đôi vợ chồng người lạ  
Người lạ hỏi:  
- "Con khóc điều chi?"  
Em rằng:  
- "Con chẳng khóc gì  
Chỉ khóc vì họ hàng thân thích  
Đem thân con gả quàng gả xiên  
Đến ở đất người cách bao rừng gai  
Con đi đã đầy năm, không một bà con anh em thăm hỏi".

Vợ chồng người rằng:

- "Con ơi, chớ khóc

Để ta về bảo thằng con cả

Dem dao phát cây rừng trụi quang

Cây không mọc được nữa

Cho con thấy họ mạc

Để ta về bảo đứa con lớn

Dem dao phát cây rừng bằng như gấu áo

Cây không lớn được nữa

Cho con thấy chị em".

6. Mẹ ơi, họ bắt con ăn bóc, đuổi con vào rừng  
Họ bắt con ăn bóc, đuổi con xuống núi  
Nếu con biết sinh biết hoá  
Con biến thành con bướm nhớn nhoe bên ruộng lúa  
Chết được thì con chết ngay  
Để tìm chồng khác mới quên nỗi con đường này nắng bỏng  
Nếu con biết sinh biết hoá  
Con biến thành con bướm nhớn nhoe trên đồi nương  
Chết được thì con chết quách  
Để đi tìm chồng khác mới quên nỗi con đường này nắng rất  
Tóc con còn đang mềm xanh như lông chim câu  
Mẹ cha đã gả con cho nhà người  
Con chẳng cáng đáng nỗi công nỗi việc  
Tóc con còn đang mềm óng như lông con vịt  
Mẹ cha đã gả con cho nhà họ  
Con chẳng quán xuyên nỗi cửa nỗi nhà  
Sang xuân, chồng nó đi cày nương bên núi  
Con chẳng có bụng mang cơm đi theo  
Sang xuân, chồng nó đi cày nương bên đồi

Con chẳng có lòng mang cơm đi cùng

Mẹ em rằng:

- "Con hãy bền lòng coi sóc cửa nhà cho người

Đập thóc nuôi gà người, giã gạo lấy cám vỗ lợn người!"

Em rằng:

- Mẹ không mắng chửi con, con còn chịu ở

Mẹ mắng chửi con, con hoá ngay thành ngựa rồ

bay đi cho sớm

Con bay đi không lối cỏ in dấu vết chân

Để mẹ có đuổi theo hỏi tin, mẹ tìm không thấy

Mẹ mắng chửi, con hoá ngay thành ngựa thỏ bay đi cho rảnh

Con bay đi không để lối mòn hằn vết móng

Để mẹ có đuổi theo hỏi tin, mẹ đuổi không kịp

Con sẽ biến làm cá, lặn chìm dưới nước

Để chồng con tìm không được thì bỏ

Con sẽ biến thành kim, luồn vùi trong đất

Để chồng con tìm chẳng thấy thì lìa".

7. Em ơi, chị theo em than thở đôi lời

Em có ống tốt lại đũa tốt

Em có lứa tốt lại đôi tốt

Em có sáo tốt lại đàn môi tốt

Em có chồng tốt, chồng em lại hiền.

Chị được ống xấu lại đũa xấu

Chị được lứa xấu lại đôi xấu

Chị được sáo xấu lại được đàn môi xấu

Chị được chồng xấu, chồng chị lại ác.

Chị được ruộng xấu, bờ đắp cũng xấu

Chị lứa đôi xấu, khiến sai cũng xấu

Chị được ruộng xấu, cày bừa cũng xấu

Chị được chồng xấu, chẳng tốt khiến tốt sai

Em có ruộng tốt bờ đắp cũng tốt  
Em có lúa đôi tốt, khiến sai cũng tốt  
Em được ruộng tốt, cày bừa cũng tốt  
Em được chồng tốt, được tốt khiến sai.

Lúc gặp bịch xấu, lúc mục  
Chị gặp chồng xấu, chị nhục  
Lúa gặp gác xấu, lúa mốc  
Chị gặp chồng xấu, chị khổ  
Chị liền trốn thoát thân  
Người ta bắt được trói chị bằng sợi dây thừng  
Đánh chị ba trăm sáu mươi lăm roi  
Chị liền chạy thoát xác  
Người ta bắt được trói chị bằng sợi dây sắt  
Đập chị ba trăm sáu mươi sáu gậy  
Chị muốn vùng thoát thân  
Thân chị đau ê ẩm  
Chị muốn thoát xác  
Xác chị đau như dằm.

Trời ơi! Thân chị như thân ngựa  
Không biết tự mình hạ bao hạ tui  
Chị phải trốn tháo thân vì vất vả mà không thoát nổi.  
Trời ơi! Thân chị như thân ngựa  
Không biết tự mình hạ yên hạ thổ  
Chị phải chạy tháo thân vì cực nhục mà chẳng thoát được.  
Em ơi, chị ngắt lá thuốc độc, thuốc đắng thật đắng  
Đưa lên mồm, nuốt ực, cho nát quách lá gan  
Chị ngắt lá thuốc độc, thuốc cay thật cay  
Đưa lên miệng, nuốt ực, cho rách nốt buống tim.



8. Người ta có lứa có đôi, ngày tết vui chơi tay múa chân nháy  
Ta không lứa không đôi, ngày tết cô đơn chỉ than cùng khóc  
Người ta có lứa có đôi, ngày tết vui chơi, tay vỗ chân nháy  
Ta không lứa không đôi, ngày tết lẻ loi chỉ than cùng buồn  
Người cây, cây từ đầu nường đến cuối nường,  
cây quanh khắp bờ  
Người quay lại nhìn thấy luống cây thẳng tắp  
Gái có chồng như cây có tay  
Như ta đây, thân cô đơn mất chồng  
Đầu nường cây không đến, cuối nường cây không tới,  
bờ nường cây không khắp.  
Thân gái goá như cây không tay.  
Trời tối sẫm, chim cu còn có nơi đỗ  
Ta đây trời tối sẫm vẫn trong cửa nhà người  
Trời sáng rõ, chim cu có nơi bay  
Như thân ta, vẫn bị giam hãm ở nhà họ  
Người có chồng, cuối năm người ăn tết  
Người mặc váy áo đẹp như đi chơi chợ  
Ta đây, nhà chồng xem như cái gậy đuổi lợn  
Người có chồng, cuối năm người ăn tết  
Người mặc váy áo đẹp như đi chơi hội  
Ta đây, nhà chồng coi như cái gậy đuổi gà  
Chim cu lượn về bên núi  
Gia đình chồng hắt hủi  
Ta đau buồn thịt héo chỉ còn xương  
Chim cu lượn về bãi ngải  
Gia đình chồng đẩy ải  
Ta đau buồn thịt quắt chỉ còn da.

## NÀNG DỢ - CHÀ TĂNG

(Trích)

Nàng Dợ cùng Chà tăng kết bạn kết duyên  
Mối tình như làn cỏ xanh non  
Nàng Dợ cùng Chà Tăng kết bạn kết nghĩa  
Từ thuở Chà Tăng còn nhỏ trai  
Chà Tăng cùng nàng Dợ kết bạn kết nghĩa  
Mối tình như làn cỏ xanh rờn  
Chà Tăng cùng nàng Dợ kết bạn kết duyên  
Từ ngày nàng Dợ còn nhỏ gái

Nàng Dợ lồ lộ đứng giữa nhà  
Chà Tăng trộm nhìn thấy rõ gái xinh tươi  
Chà Tăng lồ lộ đứng giữa gian  
Nàng Dợ trộm liếc thấy rõ trai tuấn tú  
Chà Tăng kết nghĩa gái trai cùng nàng Dợ  
Đôi bạn tình không chán không nản  
Chà Tăng quyết bụng sẽ cưới  
Nàng Dợ kết nghĩa trai gái cùng Chà Tăng  
Đôi bạn tình không phai không nhạt  
Nàng Dợ quyết lòng muốn theo  
Chà Tăng rằng:  
- "Tay nàng tay khéo tay thêu lụa  
Nàng thêu túi lụa cho ta mang đi buôn lợn  
- "Tay nàng tay khéo tay thùa nhiều  
Nàng thêu túi nhiều cho ta mang đi buôn trâu"  
Nàng Dợ rằng:  
- "Ôi, chàng thiếu nợ gì ai mà phải tính đông dài chuyện  
đi buôn trâu

- "Chàng thiếu nợ gì người mà phải tính đông dài việc  
đi buôn lợn?"

Chà Tăng rằng:

- "Ta chẳng thiếu nợ ai

Vì đôi ta kết nghĩa bạn tình không nản không chán

Ta muốn cưới nàng về làm vợ

Nên mới tính chuyện đi buôn trâu

Vì đôi ta kết nghĩa bạn tình không phai không nhạt

Nên mới tính chuyện đi buôn lợn"

Nàng Dợ rằng:

- "Sáng mai trời rõ lối

Em sẽ lấy sợi chỉ luồn mũi kim

Thêu túi lụa cho chàng mang đi buôn lợn

- "Sáng mai trời tỏ đường

Em sẽ lấy mũi kim luồn sợi chỉ

Thùa túi nhiễu cho chàng mang đi buôn trâu"

Chà Tăng rằng:

- "Nàng ở lại, hãy làm như cái chổi của mẹ cha quét dọn

Quét dọn trên nhà dưới bếp

Ta đi, ta như chim lấu đi chinh ca hát chốn rừng xanh

Nàng ở lại, hãy làm giống cái chổi của mẹ cha vun quén

Vun quén dưới bếp trên nhà

Ta đi ta như chim lấu đi chinh ca hát ngả rừng vàng...

Nàng Dợ hỏi:

- - "Chàng ra đi, bao giờ chàng trở về?"

Chà Tăng rằng:

- "Ta ra đi bốn mươi tám quãng đường

Khi bạc nặng đầy tay, ta mới trở lại

Ta ra đi bốn mươi tám quãng lối

Khi bạc nặng đầy người, ta mới trở về

Nàng ở, nàng theo mẹ theo cha sấm váy sấm khăn  
Ta đi, ta theo người Să người Giáy sấm rượu sấm thịt  
Nàng ở, nàng theo mẹ theo cha sấm áo sấm vạt  
Ta đi, ta theo người Giáy người Să sấm đồ cưới cheo"  
Nàng Dợ rằng:

- "Chàng đi buôn đông dài những bốn mươi tám quãng đường  
Cũng nên mau mau quay bước trở lại  
- "Chàng đi buôn đông dài những bốn mươi tám quãng lối  
Cũng nên nhanh nhanh lui bước trở về!"

Vì mẹ nàng Dợ bụng hám tiền bạc  
Chẳng kể nghĩa tình, chia cắt duyên con  
Nàng Dợ đã cùng Chà Tăng muốn kết đôi bằng được  
Bởi tại mẹ nàng lòng tham nhà giàu  
Chẳng kể tình nghĩa, cắt đứt duyên con!  
Mẹ vừa mới nuôi nàng thành thân con gái  
Tại hám tiền hám bạc  
Đã vội đem nàng đánh tiến chào người  
Bỗng thấy hai người lạ nghênh ngang vác ô tới  
Cả hai lưng lững vào nhà  
Bố nàng còn chưa rõ  
Mẹ nàng đã rằng:  
- "Đây là anh bác"  
Bà kéo ghế mời ngồi bên bếp  
Bố nàng còn chưa biết  
Mẹ nàng đã rằng:  
- "Đây là em cậu"  
Bà kéo ghế mời ngồi giữa nhà.  
Bàn ba ngày không xong  
Bà tính mọ đi lấy rau

Gọi anh em họ hàng về đủ  
 Bàn ba ngày không thôi  
 Bà kiểm kế đi hái củi  
 Gọi anh em họ hàng về đây  
 Anh em họ hàng giúp ông bàn không gả  
 Giúp ông, giúp không nổi  
 Dành để cho ăn hỏi  
 Anh em họ hàng giúp ông chẳng bàn  
 Giúp ông, giúp không xong  
 Phải để cho ăn cưới  
 Bố nàng nghĩ đi lòng không hả  
 Nghĩ lại lòng chẳng vui  
 Bèn với tờ chữ nhênh kênh xem kỹ  
 Chữ nhênh kênh hiện đủ mười hai dòng chữ hoa  
 Trúng giữa năm cho con đi làm dâu  
 Vội với tờ chữ nhênh kênh xem cho rõ  
 Chữ nhênh kênh hiện đủ mười hai hàng chữ đẹp  
 Trúng giữa năm cho con đi làm vợ  
 Bố đành rằng:  
 - "Bà tính bề nào thì tính đi!"  
 Bà rằng:  
 - "Ông bảo anh em họ hàng  
 Cho phép khách đem con gà trắng ra thịt"  
 Khách vui mừng hối hả đem gà mổ ngay  
 Máu cổ máu tai gà chảy lênh láng  
 Máu tai máu cổ gà bắn toé tung  
 Ông moi kê bàn ngay gian chính giữa  
 Bốn ông moi ngồi bốn bên  
 Ông moi bụng mâm bày giữa bàn  
 Bốn ông ung dung ngồi hai hàng

Bốn ông ăn thịt gà tính xương gà  
Tính ra được tháng tốt ngày lành  
Hẹn cuối tháng Trâu, đầu tháng Hổ ngày hai mươi bảy lễ trả  
Bốn ông ăn thịt gà tính cánh gà  
Tính ra được ngày lành tháng tốt  
Hẹn cuối tháng Trâu, đầu tháng Hổ ngày hai mươi tám  
đón dâu.

Ngày hẹn đã đúng hẹn  
Bố trong nhà trao que thách qua ông mối  
Que thách hẳn rõ rệt mười hai vạch  
Chỉ rõ rệt giá tiền gả tám thân nàng  
Bố trong nhà trao que thách qua ông mối  
Ông mối cầm que tính  
Ông mối cầm que đếm  
Que thách vạch rõ ràng mười hai khác  
Chỉ rõ ràng giá bạc bán tám thân nàng.  
Bốn ông mối tính tiền cùng rượu thịt  
Định rõ ràng ở que chủ củ  
Mẹ hí hửng nói cùng ông mối:  
- "Que thách chồng tôi đã trao  
Ông hãy quay về báo cho nhà trai  
Bảo nhà trai sửa soạn rượu thịt đầy đủ  
Tôi sẽ sắm sanh khăn áo cho con gái đợi ngày đưa dâu  
Đúng ngày hẹn, cuối tháng Trâu đầu tháng Hổ  
Chàng rể vác ô khện khạng tới  
Bố mẹ bàn kê giữa nhà  
Đúng ngày hẹn cuối tháng Trâu đầu tháng Hổ  
Chàng rể vác ô nghênh ngang vào  
Bố mẹ kéo bàn đặt giữa gian  
Ôi! Người ta ăn thịt vui vẻ thật vui vẻ

Người ta vỗ tay giậm chân đau nhau cười  
Cô dâu ăn thịt không ngon thịt  
Cô cúi đầu, tay úp mặt, nước mắt rơi  
Người ta uống rượu nhộn nhịp thật nhộn nhịp  
Người ta vỗ tay giậm chân đau nhau nói  
Cô dâu uống rượu không ngon rượu  
Cô gục đầu, tay ôm mặt, than khóc hoài...

Bố cầm que thách bẻ làm đôi  
Thịt ăn chưa hết  
Rượu uống chưa cạn  
Mẹ đã rằng:  
- "Con ạ! Hãy đứng lên vui vẻ theo khách ra về!"  
Nàng rằng:  
- "Mẹ ơi, ăn, con không ăn  
Đi, con cũng không đi!"  
Mẹ bảo:  
- "Con hỡi, con gái mẹ hỡi!  
Bàn tay con cầm sao nổi tờ giấy dương  
Con đâu phải là trâu mà giữ lại nhà  
Bàn tay con cầm sao nổi tờ giấy nửa  
Con là thân gái phải về nhà người ta!  
Nàng nghĩ, càng nghĩ càng đau thắt thổ gan  
Gan phổi cứ im như quyển sách đóng  
Nàng nghĩ, càng nghĩ càng đau nhói buồn tim  
Tim phổi cứ lặng như chiếc áo gấp  
Nàng lại rằng:  
- "Mẹ ơi, ăn, con cũng không ăn  
Đi, con cũng không đi"  
Mẹ rằng:

- "Không ăn, con cũng phải ngồi xuống đôi bát  
Không ăn, tục lệ sẽ bắt tội nhà ta  
Không ăn, con cũng phải ngồi xuống đôi đĩa  
Không ăn, cái lý lẽ của bản làng đôi đã chứng đôi"

Thịt ăn chưa hết  
Rượu uống chưa cạn  
Nàng ngơ ngẩn khổ đau đứng dậy  
Đành theo đoàn người gượng bước chân đi  
Mẹ vội nói:

- "Con ơi, con gái mẹ ơi!  
Khoan đã, để mẹ lấy túi lanh đưa con đeo ngang  
Con hãy yên lòng mà về theo khách  
Đừng nhớ chi chú bác anh em  
Để mẹ lấy túi lanh đưa con khoác dọc  
Con hãy vui dạ mà đi theo khách  
Chớ nhớ chi cô thím họ hàng!"

Nàng rằng:

- "Mẹ ơi, mẹ đưa con túi lanh đeo ngang  
Con sợ rằng mồm nói đi, nhưng lòng không quên nỗi  
anh em chú bác

- "Mẹ hỡi, mẹ đưa con túi lanh khoác dọc  
Con ngại rằng miệng nói đi, nhưng lòng không lìa nỗi  
cô thím họ hàng".

Rồi nàng đi theo khách đến bên bờ suối  
Khách ăn cơm, nàng ngồi thẩn thờ  
Bẻ lá cây xanh, lót xuống nàng ngồi  
Đôi hàng nước mát đưa rơi đầm đìa  
Bẻ cây xanh, đặt xuống hàng ngồi  
Hai dòng nước mát đưa tuôn lã chã



Nàng bước xuống thuyền, thuyền trông tránh muốn lật  
Miệng không nói ra, lòng nàng thầm nghĩ  
Lật thì lật, để thân này làm mồi cá cho xong  
Nàng bước xuống thuyền, thuyền ngựa nghiêng muốn đắm  
Miệng không nói ra, lòng nàng thầm nghĩ  
Đắm thì đắm để phận này làm mồi cá cho rồi!  
Mẹ chồng ác thật ác  
Nàng về nhà chồng chưa qua năm  
Đã đứng lên kể súc vật  
Mẹ chồng nghiệt thật nghiệt  
Nàng về nhà chồng chưa đầy tháng  
Đã đứng lên kể bạc kể tiền  
Nàng vừa chớp mắt đã nửa đêm  
Con gà sống chuồng của mẹ chồng thật oái oăm  
Đã gáy giục chín canh mười sáu lượt  
Trời chưa sáng nhìn không thấy đường  
Nàng đã phải dậy quơ chiếc thùng ra suối  
Khổ thay! Không rửa thì đáy thùng đầy cặn  
Rửa thì nước lạnh thật lạnh  
Lạnh thấy tận gan  
Trời chưa sáng trông không rõ lối  
Nàng phải dậy, vớt chiếc thùng ra khe  
Khổ thay "Không rửa thì đáy thùng cặn bẩn  
Rửa thì nước buốt thật buốt  
Buốt thấu tận tim  
Nàng gò lưng địu nước về nhà  
Chưa biết đặt vào đâu  
Đặt lên bàn cao  
Mẹ chồng ác thật ác  
Quát: - "Con này không thạo việc!"

Nàng gập lưng địu nước đến bếp  
Chưa biết đặt nơi đâu  
Đặt ngay trên bếp lò  
Mẹ chồng nghiệt thật nghiệt  
Thét: - "Con này không giỏi làm!"  
Nàng nấu cơm, nước chưa reo  
Mẹ chồng đã đong gạo  
Nồi cơm nước chưa sủi  
Mẹ chồng đã tra gạo  
Nồi cơm chưa cạn  
Mẹ chồng đã bày mâm  
Nồi cơm chưa chín  
Mẹ chồng đã xấp bát  
Anh lớn đứng dậy cầm cái thìa  
Anh lớn chê cơm sượng  
Em bé đứng lên vớ cái bát  
Em bé trách cơm nát không hợp miệng nhà này!  
Nàng thối xôi nhìn chỗ xôi đang chín tới  
Cầm thìa xúc đôi hạt nếm thử  
Mẹ chồng rửa:  
- "Đồ chó tham ăn hai ba chố!"  
Nàng nhìn vào chố  
Cơm một bên chín một bên không chín  
Nàng ôm chố nước mắt rùng rùng  
Nàng ngó vào chố  
Cơm bên lên hơi, một bên không lên  
Nàng ôm chố nước mắt lã chã  
Nàng nghĩ đi càng héo gan  
Nghĩ lại càng nát tim  
Cầm chiếc chổi quét hết trong nhà ngoài cửa

Mẹ chồng la: - "Con này quét không sạch khắp!"  
 Nàng nhấc chổi quét khắp trên nhà dưới bếp  
 Mẹ chồng nhie: - "Con này quét không sạch cùng!"  
 Nàng cầm mệt sẩy thóc nuôi gà  
 Mẹ chồng day nghiêng: - "Đồ lóng ngóng!"  
 Nàng cầm sàng cám cho lợn  
 Mẹ chồng chửi: - "Đồ vụng tay!"  
 Nàng nghĩ đi càng rầu gan  
 Nghĩ lại càng thấy nát tim  
 Đánh bỏ việc nhà chồng, lê bước về nhà cha mẹ.  
 Nàng về đến đầu nhà, trời còn chưa sáng  
 Nàng về đến đầu vườn, trời còn chưa rạng  
 Mẹ thấy, vội vàng hỏi:  
 - "Kìa con, ai bạn đường con về?"  
 Nàng rằng:  
 - "Mẹ ơi, mẹ bảo cha con cân bạc trả người đủ cân  
 Đuổi vật trả người đầy chuồng  
 Để thân con được như chim mi nhảy nhót giữa rừng  
 Con trở lại làm bảy năm con gái yêu của mẹ  
 Để thân con được như chim khuơu nhảy nhót trên núi  
 Con trở lại làm bảy năm con gái cưng của mẹ".  
 Mẹ nàng rằng:  
 - "Con ơi, vì bàn tay cha con không vững  
 Chín lạng mười phân được càng không vừa,  
hai bàn tay phá nát  
 Vì bàn tay cha con không chắc  
 Chín lạng mười phân được cũng không đủ,  
hai bàn tay phá tan  
 Thôi con hãy quay lại nhà người sêng cám chán lợn  
 Người sẽ khen con giỏi!"

Nàng rằng:

- "Mẹ ơi, mẹ không rõ

Con quay về nhà người sầy thóc nuôi gà

Người rằng con lóng ngóng

Con quay lại nhà người sàng cám chăn lợn

Người chê con vụng tay

Mẹ ơi, con ở chưa qua năm

Mẹ chồng đứng lên kể vạ

Con về chưa đầy tháng

Mẹ chồng đã đứng lên kể tiền!"

Mẹ nàng rằng:

- "Không lo, không lo, con gái của mẹ ơi!

Con quay về, khéo chiều mẹ chồng con sẽ được dù che

Con quay lại, khéo chiều mẹ chồng, con sẽ được ô đội.

Con theo chồng khéo cư xử, con sẽ được làm chủ

Con ạ, sấm không động, mùa màng không thể tốt

Bố mẹ chồng không nghiệt, công việc không thể thành

Người xưa dạy có sấm, sấm mới giục mùa chín

Bố mẹ chồng có nghiệt thì công việc mới thành"

Bố nàng nói:

- "Đấy, trước đây tôi bảo tôi không biết

Bà nói đấy là anh bác

Bà kéo ghế mời ngồi giữa nhà

Tại sao bây giờ con ta đi làm dâu không được một ngày

Trước đây tôi bảo tôi chẳng gả

Bà bảo đấy là em cậu

Bà lôi ghế mời ngồi bên bếp

Tại sao ngày nay con ta đi làm dâu không vẹn mùa xuân?

Mẹ nàng đáp:

- "Vì con ông không biết sầy thóc nuôi gà nhà người

Nên người mới đay nghiến con ông không ngoan  
Vì con ông không biết sàng cám chăn lợn nhà người  
Nên người mới chê bai con ông không khéo".

Nàng rằng:

- "Mẹ ơi, con đã bảo

Mẹ nói với cha cân bạc trả đủ cân

Đuổi vật trả người đầy chuồng

Con đã bảo mẹ nói, mẹ chẳng nói

Thôi, đành thôi, mẹ ở lại con đi!..."

Nàng bèn thu nhặt cuộn sợi bó lạnh

Quay lại nhà chồng dần cũ

Nàng len lén tới gần chuồng gà

Mẹ chồng nghiệt, quắc mắt đen ngòm nhìn gườm gườm

Nàng rón rén bước tới phía sân

Mẹ chồng ác, lừ mắt đen ngòm nhìn quăm quăm

Nàng sợ run, len lén nép vào trong nhà

Nàng vội với cái mẹt sấy thóc nuôi gà

Mẹ chồng lại đay:

- "Con này lóng ngóng!"

Nàng vội vớ cái sàng sàng cám cho lợn

Mẹ chồng vẫn nghiến:

- "Con này vụng tay!"

Nàng buồn đau, cầm chiếc cốc lủi thủi vác ra nương

Đi một quãng đường, lá gan đau quặn

Nước mắt chứa chan đầm vạt

Đi một khoảng lối, buồn tim nhức nhối

Nước mắt đầm đìa đầm áo

Trời ơi! Lúc này trèo núi núi càng cao

Nghĩ đi, nghĩ không nổi

Nghĩ lại, nghĩ chẳng xong

Tấm thân đang sống đậu nhà người  
Hồn vía vẫn như chiếc cân đeo cánh tay chàng lúng lẳng  
Nghĩ đi, nghĩ không tới  
Nghĩ lại, nghĩ chẳng yên  
Tấm thân đang sống nhờ nhà người  
Hồn vía vẫn như chiếc cân đeo bên người chàng lúc lắc!

Chà Tăng đi buôn đông dài đến bốn mươi tám quãng lối  
Được tin người yêu ở nhà đã phải đi làm dâu  
Chà Tăng đi buôn đông dài đến bốn mươi tám quãng đường  
Được tin người yêu ở nhà đã phải đi làm vợ  
Chàng bèn trở về, vượt con đường thật xa  
Thấy người yêu đang làm cỏ cho nhà người bên hốc đá  
Chàng bèn trở lại, vượt con đường rộng thật rộng  
Thấy người yêu đang làm cỏ cho nhà người bên hốc cây  
Gan héo hắt, tay ngắt lá xanh chàng đưa lên môi  
Thổi nhắc tên nàng Dợ mãi không nghĩ  
Ruột quặn đau, tay ngắt lá xanh chàng đưa lên miệng  
Thổi nhắc tên nàng Dợ mãi không ngừng  
Thổi rằng:

- "Nàng Dợ, hỡi nàng Dợ!

Khi ra đi, ta thổi lá dạn nàng, nàng chẳng nhớ  
Khi ra đi, ta thổi lá nhũ nàng, nàng đã quên  
Thôi, bỏ đấy, chẳng làm thì đừng  
Hãy thả phăng con trâu đực đen của người  
Cho nó ăn đông dài bên đồi  
Nàng lại đây mà nghe ta tâm sự đôi lời về nỗi nhớ thương  
Thôi, bỏ đấy, chẳng làm thì chớ  
Hãy thả phất con trâu đực đen của người  
Cho nó ăn lang thang bên bãi  
Nàng lại đây mà nghe ta tâm sự đôi lời về nỗi sầu đau".

Nàng Dợ nghe rõ tiếng kèn lá  
 Tiếng kèn quen thuộc thổi dưới đường  
 Nàng quăng cuốc, băng đôi, vượt dốc, tìm người cũ  
 Nàng Dợ nghe tỏ tiếng kèn lá  
 Tiếng kèn thân thiết thổi dưới lối  
 Nàng ném cuốc, vượt đôi, băng dốc, tìm người xưa  
 Nàng rằng:  
 - "Chàng bảo em thả phất con trâu đực của nhà người  
 Nó ăn đông dài về hai ngả  
 Thân em đứng giữa  
 Em đi không nổi, ở chẳng xong  
 Chàng bảo em thả phăng con trâu đực đen của nhà người  
 Nó ăn lang thang về hai phía  
 Thân em đứng ở trong  
 Em đi không xong, ở chẳng nổi  
 Chàng hỏi, thuở sớm mẹ em không biết sinh  
 Sinh em như hạt máu rơi ngấm trong đất bùn  
 Nên năm nay em gặp bước đường buồn đau  
 Thôi, thôi, chàng hãy về nhà giúp mẹ giúp cha  
 Làm cố vụ mùa thu cho đầy gác  
 Sắp xếp bạc tiền tìm cưới vợ về  
 Thôi, thôi, chàng hãy về nhà giúp mẹ giúp cha  
 Làm cố vụ mùa cho đầy sàn  
 Sắp xếp bạc tiền tìm đón dâu về  
 Chàng hỏi, giá chàng hoá thành gà lôi được  
 Chàng giấu em đi, lấy gà lôi thay thế cho em  
 Đời em khác chi thân dơi treo cánh  
 Tắm thân em sống kiếp ăn gửi ở nhờ  
 Không đáng giá bằng chiếc thìa cũ người ta vứt bỏ  
 Đời em khác nào thân dơi treo ngược

Tấm thân em sống phận sao lạc đỉnh trời  
Ở nhà chồng, gặp mẹ chồng ác nghiệt ghen ghét..."

Chàng rằng:

- Nàng ơi, có gì đáng sợ

Mảnh đất này không ở thì bỏ

Không ở, đôi ta vứt bỏ cho chim nhận én nó bơi

Mảnh đất này không ở thì lìa

Không ở, đôi ta vứt bỏ cho chim nhận chim én nó coi

Nàng hãy thu xếp túi lanh quàng vai cho chắc

Bỏ mẹ cha ở lại chốn quê hương này

Mà theo ta nhịn đói say nắng

Nàng hãy thu gọn túi lanh khoác vai cho chặt

Lìa mẹ cha ở lại chốn quê hương này

Mà theo ta nhịn đói chịu rét

Đôi ta đi, đi đến tận quê hương người khác

Nơi có con sông nước réo ầm ầm

Đôi ta lập gia đình ở đấy

Rồi sẽ tìm ra thân quyến anh em

Đôi ta đi đi đến tận quê hương người lạ

Có con sông nước réo vang vang

Đôi ta đi lập quê hương ở đấy

Rồi sẽ kiếm ra thân thích họ hàng".

Nàng rằng:

- "Chàng ơi, em theo chàng băng núi băng đèo

Em theo chàng vượt ngòi vượt khe

Mồ hôi rơi tắm tã

Em theo chàng băng dốc băng ngàn

Em theo chàng vượt sông vượt suối

Mồ hôi đổ chan chan

Quàng túi lanh ngang vai, em sẽ theo chàng nhịn đói say nắng



Đeo túi lanh dọc vai, em sẽ theo chàng nhịn đói chịu rét  
Lén chạy theo chàng, đôi ta cùng trốn  
Băng qua ngàn rậm, mười chín khe  
Ta bẻ lá xanh lấp dấu  
Băng qua ngàn rậm, mười chín ngách  
Ta ngắt lá xanh lấp vết  
Đôi ta chạy đến quê hương người lạ  
Đến chỗ con sông sóng réo âm âm  
Em sẽ thử đo xem sông sâu hay không sâu  
Em sẽ thử đo xem sông, nông hay không nông  
Nếu gặp dòng sông nông  
Thì mẹ chồng hết chửi  
Nếu gặp dòng sông sâu  
Thì lại đành sống khổ cái kiếp làm dâu!

Nàng Dợ, Chà Tăng chạy đến tận vùng người Să người Giáy  
Thấy người Să, người Giáy đứng coi mương rộng  
Nàng lạ lòng hỏi:  
- "Chàng ơi, người coi mương là ai?"  
Chàng rằng:  
- "Người coi mương ấy chính là anh em bè bạn  
Người coi mương ấy chính là thân thích họ hàng".  
Nàng rằng:  
- "Em theo chàng đến bờ sông  
Sợ họ lấy tiền đồ, tiền ta không có".  
Chàng rằng:  
- "Ta sẽ lấy bạc thoi chặt ba đồng  
Ta sẽ lấy bạc nén cắt ba phân  
Trả giá đồ, ta vượt qua sông, không sợ!"  
Người chở đồ hỏi:  
- "Nàng đi đâu đó hỏi nàng?"

Nàng rằng:

- "Tôi bỏ anh em họ hàng ở nhà  
Để theo người yêu cùng vượt đường  
Tôi lia thân quyến bà con ở quê  
Để theo người yêu cùng vượt lối".

Người lái đò nói:

- "Ta chỉ cần nửa mái chèo, thuyền đã qua sông  
Cứu nổi bốn mươi tám nàng dâu thoát nạn  
- "Ta chỉ cần nửa mái chèo, thuyền đã đến bến  
Cứu xong bốn mươi tám nàng dâu thoát thân  
Trả ta tiền đò tiền thuyền, ta sẽ chở mình tới bến  
Về đây, mình sẽ làm nhà mái dưới bắc xà, trên lợp ngói  
Sống cuộc đời yên ổn chẳng phiền lo

....

Chà Tăng, nàng Dợ trốn ở quê người  
Đúng vào tháng Thỏ mùa xuân  
Cùng tính toán lo liệu cửa nhà  
Tìm được chỗ làm ăn  
Ở giữa nơi núi cao rừng rộng  
Hai người làm ra được vịt, gà, trâu, lợn, ngựa  
Đánh cương ngựa mắc mõm ngựa  
Đánh yên ngựa, đặt lưng ngựa  
Đóng móng ngựa, móng bạc móng vàng  
Vợ chồng cưới ngựa theo mọi người khắp nơi chơi dạo  
Ở đây vợ chồng làm ăn vừa lòng hợp ý  
Cùng sinh con sinh cháu, sống vui hoà như một làng quan.

## A THẢO - NÙ CÂU

(Trích)

Hoa chàm nở, hoa bông cũng nở  
Chim sơn ca về, gọi gió xuân về  
Thuở sớm, gái A Thảo, trai Nù Câu cùng sinh một ngày  
Mẹ cha anh em A Thảo vui bữa cơm chiều  
Cha mẹ họ hàng Nù Câu mừng bữa cơm tối  
Chim sơn ca về, gọi gió xuân về  
Hoa bông trổ, hoa chàm cũng trổ  
Thuở sớm, trai Nù Câu, gái A Thảo cùng sinh một giờ  
Mẹ cha họ hàng Nù Câu say bữa rượu trưa  
Cha mẹ anh em A Thảo chúc chén rượu sáng.  
Mẹ cha A Thảo nuôi bảy ngày A Thảo thành khôn lớn  
Cha mẹ Nù Câu nuôi bảy đêm Nù Câu đã nên người

Nù Câu, A Thảo ở chung làng chung bản  
A Thảo, Nù Câu đi chung lối chung đường  
Nù Câu, A Thảo thả trâu cùng một bãi  
A Thảo, Nù Câu phát rẫy cào nương cùng một đôi  
Đôi trai gái mến nhau từ ngày còn nhỏ  
Đôi trai gái thương nhau từ buổi còn thơ

A Thảo lớn thành thân con gái  
Thao đập guồng, khéo nghề dệt vải  
Con sợi ngang luồn con sợi dọc  
Con sợi bạc qua lại rung rinh  
Nù Câu lớn thành thân con trai  
Giỏi săn bắn, tài nghề nương rẫy

Phát ba phát đã sạch quang đôi cỏ lau  
Cày ba đường đã sạch lì nương cỏ dại  
A Thào như bông hoa vàng trên núi  
Nù Câu tươi như bông hoa bạc trên đồi  
Đôi trai gái yêu nhau như sợi dây thừng xe săn  
Đôi trai gái yêu nhau không phải không chán  
A Thào rằng:  
"Chàng ơi!  
Đôi ta kết nghĩa bạn tình  
Có khác gì chim di cu cái kêu, chim di cu đực gáy  
Gáy rầu rĩ tận chân trời  
Em không lấy được chàng, em rơi dòng lệ khổ  
Đôi ta kết nghĩa lứa duyên  
Có khác gì chim di cu đực gáy, chim di cu cái kêu  
Kêu sầu thảm tận đỉnh núi  
Chàng không lấy được em, chàng rơi dòng lệ đau!"

Nù Câu rằng:  
- "Nàng ơi, đừng than khóc  
Nàng vốn tay khéo tay thêu nhiều  
Nàng thêu cho anh chiếc túi nhiều  
Sáng mai anh lên đường đi buôn trâu  
Anh đi, anh sắm đồ cheo cưới  
Nàng ở, nàng sắm váy sắm áo chờ anh.  
Nàng ơi, đừng than van  
Nàng vốn tay khéo tay thêu lụa  
Nàng thêu cho anh chiếc túi lụa  
Rạng ngày anh lên đường đi buôn xa  
Nàng ở, nàng sắm áo sắm vật  
Anh đi anh kiếm tiền kiếm bạc cưới nàng".

A Thào rằng:

- "Chàng ơi túi nhiều thêu đâu phải ở trên trời

Túi lụa đâu phải ở trên mây

Mai trời sáng, em thêu cho chàng chiếc túi nhiều viên

tám đường chỉ thắm

Chàng đeo túi nhiều đi buôn trâu mau quay trở lại

Em ở, em làm cái sào nhăm trôn của mẹ của cha chờ đợi

Túi lụa đâu phải ở trên mây

Túi nhiều đâu phải ở trên trời

Mai trời rạng, em thêu cho chàng chiếc túi lụa thùa

tám đường chỉ hồng!"

Nù Câu rằng:

- "Nàng ơi, sườn non lá chuối toả

Lưng núi đôi nhạn chập chờn bay

Ta muốn được làm con thoi của nàng cùng nàng dệt vải

Ta muốn được làm cái gối của nàng cùng nàng chung đôi

Sườn non lá chuối xoè

Lưng núi đôi én vỗ cánh lượn

Ta muốn được làm cái guồng của nàng cùng nàng cuộn lanh

Ta muốn được làm cái chần của nàng cùng nàng chung đắp

Muốn vậy, nàng hãy ở theo mẹ cha, giữ ao nước trong

đừng để người giặt khăn

Muốn vậy, nàng hãy ở theo mẹ cha, giữ ao nước trong

đừng để người giặt giấy

Ta về, ta theo cha mẹ làm cái cào dấy nương

Ta làm bảy năm trai tơ cùng nàng vẹn lòng chung thủy

Ta về, ta theo cha mẹ làm con dao phát rẫy

Ta làm bảy năm trai tơ cùng nàng vẹn nghĩa chung tình"

A Thào rằng:

- "Chàng ơi, gió thổi lá rừng rung rinh

Gió đưa, cây rừng nghiêng ngả

Tình đôi ta thắm tươi như ánh mặt trời chiếu toả  
 Đôi ta vẫn yêu nhau không nản, gặp nhau chẳng rời  
 Chàng ơi, chàng muốn được làm con thoi của em cùng em  
 dệt vải  
 Chàng muốn được làm cái gối của em cùng em chung đôi  
 Chàng hãy trở về hỏi mẹ cha  
 Rằng cơm rượu bạc tiền có hay không có  
 Có, chàng bảo mẹ bảo cha cân đầy túi nộp cha mẹ em  
 Em mới được cùng chàng sánh đôi  
 Chàng muốn được làm cái giường của em cùng em cuộn lạnh  
 Chàng muốn được làm cái chăn của em cùng em chung đắp  
 Chàng hãy quay về hỏi mẹ cha  
 Rằng cơm rượu bạc tiền đủ hay không đủ  
 Đủ, chàng bảo mẹ bảo cha cân đầy tráp giao cha mẹ em  
 Em mới được cùng chàng gá nghĩa"  
 Nù Câu về nhà  
 Hỏi rằng: "Hỡi mẹ, hỡi cha!  
 Cơm rượu bạc tiền nhà ta có hay không có  
 Cơm rượu bạc tiền nhà ta đủ hay không đủ  
 Mẹ rằng: - "Nù Câu con ơi!  
 Mọi năm con không hỏi mẹ cha  
 Cơm rượu bạc tiền nhà ta có hay không có  
 Cơm rượu bạc tiền nhà ta đủ hay không đủ  
 Sao năm nay con lại hỏi?"  
 Nù Câu rằng: - "Mẹ ơi!  
 Vì con kết nghĩa gái trai với A Thào, lòng con muốn lấy  
 Vì A Thào kết nghĩa trai gái với con, bụng nàng đã ưng  
 Nàng bảo con trở về hỏi cha cùng mẹ  
 Rằng cơm rượu bạc tiền nhà ta có hay không có  
 Có, mẹ cha cân đầy túi nộp cha mẹ nàng

Con mới được cùng nàng sánh đôi  
Nàng bảo con trở lại hỏi cha cùng mẹ  
Rằng cơm rượu bạc tiền nhà ta đủ hay không đủ  
Đủ, mẹ cha cân đầy tráo giao cha mẹ nàng  
Nàng mới được cùng con gá nghĩa"  
Mẹ Nù Câu rằng:  
- "Con ơi!  
Cơm rượu nhà ta như trâu gặm cỏ già mọc trên mỏm núi đá  
Tiền bạc còn ở mãi đường xa  
Cơm rượu nhà ta như trâu gặm cỏ già mọc trên đồi sỏi  
Tiền bạc còn ở mãi đường dài..."

Nù Câu nghĩ càng héo gan  
Suy càng nát dạ  
Chàng quàng túi lên vai đi tìm A Thào bên bờ suối biếc  
Chàng đeo túi lên vai đi tìm A Thào bên bờ khe xanh  
Chàng rằng: - "A Thào nàng ơi!  
Đôi ta kết nghĩa bạn tình duyên đã nên duyên  
Vì mẹ cha anh cất không nổi khúc bạc trắng nộp  
cha mẹ nàng  
Nên anh không đón nổi nàng về làm dâu  
Đôi ta kết nghĩa gái trai lứa đã đẹp lứa  
Vì mẹ cha anh cân không nổi tráp bạc trắng giao  
cha mẹ nàng  
Nên anh không đón nổi nàng về làm vợ!"  
A Thào rằng:  
- "Nù Câu chàng ơi!  
Đôi ta đã một lòng gắn bó  
Trách tờ giấy tổ tiên chẳng ghi rõ họ tên  
Nên đôi ta không được thành duyên lứa

Chàng ơi! Chàng mà biết biển, em biết hoá  
Chàng biến ra con bướm vàng  
Em hoá thành chiếc khèn trúc  
Chàng ôm lấy khèn mà thổi suốt mùa xuân  
Đôi ta đã một lòng hẹn ước  
Trách tờ giấy tổ tiên không ghi rõ tên họ  
Nên đôi ta không được thành chồng vợ  
Ước gì em biết biển, chàng biết hoá  
Em biến ra chiếc kèn môi  
Chàng hoá thành con bướm bạc  
Chàng nâng lấy kèn môi mà thổi suốt mùa hè  
Chàng đeo túi lụa đi buôn xa, sớm quay trở về  
Em ở, em làm cái sào nhẵn bóng của mẹ của cha chờ chàng.  
A Thào không hề biết  
A Thào không hề hay  
Bống ông mối ông mai ở đâu lù lù vác dù vác ô tới  
A Thào không hề rõ  
A Thào không hề biết  
Bống ông mối ông mai ở đâu lù lù vác dù vác ô đến  
Ông mối ông mai treo dù treo ô vào cột nhà  
Thế là A Thào thầm lo mình năm nay phải đi làm dâu  
Ông mối ông mai treo dù treo ô vào cột gác  
Thế là A Thào thầm lo mình năm nay phải đi làm vợ  
Ông mối ông mai ở được ba ngày  
Ông mối bảo cha mẹ A Thào:  
- "Này ông bà!  
Đứa con gái này đâu phải là đứa cầm thìa cúng bái  
Nó không phải cột trụ trong họ  
Nó chỉ là bông hoa dại nở trong núi  
Nó là con gái thì gả phất nó đi!"



Ông mới ông mai ở được ba hôm  
Ông mới nói với cha mẹ A Thào:  
- "Này ông bà!  
Đứa con gái này đâu phải là đứa cầm thìa cúng lễ  
Nó không phải cột cái trong nhà  
Nó chỉ là bông hoa dại nở trong rừng  
Nó là con gái thì gả quách nó cho người ta!...  
Mẹ A Thào khuyên A Thào ba đêm không nổi  
Mới đi gọi anh em làng trên xóm dưới  
Anh em làng trên xóm dưới về  
Bàn ngày thu thịt, thu rượu, bàn ngày cho cưới  
Bố A Thào dỗ A Thào ba ngày không xong  
Mới đi gọi anh em xóm dưới làng trên  
Họ hàng xóm dưới làng trên về.

Thế là cuộn lanh A Thào còn chưa cuốn xong  
Bà con họ hàng đã giục A Thào đi làm dâu  
Thế là bó sợi A Thào còn chưa kịp xếp đoạn  
Anh em bà con đã đưa A Thào về nhà chồng  
A Thào nước mắt tràn trề đầm ba tầng áo nhiễu  
A Thào nước mắt dàn dụa đầm ba tầng áo đen  
Mẹ A Thào rằng:  
- "Con ơi, khách đã lên đường  
Con đứng dậy mà đi theo khách!"  
A Thào rằng:  
- "Mẹ ơi, ăn con không ăn, đi con chẳng đi!  
Mẹ A Thào lại rằng:  
- "Con ạ, mắng non, bẻ mắng ăn  
Mắng già, chặt đan cót  
Là thân con gái, con phải đi làm dâu

Măng non, bẻ măng ăn

Măng già, chặt đan nia

Là thân con gái, con phải đi làm vợ

A Thào nói:

- "Mẹ ơi con chẳng muốn đi, sao mẹ cứ bắt con đi

Bố A Thào rằng:

- "Con kia, mày biết điều

Tao sẽ bảo anh cả nó đưa mày đến tận đỉnh đèo

Mày không biết điều

Tao thuê người mài dao

Mày biết điều

Tao sẽ bảo anh cả nó đưa mày đến tận ngõ xóm

Mày không biết điều

Tao thuê người mài gương..."

Mẹ A Thào lại rằng:

- "Này con gái yêu của mẹ

Khách đã ra về, con lên đường mà đi theo khách

Về nhà chồng, con chịu khó nuôi vật cho người

Con chịu khó trông nom nhà cửa cho người

Mẹ bảo con, con phải nghe

Mẹ và bố mới có đường đi lại

Mẹ khuyên con, con phải thuận

Mẹ và bố mới có đường tới lui..."

A Thào nói:

- Mẹ ơi, mẹ bảo con về nhà chồng chịu khó nuôi vật

cho người

Về nhà chồng là con đi vào con đường nát gan

Mẹ bảo con về nhà chồng chịu khó trông nom nhà cửa

cho người

Về nhà họ là con đi vào con đường nát ruột..."

A Thào về tới nhà mẹ nhà cha đứng trước cửa ngách  
Cửa ngách đóng ba lần then tre  
Nàng gõ ba gõ, cửa không mở  
Nàng lần ra chuồng trâu, ngả đầu theo đầu trâu nằm  
sóng đôi

A Thào về tới nhà mẹ nhà cha đứng trước cửa bên  
Cửa bên cài ba lần then gỗ  
Nàng đập ba đập, cửa không hé mở  
Nàng lần ra chuồng trâu, đặt mình theo thân trâu nằm  
sóng cặp

Trời về khuya, con chó xù cắn không nghỉ  
Trời về khuya, con chó xù sủa không ngừng  
Bố A Thào trong nhà hỏi mẹ A Thào:  
- "Này mẹ nó! Con trai ta, ta đã lấy vợ cho đủ  
Con gái ta, ta đã gả chồng rồi  
Sao đêm hôm chó xù nhà ta sủa không ngừng  
Mẹ nó thử dậy xem  
Hay kẻ trộm về rình  
Mẹ A Thào dậy hé cửa ngó  
Kẻ cắp chẳng thấy  
Chỉ thấy A Thào theo trâu nằm sóng đôi  
Mẹ A Thào dậy mở cửa nhìn  
Kẻ trộm chẳng có  
Chỉ có A Thào theo trâu nằm sóng cặp  
Mẹ A Thào vội vàng:  
- "Con ơi, đêm hôm khuya khoát con về làm gì  
Về, sao con không vào nhà?  
A Thào nức nở:  
- Mẹ ơi, xưa con đã bảo con không đi, mẹ cứ bắt con đi  
Con đã bảo con không lấy, mẹ cứ buộc con lấy

Con về nhà chồng chưa được bao ngày  
 Bà mẹ chồng ác thật ác, suốt ngày mắng mỏ  
 Con về nhà chồng chưa được mấy bữa  
 Bà mẹ chồng thật nghiệt, suốt ngày chửi rủa  
 Anh lớn mắng con không biết làm ăn, không đáng em dâu  
 Em bé nết con vụng về công việc, không đáng chị dâu  
 Thằng chồng ác, chân đá tay đánh  
 Thân con chẳng khác con trâu đấm của nhà người  
 Em bé mắng con không biết công việc không đáng chị dâu  
 Thằng chồng ác chân đạp tay đập  
 Thân con chẳng khác gì con trâu đấm của nhà họ  
 Mẹ ơi, mẹ bảo cha đuổi vật trả cho người đầy chuồng  
 Để con được trở về làm con gái của mẹ của cha  
 Con mới thoát khỏi con đường than khóc  
 Mẹ bảo cha cân bạc trả người đủ cân  
 Để con được trở về làm con gái của cha của mẹ  
 Con mới thoát được con đường khổ đau  
 Mẹ A Thào rằng:  
 - "Con ơi, bố con tay không chắc  
 Vật của người bố con thịt hết rồi  
 Bố con tay không chặt  
 Bạc tiền của người bố con tiêu sạch hết rồi  
 Thôi, con hãy nén lòng trở về nhà người nuôi vật cho người  
 Người sẽ khen con ngoan  
 Con hãy cam lòng trở lại nhà họ chăm sóc cửa nhà cho họ  
 Người sẽ khen con giỏi"  
 A Thào rằng:  
 - "Mẹ ơi, mẹ bắt con đi, con không đi  
 Mẹ đuổi con, con cũng không đi"  
 Mẹ mắng:

- "Con kia! Tao để mày rách cả cửa ngách

Mà như không có mày

Tao để mày rách cả cửa bên

Mà như giọt máu rơi!"

A Thào rằng:

- "Mẹ ơi!

Con tưởng thân con không phải mẹ đẻ

Máu mẹ đâu có thấm váy mẹ

Con tưởng thân con không phải mẹ sinh

Con khổ, mẹ đâu có đau lòng!

Bố trong nhà ra mắng:

- "Này con kia, đêm tối mày về nhà làm gì

Biết điều, mai tao làm cơm sớm cho ăn rồi về nhà chồng

Mày không đi tao bảo người túm tóc kéo mày đi

Biết lẽ, mai tao làm cơm sớm cho ăn rồi về nhà người

Mày không về, tao bảo người nắm tóc lôi mày về!"

A Thào rằng:

- "Bố ơi, mai bố làm cơm sớm cho con ăn để con về nhà chồng

Bố bảo người nắm tóc kéo con đi, con cũng không đi

Người ta có kẻ dao vào cổ

Con cũng có gan thà theo dòng nước chảy

Mai bố có làm cơm cho con ăn để con về nhà người

Bố bảo người túm tóc lôi con về, con cũng không về

Người ta có ẩn dao vào ngực

Con cũng có gan thà theo dòng nước cuốn

Bố được tiền của người, bố hả dạ

Bố bắt con đi làm ma nhà người

Bố được bạc của họ, bố hả lòng

Bố buộc con đi làm ma nhà họ".

Mẹ đỡ dành:

- Thôi con à, nghe mẹ  
 Mai sớm, đầu làng gà gọi, cuối làng gà đáp  
 Mẹ làm cơm cho ăn rồi con lên đường  
 Mai rạng, đầu làng gà gọi, cuối làng gà đáp  
 Mẹ làm cơm cho ăn rồi con ra về  
 Về, con khéo chiều mẹ chồng  
 Con sẽ có nơi ở  
 Về, con khéo chiều chồng  
 Con sẽ được làm chủ  
 A Thào rằng:  
 - "Mẹ ơi, mẹ bảo con về con khéo chiều mẹ chồng  
 Con sẽ có nơi ở  
 Không, về là con sẽ về quê bên dưới  
 Mẹ bảo con về con khéo chiều chồng  
 Con sẽ được làm chủ  
 Không, về là con sẽ về nơi quê ma..."  
 A Thào trở lại nhà chồng đi tới con suối khúc khuỷu  
 mười hai đoạn  
 A Thào trở về nhà chồng, đi tới con suối quanh co  
 mười hai khúc  
 A Thào về tới  
 Bà mẹ chồng ác lại tiếng Hmông pha tiếng Hán chửi rủa  
 A Thào kiệt sức đứng không nổi  
 A Thào mệt mỏi ngồi không vững  
 Cơm không thể nuốt một hạt vào miệng  
 Nước không thể hớp một ngụm vào mồm  
 Nàng ốm lặn trên giường dưới đất  
 Nàng ốm vật dưới bếp trên nhà  
 Mẹ chồng không nhìn  
 Người chồng không ngó

Thân thể nàng đau như  
Đầu óc nàng nhức nhối  
Nàng nhắm nghiền đôi mắt  
Gặp chim di li đưa tin nàng đã chết cho người yêu  
phương xa rõ

Gặp chim di li từ phương trời xa bay tới  
Nàng nhún di li đưa tin nàng đã mất cho người yêu  
phương xa biết

A Thào tắt hơi miệng  
Người ta đem đặt dưới mái tranh  
A Thào tắt hơi ngực  
Người ta đem đặt dưới ván  
Nù Câu đi buôn tận chín mươi tám ngã đường  
Kiếm được đôi ba phân, vài ba lạng bạc trở về  
Nghe tin người yêu đã đi lấy chồng  
Lòng tái tê, nước mắt tuôn ròng  
Nù Câu đi buôn tận chín mươi tám ngã lối  
Kiếm được vài ba lạng, đôi ba đồng tiền trở về  
Nghe tin người yêu đã đi làm dâu  
Lòng tê tái nước mắt chan chứa than rằng:  
- Nàng ơi! Hoa nở trên cây, kết quả rung rinh trên mô đá  
Đôi ta nguyện ước nên đôi lứa  
Anh đi buôn tận vùng trời xa xôi  
Thu được bạc ba lạng bằng miệng bát  
Chưa kịp trở về, mẹ cha nàng đã gả nàng đi mất  
Nàng ơi! Hoa nở trên cành, kết quả rung rinh trên ngọn lau  
Đôi ta nguyện ước nên vợ chồng  
Anh đi buôn tận vùng dưới xa tấp  
Kiếm được tiền ba đồng bằng miệng ống  
Chưa kịp quay về, mẹ cha nàng đã gả nàng đi rồi

A Thào ơi! Có ngày nào nàng băng suối vượt khe  
 Trở về, đôi ta cùng đi một quãng đường  
 Quãng đường có rau chân, rau ngải mọc  
 Là chỗ đôi ta ngày cửa tránh nắng  
 Để anh được cùng nàng tỏ nỗi niềm thương nhớ  
 Có ngày nào nàng xuyên rừng vượt núi  
 Trở về, đôi ta cùng đi một quãng lối  
 Quãng lối có rau chân, rau ngải mọc  
 Là chỗ ngày xưa đôi ta trú mưa  
 Để anh được cùng nàng tỏ nỗi niềm thương nhớ..."

Nù Câu nhớ thương người xưa, bỏ cả sân hè ba mùa rêu phủ  
 Nù Câu nhớ thương người cũ, bỏ cả sân ba mùa rêu phong  
 Bỏ cả thìa, cơm không thiết ăn  
 Quên cả điệu, thuốc không buồn hút  
 Tay xách dao chuôi bạc vượt suối đi tìm người xưa  
 Tay xách dao cán đồng băng ngàn đi tìm người cũ...

Dọc đường Nù Câu chẳng gặp ai  
 Chỉ gặp chim di li vẫy đuôi trên hang đá  
 Di li cất tiếng hót thảm thê  
 Di li cất giọng kêu thê thảm

Rằng:

"Nù Câu, Nù Câu đi tìm ai  
 A Thào xưa của chàng nay đã chết  
 Nàng nhờ di li ta nhắn tin cho chàng đôi lời  
 Nù Câu, Nù Câu đi tìm gì  
 A Thào cũ của chàng nay chẳng còn  
 Nàng nhờ di li ta đưa tin cho chàng đôi câu  
 Rằng: "Nù Câu chàng ơi!  
 Đôi ta kết nghĩa bạn tình, em không lấy được chàng  
 Em chết, người ta chôn em trên gò đất đen



Chàng chẳng thương em thì thôi  
Thương em, chàng bẻ cành cỏ xệ  
Ra mộ em đuổi giúp đàn ruồi xanh  
Đôi ta kết nghĩa bạn tình, chàng không lấy được em  
Em chết, người ta chôn em trên gò đất đỏ  
Chàng chẳng xót em thì chớ  
Xót em, chàng bẻ cành lá lau  
Ra mộ em xua giúp đàn ruồi vàng!  
Đầu mộ mọc cây thanh hao  
Cuối mộ mọc khóc ngải tía  
Chàng chẳng còn nhớ em thì thôi  
Còn như chàng ngắt lá thanh hao  
Ngủ xem có còn hơi người yêu của chàng thuở trước  
Cuối mộ mọc khóm ngải tái  
Đầu mộ mọc cây thanh hao  
Chàng chẳng còn thương em thì thôi  
Còn thương chàng ngắt lá ngải tía  
Ngủ xem có còn hơi người yêu xưa của chàng..."

## TIẾNG HÁT LÀM DÂU (TÂY BẮC)

Vừa chúa Pua, con gái ông Nhì Pàng  
Tay khéo tay thêu lụa  
Thêu được chín mươi chín chiếc túi lụa  
Tặng người yêu mang đi buôn bò  
Vừa Chúa Pua, con gái ông Nhì Pàng  
Tay khéo tay thêu lĩnh  
Tặng người yêu mang đi buôn lợn

Em ở nhà mẹ cha làm cây sào cho mẹ cha phơi sợi còn vàng  
Em ở nhà mẹ cha bảy năm con gái làm cây sào cho mẹ cha  
phơi sợi đã trắng

Em ở nhà mẹ cha bảy năm con gái chờ anh  
Anh đi buôn nhiều chỗ bạc đầy túi  
Anh mới về lấy em làm vợ  
Anh đi buôn nhiều chỗ tiền đầy người  
Anh mới đón em về làm dâu  
Rồng không chết, đầm nước không cạn  
Em kết bạn cùng anh, anh không chết em không dựng cửa  
Rồng không chết, đầm nước không khô  
Em đi lại với anh, anh không chết em không dựng nhà  
Vịt đục cùng vịt cái đang tơ bơi lội tung tăng trên  
ao nước sạch  
Yêu nhau hiểu nhau, hãy nhớ kỹ con đường trai gái kết bạn  
Ai nói mặc ai, ta đừng cho người biết rõ lòng ta  
Vịt đục cùng vịt cái đang tơ bơi lội tung tăng trên ao nước trong  
Yêu nhau hiểu nhau, ta nhớ kỹ con đường trai gái  
kết bạn chỗ này.

Cho ai nói mặc ai, ta đừng cho người biết rõ tìm ta.  
Anh đi buồn dậm dài chẳng nghỉ  
Mẹ cha em lòng không tốt  
Lời xệch em đến chỗ ăn dạm  
Anh đi buồn dậm dài chưa về  
Mẹ cha em lòng không thương  
Lời xệch em đến chỗ ăn hỏi.

Em đang ở yên chẳng biết  
Bỗng ông mới đi ô lù lù đến  
Em đang ở yên chẳng hay  
Bỗng ông mới đi ô lù lù vào.

Ông mới kê luôn bàn ở ngay giữa nhà cạnh bếp  
Nếu ông nói là cái gì khác, em sẽ cùng ông cãi lý  
Ông mới kê luôn bàn ở ngay giữa nhà gần cửa  
Nếu ông nói là cái gì khác, em dám thách ông  
cùng em cãi lý.

Chín cái đấm ngực không chết  
Tám cái thụp ngực không hủ  
Muốn đứt phắt dây cùng núi Phù Lồng sánh ngang nhau  
Chín cái đấm ngực không chết  
Tám cái thụp ngực không hủ  
Muốn đứt phắt dây cùng núi Phù Lồng dựng bằng nhau  
Trời sáng tỉnh mơ, ông mới đi, kéo về được người anh họ  
Người anh họ ngồi xuống, bẻ gập chiếc que bắt em phải  
ưng cái lễ  
Trời sáng tỉnh mơ, ông mới đi, kéo về được người em cô  
Người em cô ngồi xuống, bẻ gập chiếc que bắt em phải  
thuận theo lễ hỏi.

Ăn thịt gà còn lại cái mào  
Hẹn tối tháng Trâu ngày mười lăm  
Ăn thịt gà còn lại khúc xương  
Ước khoảng tháng Trâu ngày mười bảy  
Người em họ nắm tay em kéo thốc ra cửa  
Nước mắt em chảy ròng ròng ướt hết áo ngoài  
Người em cô nắm tay em kéo lê ra ngõ  
Nước mắt em chảy ròng ròng ướt đầm áo trong.

Tại mẹ cha tham con trâu mộng đuôi trắng  
Vứt tuột em đi, không cần ngắm chủ em là ai  
Vì mẹ cha em thích con trâu mộng chân trắng  
Ném phứt em đi, không lo soát kỹ trước cái chuồng nhốt em.

- "Trời! Chim cứ cư, chim giữ vùng tháng Bảy coi vùng  
tháng Tám

Chim thấy người yêu của tôi nay đang ở đâu?"

- "Ta thấy người yêu của nàng đang ở chỗ có người Xá  
đến và người Thái ngự

Đang ăn rau đắng kèm thêm rau chát!"

"Trời! Chim cứ cư, chim giữ vùng tháng Bảy coi vùng  
tháng Tám

Chim thấy bạn tình của tôi nay đang ở đâu?"

- "Ta thấy bạn tình của nàng đang ở chỗ có người Xá  
đến và người Thái trú

Đang ăn rau đắng kèm theo rau mận!"

Em cùng ông mới đi tới chỗ nghỉ ăn trưa

Em không ăn cơm, em ngồi lên ngọn cỏ

Miệng em không nói, bụng em thầm nghĩ

"Đã lấy người nào phải theo người ấy, ôm người ấy mà chết!"

Con cun cút mái vẫy đuôi, con cun cút non cứ đồ trên cành  
Gái lớn lấy chồng bé, chồng bé phụ lòng em xe sợi tước đay  
Con cun cút mái vẫy đuôi, con cun cút non cứ đồ vách đá  
Gái lớn lấy chồng nhỏ, chồng nhỏ phụ tình em tước đay xe sợ

Em làm dâu nhà người ta

Xay cối đã phồng tay, người ta nói:

- "Mày không có lòng làm".

Địu nước đặt lên bàn nghị

Mẹ cha người ta mắng: - "Mày làm cái thùng thủng rồi

Địu nước vào bàn trong nhà

Mẹ cha người ta mắng: - "Mày làm nước trong thùng  
sánh ra rồi"

Làm cơm, cơm không lên hơi

Cùng cơm ôm nhau khóc

Làm cơm, cơm không chín

Cùng cơm ôm nhau than

Cầm muôi nếm thử chín hay không chín

Họ rửa: - "Mày ăn hai, ba muôi".

Cầm muôi nếm thử trên đầu môi

Họ mắng: - "Mày ăn hết một chỗ to".

Xách thùng đi lấy nước

Xuống đến máng nguồn thấy con thuổng luồng to bằng bó cốt

Em sợ, tóc mười hai lần dựng đứng

Mẹ cha họ chửi: - "Ôi! Sao con thuổng luồng không  
bắt mày đi!"

Xách thùng đi lấy nước

Xuống đến máng nguồn thấy con thuổng luồng to bằng bó cốt

Em sợ, tóc dựng đứng mười hai lần

Mẹ cha họ chửi: - "Ôi! Sao con thường luông không  
cắn chết mày!"

Dịu nước về tới nhà, trời sáng nhưng chưa sáng rõ  
Nước mắt em chảy tràn, ướt hết thành giường  
Nghĩ không nổi, nghĩ không tới, trời vẫn chưa sáng rõ  
Nước mắt em chảy tràn, ướt hết góc chiếu.

Trời sáng rõ rồi, em sắp cơm ăn  
Người lớn cầm lấy muôi mắng: - "Con này không nuốt được".  
Người lớn ăn xong ném muôi xuống  
Em nhặt một chiếc muôi, nhặt hai chếc muôi mang rửa.  
Người bé ăn xong quẳng bát xuống  
Em nhặt một chiếc bát, hai chiếc bát đem lau

...

Chúng ta chơi bởi đi lại từ hồi còn nhỏ  
Tại tờ giấy đặt trong quyển sổ bạc  
Chúng ta chơi bởi đi lại từ hồi còn dại  
Tại tờ giấy đặt trong quyển sổ bạc đặt sai nên chúng ta  
chẳng lấy được nhau  
Con gấu ăn mặt trăng, ăn cái mạch máu ở gan mặt trăng  
Em không lấy được anh, anh không lấy được em  
Tại sao cha mẹ chúng ta không giết chết chúng ta khi  
chúng ta đang là hòn máu?  
Mặt trăng ơi! Mặt trăng biết đâu con đường mặt trời đi xỏ  
sợi vào go  
Trời! Con người ta làm sao biết được con đường em đi  
ròng ròng nước mắt  
Mặt trăng ơi! Mặt trăng biết đâu con đường mặt trời đi  
chỉ luôn tròn kim  
Trời! Con người ta làm sao biết được con đường em đi  
đâm đĩa nước mắt?

Conung ta hồi hã chuyện trò con đường nát ruột không cạn  
 Mặt trời đi lại với mặt trăng, mặt trăng từ từ lặn  
 Chúng ta hồi hã chuyện trò con đường nát gan không nguôi  
 Mặt trời đi lại với mặt trăng, mặt trăng từ từ khuất.  
 Trời sáng rồi, dưới làng, gà trống gọi  
 Đầu làng gà trống thưa  
 Trời sáng rồi, phải giẫm lại vết chân để về  
 Trời sáng rồi, dưới làng, gà trống gáy  
 Đầu làng gà trống nghe  
 Trời sáng rồi, phải dò lại vết chân đi  
 Trời mới vụt ló ra  
 Trời cũ trở về cái cũ  
 Chín mươi chín giống sâu nằm im  
 Tám mươi tám giống chim nằm im  
 Sót lại một con kêu buồn như chim cứ cứ kêu  
 Rằng: - "Phận làm dâu như con ngựa trong tàu  
 Hý vang, giậm móng, nhìn, cào cột".  
 Trời mới vụt ló ra  
 Trời cũ trở về cái cũ  
 Chín mươi chín giống sâu nằm im  
 Tám mươi tám giống chim nằm im  
 Sót lại một con kêu buồn như chim chim pệ  
 Trời, anh yêu ơi! Bây giờ em là con dao trong bao dao của người  
 Là súc vật trong chuồng nhà người, là dâu nhà người  
 Bây giờ em là con dao đeo bên mình người  
 Là súc vật trong chuồng nhà người, là dâu nhà người  
 Trời, anh yêu ạ, vua quan đã nối dây đồng vào với dây sắt  
 Lễ cưới lễ hỏi của người, ai mà trả được  
 Vua quan đã nối dây đồng vào dây sắt  
 Nhà người lạ này đã nối sợi dây đay còn vàng vào  
 với sợi dây đay đã trắng

Cái lễ cưới lễ hỏi của họ ai mà trả nổi?

Cọc đã đóng không nhổ lên

Thì cứ nhổ phăng ném xuống vực sâu

Không mất đi, không chết đi, còn sống còn nát gan

Mất đi, chết đi, cay đắng cho em một tấm lòng vàng

Cọc đã đóng không nhổ lên

Thì cứ nhổ phăng ném xuống đồng bằng

Không mất đi, không chết đi, còn sống còn nát tim

Mất đi, chết đi, đau đớn cho em một tấm lòng son.

Lòng này, nếu là dây sấn hay là sợi lạt

Thì giật đứt tung hoá thành con bướm bay lên che nắng

Chim pệ mổ hạt thóc

Đã mổ lại không mổ

Mổ rồi mà hạt thóc vẫn còn trên ương

Lòng này nếu là dây sấn hay sợi lạt

Thì, giật đứt tung hoá thành con bướm bay lên che mưa.

Em đi đã đến nhà

Nhà mẹ cha, cửa giữa ở gần cửa chính giữa

Mẹ cha em nghĩ con chó vằn sủa đứa ăn trộm

Nhà mẹ cha, cửa chính ở gần cửa giữa

Mẹ cha em nghĩ con chó vằn sủa đứa ăn cắp

Em đẩy một cánh cửa kêu "két"

Mẹ em hỏi: - "Ai mở cửa kêu "két"?"

Cha em đoán: - "Hay đôi trâu đực chúng dậy cọ lưng?"

Mẹ em dậy mở cửa nhòm



Em cùng cửa kết thành một đám  
Nước mắt rỏ lên cánh tay, ướt đầm cả khoang vải xanh

Mẹ em dậy mở cửa xem  
Em cùng cửa nín thành một tảng  
Nước mắt rỏ lên cánh tay, ướt đầm cả khoảng vải tím.  
Mẹ em cha em đẩy vội cái ghế bảo em ngồi  
Xúc ngay một muôi cơm nguội bảo em - "Ăn đi, ăn đi!"  
Không ăn thì đói, ăn vào nước mắt càng chảy ròng  
Mẹ cha em ấn vội cái ghế giục em ngồi  
Xúc ngay một muôi cơm nguội bảo em - "Ăn nhanh ăn nhanh!"  
Không ăn thì đói, ăn vào nước mắt càng chảy tuôn.

Em đang kể cùng mẹ con đường nát lòng không tận  
Thì con cái nhà người ta, anh em nhà người ta đã đến  
Em đang kể cùng mẹ con đường nát ruột không tận  
Thì con cái nhà người ta, anh em nhà người ta đã đến nơi.

Mẹ em hỏi:

- Có sao con gái tôi phải về?"  
- "Bởi con gái bà sợ cái nường nhà chúng tôi xa quá  
Nên con gái bà muốn làm con đi bỏ nhà  
Tại con gái bà sợ cái nường nhà chúng tôi rộng quá  
Nên con gái bà muốn làm con đi bỏ chồng!"

"Không! Nường xa nhà các người không xa bằng cái nường  
gần nhà cha mẹ tôi!  
"Không! Nường rộng nhà các người không rộng bằng một góc  
nường nhà cha mẹ tôi!"  
Sợ hãi con cái nhà người ta, anh em nhà người ta,  
mặt em tái xám

Em đã phải quay đi, cùng con cái nhà người ta,  
anh em nhà người ta bước đi trước tiên  
Sợ hãi con cái nhà người ta, anh em nhà người ta,  
mặt em tái xanh  
Em đã phải quay đi, cùng con cái nhà người ta,  
anh em nhà người ta bước lên đi đầu.

- "Trời, mẹ của con ơi!

Mẹ biết không? Con không muốn ăn muôi cơm nuôi sống  
con người

Con ăn muôi cơm của họ, họ rửa: - "Mày vội ăn để trèo  
lên đòn ma".

Con không muốn ăn muôi cơm giữ gìn hơi thở

Con ăn của họ muôi cơm, họ rửa: - "Mày vội ăn để chui  
vào mả".

- "Mẹ! Mẹ nói với cha trả lại tiền cho người ta, chữa lại nhà  
cho người ta

Cho con được trở về mãi mãi làm con gái út của mẹ

Mẹ nói với cha trả lại tiền cho người ta, chữa lại nhà  
cho người ta

Cho con được trở về làm con gái nhỏ của mẹ

Trả bạc cho người ta đủ cân, cho con được bỏ con đường lo

Trả súc vật cho người ta đầy chuồng cho con được rời  
con đường khóc!"

- "Trời, con gái của mẹ!

Cha con, tại cha con cái tay không chắc

Tiền của người ta làm nát hết rồi

Cha con, tại cha con cái tay không chặt

Vốn của người ta làm tan hết rồi

Trời, con gái của mẹ ơi!

Xin con quay đi nuôi súc vật cho đầy chuồng nhà người  
 Mẹ mới có đường đến thăm con!"  
 - "Trời, mẹ của con ơi!  
 Mẹ bảo con như vậy  
 Con đi, tốt thì con ở  
 Không tốt, con ngắt lá ngón liều thân  
 Chịu cùng lá chết đi, biến đi  
 Con đi, tốt thì con sống  
 Không tốt, con ngắt lá ngón liều mình  
 Chịu cùng lá nát tan, mất đi"  
 Con chim pẹ mổ hạt thóc  
 Đã mổ lại không mổ  
 Mổ rồi vẫn còn hạt thóc trên nường  
 Em quay đi lại đi về nhà người ta  
 Không ăn lá ngón, còn sống thì còn nát ruột  
 Ngắt luôn thuốc đắng miệng liều ăn  
 Cùng thuốc đắng một lần mất  
 Ngắt luôn thuốc đắng miệng liều nuốt  
 Cùng thuốc đắng thở hơi cuối cùng  
 Em yêu đã chết rồi  
 Họ mang treo em dưới mái gianh  
 Người yêu em, bạn tình của em khóc rằng  
 - "Nom em chẳng rõ ra em!"  
 Em yêu đã chết rồi  
 Họ mang treo em dưới mái gỗ  
 Người yêu em, bạn tình của em khóc rằng  
 - "Nhìn em chẳng thấy ra em!"  
 Em yêu chết rồi  
 Em bước lên rừng đào chín trên dụ xi nhưng  
 Khắc nhỏ xuống trần, con đường nước mắt

Em yêu chết rồi  
Em bước lên rừng đào chín trên dụ xí nhưng  
Khắc nhổ xuống trần, con đường khóc than  
Em yêu chết rồi  
Ở dụ xí nhưng, em bước trên đường đất đen  
Khắc nhổ xuống trần, con đường nóng giãy.

Chúng ta biết chết, cùng chết một phương  
Mẹ cha chúng ta biết đặt, đặt cùng một hướng  
Chúng ta biết chết, chết cùng một rừng  
Mẹ cha chúng ta biết chôn, chôn cùng một mộ  
Rỗng gì rỗng đôi, gà rỗng gáy  
Rỗng thở bảo gà rỗng thưa  
Chúng ta được chung hay không được chung cái ống nữa  
xung giang  
Gà lôi kêu khắp rừng vàng động đôi cần  
Em chết, bước đến chỗ chín con đường rẽ trên dụ xí nhưng  
chờ anh  
Gà lôi kêu khắp rừng vang động đôi nứa  
Em chết, bước đến chỗ chín con đường rẽ trên dụ xí nhưng  
chờ em

Hoa gì hoa nở đẹp  
Có hoa ban hoa đào hoa nở đẹp  
Chúng ta chết đi, nắm tay nhau chơi chợ thông dong  
Cầm tờ giấy đi đầu thai ve vẩy  
Hoa gì hoa rộ đều  
Có hoa ban hoa đào rộ đều  
Chúng ta chết đi, nắm tay nhau chơi chợ thông dong  
Cầm tờ giấy đi đầu thai ve vẩy

Em đầu thai làm con gái út một bà người Hán gần chợ  
Anh đầu thai làm con trai út một ông người Thái ở giữa chợ  
học chữ

Em đầu thai làm con gái út bà người Thái ở gần chợ  
Anh đầu thai làm con trai út một ông người Hán ở giữa chợ  
học chữ

Chúng ta mất mạch đất này, được mạch đất kia  
Chúng ta xấu số ở cõi trần này, tốt số trên cõi đời kia  
Chúng ta xấu số ở mạch đất này, tốt số ở mạch đất kia  
Chúng ta không sống ở dưới trần này, sống ở cõi ma kia  
Chúng ta mất mạch đất này, được mạch đất kia  
Chúng ta mất cõi trần này, được cõi đời kia  
Chúng ta bỏ mạch đất này, lấy mạch đất kia  
Chúng ta chết ở cõi trần này, sống ở cõi ma kia.

Khi sống, em ăn cơm biết cầm đũa gấp  
Chết đi, em phải thay đổi mặt mũi biến đổi hình hài  
Khi sống, anh ăn cơm biết cầm đũa gãy  
Chết đi, anh phải thay đổi mặt mũi biến đổi hình hài cho  
thật khác xưa.

## TIẾNG HÁT MỔ CÔI

(Gấu tú giua)

1. Hoa gianh nở, hoa gianh nở đầy đồi  
Mổ côi có theo người làm hết sức  
Khi ăn vẫn không được cùng ăn như người  
Hoa gianh nở, hoa gianh nở khắp núi  
Mổ côi có theo người làm tận lực  
Khi mặc cũng không được cùng mặc như người  
  
Mặt trắng có quăng  
Sao không có ngay từ đầu tháng  
Mổ côi nếu biết mẹ cha chết từ ngày còn nhỏ  
Thì mổ côi chẳng sinh ra làm gì  
Mặt trắng có tán  
Sao không có ngay từ đầu tuần  
Mổ côi nếu biết mẹ cha chết từ ngày còn bé  
Thì mổ côi chẳng sinh ra làm gì!  
  
Mây mờ che trời xanh  
Che ngay vắng trắng sáng  
Mẹ cha chết sớm để mổ côi vất vưởng cửa người  
Mây mờ phủ trời xanh  
Phủ ngay vắng trắng tỏ  
Mẹ cha chết sớm để mổ côi lang thang quê người!
2. Tết qua, xuân mới về  
Côn trùng kêu khắp nơi  
Chim chóc hót khắp chốn  
Có một con giọng như chim cú cu

Thân phận mồ côi này khác nào trâu buộc cọc  
Tết qua, xuân mới lại  
Côn trùng kêu khắp chốn  
Chim chóc hót khắp nơi  
Có một con giọng như chim Chở chúa  
Thân thể mồ côi này khác gì trâu mang ách!  
Người ta có cha mẹ  
Người mặc áo hoa đẹp như ngôi sao xanh biếc  
Mồ côi không cha mẹ  
Thân như cái gậy cái que  
Bọn nhà giàu bẻ đem đi đuổi lợn  
Người ta có mẹ cha  
Người mặc áo hoa đẹp như người đi chơi chợ  
Mồ côi không mẹ cha  
Thân như cái que cái gậy  
Lũ nhà giàu bẻ đem đi đuổi gà

3. Mẹ cha em mất, để lại nường lạnh trên lưng chừng núi  
Em còn bé không thu nổi lạnh  
Lạnh biến thành ổ chuột  
Mẹ cha em mất, để lại nường lạnh trên lưng chừng đồi  
Em còn nhỏ không thu nổi lạnh  
Lạnh biến thành đồng rác.

Em không có mẹ có cha  
Khi phát nường không người dọn giúp  
Khi làm nhà không người đỡ đần  
Khi túng đói không người cứu mang  
Ôi! Thân vượn ngủ thang cây  
Kiếp vượn ngủ trên cành

Em không có mẹ có cha  
Khi phát nương không người đỡ tay  
Khi làm nhà không người chỉ bảo  
Khi túng đói không người chở che  
Ôi! Thân vượn ngủ thang cây  
Kiếp vượn ngủ thang cành!

Ôi đau khổ  
Rừng già rậm xanh  
Ai nở phát quang chẳng còn cây cỏ  
Chim lồi không nơi tìm mồi  
Mẹ cha chết sớm  
Thân mồ côi đâu là nơi nhờ cậy  
Ôi cay cực  
Rừng già xanh rậm  
Ai nở chặt sạch không còn cỏ cây  
Chim lồi không nơi tìm bới  
Mẹ cha chết sớm  
Thân mồ côi, đâu là nơi nương tựa!

4. Người mồ côi trên đời  
Bơ vơ ai thương tôi  
Đêm tối trên đường dài  
Lấy ai người đưa lối?

Nhìn trời đếm trăng sao  
Chín, mười ngôi trên đầu  
Mặt trăng nhìn rõ nhất  
Ánh trăng sáng trời cao.



Người mồ côi trên đời  
Đêm đêm trăng đưa lối  
Coi trăng như bố mẹ  
Dịu dặt trên đường dài.  
Nhưng người còn tổ ấm  
Còn có mẹ có cha  
Đi về cửa về nhà  
Thân ta, thân côi cút  
Trăng, sao là bố mẹ  
Về rừng, về hang xa...

5. Ông trời lòng không công bằng  
Ông trời thu tiền thuế của con người  
Ông trời lòng không bằng  
Ông trời thu bạc thuế của con người  
Ông trời bụng độc địa  
Ông trời thu hồn vía của mẹ cha ta đi cho kỳ hết  
Ông trời bụng độc địa  
Ông trời cướp hồn vía của mẹ cha ta đi cho kỳ tận  
Để cho cuộc cào lên mồi, cây bừa mọc rêu.

Ôi! Thân cô đơn, ăn xong thui thui bê mâm đặt lên sàn  
Ăn hết chẳng biết theo ai mà đòi thêm  
Ôi! Thân cô quạnh, ăn đoạn lủi thui bên mâm đặt lên chạn  
Ăn hết không biết theo ai mà hỏi nữa.

Mẹ cha chết, mồ côi  
Cơm là cơm thóc lép, áo là áo rách mướp  
Mẹ cha chết, mồ côi  
Cơm là cơm lẫn trấu, quần là quần nát xơ

Mồ côi không cha, không mẹ, không anh, không em  
Ngày chẳng có nơi trú, đêm không có chỗ ngủ  
Mặt trời mọc, mồ côi theo mặt trời mà khóc  
Mặt trăng lặn, mồ côi theo mặt trăng mà than  
Mẹ cha chết, mồ côi không gia đình  
Như ve sầu rên rỉ chân trời xanh  
Mồ côi chết, mồ côi không nhà cửa  
Như ve sầu nở non chân trời vang!

6. Hoa nở khi kết quả tựa con thoi dệt sợi  
Như nàng đầy, nàng có mẹ nuôi lại có cha bảo  
Hoa nở khi kết quả tựa con thoi dệt lanh  
Như nàng đầy, nàng có mẹ nuôi lại có cha dạy  
Như mồ côi đây, hoa nở không giống con thoi dệt sợi  
Bởi mồ côi có mẹ nuôi không có cha bảo  
Như mồ côi đây, hoa nở không giống con thoi dệt lanh  
Bởi mồ côi có mẹ nuôi không có cha dạy.

Nàng lớn lên đi ra ngoài  
Ăn là ăn cơm gạo, mặc là mặc áo mới  
Nàng lớn lên đi ra ngoài  
Ăn là ăn gạo, mặc là mặc áo đen  
Như mồ côi đây, lớn lên đi ra ngoài  
Ăn là ăn cơm lẫn cám, mặc là mặc áo rách  
Như mồ côi này, lớn lên đi ra ngoài  
Ăn là ăn cơm lẫn trấu, mặc là mặc áo tả  
Nàng lớn lên đi ra ngoài  
Mặc ba bộ áo lạnh sánh cùng ba bộ áo sợi  
Mồ côi này lớn lên đi ra ngoài  
Muốn mặc, phải trèo lên đồi lên núi

Ngó xem răng chuối xoè lá hay chưa?  
Như nàng đấy, nàng muốn ăn là có  
Mồ côi này muốn ăn  
Đâu có khác gà con rã cánh bởi đất sỏi  
Như nàng đấy, nàng muốn ăn là được  
Mồ côi này muốn ăn  
Đâu có khác gì gà con rã cánh bởi bếp tro.

7. Bướm bướm phải lửa cháy bộ cánh vàng  
Người giàu chết biết bao kẻ thương khóc  
Bướm bướm phải lửa cháy bộ cánh tía  
Người giàu chết biết bao kẻ khóc thương  
Thiên đình dệt vải lụa  
Trần gian dệt vải nhiều  
Mồ côi có chết thì mười người cười, không một người khóc  
Thiên đình dệt vải nhiều  
Trần thế dệt vải lụa  
Mồ côi có chết thì mười người khinh, chẳng một người xót.

Kẻ giàu khi chết, được xây mộ vàng  
Mồ côi chết  
Người ta lấy tay bẻ lá mà lấp  
Kẻ giàu khi chết, được xây mộ bạc  
Mồ côi chết  
Người ta lấy chân hất đất mà vùi

8. Nước ngập, lúa ruộng chết, cỏ ruộng cũng chết  
Mồ côi khóc than sâu thẳm  
Hồn cha nào có thấu  
Nắng hạn, lúa rẫy chết, cỏ rẫy cũng chết

Mồ côi khóc lóc thảm thương  
Hồn mẹ nào có hay!

Mồ côi đói, nhòm cửa nhà người  
Thấy con người ăn cơm với thịt  
Mồ côi đói, ngó vách nhà người  
Thấy con người ăn cơm có muối.

Mồ côi đau buồn khóc lóc tìm cha  
Cha chẳng thấy, chỉ thấy mô đất đỏ  
Mồ côi thảm sầu khóc than tìm mẹ  
Mẹ chẳng thấy, chỉ thấy đồng đất vàng!

Mồ côi than rằng:  
"Cha ơi! Ông trời lòng không cân  
Thả lửa trời thui trụi cỏ cây  
Còn trơ lại một ngọn măng sắt  
Tết về, người người vui xuân  
Mồ côi thì tay cây, tay bừa  
Vừa làm vừa khóc  
Mẹ ơi! Ông trời lòng không bằng  
Thả lửa trời đốt sạch cỏ cây  
Còn trơ lại một ngọn măng trúc  
Xuân về, người người vui tết  
Mồ côi thì tay dao, tay cuốc  
Vừa làm vừa lau nước mắt  
Hỡi mẹ ơi, cha ơi!"

9. Như chị  
Chị có xà cạp cuốn được nhiều vòng, lại xà cạp đen

Còn em

Cem có mẹ cha sinh, không có mẹ cha thương  
Chị có xà cạp cuốn được nhiều vòng, lại xà cạp xanh

Còn em

Em có mẹ cha sinh, không có mẹ cha dạy  
Đời người có mẹ có cha  
Khung cửi hồng, có người giúp chũm, khung cửi lại chắc

Không mẹ không cha

Khung cửi hồng, đành ôm khung cửi thầm khóc

Đời người có mẹ có cha

Khung cửi gãy, có người sửa giúp, khung cửi lại tốt

Không mẹ không cha

Khung cửi gãy, đành ôm khung cửi thầm than!

Cây đứt rễ, lá héo khô rụng đầy mặt đất

Đời người không mẹ không cha

Mặc là mặc vải sợi tay mình làm ra

Vải lụa vải hoa còn ở tận chân trời xa thẳm

Cây đứt rễ, lá héo khô rụng đầy quanh gốc

Đời người không mẹ không cha

Mặc là mặc vải lanh tay mình làm lấy

Vải nhiều vải hoa còn ở tận chân trời xa xôi.

Người có mẹ có cha

Được ăn cơm bằng bát, được khen bụng bé

Em không mẹ không cha

Phải ăn cơm bằng gáo, người rửa em bụng lớn

Người có mẹ có cha

Được ăn cơm bằng thìa, được bảo là ăn khách

Em không mẹ không cha  
Phải ăn cơm vốc tay, người nhấc là ăn tham.

Mây mù che trời râm  
Râm tận đám mây hồng  
Biết đời khổ ải thế này  
Thà đừng sinh ra còn hơn  
Mây mù che trời râm  
Râm tận đám mây tía  
Biết đời cơ cực đường này  
Thà đừng sinh ra cho rảnh!

10. Điều hâu lòng không bằng  
Tranh tổ nằm của chim én  
Ông trời lòng không công  
Cướp mẹ cha ta từ khi ta còn nhỏ  
Mồ côi như ta, không nơi nhờ cậy  
Thân như chiếc que xua gà  
Mồ côi như ta, không nơi tựa nương  
Thân như chiếc gậy đuổi lợn.

Người có mẹ có cha  
Tháng Thỏ xuân về  
Ngày hội ngày tết  
Kẻ đón người mời  
Như ta không mẹ không cha  
Tháng Thỏ xuân về  
Ngày hội ngày tết  
Không kẻ mời người tiếp  
Mình không đi, còn là anh em

Đi thì người ăn xong, người cất trong chạn  
Người xúc một bát đặt ở cạnh bếp  
Mình không ăn thì đói  
Ăn thì thòm thềm, không dám hỏi nữa  
Mình không đi, còn là bè bạn  
Đi thì người ăn xong, người cất lên gác  
Người xới một bát đặt ở cạnh chỗ ngồi  
Mình không ăn thì đói  
Ăn thì thòm thềm, không dám đòi thêm  
Trời ơi!  
Cào cào ra phơi cánh  
Bay phần phật chẳng có nơi đỗ  
Đổ ngay vào cánh trở  
Mình không đi thì còn chú, còn bác  
Đi thì người ta mồm mời ăn  
Bụng nghĩ: "Đây, đồ ăn xin  
Ăn xong, tìm đường mà cút!"  
Châu chấu ra phơi nắng  
Bay phần phật không có nơi đỗ  
Đổ ngay vào cành chanh  
Mình không đi thì còn cô, còn dì  
Đi thì người ta mồm mời ăn  
Bụng nghĩ: "Đây, cho ăn nhanh  
Ăn xong, tìm đường mà bước!"

11. Nàng hỏi, hãy quay trở lại  
Ngày tiếp đêm không dài  
Đêm theo ngày chẳng lâu  
Ta chết, đi vắng bóng  
Không biết báo tin cho ai

Báo tin đau buồn cho đôi chim hoạ mi  
Hoạ mi báo lại cho chim khuởu  
Chim khuởu cất ba tiếng thảm sầu lên tận hang đá  
Mồ côi đã chết lúc ấy nàng mới biết tin  
Nàng ơi, hãy quay trở lại  
Ngày chẳng được lâu  
Đêm không được dài  
Ta mất đi, khuất hình  
Chẳng biết báo tin cho ai  
Báo tin đau đớn cho chim khuởu  
Chim khuởu hót ba tiếng thảm thiết lên tận trời cao.

Lúc ấy nàng mới hay tin mồ côi chẳng còn  
Nàng có về tới chỉ thấy dấu nước mắt thảm xót  
Ngấm đẫm trên mặt gối của mồ côi  
Chỉ thấy mọc trên thân cây chùm nấm mãn<sup>1</sup> mọc ả  
Mồ côi không còn đứng dậy được nói với nàng một tiếng  
Mồ côi hoá kiếp làm con ve sầu  
Kêu ve ve bên vệ nhà mà nàng không hay  
Nhưng nàng nên hiểu rằng:  
Hồn bóng của nàng mồ côi ôm được  
Mồ côi đã hoá kiếp về nơi quê hương  
Của những người ở dưới núi  
Mồ côi không còn đứng lên được để nhắn nàng một lời  
Mồ côi hoá thân thành con ve sầu  
Kêu ve ve trên mô đá mà nàng không biết  
Nhưng nàng nên hiểu rằng:  
Hồn bóng của nàng mồ côi ôm được  
Mồ côi đã hoá thân về nơi quê quán  
Của những người ở dưới đồi.

---

1. Loại nấm có thể như sợi vải màu.



Cuối mả sinh cây thanh hao  
Đầu mả sinh cây cỏ ngải  
Cuối mả là nơi nằng về đứng viếng hồn vía ta  
Cuối mả sinh cây cỏ ngải  
Đầu mả sinh cây thanh hao  
Cuối mả là nơi nằng về đứng viếng vong linh ta!

12. Gà mẹ ta chết để cho gà con cặp giò  
Mẹ cha chết để cho ta không nhà cửa  
Gà mẹ chết để cho gà con bộ cánh  
Mẹ cha ta chết để cho ta không gia đình  
Mẹ cha mình chết để lại cho mình cửa nhà tốt đẹp  
Mẹ cha mình chết để lại cho mình gia đình yên vui  
Mẹ cha mình có thửa ruộng tốt  
Tốt cày lại tốt bừa  
Mẹ cha mình chết để lại cho mình cửa nhà quý giá  
Mình lấy được chồng tốt khiến tốt sai  
Cha mẹ mình có thửa ruộng tốt  
Tốt bờ lại tốt đắp  
Cha mẹ mình chết để lại cho mình cửa nhà ấm êm  
Mình lấy được chồng tốt sai tốt gọi  
Mẹ cha ta không có thửa ruộng tốt  
Chẳng tốt cày cũng chẳng tốt bừa  
Mẹ cha mình chết chẳng để cho ta cửa nhà tốt đẹp  
Ta chẳng lấy được vợ tốt khiến tốt sai  
Cha mẹ ta chẳng có thửa ruộng tốt  
Không tốt bờ cũng không tốt đắp  
Mẹ cha ta không có cửa nhà êm ấm để lại cho ta  
Ta chẳng lấy được vợ tốt sai tốt gọi.

13. Trần gian biết thu thuế  
Thu về đầy tay, cân về đầy cân  
Ông trời lòng không ngay  
Thu số kiếp mẹ cha ta từ sớm  
Trần gian biết thu thuế  
Thu về đầy tay, cân về đầy sân  
Ông trời bụng không thẳng  
Thu số kiếp mẹ cha ta từ lâu!  
Con chim khách to quyến con chim khách nhỏ  
Bay lượn lơ đay bên sườn núi  
Ăn tết xong, mình có chồng con bè bạn cùng đi làm mặ  
Con chim khác to quyến cho chim khách nhỏ  
Bay lũng lơ đay bên sườn đồi  
Ăn tết đoạn, mình có chồng con bè bạn cùng đi làm ăn.

Ta đây mẹ cha chết sớm  
Như con chim cứ cư nỉ non mỗi mùa xuân đến  
Ta lạc loài bước chân tới chốn quê người  
Buồn đau, gan ta như bị ngọn lá lau cửa nát  
Ta đây mẹ cha chết sớm  
Như con chim cứ cư nỉ non mỗi độ đông tàn  
Ta lạc loài chiếc thân tới chỗ quê người  
Buồn đau, gan ta như bị ngọn lá sậy cửa đứt.

Ta đi, ra để cửa hoang nhà vắng  
Để vườn tược làm nơi cho hổ cho ma trú ngụ  
Ta đi, ra để cửa rêu nhà mốc  
Để ngõ lối làm nơi cho ma cho hổ tới lui  
Mình có chồng con, lòng mình vững vàng như vách đá  
Như ta lạc loài bước chân đến tận quê người

Lòng ta buồn bã trống trải như ngọn đèn văng  
Mình có chồng con, lòng mình vững vàng như cọc giậu  
Như ta lạc loài bước chân tới chốn quê người  
Lòng ta buồn tẻ quanh hiu như bãi đời hoang...

14. Em được bú dòng sữa mẹ, được ngủ trong tay cha  
Lớn lên em được coi mẹ cha hóm sách  
Em được bú dòng sữa mẹ, được ngủ trong ngực cha  
Lớn lên em được giữ của mẹ cha hóm bạc  
Như ta đây  
Ta không được bú dòng sữa mẹ, được ngủ trong tay cha  
Lớn lên ta không được coi của mẹ cha hóm sách  
Ta không được bú dòng sữa mẹ, được ngủ trước ngực cha  
Lớn lên ta không được giữ của mẹ hóm bạc.

Lớn lên, em mở cuốn sách đọc hàng chữ thêu  
Mở đầu sách đọc hàng chữ dệt  
Em khéo mồm, lấy được chồng chủ đất một tay cai quản  
Lớn lên, em mở cuốn sách đọc hàng chữ thêu  
Mở đầu sách đọc hàng chữ dệt  
Em khéo miệng, lấy được chồng quan, quyền thế trong tay.

Lời lời muốn hết lại không hết  
Như nước dòng suối giặt khăn sang nước suối giặt áo  
Đôi ta thương nhau không lấy được nhau  
Em về nhà em  
Ta về nhà ta  
Buồn lòng em, ta gỡ không ra  
Buồn lòng ta, em gỡ chẳng nổi

15. Mẹ cha chết, ta như cuộn lanh rồi bong  
Phải chịu kiếp mồ côi  
Mẹ cha chết, ta như cuộn sợi rồi bời  
Đành chịu đời cô cút  
Mẹ cha ta chết  
Ta không nơi nương tựa  
Thân như con ong con khoái đổ đoá hoa bầu  
Cha mẹ chết sớm  
Khi ta còn dại khờ  
Ta cô cút trẻ thơ  
Thân để người đánh đập  
Mẹ cha ta mất  
Ta không nơi trông cậy  
Thân như con khoái con ong đổ bông hoa dứa  
Cha mẹ mất sớm  
Khi ta còn dại khờ  
Ta cô cút ấu thơ  
Thân để người sai khiến  
Sớm ngày, người gọi nhau cơm sáng  
Mồ côi không cơm sáng  
Mồ côi đã đầu vườn cuối ruộng  
Ra tay chín lượt sáu lần cày miết  
Chiều hôm, người kêu nhau cơm chiều  
Mồ côi không cơm chiều  
Mồ côi đã đầu rẫy cuối nương  
Ra tay chín lượt sáu lần cày hoài  
Cày ba đường sang bên kia  
Xem chừng không chỗ nghỉ  
Cày ba luống về bên này  
Ngó chừng chẳng nơi ngồi

Cày ba rãnh về dưới khe  
Nước to nổi bọt đen  
Đời người như mồ côi này, khác nào phượng hoàng  
đổ chân đào

Cày bá sá về dưới suối  
Nước lớn gàu bọt vàng  
Đời người như mồ côi này, khác nào phượng hoàng  
đổ dưới rộc!

16. Người ta có mẹ có cha  
Gieo hạt trên nương, chim quạ không theo về ăn  
Mồ côi không mẹ không cha  
Gieo hạt trên nương, chim quạ sà xuống ăn hết.  
Người ta có anh có em  
Gieo hạt trên đồi, chim quạ không theo về nhặt.  
Người ta không anh không em  
Gieo hạt trên đồi, chim quạ sà xuống nhặt sạch.  
Mồ côi gặp cô bạn làm nương  
Mồ côi than:  
- "Nàng ơi, người ta có mẹ có cha  
Gieo hạt trên nương, chim quạ không theo về nhặt.  
Mồ côi không mẹ không cha  
Gieo hạt trên nương, chim quạ sà xuống ăn hết.  
Người ta có anh có em  
Gieo hạt trên nương, chim quạ không theo về ăn  
Mồ côi không anh không em  
Gieo hạt trên đồi, chim quạ sà xuống ăn sạch!"

Cô bạn làm nương rằng:  
- "Mồ côi về, ra công mà đan lưới  
Lưới mềm như tơ, đẹp tựa thêu hoa

Mồ côi đặt lưới ở đầu nường  
Mồ côi giăng lưới ở cuối rẫy  
Chim quạ về ăn, chim quạ mắc lưới".  
Mồ côi về bèn ra công đan lưới  
Lưới mềm như tơ, đẹp tựa thêu hoa  
Mồ côi đặt lưới đầu nường  
Mồ côi đặt lưới cuối rẫy  
Bấy ngay được chú quạ đen  
Mồ côi rằng:  
- "Quạ đen hồi quạ đen!  
Quạ đen ác thật ác  
Quạ đen độc thật độc  
Nường ta gieo, mày ăn hết không còn một hạt thóc  
Quạ đen hồi quạ đen  
Quạ đen tham thật tham  
Quạ đen xấu thật xấu  
Nường ta trồng mày ăn hết không còn một hạt ngô!"

Mồ côi nghĩ đi càng tức dạ  
Mồ côi nghĩ lại càng sôi gan  
Mới tóm quạ đen quật vào tảng đá  
Máu mỡ quạ đen tanh tươi bắn vung vãi khắp trần gian  
Mới tóm quạ đen quật vào gốc cây  
Máu mỡ quạ đen tanh tươi bắn vung vãi khắp trần thế.

17. - Hồi trời oái oăm, lá gan không tốt  
Nỡ hại kẻ mồ côi, bẻ gãy đôi cái gối đầu  
Hồi trời độc địa, cái bụng không lành  
Nỡ hại kẻ mồ côi, bẻ gãy nửa cái giường nằm!

Người ta ăn Tết  
Người ta đeo cho con nhiều hoa bạc  
Hoa bạc lóng lánh như những ngôi sao xanh  
Than ôi! Mồ côi ăn Tết  
Mồ côi vớ cái cây, mang cái ách, dắt trâu ra nương  
Người ta ăn Tết  
Người ta đeo cho con nhiều hoa bạc  
Hoa bạc lung linh như những ngôi sao sáng  
Hỡi ôi! Mồ côi ăn Tết  
Mồ côi vớ cái bừa, đeo cái ách, dắt trâu ra rẫy  
Mồ côi lăn lộn cây ba thửa ở dưới núi  
Năm nay, mồ côi gặp cảnh thảm thương  
Nước mắt đua nhau chảy hai hàng  
Mồ côi lăn lộn bừa ba mảnh ở trên đồi  
Năm nay, mồ côi gặp cảnh xót xa  
Nước mắt hai hàng thi nhau đổ...

Con đa đa nhỏ về vỗ cánh  
Con chim dễ bay về vẫy đuôi  
Chúng bay vun vút lên lưng chừng trời  
Thấy bố mẹ mồ côi đang vấy bàn tay nhem nhuốc.  
Nơi cửa chuồng trâu của lão trời độc địa  
Con chim dễ bay về vẫy đuôi  
Con đa đa nhỏ về vỗ cánh  
Chúng bay vun vút lên lưng chừng trời  
Thấy bố mẹ mồ côi đang vấy bàn tay nhem nhuốc  
Nơi cửa chuồng trâu của lão trời độc địa  
Con chim dễ bay về vẫy đuôi  
Con đa đa nhỏ về vỗ cánh  
Chúng bay loang loáng lên trên hang đá

Thấy bố mẹ mồ côi đang vẫy bàn tay lấm lem  
Ở cạnh chuồng lợn của lão trời oái oăm

Bố mẹ mồ côi hoá thành đôi chim nhạn chim én  
Lượn lờ bay về cõi trần gian  
Không tìm được chỗ đậu  
Đậu ngay lên cành đào  
Báo tin cho những người trần gian  
Rằng trần gian không thấy mồ côi thì thôi  
Thấy mồ côi thì khuyên mồ côi chớ khóc  
Bố mẹ mồ côi biến nên đôi chim én chim nhạn  
Bay lượn lờ về cõi trần gian  
Không kiếm được nơi đỗ  
Đỗ ngay cành cây xén  
Loan tin cho những người trần thế  
Rằng trần thế không thấy mồ côi thì chớ  
Thấy mồ côi thì nhủ mồ côi đừng than.

18. Thân em không mẹ không cha  
Đi hết ngày, về hết đêm  
Người ăn xong, phần em canh thừa cơm ôi  
Thân em không cha không mẹ  
Đi hết đêm, về hết ngày  
Người ăn đoạn, phần em cơm hẩm canh thừa.  
Mẹ cha em chết từ lâu  
Thân em phận gái không phải người sinh  
Người chẳng thương tình, người chẳng cho ăn  
Em sống cuộc đời như ngọn bí chột  
Người chẳng cho ăn, em chẳng người đẻ  
Người không thương tình, người không muốn nuôi  
Em sống cuộc đời như ngọn măng cụt  
Người chẳng cho ăn, em chẳng chết lả.



19. Thân mồ côi là thân khổ  
Anh cả không thương  
Chị dâu cầm dây trói em vào cột  
Thân mồ côi là thân cực  
Anh cả không quý  
Chị dâu lấy gậy đánh em vào đầu

Bố mẹ đã chết, bố không bao giờ sống lại  
Em nằm mơ thấy bố mẹ về, em khóc than thân  
Bố mẹ đã chết, bố mẹ không bao giờ trở về  
Em nằm mộng, thấy bố trở mẹ về, em hờ sổ phần.

Bố nghe, bố bảo: "Không tốt, không ở  
Gà trống kiếm được gà trống ăn  
Gà mái bới được gà mái mổ".  
Mẹ nghe mẹ nói: - "Không tốt, thì đi  
Gà mái bới được gà mái ăn  
Gà trống kiếm được gà trống mổ".

20. Em ơi! Người ta có mẹ có cha  
Sau bữa cơm của mẹ của cha  
Tay khèn, tay áo rong chơi ca hát  
Anh đây không mẹ không cha  
Sau bữa cơm của người  
Tay cày tay cuốc ra nương dọn cỏ  
Người ta có mẹ có cha  
Sau bữa cơm của mẹ của cha  
Tay khen, tay sáo, rong chơi nhảy múa  
Anh đây không mẹ không cha  
Sau bữa cơm của người  
Tay cuốc tay cày ra nương phát gianh.

Mồ côi như anh, còm xong, tay dao tay cuốc  
Phát quang cuốc sạch đồi cỏ dại  
Hòng người thương hại dựng cho gia đình  
Mồ côi như anh, còm đoạn, tay cuốc tay dao  
Phát quang cuốc sạch đồi cỏ ngoài  
Mong người thương xót dựng cho đời.

Anh ơi!

Em cũng vậy, không mẹ không cha  
Sau bữa cơm của người  
Cũng tay cuốc tay dao ra nương cuốc cỏ  
Hòng người thương hại dựng cho cuộc đời  
Cùng tay cuốc tay dao ra nương phát gianh  
Mong người thương xót dựng cho gia đình.  
Em ơi!

Trâu mẵng không chết, núi rừng cho trâu mẵng cỏ  
Trâu mẵng ăn cỏ, trâu mẵng sẽ thành trâu mộng  
Mồ côi không chết, mồ côi có hai bàn tay siêng năng  
Hai bàn tay cứu cho mồ côi khôn lớn thành người  
Trâu mẵng không chết, suối khe cho trâu mẵng nước  
Trâu mẵng uống nước, trâu mẵng tự mọc được sừng  
Mồ côi không chết, mồ côi có đôi bàn tay cần cù  
Mồ côi tự làm ăn  
Mồ côi sẽ lớn lên.

21. Trai mồ côi, mẹ cha chết từ lâu  
Như gà mái, vịt cái để lại ổ trứng hồng  
Trai mồ côi, mẹ cha chết từ sớm  
Như gà mái, vịt cái để lại ổ trứng ung  
Cha chết, để lại cho mồ côi chiếc cày chổng chơ bên núi

Trai mồ côi lớn thành người, chiếc cây đã bén rễ  
Cha chết, để lại cho mồ côi chiếc cây chổng chơ bên nường  
Trai mồ côi lớn thành người, chiếc cây đã mọc nấm  
Gái mồ côi, mẹ cha chết từ lâu  
Như gà mái, vịt cái để lại ổ trứng hồng.

Gái mồ côi, mẹ cha chết từ sớm  
Như gà mái, vịt cái để lại ổ trứng thối  
Mẹ chết, để lại cho gỏi bó lạnh lòng thông treo trên liếp  
Gái mồ côi lớn thành người, bó lạnh đã thành ổ chuột rúc  
Mẹ chết, để lại cho gái bó lạnh lòng thông treo trên cột  
Gái mồ côi lớn thành người, bó lạnh đã thành ổ chuột chui.

Người ta có mẹ có cha  
Người ta cày được đám ruộng cỏ rậm  
Bấp cày hồng, có cha là người giúp sửa  
Luống cày chệch có cha là người giúp chữa  
Trai mồ côi không cha, cày đám ruộng cỏ rậm  
Bấp cày hồng, không người giúp chữa  
Người ta có mẹ có cha  
Người ta làm được bó sợi, bó lạnh  
Sợi lượn go, có mẹ là người chỉ dẫn  
Lạnh mắc khung, có mẹ là người bảo ban  
Gái mồ côi làm được bó lạnh bó sợi  
Sợi lượn go, không người chỉ dẫn  
Lạnh mắc khung, không người bảo ban.

Ước gì mai đây, gái mồ côi thương trai mồ côi  
Trai mồ côi thương gái mồ côi  
Gái mồ côi lấy được trai mồ côi

Trai mồ côi lấy được gái mồ côi  
Trai mồ côi sẽ cấy xong ruộng này, ruộng khác  
Gái mồ côi sẽ quán xuyến gia đình đông vui tấp nập

22. Trai mồ côi lấy được gái mồ côi  
Gái mồ côi lấy được trai mồ côi  
Trai mồ côi sẽ bừa xong ruộng này ruộng khác  
Gái mồ côi sẽ quán xuyến gia đình đông vui nhộn nhịp...  
Ruộng rộng thu được bảy xênh  
Ruộng muện thu được bảy tạ  
Người Să, người Hán biết thu thuế, thu nửa tạ  
Ông trời không biết thu thuế  
Thu ngay mất mẹ cha ta, thôi thế là xong  
Ruộng rộng thu được bảy tạ  
Người Hán, người Să biết thu thuế, thu nửa tạ  
Ông trời không biết thu thuế  
Thu liền mất mẹ cha ta, thôi thế là rồi!

Mẹ cha ta mặc quần áo đẹp  
Đi đến cổng nhà trời  
Để ta mồ côi ở cõi trần khổ ải  
Một thân khóc than suốt mướt  
Mẹ cha ta đóng quần áo tốt  
Đi đến ngõ nhà trời  
Để ta mồ côi ở cõi đời cực nhọc  
Một mình than, khóc thảm sầu  
Ông trời không biết thu thuế  
Thu ngay mẹ cha ta về ở làm kẻ trông coi vườn thuốc  
Mặc ta mồ côi ở cõi trần với bao nỗi lo âu  
Ngày đêm khóc lóc  
Ông trời không biết thu thuế  
Thu liền mẹ cha ta về ở làm đứa giữ vườn cây

Mặc ta mồ côi ở cõi trần với bao điều phiền muộn  
Đêm ngày kêu than.

Mồ côi than khóc  
Mồ côi đi trên đường chẳng gặp ai.  
Chỉ gặp người Hán  
Người Hán rằng:  
- "Mình đừng khóc lóc  
Trâu mẵng không chết, trâu mẵng sẽ thành trâu mộng  
Mồ côi không chết, mồ côi sẽ thành người  
Mình đừng kêu than  
Trâu mẵng không chết, trâu mẵng sẽ thành trâu mộng  
Mồ côi không chết, mồ côi sẽ có nhà"  
Mồ côi than khóc  
Mồ côi đi trên quăng lối chẳng gặp ai  
Chỉ gặp cô nàng  
Cô nàng rằng:  
- "Mình đừng khóc lóc  
Mình nắm chặt tay ta, ta nắm chặt tay mình  
Ta sớng đôi đi thăm mồ cha mả mẹ  
Xem cỏ mọc đã rậm hay chưa rậm  
Mình đừng kêu than  
Ta nắm vững tay mình, mình nắm vững tay ta  
Ta sánh bước đi thăm mồ cha mả mẹ  
Xem cỏ mọc đã đầy hay chưa đầy".

Lời lời muốn hết lại không hết  
Như con suối giặt xà cạp qua con suối giặt giầy  
Bây giờ mình lấy được ta, ta lấy được mình  
Buồn lòng mình, ta gỡ nổi  
Buồn lòng ta, mình gỡ xong.

# TIẾNG HÁT CÚNG MA

## BÀI HÁT "CHỈ ĐƯỜNG" (Trích)

Mình chết thật hay mình chết giả  
Mình chết giả, mình dậy đi  
Mình chết thật, mình nằm đấy  
Nằm quay đầu vào trong nhà  
Mình chết giả, mình dậy đi, dậy đi  
Lúc này, người và vũ trụ đều u buồn lạnh ngắt.

Mình chết thật hay mình chết giả  
Mình chết giả, mình dậy đi  
Chết thật, ta rửa mặt cho mình  
Rửa mặt ba lần đưa mình về với tổ tiên  
Mình chết giả, mình dậy đi, dậy đi  
Lúc này, người và vũ trụ đều u buồn lạnh ngắt.

Mình chết thật hay mình chết giả  
Mình chết giả thì quay mặt lại  
Lắng tai nghe dờ mỗ<sup>1</sup> ta hát ba mươi sáu bài  
Chỉ đường chỉ lối cho biết đường về cúng tổ tiên.

Lúc này, người và vũ trụ đều u buồn lạnh ngắt.  
Ngày xưa ngày xưa ai là người sinh ra mặt đất  
Ai là người tại ra bầu trời.

---

1. Dờ mỗ: *Thấy cúng*.

Kể rằng:

Ngày xưa ngày xưa, bà Trày sinh ra mặt đất

Ông Trày tạo ra bầu trời

Ông Trày làm trong vài ba năm

Làm được thành bầu trời

Bà Trày làm trong vài ba năm

Làm được đủ mặt đất

Ông Trày làm xong, ra chỗ chân trời ngó xem

Ông Trày làm đoạn, ra chỗ chân trời nhìn xem

Thấy bà Trày làm được mặt đất rộng thật rộng

Ông Trày làm được bầu trời hẹp thật hẹp

Mặt đất rộng hơn bầu trời

Ông Trày bảo bà Trày rằng:

- "Mình làm được mặt đất rộng

Ta làm được bầu trời hẹp

Mình dồn đất cho khớp với trời của ta"

Bà Trày mới dồn mặt đất cho khớp với bầu trời

Vậy mặt đất mới co lại nhỏ thành núi cao

Mới lõm sâu thành biển, hồ, thung lũng

Lồi nhô, lõm sâu nhẵn như nếp váy

Lõm sâu, lồi nhô nhẵn như nếp áo

Bổng sinh ra một đôi vợ chồng

Vợ tên là Gầu Á

Chồng tên là Dầu Âu

Hai người sống khổ cực lửng lơ giữa trời và đất

Vật gì cũng chẳng có

Gầu Á mới hỏi Dầu Âu rằng:

- "Ai sinh ra mặt đất

Ai tạo ra bầu trời?"

Dầu Âu rằng:

"Bà Trày sinh ra mặt đất  
Ông Trày tạo ra bầu trời"  
Gâu Á, Dâu Âu giúp ông Trày, bà Trày trong vài ba năm  
Bầu trời đủ, càng thêm đủ  
Mặt đất thành, càng thêm thành  
Gâu Á, Dâu Âu không biết làm chuyện vợ chồng  
Gâu Á sinh con ở kẻ tay  
Gâu Á sinh con ở kẻ chân  
Sinh ngay được hai người  
Được ba ngày, Gâu Á bảo Dâu Âu  
- "Này Dâu Âu!  
Thuở xưa, đôi ta sống khổ cực lơ lửng giữa trời  
Hai ta sống khổ cực lủng lơ giữa khoảng;  
Bây giờ đã có con cái  
Mình đặt tên chúng là gì?"  
Dâu Âu rằng:  
- "Chẳng biết đặt tên chúng là gì  
VẬY ĐỨA NÀO RA TRƯỚC  
Ta đặt tên nó là Chìa Tù  
Đứa nào ra sau  
Ta gọi tên nó là Chìa Blù"  
Chìa Tù lớn khôn tài giỏi, Tù cai quản bầu trời  
Chìa Blù lớn khôn tài khéo, Blù trông coi trần gian  
Chìa Tù mở cửa trời nhìn xuống đất  
Thấy trời cao thật cao, đo không tới  
Thấy đất rộng thật rộng, đo không cùng  
Bèn hỏi rằng:  
- "Có ai đo hết bầu trời  
Có ai đo cùng mặt đất?"  
Chấu chuộc mới thưa:



- "Ta đi đo được trời  
 Ta đi đo được đất"  
 Chìa Tù bèn dong cho chấu chuộc ba đấu gạo  
 Để đi đo mặt đất, bầu trời  
 Chấu chuộc nhảy ba nhảy lên đường  
 Rơi tọt vào hố chân trâu của Chìa Tù  
 Chấu chuộc nằm gọn lỏn trong hố mà nhìn  
 Nằm thu lu trong hố mà ngắm  
 Bầu trời cao thật cao, đo không tới  
 Mặt đất rộng thật rộng, đo không hết  
 Chấu chuộc trở về nói với Chìa Tù:  
 - "Bầu trời của mình sao thấp thật thấp?  
 Thấp khiến ta ngồi không vừa"  
 Chìa Tù nghe lòng không vui  
 Bèn mở cửa trời ra nhìn  
 Bèn hé cửa trời ra ngó  
 Trời cao thật cao, đo không tới  
 Đất rộng thật rộng, đo không cùng  
 Lại hỏi:  
 - "Có ai đo được bầu trời  
 Có ai đo cùng mặt đất?"  
 Điều hâu bèn thưa:  
 - "Điều hâu bay cao, điều hâu đo được tới bầu trời  
 Điều hâu lượn rộng, điều hâu đo được cùng mặt đất"  
 Chìa Tù bèn dong cho điều hâu ba đấu gạo  
 Để đi đo mặt đất, bầu trời  
 Điều hâu vươn cánh ba lần, lượn ba vòng  
 Đo được đến bầu trời  
 Điều hâu vỗ cánh ba lần, lượn ba lượt  
 Đo được cùng mặt đất

Điều hâu đậu trên cây mọc giữa trời  
 Điều hâu đỗ trên cao lơ lửng  
 Nhìn, ghé ghé nghiêng nghiêng  
 Nhìn, nghiêng nghiêng ghé ghé  
 Trời cao thật cao, đo không tới  
 Đất rộng thật rộng, đo không cùng  
 Có một khoảng trời phẳng là chỗ tốt cho Chìa Tù thả trâu  
 Có một khoảng đất bằng là nơi tốt cho Chìa Tù thả ngựa  
 Có một khoảng đất bằng dành cho người trần gian  
khi chết đến ở  
 Có những khoảng đất cao là nơi người trần gian làm nhà  
 Có những khoảng đất lõm đất lồi như nếp váy nếp áo  
 Đó là hồ ao, núi đồi  
 Người trần gian ở không thể khắp  
 Người trần gian ngựa chẳng thể đầy  
 Điều hâu ghé ghé nghiêng nghiêng ngó nhìn được hết  
 Rồi mới bay về nói với Chìa Tù mọi việc tỏ tường  
 Chìa Tù nện chấu chuộc ba cán cái hót phân trâu  
 Chấu chuộc gục đầu chết trong hố chân trâu của Chìa Tù  
 Chấu chuộc mới nguyên rằng:  
 - Ngày xưa chấu chuộc cai quản bầu trời  
 Lòng chấu chuộc tốt thật tốt  
 Cối trần gian loài người già thì lột xác  
 Nên loài người sống trẻ lại  
 Bây giờ Chìa Tù cai quản bầu trời  
 Các người bụng không tốt, thật không tốt.  
 Nện đập ta ba cán cái hót phân trâu  
 Ta chết gục đầu trong hố  
 Từ nay trở đi Chìa Tù cai quản bầu trời  
 Cối trần gian loài người không lột xác nữa

Cõi trần gian loài người già không trẻ lại nữa  
Cõi trần gian loài người già thì phải chết  
Chết mãi mãi như chấu chuộc ta đây.  
Lúc này, người và vũ trụ u buồn lạnh ngắt  
Ngày xưa ngày xưa  
Trời lập được thành, đất làm được đủ  
Mặt trời mọc về chín cái theo nhau  
Mặt trăng cống về tám cái cống nhau  
Chiếu cõi trần gian, khô nẻ tận dưới đất đen  
Chiếu cõi trần thế khô nứt tận dưới đất vàng  
Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm  
Cỏ cây hoa lá thối hết rễ  
Cõi trần gian loài người không thể làm ăn được  
Cõi trần thế loài người không thể sinh sống được  
Gái Giàng Du và trai Giàng Dự  
Cầm ngay chiếc búa đen  
Nắm ngay chiếc búa đồng  
Đập vỡ toang cánh cửa đá của ông Trời  
Đập vỡ nát cánh cửa đá của nhà Trời  
Đốn cây cổ thụ của Trời đổ gục nơi đất bằng đất phẳng  
Chặt cành cây mang về làm cánh nỏ  
Xẻ thân cây đem về làm thân nỏ  
Đo thân nỏ dài bằng bảy gang  
Đo cánh nỏ vừa bảy sải  
Vót ngay tên nỏ bằng ngón tay  
Bện luôn dây nỏ bằng ngón chân  
Đi đón mặt trời theo chín lối  
Đi đón mặt trăng theo tám đường  
Mặt trời thò ra chín cái, bắn tất  
Mặt ló ra tám cái, bắn hết

Chỉ sót lại một đôi mặt trăng và mặt trời út  
Sợ hãi chạy trốn về phía tận cùng trời  
Hoảng kinh chạy trốn về phía tận cùng đất  
Trời mới tối sầm liền bảy năm  
Đất mới tối mịt liền bảy năm  
Trần gian loài người mới không làm ăn được  
Trần thế loài người mới không thể sinh sống được  
Ông Trời bèn mở cửa trời nhìn xuống  
Cho ngay quân hầu mau đi gọi trai Giàng Dụ  
Cho ngay quân hầu mau đi gọi gái Giàng Dưa  
Lên ngay cửa nhà Trời để hỏi:  
Hỏi rằng:  
- "Cớ sao bầu trời tối sầm liền bảy năm  
Mặt đất tối mịt liền bảy năm?"  
Hai người mới thưa rằng:  
- "Bầu trời làm được thành  
Mặt đất lập được đủ  
Không biết do đâu mặt trời mọc về chín cái theo nhau  
Chiếu cối trần gian khô nẻ tận dưới đất đen  
Chiếu cối trần thế khô nứt tận dưới đất vàng  
Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm  
Cỏ cây hoa lá thối hết rễ  
Cối trần gian loài người không thể làm ăn được  
Cối trần thế loài người không thể sinh sống được  
Chúng tôi trai Giàng Sụ gái Giàng Dưa  
Tay chúng tôi cầm ngay búa đen  
Tay chúng tôi cầm ngay búa đồng  
Đập vỡ toang cánh cửa đá của ông Trời  
Đập vỡ nát cánh cửa đá của nhà Trời  
Cạnh nhà Trời, thấy cây cổ thụ mọc cao sừng sững

Chúng tôi đốn cây cổ thụ của Trời đổ gục nơi đất bằng phẳng  
Chặt cành cây mang về làm cánh nỏ  
Xẻ thân cây đem về làm thân nỏ  
Đo thân nỏ dài bằng bảy gang  
Đo cánh nỏ vừa bảy sải  
Vót ngay tên nỏ bằng ngón tay  
Bện luôn dây nỏ bằng ngón chân  
Chúng tôi đi đón mặt trời theo chín lối  
Chúng tôi đi đón mặt trăng theo tám đường  
Mặt trời thò ra chín cái, chúng tôi bắn tất  
Mặt ló ra tám cái, chúng tôi bắn hết  
Chỉ sót lại một đôi mặt trăng và mặt trời út  
Chạy về nấp kín nơi chân của ông Trời  
Còn lưu lại một đôi mặt trời và mặt trăng út  
Chạy về ẩn kín nơi tận cùng của trái đất  
Bảy năm liền không ló ra coi trời  
Bảy năm liền không thò ra coi đất  
Nên mới tối sẫm rờn rã bảy năm.  
Ông Trời nghe xong nổi giận  
Bắt gái Giàng Dua trai Giàng Dự nhốt trong cũi đá  
Đem trai Giàng Dự gái Giàng Dua nhốt vào chuồng dê  
Ông Trời lại cho chín mươi chín loài vật đi gọi mặt trời  
Mặt trời vẫn không thấy về cùng mặt đất  
Ông Trời lại cho mười chín giống vật đi gọi mặt trăng  
Mặt trăng vẫn không thấy về cùng bầu trời  
Đất trời vẫn tối mù tối mịt  
Ông Trời cầm cái lược  
Ông Trời hỏi:  
- "Cõi trần gian có loài gì tiếng nhỏ, giọng nhỏ  
Cõi trần thế có loài gì tiếng bé, giọng bé?"

Rằng: Con gà có tiếng nhỏ, giọng nhỏ  
Rằng: Con gà có tiếng bé, giọng bé  
Ông Trời giao cái lược cho con gà đội  
Gà không biết đội, đội ngược sống lược sát vào đầu<sup>1</sup>

Ông Trời giao cái lược cho người trần gian đội  
Người trần gian biết đội, đặt rằng lược sát da đầu,  
sống lược chống lên trời

Con gà trống bèn gáy lên chín hồi mười ba lượt  
Mặt trời mới hiện ra coi đất  
Con gà trống bèn gáy lên chín hồi mười sáu lần  
Mặt trăng mới ló ra coi trời  
Mặt trời sáng bừng bừng  
Mặt trăng sáng tỏ tỏ  
Lúc ấy mới có ngày có đêm  
Gái Giàng Dưa trai Giàng Dụ vội lấy quần áo mặc  
Người nào biết lớn biết nhỏ<sup>2</sup> thì nói rằng  
Đó là gái Giàng Dưa trai Giàng Dụ mặc quần mặc áo<sup>3</sup>  
Người nào không biết lớn không biết nhỏ thì nói rằng  
Đó là chó ma ăn mặt trời  
Đó là chó ma ăn mặt trăng<sup>4</sup>  
Như thế đấy, hồi này người chết ơi!

Ngày xưa ngày xưa  
Mặt trời mọc về chín cái theo nhau  
Mặt trăng mọc về tám cái cống nhau  
Chiếu cỏi trần gian khô nẻ tận dưới đất đen

---

1. Truyền thuyết về con gà có mào (mào gà có hình chiếc lược để ngược).

2. Ý nói: Người có hiểu biết.

3, 4. Truyền thuyết về nhật thực và nguyệt thực.

Chiều cỏi trần thế khô nứt tận dưới đất vàng  
Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm  
Cỏ cây hoa lá thối hết rễ  
Giống trúc mai ở đâu có  
Giống tre nứa ở đâu còn  
Giống trúc mai có ở nơi giáp trời giáp đất  
Giống tre nứa còn ở nơi giáp đất giáp trời  
Cái gì mang được giống trúc mai về  
Cái gì đem được giống tre nứa tới  
Chim đại bàng mang được giống trúc mai về  
Chim đại bàng mang được giống tre nứa tới  
Đại bàng bay vút lên trời sà xuống tận chân trời  
Đại bàng bay vút lên trời sà xuống tận cùng đất  
Lấy mỏ xén cành mai cành trúc kèn kẹt  
Cấp ba gốc ở mỏ, cấp ba cành ở miệng  
Bay một mạch trở về, không biết nơi đỗ  
Đỗ ngay cạnh mô đá  
Giống trúc mai mọc ở khắp trần gian  
Bay một mạch trở về, không biết nơi đỗ  
Đỗ ngay gốc cây to  
Giống tre nứa sinh sôi nảy nở  
Mình làm người khi sống  
Đi chặt về vót nan làm sàn làm nong mình dùng  
Còn sót lại vài cây  
Trên ngọn là nơi chim quạ đỗ  
Dưới gốc là chỗ con dúi gặm  
Mình chết, ta chặt về  
Ngọn ta không lấy  
Gốc ta không lấy  
Ta lấy hai đốt giữa

Bổ đôi thành hai mảnh dọc  
Ta gieo xuống, nếu hai mảnh cùng sắp<sup>1</sup>  
Thì ta buồn mà mình cũng buồn  
Ta gieo xuống nếu hai mảnh cùng ngựa  
Thì ta cười mà mình cũng cười  
Ta gieo xuống, một mảnh ngựa một mảnh sắp  
Thì ta rằng: Phải; mình cũng rằng: Phải  
Mình chết, ta nhờ cây trúc ta nói chuyện với nhau  
Hồi này người chết ơi!  
Lúc này người và vũ trụ u buồn lạnh ngắt  
Ngày xưa ngày xưa mặt trời mọc về chín cái theo nhau  
Mặt trăng cống về tám cái cống nhau  
Chiếu cõi trần gian, khô nẻ tận dưới đất đen  
Chiếu cõi trần thế khô nứt tận dưới đất vàng  
Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm  
Cỏ cây hoa lá thối hết rễ  
Chiếu cõi trần gian cạn sạch sông suối  
Còn một dòng sông chảy ở quê hương người Hán  
Ấy là dòng sông của người Hán giặt áo  
Còn một dòng sông chảy nơi quê hương người Hán  
Ấy là con sông người Hán giặt giấy  
Chỉ một dòng nước nhỏ rì rì dưới chân đá  
Mình làm người khi sống đi gạn lấy vài gáo<sup>2</sup>  
Đem về cho con cho cháu  
Mình chết, ta cũng đi gạn lấy một ít mang về  
Ta đun nóng rửa mặt cho mình sạch sẽ  
Ta mặc quần áo cho mình thơm tất  
Hồi này người chết ơi!

---

1. Người Hmông dùng hai mảnh trúc gieo xuống đất để xin âm dương.

2. Ý nói: Người Hmông bị người Hán dồn mãi lên ở tận các vùng cao hiểm nước.



Lúc này, người và vũ trụ u buồn lạnh ngắt  
Ngày xưa ngày xưa  
Mặt trời mọc về chín cái theo nhau  
Mặt trăng mọc về tám cái cồng nhau  
Chiếu cỏi trần gian khô nẻ tận dưới đất đen  
Chiếu cỏi trần thế khô nứt tận dưới đất vàng  
Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm  
Cỏ cây hoa lá thối hết rễ  
Chiếu cỏi trần gian loài gà chết hết  
Chiếu cỏi trần gian giống gà chết nhẵn  
Loài gà ở đâu có  
Giống gà ở đâu còn  
Giống gà có ở tít nơi chân trời  
Giống gà còn ở tít nơi cùng đất  
Giống gà ở dưới gầm chuồng trâu, chuồng ngựa của nhà Trời  
Cái gì mang được giống gà về  
Cái gì đem được loài gà tới  
Chim đại bàng mang được giống gà về  
Chim đại bàng đem được loài gà tới  
Đại bàng bay vút lên nhà trời  
Sà xuống chuồng trâu quắp giống gà mang về  
Đại bàng bay vút lên nhà trời  
Sà xuống chuồng ngựa cắp loài gà mang tới  
Mình làm người khi sống lấy về nuôi  
Một con trống một con mái  
Lớn lên biết đẻ biết nở  
Gà trống biết kêu gọi mái  
Gà mái biết nhảy lên gác tìm ổ đẻ  
Mình làm người khi sống  
Đi dựng bản dựng làng

Gà mái đẻ một trứng một ngày, mười lăm ngày  
mười lăm trứng rồi ấp

Ấp một đợt mười tám ngày  
Ấp một đợt chín ngày thì nở  
Nở những gà con kêu "chiếp chiếp"  
Lớn lên, một con để cúng  
Một con đem về đón khách  
Một con đem về đón anh đón em  
Một con đem về làm thuốc chữa bệnh  
Còn vài con đem về làm gà đưa đường đưa lối cho mình<sup>1</sup>  
Con gà của mình là con gà màu xám  
Ta đem về thay con gà trống tía  
Mình quay mặt quay mắt về mà xem hình dáng con gà  
Mình theo gà mà đi  
Mình không biết đường thì gà đưa mình  
Gà sẽ kêu chỉ đường bảo lối cho mình  
Hỡi này người chết ơi!

Lúc này người và vũ trụ u buồn lạnh ngắt  
Ngày xưa ngày xưa  
Mặt trời mọc về chín cái theo nhau  
Mặt trăng mọc về tám cái cồng nhau  
Chiếu cõi trần gian khô nẻ tận dưới đất đen  
Chiếu cõi trần thế khô nứt tận dưới đất vàng  
Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm  
Cỏ cây hoa lá thối hết rễ  
Cái gì mang được loài cây về  
Cái gì đem được giống cây tới  
Chim đại bàng mang được giống cây về

---

1. Ý nói: *Cúng cho người chết.*

Chim đại bàng mang được loài cây tới  
Đại bàng bay vút lên nhà Trời, sà đến tận chân trời  
Đại bàng bay vút lên trời, sà đến tận cùng đất  
Lấy mỏ xén cành cây kèn kẹt  
Cấp ba gốc ở mỏ, cấp ba cành ở miệng  
Bay một mạch trở về, không biết bơi đỗ  
Đỗ ngay cạnh mô đá  
Giống cây cỏ mọc khắp trần gian  
Đỗ ngay gốc cây to  
Loài cây cỏ sinh sôi nảy nở  
Mình làm người khi sống  
Đi đốn về làm nhà làm cửa  
Đi đẵn về làm cây làm bừa  
Mình chết, vùi ba người đi hạ cây  
Đem về chặt lấy một đoạn  
Đéo thành bốn cạnh  
Làm cổ áo quan cho mình  
Để đưa mình về quê hương nhà Trời  
Chặt cây sến làm ngựa thần cho mình cưỡi  
Để đưa mình về quê hương cõi ma  
Chặt cây tre làm ngựa thần cho mình phi  
Rong ruổi về nơi quê hương cõi dưới

Hỡi này người chết ơi!  
Lúc này người và vũ trụ u buồn lạnh ngắt  
Ngày xưa ngày xưa  
Mặt trời mọc về chín cái theo nhau  
Mặt trăng mọc về tám cái cõng nhau  
Chiếu cõi trần gian khô nẻ tận dưới đất đen  
Chiếu cõi trần thế khô nứt tận dưới đất vàng

Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm  
Cỏ cây hoa lá thôi hết rễ  
Ai làm cho giống lạnh sống lại  
Ai làm cho giống lạnh tốt tươi  
Bà Trày làm cho giống lạnh sống lại  
Bà Hmông trồng giống lạnh tốt tươi  
Mình làm người khi sống  
Ra tháng giêng tháng hai, mình trông vào bãi nương  
đốc nương bằng

Ra tháng năm tháng sáu  
Mình đi cắt lấy lạnh  
Cây to xếp với cây to  
Cây thẳng xếp với cây thẳng  
Cây nhỏ xếp với cây nhỏ  
Cây to đem về dệt thành vuông chống tàu lau lá cỏ  
Mà làm lụng nuôi con nuôi cháu  
Cây nhỏ đem về dệt thành thước đón rượu đón cưới  
Cây thẳng đem về dệt thành tấm chống đất đen đất vàng  
của nhà Trời<sup>1</sup>

Hỡi này người chết ơi!  
Lúc này người và vũ trụ u buồn lạnh ngắt  
Ngày xưa ngày xưa  
Mặt trời mọc về chín cái theo nhau  
Mặt trăng mọc về tám cái cồng nhau  
Chiếu cõi trần gian khô nẻ tận dưới đất đen  
Chiếu cõi trần thế khô nứt tận dưới đất vàng  
Cỏ cây hoa lá trụi hết mầm

---

1. Ý nói: Dệt lạnh thành vải mặc để đi làm, đi hội hè, mặc cả khi chết và làm vải liệm.

Cỏ cây hoa lá thối hết rễ  
 Chiều cỗi trần gian loài tằm chết hết  
 Chiều cỗi trần thế loài tằm tiết nôi  
 Ai còn giữ được giống tằm  
 Bà Sã, bà Hán còn giữ được giống tằm  
 Mình làm người khi sống  
 Đi lấy đem về nuôi  
 Mình nuôi tằm không thành kén<sup>1</sup>  
 Bà Hán, bà Sã<sup>2</sup> đem về nhà, hái dâu cho tằm ăn,  
 tằm làm thành kén  
 Bà Hán mới kéo tơ dệt thành tấm lụa  
 Dem ra bán giữa chợ  
 Mình chết, ta ra chợ mua tấm lụa mang về  
 Làm thứ che đậy mặt cho mình  
 Bà Sã mới kéo tơ dệt thành tấm nhiễu  
 Dem ra bán giữa phố  
 Ta sai người ra phố mua tấm nhiễu mang về  
 Làm cái đậy che mặt cho mình  
 Để tiễn mình về quê hương tiên tổ.  
  
 Lúc này người và vũ trụ u buồn lạnh ngắt  
 Bây giờ mình hãy mặc áo quần cho đẹp  
 Đi đến chỗ ông bà thân giữ cửa nhà Trời  
 Ông bà thân có hỏi mình đến làm gì  
 Thì mình thưa rằng:  
 - "Ta chẳng đến làm gì  
 Vì Trời lòng không bằng

---

1. Ý nói: Người Hmông chưa biết chăn tằm dệt lụa.

2. Sã: Một tộc người - người Sạ Phang (CT). Ta mới đau như thân thể, đau như trong đầu

Vì ông Trời lòng không cân  
Thả chín loại bệnh xuống trần gian  
Thả chín loại tật xuống trần thế  
Ta đã chín lần đi mời thầy về chữa  
Dù thấy ngồi tận trên mỏm núi cao  
Ta đã tám lượt đi lấy thuốc về uống  
Thuốc ở chân núi, giữa rừng, uống cũng không lại

Thế là tắt hơi ngực  
Thế là tắt hơi miệng  
Ta mới tìm về tới cửa nhà thân  
Xin thân chỉ đường chỉ lối cho ta đi tìm tổ tiên  
Nói thế, thân mới đưa mình đi tìm tổ tiên  
Hỡi này người chết ơi!...

## BÀI HÁT "CÚNG ĐÁM TÔ" (Trích)

Nói cho người rõ thế này, hồi tang chủ!  
Tại sao mọi năm nhà ta gặp được năm lành  
Nhà người gặp phải năm dữ  
Mọi năm nhà ta gặp năm tốt  
Nhà người gặp năm xấu  
Nhà người gặp năm mất  
Nhà ta gặp năm vui  
Nhà người gặp năm chết  
Nhà ta gặp năm cười  
Ta vui, vui đến chuột kêu  
Ta cười, cười đến chim hót  
Tại sao nhà người năm nay gặp được năm lành  
Nhà ta gặp phải năm dữ  
Nhà người gặp năm tốt  
Nhà ta gặp năm xấu  
Nhà ta gặp năm mất  
Nhà người gặp năm vui  
Nhà ta gặp năm chết  
Nhà người gặp năm cười  
Người vui, vui đến chuột kêu  
Người cười, cười đến chim hót  
Cha còn làm người như không có anh em  
Cha còn làm người như không có họ hàng<sup>1</sup>  
Hôm nay, cha chết nằm giữa nhà  
Anh em tới đông đủ

---

1. Ý nói: Lúc sống, anh em họ hàng chẳng cần tới thăm đầy đủ như bây giờ.

Hôm nay, cha chết đặt giữa gian  
Họ hàng về đầy chật  
Anh em tới đông như lá  
Họ hàng về nhiều như cỏ  
Anh em tới là có ơn  
Họ hàng về là có nghĩa  
Ơn của anh em ta giúp đến ơn  
Nghĩa của họ hàng ta giúp báo nghĩa  
Ơn của anh em, ta giúp đến lớn tựa ngàn  
Nghĩa của họ hàng, ta giúp báo to tựa núi  
Ơn của anh em, ta xin báo đền y nguyên  
Nghĩa của họ hàng, ta xin báo đền trọn vẹn  
Ơn của anh em, ta nguyện báo đền không thiếu  
Nghĩa của họ hàng, ta nguyện báo đền không sót  
Hồi tang chủ!  
Hãy quỳ khom xuống đất bằng  
Không được nghĩ tới đâu  
Tóc xoắn rối như chỉ trắng!  
Hồi tang chủ!  
Hãy quỳ gục xuống đất phẳng  
Không được nghĩ về đâu  
Mà lắng nghe ta nói vài lời  
Đời người như người ta  
Đốt lửa cháy bén lá cây  
Đời người như người khác  
Đốt lửa cháy tan ngọn cỏ<sup>1</sup>  
Giữa nhà bày bàn cao  
Hai bên mời ông cậu rể ngồi

---

1. Ý nói: Được sung sướng dễ dàng.



Giữa nhà đặt bàn đầy  
Hai bên mời ông cậu ông rể ngự  
Hồi tang chủ!  
Hãy quỳ khom xuống đất bằng  
Thấy ông cậu ngồi phía trên  
Theo xin ông cậu lĩnh nghe một lời bạc  
Hồi tang chủ!  
Hãy quỳ gục xuống đất phẳng  
Thấy ông rể ngồi phía dưới  
Thời xin ông rể, lĩnh nghe một lời vàng  
Ông cậu nói một câu:  
- "Hồi tang chủ! Cha người mất mà như còn ở  
Người làm người không như người ta  
Đốt lửa không cháy bén lá cây  
Người làm người không như người khác  
Đốt lửa không cháy lan ngọn cỏ  
Giữa nhà không bày được bàn cao  
Hai bên không mời được ông cậu ông rể ngồi  
Giữa nhà không đặt được bàn đầy  
Hai bên không mời được ông cậu ông rể ngự  
Hồi tang chủ!  
Hãy quỳ khom xuống đất bằng  
Không được nghĩ tới đâu  
Hãy quỳ gục xuống đất phẳng  
Không được nghĩ về đâu  
Mới thấy được thầy khèn thầy trống  
Múa khèn chín ngày ở giữa nhà  
Có một chút giống ông cậu  
Mới thấy được thầy khèn thầy trống  
Tám đêm khua trống ở giữa gian

Có một tý giống ông rế<sup>1</sup>  
 Hãy quỳ khom xuống đất bằng  
 Mới thấy được thầy khen thầy trống  
 Nghe thầy kể một bài đền ơn  
 Hãy quỳ gục xuống đất phẳng  
 Mới thấy được thầy khèn thầy trống  
 Nghe thầy kể một bài báo nghĩa, hồi tang chủ!  
 Dậy đi, dậy khóc cha đi, hồi tang chủ!  
 Trước đây cha ốm đau ê ẩm trong người  
 Như rượu ngấu nung trong vò  
 Tang chủ chẳng chịu nhấc chân đi con đường xa  
 Mời *dở mổ* về giữa nhà  
 Để *dở mổ* theo bát hồn cha lại  
 Tang chủ chẳng chịu cất bước đi con đường rộng  
 Mời ông thầy về giữa gian  
 Để ông thầy đuổi bắt vía cha về  
*Dở mổ* giã chân, mà rên giữa nhà  
 Theo không kịp mà bát hồn cha lại  
 Hồn cha đã lộn tới quê hương người chết  
 Ông thầy giã chân, ma rên giữa gian  
 Đuổi không kịp bắt vía cha về  
 Vía cha đã lộn tới dưới quê hương người mất  
 Theo không kịp, thầy nghĩ không thu tiền lễ cúng  
 Thì lại bảo rằng thầy cúng sai,  
 Đuổi không kịp, thầy định không thu tiền lễ đám  
 Thì lại nói rằng thầy cúng hỏng  
 Thấy bèn thu tiền lễ cúng  
 Quay thẳng bước trở về

---

1. Ý nói: *Thầy khèn thầy trống giúp cúng đám, phải coi như ông cha bà bác.*

Thấy hồn cha mờ mờ biến dần  
 Thấy bèn thu tiền lễ đám  
 Quay thẳng chân trở lại  
 Thấy vía cha mờ mờ biến mất  
 Tang chủ nghĩ lòng buồn như vậy  
 Thì *dở mổ*, ông thầy còn buồn biết bao!  
 Dậy đi, dậy khóc cha đi, hồi tang chủ!  
 Các người bảo ta thấy trống thấy kèn  
 Đuổi theo bắt hồn cha lại  
 Như *dở mổ* còn không theo kịp  
 Ta thấy trống thấy kèn chỉ quen nghề múa gố  
 theo làm sao kịp  
 Như ông thầy còn không đuổi kịp  
 Ta thấy trống thấy kèn chỉ quen nghề múa gố  
 theo kịp làm sao  
 Thấy kèn thấy trống vì chân bước chậm  
 Cha các người đã vượt qua rừng trời, băng qua suối cuốn  
 Thấy kèn thấy trống vì chân bước trễ  
 Cha các người đã xuyên qua rừng trời, khảm qua suối xoáy  
 Thấy tới núi bên này  
 Đã thấy cha các người lên núi bên kia  
 Thấy nhìn đúng là cha  
 Thấy mới rằng: - "Phải ông chú thì quay mặt lại tôi xem!"  
 Cha các người rằng: - "Phải, chính tôi!"  
 Thấy lại rằng: - "Phải ông chú thì quay mặt lại tôi xem"  
 Phải ông chú thì quay lưng lại tôi nhìn!"  
 Cha bèn quay mặt lại cho xem  
 Cha bèn quay lưng lại cho nhìn  
 Thấy thấy đúng là cha các người, hồi tang chủ  
 Thấy mới rằng: - "Phải ông chú thì theo tôi trở về!"

Cha các người rằng: "Ta trót ăn lầm cơm ma"  
 Lạc chân tới quê ma  
 Ta trót uống lầm nước ma  
 Lạc bước đến đất ma  
 Ta đi được, trở về không được  
 Ta đi nên, trở về không nên:  
 Thầy bảo: - "Ông chú hỡi ông chú!  
 Ông rằng trót ăn lầm cơm ma  
 Lạc chân tới quê ma  
 Trót uống lầm nước ma  
 Lạc bước tới đất ma  
 Ông đi được, trở về không được  
 Ông đi nên, trở về không nên  
 Thế thì đi, ông để lại cái gì ở đằng sau  
 Đi, ông quên lại cái gì ở nhà"  
 Cha các người đáp:  
 - "Ta đi, ta không có gì để lại ở sau  
 Ta đi, ta không có gì quên lại ở nhà  
 Ta đi, ta để đàn gà đàn lợn ở sau  
 Ta đi, ta quên đàn con đàn cháu ở nhà  
 Lúc này, trời đã xâm xẩm tối  
 Đàn gà đàn lợn kêu quanh vườn  
 Đàn con đàn cháu khóc quanh giường  
 Lúc này, trời đã xâm xẩm đen  
 Đàn gà đàn lợn kêu quanh nhà  
 Đàn con đàn cháu khóc quanh chiếu  
 Thấy hãy về giúp ta bảo con cháu  
 Ít khóc than mà nghĩ nhiều đến việc làm ăn!"  
 Cha các người chỉ nhấn lời thầy có vậy, hỡi tang chủ<sup>1</sup>

---

1. Đoạn này nói chuyện thay mặt thầy trống thầy khèn.

Dậy đi, dậy khóc cha đi, hồi tang chủ!

Cha rằng: - "Ta đi, ta không thể mang về được

hạt giống làm nương

Cho con cháu làm ăn

Ta đi, ta không thể mang lại được hạt giống làm ruộng

Cho con cháu làm mặc

Thầy trở về bảo giúp con cháu

Giống nương ta để đầy thùng

Giống ruộng ta để đầy hòm

Trâu giống để gặm chuồng

Ngựa giống ta để gặm tàu

Sang tháng Trâu tháng Hổ

Từ một đến hai tháng tuyết phủ trắng phau

Giống nương giống rẫy khoanh tay xếp chân co ro ngủ

Ra tháng Thỏ trời sấm mới

Người lớn cắm ngập lưỡi cày xuống đất

Vợ con bè bạn, người lớn trẻ em

Đùm trong cặp váy giống làm gầy làm nương

Bốc quải tứ tung ngoài mặt đất

Giống lúa giống ngô hai bên mọc khắp

Ra tháng Thỏ trời sấm mới

Người lớn cắm sâu lưỡi cày xuống đất

Vợ con, bè bạn, người lớn, trẻ em

Đùm trong vạt áo giống làm rẫy làm nương

Bốc gieo vung vẩy đầy mặt đất

Giống lúa giống ngô hai bên mọc đầy

Thế là làm được ăn như người

Thế là làm được mặc như người

Người chỉ khen mà chẳng cười

Cha các người chỉ dặn vậy, hồi tang chủ

Ta không biết mưu cha khôn thật khôn  
Ta không rõ mẹo cha giỏi thật giỏi  
Cha lại rằng: - "Thầy khèn này thầy khèn  
Thầy thử nhìn xem cái gì đằng kia  
Thầy trống này thầy trống  
Thầy thử ngó coi cái gì bên này  
Ta không biết mưu cha khôn thật khôn  
Cha lừa ta nhìn phía đằng kia  
Nhìn đứa trẻ chắn trâu cho nhà trời  
Cha luôn thoát qua khe núi cổng mà biến mất  
Ta không rõ mẹo cha giỏi thật giỏi  
Cha dối ta ngó phía bên này  
Ngó đứa bé chắn lợn cho nhà Trời  
Cha lách thoát qua kẽ đá hang Trời mà biến khỏi  
Cha thân hình thon nhỏ cha chui lọt  
Ta thấy trống thấy khen người to xù ta chui không được  
Cha thân thể thon nhỏ cha chui thoát  
Ta thấy trống thấy khèn người to kèch ta chui không xong  
Người nào có sức lớn, kẻ nào có lực giỏi  
Thầy khèn có sức lớn, thầy trống có lực giỏi  
Thầy khèn vơ búa đồng, thầy trống vác búa sắt  
Cùng đập choang choang vỡ toang cổng Trời  
Cha mới chịu thả hồn lớn vía bé trở lại  
Thầy khèn thấy trống đập âm âm vỡ toang nhà Trời  
Cha mới chịu buông hồn lớn vía bé trở về, hồi tang chủ!  
Các người có dây khóc cha thì dây, hồi tang chủ!  
Cha các người ốm đau ê ẩm trong người  
Như rượu ngấu nung trong vò  
Các người có nắm chặt tay cũng không giữ được  
Cha tuột sức<sup>1</sup> nằm giữa nhà

---

1. Ý nói: *Mất hết sức lực, chết.*

Ông vía con lớn con bé về cõi chết  
Các người có nắm chắc bàn tay cũng không giữ được  
Cha kiệt sức nằm giữa gian  
Ôm vía con lớn con bé về cõi âm  
Không sợ không lo, hồi tang chủ!  
Hãy tính đủ một tuần đúng ngày Trâu  
Hãy tính đủ hai tuần đúng ngày Ngựa<sup>1</sup>  
Các người lên dốc không mệt, xuống dốc không thấy mệt  
thì thôi

Nếu lên dốc thấy mệt  
Xuống dốc thấy mỏi  
Lên dốc không đủ sức  
Xuống dốc không đủ lực  
Thì phải nhắc chân đi con đường rộng  
Thì phải cất bước đi con đường dài  
Mời cho được *dở mổ* về giữa nhà  
Mời cho được ông thầy về giữa gian  
Lấy sáp ong bỏ vào bếp than<sup>2</sup>  
*Dở mổ*, ông thầy giậm chân giữa nhà  
Gọi hồn vía về ngay tức khắc  
Lấy sáp khoai bỏ vào bếp lửa  
*Dở mổ*, ông thầy giậm chân giữa gian  
Gọi hồn về ngay tức thì<sup>3</sup>  
Câu chuyện tốt lành không bao giờ hết  
Dậy đi! Dậy khóc cha đi, hồi tang chủ!  
Đêm nay tối trời, ngày mai trời sáng rõ  
Đêm nay tối trời, ngày mai trời rạng tỏ

---

1. Tức là 12 và 24 ngày sau

2. Lấy sáp ong bỏ vào bếp cho có khói thay hương.

3. Gọi hồn vía của con cháu do cha mẹ khi chết *ôm* đi theo trở về, cho con cháu khỏi ốm đau.

Sắp tới giờ chia ly, nghĩ tới tình nghĩa của cha  
 Các người hãy mổ một vật làm ma  
 Mổ hai con làm đám  
 Thịt các người ăn  
 Cha được hồn vía trâu dắt đi theo ăn ở trên núi Đá Đen  
 nhà Trời  
 Tự khắc nhà các người  
 Quanh chuồng đầy vết chân trâu móng ngựa  
 Cha được hồn vía trâu dắt đi cùng ăn ở trên núi Đá Xám  
 nhà Trời  
 Tự nhiên nhà các người  
 Quanh chuồng đầy lốt móng bò móng lợn  
 Dậy đi! Dậy khóc cha đi, hồi tang chủ!  
 Ta, thầy khèn thầy trống tay nâng chén vàng,  
 chúc chén chúc vía cho con<sup>1</sup>  
 Ta nâng chén bạc, chúc chén chúc vía cho vật<sup>2</sup>  
 Các người hãy dậy khóc cha đi, hồi tang chủ!

1, 2 Ý nói: *Chúc phúc đức cho tang gia.*



## **BÀI HÁT "CÚNG ĐÁM NHỎ"** (Trích)

. . . .

Dậy khóc mẹ đi hồi này tang chủ!

Ta tới núi bên này

Thấy mẹ các người mặc đẹp đứng ở núi nhà Trời bên kia

Ta nhìn đúng là mẹ các người

Ta mới rằng:

- "Phải bà thím thì quay mặt lại cho tôi xem

Phải bà thím thì quay lưng lại cho tôi nhìn

Mẹ các người bèn quay mặt lại cho xem

Mẹ các người bèn quay lưng lại cho nhìn

Ta thấy đúng là mẹ các người, hồi tang chủ

Ta mới rằng:

- "Phải bà thím thì theo tôi trở về!"

Mẹ các người rằng:

- "Em cậu hồi em cậu! Em rể hồi em rể!

Ta trót ăn lầm cơm ma

Lạc bước tới đất ma

Ta đi được trở về không được

Ta đi nên trở về không nên".

Ta lại bảo:

- "Bà thím hồi bà thím

Bà rằng bà trót ăn lầm cơm ma

Lạc thân tới quê ma

Trót uống lầm nước ma

Lạc bước tới đất ma

Bà đi được, trở về không được

Bà đi nên trở về không nên  
 Thế thì bà đi bà để lại cái gì ở sau  
 Bà đi, bà quên cái gì ở nhà?"  
 Mẹ các người đáp:  
 - "Ta đi, ta không có gì để lại ở sau  
 Ta đi, ta không có gì quên lại ở nhà  
 Ta đi, ta chỉ để đàn gà đàn lợn ở sau  
 Ta đi, ta quên đàn con đàn cháu ở nhà  
 Lúc này, trời đã xế chiều  
 Đàn gà đàn lợn kêu quanh vườn  
 Đàn con đàn cháu đang khóc quanh giường  
 Lúc này, trời đã xẩm tối  
 Đàn gà đàn lợn kêu quanh nhà  
 Đàn con đàn cháu khóc quanh chiếu  
 Em cậu em rể hãy quay về bảo con cháu giúp ta  
 Ít khóc ít than mà nghĩ đến công việc, làm ăn  
 Mẹ các người chỉ nhấn lời ta có vậy, hồi này tang chủ!  
 Dậy đi! Dậy khóc mẹ đi, hồi tang chủ!  
 Mẹ các người nhấn rằng: Người ta đánh bài, mình đừng theo  
 người ta đánh bài  
 Người ta đánh bạc, mình chớ theo người ta đánh bạc.  
 Người làm ăn, mình phải hết lòng theo người làm ăn  
 Người làm mặc, mình phải hết bụng theo người làm mặc  
 Làm được ăn như người  
 Làm được mặc như người  
 Người chỉ khen chứ không cười, hồi này tang chủ!  
 Dậy đi! Dậy khóc mẹ đi, hồi tang chủ!  
 Ta ông cậu, ông rể bảo các người dậy khóc mẹ đi  
 Thuở xưa, mẹ sinh các người ra các người còn nhỏ xíu  
 Ngón tay bằng quả đậu

Mẹ sinh ra các người còn bé tẹo  
Ngón chân bằng quả chanh  
Các người còn ăn ở trên cánh tay cha  
Mẹ lấy đầu gối làm ghế cho ngồi  
Các người còn ăn ở hai bên ngực mẹ  
Mẹ lấy đầu gối làm ghế cho đứng  
Mẹ lấy lưng địu mình nằm, hồi này tang chủ  
Ra tháng Thỏ giữa mùa sấm mới  
Mẹ địu mình đi nương  
Chân bước trên con đường bằng  
Trời nắng gắt, nắng thật nắng  
Cha bẻ cành lá to cành lá nhỏ về che nắng  
Mẹ cõng mình đi rẫy  
Chân bước trên con đường phẳng  
Trời nóng ngọt, nóng thật nóng  
Cha ngắt cành lá to cành lá nhỏ về cho nóng  
Hôm nay, mẹ mình chết đặt nằm giữa nhà  
Ta ông cậu, ông rể bảo các người dậy khóc mẹ đi hồi  
này tang chủ.  
Dậy đi! Dậy khóc mẹ đi, hồi này tang chủ!  
Mẹ chết, mẹ mới đi  
Mẹ mất, mẹ mới lánh  
Mẹ đi, mẹ không còn dạy các người làm mặc  
Chim khuyên có gọi mùa, mùa mới về  
Chim khuyên có gọi năm, năm mới về  
Cứ tháng Thỏ ra mùa sấm mới  
Chim khuyên về hót ở đỉnh đồi, các người không hay  
Các người rằng: Ve kêu chim hót nhì nhảnh  
Các người không biết rõ ràng là mẹ  
Thả chim về báo cho các người biết đã đến mùa làm mặc

Cứ tháng Thỏ ra mùa sấm mới  
Chim khuyên về gọi ở đỉnh núi, các người không biết  
Các người rằng: Ve kêu chim hót vẫn vợ  
Các người không biết rõ ràng là mẹ  
Thả chim về báo cho các người biết đã đến mùa làm ăn  
Chim khuyên gọi mùa tới khi mồm chảy máu<sup>1</sup>  
Các người phải làm nương rẫy không nghỉ  
Chim khuyên gọi mùa tới, khi mồm chảy máu  
Các người phải đi làm nương làm rẫy không ngừng  
Dậy đi! Dậy khóc mẹ đi, hỡi này tang chủ!

---

1. Trên vùng cao có thứ quả đại to bằng quả cà, thường chín vào đầu mùa hạ, khi chín màu đỏ như màu máu. Chim khuyên thích ăn quả này nên mồm dính màu đỏ như chảy máu. Sang mùa hạ, chim khuyên không đến hót như mùa xuân nữa mà bay đi nơi khác. Ý mấy câu nói: Đến thời vụ thì phải bảo nhau chăm chỉ làm.

## BÀI HÁT GIAO ÂN HUỆ\*

(Trích)

. . .

- Các lão làng ở chỗ nào, hỏi các lão làng?
- Các lão làng ở chỗ này, hỏi ông *xống lì*<sup>1</sup>
- Có đúng các người là lão làng của tang chủ không?
- Chính chúng ta là lão làng đây

Hỏi ông *xống lì*!

Thường ngày mình không hỏi lão làng của tang chủ  
Sao hôm nay mình lại hỏi đến ta?

- Hỏi các lão làng

Thường ngày nhà chủ không có việc tang  
Thì ta hỏi tới lão làng làm gì  
Thường ngày nhà chủ không có việc hiếu  
Thì ta hỏi tới lão làng làm gì  
Chính mình là lão làng đó ư?

- Hỏi ông *xống lì*!

Ta rằng thường ngày mình không hỏi lão làng của tang chủ  
Sao hôm nay mình lại hỏi

Chính ta đây là lão làng hỏi, ông *xống lì*

- Hỏi các lão làng

Bây giờ ta đã về đây

Mình hãy giúp ta mời ông *chí xáy*<sup>2</sup>

Bây giờ đã tới đây

---

\* Đây là một bài hát vui (thường do ông chí xáy hát) trong lúc thức đêm, túc trực ở nhà đám.

1. Người đại diện cho các thân nhân người chết mang đồ lễ tới phúng viếng.

2. Người đứng nhận đồ phúng viếng.

Mình hãy giúp ta gọi ông *chí xáy*  
Có ơn ta xin báo ơn  
Có nghĩa ta xin trả nghĩa, hỡi các lão làng!<sup>1</sup>

- Hỡi ông *xống lì*!

Chín ngày mình không hỏi tới ông *chí xáy*  
Tám hôm mình chẳng nhắc đến ông *chí xáy*  
Ta ở cách chín ngày đường xa xôi  
Ông cậu sai trẻ gọi ta tới  
Ta ở cách tám ngày đường xa lắc  
Ông cậu sai trẻ mời ta về  
Ta vội vã tới nhà ông cậu  
Bàn của ông cậu ta chưa kịp ghé?  
Ghế của ông cậu ta chưa kịp ngồi  
Thuốc của ông cậu ta chưa kịp hút  
Trà của ông cậu ta chưa kịp uống  
Cơm của ông cậu ta chưa kịp ăn  
Ông cậu đã giao cho ta nặng tay mang, đầy tay xách  
Ta vội nhắc chân cất bước, đem tới nhà đám  
Vì thế hôm nay ta mới hỏi đến ông *chí xáy*  
*Chí xáy* là ai, xin mời ra mà hỏi<sup>2</sup>  
Có ơn ta xin báo ơn  
Có nghĩa ta xin trả nghĩa  
Không ơn không nghĩa ta xin chấp tay vái dài.  
- Bảo này hỡi ông *xống lì*  
Chín ngày mình không hỏi tới ông *chí xáy*  
Tám hôm mình chẳng nhắc đến ông *chí xáy*

---

1. Ý mời ông *chí xáy* ra nhận đồ lễ viếng. Tục của người Hmông trong đám ma ông *chí xáy* đứng nhận đồ phúng viếng rồi giao cho ông *chí đề* (trưởng họ), ông *chí đề* đọc từng khoản báo cho người chết biết, rồi giao cho ông *sử quán* (đầu bếp) làm cỗ.

2. Hỏi để ghi nhận những đồ phúng viếng rồi giao cho người trưởng họ.

Hôm nay mình hỏi đến ông *chí xáy* có việc gì  
Mình rằng mình ở cách tận chín ngày đường xa xôi  
Ông cậu sai trẻ gọi tới  
Mình rằng mình ở cách tận tám ngày đường xa lắc  
Ông cậu sai trẻ mời về  
Mình vội vã tới nhà ông cậu  
Bàn của ông cậu mình chưa kịp ghé  
Ghế của ông cậu mình chưa kịp ngồi  
Thuốc của ông cậu mình chưa kịp hút  
Trà của ông cậu mình chưa kịp uống  
Cơm của ông cậu mình chưa kịp ăn  
Ông cậu đã giao cho mình nặng tay mang, đầy tay xách  
Mình phải nhắc chân cất nước đem đến nhà đám  
Vì thế hôm nay mình mới hỏi tới ông *chí xáy*  
*Chí xáy* là ai mời ra cho mình hỏi  
Có ơn mình báo ơn  
Có nghĩa mình trả nghĩa.

Này ông *xống lì*  
Mình hỏi ông *chí xáy* làm gì  
Ông *chí xáy* bận việc lớn thật lớn  
Ông *chí xáy* mắc việc nhiều thật nhiều  
Ở đây chỉ có bạn bè của ông *chí xáy*  
Mình có ơn cứ báo ơn  
Mình có nghĩa cứ trả nghĩa, hỏi ông *xống lì*  
Hỏi ông *xống lì*  
Mình hỏi ông *chí xáy* làm gì  
Ông *chí xáy* bận việc lớn thật lớn  
Ông *chí xáy* mắc việc nhiều thật nhiều  
Ta không đúng *chí xáy* cũng như *chí xáy*

Ta không phải *chí xáy* cũng hết *chí xáy*  
Không đúng kẻ khiến sai cũng là người đứng chỉ bảo  
Không phải kẻ khiến sai cũng là người đứng cai quản  
Thật ta đây đúng là *chí xáy*, hỡi ông *xống lì*  
Ông có ơn cứ báo ơn  
Ông có nghĩa cứ trả nghĩa, hỡi ông *xống lì*!

- Hỡi ông *chí xáy*!

Ta rằng mình không phải *chí xáy*, mình rằng mình phải  
E mình ăn gạo mình không bảo là gạo  
Sợ mình ăn muối mình không bảo là muối.  
Năm phân cũng chưa chắc  
Năm sải cũng chưa thật  
Mình định lừa ta lên trên  
Mình nắm đuôi áo ta kéo lại  
Mình định dối ta trèo cao  
Mình định nắm đuôi áo ta kéo xuống  
Mình định xúi ta leo thang  
Mình đứng dưới mìn cất chân thang

Hỡi ông *xống lì*!

Ta ăn gạo, ta bảo gạo  
Ta ăn muối, ta nói là muối  
Năm phân chắc rất chắc  
Năm sải thật rõ thật  
Không phải ta lừa mình kẻ trên  
Để nắm đuôi áo mình kéo lại  
Không phải ta dối mình trèo cao  
Để nắm đuôi áo mình kéo xuống  
Không phải ta định xúi mình leo thang  
Để ta đứng dưới cất chân thang hỡi ông *xống lì*!



- Hỡi ông *chí xáy*!

Ta là *xống lì*, mang lễ phúng đến tận nhà đám  
Lắng nghe lạnh ngắt tiếng trống tiếng khèn  
Ta là *xống lì*, đem lễ viếng tới tận nhà tang  
Lắng nghe tiếng trống tiếng khèn im bật  
E rằng nơi đây không có người chết; không có người mất  
Mình hãy nói cho ta biết  
Để ta kịp lui bước  
Cho ta kịp rời chân  
Có ơn ta chưa thể báo ơn  
Có nghĩa ta chưa thể trả nghĩa, hỡi ông *chí xáy*!

- Hỡi ông *xống lì*!

Mình mang lễ phúng đến tận nhà đám  
Tiếng trống tiếng khèn inh ỏi mà mình không biết  
Mình rằng mình thấy lạnh ngắt tiếng trống tiếng khèn  
Mình đem lễ tới tận nhà tang  
Tiếng trống tiếng khèn réo rắt mà mình chẳng hay  
Mình rằng mình thấy tiếng khèn im bật  
Đúng đây là nhà có người chết người mất  
Mình có ơn cứ báo ơn  
Mình có nghĩa cứ trả nghĩa, hỡi ông *xống lì*

- Hỡi ông *chí xáy*!

Ông cậu của nhà đám là người ở tận đường xa  
Ông chỉ biết làm nương trên núi  
Nên mùa và thu hoạch như hạt sương rơi  
Ông chỉ biết làm rẫy giữa rừng  
Nên mùa về thu hoạch như hạt sương rụng  
Ông cậu đường xa gọi là có nắm cỏ vốc cám  
Đưa tôi mang về giao ông *chí xáy*

Nhờ ông *chí xáy* nộp ông *chí đề*  
Để cúng đám cúng ma  
Để tiếp bạn tiếp khách, hỡi ông *chí xáy*

Bảo này, ông *chí xáy*  
Ông cậu nhà đám là người đường xa không biết làm men  
Ủ men không trắng  
Ông cậu nhà đám là người đường xa không biết cất rượu  
Rượu chẳng thơm ngọt như mật ong  
Đưa tôi mang về giao ông *chí xáy*  
Nhờ ông *chí xáy* nộp ông *chí đề*  
Để cúng đám cúng ma  
Để tiếp bạn tiếp khách, hỡi ông *chí xáy*  
Ông cậu nhà đám là người đường xa  
Trong nhà, đàn bà không xe nổi lanh  
Đàn ông không dắt nổi trâu  
Con gái không dệt nổi vải  
Con trai không khiêng nổi lợn  
Lạch bạch đưa đồ phúng đến nhà đám  
Gặp kẻ lớn, kẻ lớn chẳng khen  
Lịch bịch đưa đồ viếng đến nhà tang  
Gặp người bé, người bé chẳng ngại  
Đưa cho ta mang về giao ông *chí xáy*  
Ông *chí xáy* nộp ông *chí đề*  
Nhờ ông *chí đề* gieo một quẻ hai quẻ<sup>1</sup>  
Cho người chết mang về quê âm cõi ma  
Nhờ ông *chí đề* gieo một quẻ hai quẻ  
Để người chết đem về quê âm cõi dưới  
Nói không hết lời hỡi ông *chí xáy*

---

1. Gieo quẻ "xin âm dương" khấn người chết.

*Ông chí xáy* hãy giao cho ông *sử quán*  
*Ông sử quán* nắm chuỗi dao  
Mỗi nhát chọt là một tiếng kêu  
Một tiếng kêu không giống tiếng vật  
Hai tiếng kêu lại giống tiếng lợn  
Một giọt chảy không như giọt máu  
Hai giọt chảy lại hoá giọt tiết  
Để cúng đám cúng ma  
Để tiếp bạn tiếp khách, hồi ông *chí xáy*

Này hồi ông *chí xáy*  
Người ta sống làm người  
Có nương có ruộng cày  
Người ta sống làm người  
Có nương có ruộng cấy  
Người ta biết đi buôn bán tận đường xa thật xa  
Thu nổi bạc trắng bằng tròn bát  
Người ta biết đi buôn bán tận đường rộng thật rộng  
Thu nổi bạc trắng như đáy ống  
Nên người ta khi chết  
Nào là đánh trống mời ăn  
Nào là thổi khèn chúc rượu  
Người Hmông ta khi sống làm người  
Ít ruộng ít nương  
Không đi buôn được tận đường xa  
Không thu nổi bạc trắng đúc bằng tròn bát  
Không đi buôn được tận đường rộng  
Không thu nổi bạc trắng đúc như đáy ống  
Người Hmông khi chết  
Không đánh nổi trống, không mời nổi ăn  
Không thổi nổi khèn, không chúc nổi rượu

Gọi là chỉ có chút đỉnh thế này giao ông *chí xáy*  
Nhờ ông *chí xáy* nộp hộ ông thầy khèn thầy trống  
Để lát nữa đêm về khuya  
Thầy khèn thầy trống cùng ma kể chuyện  
Để chốc nữa đêm về muộn  
Thầy trống thầy khèn cùng ma kể lời  
Kể xong còn ăn *sáo dề*<sup>1</sup>  
Câu chuyện hay kể không hết hơi ông *chí xáy*!

- Hỡi ông *xống lì*!

Ta không nhận, mà mình cứ rằng ta phải nhận  
Nhận mà nộp cho thầy trống thầy khèn  
Thầy trống thầy khèn mang treo lên vách  
Để lát nữa đêm về khuya  
Mỗi bài trống bài khèn hết một tý  
Nhận mà nộp cho thầy khèn thầy trống  
Thầy khèn thầy trống đem treo lên cột  
Để chốc nữa đêm về muộn  
Mỗi bài khèn trống hết một phần  
Như thế ta chẳng nhận đâu, hỡi ông *xống lì*!

- Hỡi ông *chí xáy*!

Mình cứ nhận mà nộp cho thầy trống thầy khèn  
Thầy trống thầy khèn mang treo lên vách  
Để lát nữa đêm về khuya  
Mỗi bài trống bài khèn hết một tý  
Nhận mà nộp cho thầy khèn thầy trống  
Thầy khèn thầy trống đem treo lên cột  
Để chốc nữa đêm về muộn

---

1. *Bữa ăn phụ vào lúc đêm khuya (tiếng Quan họ).*

Mỗi bài khèn trống hết một phần  
Thầy trống thầy khèn không nhớ đến thì  
Thầy nhớ, nhớ tới mình, mình nhớ tới ta  
Mình huyết sáo, ta về ngay  
Mình thổi còi, ta về liền, hỡi ông *chí xáy*!

Hỡi ông *xống lì*!

Ta không nhận thì mất lòng bè bạn  
Ta không nhận thì cái bụng họ hàng  
Không nhận thì bè bạn sẽ biết đi không biết lại  
Không nhận thì họ hàng sẽ biết đi chẳng biết về  
Không nhận thì mất lòng bè bạn  
Không nhận thì sát bụng họ hàng  
Nhận thì chẳng khác chi lão Sã già thấy quả chín vươn tay  
Nhận thì không khác gì mù Hán già thấy cửa quêu chân  
Nghĩ vậy nên buồn, hỡi ông *xống lì*!

. . .

Hỡi ông *xống lì*!

Người đã chết  
Ông cậu đường xa không thương xót thì thôi  
Có thương xót thì gói cơm vác cuốc  
Đưa người chết đi chôn  
Tình nghĩa ấy biết để đâu cho hết  
Ông cậu làm như thế  
Thì ơn to bằng núi  
Thì nghĩa lớn tày rừng  
Tang chủ biết làm người  
Phải ghi ơn nhớ nghĩa  
Tang chủ không biết làm người  
Thì mới đem ơn nghĩa ấy vứt vào rừng, bỏ vào núi,  
*ông xống lì ơi!*

## BÀI KHÈN CÚNG

1. Năm qua năm, thuở trước  
Người già khi chưa chết  
Kẻ lớn kẻ bé được chỗ dựa làm ăn  
Năm qua năm, thuở xưa  
Người già khi chưa mất  
Kẻ lớn kẻ bé được chỗ dựa sinh sống

Thuở trước người già chưa chết  
Người già dẫn con cháu đi tìm nơi đất tốt  
Người già ngắt lá cho con cháu che nắng  
Thuở xưa người già chưa mất  
Người già dẫn con cháu đi tìm nơi đất màu  
Người già ngắt lá cho con cháu che mưa<sup>1</sup>  
Khi người già chết chẳng còn ai  
Con cháu không có người ngắt lá che nắng  
Khi người già chết chẳng còn mấy  
Con cháu không có người ngắt lá che mưa  
Người già mới hỏi rằng:  
- "Người già chết, con cháu sẽ chôn ở vùng trời  
vùng đất nào?"  
Con cháu rằng:  
- "Người già chết, để đúng nơi rừng thông  
Thì mới được thấy con thấy cháu".  
Người già lại hỏi:  
- "Người già mất con cháu sẽ chôn ở vùng trời vùng đất nào?"  
Con cháu rằng:

---

1. Ý nói: Người già chỉ bảo, giúp đỡ, dạy dỗ con cháu làm ăn.

- "Người già chết, để đứng vào hang đá  
Thì mới được thấy cháu thấy con".

2. Thuở xưa, mẹ cha mang ta xuống nơi đất bằng  
Ta kiếm được ba lạng bạc  
Thuở trước mẹ cha mang ta xuống nơi đất phẳng  
Ta kiếm được ba lạng vàng  
Nay ta trở về đầu bếp  
Thì nhặt được con đường chết của mẹ<sup>1</sup>  
Nay ta trở lại đầu nhà  
Thì nhặt được con đường mất của mẹ  
Anh lớn ra ngoài, anh lớn gặp con đường lớn khóc lóc  
Em bé ra ngoài, em bé vấp con đường than vãn  
Mẹ chết  
Mẹ thoát khỏi con đường khổ đau nơi trần gian đất đỏ  
Mẹ trời trắng mẹ thương các con ở lại khổ thật khổ  
Mẹ chết  
Mẹ thoát hẳn con đường khổ đau nơi dương thế đất đen  
Mẹ trời trắng mẹ thương các con ở lại cực thật cực  
Mẹ trời trắng  
Mẹ chết, các con chôn mẹ nơi hang đá  
Mẹ thương các con không lấy nổi chồng nổi vợ,  
không nuôi nổi nhau.  
Mẹ trời trắng  
Mẹ chết, các con chôn mẹ chỗ chân núi  
Đường vợ con anh em của các con như con đường dài  
Mẹ chết, để lại cho các con con đường mồ côi  
Mẹ chết, để lại cho các con con đường của người  
Con lớn phải giúp người dọn cỗ  
Con nhỏ phải hầu người bưng mâm...

---

1. Cha mẹ còn sống đưa đi làm ăn xa kiếm được tiền bạc nay về thì mẹ đã chết.

## DÂN TỘC TÀY

# VƯỢT BIỂN<sup>1</sup>

*Trong Pút Tày, Vượt biển (Khảm hải) là đoạn hấp dẫn nhất. Vượt biển chỉ dùng trong đám cúng khi cầu phúc, cầu may như Kỳ yên và các lễ cấp sắc của Pút, Tào, Then. Vượt biển bao giờ cũng diễn xướng vào giữa canh tư sang canh năm, nhưng ai cũng thích ở lại để nghe.*

*Trong quyển Truyện thơ Tày - Nùng, tập II in năm 1964, bản của Hoàng Hạc dịch có 249 câu. Bản của chúng tôi dịch theo quyển nôm do ông Hoàng Quang Ngọc ở Đồng Phúc, Ba Bể, Cao Bằng sưu tầm năm 1987 có 664 câu.*

*Vượt biển được ưa thích vì nó miêu tả thân phận của những tôi tớ cùng cực. Đó là những phu chèo đò (sluông) phục dịch các quan sây (quan quân của ông Pút mời từ trên trời về) đưa lễ vật qua biển. Những phu đưa đò đó cảnh nhà neo đơn, phải kiếm từng ống gạo mang theo ăn đường. Đường đi khó khăn, nguy hiểm, nước biển đỏ như máu, phải vật lộn với sóng gió, chín phần chết một phần sống, ra đi không hẹn ngày về. Dù nguy nan như vậy, cũng không thể chối từ, không đi thì quan quân cấm cày ruộng, cấm mở kho lấy thóc, nghĩa là hết đường sống. Cả đoạn là những lời kêu than của một xã hội bất công, một thân phận con người không lối thoát, có ý nghĩa tố cáo sâu sắc.*

LỤC VĂN PÁC

---

1. Biển ở đây hiểu là con sông lớn có nhiều lớp (rộng như biển) ngăn đôi thế giới trần gian và cõi chết, có người chở đò qua lại. Khái niệm 2 thế giới âm dương cách nhau một con sông phổ biến trong ý thức xưa của nhiều dân tộc.



1. Ta đến nơi nước biển màu vàng  
Tiễn ta đến tận biển rộng  
Bốn bên nước biển cả mênh mông  
Thuyền xuống cùng thuyền lên mau chóng
5. Như hội bắt cá đến đông trong ngoài  
Thuyền xanh của quan cai cửa biển  
Quân vua luôn qua bến sông trời  
Người với nước mênh mông lai láng  
Nước biển trông xán lạn bốn phương
10. Các chúa cả nhảy luôn khỏi rồng  
Chư vương cùng quan quân xuống ngựa  
Có dù che bằng lụa trên đầu  
Các tướng ra, ngoài trong đóng chặt  
Phía đông lấy cờ xanh xuống cắm
15. Phía bắc cắm cờ đen  
Phía nam ta dựng nên cờ đỏ  
Giữa trái chiếu rực rỡ màu vàng  
Bên ngoài đặt bạc vàng ta thưởng  
Đặt chèo cho lái đồ được nghỉ
20. Các chúa cùng vôi vãi bỏ cau  
Ai cũng ăn quả trầu mình có  
Các vua ăn trầu bạc túi hồng  
Chúa hút thuốc ỏ ào ngoài trong  
Rủ nhau ra bến sông tức thì
25. Ăn trầu nhổ bốn bề bã đỏ  
Thầy truyền lệnh khắp cả trong quân  
Viết sắc lên sông Ngân giục lái  
Giấy giục tới mau mau  
Giấy đến lái Ngân hà là Nam
30. Lại sai lái Hoa Lan bẻ Bắc

- Chèo lái mau đến đón sang sông  
 Xuống đón lên thượng đế mừng trời  
 Mới làm đúng việc quan theo lệ
35. Gọi lái đò tận chỗ vùng trời  
 Lái thuyền bạn đến nơi để đón  
 Vợ lái lòng lo xót mà đau  
 Số đẻ ra sao mà nên vậy:  
 Một lái thì đang ốm, đang đau
40. Một lái nghèo nuôi nhau không đủ  
 Một lái đủ mọi thứ buồn lòng  
 Một lái sống độc thân, chết vợ  
 Một lái vợ mới đẻ tối qua  
 Lái cuối cùng ra thừa dạ dạ
45. Ai đến gọi Ngân Hà bến sông  
 Thuyền chở hoa không công mới lại  
 Đi chở hoa tận mãi trời xa  
 Còn một chiếc thuyền thì héo hổng  
 Sao đón quân đến tận được trời
50. Hỡi ôi! Làm sao mà như thế  
 Giấy đòi gọi tận chỗ, tận nơi  
 Gọi lái gã đi kịp thời tức khắc  
 Trời sao mà khe khát khổ thay  
 Túi đựng gạo liền tay đem ngày  
 Vợ ở nhà thành bấy bà goá  
 Kiếp trước chẳng có tội tình chi  
 Mà bắt phải xa lìa người vợ.  
 Vợ lái mới cất tiếng cùng chồng  
 Việc phải đi chở đò làm lái
60. Không được nói trở ngại xin thôi  
 Các chúa mà biết thời kết tội

- Chớ nghe lời ai nói mà theo  
 Chàng cứ làm việc quan tiếp tục  
 Công em chịu khó nhọc đằng sau.
65. Vợ chồng lái dận nhau liền dận  
 Chồng khôn vợ rạng mặt không quên.  
 Việc quan đi liên miên đơn độc  
 Việc nhà em chẳng kể giúp cho  
 Việc con trai phải lo cho trọn
70. Xưa ví "vương sự khó từ nan".  
 Phút chốc đắc tội quan về nhà  
 Anh đi em chẳng chờ làm chi  
 Ai cũng biết: ăn lá ngón ắt thì phải chết  
 Phận con trai còn biết làm sao
75. Bỏ cửa nhà, bỏ con, bỏ vợ  
 Em ở nhà em chớ xiên tây  
 Đừng nghe lời xui bầy kẻ khác.  
 Vợ lái nghe nước mắt tuôn rơi  
 Việc quan ai đã người tính trước
80. Mười lời cũng nói chết cho xong  
 Thương thay cho đàn ông chịu khổ  
 Chẳng được ăn ruộng tổ thì thôi  
 Từ sinh ra ở nơi bờ biển  
 Ngày ngày quan sai khiến đưa đò.
85. Bàn chân bằng bàn tay thì cười  
 Chưa được ở một buổi cùng nhau  
 Gọi lấy thuyền ngày ngày í ới  
 Người ta còn có năm có ba  
 Nhà mình một thân ta đơn chiếc
90. Lấy gì mà ăn được nuôi thân  
 Đàn bà tự xoay vần đau xót

- Bỏ cửa nhà rách nát tính sao  
 Bỏ cả đứa con trai còn nhỏ  
 Chàng lái ra tới chỗ chèo thuyền
95. Vợ lái khóc liên miên đứt tiếng  
 Thuyền lái tới hai phía đã nhiều  
 Lái đồ cùng ra theo vô số  
 Lái tiên trời chèo đã thuộc đường  
 Lái tiên chèo thuyền tiên rẽ lối
100. Năm mươi thuyền vàng cùng chèo  
 Năm chục thuyền bạc theo tới löt.  
 Tiên nữ mặt trắng đẹp như hoa  
 Minh mặc áo hồng sa bóng lộn  
 Cái lái hiền cùng xuống vẻ vang
105. Ta chọn được người khôn lạ lòng  
 Ngón tay đầy vòng vàng, vòng bạc  
 Quân trời đều mơ ước nàng tiên  
 Gái trai cười cợt bên bờ suối  
 Cùng vào nghe lệnh được ban ra
110. Cùng đến bến điểm binh cho đủ  
 Thuyền bè lo sắm sửa sẵn sàng  
 Trước tiên đếm thuyền vàng chở của  
 Chở vật quý lên chỗ vua trời  
 Thuyền các nàng đến nơi cũng đếm
115. Đếm đến thuyền các nàng chức quan  
 Thuyền đóng chặt thành hàng ngã ba  
 Một thuyền chở đầy hoa nước ngoài  
 Một thuyền chở gạo bỏng hương thơm  
 Một thuyền chở những hòm mã não
120. Một thuyền chở thóc gạo trong nhà  
 Một thuyền chở các cô mỹ nữ

- Một thuyền thì chứa đủ én, ương  
 Một thuyền chứa toàn hương thơm nát  
 Một thuyền chứa gương giáo, thuấn, mâu  
 125. Một thuyền thì chứa xe lừa ngựa  
 Một thuyền thì chứa màn vẽ loan  
 Một thuyền chứa các nàng tiên nữ  
 Một thuyền thì để chứa bạn trai  
 Một thuyền chứa cung phi hoàng hậu  
 130. Một thuyền chứa đồ vật bụi to  
 Một thuyền chứa toàn hương Pụt già  
 Một thuyền chứa những bà gốc bản  
 Một thuyền chứa Pụt lớn vào ra  
 Một thuyền chứa con nuôi các thầy  
 135. Một thuyền chứa con nuôi những bà<sup>1</sup>  
 Một thuyền chứa toàn là lính binh  
 Một thuyền chứa tướng quân phò mã  
 Khắp ba quân đều chứa một thuyền.  
 Xong rồi vua đứng lên chia ngựa  
 140. Thuyền bạc không thể chứa ngựa voi  
 Chúa chia quân thành nhiều đội ngũ  
 Quân các thầy cũng sẽ về theo  
 Hẹn nhau về một nơi đợi chờ.  
 Vào thuyền bạc sao cho vừa hết  
 145. Đường bộ to ngựa đẹp như bay  
 Rong sẽ về theo mây đường trời  
 Lệnh rao các chúa lớn cùng mời về tiên  
 Tay cầm ấn thượng thiên mở thuyền.

---

1. Các thầy cúng lớn theo đạo Phật (bụt) theo quan niệm người bản địa con nuôi (lục liệng, lục hương): Những người ốm đau đến bói để xin làm con nuôi của những ông thầy cúng hay những gia đình nhất định. Nên ở đây, nói con nuôi của thầy cúng có con nuôi của bà.

- Hoả tiễn bắn lên trời băng băng
150. Chúa chờ lệnh kỳ lân sẵn sàng  
Thuyền bạc đứng xếp hàng năm trăm  
Các chúa mở địa bàn xem hướng  
Quân lái cùng các tướng lên đường  
Ngoảnh trông các lâu đài bên sông
155. Tiên nữ hội tung bồng khắp ngả  
Trông thấy các chúa cả đi thuyền  
Bước ra xin hoa tiên vội vã  
Em là thân đàn bà đầu sông  
Vua sai xuống để cùng trực bến
160. Y như không được hẹn gặp nhau  
Bướm ơi cho xin hoa một ít  
Các chúa nghe được biết mới thưa  
Đây là hoa dưới trần cầu phúc  
Không phải hoa mai trúc gái trai
165. Anh không dám chia nàng chút ít  
Các em chớ tha thiết nhiều lời  
Trai lái đồ đẩy thuyền vượt qua.  
- Chèo lên bến Ngân Hà vực vàng  
Ba mươi hai con sông tụ hội
170. Con sông chảy về thác màu vàng  
Một sông về quốc vương đại thánh  
Một sông về chốn vua quan  
Một sông ở khác mừng chảy tới  
Sông nào cũng trắng đẹp như hoa
175. Nước này vừa chảy ra đã chín  
Nơi đây chó trời đến đón đường  
Chốn này chó rừng xanh chắn lối  
Người trần ai đi xuống đường này

- Được sinh thành xuống ngay hạ giới
180. Đẻ ra thành con gái, con trai  
- Chèo lên chốn hoa lan tươi đẹp  
Quân lái đồ đẩy tiếp vội ra  
Tiên nữ đã bước qua đón chầu  
Từ đây đi buồn rầu bối rối
185. Chẳng hay buồn về nỗi sự gì  
Hôm nay giữa canh khuya thanh vắng  
Chẳng ngờ gặp các chúa quân trời  
Sông như hoa bên nơi đại lộ  
Các chúa đi vào đó cùng nàng
190. Không có trâu nhá hoang mời vậy<sup>1</sup>  
Giải cơn mơ em thấy trong đêm  
Bây giờ còn ước thêm nỗi gì  
Các chúa lòng nghĩ suy mới nói  
Anh bận việc trần thế tiến hương
195. Không phải đi chơi mừng tìm én  
Mới được đến nói chuyện cùng nhau  
Trầu bạc dám ăn đâu cùng nàng  
Hãy bỏ qua cô nàng Hoa Lan  
- Thuyền đến bến Mẫu Đơn, Kim Quý
200. Bướm ong hoa nghìn dặm nước xa  
Chốn này nàng cho nhà quan biển  
Nước mênh mông bốn bề xuống lên  
Được thấy các chúa then đi đến  
Cùng xâu hoa nói chuyện râm ran
205. Tiếng là hoa trần gian dương thế  
Cho em xin một nụ giải buồn

---

1. Nhá: *Thú trầu không mọc dại trên rừng, ăn kém ngon. Đây là nói với thái độ khiếm nhường.*

- Mới bỏ công sớm hôm đeo đuổi  
 Chàng trai cất lời nói mới thưa  
 Tiên nữ nước mắt nhòa sâu thẳm
210. Đường nhân duyên ai dám ngăn ta  
 Tiên nữ nước mắt sa cát tiếng  
 Em say vì trai đẹp hồi người  
 Cho em vào chung thuyền với chúa  
 Các nàng bay vọt vờ đuổi theo
215. Bỏ qua nàng Mẫu Đơn đi tiếp.  
 - Chèo lên bến nước đỏ lưng trời  
 Lái đẩy thuyền ra khơi lên đường  
 Hai bên dù lọng đợi che dầm  
 Thuyền ta đi ở trong thuyền chúa
220. Bốn phía có đại lộ nhà trời  
 Chèo thuyền lên đến nơi gió thổi  
 Sóng gió thuyền chao đảo bốn bên  
 Chúa cong dãn quý lên trừ hại  
 Lệnh cấp tốc rộng rãi truyền ban
225. Vẽ bùa xuống mặt sông bến nước  
 Nước tự nhiên liền được ngừng trôi  
 Lái chèo thuyền lướt tới vội qua  
 Năm trăm chiếc thuyền vàng cùng vượt.  
 Thuyền tới chốn gió chuyển nước trong
230. Chốn này có yêu tinh quý dữ  
 Thấy thuyền chúa đi sứ vượt qua  
 Chẳng thấy mặc áo hoa tím đỏ  
 Chúng bày mưu sẽ cướp lấy thuyền  
 Nhìn chung quanh bốn bên toàn nước
235. Dùng phép biến qua được một mình  
 Chúa ngồi ở giữa thuyền than vãn



- Chúa mang gậy Dả Dửn phép tiên  
Gậy chúa chỉ vào nguồn mạch nước  
Yêu tình chạy nháo nhác tránh xa
240. Thân cùng chết phơi ra giữa trời  
Chết rồi vấy khắp nơi rơi vấy  
Vấy đen, đỏ cùng với tím vàng  
Cùng nhau chết dưới dòng sông sâu  
Anh lái chèo thuyền mau cho vượt
245. Thuyền chèo đến bãi cát sông Ngân  
Đây là chốn ăn sung ở sướng  
Nơi con Pụt đi xuống chơi bởi  
Nơi tiên trời sớm hôm cất vó  
Nào trôi, trắm bắt cả mang về
250. Số bị cướp số thì cống Pụt  
Người trần gian mơ ước nơi đây  
- Thuyền lên chốn nước mây phú quý  
Con Pụt trời xuống thế chơi sông  
Nàng tiên xuống chơi đình trần thế
255. Con Pụt xuống kéo nhị đánh đàn  
Trai nhỏ xuống đánh cờ xao xác  
Con Pụt xuống hò hát chào thầy  
Có nhị kéo, đàn tranh đàn tính  
Ai đến đây cũng vẫn quên cơm
260. Nơi vui thú quên cơm, quên nước  
Con Pụt lên dâng rượu mà mê  
Chân đứng dậy, bảo đi lại ngồi  
Đi đi đứng đứng trời đã tối  
Ngày lại ngày ở mãi hoá lâu
265. Đay chốn tiên độc thân vùng trời  
Trăm thứ hoa khắp nơi đua nở

- Trai tơ say tính, nhị, đàn tranh  
 Đêm ngày tiếng ca vang đủ lễ  
 Vui mừng tiếng hát hò gần xa  
 270. Hồn người thế lên là ở lại  
 Trông mặt mày thảm hại héo hon  
 Hồn còn cố lên xem cửa đình  
 Cùng tiên chơi nhị, tính không về  
 Lái thuyền chèo thuyền hoa vào trọ  
 275. Chèo lên đến cửu trùng còn xa  
 Thuyền chèo tới núi tây nước ứ  
 Nước mệnh mông tứ xứ sóng dồi  
 Mất trông xuống chơi với hoa mát  
 Biển rộng chẳng biết lối xuống lên  
 280. Nơi đây chúa tiên trời cai quản  
 Vua sai làm bốn phạm ở đây  
 Khôn khéo hơn người trần mọi thứ  
 Bao năm cùng vân vũ vẫn xoay  
 Ánh trắng biến ra ngay hình chữ  
 285. Giống như màn buông thả trong cung.  
 Như kim ngư vẫy vùng biển hoá  
 Tay cầm nước thành hoa, tay vốc nước thành hoa hoè.  
 Các chúa cất tiếng mới gửi thư  
 Cho xin chiếc khăn đơn cùng nàng  
 290. Chúa xin chiếc khăn vàng với duyên  
 Khăn em lên xứ tiên với chúa  
 Khăn này lên tiến cổ tiến bàn  
 Tiến cổ lên thiên nhan Ngọc Hoàng  
 Cho anh được sắc vàng nhờ vua  
 295. Nàng tặng khăn vàng hoa đẹp để  
 Trông thấy khăn lẫn gió lẫn mây

- Mây quán quít núi tây tiến rượu  
Nhác trông như ong bướm lẫn hoa  
Cũng giống như lá hoa với cành
300. Đa tạ em để anh được gặp  
Tiên nữ nghe nói thật mới thưa  
Nàng cho xin khăn hoa sắc vàng  
Cho chúa lên tiến hương thượng đế  
Trời mới cho trần thế bình an
305. Chúa ta chào các nàng liền bước.  
Thuyền chèo lên sóng gió, lắm thấy  
Người trần để nơi đây là gốc  
Nhưng ai ai cũng có lòng riêng  
Tài nữ nhi giỏi giang lúc này
310. Lái đưa thuyền lên ngay nước biếc  
Nước cạn được ăn cá vược sâu  
Nước lủ nồng nọc lên bờ cao cá đớp.  
Nhà tiên ba năm hạn  
Một năm sáu vụ hoa.
315. Lái đưa thuyền vượt qua khỏi chốn  
Đây là nơi thủy phủ Long cung  
Một năm dựng mấy lần nhà cửa  
Tay uyên cũng gỗ gỗ như lái đồ  
Mới thành chuyện duyên do chua xót.
320. Chưa lấy nhau đã buộc phải lìa  
Chưa ấm chỗ đã nghe lệnh bỏ  
Đàn ông lấy hai vợ thường tình  
Đàn bà chết hai chồng cũng lắm  
Đều do trời số định chia phân
325. Bờ biển mênh mông sáng chói  
Chân bước tới bờ bãi trải dài

- Nước sâu không biết nhờ, sông dài không thể quanh  
 Sai trẻ xuống bến dưới tìm thuyền  
 Sai nhỏ lên bến trên tìm sào
330. Các tướng gọi Phja Dạ vượt sông<sup>1</sup>  
 Các thầy gọi núi cao qua biển  
 Các tướng gọi núi lớn không thừa  
 Quan thần gọi núi cao không giúp  
 Nước ít thầy không nhờ
335. Sông sâu vì nước ta mới gọi  
 Viết thư đi hãy viết thư!  
 Viết thư làm hai lá  
 Viết vào sổ hai tờ  
 Một tờ lên Phja Dạ để gọi qua sông
340. Một tờ lên núi cao gọi đưa đường qua biển.  
 Tiếng ai gọi bờ biển ời ời  
 Tiếng ai gọi bờ sông ơi ời  
 Bà già ra cửa đợi ngắm trông  
 Cô dâu ra trước sông ngắm nhìn.
345. Mới biết người dưới trần lên đây  
 Hoá ra người trần gian lên gọi.  
 Gọi ta đi vượt biển nước Nồng<sup>2</sup>  
 Gọi ta đi qua sông nước Hác<sup>3</sup>  
 Có rượu không mời ta, ngày trà không tìm tôi.
350. Có việc mới tìm ta  
 Có trà với hoa mới tìm tôi  
 Tối qua tôi đưa hoa mới về  
 Thuyền tôi đi thuyền xa mới lại  
 Hôm trước chẳng tìm ta

---

1. Phja Dạ: Ngọn núi cao nhất ở Việt Bắc thuộc Cao Bằng. Ở đây là mời thần Phja Dạ đến giúp việc qua biển.

2, 3. Nồng cũng có nghĩa như Hác chỉ vùng địa giới nước Trung Quốc.

355. Đêm qua mới về nhà đã gọi đến.  
 Gạo rách tay chẳng rời  
 Bỏ lại vợ nên người gái goá  
 Nghĩ tới nước mắt lã chã tuôn rơi  
 Bao giờ vượt được sông mà về
360. Lấy nhau bé bần chân bằng củ tróc  
 Chưa được cùng sống trọn một ngày.  
 Lầm lằm qua sông đầy nước lạnh  
 Vào đến chốn nước nóng ấm đều  
 Làm ta phải chết nơi đốn mạt
365. Bố mẹ gả con đi  
 Gả nhà chẳng có gì trống rỗng  
 Gả con nơi đời sống không tên  
 Bán con không có tiếng  
 Bỏ mình chết ở bến bờ sông
370. Làm quan núi thành thần qua biển.  
 Chẳng cần ăn ruộng lớn bố cho  
 Không màng ăn ruộng to bố tạo  
 Khăn đỏ che mắt ngựa  
 Nhảy xuống núi Phja Dạ chết thân
375. Mới thành quan núi cao đi xứ.  
 Khi nghĩ tới lòng dạ sợ run  
 Nước mắt tràn như đổ  
 Vợ lấy hai nắm tóc lên bếp để hong  
 Thóc khô mang xuống cối để giã
380. Thóc không mang xuống loong để đâm<sup>1</sup>  
 Lấy nong sảy cám phân ra ngoài  
 Rồi lấy sàng thóc rời lên trên  
 Lấy cho được gạo lương hai ống

---

1. Loong: Cối giã gạo bằng chày tay.

- Vải hoa chùm gạo đựng mang đi.
385. Mẹ con nước mắt rơi lã chã  
 Chông cất lời dặn để ra đi.  
 Chim ri ăn quả muôm hai miếng  
 Chim sẻ ăn gạo nếp
390. Chị dâu rủ em chết.  
 Người em đi lính hết ba năm  
 Quan tha được mang thân về nhà  
 Chị dâu tay vỗ bừa vai em  
 Anh gơ tay đánh liền em chết
395. Anh trai tự tay giết em mình đấy thôi.  
 Nước đen như nhọ nổi  
 Nước sánh tựa máu trâu  
 Không chết mới được quay trở về đấy thôi  
 Lòng dạ tự héo hon
400. Nước mắt vợ và con lã chã  
 Anh đi chiếu treo phen, anh đi chăn treo sào.  
 Anh dặn lại mọi điều, mọi nỗi  
 Hễ thấy anh không trở lại bỏ đi  
 Chào tiễn biệt sá gì tổ én<sup>1</sup>
405. Chào luôn cả chiếc đèn lồng hoa  
 Ta đi còn trở về hú hoạ thôi mà  
 Nghĩ mà thấy lòng dạ cồn cào  
 Ba mẹ con ở sau ta dặn  
 Tay trái cắp cái nón mang theo
410. Vợ con nước mắt rơi chột dạ  
 Dặn từ biệt bà bá nhà trên

---

1. Tổ én: Trong vùng Tây, mùa xuân én hay bay về làm tổ ngay nóc nhà sàn, hết xuân lại bay đi với cả con đàn cháu đống vừa mới sinh sôi. Đồng bào quan niệm nhà có én làm tổ làm giàu sang, không ai đuổi én. Chào tổ én chính vì thực trạng này.

- Chào từ biệt thím em nhà dưới  
 Nước mắt như nước suối tuôn rơi  
 Người chồng tay cầm chèo bước xuống
415. Trên sàn vợ con vọng khóc than  
 Không được ở với nhau tới già, đâu nào  
 Chào dặn bố mẹ già là đi  
 Chân bước theo bậc thang bằng gỗ  
 Ta dặn cả đôi guốc hai quai
420. Lại dặn cả đôi giày hai má  
 Không đi lệch quan vả vào thân  
 Việc quan như mặt trời khó tránh  
 Việc nhỏ còn biết nhờ  
 Hoặc có khi em đi mà lạy
425. Đi lạy khắp trần gian  
 Đi xin quan hạ giới  
 Người phía dưới trần gian  
 Quan nhân gian sẽ mắng  
 Lòng run run đau quặn quay về
430. Ta không đi bưng kho cấm đậu<sup>1</sup>  
 Hễ không đi bưng vợ cấm con  
 Anh ngã xuống biển xanh mà chết  
 Em hãy nhịn ăn một bữa trưa  
 Em sẽ nuôi con thơ thay bố
435. Em sẽ nuôi chó thay ta  
 Anh dẫu đi nơi xa vẫn về  
 Anh dẫu đi cách quê vẫn lại  
 Được đi còn được lại hãy tin

---

1. Phung: Nguyên nghĩa là bưng bít, đây hoặc bịt kín lại. Ở đây Put ra điều kiện phải đi chở đồ, nếu chống lại sẽ bị tước mất quyền làm ruộng, tệ hại hơn là không được lấy lúa trong kho để ăn, và cả vợ con cũng không được nhận nữa.

- Dấu đường về không tin chỗ ngại.  
440. Cây gầy tìm cây khác thay vào  
Anh chết tìm lấy người chồng mới  
Hễ anh rơi xuống rộc chết đi  
Lấy chồng mới để về nuôi con  
Nghĩ tới nước mắt tuôn như suối  
445. Bao giờ thành người với cuộc đời!  
Khi dẽ không biết năm tháng  
Đẽ là đi cho đến tận già...  
Quanh năm không hạt thóc tra xuống đất.  
Làm sao làm ăn được với đời.  
450. Chào ngỗng vịt ở nơi dưới sàn  
Chào trâu bò nghênh ngang gặm nhà  
Chào bát đĩa bày ra trong chạn  
Không biết đi mấy tháng được về  
Ba ngày không thấy mặt hãy tìm.  
455. Mười ngày không có tin hãy kiếm  
Tìm anh lấy gai gianh đi tìm  
Tìm anh lấy gai song đi kéo  
Mắc chỗ nào là ta, vướng chốn nào là anh  
Móc được anh đi lên  
460. Mang tới bãi cát phơi nắng.  
Thương anh bẻ cành cây để che  
Cũng thành như nhà xe đưa đám...  
Nhấn khắp các gái nhỏ ta quen  
Chào tiễn biệt bé em người đẹp  
465. Ngoảnh mặt xuống bãi cát đông người  
Tay nhắc gạo trên vai bỏ xuống  
Bỏ dao và đặt nón vào thuyền  
Tay cho thuyền xuống thác



- Đầu thuyền đóng cây cọc  
 470. Cuối thuyền cắm cây sào  
 Thấy ta nhấn các nàng không lâu  
 Chốc lát vào thuyền loan mau lẹ  
 Mang lễ lên thuyền lớn vân vân  
 Thuyền bạc hàng vào trong nướm nước
475. Chọn lấy cả cỗ thịt cỗ chay  
 Chọn ba kho cho đầy đủ thóc  
 Chọn lấy chín kho muối  
 Chọn lấy ba sọt thóc  
 Chọn lấy chín sọt cát
480. Chọn cây chuối hộ vệ phách hồn  
 Chọn lấy quả trứng tròn hộ mệnh  
 Chọn lấy cây chuối con về trồng  
 Lấy cây trồng trên bờ  
 Chuối con trồng nhà sau
485. Chọn lấy lẫu hộ mệnh, hộ hồn  
 Chọn lấy chiếc nhà toan đi sứ  
 Chọn lấy gà vịt lên cống hồn  
 Bạc tiền lên thế mệnh  
 Chọn lấy cả áo lụa áo là
490. Chọn lấy cả áo sa áo Hác  
 Gà vịt lên cúng hồn  
 Tiền bạc đi cống sứ<sup>1</sup>  
 Ta qua chốn thổ công  
 Ta qua ông thành hoàng thổ địa
495. Chọn lấy cả tôi tớ con hầu

---

1. Cống sứ: Có nghĩa là đi để triều cống. Những người cần làm lễ kỳ yên, cầu lộc... thì đi mời thầy về làm có đoạn Pụt này để mong trời phật phù hộ. Trong Pụt gọi là Công thủ (cống sứ), trong then gọi là Pây sử (đi sứ).

- Chọn các nàng cùng nhau hái nhĩ  
 Nàng hái hoa theo ta  
 Nàng hái hoa đẹp theo anh  
 Chào tiễn biệt các em ở lại  
 500. Vào thuyền loan ta hãy vào thuyền  
 Lái đò chèo thuyền to mau chóng  
 Cởi thuyền loan ra đứng đợi chờ  
 Thuyền đồng lái cởi cho lập tức  
 Đâu thuyền cởi ngay cộc  
 505. Cuối thuyền nhỏ cây sào.  
 Lướt thuyền ra giữa biển mênh mông  
 Thuyền bạc lái xuống ghềnh thoăn thoắt.  
 Chèo xuống thác *thứ nhất*  
 Quay lưng chẳng thấy bờ  
 510. Nhìn kỹ không thấy bến  
 Nổi kẹp kẹ xuất hiện trên sông  
 Lái đò chèo thuyền to xuống vực  
 Lái thuyền đồng cùng lúc xuôi dòng  
 Mau xuống thác *thứ hai*  
 515. Nước xoáy tựa trôn ốc  
 Nhìn lâu thấy lạnh người  
 Đi xuống ghềnh thuyền xuôi thoăn thoắt  
 Làm nôn nao lòng dạ  
 Dặn các em trước đã hái hoa  
 520. Mọi người giữ mạn thuyền thật chắc  
 Bay cao lại điều hâu, bay thấp là con quạ  
 Quan thấy mang rượu, trà đi sứ  
 Trông thấy chim queng quý ra ràng<sup>1</sup>

---

1. Queng quý: *Thứ chim kêu vào đêm hè, đúng mùa cây cầy. Tên này gọi phỏng theo tiếng kêu, mà tên thật là hoàng anh.*

- Thấy giọng vó bó ngang mặt nước  
 525. Lính lái thuyền xuống vực sông sâu  
 Lao thuyền xuống giữa ghềnh  
 Mau xuống thác *thứ ba*  
 Nơi này sông nước ta chảy tới  
 Con gì kêu cù vác bên sông<sup>1</sup>  
 530. Con gì kêu ngáo hùm bờ biển  
 Thứ này không hay thấy  
 Bụng dạ thấy nao nao  
 Đừng sợ, em đừng sợ  
 Gái trẻ chẳng sợ gì  
 535. Con cuốc kêu cù vác bên sông  
 Con cú kêu "ngáo hùm" bờ bể  
 Chèo xuống thác *thứ tư*  
 Chốn này sóng rì rào  
 Đường này đi về biển  
 540. Về nước biển nhiều sông  
 Trăm thứ hoa nhiều cánh  
 Mau xuống thác *thứ năm*  
 Ong bướm kêu rì rầm sâu nảo  
 Lòng gái trẻ sợ hãi run run  
 545. Anh xin dặn các em gái lịch  
 Gái trai cũng có lúc than thân.  
 Chèo xuống thác *thứ sáu*  
 Đưa sào không tới bờ  
 Sào chống không tới đáy  
 550. Đâu thuyền chèo theo ghềnh  
 Đâu thuyền quay xuống vực  
 Rắn rết lên bắt người mặt nước

---

1. Cù vác, ngáo hùm: Từ tượng thanh phỏng tiếng kêu về đêm của con cuốc và con cá.

- Thuyền thắm lái chèo trước chỗ nàng  
 Gái trai bám thuyền loan cho vững
555. Sào làm bằng cây giang  
 Không có mắt có đoạn  
 Lăn đẩy lao bảy vực  
 Khi ấy muốn quay ngược khó lòng, vậy thôi.  
 Gái tranh dành tự ngồi thắm khóc
560. Mau xuống thác *thứ bảy*  
 Lặn được bảy khúc sông thì đến  
 Sứ đi mười hai chặng tới nơi  
 Dùng thuyền nghỉ bên bờ lữ lượt  
 Bơi thuyền vào bãi cát ồn ào
565. Thổ địa nhận lễ vào nha môn  
 Thổ địa cùng thấy lên chứng kiến  
 Mau xuống thác *thứ tám*  
 Ra chơi nắng bên vực sông sâu  
 Rắn thuồng luồng lên đầy mặt nước
570. Thấy hoa mạ nở đẹp bướm tìm<sup>1</sup>  
 Hoa tháng ba ong xem thiếu nảo  
 Trai tơ thấy gái lạ ngẩn người  
 Trai trần thấy tiên trời dạ ước  
 Mau xuống thác *thứ chín*
575. Rắn thuồng luồng bịn rịn đùa vui  
 Người thế cũng có hồi than ước  
 Trên trời có nhật nguyệt sáng soi  
 Người trần gian dưới trời lên tới  
 Dặn các nàng tiên giới chớ quên
580. Xưa người ở viễn phương cách xứ

---

1. Hoa mạ: *Dịch tên bjoóc mạ, một thứ cây to, hoa mọc thành chùm, nhiều màu sắc rất rực rỡ.*

- Gái trẻ nước mắt đỏ vãn than  
 Dặn cả các cô nàng không trễ  
 Gái hác thấy trai quý đậm yêu  
 Thuyền xuống thác đều đều theo dốc
585. Gái trai khóc rưng rức sầu lo  
 Dặn khắp cả các cô hái nụ  
 Nước phong ba chốc nữa bằng cút to  
 Rắn thường luồng lên bờ bắt người  
 Đặt nam chân quan ngồi xem hướng
590. Nước chảy ngược tày kho  
 Nước cuốn co tày nhà  
 Chẳng còn lòng nhớ đến vợ con  
 Quên cả bốn khúc xương trong mình  
 Không biết mấy tháng trời được lại
595. Nước lẫn lộn nhiều sông  
 Trăm hai con sông cùng chảy đến  
 Nước biển Hác trắng phau  
 Nước biển Kinh sánh đậm  
 Một bên nước biển ta
600. Bên kia sông đi sứ  
 Gái trai ra buôn bán bờ bờ  
 Có hoa bán cho nàng một đoá.  
 Các tướng từ trần thế lên đây  
 Các nàng đi buôn hoa trần lại
605. Ôi nàng ơi! Hỡi nàng ơi  
 Thuyền em gỗ vàng tâm chèo nặng  
 Thuyền em bằng gỗ sơn chèo chậm  
 Bán để anh vượt ghềnh chẳng nên  
 Gặp nhau đành yêu suông nhau vậy
610. Ôi đầu thuyền đã thấy xuống ghềnh

- Đầu thuyền đang lao nhanh xuống vực  
 Miệng nói biết nghe được hay không hồi trời.  
 Chèo xuống thác *thứ mười*  
 Gái trẻ ra cửa sổ ngồi trông  
 615. Trai gái ra cửa to cùng nhìn.  
 Lao thuyền xuống giữa ghềnh  
 Quay thuyền xuống ngay thác  
 Nước giữa thác trắng trong  
 Trai gái cùng vào ra như bướm  
 620. Trẻ già lại sấm sửa túi khăn  
 Thuyền Hác kéo phân vân ra vào  
 Trên thuyền rần thuồng luồng quán quít  
 Sông trên trời sóng nước đỏ hồng.  
 Nước sánh tựa máu trâu  
 625. Trai gái nước mắt sâu tuôn chảy  
 Nước chốn này còn nhỏ chưa lo  
 Đến vực trắng nước to mới hốt  
 Mau xuống thác *mười một*  
 Hỡi ôi! Anh từ biệt tất cả bạn nàng  
 630. Ra đi anh hãy còn thư thả  
 Lần sau qua ta sẽ kết đôi  
 Thuyền chèo xuống tới nơi sóng biếc  
 Thuyền xuống vùng Bạch Hạc mênh mông<sup>1</sup>  
 Chốn Bạch Hạc nhiều sông cùng gặp  
 635. Như trăm hoa nhiều cánh khoe xinh  
 Chèo xuống thác *mười hai*  
 Ta xuống nơi mẹ Hác Quảng Đông<sup>2</sup>

---

1. Bạch Hạc: Thuộc đất Phong Châu, từ xa xưa chắc chắn có quan hệ với người Tày, Pựt nhắc tới cũng là có lý. Tuy nhiên, Bạch Hạc cũng đồng nghĩa với hạc trắng, nên có người quan niệm như vậy.

2. Mẹ Hác, Quảng Đông: Mẹ Hác người Quảng Đông.

- Thuyền Kinh với thuyền Nồng chấp chới  
 Ước sao cùng chơi bởi trần gian
640. Gái trai hãy đi đường thư thả  
 Chèo thuyền vào trước nhà bà mẹ  
 Vườn mẹ Hác ta cố tới nơi  
 Mẹ Hác ra cửa ngoài để ngắm  
 Mẹ hoa ra trước cửa để nhìn
645. Thuyền hoa dưới trần lên vừa tới  
 Con nhà ta lên vội cổng châu  
 Có gà vịt cổng hỗn  
 Họ nhà có lợn to lên cúng.  
 Lăn sau năm mươi tuổi mới phải lễ đến ta
650. Sáu mươi tuổi ta tha cổng mẹ  
 Phù hộ con dưới thế bình an  
 Cho, con sống thanh nhàn khoái lạc  
 Thuyền chèo tới bãi cát bờ sông  
 Người trần chờ bên trong thuyền mục
655. Không thì chờ thuyền khác mà về  
 Đầu thuyền đóng cái cọc  
 Cuối thuyền cắm cái sào  
 Thuyền thầy buộc nghìn năm không đứt  
 Dọn lễ ra bãi cát mệnh mong
660. Đồ cống tiến dọn bên bãi cát  
 Mẹ Hác ra cửa bé mà trông  
 Đây là lễ dưới trần lên cổng  
 Lấy gà vịt cúng hỗn  
 Bạc tiền lên cổng mẹ.

## DÂN TỘC TÀY

### THEN BÁCH ĐIỀU<sup>1</sup>

*Then là loại hình nghệ thuật thường được dùng trong cúng bái cho người ốm, cầu phúc... Tính đặc thù của then là sử dụng tiếng bản tộc. Lời văn dí dỏm, hấp dẫn.*

*Nhiều nghệ nhân làm theo hay đã từng được mời đón đi hát trong ngày lễ hội để mua vui. Những năm gần đây, điệu hát này đã được ca trên làn sóng điện truyền thanh. Và năm 1975-1976 đã có hội nghị về Then ở Thái Nguyên.*

*Các bài hầu hết đều được viết bằng chữ Nôm, đây chỉ là bản dịch. Bài này chúng tôi lấy từ bản nôm của Nông Đức Chước ở Trung Thành, Bạch Thông, Bắc Thái làm gốc. Nhưng vì bản văn này bị rách nát nhiều nên đã tham khảo các bản khác ở vùng hồ Ba Bể, Chợ Đồn, Cao Bằng.*

LỤC VĂN PẢO

Nướm nượp ra bãi sông thả trâu  
Tôi bởi vì quá đau bỏ mạng  
Hồn bay lên thiên đường Tam Quang<sup>2</sup>  
Lại đã đến tháng ba hoa nở

---

1. Trích đoạn đã công bố trong Tạp chí Dân tộc học số 4-1990.

2. Tên chợ ở Mường Trời. Theo quan niệm của người Tày tất cả bốn người chết đều lên thiên đường Tam Quang.



5. Ta đây đã đến chỗ sơn lâm  
 Tiên ta đã đến vùng chim chóc  
 Kiệu các tướng đang lúc lưng trời  
 Rừng ồn ào khắp nơi kỳ lạ  
 Náo nùng dừng lừa ngựa đứng nghe
10. Tiếng gì kêu ầm ì náo động  
 Chẳng khác gì tiếng vọng rừng xưa  
 Các ngài trộm dừng cớ nghe tiếng  
 Văng vẳng ngân đàn tính tấc không  
 Các nàng tiến trầu ăn tận miệng
15. Đóng quân giữa rừng núi chẳng đi  
 Các nàng nước mắt rơi rầu rĩ  
 Quân lính quá mệt mỗi kêu than  
 Vai mang nặng gánh, khiêng nhà chúa  
 Đóng quân giữa đại lộ tấc không
20. Ba hồi trống giục quân đóng dả  
 Lệnh truyền đi khắp cả bản nha  
 Gọi "Bách diểu" đến ta đếm hỏi  
*Phượng Hoàng* liền chạy vội tới nơi  
 "Tôi nguyên con vua trời Ngọc Hoàng
25. Cho tôi xuống dưới trần cầm quân  
 Tôi xin quản sơn lâm khe suối"  
*Chim Công* nghe bối rối đắng cay  
 "Tôi cũng là con trai Hán Sở<sup>1</sup>  
 Lệnh tôi xuống làm chủ cầm quân
30. Chính *Phượng Hoàng* bộ lông xấu xí  
 Lại xây tổ ở giữa vách cao

---

1. Những tên như *Hán, Sở* hoặc *Hà Nam, Tam Quốc, Hàn Tín, Tào Tháo...* trong *Then* cũng như nhiều thể loại dân ca khác của người Tày thường dùng để phịa chêm, không xác định vào những việc và người thực đó, nên về sau, chúng tôi sẽ không chú giải.

- Thường lui tới ăn nằm với vượn"  
 Đứng sau màn các tướng mỉm cười  
 "Kẻ thất tiết làm vua ai trọng"  
 35. Phượng Hoàng liền dịu giọng kêu oan  
 "Chớ nghe lời tà gian hấn nói  
 Tôi lẳng lơ với vượn khi nào?  
 Có ai thấy gọi vào đôi chất  
 Tôi ăn nằm với vượn thì thôi  
 40. Có sao lại nói sai việc ấy  
 Chẳng phải tôi nói bậy hời quan"  
 Các tướng liền nói ran sau màn  
 Viết sắc cho *Phượng Hoàng làm vua*  
 Để Phượng Hoàng cầm đầu tất cả  
 45. Chim công thấy giận quá trong lòng  
 "Còn tôi đây đẹp lông hơn hấn"  
 Chúa Trịnh liền viết thẳng sắc phong  
 Cho làm chức Quận công ngồi dưới  
 "Mây tuy đẹp nhưng bởi đầu thon  
 50. Rừng xanh chim trăm con không nể"  
 Chim Công liền quì lạy người  
 Nhận lấy sắc lệnh trời ban phát  
 Cất chân ra nhón nhác ngoài sân  
 Mặt cúi gằm muôn phần xấu hổ  
 55. *Cạn Cốc* cũng vội vã đến liền  
 "Tôi là con vua Đường Thái Tông  
 Cho tôi xuống cai quần trần thế  
 Đại loạn đã khốn khổ ba năm  
 Bắt tôi qua Ngô Bang đi sứ  
 60. Tôi mới liều chết giữa rừng xanh  
 Hồn lạc lên thượng cung mừng trời

- Xương thịt nát ở bụi rậm  
Mới biến thành Cạn Cốc rừng sâu  
Tôi mà kêu chẳng mưa cũng nắng".
65. Chúa trạng nghe biết hẳn có công  
Mới phong chức cho thân làm chủ  
Cho dù lọng che ở hai bên  
*Hoàng Anh* mặc áo vàng trai đẹp  
Con Tam Tào nổi kiếp Hán gia
70. "Thấy chúa trạng đi qua tôi mừng  
Quả đúng như trời cần cho gặp  
Tôi xin phép nói thật đôi lời  
Tên thật tôi gọi là Lương Quân  
Xưa tôi cùng Bjoóc Lỗm làm bạn
75. Mùa xuân tôi mới lạc theo ong  
Mới trở thành *Hoàng Anh* đẹp lạ  
Đánh tin thăm cô ả ngày xưa  
Cám ơn nàng đón đưa khi trước  
Mùa xuân tôi mới gọi tìm đôi
80. Viết sắc cho tôi nơi phong tước  
Phong cho tôi chức *chúa Cô Kê*  
Sắc lệnh đó truyền về mãi mãi  
Nhận lệnh tôi liền vội bước ra  
Lại thêm chức *Thám Hoa Bảng Nhân*"
85. Chích choè liền vội vàng vào tranh  
"Người thấy tôi trẻ ranh không tính  
Tôi cũng xin nhận lệnh làm vua"  
*Chiến chiến* liền vào thua xoén xoét  
"Mày đừng có láo toét xin vua
90. Mày định toan trên đầu kẻ khác"  
Chiến chiến nàng mắng nhiếc vài lời

- "Mày chớ cãi lời thôi chủ mắng  
Viết sắc cho hai đảng ngang nhau  
Thành truyện cho đời sau mãi mãi"
95. Chiến chiến làm ông xã thị mừng  
Chích choè đáng khéo khôn làm hại  
Ai nhận được chúc nầy làm vui  
*Tử Quy liên tới nơi trình báo*  
"Tôi là con hạ giới mồ côi
100. Bố mẹ do số trời đã hết  
Tộc còn mỗi một bà già  
Ăn xin khắp gần xa quê quán  
Bác già lại có bụng chẳng hay  
Bác bắt cháu đến ngay cùng ở
105. Ngày ngày ra bãi cỏ chăn trâu  
Túc quá thất cổ rồi bỏ mạng  
Hồn chạy lên thiên đường Tam Quang"  
Đợi đến tiết tháng ba hoa nở  
Mới nghe thấy tiếng gọi Tử Quy
110. Đau xót lòng nam nhi nữ tú  
Kẻ yêu bạn đây đó xa xôi  
Ngày vắng xin đến nơi hãy nhớ  
Sắc phong cho thiếu nữ làm quan  
Lệnh sắc cho cô nàng *đô thứ*
115. Xong rồi ra đến đó đợi nhau  
*Chim trĩ* liền vào tâu vội vàng  
"Tôi là con thiên đường Ba Vương  
Cho tôi xuống trần gian trị người  
Mẹ Ba Vương cho tôi xuống thế
120. Tôi mặc áo hoa hoè mặt trắng  
Số trời không cho phép làm vua

- Tôi thành kẻ hàn cơ ở núi  
 Bụng đói đành lúi thủi kiếm ăn  
 Ngày ngày ở rừng xanh vắng vẻ"
125. Chúa trạng nhìn vào mặt thấy thương  
 Lệnh phong chức lớn làm *Đô Đốc*  
 Ngày đêm ở giữa đất rừng sâu  
 Con Két liền vào mau trình chủ  
 "Tôi là con hạ giới chúa xuân
130. Đồi người xưa đã phân làm nàng  
 Cho đi xuống toàn miền trị hoa"  
 Quá yêu nên xin cho mọi thứ  
 Đi kiếm khắp các xứ rừng xanh  
 Tay nàng ngắt lấy cành hoa ngón
135. Một mình nàng ăn tốn một bông  
 Tự nhiên hồn bay dần theo mẹ  
 Bỏ xác ở trần thế rừng sâu  
 Quá yêu tôi tự thương tự liệu  
 Mới thành con chim Két mỏ vàng
140. Chúa mới phong *chức sang Thái Bảo*  
 Hễ có việc kiện cáo thì tìm  
*Nộc Dác* bước vào liền vái lạy  
 "Cho tôi xin trình bày với Then  
 Tôi là vợ của tiên ngày trước
145. Mẹ chồng tôi không được vừa lòng  
 Tôi mới thất cổ mình tự tử  
 Hàng năm đến mùa vụ tháng năm  
 Vì yêu tôi chơi thăm đồng ruộng"  
 Viết sắc cho hưởng *hạng Quận Ba*
150. Bụng đói tự tìm mà nuôi miệng  
 Bìm bịp mặt đen sạm tới nơi

- "Xin trình các then trời cứu trùng  
Tôi là vợ Thạch Sùng ngày xưa  
Vì *thằng Cáo* mưu mô làm bại  
155. Chồng tôi mới phải dưới hân ta  
Cay cái *thằng cáo* nhà vô lại  
Nhà cửa toi tan bại chẳng còn"  
Thằng *cáo* lên giọng van mà nói  
"Bởi ngày xưa em lại chẳng thương  
160. Cửa nhà mới dở dang như vậy"  
Bim bíp lòng áy náy nói ngay  
"Xưa sao không đến đây hỏi lấy  
Bây giờ còn nói vậy làm chi"  
Thôi đừng cãi làm gì chủ mắng  
165. Viết chỉ cho hai đảng làm quan  
Bim bíp nhận *chức sang Phò Mã*  
Còn *thằng Cáo* làm *xã chui rừng*  
Các chủ vỗ tay mừng đôm đốp  
Mặt mũi vẫn loè loẹt *cáo* ta  
170. Chúa phong *chức* thế là xong cả  
*Con Cuốc* lại vội vã vào tàu  
"Chính tôi là con ông *phò Mã*  
Cho tôi xuống lập nghiệp trần gian  
Ba năm hạn không còn giọt nước  
175. Khắp thiên hạ đói khát mất màu  
Từ *chức* không làm vua thượng giới  
Mời xuống trần cất cở ngựa vua  
Thất tiết phải thành ra rúc bụi  
Mới biến thành con *Cuốc* yếm trắng  
180. Nhan sắc tôi hơn hân bao người  
Đêm ngày gọi không thôi tìm bạn

- Cứ đến mùa làm ruộng tôi kêu"  
 Phong chữ *Trạng phong lưu quan lớn*  
 Hiệu Đỗ Quên Thục Đế chúa xưa
185. Tháng tư, năm đến mùa kêu thăm  
*Chào Mào* cũng vội vàng vào ngay  
*Có chim Sáo* lia bay theo gót  
 Hai đứa nói rành rọt với nhau  
 "Ta sẽ vào quỳ tâu các tướng
190. Ất phải được chức lớn hơn người"  
 Trước mặt Then, Sáo ngồi hầu lạy  
 "Tôi con Then hạ giới thực thà  
 Số không đậu đẳng khoa ghi bảng  
 Mới đến nỗi cơ hàn rủi ro
195. Mới biến thành sáo bay đen cánh  
 Lễ nghĩa tôi biết lắm hơn người"  
 Chúa *Trạng phong* cả đôi chức lớn  
*Chào Mào* làm *Tướng Quân Chính Đội*  
 Còn Sáo thì quen lối việc quan
200. Phong cho *chức tướng sang Vạn Việc*  
 Vua có việc cấp thiết kêu sang  
 Phải lo liệu chu toàn truyền báo  
*Chiến chiến* theo ông xã tùy hành  
*Gỗ kiến* cũng vào tranh với bạn
205. "Tôi là con Quốc Mẫu mừng trời  
 Bởi ông Bụt trên ngai phán bảo  
 Cho tôi xuống hạ giới dạo mừng  
 Hàng năm đến tháng ba tháng bốn  
 Viết chỉ phong em gái *Phù Nhi*"
210. Đây chính nàng nữ nhi chơi bởi  
 Ngày ngày mổ cây rừng rậm

- Nào ai lại được ấm như tôi"  
 Nộc Xó liền đến nơi tức thì  
 Nó đòi lấy chức gì cao sang
215. Nhưng Nộc Xó chẳng đang thăng chức  
 Mặc cho sống buồn bực rừng sâu  
 Để rồi nữa mai đây ta dạy  
 Vợ Hán Lãng, Vệt thấy quỳ tâu  
 "Tôi con vua đứng đầu thượng giới
220. Ra Hà Nam chơi bởi kén chồng  
 Đi khắp cả Tây, Đông, Nam, Bắc  
 Chẳng có ai vừa được ý nào  
 Buồn bã lên tiêu dao rừng rú  
 Gặp khi rừng hội ngộ đánh cờ
225. Thiếu đôi đánh bạn bữa với khi  
 Ở lâu ngày khó bỏ được nhau  
 Đã thế độc lời đau thật dạ  
 Hồn lên trời vật vã với nhau  
 Mới hoá áo xanh màu làm Vệt"
230. Con Hác họp chợ Kinh kén chồng<sup>1</sup>  
 Hoá thân xuống núi rừng bơ vơ  
 Làm gương người mọi mùa đều rõ  
 Phong nàng chúc *Thái Cổ Đô Vương*  
 Đêm ngày ở núi rừng ngàn rộng
235. *Chim Khiếu* vợ Vương Mãng tới nơi  
 "Tôi vô đạo với người quân tử  
 Nên chồng tôi vứt bỏ không thương  
 Số kiếp bỏ gia môn là hết  
 Quá buồn tôi chơi miết rừng xanh
240. Ngày trước cũng làm dân hạ giới

---

1. Hác: *Tức là người Tàu phương Bắc, Chợ Kinh: chợ của người Kinh.*



- Hôm nay xin được nói với Then"  
Viết giấy cấp *Công Danh Cai xã*  
Có việc ta sẽ báo cho nhau  
Làm nên việc ngày sau sớm tối
245. Trăm chim đứng hai lối theo người  
Căng Lò cũng tới nơi trình báo  
"Tôi mồ côi ở lại với rừng  
Hàng năm đến mùa xuân tôi hát  
Anh em cửa nhà nát tôi than"
250. Lệnh viết giấy phong *quan Tiết Chế*  
Công lao ngàn có nghĩa với quan  
Đêm ngày ở thâm sơn hãy nhớ  
*Chim Yểng* vợ Hạng Võ ngày xưa  
Phải đi sứ Hung Nô thiên triều
255. "Yêu chồng tôi mới liều kiếm xa  
Gặp lúc cơn phong ba bão táp  
Chèo gậy, chết mất xác thân tan  
Hồn xiêu đến Ngô Canh Ngô Quý  
Quá yêu tôi tức thì hoá thân
260. Hồn còn lạ đến tận ruộng Hác  
hài cốt bỏ bãi cát bến sông  
Nhớ chồng tôi than thân đôi tiếng  
Mới thành con chim Yểng ở rừng  
Ngày xưa cũng người dân dưới thế".
265. Thấy nàng thật có nghĩa với chồng  
Mới gọi vào để phong cho chức  
*Làm quan cai mọi thức xa gần*  
"Khó nhọc lòng nữ nhân thật rộng  
Hàng năm nàng sẽ ngón gọi chồng"
270. Trình quan tôi về trông nhà đã

- Chim Yểng vào tàu cả với Then  
 Chúc sang thêm công danh lừng lẫy  
 Không dưng ai báo bậy thành công  
 Phán quan lệnh thông dong truyền bá
275. "Cho tôi làm sứ giả chuyển lời"  
 Lệnh truyền xong về nơi rừng thẳm  
*Chim Sẻ* vội xăm xăm đến ngay  
 "Từ nhỏ tôi một mình nghèo khổ  
 Đi ăn xin khắp chỗ bản hương
280. Ngày ngày rình kho lương kẻ khác"  
 Chúa Then bảo phong tước chức sang  
 Phong cho chức *Đại Vương Tế Tướng*  
 Mừng lại mừng vận chuyển đó đây  
 Giữ kho nước đêm ngày ăn thóc
285. Chúa Then đã phong chức từ xa  
*Chim Chích* liền đi vô không trở  
 Xin lạy các chúa tể Then trời  
 Tôi xin chức làm cai quân lính  
 Biết người thí chức ấy cho không
290. Trước vì Bụt Then ông nhà trời  
 Quá tức giận làm đời không may  
 Chim Chích tự thương thay kẻ lẽ  
 Viết chỉ cho chức bố Ông Thôn  
 Cho phép cùng chư vương đi về
295. Nàng *bói cá* lễ mễ theo sau  
 Mặc áo xanh tới mau sẵn sàng  
 "Tôi là con Vương Mãng Nàng Ba  
 Ngày vắng ra phù sa bến tắm  
 Mới gặp quan đẹp mắt Hán Xuân<sup>1</sup>

---

1. Hán Xuân: Ở đây chỉ nhân vật trong *Lưu Đài Hán Xuân*.

300. Buồn bã đi chơi xuân hái nhị  
 Gặp Nàng Ba đẹp ý kết giao  
 Xong việc rồi lại nhà chờ đợi  
 Hẹn chẳng thấy chàng tới tìm nàng  
 Buồn quá ra vườn hoang tự vẫn
305. Miệng than vãn lẫn thẩn đi tìm  
 Đến ngã ba đỉnh đèo gặp Bụt  
 Bụt thương, cho sống lại tấm thân"  
 Lệnh chỉ cho *Cai Quân Sơn Dã*  
 Mới thành chim Bói Cá thỏ than
310. Lòng nhớ mặt cô nàng tạc dạ  
 Cứ đến tháng đầu hạ ba, năm  
 Thang thỏ làm trần gian sầu não  
 Có người, chết chỉ tại tôi than  
 Thương đến tình Hán Xuân khi trước
315. Vụ xuân kêu não ruột thảm thương  
 Thiên hạ đều sầu buồn hết nỗi  
 Nhưng tôi không sầu thảm chi nhiều  
 Ai cũng được lệnh trời ban phát"  
 Lại thấy con *chim Ri* sà tới
320. "Tôi xin vào còn vội dâng công  
 Thấy tôi nhỏ đếm không đầy nhĩ?"  
 Chúa Then thấy đẹp ý mới thưa  
 "Loại như mày chúc gì cho đáng?"  
 Tôi nằn nì vội vàng trình thưa
325. Cho tôi thay chúc vua *Phượng Hoàng*:  
 "Các chúa Then cười vang tay vỗ  
 Rồi viết chỉ giao phó phân minh  
 Phong cho chức *Cầm Binh Tổng Chính*  
 Đêm nay tôi chỉ đến chơi vui

330. Tôi xin mang cho người còm nắm"  
 Trong màn chúa cười chẳng chịu thua  
 "Loại mày mà làm vua ai phục?"  
 Ác Là liền cặp rập vào trình  
 "Tôi là con rừng vàng chúa xuân
335. Kiếp trước tôi có ông cho ngọc  
 Cho xuống quản bách thức loài hoa  
 Đánh bạn với Nàng Ba trên chùa  
 Sống với nhau nhiều mùa xuân tiên  
 Quá buồn tôi đi xem tứ xứ
340. Tìm khắp cả rừng rú hoang sơ  
 Giơ tay tôi mới vơ hoa ngón  
 Bỏ mồm tôi ăn tốn một bông  
 Từ đó hồn lên không về trời  
 Thân xác bỏ ở nơi rừng rậm
345. Nhớ tới chồng tôi vọng khóc than  
 Mới biến thành mỏ vàng Ác Là"  
 Chúa mới phong chức to thái Bảo  
 Hễ có việc kiện cáo tìm tôi  
 Gà Lôi cũng tới nơi giải bày
350. "Tôi xin thưa và lạy các ông  
 Tôi là con thiên cung bà mẹ  
 Tiếc công tôi thành thử chết oan  
 Giấu mình nơi lâm sơn cùng cốc  
 Mới biến thành Gà Lôi ở núi
355. Ngày ngày kiếm giun mối để ăn"  
 Sắc phong cho *Công Danh Ngàn Tương*  
 Đêm ngày luôn ở chốn rừng hoang  
 Gà rừng vợ Hán Vương vào quỳ  
 "Quê tôi ở đất quý Vũ Lăng

360. Cùng Lý Nha kết thành gia thất  
 Đòi Tam Quốc phiếu bạt loạn ly  
 Mới thành người nữ nhi khác chồng  
 Chúa Trạng nhìn thấy thân thương hại  
 Sắc phong cho *Sơn Dã Thống Kê*
365. Nhâm cầu tôi hơn như kiếm sống"  
*Con Cò* đứng thơ thẩn bên ngoài<sup>1</sup>  
 "Tôi là con của đời nhà Hán  
 Tôi nay xin Then lấy chức danh  
 Thừa nhỏ con hồng anh nhà giàu
370. Quốc Mẫu cho người hầu xuống gọi  
 Số trời mới đến nỗi đau thương  
 Tôi nhớ đến quê hương nhà cửa  
 Mới đứng hóng ở giữa gió mây"  
 Viết chỉ cho *cai quân Ông Tướng*
375. Tôi nay được ban thưởng nhờ người  
 Cổ Sở liền đến nơi trước mặt  
 "Tôi xin thưa mọi khúc với Then  
 Vốn tôi con *Thế Kiên* trần tục<sup>2</sup>  
 Mẹ tôi đã chết mất chẳng còn
380. Bố tôi lấy vợ sau *Nữ Thị*  
 Mẹ kế chẳng hết nghĩa với chồng  
 Mới giết tôi thảng năm mất xác  
 Sau đó tôi biến hoá trở về  
 Nhưng tôi phải bỏ quê, ao, ruộng
385. Tôi mới thành *Cổ Sở* dạo đồng  
 Kiếm ăn suốt dọc sông nuôi miệng"

---

1. Con cò ở đây tiếng *Tày* gọi là *Nộc Châu*, như *Cò lửa lông nâu*. *Cò* có lông trắng, người *Tày* gọi là *Nộc Duốc*, không gọi chung là *Cò* như tiếng *Việt*.

2. *Thế Kiên*, trong thơ *Tày* thường có những tên như vậy, chưa rõ là gì.

- Viết chỉ cho người đẹp Cai Cơ  
 Lại phong chúc *Thị Nho Đò Phủ*  
 Mới thành loài cầm thú ở rừng
390. *Chim Gáy* liền mau chân bước vội  
 "Tôi là con ở dưới trần gian  
 Mẹ tôi đi Ngô Bang cống sứ  
 Thương mẹ đêm ngày nhớ nên tìm  
 Mới chết ở giữa đường ngã ba
395. Bụt Bà thấy em ta hiếu nghĩa  
 Hoá thân cho xuống thế trần gian  
 Hàng năm khi mùa màng gặt hái  
 Tôi đe nhật thóc vãi nuôi thân"  
 Viết chỉ cho *phó vương* chúc cả
400. Bách Điều kéo rộn rã hai bên  
*Con Két* cũng đến xin chúc phong  
 "Tôi vốn con đức Văn Quân  
 Hán Vương mười tám lần chạy loạn  
 Thiên hạ đều chạy tán giữ thân
405. Buồn bã tôi hỏi thăm tìm kiếm  
 Đêm nằm mơ mộng đến thiệt thân  
 Thành Con Két ở rừng ở rú"  
 Sắc chỉ cho *Cai Quân Hoa Lại*  
 Xong việc mới nghỉ đợi trước người
410. Gà Gô cũng tới nơi hầu lạy  
 "Cho tôi được xin lấy đất xưa  
 Chết cha thành tham lam *Nộc Xó*  
 Ngày ngày đi rình mò làm gian  
 Trộm lấy đất lâm sơn tôi cả"
415. *Nộc Xó* liền vội vã đến nơi  
 "Tôi nay lên châu trời Thái Thượng

- Tôi xin chúc *Thập Tướng Đô Bình*"  
 Gà Gô thật tận tình tâu lạy  
 "Chớ cho nó lên đất thương phương  
 420. Tên này cướp đất ruộng tôi cả  
 Đừng cho kẻ cướp của theo lên"  
 Nộc Xó lòng tức điên xấu hổ  
 "Tôi kêu và có sổ, có sang"  
 Gà Gô mặt đũa gian nhiều tháng  
 425. Tiếc đất đai cũng không tha  
 Tiếc cái đất nhà ta ngày trước...<sup>1</sup>  
 Chúa phong chúc *Dù Luộc Thám Hoa*  
 Phong thêm tước *Đại La Chính Trưởng*  
 "Nộc Xó mày chớ hưởng lắm công  
 430. Mặc cho mày ở rừng buông thả  
 Ngày sau mày phải trả thật lời  
 Từng con tằm vào rừng rú"  
 Xong việc ta giục ngựa lên đường  
 Ta bỏ lại lâm sơn Bách Điều  
 435. Nhận chúc chim chóc liệu vào rừng  
 Các chúa ta khao quân trảy ngựa  
 Bầy tôi được chúc cả nhờ Then  
 Hãy nhớ lấy công danh đời đời  
 Các chúa được rạng ngời cứu dân

LỤC VĂN PẢO dịch

---

1. Truyện cổ tích nhiều dân tộc nói ngôn ngữ Tày Thái có kể về sự tranh chấp đất đai giữa Gà Gô và chim Nộc Xó. Gà Gô bị mắc lừa, đổi rừng già đang ở lấy đổi cỏ gianh tưởng là lúa. Đổi mãi cỏ gianh không ra bông mới biết bị lừa nên kêu "tiếc cái đất nhà ta". Vì đã có giấy giao kèo đổi chắc do quan trên xác nhận, nên mỗi khi gà gô kêu, Nộc Xó nói "có sổ có sang, có sổ có sang...". Câu này nguyên bản vẫn dùng tiếng Kinh.

## DÂN TỘC TÀY

### LƯỢN TỨ QUÝ

*Tiểu phẩm này (Tứ quý slíp sloong bướm: Bốn mùa 12 tháng) được thừa nhận là của Nông Quỳnh Văn, biệt hiệu Vua Ca Đáng (Vua Qua Khoang) sáng tác. Ông người ở Pò Tấu, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng sống cùng thời với Tư Thiên Quân Nhạc, hai người thường lui tới để du sơn ngoạn thủy, làm thơ thù tạc. Chắc hẳn cũng như Bế Văn Phụng, ông đã làm nhiều bài thơ ca, nhưng đều thất truyền, nay chỉ còn lại bài Tứ quý. Tác phẩm này sưu tầm được 2 bản khác nhau: một do Tô Đức Nhân ở Háng Mường - Bảo Lạc; một do ông Hoàng Quyết sưu tầm được ở Hoà An - Cao Bằng. Hai bản ít khác nhau, nhưng bản ở Hoà An ý tứ rõ hơn. Năm 1990 chúng tôi mời ông Hoàng Quyết dịch theo bản này. Chúng tôi chỉ nhuận sắc đôi chỗ và rút gọn các chú thích.*

*Trong 41 câu đầu, tác giả than trách phận sinh gặp thời loạn, nên mong dịp bình yên, mô tả lại cảnh bốn mùa trong một năm để gửi nỗi niềm...*

LỤC VĂN PẢO

...

Tới tháng giêng vào tiết lập xuân  
Trăm hoa lại từng bừng đua nở  
Ong bướm lại vật vờ với hoa  
Khi hoa tàn bướm đà chối bỏ



45. Cao không tới thấp nhỏ cũng không  
Bởi xấu số sinh tuần đầu tháng  
Chưa một lần được hưởng cuộc vui  
Suốt đêm ngày mười hai tiết khác  
Chẳng giờ nào nằm được những lo
50. Mười hai tháng bốn mùa dằng dặc  
Từ tam hoàng định đặt tam nguyên<sup>1</sup>  
Ngày xuân khởi tháng giêng ngày dần<sup>2</sup>  
Vua Đông Hoàng lệnh truyền ba ra<sup>3</sup>  
Truyền cho các thứ hoa đua nở
55. Cho ong bướm hớn hở tìm xuân  
Hồng nhan nghĩ đến thân đứt ruột  
Nàng buồn than não ruột cùng hoa  
Mùa hoa tựa người ta sinh thế  
Ai cũng có bạn nghĩa tri âm
60. Còn gửi thư được thông tin tức  
Kẻ không bạn mai trúc không đôi  
Mới phải than một nơi trông chờ  
Xuân hết rồi khôn nhờ cậy trông  
Xót lòng kẻ hồng nhan đứt ruột
65. Năm tháng dài cây cối mong mưa  
Chúa Đông Quân nhân chia như vậy  
Tháng giêng là uống rượu vui chơi  
Trai gái tìm lứa đôi kết bạn  
Đánh quay, tung còn hội mừng vui
70. Mỗi năm có bốn mùa chuyển vận

---

1. Tam Hoàng: Thường dùng với nghĩa "đời xưa", không riêng chỉ Tam Hoàng ngũ đế.

2. Ngày dần: Một thời gian dài các lịch Trung Quốc đều tính ngày đầu năm là ngày dần, tức "kiến dần".

3. Đông Hoàng, Đông Quân, Chúa xuân: Thường chỉ chúa của các loài hoa.

- Gái trai có ngày hẹn gặp nhau  
Bướm hoa trông thấy nhau có thì  
Phận hồng nhan ngấm nghĩ từng lời  
Mở lịch đã tới ngày kinh trập  
75. Đêm ngày cứ vùn vụt gió bay

\* \* \*

- Tháng giêng qua tháng hai đã đến  
Trăm hoa nở khắp chốn với mùa  
Ong bướm rủ nhau đua tìm nhị  
Từng đàn bay thiên lý lẫn hoa  
80. Phong thư gửi hoàng anh tìm bạn  
Kể từ ngày én nhận xa nhau<sup>1</sup>  
Chẳng biết tìm nơi đâu tìm tức  
Như Nga Hoàng kết nghĩa Kim Anh<sup>2</sup>  
Cũng như hoa với ong gặp thời  
85. Có phúc cách sông, đổi còn gặp  
Trúc mai được hợp mặt mới vui  
Tháng hai ngày xuân sao buồn bã  
Trăm thức hoa thơm toả núi đồi  
Chúa Đông Quân khắp nơi cai quản  
90. Thư nhớ én gửi nhận không thông  
Hồng nhan nghĩ trong lòng sầu thảm  
Số chẳng thành được bạn trăm năm  
Gái khôn chọn được chồng tài giỏi  
Mỗi người đều đã tới kết duyên  
95. Việc nhà cùng chăm nom đầu đầy

---

1. Én nhận, uyên ương là những loài chim đẹp, thường được ví với tình yêu trai gái.

2. Nga Hoàng, Kim Anh: Hai nhân vật trong truyện dân gian, vượt mọi khó khăn để lấy được nhau.

- Người rào vườn kẻ cấy đỗ rau  
Chồng khôn ngoan, vợ giàu trí tuệ  
Nếu vợ chồng chẳng có thuận hoà  
Sẽ lặn độn thành ra phiền nhiễu
100. Mới có chuyện trên dưới trách nhau  
Ai cũng có mẹ nuôi cha dưỡng  
Có kẻ được sung sướng, hơn người  
Phận hồng nhan rụng rời chân tay  
Ong bướm kêu thảm sâu bãi cát
105. Kẻ nho sinh tìm chốn học văn  
Dạy dỗ trẻ kiếm ăn qua bữa  
Ngày buồn gió thoảng giữa hiên tây  
Trông vườn cảnh lê đây xanh mát  
Sinh ra giữa cảnh đẹp trần gian
110. Suốt đêm ngày thân đơn chiếc bóng  
Rên rỉ tiếng ve vọng phù sa  
Nghe thành tiếng nam ca nữ thán  
Hay là vì thiếu bạn ve kêu  
Thành tiếng vọng Ngưu Lang Chức Nữ
115. Chẳng hay rằng có sự gì đây  
Hay là ong nơi đây thiếu bạn  
Hay Đông Quân cấm đoán bướm ong  
Mới phải kêu nã nùng rên siết  
Tiếng cao thấp rộn dịp gần xa
120. Loạn ly thật lòng ai mong muốn  
Hoa mai chớ quên trúc đài gương  
Việc nhà cửa quên đường cần mẫn  
Lo luôn cả tơ lụa chỉ kim  
Gái tơ quên niềm thương chồng trẻ
125. Buồn vì hoa, hoa đã hết hương

Kể từ ngày bướm tin thưa thớt  
Tự than thở mọi nỗi trong lòng  
Ba mươi ngày chuyển vận như bóng  
*Hết tháng hai tiết vận qua đi*

\* \* \*

130. Hết hai tháng ba mùa mạ  
Vĩ như duyên Tư Mã, Văn Quân<sup>1</sup>  
Bạn mai trúc tri âm đâu tới  
Gái cùng trai vui hội ngoài đồng  
Rủ nhau dạo dưới trắng hoa nở
135. Trời sinh ra bao cửa thế gian  
Xưa có chàng Vương Sinh khốn khó<sup>2</sup>  
Được gặp nàng ngọc nữ Dương Nga  
Cưỡi bách tượng xuân du vui lượn  
Cố tìm đường kết bạn tận nơi
140. Huống chi kiếp con người trần thế  
Sau màn loan than thở một thân<sup>3</sup>  
Tháng ba hoa mùa xuân thơm ngát  
Ngọc Hoàng lệnh mới phát thượng phương  
Các bụt ra hầu tiên cai quản
145. Soi khắp cả trên bản, dưới mường  
Gái trẻ hẹn người thương đủ mặt  
Dâng xiêm áo hoa quả túi khăn  
Thiếu nữ xe dây vàng xâu nụ

---

1. Tư Mã Tương Như thời Hán hay đàn, nàng Văn Quân nghe được liền bỏ nhà trốn theo.

2. Vương Sinh và Minh Nga là đôi lứa trong truyện nôm Tày. Cũng có người giải thích Dương Nga, chỉ Dương Quý Phi vợ yêu của Dương Minh Hoàng.

3. Màn loan, màn trúc, chén ngọc... đều chỉ trên các đồ vật ấy có hình họa chìm loan, cây trúc...

- Phong kín gửi tận chỗ giường loan
150. Trúc mai được hợp hoan vui thú  
Nam thanh cùng nữ tú hẹn nhau  
Dẫu có xa bấy lâu chớ bỏ  
Loan phượng để hội ngộ có ngày  
Sắm cho sẵn đủ đầy xiêm áo<sup>1</sup>
155. Tặng nhau để ngắm ngĩa sớm hôm  
Cá cần câu hết đường trốn chạy  
Lâu ngày phong thư kín gửi sang  
Dặn xong, biệt én nam nhận bắc  
Năm tháng đi thời khắc nhớ thương
160. Hồng nhan nghĩ mọi đường hết nỗi  
Ra đồng thấy chồng vợ người ta  
Vợ yếu điệu chồng thì tuấn tú  
Vợ chồng người lịch sự khôn ngoan  
Chồng thì dự việc quan việc nước
165. Vợ hiền thì sáng suốt tề gia  
Xong ruộng đồng lại lo nương rẫy  
Chồng chăm vợ càng thấy quý thương  
Chồng khôn vợ lại ngoan chăm chỉ  
Mới thật là đẹp để lứa đôi
170. Mới xứng số cuộc đời sinh hạ  
Khi vợ gặp chồng dở phàm ngu  
Biết sống tới bao giờ hết kiếp  
Nếu không thua không thốt sao đang  
Nói ra xấu họ hàng trên dưới
175. Đau lòng cả nội ngoại mọi người  
Ngày lại ngày đến thời lập hạ

---

1. Phụ nữ Tày coi trọng nghề dệt. Dệt để tặng người yêu. Dệt từ thời con gái, khi về nhà chồng dùng cả đời. Tài hoa của nữ giới gắn với nghề dệt.

- Làm cho người già đã thêm năm  
Trăm thứ hoa trên rừng rơi rụng  
Tạo hoá đặt thành tuần làm ăn
180. Gửi én về đưa tin đến chốn  
Hết tháng ba sang nắng tháng tư  
Vương Chất gặp tình cờ tiên nữ  
Người thân ai đã dễ thấy đâu  
Trời cho mới có may được gặp
185. Quên mọi nỗi khó nhọc trần gian  
Được ăn ở giàu sang không thiếu  
Hoa tàn đến năm mới lại ra  
Đời người hết xuân là không lại  
Hồng nhan lo hết nỗi trong thân
190. Khi đó hết bướm ong qua lại  
Mất hết cả én nhận thăm tin  
Tiếng ong ve trên rừng quạnh quẽ  
Một thân ngồi buồn tẻ phòng vắng  
Trời đất vẫn xoay vẫn theo tiết
195. Đêm ngày tiếng nhái ếch rền vang  
Tiếng queng quý lâm sơn giục giã  
Giục người khắp thiên hạ làm ăn  
Đắp phai, bắc máng cùng đóng cọn  
Cánh chị em bè bạn nên nhà
200. Khéo với khôn thật là vui thú  
Người khôn ngoan ăn ở cùng nhau  
Kẻ khôn bạn ngu dần hoá dại  
Phượng hoàng sao bạn với gà rừng  
Mới nên nổi than thân trách phận
205. Chẳng trách đất, chớ giận trời xanh  
Chỉ trách bởi ngày sinh tháng đẻ

- Sao không sáng tại bởi mây che  
Trăng vẫn chuyển đi về tây lặn  
Xưa Anh Đài, Sơn Bá kết duyên
210. Học cùng trường ba năm đèn sách  
Khác nào như Hồ Việt một nhà  
Không nói chuyện nguyệt hoa nam nữ  
Ba năm học kinh sử Khổng môn  
Rồi chia tay hồi hương quê cũ
215. Tháng chờ cùng đêm nhớ ngày mong  
Y như truyện Văn Quân Tư Mã  
Mới tìm về quê cũ gặp nhau  
Mới biết nàng nữ nhi cải dạng  
Bởi tại số thiên đường phân chia
220. Cùng một lòng sá gì sống chết  
Sau còn được trọn kiếp duyên ương  
Bổ khi chung Khổng môn trường lớp  
Quên cả nỗi khổ cực khi xưa  
Như bướm hội vạt vờ không chán
225. Hồng nhan tự than vãn thương thân  
Số ta sinh gian truân lắm đoạn  
Chẳng có ai tường tận hiểu ta  
Năm tháng lại vượt qua mùa hạ  
Mùng một cùng với cả ngày rằm
230. Các bụt xuống ngự hương chùa phụng  
Tháng hai lần bụt xuống ăn chay  
Tra xét kẻ gian ngay công bằng  
Chỉ tại các thầy tăng bất chính  
Ăn ế tạp tinh những thịt thà
235. Tại loài người sinh ra gian dối  
Miệng tham ăn lại nói rằng không

- Vóc, lựa, vải lẫn cùng nâu nhuộm  
 Ăn quả mjàu khi quên nơi chốn<sup>1</sup>  
 Tưởng là lúc bình thời khi trước
240. Tro trộn muối ai được phép làm  
 Càng nghĩ lại càng thương cho phận  
 Tiếng ve kêu sầu giận ngọn cây  
 Trúc mai yêu trong lòng khôn nói  
 Thư gửi nhận đi tới trao lời
245. Nghĩa bướm hoa trọn đời chớ bỏ  
 Ngày tháng tư việc bận nông tang  
 Ước bao giờ sang giêng tết đến  
 Bướm hoa lại quyến luyến như xưa  
 Trúc mai khỏi xa lìa nhau mãi
250. Tiết màng chúng vậ tới tháng tư  
 Mùa việc cướp thời gian sớm tới

\* \* \*

- Tháng tư hết tháng năm lại tới  
 Tự nhớ mạ vun xới cấy cày  
 Sớm đi làm tới về mệt sức
255. Trời mùa hè nóng cực lắm thay  
 Nghĩa mai trúc ngày ngày thương nhớ  
 Bởi đường xa cách trở sơn xuyên  
 Thoảng trong lúc đêm hôm thanh vắng  
 Nghĩ con đường cách dặm núi non
260. Buồn bã hết chẳng còn vui thú  
 Lòng nhớ người như bỏ ruộng đồng  
 Lòng chỉ mong mạn nông duyên thắm

---

1. Quả mjàu: *Thứ quả có nhiều hạt, to bằng đầu đũa kết thành từng chùm được coi là thứ quả đặc trưng của mùa hè ở Việt Bắc.*



- Dêm dêm được vui tận canh thâu  
Mặc bữa cháo bữa rau cũng chịu
265. Nằm giường chẳng cần chiếu cùng chăn  
Nhịn ba ngày không ăn cũng đáng  
Chỉ trách trời gây sự không may  
Cho xích thằng vương dây cách bức  
Ăn một chồn mà ở một nơi
270. Trách số phận lẻ loi đơn chiếc  
Khó gửi nhận để biết nguồn cơn  
Tiếng bồ cốc cầm canh chiu chát  
Việc nông tang cần kíp chẳng rời  
Nỗi tương tư dêm dai khắc khổ
275. Nhớ bạn mà bài hoải chân tay  
Gửi nhận mang thư ngay về báo  
Bởi mắc việc cày cấy tháng năm  
Mới thành bạn cách sơn cách thủy  
Trúc buồn cầm giấy vẽ bút nghiên
280. Mai buồn mai mong duyên đây đó  
Én nhận cùng vật vã với lòng  
Khắc nào nàng Chiêu Quân Hán Đế  
Bước bước là giọt lệ sầu thương  
Bước một là bốn chồn ngồi lại
285. Việc nông tang chẳng rồi khi nào  
Trách số phận sinh sao không hợp  
Trời ngày hè khi nắng khi mưa  
Tiết đoan dương chuyển qua tiểu thử  
Thương Tô Vũ đi sứ Hung Nô
290. Lập công danh với vua cùng chúa  
Vợ hiền giữ đạo nghĩa tiết trinh  
Búp chép thư niêm phong gửi nhận

- Khuyên lang quân ở chốn xa xăm  
Giữ trọn đạo trung quân như phật  
295. Chớ nghe lời Vệ Luật gian ngoan<sup>1</sup>  
Tô Vũ đọc thư càng thấm thiết  
Đạo tao khang nặng kiếp đất trời  
Thần chúc nguyện suốt đời thờ chúa  
Cùng lớn lên ở chỗ đất chùa  
300. Cho bố khi sinh sơ khốn khó  
Bởi chẳng có thuốc bổ linh đan  
Tháng năm việc nông tang cây cấy  
Người làm ruộng làm rẫy nuôi thân  
Ngày tháng lịch có phân thừa thiếu  
305. Tháng ngày không quay lại cùng ta

\* \* \*

- Hết tháng năm chuyển qua tháng sáu  
Trăm thứ quả chín nẫu trên cây  
Cầm thú sống từng bầy xao xác  
Ăn những quả sơn nhạc chẳng còn  
310. Khi ăn quả đào tiên mới lạ  
Tự nghĩ mà trong dạ buồn thương  
Giống như phận hồng nhan lạc thế  
Than phận buồn mà kể mọi nơi  
Có phần được vui chơi sung sướng  
315. Hồng nhan chiếu khắp chốn rạng soi  
Trách số phận lẻ loi chiếu bóng  
Đêm đến gió lồng lộng canh ba  
Buồn rầu lại bước ra vọng nguyệt

---

1. Vệ Luật: *Tướng Hán hàng Phiên, khuyên Tô Vũ cùng hàng.*

- Than thân lại sinh gặp thời nay
320. Ngắm trăng chuyển về tây khôn cấm  
 Khi ngồi lại khi nằm không yên  
 Xưa Lưu Cầu tìm tiên Xích Tủng<sup>1</sup>  
 Bỏ công khi lúng túng khó khăn  
 Mong có đủ cơm ăn áo mặc
325. Chẳng có lòng mong bắc nhớ nam  
 Lão hổ ẩn lâm sơn là thế  
 Ở đời theo huynh đệ cương thường  
 Xưa Tiêu Hà, Trương Lương, Hàn Tín  
 Phò lập Hán thiên hạ nhất gia
330. Những tướng được vinh hoa phú quý  
 Cháu con có địa vị giàu sang  
 Bỏ công khi đánh nam dẹp bắc  
 Khi thái bình ai biết công lao  
 Lòng dạ nghĩ đêm thâu không ngủ
335. Chép thành truyện lưu giữ để đời  
 Đọc trong truyện lắm nơi bội đức  
 Như Chu Vũ thách thức Trụ Vương<sup>2</sup>  
 Quan võ tướng vô phương vô kế  
 Con thế cha truyền thế cai mừng
340. Khác nào như Đinh Nguyên vô tử<sup>3</sup>  
 Những mong tiếp thân phụ trưởng nam  
 Nào ai biết tà gian phản trắc  
 Trong ngày hè nóng nực mong mưa  
 Nắng chói chang đã qua đại thử
345. Kim ngư bạn cùng cá vực sâu

---

1. Lưu Cầu, Xích Tủng chưa rõ là ai.

2. Chu Vũ: *Chu Vũ Vương*, nguyên là tướng Trụ đã diệt Trụ lập nên nhà Tây Chu.

3. Đinh Nguyên, tướng đời Hậu Hán, lấy Lã Bố làm con nuôi, sau bị Lã Bố giết.

- Ngày đêm những mong sao thượng giới  
 Bao giờ được khỏi Vũ môn  
 Người thế năm tháng hơn là già  
 Hết xuân lại sang hè về thu  
 350. Khi buồn viết phong thư gửi nhận  
 Mong có cánh tìm bạn cho mau  
 Thư nàng gửi tới nhau nghĩa cũ  
 Còn thương hãy về chợ một phiên  
 Như Vương Chất gặp tiên thượng giới  
 355. Hay đã có chốn mới quên nhau  
 Mong hết ngày đêm thâu chẳng thấy  
 Khi buồn ai có thấu lòng ta  
 Trách phận làm sao mà vất vả  
 Trách xuân sắc chẳng ở chờ nhau  
 360. Xưa có nàng Ngọc Long đi sứ<sup>1</sup>  
 Liều thân đến xứ sở Đại Minh  
 Trên đường nàng không ăn không uống  
 Người sinh ra ở nước An Nam  
 Không ăn cơm đại bang nước người  
 365. Không chết còn được hồi cố hương  
 Tạc vào bai làm gương thiên hạ  
 Người đời nay khác cả người xưa  
 Nước Nam hay Đại Minh lẫn lộn  
 Lấy thóc mà nấu trộn nếp ngon  
 370. Mới bắt mèo lặn tìm bắt cá

\* \* \*

Hết tháng sáu đại thử qua thu  
 Hết tháng sáu chuyển về tháng bảy

---

1. Ngọc Long: *Truyện nôm Tày Xuân Lan kể: Ngọc Long giáng trần lấy chàng Nam Kim, vua Tần biết bèn bắt sang cống. Nàng không chịu ăn uống nên lại được hồi hương.*

- Chính lệ ngày mừng một tháp hương  
 Tăng ni cùng đánh chuông vang dậy  
 375. Động Ngọc Hoàng chốn ấy thượng phương  
 Các bụt đến ngự hương trong chùa  
 Bụt trời thường làm lễ ăn chay  
 Ngự lễ xong bụt bay về điện  
 Hồng nhan nước mắt hiện đầm khăn  
 380. Phật đến phật lại về chùa vắng  
 Hẹn đến ngày giữa tháng vào rằm  
 Phật lại xuống để ăn hoa quả  
 Nàng Huyền Quang trúng bả Trạng Ba<sup>1</sup>  
 Bụt mới bỏ xuân du trần thế  
 385. Tưởng chỉ ăn hoa quả quít cam  
 Không ngờ còn lòng tham thịt cá  
 Ai cũng bảo chùa cả ăn chay  
 Nào ai biết gian ngay trong dạ  
 Tháp đước vào bụng để mà soi?  
 390. Trên thì có mặt trời sáng toả  
 Chiếu khắp cả thiên hạ gần trời  
 Mới thấy được lòng người hay dở  
 Mong thái bình mọi sự phong lưu  
 Thiên hạ được an cư nhất thống  
 395. Lại trách đời Nghiêu Thuấn chưa sinh  
 Mới thành đời đao binh nhiều loạn  
 Nhân dân chịu khốn đốn trăm bề  
 Đi hành khát xin khắp chốn  
 Giàu nghèo đều khốn đốn như nhau  
 400. Tiết lập thu lại mau đi tới

---

1. Huyền Quang: *Truyện cổ Tây kinh: Nàng Huyền Quang giảng trần dự hội, Trạng Ba phải lòng mới thả bùa yêu, nàng ở lại lấy chàng. Bụt phật không cho về trời.*

- Thời giờ như gió thổi là qua  
 Tuổi hoa xuân người ta có mấy  
 Hoa nở bướm trông thấy thì tìm  
 Hoa tàn, bướm chẳng màng cảnh héo  
 405. Chúa Đông Hoàng quản cõi ngàn hoa  
 Bướm ong khó vào ra tìm nhĩ  
 Đường ái ân kết nghĩa khi xưa  
 Như Hạng Võ Ngu Cơ thừa trước  
 Tay cầm gươm ba thước vận thân  
 410. Đồi trước có trung quân nghĩa sĩ  
 Mới đặt thành truyện để đến nay  
 Có nhiều kẻ đặt bày mưu loạn  
 Mới gây nên những đoạn nhiễu nhương  
 Phật tiên ít, ma vương thì lắm  
 415. Điều thiện ít, điều ác lại nhiều  
 Nói ra thì thành điều oan trái  
 Biết bao việc làm hại người ta  
 Chẳng nói thì hoá ra ngu dại  
 Bao tháng ngày chịu mãi sầu than  
 420. Chúc Nữ cùng Ngưu Lang kết nghĩa  
 Mười hai tháng những nhớ với mong  
 Duyên Chúc Nữ trời phân tại số  
 Tháng bảy gặp nhau có hai ngày  
 Trúc mai chuyện giải bày chưa trọn  
 425. Đã chia tay mỗi chốn một người  
 Tiết bạch lộ đến thời mát mẻ<sup>1</sup>  
 Tiếng ngoảng kêu mọi chỗ sơn xuyên  
 Tiếng nói gọi tìm duyên tìm bạn  
 Hồng nhan thấy ngao ngán buồn phiền

---

1. Bạch lộ: Một trong 24 tiết theo âm lịch. Sau tiết này, trời trở nên mát mẻ.

430. Nhớ Mã Tư tình duyên thừa trước  
Chắc còn thương lời ước Văn Quân  
Tin nhận vẫn biệt tâm sâu thăm  
Sông dù sâu mấy đoạn vẫn thông  
Lòng người đáy sâu nông ai biết
435. Thiên hạ lại lo việc nông tang

\* \* \*

- Hết tháng bảy bước sang tháng tám  
Vắng bật tin én nhận hoàng anh  
Khó nhờ ai tin nhanh cho biết  
Thục Đế lên vọng nguyệt Hằng Nga<sup>1</sup>
440. Lúc nửa đêm canh ba thanh vắng  
Thơ thần dạo lên tận đài cung  
Mong ước viết thư phong lên hỏi  
Buồn rầu mong gặp lại một ngày  
Gặp một khắc về ngay cũng được
445. Hằng Nga ở lâu các thấy thương  
Tam giới phân trời thường nghiêm cấm  
Vua cha không cho được vắng lai  
Có thương thì thương rồi để dạ  
Bút chép câu than thở tri âm
450. Gió liễn đưa thư phong giáng hạ  
Được đọc thư bạn nghĩa Hằng Nga  
Thục Đế nước mắt sa rầu rĩ  
Mấy ai mà dễ có thư này  
Tạo hoá cứ vẫn xoay sớm tối

---

1. Theo sách Hoan Vũ, Lý Hằng Nga ở cung trăng, Đế Vũ vua nước Thục nhường ngôi cho người khác, lên núi ở ẩn mơ tưởng tới Hằng Nga khôn người.

2. Đài cung: Cung trăng.

455. Khôn vạch đường tìm lối lên theo  
 Trông bốn phía núi đèo xanh thẳm  
 Gọi thâu đêm tới sáng hết hơi  
 Hằng Nga cùng bồi hồi trong dạ  
 Nước mắt rơi lã chã sau màn
460. Cơm không ăn thân nàng buồn bã  
 Tự nghĩ mình xấu số thiếu đôi  
 Ngày đêm nước mắt rơi tủi phận  
 Duyên sao hẹn bao bận đều sai  
 Thương nhau chỉ nhớ hoài lạnh lẽo
465. Ngày lại ngày đã tới thu phân  
 Sương xuống toả đầy đồng quanh quẽ  
 Có ước nào san sẻ niềm thương  
 Hỏi rằng có nghĩa duyên chẳng tá  
 Hay có mối lại nối duyên xưa
470. Tiết trung thu trăng sao vàng vặc  
 Đêm đến mây phủ nặng núi đồi  
 Ngày trên lầu nghe lời ca hát  
 Xa én nhận nam bắc đã lâu  
 Qua trung tuần sang mau hạ tuần
475. Nửa đêm tối mênh mông mù mịt  
 Hồng nhan nghĩ thân kiếp mà buồn  
 Quá nửa đời còn mong chi nữa  
 Trăng còn có khi tỏ khi mờ  
 Xưa Trương Lương tuần du tiên cảnh<sup>1</sup>
480. Công phò Hán dẹp loạn được yên  
 Trông người mà thấy gương còn đó  
 Không tham ăn lộc đế quyền cao

---

1. Trương Lương: Tên chữ Tử Phòng, quân sư của Hán Cao Tổ. Khi vua Hán lên ngôi, ông về ở ẩn nơi sơn dã.



- Mong thoả lòng ước ao sau trước  
 Trung hiếu giữ trọn được dài lâu
485. Cho phải đạo thân hầu hoàng đế  
 Có đạo trời soi rõ gian ngay  
 Như Vệ Luật xưa bầy phản bội  
 Lập công để về với Hung Nô  
 Mới phải chết không về mất xác
490. Tô Vũ giữ lấy đức, lấy trung  
 Mới được vua ban phong chức trọng  
 Đòi đòi được trọng vọng nên sang  
 Không lo phải tham lam mà phiền  
 Tạo hoá đặt ngày đêm vận chuyển
495. Có lúc suy, lúc thịnh, lúc nhàn  
 Trời sinh ra lạc thời lạc số  
 Như Khổng Minh sinh ở Ngọa Long<sup>1</sup>  
 Đẹp ba nước an lòng thiên hạ  
 Như sinh phải giữa độ loạn ly
500. Gái trai sinh phải thì lạc kiếp  
 Mới thành chuyện Hồ Việt một nhà  
 Nghĩ lại thấy hổ ta xấu mặt  
 Tưởng kim ngu hoá kiếp nên rồng  
 Vượt được qua Vũ Môn tam cấp
505. Rong lại ở dưới vực với tôm  
 Người trần thế sinh ra mấy bận  
 Loan phượng lại chịu ả của nam  
 Hồng nhan thức thâu đêm than thở  
 Xưa Thạch Sùng thật sự giàu sang
510. Còn phải chịu chết oan theo số  
 Dù có kẻ lấy của thay người

---

1. Gia Cát Lượng, tức Khổng Minh, quân sư cho Lưu Bị sinh ở đất Ngọa Long.

- Nhưng đã có số trời khó tránh  
Trời đất luật đã định luân hồi  
Hoa rụng rồi tiếp liền quả chín  
515. Côn trùng cùng chim chóc ăn no

\* \* \*

- Hạ tuần tám liền sang tháng chín  
Thóc trái vàng phủ kín cánh đồng  
Bách điều kêu rừng xanh xào xạc  
Chim công tự liệu nuôi thân  
520. Nào ai nghĩ cho phần chim chích  
Muốn bay cao chẳng biết mà bay  
Bói tử vi với thầy Quỷ Cốc  
Mong ước được hợp mặt có ngày  
Tựa Chiêu Quân trước đây đi sứ  
525. Tháng năm xoay vần quá thành lâu  
Ước sao được về mau nước Hán  
Để có dịp hợp bạn thân thương  
Mặt trời lặn tây phương lại tối  
Nước mắt tuôn đầy gối như mưa  
530. Trách số phận lạc giờ sinh xuống  
Vàng mười để lẫn lộn đồng thau  
Phượng Hoàng lại bạn cùng chim sáo  
Cũng như sao mờ tối trời cao  
Trăng lặn có mây vào che khuất  
535. Xưa Lưu Hân nhà Hán tiên du  
Tìm những chốn phong lưu vui thú  
Không mong bạn vua chúa người sang  
Mảnh hổ ẩn lâm sơn là thế  
Long thần phục thổ địa phò quân  
540. Cá lại muốn ẩn thân vực thẳm  
Chim chỉ muốn đậu ngọn cao

- Người không bạn người không đáng số  
Xưa Thái Tông gặp Trụ huyện Châu  
Dẹp ba nước bấy lâu khốn khó
545. Trạng Quang Trung vua Sở ra quân  
Định hẹn ngày Báo Công vào pháp  
Diệt Tần trị thiên hạ ngoại bang  
Mong cai trị dân an nước mạnh  
Luật tạo hoá thời thịnh thời suy
550. Thiên hạ chịu gian nguy khổ sở  
Dân gian chịu đói khổ điều linh  
Hàn Tín dằn thương binh bá tướng  
Hạng Võ lo khao thưởng muôn quân  
Người thần giận nghĩ nam lo bắc
555. Không mấy người chính trực hiếu trung  
Ai cũng tham bạc vàng tiền của  
Phượng Hoàng mới cùng quạ lễ chùa  
Mà không biết xấu xa hèn hạ  
Mùa thu đi như gió thoảng ngoài

\* \* \*

560. Hết lập thu vào ngay tháng mười  
Hồng nhan tự mình ngồi độc thân  
Nghĩ lắm điều không thông sáu tui  
Cơm ăn nuốt không nổi xốt xa  
Có bữa đói, bữa no, bữa nhạt
565. Nghìn vàng một nụ cười không tham<sup>1</sup>  
Phượng bắc gặp yến nam vui thú  
Trời thương thì bàn sự tể gia  
Không theo sự sai ngoa bất chính  
Dây xích thằng không định thì thôi

---

1. Xuất xứ có lẽ từ Trụ Vương muốn cho thiếp yêu là Bao Tự cười, bèn cho xé vải nghìn tấm nàng vẫn không cười. Sau đánh trống gọi chư hầu đến nàng mới cười. \*

570. Không thành nghĩa trúc mai dang dở  
 Hoa nở không phải giữa mùa xuân  
 Như Huyền Quang tu thân trong chùa  
 Thờ phật hưởng hương hoa vùng lạc  
 Không tham ăn thú tạp sơn hào
575. Lấy vải lụa cho nhau cùng mặc  
 Để tiếng xấu châm chọc về sau  
 Ra dòng những chồng ai vợ người  
 Vợ yếu điệu xinh tươi hiền nữ  
 Chồng cao cách lịch sự khôn ngoan
580. Phu phụ đạo tao khang kết nghĩa  
 Chồng khôn cùng vợ trẻ đẹp đôi  
 Vợ khôn khéo nghe lời chồng nhủ  
 Nhịp nhàng như đàn nhị ba dây  
 Mới thật vợ tình ngay duyên thắm
585. Có phúc vợ cẩn thận đảm đang  
 Vô phúc vợ nghiêng ngang thất đức  
 Ước gì như Tư Mã Văn Quân  
 Ngày lại ngày đến tuần sương giáng  
 Lại đến ngày tiểu hàn rét thay
590. Đêm đêm sương nặng đầy đồng nội  
 Khi buồn trời cứ tối không thôi  
 Khảm khắc kêu nói đối ai oán  
 Hồng nhan đứng chán ngán trông trời  
 Một mình lòng rối bởi than thở
595. Ngắm bóng trăng treo giữa trời cao  
 Ngày xưa đã phân trao rành rõ  
 Bông phải dệt mới có vải vừa  
 Sợi tơ để dệt tơ mới đáng  
 Gạo và mạch những hạng khác nhau
600. Cũng như con người ta trần thế  
 Ăn nói cũng có lệ khác nhau

- Quần áo cũng có mẫu kiểu khác  
 Nhân tâm cũng đã được phân chia  
 Làm người chỉ biết chê mới lạ  
 605. Sinh nước Nam sống ở nước Nam  
 Yếu còn vượt được sang biển cả  
 Đời người là phúc họa ai ngờ  
 Gặp nhau được vui đùa cho thoả  
 Mong kết thành vợ chồng trăm năm  
 610. Như giống ếch ước trắng trời thẳm  
 Ai tin rằng loài rắn hoá rồng  
 Mây đen có lúc thành mây trắng  
 Chẳng mong giàu để sánh Thạch Sùng  
 Có lúc thịnh lúc suy tại số  
 615. Khi được trời phù hộ thì nên  
 Trời chẳng tối liên miên được mãi  
 Đồng đồ chớ lẫn với vàng mười  
 Ngấm nghĩ thực khó xuôi trong dạ  
 Tham làm cho thiên hạ người đồn  
 620. Gái phải chọn chồng khôn tài trí  
 Trai phải tìm lấy vợ đảm đang  
 Mới đáng kiếp sinh trong trần thế  
 Trung tuần quan kế tiếp hạ tuần  
 Ngày lại ngày đến dần tiểu tuyết  
 \* \* \*  
 625. Trời lạnh lẽo tháng một ngày đông  
 Một mình tựa hiên song đơn chiếc  
 Đêm khuya nghe khảm khắc não nùng  
 Hồng nhan ngồi một thân vò võ  
 So với đời nào có kém ai  
 630. Bách điều còn tìm nơi kết bạn  
 Loạn cũng còn tìm phượng kết đôi

- Người đời còn có mai có trúc  
 Hồng nhan tự than khóc thương thân  
 Kim ngư vượt Vũ Môn có tiếng  
 635. Không may nằm mãi vững trầu đảm  
 Tài trí bỏ đi không ai hỏi  
 Hoa phặc fiền chói lợi ngàn xanh<sup>1</sup>  
 Người thiên hạ đua tranh nhìn ngắm  
 Chữ chẳng như lá ngón rừng hoang  
 640. Ai lấy chỉ bạc vàng khâu lấy  
 Một thân tự lặn lội rừng sâu  
 Về đến chốn vườn tiên chùa vắng  
 Chẳng ai đón hoa đỏ, lạc khoai  
 Hoa tự nở tàn phai trước bụi  
 645. Ước gì ta trồng lấy trong vườn  
 Ở đời có người khôn kẻ dại  
 Người hay dở với lại người sang  
 Có người làm nên quan nên trạng  
 Người thông minh hiền hậu nét na  
 650. Có người thì cửa nhà rộng rãi  
 Có người nghèo khổ ải long đong  
 Trời sinh ta tự lòng đen tối  
 Mới trở nên lạc lối sa cơ  
 Hoa nở không đúng mùa xuân tiết  
 655. Hồng nhan sinh ở kiếp Trung Nguyên  
 Ông nguyệt lão xe duyên không đúng  
 Loan phượng ở thung lũng khốn thay  
 Lão hổ, ẩn sơn lâm buồn bã  
 Rong sống trong vực cả cá đàn  
 660. Ngày đêm nhìn Vũ Môn lòng ước

---

1. Phặc fiền: Thử hoa cao quý được luôn nhắc tới trong văn học Tày - Nùng, nhưng ít ai đã được thấy.

- Sao chịu bạn với cá vược sâu  
 Thứ nhất nhìn bạn bầu hổ nhục  
 Cho thiên hạ nô nức chê cười  
 Tiết trời đông đến thời giá rét
665. Tháng ngày cứ vun vút đi qua  
 Trời đông rét cắt da buốt thịt  
 Có màn hoa, gối phượng, chăn loan  
 Hồng nhan cứ thở than ai oán  
 Ngủ không say buồn ngấm trời sao
670. Hiền sĩ nhờ én bay tìm bạn  
 Sao Thái bạch ngân hán lẫn mây<sup>1</sup>  
 Thư gửi nhận đã bay không lại  
 Hồng nhan lo bối rối tơ vò  
 Mở trường giảng kinh thư thi phú
675. Nam nhi phải thông sự văn chương  
 Dem tài phò đế vương trị quốc  
 Nữ nhi giỏi mọi việc tế gia  
 Tay vốc nước thành hoa với nự<sup>2</sup>  
 Mong vui vầy tận kiếp phượng loan
680. Cho đẹp phận nhân duyên tạo hoá  
 Vợ chồng được rạng rỡ với đời  
 Chăm công việc trong ngoài đồng nội  
 Cho đáng tài đúng số trời phân  
 Qua cầu Bạc bố công xuống thế<sup>3</sup>
685. Thuận hoà dựng cơ nghiệp cao sang  
 Thông thả lo làm ăn nuôi miệng  
 Giàu nghèo không do mệnh do trời

\* \* \*

---

1. Thái Bạch: Vì sao được các nhà chiêm tinh cổ điển lấy làm bằng cứ để xem xét thời cuộc.

2. Tay vốc nước thành hoa: Hình ảnh ca ngợi sự khéo léo của bàn tay người thiếu nữ.

3. Cầu Bạc: Chỉ cầu Nại Kiều theo quan niệm dân gian, ai sinh ra cũng phải qua đó mà xuống.

- Tháng một hết đi vào tháng chạp  
 Thương những kẻ đói rách nghèo hèn
690. Trời rét không áo quần cùng khốn  
 Đêm dài chờ cho sáng thật lâu  
 Một mình nghĩ u sầu trong bụng  
 Kẻ chần loan gởi phượng màn hoa  
 Có én nhận giao ca vui thú
695. Sấm sanh đủ thứ quần áo chần màn  
 Chẳng lo thiếu chần đơn áo kép  
 Khác gì quan có sẵn quyền cao  
 Như loan, phượng vui bao giờ hết  
 Nào ai chỉ mong chết xó chùa
700. Bối sinh ra đúng mùa ly loạn  
 Thiệt cho kẻ thiếu bạn thiếu đôi  
 Hồng nhan than lẻ loi tủi phận  
 Người sinh thời Nghiêu Thuấn được yên  
 Chớ sinh thời Thành Thang đại loạn
705. Mới nên nổi lăm đoạn truân chuyên  
 Ai biết đời vua Lê Thịnh trị  
 Vua chính trực văn vũ tận trung  
 Thu phục dân tây đông cả nước  
 Chỉ thương thời Tam Quốc loạn ly
710. Thương Quan Vũ, Trương Phi, Huyền Đức<sup>1</sup>  
 Mới ra công thuyết phục Đông Ngô  
 Ngờ đâu lại phải thua Tào Tháo  
 Hết số tại Nam Tào trời phân  
 Ngày vắng nghĩ thương thân Triệu Tử
715. Trời phân về ở xứ đằng sau  
 Trí, tài thêm tích gan, tích trí

---

1. Cả đoạn tiếp này đều nói về các nhân vật thời Tam Quốc.



- Thiên hạ đều biết kể Tử Long  
 Duyên kiếp vẫn không thông tại số  
 Như Thái Công diệt Trụ lập Chu<sup>2</sup>
720. Dẹp ba nước quy về một mối<sup>3</sup>  
 Được thái bình nhờ vận đất trời  
 Vận trời đất khi vui khi nhục  
 Hãy giữ lấy chữ phúc chữ nhân  
 Chớ tham vì bạc vàng ích kỷ
725. Công sinh ra thời thế Trung Nguyên  
 Hưởng phú quý nhờ ơn nhờ phúc  
 Người nào không để phúc không xong  
 Tích phúc để ngày sau sung sướng  
 Lưu Bang xưa tài đức hơn người
730. Thiên hạ khắp mọi nơi theo lệnh  
 Tích đức để con cháu đời đời  
 Đến Vũ Vương qua thời thịnh trị<sup>4</sup>  
 Hoa tháng hai mới nở ngát hương  
 Chẳng thức nào như cơm ngon ngọt
735. Giống rồng lại kết bạn với rồng  
 Người khôn bầu bạn với người khôn  
 Mới đáng số để mà phân chia  
 Mới đáng tự trời kia phân định  
 Ông trời xử cũng chẳng công minh
740. Ai nấy phải về trong mộng ấy  
 Vợ chồng hãy ngấm lấy cùng nhau  
 Hãy nhớ mãi lượn câu Tứ quý.

---

2. Hán Cao Tổ Lưu Bang dựng nước cũng ví như Chu Văn Vương diệt Trụ lập nhà Chu.

3. Ba nước: Ngô, Thục, Ngụy.

4. Vũ Vương Hán Vũ Đế, vua kế của Hán Cao Tổ.

## DÂN TỘC TÀY

### ĐÍNH QUÂN

*Trong các truyện nôm khuyết danh, Đính Quân là truyện được lưu truyền rộng rãi bậc nhất trong dân gian Tày - Nùng. Sở dĩ được như vậy có thể do 2 yếu tố sau đây.*

*Một là câu chuyện kể về chiến công của chính nghĩa với cường quyền: người con của viên quan coi ngục bị đẩy vào bước đường cùng. Bố Đính Quân là Hán Độ coi ngục cho vua, nhưng bọn giặc bị giam có phép biến hoá trốn mất. Hán Độ bị nghi thông đồng với giặc nên bị ở tù, con là Đính Quân quyết tâm đi học phép thuật để trả thù cha. Cuối cùng ý nguyện đã đạt được.*

*Hai là, trong các truyện dân gian Tày thường có nhiều tình tiết ly kỳ về các phép biến hoá để đánh giặc. Đính Quân là truyện tiếp thu được khá đầy đủ truyền thống ấy. Trong truyện có nhiều trận đánh không cân sức đã xảy ra, mà phần thắng đều thuộc về Đính Quân là nhân vật được mọi người bênh vực.*

*Chúng tôi tuyển chọn truyện đã được Nông Minh Châu dịch và in trong tập II, Truyện thơ Tày - Nùng của Nhà xuất bản Văn học, 1964.*

LỤC VĂN PẢO

- Cầm bút chép câu chuyện truyền về  
Đỉnh Quân truyện ngày xưa nước Sở,  
Bố là quan Hán Độ giàu sang,  
Ngọc Chu mẹ sinh chàng Hán Đỉnh<sup>1</sup>
5. Giặc Cao Dững nổi biến loạn xâm  
Làm hại khắp muôn dân nước Sở.  
Vua giao quan Hán Độ trăm quân  
Ra trị bọn xâm lăng Cao Dững.  
Hán Độ nhiều tài cũng lắm mưu,
10. Trận bày giỏi binh điều nhanh đúng,  
Đánh cho giặc Cao Dững tan hoang,  
Bắt cả tướng lẫn quân Cao Dững,  
Bảy tướng giặc đều cũng phải hàng,  
Bắt về tống vào giam ngục tối
15. Vua giao cho Hán Độ giữ tù;  
Cửa ngục có lính vua canh gác,  
Cánh cửa ván *gỗ hoóc, gỗ slông*<sup>2</sup>  
Chắc không kém cửa đồng, cửa sắt.  
Nửa đêm trời sấm sét bốn phương
20. Tướng Cao Dững có phép giỏi khôn  
Chúng biến cánh nửa đêm vượt ngục;  
Bốn bên cửa vẫn chặt then cài,  
Tướng giặc không còn ai nằm ngục,  
Quan Hán Độ lo tức quẩn lòng.
25. Triều đình Sở, vũ văn bàn bạc:  
- Đêm qua, bảy tướng giặc trốn đi  
Lòng Hán Độ có chi không tốt,

---

1. Ở một số nơi khác, vì lấy tên nhân vật chính nên truyện này còn gọi là truyện Hàn Đỉnh.

2. Gỗ Hoóc, gỗ slông: Hai loại gỗ quý, chắc và tốt ngang các gỗ lim, nghiến... (có nơi gọi là gỗ hoác hoặc gỗ vác).

- Chắc có việc "liên lạc" gì chẳng,  
 Hay nó nhận bạc vàng của giặc?
30. Vua Sở ta tra xét cho mình  
 Để rõ còn liệu tình hành tội  
 Ít nhiều hấn có nổi bất mình,  
 Chắc lòng hấn tham vàng tham bạc.  
 Làm quan còn gian ác tìm sang!...
35. Sai người đến bắt quan họ Hán,  
 Trâu bò cùng tài sản, ruộng, ao...  
 Tịch biên thu nộp vào cung điện .  
 Vua giam người hiền diện<sup>1</sup> con trời.  
 Họ Hán thân đành ngồi tù ngục
40. Bỏ vợ con sống nhục quê nhà.

\* \* \*

- Kể sang đoạn Đính Quân một mình,  
 Bố chịu tội cung đình, khổ thân,  
 Mẹ con sống âm thầm lo lắng,  
 Thấy nghèo, chẳng ai nghĩ<sup>2</sup> đến quan.
45. Mười tám tuổi đương tuần xuân sắc,  
 Đêm năm canh thao thức bốn chôn:  
 - "Xin mẹ đi học khôn học phép"  
 Lễ nghĩa con biết hết chữ hay,  
 Mười năm con sẽ quay về bản;
50. Mẹ hãy cứ ở bản nuôi thân;  
 Con đi, không lo con chết đói,  
 Núi cao, đất lạ sẽ tự do"  
 Nghe con nói, động lòng đến mẹ

---

1. Người hiền diện: *Người mặt hiền*.

2. Nguyên văn: *Ai đến*.

- Ngọc Chu lệ trên máu thành hàng,  
55. Mùa đông sương tuyết rét thân đơn  
Gà gáy tàn, trời sang giờ mao,  
Ngọc Chu dậy thổi nấu cho con,  
Để con đi ăn đường kéo đói.  
Giờ tốt, con tạm biệt đi xa,  
60. Tay cầm áo mẹ đưa xuống làng<sup>1</sup>  
Đi đến chốn sông lớn rẽ ba,  
Phong cảnh trông trăm hoa hồng, hạnh,  
Dương liễu<sup>2</sup> đua vườn cảnh gió xuyên.  
Giống như cảnh vườn tiên lai láng.  
65. Hôm nay đến nước Hán đại bang,  
Nơi đây đất phong quang khôn khéo,  
Nắng chiều ta bên bờ xuyên chéo,  
Quan thấy kẻ bên núi một nhà,  
Đỉnh Quân định hỏi qua xin trợ:  
70. - "Tôi học trò người nước Sở sang  
Lòng muốn đi Đêcang học phép"  
Trai lạ<sup>3</sup> đáp một cách phân minh:  
- "Người là người học sinh khác xứ,  
Trai lạ xin vào trọ nhà quan,  
75. Người xấu tốt qua đường đều hỏi,  
Người biết người sẽ giết chết oan!"  
Đỉnh Quân bèn hỏi thêm cho rõ:  
- "Nhà này nhà quyền quý quan nào?"  
Trai lạ lòng thương sâu nói thẳng:

---

1. Làng: Gấm nhà sàn.

2. Dương liễu: Một loài hoa quý. Theo người có sách này thì dương liễu này là một loài hoa đẹp và quý, không phải thứ dương liễu vẫn thường thấy. Trong truyện nổi Tày, dương liễu được nhắc đến nhiều.

3. Chỉ người trai làng mà Đỉnh Quân chưa quen biết.

80. - "Nhà này nhà Vương Mạng làm quan,  
Thay vua Hán trị dân bản địa;  
Từ dưới trên thiên hạ mất mùa,  
*Mường bản* không đủ no từng lúc,  
Vào trợ ắt bị trục đuổi liền!"
85. Rón rén, Đinh Quân bèn đi đến,  
Dưới cầu thang lên tiếng quan thừa;  
Ông Vương Mạng cũng vừa nghe tiếng,  
Tự nhiên lại thấy mến trong lòng,  
Mới gọi lên nhà trong cho trợ.
90. Chiếu hoa trải cửa sổ cho ngồi,  
Gọi Đinh Quân đến nơi hỏi chuyện:  
- "Thân con có tội phạm vì chẳng,  
Mới tìm đi Đôcang học phép ?  
Đường đi lắm thú ác hai người
95. Liệu con có đến nơi... hay lại..."  
Đinh Quân cúi chào nói trước quan<sup>1</sup> :  
- "Đường nguy vẫn quyết lòng tìm đến,  
Tốt xấu nhờ ở số ở hồn".  
Vương Mạng nghe lời khôn khéo quá,
100. Trông thấy người trai lạ lạc về,  
Tìm đi học đất xa nước Lỗ  
Kẻ hèn lo làm chúa ngôi sang,  
Nếu hán đến Đôcang có tiếng  
Chốn ấy Long đình tướng phép âm.
105. Máy ai dám đến nơi xứ sở,  
Hán ta ắt biết rõ mới đi  
Vương Mạng nói lời hay vời vợi

---

1. Chỉ Vương Mạng.

- Thị Xuân nàng nghe rõ lời cha,  
 Ngồi dậy, trong buồng hoa trộm ngó,  
 110. Thấy Đính Quân lòng dạ hân hoan,  
 Trời phân số tam quang cửa bụt,  
 Sinh ra ở chỗ khác *bản* quế,  
 Trời xui đến tận nhà thấy mặt.  
 Nàng vội vã mặc áo cúc bạc,  
 115. *Bước ra chào hỏi khách Đính Quân:*  
 - "*Anh là người khác lạ đâu về*  
 Đến không hỏi tôi mà cũng trọ ?..."  
 Đính Quân quan tài ngộ chào thưa:  
 - "Tôi đã hỏi ông bà lúc nãy,  
 120. Nhưng còn sót thiếu nữ vì quên".  
 Câu đáp động tâm hồn gái trẻ,  
 Nghe lời thưa, nàng nhẹ cười duyên;  
 Thiếu nữ mười tám xuân đang lúc  
 Kén chồng khắp nam bắc chưa ưng,  
 125. Chưa được ai vừa lòng đập ý:  
 Buồng hoa nàng Xuân thị một thân,  
 Trời xui gặp Đính Quân hợp ý,  
 Đẹp như hoa đang nở tháng hai,  
 Tuyết Xuân chưa tàn phai cánh nhụy,  
 130. Khó có người hợp ý thành đôi.  
 Túc thì dọn mâm mời bạn trẻ,  
 Bố nàng ra gian giữa mời quan:  
 - "Mời con lại cơm suông cùng bố.  
 Nhà đây thật không có cái ăn,  
 135. Xơi tạm bát cơm vùng cơm đồ".  
 Đính Quân quan cảm tạ ông bà:  
 - "Ơn người dọn mâm ra mời thiết,

- Rau củ dù nhiều ít, ơn người,  
Chim chích trả ơn trời sao nổi!"
140. Thị Xuân đáp lại thương lòng:  
- "Nhà em thiếu thức ăn thịt cá  
Không chê cơm chấm mẻ, anh ăn!"  
Đính Quân thấy động lòng lại nói,  
Mười câu đáp mười nỗi nhớ thương:
145. - "Mai đây anh hồi hương được dịp.  
Anh không tham nhà mới bỏ em <sup>1</sup>.  
Vương Mạng trong buồng hoa nghe tiếng  
Trai trẻ nói câu chuyện mến lòng,  
Trộm lắng nghe tâm tình con gái.
150. Biết Thị Xuân ngỏ ý cùng chàng  
Gọi đến bên, ông bàn bạc nhỏ:  
- "Con nói với học sĩ có tình,  
Đẹp duyên, mặc ý con định mối,  
Nếu chàng đến dạm hỏi, cha ưng.
155. Chàng này ắt làm chúa giàu sang.  
Tuy con khéo lo toan với bạn".  
Vương Mạng lại khuyên Đính Quân rằng:  
- "Con chớ tham nhiều đảng xa lạ,  
Hãy trọ đây vài hôm nữa đã,
160. Nhà đây thiếu gì chỗ ăn nằm!"  
Đính Quân đáp lời ông Vương Mạng:  
- "Phúc ông giờ đây đáng bằng trời;  
Ngày nào tôi đến nơi thầy dạy,  
Đường Đôcang còn phải đi xa!"
165. Thị Xuân nói thật thà với quan:  
- "Người đồn gái Đôcang đẹp lắm,

---

1. Ý nói: Không tham người khác đẹp giàu mà bỏ em.



- Chàng như chim ăn quả bỏ *ràng*<sup>1</sup> !"  
 Đính Quân hỏi chân tình hư thật:  
 - "Trời còn thương đến kẻ nghèo hèn.  
 170. Ngày nào được ơn vua sẽ lại".  
 Thị Xuân lo héo hắt cùng quan,  
 Vào buồng lấy áo nàng đưa bạn,  
 Đưa thêm chiếc *khoan phạ*<sup>2</sup> chuỗi bạc;  
 Đính Quân thấy nàng thực một lòng;  
 175. - "Giờ đây như *pinoong đồng song*<sup>3</sup>  
 Mai sau làm nên, công sẽ báo  
 Lấy gì mà trả lại lời nàng,  
 Trăm lạng bạc khó lòng sánh kịp,  
 Gà chết rét là kiếp thân anh,  
 180. Tự nghĩ đến thân thêm xấu hổ".  
 Đau lòng nàng Xuân thị đáp lời:  
 - "Thiếu của, em lấy người là đáng".  
 "Hứ hứ"<sup>4</sup> ông Vương Mạng trên giường  
 Gái trai nói lời thương *nhập nhĩ*<sup>5</sup>  
 185. Ngày lai phượng<sup>6</sup> đi khỏi cách phương,  
 Có được bạn cùng loan<sup>7</sup> không nhĩ!  
 Phượng đi phương hãy nhớ đường quê,  
 Ến<sup>8</sup> ở lại chớ lìa nước Hán.  
 Hai người đang mãi chuyện tâm tình,  
 190. Gà đã gáy giục sang ngày mới;  
 Thị Xuân vội dậy thổi nồi cơm,

---

1. Ràng: tổ chim. Ý lo lắng Đính Quân sẽ quên mình.  
 2. Khoan phạ: cái riu của trời, người Tày thường cho vật quý nhất, mang theo trong người sẽ không sợ nguy hiểm.  
 3. Pinoong: anh em. Nguyên văn: Giờ đây như anh em cùng sinh (anh em ruột).  
 4. Hứ hứ: diễn tả âm thanh tiếng cười sung sướng.  
 5. Ý nói: gọn gàng, yêu thương, đẹp đẽ, tế nhị.  
 6, 7, 8. Người Tày thường ví trai gái như các chim: phượng, loan, ẹn.

- Dọn mâm lên trên bàn mời bạn,  
Chém trà rót rượu mặn mà mời,  
Giờ đây hội như đôi loan phượng,  
195. Thị Xuân ngồi ăn uống với quan.  
Tiếp đãi để đi chàng khỏi nhớ.  
Ăn xong nàng bày tỏ đủ điều.  
Đính Quân dặn em yêu chờ đợi;  
- "Dù anh đi nơi mới vẫn yêu  
200. Bốn mùa vẫn nhớ người công khó,  
Anh có đi khác lộ khác *muờng*,  
Không để em lìa gương lệ bạn".  
Thị Xuân lòng tính toán gian nan.  
Biết lấy gì cho chàng nhớ mặt ?  
205. Nàng cười áo nhiều sắc tặng chàng.  
- "Yêu em anh hãy nhìn thay mặt".  
Bố nàng cất tiếng dặn Đính Quân:  
- "Chúc con hãy bình an hành lộ,<sup>1</sup>  
Ong bướm gọi tìm nhụy trở về,  
210. Chớ để hoa vườn người khác hái!"  
Mẹ nàng cũng nói lại đôi câu:  
- "Công con về tận nhà ăn ở,  
Lìa đi biết bao đoạn mẹ thương!"  
Đứng dậy, chàng Đính Quân kịp dặn:  
215. - "Con đến trọ chẵn tối ăn ngon,  
Cũng bằng nghĩa trăm năm bố mẹ,  
Bước đi nơi quê lạ cũng buồn.  
Duyên tình thế không tan không bỏ".  
Dặn xong, cúi mặt bước xuống thang,

---

1. Bình an hành lộ: *đi đường bình an (tiếng Việt trong nguyên văn)...*

220. Theo sau, nàng Thị Xuân tiến bước;  
Đến chỗ nước phân dòng hai khúc,  
Đính Quân quay từ biệt Thị Xuân:  
- "Yêu nhau, em hãy nhìn áo rách,  
Chớ để cảnh phải cách đôi ta.
225. Lẹ Thị Xuân chảy ra ướt má:  
- "Giờ đây hoa, bướm boe cách xa,  
Trong vườn còn nở hoa dương liễu,  
Đính Quân nhìn Thị Xuân lưu luyến:
230. - "Không tin, hãy cùng nguyện bên sông:  
Ngày mai ai hai lòng sẽ chết".  
Cát máu rỏ lá cây trên cát,  
Đính Quân nhìn vào mặt Thị Xuân  
Người sao mà dày công hậu nghĩa:
235. - "Em hãy về chờ đợi buống hoa.  
Trăm nghìn nỡ lời ta thế mãi!"  
Thị Xuân càng bối rối trong lòng:  
- "Xa anh, về nhà không về nổi,  
Em thà chết trước mặt cho xong.
240. Nhân thế để anh trông thấy mặt".  
Đính Quân khuyên lời ngọt Thị Xuân:  
- "Đời người sống cõi trần bao lúc<sup>1</sup>  
Dạ gì chết uống xác bên sông,  
Hãy về nhà chờ trông anh lại".
245. Hai người dặn dò mãi nghĩa tình,  
Quan cùng nàng Thị Xuân tạm biệt.  
Thị Xuân quay về miệt nhà quê,  
Ngày đêm khóc thiết tha thương nhớ...

\* \* \*

---

1. Nguyên văn: *bao năm*.

- Đoạn này kể Đinh Quân biệt xứ.
250. Một mình đi vò võ núi rừng,  
Khí vượng hú trên cành xao xác,  
Buồn lòng với tiếng hót yến oanh,  
Nhớ về nàng Thị Xuân cách dặm,  
Thấy áo không thấy mặt càng buồn.
255. Nhớ quá, ngồi bóng râm đỡ mỏi,  
Áo nàng vẫn cầm gói trong tay;  
Mới cách đấy mà nay xa lắm!  
Đường còn dài, nhớ cũng vội đi;  
Đông tây mây bay đi ngang ngựa,
260. Sông trước mặt nước đỏ đỏ ngầu,  
Mênh mông những cánh đâu xa lạ;  
Đi đến chỗ nước hợp nhiều dòng,  
Trông thấy tướng Long tinh<sup>1</sup> vừa đến,  
Vươn mình động "ràn rạt" cát bay,
265. Đinh Quân sợ rụng rời vì tướng.  
Long tinh lên giữa bến phơi thân,  
Hai mắt sáng như đèn bằng bát,  
Bảy chầy<sup>2</sup> mình dài lớn bằng thuyền.  
Đinh Quân quan lòng diên dạ xót
270. Tướng Mãng xà<sup>3</sup> vào lọt hỏi quan:  
- "Con người bắc nam đâu lại thế,  
Mới về ở bờ bể làm gì?"  
Đinh Quân liền quỳ thưa dưới tướng:  
- "Tôi là người ở chốn Sở bang,
275. Bố tôi được làm quan phụ mã,

1. Long tinh: tướng rồng. Trong truyện, có chỗ còn gọi là Mãng xà.

2. Chầy giũa gạo của người Tày thường dài khoảng 1 sải tay.

3. Tiếng Việt trong nguyên văn: chưa rõ quan chức gì.

- Nước Sở cho đi phá đền kinh  
Lại có tướng cai binh phép lạ,  
Cao Dũng nó đến phá Sở bang,  
Bố tôi bắt nó toan trị tội,  
280. Giam được rồi nó lại trốn đi,  
Bố tôi tội, vua thì giam ngục,  
Bỏ mẹ con sống nhục lang thang;  
Tôi tìm đến Đêcang học phép,  
May ngày sau được biết ơn trời,  
285. Giúp vua Sở sau này giữ nước;  
Cao Dũng còn nhiều chước phép khôn,  
Thiên hạ chưa có người biết được;  
Tôi đến đây bị lạc mất đường,  
Bao giờ đến Đêcang, hỏi tướng ?"  
290. Tướng Mãng xà trông xuống hỏi rằng:  
- "Có gì phép Đêcang mà trọng,  
Trên trời còn bao chốn phép khôn,  
Sợ bụng con không lên chịu học.  
Trên trời có phép bụt Thích Ca,  
295. Hoạ mai sau trở về có tiếng,  
Hay gì phép ở chốn Đêcang!  
Ta thừa lệnh Long vương lên bụt<sup>1</sup>  
Để làm mưa cho khắp trần gian,  
Để nước tràn ruộng nương mọi chốn,  
300. Con ưng, ta đưa đến tận nơi.  
Đưa con lên tận trời cùng bụt.  
Đường xa đi không hết một giờ!"  
Đánh Quân lòng còn lo tạm nhận:  
- "Y như bố mẹ đã sinh ra,

---

1. *Lên châu bụt, tức là lên trời.*

305. Tôi nghèo đói nhiều năm nhỏ dại,  
 Không tiền bạc đáp lại đền công,  
 Ôn ông có tấm lòng cao cả,  
 Làm phúc cho con nhỏ tay không".  
 Mười câu ơn tướng rộng làm phúc
310. Cho những kẻ thất học dưới trần;  
 Lại đây nắm long tinh đứng dậy:  
 To như thuyền, sáng vẩy cổ vằn,  
 Hai tai to gần hai quạt,  
 Cao ba gang nhỏ hoắt đôi sừng,
315. Minh dài như chiếc thuyền bảy sải,  
 Há mồm quắp lưỡi, tướng cửa mình,  
 Xách vôi quan Đính Quân lên bá<sup>1</sup>  
 - "Con hãy ngồi giữ chỗ cho yên!"  
 Đính Quân ngồi trên thân tướng cả,<sup>2</sup>
320. Tướng vùng dậy, quan vãi mồ hôi.  
 Liền bay lên núi cao may gió,  
 Chốc lát lên tận chỗ trời xanh.  
 Mãng xà bắn cung vàng lên bổng,  
 Phá mây tuyết lọt chốn trời cao,
325. Bay tới nơi đại bang *mường* trời.  
 Nơi đây đầy những người qua lại,  
 Thông hai bên đường cái mọc tươi,  
 Có cả đình chùa lớn cứu người.  
 Thoạt nhìn thấy hai ngôi tường mới,
330. Hoa mẫu đơn mọc quanh bên lối,  
 Hoa vàng chen hoa bạc đủ hình  
 Bên tuyết trắng như trắng rằm toả;

---

1. Bá: *vai*.

2. Nguyên văn: *tướng Mãng xà*.

- Sách bụt xếp đầy cả giường hoa,  
Đem đến, bụt hiện ra đọc sách.
335. Mãng xà bày cách bảo Đính Quân:  
- "Chớ có vội vào trong giường bụt,  
Hãy chịu khó túc trực ngoài tường,  
Tối đến, bụt xuống giường sẽ lay;  
Hãy ở lại, con hãy cố chờ,
340. Ta vội đi làm mưa rằm tới<sup>1</sup>  
Hán Đính vội thưa gửi ơn ông  
Mãng xà dậy, nổi xong bốn phía  
Tướng Long tình cách lìa xa vời.

\* \* \*

- Đoạn này kể Đính Quân lên học,
345. Một mình ngồi chờ bụt trên trời.  
Nơi đây không có người, vắng lắm,  
Trên đầu tiếng ong bướm đua kêu.  
Thoảng nhớ nàng Thị Xuân bạn gái,  
Cách nhau đường thiên lý xa xôi.
350. Trời chuyển sang tháng hai xuân tiết,  
Bướm ong kêu thảm thiết thêm buồn,  
Chị lệnh chúa núi rừng mưa gió,  
Ai có bạn ngoài cửa hãy lo,<sup>2</sup>  
Đính Quân ngồi dưới hoa trước cổng,
355. Nghe tiếng động bụt xuống đọc kinh,  
Bụt cầm sách xuống đình túc khác,  
Tự nhiên tiếng trống giục trời vang,

---

1. Nguyên văn: *ta vội đi tháo nước để hôm rằm có mưa.*

2. Ý nói: còn một thân một mình chưa thành vợ thành chồng thì phải lo liệu.

- Bụt hoá phép lục nhâm, tối mịt,  
 Bụt cười rỗng thượng vị tới nơi,  
 360. Đến lọt chốn cơ ngơi cung án,  
 Cầm sách, bụt giảng đạo ngày đêm,  
 Mỗi mắt, bụt nhòm song hóng mát,  
 Hé cửa sổ nhìn góc vườn tiên,  
 Bụt thấy rõ Đính Quân ngồi gốc:  
 365. - "Ai đến vườn ăn cắp đào tiên!"  
 Bụt sai tướng Tề Thiên bắt lại,  
 Đòi Đính Quân vào tới hỏi luôn:  
 - "Mi vào trộm vườn cam ta giết!"  
 Đính Quân quỳ tâu bụt rõ ràng:  
 370. - "Con là người thế gian nước Sở,  
 Bố là quan Hán độ châu vua,  
 Sinh con, nàng Ngọc Chu là mẹ.  
 Nước Sở bị giặc giã loạn xâm,  
 Giặc Cao Dững lòng thâm, phép hiểm,  
 375. Ba năm trời đánh chiếm tan hoang,  
 Thân con lo khốn khổ mọi đường,  
 Ngày đêm đi xin cơm nuôi miệng;  
 May gặp Long đình tướng thuỷ nguyên,  
 Một mình tướng đang lên châu bụt,  
 380. Thấy con sống khổ cực giữa đường,  
 Dẫn con lên thiên nhan vườn bụt;  
 Con không dám ăn cắp của người,  
 Ơn trời rộng thương đời con khổ,  
 Giết con cũng chỉ được năm giò".<sup>1</sup>  
 385. Bụt nghe nói những lời khôn giải:

---

1. Ý nói: giết tôi, tôi cũng đến thành một năm giò, chứ có ích gì đâu.



- "Con là người ở mãi thế gian  
 Tìm đến nơi thiên đường cung bụt,  
 Đáng nhẽ thì phải giết không tha,  
 Nhưng nhờ tướng đưa qua là được;  
 390. Ta thấy con ngay thật chính minh.  
 Ở thế con học hành sao nhỉ?" <sup>1</sup>  
 Hán Đính bèn dạ dạ trình tường:  
 - "Ôn người có lòng thương con nhỏ.  
 Ở thế gian cắt cỏ, vác cây.  
 395. Nghèo khổ đâu có ngày được học"  
 Bụt thấy quan người tốt, người hiền  
 Gọi Đính Quân vào bên giường bụt:  
 - "Nho sinh có bụng thực học khôn,  
 Lòng ngay phải cố công lo liệu,  
 400. Ta sẽ dạy đủ kiểu phép trời,  
 Sợ con không thực lòng học hỏi.  
 Ba năm con ở với Khổng Nhan".  
 Quan đứng vái bên giường tạ bụt,  
 Bụt dạy quan lập tức việc cần:  
 405. - "Con ở giữ một mình cung cấm,  
 Ta ngao du<sup>2</sup> khắp chốn khắp nơi".  
 Trên nhà có đá dài ba sải,  
 Trông bằng bè mảng dưới trần gian.  
 Bụt hoá phép thiên nhan treo đá  
 410. Buộc treo ngay chính giữa đầu người,  
 Bát Đính Quân nằm ngay dưới đá,  
 Bụt giả đi khắp ngả chơi rong,  
 Để quan giữ đền kinh cung bụt.

---

1. Nguyên văn ý nói: ở thế gian, con học hành ra sao ?

2. Ngao du: đi chơi đây đó.

- Mình quan nằm khiếp dưới đá treo,  
 415. Quan không dám chút nào động cựa;  
 Gió thổi nhìn thấy đá lắc lư,  
 Mỗi lúc càng gằn như đứt ruột,  
 Sợ rụng rời bụng sốt hồn bay,  
 Đứt xuống đè thân này tan xác.
420. Nhìn lên thấy đá buộc lỏng dây,<sup>1</sup>  
 Nằm một bên không lay mình mẩy;  
 Chơi giờ lâu mới thấy bụt về,  
 Tay nhắc đá bụt bê để xuống,  
 Nói: - "Con người hiền ngay thật bụng,
425. Nếu không đá kẹp xuống chết rồi,  
 Vào đây ta dạy người lần nữa".  
 Thanh kiếm sắc bụt bê làm đôi,  
 Bật Đỉnh Quân nuốt trôi vào bụng,  
 Bụt sẽ dạy đủ phép trên trời.
430. Đỉnh Quân quỳ nhận ngay đầu kiếm  
 Bụt nói: - "Con hiếu nghiệm thực tà!"  
 Bèn gọi vào giường hoa học chữ,  
 Dạy đến đâu quan nhớ không quên,  
 Thông giỏi các phép tiên của bụt:
435. Phép hoá rồng bay khắp ruộng đồng,  
 Phép đập đất lún hàng chín sải,  
 Phép nhắc núi lên tới ngang trời,  
 Phép biến muôn ngàn người binh mã,  
 Phép biến thành xích sắt dằng vây
440. Bất hết loài hươu nai rừng rậm,  
 Phép làm ra sấm sét tối trời,  
 Phép biến thành mưa rơi, nắng đốt,

---

1. Nguyên văn: *lắm mịn, Nghĩa là buộc rất lỏng lẻo.*

- Phép bay lên sao tít vùng trời,  
 Ba ngày cũng không rơi xuống đất,  
 445. Phép thì biến tối mịt bốn phương  
 Thiên hạ không biết đường ăn nghỉ,<sup>1</sup>  
 Chết đói hết chim muông vượn khỉ;  
 Bụt dạy rồi, dặn kỹ Đính Quân:  
 - "Phép trời con học thông đã hết,  
 450. Về trần đừng làm thiệt<sup>2</sup> thế gian,  
 Mới đúng là người khôn họ phép,  
 Chơi ít hôm cung bụt sẽ về!"

\* \* \*

- Đoạn này kể gái trẻ Thị Xuân,  
 Từ ngày xa Đính Quân khuất mặt,  
 455. Thị Xuân buồn u uất héo hon,  
 Bố mẹ toan cưỡng hôn họ Lý,  
 Định lấy rể "nạp tuế" vào nhà;<sup>3</sup>  
 Ba ngày nàng không qua cơm nước;  
 Một mình ngồi than khóc trách oan:  
 460. - "Người tốt bố mẹ không đợi gả,  
 Bắt con lấy họ Lý gian ngoan,<sup>4</sup>  
 Đầu bù, chân đầy lông, bụng ỏng,  
 Bởi nó giàu, nghiệp lớn chúc sang!"  
 Lòng bố mẹ nàng tham tiền bạc,  
 465. Thuận cho cưới tháng chạp nay mai,  
 Lấy rể giao gia tài nổi nghiệp,

---

1. Nguyên văn: *thiên hạ không còn biết chỗ nào mà làm ăn.*

2. Nguyên văn: *Đừng làm hại.*

3. *Cưới con rể về làm con chính.*

4. Nguyên văn: *bụng xấu.*

- Thở than không thể hết lòng nàng;  
 Ngày qua ngày chuyển sang tháng cưới,  
 Thị Xuân đến khát lạy bố rằng:
470. - " Con đã thể cùng chàng Hán Đính  
 Cha chờ chàng nhất định quay về,  
 Đợi ngày chàng lại quê sẽ liệu,  
 Con trót thể gửi áo ngày đi".  
 Vương Mạnh nghe, hằm hè mắt quát:
475. - " Mày nghe thằng xiêu lạc ăn xin,  
 Kẻ đó đã biến nên cứt hổ,<sup>1</sup>  
 Giờ mày đừng lấm lễ điếc tai!  
 Lý Thành người tài trai phú quý,  
 Tao gả mày hưởng thụ yên thân,
480. Mày nghe mồm Đính Quân là dở,  
 Tin được gì kẻ lạ tốt hư,  
 Lý Thành người quê nhà tao rồi!"  
 Thiếu nữ không được đỡ câu nào,  
 Lẳng lặng nàng bước vào buồng kín,
485. Nước mắt rơi má mịn thành hàng.  
 Áp xuống gối, nàng than với áo:  
 - "Áo ơi, sao không nói cho tao,  
 Chủ mày đi đường nào không lại,  
 Để tao mong khóc mãi ngày đêm,
490. Ngày về ắt không còn thấy mặt,  
 Lời thể xưa phụ nhạt trên sông,  
 Em quyết chết lìa anh, anh hỡi!..."  
 Hôm sau là ngày cưới đến nơi  
 Lễ vật gánh đến rồi, đầy đủ:

---

1. Ý nói: hổ đã ăn thịt từ lâu.

495. Vóc lựa cùng mọi thứ trâu bò,  
Nhộn nhịp đầy chiếu hoa trái đón,  
Bố mẹ nhận lễ lớn đếm tiền,  
*Quan lang* ngồi giường trên trò chuyện<sup>1</sup>  
Giường trên đang cạn chén vui mừng,
500. Chai tiếp chai, bát ăn bát để.  
Giường dưới<sup>2</sup> chính con rể Lý Thành  
Rượu bốc mặt, nhãn nanh nói lớn:  
- "Giờ tốt, xin dâu rể hợp bàn!"  
Ngồi trong buồng Thị Xuân nát ruột,
505. Thân nàng quyết trộm vượt khỏi nhà,  
Lánh mặt, xuống thang, ra ngoài cửa,  
Một mình ra đến chỗ bờ sông,  
Xưa nơi này thể chung tình nghĩa,  
Nay lại đi xuất giá khác đường,
510. Không thể ở bạc tình như vậy,  
Nhắm mắt Thị Xuân tự hại thân,  
Hồn nàng lên trời trên châu bụi.  
Bố bồng thấy vắng mặt con ngoan,  
Tìm khắp *bản* không còn tăm tích;
515. Khi biết con đã chết bờ sông,  
Cả đám cưới cực lòng lẩn tránh,  
Chú rể tìm cách lánh chuồn mau,  
Gật đầu nhau vượt đèo đêm tối,  
Bỏ dở cả đám cưới cổ bàn,
520. *Quan lang* cũng vội vàng trốn biệt,  
Bố nàng khóc nước mắt như mưa,  
Mẹ khóc trong buồng hoa than vãn:

---

1,2. Theo tục lệ cũ, người đón dâu ngồi ở giường chính (giường trên) còn chàng rể chỉ được ngồi ở (giường dưới).

- "Con nó đã nặng tình họ Hán,  
 Bởi bố lại ép gán duyên con,  
 525. Nên con mới chết oan tuổi trẻ!"  
 Hòm gỗ vác bố mẹ liệm nàng,  
 Đưa nàng lên đèo ngang chôn cất;  
 Ba trăm người vào nhấc quan tài,  
 Hòm xác nặng bằng hai núi đá,  
 530. Ba trăm người rời rã chân tay<sup>1</sup>  
 Nhấc cao được gang tay lại đặt,  
 Không sao khiêng nổi xác Thị Xuân,  
 Không đưa về được cùng tiên tổ,  
 đành táng nàng ngay ở bãi sông.  
 535. Mộ nàng táng bên dòng đã đoạn,  
 Mọi người trở lại quán lại quê,  
 Bố mẹ khóc đầm đìa<sup>2</sup> hồi tiếc.

\* \* \*

- Đoạn này kể Hán Đính lên trời,  
 Ba năm một mình ngồi học phép,  
 540. Khảo hết mọi thứ sách giỏi thông,  
 Bụt dạy phép "lục nhâm" đã thuộc,  
 Đến ngày bụt thử phép xem tương:  
 - "Con hãy lội qua sông xem thử!"  
 Đính Quân liền biến hoá phép tiên,  
 545. Qua mặt nước như con kéo vó<sup>3</sup>  
 Người không ướt người đó khô nguyên.  
 Đính Quân được thầy khen là giỏi,  
 Lại sai đi nhấc núi Thái Sơn;

1. Nguyên văn: *chân tay đều khoẻ mạnh.*

2. Nguyên văn: *khóc như mưa.*

3. Nguyên văn: *tua khang chằm, tạm dịch con kéo vó (miễn xuôi gọi là con vó).*

- Đính Quân đến nơi liền niệm phép,  
 550. Vỗ tay nhắc bóng hết núi cao,  
 Nhắc núi như nhắc người nhẹ nhõm,  
 Hươu, chim chạy tán loạn lao xao.  
 Thấy dạy bảo: - "Phép sao giỏi lắm!"<sup>1</sup>  
 Con có thể về nơi quê *bản*
555. Trên trời còn nhiều chốn chợ vui,  
 Trước khi về hãy chơi chợ đã".  
 Chợ trời nhiều vật lạ của hay,  
 Gái trai khắp đông tây khôn khéo,  
 Nàng tiên ăn trầu héo lá vàng...
560. Đính Quân đi Hoài Dương chơi chợ,  
 Gái trai đưa các ngả hội về,  
 Người với ma bán hoa lẫn lộn;  
 Chợ trời cũng nhiều chỗ *bán tiên*.<sup>2</sup>  
 Dập dìu những áo xiêm xanh đỏ,
565. Trai Long vương áo cổ thêu vân  
 Tấp nập đi bên đường buôn bán.  
 Trên trời mười hai chốn chợ vui,  
 Đây đủ mọi giọng cười tiếng nói...  
 Một lát quan đã tới hàng hoa,
570. Được thấy hồn người ta<sup>3</sup> mới chết,  
 Lên đây đang xum họp đầu cầu,  
 Trai gái ở cùng nhau thành bạn,  
 Xưa có ai xuống chốn trần gian,  
 Dương thế chưa được ăn trầu vỏ,<sup>4</sup>

---

1. Nguyên văn: *học phép đã giỏi rồi.*

2. Ý nói: *chơi bởi trai gái.*

3. Nguyên văn: *người trần thế.*

4. Ý nói: *chưa biết đường yêu đương chồng vợ.*

575. Ai xấu số "đi trước, về sau",<sup>1</sup>  
Trăm năm vẫn đợi nhau họp mặt:  
Duyên tình vẫn còn gặp ở trời;  
Người nào không vui chơi tình ái,  
Ngày chết vất vả phải một mình
580. Lấy người khác kết tình hợp nghĩa;  
Những ai chung phận số trên đây  
Chết đều về nơi này họp chợ,  
Dù trăm năm vẫn cứ gặp nhau,  
Hẹn nhau đợi đầu cầu tái hợp.
585. Đinh Quân vừa bước lọt đầu hàng  
Đã thấy ngay hôn nàng Xuân thị,  
Khăn vương gói bát gạo vất vai,  
Xăm xăm nàng đi ngay trước mắt.  
Đinh Quân bèn chạm mặt hỏi ngay:
590. - "Có phải em lên đây chơi chợ?"  
Thị Xuân rơi hàng lệ trước chàng:  
- "Chờ anh đã ba năm dằng dặc  
Không thấy tăm tích, đau thương:  
Bố mẹ toan cưỡng hôn họ Lý,
595. Nhớ thế, em quyết chí hại thân,  
Em đã chết dưới trần bến nước.  
Nay em đã hoá kiếp thành ma  
Liệu anh có cách mà cứu sống?"  
Buồn lòng chàng Hán Đinh đáp lời:
600. - "Nay anh ở trên trời cùng bụt,  
Cớ sao em lại chết theo sau,  
Trời không cho lấy nhau mới bỏ!"<sup>2</sup>

---

1. Ý nói: lẽ đôi, goá bụa.

2. Ý nói: số không được lấy nhau thì mới đành quên nhau.



- Thị Xuân than thở: - "Số ơi!  
Bởi anh ở trên trời lâu quá,  
605. Thần chết thấy em bỏ, lấy chồng  
Nếu anh còn thương thân em nhỏ...  
Đính Quân liền nói rõ cùng nàng:  
- "Xưa ta thề bên sông cạnh nước,  
Anh nhớ về hẹn ước kết đôi,  
610. Thân anh con mồ côi lạc lẻ  
Bỏ em nơi trần thế nhiều năm<sup>1</sup>  
Ngày nào về hương lân quê cũ  
Sẽ cứu em thiếu nữ hồi sinh!"  
Dặn song, chàng liền biệt người tình,  
615. Trở về xin bụt thấy xuống thế:<sup>2</sup>  
- "Nhiều năm học đã kỹ, con về!"  
Được phép, Đính Quân vội ra đi,  
Biến phép xuống trần kia tức khắc.  
Giờ bao nỗi nam, bắc, tây, đông.  
620. Cây cối rừng đỏ cành gãy góc,  
Trời tối đen như mực bốn phương,  
Xuống tới nơi quê hương dương thế,  
Ba giờ quan đến chỗ trần gian  
Vừa gặp tiết xuân hoa nở:  
625. - "Ta về trời cũng đã khá lâu!"  
Đính Quân đến sông sâu bờ cũ  
Thấy mộ nàng Xuân Thị ngã ba:  
- "Ai chết mà chôn bờ nước rẽ?"  
Đính Quân về nhà trọ ngày xưa.  
630. Vào nhà, quan trình thưa ông bà

---

1. Nguyên văn: *qua nhiều mùa xuân*.

2. Xuống thế: *xuống thế gian*.

- Vương Mạng ngồi giường hoa quên mặt,  
Đính Quân vội vàng trình thuật đầu đuôi:  
- "Ngày xưa, tôi đến nơi xin trọ..."  
Từ trong buồng bà đã bước ra,  
635. Mới nhận ra mặt con là Hán Đính.  
Bèn mời quan ngồi xuống bên giường.  
Ông bà nước mắt tràn thanh bể,  
Mười câu gọi: - "Con mẹ, hồi con!"  
Ngày xưa kia Hán Quân đến trọ,  
640. Hẹn với nhau to nhỏ mặn tình,  
Nay trở lại, con mình đã chết;  
Bố mẹ cố nhịn nhục trong lòng,  
Mặc áo ra tiếp chàng Hán Đính:  
- "Giờ đây con được về quê chính,  
645. Đô cang con có đến được chăng?"  
Tiếp lời xong, Đính Quân đáp lại:  
- "Con đi đến sông cái ngã ba  
Gặp được tướng Mãng xà lên bụt,  
Ơn người đưa lên học trên trời,  
650. Học ba năm<sup>1</sup> thành người biết phép".  
Vương Mạng nghe quan biết, cười vang:  
- "Nếu con biết phép thiêng của bụt,  
Thế nào con cũng được làm quan".  
Nói xong, ông tự thân trách lỗi:  
655. - "Tại ta không nghe mới thành gian,  
Khác nào kẻ gian ngoan bội ước,<sup>2</sup>  
Rể ta nay thành mất rể người!  
Gái ta chết con hồi vắng mặt.

---

1. Nguyên văn: *dạy ba mùa xuân*.

2. Nguyên văn: *khác gì người nói không sai hẹn*.

- Nó nhớ thương hẹn ước với con,  
 660. Nó buồn không thấy con trở lại  
 Từ ngày đi cách núi lìa sông,<sup>1</sup>  
 Đêm nằm, nó bao cơn than thở,  
 Mong con không thấy chỗ đỡ buồn.  
 Họ Lý có lời sang xin cưới,  
 665. Bố mẹ nhận lễ mới trầu cau;  
 Yêu con, nó quyết liều tự tử,  
 Bên bờ sông chốn cũ tiễn con,  
 Mộ nó nay vẫn còn ở đó,  
 Trai gái làng đều tỏ lòng thương  
 670. Thần linh đã giết con, con ạ!  
 Con trở về nó đã chết rồi".  
 Đính Quân nhẹ đôi lời khuyên đáp:  
 - "Con dẫu sao là khách khác *mường*,  
 Còn nàng là gái duyên quyền quý,  
 675. Có phúc mới hội vị người tiên,  
 Mới thành đôi thiếu niên xứng đáng,  
 Con cũng chưa hẹn bạn hết câu,  
 Có sao sinh việc sau đau đớn?"<sup>2</sup>  
 Hai người nói chuyện cùng nhau,  
 680. Cơm rượu dọn đầy mâm ra thết.  
 Ăn xong, hỏi đến phép Đính Quân:  
 - "Công con lên thiên đường học văn,  
 Kinh sử mọi sách thông phép bút,  
 Trước *bản* có hòn núi đá to,  
 685. Có trâu trắng thần ra nó húc,  
 Con có phép đi bắt thử xem

---

1. Nguyên văn: *Cách bẻ lìa núi*.

2. Ý nói đến việc tự tử của *Thị Xuân*.

- Để dân *bản* cùng tin phép bụt!"  
Đỉnh Quân nhận, lập tức đến nơi.  
Quan niệm phép trên trời không thuộc.  
690. Võ tay phá đá tuốt núi cao,  
Núi vỡ ra biết bao nhiêu là bạc,  
Vương Mạng khuan không hết mười ngày<sup>1</sup>  
Về để dưới sàn đây ẩm ấp;  
Ông bà khen quan thật giỏi tài  
695. Chớ đi, hãy ở đây mãi mãi.

\* \* \*

- Đoạn này kể Hán Vương biết rõ,  
Người báo có trai lạ đâu về,  
Có phép phá núi ra thành bạc,  
Vua Hán ngồi đến ngọc tính toán  
700. Bắt nó về làm đường nước Độc,<sup>2</sup>  
Bắc cầu thiên hạ được đi qua  
Không bị chết vì khe vì nước  
Sứ vua tìm đến nhà ở trước,  
Túc thì hỏi đến được Đỉnh Quân;  
705. Vương Mạng lòng hơi buồn khuyên giải:  
Lệnh vua gọi đành phải lên đường!"  
Đỉnh Quân bèn vui lòng theo sứ  
Đến triều đình vào tạ sân hoa,  
Vua Hán đã bước ra xem hỏi:  
710. - "Quê thầy trẻ ở mãi đâu ta?"

---

1. Nguyên văn: *khuan trong mười ngày không hết bạc của trời.*

2. Chữ nôm Tày: *đọc và độc viết giống nhau, và độc cũng có nghĩa là độc như tiếng Việt. Ý nói: làm đường sang nước khác (nước ấy có thể tên là Độc, cũng có thể là nơi nước độc).*

- Đính Quân quỳ tâu qua vua Hán:  
 - "Tôi là người hoạn nạn nghèo nàn,  
 Bố mẹ tôi hiện đang ở Sở,  
 Bố phải tội hại sự đến thân,  
 715. Gia tài cùng bạc vàng mất hết,  
 Thân tôi đành lìa biệt đi xa,  
 Tìm lên bụt nay đà hạ thế<sup>1</sup>  
 Quê hương tôi lìa rẽ lâu ngày"  
 Vua Hán đưa ra ngay một việc:  
 720. - "Ta thiếu đường đi lọt phương tây,  
 Cần bắc cầu dân nay đi lại,  
 Giữa dòng nước sông cái lũ to,  
 Người chết vì cầu đổ không thốt,  
 Nay giao thầy tìm bắc cầu sang,  
 725. Tiền bạc hết bao ngàn ta thưởng!"  
 Triều đình thấy binh tướng vui mừng:  
 - "Nếu mà ông Đính Quân bắt được,  
 Nhân thế mời giữ nước cùng vua".  
 Đính Quân lạy triều đình kính thưa:  
 730. - "Việc này có ích cho hạ giới".  
 Mười ngày đi tìm mãi núi rừng,  
 Ngược Dục đi về trông tấp nập,  
 Hai bên núi dựng ngất tới trời.  
 Thiên hạ đón Hán Quân bắc đờ,  
 735. Vua Hán lòng mừng rỡ thiết tha,  
 Trên núi đá bắc qua thành lối;  
 Hai bên toàn là núi dựng thành,  
 Đính Quân có phép linh của bụt,  
 Niệm phép chàng lập tức bắc cầu,

---

1. Nguyên văn: *nay đã về đến trần thế.*

740. Võ tay núi thì nhau lách chạy,  
Núi cao, rừng rậm thấy kéo đi,  
Xa lìa mười ngày thì mới đứng;  
Sông lớn cũng tự chuyển vòng xa,  
Biến thành con đường to thẳng tắp,
745. Cây, đá không cản lấy mặt trường,  
Thiên hạ đi về cùng dễ dãi.  
Vua gọi Đinh Quân lại thưởng tiền,  
Vua Hán bồng lo phiền trong bụng,  
Liên thưởng cho mười bánh bạc vàng.
750. Khuân ra trước sân rồng đầy đủ,  
Vua cho dựng nhà ở gần kinh,  
Không để chàng Đinh Quân về bản,  
Đinh Quân nghe cũng tạm ở triều.  
Mười ngày đêm vua khao yến tiệc;
755. Văn vũ bá quan đến như bèo;  
Thấy Đinh Quân người nghèo ngồi trốc,<sup>1</sup>  
Quan Nghiêm Lăng tức bực vào xem:  
- "Thằng này dám làm tướng ngồi trên,  
Sang hơn quan nhà vua, thực lạ,
760. Lại có công vượt quá ngôi sang!"  
Nhảy lên, hấn đập chân trước mặt,  
Vua Hán không nói được câu nào,  
Mọi sự văn vũ sau bàn luận,  
Riêng còn ông Vương Mạng ngồi im<sup>2</sup>
765. Thấy vậy, tướng Tấn Bằng liền ngỏ:  
- "Nó là người nước Sở lạ bang,  
Ngày xưa vua tìm sang nhờ vả,

---

1. Ngồi trốc: *ngồi trên đầu*.

2. Nguyên văn: *không nói lời nào*.

- Nay đường đi làm đã xong xuôi,  
 Thường tiền xong ta thời đuổi cổ!"
770. Đính Quân thấy không hay trong dạ,  
 Hiểu rõ lòng quan cả triều đình,  
 Tiền thưởng bày ra sân như cát,  
 Quan không nhận tiền bạc nhà vua,  
 Đứng dậy, Đính Quân về bản cũ.
775. Đến bên sông chỗ mộ Thị Xuân,  
 Liền hoá phép tái sinh của bụt  
 Thu hồn nàng ở tất mọi nơi,  
 Phép trong với phép ngoài, trên, dưới,  
 Mười hai hồn tái hội hoàn sinh:
780. Lại biến nước trương sinh ra tám,  
 Nước lau mồm, lau mắt, dội người,  
 Hối hộp hoàn từng hơi thở một,  
 Động chân tay, mặt mũi thành người  
 Giống thị Xuân xinh tươi ngày trước.
785. Hai người lòng đau xót khóc than:  
 - "Em chết như mộng tàn đêm lớn<sup>1</sup>  
 Em chết vì Ngộ quý<sup>2</sup> hại thân,  
 Ông anh chữa lại thành người sống  
 Em sống rồi về đúng *bản* quê".
790. Thấy con về, Vương Mạng hỏi luôn:  
 - "Con ta chết bờ sông năm nọ,  
 Giờ đây sao sống lại với ta<sup>3</sup>  
 Người thực hay tinh ma yêu quý,  
 Hình dáng trông như cũ chẳng sai?"

---

1. Nguyên văn: *em chết như cơn mộng đêm dài.*

2. Ngộ quý: *con ma dữ tợn, hung ác nhất, theo mê tín của người Tày xưa.*

3. Nguyên văn: *sống lại với anh (Hán Đính).*

795.     Bố mẹ gần quên đây con gái,  
           Hỏi Đinh Quân rõ mọi nguyên nhân:  
           - "Con đi lấy Thị Xuân đâu lại ?"  
           Đinh Quân chàng bèn nói phân minh:  
           - "Em đã chết nhiều năm vắng mặt,
800.     Người này đây thật đúng Thị Xuân,  
           Con cháu vua triều đình trở lại,  
           Qua mộ em con hoá phép trời  
           Cứu em cho thành người sống lại,  
           Trở về nhà xin lạy nhân ông".
805.     Bố mẹ rất vui mừng trong dạ:  
           - "Con ta thực giỏi quá phép trời<sup>1</sup>.  
           Phép cứu chết thành người sống lại.  
           Con cứ ở đây mãi đừng về,  
           Nếu thằng chồng ngày xưa nó kiện,
810.     Con ta chớ lo đến làm gì".  
           Họ hàng đủ tứ chi<sup>2</sup> kéo đến  
           Cơm rượu dọn tiệc yến vui nhà;  
           Bố gọi Đinh Quân ra lạy tổ,  
           Từ đây thành ra con rể nhà này,
815.     Rể trước mặt kẻ thầy rể trước.

\* \* \*

Kể sang đoạn rể trước: Lý Thành  
 Có người báo rành rành cho rõ  
 Đinh Quân đã làm rể họ Vương<sup>3</sup>:  
 - "Nàng đã chết bờ sông năm nọ,

---

1. Nguyên văn: *phép bụt*.

2. Tức là họ nội, họ ngoại của hai bên bố mẹ.

3. Nguyên văn: *làm rể chồng Thị Xuân*.



820. Thân đã từng biến hoá thành ma,  
Cớ sao hấn lại về kết bạn ?".  
Mười câu chữ: - "Cái thằng đáng chém!  
Bạc vàng ta đưa hiến, nó xoi<sup>1</sup>  
Quả không được nửa lời ăn nói.
825. Cướp vợ, nó phải tội cả nhà,  
Dù kiện nhau đến ban năm chốn,  
Cớ Tần Bàng anh họ quan to,  
Xưa đến hỏi tận nhà Vương Mạng,  
Bố mẹ nàng gả bán thuận lời,
830. Lý Thành mới đến nơi cưới hỏi  
Cớ hao mà không quả, không tha!  
Lý Thành giàu sang đã ai sánh!"  
Tần Bàng vào diện thánh tâu vua:  
- "Đỉnh Quân nó tài ba lên mặt,
835. Nó vừa lên đất bụt học khôn,  
Về trần nó lấy nàng Xuân thị  
Lý Thành, em tôi đã cưới rồi,  
Hai gánh bạc vàng thôi không trả,  
Dâu nhà tôi lại hoá buông người<sup>2</sup> ,
840. Bạc vàng thấy mất toi tay hấn;  
Tâu vua tôi xin kiện lấy dâu,  
Xin vua đòi vào hầu tra xét,  
Dù tốn hao vàng bạc, tôi lo!"  
Vua Hán nói thật thà một lý<sup>3</sup> :
845. - "Việc này ta mặc ý tùy người".  
Tần Bàng gọi mọi người đến hỏi

---

1. Ý nói: ta mất bạc vàng cưới Thị Xuân nay lại bị nó lấy mất.

2. Nguyên văn: dâu nhà tôi mà hoá ra lại ở buông hấn (Hán Đỉnh).

3. Nguyên văn: vua Hán nói rõ ràng một lời.

- Hàn Tín, Tiêu Hà với Trương Lương  
Quan Tể Tham, Nghiêm Lăng to nhỏ,  
Ba ngày quan văn võ luận bàn,  
Kể sang đoạn triều đình vua Hán  
Tìm không thấy con gái, khóc lo:
1085. - "Con ta ngủ đây mà sao mất ?"  
Hoàng hậu gào khóc hết cả hơi,  
Tưởng con đi đâu chơi nam bắc,  
Khắp nơi cho đi sục đi tìm,  
Trở về ngồi khóc than con nhỏ.
1090. Vua gọi hết văn võ các quan  
Vào triều, việc tìm con bàn soạn.  
Bách quan cùng tâu lên vua Hán:  
- "Ta đi bói Khổng thánh Tăng Châu,  
Xem quẻ độn trước sau sẽ liệu".
1095. Nghe quan tâu, vua vội ứng lòng,  
Sai sứ giả mời ông tức khắc.  
Một tháng ròng về được nước Lô.  
Nhà thánh ở hàng đầu trên phố,  
Sứ giả vào đến ngõ đến nhà;
1100. Tăng Châu liền hỏi qua không chậm:  
- "Các người ở muôn dặm đâu về ?"  
Sứ vua liền quỳ thưa đức thánh:  
- "Chúng tôi người nước Hán vua sai,  
Triều đình bỗng mất toi công chúa,
1105. Nhờ người bói duyên cớ ra sao ?"  
Tiên sinh liền ngồi vào khăn niệm,  
Tung đồng tiền lên tiếng luận suy,  
Bói ra quẻ "đại ly" không lợi,  
Việc này ắt sẽ hại quốc gia:

1110. - "Nhà vua gặp con ma Ngọ quý,  
 Nó ăn cắp công chúa Hán nương  
 Dem xuống chốn Long vương thủy phủ,<sup>1</sup>  
 Phải sai đón mới trở lại nhà".  
 Tiên sinh còn luận ra trong điện:
1115. - "Nhà vua còn giam kín con trời,  
 Hán sẽ làm tướng tài phò mã.  
 Sao vua lại giam giữ làm chi!  
 Khiến triều đình xiêu lạc có khi;  
 Nếu vua tha hán đi thì tốt,
1120. Hán sẽ xuống Long phủ đón con,<sup>2</sup>  
 Quốc gia mới được an thiên hạ  
 Mọi việc thầy bói đã kết câu,  
 Sứ giả hãy về tâu vua Hán",  
 Sứ giả chào đức thánh trở về,
1125. Vào tâu trước mặt vua tường tận:  
 - "Chúng tôi bói Khổng thánh đã về;  
 Tiên sinh người đoán ra việc lạ:  
 Ngọ quý bắt công chúa mang đi,  
 Nay đã ở rất xa quê bản,
1130. Đang lang thang ở chốn Long vương;  
 Người còn nói vua giam con bụt,  
 Chàng sẽ gây loạn, thiệt gia bang  
 Nếu vua tha cho chàng về bản,  
 Chàng sẽ đi tìm đón công nương,
1135. Triều đình mới phong quang yên ổn;  
 Chàng còn làm phò mã rể vua,

---

1. Nguyên văn: *Long Vương âm phủ, theo quan niệm mê tín, người chết là xuống âm phủ. Khi dịch chuyển là thủy phủ cho dễ hiểu, vì đang nói về Long Cung.*

2. *Chỉ công chúa con vua Hán.*

- Ấy mới yên dân cư khắp chốn".  
 Trạng nguyên vào cung diện bàn xong,  
 Vua Hán rung cả lòng lo tiếc,  
 1140. Sai người mở cửa ngục cho mau,  
 Đòi Đinh Quân vào chầu, vua nói:  
 - "Vừa rồi ta chót đại giam con,  
 Bỏ nghe người làm nên oan trái;  
 Đòi người biết mấy nỗi éo le,  
 1145. Con lưu lạc ba thu vắng mặt,  
 Vào rừng sâu khổ nhục lắm điều,  
 Văn vũ đã bàn đều thuận ý  
 Nước Hán thiếu phò mã quan sang";  
 Chiếu phép vua nói bằng hết ý:  
 1150. - "Ta có một thiếu nữ công nương,  
 Lạc xuống chốn Long vương thuỷ phủ,  
 Ta sai khắp thiên hạ muôn dân  
 Không một ai biết đường xuống nổi,  
 Nếu con có phép giỏi khôn ngoan  
 1155. Xuống đón được cho nàng hồi thế,  
 Ta cho cùng kết nghĩa phu thê,  
 Giao triều chính con về làm chúa  
 Việc nước tuỳ hai đứa liệu lo".  
 Đinh Quân nghe lời vua vững dạ,  
 1160. Cúi mặt mới bày tỏ trước vua:  
 - "Đường Long phủ không lo, tôi biết,  
 Lo vua không ngay thật, hai lòng  
 Khiến tôi lại uống công đi đón!"  
 Nghe lời tâu vua Hán quyết rằng:  
 1165. - "Người lo ta gian lòng xảo trá,  
 Trước các quan giấy má ký ngay,

- Ấn ngọc vị<sup>1</sup> tụt tay ta đóng,  
 Mai sau không tôn trọng, tội ta!"  
 Mai sau vua khó mà chối được,  
 1170. Với Đinh Quân, mọi việc phải làm.<sup>2</sup>  
 Đinh Quân lấy áo khăn công chúa,  
 Dem theo cả kim chỉ của nàng,  
 Để đến nơi làm tin khi gặp.  
 Hoàng hậu vào thu xếp lấy ra,  
 1175. Đây chiếc áo gấm hoa khâu dở,  
 Kim vẫn cài, hàng chỉ dở dang,  
 Đường kéo vẫn còn in tay gái.  
 Đinh Quân gấp áo quý của nàng,  
 Khăn gói địu lên lưng, hành lộ,  
 1180. Trông như một em nhỏ chăn trâu;  
 Quan nói: - "Đường xa lâu mới đến,  
 Vua đem quân ra bến tiễn tôi!"  
 Cưỡi voi, vua ra ngoài tiễn gót,  
 Thêm hai vạn quân quốc cùng ra;  
 1185. Đinh Quân đi đến bờ biển rộng,  
 Gió thổi động nước sông trào dâng  
 Cuộn nước lên to bằng cái *giảo*<sup>3</sup>;  
 Quan niệm phép thủy đạo thần thông:  
 Nước biển bỗng với dòng chín thác,  
 1190. Đáy thành đường xa lác đi thông.  
 Nháy mắt Đinh Quân chang bước xuống,  
 Mây nước đà lấp kín đằng sau,  
 Vua nhìn không thấy đâu Hán Đinh,  
 Bèn giục quân theo lệnh về cung.

\* \* \*

---

1. Ấn ngọc vị: ấn của vua, bằng ngọc quý.

2. Nguyên văn: *phải thực hiện cho nhà Hán mọi thứ*.

3. *Giảo*: bịch đưng lúa.

- 
1195. Đoạn này kể Đinh Quân xuống biển,  
Ba giờ sau đã đến Long vương,  
Đến nơi, dừng bên đường ngồi nghỉ,  
Mở tay nải xem thứ gì hay:  
Toàn kim chỉ hàng ngày dùng tới,
1200. Cửa công chúa thật đầy rành rành,  
Nhưng chưa biết dáng hình công chúa,  
Tới đến, quan vào trọ một nhà,  
Hôm sau lại đi ra khắp chốn,  
Vừa đi vừa nghĩ đến nhiều điều,
1205. Gặp nhau đủ người ngược xuôi mua bán,  
Phố xá đầy nhà trắng hai hàng,  
Cây vác trồng bên đường trắng trắng,  
Nhà xếp thành hàng thẳng ngói vàng;  
Mười hai chợ đông đường âm phủ,
1210. Ngã ba người như cá lại qua,  
Trai gái chơi phân vân<sup>1</sup> đẹp đẽ,  
Xấp tới đủ mọi vẻ thanh tân...  
Đinh Quân vào hàng hương giữa chợ,  
Đến xem hàng hoa nở liễu dương<sup>2</sup>;
1215. Quan xem hàng bán buôn khăn áo,  
Bày rất những gói lụa thêu hoa,  
Trông tựa hàng sao sa lấp lánh;  
Thấy công chúa ngồi cạnh bán hàng,  
Mặt mũi nom đoan trang duyên dáng<sup>3</sup>
1220. Hình dung nàng như đấng tiên sa,  
Bên nàng bồi lụa hoa óng ánh<sup>4</sup>

---

1. Tiếng Việt trong nguyên văn. Ý nói: trai gái bịn rịn không muốn chia tay.

2. Nguyên văn: hoa liễu dương quý báu.

3. Nguyên văn: có duyên và khoẻ mạnh.

4. Nguyên văn: rực rỡ nhiều màu chen nhau.

- Long cung không ai sánh kịp nàng,  
Thanh sắc càng nhìn càng đẹp dễ.  
Đính Quân vào giả lễ hỏi nàng:
1225. - "Chỗ rộng nhờ bày hàng ngồi bán ?"  
Tuồng khách chợ, nàng thoảng đáp lời:  
- "Từ hôm qua, hàng tôi bán hết,  
Anh có hàng gì tốt cứ bày!"  
Đính Quân thăm mừng ngay trong bụng,
1230. Tay nải nhẹ đặt đúng cạnh nàng:  
- "Tôi còn đi lang thang xem chợ".  
Rong chơi xem mọi chỗ đó đây,  
Mặt trời xế về tây, tan chợ,  
Thiên hạ khắp mọi ngả ra về,
1235. Lúc đó, nàng thăm chệ mới nói:  
- "Con người này diên đại hay chăng  
Có hàng mà lại không lo bán!  
Thử xem hàng của hán có gì ?"  
Cầm túi, nàng tức thì mở trộm,
1240. Ngó thấy áo lụa chồn trần gian,  
Đích thị chiếc áo nàng ngũ sắc,  
Kim chỉ còn cài chặt đường may,  
"Đúng là áo ta đây ngày trước",  
Thấy áo, nàng thầm khóc trong lòng;
1245. Nhẹ cất áo vào trong tay nải,  
Hai tay ôm đầu gối than thân.  
Lát sau "khách" Đính Quân trở lại,  
Vừa đến nơi liền hỏi xin nàng:  
- "Mãi chơi, chợ nay đang vắng hết
1250. Không còn kịp bán chút ít hàng,  
Xin người cho về làng ngủ trọ,

- Đành để hàng bán chợ phiên sau".  
 Công chúa lòng xót đau liền nói:  
 - "Hàng anh đâu tới đẹp xinh ?"
1255. Nghe nàng hỏi, Đinh Quân liền đáp:  
 - "Tôi là người xiêu lạc Hán bang,  
 Từ bé đã buôn hàng khắp xứ,  
 Hàng này mua quả thực đắt tiền.  
 Hết mười hai lạng vàng tiền gốc,
1260. Trần gian bán không được ai mua,  
 Người đồn chợ này thừa của cải,<sup>1</sup>  
 Liều thân vượt bể mới về đây,  
 Một tháng ròng hôm nay mới tới  
 Liệu bán có được lãi chẳng ?"
1265. Công chúa cực trong lòng, vội nói:  
 - "Hàng này như áo mới của em,  
 Hay vua cha cho tìm con gái,  
 Có gì anh hãy nói hết lời,  
 Chớ có nói xa xôi uẩn khúc
1270. Hay vua sai đến gặp đón em ?"  
 Vừa nài vừa xưng tên, nàng nói:  
 - "Em chính là con gái Hán vương  
 Lạc về đây, anh thương em với!"  
 Đinh Quân mới lại thử thăm nàng:
1275. - "Tôi người xiêu lạc *mường* buôn bán  
 Đâu phải người vua Hán sai về!"  
 - "Em là con Hán gia trần tục  
 Hãy về cùng người ngọc trợ nhà,  
 Dù không phải vua cha sai tới,
1280. Cũng để em được nói nỗi lòng!"

---

1. Nguyên văn: *chợ của Long Vương giàu có.*



- Nghe nàng, Đinh Quân chàng lại chối:  
- "Tôi định trọ mãi ở phố trên,  
Nếu nàng muốn về trên quê Hán,  
Khi nào tôi đã bán hết hàng,  
1285. Sẽ cùng lên thế gian chốn ấy.  
Đây tôi lạ, đến mấy không theo  
Về nhà chồng, tôi theo sao được!"  
Công chúa lòng đau xót: - "Hỡi trời!  
Thân em còn lẻ loi xuân sắc,  
1290. Từ ngày bị thất lạc mẹ cha,  
Xuống Long phủ cách xa ngàn dặm,  
Lạc về, đủ muôn bận nghìn lo,  
Em ở trọ một nhà bà lão,  
Anh chớ nói, thêm náo cõi lòng.  
1295. Anh hãy về ta cùng nhà trọ;  
Anh chớ nói xa lạ làm chi,  
Để em gửi lời về thăm hỏi,  
Xin anh hãy thương hại thân em,  
Em là gái còn son<sup>1</sup> lạc xứ".  
1300. Đinh Quân thấy thiếu nữ thật thà,  
Bèn nói rõ nguyên do mọi ý:  
- "Anh được phép thượng vị Hán vương  
Xuống đây tìm đón nàng về thế,  
Mang theo áo gấm để làm tin,  
1305. Không phải người bán buôn xa lạ.  
Anh lo nàng đã có chồng con,  
Mới giả làm khách buôn ra chợ,  
Áo này chính áo của nàng đây"  
Công chúa hai hàng đầy nước mắt:

---

1. Nguyên văn: *em là con gái chưa chồng*.

1310. - "Anh không dám nói thật từ đầu  
Anh chớ đi trọ đâu chỗ khác!"  
Đinh Quân bèn tiếp đáp trước nàng,  
Nói thật hết lòng mọi ý:  
- "Có ai lặn hết bể vực sâu,  
1315. Lòng người ai biết đâu dài ngắn!"  
Công chúa bèn hứa hẹn với quan:  
- "Lòng anh hãy thương em cho đủ.  
Đón em về đến chỗ giường loan,<sup>1</sup>  
Em không dám vô ơn bạc nghĩa"  
1320. Đinh Quân lại câu nĩa ví thân:  
- "Thân anh như chó săn đuổi thú,  
Cần được về thì chủ lấy ăn;  
Miếng ngon, chủ ăn toàn da thịt,  
Chó săn đành im thít ngồi châu!"  
1325. Công chúa lại rầu rầu khóc đáp:  
- "Nếu lòng em bội bạc vong ân,  
Em xin chịu thác oan đáng số.  
Đưa em về đến chỗ đế vương,  
Nếu anh không yêu thương, anh bỏ,  
1330. Thấy em xấu là ở tuy anh,  
Còn em vẫn quyết thành chồng vợ".  
- "Em là con gái vua Hán đó,  
Thiếu gì chồng cao quý giàu sang,  
Anh là người tha hương nghèo đói,  
1335. Nòng nọc<sup>2</sup> sánh sao nổi tiên nường!"  
- "Dù sao người khác *mường* biệt xứ,  
Có công cứu thiếu nữ thoát thân,

---

1. Nguyên văn: *giường hoa*.

2. Nguyên văn: *ca cạc tạm dịch là con nòng nọc*.

- Em không tham chức sang quyền trọng.  
Chết hay sống em cũng lấy anh;
1340. Nếu vua không bằng lòng chẳng nữa,  
Em theo anh biệt xứ sinh nhai!"  
Đính Quân nói hết lời với bạn:  
- "Em đã nói thật đáy lòng,  
Như lời thề trăm năm trước mặt!"
1345. Công chúa nàng liền cần lời nguyên.  
Nàng khẩn thần Long nhan đại hải:  
- "Người này đã có ngãi tìm tôi,  
Đón tôi về đến nơi quê cũ  
Nếu tôi lòng bất nghĩa vô ơn,
1350. Nguyên xin thần Long vương giết chết.  
Thành vợ chồng giao kết mà thôi".  
Thề xong, cả hai người về trọ,  
Cất chân về đến chỗ nhà bà,  
Lão bà hỏi mặn mà công chúa:
1355. - "Quan này người ở ngã nào về?"  
Công chúa liền trình qua mọi đoạn:  
- "Chàng là người nước Hán thế gian.  
Được phong lệnh vua quan xuống đón,  
Thấy con ngồi trong quán bán hàng,
1360. Con thăm hỏi cùng quan mọi đoạn,  
Chàng giả người buôn bán áo khăn,  
Thấy vậy con hỏi thăm quê quán,  
Hoá ra người nước Hán sai về,  
Xuống đón con lại quê bố mẹ"
1365. Nghe nói, lão bà khẽ thở than:  
- "Mẹ ở lại cảnh khác một thân,  
Con sẽ về thế gian cha mẹ,

- Nỗi buồn riêng mẹ lo mang,  
Con về nhớ "bạn vàng người cũ"<sup>1</sup>.
1370. Lão bà bày yến cổ mời quan,  
Bên mâm, giữa bữa cơm vui nói:  
- "Quan với con ắt phải thành đôi!"  
Công chúa vội đáp lời: "Ơn mẹ,  
Cõi trần chàng còn lẻ một mình,
1375. Chưa có nơi cho chàng kết bạn,  
Quyết lòng chàng mới xuống đón con  
Con đã nguyện cùng chàng đính nghĩa".  
Lão bà cùng mừng ý với nàng:  
- "Cành hoa này trời ban không bằng
1380. Mời các con cơm sung, con ạ,  
Anh sẽ thành phò mã rể vua;  
Mẹ sẽ coi cả hai con mẹ.  
Hai tháng nay con trọ trong nhà,  
Đỡ buồn cho lòng già nhiều buổi,
1385. Ngày mai con trở lại quê hương!..."  
Mâm cơm rộn chuyện vui hỉ hả:  
- "Sao mẹ được nhờ vả ơn con,  
Long phủ cách thế gian khó đến,  
"Mẹ nhớ bao ngày tháng cho quên!"
1390. Thiếu nữ nàng thương phiến liên nói:  
- "Chúc mẹ già ở lại bình an,  
Con sẽ về trần gian Hán đế,  
Con không thể bất nghĩa bạc tình,  
Mẹ nuôi như mẹ sinh mẹ tằm"<sup>2</sup>

---

1. Nguyên văn: nhớ người bạn cũ ở lại đằng sau.

2. Người Tây quan niệm người ta có 3 mẹ, mẹ đẻ, mẹ tằm (khi mới lọt lòng) và mẹ nuôi (khi phải làm con nuôi); công lao 3 người như nhau.

1395. Thân con mới được sống thành người".  
Tỉ tê chuyện đôi hồi gần sáng,  
Tiếng gà đã gáy vang sang ngày,  
Lão bà dậy đặt bày cơm nước,  
Mâm bàn dọn cơm thịt, cá, rau,
1400. Bưng lên nhà trong bày chính giữa,  
Mời các con ăn bữa cơm ngon:  
- "Hai con về trần gian dương thế  
Nên cửa nhà nhớ mẹ đất rồng<sup>1</sup>!"  
Đỉnh Quân bồng động lòng thưa lại:
1405. - "Làm khách cho mẹ phải dọn mâm,  
Lấy gì con đền ân trả nghĩa  
Cầu nguyện mẹ mạnh khoẻ nghìn xuân"  
Dặn xong nàng cầm túi ra sân,  
Ra đến bên bờ sông gió thốc,
1410. Biển rộng trông bát ngát mênh mông,  
Hai người chuyện mạn nông bên biển.  
Long vương biết rõ chuyện về nàng,  
Liền sai tướng Mãng xà giỏi võ  
Cùng muôn vạn quý dữ chặn đường,
1415. Nổi sấm sét, bốn phương nước lũ,  
Trước mặt đầy rắn dữ, thuồng luồng...  
Công chúa nói với chàng Hán Đỉnh:  
- "Ta bỏ thân bỏ mệnh hôm nay!"  
Lòng Đỉnh Quân thương thay, khuyên bảo:
1420. - "Em hỡi, hãy vững bạo chớ lo,  
Trong bụng chớ buồn xo buồn rữ,  
Không sợ phép Long vương âm phủ,  
Anh sẽ đánh cho nó phải thua!"

---

1. Nguyên văn: *mẹ Long Vương (ý nói: mẹ ở dưới biển, đất của Long Vương).*

- Đính Quân biến phép ra sự lạ,  
 1425. Tay bắt ấn cung bực trong không:  
 Lửa cháy nước cạn dòng hai *phạc*,<sup>1</sup>  
 Rắn, thường luồng bỏ xác hàng ngàn;  
 Nước cạn biến thành đường lên thế,  
 Đính Quân cùng công chúa lên trần,  
 1430. Long vương chặn bên đông nhiều lắm,  
 Lòng vua vẫn còn giận không tha,  
 Gọi Tây Bá, Bạch La hai tướng  
 Dẫn quân lên chặn đón trần gian.  
 Đính Quân được nửa đường vừa lọt,  
 1435. Đã thấy quân chặn hết lối rồi,  
 Đính Quân lòng tức sôi mọi ý,  
 Công chúa lại rên rĩ: - "Hỡi trời!  
 Phen này, anh ơi, ta thua nó!"  
 Đính Quân lại khuyên nhủ: - "Chớ lo,  
 1440. Sao ta lại chịu thua âm phủ?  
 Em cứ coi vô sự, vui lòng,  
 Anh đánh chúng trận này sẽ xong!"  
 Công chúa chẳng nói năng, trộm khóc.  
 Đính Quân khuyên người ngọc luôn luôn:  
 1445. - "Em chớ nên lo buồn nhiều khúc,  
 Làm Long vương biết mặt chúng ta!"  
*Sái Khang*<sup>2</sup> phép trời đà biến hoá,  
 Thất cổ hết thường luồng mọi thứ,  
 Quân Long vương chết rũ hàng ngàn,  
 1450. Chạy trốn về cung đến tâu rõ,  
 Bạch xà, Bạch tượng nữa cũng tan,

---

1. Hai *phạc*: *hai phía*, *hai bên*.

2. Phép *Sái Khang*: *Phép làm ra dây sắt, dây gang để trói*.

- Đức vua ngồi trên đèn tức bực,  
 Lệnh vua phán xuống thúc cho nhanh  
 Tướng Mãng xà, Long luân không trễ,  
 1455. Trận này Long vương sẽ thân chinh  
 Quân léo đầy ngoài đình ngoài điện,  
 Từ quân đầu ngựa đến đầu trâu  
 Âm phủ thật có nhiều khôn kể,  
 Đủ các loài mỗ qua, thân dê...
1460. Rậm rạp kéo nhau về trước cửa,  
 Có cả quân mình hổ vằn hoa,  
 Quân quốc trắng kéo ra hàng vạn...  
 Long vương đi giữa đám kiệu vàng,  
 Giáo mác cùng binh quan rậm rịch,  
 1465. Theo vua có vạn rưỡi quân rồng  
 Cựa mình nước lụt đồng khắp chốn.  
 Ba giờ quân vua đến tận nơi,  
 Quân quốc kéo bởi bởi chặn lối.  
 Hoắc Luân là tướng giỏi phéo lừng,  
 1470. Mãng xà dậy bên rừng như giáo,  
 Đức vua sai chín đạo quân binh  
 Đột nhập vào căn mình Hán Đình;  
 Bốn phía nước nhấp nhỉnh ngập đầu,  
 Bốn bên ngoài toàn nước sâu vây chặt,  
 1475. Núi non, của cải ngập tan hoang,  
 Đỉnh Quân bắt nó hàng. Nó chối:  
 - "Sao tao cũng giết nổi, không tha,  
 Phải bắt về vua ta xem mặt!"  
 Quan gọi về cung bực thiên nhan,  
 1480. Tướng Ngũ lôi, Kim cang xuống vội,  
 Đốt lửa cháy đại hải tức thì,

- Cháy nước sôi ngay từ đáy bể;  
 Lửa cháy quân thủy tể<sup>1</sup> chết nhiều,  
 Phần chạy tránh chế thiêu xuống nước,
1485. Đứa ngừng đầu bị chặt đứt đôi,  
 Trận này đừng mong rồi đi lọt.  
 Bí quá, vua âm hốt hoảng sai,  
 Sai các tướng mặt dài trâu ngựa  
 Dậy lên "rà rạ" cả dưới trên,
1490. Nhiều hơn quân Đinh Quân vô kể.  
 Đinh Quân hoá phép nữa thật nhanh:  
 Chín vạn quân Kim cang thông lọng  
 Mỗi người cầm năm lóng<sup>2</sup> trong tay,  
 Vào trối quân mặt dài trâu ngựa,
1495. Dắt về vẫn cứ để xem chơi.  
 Quan hoá phép thần thông tức khắc:  
 Gió bão nổi lên khắp mọi nơi,  
 Tướng Kim cang trên trời bay xuống  
 Xông vào trối hết tướng quân âm,
1500. Lôi công<sup>3</sup> vào bắt giữ Long vương,  
 Bắt vua cở áo rồng hoa bạc,  
 Diệu vua đến trước mặt Đinh Quân.  
 Trông thấy đức Long vương sự lạ,  
 Phân minh lên tiếng rõ Đinh Quân:
1505. - "Ta là người trên trần đất lớn,  
 Ta làm hại gì hại đến Long gia  
 Mà sai quân tìm ta đón giết?"  
 Long vương tạ lỗi hết lời rằng:  
 - "Nghe nó có chúa công nước Hán

---

1. Nguyên văn: *quân âm phủ*.

2. Lóng: *đốt, đoạn* (có nơi gọi là *dóng*).

3. Lôi công: *thần sét (Thiên lôi)*.



1510. Lạc xuống đây ở quán ngã ba,  
Tin báo là Dương Nga về thế,  
Mới sai quân đi bắt để hỏi tra,  
Không ngờ gặp tướng tài quan lớn".  
Lại thấy Mãng xà tướng ngày xưa,
1515. Đính Quân nghĩ ngẩn ngừ thương nhớ,  
Mới hỏi tướng nguyên có căn duyên:  
"Người phải tướng xưa lên châu bụt,  
Gặp nhau trên bãi cát bờ sông,  
Phải tướng làm mưa đông năm trước?"
1520. Mãng xà cất lời trước đáp rằng:  
- "Ơn người, phải chăng quan họ Hán  
Ngày xưa đưa người đến bụt trời,  
Giờ này tôi quên người, đắc tội!"  
Đính Quân cất lời nói với quan<sup>1</sup>
1525. - "Thứ nhất ơn vua quan thuỷ hạ,  
Hai là ơn tướng cả trăm lần,  
Giúp tôi được thành nhân sống lại".  
Hai người chân tình nói với nhau,  
Trước mặt các quan hầu tướng cả:
1530. Tha vua thuỷ hạ đến cung,  
Tha thái tử chư quân theo kịp,  
Quân nào chết lại hoá kiếp hoan sinh,  
Trả vua về đền kinh trị vì.  
Vua liền nói câu nghĩa với quan:
1535. - "Bằng hữu tình này còn mãi mãi,  
Quân ta chót làm bậy với nhau,  
Giận trước quý về sau mãi mãi,  
Có gì hãy bỏ đấy qua tay<sup>2</sup>

---

1. Chỉ tướng Mãng xà.

2. Nguyên văn: *huỷ bỏ qua trên tay*. Ý nói: đừng chấp nhận điều gì.

- Anh em tôi về ngay Long phủ".
1540. Quan liền nói rõ với tướng quân<sup>1</sup> :  
 - "Ôn người cho vua về cung điện  
 Có tướng hiền hộ viện theo sau.  
 Vạn sự hãy giúp nhau đến chốn,  
 Như vậy mới phải tướng có lòng".
1545. Mãng xà dẫn Đỉnh Quân hết ý:  
 - "Anh em sẽ trọng nghĩa nghìn vàng".  
 Biệt nhau bên bờ sông nước lạ,  
 Mãng xà xuống thuyền hạ long cung,  
 Quan dẫn nàng về trần nước Hán.
1550. Bến nước người lai vãng đi qua,  
 Quan lên đến bên bờ sông cái,  
 Ong bướm bay qua lại tìm hoa,  
 Hai người ngồi ngả ba đất lạ:  
 - Em hãy về cung của vua cha,
1555. Hãy nhớ nghĩa đường xa anh với!  
 Mặc anh khắc lặn lội lang thang,  
 Em hãy về giường vàng buồng ngọc;  
 Mang được nàng lên lại quê ta,  
 Khắc nào cá bơi hoà dưới nước.
1560. Ngồi buồn khắc lặn lội chờ mong,  
 Ước lên trời nhưng không lên lọt,  
 Cá *piộc* đâu dám ước hoa *phiên*,<sup>2</sup>  
 Săn sắt vượt đào nguyên sao nổi,  
 Bướm mong hoa, hoa lại hư không!
1565. Ngày nào đợi hoa ban hợp bạn,

---

1. *Chỉ tướng Mãng xà.*

2. *Piộc là loài cá ở vực sâu. Hoa phiên: loài hoa thơm và đẹp mọc trên núi đá cao (Có nơi gọi là phặc phiên hoặc vặc viên). Ý nói: khó khăn lắm không thực hiện nổi.*

- Lo rừng sâu đã quản không còn,  
 Cổng bướm đến hoa tàn nhụy rữa  
 Ước gì bướm được tựa cung tiên"  
 Xót lòng nàng Hán vương công chúa:
1570. - "Chắc anh đã hẹn ngộ nơi nao,  
 Không thương, có lời đau như vậy,  
 Còn em không gian dối câu nào".  
 Bên bờ nước hai người nói chuyện.  
 Sứ giả vua đi đến được hay,
1575. Đinh Quân dẫn: - "Về ngay, sứ báo,  
 Tàu đức thánh, tàu áo vua ông<sup>1</sup>  
 Tôi đã đưa công nương về tới,  
 Cho người ra đón lấy nàng về!"  
 Sứ giả vào vua cha tàu lạy:
1580. - "Công chúa nàng đã thấy trở về!"  
 Vua Hán ngự điện hoa phán rõ,  
 Lệnh truyền khắp thiên hạ bách quan,  
 Vua sai đi đón nàng công chúa,  
 Xe ngựa đi tựa gió tràn lan,
1585. Màn lọng râm hai bên hàng phố,  
 Xe vàng cùng kiệu quý đón nàng,  
 Kéo quân ra bên bờ biển lớn.  
 Bách quan văn vũ đón công nương,  
 Thiếu nữ đến xem đông hàng vạn.
1590. Đường hai hàng sắp sẵn đầy quân,  
 Công chúa ngồi kiệu loan màn gấm  
 Đinh Quân cưỡi ngựa lớn hồng mao<sup>2</sup>  
 Trông quan đều bàn luận về chàng<sup>3</sup>

---

1. Nguyên văn: *tàu đến ông vua (tức Hán vương).*

2. Vua quan ngày xưa cưỡi ngựa, bõm ngựa thường được buộc thêm vải đỏ cho đẹp, vì vậy gọi là ngựa hồng mao.

3. Nguyên văn: *bàn tán về Đinh Quân.*

1595. Không ai dám nói nhăng chửi bậy,<sup>1</sup>  
 Chàng sẽ thành tướng giỏi rể vua.  
 Quân vua đưa quan qua rộn rịp,  
 Đưa vào đến điện đẹp cung hoa,  
 Hoàng hậu cùng vua cha, sung sướng,  
 1600. Yến việc mời chư tướng triều thần,  
 Vua khen tài Đính Quân công lớn,  
 Phong chức làm quan trạng trong cung,  
 Gả công chúa cho cùng kết nghĩa,  
 Phong thêm chức nội diện trạng nguyên,  
 1605. Trị dân phong đủ chức đủ quyền,  
 Giao tất cả binh quyền mọi thứ,  
 Ngày đêm bận công chúa thành đôi.

\* \* \*

- Đoạn này kể Đính Quân vào chầu,  
 Quan bước vào cung lầu điện giữa,  
 1610. Các quan triều văn vũ đứng lên.  
 Quan quỳ tâu: - "Cửu trùng cao thắng<sup>2</sup>!".  
 Tần Bằng và Nghiêm Lăng vắng cả,  
 Quan quỳ tâu bệ hạ xét giùm:  
 - "Vạn vạn tuế, cao ô tâu vị!<sup>3</sup>  
 1615. Ngày xưa nàng Xuân thị đẹp xinh,  
 Nàng đã chết hoà mình mất xác,  
 Tôi từ trên cung bụt xuống trần,  
 Mộ nàng chôn bờ sông bãi cát,  
 Tôi mới cứu người đẹp hồi sinh;

---

1. Nguyên văn: *phạm vào luân thường và lãng mạ.*

2,3. *Chữ Hán trong nguyên văn.*

1620. Lại có kẻ bạc tình cố ý  
 Tâu rằng tôi không lụy nhà vua,  
 Sai quan quân tìm về bắt trói;  
 Tiêu Hà dụ Vương Mạng hết lời,  
 Chưa xót làm thân tôi oan khổ,
1625. Tưởng vua giết không nỡ tha tôi,  
 Ất tôi đã thành người oan khuất;  
 Tưởng tôi không sao cất đầu về,  
 Họ cướp vợ tôi đi, vô phúc,  
 Vọng tâu lên thánh đức xét minh!"
1630. Hai bên quan triều đình văn vũ  
 Thấy chư tướng lời lẽ luận bàn,  
 Hàn Tín tướng khôn ngoan tài lạ  
 Quỳ tâu trước bảo toạ cung lầu:  
 - "Tần Bằng đúng người đầu phạm lỗi
1635. Câu ví: cướp vợ tôi vào thân,  
 Sự này mặc tướng quân phò mã  
 Người tha thì được tạ bạc vàng,  
 Không tha, mặc tướng quân làm tội!"  
 Tướng Tiêu Hà cùng với Nghiêm Lăng
1640. Biết tội hầu đem thân ra lạy,  
 Hai tướng ra đứng vái trước người  
 Năm mươi lễ mỗi người lạy tạ.  
 Các quan mới trước cả đế quân:  
 - "Nếu có nàng Thị Xuân em gái,
1645. Mang người tới trả lại cho quan<sup>1</sup>  
 Tội này được giảm gần phần lớn,  
 Được tha tất được sống nhìn trời  
 Phải chịu làm bề tôi hầu hạ".

---

1. *Chỉ Đính Quân.*

- Vua Hán cũng nói rõ điện vàng.
1650. Mọi việc đều thoả lòng các sứ,  
Mới quay hỏi công tử Đính Quân.  
Quan quỳ lạy để quân vạn tuế:  
- "Đức thánh ơn trời bể<sup>1</sup> trong cung,  
Việc quân quốc đây không phải việc".
1655. Quân Tần Bằng nói hết một câu:  
- "Để được yên mọi điều dân sự,  
Thân tôi chịu mọi thứ xấu xa,  
Tâu vua, tôi xin ra triều chính  
Vua Hán trong cung điện hân hoan,
1660. Tần Bằng lạy Đính Quân trước án<sup>2</sup>  
Cùng Tiêu Há quán lớn Nghiêm Lăng,  
Ba người vào lạy trong cung nội.  
Đính Quân cất tiếng nói mà rằng:  
- "Cảm ơn các quý quan anh cả,
1665. Rủ nhau đến lạy tạ làm chi,  
Tôi không chấp oan gì chuyện nhỏ,  
Không phải đến lễ tạ phiền lòng!"  
Động tâm ba quan không biết nói;  
Mâm bàn ngon dọn tới đầy sân,
1670. Vương Mạng cùng Thị Xuân vào lạy;  
Thiếu nữ nước mắt chảy, than thân:  
- "Tôi trái đạo trở nên có lỗi,  
Ơn người hãy tha tội, thành thân!"  
Se lòng, quan Đính Quân mới nói:
1675. - "Xin khuyên về cô gái Dương Nga  
Ngày xưa tôi đã về cùng noọng

---

1. Nguyên văn: *vạn tuế*.

2. Nguyên văn: *trước mặt*.

- Ơn ấy cũng đáng trọng nhiều điều  
Nhưng nay ta không sao hợp nữa,  
Nàng hãy nên thấu rõ bụng tôi,  
1680. Xưa có ngày quên rồi, bất nghĩa,  
Tôi chịu tội thánh đế vua giam.  
Thực là người có lòng với *mã*<sup>1</sup>  
Hai tha duyên không bỏ mối là...  
Nghĩa vợ chồng mặn mà mãi mãi,  
1685. Sao nàng không nhớ lại ngày xưa,  
Ai cứu nàng chết đi sống lại,  
Mấy đời hoa nở tái mùa xuân<sup>2</sup> ?  
Lòng nàng đã bất nhân điên đảo,  
Làm người không luân đạo chính minh,  
1690. Tôi nói, nàng xét mình hãy nghĩ,  
Nàng tưởng tôi không trở nên người,  
Cố tình bỏ lìa tôi không ngó,  
Nàng không nghĩ ngày đó lại đây,  
Cớ sao bỏ nhau ngay không nể ?  
1695. Tôi biết tôi được lệ ơn trời,  
Giờ tôi không cạy lời nói trước,  
Không có ông lật ngược như ai,  
Tội nàng đáng phanh thây xé xác  
Không ai nghĩ lại được như tôi;  
1700. Nàng còn tham lấy tôi vườn ruộng,  
Nhưng tôi không làm khốn nàng đâu,  
Ơn nước được nghèo giầu mới chắc.  
Ngày xưa, tôi chịu cực, lưu vong,  
Giờ đây ơn đế quân đức thánh.

---

1. Mã: *chồng*.

2. Ý nói: *mùa xuân không bao giờ hoa nở lại được 2 lần*.

1705. Y như đời vua Đáng hiện về<sup>1</sup>  
 Nếu lấy chữ "phú" kia làm nét,  
 Yêu tấm lòng hay thiết bạc vàng,  
 Nghĩa vợ chồng quả thành vô đức,  
 Thiên hạ nhìn chữ phúc soi thân.
1710. Nàng xấu, tôi không sao kết bạn!"  
 Vương Mạng bụng nghĩ ngấm tụt buồn.  
 Vội quỳ lạy trước giường phò mã.  
 Đính Quân chàng vội vã xuống giường,  
 Tay nhắc tay mời ông đứng dậy:
1715. - "Nghĩa một ngày cũng nghĩa cha con;  
 Làm như vậy thời nom không được  
 Tội con làm không nhục bố sinh!"  
 Quan lại nói cặn tình lời mến:  
 - "Ông hãy trở về bản cố hương,
1720. Thị Xuân cũng về luôn nhà cũ,  
 Cùng Lý Thành đẹp nghĩa ở quê  
 Tôi không chấp tranh chi việc vật,  
 Mộc lưu giang không vận tái lai<sup>2</sup>".  
 Nhổ dãi đã mấy ai liếm lại<sup>3</sup>".
1725. Lý Thành lạy rồi dậy sân hoa:  
 - "Người tha cho hai ta có phúc,  
 Phò mã ông có đức lành lòng,  
 Ngày đêm bạn chúa công vui vẻ"  
 Từ ngày lìa nước Sở châu vua,
1730. Đính Quân xin về qua quê cũ.  
 Vào tàu vua tận chỗ đền kinh,

---

1. Chưa rõ tác giả dùng điển tích gì. Chữ đường tiếng Tày phát âm là đáng. Vì chưa rõ ý tác giả, chúng tôi phiên âm theo nguyên văn.

2. Tiếng Việt trong nguyên văn, nghĩa là gỗ trôi sông khó lòng trở lại.

3. Nguyên văn: con người đã nhổ nước dãi ra không bao giờ liếm lại. Ý nói: đã bỏ nhau rồi thì không bao giờ trở lại lấy nhau nữa.



- Nghĩa bố con vua đành không giữ.  
 Công chúa nước mắt ứa: - "Hỡi thương!  
 Chớ để chiếu lìa giường gián đoạn!
1735. Anh về bỏ nước Hán ai coi,  
 Loan phượng phải lìa đôi ly cách!"  
 Phò mã quan vội đáng thương nặng:  
 Em hãy giữ phòng long chờ đợi,  
 Nghĩa không lìa, em hỡi, vợ chồng!"
1740. Công chúa cất lời thương lại nói:  
 - "Công anh xuống thủy phủ đón về,  
 Cùng Dương Nga duyên xe tận chỗ,  
 Anh nỡ bỏ em nhỏ vô duyên  
 Bỏ em chốn phong loan sao được!"
1745. Công chúa than đau xót lời thương:  
 - "Anh lại bỏ về *mường* quê cũ,  
 Ba năm em vò vố một thân  
 Em lo lòng u buồn đến thác,  
 Nay em đã rời rạc cả người".
1750. Phò mã giường bên ngồi khuyên noọng:  
 - "Công chúa chớ than vọng hết lời,  
 Anh không thể rời bỏ tình nghĩa<sup>1</sup>  
 Vợ chồng yêu nhau mãi không lìa,  
 Em hãy giữ buồng hoa chờ đợi!"
1755. Vợ chồng dặn nhau mãi lời hay,  
 Viết số<sup>4</sup> vào tâu ngay Hoàng đế.  
 Đức vua liền hạ chỉ bằng lòng:  
 - "Con về chờ lâu, xong mau lại  
 Lo tính việc triều đại cho ta!"

---

1. Nguyên văn: *không bỏ rơi em như cái giẻ rách.*

2. Nguyên văn: *viết bằng.*

1760. Đính Quân quỳ sân hoa báỉ mạng:  
- "Chơi quê đến kỳ hạn con về".  
Hán vương sai quân đi theo tiễn  
Quan cúi chào tạ vọng ngoài sân:  
- "Con không dám phiền quân vua chúa,
1765. Đường nước Sở con rõ, không lo"  
Chầu xong, quan chào vua quay lại,  
Cất chân về giường nội phong hoa,  
Mến thương dặn Dương Nga lần nữa:  
- "Anh xin về quê cũ Sở bang!"

\* \* \*

1770. Kể sang đoạn Đính Quân hồi xứ,  
Quan hoá phép thượng vị đi đường,  
Ba ngày đến Sở bang bản quán;  
Trăm hoa nở trước mặt đẹp tươi,  
Ong bướm bay tìm đôi tấp nập.
1775. Con bay đi bay lại phân vân,  
Nhà mẹ sinh, quan lần tới bản  
Ngọc Chu trông thấy mặt con về:  
- "Lâu ngày mẹ buồn ghê buồn gồm.  
Ngờ con đã chết sớm giữa đường.
1780. Không ngờ nay con còn trở lại!"  
Cơm rượu ăn hể hả cười vui,  
Bố chịu tội chưa hồi nhà cũ,  
Chốn ngục tù nằm rữ suốt đời,  
Đau lòng, Đính Quân ngồi bèn nói:
1785. Vua Sở còn gian dối sai ngoa,  
Tội cũ sao chẳng tha, chẳng xoá?"  
Quan liền biến phép lạ trên trời:

- Ba trăm hổ có đuôi, hoa sắc,  
 "Ngáo hùm" hổ gằm thét râm ran,  
 1790. Phá vào đến thêm sân điện thánh;  
 Lính canh cửa vội lánh chạy tan,  
 Hổ vào bể lấy quan Hán Độ,  
 Cung điện cùng hàng phố giạt mình;  
 Vua cho gọi triều đình đủ mặt,  
 1795. Về nghe vua luận việc quốc gia:  
 - "Từ ngày trị bang gia thiên hạ,  
 Không có đâu hổ lạ vào đây,  
 Phá sân hoa phá ngay ngực thất,  
 Hán Độ nó đã bắt mang đi,  
 1800. Không biết sống hay là đã chết?"  
 Giặc Cao Dững ngoại quốc biết tin,  
 Mười hai hôn, triều đình vua bỏ<sup>1</sup>  
 Cả tướng binh thái tử hoang mang,  
 Thái tử tháo hàng đoàn quân giỏi<sup>2</sup> ...  
 1805. Cao Dững giặc liên nổi khắp nơi  
 Xâm phạm đến tới bờ, nhiều cách.  
 Quân nước nó, vây chặt, dấy binh,  
 Lại chịu xuống điều quân dưới đất,  
 Gươm giáo nó chém đứt làm đôi,  
 1810. Máu như nước dâng trôi mùa lũ,  
 Đánh nhau qua giờ ngọ, mùi, thân  
 Vua Sở chết hết quan "thay thầy"<sup>3</sup>  
 Nó bắt được Thái tử mang đi,  
 Giặc xâm chiếm mọi bề nam bắc,

---

1. Ý nói: kinh hoảng bỏ chạy, bỏ cả kinh thành triều chính.

2. Ý nói: Thái tử cũng hoang mang, mang quân bỏ chạy hàng.

3. Ý nói: liên tiếp theo nhau chết hết.

1815. Quân vua thua không biết đường lui,  
 Tan vỡ vội về tâu vua Sở:  
 - "Trận này ta hết kế, không xong,  
 Nó giết hết quan quân thua chạy,  
 Thái tử nó bắt lấy đem đi!"
1820. Vua Sở nghe tức thì kêu khóc:  
 - "Cớ sao ta gặp khốc, hỡi trời!"  
 Quân chạy về đến nơi như bướm,  
 Hoàng hậu cùng công chúa kêu than.  
 Vua gọi thầy quân, quan vào họp
1825. Bàn sai ai đánh giặc cứu dân  
 Hồng đuổi nổi những quân gian ác<sup>1</sup>:  
 - "Cao Dững hẹn phá nát nước ta,  
 Các châu, xứ, lệnh ra cấp cấp  
 Hỏi ai người dẹp giặc yên bang?"
1830. Không có ai đảm đang việc ấy,  
 Triều đình bàn không thấy một ai,  
 Nhớ đến Đinh Quân trai *mường* lạ,  
 Người giỏi phép thuật toạ thiên nhan,  
 Sai sứ đến nhà quan không chậm,
1835. Một ngày phải kịp tới nhà quan<sup>2</sup>  
 Vua cho đòi Đinh Quân việc vội  
 Quan nghĩ chưa ra mới hỏi ngay:  
 - "Việc gia bang chi đây mới lạ,  
 Vua sai gọi tận cửa đêm hôm?"
1840. Ngọc Chu dọn mâm bàn ra tạ,  
 Đinh Quân khuyên nhủ mẹ đừng lo:  
 - "Con sẽ đến chầu vua khác rõ".

---

1. Nguyên văn: *những quân tính tình bạc bẽo.*

2. *Chỉ Đinh Quân.*

- Nửa đêm quan đến chỗ, vào châu,  
 Vội vàng đến trình tâu vua Sở.
1845. Đức vua liền phán rõ phân minh,  
 Cho Đinh Quân rõ ràng được biết:  
 - "Giặc Cao Dững gây việc loạn xâm<sup>1</sup>  
 Nó đánh phá chư quân tan nát,  
 Thái tử bị nó bắt khốn thân;
1850. Con có biết phép thần chi lạ,  
 Trị giặc cứu thiên hạ Sở bang,  
 Ta phong cho làm quan chức cả  
 Phong cả chức phò mã nối dòng".  
 Đinh Quân quỳ sấp rống trình ý:
1855. - "Vạn vạn tuế cao vị Sở bang,  
 Lo gì loại giặc *mân*<sup>2</sup> loạn Sở!  
 Cao Dững, tôi trị nó tan hoang,  
 Tôi sẽ đánh nó hàng bằng được,  
 Thái tử sẽ cứu thoát trở về".
1860. Vua Sở mừng hả hê trong bụng:  
 - "Nếu mà con đánh thắng giặc *mân*,  
 Công chúa cho cùng con kết nghĩa<sup>3</sup>;  
 Ta cho con trị vì làm vua".  
 Đinh Quân nhận quân ra đánh giặc,
1865. Sai quân binh đủ gấp hai ngàn,  
 Quân mạnh tướng tài càng không sợ,  
 Ngựa yên vàng vua chọn cho quan,  
 Đinh Quân biệt cung đường cất bước,  
 Đẹp như ong hút nhụy tháng ba,

---

1. Nguyên văn: *Cao Dững không nể nang, đến xâm lược.*  
 2. Người có sách này giải thích: *Mân là tiếng khinh bỉ để chỉ giặc Cao Dững. Theo tiếng Tày, nghĩa đen của chữ mân là thối.*  
 3. Nguyên văn: *ta gả công chúa cho kết nghĩa.*

1870.   Phía nam kéo quân ra như bướm,  
           Đúng giờ quan thẳng tiến lên đường,  
           Giục binh mã đến phương xa lạ.  
           Quan kéo quân đến giữa núi rừng,  
           Quân Cao Dững trùng trùng ỨC VẠN,
1875.   Hai bên liền giao chiến trận đấu,  
           Đánh nhau giữa rừng sâu núi thẳm.  
           Hai bên sắp quân sẵn giữa đường,  
           Mưu kế của chính quan họ Hán.  
           Cao Dững nó tài cán không lo.
1880.   Nó có ấn con vua: Thái tử;  
           Phục binh nó giấu ở giữa đường,  
           Đánh Quân biến phép tiên thượng đế.  
           Làm lửa cháy khắp cả núi rừng,  
           Quân Cao Dững thiêu thân chết cháy.
1885.   Bình mã chết "thay thấy" không còn,  
           Cao Dững đành biến thân ẩn nấp  
           Cởi áo, vào bện cạp rừng sâu.  
           Đánh Quân biến phép mầu tức khác,  
           Hoá thành quân Ngộ quý đuổi theo,
1890.   Vây chặt lối rừng sâu bắt được,  
           Đem Cao Dững vào nộp trước quan.  
           Phá thành, quân vua tràn vào cửa,  
           Bắt quân, tướng giặc dũ<sup>1</sup> liền tay,  
           Vợ con nó chạy bay tìm chốn,
1895.   Trai gái khóc vang rợn góc trời,  
           Vẫn chẳng thoát quan quân tướng Hán,<sup>2</sup>  
           Bởi gian tâm làm loạn trước vua,

---

1. Nguyên văn: *quân tướng của Cao Dững.*

2. *Chỉ Đánh Quân.*

- Nên gây tội để cho con cháu.  
Giặc bắt giam trai gái bốn phương
1900. Lửa cháy nhà, có đường lộ mặt,<sup>1</sup>  
Phá được tất cả mọi chỗ giam dân,  
Phá vào ngục tây đông mọi xứ,  
Mới thấy đức Thái tử Sở bang  
Bị Cao Dững nó giam hành hạ;
1905. Quân vua vào cởi khoá tháo cùm,  
Thái tử thoát thân khỏi ngục.  
Đánh Quân trừ hết giặc không còn,  
Quan dẹp xong giặc *mân* mọi đoạn,  
Mới truyền cho quân tướng hải hoàn,
1910. Dẹp xong quân giặc ngoại xâm, an lạc;  
Cao Dững nó tàn ác phá nhà  
Bắt ra chốn ngã ba bến nước,  
Định xong tội bèn giết không tha,  
*Mường bản* kéo về mà thân phục.
1915. Giết bố xong phong chức con trai,<sup>2</sup>  
Đánh Quân thật có tài lòng tốt,  
Ba thành thu phục hết Sở bang:  
- "Ta phong mi làm quan kế nội  
Nếu không mi sẽ tội với trời"
1920. Dân dọn bạc vàng vui lễ tạ,  
Trâu bò giết hể hả cỗ bàn,  
Giặc *mân* hết càng yên thiên hạ;<sup>3</sup>  
Đặt quan quân cai trị bình an,  
Xong việc quan hồi quân về nước.

---

1. Ý nói: trước khi bị giam kín, nhờ cháy nhà mới lộ được mặt ra.

2. Chỗ này, không một sách nào chép được rõ hơn. Chúng tôi đoán con trai đây là con của Cao Dững vì muốn thu phục chúng nên Đánh Quân cho làm quan.

3. Nguyên văn: càng ngày giặc ngoại xâm *mân* hết càng yên thiên hạ.

1925. Thái tử cùng binh tướng đến nơi,  
Vua Sở thật mừng vui hết sức.  
- "Cứu được con ơn đức bằng trời;  
Cứu anh<sup>1</sup> sống thành người thấy chẳng  
Nếu không, anh khổ nạn vào thân".
1930. Hán Đĩnh đáp tướng quân Thái tử:  
- "Cao Dũng nó gây sự với vua,  
Bố tôi chịu hàn cơ giam ngục,  
Làm con xin báo đức đền công!"  
Thái tử khen tướng quân tài giỏi
1935. Ba ngày sau mới tới Sở cung;  
Vua Sở cười vui mừng trong điện,  
Triều đình khắp văn võ các quan  
Kéo quân đến cung đường đủ mặt,  
Khao quân trông tấp nập bướm hoa.
1940. Thái tử kéo quân ra bên suối,  
Nhiều người thấy mặt mới khóc thương,  
Ròng ròng lệ thành hàng suốt suốt;  
Không ngờ người đâu được thấy nhau.  
Đĩnh Quân ra ơn sâu ngàn bận<sup>2</sup>
1945. Tấp nập kiệu võng đến đón mừng,  
Hàng phố kéo trùng trùng vô hạn...  
Quân vào đến phủ điện nhà vương  
Hoàng hậu cùng công nương vợ chúa  
Kéo ra đón như bướm tháng xuân:
1950. Thái tử xuống kiệu vàng lạy bố:  
- "Bụt sinh người sĩ tử con trời  
Cứu được con nên người sống lại".

---

1. Thái tử nói với Đĩnh Quân, tự xưng là anh, ý muốn nhận Đĩnh Quân là em.

2. Nguyên văn: *đội ơn quan Đĩnh Quân ngàn lần*.



- Văn vũ vào xem thấy lòng mừng;  
Đính Quân vào sân trong lạy tạ,  
1955. Triều thần trông mặt tựa sáng sao.  
Vua phong chức quan cao tướng cả,  
Phong cho phò mã trong dinh,  
Vua cho coi đền kinh nội ngoại,  
Bạch vàng thưởng vô khối mọi đồ,  
1960. Tiếng dân đồn xa đưa mọi xứ,  
Vua cho nàng công chúa kết duyên,  
Lại xoá tội cho yên Hán Độ,  
Sai tó thầy đến chỗ mời quan,  
Ngày xưa đã làm oan, phạt ý;  
1965. Tìm thấy giỏi đến lễ xin ông<sup>1</sup>  
Tức thì sai mười ông sứ giả,  
Ba ngày về đến chỗ Kinh Nam<sup>2</sup> :  
- "Lệnh vua truyền cho quan về tạ".  
Hán Độ lòng còn lạ phân vân,  
1970. Không đi, lệnh đế quân thiên hạ,  
Sai lệnh vua ắt chả được yên;  
Cổ bản dọn bưng lên thịt rượu,  
Ăn uống xong ngựa rảo lên đường,  
Ba ngày đến Sở bang kinh thánh,  
1975. Quan vào châu cung kính trong sân.  
Vua bước ra đến cung mới phán:  
- "Quyên ta gả, kết bạn người trời  
Đính Quân cùng gái tôi<sup>3</sup> định giá"  
Mọi việc phong xong cả Đính Quân,

---

1. Chỉ Hán Độ.

2. Kinh thành ở phía Nam, chỗ Hán Độ bị vua giam giữ.

3. Nguyên văn: công chúa.

1980. Phong nhận chức đại quan phò mã,  
 Công chúa cho nay đã đẹp duyên.  
 Hán Độ về sân tiên đến vị.  
 Vua phong chức đại tự giàu sang;  
 Bố con đều làm quan chức lớn,
1985. Vua mời thiên hạ yến ăn mừng.  
 Đinh Quân chàng bạn cùng công chúa.  
 Hán Độ trở về xứ Nam Kinh.

\* \* \*

- Lại kể đoạn Hán vương trị vị,  
 Vua cha ngồi yên trí ngai vàng,
1990. Nói với các vũ văn chư tướng:  
 - "Phò mã về quê tận Sở bang  
 Có sao ở lâu ngày chưa lại ?  
 Công chúa nàng lo ngại nhớ mong  
 Nói rồi, vua sai ông sứ giả.
1995. Mười người tìm phò mã không chầy,  
 Một tháng phải đến ngay nước Sở.  
 Người vào báo Hán sứ sang thăm;  
 Sứ vào đến trong sân đến thánh,  
 Thấy sứ quan Đinh Quân hỏi ngay:
2000. - "Có gì cần về đây, hỏi sứ ?"  
 Sứ giả lạy tâu ở ngoài sân:  
 - "Vua cho tôi đón quan về gấp<sup>1</sup>  
 Phò mã cảm ơn khắp mọi người,  
 Dọn mâm bàn tiệc nơi thết sứ.
2005. Phò mã vào đến chỗ Sở gia:

---

1. Nguyên văn: *đón quan về kinh thành.*

- "Sứ vua Hán nay đã tới đón,  
 Ngày xưa con ở chốn cung đền,  
 Được cùng gái Hán vương kết nghĩa;  
 Con ở châu thánh đế lâu ngày
2010. Tâu con xin về nay trả nghĩa"  
 Vua Sở ngồi giường quý mừng lòng:  
 - "Phò mã hai chúa công Sở-Hán.  
 Hai nước không còn loạn xâm nhau";  
 Vua rộng phép về châu nước Hán.
2015. Phò mã trình xong đoạn bước ra,  
 Cất chân đến buồng hoa giường ngọc,  
 Ngỏ lời, quan liền dặn Quyên Ba<sup>1</sup>  
 - "Em hãy giữ lấy phòng hoa chờ đợi,  
 Anh được phép trở lại Hán bang,
2020. Sau thế nào cũng sang<sup>2</sup> nước Sở".  
 Quyên Ba nàng công chúa buồn sao:  
 - "Anh đi chớ ở lâu, mau lại!  
 Bỏ đi, hoa sẽ héo trên cành,  
 Phong cảnh ở Hán thành<sup>3</sup> vui vẻ;
2025. Một ngày cũng hai<sup>4</sup> nghĩa vợ chồng.  
 Hay là về quê đầu Hán đế,  
 Vợ trước mới nặng nghĩa ơn sâu,  
 Thân em vừa lấy nhau, nhẹ nghĩa ?  
 - Quyên Ba nàng than thở càng thương-
2030. Hãy nhớ nghĩa uyên ương, anh nhé!  
 Phò mã đáp lời quý Dương Nga:

---

1. Tên công chúa con vua Sở.

2. Nguyên văn: thế nào cũng sẽ về quê hương nước Sở.

3. Nguyên văn: nhà vua Hán.

4. Bản chữ nôm ghi rõ là hai nghĩa vợ chồng. Có thể hiểu là nghĩa hai vợ chồng cũng có thể hiểu là hai nghĩa của Đinh Quân đối với hai vợ.

- "Nơi nào có sự đa là trọng!"  
 Dặn xong quan liền chóng ra đi,  
 Được giờ quan<sup>1</sup> tức thì dời bước.
2035. Một chốc quan hoá phép lên đường,  
 Ba ngày đến Hán bang kinh thánh,  
 Quan vào đến cung thánh giường hoa;  
 Công chúa thấy quan đà về tới,  
 Nhẹ lời nàng mới vội hỏi han:
2040. - "Cớ sao anh lan man mây tuyết,<sup>2</sup>  
 Hay có nơi duyên đẹp gặp may?"  
 Hai người ra vườn cây xem cảnh,  
 Ong bướm bay làm tổ vào ra...  
 Động lòng, quan nói qua cho rõ:
2045. - "Cha có việc tai hoạ khốn thân,  
 Mới nên nổi lặn khẩn xa cách;  
 Cao Dững ra phá phách nhân dân  
 Vua sai anh cầm quân cứu nạn,  
 Yên dân mới tái hoán về cung"
2050. Quan vào lạy vua ông đến thánh  
 Vua Hán liền ban lệnh hỏi ra,  
 Hỏi Đinh Quân quan thưa cho rõ:  
 - "Cớ sao con ở Sở bang lâu?"  
 Phò mã liền quỳ tâu lạy tạ:
2055. - "Cao Dững nó tàn phá Sở bang  
 Bắt hết cả các quan, Thái tử,  
 Trăm ngàn dân mọi xứ đau lòng,  
 Lệnh vua nhờ tay con đi đánh  
 Con dẹp xong giặc mạnh ngoại gian

---

1. *Tiếng Việt trong nguyên văn: quan sĩ nho (học trò).*

2. *Nguyên văn: ở lâu qua mấy vụ tuyết rơi. Ý nói: ở đã qua mấy năm rồi.*

2060. Vua mới phong làm quan phò mã,  
Vua Sở người lại gả Quyên Ba,  
Giao con việc quốc gia mọi sự".  
Vua Hán nghe đã rõ liền bàn:  
- "Trị hai nước vua quan tốt quá,  
2065. Hễ có việc tao hoạ loạn xâm,  
Hán-Sở thuận một lòng chung sức.

\* \* \*

- Dọn mâm bàn yến tiệc mời quan,  
Văn vũ hội giường loan hể hả.  
Yến xong, quan bái tạ đến kinh,  
2070. Xin vua về hương lân bản xứ;  
Kinh + Nam còn bố mẹ họ hàng,  
Ngày đêm ở quê hương mong nhớ,  
Anh em nghĩa cốt nhục từ lâu.  
Vua Hán ở cung lâu một dạ,  
2075. Kinh + Nam cho phò mã hồi quê.

## DÂN TỘC TÀY

### NAM KIM - THỊ ĐAN

*Truyện thơ kể về mối tình tan vỡ giữa Nam Kim - Thị Đan.*

*Cốt truyện đơn giản: đôi bạn trẻ mồ côi đã yêu nhau từ thuở thiếu thời. Lớn lên, mẹ Thị Đan đã nhận lễ vật để gả cho Thái Quan giàu có. Khi biết tin này báo cho Nam Kim thì vì nhà nghèo, anh không có khả năng trả lễ để chuộc lại người yêu nữa. Thị Đan buộc phải lấy Thái Quan sau khi đã cắt máu tay uống thề với Nam Kim. Hận ép duyên này đã đưa đến cái chết của Thị Đan, để lại cho Nam Kim nỗi nhớ thương vô hạn.*

*Câu chuyện tình bi kịch này vừa có ý nghĩa tố cáo hủ tục cũ, vừa nói lên những diễn biến tình cảm của đôi trai gái Tày thuở xưa.*

*Ở đây tuyển lại từ "Truyện thơ Tày-Nùng" tập I, Nhà xuất bản Văn học, Hà Nội 1964, do Nông Viết Toại, Hà Vũ Khoanh, Hoàng Rạng dịch và giới thiệu.*

LỤC VĂN PẢO

Ngày nhà chép câu chuyện trong trắng,  
Quần bút trong tay, những đêm khuya vắng,  
Chép câu chuyện hoa nguyệt lưu truyền  
Ai chưa thành nhân duyên hãy nhớ.

\* \* \*

5. Chuyện tình duyên Thị Đan trác trở  
Như hoa không nở được ngày xuân  
Năm Ất Mùi cùng với Thị Đan  
Nam Kim đã thâm yêu chan chứa.  
Đêm ngày ước mong được gặp gỡ.
10. Lòng nhớ nhung đặt giữa trái tim  
Mong đi lại được gặp được nhìn  
Thị Đan, tuy khác mừng, khác bản  
Đêm ngày cũng nhớ bạn đau buồn  
Sao Bắc Đẩu bốn phương sáng toả
15. Tiếng côn trùng đau lòng xót dạ,  
Chợt nhớ tới Thị Đan,  
Luẩn quẩn trong nhà ruột gan bối rối,  
Đêm qua, ngày lại, sáng tối mong chờ  
Suốt đêm ngẩn ngơ nghe khảm khắc<sup>1</sup>
20. Nam Kim nằm mộng được gặp nàng,  
Sáng dậy mới biết mình mơ ngủ.  
Chàng xuyên rừng sang tìm bạn cũ,  
Gặp Thị Đan mới mở miệng hỏi rằng:  
"Em hỡi, em còn thương anh chăng
25. Hay em định bắc cầu cho gãy giữa ?"

---

1. Khảm khắc: tên một loài chim kêu về đêm, nghe sâu não. Truyện dân gian kể tích: chim Khảm và chim Khắc lấy nhau nhưng chỉ gặp nhau ban ngày, đêm đến phải xa nhau, nên cứ gọi nhau về đêm.

- Thị Đan đáp lại:  
"Đêm nằm luôn mơ thấy mặt  
Làm sao cách biệt được đôi ta!  
Đêm nằm thầm khóc bởi mẹ cha  
30. Đã bán thân em khỏi nhà rồi đó;  
Em sinh ra xấu số.  
Hôm nay anh đã tới đây, em xin nói rõ:  
Thiên hạ có nhiều chốn nhiều người  
Em chỉ để mắt nhìn đến một mình anh,  
35. Con người tính nết hiền lành,  
Chia tay về mỗi người một nơi cũng nhớ,  
Thân ở nhà mà lòng không ở,  
Ngày trước gặp anh giữa nơi này  
Xa nhau yêu giấu trong lòng ai thấy  
40. Không lấy được nhau cũng đành như vậy.  
Nhưng em muốn hỏi anh cho hết lời:  
Anh còn thương em chút nào không ?"  
Nam Kim buồn rầu đáp lại:  
"Thuyền không thác làm sao bẻ lái,  
45. Em đã gả chồng, sao còn trở lại được với anh ?  
Bỏ anh lại nhà cửa không thành,  
Chớ nghe lời chung quanh họ nói,  
Có yêu em, anh mới còn trở lại,  
Em chớ than thở cho thêm sầu não  
50. Nói sao, chín tháng mang nặng đẻ đau quyền mẹ gả bán  
Công nuôi từ sữa mớm mới lớn khôn.  
Em hãy nghe mẹ về nhà chồng  
Chớ nên đi đây đó chơi rong,  
Nghe mẹ về nhà chồng, em nhé!  
55. Buồn lắm, anh khôn nói nên lời,



- Tình nghĩa đôi ta còn thắm mãi suốt đời.  
 Dặn nhau không hết lời muốn dặn,  
 Còn thương yêu để lần khác lần sau  
 Gặp nhau ta hãy nói với nhau,  
 60. Nói nhiều ở đây lâu, người biết"  
 Nam Kim một mình lẻo đẻo trở về  
 Như bướm lìa hoa.  
 Ở gốc cây, chia tay trở về nhà  
 Lại xa nhau khác đường khác xứ,  
 65. Xa nhau, ngày lại ngày buồn bã...

\* \* \*

- Lại tới đoạn Thị Đan ở nhà  
 Đêm ngày nhớ Nam Kim bạn quý  
 Không biết bạn còn yêu không nhỉ ?  
 Chia tay anh còn nói hết lời  
 70. Hay còn giấu lời nào chẳng rõ.  
 Nom mặt mũi ăn ở có duyên,  
 Lòng bạn trai, hiểu sao được hết!  
 Nghĩ tới chàng, chân tay rời mỗi một  
 Một mình đêm ngày chỉ biết vãn than.  
 75. Tự oán vía, oán mệnh, oán thân,  
 Mẹ có hỏi cũng không buồn nói.  
 Đêm ngày mang một nỗi nhớ nhung  
 Đi xóm dưới bản trên đều vậy;  
 Lên nhà lại xuống thang không thấy,  
 80. Thôi đành luẩn quẩn đến tối ngày  
 Không được thấy mặt bạn.  
 Mẹ lại bắt nàng phải về nhà chồng,  
 Nghe lời mẹ, cúi mặt bước chân,

- Mẹ có thấy đâu, nước mắt con đang chảy,  
85. Chỉ biết ép con về nhà chồng,  
Bắt con cúi đầu cất bước,  
Bởi mẹ vội quá,  
Bán con đi làm ăn khác xã,  
Sợ con ở nhà ăn nhiều.
90. Nên mới bán cho người ta,  
Tham nhà giàu thóc lúa đầy nhà,  
Mặt gầy như mặt khỉ rừng già<sup>1</sup>  
Không nên đường đạo nghĩa làm ăn  
Ép uống mèo ăn gừng tội nghiệp.
95. Không một ngày được thoả lòng,  
Chỉ muốn tìm ăn lá ngón<sup>2</sup>  
Mẹ mới mở miệng khuyên con:  
"Ngày xưa mẹ làm ăn cực khổ  
Khi còn nhỏ, con đã mồ côi bố,  
100. Công mẹ nuôi dạy dỗ nên người.  
Bán con vào nơi ruộng cả"  
Mẹ khuyên con gái đủ điều:  
"Số mệnh ta do trời đã định;  
Tốt xấu là do mệnh, do hồn;  
105. Con hãy tự nghĩ thân con  
Mẹ đã nói hết lời hết lẽ"  
Nghe xong, Thị Đan tự nghĩ tự lo,  
Nghe mẹ nói đêm nằm khóc lóc,  
Làm sao lắm tủi nhục thế, hỡi trời!
110. Trời Sinh cho cuộc đời xa bạn,

---

1. Vì chồng Thị Đan xấu xí, chẳng khác gì giống khỉ.

2. Lá ngón: một loại cây độc dược. Ngày xưa con gái dân tộc chống nạn ép duyên thường dùng để tự tử.

- Cả mười câu mẹ ép về nhà chồng,  
Đành phải cố nhấc chân ra cửa  
Nhà chồng ở đường xa khác xã;  
Heo hút leo hết dốc lại đèo.
115. Nhớ người yêu lại trở về nhà,  
Thơ thần vào vườn hoa hồng thắm.

\* \* \*

- Lại tới đoạn chàng Nam Kim  
Nhớ người yêu trong lòng sớm tối.  
Anh mồ côi, em cũng mồ côi,  
120. Cửa nhà tan nát cả rồi  
Hôm nay gặp nàng thêm buồn bã,  
Vì không nên cửa nên nhà.  
Ngày hai bữa, tay chống đũa xuống mâm<sup>1</sup>  
Trót yêu người đã có chốn, có chồng,  
125. Mong muốn gặp mặt chỉ mong sương, không thấy,  
Đêm ngày chờ đợi bạn,  
Thị Đan đã định quán<sup>2</sup>  
Còn một ta tự mong tự ước.  
Sao bực không định cho thành đôi.  
130. Tại số hay tại trời ?  
Nên xa nhau mỗi người mỗi ngã,  
Khiến không khác cảnh người ở goá.

\* \* \*

Thị Đan ở khác xứ biệt phương,  
Yêu nhau càng thêm buồn,

---

1. Phong tục người Tày, khi chán ăn thì chống đũa xuống mâm.

2. Định quán: định quá xá, tức nơi ở, chỉ việc Thị Đan đã lấy chồng.

135. Mẹ ép nàng phải chịu  
Để đôi bên đứt dây suốt đời.  
Nhớ người, nhớ cả những lời:  
"Dù chết không rời nhau".  
Lời đó suốt đời ghi trong dạ,
140. Chỉ vì không có tiền trả được,  
Đêm ngày tự thâm khóc với nàng,  
Dù không nên nhà cửa thì thôi,  
Kết bạn cho thành đôi trời đất,  
Để tiếng lại mãi mãi về sau,
145. Nam Kim tự trách phận âu sầu,  
Kết bạn như bắc cầu lỗ nhịp ?  
Từ ngày đôi ta được yêu nhau,  
Ngày vắng vào rừng sâu sâu nào.  
Tiếng ve kêu rên rĩ thêm buồn
150. Khi bốn phương nắng toả.  
Yêu bạn mong gặp mặt mong sông,  
Lẽ ra vào rừng sâu tự vẫn,  
Sống mà chẳng ra gì,  
Nhưng còn nhớ Thị Đan mọi khúc.
155. May ngày sau lại được gặp nhau,  
Được nói với nhau từ gót đến đầu,  
May được chung nhà chung cửa  
Từ xa, có lời nhắn nhủ,  
Thị Đan nhắm tới chàng Nam Kim
160. Đã lâu ngày bạn mới có tin  
Hẹn mỗi năm thấy mặt vài lần  
Tin được lời bạn nói thế không ?  
Hay lại chỉ chờ mong sông mãi!  
Từ ngày đàn đứt dây, buồn quá đổi.

\* \* \*

165. Lại tới đoạn Thị Đan về nhà chồng  
Tay cầm nón mà lòng cực tủi,  
Chân bước đi qua sông qua núi,  
Nước mắt chảy ướt mặt suốt buổi,  
Đất thì rắn, trời thì cao<sup>1</sup>
170. Đành bỏ Nam Kinh cách biệt.  
Nàng oán thân, trách phận: Hỡi trời!  
Hôm nay phải rời bỏ bạn tình,  
Rời cả quê hương bản cũ,  
Đêm tương tư, đêm buồn mọi sự
175. Ở được hai ba hôm nàng lại trở về,  
Trở lại thăm bố mẹ già, nhà cửa,  
Nỗi buồn đau đôi phần cũng đỡ.  
Nhưng đến bữa ăn, lại lo lại nghĩ,  
Lòng se ruột thắt ngẩn ngơ.
180. Từ ngày về nhà chồng khóc mãi,  
Làm sao cho hết đời đây!  
Lẽ ra đi ăn mày không ở,  
Đời sinh không một ngày vui thú,  
Tại số hay tại hôn
185. Thà đi biệt phương cho khuây khoả nỗi buồn,  
Nàng bèn cất bước mấy ngày đi chơi bản khác.  
Hôm sau đã tới quê chàng Nam Kim.

\* \* \*

Đoạn này nói hai người gặp nhau.

---

1. Trời cao, đất rắn: thành ngữ Tày ngụ ý đã đến chỗ cùng đường.

- Nam Kim mỉm cười ra chào đón:
190. "Về đây hay đi đâu, hỡi nàng?"  
Thị Đan nàng cất tiếng trả lời:  
"Không tới đây, còn đi đâu nữa ?  
Cất chân đến thấy mặt, cho thoả dạ  
Như mây gặp gió,  
195. Như cá gặp nước trong bể  
Nước với cá còn ở với nhau mãi mãi,  
Cũng như bướm gặp hoa đang nở,  
Được thấy mặt anh, lòng em hết buồn".
200. Nam Kim đáp đôi lời:  
"Em đã cố đến nhà thăm nhau,  
Có anh chị em đông người nhiều mặt  
Anh không thể hết lời,  
Yêu nhau đành để trong lòng, em ạ"
205. Thị Đan đáp không giấu giếm:  
"Em bảo anh Nam Kim giờ này,  
Hằng tháng hãy đi chơi đôi ngày,  
Để ta gặp nhau, không thì nhớ quá.  
Hẹn tới ngày hăm năm tháng ba,
210. Đi chơi chợ một phiên sau hãy trở về.  
Đường xa, xa cách núi đèo,  
Yêu anh, em mới đến thấy mặt,  
Sáng mai lại cách biệt về nhà,  
Nếu anh còn thương yêu đi lại.
215. Xin dặn anh hết những lời muốn dặn"  
Nam Kim liền hẹn ngay với nàng  
Phiên chợ tới sẽ đi.  
Dặn nhau, nước mắt rơi ai biết!  
Giờ đây bạn ra về biệt biệt.

220. Nam Kim đứt ruột đứng ngẩn ngơ,  
Thị Đan đến lại đi mất rồi.  
Nàng chào: -"Anh ở lại!"  
Đoạn rồi bạn thiếu nữ lên đường,  
Một ngày vượt núi rừng thăm thẳm
225. Mặt trời lặn tới nhà.  
Bước lên nhà đặt túi tiền lăn ra khóc  
Lìa bạn về không được thấy nhau,  
Hẹn với bạn dịp sau.  
Còn cách hàng hai ba tháng nữa.
230. Thăm thoát tới tháng ba nhận nhịp,  
Một mình vò võ vắng tanh,  
Ngày vắng ở trong nhà với mẹ.  
Chợt nhớ tới tình nghĩa đường xa,  
Tiếng côn trùng rên rỉ não lòng ta;
235. Thấy thiên hạ mọi người,  
Rủ nhau đi chơi hoa mùa xuân tới,  
Từ bốn phương cùng xuân gió thổi  
Thị Đan chẳng có nỗi chi buồn  
Đi du xuân xã trên tổng dưới;
240. Được đôi bữa vui chơi,  
Trong lòng nghe khuấy khoả,  
Như tan cơn buồn bã.  
Hết tháng giêng tháng hai trở về,  
Một mình ở nhà khâu nhuộm,
245. Muốn tiếng kêu rừng thẳm ngày dài.

\* \* \*

Lại tới đoạn mùa xuân đã vãn  
Xui Nam Kim nhớ bạn;

- Mặt trời vừa khuất bóng về tây,  
Đã chợt nhớ tới lời bạn dặn.
250. Nước mắt lau vạt áo chưa khô  
Đêm vẫn mơ, ngày vẫn nhớ,  
Từ biệt về bỏ Nam Kim ở lại nhà  
Hẹn tới ngày hăm nhăm tháng ba,  
Ngày ấy bạn Thị Đan hò hẹn,
255. Thân buồn ngày vắng tự tương tự,  
Chắc bút cầm trong tay khó đặt<sup>1</sup>  
Nhớ lời hẹn của bạn ngày nào  
Như nước với cá bơi trên thác,  
Đi mà được gặp bạn cũng hay.
260. Hẹn với bạn đường xa cố tìm  
Nam Kim đi một mình vò vớ  
Mong lại được thấy mặt Thị Đan  
Lẻo đẻo băng vượt ngang cánh đồng  
Lòng yêu cố đưa chân tới nơi
265. Thị Đan mong được gặp  
Thấy Nam Kim nàng liếc mắt,  
Nón chưa đặt, mặt đã mừng  
Như nước gặp gió gợn cơn sóng  
Như bướm đẹp gặp hoa thơm.
270. Thị Đan lòng vui mừng mọi nỗi,  
Ngày mai lai phải lìa nhau  
Anh đi chợ biết ngày nào trở lại ?  
Đường xa cách núi cách đèo,  
Buồn như thể bướm lìa hoa.
275. Bỏ em lại đêm ngày trông ngóng  
Hai người liến dận nhau mọi nỗi:

---

1. Vì băng khuâng nhớ người yêu, nên cầm bút trên tay mà không biết.



- "Em được đi chơi hội bốn phương  
 Không được nghe lời buồn như thế"  
 Thị Đan liền vật vã khóc than
280. Nam Kim nước mắt cũng tuôn rơi;  
 Thị Đan cúi đầu lăn ra khóc,  
 Bướm lìa hoa mùa xuân lúc này  
 Lìa nhau về sao ngủ được đêm nay!  
 Đêm vắng đặt đầu xuống gối không say,
285. Sáng dậy một mình đi vò võ!  
 Nam Kim bước xuống thang, lòng rầu như hoa héo...

\* \* \*

- Đoạn này nói một thân rầu rĩ  
 Ngày vắng chợt nhớ tới người yêu.  
 Tháng một, chạp sương toả núi đèo,
290. Sương tuyết xuống chân tay rét buốt  
 Ngày mừng mười Nam Kim ra đi,  
 Một mình đi chợ,  
 Nhớ bạn rẽ núi đèo đến thăm  
 Mặt trời lặn mới về tới bản
295. Được gặp bạn ở nhà,  
 Thị Đan lau nước mắt,  
 Nam Kim chưa kịp nói một lời,  
 Thị Đan lệ tuôn rơi lã chã:  
 "Làm sao mà như thế, hỡi trời!"
300. Cách nhau người mỗi nơi về gặp,  
 Nghĩ thân mình đau lòng mọi khúc,  
 Thấy Nam Kim nước mắt ròng ròng...  
 Hôm nay về được gặp mặt nhau,  
 Xa nhau lâu trở thành như bỏ,

305. Hôm nay ta được ở chung nhà,  
Không được nói một lời bày tỏ  
Gặp nhau lại ở chỗ đông người  
Không thể nói một lời nào được;  
Tự giấu nghĩ thấy lòng đau xót,
310. Ngồi nhìn nhau khó nói nên lời  
Sáng mai chàng lại đi chợ sớm,  
Gà gáy dồn, trời sáng đến nơi.  
Ngủ không say, nường dậy nấu cơm,  
Nắm cơm sẵn cho chàng đi chợ
315. Sáng tinh mơ đầu nhà trước cửa  
Đánh thức chàng dậy rửa mặt;  
Nường dọn cơm ra bày giữa nhà  
"Em hơi ăn cùng nhau một bữa!"  
Nam Kim mời nường ngồi vào mâm,
320. Dù không ăn nhìn nhau cũng no;  
Lòng đôi ta trao gửi từ lâu,  
Lẽ nào chẳng ngồi ăn với nhau!  
Thị Đan ngồi đối mặt Nam Kim  
Ăn xong, nường dọn mâm rửa bát,
325. Rồi vội sửa soạn đưa chàng ra cửa.  
Thị Đan đeo gạo tiễn đưa chàng,  
Nam Kim nói một lời chua xót:  
"Thôi em ạ, để anh đi một mình".  
Nghe lời, nường lại thêm buồn,
330. Xách cơm lên núi với chàng  
Vừa đi vừa cùng nhau trò chuyện.  
Phút chốc trời đã ngả về trưa,  
Thị Đan liền mời chàng ngồi xuống  
Để em đôi lời từ biệt

335. Nam Kim bồng râu ruột se lòng,  
Bẻ cành lá cùng ngồi với nàng  
Rồi cất tiếng nói chuyện với nhau  
Lúc này chia tay chốn rừng xanh.  
"Em hơi còn tiền anh làm gì ?
340. Đôi ta đã chẳng lấy được nhau,  
Em đã có chồng rồi,  
Thân anh chẳng thành đôi mặc anh,  
Em còn thử lòng anh làm chi,  
Có lẽ nào còn thương nhau thật,
345. Miệng khôn ngoan đả nhau thêm buồn  
Nếu quả thật em còn thương anh,  
Em hãy dậy, gọi trời gọi đất  
Cắt máu cho nhau uống lúc này!"  
Thị Đan cắt lá cây về đựng,
350. Nàng đưa tay: "Em xin cắt trước".  
Nam Kim rằng: "Tay em cắt sau"  
Máu cùng nhau nhỏ xuống,  
Thị Đan liền gọi đất gọi trời,  
Sinh ra lấy Nam Kim không được
355. Cắt máu xuống lá cây ta thể cùng nhau  
Lúc này trời đất thấy sự lạ  
Đòi Nam Kim thật là vất vả,  
Chấp tay gọi đất trời làm chứng,  
Máu nhỏ xuống hoà nước liền uống,
360. Máu uống vào bụng không nhiều,  
Nhưng đủ rõ lòng nhau mọi điều.  
Thị Đan đã bủn rủn chân tay:  
"Chàng đi để em đây ngày trông ngóng!"  
Lúc này chàng nói chẳng nên lời

365. "Vì đâu nên nỗi này hỡi trời,  
Khắp thiên hạ mọi người trai gái  
Ở núi ngàn ai thấy đôi ta.  
Thế nào cũng chẳng lấy được nhau,  
Em dặn anh cho hết lời.
370. Yêu nhau sẽ nhìn đất nhìn trời  
Nhìn bốn phương núi ngàn sương toả,  
Em sẽ trở về nhà với chồng  
Ở với trời với đất đừng buồn,  
Anh không thành vợ chồng do anh
375. Anh dặn em đừng lo đừng buồn  
Yêu nhau duyên chẳng thành ta đành vậy,  
Em hãy trở về nhà làm ăn,  
Và nhớ đến mối tình anh vậy".  
Thị Đan nghe nói thật đau lòng,
380. Gục đầu vào Nam Kim lăn khóc,  
Vì đâu chưa xót đến đường này!  
Nam Kim nhỏ nước mắt nơi đây,  
Lẽ ra chết bỏ nhà bỏ cửa.  
"Sao dặn toàn lời buồn để lại,
385. Đòi đôi ta sống được bao lâu ?  
Nếu em về nhà với chồng  
Em cũng đành một chết có ngày.  
Số em, chẳng ra gì anh hỡi!"  
Nam Kim chẳng còn biết nói năng,
390. Dặn bạn chẳng biết lời lúc này,  
Hỏi nàng dưới gốc cây rừng già,  
Có bao nhiêu lối rẽ đường xa.  
Thị Đan giọng rầu rầu đáp lại:  
"Chỉ còn một con đường đi chợ

395. Đường rẽ nhưng tình ta không rẽ,  
Đi đằng trước nhớ đằng sau em với.  
Lần này em cũng nói hết lời,  
Hay dở đã dặn nhau hết rồi...  
Thị Đan trở về nhà,
400. Nam Kim bùi ngùi vượt đèo khuất đi qua,  
Chàng chẳng biết nói năng gì nữa.  
Thị Đan về vẫn trông theo,  
Lời dặn chàng Nam Kim còn như văng vẳng  
"Em trở về đừng lo nghĩ
405. Anh đi đường mặc anh chớ buồn,  
Em hãy trở về nhà với chồng em!"  
Nam Kim lia nòng lòng đau xót,  
Mỗi bước đi là một bước xa,  
Quay sau nhìn trước chỉ thấy những rừng già
410. Bên tây cách bên đông xót xa lắm lắm.  
Đêm nằm không thấy mặt buồn tênh,  
Lìa bạn đi nẻo khác lênh đênh,  
Trông cánh đồng mà lòng đau quặn,  
Chợt nhớ lời Thị Đan căn dặn
415. Bèn bẻ cành lá, ngồi nghỉ chân.  
Trên đèo cao một mình lẻ loi hóng mát,  
Ngồi nơi đây lau hai hàng nước mắt,  
Mở nắm cơm nhớ tới tay nàng  
Lòng nao nao mà chẳng buồn ăn
420. Nam Kim trở về nhà thui thủi  
Nhớ thương nàng lòng đau mọi nỗi,  
Bèn cất chân trở lại thăm nàng,  
Đi hai ngày đến nhà Thị Đan,  
Nhưng chẳng may lại không gặp mặt.

\* \* \*

425. Lại tới đoạn nàng Thị Đan  
Lìa Nam Kim về nhà với chồng  
Bấy lâu không thấy mặt bạn lòng,  
Đêm ngày chẳng buồn ăn buồn nói.  
Người rồi lòng không rồi
430. Bèn gửi lời chị gái nhắn chàng  
Và gói khăn mình, nhờ chị mang sang  
Gửi để chàng ghi nhớ  
Lời nói thay người.  
Đũa gãy chẳng thành đôi
435. Nước cạn tro bãi cát trắng bên sông.

\* \* \*

- Kể tới đoạn nhân duyên xã khác,  
Thị Đan về tới nhà than khóc,  
Sang mùa đông Thái Quan đến đón<sup>1</sup>  
Ngày hăm mốt tháng chạp lên đường.
440. Về nhà chồng thì nàng đau ốm  
Nàng mới nhắn tin về quê ngoại,  
Nhắn tin về đến xóm mẹ cha.  
Cả họ hàng làng xóm gần xa,  
Ai còn thương thì đến nhà nhìn mặt
445. Chị gái đến hỏi hết mọi điều:  
"Làm sao em chẳng thừa chẳng nói?"  
Thị Đan mới mở mắt thưa rằng:  
"Lúc này chị đến thăm em,  
Dầu cạn đèn không tỏ nữa.

---

1. Thái Quan: *chồng sắp cưới* Thị Đan.

450. Em dặn chị mọi lời mọi nhẽ,  
Chị hãy ở lại nuôi con,  
Em không còn sống nữa,  
Chàng Nam Kim ở khác nơi khác xã,  
Em nhờ chị về báo đôi lời,
455. Dù ngày nào chị gặp Nam Kim,  
Chị cứ nói cho chàng biết hộ.  
Lúc này em chết về trời  
Nam Kim ở trần gian hãy liệu.  
Chết đi không sống lại gặp nhau
460. Chị nhớ nhé, gặp chàng thì bảo,  
Gặp Nam Kim hãy nói hãy than.  
Chính ngày mà Thị Đan dặn chị,  
Nhằm tháng giêng, mồng bốn đang xuân;  
Khi chết Thị Đan còn nhấn nhủ,
465. Muốn nhìn mặt không đợi được rồi.  
Nắng vàng vào giờ thân thì mất,  
Thị Âm mới gọi bảo Thái Quan<sup>1</sup>  
"Em rě ơi! Thị Đan mất rồi!"  
Tất cả nhà mọi người đều đến,
470. Cùng khóc than kêu đất, kêu trời.  
Thị Đan đã bỏ lại mọi người,  
Thị Âm liền hết lời kêu khóc  
Em về cho mả đẹp mỗ yên  
Nam Kim ở nơi xa chẳng biết,
475. Vẫn thâm yêu tha thiết Thị Đan;  
Ngày trước tại số lấy Thái Quan,  
Ngày nay mới nương này đau khổ.  
Gặp Nam Kim yêu nhớ tình suông,

---

1. Thị Âm: *chị ruột Thị Đan*.

Cấy lúa chẳng thành thóc mà gặt,  
480. Hay tại số trời định sẵn ?  
Thị Đan chẳng lấy được Nam Kim  
Còn làm ăn với chồng chi nữa!  
Ngày nay về châu trời châu phật  
Mới là người vàng đá một lòng.

\* \* \*

485. Lại tới đoạn khác chốn bên đông.  
Nam Kim chợt nhớ lời nàng dặn,  
Mùa đông đã đến tháng giêng  
Đã vận đến sứu niên năm ấy  
Nam Kim đi du ngoạn bản mường  
490. Cát chân ngày mồng bốn tháng giêng.  
Lại nhớ đến tình duyên tình bạn.  
Ngày trước ở rừng xanh giao hẹn,  
Từ lìa nhau hiu quạnh xót xa.  
Nay tới ngày nàng hội ngộ cùng ta.  
495. Thấm thoát tới ngày, Nam Kim vội vã  
Đi mong tới nơi được gặp mặt nàng.  
Nam Kim về đến xã Thị Đan  
Nghe vang tiếng khóc than thương nhớ  
Nhìn lên trời thấy trời vàng úa,  
500. "Vì đâu nên nỗi này hỡi em?"  
Nam Kim càng thấy lòng se lại,  
Lên đến nhà Thị Âm liền nói:  
"Hôm nay chị chỉ thấy mặt em,  
Còn Thị Đan đã chết mất rồi,  
505. Em nó có gửi lời dặn lại".  
Ngồi trước mặt Thị Âm liền kể...



(Đoạn Thị Âm kể quá trình Thị Đan chết)

"Em nó chào: Xin vĩnh biệt mọi người!

Số hai em yêu nhau ngày trước

Hai em phải lìa nhau ngày nay;

510. Nghe lời dặn chị cũng buồn thay,

Ngày trước gặp nhau nói thế nào?

Thị Đan mới tương tư nói thế,

Em nó mới dặn đủ mọi điều"

Nam Kim nghe xót xa than thở,

515. Cách âm dương đôi ngả khuất rồi

Mặt trời đã lặn bên đồi,

Không còn tia nắng ấm người Nam Kim.

"Ngày trước cách đông tây còn gặp,

Còn ngày nay thì khuất âm dương"

620. Thị Đan nhẩn mọi lời như thế,

Nghe sao mà đứt ruột đau lòng!

\* \* \*

Lại tới đoạn Nam Kim than khóc,

Cố đến nơi không còn thấy mặt

Trở về suốt ngày rơi nước mắt.

525. Nỗi sầu buồn khô héo ruột gan,

Càng ngày càng cách xa càng nhớ.

Cách khác xứ còn gặp gỡ

Cách âm dương hết chỗ nói năng;

Từ đây vắng mặt Thị Đan,

530. Bốn phương sương toả, núi ngàn phủ mây.

Nhớ nhau không thấy mặt như xưa.

Mọi sự tính làm sao bây giờ,

Không nên sống với người ta nữa.

Sinh ra mỗi người ở một phương,

535. Nam Kim sinh ra ở chốn núi rừng,  
Thị Đan nơi ruộng đồng khác xã  
Trời cho kết đôi lứa với nhau.  
Xa cách hai ngày đường cũng gần.  
Nhưng trời đất không cho thành nhà cửa
540. Lại cách nhau âm dương đôi ngã;  
Nam Kim nhìn lên trời không thấy,  
Ngồi xuống đất khóc lóc than thân.  
Chân bước sang cõi âm không được,  
Vị bằng ở xa tấp thế gian.
545. Mang lương ăn vượt ngàn vượt núi,  
Hàng năm trời vẫn còn đi tới,  
Còn đi lọt được lần nào chẳng!  
Bên âm không rõ xa hay gần,  
Nam Kim vò võ buồn khôn xiết.
550. Tình chung thủy mà nay vĩnh biệt,  
Đêm lại ngày biến biệt tháng năm...  
Trời sinh ra làm sao như thế?  
Như mùa xuân lá rụng,  
Nàng đã lìa bỏ ta;
555. Cả trên trời dưới đất bao la,  
Ai cách biệt âm dương như tôi!  
Nhớ từng lời Thị Đan nhắc lại,  
Nam Kim càng đau nỗi tử ly;  
Nhớ tới lời đau đớn trăm bề,
560. Lẽ ra tự vẫn mà đi theo nàng,  
Đi theo sau lên trời lên phật.  
"Em hỡi! Đi có gặp hay không?"  
Đêm ngày ở lại đau khổ mình anh,  
Trong giấc ngủ còn mơ thấy mặt.

565. Nam Kim còn sống ở thế gian  
Tương tư với Thị Đan đã khuất  
Năm này sang năm khác chẳng còn  
Nam Kim ở đằng sau vò vỡ,  
"Ai kết bạn như tôi là khổ!"
570. Tay cầm bút trên giường nghĩ lại,  
Bảy năm viết hết chuyện buồn thương;  
Nam Kim ở trần gian tự chép  
Chép câu chuyện hoa nguyệt lưu truyền.  
Ai đang dở tình duyên hãy đọc,  
575. Yêu nhau thực một dạ một lòng,  
Cũng như hoa mùa xuân vẫn nở,  
Ai có bạn xin hãy đọc chơi,  
Đường tình viết xuống giấy bao lời cho hết!

## DÂN TỘC TÀY

### LƯU ĐÀI - HÁN XUÂN

*Lưu Đài - Hán Xuân là truyện nôm khuyết danh dài trên ba ngàn câu, viết về tình yêu trắc trở. Hiện nay chúng tôi có thêm 2 bản chữ Nôm: một của Lộc Văn Cửu ở Nông Thượng, Bạch Thông, Bắc Thái gồm 3.660 câu; một của tiền nhân chúng tôi để lại, có 4.010 câu. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn lấy bản dịch của Hoàng An Định và Hoàng Quyết in năm 1964 làm căn cứ. Nhưng vì thấy bản dịch trước nhiều chỗ không thật dễ hiểu, chúng tôi đã dịch lại. Ở đây chỉ trích dịch một số đoạn. Vì vậy, xin tóm tắt nội dung để dễ theo dõi:*

*Tình yêu hai người động tới lòng thương của Phật. Đức Phật giúp cho thành duyên. Bố mẹ và cả Hán Xuân cố công nuôi chàng mồ côi Lưu Đài ăn học rồi thi đỗ Trạng.*

*Đường Vương sai vợ chồng Trạng nguyên sang cống vua Tần. Giữa đường gặp giông tố, thuyền bị đắm; Lưu Đài lạc xuống Long Cung và bị ép gả công chúa làm phò mã. Hán Xuân sinh con trai và lạc lên trời, học được nhiều phép thuật cao cường, rồi xuống Long Cung cứu chồng.*

*Không thấy Đường Vương tiến cống theo lệ, vua Tần bèn cất quân tiến đánh. Đường Vương triệu Lưu Đài ra cứu nước. Nhờ Hán Xuân có phép trời nên đánh thắng giặc và tiến vào Tần Kinh.*

*Tuy thắng trận, nhưng vì nước nhỏ, vua Đường lại xin triều cống như trước. Vợ chồng Trạng được vinh hoa phú quý. Đường Vương không có con trai, nên con trai của Trạng được lập làm phò mã để nối ngôi vua.*

LỘC VĂN PẢO

- Hiu hiu gió thoảng chống thư phòng.  
Chép truyện Đường Thái Tông thuở trước,  
Trị vì yên khắp nước tây đông;  
Có người chốn Bình Sơn nguyên quán,
5.    Hiệu Lưu Quang tính vốn hiền lành<sup>1</sup>  
Sớm hôm việc gia đình chăm chỉ  
Cùng lấy nàng Nhan Thị kết đôi,  
Hưởng duyên thắm trúc mai giường đẹp;  
Nhị hoa tươi ong bướm lân la,
10.   Nàng mộng tới hái hoa quán mọc  
Được nuốt một viên ngọc kim sa.  
Sao Bắc Đẩu sáng loà chói lợi;  
Từ đó nàng vui nổi mang thai,  
Bản thân kém vui cười bầu bạn.
15.   Sắp no ngày, đủ tháng hoa khai  
Lưu Quang nằm giường hoa mơ thấy,  
Giờ tý vừa lúc ấy canh ba,  
Có quan đến trọ nhà đông đủ  
Ngựa voi như kiến cỏ ngoài hiên.
20.   Đến sáng Nhan Thị liền sinh đẻ  
Sáng long lanh như ngọc thể ngọc châu,  
Nuôi quan trong nhà lâu đầy tuổi  
Ông thân sinh mới đặt tên con;  
Mừng tròn tuổi, mâm son tiệc mở,
25.   Bố Lưu Quang thật sự có tài,  
Liền đặt tên Lưu Đài cho con  
Nuôi con ở trong nhà đã lớn,  
Sớm hôm bố dạy đủ mọi điều

---

1. Hiệu: Người Tày xưa có chút Nho học đều đặt hiệu.

30. Khi gió hè liễu rủ sớm hôm,  
Bố mẹ mừng con quan vui vẻ.

\* \* \*

- Lại nói đoạn mẹ đẻ Thị Nhan  
Bụt gọi về coi vườn cung Quảng<sup>1</sup>  
Én nhà trời tìm đến tận nơi  
Trải mười hai tầng mây về lợt;  
35. Nhan Thị đau mình ngọc khóc than:  
Duyên sao nữ xui làm như thế,  
Bướm ong sao nữ để hoa rời  
Chàng ở lại cõi đời dương thế  
Nàng lên châu thượng đế cung mây,...  
40. Thị Nhan năm canh chầy than khóc  
Lưng trời cơn gió lốc quay cuồng,  
Dặn chồng hãy trông nom con nhỏ,  
Mẹ lìa đời về chỗ Quảng Đài<sup>2</sup>  
Xóm núi con hãy ở cùng cha  
45. Hồ lìa rừng mới ra cùng khốn!  
Trận gió táp mây cuốn tác tan  
Hồn nàng liền lìa xác bỏ nhà  
Thương Lưu Đài còn cha mất mẹ.  
Hai cha con giọt lệ chứa chan  
50. Trời đất gieo nát tan đôi cảnh...  
(Những câu nói tình vợ chồng trong quá khứ)  
... Lưu Quang nay khốn khổ trăm phần  
Trời lại làm cho thêm đau xót,  
Lưu Quang lại chết nốt theo nàng.  
Lưu Đài thành mồ côi cha mẹ.

---

1, 2. Cung Quảng, Cung Đài: chỉ nơi tiên Hằng Nga ở, cũng chỉ cõi trời, cõi chết.

55. Một thân sống mình tre sấu thay  
Họ hàng bà, cô, cùng chú bác  
Chiếm ruộng nương vườn tước thẳng tay  
Chàng Lưu Đài lòng đầy lo khốn.  
Đêm ngày lệ dài ngấn thảm thương.
60. Đêm tháng chạp, trời sương muối buốt,  
Không áo che rét vuốt cằm cằm  
Cả bầu trời đầm đầm sương ám,  
Lưu Đài đốt lửa tạm qua cơn...  
(Nói cảnh không áo quần)  
Chim queng quý gọi buồn mọi ngả<sup>1</sup>
65. Đau lòng con vất vả cô đơn  
Họ hàng không ai dòm ai ngó  
Mùa hè thân đói khổ làm thuê  
Chốn Bình Sơn nóng ghê nóng gắt,  
Cổ chần trâu đói bát cơm ăn...  
(Cảnh làm mướn bữa đói bữa no)
70. Tuổi nhỏ không làm gì hơn được,  
Ngày vắng lòng khôn xiết băn khoăn  
Tay vất trán đêm nằm lo lắng  
Làm mướn không no bụng xót thay,  
Họ hàng có ai hay chẳng tá,
75. Thân tôi sao khổ quá nhường này?  
Xót phận lệ tuôn đầy thương khóc  
Nghe đồn có thầy học Nam Nga<sup>2</sup>  
Vội vã mười ngày qua đi tới  
May được giao tiếp với học sinh...

---

1. Queng quý: còn gọi là chim hoàng anh, kêu vào giữa đêm xuân hè nghe rất bi thảm.

2. Nam Nga: Cũng có khi đọc là Nam Nga, ở đây chỉ nơi thầy học mở trường.

- (Bỏ câu 100-230, đoạn nói về quá trình tìm thầy,  
xin thầy vừa chăn trâu thuê vừa đi học)
80. Ông thầy có thương mình không nhỉ,  
Hay thầy tham của quý bạc vàng,  
Dạy chút ít tưởng không tổn hại,  
- Bà thầy lắm bầm mới than phiền,  
"Bảo ban nó đôi phần cũng tốt"
85. Ông thầy nghe khó lọt bèn rằng:  
- "Lòng tôi đây mười phần yêu nó,  
Định dạy sau khi ở mười năm,  
Còn trẻ dạy phí công đi mất,  
Chớ nói chi tôi biết trong lòng;
90. Không có tài, ra công cày cuốc  
Con cứ làm mọi việc hàng ngày  
Thầy nay không hề tiếc chữ đâu,  
Sẽ dạy con mọi câu mọi chữ".  
Lưu Đài bèn kính lạy sư ông,
95. "Nuôi thân con mai ngày sáng sủa,  
Con là người đói khổ đã nhiều,  
Chăn trâu cũng như bao việc nữa,  
Thầy sai con xin cố làm tròn".  
Thầy đưa "Thượng đại nhân" học trước<sup>1</sup>
100. Ngày ra đồng làm việc ruộng nương,  
Đêm lại về tới trường đọc sách,  
Chỉ chăm chú một mạch văn chương  
Kính sử đã tinh tường hơn vạn,...  
Có cha mẹ người được chăm nom,
105. Quần áo bạn mặc luôn đầy đủ,  
Riêng Lưu Đài đói khổ rét run

---

1. Thượng đại nhân: tên mấy chữ đầu trong một quyển sách học chữ Hán xưa.



- Rận cùng chấy từng đàn khổ cực,  
 Bạn học thì một mực cười chê,  
 Kẻ này máng, kẻ kia riếc móc.
110. Trời tháng chạp giá buốt sương mù,  
 Co như tôm để mà sưởi lửa,  
 Được no lòng thế đã là mừng,  
 Sưởi trước ấm sau lưng buốt lấm.  
 Canh ba, cả trường Giám ngủ say<sup>1</sup>
115. Canh năm chàng thức ngay đọc sách  
 Lầu tây trăng còn lạnh lòng soi,  
 Khảm khắc kêu xa xôi tảng sáng<sup>2</sup>  
 Tiếng náo nùng bứt rứt vọng vang,  
 Bạn lòng kẻ đêm trường học chữ,
120. Kẻ mồ côi than thở thương thâm...  
 (Hai câu nói về thời giờ đổi thay)

\* \* \*

- Lại nói đoạn quan hiền trưởng giả  
 Dòng dõi sinh cô ả Hán Xuân,  
 Nước da đẹp trắng ngần như ngọc,  
 Thoa vàng gài mái tóc đường tiên,
125. Minh ngọc tuổi trăng tròn đang độ,  
 Tiếng đồn nhà cự phú giàu sang  
 Vóc nhiều cùng bạc vàng vô tận,  
 Rủ màn the cung cấm phòng loan  
 Lắm kẻ tìm mối duyên nàng chối...
130. Minh nàng có trăm mối lo toan:  
 Người sinh ở thế gian mấy nổi

---

1. Trường Giám: *chỉ trường Nam Nga*.

2. Khảm khắc: *Xem chú thích câu 19 truyện "Nam Kim - Thị Đan"*.

- Nước non còn biến đổi có khi  
 Tình người nghĩa cố tri là trọng  
 Chốn Tràng An còn lắm người sang<sup>1</sup>
135. Trầu cau tới nhưng nàng lại trả,  
 Mẹ vâng vi mới ngỏ cùng nàng:  
 Rằng "Con không bằng lòng ai hết,  
 Tuổi thanh xuân đáng kết duyên tơ,  
 Mà lập nghiệp cùng lo mới phải
140. Đừng làm người trắng gió lông bông.  
 Kéo phút chốc tuổi xuân qua mất".  
 Lễ phép, lời thành thật nàng thưa:  
 "Số định từ trời kia cân nhắc,  
 Việc nên chẳng phó mặc nhờ trời,
145. Xin mẹ việc duyên đời chờ vội"...  
 (Bỏ 301-339: Đoạn nói Hán Xuân theo dõi sự chăm chỉ  
 của Lưu Đài trong học tập, nên mang lòng mến mộ âm thầm).  
 Bóng dương đà gác núi vấn vương,  
 Nàng có chiếc khăn vàng Tây Hán<sup>2</sup>  
 Mầu ngũ sắc gấm đoạn thêu rồng,  
 Cầu chúc, nàng thắp hương lạy khẩn;
150. "Số tôi sinh xuống chốn dương gian,  
 Duyên số nghe lở làng lặn đận,...  
 Tôi có chiếc khăn đẹp trong mình,  
 Nơi xứng đáng ba sinh duyên số  
 Chi sum vầy phu phụ tao khang
155. Cho khăn vượt tây sơn tìm tới

\* \* \*

---

1. Tràng An: kinh đô cổ đại Trung Quốc, trong văn học Tây thường dùng chỉ các kinh đô nói chung.

2. Khăn Tây Hán: ở đây chỉ có nghĩa là chiếc khăn mầu nhiệm quý giá.

- Bụt ở nơi thượng giới thương nàng  
 Gió thổi núi non một trận.  
 Cuốn khăn hay lơ lửng tầng không  
 Nhập vào chốn phong vân gió lớn
160. Chốn mông lung sương tản mịt mù  
 Khăn lọt vào cửa cung thánh mẫu<sup>1</sup>  
 Chư tiên mười hai lần mới lui  
 Bàn cờ thánh mẫu vừa cất đoạn...  
 (Những câu nói sự mầu nhiệm của chiếc khăn).

\* \* \*

- Lại nói đoạn trò giỏi
165. Học đến lúc mặt trời xế bóng,  
 Chốn thảo lảng gió lộng ra chơi,  
 Bồng đầu khăn ngũ sắc vụt rơi.  
 Gió tạt bám vào vai Lưu Đài  
 Ngũ sắc hình rồng rấn sáng choang
170. Đủ màu đào, màu vàng, màu đỏ,  
 Chẳng hiểu là duyên sự dữ lành...  
 Bèn quăng xuống sông sâu nước lớn...  
 Lại có cơn gió thổi mây tan...  
 Vai Lưu Đài khăn bèn bám lại...  
 (Những chỗ này toàn tả chiếc khăn  
 Tây Hán theo đuổi Lưu Đài như thế nào) .
175. Chuông trống đang hoà vang không lặng,  
 Trên đường đi chật đứng gái trai,...  
 (- Từ câu 391-514 cả đoạn tả cảnh nhà vua mở hội thi và  
 hoàn cảnh nghèo khổ của Lưu Đài đến sự khảo)

---

1. Thánh mẫu: dịch từ *Mé Bjoóc* (Mẹ Hoa), quan niệm người Tây là bà Mẹ quản việc sinh đẻ, nuôi dưỡng trẻ em.

- Họ có đàn dành nơi lễ bụt...
- Lưu Đài chàng nhân thế cũng toan,  
 Vừa qua được khăn vàng Tây Hán,  
 180. Dem cúng Bụt dưới thảm ngai vàng;  
 Từ lâu nay ở trường giấu kỹ;  
 Bèn cầm khăn ra tay quỳ khấn:  
 "Tôi xin dâng Phật thánh của trời,  
 Nhược bằng khăn của ai xin trả"
185. Lưu Đài lấy Bụt cả thành tâm,  
 Làm chạnh lòng Hán Xuân hoa nhĩ,  
 Mà nàng đang đứng đó rành rành,  
 Nhìn rõ mặt nhỏ sinh nào ruột,...  
 (Lược bớt 542-593 tả diễn biến tâm lý Hán Xuân khi thấy  
 chàng Lưu Đài mang đúng khăn mình ra cầu khấn,  
 nghĩ rằng duyên số trời định).  
 Mở túi nàng vốn vả mời trầu:
190. "Mời chàng ăn trầu cau làm nghĩa...  
 Ăn với em một miếng cho vui!"  
 Lưu Đài mới đáp lời em đẹp:  
 "Trầu này tôi không dám hời nàng...  
 Lời mời ngọc lời vàng đành phụ,  
 195. Tôi là người nghèo khó sâu đau"  
 Hán Xuân lia bạn mau ra về  
 Lòng nàng tựa như tơ vò rối:  
 "Chẳng biết việc sắp tới dở hay  
 Nguyệt lão người xe dây duyên phận..."  
 (Hán Xuân tin là trời định nên nhận Lưu Đài là người bạn  
 vị hôn phu).
200. Mở hòm lấy lụa hoa ra cắt,  
 Tự tay nàng khâu lấy áo chàng...

- (Dặn tiểu tì đưa áo cho Lưu Đài)
- "Chị có bạn Lưu Đài Nho sĩ,  
Thấy quan nghèo quá thể đáng thương...  
Em hãy mang áo lụa cho chàng
205. Dẫu chàng chẳng thương thôi cũng mặc!"  
Gái hầu bèn vâng dạ đi ngay...  
Gái hầu rằng: "Quan hỏi đi đâu,  
Xa hay gần lừa trâu như vậy?  
Chúa tôi là Hán Xuân tôn quý
210. Gửi lời sang nho sĩ hiến lương..."  
Lưu Đài bèn đình ninh đáp lại...  
"Phận tôi như kiến cỏ sơn xuyên,  
Thân cóc ước nàng tiên sao nổi  
Thấy người nghèo vừa nói thêm buồn".
215. Gái hầu bèn tiếp luôn mà bảo:  
"Chúng tôi đến đưa áo cho chàng,  
Áo này áo của nàng áo đẹp"...  
(Hán Xuân nói số trời đã định)  
Chàng Lưu lấy nhân nghĩa đáp rằng...  
"Nàng sang giàu dòng dõi nhà quan
220. Tôi là kẻ muôn vàn khốn khổ...  
Áo đẹp kia xin để trả nàng"...  
(Lược 679-809 đoạn hai bên đối đáp về thân phận của mình).  
Hán Xuân nghe lời nói càng thương,  
Túm túm nàng Ngô Ban nhìn mặt<sup>1</sup>  
"Rằng em lòng không thật trời đây!"
225. Nàng liền dốc túi đầy những bạc:  
"Của riêng xin tặng chút làm tin,  
Để chàng lấy lương ăn học chữ

---

1. Ngô Ban: cũng gọi Ngô Bươn, văn học Tày chỉ người con gái đẹp, nữ tình nhân.

Đây là của em nhỏ Hán Xuân  
Gửi trao tặng lương quân thây mặt..."  
(Bỏ 817-962 đoạn Lưu Đài và Hán Xuân cùng nhau thể thốt)

\* \* \*

230. Lại nói đoạn nhà vua hội thí  
Vua Đường lệnh theo lệ quốc gia,  
Đồng ruộng, điện Bách Hoà vua lập  
Sĩ nhân như ong điệp trập trùng  
Hẹn cùng về tới kinh thi trạng...  
(Bỏ 968-977 cảnh nhà vua chuẩn bị cuộc thi)
235. Thiên hạ thi tất tất hôm rằm;  
Mọi người mặc áo dài mũ dẫu,  
Miệng nhai trầu trông tựa quần tiên,  
Lưu Đài nghèo không tiến, áo rách,  
Lính canh đứng ngoài cửa gheo trêu
240. Khi ấy quan cũng thôi khó xử  
"Đỗ trạng đầu đến thứ thàng này...  
Chạm tới lòng nho sinh mới kể,  
"Thân tôi đã như thế làm sao!  
Hãy cho tôi được vào thi thử
245. Ai người không muốn sự giàu sang!"  
Lệnh vua ban mười hôm vào khảo  
Bút thần có vú phú văn thi  
Lưu Đài dấng nam nhi bụng sáng  
Mười ngày thi đỗ trạng bảng treo,
250. Đúng tên họ đủ điều từng tí...  
Lưu Đài tâu để vương một đoạn  
Tức thì vua phong trạng cho quan,  
Dù, lọng lệnh vua ban đầy đủ

- Hà Bắc, Giang Nam phủ lệnh giao  
255. Cấp quan chức sang cao cai quản.  
Trời tựa cho hiền tướng nên người  
Ngựa quý vua ban thời cho cưỡi...  
(Những câu kể về tiệc mừng)  
Vua phong về coi chỗ gia bang)  
Ăn tiệc hội trăm quan châu cửa  
260. Trạng khấu đầu lạy tạ đế vương...  
Lệnh ban bảy trăm quân hộ vệ  
Bảy chục con ngựa khoẻ hồng mao  
Trạng nguyên giục quân vua tiến thẳng  
Một ngày tới địa phận Nam Nga,  
265. Bà thấy nghe thật là vui vẻ  
Mời gái trai giúp sửa sân vườn  
Chốc lát quân đế vương liền đến...  
Trạng nguyên lạy cha mẹ tổ sư  
270. Ngày nay ơn chín bể triều đình  
Dâng vàng đến công trình sư phụ...  
Cha mẹ cùng thích thú cười vui  
Tôi nuôi được con côi danh giá  
Được đỗ trạng thiên hạ đế vương...  
275. Quan đáng ngôi chính chuyên quyền quý,  
Bố gọi nàng Hán Thị hỏi han  
"Thiên tử kén được quan trạng mới  
Đón con đi ăn ở với người"  
Hán Xuân lòng mừng vui hoa nở:  
280. "Kính chuyên vùng vẫy chỗ biển khơi,  
Ước nuốt sao bát tiên ai biết!"  
Trạng nguyên mừng trăm ngàn hể hả  
Sắm sửa đồ cưới ở Ngọc Châu,

285.      Lụa, bạc thoi, lợn, trâu của quý  
           Đưa sang nhà Hán Thị hoa khôi  
           Quan vua với ngựa voi nhan nhản  
           Kiệu vồng cùng dù tán xe loan...  
           (Bỏ đoạn: dân làng trăm trồ khen kẻ nghèo khổ thành trạng)  
           Trưởng ông nhìn rể ngọc nho sinh  
           Chén ngọc đặt đài vàng mời rượu,  
 290.      Ban Hán Xuân đông hội nhà trên  
           Đầy đường những gái trai thanh lịch  
           Nhẹ bay áo ngũ sắc tựa tiên...  
           Quân mã sắp hàng liền trực sẵn,  
           Trạng nguyên đón nàng Hán về mừng  
 295.      Ngựa thúc đi trên đường như bướm  
           Quân binh chen rộn rã nhôn nhao,  
           Giữ gìn bản mừng cùng tổng xã  
           Dắt lợn trâu đến lễ mừng quan...  
           (Bỏ đoạn kể về đám cưới của trạng  
           và ôn lại cảnh nghèo khổ khi đi học).

\* \* \*

300.      Lại nói đoạn Tần bang đòi cống.  
           Chiến thư đưa nước Tống, nước Lương  
           Chiếu chỉ đến bốn phương chư hầu,  
           Nước nào cũng phải chầu Tần Kinh...  
           (Tần dọa ai không theo sẽ đánh)  
           Mười tám nước phục tùng minh chủ  
           Chiếu chỉ đưa sang cả nước Đường  
 305.      Vua bắt cống nào vàng, cờ, gương...  
           Mọi hạng phải toàn gồm thứ lạ,  
           Thái Tông lên ngai ngự cả buồn,...



- Vua triệu các thượng quan về hội,  
Đường vương bèn phán hỏi trăm thần:
310. "Nước Tần đường sông Ngân ngàn dặm  
Núi cao cùng vực thăm xa xôi  
Bách quan, ai là người đi xứ?"  
Đình thần cùng quỳ khấu đầu vua  
"Loạn thì cứ dùng võ ra ngăn,  
315. Trị thì cứ dùng văn đao bút...  
Đánh giặc, bọn tôi quyết cầm quân,  
Còn về việc cống Tần xa vắng  
Xin giao cho quan trạng lăm mưu!"  
Vua nghe liền gật đầu khen phải
320. Ban chỉ rỗng xuống tới trạng nguyên...  
Hán Xuân lệ ngọc nhòa chưa xót...  
(Bỏ đoạn lệnh vua ban xuống  
và nỗi lo của vợ chồng trạng nguyên).  
"Em năm tháng bụng mang dạ chửa,  
Mong được chàng bạn ở lầu trang...  
Có việc chàng đảm đang hỗ trợ!
325. Riêng em một mình ở ích gì,  
Xin chàng cho em đi một thể,...  
Sang sứ Tần xong xuôi là đủ,  
Trở về vua phế bỏ cũng cam!"...  
(Bỏ đoạn trạng nhận sắc chỉ và trên đường đi sang Tần).  
Trạng nguyên gầy đàn trên mặt sóng,
330. Trọng tháng ròng vừa hết đất vua  
Giáp giới đất Hung Nô ngàn dặm  
Nước non trông thăm thăm xa xanh...  
(Bỏ đoạn tả cảnh nước Tần núi cao, biển sâu,  
thuyền bè đi nguy hiểm).

\* \* \*

- Kể tới đoạn long cung công chúa  
Lên hái hoa trần thế giữa xuân...
335. Trăm thức hoa sơn xuyên châu tới  
Ong bướm cùng bạn với tưng bừng...  
Vừa gặp thuyền trạng nguyên trên bến  
Công chúa trong dạ muốn lòng thương...  
Liền niệm phép thần tiên biến hoá,
340. Rắn, kỳ lân nhảy cả lên thuyền,  
Cơn sóng vỗ dưới trên gió bão  
Nước triều dâng điên đảo phong ba  
Thuyền trạng đồ phù xa bến nước,  
Phong ba nước chìm ngập giữa đêm
345. Vàng bạc mất hết liền hòm tráp  
Chư quân bị oan thác Ô Giang<sup>1</sup>  
Hán Xuân lạc trạng nguyên không biết  
Nghĩa vợ chồng bao xiết yêu thương!  
Trạng nguyên xuống Long Vương, Hà Bá
350. Lìa bạn đời, xa vợ Hán Xuân  
Gió bạt sóng hư không tan tác  
Trạng nguyên vào lộng đẹp cùng nàng,  
Là công chúa Long Vương càng đẹp,  
Quan sực tỉnh mở mắt nhìn ra
355. Biết không phải Dương Nga Hán thị...  
(Bỏ đoạn tả tâm lý bối rối của trạng lúc bị lạc)  
Công chúa ngỏ lời nói cùng quan,  
"Chàng là người dương gian trần thế,  
Em là con Thủy Tề, Long cung,

---

1. Ví đoàn thuyền bị chết như Hạng Võ ở Ô Giang.

- Trời cho hợp đôi phương kết bạn  
 360. Nhân duyên đừng dứt đoạn lìa tan,  
 Vợ chồng nghĩa tao khang trọn kiếp"  
 Trạng lại nghe nói tiếp lời tiên  
 "Trăng vàng vặc thu thiên khoe sắc  
 Nàng đem lòng ngờ vực điều chi?  
 365. Đã vợ chồng ắt thì nghĩa trọng".  
 Nàng thấy trạng thật bụng ngay lòng,  
 Dem chín phép vũ vân ra dạy  
 Sương nghi ngút nước dậy toả lan  
 Sấm sét động chuyển vang trời đất  
 370. Nàng liền biến ra phép kỳ binh  
 Miệng đọc chú, quân tinh như bướm  
 Ngày đêm ở liên chốn Long Cung.

\* \* \*

- Lại nói đoạn Hán Xuân lúc ấy,  
 Gặp phong ba sóng dậy dạt xiêu,  
 375. Tay bám được mái chèo, sóng sót,  
 Bao nhiêu người, còn một Hán Xuân,  
 Cả binh tướng toàn quân chết hết,  
 Lòng này lo xoắn xít vò tơ  
 Không thấy chồng tương tư đứt ruột,  
 380. Gọi chồng, lệ sụt muối, giọng khan...  
 (Bỏ Hán Xuân khóc tìm Lưu Đài).  
 Mặt trời mới ló ra rực sáng,  
 Nàng đau lòng tìm trạng khắp nơi  
 Dòng lệ tiếp tuôn rơi không ngớt...  
 (Bỏ: Hán Xuân một mình mạo hiểm chèo thuyền  
 không biết về đâu).

- Nàng qua thuyền vượt mạn giang biên,  
 385. Đủ tháng để thiếu niên yêu dấu,  
 Chối lợi đường hoa nọ tháng ba,  
 Tay nàng bế con mà dứt ruột...  
 (Bỏ đoạn Hán Xuân để con trên núi  
 và lưu lạc tới mừng trời).  
 Hán Xuân dụ con vậy rời chân,  
 Mây mịt mừng miền trên ngăn ngắt,  
 390. Bên đường tùng, trúc ngát xanh tươi  
 Mười hai đình cửa trời sạch sẽ  
 Hoa ngoài nhìn đẹp để mừng tiên,  
 Đàn tính gảy liên miền dịu dặt  
 Nước tiên người tấp nập lại qua  
 395. Nàng về tới giữa khe ngồi nghỉ,  
 Mười hai đường trời xẻ dọc ngang  
 Nhà dựng giữa đường, đường lợp ngói  
 Người mừng tiên đi hội dư muôn...  
 Rẽ khỏi đường quán trước ngã ba,  
 400. Nàng thẳng lên thiên la chốn ấy  
 Biển nước tiên hai phái những người  
 Con nhỏ cống mãi rồi ngủ miết  
 Nàng tới nơi gặp bụt Thị Nương<sup>1</sup>  
 Quấy gánh ra mỏ vàng mức nước  
 405. Nước nơi này trong suốt lại thơm  
 Vì thế nước sông Ngân chẳng lấy...  
 Thấy nàng theo, tiên ngoái đầu xem,  
 Hỏi nàng "ở bắc nam đâu đến,  
 Hình như người dưới thế trần gian  
 410. Sao lên lọt nổi đường thượng giới?"

---

1. Thị Nương: tên một tiên nữ ở mừng Trời.

- Rơi lệ Hán Xuân vội thưa liền:  
 "Tôi là vợ trượng nguyên khuê các  
 Ba năm ngụ sơn nhạc hải lắng  
 Chẳng có gì để ăn trừ bữa
415. Đọa đây trong bão gió mưa sương  
 May phúc tìm được đường thượng giới  
 Ôn người hãy thương hại cứu cho  
 Xin theo về kinh đô hầu hạ".  
 Thấy nàng bỗng con nhỏ đáng thương
420. Sứ tiên nói "Ngô Ban nàng hỡi!  
 Nơi này là bờ cõi mẹ tiên"  
 Nàng ở ba năm tròn thượng giới,  
 Phật bà Quan Âm mới gọi nàng...  
 (Hán Xuân vào trình Phật Bà)  
 Hỏi cận kề Hán Xuân mọi khúc.
425. Đường trường đi xa lác xa lơ  
 Con chó vội tìm về chốn ấy  
 Ở lâu ta sẽ dạy vài lời!"  
 (Bỏ đoạn Hán Xuân kể lại lịch cùng những hoạn nạn  
 từng trải cho Phật Bà).  
 Dạy rằng người cõi dưới đáng thương  
 Đã chay tịnh ngày thường thực bụng
430. Phật mới cho uống thuốc linh đan  
 Không được ăn cơm canh thịt cá.  
 Thượng cung ngày oi ả mười phần  
 Phật còn đi du xuân kinh lý  
 Mới cho nàng Hán Thị coi nhà
435. Ấn thiên tôn phật già hoá phép  
 Đá tảng to dường liếp lớn lao  
 Buộc lên treo xà cao giữa điện

- Gió thổi đến rung chuyển đưng đưa  
    Mặc mẹ con nàng giờ nằm đó,  
440.    Lâu đài Phật giao phó rồi đi  
    Cảnh tây Phật ra về vườn tược  
    Con tiên châu sau trước như nêm  
    Hán Xuân ăm con hiền yêu dấu  
    Xem chừng đành chết hết mẹ con  
445.    Không dám động mình son một tí  
    Mẹ con nằm im nghỉ đợi chờ  
    Gió tạ vào đưng đưa cửa rộng  
    Hôm nay thế nào cũng tan mây  
    Cũng không dám chạy hay trốn tránh  
450.    Mẹ con nằm ẩn dưới đá to  
    Bao giờ Phật trở về sẽ tính.  
    Bóng chiều đã gác đỉnh trời tây  
    Phật trở về thấy đây còn ngủ  
    Bèn gọi nàng thánh nữ tỉnh ra  
455.    Ban khen tài dương nga khảng khái  
    Thương nàng ở thượng giới đã lâu  
    Phật mới cho nàng về quê quán  
    Các phép thiêng Phật dặn mọi đường  
    Cho gậy trúc sửa sang đẹp đẽ  
460.    Biến hoá thành vô kể quân binh...  
    Cho nàng xuống trị an dương thế  
    Phật giao phép thượng đế thần thông  
    Biến hoá tựa mưa rong mây toả  
    Trạng nguyên nơi thuỷ phủ Long vương  
465.    Tìm chồng vợ yêu đương dằng dặc...  
    "Tôi xin xuống dương gian cõi dưới  
    Đội ơn người thượng giới thiên nhan"...

- (Bỏ, Hán Xuân chào từ biệt chư tiên)  
 Nàng vái mười hai vị Phật tiên  
 "Phù hộ tôi xuống mừng mát mẻ.  
 470. Hoa xuân qua xuân hạ châu trời  
 Vườn xuân cảnh đào tươi thăm thẳm  
 Trăm hoa hãy nở thắm ta đi!"...  
 Ngư phủ ý say mê Đào Động<sup>1</sup>  
 Bạch đế thuyền vượt sóng Giang Lăng<sup>2</sup>  
 475. Thượng phương ở thượng phương có xứ  
 Thủy phủ ở thủy phủ có đường,  
 Thế dương ở thế dương có chỗ,  
 Mỗi nước tự có vệ có quan<sup>3</sup>  
 Ba năm ở Quảng Hàn trở nẻo,  
 480. Hoa đến mùa hoa héo lại tươi,  
 Bỏ để chốn phương trời vội vã,  
 Hán Xuân cùng con nhỏ thiếu niên  
 Bất quyết sương hải xuyên vạch lối,  
 Phép mẫu làm gió thổi chiều xuôi,  
 485. Nàng xuống như phong lôi gió cuốn,  
 Dương gian xa cách lối nên lâu,  
 Vụt tới chốn vực sâu lai láng  
 Kính nhà Phật nàng mở ra soi  
 Trong lọt thấu mọi nơi mọi xứ  
 490. Trông thấy điện thủy phủ long nhan  
 Công chúa cùng trạng đang đối mặt,  
 Hán Xuân nàng uất hận nào hơn,

---

1. Đào động: nhắc tới tích động Đào Nguyên, nơi tiên ở.

2. Ý nói: Hán Xuân nhanh chóng về trần, lấy ý thơ Đường Triều từ Bạch đế Thái vân gian, Thiên Lý Giang Lăng nhất nhật hoàn: "Sớm từ Bạch đế đầy mây, Giang Lăng nghìn dặm đi một ngày".

3. Vệ: đơn vị quân đội thời xưa, thường 15 người.

- Nàng hoá phép nổi cơn gió lộng,  
Mặt sông liền rẽ sóng thành đường,  
495. Nàng đến bến Bích Giang nghỉ lại.  
Trạng nguyên ở lâu dài giường bạc,  
Người bỗng thấy bản thần bút rút  
Nhạc ca vàng châu chục hấu bên,  
Chàng vẫn thấy chẳng nên để ý  
500. Bèn lựa lời ngỏ ý cùng nàng:  
"Anh xin ra bến sông tắm mát"  
Công chúa vui lòng mặc chàng đi,  
Phái ba đội quân kỳ hầu cận,  
Giữa ngày trăng ra tận bến sông,  
505. Ghim ngựa chàng bỗng trông thấy vợ,  
Lại thấy cả con nhỏ thiếu niên,  
Sững sốt lòng trạng nguyên như đứt  
Gọi ngay đến trước mặt hỏi han  
Hán Xuân nàng chứa chan giọt lệ:  
510. "Em tìm chàng bốn bể muôn phương  
Còn nhớ nhà hay không chàng hỏi?  
Hay là yêu chốn mới quên rồi?"  
Trạng nguyên lệ tràn rơi như bể:  
"Yêu em nhưng không thể biết tin,  
515. Nay có lỗi với em đành chịu,  
Lại đây con niên thiếu của cha  
Để đi về nước nhà côi thế,  
Việc tìm ta cứ kệ Long Vương"  
Trạng nguyên dặn rõ ràng quân tướng,  
520. Gửi lời về đến chốn nhà tiên,  
Công chúa hãy kết duyên chốn mới...



(Bỏ đoạn Trạng nguyên nói nhớ nhung tới vợ  
trong những ngày xa cách).

\* \* \*

- Nói tới đoạn bỏ đất Long Vương  
Biệt ly về cõi dương trần thế  
Nàng chấp ấn hoả thang thần tướng<sup>1</sup>  
525. Làm mặt nước rẽ sóng thành đương  
Bể sâu vượt lưng chừng mới nghỉ,  
Quân hầu trở về kể tâu qua.  
Trạng nguyên với Dương Nga Hán Thị  
Đã về trên cõi thế bỏ nàng,  
530. Công chúa con Long Vương lo quá  
Nàng vào điện vội vã tâu vua:  
"Lên trần thế trạng đã chạy trốn,  
Con xin lĩnh binh tướng đuổi theo"...  
Long vương sai bách quan chư tướng  
535. Gươm đao cùng ngựa chiến hàng hai  
Quần áo trắng đeo đai thẻ vàng  
Đi tiên phong mười vạn âm âm  
Nàng hoá phép tối tăm trời động  
540. Thuồng luồng nổi đuôi bơi không dứt;  
Chín trăm thuyền lập tức ra quân  
Ngày đêm tướng Long cung học tốc  
Trạng nói với nàng ngọc Hán Xuân:  
"Đây ôn binh Long cung ra đánh,  
545. Bây giờ em thử tính làm sao?"  
Thuồng luồng quấy ào ào mặt bể,  
Hán Xuân thưa mọi nhẽ cùng chàng

---

1. Hoả thang: *phép trời dạy làm ra lửa.*

- Đoạn chấp ấn hoả thang xuống nước  
Khắp không trung mặt biển lửa tràn
550. Sôi cháy cạn bốn bên bãi cát  
Thuồng luồng kia xiêu dạt đến nguy  
Hán Xuân có phép kỳ phép lạ  
Lưới đồng vây khắp cả bốn phương  
Bất bộn tướng Long Vương cuống quýt
555. Tá hình, nài giả cách báo oan,  
Làm cho người thế gian lẫn lộn:  
"Quân âm ta phóng sinh về nước,  
Về thừa cùng chúa ngọc nhà bay  
Rằng bắt cướp chống đây làm bạn,
560. Ta sắp quân phá tận bản mừng  
Cho con gái Long Vương bài học..."  
Tướng Long Vương cúi gập lạy vâng  
Về tâu chúa Long Cung mọi nhẽ:  
"Bởi chúa tham ích kỷ hại nhân
565. Tay gây việc bất công lỗi đạo  
Người trần gian có thảo thật tình,  
Chúng tôi mới hoàn sinh về được  
Nàng có phép có thuật nhà trời  
Dâng lửa cháy nơi nơi khắp biển
570. Bọn tôi chạy tan biến thật nguy,  
Chết nhiều, còn đã về trước diện"  
Công chúa nghe đau thấu tim gan  
Người trần có bụng gan lại thẳng...  
Trạng nguyên cùng con với Hán Xuân
575. Ba người về dương gian cõi đất...  
(Bỏ những câu tả cảnh quê hương cũ)  
Hán Xuân nàng thỏn thức rơi châu

- Kể mọi chuyện trước sau với mẹ  
"Thuyền bị đắm tình thế nguy nan  
Mất sạch cả quân quan binh mã,  
580. Trạng lạc xuống Hà Bá, Long Cung  
Lấy công chúa Long Vương làm vợ,  
Còn con thì phiêu lạc lên trời  
Tuởng không được về nơi trần thế  
Ba năm ở vườn quế cung tiên  
585. Hầu hạ Phật ngự trên giường ngọc  
Phật cho xuống cõi đất tìm chồng  
Cho gậy phép tiên cung gìn giữ  
Xuống đón trạng đầy bể về quê  
Ngày nay mới được về với mẹ".  
590. Bày mâm bàn vui về ăn mừng  
Tiếng đồn trạng sứ Tần về tới  
Trạng cùng nàng lại mới sinh trai  
Làng xóm dắt trâu vào mừng tuổi  
Trạng vào điện rồng cúi lạy vua  
595. "Tôi vâng mệnh thiên sử cống Tần  
Mở đường đi dở dang bị khốn  
Đắm thuyền của mất gọn mất tươi  
Thân tôi chìm sâu nơi biển cả  
Ngày đêm ăn ở chỗ Long Vương  
600. Hán Xuân có lòng thương tìm lại  
Tôi mới được sống tới ngày nay...  
Đường Vương vua phán ngay trước mặt  
"Trạng nặng lòng với việc trắng hoa,  
Việc quan mang nàng ta theo gót,  
605. Tôi uế tạp mồn một chẳng sai!"  
Trạng nguyên nghe rõ lời bến lên...

\* \* \*

- Lại nói đoạn truyện của Tần Vương  
Mới giờ số chư bang ra đọc  
Mọi nước đều về cống tiến vua
610. Riêng nước Đường ba thu thiếu sứ  
Phải chăng lòng mưu sự gian ngoan  
Mới không cùng các bang vào cống...?  
Vua Tần sai quân sang thám thính  
Bắt người về triều đình hỏi tra...
615. Vua ban quân nội vệ ba muôn  
Chiếu thư xuống bốn phương mọi nước  
Chư hầu mười tám nước dấy quân  
Hẹn phá Đường cùng Tần hợp sức...  
(Bỏ đoạn, cảnh tượng quân Tần chuẩn bị chiến trận).  
Giặc Tần cùng Hung Nô vừa đến
620. Vang đất trời dậy tiếng trống chiêng  
Lập tức ra lệnh cùng đánh phá  
Ngựa, voi, binh tướng ồa xông lên  
Đi đến đâu, máu đổ, thành xô,  
Xác quân Đường ùn như đồng rạ.
625. Vua Đường quá ít quân khôn chống  
Các quan thua lỗng chống đều lo  
Kéo nhau vào chầu vua tại điện  
Tâu lên "xin thánh thượng xét mình.  
Quân Tần hơn quân mình gấp bội
630. Liệu thế đánh có nổi hay không?"  
Vua cho người mời trạng hỏi han  
Trạng lên trước thiên nhan bệ kiến  
Vua liền phán trên điện ngai hoa  
"Cho các tướng rút về hết thủy

635. Mặc trạng nguyên cùng với Hán Xuân,  
Trận này đánh giặc Tần phải thắng..."  
Trạng lên điện quỳ trước thiên nhan  
"Tâu vua, thần xin lĩnh thiên mệnh  
Thần tôi tuy bạch diện thư sinh
640. Các tướng đã rút quân hết cả  
Đánh không xong mắc tội nhà vua  
Thần sẽ lo, đánh lùi quân giặc".  
Trở về, trạng kể hết cùng nàng.  
Trạng nguyên kéo quân sang giờ ngọ
645. Quan ngồi trên mình ngựa tiên phong  
Quan có phép thiên cung gió sóng  
Hán Xuân lăm phép trọng ai đương...  
(Bỏ những câu quân Tần coi khinh quân Đường)  
Có người lại huênh hoang chửi đồng  
Trạng cùng nàng thùng thảng ra xem
650. Tay chấp ấn thiên tôn biến hoá  
Trên không mây móc toả mịt mù  
Quân như bèo mênh mông mặt nước  
Tiếng reo hò sau trước rền vang  
Áp vào phá quân Tần khắp chốn
655. Mọi dinh đều phá tận chẳng còn  
Tướng lĩnh quân Tần ôm đầu chạy  
Bỏ mặc quân tan tác khắp nơi.  
Xin tâu vua rút quân về nước...  
(Bỏ đoạn, quân Tần báo vua về thất bại của mình,  
vì quân Đường lăm phép lạ).  
Có chiếu vua đang đợi tuyên rằng.
660. Vua cho đòi tướng quân mưu việc  
Tướng Lỗ Thiên khôn xiết mừng vui...

- (Bỏ đoạn sự chuẩn bị của Lỗ thiên sang đánh Đường)  
 Đế vương ngự giường vàng bèn phán  
 "Đường vương nay làm loạn nhiều nường,  
 Ta mới mời chư vương hội họp  
 665. Chủ tướng quân Tần đã xếp xong  
 Trở về sẽ sắc phong nguyên suý"  
 Lỗ Thiên "Lạy hoàng thượng chớ lo,  
 Tôi sẽ xâu mũi cho đem nộp".  
 Ba ngày ăn yến tiệc xêng xang  
 670. Vui sai quân giáp gang chín vạn  
 Quân chư hầu đợi sẵn lệnh truyền  
 Chọn giờ tốt, Lỗ Thiên thẳng tiến...  
 (Bỏ đoạn Lỗ Thiên bày mưu lược)  
 Xông vào ép binh mã trạng nguyên  
 Hán Xuân hoá phép tiên cung quảng  
 675. Ngàn lâu lửa cháy rạng trời xanh  
 Hùm gặp lửa thất kinh chạy hết...  
 (Bỏ đoạn, những phép Lỗ Thiên đánh)  
 Hán Xuân có lắm phép vô biên  
 Lỗ Thiên kính phục phải thua nàng  
 Quân Tần thua Ô Giang chạy cả.  
 680. Lỗ Thiên liền biến hoá hồi hương...  
 (Bỏ đoạn, thua to, Lỗ Thiên về tính lại mưu lược).  
 Lỗ Thiên lại ngồi cười mây sương  
 Đi lấy quân Ngô Cương ngoài nước<sup>1</sup>  
 Nhờ ơn giúp phép lược thần tiên  
 Để đi đánh trạng nguyên - Hán Thi...

---

1. Ngô Cương còn gọi là Ngô Cang. Trong văn học Tây tôn sùng là xứ sở của các thầy lắm phép thần thông biến hoá bậc nhất, ở đây chỉ Long Vương.

(Bỏ đoạn, Lỗ Thiên mời được quân Long vương  
lắm mưu lược trợ chiến).

685. Lòng tức giận Hán Xuân liền bảo:  
"Mày đánh tao quăng bỏ bến sông  
Mẹ con tao may không bị chết  
Đội ơn nhờ trời phật cứu sinh  
Thấy tao phạm gái trần coi rẻ
690. Nay mày vẫn cậy thế Lỗ Thiên,  
Dem binh đánh trượng nguyên trước mắt  
Tội mày lẽ đáng chặt tan thân  
Bởi chồng tao xưa nay bụng tốt  
Tao lại bạn trí cốt Hằng Nga
695. Thương mày nên tao tha làm phúc  
Mày phải về cõi bỏ phép tiên  
Cho mày ở ngoài biên mở chợ,  
Tao còn đuổi Tần, rợ Hung Nô!"  
Lỗ Thiên tướng nhà vua ác quỷ
700. Hiện nay đang ẩn kỹ ngàn mây,  
Phép thần thông niêm ngay thượng các,  
Biến thành đàn chim hạc ba loài  
Sai sang đất Tần Vương truyền rõ;  
Con màu hồng, màu đỏ, màu vàng,
705. Dưới cánh màu giấu mang gương kiếm;  
Khẩn thượng đế, nàng biến thần thông!  
"Lệnh ta hẹn hai hôm phá điện"  
Hạc vương y lời hẹn liền sang,  
Giương cánh hướng Tần Bang thẳng tới,
710. Nàng chỉ gây là lệnh thu quân  
Bay thấp, Hạc vương lần đến chốn  
Có người vào tâu lớn trước ngai:

- "Con gì miền xa xôi đẹp lắm!"  
Đức vua liền ngồi phán ngai hoa  
715. "Bắt về để cho ta xem với!"  
Hạc được mang nộp dưới triều vua  
Đức thánh ngự ngai châu truyền rõ,  
Rao khắp các đường phố chư dinh  
Lấy ngô, gạo, đỗ, giun chằm chút  
720. Để nó lên tiếng hót nghe chơi  
Hạc ở chốn sân trời Tần chúa  
Thượng thư quỳ tâu rõ với vua:  
"Nội cung có binh cơ vào lọt,  
Xem chừng đến mai một phá ra,  
725. Giống chim lạ hiện đã nhìn thấy  
Dưới lông gươm giáo giấu thập thò,  
Đợi nghe tiếng sấm to là phá  
Sẽ khôn nguy thiên hạ nơi đây,  
Vàng bạc vua mau tay cất sớm,  
730. Bọn này mưu hại diện vua Tần!"  
Quan văn võ hai hàng đứng tâu:  
"Lời thượng thư che giấu điều gian,  
Chim ấy nuôi lâu đem nấu cháo,  
Đời nào chim có giáo có gươm!  
735. Vua có vạn binh quân tài giỏi,  
Ai dám vào phá hai thành cung!"  
Đức vua ngự ngai rồng liền nói:  
"Xem kẻ nào nói dối sẽ hay,  
Ăn cơm rồi để mày nói láo!"  
740. Thượng thư tự nghĩ xấu, bỏ về,  
Quyền chức vua mọi bề trao trả.



\* \* \*

- Lại nói đoạn trạng nguyên phá điện;  
Trạng cùng bàn mọi chuyện Hán Xuân,  
Nhất quyết tự phát âm thiên lý
745. Lệnh hẹn đến giờ tý sét vang,  
Hạc vương sắm cung vàng trước hết  
Động ngang trời tiếng thét lừng vang,  
Đúng canh ba cùng sang đại phá.  
Hán Xuân chuyển phép lạ uy linh.
750. Tiếng sấm sét rung rinh trời đất  
Hạc vương ba tiếng nhắc thiên khai.  
Rừng đổ không một cây sống sót.  
Thiên thần nài biến phép tối tăm,  
Gió mây kéo rì rầm mọi chỗ,
755. Ba giống hạc kêu rộ đông tây,  
Khạc ra lửa tràn đầy cháy rực  
Tiếng kêu la, lông bắn tứ phương,  
Phổ xá lửa thiêu tràn sạch trụi,  
Cửa thành đá lửa nổi bốc cao
760. Lỗ Thiên làm mưa rào dập lửa  
Hạc Vương biến làm gió mây tan  
Vua gọi tướng Vũ Nhan kịp đến  
Vẽ bùa thiêng trấn trước điện vua,  
Hạc đã bắn tên bùa vào điện
765. Người chết lẩn nham nhảm tựa rơm,  
Tướng Vũ Nhan hoảng hồn bỏ chạy  
Hạc cao bay vượn cổ kêu thêm  
Mọi người đều sợ tên khủng khiếp  
Gái trai chạy hết kiếp thảm thê

770.     Đánh xong hạc bay về sơn dã  
           Thấy dinh toà phố xá sạch không  
           Chỉ một xóm vua Tần để lại.  
           Ba loài hạc phá mãi Lỗ Thiên  
           Lỗ hết phép thần tiên biến hoá
775.     Tối lẫn đi tróc nã nhà vua,  
           Tan rã rồi thành ra đom đóm<sup>1</sup>  
           Nửa đêm tàn lửa nhóm khắp nơi,  
           Đom đóm gặp gió thời phải ẩn  
           Lỗ Thiên đành bỏ thẳng vua Tần,
780.     Lại về chốn Hàn Lâm quê cũ<sup>2</sup>  
           Hạc vương đóng ở phố Tần kinh;  
           Vua trốn vào cỏ xanh trú ẩn  
           Thiết triều cho gọi tất cả các quan  
           Mưu chước nào làm yêu thiên hạ.
785.     Triều thần trước ngự toạ long nhan.  
           Rằng "Chúng tôi không bàn được nữa".  
           Vua nghe liền lẩn lóc kêu trời;  
           Khi thịnh biết bao người ăn lộc,  
           Lúc suy mấy ai nghĩ giúp đâu,
790.     Nên tìm hỏi thượng thư ngày trước,  
           May mà chỉ giáo được điều hay.  
           Lập tức vua sai ngay sứ giả  
           Ba ngày vượt sơn dã đến nơi;  
           Nước Đường làm tươi bờ xã tắc.
795.     Chư tướng chạy tan tác bốn phương  
           Lỗ Thiên cùng Mã Lăng trốn biệt  
           Quan thượng thư nay biết làm sao

---

1. Nói Lỗ Thiên hết phép, hoá thành đom đóm.

2. Hàn Lâm: quê Lỗ Thiên, tích này không rõ.

- Lo liệu được chức nào hay nhỉ?"  
Thượng thư bèn thủ thỉ, mà nghĩ:
800. - "Thần già sáu mươi xuân quá tuổi  
Vừa qua thần từng đã tâu vua,  
Vua mắng thần, tài hèn sức mọn,  
Tỉ phận, thần xấu mặt bỏ đi,  
Tưởng vỗ béo hạc diều chim trời  
805. Lại mong để nấu cháo, ninh canh!  
Nay chẳng còn huênh hoang được nữa!  
Vua trách thần nói gở không nghe  
Lại tin bọn nịnh thần không tỉnh,  
Nên triều đình, bách tính điêu linh  
810. Xin gửi lời tâu cùng thánh thượng.  
Nước Đường có nữ tướng Hán Xuân,  
Ba năm nương mình nơi cửa Phật,  
Phép tính thông nhờ Bụt bảo ban  
Chớ cậy thế đông quân hùng hổ  
815. Không nghe nhau nên khổ đường này,  
Tướng Mã Lăng là tay lỗ mãng,  
Ta về mau thu xếp bạc vàng  
Dem cống nạp vua Đường tức khắc  
Không thì loạn xã tắc còn lâu".  
820. Được lời sứ mới mau trở lại,  
Vào sân chầu tâu với Tần Vương  
Khuyên vua xếp bạc vàng cống sứ  
Đôi bên phải thông sự lại qua  
Mới yên chuyện quốc giả Đường chúa  
825. Vàng bạc Tần xếp chẳng mấy lâu  
Sẵn mười người tuyển vào đi cống,  
Sang nước Đường báo động ngoài biên,

- Qua hầu dinh trạng nguyên Hán Thi.  
 Rằng: "Tôi sứ Tần, chỉ sai sang  
 830. Dâng lên Đường đại vương ngai quý  
 Chúa tôi đà trái ý Đường Vương;  
 Trình trạng với Hán vương hai vị  
 Chúa tôi người bất nghĩa vô tâm,  
 Mong nhờ người rộng ân chân chính  
 835. Xá tội cho bách tính Tần bang".  
 Trạng nguyên bèn thông dong thuật kẻ:  
 "Lệnh vua Đường thiên tử sai tôi  
 Vàng bạc tiến nước ngài triều cống:  
 Bạc vàng xếp đống từng pho  
 840. Quý vật của nhà vua vô kể.  
 Thuyền bè đi qua bể Đại La,  
 Nửa đêm vừa canh ba sóng nổi,  
 Thuyền đắm, người của cải mất trơn,  
 Vợ chồng lìa Long cung, thượng giới  
 845. Ôn Bụt nuôi nàng ấy, Hán Xuân,  
 Xuống đón tôi tận cung âm phủ;  
 Sứ không thành, mắc nợ tần vương,  
 Lại mắc tội vua Đường thêm nặng,  
 Quý quốc vua, Tần chẳng đoái thương  
 850. Sai quân thẳng đánh Đường vô lý  
 (Bỏ, trạng nguyên kế tiếp tiến trình chinh chiến).  
 Trạng nguyên tiếp lời bàn với sứ  
 Rằng: "Các quan văn vũ thuận chưa?  
 Đừng làm việc mà vô căn cứ.  
 Tôi còn đây trấn giữ ải biên  
 855. Nước Tần có muôn nghìn vàng bạc  
 Dem dâng cống trước mặt Đường vương

- Vua Đường mới khoan dung cho được  
 Bằng không, trượng thẳng bước đánh thành  
 Xin một bữa ăn nhanh có được?<sup>1</sup>
860. Tìm thấy mặt Tần chúa mới nghe!"  
 Sứ thần lạy "Một bể chẳng dám  
 Tôi xin về cửa giám châu vua"  
 Đoạn lên thuyền, sứ ta vội vượt,  
 Thuyền vượt sông về tới Trường An...
865. Lạy quỳ trước sân vua bệ ngọc  
 Vạn tuế hô đồng dặc ba lần:  
 "Nước nhỏ tôi vua Tần không biết,  
 Đã nghe bọn bép xép xui càn  
 Giả dối cậy tài khôn nói xấu,
870. Đói rét xin cơm áo nhà vua,  
 Tần vương ăn phải bữa tính bản  
 Mới đến nỗi nước loạn bại vong...  
 (Bỏ, sứ thần vua Tần kể về nỗi khổ của dân nước mình).  
 Xin tâu bày thánh thượng Đường Quân  
 Vua tôi đã lo dần rõ cả,
875. Sự thực bị dối trá nên oan  
 Thành sai lòng vua Đường quý quốc  
 Gây thành loạn hai nước đánh nhau,  
 Nay hết thói hung đồ bạo ngược  
 Nằm co như chó rúc hốc cây
880. Lễ tạ mong vua nay đại xá  
 Chính thắng tà thực đã nên gương  
 Thực lấy nhu thắng cương thuận nhẽ.  
 Quan trạng cùng bà mẹ Hán Xuân,  
 Trời sinh con MUỖNG BẮN (vùng trời, Thượng đế)

---

1. Xin một bữa: cách nói khiêm nhường, ý đánh chiếm để ăn ở ngay thành vua Tần.

885. Vua Tần phong sắc chế ban ra:  
 Trạng nguyên trị quốc gia ba nước  
 Cả Long vương, thượng quốc, dương gian  
 Phong cho tước **LIỄN BANG NGUYÊN SỰ**  
 Mừng cho trạng đẹp ý quân thần,
890. Lại phong nàng Hán Xuân: quận nữ.  
 Hai nước cùng thuận hoà qua lại.  
 Vàng bạc nộp Đường gia chúa thượng;  
 Vua Tần đã lỗ mãng không nên,  
 Ác thì phải chịu đền tội lỗi,
895. Vàng bạc nộp gấp bội để quân  
 Xin được tám vạn dân thanh thản"  
 Vua Đường bèn ngồi phán trên ngai:  
 "Nào có điều gì sai nước lớn,  
 Bờ cõi chia đã gọn giới biên,
900. Lệnh sai cho trạng nguyên đi sứ  
 Vượt biển mắc nạn gió cuồng phong  
 Mới chậm việc cống Tần thành nạn...  
 (Bỏ 3233-3251, đoạn vua Đường thanh minh với sứ Tần  
 về nguyên do không triều cống).  
 Đông tây chí nam bắc không sai,  
 Mỗi nước tự quản cai bờ cõi
905. Mở ải quan thuận lợi giao thông,  
 Bây giờ chớ có mong xâm lược,  
 Làm cho vua hiểu sức tiểu nhân,  
 Còn muốn đánh Hán Xuân mặc dạ!"  
 Chư thần liền từ giã vua Đường:
910. "Chịu khổ, chúng tôi sang nhận tội,  
 Mong nhận lễ, cáo lỗi, tôi về!"  
 (Bỏ 3261-3289, sau đi sứ Tần về,  
 vua Đường mở hội mừng công, khao thưởng).

- Vua mời về kinh khuyết Trường an,  
Trạng nguyên mừng bèn bàn tấu khắc  
Cùng với nàng người ngọc Hán Xuân
915. Cho chữa điện vua Tần lấy phúc,  
Cho nước người mọi thức phép tiên,  
Rồi ca khúc khải hoàn triều kiến,  
Phép thượng vị nàng biến kỳ binh,  
Tối sâm cả trời xanh mặt đất,
920. Hạc vương ba tiếng cất uy linh,  
Bốn phương sáo thổi inh vang dội  
Ba giờ sáng lại quang minh  
Đến đài với cung dinh như cũ,  
Cửa nhà nguyên mọi chỗ như xưa;
925. Hạc vương biến hoá về thượng giới.  
Vua Tần cũng hồi giá về cung,  
Vua lên ngự sập rồng bèn phán:  
"Người trời, khôn trách oán nửa lời,  
Họ có phép tiên tài kỳ lạ!"
930. Chư tướng cùng sứ giả đôi bên,  
Kinh đô dạo khắp miền thăm viếng;  
Đoạn sứ giả đánh tiếng về Tần  
Vua ban phát kim ngân ăn sá<sup>1</sup>  
Chủ khách đã bàn bạc với nhau
935. Mã lăng, Vũ Nhan đều chết ráo  
Sắc phong cho ông lão thượng thư  
Giao tay ấn phò vua giữ nước,  
Tướng nào làm bạo ngược không nên  
Thân lành bỗng chốc hèn tiếng xấu.
940. Vua luận bàn cùng với bá quan:  
Dinh trạng mười ngày đường xa quá

---

1. Ăn sá: Vua Đường phát tiền lương cho sứ Tần trở về.

- Trâu các bản lấy cả về đây  
 Mở tiệc tiễn chia tay người về,  
 Gạo lương dọn gánh đồ đầy sân,  
 945. Vua dọn đủ kim ngân san sát,  
 Vóc lựa của nước Hác ban cho<sup>1</sup>  
 Cấp lương trạng nguyên về quê quán  
 Sứ vua nào quỳ xuống chào quan,  
 Hai bên dự cỗ bàn tiễn biệt,  
 950. Trạng chào sứ nước Hác hồi binh.  
 Sứ biệt trạng để kinh rảo bước,...  
 Liễu dù xanh nàng ngồi chễm chệ,  
 Ngựa voi trạng mau lẹ rút về  
 Gội tiết xuân tiếng ve rên rĩ,  
 955. Dặm trường gió thoảng nhị hoa thơm,  
 Đường vang khúc khải hoàn về quán  
 Đi qua khỏi đất Hán xứ Tần,  
 Mười ngày ruổi ải quan qua cửa,  
 Quân mã thấy rầm rộ về triều.  
 960. Thánh đế ngự ngai châu mừng quá,  
 Vời chư quân voi ngựa vào cung;  
 Voi ngựa về tập trung phò giá,  
 Trạng nguyên vào yết giá chầu vua:  
 "Tôi dẹp quân Hung Nô vắng bóng,  
 965. Lại đánh giặc lằng nhằng tốn công,  
 Nó cậy có anh hùng can đảm  
 Long vương cùng Bạch Nhãn, Mã Lăng,  
 Chúng mưu bắt moi gan xỏ mũi.  
 Lỗ thiên có phép giỏi cao xa,

---

1. Hác: *Nước Hác*, người Hác là từ người Tày chỉ người Trung Quốc nói chung, cho nên có khi không phải người Hán.



970. Một phần người, phần là Ngộ quý<sup>1</sup>  
 Đại náo quấy rối đủ mọi phương;  
 Lại cả quân Ngô Cương về giúp,  
 Hán Xuân đánh cật lực mới xong  
 Ba tướng dữ bại vong tan tác
975. Tiến phá điện Tần quốc tan hoang  
 Vua Tần tìm cao sơn ẩn nấp,  
 Gái trai thấy kêu khóc như ri  
 Họ đành phái sứ về hàng phục,  
 Tôi lạy trình điện ngọc đế quân".
980. Vua mừng, vỗ tay âm vang điện,  
 Hẹp mặt chư tướng đến bá quan,  
 Đón rước trạng khái hoàn khắp khởi,  
 Đất sinh thánh tài giỏi khôn ngoan  
 Cứu khổ cho dân gian sung sướng.
985. Trạng nguyên lạy thánh thượng tâu rằng:  
 "Tôi xin về quê làng bản địa".  
 Đường vương đáng hơn hở, mừng thăm,  
 Hoàng Hậu gọi Hán Xuân xem mặt,  
 Vua cho bày yến tiệc ăn mừng,
990. Trạng nguyên vua sắc phong tử tước<sup>2</sup>  
 Phong Hán Xuân quận chúa công nương  
 Không cho về quê hương bản địa  
 Phải ở kinh tiện thể châu vua  
 Nhà chín tầng để đô sai dựng,
995. Ông bà cùng vui sướng như hoa,  
 Không cho trạng Nam Nga về các<sup>3</sup>  
 Mừng trạng nguyên con ngọc nam nhi.

---

1. Ngộ Quý: quan niệm có một thứ ma làm chết người.

2. Tử tước: tước hiệu được vua ban.

3. Trạng Nam Nga: Lưu Đài học ở trường Nam Nga đỗ trạng, nên gọi là trạng Nam Nga.

- Bồ công về vinh quy bái tổ  
Đội ơn đức thánh chúa thiên nhan
1000. Bổng lộc thêm giàu sang quyền thế.  
Đức qua trong điện quý vui cho  
Công trạng đánh Hung Nô về nghỉ  
Bố mẹ là Hán Thị Lưu Đài,  
Lưu Quân tên con nay vui về.
1005. Đường Vương có ý nghĩa bấy nay,  
Không sinh được con trai thái tử,  
Chỉ sinh mỗi công chúa công nương,  
Vua triệu đủ bách quan điện cả,  
Lấy ai trị thiên hạ gia bang.
1010. Triều thần tấu long nhan thượng vị,  
Văn vũ đều thuận ý được người,  
Gả con cho Lưu quân phò mã,  
Long vương đến trời cả báo tin;  
Nước ta chẳng lo chi giặc giã
1015. Triều coi xem ngày khá hợp hôn,  
Hợp mặt đủ công môn đại tướng,  
Bèn cho người báo trạng rõ tin,  
Vua mời vào song hiên bàn việc  
Trạng nguyên chưa hiểu biết việc gì,
1020. Bèn đi ngay tức thì vào điện.  
Các tướng hiền đã đến chúc mừng,  
Luận bàn việc đế cung nội phủ:  
"Thánh thượng vì không có hoàng nam,  
Triều đình định Lưu quân phò mã
1025. Để vui lòng thiên hạ gia bang,  
Mời được trạng cho sang hỏi đã,  
Ngày mai vua lễ cả xe duyên  
Một trả ơn trạng nguyên sau trước,

- Hai là cho đất nước được yên".
1030. Ngay lập tức trạng nguyên bèn nói:  
"Việc này tôi nghĩ thấy chẳng nên,  
Con tôi người bình dân kẻ khó,  
Xứng sao được công chúa con vua,  
Bần nhân ngồi cao xa đâu được,
1035. Cá bống sao hoá xác được rồng,  
Dù tội trời chúa công cũng chối  
Câu ví rằng phản chủ nhà Thương<sup>1</sup>  
Xin chọn chỗ tương đương bàn luận  
Tránh những kẻ phán gián ngày sau,
1040. Tránh xảy loạn nội cung khốn khổ".  
Đức vua đang ngự ở ngai rồng  
Phán rằng: "Quan trạng nguyên đừng chối.  
Đừng có lo bắt tội đến thân;  
Vợ trạng phép thần thông biến hoá,
1045. Còn trạng đương chức cả ngôi trên,  
Đuổi hết giặc nước yên phẳng lặng,  
Triều đình cũng đã luận tuyên khen,  
Thưa với mẹ Hán Xuân mọi lễ,  
Vua đã truyền không thể chối qua".
1050. Trăm quan bụng như hoa nở nhị,  
Dọn bạc, vàng, của quý, ngọc trai,  
Vợ chồng trẻ sánh đôi định các,  
Ngày đêm vui ca hát tương giao  
Vạn vạn tuế phượng mao tể mỹ<sup>2</sup>
1055. Lưu Đài kết Hán Thị đẹp duyên  
Chép thành truyện lưu truyền hậu thế.

---

1. Nhắc đến tích vua Trụ xưa thoán nghịch nhà Thương.

2. Câu này với ý sau sẽ có con cháu giỏi giang.

# LUẬN TAM NGUYÊN

*Tác giả Luận tam nguyên là Tư Thiên Quản Nhạc - Bế Văn Phụng người làng Bản Vạn, Hoà An, Cao Bằng. Tương truyền khi nhà Mạc rút quân lên Cao Bằng (1592-1667) ông được dùng vào chức Tư Thiên Quản Nhạc để trông coi việc nghi lễ của triều đình. Nhưng ông vẫn luôn nhớ về nhà Lê. Bài Luận tam nguyên chính là thể hiện tư tưởng hoài Lê của ông. Đây là bài thơ viết theo thể chính luận, ý tứ sâu xa, dùng nhiều điển tích, trong đó có cả truyện dân gian Tày, nên đọc khó hiểu.*

*Bài này do ông Lã Văn Lô sưu tầm từ năm 1964, được cụ Bế Nhật Quỳnh, cháu 9 đời của tác giả cung cấp bản Nôm và giúp phần giảng thuật. Năm 1984, chúng tôi được bổ sung phần chú thích và năm 1990, dịch toàn văn như hiện nay, gồm 760 câu.*

*Theo quan niệm về thời gian của Trung Hoa xưa, đều lấy sự phối hợp can chi để tính. Trong lục giáp, từ giáp trước đến giáp sau gồm 60 năm. Giáp Tý thứ I gọi là thượng nguyên; thứ II là trung nguyên, thứ III là hạ nguyên. Các nhà số học cổ Trung Quốc cho rằng tương ứng với 3 thời kỳ đó là thượng nguyên bắt đầu thịnh, trung nguyên cực thịnh và hạ nguyên sẽ suy đồi. Quản Nhạc là nhà Nho, nên tư duy của ông thể hiện rõ triết lý này.*

LỤC VĂN PẢO

# BÀN VỀ TAM NGUYÊN

## I

### BÀN VỀ NHÂN LUẬN THẾ SỰ<sup>1</sup>

- Khi gió mát thanh thơi thanh vắng  
Tức cảnh xuân lòng nặng triển miên  
Tay mới mượn bút nghiên vẽ vờ  
Viết nên câu tình người thế thái
5. Thương kẻ sĩ rộng rãi hiền nhân  
Mượn bút hoa viết thành câu chuyện  
Sinh gặp thời sóng biển nước đen<sup>2</sup>  
Ngẩng trông trời ở trên không thuận  
Dưới đất thì địa lợi không còn
10. Giống chim chuột khoe khoang nhờ loạn<sup>3</sup>  
Bỏ đường sáng tìm chốn mà chui  
Như cá kho trong nồi trong chảo  
Như ếch ngồi trong lỗ ẩn thân  
Quan Tư tôi chẳng cần giành giật<sup>4</sup>
15. Gối đầu cao ở chốn cỏ am  
Ôn binh thư học thêm phép lạ  
Đất trời ta nắm cả trong tay  
Việc binh đao biết ngay thiên tượng<sup>5</sup>

---

1. Tam nguyên luận là tên bài do người phiên âm thêm. Việc chia đoạn, do chúng tôi đặt.

2. Nước đen: nguyên nghĩa là nước đục, chỉ thời cuộc đen tối.

3. Chim chuột khoe khoang: ám chỉ bọn tiểu nhân được dịp rồi loạn mà khoe khoang mình.

4. Quan Tư: tác giả tự chỉ mình, tức quan Tư Thiên Quân Nhạc.

5. Thiên tượng: hiện tượng của trời đất.

- Dưới đất biết được hướng hổ, rồng  
 20. Biết thời vận minh quân thánh chúa  
 Biết yên bình tới chỗ loạn ly  
 Biết lúc mưa hết thì hạn hán  
 Bốn phương nổi gió cuốn mây mưa  
 Đó đây gió vật vờ rung chuyển  
 25. Thời cuộc còn chưa chạy làm sao<sup>1</sup>  
 Đánh chờ cho âm tiêu dương thịnh<sup>2</sup>  
 Kẻ sĩ mới mong tính công danh  
 Lúc này còn lắm đường rắc rối  
 Thương cho cả nam giới nữ nhi  
 30. Đường tình duyên phải đi ngược gió  
 Nam thì than phận khó việc binh  
 Nữ thì than thời đường tình không xứng  
 Bận thì than thời vận bạc tình  
 Trách lòng người bất minh thay đổi  
 35. Sinh phải thời đen tối bất nhân  
 Lòng người cũng xoay vần cùng gió  
 Thói kiêu khinh tất cả vì tiền<sup>3</sup>  
 Có tiền là kẻ biết người khôn  
 Bán bướm ong cùng buôn hoa nguyệt  
 40. Kén chua ngọt lại chọn đắng cay  
 Tránh kẻ nghèo giàu sang tìm tới  
 Thời trai thanh, nữ giới nhỏ nhen  
 Thời loạn sinh bọn hèn xấu bụng  
 Gặp được ai cho ấy là hay  
 45. Không có tình đó đây sâu nặng

---

1. Trách mội, thế y: nói tạc gỗ cho đẹp, chữa bệnh cho thời thế... là vô ích.

2. Âm tiêu, dương thịnh: cũng như nói qua tối thì tới sáng.

3. Câu này chưa hiểu cặn kẽ từng chữ nên tạm dịch theo logic vậy.

- Ai giàu có thì được nâng niu  
 Kẻ nghèo chẳng ai yêu ai quý  
 Xử như vậy việc thế là thường  
 Kẻ sang thì bảo ngoan mọi thứ  
 50. Kẻ giàu ngu như ếch rằng khôn  
 Kẻ nghèo khôn tày rỗng bảo đại  
 Đã nghèo thì mọi nỗi xấu xa  
 Mới biết lòng thế ta thiên lệch  
 Chỉ tham tiền tham của tham sang  
 55. Đời nay chẳng ai màng nhân nghĩa  
 Thấy nghèo liền khinh rẻ thẳng tay  
 Dẫu con đẻ khinh ngay có tiếc.  
 Hiền lành cũng chê việc nợ kia  
 Để kiếm có mà chê là xấu  
 60. Đã, không yêu thánh cũng thành giun<sup>1</sup>  
 Ông bà thấy con dẫu nghèo đói  
 Dù hiền ngay hết đổi khôn ngoan  
 Cũng liền chê tục phạm ngu dốt  
 Tựa lông không ném vứt khỏi nhà  
 65. Mẹ chồng chê dẫu nhà quá vụng.  
 Ông bà nghèo dẫu cũng coi thường  
 Bên ngoại nghèo rẻ không thêm đoái  
 Gặp ông bà rẻ nói giọng khinh  
 Ra khỏi làng đã thành người khác  
 70. Vắng mặt có việc ác theo sau.  
 Tình anh thấy em mình nghèo khó  
 Tưởng anh giàu rằng ngỡ thương em  
 Cả vú lấp miệng em càng khốn  
 Tìm những lời trịch thượng chê bai

---

1. Thành giun: *nguyên nghĩa là rỗng hoá rần, với ý thành giun dế.*

75. Có vợ chồng thấy nhau khốn khó  
Liền ra lòng giăng gió trắng hoa  
Bỏ cũ rồi để mà đón mới  
Thấy kẻ giàu là vội theo sau  
Lo trang điểm lúc nào cũng đẹp
80. Giữ nhan sắc mong tiếp fặc điền<sup>1</sup>  
Học cách nói tình duyên đưa đẩy  
Ước quan sang ước kẻ giàu to  
Chức quận thú, hầu cơ, chưởng dự<sup>2</sup>  
Ước quyền hành như chúa vương công<sup>3</sup>
85. Từ bạn hữu đến ông là chúa  
Trông thấy nghèo liền phụ bỏ nhau  
Liền ra lòng trước sau rẻ rúng  
Là quân tử ta chẳng bận lòng.

---

1. Fặc điền: tên loài hoa cao quý, ở đây chỉ người đẹp.

2. Quận thú: chức quan quản lý quận; hầu cơ: chức quan thống lĩnh quân đội; chưởng dự: chức quan cơ mật trong triều.

3. Vương công: con cháu các bậc vua chúa nói chung.



## II

### NGƯỜI QUÂN TỬ CHỜ THỜI

- Thân nam nhi ta hãy chờ thời
90. Thư thả trốn ở nơi đèn sách  
Thanh nhàn sống một mạch đường tiên  
Khi buồn dạo đàn lên gờ sấu  
Giải buồn bằng mấy câu cổ ngữ...  
(đoạn nói tránh xa nơi bùn lầy)
102. Nhưng quân tử vẫn giữ không rời  
Gia tư dẫu có nghèo vẫn giữ lễ  
Tiểu nhân giàu bội nghĩa vong ân
105. Quân tử coi nghĩa nhân hơn tài  
Lòng có nghĩa chẳng phải khoe khoang  
Sống giữa buổi coi nai làm ngựa<sup>1</sup>  
Nô tì lại coi quá cung phi  
Người xưa nói chẳng gì sai đúng
110. Vàng thau lại đều tính như nhau  
Là quân tử ta thôi đành đợi  
Cá vàng còn chờ tới nước trong  
Rắp tâm bơi vượt vòng tam cấp  
Vội gì lúc nước đục lại bơi
115. Chưa phải lúc nổi ngoi trong vực  
Chim phượng hoàng mới thật là khôn  
Quan triều tự khắc buồn mà nghĩ  
Chẳng ai biết buồn cố làm sao

---

1. Nói thời lấy phải làm trái, dẫn tích vua Trung Quốc cổ bắt gọi nai là ngựa, ai không xuyên tạc như vậy sẽ trị tội.

- Không phải rỗng ước ao về núi  
 120. Chẳng vì buồn nhớ tới vợ người  
 Chẳng phải buồn mê nơi xuân thắm  
 Cũng chẳng buồn say đắm điệp ong  
 Trời đất loạn chờ mong thiên thời  
 Mong yên ổn khắp nơi chưa được  
 125. Tự trách thân từ trước mà thôi  
 Trách tại số gặp thời diên loạn  
 Cảnh bể dâu thật đáng thương thay  
 Công khanh thành ăn mày hèn mọn  
 Tất thấy hoà thành bọn dân đen  
 130. Trở thành già người quen đếm đầu  
 Chẳng còn phân quân hầu thượng hạ  
 Đất tốt thành bần quá vũng bùn  
 Con cáo bạn con hùm bằng vai  
 Gà con với phượng hoàng cùng nhốt  
 135. (Kể tiếp về các loài vật)  
 139. Thời này thời tiểu nhân đắc thế  
 Ta đại gì bày kế ngu dân  
 Chưa đến thời lập thân thi thố  
 Chẳng bằng hãy ở chỗ thôn trang  
 Rèn đức tài bên trong đầy đủ  
 Công khanh cũng vẫn có đại khôn  
 145. Vội gì tìm quyền môn hầu hạ  
 Làm tướng ngã lưng ngựa cực thân  
 Phải lao đao nhọc nhằn khốn khổ  
 Thời này tham danh hão làm chi  
 Tránh khỏi bụi trần ai là được  
 150. Ẩn dật chơi tháng hết năm sang  
 Mặc đất trời mặc thân mặc thế...

155.     Bây giờ lánh thân ở ẩn  
           Cùng ngư tiều trồng trọt chăn nuôi  
           Lúc bắt chim khi thời câu cá  
           Thong dong sống cho thoả nguồn vui  
           Chẳng mong được bằng mai, bằng hồng<sup>1</sup>  
           (Đoạn kể về các tướng tài phò vua khi xưa)...
185.     Chẳng phải thầy ta cũng học trò  
           Tài thao lược biết qua chút ít  
           Mưu cơ không thông hết, chẳng thua  
           Đuốc vẫn sáng hơn loài đom đóm  
           Đời nào mà chẳng mến nhân tài
190.     Nhưng không cùng một nơi mà biết  
           Mới không hay biết được có ai  
           Thánh nhân mới thành người hèn kém  
           Mất nhân tâm khốn đốn thế này  
           Lời dân than tặn trời cũng thấu
195.     Thiên hạ mới hỗn độn không yên  
           Muôn dân mới phải phiền cơ khổ  
           Đánh Uy vương, Kiệt Trụ phải phòng<sup>2</sup>  
           Khi ấy đời chẳng còn hiền sĩ  
           Kẻ càng tài càng trí thông minh
200.     Nước lại càng không cần nho sĩ  
           Mới thành nỗi bại vong mất nước  
           Tần, Tuỳ chỉ bắt chước theo sau<sup>3</sup>  
           Chúa thói gian lấy đầu người mến  
           Cứ theo đạo thánh hiền mới hay
205.     Yên và loạn xưa nay vẫn thế

---

1. Bằng mai, bằng hồng: chỉ bằng cấp vua ban có vẽ cành mai cành hồng.

2. Nói truyện Uy Vương cuối Chu.

3. Tần, Tuỳ hai triều đại Trung Quốc.

- Hể trời thuận mọi bề là yên  
 Thiên thời mất, dân than là loạn  
 Khi thiên sâu địa thảm là suy  
 Dấu bí cực cũng còn biên giới
210. Hể phúc thắng lại gặp đời thuận Nghiêu...  
 (Bàn về những tích Tam Quốc)
236. Nước loạn chẳng còn nhớ tới dân  
 Thu vén tiền lo phần tranh chức  
 Lập quân đông làm nước phải tan  
 Mong đến ngày trời trên thay đổi
240. Nay thì thi hối lộ thắng quan  
 Học Tam Quốc thi khôn thi tài  
 Trúng đầu đẳng mặc người giảng tở  
 Cá ở chảo én về đậu cột  
 Giống nhái bén gào hét trên cây
245. Châu chấu lửa bắt ve đang hát  
 Chẳng để phong chim thuốc đằng sau  
 Trai cùng bạc đua nhau kẹp chặt<sup>1</sup>  
 Ba ngày trời nắng cực trai toi  
 Năm ngày chẳng ăn thời hạc chết
250. Ngư ông mang về hết nấu canh  
 Nhà Tần khỏi phải tranh vắn được  
 Khi hưng vong nhờ thế thiên cơ  
 Người vui thú thành đô lộc lớn  
 Ta thì vui câu cá suối khe
255. Người ta vui thấy trò đắc ý  
 Ta lại vui với nghĩa rừng xanh  
 Người vui hầu hạ quan trong sảnh

1. Đoạn này lấy các ngụ ngôn có để ví, như châu chấu bắt ve, cá ở chảo én về đậu cột,...

- Ta thì vui đạo thánh thần cơ  
Người ta giàu trân châu quý vật
260. Ta lại giàu tài đức hơn ai  
Mỗi người tự lập mưu an phận  
Họ sắm sửa triều cống kinh đô  
Ta sắm sửa cày bừa ngàn dã  
Họ trông vợ nên nã đẹp xinh
265. Ta thì đọc sử kinh niệm phật  
Biết thời thế biết hết tám phương  
Khi ngâm vịnh biết luôn thời cuộc  
Phòng mai sau còn giúp nước nhà  
Có khi dạo lân la cảnh vắng
270. Đi bộ chẳng thấy vững bước chân  
Mai trúc cả hai cùng kết nghĩa...  
(Một đoạn dài kể các nhân vật lịch sử Trung Quốc cổ đại  
đến tận Tuỳ Đường nên xin lược bớt).
393. Mến người hiền nghìn dặm vẫn tìm  
Kẻ hiền lập công nên hơn hủ  
Duyên vua tôi được ngộ mà may
395. Có khi gặp vua tày gang tấc  
Đêm ngày bàn những việc binh cơ  
Lo đánh giặc lại lo xây dựng  
Ở bên vua truyền lệnh luôn luôn  
Kẻ làm tôi tận tâm phò tá
400. Sau màn đỏ chúc lạ thừa trình  
Ổng sách bày bàn thêm chúc mới<sup>1</sup>  
Hai vai nặng phép nước vua tôi  
Lo cấp lương điều người cho kịp  
Việc chở lương sớm trước binh cơ

---

1. Ổng sách: còn gọi ống quyển. Xưa chép xong, sách đều cho vào ống.

405. Ta lấy ít để mà địch chúng  
Lo bày đồ thế trận luyện quân  
Có điều sà, phong vân, long hổ  
Đọc thông sách mới rõ linh thiêng  
Sấm Tôn, Ngô bí truyền trong sách<sup>1</sup>
410. Thánh chúa thấy thần thật tài cao  
Phần thưởng chúa mới trao thật hậu  
Công dẹp yên cường khấu khi xưa  
Như vua Hán làm vua độ lượng<sup>2</sup>  
Có hai mươi tám tướng giỏi giang
415. Tướng bày mưu, tướng công, tướng đánh  
Phò đại vương thế mạnh chẻ tre  
Dấu đáng cay hiểm nguy không kể  
Đất nước như giải lụa khác gì  
Quân trên dưới nhất tề hiệp lực
420. Cùng mang hết tài sức ra tranh  
Có hổ tướng lại mang binh giỏi  
Ngày nay sắp tiến tới trung hưng  
Cùng ngày đến mừng công tức thì  
Rầm rập mây lành đến hợp hoan
425. Trời cho thắng đến cơn phò chúa  
Khí linh thiêng ứng hộ ba quân  
Bọn phe đảng tháo thân mà trốn  
Sớm tới chiều đã thắng khắp nơi  
Loài chim sẻ tới bởi tán loạn
430. Tướng sĩ thì sẵn sàng thu công  
Triệt những bọn hôn quân, bá đạo  
Bọn tà nguy tiến thảo tận nơi

---

1. Tôn, Ngô: *Tôn Tấn và Ngô Khởi những nhà soạn binh pháp thời cổ.*  
2. *Chỉ Hán Vũ Đế, thời nhà Hán trung hưng.*

- Hươu Tần chạy ngàn xanh Ngũ Hành  
 Ngựa Sở ngã xuống giếng Ô Giang<sup>1</sup>
435. Gió phăng lạng bằng an Đông Hải  
 Sạch lâu lâu hết thấy dòng xanh  
 Dân đuê huê dẫn trẻ dất già  
 Tứ xứ khắp mọi nhà quốc dân  
 Đều sợ uy đều trông mến đức
440. Trẻ chồm vào hôn lấy mẹ hiền  
 Dân trong nước, lửa cơn nghèo đói  
 Bế lên khô liền vội đắp chăn  
 Dân Kiệt Trụ ủa theo Thang, Vũ<sup>2</sup>  
 Bỏ cả Tần cả Sở mà đi
445. Dân lại vui như thời Nghiêu, Thuấn  
 Lệnh đại xá khắp chốn ba năm  
 Hết giặc cướp gian tham cũng trốn  
 Bọn cải tà nhất loạt được tha  
 Cho được phép về nhà quê quán
450. Cấm không cho nhiều đoạn lương dân  
 Thừa trước nước nhà phân Tam Quốc<sup>3</sup>  
 Bây giờ thu về một như không  
 Thừa trước thuế vô cùng nặng nhọc  
 Một năm thu mấy lượt mấy lần
455. Thu cả thuế nhà gianh, nửa lá  
 Nay trăm họ vượt quá đắng cay  
 Tam phân đã đến ngày hợp nhất  
 Dân thừa trước trăm việc dè dặt  
 Việc quan việc binh cơ trữu nặng

1. Hươu Tần, Ngựa Sở: chỉ vật nuôi hai vua mưu bá đồ vương.

2. Kiệt, Trụ: những ông vua tàn bạo; Thang (Thành Thang), Vũ (Hạ Vũ): những ông vua hiền.

3. Tam Quốc: ở đây ví đất nước phân ly như Tam Quốc, nay được thống nhất trở lại.

460. Khấp bản xã đặt lăm sở, cai  
Cứ tính lấy con trai đủ suất  
Đứa nhỏ tuổi thì thứ dân  
Vẫn phải khai đầu đình nhận việc  
Lê dân kêu thăm thiết từ lâu
465. Lúc này ta thăm dân phá tục  
Bỏ phiến hà đến lúc khoan dân  
Bỏ đắng cay bỏ phần nghèo đói  
Dân làm gốc lời nói ví xưa  
Thiên địa lợi chẳng như nhân hoà
470. Lòng rộng lượng ai qua Hán Quang<sup>1</sup>  
Lúc này gặp trai ngoan gái giỏi  
Gọi nhau lại làm mới một hình  
Dạy cho chúng phải thành hiền hậu  
Đạo tam tông hiểu thấu nhân luân
475. Công khanh cho đúng phần xứng cấp  
Thứ dân cho thành thật thứ dân  
Chẳng còn để loạn luân như trước  
Cảnh thành đô mỗi bước mỗi xuân  
Giang sơn vẫn long lanh như cũ
480. Cung điện vẫn lịch sự như son  
Vua ngự điện Thăng Long kế vị  
Chư quân khắp mọi chỗ mừng vui  
Phò loan vào tận nơi đàn trì<sup>2</sup>  
Cho thiên tử kế vị trong cung
485. Cả tây nam non sông hoà thuận  
Đều châu về, lại vẫn cựu đô  
Trăm quan đều tung hô vạn tuế

---

1. Hán Quang: chỉ vua Hán Quang Vũ, trung hưng nhà Hán.

2. Đàn trì: cũng như cung vua.



- Đến nay mừng vua quý, thần binh  
Tiếng chúc tụng đồng thanh cúi lạy  
490. Quan liêu ngồi đầu đầy thành hàng  
Mở tiệc vui, yến sang cùng chúc  
Lại phân định công việc thấp cao  
Đền đáp công thù lao hậu thưởng  
Bổ khi trong rừng rậm phò vua  
495. Quân lính cũng được nhờ vui sướng  
Đức vua ngự ngai rồng hướng nam  
Chúc tước đội ơn sang cứu trùng  
Chẻ phù cho công thần trao tay  
Cho chính ngôi tam công nhất phẩm<sup>1</sup>.  
500. Cho hưởng lộc hưởng hồng môn chung<sup>2</sup>  
Trên lầu đề chữ phong thứ nhất  
Nam nhi liên một chốc vinh thân  
Cả nhà được chịu ơn hưởng lộc  
Ngựa xe rộn rập vào ra  
505. Gái hầu rộn trong nhà vô vạ  
Vui thị thành vui cả Tràng An  
Quần áo đẹp phong quang phố phường  
Quần hồng khoe má đào đón xuân  
Tin ong bướm phân vân rộn rã  
510. Hạnh, liễu, đào bốn phía chờ trông  
Xin kết bạn mùa xuân vẹn tình  
Nhưng trên lại chẳng nhận để yêu  
Không tham sắc không theo thói tục  
Chỉ thương cho những trúc với mai

---

1. Các chức danh vua ban.

2. Chung: đồ đựng quý giá; môn chung: nói nhiều của quý.

515. Mong đánh cho thành đôi bạn hữu  
Sợi kim lan kết mãi keo sơn  
Giàu nghèo cũng chẳng sồn được dạ  
Trai anh hùng chẳng bỏ thuyền duyên  
Nay cả nước đã yên khắp miền
520. Gái thuyền duyên vui thêm mọi nỗi  
Chấp tay lạy lên tới bụt trời  
Giúp anh hùng thành người có công  
Nghĩa trúc mai cùng mừng vui thú  
Hồng hạnh được kết nghĩa đào tiên
525. Trông duyên mình xứng duyên của khách  
Môi son điểm má đẹp càng xinh  
Đường quan lộ thanh vân rộng mở  
Trúc phù sánh với lựu hồng quần  
Khi làm nên trời xanh cũng thuận
530. Khi không thì trăm giống đều không  
Thuyền duyên cùng anh hùng hoan hợp  
Nhảy khỏi đất xa lớp bùn nhơ  
Nghĩa cũ xưa vẫn là nghĩa cũ  
Thuận lòng cả mọi chỗ gần xa
535. Hương trời đượm thắm hoa thơm ngát  
Muốn tề gia lại được vợ hiền  
Bỏ khi xưa tài duyên cách bức  
Chốn Vu Sơn đâu gặp Doanh Châu<sup>1</sup>  
Chỉ còn mong gặp nhau thư đến
540. Nay nhờ duyên đất chuyển trời xui  
Bỏ những lúc thiếu đôi mắt bạn  
Bây giờ hợp trong trướng đôi ta

---

1. Vũ Sơn: nơi tiên nữ ở; Doanh Châu: nơi chơi vui của chàng trai. Cách xa nhau không thể gặp được.

- Lời trị quốc tể gia thật đáng  
 Lúc bày kế lăm đoạn khó khăn
545. Nay có dù che thân trong màn  
 Bỏ khi lúc luận bàn trong quân  
 Bỏ khi lúc xin cơm bà giặt<sup>1</sup>  
 Nay giữ chức cung thất công hầu  
 Bỏ khi xin tiền ăn cùng chị
550. Mà giờ đây góp chí hưng Chu<sup>2</sup>  
 Bỏ khi xưa ẩn cư câu cá<sup>3</sup>  
 Mà này dùng ở chỗ cột to<sup>4</sup>  
 Khi xưa tuyết sương ta rét cóng  
 Thế mà nay ở chốn cung vua
555. Được bàn luận cùng vua với chúa  
 Bỏ khi xưa cả sợ lùi xa  
 Bây giờ biết bao là tội tở  
 Bỏ khi xưa thân ở trong rừng  
 Bây giờ quân theo sau nướm nướp
560. Bỏ khi chiếc quần cộc che thân  
 Bây giờ thì thừa ăn thừa mặc  
 Bỏ xưa ăn một lượt qua ngày  
 Nay được ngủ giường bày có đệm  
 Bỏ khi xưa lưng còng tay nâng
565. Giờ này đệm ở trong gối tựa  
 Xưa cuốn áo dùng để gói đầu  
 Nay hỏi có trước sau thừa gửi

---

1. Bà giặt: dịch từ phiếu mẫu, để tích Ngũ Tử Tư xin ăn lúc hàn vi.

2. Hưng Chu: Phụ Vương nhà chu, nói mình cũng có chí lớn như vậy.

3. Câu cá: tích Tử Nha giúp nhà Chu dựng nghiệp đế.

4. Cột toa: dịch từ đồng lương tức kèo cột, bộ phận trọng yếu của ngôi nhà. Ví mình quan trọng như trụ cột.

- Bố khi xưa ngủ tại rừng xanh  
Nay áo gấm, vải bông chần mới
570.   Bố xưa mặc áo cũ cả năm  
Nay trong trướng xa gần hầu hạ.  
Bố khi ngồi bụi cỏ gốc thông  
Giờ này như kỳ lân trọng vọng  
Bố khi ở lầu cỏ độc thân
575.   Giờ này nhờ ơn rộng Nghiêu, Thuấn  
Bố khi xưa nấu ắn bỏ lìa  
Nay dập dìu phu thê hể hả  
Phong chúc tước cho cả hai nhà<sup>1</sup>  
Làm rạng rỡ ông cha, tiên tổ
580.   Vợ chồng dự việc chốn tam công  
Thuyền duyên nghĩa tri âm vợ hiền...  
(Đoạn nói về con cháu sung sướng)

---

1. Hai nhà: tức hai họ nội ngoại.

### III

## ĐOẠN BÀN VỀ THƯỢNG NGUYÊN

Tuần thượng nguyên vào năm Giáp Tý (1624)

Mùa xuân đến trăm nhị nở hoa

Đất trời của nước ta vô sự

600. Nhân dân khắp mọi xứ mừng xuân

Ẩn sĩ tựa gốc thông hóng mát

Núi vào xuân vẻ nhạt như tờ

Trách trần thế phân chia quá lạ

Bạn ngư, tiểu hoang dã dất chán

605. Vô sự mà đi trong rừng rậm

Nghĩ thời thế hết thịnh sang suy

Thay đổi, lý thịnh suy khôn cùng

Bĩ cực thì đến tuần thái lai

Loạn đã lâu đến thời thịnh trị

610. Yên đã lâu lại đến loạn bang

Từ xưa nay vẫn thường như vậy

Hạ, Thương, Chu, Tần, Hán thay nhau<sup>1</sup>

Cũng có đời sang giàu, đời khó

Đất đai đâu cũng có nhà vua

615. Khắp lê dân đều là của chúa

Đã đến thời quốc độ bình yên

Dân sự được giàu lên nhờ chúa

Nếu như còn khốn khổ loạn li

Dân sẽ phải trăm bề cực nhọc

---

1. Các triều đại Trung Quốc cổ thường được dùng trong dân gian.

620. Lửa cháy thành cá hồ chết lầy  
Khác nào như hai trâu cùng húc  
Để đến nổi đầu bật vỡ tan...  
(Lại ví đến các triều đại xưa)
625. Có hạn lại có mưa cùng gió  
Khắp nhân dân khí số tự trời  
Tại ở kiếp ở duyên ở phận  
Trong khi gặp thời vận gian nan  
Dẫu là khéo tài ngoan cũng khó
640. Khi trời không giúp đỡ khó thành  
Mưu lược phải nhờ dân, nhờ thế  
Thánh sư là ở chỗ vận trời  
Lỡ duyên kiếp lỡ thời thành kém  
Thứ nhất dựa thánh hiền khỏi lo
645. Rong thất thế co về bụi rậm  
Mặc hươu nai thơ thẩn qua đầu  
Phượng thất thế khác gì chim sáo  
.....
650. Ngựa thất thế thân gầy dài lông  
Người thấy thế mất dần khôn khéo  
Mạnh thấy thế thì yếu cũng khinh  
Khôn thấy thế khoe mình ai phục...  
(Đoạn nói Khổng Tử tới tận già mới được sắc phong)
666. Cá gặp thời vượt được Vũ Môn  
Chim chích gặp thời thì bay luôn lên trời  
Tép được thế thì hoá chuồn chuồn  
Rắn được thế thành luôn thuồng luồng
670. Cáo được thế hoá tướng hổ vằn  
Bò được thế thì trang làm ngựa  
Cà niễng được thế thì hoá ve rừng

- Hoa được thế nở bùng sáng sủa  
Quả được thế thì quả trĩu cây
675. Người giàu có khéo bày ăn mặc  
Trai được thế vui hát lượn then  
Gái được thế khoe duyên phô sắc  
Già được thế lại càng khoe khoang  
Xưa đã ví lão đương ích trảng<sup>1</sup>
680. Tuổi dẫu già vẫn bạn trai tân  
Lấy cỏ non nuôi con ngựa lão  
Sức thanh niên bù trừ tuổi già  
Cho khí huyết điều hoà thêm khoẻ  
Vợ già vẫn còn để con khôn
685. Gặp được thời giàu sang phú quý  
Lại gặp thời bình trị an dân  
Nhờ đất thiêng tự nhiên một phút  
Chẳng phải bởi người tạc mà nên  
Mà nhờ trời làm thành khí số
690. Luật tuần hoàn đắp đổi xuống lên  
Cho đổi cũ làm nên cái mới  
Núi rừng chẳng thay đổi hãy còn  
Cây cỏ thụ tính non già cối  
Mà phong cảnh một lối như xưa
695. Nhưng nay trông dường như biến khác  
Chốn thị thành nướm nược bán mua  
Chốn ao tù khi xưa thành phố  
Dựng những lầu những phủ tốt thay  
Giang sơn tuy vẫn ngay hình cũ
700. Dáng người mình vẫn giống khác chi  
Chỉ ở chỗ khác vì ăn ở

---

1. Lão đương ích trảng: càng già càng khoẻ (câu nguyên văn).

- 
- Vực hoá ghềnh, ghềnh biển phù sa  
Biển cả lại hoá ra ruộng cấy  
Mọi sự cũ đổi mới tòng tân
705. Kẻ trộm cướp hoá thành quân tử  
Nhân dân khắp tứ xứ hát ca  
Ngư ông chơi nhón nha bắt cá  
Tiểu phu vào rừng rú hái cây  
Miệng thổi sáo vỗ tay ca hát
710. Người cày ruộng vui thích câu ca  
Cày lấy lúa để mà nuôi sống  
Sớm đi làm, chiều muôn trở về  
Mục đồng cười trâu đi hóng mát  
Chốn rừng sâu cảnh vắng rừng đào
715. Trâu bò thả khắp nơi ăn cỏ  
Của nhiều dân nhân nhả thoả thê  
Sư sãi cùng tăng ni học đạo  
Sớm sớm học thuyết giáo tụng kinh  
Bắc nam cảm hương xinh chúc thánh
720. Chúc nguyện cho quốc chính dân yên  
Lại chúc cho nông tang được mua  
Sư sãi ở trong chùa ngâm nga  
Khắp cả nước xướng ca như hội  
Khắp nơi nơi khách tới vùng vui
725. Trên cao vua sáng ngời trị vị  
Dưới trung thần nghĩa sĩ bày mưu...  
(Đoạn ca ngợi tiếp về dân hưởng thái bình).
735. Bể lặng hết sóng to kinh ngạc  
Biên cương hết dấu vết sói lang  
Ác thú vào thâm sơn chạy trốn  
Khắp thiên hạ được hưởng Thái bình



- Hợp với lòng muôn dân tất cả
740. Người chúc sang quyền quý nổi danh  
Đất nước khí hùng anh rạng ngời  
Từ chỗ không thành nơi danh tiếng  
Nhờ linh thần phong thổ quê nhà  
Được sống lâu nhờ vì tông tổ
745. Giàu sang đội ơn lộc đế vương  
Khắp họ hàng vinh quang mát mặt  
Được chức to lộc chật hơn người  
Cầu quý vật tiền tài châu báu  
Dưới người hiền lại có ngựa hay
750. Mừng Tràng An vui vậy hát ca  
Mừng quân thần, phu thê êm đẹp  
Sĩ nhân mượn bút chép thành bài  
Biết cổ cũng hiểu nhiều về kim.

## DÂN TỘC TÀY

### THƠ HOÀNG ĐỨC HẬU

*Hoàng Đức Hậu (1890-1945) sinh tại xã Phúc Tăng, tổng Nhượng Bạ, châu Thạch Lâm (nay là huyện Hoà An), tỉnh Cao Bằng. Gia đình tuy làm ruộng nhưng ông thuộc hàng trí thức địa phương.*

*Thuở nhỏ, Hoàng Đức Hậu học thầy Nguyễn Quang Xuyên, vì nhà nghèo không thể đi học xa nên phải đi buôn thuốc lá, rồi ngồi dạy chữ ở những huyện người Tày lân cận. Sau về quê theo học thầy Ngô Ngọc Danh cũng từ xuôi lên; ông đã lại bốn ba khắp vùng Tày Cao Bằng, Bắc Cạn, Hà Giang để dạy học, có lần viếng thăm tận Hà Nội. Chính thời gian này, ông làm nhiều thơ, chủ yếu là Đường luật.*

*Thơ ông mang hơi thở và nhịp sống của đồng bào mình; miêu tả cuộc sống thôn dã, ca ngợi phong cảnh thiên nhiên, bàn về nhân luân thế sự... nên được nhân dân mến mộ và gọi là Đồ Hậu. Ông là nhà thơ Tày nổi bật trước 1945 và thơ ông có khuynh hướng rõ rệt.*

*Trong hơn 120 bài thơ được in trong tập Thơ Hoàng Đức Hậu năm 1974 của Nhà xuất bản Việt Bắc, chúng tôi chọn 64 bài với nhiều chủ đề khác nhau để giới thiệu.*

*Về căn bản, chúng tôi giữ nguyên bản dịch và cả phần chú thích trong ấn phẩm nói trên; tuy nhiên đôi chỗ căn cứ vào nguyên bản chữ Nôm Tày có được sửa chữa cho sát hơn.*

LỤC VĂN PẢO

## 1. ĐẮNG PHU

Măng đắng rồi sao? Chưa đắng đâu!  
Đắng phu: chuyển đất ngày, đêm thâu.  
Tay đưa cuốc xẻng như guồng nước  
Lại gánh đòn quang tựa vó câu<sup>1</sup>.  
Nghìn sỏi vực sâu cầu bắc thẳng  
Đào núi muôn trượng làm ao sâu.  
Thân ai cũng tím mình sần sật<sup>2</sup>.  
Còn bọn cầm roi đứng trước sau.

## 2. NHÀ PHA<sup>3</sup>

Đôi chữ lưu truyền nhấn bạn ta  
Thực phong lưu đấy, cảnh nhà pha!  
Uống ăn kèn Pháp ti toe thối  
Đái ỉa thầy Quyển hầu rước ra<sup>4</sup>  
Nhà ngói tường chình, hùm chẳng sợ  
Cổng xây cửa sắt, giặc nào qua?  
Bữa ăn có thịt đều hai lạng  
Gian khó nào ai biết với mà!

---

1. Vó câu: từ cổ chỉ vó ngựa non, đi nhanh.

2. Sần sật: còn gọi là cá cờ. Tác giả ví người làm phu ngâm mình tím tái như cá cờ.

3. Nhà pha: nhà tù thời Pháp thuộc.

4. Thầy Quyển: lính coi tù thời Pháp thuộc.

### 3. CẤM MỞ TRƯỜNG

Nắng chói đầu non đã xế chiều  
Nhà nóng cửa đóng vội cài then.  
Sử kinh: thành bài chuột lẩn lóc  
Thi lễ: thành kho mọt khoét xuyên.  
Nhu mũi kim han lời Mạnh Tử<sup>1</sup>  
Con đường Khổng Thánh cỏ lút chen.  
Bâng khuâng bụng dạ nào ai biết  
Ngấm ngấm chưa xong, cạn nửa đèn!<sup>2</sup>

### 4. CHƯA ĐƯỢC MỞ TRƯỜNG

Nên trường chưa đấy, anh đồ à?  
Thoát đã tới rồi tiết tháng ba  
Mở lịch thấy đâu ngày nhập học<sup>3</sup>  
Bấm tay gặp phải chữ hồng sa<sup>4</sup>  
Tìm câu "nhi lập" khôn tìm thấy<sup>5</sup>  
Nước này tính sao anh đồ nhỉ?  
Chữ Thánh năm nay bỏ xó nhà.

---

1. Mạnh Tử, Khổng Thánh là các nhà hiền triết cổ đại Trung Quốc. Các thầy đồ ngày xưa thường dùng những sách này để truyền dạy.

2. Chỉ đèn dầu ngày xưa đốt bằng dầu chấu, lạc, vừng, có bắc.

3. Nhập học: ngày khai trường.

4. Hồng sa: tên một vì sao, ứng với ngày nào trong tháng coi là cát.

5. Nhi lập tức "Tam thập nhi lập", chỉ người 30 tuổi thì đã tự lập được, còn tác giả đang ở đây lại còn vướng quai, chưa đủ 30 tròn mới mở được lớp.

## 5. ĐÁNH BẠC

Đánh bạc vui hơn cả mọi nghề  
Áo trăm mụn vá khối chàng kia  
Cơn may rùng rình, nhiều người đãi  
Lúc được tiền nong, lắm điều chia<sup>1</sup>.  
Sách vở ngại xem, lo sửa ống<sup>2</sup>  
Ruộng nương chẳng đoái chỉ nằm mê.  
Thôi thôi cái kiếp như nhau hết  
Chớ bắt chước Tôn, kéo người chê<sup>3</sup>

## 6. ĐUỐI NHƯ TRÂU

Tiếng đồn Bắc Xá nhất thầy Ưng<sup>4</sup>  
Dựa gốc khóm mai uống mỗi lưng  
Trông cái "thò lò" nuôi cuộc sống<sup>5</sup>  
Sửa đôi bát đĩa đợi lâm chung<sup>6</sup>  
Ơn ông Đoàn Phổ ơn đâu ít<sup>7</sup>  
Mến bác Bếp Châu, mến chẳng cùng  
Lính đồng xã đoàn đi nhưng nhúc  
Ưng ta bước hết trâu dong thường.

---

1. Điều chia: *Khi được bạc thì những đứa phục dịch xung quanh chia điều mời hút thuốc để kiếm lời.*

2. Ống: *dụng cụ xóc đĩa.*

3. Tôn: *tên một người trong sông bạc nổi tiếng liều mạng.*

4. Bắc Xá: *tên xã ở Hoà An, Cao Bằng, nay là Bình Long; Thầy Ưng: một người ham mê cờ bạc hồi bấy giờ.*

5. Thò lò: *còn gọi là con quay, dụng cụ đánh bạc.*

6. Lâm chung: *lúc chết.*

7. Đoàn Phổ: *xã đoàn coi việc quân sự tên Phổ; Bếp Châu: giúp việc tri châu hồi đó, tên là Châu.*

## 7. TÚI ĐẦY XU

Giữ chay vùng lạc đã bao thu<sup>1</sup>  
Mới luyện được nên cái phép phù  
Bất quyết: rồng hùm châu cửa ngõ<sup>2</sup>  
Vận cang: phượng hạc đến song gù<sup>3</sup>  
Đắp che thiên hạ cơn mưa nắng  
Cứu vớt quần sinh lúc mịt mù  
Lòng dạ từ bi hơn biển cả  
Cheng cheng chập chập: túi đầy xu.

## 8. NGẮM CHÙA

Đình chùa cảnh ấy ngắm mà hay  
Vắng ngắt đêm ngày dưới gốc cây  
Thần tượng bày cao hoa án nọ  
Phượng rồng châu đón ngõ loan này  
Bao người mê tín xin phù hộ<sup>4</sup>  
Lắm kẻ đắm say cổ cúng bày  
Thấy đủ trên đời trò quý lạ  
Người thì không lạy, lạy bùn đây?<sup>5</sup>

---

1. Giữ chay: những người hành nghề mê tín thường kiêng một số thịt, không phải hoàn toàn ăn chay như đạo Phật.

2, 3. Bất quyết, Vận cang: những hoạt động mang tính huyền bí của thầy cúng để tỏ ra linh nghiệm.

4. Mê tín: dịch từ *sluân* của Tây, tức là tin vào điều gì đó.

5. Lạy bùn: chỉ tượng đắp bằng đất.

## 9. ĐẤT CHÁNG<sup>1</sup>

Trời đất phân chia đủ mọi đàng  
Lại thấy đất Cháng những anh giàng<sup>2</sup>  
Tản, quan dèo mồm đi binh mã<sup>3</sup>  
Cường, sở mắt đưa liếc noọng nàng<sup>4</sup>.  
Tùng túng vịn lên sừng trụ tính<sup>5</sup>  
Xoeng xoeng rũ xuống túm kim cang<sup>6</sup>.  
Hay hay thật rõ hay hay nhất  
Các chị xem về người bàng hoàng.

## 10. GIÀNG BA HUYỆN\*

Người đồn ba huyện lắm tay giàng  
Giống Cháng ời ời hay nói quàng.  
Phất quạt Cường ra ngời chễm chệ  
Chấp tay Tản hiện múa nhênh nhang.  
Nàng dẫu các ả tranh gần gũi  
Già trẻ quá vui đuôi góc quàng.  
Chỉ vì quá say lời "noọng ời"<sup>7</sup>  
Có ngày bụng báng hoặc ung xang!<sup>8</sup>

---

1. Cháng: tên gọi người Xuông và người Choang. Nhưng người Tày vùng Cao Bằng lại gọi người Tày Quảng Hoà, người Tày Bắc Cạn gọi Tày Cao Bằng cũng là Cháng, và thường ngụ ý những người ranh khôn.

2,3. Những người đàn ông hành nghề bụt, then đều được gọi là giàng, tản... với ý tôn trọng.

4. Cường sở: những người học và làm nghề cúng bái. Noọng nàng, chỉ các cô gái được gia chủ mời đến phục dịch khi cúng.

5. Sừng trụ: cái tai hồng vịn đàn tính.

6. Kim cang: thứ nhạc cụ làm bằng các vòng dây đồng, sắt khi cúng lắc lên có tiếng leng keng.

\* Ba huyện: gồm Thượng Lang, Hạ Lang, Quảng Uyên.

7. Noọng ời: em ơi!

8. Báng, ung xang: các bệnh làm bụng ỏng, ở đây ám chỉ các cô gái không đứng đắn sẽ bị giàng lợi dụng.

## 11. LÊN ĐỒNG

Nửa đêm trắng tỏ tỏ tò to  
Các á sluông về gọi lố lố<sup>1</sup>.  
Mày cấu tao cào đau đầu đau  
Kẻ cười người thét hố hồ hô!  
Quay cuống phải trái quay quày quấy  
Nhảy nhót thấp cao thò thó tho.  
Tóc rối đầu bù bu bú bú  
Nô quà ôm ấp nó nô no.

## 12. HÚT THUỐC PHIỆN

Bốn mặt trần gian túm tùm ngồi  
Ả phiện, người đặt hay tự trời?  
Mùi như hố rác lừa hôi thối  
Màu tựa nhựa xấu, sắc ngái hôi.  
Dóng rươi tre năm ớn mọi tối<sup>2</sup>  
Một hòn tẩu đất nạo liên hồi<sup>3</sup>.  
Cạn dầu, dốc mỡ tra đèn hút  
Rau luộc trách ai quá đại tối<sup>4</sup>.

---

1. Sluông: tức lên đồng dường như thôi miên. Ở đây tác giả phê phán lớp trẻ lợi dụng hủ tục này để bông lơn.

2. Năm: loài trúc nhỏ dùng làm xe điều thuốc phiện.

3. Tẩu đất: tẩu hút thuốc phiện.

4. Rau luộc: hút quá hoá nghèo, chỉ còn tiền ăn rau luộc.



### 13. KẺ CẤP\*

Giống người chó đẻ nở chi dầy?  
Tao là bố mẹ bóp chết ngay  
Thấy của mớ mòng nằm chẳng nháp  
Suốt đời trộm cắp tưởng rằng hay.  
Rủ nhau vợ được ăn quên tổ  
Bắt tổng nhà pha, đánh cả ngày.  
Mồ mả nhà mày chôn slich má<sup>1</sup>  
Ruộng nương con cái bán liền tay.

### 14. SOI ẾCH PHỦ NHAU\*\*

Nửa đêm mưa xuống tiếng gì kêu  
Đốt đuốc ra xem hoá ếch vui  
Ọp ẹp bờ mương bé cống lớn  
Rì rầm bờ nước một hoá đôi.  
Mưa rơi từng cặp mắt đờ đẫn  
No nước con con bụng ỏng rồi.  
Năm nhuận hay sao ạch giáo nhĩ  
Hay bởi chàng ả năng cúng Thong<sup>2</sup>.

---

\* Hoàn cảnh ra đời bài thơ: Một hôm nhà thơ đi rừng lấy lửa đóng mủng ở suối mang về, đóng xong trời vừa tối đành phải buộc lại. Sáng hôm sau ra đã bị mất, tức mình bèn làm bài thơ này để lên án.

1. Slich má: găm cầu rừa chân ở nhà sàn, nơi người Tày cho là bẩn nhất.

\*\* Đây là bài thơ tả cảnh bắt ếch đêm ở miền núi, nhưng lại hàm ý chê trách nam nữ thanh niên không đứng đắn.

2. Thong: vị thần được người sán bắn thờ để phù hộ mình gặp may.

## 15. CHIM TRANH TỔ

Chú chít trên cây chim giành tổ  
Chưa biết con nào mổ được hăng.  
Khi lạ nhát như gà rơi nước  
Lúc quen hùng hổ tựa hổ gầm.  
Như con cá liếng thông dong lượn<sup>1</sup>  
Cũng giống con vóng quấy vực sâu<sup>2</sup>.  
Săn bắn ăn nhau nhờ may rủi  
Khi Thông đã giúp cần giấu đầu.

## 16. THẤY MỌI ĐƯỜNG

Từ thuở Bàn Cổ mới mở mang  
Cuộc đời đã trông thấy đủ đường.  
Lắm kẻ tiêu tiền bạc lẫn kếm  
Lắm người mua bán sắt pha ngang.  
Con cây trên non bảo rằng báo  
Hoảng báo là nai chốn hốc hang.  
Thời nay được thấy bao điều lạ  
Ngày đêm ngẫm nghĩ đến chán chương!

---

1. Liếng: loài cá thân dài tựa cá trôi, thường lượn mình loang loáng dưới nước.

2. Vóng: giống cá to ở vực sâu, các con khác đều sợ uy.

## 17. HAI CON MÈO

Hai mèo ngoeo ngoéo tại điều chi  
Hoá ra dưới giường tranh miếng bì.  
Giương vuốt còng lưng còng cấu xé  
Nhe răng trợn mắt, thở phì phì.  
Mẹ già cậy sức mẹ già khoẻ  
Con bé khoe gan con bé lì:  
Làm cho chủ nhà không yên giấc  
Muốn đòn sao đấy, súc sinh mi?

## 18. LỢN BỊ CHÓ CẮN\*

Lợn lớn "cưỡi ngò" gáy mỡ dầy<sup>1</sup>  
Chó sói trên rừng cắn hoá rời  
Điên đầu chui rúc đâm chuồng quẩn  
Chê căm rên rỉ rúc bụi quanh.  
Chủ nhà hồ tiêu ngồi tán bột  
Xăm xăm đồ tể liếc dao găm.  
Toan dành một chạp chờ nâng giá  
Khốn nỗi bị rồi nán sao đành.

---

\* Đây là bài thơ chế một cô gái bị chửa hoang, bố mẹ đành phải tống tháo đi lấy chồng.

1. Cưỡi ngò: dịch tiếng Tây nói lái "mãn kỳ"; mi cắn = cưỡi ngò = có người.

## 19. NAY MỚI BIẾT

Xuân Đào nay mới biết thực tâm,<sup>1</sup>  
Bụng trai lòng gái đối xa gần.  
Lời nói vốn quen xoay trắng xám  
Trời sinh tính đã sẵn đen thâm.  
Chân đi đường cái đầu chui rậm  
Lưỡi phết mật ong, dạ dao găm!  
Vực thâm nông sâu còn lặn biết  
Lòng người mới khó biết sâu nông!

## 20. ĐÌNH PHƯƠNG\*

Thoạt về tới xã Đình Phương  
Những tưởng đẹp hay cái học đường.  
Vận khó mở ngay hòm đạo đức<sup>2</sup>  
Đặt đồn liễn giở gánh văn chương.  
Chuông hiền đã gõ vang làng xóm  
Mổ thánh thường rao khắp bản mường.  
Các cậu ngủ mê không chịu thức  
Khò khò một mực biết ai thương?

---

1. Xuân Đào: tên một địa phương tác giả đi qua.

\* Tên xã thuộc huyện Ba Bể, Cao Bằng.

2. Hòm đạo đức: và cả đoạn dưới tác giả tả cảnh mình đi dạy học.

## 21. CÔ GÁI LƯỜI

Lắm cô con gái kém trăm bề  
Bông vải không trồng biếng nhác ghê!  
Buồn nổi chân co run thảng giá  
Tủi khi muối rúc đốt đêm hè.  
Chăn màn đều thiếu gì che chắn  
Quần áo hai manh ghét bám đầy.  
Phất phơ như bù nhìn trên rẫy  
Bạn mời ngày cưới khốn đi thay!

## 22. DỆT THỔ CẨM\*

Lòng này ngay ngáy chẳng lìa xa  
Mượn bút nhờ mồi đưa ý ta.  
Dệt cử mới biết chăm giữ cử  
Thêu hoa thì cố giữ gìn hoa.  
Hàng hàng loan phượng hằng bay múa  
Nụ nụ bạc vàng có nét na.  
Gói ghém ràng trong rương ngọc báu  
Khi nào tốt giá hãy đưa ra.

---

\* Tác giả ngụ ý người con gái phải giữ nét na như người dệt gấm.

### 23. ĐƯỢC MÙA

Mưa xuống nhuận đất sống đủ đầy  
Ruộng nương năm mới sẽ tốt thay.  
Bạch lộ còn xa lúa vào đồng<sup>1</sup>  
Lập thu chưa tới lúa đứng bông.  
Sẵn tiền ra chợ mua sàng, mẹt  
Đón thợ về nhà đóng cối xay.  
Tết nhất chẳng phải lo vay mượn  
Thừa sức bán được đùm bạc Tây.

### 24. LÚA LỐC\*

Người đồn lúa lốc nấu ngon thay  
Thiệt chốn quê ta rặt đá bày!  
Sẵn tiết vào xuân thừa giống vãi  
Có trâu chuồng chật thiếu đất cày.  
Vĩ trong khe thẳm đâu còn đất  
Dù khuất non cao cũng tới ngay.  
Chẳng ngại ít mưa đương lúc hạn  
Hạn thời bắc máng nước về đây.

---

1. Ở đây có thể do sự nhầm lẫn nào đó mà nguyên bản Tây đưa ngày Bạch lộ (Nắng nhạt) lên trước Lập thu và cho lúa có đồng là không đúng thời tiết vùng Tây (LVP).

\* Lúa lốc: tiếng Tây là khẩu Thép, thực ra là lúa nương, ăn ngon và dẻo.

## 25. LÚA CÂY TRÊN ĐÁ

Lúa ấy thật là ngon lắm thay  
Cấy lên trên đá ý người bày.  
Trâu bừa kỹ đất nương không muộn  
Giống vãi gặp thời rầy cứ cày.  
Lồng lộng rừng xanh nhiều mảnh rộng  
Thênh thang thung lũng thả sức trào.  
Trước sau lúa tốt nhờ cần mẫn  
Hạn dẫu kéo dài bắc máng theo.

## 26. ĐAN DẬU

Khen ai đôi mắt khá tinh tường  
Cái đậu long ba đan thành luôn.  
Chẻ nửa gợn gàng gom thành đống  
Nan mỏng khéo tay miệng gập liền.  
Bụng đẹp cái cái toàn của quý<sup>1</sup>  
Khi rách người ta đựng cám gà.  
Chớ vội khinh thường nghề đan lát  
Khi đan mới biết khéo hay ngu.

---

1. Đậu, bụng: hai loại đồ đựng thóc gạo như thúng ở miền xuôi.

## **27. LÀM RUỘNG**

Giữa lúc tiết hạ khắp gần xa  
Nàng hãy cố công làm ruộng nhà.  
Ruộng trũng ra công cày vỡ hết  
Chân cao chịu khó vạt cỏ ra.  
Mưa nhiều thì liệu khơi mương chảy  
Nắng to lại phải đắp mương qua.  
Mùa vụ làm ăn không chậm trễ  
Nếp tẻ dư thừa khỏi lo xa.

## **28. ĐÀO CỬ MÀI**

Tìm củ đồ buồn dạo suối sâu  
Hai sườn sục sạo cỏ chen nhau.  
Non gang mẫm mọc màu xam xám  
Cái rộng ba phần sắc trắng phau.  
Giở thuổng say sưa đào lúc lắc  
Giờ mai chăm chú bới lao xao.  
Tưởng rằng trong ấy chừng đầy túi  
Đầm áo mồ hôi ai thấy đâu?



## 29. ĐÁI CÁT TÌM VÀNG

Bút hoa gửi bác bức thư hoa  
Đào mở dải vàng có tự xưa.  
Giờ thấy mỏng manh như vẩy nhót<sup>1</sup>  
Mai ngày được cục tựa quả dưa.  
Ngày buồn nắng ấm thường se tấu  
Đem văng trắng thanh như hang ba.<sup>2</sup>  
Từ nay về sau là như vậy  
Mèo thấy mùi cá mới kêu la.

## 30. TRÈO CÂY DỌC

Tùng trải trò đời những bấy nay  
Trèo cây nghĩ lại cũng nguy thay!  
Ngọn cao vắt vẻo như con cú  
Dưới gốc ngẩn ngơ tựa khỉ này.  
Chùm có từng đôi tìm kiếm quả  
Cây cao vài trượng với luôn tay.  
Rách bươm quần áo ai thêm ngó  
Liều lĩnh quanh năm lại thảng chầy.

---

1. Dải vàng được từng tí như vẩy quả nhót.

2. Rầu pha: hóc con ba ba ở, ý tìm kiếm ba ba.

### 31. CÂY RUỘNG VÀ ĐI BUÔN

Gớm thay ngấm nghĩ việc trên đời  
Hai gã nông, thương chỗ phét chơi.  
Trời hạn: Thổ cây chân bỏ túi<sup>1</sup>  
Nước to: Kinh lái vách treo nổi.  
Vốn liếng tiêu kiệt, mai rùa nhẩn  
Thóc giống ăn trơn, cán bí rời<sup>2</sup>.  
Thầy đồ trước sau nhờ lộc thánh  
Sớm sương trưa nắng vẫn vui ngồi.

### 32. ĐI BUÔN MUỐI

Thời bình giặc giã, hùm beo không  
Buôn muối dời chân hò hẹn đông.  
Phi ngựa gió đêm khuya xếp gánh  
Chở thuyền cạn, lúc vắng đàng roòng.<sup>3</sup>  
Tiền nong lời lãi đường trên lọt  
Của cải chung dùng chợ dưới thông.  
Mua bán, đường này hay đệ nhất  
Ăn xong cơm tối lên về cùng.

---

1. Thổ: xưa chỉ người Tày.

2. Mai rùa, cán bí: tiếng Tày đều hàm ý nghèo túng.

3. Roòng: còn gọi là "cuôi", thứ sọt đựng muối gánh đi.

### 33. ĐI BUÔN

Trời đất sinh ta cũng quý ta  
Kể tài kể lực họ thua xa.  
Trăm cân kiu kịt hai lạng nặng  
Ngàn dặm xa xăm một bước qua.  
Leo dốc: sơn dương bon núi đá  
Sang sông: rồng lớn vượt phong ba.  
Nghĩ mình tuổi tác già bao nả  
Mái tóc như là mới nhuộm hoa.

### 34. THỢ CẠO

Khen chàng phó cạo khá cao tay  
Dao sắc còn hơn quản bút thầy.  
Tóc kẻ rối bởi chải mượt bóng  
Râu anh đen nhẻm cạo quang ngay.  
Trơn tru chẳng kém gì ông phán  
Trắng trẻo còn hơn cả mụ Tây.  
Thiên hạ người nào y cũng sửa  
Khen chàng phó cạo khá cao tay.

### 35. KHUYẾN BẠN

Mùa này quả thật đúng mùa hay  
Nương rẫy chăm làm hỡi các thầy  
Cuốc bỏ không lo mòn lưỡi cày  
Cày sâu nào sợ lệch đầu cày

Mưa rào sửa soạn khai mương sẵn  
Nắng gắt lo toan nhổ cỏ ngay.  
Bí, mướp sai nhiều ăn chẳng hết  
Dàng xơ lót chỗ tiện chẳng đây?

### 36. CỐ GẮNG HỌC HÀNH

Đôi câu thơ dặn các em chung  
Rồi đến học luôn chớ quản công.  
Ruộng rẫy có nhiều lo hạn hán  
Văn chương hiểu biết: ai tranh không?  
Đi làm giáo học nên khôn khéo  
Ở bản xung quanh được chuộng dùng.  
Lời các cụ xưa truyền để lại  
Gần sơn mài mãi cũng hoá hồng.<sup>1</sup>

### 37. KHUYÊN HỌC HÀNH

Thánh nhân đặt chữ chẳng hề sai  
Khôn khéo vẽ rồng vẽ phượng chơi.  
Pho sách nghìn vàng không thể bán  
Câu văn mười nén có anh mời.  
Bút thần đâm thủng xuyên núi đá  
Dao sắc chặt thông át hết đời.  
Thóc gạo tiền nong còn để đấy  
Người hay chữ nghĩa giỏi mười mười.

---

1. Sơn: loại đá mài màu đỏ, thấy đồ Nho dùng để chấm quyển cho học trò.

### 38. NHÀ ÔNG HAY CHỮ\*

Chú bác giang hồ khắp bốn phương  
Ai thăm nhà cửa khách cao chương.  
Đầu giường bề bộn vài pho sách  
Cửa sổ sáng bừng bốn bức gương.  
Thánh Đế yêu thơ hầu trước sập  
Hằng Nga mê phú ngấn bên giường!  
Thanh nhàn gảy khúc đàn lưu thủy<sup>1</sup>  
Vui thú bèn pha nậm rượu đường.

### 39. THUYỀN BAY\*\*

Người thực khôn ngoan số một đây,  
Sắt đồng đem chế làm thuyền bay.  
Lưng trời âm ỉ vang cơn sấm  
Ngọn núi vung cao lẫn nước mây.  
Tiên nữ ruổi kỳ lân hản thế?  
Thiên vương phi ngựa sắt đường này!  
Nghìn sông muôn núi một giờ khắp  
Người thực khôn ngoan số một đây!

---

\* Cả bài nói về các thú vui của một nhà Nho thời xưa ở miền núi.

1. Lưu Thủy: Nhắc đến tích Bá Nha gảy đàn cho Tử Kỳ nghe.

\*\* Trong quyển sách xuất bản lần trước dịch là "Tàu bay", chỉ nó từ điển  
nguyên bản là "Thuyền bay".

#### 40. NGÀY BUỒN

Ngày buồn ngâm vịnh lúc tiêu dao<sup>1</sup>  
Hết tiết tháng ba mùa nóng vào.  
Chim cuốc mong mưa gào dưới cội  
Lý ngư đợi nắng lượn trong ao.  
Đêm nằm chẳng nhấp, quạt phe phẩy  
Lúc nắng oi, chờ gió đổi trao.  
Thấy lũ trâu bò kêu bãi nội  
Thiệt ve than gọi rừng lao xao.

#### 41. MỜI CƯỚI

Hoa vàng chúm chím cúc đua xinh  
Ngày cưới, em ơi, chọn tốt lành.  
Giai lão thơ kia treo vách liếp  
Quan thư, chương ấy phú thi kinh<sup>2</sup>  
Sáu điều Chu lễ đầy nhà xếp<sup>3</sup>  
Trăm cỗ xe loan rợp đất quanh.  
Tốt số ít lo nổi móc vách<sup>4</sup>  
Phúc to chưa ngại cá lia ghềnh.

---

1. Người dịch lần trước ghi: *Tác giả viết bài này trong tâm trạng nhớ những người thân đi hoạt động thời tiền khởi nghĩa.*

2. Quan Thi: *một bài trong sách Kinh Thi.*

3. Sáu điều Chu lễ: *các bước trong việc hôn lễ theo lệ nhà Chu.*

4. Nổi móc vách: *chỉ sự nghèo đói*

## 42. GỬI CHO BẠN

Đôi ta sinh thế cách hai quê  
Đường cái đã thông đợi sấm xe.  
Nhảy nhót tép tôm luồn vó lưới  
Nô đùa khỉ vượn vượt hang khe.  
Tơ hồng những ước nhiều dây nữa  
Mây sắc thăm vui lắm thứ kia.  
Mượn bút đôi câu đưa bạn nhớ  
Vài lời gửi gắm nhắn cùng nhe.

## 43. NHÀ BỎ TRỐNG

Chủ đi đâu vắng hơi nhà hoang?  
Nỡ bỏ mày đây luống dở dang?  
Sớm tối ngừng quay xay cối gỗ  
Sáng chiều vắng nấu cháo, nổi gang.  
Giàn thang mọc nấm tươi vườn mướt  
Cửa rá chẳng màng nhện dục ngang!  
Trông ít buồn nhớ người nho sĩ  
Âu là ta chưa để dọn sang.

#### 44. CÂY CAU

Không cảnh nào hơn hợp cảnh mình  
Bằng cau ông quảng mấy cây xinh.<sup>1</sup>  
Trăm tấm từ đất cây vươn thẳng  
Nghìn sải ngang trời lá rộng thênh.  
Trời sớm thông dong chơi thoả thích  
Én ương riu rít lượn trên cành.  
Ước sao có cảnh này ra bán  
Tiền hết bao nhiêu cũng cố tranh.

#### 45. RĂNG MỘC LẤY

Chồng em xinh đẹp chẳng xấu xa  
Chỉ tại răng mọc lấy thôi mà.  
Vần vện hai chiếc dài cong uốn  
Ngà trắng một đôi lồi nổi ra.  
Mở miệng chào mời hình chuối ngự  
Nhai cơm trong bữa tựa đình ba.  
Trẻ già trông thấy còn run sợ  
Mà em chung chả chiều được à?

---

1. Quảng: tặng lớp quý tộc ở vùng Tây. Trước 1945 nhiều nơi vẫn còn sự phân biệt này.



#### 46. BÙ NHÌN

Bù nhìn mây hỡi, muốn gì cơ  
Lưng thẳng cả ngày chỉ đứng trơ.  
Mắt xéch đường ma, hình tựa quỷ  
Mặt nhăn dáng khỉ, áo bay cờ.  
Thấy người hèn hạ, khinh không nói  
Gặp khách cao chương, hỏi chẳng thưa.  
Sớm tối ởm ở dưng một chỗ  
Bấy chầy làm bạn với ai chưa?

#### 47. CÂY TÙNG NÀ HOÀNG

Nà Hoàng đôi miếu mọc cây tùng<sup>1</sup>  
Ngồi ngấm lòng vui kể chẳng cùng.  
Cành thấp la đà râm bóng mát  
Nhành cao dựng ngược dáng cao ngồng.  
Lá xanh cành nở thương xuân ấm  
Ngon biếc lộc non nhớ mót đông.  
Mầu lục bốn mùa mừng tấc dạ  
Khen người chăm sóc gửi tay ông.

---

1. Nà Hoàng: nay thuộc xã Dân Chủ Hoà An Cao Bằng.

#### 48. MẬN KHUỒI TÈN

Khuổi Tèn cây mận mọc khắp nơi<sup>1</sup>  
Biết tiếng dẫu xa chẳng tiếc hơi.  
Cành thấp cành cao đều chín đỏ  
Vườn trên vườn dưới hãy còn xai.  
Toan xin một ống mời già nếm  
Muốn lấy lưng đùm đồ trẻ xơi.<sup>2</sup>  
Không biết chủ nhà ưng thuận vậy  
Hay đành đi chợ giá cao hời?

#### 49. CÁI CỐI NƯỚC

Ngày vắng ra bờ mương nước chơi  
Càng xem cối nước càng nực cười.  
Nêm tra chảy chặt giờ cao giáng  
Nước trút bầu đầy đổ lại vơi.  
Một mức xuống lên không mệt sức  
Bao nhiêu nếp tẻ già liên hồi  
Cớ sao chịu khó siêng năng thế  
Hay mắc lời ngon chẳng chịu ngơi?

---

1. Khuổi Tèn: một địa danh thuộc nam châu Hà Quảng cũ.

2. Đùm: dịch chữ Pẩu tiếng Tày là đùng vật áo hừng lấy.

## 50. UỐNG RƯỢU Ở NGÃ BA ĐƯỜNG

Ngã ba đường, rượu bán làm sao?  
Mỗi yến phồng chừng giá định bao?  
Bày đặt mặt hàng nguyên gạo trúc<sup>1</sup>  
Đặt ngay trên cát một vò vào.  
Rót đầy chén ngọc nắng tươi hắt  
Thơm ngát mùi men gió tạt vào.  
Thử nếm xem qua ngon mức độ?  
Nếu ngon mua hân, chẳng không nào!

## 51. NGẮM CHÙA ĐÀ QUẬN<sup>2</sup>

Cảnh chùa Đà Quận một không hai  
Nhà Mạc xây nên chốn Phật đài  
Đứng ngắm uy nghiêm đường Thử phủ<sup>3</sup>  
Chui vào ẩm áp tựa Thiên Thai  
Gieo keo có kẻ cầu này khác<sup>4</sup>  
Xóc thẻ bao người ước một mai.<sup>5</sup>  
Già trẻ ngày đêm cùng dạo bước  
Cảnh chùa Đà Quận một không hai.

---

1. Gáo trúc: dụng cụ đựng rượu trước đây.

2. Đà Quận: tên đất thuộc xã Hưng Đạo, Hoà An, Cao Bằng.

3. Thử phủ: tương tự gọi phủ chúa.

4. Gieo keo: hai mảnh gỗ để gieo quẻ âm dương.

5. Xóc thẻ: cũng là một loại bói đoán nhờ việc xóc thẻ nào nhảy ra thì đoán theo thẻ ấy.

## 52. BA BỂ<sup>1</sup>

Chợ Slo cảnh sắc khéo thù thay  
Khấp chốn quan dân ước tới đây.  
Giả Mải bãi bằng chen sóng bể,<sup>2</sup>  
Rù, Vài vực thẳm lẫn non mây.<sup>3</sup>  
Ngườn Puông phượng đậu kêu vang núi<sup>4</sup>  
Hua Tạng cá đàn vỗ mạnh vây.<sup>5</sup>  
Cảnh ấy trông xa nhiều cảnh quý  
Xưa ai khéo tạc để ngày nay.

## 53. ĐỒNG XUÂN

Hà Thành vui nhất chợ Đồng Xuân  
Ao ước trong lòng mọi cá nhân.  
Trời lắm tàu bay đi tới tấp  
Chợ nhiều khách quý diều phân vân.  
Hàng ngang phố khách nhà nhà thoáng  
Đường dọc vườn hoa nụ nụ tân.  
Tự đấy đêm nằm còn trộm nhớ  
Hà Thành vui nhất chợ Đồng Xuân.

---

1. Ba Bể: là hồ nội địa lớn nhất nước ta, nay thuộc huyện Ba Bể, Cao Bằng. Chợ Slo là huyện lỵ sở tại.

2. Giả Mải: một hòn đảo giữa bể.

3, 4, 5. Đều là những địa danh thuộc Ba Bể.

#### 54. NÚI ĐÁ GẮNG LENG<sup>1</sup>

Ngày xưa trời đất khéo phân chia  
Đã tạo nên non Găng Lặng kia.  
Trơ đứng lưng trời cao một mực  
Xổm ngồi trên ruộng vững trăm bề.  
Đêm đông tháng chạp mây mù phủ  
Nắng ấm ngày xuân hoa nở khoe.  
Trộm nghĩ tuổi đời chường chẳng ít  
Đứng yên một chỗ chẳng rời xê.

#### 55. VỀ THÔNG NÔNG

Ngày xuân vui hứng tới Thông Nông<sup>2</sup>  
Bất luận người mình bất luận Nông,<sup>3</sup>  
Gặp chợ mở bao trâu đãi khách  
Lên nhà, đem lọ rượu mời ông.  
Mâm ăn tiếp mãi xơi không hết  
Rượu uống đầu luôn uống chẳng xong.  
Không cảnh nào vui hơn cảnh ấy  
Đường xa chẳng quản tính ngày công.

---

1. Tên một quả núi cao thuộc xã Phù Ngọc, Hà Quảng, Cao Bằng.

2. Thông Nông: nay là một huyện Tây ở Cao Bằng.

3. Người mình: ám chỉ người Tây như tác giả, Nông: là dân tộc Nùng.

## 56. KHAU VÀI

Lên dốc Khau Vài sắp hết đèo<sup>1</sup>  
Nà Deng bỗng lạc lối trèo leo.  
Trâu tranh ăn cỏ rộc thăm thẳm  
Ngựa cố lên đường đá ngoắt ngoeo.  
Chú chít chim muông ca riu rít  
Xung quanh non núi chạy đèo heo.  
Động người khách lạ lòng vui vẻ  
Mừng mở gói cơm nắm buổi chiều.

## 57. XÃ TRÙNG KHÔN

Không đâu vui giống xã Trùng Khôn<sup>2</sup>  
Sực nhớ băng khuâng đã hết buồn!  
Gái gái trai trai ngày họp đủ  
Chè chè rượu rượu tối say luôn.  
Non cao rộc thẳm hoa đua nở  
Đêm vắng trắng thanh chim hót đồn.  
Năm nọ đi về thường nhớ mãi  
Bây giờ mới nổi giở ra ôn.

---

1. Tên một quả núi thuộc Ngân Sơn, Cao Bằng. Nà Deng ở gần đó.  
2. Tên xã cũ thuộc Nguyên Bình, Cao Bằng.

## 58. KHÔN HÀ, THƯỢNG LÂM

Thượng Lâm thứ nhị, nhất Khôn Hà<sup>1</sup>  
Vườn cảnh trên ao thấy mọi nhà.  
Nắng dịu trời mai hoà mượt lá  
Gió hoà thuận cảnh liễu cười hoa.  
Bốn phương chói sáng hồn tươi khắp  
Ngàn dặm thơm hương toả nức xa...  
Vốn sẵn đất màu cây quý mọc  
Thoả lòng văn cảnh khách thường qua.

## 59. NGÀY XUÂN

Trời cao lòng dạ tốt thay là  
Một khắc trái xuân khắp nẻo xa.  
Như nước, trắng trong nơi cửa ngọc  
Tựa than, nắng ấm chốn sân hoa.  
Núi giảng màn đỏ yêu ngày mới  
Cây nở hoa đào thương gió qua.  
Hết tiết năm năm mùa lại đến  
Người say với cảnh, cảnh say ta!

---

1. Tên hai xã thuộc Chợ Đồn, Bắc Cạn cũ.

## 60. MÙA HẠ

Khi vui Xích Đế đến cảm quyền<sup>1</sup>  
Khéo khéo tạo thành tiết hạ thiên.  
Lòng lửa không trung hồng đốt đỏ  
Lò than trời thẳm cháy treo trên.  
Bóng trời nắng hạn vườn phơi liễu  
Sương toả giáng chiếu hồ nhuộm đen.  
Cây cỏ lớn cao nhờ tiết ấy  
Ơn ve hát núi vịnh thơ khen.

## 61. MÙA ĐÔNG

Gió bắc vi vu thổi cửa ngoài  
Mặn đào còn ngậm nụ cả hai  
Cành nam cành bắc trông tàn tạ  
Cây thấp cây cao đứng rã rời!  
Quang cảnh điêu tàn như mục nát  
Ngọn cành trơ trọi tựa chết rồi!  
Chúa xuân đến tiết sao chưa nhuộm  
Luống để trơ trơ móc phủ hoài?

---

1. Tương truyền: Xích Đế là chúa của mùa hạ.



## 62. NHỚ NHAU

Bây giờ lo liệu tính nhiều đàng  
Bạn hỏi ta còn trả được chăng?  
Ngày vắng than thân riêng thắc mắc  
Đêm nằm ôm gối nghĩ loăng quăng.  
Chiều tà xế núi kìa chim ác  
Bóng chuyển theo mây nọ chị Hằng.  
Trăm mối ngổn ngang nông nổi ấy  
Tương tư mình sẽ luống mơ màng.

## 63. KEO SƠN

Mật ong kháng khít giữa ta mình  
Chớ để một mai chua tựa chanh.  
Chí quyết thương nhau cùng lên lão  
Ta không còn nhỏ đã trưởng thành.  
Bóng gương tự ngấm trong hơn ngọc  
Miệng nói như lòng chắc quá đĩnh.  
Nghĩ kỹ em ơi bền tắc dạ  
Muôn đời vẫn quý mối chung tình.

#### **64. LÀM DÂU**

Càng xem càng nghĩ thấy nực cười  
Lớn tuổi làm dâu phận gái thôi  
Lúc mới chưa quen còn mặt cúi  
Lâu rồi hết lạ ngẩng đầu coi.  
Ngày buồn ở lễ đùa con nhỏ  
Đêm vắng nằm riêng dạ nhớ chồng.  
Thiên hạ phải chăng không thế cả?  
Hay mỗi mình tôi tự mơ màng.



**MỤC LỤC**  
**TỔNG TẬP VĂN HỌC VIỆT NAM - TẬP 40**

- Dăm Kteh Mlan (Dân tộc Êđê)	7
- Xing Chơ Niếp (Dân tộc Êđê)	77
- Xing Nhă (Dân tộc Êđê và Giarai)	181
- Chi Lơ Kok (Dân tộc Êđê)	231
- Dăm Di đi sắn (Dân tộc Êđê)	421
- Chàng Mơ Hiêng (Dân tộc Êđê)	509
- Tiễn dặn người yêu (Dân tộc Thái)	553
- Chàng Lú - Nàng Ủa (Dân tộc Thái)	609
- Ú Thêm (Dân tộc Thái)	679
- Tiếng hát phong tục (Dân tộc Hmông)	757
- Vượt biển (Dân tộc Tày)	915
- Then Bách Diệu (Dân tộc Tày)	939
- Lượn tứ quý (Dân tộc Tày)	955
- Đính Quân (Dân tộc Tày)	981
- Nam Kim - Thị Đan (Dân tộc Tày)	1049
- Lưu Đài - Hán Xuân (Dân tộc Tày)	1071
- Luận tam nguyên (Dân tộc Tày)	1111
- Thơ Hoàng Đức Hậu (Dân tộc Tày)	1133

# **TỔNG TẬP VĂN HỌC VIỆT NAM**

*Trọn bộ 42 tập  
Có chỉnh lý và bổ sung*

## **TẬP 40**

---

*Chịu trách nhiệm xuất bản :*

**NGUYỄN ĐỨC ĐIỀU**

*Biên tập :*

**BAN BIÊN TẬP**

**NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI**

*Biên tập kỹ thuật :*

**NGUYỄN CỬ - ĐÀO TRỌNG CƯỜNG**

*Sửa bản in :*

**NGUYỄN HỒNG THANH - HÀ THỊ VINH**

**HUỲNH THỊ HÒA**

*Trình bày bìa :*

**ĐỖ DUY NGỌC**

---

In 300 cuốn khổ 16x24 cm tại Công ty in Trần Phú - TP. Hồ Chí Minh  
Số đăng ký kế hoạch xuất bản : 143 - 02/CXB do Cục xuất bản ký ngày  
4 tháng 1 năm 2000. In xong và nộp lưu chiểu tháng 8 năm 2000.

TỔNG TẬP  
VĂN HỌC  
VIỆT NAM  
TRỌN BỘ 42 TẬP

